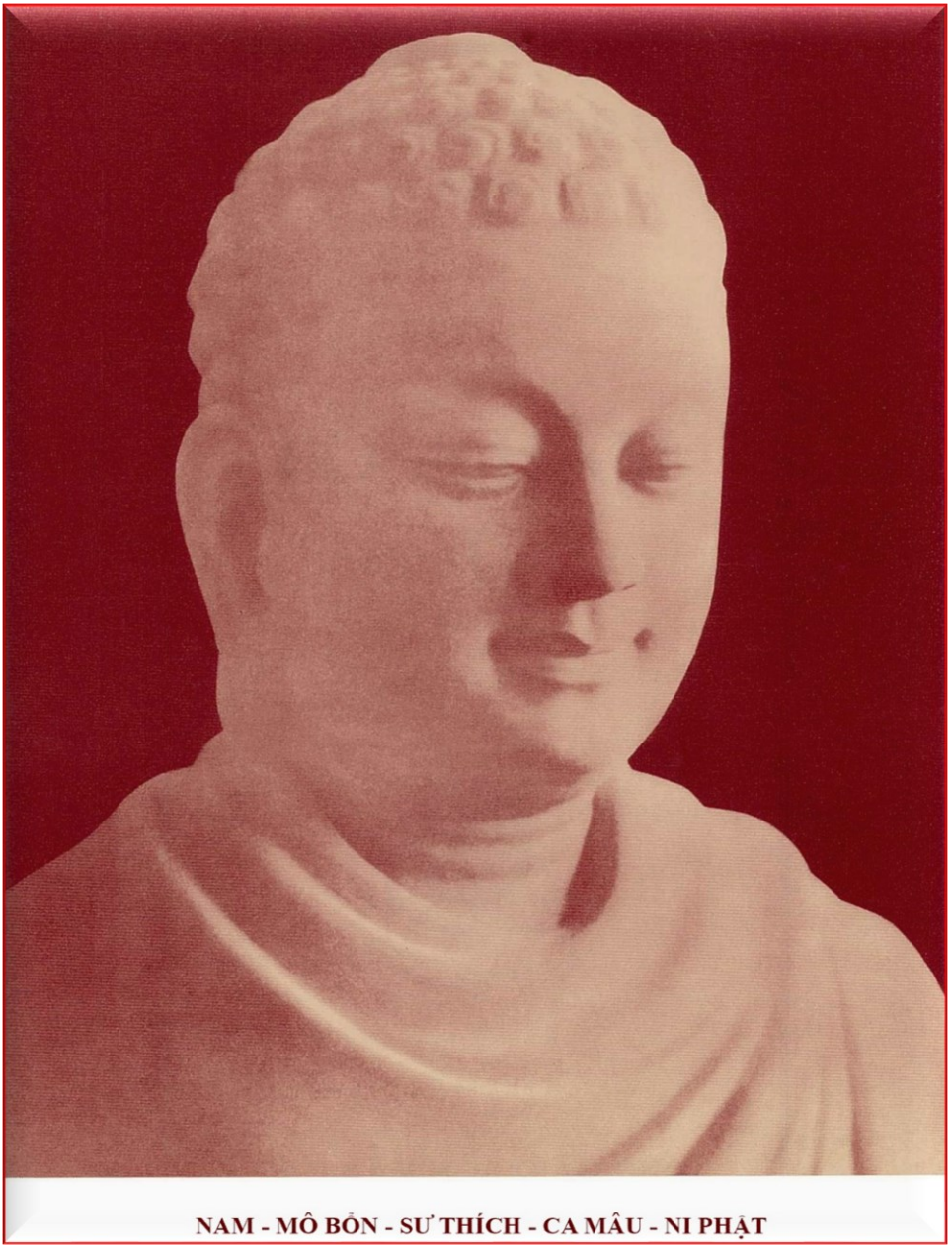

BỘ HOA NGHIÊM 2 – T037

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

TẬP 37

BỘ HOA NGHIÊM

II

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

TẬP 37

BỘ HOA NGHIÊM

2

SỐ 278

(QUYỂN 28→60)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

NHỮNG QUY ƯỚC THỐNG NHẤT TRONG LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

I- Viết hoa toàn bộ:

1. Tên người: (Phật) Vô Lượng, (vua) Tự Đức, (Thiền sư) Vạn Hạnh, (Bồ-tát) Quán Thế Âm…

2. Tên nước: Việt Nam, Trung Hoa, Thái Lan, Đài Loan...

3. Tôn xưng danh hiệu Phật: Đức Như Lai, Bậc Chúng Hựu, Đấng Tối Chánh Giác…

4. Tác phẩm, kinh sách: luận Trung Quán, kinh Diệu Pháp Liên Hoa, kinh Trường A-hàm…

II- Viết hoa chữ đầu:

1. Địa danh: thành Vương xá, chùa Ấn quang, rừng Thi lợi…

2. Thuật ngữ Phật học được nhấn mạnh: bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, Khổ xuất yếu thánh đế…

3. Phẩm bậc, quả vị tôn kính: Hòa thượng, Thanh văn, Duyên giác, Thái tử (nói về Phật, Bồ-tát thị hiện độ sanh; ví dụ: Thái tử Tỳ-bà-thi), Tôn giả…

4. Chủng loại: chư Thiên

5. Phương hướng: phương Đông nam, hướng Tây bắc, phía Đông thành Vương xá…

III- Viết hoa chữ đầu + gạch nối: (những từ được phiên âm từ Pāli)

1. Nhân danh: Mãn-độ-ma, Xà-ni-sa, Xá-lợi-phất…

2. Địa danh: nước Bạt-kỳ, thành Xá-vệ, cõi Diêm-phù-đề…

3. Thuật ngữ Phật học được nhấn mạnh: A-lại-da, Tam-phật-đà, Ba-la-đề-mục-xoa…

4. Phẩm bậc, quả vị: Tỳ-kheo, Ưu-bà-di, A-la-hán…

5. Chủng loại: A-tu-la, La-sát, Càn-thát-bà…

IV- Gạch nối: (danh từ chung được phiên âm từ Pāli)

ví dụ: đàn-việt, na-do-tha, do-tuần…

V- Số:

1. Viết thành chữ: (những số quá lớn nên chú thích thêm số) ví dụ: hai trăm năm mươi (giới), ba mươi hai (tướng tốt), mười lăm ức bảy ngàn sáu mươi vạn (1.570.600.000)…

2. Viết thành số: số hiệu kinh, số trang dẫn
ví dụ: Đại I, trang 15, cht. 52 …

VI- Đặc biệt:

Âm "y" và "i": dù đứng một mình, đứng đầu từ hoặc ở giữa từ, hoặc sau các phụ âm: K, L, M, T, Q vẫn viết theo thói quen cũ.

ví dụ: kỷ cương, lý luận, hoàn mỹ, quy định, li ti, hoan hỷ…

梵 viết là "**Phạm**" không viết là "**Phạn**" (phát âm theo chữ Brahma).

慧 viết là "**Tuệ**" không viết là "**Huệ**".

Chùa Pháp Bảo-Thủ Đức, ngày 8 tháng 9 năm 2000

*Sa môn **THÍCH TỊNH HẠNH***

MỤC LỤC
BỘ HOA NGHIÊM 2

SỐ 278 (TT) 3

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM 3

QUYỂN 28 3

Phẩm 23: Mười Minh 3

Phẩm 24: Mười nhẫn 17

QUYỂN 29 48

Phẩm 25: Bồ-Tát Tâm Vương Hỏi Về A-Tăng-Kỳ 48

Phẩm 26: Tuổi Thọ 73

Phẩm 27: Trụ Xứ Của Bồ Tát 75

QUYỂN 30 78

Phẩm 28: Pháp Chẳng Thể Nghĩ Bàn Của Đức Phật (Phần 1) 78

QUYỂN 31 109

Phẩm 28: Pháp Chẳng Thể Nghĩ Bàn Của Đức Phật (Phần 2) 109
QUYỂN 32 143
Phẩm 29: Biển tướng của Đức Như Lai 143
QUYỂN 33 178
Phẩm 31: Hạnh Bô Tát Phổ Hiền 178
Phẩm 32: Bảo Vương Như Lai Tánh Khởi (Phần 1) 205
QUYỂN 34 224
Phẩm 32: Bảo Vương Như Lai Tánh khởi (Phần 2) 224
QUYỂN 35 264
Phẩm 32: Bảo Vương Như Lai Tánh khởi (Phần 3) 264
QUYỂN 36 306
Phẩm 32: Bảo Vương Như Lai Tánh khởi (Phần 4) 306
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 1) 324
QUYỂN 37 338
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 2) 338
QUYỂN 38 375
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 3) 375
QUYỂN 39 407
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 4) 407
QUYỂN 40 444
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 5) 444
QUYỂN 41 481
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 6) 481
QUYỂN 42 512
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 7) 512
QUYỂN 43 547
Phẩm 33: Xa Lìa Thế Gian (Phần 8) 547
QUYỂN 44 599
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 1) 599
QUYỂN 45 636
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 2) 636
QUYỂN 46 679
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 3) 679
QUYỂN 47 712
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 4) 712
QUYỂN 48 754
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 5) 754
QUYỂN 49 782

Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 6) 782
QUYỂN 50 816
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 7) 816
QUYỂN 51 845
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 8) 845
QUYỂN 52 882
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 9) 882
QUYỂN 53 924
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 10) 924
QUYỂN 54 967
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 11) 967
QUYỂN 55 1008
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 12) 1008
QUYỂN 56 1052
Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 13) 1052
QUYỂN 57 1102
Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 14) 1102
QUYỂN 58 1139
Phẩm 34: Nhập Pháp Giới (Phần 15) 1139
QUYỂN 59 1185
Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 16) 1185
QUYỂN 60 1215
Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 17) 1215

-oOo-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

TẬP 37

BỘ HOA NGHIÊM
2
SỐ 278
(QUYỂN 28→60)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 278 (tt)

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

Hán dịch: Đời Đông Tấn, Tam tạng Pháp sư Phật-đà-bạt-đà-la, người nước Thiên Trúc.

QUYỂN 28

PHẨM 23: MƯỜI MINH

Bấy giờ Đại Bồ-tát Phổ Hiền bảo các Bồ-tát:

–Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại minh. Những gì là mười?

Đại Bồ-tát này biết hết tâm niệm chúng sinh của ba ngàn thế giới. Những tâm niệm đó là: Tâm thiện, tâm bất thiện, tâm vô ký, tâm rộng, tâm hẹp, tâm ác, tâm thắng, tâm thuận sinh tử, tâm nghịch sinh tử, tâm Thanh văn, tâm Duyên giác, tâm Bồ-tát, tâm theo hạnh Thanh văn, tâm theo hạnh Duyên giác, tâm theo hạnh Bồ-tát, tâm Trời, tâm Rồng, tâm Dạ-xoa, tâm Càn-thát-bà, tâm A-tu-la, tâm Ca-lâu-la, tâm Khẩn-na-la, tâm Ma-hầu-la-già, tâm người, tâm phi nhân, tâm địa ngục, tâm súc sinh, tâm ngạ quỷ, tâm chúng sinh ở Diêm-la, tâm chúng sinh ở các nạn xứ... Vô lượng chủng

loại tâm chúng sinh như vậy, Bồ-tát đều phân biệt hết.

Tâm niệm chúng sinh như vậy ở trăm thế giới, ngàn thế giới, ức thế giới, trăm ức thế giới, ngàn ức thế giới, trăm ngàn ức thế giới..., cho đến trăm ngàn ức na-do-tha thế giới, nói rộng là cho đến chúng sinh của thế giới, nhiều như vi trần của chẳng thể nói, chẳng thể nói cõi Phật, Bồ-tát đều phân biệt hết.

Này Phật tử! Đó là Minh thứ nhất: Biết hoàn toàn tâm khác.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát biết hết chúng sinh trong thế giới nhiều như số vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nói, chẳng thể nói cõi Phật. Họ chết ở đây sinh nơi kia, đường thiện, đường ác, hoặc đẹp, hoặc xấu, hoặc dơ, hoặc sạch, hoặc đen, hoặc trắng. Vô lượng chủng loại chúng sinh như Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người, chẳng phải người, chúng sinh vi tế, chúng sinh nhỏ, chúng sinh vừa, chúng sinh lớn, chúng sinh hơn... Vô lượng chủng loại chúng sinh như vậy chết ở đây sinh ở kia, Đại Bồ-tát Thiên nhãn minh tịnh không chướng ngại có thể thấy rõ hết. Tùy theo nghiệp báo của họ đã thọ khổ vui. Từng chủng loại nghiệp, chủng loại hành, chủng loại ý nguyện, chủng loại kiến thức, như cảnh giới nghiệp, như sự hồi chuyển... Bồ-tát đều nhìn thấy hết.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ hai: Thiên nhãn vô ngại của Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát nhớ việc đời trước, hoặc của mình, hoặc của người khác đều có thể nghĩ nhớ hết. Chúng sinh trong những thế giới nhiều như số vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật, mà sự việc quá khứ của họ trong số kiếp nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật: Sinh như thế, tên họ như thế, ăn như thế, khổ vui như thế..., Bồ-tát đều có thể biết hết. Bồ-tát lại nhớ được các Đức Phật đời quá khứ nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật: Danh hiệu như thế, quyến thuộc như thế, cha mẹ như thế, thị giả như thế, Thanh văn như thế, hai đệ tử tối thắng như thế, lìa bỏ kinh đô vua, xuất gia cầu đạo như thế, dưới gốc cây Bồ-đề ngồi kiết già được tối Chánh giác như thế, trụ xứ như thế, giường tòa như thế, nói pháp như thế, hóa độ như thế, thọ mạng như thế, làm xong Phật sự vào Vô dư Niết-bàn như thế, sau khi Đức Phật diệt độ chánh pháp cửu trụ như thế... Bồ-tát đều nghĩ nhớ hết những Đức Phật quá khứ nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật. Nhớ từ lúc mới phát tâm phát sinh hạnh nguyện, cung kính cúng dường vô lượng các Đức Phật, giáo hóa thu phục tất cả chúng sinh đại chúng quyến thuộc, chuyển tịnh pháp luân, tùy theo tuổi thọ ấy thị hiện

thần lực, tự tại biến hóa Vô dư Niết-bàn, tháp miếu trang nghiêm, nuôi lớn căn lành..., cho đến pháp trụ.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ ba: Đi sâu vào đời sống quá khứ không ngại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đi sâu vào kiếp vị lai..., cho đến biết được sự sinh tử lưu chuyển ba cõi của chúng sinh trong những thế giới nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nói, chẳng thể nói cõi Phật. Bồ-tát biết nghiệp của chúng sinh, biết quả báo của chúng sinh; biết chúng sinh thiện; biết chúng sinh bất thiện, biết chúng sinh xuất; biết chúng sinh bất xuất, biết chúng sinh định, biết chúng sinh chẳng định; biết chúng sinh chánh định, biết chúng sinh tà định; biết căn lành chúng sinh có kết sử; biết căn lành chúng sinh không kết sử, biết chúng sinh đầy đủ căn lành; biết chúng sinh chẳng đầy đủ căn lành, biết chúng sinh giữ lấy thiện, biết chúng sinh chẳng giữ lấy thiện; biết chúng sinh tích tập thiện, biết chúng sinh tích tập bất thiện; biết chúng sinh tích tập ác pháp, biết chúng sinh chẳng tích tập ác pháp.

Biết đời vị lai chư Phật trong những thế giới nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật: Danh hiệu như thế, quyến thuộc như thế, cha mẹ như thế, thị giả như thế, Thanh văn như thế, hai đệ tử tối thắng như thế, lìa bỏ kinh đô vua, xuất gia cầu đạo như thế, dưới

gốc cây Bồ-đề ngồi kiết già được tối Chánh giác như thế, trụ xứ như thế, giường tòa như thế, nói pháp như thế, hóa độ như thế, thọ mạng như thế, làm xong Phật sự vào Vô dư Niết-bàn như thế, sau khi Đức Phật diệt độ chánh pháp cửu trụ như thế... Bồ-tát biết các Đức Phật đời vị lai nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật, từ lúc mới phát tâm, nên sinh ra hạnh nguyện, cung kính cúng dường vô lượng chư Phật, giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh và đại chúng quyến thuộc, chuyển tịnh pháp luân, tùy theo thọ mạng ấy thị hiện thần lực, tự tại biến hóa Vô dư Niết-bàn, tháp miếu trang nghiêm, nuôi lớn căn lành..., cho đến pháp trụ.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ tư: Đi vào đời vị lai không ngại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát sinh ra Thiên nhĩ thanh tịnh vô ngại rộng lớn đầy đủ chẳng thể lường được, tu tập chứng được minh tịnh, lìa chướng ngã, thông suốt các định. Đại Bồ-tát thành tựu Thiên nhĩ vô ngại thì tất cả âm thanh xa gần trong mười phương, muốn nghe, không muốn nghe đều được tự tại tùy ý. Ở phương Đông, những điều mà các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nêu bày hết cõi Phật đã nói, đã phát ra, đã mở, đã bày, đã chế, đã giáo hóa, đã nghĩ, đã phân biệt, đã dạy bảo..., giải thích hoàn toàn sâu

xa bằng vô lượng phương tiện thanh tịnh. Tất cả những điều như vậy, Bồ-tát đều có thể nghe ghi nhận hoàn toàn về văn và nghĩa. Tùy chúng, tùy người, tùy âm thanh, tùy trí, tùy thức, tùy chỗ hóa độ công đức đạt được, tùy chỗ nương cậy, tùy con đường ra khỏi..., Bồ-tát đều có thể nghe và thọ trì, không có quên mất, rộng nói diệu pháp, độ thoát tất cả, thậm chí chẳng mất một câu, một nghĩa. Phương Đông như thế thì tất cả mười phương cũng như vậy.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ năm: Thiên nhĩ thanh tịnh vô ngại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ thần lực trí vô minh không sợ hãi thì chứng được thần lực tự tại vô tác bình đẳng, thần lực quảng đại, thần lực vô lượng, thần lực không sợ, thần lực niệm chí, thần lực bất chuyển, thần lực bất thoái chuyển, thần lực vô tận, thần lực bất khả hoại, thần lực trưởng dưỡng, thần lực tùy thuận hành. Hoặc nghe các Đức Phật hiện tại khắp mười phương vô lượng a-tăng-kỳ thế giới, vô biên thế giới, không giới hạn thế giới, chẳng thể xưng lường thế giới, chẳng thể nghĩ bàn thế giới, chẳng thể đo lường thế giới... cho đến thế giới nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nói, chẳng thể nói cõi Phật. Nghe rồi, Bồ-tát có thể đi đến hết chỗ những Đức Phật đó cung kính lễ bái, khen ngợi cúng dường, biết sâu xa, biết đến cõi Phật thanh tịnh đủ thứ trang

nghiêm, biết đủ thứ công đức, vô lượng công đức đều đầy đủ, thị hiện vô lượng tự tại, vô lượng cảnh giới. Bồ-tát khen ngợi tất cả Như Lai, cung kính cúng dường, thị hiện thân mình ở tất cả nơi của các Đức Phật khắp mười phương. Cũng chẳng lìa khỏi chỗ này mà đi đến chỗ kia, đều tự biết đi đến chỗ chư Phật cung kính lễ bái, khen ngợi cúng dường, hỏi pháp Bồ-tát, sinh ra trí Phật.

Bồ-tát thấy quyến thuộc biến hóa ở cõi chư Phật, biết tướng thuyết pháp, biết tướng cõi Phật mà không chấp trước. Đối với tất cả việc được rốt ráo, đến bờ kia mà không tổn thần lực, mau chóng đi khắp tất cả thế giới mười phương, không Đức Phật nào mà chẳng nhìn thấy, không pháp gì mà chẳng được nghe, không chúng nào mà chẳng biết. Thường nghe chánh pháp chưa từng gián đoạn, ưa cầu Phật pháp, thắng nguyện thành tựu viên mãn, tu tập đầy đủ vô lượng những hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ sáu: An trú ở thần lực không sợ của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đối với âm thanh, ngôn ngữ của chúng sinh trong thế giới nhiều như vi trần của vô lượng, vô số chẳng thể nói, chẳng thể nói cõi Phật, đều có thể nghe hết. Những âm thanh ngôn ngữ đó là: Ngôn ngữ trong nước, ngôn ngữ ở biên giới nước, ngôn ngữ của Trời, ngôn ngữ của Rồng, ngôn ngữ của Dạ-xoa, ngôn ngữ

của Càn- thát-bà, ngôn ngữ của A-tu-la, ngôn ngữ của Ca-lâu-la, ngôn ngữ của Khẩn-na-la, ngôn ngữ của Ma-hầu-la-già, ngôn ngữ của người, ngôn ngữ của loài chẳng phải người..., ngôn ngữ của chẳng thể nói, chẳng thể nói các loại chúng sinh như vậy chẳng đồng, Đại Bồ-tát đều rõ biết, hoàn toàn phân biệt biết. Vào tất cả kết cấu ngôn ngữ hiểu rõ tất cả thế đế, biết hết chủng loại các pháp ngôn ngữ, phân biệt rõ biết các pháp ngôn ngữ. Vào biển lớn tất cả chủng loại ngôn ngữ, Đại Bồ-tát du hành thế giới đến nơi nào đều có thể biết rõ hết tánh của chúng sinh trong thế giới ấy. Biết tánh ấy rồi thì hiểu được tất cả các pháp ngôn ngữ. Như mặt trời mọc, chiếu soi tất cả màu sắc, khiến cho người mắt sáng thấy hết sắc tướng, Đại Bồ-tát cũng như vậy, đi vào tất cả màu ngôn ngữ thì giỏi biết tất cả các pháp ngôn ngữ.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ bảy: Phân biệt tất cả ngôn ngữ của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát biết tất cả sắc: sắc của pháp sinh, sắc không chủng loại, sắc không hư vọng, sắc không hình, sắc xanh, vàng, đỏ, trắng... Đại Bồ-tát vào sâu vào pháp giới, nắm vững đủ chủng loại hình sắc biến hóa, sắc vô lượng, sắc minh tịnh, sắc phổ hiện, sắc giống nhau, sắc chiếu khắp, sắc sở đắc, sắc không nhiễm ô, sắc tướng đầy đủ, sắc tướng thanh tịnh, sắc lìa ác, sắc đại lực, sắc tôn trọng, sắc vô cùng, sắc vô tận, sắc tạp,

sắc đoan nghiêm, sắc chẳng thể xưng lường, sắc học hoàn toàn, sắc trưởng dưỡng thiện, sắc thành thục, sắc tùy hóa độ, sắc vô ngại, sắc sáng suốt, sắc ly cấu, sắc lắng sạch, sắc chính thân, sắc phương tiện chẳng thể nghĩ bàn, sắc không bị hoại, sắc tối thắng, sắc lìa che đậy, sắc lìa ám, sắc kiên cường, sắc xen tạp, sắc tướng công đức, sắc đẹp đẽ, sắc đại ngã, sắc cảnh giới, sắc giỏi điều phục, sắc chánh trực thanh tịnh, sắc thượng, sắc rất rộng, sắc chẳng thể đoạn, sắc không chỗ dựa, sắc không gì sánh bằng, sắc cõi Phật sung mãn chẳng thể nói, sắc trưởng dưỡng, sắc rất kiên cố, sắc thắng, sắc ác, sắc công đức thù thắng, sắc theo hy vọng, sắc tánh thanh tịnh, sắc thường thiện, sắc giỏi quyết định, sắc không chướng, sắc hư không minh tịnh, sắc trưởng dưỡng minh tịnh, sắc trưởng dưỡng thanh tịnh, sắc vô cấu, sắc ly trần, sắc lìa các loại trần, sắc giỏi thị hiện, sắc ứng hiện khắp, sắc tùy thời thị hiện, sắc tịch tĩnh, sắc ly dục, sắc công đức phước điền chân thật, sắc yên ổn, sắc uy nghi lìa sợ sệt bình đẳng, sắc trí tuệ siêu việt, sắc thân vô ngại, sắc thân du hành khắp, sắc lìa ngu si, sắc sinh theo đại từ, sắc thọ trì đại Bi, sắc xuất ly, sắc lực công đức đầy đủ, sắc tùy chánh niệm, sắc báu không lường, sắc minh tịnh tạng, sắc khiến tất cả chúng sinh hoan hỷ, sắc môn Nhất thiết trí, sắc mắt hoan hỷ, sắc tất cả báu trang nghiêm không thể so sánh, sắc tâm chẳng chấp

trước, sắc chẳng kiên cố, sắc trụ trì tự tại, sắc được các thần lực tự tại, sắc sinh nhà Như Lai, sắc không so sánh, sắc sung mãn pháp giới, sắc theo chúng đi đến, sắc đủ loại, sắc đầy đủ, sắc thiện lành, sắc tùy hóa độ cứu cánh, sắc không thấy chán đủ, sắc tạp quang khôn lường, sắc phóng vô lượng a-tăng-kỳ ánh sáng, sắc chẳng thể nói chủng loại ánh sáng, sắc chẳng thể nghĩ bàn ánh sáng thơm xông khắp ba cõi, sắc chẳng thể lường ánh sáng mặt trời, sắc chẳng thể nói có hình tượng mặt trăng, sắc phóng ra mây hoa đẹp không lường, sắc đủ loại vòng hoa báu mây trang nghiêm, sắc tất cả lửa thơm hơn tất cả thế gian tỏa khắp, sắc sinh ra công đức tạng của tất cả các Đức Như Lai, sắc âm thanh không lường rộng nói tất cả các pháp hiển hiện, sắc tất cả các hạnh đầy đủ Phổ Hiền Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát vào pháp giới vô sắc, ở trong đủ loại hình sắc biến hóa tùy theo đối tượng. Như là chánh kiến giáo hóa, chánh niệm giáo hóa, chuyển pháp luân giáo hóa, tùy thời giáo hóa, niệm niệm giáo hóa, thân cận giáo hóa, đi theo giáo hóa, thần lực giáo hóa, đủ loại tự tại giáo hóa, chẳng thể nghĩ bàn đại thần biến giáo hóa... đều có thể độ thoát tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ tám: Sinh ra vô lượng a-tăng-kỳ sắc thân trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đều biết các pháp không có danh tự, biết tất cả các pháp đều không có tánh; biết tất cả các pháp không đến không đi; biết tất cả các pháp sai khác; biết tất cả các pháp không sai khác, biết tất cả pháp chẳng hai, chẳng phải chẳng hai; biết tất cả pháp vô ngã, biết tất cả pháp không so sánh; biết tất cả pháp chẳng sinh, biết tất cả pháp chẳng diệt; biết tất cả pháp không từ đâu lại, đi không chỗ đến; biết tất cả pháp không hư hoại, biết tất cả pháp chẳng thật; biết tất cả pháp chẳng phải chẳng thật; biết tất cả pháp nhất tướng, vô tướng; biết tất cả pháp chẳng có, biết tất cả pháp chẳng không; biết tất cả pháp chẳng phải pháp, biết tất cả các pháp chẳng phải phi pháp; biết tất cả pháp chẳng phải ngôn ngữ, biết tất cả pháp chẳng phải chẳng ngôn ngữ; biết tất cả pháp chẳng phải nghiệp, biết tất cả pháp chẳng phải chẳng nghiệp; biết tất cả pháp chẳng phải báo, biết tất cả pháp chẳng phải không báo; biết tất cả pháp chẳng tác, biết tất cả pháp chẳng không tác; biết tất cả pháp chẳng đệ nhất nghĩa, biết tất cả pháp chẳng xuất, biết tất cả pháp chẳng không xuất; biết tất cả pháp chẳng phải lường, biết tất cả pháp chẳng phải không lường; biết tất cả pháp chẳng thế gian, biết tất cả pháp chẳng lìa thế gian; biết tất cả pháp chẳng nhân sinh, biết tất cả pháp chẳng không nhân sinh; biết tất cả pháp chẳng định sắc, biết tất cả pháp chẳng không định sắc; biết tất cả pháp

chẳng đầy đủ sắc, biết tất cả pháp chẳng phải chẳng đầy đủ sắc; biết tất cả pháp chẳng ra khỏi sinh tử, biết tất cả pháp chẳng phải chẳng ra khỏi sinh tử; biết tất cả pháp chẳng hư vọng, biết tất cả pháp chẳng không hư vọng; biết tất cả pháp chẳng phải phương tiện, chẳng phải chẳng phương tiện.

Đại Bồ-tát biết pháp như vậy nên chẳng chấp trước Thế đế, chẳng chấp trước Đệ nhất nghĩa đế, chẳng hư vọng giữ lấy các pháp, chẳng khởi lên các văn tự. Thuận theo tánh tịch diệt, chẳng xả bỏ tất cả nguyện, thấy thật nghĩa đệ nhất, quyết định biết các pháp, nổi lên mây pháp không lường, mưa pháp vũ cam lồ xuống khắp tất cả đi vào chẳng thể nói phương tiện. Dùng biện tài vô tận nói rõ về nghĩa như thật chẳng trái với chân pháp, bằng phương tiện khéo léo nói tất cả các pháp, biện tài vô tận thành tựu đại Từ bi, cảnh giới không văn tự sinh ra văn tự, ý nghĩa chẳng phá hoại tánh văn tự, quán sát các pháp đều từ duyên khởi lên, không bị nhiễm trước. Hiểu rõ tất cả các pháp ngôn ngữ, hướng dẫn mở đường khen ngợi hiển hiện, thanh tịnh đầy đủ, diệt trừ những lưới nghi, bảo vệ chúng sinh, chẳng bỏ thật pháp. Đối với pháp không hai chẳng lui mất, thành tựu đầy đủ pháp môn vô ngại bằng âm thanh vi diệu, mưa pháp vũ khắp nơi rất đúng lúc.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ chín: Tất cả các pháp chân thật của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát ở trong từng niệm, từng niệm, vào Tam-muội Diệt nhất thiết pháp chẳng thoái chuyển, cũng chẳng bỏ sự việc của Bồ-tát, chẳng bỏ tâm đại Từ bi, chẳng bỏ các Ba-la-mật, có thể phân biệt hoàn toàn đất nước chư Phật mà không chán; chẳng bỏ đại nguyện độ thoát chúng sinh, chẳng bỏ chuyển pháp luân, chẳng bỏ giáo hóa thu phục chúng sinh, chẳng bỏ cúng dường cung kính tất cả các Đức Phật, chẳng bỏ pháp môn tất cả các pháp tự tại, chẳng bỏ thường thấy các Đức Phật, chẳng bỏ thường nghe chánh pháp của chư Phật. Có thể sinh ra hết tất cả pháp vô ngại, biết tất cả pháp đều bình đẳng, thành tựu đầy đủ tất cả các thắng pháp của Phật, các nguyện thâm, nhập vào tất cả cõi Phật, đạt được tất cả chủng tánh giải thoát của chư Phật, đối với tất cả thế giới có thể học hết tất cả điều cần học. Tất cả pháp tướng, thâm nhập vào pháp tướng biết hoàn toàn các pháp đều từ duyên khởi lên, rõ tất cả pháp không có chân thật, thuận theo các pháp ngôn ngữ thế gian. Đối với tất cả các pháp không có bị nhiễm trước, tùy theo căn cơ mà phương tiện diễn nói tất cả các pháp.

Đại Bồ-tát đối với tất cả các pháp diệt tận chánh thọ. Hoặc sống một kiếp, hoặc sống trăm kiếp, hoặc sống trăm ngàn kiếp, hoặc sống ức kiếp, hoặc sống trăm ức kiếp, hoặc sống trăm ngàn ức kiếp, hoặc sống na-do-tha kiếp, hoặc

sống trăm ức na-do-tha kiếp, hoặc sống ngàn ức na-do-tha kiếp, hoặc sống trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, hoặc sống vô lượng kiếp, hoặc sống vô biên kiếp, hoặc sống a-tăng-kỳ kiếp, hoặc sống chẳng thể nghĩ bàn kiếp, hoặc sống chẳng thể xưng lường kiếp, hoặc sống không giới hạn kiếp, hoặc sống kiếp số chẳng thể nêu bày hết... Bồ-tát thường ở Tam-muội chánh thọ Diệt Nhất thiết pháp, tướng mạo không khác, thân thể không suy yếu cũng chẳng hoại tan; chẳng thể thiêu đốt, chẳng thể đắm chìm, chẳng thể mất, chẳng thể hết. Đối với có hay đối với không đều không tác dụng, có thể hoàn thành những việc của Bồ-tát; có thể diễn nói rộng rãi tất cả các pháp, giáo hóa chúng sinh chưa từng mất thời cơ, nuôi lớn tất cả các pháp Như Lai, đầy đủ tất cả các hạnh Bồ-tát; chẳng bỏ sự lợi ích cho tất cả chúng sinh, ứng hóa khắp mười phương chưa từng tạm dừng, luôn luôn soi chiếu khắp tất cả các đường; đối với địa chánh thọ thì tịch nhiên chẳng động.

Này Phật tử! Đó là Trí minh thứ mười: Định diệt tất cả các pháp của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát an trụ ở Minh này thì tất cả trời, người chẳng thể nghĩ bàn; tất cả thế gian chẳng thể nghĩ bàn; Thanh văn, Duyên giác chẳng thể nghĩ bàn; Bồ-tát bậc thấp chẳng thể nghĩ bàn; nghiệp, thân, miệng, ý chẳng thể nghĩ bàn; tất cả Tam-muội tự tại chẳng thể nghĩ bàn; cảnh giới trí

tuệ chẳng thể nghĩ bàn. Chỉ có Như Lai mới có thể diễn nói công đức của vị này, còn người khác chẳng thể nói được.

Này Phật tử! Đó là mười Trí minh của Đại Bồ-tát. Đại Bồ-tát trụ ở Trí minh này đều được Trí minh vô ngại cả ba đời.

PHẨM 24: MƯỜI NHẪN

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền lại bảo các vị Bồ-tát:

–Này Phật tử! Đại Bồ-tát thành tựu mười Nhẫn thì có thể được tất cả địa Nhẫn vô ngại, lại được tất cả các pháp vô ngại vô tận của chư Phật. Những gì là mười?

Đó là các nhẫn:

1. Nhẫn tùy thuận âm thanh.
2. Nhẫn thuận.
3. Nhẫn vô sinh pháp.
4. Nhẫn như huyễn hóa.
5. Nhẫn như sóng nắng.
6. Nhẫn như chiêm bao.
7. Nhẫn như âm vang.
8. Nhẫn như điện chớp.
9. Nhẫn như sự biến hóa.
10. Nhẫn như hư không.

Này Phật tử! Đó là mười Nhẫn của Đại Bồ-tát mà chư Phật đời quá khứ đã nói, chư Phật đời vị lai sẽ nói và chư Phật đời hiện tại đang nói.

Này Phật tử! Thế nào gọi là Nhẫn tùy thuận âm thanh của Đại Bồ-tát? Nếu nghe pháp chân thật mà chẳng kinh hãi, chẳng lo sợ, tin hiểu thọ trì, ưa thích thuận theo.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ nhất: Tùy thuận âm thanh của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Thuận của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này thuận theo tịch tĩnh, quán tất cả pháp bình đẳng chánh niệm, chẳng trái các pháp, tùy thuận thâm nhập vào tất cả các pháp, trực tâm thanh tịnh phân biệt các pháp, tu quán bình đẳng đi sâu đầy đủ.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ hai: Thuận nhẫn của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Vô sinh pháp của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này chẳng thấy có pháp sinh, chẳng thấy có pháp diệt. Vì sao? Vì nếu chẳng sinh thì chẳng diệt. Nếu chẳng diệt thì vô tận. Nếu vô tận thì lìa cấu. Nếu lìa cấu thì không hoại. Nếu không hoại thì chẳng động. Nếu chẳng động thì địa tịch diệt. Nếu địa tịch diệt thì ly dục. Nếu ly dục thì không tạo nghiệp. Nếu không tạo

nghiệp thì chính là đại nguyện. Nếu chính là đại nguyện thì trụ trang nghiêm.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ ba: Vô sinh pháp của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Như huyễn hóa của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này vào sâu các pháp đều như huyễn. Quán pháp duyên khởi, từ một pháp hiểu rõ nhiều pháp, từ nhiều pháp hiểu rõ một pháp. Đại Bồ-tát đối với những pháp đó phân biệt các cõi, vào chúng sinh giới, pháp giới. Quan sát bình đẳng thế gian, quan sát bình đẳng Phật xuất nhập chẳng xuất nhập, sinh ra tồn tại. Như vật huyễn: Chẳng phải tượng binh, mã binh, xa binh, bộ binh; chẳng phải nam, chẳng phải nữ, chẳng phải đồng nam, chẳng phải đồng nữ; chẳng phải cây, chẳng phải lá, chẳng phải hoa, chẳng phải trái, chẳng phải đất nước gió lửa; chẳng phải ngày, chẳng phải đêm; chẳng phải nửa tháng, một tháng, chẳng phải một năm, chẳng phải trăm năm, chẳng phải nhật, chẳng phải nguyệt, chẳng phải kiếp số, chẳng phải định, chẳng phải loạn; chẳng phải một, chẳng phải khác; chẳng phải thuần, chẳng phải tạp; chẳng phải tốt, chẳng phải xấu; chẳng phải nhiều, chẳng phải ít; chẳng phải lượng, chẳng phải vô lượng; chẳng phải thô, chẳng phải tế; mọi chủng loại chẳng phải huyễn, huyễn chẳng phải mọi chủng loại... tất cả đều chỉ

do huyễn nên bày ra các sắc tượng.

Đại Bồ-tát cũng như vậy, quán tất cả thế gian đều như huyễn, như quán: Nghiệp thế gian, phiền não thế gian, cõi Phật thế gian, pháp thế gian, ba đời thế gian, lưu chuyển thế gian, hoại thế gian, nghiệp thế gian. Khi Đại Bồ-tát quan sát tất cả thế gian đều như huyễn thì chẳng phát khởi chúng sinh, chẳng hoại chúng sinh, chẳng phát khởi các cõi, chẳng hoại các cõi; chẳng phát khởi các pháp, chẳng hoại các pháp; chẳng chấp lấy tướng hư vọng quá khứ, chẳng tạo tác tương lai; chẳng chuyển đến tương lai, hiện tại chẳng trụ cũng không chấp trước, chẳng quan sát Bồ-đề, chẳng hư vọng chấp thủ Bồ-đề; chẳng chấp thủ lấy Phật ra đời, cũng không Phật Niết-bàn, chẳng trụ đại nguyện, chẳng chấp nghiêm tịnh cõi Phật, bình đẳng ly sinh, không ra khỏi, không nắm giữ, sinh ra nghiêm tịnh cõi Phật; quyết định biết chân pháp, sinh ra chúng sinh giới, phân biệt biết chúng sinh, quyết định biết pháp giới, trụ chánh pháp chẳng động, vào cả ba đời mà chẳng phân biệt trái ba đời, sinh ra ấm, nhập; trừ diệt sinh y, độ thoát chúng sinh, quán bình đẳng pháp giới không có sai biệt; biết tất cả các pháp chẳng phải văn tự, chẳng phải ngôn thuyết mà cũng chẳng bỏ các biện tài sâu xa; chẳng chấp trước giáo hóa chúng sinh mà chuyển pháp luân. Vì chúng sinh nên thọ trì đại Bi độ thoát tất cả, nói nhân duyên quá khứ,

biết thật các pháp không chỗ đến.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ tư: Như huyễn hóa của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Như sóng nắng của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này giác ngộ rằng tất cả thế gian đều như lửa bốc cháy, như khi nóng bốc cháy, không còn nơi chốn phương hướng. Bồ-tát quyết định biết rõ tất cả các pháp cũng không phương hướng xứ sở, chẳng phải trong, chẳng phải ngoài, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải thường, chẳng phải đoạn. Quan sát tất cả pháp đều quả thật giả danh đặt ra, chẳng phải một sắc, chẳng phải đủ loại sắc, chẳng phải địa vô sắc, chứng biết đầy đủ tất cả các pháp.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ năm: Như sóng nắng của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Như chiêm bao của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này biết rõ tất cả thế gian đều như chiêm bao cả. Ví như chiêm bao nên chẳng phải thế gian, chẳng phải lìa thế gian, chẳng phải Dục giới, chẳng phải Sắc giới, chẳng phải Vô sắc giới, chẳng phải sinh, chẳng phải tử, chẳng phải sạch, chẳng phải nhơ, chẳng phải trong, chẳng phải đục mà có hiện ra. Như vậy, Đại Bồ-tát giác ngộ tất cả thế gian đều như chiêm bao thì

chẳng phá hoại chiêm bao. Tánh của chiêm bao là tịch diệt, chiêm bao không chấp tự tánh. Thọ trì tất cả các pháp đều như chiêm bao thì chẳng phá hoại chiêm bao, chẳng hư vọng chấp thủ lấy chiêm bao, giác ngộ thế gian đều như chiêm bao hết.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ sáu: Như chiêm bao của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Như âm vang của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này sinh ra các pháp, khéo học thành tựu rốt ráo Thánh pháp, được đến bờ kia. Bồ-tát này biết tất cả các pháp đều như âm vang phân biệt mọi âm thanh giống như tiếng âm vang mà không chỗ đến.

Đại Bồ-tát hiểu được âm thanh của Như Lai chẳng phải từ trong ra, chẳng từ ngoài phát ra, chẳng từ trong ngoài phát ra. Người nghe âm đó chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, cũng chẳng ở trong ngoài, mà có thể sinh ra trí phương tiện hoàn hảo rõ được như tiếng vang đều từ duyên khởi lên, cũng chẳng hoại pháp thí, thâm nhập âm thanh xa lìa điên đảo. Học giỏi tất cả như hậu phi của Đế Thích, từ một âm thanh phát ra cả ngàn âm thanh hay mà cũng chẳng hư vọng chấp thủ lấy âm thanh.

Đại Bồ-tát cũng như vậy, vào pháp giới lìa hư vọng, sinh ra phương tiện âm thanh tuyệt diệu. Ở

trong vô lượng, vô biên thế giới, Bồ-tát vì khắp chúng sinh chuyển bánh xe pháp thanh tịnh độ thoát tất cả, thọ trì tướng lưỡi dài rộng của Như Lai, sinh ra vô lượng âm thanh không chướng ngại, vang khắp tất cả thế giới mười phương, khiến cho chúng sinh đều được khai ngộ, phát khởi căn lành mà âm thanh không thay đổi, chẳng thể nói hết. Biết âm thanh chẳng phải ngôn ngữ mà thuận theo ngôn ngữ, cũng chẳng nhiễm trước các loại âm thanh, Bồ-tát giác ngộ rõ biết tất cả âm thanh.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ bảy: Như âm vang của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Như điện chớp thứ tám của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này chẳng sống ở thế gian, chẳng chết ở thế gian, chẳng ở bên trong thế gian, chẳng ở bên ngoài thế gian; chẳng đi lại thế gian, chẳng phải chẳng đi lại thế gian; chẳng hoại thế gian, chẳng phải chẳng hoại thế gian; chẳng tạo cõi thế gian, chẳng lìa cõi thế gian; chẳng ngang bằng thế gian, chẳng phải chẳng ngang bằng thế gian; chẳng phải thế gian, chẳng phải lìa thế gian; chẳng hành Bồ-tát hạnh mà chẳng bỏ đại nguyện; chẳng phải thật, chẳng phải hư; hành động chân thật, đạt đến tất cả chánh pháp của Như Lai, có thể làm tất cả việc của thế gian, cũng chẳng thuận theo sự lưu chuyển của thế gian, cũng chẳng thọ trì sự

lưu chuyển của chánh pháp.

Ví như điện chớp, hoặc mặt trời, hoặc mặt trăng thì núi, cây, trai, gái, nhà, cửa, tường, vách, đại địa, dòng nước... đều có thể chiếu soi đến khiến cho sáng rực.

Ví như nước, chỗ có dầu, châu báu, gương sáng, tất cả ánh sáng…, đều có thể chiếu sáng tất cả chỗ ấy. Điện chớp chẳng lìa ánh sáng, ánh sáng chẳng lìa điện chớp. Điện chớp có thể chiếu xa mà điện chớp chẳng có xa gần.

Đại Bồ-tát cũng như vậy có thể chiếu tất cả cảnh giới đó đây mà trí tuệ ấy chẳng làm phân biệt. Bồ-tát chiếu hiện tất cả cảnh giới bỉ ngã. Như trong hạt giống có sẵn rễ, mầm, thân, đốt, cành, lá..., để có thể làm nhân.

Đại Bồ-tát cũng như vậy, ở trong pháp không hai, phân biệt hai tướng, tu tập nơi cảnh giới không ngăn ngại.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ tám: Như điện của Đại Bồ-tát.

Nếu Đại Bồ-tát thành tựu nhẫn này thì tuy chẳng đi đến chỗ các Đức Như Lai mà đều hiện khắp tất cả cõi Phật. Chẳng rời khỏi thế gian này, chẳng đến tất cả thế giới mà Bồ-tát hiện thân khắp tất cả thế giới, như ánh chớp hiện, du hành vô ngại đến khắp mười phương. Những núi kim cương, vật kiên cố chẳng thể ngăn được; thành tựu đầy đủ

nghiệp thân, miệng, ý thanh tịnh của nhà Đức Phật, được vô lượng thanh tịnh, tất cả sắc thân.

Này Phật tử! Thế nào là nhẫn Như sự biến hóa thứ chín của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này biết rõ tất cả thế gian đều như biến hóa. Đó là, tất cả chúng sinh nghiệp, tất cả chúng sinh hành, tất cả hư vọng, tất cả khổ lạc điên đảo tất cả vọng chấp, tất cả thế gian không thật, pháp như biến hóa; tất cả ngôn ngữ, tất cả phiền não. Các tướng phát khởi lên như vậy, Bồ-tát điều phục chúng sinh biến hóa lìa cấu được thanh tịnh. Ba đời bất thoái chuyển biến hóa vô sinh bình đẳng. Nguyện biến hóa Bồ-tát nuôi lớn hạnh Bồ-tát. Như Lai đại Bi biến hóa, diệt trừ tất cả khổ của chúng sinh. Pháp luân phương tiện trí, sinh ra vô lượng trí vô úy đầy đủ.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát hiểu biết thế gian, lìa biến hóa của thế gian, quyết định biết rộng lớn, biết vô lượng không giới hạn... Biết như, thành tựu đầy đủ vô lượng tự tại. Ở trong chân thật mà chẳng khuynh động, thấy hết tất cả không có thật chân mà chẳng bỏ hành động.

Ví như biến hóa chẳng từ tâm sinh khởi lên, chẳng trụ ở trong tâm; sinh ra chẳng do nghiệp sinh khởi cũng chẳng nhận lấy quả báo; chẳng phải thế gian sinh, chẳng phải thế gian diệt; chẳng phải thuộc về pháp, chẳng phải sự tiếp xúc với

pháp, chẳng phải trú lâu, chẳng phải trụ nhanh; chẳng phải hành động trong thế gian, chẳng phải lìa thế gian; chẳng phải đi các phương, chẳng phải thuộc các phương sở; chẳng phải lượng, chẳng phải vô lượng; chẳng phải chán, chẳng phải không chán; chẳng phải ngưng nghỉ, chẳng phải không ngưng nghỉ; chẳng phải phàm, chẳng phải Thánh; chẳng phải sạch, chẳng phải dơ; chẳng phải sinh, chẳng phải tử; chẳng phải ngu, chẳng phải trí; chẳng phải thấy, chẳng phải mất; chẳng nương theo thế gian, chẳng phải thuộc về pháp giới chẳng phải thông tuệ, chẳng phải ngu dốt; chẳng phải rực cháy, chẳng phải tịch diệt; chẳng phải sinh tử, chẳng phải Niết-bàn; chẳng phải có, chẳng phải không.

Như vậy, Đại Bồ-tát ở trong thế gian hành Bồ-tát hạnh, thọ trì phương tiện, quan sát thế gian đều như biến hóa cả. Bồ-tát chẳng chấp trước thế gian, cũng chẳng chấp trước sự biến hóa; chẳng vọng chấp thế gian cũng chẳng chấp giữ sự biến hóa; chẳng trụ thế gian, chẳng diệt thế gian, chẳng trụ chánh pháp, chẳng theo phi pháp mà chẳng bỏ giáo hóa chúng sinh. Một hướng chánh niệm, đầy đủ các nguyện, chẳng trang nghiêm các pháp cũng lại chẳng phá hoại các pháp trang nghiêm. Đối với tất cả các pháp đều không thật có, đều có thể đầy đủ tất cả Phật pháp.

Ví như huyễn hóa chẳng phải có chẳng phải

không, Đại Bồ-tát cũng như vậy, an trụ trong nhẫn như hóa đều có thể đầy đủ Bồ-đề của chư Phật, lợi ích chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là Nhẫn thứ chín: Như hóa của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Thế nào gọi là nhẫn Như hư không thứ mười của Đại Bồ-tát?

Này Phật tử! Bồ-tát này hiểu rõ tất cả pháp giới giống như hư không. Do không tánh nên ví như hư không. Tất cả thế giới cũng như vậy, hiểu rõ tất cả cõi Phật không có sự phát sinh nên ví như hư không. Tất cả các pháp cũng như vậy, hiểu rõ không có hai pháp nên ví như hư không. Tất cả hành động của chúng sinh cũng như vậy, hiểu rõ hành động không có sự hành động nên ví như hư không. Tất cả Phật pháp cũng như vậy, hiểu rõ không có phân biệt nên ví như hư không. Tất cả Phật lực cũng như vậy, hiểu rõ không có sai khác, nên ví như hư không. Tất cả các thiền cũng như vậy, hiểu rõ ba đời nên ví như hư không. Tất cả các thuyết pháp cũng như vậy, hiểu rõ chẳng thể nói nên ví như hư không. Tất cả thân Phật cũng như vậy, hiểu rõ không ngại nên ví như hư không. Khắp tất cả chỗ, hiểu rõ tất cả các pháp như hư không vậy.

Này Phật tử! Như vậy Đại Bồ-tát hiểu rõ tất cả các pháp đều như hư không thì được Nhẫn trí như

hư không, được thân nghiệp như hư không, được khẩu nghiệp như hư không, được tâm như hư không, được tâm nghiệp như hư không.

Ví như hư không chẳng sinh chẳng tử. Đại Bồ-tát cũng như vậy, tất cả các Pháp thân chẳng sinh chẳng tử.

Ví như hư không chẳng thể bị phá hoại. Đại Bồ-tát cũng như vậy, các lực trí tuệ chẳng thể bị phá hoại.

Ví như hư không là chỗ y chỉ của tất cả thế gian mà không bị lệ thuộc, Bồ-tát cũng như vậy là chỗ y chỉ của tất cả các pháp mà không bị lệ thuộc.

Ví như hư không chẳng sinh chẳng diệt, đều là chỗ ở của tất cả chúng sinh. Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải đang hướng, chẳng phải thành quả, khiến cho tất cả chúng sinh đều thanh tịnh.

Ví như hư không chẳng phải phương hướng chẳng phải không phương hướng mà có thể thị hiện ranh giới các biển, Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải nghiệp, chẳng phải nghiệp báo mà có thể diễn nói phân ranh tất cả biển lớn sinh tử.

Ví như hư không, chẳng phải đi, chẳng phải dừng mà có thể hiện ra đủ loại oai nghi. Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải đi, chẳng phải dừng mà có thể phân biệt tất cả hành động.

Ví như hư không chẳng phải sắc, chẳng phải vô sắc mà có thể hiện ra trăm ngàn những sắc. Đại

Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải sắc thế gian, chẳng phải sắc rời thế gian mà có thể hiện ra tất cả các sắc.

Ví như hư không chẳng phải trụ lâu, chẳng phải trụ trong giây lát. Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải hướng về lâu, chẳng phải hướng về trong giây lát, có thể diễn nói tất cả sự đi đứng của Bồ-tát.

Ví như hư không chẳng phải sạch, chẳng phải nhơ, Đại Bồ-tát cũng như vậy, chẳng phải ngăn che thế gian cũng chẳng phải thanh tịnh.

Ví như hư không, tất cả thế gian đều cho là hiện hữu, thật chẳng phải hiện hữu. Đại Bồ-tát cũng như vậy, tất cả các pháp hiện hữu trước Bồ-tát mà đối với Bồ-tát không gì hiện hữu.

Ví như hư không, ở tất cả chỗ mà hư không không có ranh giới. Đại Bồ-tát cũng như vậy, ở trong tất cả các pháp mà tâm Bồ-tát không có ranh giới. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tư duy căn lành đầy đủ, căn lành bình đẳng, căn lành một phần, căn lành tịch diệt, căn lành một vị, căn lành nhất lượng, căn lành thanh tịnh như sắc hư không, căn lành đi về tất cả các đạo. Chẳng quên tất cả các pháp, được tất cả pháp bất hoại, du hành tất cả cõi, đầy đủ tất cả thân đều không lệ thuộc, ở khắp mười phương luôn lìa si hoặc. Thành tựu đầy đủ lực chẳng thể hoại, đầy đủ tất cả cảnh giới công đức,

được tất cả các loại pháp, được pháp lạc sâu xa, được căn lành kim cương như hư không, sinh ra tất cả những âm thanh diệu vi trong tất cả thế gian thường chuyển pháp luân đúng lúc.

Này Phật tử! Đó là nhẫn Như hư không thứ mười của Đại Bồ-tát.

Nếu Đại Bồ-tát thành tựu nhẫn này thì: Được thân không đến do không đi; được thân bất sinh do không diệt; được thân bất tự hợp do không tan hoại; đầy đủ thân không thật do không chân thật; được nhất tướng thân do vô tướng; được thân không lường do Phật lực vô lượng; được thân bình đẳng do Như tướng; được thân bất hoại do quán bình đẳng ba đời; được thân đến tất cả xứ, do tịnh nhãn soi khắp không chướng ngại; được thân ly dục do tất cả pháp không hợp tan; được tạng công đức như hư không do vô tận; được pháp biện tài bình đẳng không cùng tận, do tất cả pháp tánh đồng nhất tánh như hư không; được âm thanh vi diệu vô ngại không lường do vô ngại như hư không; được thanh tịnh đầy đủ tất cả phương tiện xảo diệu của hạnh Bồ-tát, do tất cả pháp vô ngại thanh tịnh như hư không; được tất cả biển pháp của Phật, do chẳng thể gián đoạn như hư không; được thọ trì tất cả cõi Phật, do vô lượng như hư không, lìa tham dục; được tất cả pháp, thị hiện tự tại chưa từng ngưng nghỉ, do kiên cố như hư không; được pháp thân kiên cố chẳng thể hoại như

hư không có thể giữ vững tất cả thế gian, thành tựu đầy đủ các căn kim cương chẳng hề hư hoại nên thị hiện tất cả sự thành bại của thế gian; được đầy đủ năng lực có thể giữ vững tất cả thế gian để nhận lấy trí tuệ như hư không.

Này Phật tử! Đó là mười loại nhẫn của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn lập lại ý nghĩa này, nên vì các Bồ-tát nói kệ khen rằng:

Ví như đời có người
Nghe có kho châu báu
Nghe rồi rất vui mừng
Có thể được kho ấy.
Đại trí tuệ cũng vậy
Bồ-tát chân Phật tử
Pháp Phật rất tịch diệt
Nghe rồi rất vui mừng,
Nghe xong diệu pháp đó
Trong lòng chẳng khủng bố
Cũng chẳng sinh sợ hãi
Chẳng lui, chẳng bỏ mất.
Bồ-tát hướng Bồ-đề
Nghe xong tiếng tịch diệt
Nhận lấy pháp tịch diệt
Với họ chẳng sinh nghi
Ta học Nhất thiết trí
Đấng Đạo Sư trời người
Nghe được thậm thâm pháp

Tâm ý chịu nhận lấy
Được nghe tiếng tịch diệt
Hớn hở rất vui mừng
Một lòng chuyên tìm kiếm
Tất cả pháp Thế Tôn
Tu tập điều phục lòng
Cầu Bồ-đề chính chân
Nuôi lớn các căn lành
Pháp tánh chẳng tan hoại
Nhận lấy pháp tịch diệt
Âm thanh đó thuận theo
Tu tập hạnh Bồ-tát
Trụ yên âm thanh nhẫn
Chuyển cầu đạo thắng diệu
Sinh ra các pháp lành
Tinh tấn chẳng thoái chuyển
Thành rốt ráo Bồ-đề
Nghe âm thanh vi diệu
Tâm Bồ-đề sạch trong
Được căn lành dũng kiện
Khiến chư Phật vui mừng.
Ví như người công đức
Được kho châu báu lớn
Tùy theo thân thế mình
Tạo các đồ trang sức
Người tuệ cũng như vậy
Nghe xong nghĩa thâm pháp
Thêm rộng biển trí tuệ

Thuận các pháp tìm cầu
Quyết định thuận theo pháp
Không còn có phân biệt
Tùy thuận với chân như
Thì được pháp chân thật
Được tâm tịnh tự tại
Sáng suốt rất vui mừng
Hiểu rõ tất cả pháp
Đều sinh từ nhân duyên
Tu tập pháp bình đẳng
Tánh, phi tánh phân biệt
Chẳng hoại tạng Phật pháp
Chánh giác tất cả pháp
Lòng chính trực kiên cố
Bồ-đề tịnh trang nghiêm
Như Tu-di chẳng động
Hương cầu đạo của Phật
Tu tập Tam-muội sâu
Chẳng biếng nhác, tinh cần
Tu hành vô lượng kiếp
Chưa có từng thoái thất
Biển Tối thắng rất sâu
Đến tận cùng bờ kia
Đến tận đáy nguồn pháp
Xa lìa hẳn khủng bố
Tâm bình đẳng quán pháp
Như bậc Tối thượng dạy
Thành tựu nhẫn tùy thuận

Trí bình đẳng viên mãn
Đầy đủ cửa thuận nhẫn
Thuận lời dạy của Phật
Thuận theo trí chân thật
Pháp tướng chẳng phân biệt
Trong cõi Tam thập tam
Ở đó, những chúng trời
Thức ăn đựng giống nhau
Ăn vào thì khác nhau
Chư Thiên ăn nhiều thứ
Chẳng đến từ mười phương
Tùy theo nghiệp của họ
Đồ ăn có tự nhiên
Bồ-tát cũng như vậy
Xem xét tất cả pháp
Đều từ nhân duyên khởi
Chẳng diệt cũng chẳng sinh
Nếu pháp chẳng sinh diệt
Thì pháp chẳng tận cùng
Hiểu rõ thành bại ấy
Thanh tịnh chẳng thể hoại
Thật tế chẳng thể hoại
Đều tịch diệt như như
Nguyện kim cang lợi ích
Đủ trí Phật không ngại
Chuyên niệm pháp tịch diệt
Chưa từng lìa tâm ấy
Thuận thế gian thực hạnh

Nuôi lớn đại Bi nguyện
Đầy đủ các nguyện lực
Chẳng đắm nhiễm thế gian
Thành tựu trí thậm thâm
Theo đó rộng nói pháp
Đó là Nhẫn vô sinh
Hiểu các pháp không cùng
Liễu đạt đều như như
Pháp giới không phát sinh
Nhẫn này Bồ-tát trụ
Tất cả cõi mười phương
Vô lượng Phật hiện tại
Đều thọ ký vị ấy
Ưa quán pháp tịch diệt
Sinh ra các thiện căn
Một niệm rõ ba đời
Giáo hóa khắp chúng sinh
Quan sát những cõi thế
Đều rõ thông như huyễn
Tịch diệt không sở hữu
Không nhiễm trước thế gian
Các sắc từ tâm tạo
Giống như huyễn hiện lên
Hư không chẳng chân thật
Các cõi như huyễn thành.
Ví như nhà ảo thuật
Ngã tư hiện nhiều hình
Chúng sinh thấy vui mừng

Mà thật không có thật
Thế gian cũng như vậy
Tất cả đều như huyễn
Tất cả pháp có không
Biết rõ đều hư vọng
Độ thoát tất cả chúng
Rõ thông đều như huyễn
Hoàn toàn biết bình đẳng
Huyễn không khác chúng sinh
Chúng sinh, các cõi Phật
Tất cả pháp ba đời
Vô lượng các thế gian
Sự thật đều như huyễn.
Ví như nhà ảo thuật
Hiện ra đủ thứ hình
Nam, nữ, trâu, voi, ngựa
Hoa trái và vườn rừng
Huyễn không bị lệ thuộc
Mà cũng không chỗ ở
Pháp huyễn không chân thật
Hiện hữu đều chẳng thật.
Phật tử cũng như vậy
Quan sát những thế gian
Tất cả pháp có, không
Hiểu rõ đều như huyễn
Chúng sinh các cõi Phật
Đủ thứ nghiệp tạo nên
Giác ngộ đều như huyễn

Ở đó không lệ thuộc.
Các vị Đại Bồ-tát
Thường ưa pháp tịch tĩnh
Vào sâu địa chân thật
Đạt tận cùng pháp giới
Tùy thuận hướng chánh pháp
Hóa sinh trong pháp Phật
Tưởng giống như sóng nắng
Khiến chúng sinh đảo điên
Bồ-tát biết rõ tướng
Xa lìa các điên đảo.
Thế gian đều khác biệt
Hình loại cũng chẳng đồng
Phật tử giỏi thông đạt
Rõ tướng tưởng chẳng thật
Quần sinh loại mười phương
Đều bị lưới tưởng trùm
Bồ-tát mắt tuệ tịnh
Thấy rõ tưởng thế gian.
Thế gian giống sóng nắng
Vọng tưởng chấp thế gian
Đoạn trừ thế gian tưởng
Thì lìa ba điên đảo,
Ví như ánh sóng nắng
Chúng sinh ở xa nhìn
Tưởng nhầm cho là nước
Nhưng chẳng phải thật nước.
Chúng sinh cũng như vậy

Hư vọng chấp thế gian
Tưởng như ánh sóng nắng
Cảnh giới tâm vô ngại
Phân biệt tất cả tưởng
Trí vô ngại thành tựu
Tưởng trói các quần sinh
Dũng kiện thì giải thoát
Xa lìa phóng dật mạn
Trừ diệt tưởng thế gian
Hiểu cả tận, không tận
Không tận ấy phương tiện.
Vị ấy hiểu thế gian
Tất cả pháp như mộng
Tánh mộng không nơi chốn
Thế gian cũng như vậy
Hiểu pháp lìa hư vọng
Tâm tịch diệt không khác
Rõ các hành thế gian
Ba đời đều như mộng,
Mộng chẳng pháp tử sinh
Chẳng có cũng chẳng không
Ba cõi như mộng cả
Không trói tâm tịch diệt,
Hiểu đời tánh như mộng
Chẳng lệ thuộc thế gian
Xem thế gian tịch diệt
Chẳng nhiễm trước các cõi,
Thấy rõ tất cả đời

Chẳng sinh vọng đảo điên
Hiểu rõ pháp như mộng
Chứng được nhẫn Như mộng,
Chúng sinh do mộng kiến
Đủ thứ tướng hiện lên
Đều biết từ tâm tạo
Mà thật chỉ là không.
Bậc trí thấy như thế
Chúng sinh như mộng cả
Hiểu rõ như mộng xong
Lìa tất cả hư vọng,
Bồ-tát thông phương tiện
Tất cả pháp như mộng
Tánh mộng không chân thật
Chẳng một cũng chẳng khác,
Tất cả pháp chúng sinh
Các hành nghiệp cõi Phật
Bồ-tát đều hiểu rõ
Tất cả đều như mộng,
Tùy tất cả cấu tịnh
Đều hay biết chân thật
Hiểu biết đời như mộng
Chẳng giữ tướng hư vọng.
Các hạnh của Bồ-tát
Tất cả các diệu nguyện
Hiểu rõ đều như mộng
Ở đó không chấp trước,
Hiểu thật đúng thế gian

Và tất cả các pháp
Bồ-tát biết hoàn toàn
Tánh ấy đều như mộng.
Pháp thế gian sinh diệt
Tướng chúng sinh đến đi
Đều như mộng hiểu rõ
Tánh ấy không quên mất,
Thuận theo như mộng hành
Cũng chẳng hoại cõi đời
Biết rõ các uy nghi
Và tu tập không thật
Gọi là nhẫn Như mộng
Hiểu rõ tất cả pháp
Thành tựu trí vô ngại
Độ thoát tất cả chúng.
Các vị Đại Bồ-tát
Tu các hạnh không lường
Sinh ra từ tất cả
Pháp của Bậc Chánh Giác
Chủng loại những phương tiện
Hiểu tướng pháp chân thật
Các pháp không đến đi
Lòng đó không nhiễm trước
Tất cả loại chúng sinh
Các âm thanh không lường
Bồ-tát giác ngộ rõ
Biết chúng như tiếng vang.
Âm thanh, Bồ-tát biết

Chẳng phải pháp ngoài trong
Âm thanh, biết chắc chắn
Tất cả như tiếng vang,
Tất cả những âm thanh
Đều chính là hư vọng
Bồ-tát biết chẳng thật
Không lệ thuộc vào đó.
Bồ-tát nhìn thấy hết
Tất cả Phật mười phương
Lại nghe được Như Lai
Nói pháp bằng Phạm âm,
Những đại Đạo sư đó
Nói kinh nhiều vô cùng
Bồ-tát nghe tiếng pháp
Không chấp trước trong lòng.
Tiếng nghe được như vang
Không có chỗ đi đến
Phân biệt tất cả tiếng
Rõ thông pháp vô hoại
Phân biệt các âm thanh
Tất cả pháp giải rành
Hiểu tiếng chẳng phải tiếng
Phát tịnh âm không lường,
Quan sát tất cả pháp
Đều lìa hết âm thanh
Chủng loại các ngữ ngôn
Đều có thể biết thông.
Bồ-tát đối chúng sinh

Rõ họ như tiếng vang
Hay hiểu rõ như vậy
Tất cả những chúng sinh,
Bồ-tát khéo tùy thuận
Thông suốt các ngôn ngữ
Hiểu rõ tất cả đời
Chủng loại những âm thanh,
Biết rõ tánh âm thanh
Thường ưa đất tịch tĩnh
Hiểu rõ các thế gian
Tất cả như tiếng vang.
Giống như các ngữ ngôn
Thuyết minh đủ loại pháp
Chúng sinh ưa nhiễm trước
Các âm thanh hư vọng,
Như tướng âm thanh đó
Cũng như vậy thế gian
Tướng chúng sinh cũng vậy
Chân Phật tử giác ngộ,
Như tướng chân thật ấy
Nhẫn lực của trí minh
Khiến âm tịnh vi diệu
Hiểu tịch diệt thế gian.
Kia ở trong ba đời
Liễu đạt các ngữ ngôn
Chẳng chấp tiếng hư vọng
Không chấp trước trong lòng.
Định ý tịch tĩnh trong thế gian

Một hướng chuyên cầu Bồ-đề Phật
Chưa từng hư vọng chấp thế gian
Lòng thường vui thích pháp tịch diệt
Quan sát khắp tất cả thế gian
Đều tịch diệt hết không tự tánh
Chuyên cầu Bồ-đề vì chúng sinh
Đầy đủ trí lực, Từ bi lớn
Chẳng nhận tất cả chỗ thế gian
Cũng chẳng giải thoát khỏi thế gian
Tất cả thế gian không lệ thuộc
Cũng chẳng lìa khỏi các thế gian.
Hiểu biết pháp tánh chúng sinh
Ở pháp tánh đó chẳng nhiễm trước
Với các chúng sinh không lệ thuộc
Giải thoát thanh tịnh không trói buộc
Biết tánh thật của các cảnh giới
Pháp thế gian sinh tử lưu chuyển
Bồ-tát rõ hết pháp không hai
Ở pháp bất nhị không chấp trước
Tâm ấy chẳng trụ các thế gian
Lại cũng chẳng lìa khỏi cõi thế
Hành động chẳng ở ngoài thế gian
Biết rõ các pháp tướng chân thật.
Ví như màu điện quang trong nước
Màu đó cũng chẳng trong chẳng ngoài
Bồ-tát lợi ích chúng sinh nên
Diễn nói thế gian không chân thật,
Chúng sinh không mở, không ràng buộc

Tất cả thế gian chẳng thể nói
Thế gian chẳng ngoài cũng chẳng trong
Như hình ánh chớp ở trong nước.
Như vậy, tâm lìa cấu sạch trong
Thuận theo hạnh thậm thâm vi diệu
Đầy đủ trí tuệ đèn pháp sáng
Viên mãn các nguyện chẳng thoái chuyển,
Thành tựu trí tuệ chẳng thể lường
Thường hay lợi ích tất cả chúng
Làm chúng sinh được pháp không sợ
Trừ diệt tất cả các chướng ngại.
Tu tập pháp thậm thâm
Lợi ích tất cả chúng
Nhãn này diệu trí tăng
Đầy đủ hạnh Bồ-tát.
Thâm nhập pháp tịch diệt
Rõ ràng đều như hóa
Hiện ra hạnh không lường
Mà thật không hành động,
Thắng địa, Bồ-đề hạnh
Hạnh tùy thuận như hóa
Như hóa tịch diệt thường
Hạnh Bồ-tát cũng vậy.
Biết rõ loài chúng sinh
Và vô lượng hạnh nghiệp
Đều như cũng biến hóa
Giải thoát cũng như vậy.

Phật ba đời hiểu rõ
Tất cả đều như hóa
Bản hạnh nguyện không lường
Hóa thành, thầy dẫn đường
Đại Từ bi cao rộng
Hóa chúng sinh sạch trong
Sạch trong tức như hóa
Lực hóa ứng hiện lên,
Thế gian đều hư vọng
Bồ-tát, hiểu như hóa
Tánh hóa các cõi thế
Đủ thứ nghiệp trang hoàng,
Biến hóa kho trang sức
Hạnh Bồ-tát rốt cùng
Theo các hạnh nguyện đời
Chủng loại nhiều không lường,
Hóa là pháp hư vọng
Phát sinh hóa hư vọng
Biển hóa trí quyết định
Hóa ấn in thế gian.
Hóa chẳng pháp sinh diệt
Tuệ trí cũng như vậy
Nhẫn mười là Minh quán
Thanh tịnh như hư không,
Hư không chúng sinh pháp
Quán không khác, như nhau
Trí đầy như hư không
Trừ diệt không chướng ngại,

Không tạp, tánh hư không
Thế gian cũng như vậy
Thành tựu không nhẫn lực
Như hư không vô biên
Cảnh giới như hư không
Chẳng giữ tướng hư vọng
Hư không tự tánh không
Trí lực cũng như vậy.
Ví như tánh hư không
Không có đầu, giữa, cuối
Hư không chẳng tánh khác
Trí tuệ cũng như vậy
Như vậy chánh quán pháp
Đều là như hư không
Không sinh cũng không diệt
Quán các pháp như nhau.
An trụ pháp hư không
Rộng nói vì mười phương
Phương tiện nhẫn hư không
Thu phục tất cả ma,
Hư không, tự tánh không
Thế gian cũng như vậy
Pháp tánh có, tánh không
Bình đẳng như hư không.
Một phương tiện trang nghiêm
Quán thế gian hư không
Biết hết pháp ba đời
Giống như tánh hư không,

Bồ-tát thân trí tuệ
Âm thanh như hư không
Tánh thân cũng hư không
An trụ trí hư không.
Mười pháp nhẫn nêu ra
Phật tử hành đầy đủ
Tâm trú vào nhẫn lực
Nói cho cả mười phương.
Chân Phật tử học hết
Thành tựu trí tuệ lực
Pháp lực, định trí lực
Thuận Bồ-đề tu hành,
Vào sâu cửa nhẫn ấy
Thành tựu trí vô ngại
Diệt trừ tất cả ác
Chuyển pháp luân vô thượng,
An trụ vô lượng pháp
Chúng sinh không thể biết
Biển trí của Bồ-tát
Điều Ngự biết tận nguồn
Hành Bồ-đề khiêm nhường
Được thâm pháp nhẫn ấy
Diệu pháp, ý thanh tịnh
Tất cả nguyện đều mãn.
Tất cả loài chúng sinh
Như vi trần cõi Phật
Số ấy có thể lường
Đức Bồ-tát khó biết,

Nếu có chân Phật tử
Thành tựu mười pháp nhẫn
Tất cả các chúng sinh
Không thể biết cảnh giới.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 29

PHẨM 25: BỒ-TÁT TÂM VƯƠNG HỎI VỀ A-TĂNG-KỲ

Bấy giờ, Bồ-tát Tâm Vương bạch Đức Phật:

–Thưa Thế Tôn! Gọi là a-tăng-kỳ, chẳng thể lường, giới hạn bao trùm khắp chẳng thể tính, chẳng thể đo lường, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể nói chẳng thể nói.

Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là a-tăng-kỳ,… cho đến chẳng thể nói chẳng thể nói?

Đức Phật bảo Bồ-tát Tâm Vương:

–Hay thay, hay thay! Này thiện nam! Vì lợi ích của chúng sinh nên ông mới hỏi Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ý nghĩa cảnh giới Phật trí

thậm thâm này. Này thiện nam! Nay ông hãy lắng nghe, ta sẽ nói về vấn đề đó.

Lúc ấy, Bồ-tát Tâm Vương bạch Đức Phật:

–Thưa vâng, bạch Đức Thế Tôn, con xin lắng nghe!

Đức Phật bảo Bồ-tát Tâm Vương:

- Trăm ngàn trăm ngàn thì gọi là một Câu-lê.
- Câu-lê câu-lê gọi là một bất biến.
- Bất biến bất biến gọi là một na-do-tha.
- Na-do-tha na-do-tha gọi là một Tỳ-bà-la.
- Tỳ-bà-la Tỳ-bà-la gọi là một Tác.
- Tác tác gọi là một Lai.
- Lai lai gọi là một Thắng.
- Thắng thắng gọi là một Phục thứ.
- Phục thứ phục thứ gọi là một A-bà-la.
- A-bà-la A-bà-la gọi là một Đắc thắng.
- Đắc thắng đắc thắng gọi là một Phân giới.
- Phân giới phân giới tên là một Sung mãn.
- Sung mãn sung mãn gọi là một Lượng.
- Lượng lượng gọi là một Giải.
- Giải giải gọi là một Thứ giải.
- Thứ giải thứ giải gọi là một Ly dục.
- Ly dục ly dục gọi là một Xả.
- Xả xả gọi là một Tụ.
- Tụ tụ gọi là một Thông.
- Thông thông gọi là một Tần thân.

- Tần thân tần thân gọi là một Võng.
- Võng võng gọi là một Chúng lưu.
- Chúng lưu chúng lưu gọi là một Xuất.
- Xuất xuất gọi là một Phân.
- Phân phân gọi là một Phân biệt.
- Phân biệt phân biệt gọi là một Xưng.
- Xưng xưng gọi là một Trì.
- Trì trì gọi là một Bất điên đảo.
- Bất điên đảo bất điên đảo gọi là một Bất phan.
- Bất phan bất phan gọi là một Chánh.
- Chánh chánh gọi là một Tuệ.
- Tuệ tuệ gọi là một Đệ nhất.
- Đệ nhất đệ nhất gọi là một Giác.
- Giác giác gọi là một Tỳ-già-đố.
- Tỳ-già-đố Tỳ-già-đố gọi là một Cực cao.
- Cực cao cực cao gọi là một Diệu.
- Diệu diệu gọi là một La-bà.
- La-bà La-bà gọi là một Ha-lê-bà.
- Ha-lê-bà Ha-lê-bà gọi là một Giải thoát.
- Giải thoát giải thoát gọi là một Hoàng.
- Hoàng hoàng gọi là một A-lê-na.
- A-lê-na A-lê-na gọi là một Nhân.
- Nhân nhân gọi là một Hiền giác.
- Hiền giác hiền giác gọi là một Minh tướng.
- Minh tướng minh tướng gọi là một Ma-lâu-đà.

- Ma-lâu-đà Ma-lâu-đà gọi là một Nhẫn.
- Nhẫn nhẫn gọi là một Chi.
- Chi chi gọi là một Ma-lâu-ma.
- Ma-lâu-ma Ma-lâu-ma gọi là một Đẳng.
- Đẳng đẳng gọi là một Ly nghi.
- Ly nghi Ly nghi gọi là một Chủng.
- Chủng chủng gọi là một Bất phóng dật.
- Bất phóng dật bất phóng dật gọi là một Ma-la-đa.
- Ma-la-đa Ma-la-đa gọi là một Động.
- Động động gọi là một Đáo.
- Đáo đáo gọi là một Thuyết.
- Thuyết thuyết gọi là một Bạch.
- Bạch bạch gọi là một Liễu biệt.
- Liễu biệt liễu biệt gọi là một Cứu cánh.
- Cứu cánh cứu cánh gọi là một Thanh lương.
- Thanh lương Thanh lương gọi là một A-la.
- A-la A-la gọi là một Triều.
- Triều triều gọi là một Du.
- Du du gọi là một Kỳ-la.
- Kỳ-la Kỳ-la gọi là một Vị.
- Vị vị gọi là một Nê-la.
- Nê-la Nê-la tên là một Hý.
- Hý hý tên là một Tư-la.
- Tư-la Tư-la gọi là một Tụ mạt.
- Tụ mạt tụ mạt gọi là một Di-la.

- Di-la Di-la gọi là một kiên cố.
- Kiên cố kiên cố gọi là một Phong.
- Phong phong (gió) gọi là một Mãn.
- Mãn mãn gọi là một Bất khả xưng lượng.
- Bất khả xưng lượng Bất khả xưng lượng gọi là một Căn.
- Căn căn gọi là một Vi tế.
- Vi tế vi tế gọi là một Liên hoa.
- Liên hoa Liên hoa gọi là một Ma-già-bà.
- Ma-già-bà Ma-già-bà gọi là một Bất khả độ.
- Bất khả độ bất khả độ gọi là một Ê-lâu.
- Ê-lâu Ê-lâu gọi là một Ngữ.
- Ngữ ngữ gọi là một Kiếp.
- Kiếp kiếp gọi là một Bà-bà.
- Bà-bà Bà-bà gọi là một Gián.
- Gián gián gọi là một Vô gián.
- Vô gián vô gián gọi là một Ly cấu.
- Ly cấu ly cấu gọi là một Thật thắng.
- Thật thắng thật thắng gọi là một Di-la- phú.
- Di-la-phú Di-la-phú gọi là một Già-ma-la.
- Già-ma-la Già-ma-la gọi là một Pháp.
- Pháp pháp gọi là một Ba-la-ma-đà.
- Ba-la-ma-đà Ba-la-ma-đà gọi là một Quyết định.
- Quyết định quyết định gọi là một Lưu chuyển.

- Lưu chuyển lưu chuyển gọi là một Quảng thuyết.

- Quảng thuyết quảng thuyết gọi là một Vô tận.

- Vô tận vô tận gọi là một Đẳng chân thật.

- Đẳng chân thật đẳng chân thật gọi là một Vô ngã.

- Vô ngã vô ngã gọi là một A-bàn-đà.

- A-bàn-đà A-bàn-đà gọi là một Thanh liên hoa.

- Thanh liên hoa thanh liên hoa gọi là một Số.

- Số số gọi là một Thú.

- Thú thú gọi là một Thọ.

- Thọ thọ gọi là một A-tăng-kỳ.

- A-tăng-kỳ a-tăng-kỳ gọi là một A-tăng-kỳ chuyển.

- A-tăng-kỳ chuyển a-tăng-kỳ chuyển gọi là một Vô lượng.

- Vô lượng vô lượng gọi là một Vô lượng chuyển.

- Vô lượng chuyển vô lượng chuyển gọi là một Vô phân tề.

- Vô phân tề vô phân tề gọi là một Vô phân tề chuyển.

- Vô phân tề chuyển vô phân tề chuyển gọi là một Vô châu biến.

- Vô châu biến vô châu biến gọi là một Vô

châu biến chuyển.

- Vô châu biến chuyển vô châu biến chuyển gọi là một Vô số chuyển.

- Vô số chuyển vô số chuyển gọi là một Bất khả xứng.

- Bất khả xứng bất khả xứng gọi là một Bất khả xứng chuyển.

- Bất khả xứng chuyển bất khả xứng chuyển gọi là một Bất khả tư nghì.

- Bất khả tư nghì bất khả tư nghì gọi là một Bất khả tư nghì chuyển.

- Bất khả tư nghì chuyển bất khả tư nghì chuyển gọi là một Bất khả lượng.

- Bất khả lượng bất khả lượng gọi là một Bất khả lượng chuyển.

- Bất khả lượng chuyển bất khả lượng chuyển gọi là một Bất khả thuyết.

- Bất khả thuyết bất khả thuyết gọi là một Bất khả thuyết chuyển.

- Bất khả thuyết chuyển bất khả thuyết chuyển gọi là một Bất khả thuyết chuyển chuyển.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì Bồ-tát Tâm Vương nói bài tụng rằng:

Chẳng thể dùng lời nêu bày hết
Tất cả đầy tràn, chẳng nói hết
Chẳng thể nói hết trong các kiếp,
Nói bằng lời chẳng thể cùng tận.

Chẳng thể nói hết các cõi Phật
Làm nát tất cả thành vi trần
Đều ở trong mỗi một hạt bụi
Diễn nói tất cả chẳng nói hết.
Ở trong một niệm có khả năng
Nói chẳng thể nói các thế giới
Trong nhiều kiếp chẳng thể nói hết
Niệm niệm thứ lớp mà diễn nói,
Chẳng thể nói kiếp còn thể cùng
Mà chẳng thể nói chẳng thể tận
Đều ở trong mỗi một vi trần
Phân biệt diễn nói chẳng thể nói.
Chẳng thể nói kiếp còn thể cùng
Mà chẳng thể nói chẳng thể tận
Trong vi trần chẳng thể ngôn thuyết
Đều có chẳng thể nói chúng sinh,
Đều chung khen ngợi đức Phổ Hiền
Mà còn chẳng thể khiến cùng tận
Giả sử ở đầu một sợi lông
Có nhiều Phổ Hiền chẳng thể nói.
Ở đó tất cả các Phổ Hiền
Nói chẳng thể nói chẳng thể tận
Như ở đầu nhỏ một sợi lông
Mười phương thế giới cũng như vậy,
Ở đó nơi đầu mỗi sợi lông
Đặt chẳng thể nói các cõi Phật
Đầu lông đo lường hết hư không
Mà nói cõi Phật chẳng thể tận.

Ở trong đường mỗi sợi lông
Chủng loại không lường các cõi Phật
Có chẳng thể nói những loại đồng
Cũng có chẳng thể nói loại khác
Ở đó trong đường mỗi sợi lông
Có chẳng thể nói cõi Phật tịnh
Dùng chẳng thể nói đồ trang nghiêm
Trang nghiêm những cõi Phật nơi đó.
Ở đó, trong đường mỗi sợi lông
Diễn ra văn tự chẳng thể nói
Ở đó, mỗi một những văn tự
Rộng nối vô lượng danh hiệu Phật,
Mỗi một Như Lai tự trong thân
Biến hóa lỗ lông chẳng thể nói
Ở đó, trong mỗi lỗ chân lông
Sinh ra sắc khác chẳng thể nói.
Mỗi một sắc khác đó, ở trong
Phóng ánh sáng diệu chẳng thể nói
Mỗi một ánh sáng đó, ở trong
Mọc hoa sen báu chẳng thể nói.
Ở mỗi hoa sen báu mọc lên
Đều có cánh báu chẳng thể nói
Ở trong mỗi một cánh hoa sen
Có sắc vi diệu chẳng thể nói.
Trong mỗi diệu sắc của cánh sen
Sinh ra hoa sen chẳng thể nói
Ở trong mỗi một những hoa sen
Phóng ra ánh sánh chẳng thể nói.

Mỗi một ánh sáng đó, ở trong
Sinh ra trăng sáng chẳng thể nói
Ở trong mỗi một những vầng trăng
Lại sinh trăng sáng chẳng thể nói.
Rồi ở trong mỗi một vầng trăng
Phát ra tịnh quang chẳng thể nói
Mỗi một ánh sáng đó, ở trong
Sinh nhật tịnh minh chẳng thể nói.
Mỗi một mặt trời đó, ở trong
Phát ra chẳng thể nói sắc đẹp
Mỗi một sắc đẹp đó, ở trong
Sinh ra sáng tịnh chẳng thể nói.
Ở trong mỗi tịnh diệu quang minh
Hiện chẳng thể nói tòa Sư tử
Chẳng thể nói hết đồ trang nghiêm
Sinh ra tịnh quang chẳng thể nói.
Mỗi một ánh sáng đó, ở trong
Sinh ra chẳng thể nói sắc khác
Mỗi một sắc khác đó, ở trong
Sinh ra chẳng thể nói báu đẹp.
Ở trong mỗi một báu tịnh minh
Hiện chẳng thể nói chẳng thể nói
Như Tu-di kho báu kim cương
Mà trang nghiêm thanh tịnh đầy đủ,
Mỗi Tu-di báu đó, ở trong
Có chẳng thể nói chẳng thể nói
Vi diệu đặc thù cõi Thế Tôn
Mà trang nghiêm thanh tịnh đầy đủ.

Như thế một núi Tu-di báu
Tất cả Tu-di cũng như vậy
Đều có chẳng thể nói không lường
Các cõi Phật thanh tịnh đầy đủ,
Chẳng thể nói chẳng thể nói đó
Đều là chẳng thể nói biệt phân
Bao gồm không thể nói ngôn ngữ
Ánh sáng chẳng thể nói phát sinh,
Ở trong mỗi một ánh sáng đó
Sinh ra chẳng thể nói Thế Tôn
Tất cả những Đức Như Lai đó
Nói chẳng thể nói kệ thanh tịnh.
Kệ đó ở trong từng niệm niệm
Nói chẳng thể nói đế chân thật
Thị hiện tất cả đến vị lai
Trí tuệ Như Lai không tận cùng,
Ở mỗi một Đức Như Lai đó
Phát chẳng thể nói âm thanh Phạm
Ở trong mỗi một Phạm âm đó
Chuyển chẳng thể nói tịnh pháp luân.
Ở trong mỗi một pháp luân đó
Mưa xuống chẳng thể nói những kinh
Ở mỗi một kinh pháp đó
Chẳng thể nói các pháp phân biệt,
Ở trong mỗi một những pháp đó
Nói chẳng thể nói thêm những pháp
Lại nữa, ở trong các pháp đó
Nói chẳng thể nói chúng sinh nương.

Lại ở trong mỗi một đường lông
Chẳng thể nói kiếp, nói chánh pháp
Như thế, ở đầu một sợi lông
Tất cả mười phương cũng như vậy,
Tâm vô ngại chẳng thể nói kể
Biến hóa chư Phật chẳng thể nói
Mỗi một hóa thân Đức Như Lai
Sự biến hóa ra chẳng thể nói,
Những sự biến hóa của Thế Tôn
Đi khắp cõi Phật chẳng thể nói.
Chẳng thể nói hết thân biến hóa
Có trang nghiêm đủ loại sắc đẹp,
Chẳng thể nói thế giới Thế Tôn
Phân biệt tất cả những chúng sinh
Thanh tịnh tất cả loài chúng sinh
Độ thoát tất cả những quần sinh,
Trang nghiêm trang nghiêm chẳng thể nói
Sức thần thành tựu chẳng thể nói
Thanh tịnh tự tại chẳng thể nói
Ứng hiện chẳng thể nói chúng sinh
Thần lực tự tại chẳng thể nói
Cảnh giới trí tuệ chẳng thể nói
Giữ thần lực chẳng thể nói hết
Chuyển khắp thế gian khiến thanh tịnh
Chẳng thể nói pháp tịnh phương tiện
Nói chẳng thể nói những kinh điển
Ở trong mỗi một những kinh điển

Gồm chẳng thể nói pháp Thế Tôn.
Ở trong mỗi một tịnh pháp đó
Nói chẳng thể nói pháp chân chánh
Ở trong mỗi một những pháp đó
Chẳng thể nói pháp quyết định thành,
Ở trong mỗi pháp quyết định đó
Nói chẳng thể nói chúng sinh nương
Chẳng thể nói hết chủng loại pháp
Chẳng thể nói hết chủng loại tâm,
Chẳng thể nói loại chẳng phải pháp
Chẳng thể nói loại chẳng phải tâm
Chẳng thể nói loại chẳng phải lời
Chẳng thể nói loại chẳng phải căn,
Đó đều có thể trong một niệm
Giáo hóa chẳng thể nói chúng sinh.
Chẳng thể xưng nói lực tự tại
Ứng hiện chẳng thể nói chúng sinh
Khi hóa đại chúng chẳng thể nói
Hoặc có loại đồng, loại chẳng đồng
Bồ-tát đều phân biệt biết hết
Các người giỏi toán chẳng tính thông,
Bồ-tát ở đầu một sợi lông
An trí cõi Phật chẳng thể nói
Hoặc cõi rộng hẹp, hoặc rất nhỏ
Tịnh uế không lường chẳng thể nói.
Ở trong mỗi một cảnh Phật đó
Có nhiều cõi Phật chẳng thể nói
Bồ-tát đều phân biệt biết hết

Chẳng thể nói như vậy cõi Phật,
Đầu sợi lông đặt vô số cõi
Mà trong đó chẳng bị dồn nén
Đầu lông nhỏ cũng chẳng lớn lên
Chứa hết các cõi Phật cao rộng,
Chẳng khiến các cõi Phật tạp loạn
Hình tướng như cũ vẫn không khác
Một cõi Phật có vô lượng cõi
Tất cả cõi Phật cũng như vậy
Chỗ đầu sợi lông đều chứa lấy
Vô lượng những cõi như hư không
Hình tướng cõi Phật chẳng thể nói
Ở đầu sợi lông đều khác nhau,
Vào ở trong đường một mảy lông
Lần lượt vào hết chẳng thể nói
Đường lông bao gồm chẳng thể nói
Đường lông cũng không bị đầy hết,
Thứ lớp kiếp vào chẳng thể nói
Cũng bao gồm cả chẳng thể nói
Chủng loại phương tiện chẳng thể nói
Độ thoát chẳng thể nói chúng sinh
Gồm cả đầy đủ phương tiện đó
Chẳng thể nói cảnh giới không lường
Bồ-tát thâm nhập chẳng thể nói
Gọi là thâm nhập chẳng thể nói.
Sâu rộng ý căn chẳng thể nói
Đi khắp các phương chẳng thể nói
Dũng mãnh tinh tấn chẳng thể nói

Chẳng thể nói đầy đủ tự tại
Chẳng thể nói những đại nguyện kia
Chẳng thể nói công đức đạt được
Chẳng thể nói những cảnh giới ấy
Chẳng thể nói đạt được các Độ
Nghiệp thân Bồ-tát chẳng thể nói
Nghiệp miệng thanh tịnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói nghiệp ý sạch trong
Giải thoát thanh tịnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí tuệ thanh tịnh
Vi diệu đặc biệt chẳng thể nói
Phương tiện thâm nhập chẳng thể nói
Chẳng thể nói diệt tan nghi hoặc
Dũng mãnh tinh tấn chẳng thể nói
Chẳng thể nói vào pháp chân chánh
Chẳng thể nói Tam-muội sâu xa
Rốt ráo bờ kia chẳng thể nói
Chẳng thể nói tất cả chúng sinh
Chẳng thể nói tất cả cõi Phật
Chẳng thể nói các thân chúng sinh
Hy vọng chúng sinh chẳng thể nói
Nghiệp báo của họ chẳng thể nói
Chẳng thể nói biết dục chúng sinh
Biết tánh chúng sinh chẳng thể nói
Chẳng thể nói phân biệt chúng sinh
Ứng hóa cho họ chẳng thể nói
Tùy chỗ xuất xứ chẳng thể nói
Chẳng thể nói tùy đường phương tiện

Những người ra khỏi chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí tuệ cao thượng
Đường phương tiện đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói những điều nói trên
Khi chuyển tất cả chẳng thể nói
Đại Từ bi thành tựu như vậy
Lợi ích tất cả những thế gian
Ứng hiện sắc thân chẳng thể nói
Chẳng thể nói du hành cõi Phật
Trí tuệ Bồ-tát rất sáng suốt
Thấy chẳng thể nói Phật mười phương
Hỏi về chánh pháp chẳng thể nói
Chẳng thể nói ứng đáp Thế Tôn
Ứng hiện sắc tướng chẳng thể nói
Chẳng thể nói du hành các phương
Đi đến cõi Phật chẳng thể nói
Chẳng thể nói tự tại hiện ra
Do chẳng thể nói các sắc tướng
Đến chẳng thể nói chỗ Thế Tôn
Dùng chẳng thể nói đồ dâng cúng
Cúng dường chẳng thể nói Thế Tôn
Chẳng thể nói hết báu thanh tịnh
Nhiều hoa báu đẹp chẳng thể nói
Chẳng thể nói hết vòng hoa đẹp
Cúng dường Tối thắng chẳng thể nói
Lòng rất tin đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói giải thoát thanh tịnh
Hy vọng chính trực chẳng thể nói

Cung kính cúng dường chư Thế Tôn
Thành tựu tâm thí chẳng thể nói
Chẳng thể nói quá khứ tâm thí
Tu hành bố thí chẳng thể nói
Chẳng thể nói thí hết ngoài trong
Chẳng thể nói cấm giới thanh tịnh
Chẳng thể nói lòng tin trong sạch
Khen ngợi Tối Thắng chẳng thể nói
Yêu thích diệu pháp chẳng thể nói
Đầy đủ các nhẫn chẳng thể nói
Hiểu rõ vô sinh chẳng thể nói
Thành tựu tịch diệt chẳng thể nói
Trụ địa tịch diệt chẳng thể nói
Chẳng thể nói tinh tấn đầy đủ
Diệu tâm quá khứ chẳng thể nói
Lòng không thoái chuyển chẳng thể nói
Lòng nhẫn nhục chẳng thể xưng lường
Tất cả Thiền tạng chẳng thể nói
Quán sát các pháp chẳng thể nói
Tịch tĩnh định ý chẳng thể nói
Rõ biết các Thiền chẳng thể nói
Tuệ Ba-la-mật chẳng thể nói
Chẳng thể nói Tam-muội thành tựu
Quyết định giải thoát chẳng thể nói
Chẳng thể nói chư Phật rốt cùng
Chẳng thể nói hành môn Bồ-tát
Đầy đủ các nguyện chẳng thể nói
Cảnh giới trí chẳng thể nói hết

Chẳng thể nói pháp môn thanh tịnh
Chẳng thể nói những pháp lực đó
Chẳng thể nói trụ pháp sạch trong
Chánh niệm Bồ-tát chẳng thể nói
Các pháp giới đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí tuệ tu hành
Giỏi học trí tuệ chẳng thể nói
Chẳng thể nói hết trí tuệ thân
Giữ vững trí tuệ chẳng thể nói
Chẳng thể nói hết tịnh pháp luân
Trí tuệ pháp đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói hết mây diệu pháp
Mưa diệu pháp đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói những sức thần thông
Hiểu pháp phương tiện chẳng thể nói
Có thể từng niệm niệm ở trong
Hiểu rõ pháp giới chẳng thể nói
Chẳng thể nói hồi hướng thành tựu
Ở trong từng niệm du hành khắp
Chẳng thể nói biến cõi Thế Tôn
Đi đến chẳng thể nói chỗ Phật
Phân biệt chẳng thể nói cõi Phật
Chẳng thể nói đầy đủ trang nghiêm
Trang nghiêm thanh tịnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói sắc đẹp sạch trong
Đủ thứ màu sắc chẳng thể nói
Chẳng thể nói những vật trang nghiêm
Cõi Phật thanh tịnh chẳng thể nói

Chẳng thể nói cõi Phật bất tịnh
Hiểu rõ chúng sinh chẳng thể nói
Chẳng thể nói các cõi chúng sinh
Các nghiệp báo đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói các nghiệp chúng sinh
Chẳng thể nói đủ thứ các căn
Hư vọng chúng sinh chẳng thể nói
Chẳng thể nói các tánh chúng sinh
Dục lạc chúng sinh chẳng thể nói
Uy nghi chúng sinh chẳng thể nói
Chẳng thể nói phiền não chúng sinh
Chúng sinh thanh tịnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói điều phục chúng sinh
Thần lực Bồ-tát chẳng thể nói
Chẳng thể nói sự biến hóa thân
Thuận theo các hạnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói độ thoát chúng sinh
Thị hiện tự tại chẳng thể nói
Chẳng thể nói phóng quang minh lớn
Ánh sáng diệu sắc chẳng thể nói
Chẳng thể nói khiến tịnh chúng sinh
Ở trong mỗi một đầu lông đó
Phóng chẳng thể nói ánh quang minh
Sắc lưới quang minh chẳng thể nói
Soi chẳng thể nói cõi Thế Tôn
Dũng mãnh tinh tấn chẳng thể nói
Chẳng thể nói thành tựu vô úy
Tam-muội tịch tĩnh chẳng thể nói

Chẳng thể nói điều phục thế gian
Chẳng thể nói thân nghiệp thanh tịnh
Chẳng thể nói khẩu nghiệp sạch trong
Chẳng thể nói ý nghiệp vô lượng
Chẳng thể nói thắng hạnh thanh tịnh
Thành tựu trí báu chẳng thể nói
Chẳng thể nói vào trong pháp giới
Các Đà-la-ni chẳng thể nói
Bồ-tát học thành chẳng thể nói
Âm thanh thanh tịnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí tuệ biết tiếng
Chân thật chánh niệm chẳng thể nói
Chẳng thể nói biết tiếng chúng sinh
Hành động Bồ-tát chẳng thể nói
Chẳng thể nói Chánh giác thanh tịnh
Lìa chẳng thể nói sự khủng bố
Điều phục chẳng thể nói thế gian
Chẳng thể xưng nói chân Phật tử
Chẳng thể nói hạnh kia trong sạch
Khen ngợi Phật tử chẳng thể nói
Muốn chẳng thể nói tận rốt cùng
Các đạo sư chẳng thể xưng nói
Chẳng thể nói Bồ-tát khen ngợi
Những Bồ-tát đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói công đức trong sạch
Những giới hạn đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói an trụ theo độ
Tùy theo trí tuệ chẳng thể nói

Chẳng thể nói kiếp chẳng thể nói
Chẳng thể nói ưa thấy Thế Tôn
Nuôi lớn trí tuệ chẳng thể nói
Chẳng thể nói chánh pháp giải thoát
Chẳng thể nói chánh pháp lìa nghi
Chẳng thể nói ba đời chánh quán
Trí tuệ ba đời chẳng thể nói
Chẳng thể nói về số lượng ấy
Sinh ra trí tuệ chẳng thể nói
Chẳng thể nói thắng hạnh Bồ-tát
Các nguyện khác nhau chẳng thể nói
Chẳng thể nói các nguyện thanh tịnh
Đầy đủ Bồ-đề chẳng thể nói
Chẳng thể nói giác ngộ của Phật
Phát sinh trí tuệ chẳng thể nói
Chẳng thể nói phân biệt chân thật
Biết tất cả pháp chẳng thể nói
Chẳng thể nói cõi Phật thanh tịnh
Các lực tu hành chẳng thể nói
Sự tu tập đó chẳng thể nói
Một niệm khai ngộ chẳng thể nói
Thuyết giảng chánh pháp chẳng thể nói
Tự tại của Phật chẳng thể nói
Chẳng thể nói thân tâm hoan hỷ
Chẳng thể nói hiện ở thế gian
Chuyển chẳng thể nói Diệu pháp luân
Lìa chẳng thể nói những sợ hãi
Nói chẳng thể nói pháp chân chánh

Độ thoát chúng sinh chẳng thể nói
Tất cả kiếp chẳng thể nói hết
Khen ngợi những công đức Bồ-tát
Những đại kiếp đó còn chấm dứt
Khen ngợi công đức chẳng thể hết
Với chư Như Lai, chẳng thể nói
Đều có vô lượng căn thanh tịnh
Chẳng thể nói kiếp thường khen ngợi
Công đức Như Lai vẫn chẳng hết
Các chúng sinh tất cả mười phương
Đều cùng một lúc thành Chánh giác
Những Chánh giác đó đều có được
Chẳng thể kể nói thân tịnh diệu
Mỗi một thân tịnh diệu đó có
Chẳng thể kể nói đầu Như Lai
Mỗi một đầu Như Lai đó có
Lưỡi rộng dài chẳng thể nói hết
Mỗi lưỡi rộng dài đó phát xuất
Thanh tịnh diệu âm thấy không lường
Dùng mỗi âm thanh vi diệu ấy
Chẳng thể nói kiếp khen Thế Tôn
Chẳng thể xưng nói tất cả kiếp
Tuyên dương khen ngợi công đức Phật
Chẳng thể nói kiếp còn thể tận
Khen công đức Phật không tận cùng.
Nếu ở trong một vi trần nhỏ
Có chẳng thể nói cõi Thế Tôn
Ở trong mỗi một cõi Phật đó

Đều có vô lượng cõi Hiền Thủ.
Trong thế giới Như Lai Hiền Thủ
Có chẳng thể nói cõi Thế Tôn
Tất cả các giới không còn sát
Tất cả những vi trần trong đó
Ở trong mỗi một vi trần đó
Chẳng thể nói cõi đang thành, hoại
Ở trong mỗi một vi trần đó
Đặt vào chẳng thể nói cõi Phật.
Lại đặt biển cõi chẳng thể nói
Phân biệt loại, phương chẳng thể nói
Ở trong mỗi cõi Phật đó
Chẳng thể nói kể hết các Thế Tôn
Thọ mạng của chư Như Lai đó
Các đại kiếp chẳng thể nói hết
Tu hành của Phật chẳng thể nói
Chẳng thể nói diệu pháp chân chánh
Uy thần đạo lực chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí lìa chướng ngại
Trí tuệ vi diệu chẳng thể nói
Chẳng thể nói cảnh giới sâu xa
Công đức mười Lực chẳng thể nói
Chẳng thể nói Bồ-đề Thế Tôn
Thâm nhập thanh tịnh chẳng thể nói
Chẳng thể nói pháp giới thanh tịnh
Kho trí tuệ đó chẳng thể nói
Chẳng thể nói công đức phân biệt
Bồ-tát chính tùy thuận tất cả

Chẳng thể nói hồi hướng đầy đủ
Các hồi hướng phân biệt không lường
Hồi hướng tất cả thầy dẫn đường
Chẳng thể nói hết những đại kiếp
Các Tam-muội chánh thọ nhất tâm
Ở chẳng thể nói chỗ chư Phật
Tu tập thanh tịnh chẳng thể nói
Được chẳng thể nói tâm vô ngại
Du hành các cõi khắp mười phương
Sự nghiệp tu tập chẳng thể nói
Chẳng thể nói ứng hiện sức thần
Phân biệt cõi Phật chẳng thể nói
Chẳng thể nói chư Phật hiện tiền
Dũng mãnh tinh tấn chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí tuệ đạt được
Chưa từng lìa khỏi một chỗ ngồi
Mà đi khắp các cõi mười phương
Những đại kiếp chẳng thể kể nói
Đi khắp các cõi Phật mười phương
Trí tuệ phương tiện chẳng thể nói
Chẳng thể nói trí tuệ chân thật
Chuyển chẳng thể nói trí tuệ tịnh
Chẳng thể nói niệm niệm hiện ra
Ở trong những mỗi một ngôn ngữ
Hiểu chẳng thể nói trí tuệ Phật
Hoặc ở một lúc được giác ngộ
Hoặc giác ngộ trong các thời gian
Vào những đầu lông chẳng thể nói

Vào chẳng thể nói chỗ nhỏ hơn
Thắng tánh đặc thù chẳng thể nói
Thấy chẳng thể nói chư Thế Tôn
Mỗi một phương tiện chẳng thể nói
Tùy thuận giỏi vào các tánh Phật
Chẳng thể nói tánh các cõi Phật
Đều thuận theo vào Bồ-đề hết
Chẳng thể nói pháp giới chẳng hoại
Cõi Phật chúng sinh chẳng thể nói
Bao trùm ba đời chẳng thể nói
Chẳng thể nói Bồ-tát tận cùng.

□

PHẨM 26: TUỔI THỌ

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Tâm Vương bảo các Bồ-tát rằng:

–Này Phật tử! Một kiếp của cõi Đức Phật Thích-ca Mâu-ni ở thế giới Ta-bà này đối với cõi Đức Phật A-di-đà ở thế giới An lạc là một ngày một đêm. Một kiếp ở thế giới An lạc đối với cõi Phật Kim Cang ở thế giới Thánh phục tràng là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Thánh phục tràng đối với cõi Đức Phật Thiện Lạc Quang Minh Thanh Tịnh Khai Phu ở thế giới Bất thoái chuyển âm thanh luân là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Bất thoái chuyển âm thanh luân đối với cõi Phật Pháp Tràng ở thế giới Ly cấu là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Ly cấu đối với cõi Đức Phật Sư Tử ở thế giới Thiện đăng là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Thiện đăng đối với cõi Đức Phật Lô-xá-na Tạng ở thế giới Thiện quang minh là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Thiện quang minh đối với cõi của Đức Phật Pháp Quang Minh Thanh Tịnh Khai Phu Liên Hoa ở thế giới Siêu xuất là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Siêu xuất đối với cõi của

Đức Phật Nhất Thiết Minh Quang Minh ở thế giới Trang nghiêm tuệ là một ngày một đêm.

Một kiếp của thế giới Trang nghiêm tuệ đối với cõi Đức Phật Giác Nguyệt ở thế giới Cảnh quang minh là một ngày một đêm…

Này Phật tử! Cứ theo thứ lớp như vậy cho đến trăm vạn a-tăng-kỳ thế giới, một kiếp của thế giới tối hậu đối với cõi Đức Phật Hiền Thủ ở thế giới Thắng liên hoa là một ngày một đêm. Bồ-tát Phổ Hiền với các vị Đại Bồ-tát ở khắp trong đó.

PHẨM 27: TRỤ XỨ CỦA BỒ TÁT

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Tâm Vương lại bảo các Bồ-tát:

–Này các Phật tử! Phương Đông có trụ xứ của Bồ-tát tên là Tiên Nhân Khởi Sơn, mà các vị Bồ-tát ở đời quá khứ thường trụ ở đó. Hiện nay, ở đó có vị Bồ-tát tên là Kim Cang Thắng ở trong đó với ba trăm Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Nam có trụ xứ của Bồ-tát tên là Thắng Lâu Các Sơn, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường ở đó. Hiện nay, ở đó có vị Bồ-tát tên là Pháp Tuệ có năm trăm Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Tây có trụ xứ của Bồ-tát tên là Kim Cang Diệm Sơn, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó. Hiện nay, ở đó có Bồ-tát tên là Vô Úy Sư Tử Hạnh có ba trăm Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Bắc có trụ xứ của Bồ-tát tên là Hương Tụ Sơn, mà các Bồ-tát đời quá khứ thường ở trong đó. Hiện nay, ở đó có Bồ-tát tên Hương Tượng có ba ngàn Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Đông bắc có trụ xứ của Bồ-tát tên là Thanh Lương Sơn, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó. Hiện nay, ở đó có Bồ-tát tên là

Văn-thù-sư-lợi, có một vạn Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Đông nam có trụ xứ của Bồ-tát tên là Chi Kiên Cố, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó. Hiện nay, ở đó có Bồ-tát tên là Thiên Quan, có một ngàn Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Tây nam có trụ xứ của Bồ-tát tên là Thọ Đề Quang Minh, mà các vị Bồ-tát ở đời quá khứ thường trụ ở đó. Ở đó, hiện có vị Bồ-tát tên là Hiền Thủ, có ba ngàn Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Phương Tây bắc có trụ xứ của Bồ-tát tên là Hương Phong Sơn, mà các vị Bồ-tát thời quá khứ thường trụ ở đó. Ở đó, hiện có vị Bồ-tát tên là Hương Quang Minh, có năm ngàn Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Trong bốn biển lớn có trụ xứ của Bồ-tát tên là Chỉ Đát, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó. Ở đó, hiện có vị Bồ-tát tên là Đàm Vô Yết, có một vạn hai ngàn Bồ-tát quyến thuộc. Bồ-tát ấy thường vì họ thuyết pháp.

Trong biển có trụ xứ của Bồ-tát tên là Công Đức Trang Nghiêm Quật, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Phía Nam thành Tỳ-xá-ly có trụ xứ của Bồ-tát tên là Thiện Trụ, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ

thường trụ ở đó. Ấp Ba-liên-phất có trụ xứ của Bồ-tát tên là Kim Đăng Tăng-già-la, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Nước Ma-du-la có trụ xứ của Bồ-tát tên là Trưởng Dưỡng Công Đức, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Nước Câu-trần-na-gia có trụ xứ của Bồ-tát tên là Pháp Tòa, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Nước Thanh tịnh bỉ ngạn có trụ xứ của Bồ-tát tên là Mâu-chân-lân-đà Công Đức, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Bên trong đất Phong có trụ xứ của Bồ-tát tên là Vô Ngại, Long vương tạo lập ra, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Nước Cam lồ có trụ xứ của Bồ-tát tên là Tối Thượng Từ, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Đất nước Châu đán có trụ xứ của Bồ-tát tên là Na-la-diên Sơn, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Đất nước Biên di có trụ xứ của Bồ-tát tên là Ngưu Đầu Sơn, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Đất nước Kế tán có trụ xứ của Bồ-tát tên là Uất-đề-thi Sơn, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Thành Nan-đề-bạt-đàn-na có trụ xứ của Bồ-tát tên là Thế-la- phù-a, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Nước Am-phù-lê-ma có trụ xứ của Bồ-tát tên là Chính Trị Tà Khúc, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

Nước Càn-đa-la có trụ xứ của Bồ-tát tên là Tịch tĩnh Quật, mà các vị Bồ-tát đời quá khứ thường trụ ở đó.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 30

PHẨM 28: PHÁP CHẲNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA ĐỨC PHẬT (PHẦN 1)

Bấy giờ, trong đại hội của các vị Bồ-tát có những vị Bồ-tát sinh ý nghĩ: "Cõi đất chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, tịnh nguyện chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, chủng tánh chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, sự ra đời của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, Pháp thân của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, âm

thanh của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, trí tuệ của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, thần lực tự tại của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, sự vô ngại của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, giải thoát của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn biết được ý nghĩ trong lòng của các vị Bồ-tát, liền cho Bồ-tát Thanh Liên Hoa các thần lực của Phật, trí của Phật, biện tài của Phật, công đức của Phật, vô úy của Phật... tràn đầy thân vị ấy, đạt đến pháp giới của tất cả chư Phật. Đức Thế Tôn cho cảnh giới thần lực của Phật, hạnh vô chướng ngại phân biệt chủng tánh của tất cả Như Lai, cho chẳng thể tính các phương tiện của chư Phật.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Thanh Liên Hoa liền vào pháp giới thậm thâm vô ngại, tu hạnh Bồ-tát, thành tựu các nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, thuận theo tất cả Phật, dùng đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm. Bồ-tát dùng đại Bi quán khắp tất cả chúng sinh, muốn khiến cho họ thanh tịnh, ở trong một niệm sinh ra đại Trí khôn lường của Như Lai, thành tựu trí môn vô tận của Như Lai, thành tựu tất cả các Đà-la-ni, các biện tài mà sáng soi khắp tất cả.

Bấy giờ, Bồ-tát Thanh Liên Hoa nương theo thần lực Đức Phật, bảo Bồ-tát Liên Hoa Tạng:

–Này Phật tử! Chư Phật có vô lượng, vô số sự

vi diệu của thanh tịnh, chư Phật an trú tự tại không lường, chư Phật đối với tất cả các việc chưa từng để mất thời gian. Tất cả chư Phật đều bình đẳng chuyển tịnh pháp luân. Bốn biện thuyết của chư Phật vô cùng vô tận, tất cả Phật pháp chẳng thể nghĩ bàn. Âm thanh thanh tịnh của tất cả chư Phật vang đều khắp nơi. Tất cả chư Phật đều có thể phân biệt pháp giới không lường. Ánh sáng của tất cả chư Phật chiếu soi khắp. Những lời nói của chư Phật đều vào pháp giới thậm thâm.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười pháp giới vô lượng, vô biên. Những gì là mười?

1. Sắc thân của tất cả chư Phật thanh tịnh vô lượng, vô biên vượt ra thế gian.

2. Mắt vô ngại của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, thanh tịnh bình đẳng, hiểu biết tất cả pháp.

3. Tai vô ngại của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, phân biệt âm thanh của tất cả chúng sinh.

4. Mũi của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, thanh tịnh rốt ráo, tất cả Phật tự tại, đến bờ bên kia.

5. Tướng lưỡi rộng dài của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, phát ra âm thanh vi diệu nghe khắp pháp giới.

6. Thân nghiệp của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, tùy theo chúng sinh mà hiện thân Như

Lai.

7. Ý nghiệp của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, Pháp thân ba đời vô ngại thanh tịnh chẳng thể bị phá hoại.

8. Pháp môn giải thoát vô ngại của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, thị hiện thần lực vô ngại tự tại.

9. Tất cả chư Phật, ở tất cả thế giới, trang nghiêm cõi Phật vô lượng, vô biên để đáp ứng chúng sinh.

10. Tất cả chư Phật có vô lượng, vô biên các hạnh Bồ-tát và các nguyện thù thắng, tự tại thần lực đều đầy đủ hết, có thể giác ngộ chánh pháp chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp giới vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật, ở trong từng niệm từng niệm đều có thể sinh trí vô tận. Những gì là mười?

1. Ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới từ trời Đâu-suất: Bồ-tát qua đời.

2. Ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới: Bồ-tát sinh ra.

3. Ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới: Bồ-tát xuất gia.

4. Ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới: Bồ-tát đi đến dưới cây Bồ-đề, thành Đẳng chánh giác.

5. Giải thoát đạo tràng ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới: Bồ-tát chuyển tịnh pháp luân.

6. Ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới: Bồ-tát theo đối tượng giáo hóa, dẫn đường cho tất cả chúng sinh, khiến họ giải thoát. Trong một niệm ở tất cả thế giới, Bồ-tát hiện thân trang nghiêm ứng theo chúng sinh để giáo hóa.

7. Ở trong một niệm hiện ở tất cả thế giới: Các chủng loại trang nghiêm vô số trang nghiêm tạng Nhất thiết trí tự tại của Như Lai.

8. Ở trong một niệm hiện hết chúng sinh được thanh tịnh của tất cả thế giới.

9. Ở trong một niệm, khắp tất cả thế giới, hiện hết tất cả chư Phật ba đời.

10. Ở trong một niệm, vì các loại căn tinh tấn, dục tánh nên hiển hiện chủng tánh chư Phật ba đời, thành Đẳng chánh giác, mở đường dẫn lối chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là tất cả chư Phật ở trong một niệm phát sinh nhiều chủng trí.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ chưa từng thất thời. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật thành Đẳng chánh giác chưa từng không đúng lúc.

2. Tất cả chư Phật, căn lành nghiệp báo chưa từng không đúng lúc.

3. Tất cả chư Phật thọ ký cho Bồ-tát chưa từng

không đúng lúc.

4. Tất cả chư Phật tùy theo chúng sinh thị hiện thần lực chưa từng không đúng lúc.

5. Tất cả chư Phật hiện thân Như Lai chưa từng không đúng lúc.

6. Tất cả chư Phật đều thực hành đến xả bỏ chưa từng không đúng lúc.

7. Tất cả chư Phật vào thành thôn xóm chưa từng không đúng lúc.

8. Tất cả chư Phật hoan hỷ nhận lấy chúng sinh chưa từng không đúng lúc.

9. Tất cả chư Phật đối với chúng sinh khó hóa độ mà không bỏ họ, vì để giáo hóa chưa từng không đúng lúc.

10. Tất cả chư Phật thị hiện chẳng thể nghĩ bàn thần lực tự tại chưa từng không đúng lúc.

Này Phật tử! Đó là mười thứ chưa từng không đúng lúc của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười cảnh giới chẳng thể thí dụ, chẳng thể nghĩ bàn. Những gì là mười?

1. Ngồi kiết già một chỗ nhưng có đầy khắp mười phương.

2. Nói ra một lời thì có thể diễn nói hết tất cả Phật pháp.

3. Phóng ra một ánh hào quang đều có thể soi khắp tất cả thế giới.

4. Một thân đều có thể hiện tất cả thân mà chẳng lìa khỏi chỗ, hiện ra khắp hết tất cả thế gian.

5. Thông suốt một pháp thì đối với các pháp không điều gì chướng ngại.

6. Ở trong một niệm có thể ở khắp tất cả thế giới.

7. Ở trong một niệm có thể hiện ra hết các công đức của Phật.

8. Ở trong một niệm có thể thị hiện hết tất cả Phật ba đời.

9. Giáo hóa tất cả chúng sinh.

10. Không lìa xa Tam-muội không hai tịch tĩnh của chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười cảnh giới chẳng thể thí dụ, chẳng thể nghĩ bàn của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ sinh ra ổn định. Những gì là mười?

1. Tất cả các pháp không chỗ hướng đến mà có thể sinh ra nguyện trí thanh tịnh.

2. Tất cả các pháp không thân mà sinh ra Pháp thân trí tuệ.

3. Tất cả các pháp đều không có hai mà sinh ra Chánh giác, liễu ngộ tất cả pháp.

4. Tất cả các pháp đều không có ngã, không có chúng sinh mà có thể sinh ra trí giáo hóa chúng sinh.

5. Tất cả các pháp đều không có tướng mà sinh

ra đủ chủng loại trí tướng.

6. Tất cả các pháp đều không có thành bại mà có thể sinh ra trí về thế giới thành bại.

7. Tất cả các pháp không có người tạo mà có thể sinh ra trí tuệ về nghiệp báo.

8. Tất cả các pháp không thể ngôn thuyết mà có thể sinh ra trí thuyết pháp giới.

9. Tất cả các pháp không có dơ sạch mà có thể sinh ra trí tuệ về sạch nhơ.

10. Tất cả các pháp không có sinh diệt mà có thể sinh ra trí tuệ về duyên khởi.

Này Phật tử! Đó là mười thứ sinh ra trí tuệ ổn định của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ nội pháp vô lượng. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật, nội thân thanh tịnh thuận theo ba đời.

2. Tất cả chư Phật đều có ba nội pháp luân giáo hóa chúng sinh.

3. Tất cả chư Phật đều có nội trí tuệ Đà-la-ni sâu xa, phân biệt tất cả Phật pháp.

4. Tất cả chư Phật, bên trong đều có bốn pháp luân biện tài ở trong bốn chúng chuyển tịnh pháp luân.

5. Tất cả chư Phật, bên trong đều có đại Từ, đại Bi, không thể bỏ tất cả chúng sinh.

6. Tất cả chư Phật, bên trong thường tịch tịnh,

quan sát tất cả chúng sinh chưa từng không đúng lúc.

7. Tất cả chư Phật, bên trong đều có căn lành xảo diệu, thu phục chúng sinh.

8. Tất cả chư Phật, bên trong đều có pháp giới, trụ ở chỗ vô ngại.

9. Tất cả chư Phật, trong một niệm ở bên trong đều có thể thị hiện các Đức Phật cả ba đời đều xuất hiện ở đời.

10. Tất cả chư Phật, bên trong có phân biệt tất cả ba đời a-tăng-kỳ kiếp là một ngày.

Này Phật tử! Đó là mười nội pháp không lường của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười đại pháp thậm thâm. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đều có thể phá tan tất cả các ma. Tất cả chư Phật đều có thể thu phục tất cả ngoại đạo.

2. Tất cả chư Phật đều có thể giáo hóa tất cả chúng sinh khiến chúng vui mừng.

3. Tất cả chư Phật đều có thể đi đến tất cả thế giới giáo hóa chúng sinh.

4. Tất cả chư Phật đều có thể phân biệt pháp giới thậm thâm.

5. Tất cả chư Phật dùng đủ loại thân đến khắp các thế giới mà thân vẫn như cũ.

6. Tất cả chư Phật, mỗi một âm thanh đều đủ

bốn biện tài chưa từng gián đoạn.

7. Tất cả chư Phật mà chúng sinh nhìn thấy đều khiến vui mừng lợi ích không uổng phí.

8. Tất cả chư Phật, mỗi một lỗ chân lông tuần tự sinh ra Phật nhiều như vi trần của tất cả thế giới, chưa từng gián đoạn.

9. Tất cả chư Phật, ở trong mỗi một vi trần, thị hiện những cõi Phật nhiều như số vi trần của tất cả thế giới, với đủ thứ trang nghiêm, thường chuyển pháp luân giáo hóa chúng sinh chưa từng gián đoạn mà vi trần chẳng lớn, thế giới chẳng nhỏ, quyết định rõ biết sự an trụ của pháp giới.

10. Tất cả chư Phật, đối với tất cả pháp giác ngộ si ám, đầy đủ mười Lực, khắp vì tất cả chúng sinh nói pháp như thật, diệt trừ ngu si, ngăn che.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Đại pháp thậm thâm của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ công đức lìa ác. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật xưa đến nay tu tập tất cả công đức lìa ác, thanh tịnh.

2. Tất cả chư Phật, đều sinh ở nhà ba đời Như Lai lìa ác, thanh tịnh.

3. Tất cả chư Phật, ở đời vị lai, tâm không chấp trước lìa ác, thanh tịnh.

4. Tất cả chư Phật chẳng đắm trước tất cả các pháp ba đời lìa ác, thanh tịnh.

5. Tất cả chư Phật lìa đủ thứ hư vọng, dùng một trang nghiêm mà tự trang nghiêm lìa ác, thanh tịnh.

6. Tất cả chư Phật, công đức vô tận, an trụ pháp giới… lìa ác, thanh tịnh.

7. Tất cả chư Phật, sắc thân tịnh diệu vô lượng, vô biên, hiện khắp tất cả thế giới mười phương, giáo hóa chúng sinh chưa từng mất thời cơ, lìa ác, thanh tịnh.

8. Tất cả chư Phật trụ bốn không sợ, lìa các sự sợ hãi, ở trong tất cả chúng trời người rống tiếng đại sư tử, nói các pháp khiến chúng hoan hỷ lìa ác, thanh tịnh.

9. Chẳng thể nêu bày hết số kiếp chư Phật đã diệt độ, nếu có chúng sinh nghe tên vị ấy thì được quả báo lớn như Đức Phật hiện tại lìa ác, thanh tịnh.

10. Tất cả chư Phật trụ ở thế giới xa xôi chẳng thể nêu bày hết, nếu có chúng sinh một lòng chánh niệm đến các Đức Như Lai ngay lúc đó lìa ác, thanh tịnh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ công đức lìa ác, thanh tịnh của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ rốt ráo thanh tịnh. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật, các nguyện rốt ráo thanh tịnh.

2. Tất cả chư Phật, phạm hạnh cấm giới rốt ráo thanh tịnh.

3. Tất cả chư Phật, đều được lìa bỏ Ưu-bà-đề rốt ráo thanh tịnh.

4. Tất cả chư Phật, cõi Phật rốt ráo thanh tịnh, năm là: tất cả chư Phật, quyến thuộc rốt ráo thanh tịnh.

6. Tất cả chư Phật, chủng tánh rốt ráo thanh tịnh.

7. Tất cả chư Phật, Sắc thân tướng hảo rốt ráo thanh tịnh.

8. Tất cả chư Phật, Pháp thân rốt ráo thanh tịnh.

9. Tất cả chư Phật vô ngại tất cả, Trí thân rốt ráo thanh tịnh.

10. Tất cả chư Phật, hành động giải thoát đã làm thì vĩnh viễn qua bờ kia rốt ráo thanh tịnh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ rốt ráo thanh tịnh của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật, ở tất cả thế giới, tất cả thời gian có mười Phật sự. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật, nếu có chúng sinh chánh tâm nhớ nghĩ thì hiện ra trước mặt.

2. Tất cả chư Phật thường vì chúng sinh nói Đại thừa.

3. Tất cả chư Phật thường hay trưởng dưỡng

cho chúng sinh vô lượng căn lành.

4. Tất cả chư Phật, nếu muốn chúng sinh bắt đầu xa lìa sinh tử vào vị trí chánh pháp đều phân biệt hết.

5. Tất cả chư Phật chẳng bỏ cơ hội giáo hóa chúng sinh.

6. Tất cả chư Phật thường du hành tất cả thế giới không có chướng ngại.

7. Tất cả chư Phật, đại Bi thường chẳng lìa bỏ tất cả chúng sinh.

8. Tất cả chư Phật thân biến hóa thường chẳng gián đoạn.

9. Tất cả chư Phật, thần lực tự tại chưa từng gián đoạn.

10. Tất cả chư Phật thường an trụ khắp pháp giới thanh tịnh, đều vì chúng sinh mà nói pháp.

Này Phật tử! Đó là tất cả chư Phật, ở tất cả thế giới, tất cả lúc, có mười thứ Phật sự.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ vô tận phương tiện trí tuệ như biển lớn. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật, Pháp thân vô tận, trí tuệ như biển lớn.

2. Tất cả chư Phật, công đức vô tận, trí tuệ như biển lớn.

3. Tất cả chư Phật, cảnh giới Phật nhãn vô tận, trí tuệ như biển lớn.

4. Tất cả chư Phật, chẳng thể nghĩ bàn căn lành vô tận, trí tuệ như biển lớn.

5. Tất cả chư Phật, hành tất cả pháp vô tận, trí tuệ như biển lớn.

6. Tất cả chư Phật, mưa pháp cam lộ vô tận, trí tuệ như biển lớn.

7. Tất cả chư Phật, khen ngợi công đức chư Phật vô tận, trí tuệ như biển lớn.

8. Tất cả chư Phật, bản nguyện tu hành vô tận, trí tuệ như biển lớn.

9. Tất cả chư Phật đến hết đời vị lai vì tất cả chúng sinh, thường làm Phật sự chưa ngưng nghỉ, không có tận cùng, trí tuệ như biển lớn.

10. Tất cả chư Phật biết tâm hành động trong lòng chúng sinh bằng vô tận trí tuệ đại hải. Tất cả chư Phật sinh ra công đức Nhất thiết trí vô tận trí tuệ như biển lớn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vô tận phương tiện vô tận, trí tuệ như biển lớn của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thường pháp. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật thường hành tất cả Ba-la-mật.

2. Tất cả chư Phật đối với tất cả pháp thường lìa ngu si.

3. Tất cả chư Phật thường đủ đại Bi.

4. Tất cả chư Phật thường đủ mười Lực không

lường.

5. Tất cả chư Phật thường chuyển pháp luân vô thượng.

6. Tất cả chư Phật thường độ tất cả chúng sinh.

7. Tất cả chư Phật thường vì chúng sinh mà thành Đẳng chánh giác.

8. Tất cả chư Phật thường ứng thân hóa độ tất cả chúng sinh.

9. Tất cả chư Phật thường thường hành chánh niệm chẳng hai pháp.

10. Tất cả chư Phật thường hóa độ chúng sinh rồi thị hiện Niết-bàn. Cảnh giới chư Phật không có biên giới.

Này Phật tử! Đó là mười thường pháp của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười vô lượng thuyết môn Phật pháp. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng chúng sinh giới.

2. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng chúng sinh với các nghiệp khác nhau.

3. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng chúng sinh vô lượng các nghiệp báo.

4. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng phương tiện độ chúng sinh.

5. Tất cả chư Phật đều có môn vô lượng tịnh nghiệp cho chúng sinh.

6. Tất cả chư Phật đều có môn vô lượng giáo hóa tất cả Bồ-tát, an lập Bồ-tát hạnh.

7. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng Bồ-tát thắng diệu nguyện.

8. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng thế giới về các thành hoại.

9. Tất cả chư Phật đều nói môn vô lượng cõi Phật thanh tịnh, tất cả Bồ-tát chánh hy vọng.

10. Tất cả chư Phật đều nói vô lượng chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại của tất cả thế giới, trong kiếp vô sự, thứ lớp ra đời, giỏi phân biệt trí tuệ Phật.

Này Phật tử! Đó là mười vô lượng thuyết các môn của Phật pháp.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ pháp thường vì chúng sinh mà làm Phật sự. Những gì là mười?

1. Sắc thân của tất cả chư Phật thường vì chúng sinh mà làm Phật sự.

2. Âm thanh tất cả chư Phật thường vì chúng sinh mà làm Phật sự.

3. Tất cả chư Phật nhận sự cúng dường, thường vì chúng sinh mà làm Phật sự.

4. Tất cả chư Phật không nhận sự cúng dường, thường vì chúng sinh mà làm Phật sự.

5. Tất cả chư Phật thường dùng đất, nước, lửa, gió mà làm Phật sự.

6. Thần lực tất cả chư Phật tồn tại trong cảnh giới thường vì chúng sinh mà làm Phật sự.

7. Tất cả chư Phật thường dùng danh hiệu vì chúng sinh các mà làm Phật sự.

8. Tất cả chư Phật thường dùng cảnh giới cõi Phật vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự.

9. Tất cả chư Phật thường dùng cõi Phật thanh tịnh vì các chúng sinh mà làm Phật sự.

10. Tất cả chư Phật thường dùng im lặng vì các chúng sinh mà làm Phật sự.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp thường vì chúng sinh mà làm Phật sự của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ pháp của bậc Kiên cố. Những gì là mười?

1. Những nguyện kiên cố của tất cả chư Phật chẳng thể bị ngăn cản, hư hoại, tu hành đúng như lời nói, nói và làm tương ứng.

2. Tất cả chư Phật đến tận kiếp vị lai tu hạnh Bồ-tát, công đức trang nghiêm chưa từng sợ hãi.

3. Tất cả chư Phật vì giáo hóa tất cả chúng sinh nên đi đến hết chẳng thể nói các thế giới mà ở tất cả thế giới giáo hóa chúng sinh không có bị trở ngại.

4. Tất cả chư Phật đối với chúng sinh tin, chẳng tin đều dùng đại Bi bình đẳng quan sát như nhau.

5. Tất cả chư Phật từ khi bắt đầu phát tâm cho

đến lúc thành Chánh giác, ở trong khoảng thời gian đó chưa từng thoái lui tâm Bồ-đề.

6. Tất cả chư Phật tu các công đức đều hồi hướng hết cho Nhất thiết chủng trí, chẳng cầu việc làm của thế gian.

7. Tất cả chư Phật ở chỗ các chư Phật thuận theo tu học nghiệp thân, miệng, ý, mãi mãi lìa khỏi tâm Thanh văn, Duyên giác; một hướng chuyên cầu Bồ-đề Vô thượng; công đức đã tu tập đều hồi hướng Nhất thiết chủng trí, cầu đạo Vô thượng, thành Đẳng chánh giác.

8. Tất cả chư Phật bình đẳng soi khắp vô lượng, vô biên chánh pháp cho chư Phật, tâm tịnh Bồ-tát, rốt ráo đầy đủ Nhất thiết chủng trí.

9. Tất cả chư Phật đều có lìa bỏ hết tất cả sự vui ở đời, chẳng ưa những niềm vui có được ở thế gian, chẳng nhiễm trước thế gian, khiến cho chúng sinh đều diệt hết các khổ, chứng được an lạc tịch diệt bình đẳng.

10. Tất cả chư Phật vì tất cả chúng sinh nên chịu khổ không lường, đều vì muốn kiến lập chủng tánh chư Phật, khiến cho chúng sinh đều ưa cầu Bồ-đề, vượt ra khỏi sinh tử, được mười Lực.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp của bậc kiên cố mà tất cả chư Phật có.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười sự an trụ

không chướng ngại của Phật. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật có thể đi khắp hết tất cả thế giới mà không chướng ngại.

2. Tất cả chư Phật đều có thể an trụ ở tất cả thế giới mà không chướng ngại.

3. Tất cả chư Phật ở tất cả thế giới đi, đứng, ngồi, nằm mà không chướng ngại.

4. Tất cả chư Phật ở tất cả thế giới, nói pháp không chướng ngại.

5. Tất cả chư Phật ở tất cả thế giới đều an trụ ở trời Đâu-suất-đà mà không chướng ngại.

6. Tất cả chư Phật ở pháp giới ba đời mà không chướng ngại. Quyến thuộc của tất cả chư Phật sung mãn tất cả pháp giới mà vì họ nói pháp không chướng ngại.

7. Tất cả chư Phật ở trong một niệm biết hết hoạt động của tâm, tâm sở của tất cả chúng sinh, dùng tam luân giáo hóa mà điều phục họ mà không chướng ngại.

8. Tất cả chư Phật có thể dùng một thân có hết số chẳng thể nghĩ bàn pháp môn của tất cả chư Phật mà không chướng ngại.

9. Tất cả chư Phật phân biệt biết hết tất cả chúng sinh mà không chướng ngại.

10. Tất cả chư Phật có thể phân biệt hết tất cả Như Lai mà không chướng ngại.

Này Phật tử! Đó là mười an trú không chướng

ngại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười tối thắng vô thượng trang nghiêm. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đều có Sắc thân tướng tốt tối thắng vô thượng trang nghiêm. Đó là Sắc thân tối thắng vô thượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

2. Tất cả chư Phật đều có tám thứ âm thanh vi diệu. Mỗi một âm thanh đều có năm trăm diệu âm quyến thuộc, chẳng thể kể số trăm ngàn âm thanh để làm trang nghiêm, vô lượng, vô biên âm thanh kỹ nhạc hay đều thanh tịnh có thể diễn nói các ý nghĩa chánh pháp của tất cả chư Phật, đều lìa khỏi sợ hãi, an trụ ở tiếng rống đại sư tử không sợ, khiến cho hết tất cả pháp giới tất cả chúng sinh nghe âm thanh ấy mà theo đó tu hành đủ thứ căn lành, đều khiến cho họ được hiểu biết. Đó là Khẩu nghiệp tối thắng vô thượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

3. Tất cả chư Phật đều có mười Lực trang nghiêm, ý nghiệp nở ra hoa đại Tam-muội của chư Phật, mười tám pháp Bất cộng trang nghiêm cảnh giới không chỗ ngăn ngại, trụ ở địa pháp giới, được tận nguồn đáy của các Phật pháp, tất cả pháp giới đều trang nghiêm. Ở trong một niệm phân biệt biết hết hoạt động của tâm, tâm sở của tất cả chúng sinh ở ba đời tất cả pháp giới mà

không còn sót. Đó là Ý nghiệp tối thắng vô thượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

4. Tất cả chư Phật đều có quang minh tối thắng vô thượng trang nghiêm. Chư Phật đều phóng kho ánh sáng lớn cùng khắp. Mỗi một ánh sáng đều có vô số lưới diệu quang minh để làm quyến thuộc soi khắp thế giới của chư Phật mười phương, diệt trừ tối tăm của tất cả thế gian, hiện rõ Phật ra đời làm Phật sự tối thắng chẳng thoái chuyển, sinh ra vô lượng Pháp thân thanh tịnh. Đó là Quang minh tối thắng vô thượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

5. Tất cả chư Phật, nếu khi mỉm cười thì trong miệng đều phóng ra chẳng thể tính a-tăng-kỳ ức na-do-tha ánh sáng, đều có đủ loại màu sắc nhiều không lường, chẳng thể nghĩ bàn, soi khắp thế giới mười phương, thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho hết vô lượng, vô số a-tăng-kỳ chúng sinh. Đó là tối thắng vô thượng chiếu khắp tất cả xa lìa chướng ngại thị hiện trang nghiêm của tất cả chư Phật.

6. Tất cả chư Phật đều có Pháp thân lìa chướng ngại, pháp giới thanh tịnh vô lượng, vô biên, xa lìa thế gian, chẳng nhiễm thế gian, chẳng đắm trước thế gian, hiểu rõ được đời chân thật, tu hành pháp xuất thế, đoạn tuyệt con đường ngôn ngữ, bao gồm lấy vô ngôn, lìa khỏi ấm, giới, nhập. Đó là tối thắng vô thượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

7. Tất cả chư Phật đều có vô lượng ánh sáng thường chiếu soi khắp tất cả thế giới mười phương, chẳng thể nêu bày hết những sắc đẹp trang nghiêm những ánh sáng đó. Chúng soi khắp thế gian không gì ngăn ngại, sinh ra tất cả kho quang minh. Đó là hào quang tối thắng vô thượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

8. Tất cả chư Phật đều có vô lượng sắc đẹp như duyệt lạc diệu sắc, thanh tịnh diệu sắc, tùy ứng nhất thiết chúng sinh diệu sắc, ánh tế tam giới quang minh diệu sắc, cứu cánh bỉ ngạn vô thượng diệu sắc... Đó là tối thắng vô thượng vô lượng trang nghiêm của tất cả chư Phật.

9. Tất cả chư Phật tự nhiên thanh tịnh, sinh ra trong nhà Thánh báu của ba đời Phật, lìa tất cả ác, tu hành tất cả thắng pháp thanh tịnh, sinh ra Nhất thiết chủng trí, chủng tánh Như Lai thanh tịnh vô ngại. Đó là tối thắng vô thượng thanh tịnh chủng tánh trang nghiêm của tất cả chư Phật.

10. Tất cả chư Phật dùng đại Từ các lực trang nghiêm thân mình, tự nhiên thanh tịnh, xa lìa tất cả ý nghĩ chẳng lành, thân nghiệp đã chấm dứt người xem không chán, tâm tịnh giải thoát, đại Bi đầy đủ, ruộng phước đệ nhất của tất cả chúng sinh, là người thọ nhận vô thượng, thương xót chúng sinh khiến cho khắp cả được vào nơi Nhất thiết chủng trí, sinh ra vô lượng kho báu công đức, tất cả chúng sinh trưởng dưỡng kho công đức căn

lành trí tuệ. Đó là tối thắng vô thượng đại Từ đại Bi cứu cánh, kho báu công đức thanh tịnh trang nghiêm của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười trang nghiêm vô thượng tối thắng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười tự tại với chánh pháp. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đối với tất cả tùy ý tự tại, với từng chữ, từng câu biện luận không cùng tận, nói tất cả các pháp mà không chướng ngại. Đó là chánh pháp tự tại của chư Phật.

2. Tất cả chư Phật tùy theo chúng sinh mà giáo hóa chẳng mất thời cơ, theo nguyện của họ mà họ nói pháp chưa từng mất thời cơ. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

3. Tất cả chư Phật đều có thể chấn động sáu cách cả thế giới mười phương nhưng chưa từng não loạn, đối với một chúng sinh. Vô lượng a-tăng-kỳ đủ loại trang nghiêm của thế giới nhiều bằng hư không, hoặc nhấc lên, hoặc hạ xuống, hoặc hợp, hoặc tan. Ở trong mỗi một thế giới, mỗi một xứ sở chúng sinh cũng chẳng não loạn lòng chúng sinh, cũng chẳng khiến cho họ sinh tư tưởng nghi hoặc. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

4. Tất cả chư Phật có thể dùng trí tuệ thọ trì đủ thứ trang nghiêm của tất cả thế giới. Ở trong một

niệm, thị hiện đủ loại trang nghiêm của tất cả thế giới, mà dù có số kiếp nhiều không thể tính, không thể tính để khen ngợi đồ trang nghiêm cũng không cùng tận. Vĩnh viễn xa lìa tất cả thế giới nhiễm ô, trang nghiêm tất cả cõi Phật thế gian. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

5. Tất cả chư Phật, nếu thấy một chúng sinh đáng được giáo hóa thì ở trong chẳng thể tính, chẳng thể tính a-tăng-kỳ kiếp, ngồi kiết già thân chẳng mệt chán, chuyên nghĩ đến người đó chưa từng bỏ quên mà chẳng bỏ mất thời cơ. Vì một chúng sinh mà giữ tuổi thọ đến tận vị lai đời kiếp, ngồi kiết già thân không mệt chán, nghĩ đến chúng sinh đó chưa từng bỏ quên. Với một chúng sinh mà như thế, thì với tất cả chúng sinh cũng như vậy. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

6. Tất cả chư Phật đều đi đến khắp những chỗ của các Đức Như Lai ở khắp thế giới mà không chướng ngại. Ở mỗi một phương diện đều có pháp giới ngang bằng biển thế giới. Ở mỗi một phương vô lượng lưới thế giới pháp giới ngang bằng tất cả biển thế giới. Ở trong một niệm, chư Phật có thể chuyển diệu pháp luân cùng khắp hết mà không chướng ngại. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

7. Tất cả chư Phật thu phục giáo hóa tất cả chúng sinh nên ở trong từng một niệm thành Đẳng

chánh giác, chẳng những trước đó đã giác ngộ chánh pháp chư Phật, cũng chẳng còn ở địa vị hữu học mà thành Chánh giác. Đối với các Phật pháp không trở ngại, chẳng bỏ thần lực tự tại, vô lượng cảnh giới trí tuệ, giáo hóa chúng sinh. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

8. Tất cả chư Phật có thể dùng mắt hay tai làm Phật sự; có thể dùng tai và mũi làm Phật sự; có thể dùng mũi và lưỡi làm Phật sự; có thể dùng lưỡi hay thân làm Phật sự; có thể dùng thân hay ý làm Phật sự; có thể dùng ý nhập vào tất cả thế giới, đủ các loại cảnh giới, cảnh giới thế gian, xuất thế gian... Ở mỗi một cảnh giới có thể làm Phật sự. Đó là chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

9. Tất cả chư Phật, ở một lỗ chân lông đều có thể an trí tất cả chúng sinh. Mỗi một chúng sinh ấy, thân họ đều bằng số hằn thể nói chẳng thể nói hết các cõi Phật, mà đối với chúng sinh đó chẳng bị dồn nén. Mỗi một chúng sinh đều sống lâu vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, du hành khắp vô lượng thế giới. Ở các thế giới họ thấy Phật ra đời chuyển tịnh pháp luân, tuyên dương, diễn nói vô số pháp môn, rộng nói quá khứ chẳng thể tính pháp vị lai, hiện tại chẳng thể tính. Tất cả chúng sinh tu hành bốn oai nghi mà chẳng dồn nén. Đó là chánh pháp tự tại của chư Phật.

10. Tất cả chư Phật, ở trong một niệm hiện tòa

Sư tử Liên hoa bảo tạng. Thân thanh tịnh của Như Lai cùng pháp giới bằng nhau ngồi trên tòa báu đó, thành Đẳng chánh giác, thị hiện thần lực tự tại của Như Lai. Trong một niệm thị hiện một Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác như thế thì ở trong một niệm thị hiện Như Lai thành Đẳng chánh giác nhiều như số vi trần của tất cả thế giới cũng như vậy. Ở trong một niệm như thế thì ở trong tất cả niệm cũng như vậy. Như tòa Sư tử Liên hoa bảo tạng thị hiện thành Chánh giác. Như vậy tất cả chẳng thể nói chẳng thể nói pháp giới ngang bằng cõi Phật thanh tịnh, chẳng thể nghĩ bàn đủ loại thế giới trang nghiêm, đủ loại cảnh giới chẳng thể nói cõi Phật, hoặc có tướng đồng hoặc có tướng khác... chẳng thể nói a-tăng-kỳ kiếp nói chẳng thể hết, vô lượng các Đức Phật, đủ chủng loại niệm, đủ chủng loại thời gian, chẳng thể nghĩ bàn... Ở trong một niệm, tất cả chư Phật dùng chút ít phương tiện thị hiện cho tất cả chúng sinh cũng như vậy.

Này Phật tử! Đó là mười chánh pháp tự tại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật đầy đủ mười thứ chẳng thể nghĩ bàn rồi thành Đẳng chánh giác. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật, mỗi một diệu tướng trăm phước đầy đủ thành Đẳng chánh giác.

2. Tất cả chư Phật đầy đủ tất cả Phật pháp thành Đẳng chánh giác.

3. Tất cả chư Phật đủ các căn lành thành Đẳng chánh giác.

4. Tất cả chư Phật tu tập đầy đủ các công đức hạnh thành Đẳng chánh giác.

5. Tất cả chư Phật giỏi biết các căn lành của chúng sinh đã chín muồi thành Đẳng chánh giác.

6. Tất cả chư Phật thành tựu đầy đủ thắng pháp không bị hoại thành Đẳng chánh giác.

7. Tất cả chư Phật nghiêm tịnh đầy đủ cõi Phật thành Đẳng chánh giác.

8. Tất cả chư Phật đầy đủ Nhất thiết chủng trí thành Đẳng chánh giác.

9. Tất cả chư Phật, sắc tướng tốt đầy đủ, người chẳng thấy vô ích thành Đẳng chánh giác.

10. Tất cả chư Phật đều đủ chánh pháp bình đẳng của chư Phật thành Đẳng chánh giác. Tất cả chư Phật đủ hết tất cả các Phật sự, rồi sau đó mới vào Vô dư Niết-bàn.

Này Phật tử! Đó là tất cả chư Phật đầy đủ mười thứ chẳng thể nghĩ bàn thành Đẳng chánh giác.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ phương tiện xảo diệu. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đều biết các pháp không có cứu cánh mà nói rốt ráo căn lành của các chư Phật. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

2. Tất cả chư Phật rõ tất cả pháp đều không có sự thấy đều chẳng biết nhau, không trói, không mở, không lấy, không gom, không đầy đủ, không tự tại, không rốt ráo... mà tất cả chư Phật đối với pháp đó biết rõ không khác, lìa khỏi mọi nhơ bẩn, đối với các pháp đều được tự tại, ở trong pháp không giữ lấy chẳng hoại thật tế, giỏi học rốt ráo địa đại tự tại, thấy tất cả pháp giới, giác ngộ Nhất thiết trí. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

3. Tất cả chư Phật lìa khỏi các giới hạn của tướng, chẳng trụ ở tất cả tướng mà phân biệt biết tất cả các tướng, cũng chẳng loạn tự tánh. Tất cả các tánh không có tự tánh mà có thể thị hiện a-tăng-kỳ sắc thân thanh tịnh đủ các loại diệu tướng nghiêm tịnh cõi Phật, Nhất thiết trí của Phật, thân trí đầy đủ, đèn trí sáng tỏ diệt trừ si ám..., có thể thị hiện khắp tất cả chúng sinh. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

4. Tất cả chư Phật biết giới hạn của chúng sinh chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, pháp giới cũng chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, như tánh như thật, lìa bỏ hư vọng mà có thể diễn nói chư Phật ba đời, thấy cảnh giới bình đẳng của tất cả chư Phật. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

5. Nghiệp thân, miệng, ý của tất cả chư Phật không sự tạo tác, rốt ráo không trụ, lìa khỏi những

pháp số, đến với bờ kia mà sinh ra vô lượng kho báu công đức, phân biệt rộng nói pháp thế gian và pháp xuất thế gian, thành tựu đầy đủ trí tuệ vô ngại, thị hiện vô lượng tự tại thần lực, độ thoát tất cả chúng sinh bằng pháp giới. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

6. Tất cả chư Phật đều biết tất cả pháp không biết không thấy, chẳng phải một, chẳng phải khác; chẳng phải tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải trang nghiêm, chẳng phải chẳng trang nghiêm... tất cả các pháp đều không tự tánh, chẳng sinh, chẳng diệt mà ở trong pháp sở hữu, vô sở hữu cũng chẳng hoại pháp tướng thế gian. Bậc Nhất thiết trí thấy người thị hiện trí tuệ thắng diệu, tự tại rộng nói tất cả các pháp mà đối với Như như cũng chẳng diệt hẳn. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

7. Tất cả chư Phật có thể ở một thời gian phân biệt hết tất cả. Thời gian chẳng lìa bỏ sống với chánh pháp bình đẳng. Đối với tất cả thời gian đã chẳng bị lệ thuộc chẳng phải đêm, chẳng phải ngày, chẳng phải nửa tháng, chẳng phải một tháng, chẳng phải một năm, chẳng phải trăm năm, chẳng phải kiếp thành, chẳng phải kiếp bại, chẳng phải thời gian, chẳng lìa khỏi thời gian..., mà ở vô lượng thời gian chuyển tịnh pháp luân, hoặc trong phút chốc, hoặc ở lúc đầu, giữa, cuối đêm, hoặc ở bảy ngày, một tháng, một năm, trăm năm... cho

đến chẳng thể nghĩ bàn a-tăng-kỳ kiếp thời, cho đến tận kiếp vị lai..., ở tất cả thời chuyển tịnh pháp luân, chưa từng tạm dừng. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

8. Tất cả chư Phật biết tất cả pháp giới chẳng phải thời gian, chẳng lìa khỏi thời gian. Tất cả chư Phật thành tựu đầy đủ vô lượng không sợ, thành tựu đầy đủ không thể tính hết, chẳng thể lường hết, chẳng phải hoại hết, vô biên, bất cộng, vô cùng tận, chân thật, phương tiện phân biệt diễn thuyết tất cả câu chữ, tất cả pháp giới... Theo tánh, theo căn, theo hạnh mà rộng nói các pháp, chẳng thể nói, chẳng thể nói hết số ức na-do-tha kinh pháp. Mỗi một trong những kinh đó, đầu giữa cuối đều khéo rốt ráo, khéo diễn nói. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

9. Tất cả chư Phật giác ngộ chân chánh pháp giới là không có danh, không có tánh, không có danh ba đời, không có danh chúng sinh, không có danh pháp, không có danh phi pháp, không có danh công đức, không có danh chẳng phải công đức, không có danh Bồ-tát, không có danh Phật, không có danh số, không có danh chẳng phải số, không có danh sinh, không có danh diệt, chẳng phải có danh, chẳng phải không danh, chẳng phải đủ loại danh. Tất cả các pháp, tự tánh không có ngôn từ, không có phương hướng, không có xứ sở, lìa bỏ âm thanh, dứt đường ngôn ngữ, rốt ráo

bờ kia, lìa cảnh giới hư vọng. Tu pháp vô hình, diệt trừ tất cả giác quan hư vọng, chẳng chấp trước ngôn ngữ của tất cả thế gian mà có thể sinh ra câu chữ của tất cả các pháp. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

10. Tất cả chư Phật biết tất cả các pháp chẳng sinh, không có người thọ; biết sắc chẳng sinh; thọ tưởng, hành, thức cũng chẳng sinh. Tất cả các pháp đều tịch diệt, không nhập, không giới. Pháp giới không sở hữu mà cũng chẳng hoại tất cả pháp tướng. Tất cả các pháp không có người khởi lên, đều như hư không. Tất cả pháp tịch diệt không có nghiệp báo, không sự học, không thành tựu; chẳng số, không chẳng số, chẳng phải có, chẳng phải không; chẳng phải sinh, chẳng phải diệt; chẳng phải dơ, chẳng phải sạch; chẳng đến chẳng đi; cũng không có trụ, không chúng sinh, chẳng phải không chúng sinh cũng không giáo hóa; không mạng sống; chẳng phải không mạng sống, không nhân duyên, chẳng phải không nhân duyên; không duyên khởi, chẳng phải không duyên khởi; mà khéo phân biệt chánh định, tà định, bất định của chúng sinh để thành tựu mười Lực, bốn điều không sợ, Nhất thiết chủng trí. Ở trong đại chúng, rống tiếng Đại sư tử về cảnh giới Như Lai. Đó là phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 31

PHẨM 28: PHÁP CHẲNG THỂ NGHĨ BÀN CỦA ĐỨC PHẬT (PHẦN 2)

Này Phật tử! Tất cả Phật có mười Phật sự vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn, tất cả trời, người chẳng thể xưng lường, tất cả Thanh văn, Duyên giác ba đời chẳng thể nói được, chỉ trừ thần lực của Phật. Những gì là mười?

Tất cả chư Phật nơi vô lượng, vô biên hư không pháp giới, tất cả thế giới trên trời Đâu-suất tu hạnh Bồ-tát, làm các Phật sự. Vô lượng diệu sắc, vô lượng công đức, vô lượng ánh sáng, vô lượng âm thanh, vô lượng âm thanh thanh tịnh, vô lượng Tam-muội, vô lượng cảnh giới trí tuệ dung nhiếp tất cả thế gian, Trời, Người, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, A-tu-la... cảnh giới đại Từ, đại Bi vô ngại, an lạc nhiếp hộ chúng sinh. Hoặc khiến họ sinh lên trời, hoặc khiến họ nuôi

lớn các năng lực công đức, hoặc khiến họ thanh tịnh các căn, hoặc điều phục tâm của họ mà bảo hộ chúng sinh; hoặc dùng các thừa thanh tịnh để bảo hộ chúng sinh; hoặc dùng Đại thừa viên mãn đầy đủ để bảo hộ chúng sinh; hoặc lìa khỏi sinh tử bảo hộ chúng sinh...

Đó là Phật sự thứ nhất của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật từ trời Đâu-suất giáng trần vào thai mẹ, tu hạnh Bồ-tát, quán sự có sinh của các cõi như huyễn, như hóa, như chớp, như mộng, như hư không, như sóng nắng... Lìa tất cả tranh tụng, tu trí chân thật, lìa dục thanh tịnh, đầy đủ đại trang nghiêm tạng, ở vào lần sinh sau cùng mà làm Phật sự. Ở nơi lầu đài diệu bảo trang nghiêm mà làm Phật sự; hoặc dùng thần lực mà làm Phật sự; hoặc dùng chánh niệm mà làm Phật sự; hoặc thị hiện kho tàng đại tự tại mà làm Phật sự; hoặc dùng mặt trời tuệ tròn đầy mà làm Phật sự; hoặc dùng đầy đủ cảnh giới rộng lớn của Như Lai mà làm sự; hoặc dùng sự biến hóa chư Phật đầy vô lượng, vô biên thế giới mà làm Phật sự; hoặc nhập vào vô lượng, vô biên những đại Tam-muội chánh thọ mà làm Phật sự; hoặc từ những Tam-muội đó khởi xuất mà làm Phật sự; hoặc từ bắt đầu phát tâm mà làm Phật sự cho đến Vô dư Niết-bàn mà làm Phật sự. Từ địa thứ hai này thị hiện rốt ráo khắp tất cả thế gian. Hoặc khi mới sinh ở tất cả thế gian mà làm Phật sự; hoặc khi làm đồng tử ở

tất cả thế gian mà làm Phật sự; hoặc khi làm Bồ-tát ở tất cả thế gian mà làm Phật sự; hoặc khi xuất gia, hoặc khi thành Phật, hoặc khi chuyển bánh xe pháp ở tất cả thế gian mà làm Phật sự. Đủ thứ loại phương tiện ở tất cả các thế giới mà làm Phật sự, tất cả phương xứ mà làm Phật sự, tất cả cõi Phật mà làm Phật sự, tất cả nghiệp báo mà làm Phật sự. Hoặc ở tận cùng tất cả chúng sinh mà làm Phật sự; hoặc ở trong tất cả sinh tử biến hóa chánh niệm các pháp môn mà làm Phật sự.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ hai của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật khi làm Bồ-tát ở trong cung vua, thành tựu tất cả thắng nghiệp thanh tịnh, có thể phân minh trọn vẹn tất cả đời sống, tùy thuận chúng sinh mà hiện ở cung vua, muốn khiến tất cả căn lành đầy đủ mà chẳng đắm trước tất cả sắc, lìa tất cả thanh, quán tất cả cõi đều tịch diệt. Trí tuệ thậm thâm nhập vào tất cả cảnh giới, trì tất cả giới thanh tịnh tròn đầy, đại Bi quán sát bên trong các quyến thuộc, đại Từ quán sát chúng sinh không tịch, đại Hỷ quán sát thế giới không có vui, đại Xả quán sát tâm được tự tại, tùy ý có thể chuyển đến Nhất thiết trí rốt ráo. Các diệu lực công đức, sinh ra Pháp thân cùng pháp giới... thanh tịnh tròn đầy mà không nhiễm trước, khiến cho tất cả quyến thuộc đều thanh tịnh, có thể vì họ mà nói pháp thích ứng, khiến cho họ xa lìa thế

gian. Các vị có thể nói được âm thanh của tất cả thế giới, tùy theo sở hành của họ mà thị hiện quả báo, sinh ra vô lượng phương tiện, tùy theo đối tượng mà điều phục giáo hóa, căn lành chưa thành thục khiến cho thành thục, đã thành thục rồi thì khiến cho được giải thoát. Các vị thị hiện không lường việc Phật chẳng thoái chuyển, nói đầy đủ các loại pháp môn khiến cho tâm của vô lượng chúng sinh được thanh tịnh. Chư Phật nổi mây đại Bi mưa xuống vô lượng pháp vũ cam lộ khắp nơi, đại Từ bình đẳng, thị hiện ba chuyển pháp luân giáo hóa chúng sinh.

Tuy ở cung vua mà chư Phật thị hiện tất cả Phật sự, ở tất cả thế giới thị hiện Phật sự, sinh ra thần thông chư Phật vô ngại, đầy đủ ba thứ phương tiện thiện xảo, hai nghiệp thân, khẩu rốt ráo thanh tịnh, ý nghiệp thậm thâm rốt ráo vô ngại đắc phương tiện khéo léo lợi ích chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ ba của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật thấy rằng các loại vật báu trân bảo của thế gian, có thể làm mờ mắt, mê hoặc, lay chuyển lòng người nhưng Bồ-tát đều bỏ hết. Các vị thị hiện ở thế gian bỏ nhà xuất gia là muốn cho chúng sinh chẳng nhiễm trước thế gian, rõ biết sự hoại diệt chẳng phải thường còn, lìa bỏ tham ái, hành pháp thanh tịnh, lợi ích chúng sinh, được lợi lạc của sự xuất gia.

Bồ-tát thị hiện thế gian, lìa bỏ cách ăn mặc thế tục, tu pháp không tranh, đầy đủ bản nguyện, vô lượng công đức đều viên mãn hết, đầy đủ trí tuệ, trừ bỏ ngu si ở đời, chỉ bày cho chúng sinh ruộng phước vô thượng.

Nếu có chúng sinh đối với ruộng phước của Phật mà gieo trồng căn lành thì người ấy đáng được xưng tán, đã đầy đủ tất cả công đức, trí tuệ thậm thâm tỏ rõ nghĩa chân thật, khiến cho chúng sinh đều được an vui thanh tịnh, vĩnh viễn xa lìa các ác, pháp môn thanh tịnh, vì khắp chúng sinh mà nói chánh pháp, vượt thoát sinh tử. Vì muốn dựng cờ Nhất thiết trí nên bỏ nhà xuất gia.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ tư của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật tu vô lượng hạnh, một hướng chuyên cầu Nhất thiết trí, ngồi nơi Bồ-đề đạo tràng thành Đẳng chánh giác, thông đạt tất cả pháp, phá tan chúng ma, chúng chẳng thể phá hoại kho tàng Pháp thân, mà có thể đầy khắp tất cả pháp giới, xa lìa tất cả tướng, rốt ráo vô tận, thành tựu tròn đầy vô lượng pháp môn. Ở nơi cảnh giới Nhất thiết trí luôn tự tại thuận theo thật nghĩa ấy, gom chứa thành tựu viên mãn công đức Nhất thiết chủng trí trang nghiêm tất cả tòa báu, ở khắp tất cả cõi. Các Đại Bồ-tát đều ngồi trên tòa ấy thành tựu các hạnh vô thượng của Bồ-tát, đầy đủ đại nguyện thù thắng của Bồ-tát, được tất cả

Bồ-tát thường kính niệm. Các vị vì các Bồ-tát mà chuyển pháp luân sâu xa, ở vô lượng cảnh giới Phật mà nhiếp hộ các Bồ-tát, tu tập trang nghiêm những hạnh Bồ-tát, khiến cho chúng Bồ-tát đều thanh tịnh hết các cảnh giới chư Phật của tất cả thế gian, khiến cho tất cả chúng sinh tu tập căn lành, chẳng thể hoại chuyển, tất cả căn lành xuất sinh ra địa chân thật, an trụ chỗ vô lượng hạnh của Bồ-tát, đầy đủ tất cả công đức thắng diệu, phân minh tất cả thế giới, tất cả chúng sinh, tất cả cõi Phật, tất cả các pháp, tất cả Bồ-tát, tất cả thành thục, tất cả ba đời, tất cả giáo hóa, tất cả Phật tự tại giác, tất cả chúng sinh tánh... mà làm Phật sự.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ năm của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật vì sự không thoái chuyển mà chuyển pháp luân vi diệu; pháp vì biết tất cả thế gian mà chuyển vô lượng pháp luân; vì rống tiếng Đại sư tử vô úy mà chuyển pháp luân Nhất thiết giác; vì khai thị hiển hiện pháp môn minh tịnh, diệt si ám mà chuyển pháp luân Nhất thiết pháp tạng; vì trí tuệ ngang bằng hư không mà chuyển pháp luân vô trước; quán tất cả pháp chẳng có chẳng không mà chuyển pháp luân vô ngại; vì làm thanh tịnh mắt pháp cho tất cả chúng sinh mà chuyển pháp luân Nhất thiết thế gian đăng; vì sung mãn tất cả thế gian trong ba đời mà chuyển pháp luân thị hiện Nhất thiết trí; vì tất cả Phật pháp

chẳng trái nhau mà chuyển pháp luân tất cả chư Phật đồng nhất. Vô lượng a-tăng-kỳ pháp luân như vậy luôn tùy theo sự thích ứng mà chuyển pháp để thi hành Phật sự chẳng thể nghĩ bàn.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ sáu của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật, nếu vào tụ lạc, thành ấp, đô thành lớn của vua thì luôn vì chúng sinh mà thi hành Phật sự; hoặc vào đô thành của vua Người, hoặc vào đô thành của vua Trời, vua Rồng, vua Dạ-xoa, vua Càn-thát-bà, vua A-tu-la, vua Ca-lâu-la, vua Khẩn-na-la, vua Ma-hầu-la-già, vua La-sát, vua Tỳ-xá-già... Khi vào đô thành của tất cả các vua như thế... chư Phật luôn vì chúng sinh mà làm Phật sự. Khi chư Phật vào đến cửa thành thì tất cả đại địa có sáu thứ chấn động, ánh sáng soi khắp, người mù được thấy, kẻ điếc được nghe, người cuồng dại được chấm dứt, kẻ lõa hình được áo mặc, kẻ khổ được vui, tất cả nhạc khí chẳng tấu mà tự vang rền, những đồ trang nghiêm tự nhiên phát ra âm thanh vi diệu. Những vật như vậy tự nhiên phát ra âm thanh vi diệu. Sắc thân của tất cả chư Phật thanh tịnh, người nhìn thấy không chán, vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tướng tốt trang nghiêm của tất cả chư Phật vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật nhìn ngắm ngay thẳng chưa từng nhìn ngó nghiêng lệch, quán sát các phương chẳng mất uy nghi, ở

nơi tất cả cảnh giới thì các căn luôn tịch định, giữ tâm chẳng loạn, thẳng đến Niết-bàn vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật động hành bốn uy nghi vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật hoặc thuyết pháp, hoặc im lặng vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật hoặc dùng thần túc để nói pháp giáo hóa vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật vì khắp loại biển chúng sinh trong tất cả biển thế giới mà tu căn lành lớn niệm Phật Tam-muội, hành hạnh Bồ-tát, quán sát chư Phật không nhàm chán; hoặc nói Đức Phật xuất hiện ở thế gian khó được gặp gỡ, thấy Như Lai rồi sinh ra vô lượng tất cả pháp lành, tu tập công đức, hành các Phật hạnh.

Đức Phật xuất hiện ở thế gian khiến cho chúng sinh thanh tịnh, tán thán công đức vô lượng của Đức Phật, nuôi lớn chủng tánh của chư Phật vị lai, tu tập tất cả căn lành, khiến cho Như Lai hoan hỷ; chúng rõ biết được vô lượng diệu sắc của Như Lai, theo sự ứng hóa có thể hiện khắp ra trước mặt, khiến chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn ở các cõi Phật được thấy Như Lai. Tất cả chư Phật dùng vô lượng căn lành như vậy, vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Những chúng sinh kia, hoặc có thấy Phật nên hoan hỷ, hoặc có lễ bái, hoặc có chắp tay, hoặc có tán thán, hoặc có thỉnh Phật, hoặc có nhận cúng dường hoặc thấy Phật mỉm cười, hoặc có niệm Phật, hoặc thấy Phật vui vẻ...

Vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật có thể dùng đủ các loại sắc thân không lường chỉ dạy ở chúng sinh mà làm Phật sự. Tất cả chư Phật dùng vô lượng, vô số chẳng thể nghĩ bàn việc như vậy... vì khắp chúng sinh mà làm Phật sự.

Đối với tất cả chúng sinh trong tất cả thế giới chư Phật đều giáo hóa hết khiến chẳng thoái chuyển. Đại bi tràn đầy, chẳng bỏ bản nguyện, thành tựu đầy đủ lực Nhất thiết trí, tùy thuận theo chúng sinh mà ứng hóa khiến cho họ được thuần thục.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ bảy của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật, hoặc trụ ở chỗ A-lan-nhã, hoặc chỗ tịch tĩnh, hoặc chỗ ly dục mà làm Phật sự. Chư Phật hoặc trụ chỗ Phật ở mà làm Phật sự, hoặc trụ đại Tam-muội mà làm Phật sự, hoặc trụ chỗ riêng một mình mà làm Phật sự, hoặc chẳng hiện thân mà làm Phật sự, hoặc trụ vào trí sâu xa mà làm Phật sự, hoặc trụ ở cảnh giới chư Phật chẳng thể xưng lường mà làm Phật sự, hoặc tùy theo chỗ thích ứng mà làm Phật sự, hoặc dùng cảnh giới thân trời mà làm Phật sự, hoặc dùng tất cả cảnh giới Trời, Rồng, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, La-sát, người, chẳng phải người... mà làm Phật sự, hoặc dùng cảnh giới Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát mà làm Phật sự, hoặc dùng sự thuyết pháp mà làm Phật sự, hoặc dùng sự im lặng

mà làm sự, hoặc nói thế gian có một Đức Phật mà làm Phật sự, hoặc nói thế gian có tất cả chư Phật mà làm Phật sự, hoặc nói vô lượng nguyện, vô lượng hạnh của tất cả Bồ-tát là một mà làm Phật sự, hoặc nói một hạnh một nguyện là vô lượng mà làm Phật sự, hoặc nói cảnh giới thế gian là cảnh giới Như Lai, hoặc nói cảnh giới Như Lai là cảnh giới thế gian, hoặc nói chẳng phải cảnh giới là cảnh giới Như Lai mà làm Phật sự, hoặc trụ một ngày, hoặc trụ một đêm, hoặc trụ nửa tháng, một tháng, một năm... cho đến trụ vô lượng, vô số a-tăng-kỳ kiếp để làm Phật sự.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ tám của tất cả chư Phật, tức là công đức tạng vô tận có thể khiến cho chúng sinh phát tâm chánh tín, thanh tịnh đầy đủ tùy theo đối tượng mà có thể hóa độ hết thảy, các căn đầy đủ.

Điều phục chúng sinh, khiến cho họ hoan hỷ, giáo hóa tất cả chúng sinh bằng đạo chân thật. Giác ngộ cho tất cả chúng Bồ-tát, đối với những vị chưa phát tâm Bồ-đề đều khiến họ phát tâm, đã phát tâm rồi thì khiến họ đủ trí tuệ giác ngộ chẳng do người khác. Chư Phật hoặc hiện Niết-bàn mà làm Phật sự, hoặc hiện thế gian vô thường mà làm Phật sự, hoặc khen ngợi Pháp thân thanh tịnh mà làm Phật sự, hoặc nói việc làm đã xong mà làm Phật sự, hoặc nói sự hoại diệt của tất cả cõi mà làm Phật sự, hoặc nói căn bản của ba cõi vĩnh viễn

vô dư mà làm Phật sự, hoặc dạy chúng sinh xa lìa thế gian, thuận theo tâm Phật, hoặc vì chúng sinh mà nói tuổi thọ ngắn ngủi, hoặc vì chúng sinh mà nói tất cả thế gian không đáng vui, hoặc vì chúng sinh mà nói gặp tất cả chư Phật đời vị lai, hoặc vì chúng sinh nói các Đức Như Lai chuyển diệu pháp luân, hoặc phát khởi cảnh giới tâm Phật cho chúng sinh, hoặc nói tùy thời thanh tịnh, niệm Phật được thấy Như Lai, diệt trừ mọi khổ khiến cho họ thanh tịnh chuyên cầu Phật đạo.

Ở tất cả thế giới, chư Phật nhiếp hộ chúng sinh khiến họ vào cảnh giới thậm thâm của Như Lai, dùng thân Như Lai hiện ra tất cả thân bảo hộ tất cả chúng sinh, đối với chúng sinh buông lung khiến cho họ đầy đủ ba thứ tịnh giới.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ chín của tất cả chư Phật.

Tất cả chư Phật khi Bát-niết-bàn, tất cả chúng sinh buồn khóc, rơi lệ, ưu não, sầu khổ... Ôi đau khổ thay! Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thường dùng đại Bi bình đẳng nghĩ đến chúng sinh, làm Đại Đạo Sư thương xót lợi ích cho tất cả chúng sinh, cứu hộ thế gian; chỗ nương về của người, trời thật khó được gặp gỡ; ruộng phước vô thượng đến hôm nay chấm dứt! Chư Phật liền dùng sự ưu khổ, bi não, luyến mộ chư Phật của những chúng sinh này mà làm Phật sự.

Đức Phật tùy theo tất cả Trời, Người, Rồng, Thần, Càn-thát-bà, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... mà ứng hóa, làm nát vụn toàn thân, thị hiện xá-lợi, muốn khiến cho chúng sinh hoan hỷ cúng dường. Bằng tâm chính trực thanh tịnh thu phục giáo hóa làm cho chúng sinh thanh tịnh, muốn khiến cho chúng sinh được công đức đầy đủ, muốn khiến cho chúng sinh dựng lên tháp Như Lai cúng dường các thứ. Tất cả các nơi ở thế gian, Thiên cung, Long cung và cung của Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân cùng xây tháp cúng dường; họ lại xây dựng tháp cúng dường móng, răng, đầu, tóc của chư Phật.

Chúng sinh nhìn thấy rồi niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng phát sinh lòng cung kính cúng dường. Rồi họ thực hành bố thí, hoặc tu công đức. Chúng sinh đầy đủ công đức rồi thì hoặc sinh lên trời, hoặc sinh làm người tôn quý, giàu sang, trừ diệt đường ác, hướng thẳng về chánh đạo, được thấy các Đức Phật, đủ pháp Bạch tịnh, thành tựu chánh đạo, vượt ra ba cõi, tùy theo ý nguyện của họ mà đều được thỏa mãn đầy đủ. Họ thường tri ân và nghĩ đến sự báo ân Như Lai, vì các Đức Như Lai thường vì chúng sinh làm người cứu hộ, làm chỗ nương về.

Như Lai tuy vào Niết-bàn mà còn vì chúng sinh làm ruộng phước vô thượng, ruộng phước vô

tận, khiến cho tất cả chúng sinh nuôi lớn căn lành, thành tựu tất cả công đức.

Này Phật tử! Đó là Phật sự thứ mười của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Mười thứ Phật này vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn, tất cả trời, người không thể biết, tất cả Thanh văn, Duyên giác ba đời chẳng thể nói, ngoài ra chỉ nhờ vào thần lực của Đức Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười loại pháp của Pháp vương không khác. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật thọ ký cho người bằng lời nói chính xác.

2. Tất cả chư Phật, nếu có chúng sinh tu niệm Phật thì khiến cho họ được mãn nguyện không có sai khác.

3. Tất cả chư Phật, thân đều không khác, rõ nghĩa các pháp đều không sai khác.

4. Tất cả chư Phật ở nơi trí tuệ của Như Lai ba đời không có khác.

5. Tất cả chư Phật, từng niệm từng niệm biết khắp các pháp ba đời đều không sai khác.

6. Tất cả chư Phật rõ biết phân biệt cõi Phật ba đời đều không có sai khác.

7. Tất cả lời dạy của chư Phật đều không có sai khác.

8. Tất cả chư Phật giáo hóa chúng sinh đều

không có sai khác.

9. Tất cả chư Phật lý giải tất cả pháp thế gian cùng Phật pháp không sai khác.

10. Tất cả căn lành của chư Phật ba đời đồng một căn lành đều không có sai khác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp Pháp vương không sai khác của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật hướng nơi mười trụ pháp. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đều trụ nơi giác ngộ tất cả pháp giới.

2. Tất cả chư Phật đều trụ ở đại Bi.

3. Tất cả chư Phật đều trụ ở bản nguyện.

4. Tất cả chư Phật đều trụ ở chẳng bỏ sự giáo hóa chúng sinh.

5. Tất cả chư Phật đều trụ ở pháp không chỗ nương tựa.

6. Tất cả chư Phật đều trụ ở pháp không hư vọng.

7. Tất cả chư Phật đều trụ ở pháp chánh niệm không quên.

8. Tất cả chư Phật đều trụ ở tâm không chướng ngại.

9. Tất cả chư Phật đều trụ ở tâm định, chưa từng tán loạn.

10. Tất cả chư Phật đều trụ ở các pháp bình đẳng chẳng mất sự thật.

Này Phật tử! Đó là chỗ hướng mười thứ pháp trụ của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật đều biết mười thứ pháp một cách trọn vẹn. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật biết tất cả pháp giới quá khứ một cách trọn vẹn.

2. Tất cả chư Phật biết tất cả pháp giới vị lai một cách trọn vẹn.

3. Tất cả chư Phật biết tất cả pháp giới hiện tại một cách trọn vẹn.

4. Tất cả chư Phật biết tất cả thế gian thành hoại một cách trọn vẹn.

5. Tất cả chư Phật biết tất cả chúng sinh và trí tuệ của họ một cách trọn vẹn.

6. Tất cả chư Phật biết tất cả tướng căn lành trên, giữa, dưới của tất cả Bồ-tát một cách trọn vẹn.

7. Tất cả chư Phật biết trí tuệ viên mãn đầy đủ của tất cả Phật một cách trọn vẹn.

8. Tất cả chư Phật biết tất cả pháp đều từ duyên khởi một cách trọn vẹn.

9. Tất cả chư Phật phân biệt rõ biết tất cả thế giới một cách trọn vẹn.

10. Trí tuệ tất cả chư Phật phân biệt tất cả pháp giới như lưới Nhân-đà-la một cách trọn vẹn.

Này Phật tử! Đó là tất cả chư Phật biết mười thứ pháp một cách trọn vẹn.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười thứ năng lực tối thắng, đại lực, vô lượng lực, đại công đức lực, tôn trọng lực, không thoái chuyển lực, kiên cố lực, không thể hủy hoại lực, lực của tất cả thế gian chẳng thể nghĩ bàn, lực của tất cả chúng sinh chẳng thể hoại.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên. Những gì là mười?

Thân của tất cả Phật, cả thế gian cắt xẻ chẳng thể hoại được. Mạng sống của chư Phật, các độc của thế gian chẳng thể hại được, khi hỏa kiếp của tất cả thế giới nổi dậy chẳng thể thiêu cháy; khi thủy kiếp nổi dậy chẳng thể nhận chìm; khi phong kiếp nổi dậy chẳng thể làm tan hoại. Tất cả ma quân, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, La-sát, Tỳ-xá-già, người, chẳng phải người... tất cả chúng sinh đều mưa xuống kim cương như núi Tu-di, núi Kim cang vi. Cả ba ngàn thế giới đều mưa xuống những thứ ấy, mưa lên trên Đức Phật nhưng chẳng có thể làm cho Đức Phật sinh lòng sợ sệt, một sợi lông chẳng dựng lên; đi, đứng, nằm, ngồi uy nghi chẳng đổi. Các Đức Như Lai đang ở chỗ nào thì những giọt kim cương nhất định chẳng rơi xuống chỗ ấy được, mưa xuống hay chẳng mưa tùy theo ý của Đức Như Lai. Chúng sinh được Phật bảo hộ và người theo sứ

mệnh của Đức Phật còn chẳng thể bị hại huống gì là Đức Như Lai.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ nhất của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Núi vua Tu-di, núi Kim cương vi, núi Đại kim cương vi, tất cả biển lớn, tất cả các núi và tất cả chúng sinh trong thế giới bằng cả pháp giới, cho vào một lỗ chân lông, tất cả đều có thể dung chứa trì giữ đến tận kiếp vị lai mà tất cả chúng sinh đều chẳng tự biết ta đang ở chỗ nào, trừ việc được nhờ thần lực của Đức Phật. Một sợi lông có thể đem tất cả chúng sinh, đi khắp mười phương vô lượng thế giới, đi đứng ngồi nằm mà các Đức Như Lai chẳng sinh lòng khổ não nhàm chán mệt mỏi, uy nghi không thay đổi.

Này Phật tử! Ví như hư không có thể dung chứa tất cả pháp giới của thế gian mà nó chẳng hề sinh lòng khổ não, nhàm chán, mệt mỏi. Tất cả chư Phật cũng như vậy, ở một lỗ chân lông dung chứa tất cả chúng sinh trong tất cả thế giới mà chẳng hề sinh lòng khổ não, nhàm chán, mệt mỏi.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ hai của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật một bước có thể bước qua những cõi Phật, số thế giới nhiều như vi trần chẳng thể nói hết. Ở trong một niệm chư Phật có thể đi được số bước thế giới nhiều như vi trần

chẳng thể nói hết. Chư Phật dùng bước đi như vậy trải qua số kiếp bằng như số bụi của tất cả thế giới. Ở trong một niệm có thể đi qua số kiếp bằng số vi trần của tất cả thế giới. Một núi Kim cang vi bằng số các kiếp đi qua các cõi Phật nhiều như vi trần thế giới như đã nói trên. Những núi Kim cang vi như vậy nhiều như số vi trần thế giới chẳng thể nói chẳng thể nói ở bên trong một lỗ chân lông và tất cả lỗ chân lông cũng đều như vậy. Lỗ chân lông của Như Lai bằng với số lỗ chân lông của tất cả chúng sinh. Với số chân lông như vậy, bước đi xa như vậy, đi nhanh chóng như vậy để du hành khắp mười phương tất cả thế giới, tất cả hư không giới đến tận tất cả các kiếp quá khứ, vị lai, những kiếp như vậy còn có thể cùng tận mà thân của các Đức Như Lai không gầy yếu, tâm chẳng thoái lui, chẳng bỏ Tam-muội tất cả Phật sự.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ ba của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật trong một bữa ăn, ngồi kiết già đến tận tất cả kiếp quá khứ, vị lai chẳng thể nói hết, mà thân chẳng nghiêng động, ở chỗ trú chẳng thể nghĩ bàn của chư Phật ở, thọ niềm vui tịch diệt... cho đến chẳng bỏ cơ hội giáo hóa một chúng sinh nào. Đem tất cả thế giới cùng tất cả chúng sinh đặt yên trên đầu một ngón tay của các Đức Như Lai đến tận kiếp vị lai, mỗi một chúng sinh đó, thân họ đều lớn như thế giới vi trần

cõi Phật chẳng thể nói hết, mỗi một chúng sinh đó, thân họ nặng như tất cả thế giới mà thân các Đức Như Lai chẳng hề mệt mỏi, tâm không khổ não. Một đầu ngón tay như thế thì tất cả đầu ngón tay cũng như vậy. Đi vào mỗi một thế giới, đi vào hư không giới, đi vào tất cả phương hướng, tất cả chỗ ở hư không giới như vầy đều không còn sót, đều rốt cùng pháp giới. Dùng một đầu sợi lông đo lường tất cả thế giới ấy, ở chỗ mỗi một đầu sợi lông ấy đều có Phật ngồi kiết già đến tận quá khứ, vị lai kiếp.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ tư của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật ở nơi một thân mà hóa ra số đầu nhiều như số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Mỗi một đầu hóa ra số lưỡi nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Mỗi một lưỡi phát ra âm thanh nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết mà tất cả pháp giới chúng sinh không người nào chẳng nghe. Mỗi một âm thanh nói lên nhiều Khế kinh bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Trong mỗi một pháp nói lên câu và nghĩa nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Nói pháp như vậy cho đến hết số kiếp nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết.

Lại nữa, số kiếp nhiều bằng vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết, nói về câu và nghĩa khác, đến

hết số kiếp nhiều bằng vi trần của tất cả thế giới, kiếp nhiều bằng tất cả ý niệm của tất cả chúng sinh, đến hết tất cả kiếp vị lai. Những số kiếp này còn có thể hết được còn Hóa thân của Đức Như Lai nói pháp, chuyển tất cả pháp giống như bánh xe lửa, trí tuệ tự tại nói tất cả pháp, chuyển bánh xe chánh pháp, diệt trừ nghi hoặc của tất cả chúng sinh. Chuyển bánh xe chánh pháp chiếu soi tất cả pháp. Chuyển bánh xe chánh pháp đều khai mở hết tất cả tạng pháp. Chuyển bánh xe chánh pháp hoan hỷ, điều phục và trang nghiêm tất cả chúng sinh. Chuyển bánh xe chánh pháp khiến cho mặt trời trí Đại thừa viên mãn trang nghiêm. Chuyển bánh xe chánh pháp khiến cho tất cả chúng sinh dùng trí Đại thừa mà tự trang nghiêm.

Chuyển bánh xe chánh pháp, tất cả các biện luận không sợ mà tự trang nghiêm. Như một Hóa thân của một Đức Như Lai chuyển pháp luân nhiều chẳng thể ví dụ như vậy thì tất cả pháp giới, hư không giới... đều dùng một đầu sợi lông đo lường khắp cả. Chỗ đầu mỗi một sợi lông ấy, ở trong mỗi một niệm hóa ra thân nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết cho đến tận kiếp vị lai. Mỗi một Hóa thân Phật có số đầu nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói chẳng thể nói. Mỗi một đầu có số lưỡi bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Mỗi một lưỡi phát ra âm thanh nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết.

Mỗi một âm thanh nói lên số Khế kinh nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Mỗi một Khế kinh nói ra số pháp nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết. Trong mỗi pháp nói lên số câu và nghĩa nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết.

Lại nữa, ở số kiếp nhiều bằng số vi trần cõi Phật chẳng thể nói hết, nói ra âm thanh câu và nghĩa khác tràn đầy pháp giới, tất cả chúng sinh không ai chẳng nghe; đến tận tất cả kiếp vị lai, chư Phật thường chuyển bánh xe pháp mà âm thanh của Như Lai không khác, không gián đoạn, chẳng thể cùng tận.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ năm của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật thành tựu tướng chữ Đức giữa ngực Thắng diệu đại trang nghiêm, giống như Kim cang chẳng thể phá hoại. Đức Như Lai ngồi dưới gốc cây Bồ-đề đó, có vô lượng hóa ma vương và quân chúng cùng với tất cả số chúng sinh đủ hình sắc dữ dằn rất đáng sợ, có thể phát ra cuồng loạn, có thể khủng bố hết tất cả thế gian. Những bọn như thế tràn đầy tất cả thế giới ngang bằng với hư không pháp giới, đủ thứ hình sắc dữ dằn rất đáng sợ, có thể phát sinh cuồng loạn, có thể khiến cho tất cả chúng sinh sợ hãi, có thể phá hoại tất cả thế gian, có thể hại tất cả chúng sinh. Nhưng Như Lai nhìn thấy lòng không hề lo sợ,

chẳng động một sợi lông, dung nhan không đổi khác, thậm chí tướng một niệm nhỏ sợ sệt cũng chẳng phát sinh. Lòng yên chẳng động, hình sắc không khác, xa lìa giác quán, tâm thường tịch tĩnh, xa lìa rốt ráo, tất cả lo sợ trừ diệt tất cả ái, nhuế phiền não, an trụ chỗ Phật trụ, đầy đủ lực vô ngại đại Từ, trụ ở đại Bi trụ, các căn tịch tĩnh, mãi lìa lo sợ, tướng chữ Đức trước ngực chẳng thể phá hoại, kiên cố chân thật.

Tất cả những ma, ma trời quyến thuộc thấy Đức Như Lai rồi thì đều quy y hết thảy. Đức Như Lai giáo hóa với tam luân đó đều khiến cho chúng được thu phục, phát tâm Bồ-đề đều chẳng thoái chuyển... cho đến khiến cho họ được Bồ-đề vô thượng.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật nói ra âm thanh vi diệu không chướng ngại, vang đến hết tất cả thế giới, tùy theo sự ứng hợp mà được độ, không ai chẳng nghe. Âm thanh của những Đức Như Lai đó, phát ra tất cả núi chẳng thể ngăn được. Vua núi Tu-di, núi báu, núi Tiểu kim cang vi, núi Đại kim cang vi chẳng thể ngăn được. Cung trời, cung điện, tất cả cung điện của Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người chẳng phải người... chẳng thể ngăn được, âm thanh cao lớn của tất cả thế giới cũng chẳng thể

ngăn được. Tùy theo căn cơ của những chúng ấy mà họ đều được nghe hết âm thanh đó không có gì ngăn ngại.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ bảy của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật, tâm không chướng ngại, ở trong vạn ức na-do-tha kiếp chẳng thể nói hết, lòng thường thanh tịnh. Chư Phật ba đời lìa cấu thanh tịnh, đồng nhất trang nghiêm lìa ngã và ngã sở. Ở trong tất cả pháp cũng không hề lệ thuộc, chẳng phải trong chẳng phải ngoài, chẳng phải sinh chẳng phải chẳng sinh, lìa tất cả cảnh giới, tịch diệt không xứ sở, không sự tạo tác, xa lìa các tướng, trừ diệt tất cả tướng chấp thủ hư vọng, tự nhiên thanh tịnh, lìa các cảnh giới, không chỗ nhớ nghĩ, thuận theo pháp vô tránh của cảnh giới, lìa dục thanh tịnh, trụ chân thật tế, giảng nói pháp giới tế, pháp giới bình đẳng không có cùng tận, tất cả chúng sinh không thể biết được.

Chư Phật mãi mãi lìa khỏi hữu vi, vô vi, lìa bỏ tất cả cảnh giới của ngôn ngữ, rốt ráo vô ngại vô tận pháp giới, tùy theo trí tuệ chuyển biến, mười Lực trang nghiêm, tịnh tất cả pháp, thi hành phương tiện thiện xảo, nói đủ các loại pháp tướng, tức là một pháp tướng và tất cả pháp tướng chẳng hề trái ngược nhau, chẳng phá hoại ba đời. Chư Phật ở nơi tất cả pháp giới, rốt ráo tự tại, đến bờ bên kia, đầy đủ Pháp tạng tự tại thậm thâm, tất cả

phương tiện lìa si, chánh niệm an trụ ở tất cả cõi Phật mười phương mà không hề động chuyển, đủ trí bất tử, hết tất cả lậu, rốt ráo các pháp, chứng được vô lậu, tâm tuệ giải thoát rốt ráo, an trụ ở chỗ vô ngại, thường định không loạn, chư Phật ở trong pháp ba đời không có chướng ngại, ở trong một niệm tỏ rõ hết hoạt động của tâm và tâm sở của tất cả chúng sinh ba đời.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực giữ vững như cờ Na-la-diên thứ tám của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật thành tựu đầy đủ Pháp thân vi mật. Cảnh giới pháp thân của chư Phật không thể đo lường, tất cả thế gian chẳng thể biết được; ở trong ba cõi không hề nhiễm ô, tùy theo nhân duyên mà ứng hiện khắp cả, chẳng thật, chẳng hư, bình đẳng thanh tịnh, chẳng đi, chẳng đến, chẳng tạo tác, chẳng hoại diệt, thường trụ thanh tịnh, một tướng vô tướng, chính là tướng Pháp thân, chẳng nơi chốn, chẳng phương phận, tất cả thân của thân tự tại không lường, diệu sắc không lường; gồm thâu tất cả thân, ứng tác đủ các loại thân, tùy theo thân phương tiện chiếu sáng khắp tất cả, đầy đủ trí tạng mà không hề có chút phân biệt. Thân ấy đầy khắp tất cả thế giới, giảng nói tất cả pháp giới tuy động mà chẳng động, Pháp thân thanh tịnh chẳng có chẳng không, chẳng phải phương tiện, chẳng phải không phương tiện, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh

mà đều có thể thị hiện. Thân ấy chẳng diệt chẳng phải chẳng diệt cũng chẳng phải chẳng hiện mà hóa độ chúng sinh. Pháp thân tự nhiên tịch tĩnh, ở nơi tất cả Pháp thân không hề chướng ngại, tùy thuận tất cả pháp giới, thanh tịnh tất cả thế gian, phân biệt tất cả thế gian, không có chuyển động, không có cảnh giới. Giải thoát của Như Lai bao gồm Nhất thiết trí, tùy thuận tất cả thân.

Này Phật tử! Đó là pháp đại lực đứng vững như cờ Na-la-diên thứ chín của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Chánh giác của tất cả chư Phật đều như nhau, sinh ra tất cả hạnh Bồ-tát, sở hành chẳng hề hư vọng, nguyện tròn đầy sâu xa, hạnh Bồ-tát thanh tịnh, đầy đủ tất cả Bồ-tát trí hạnh. Tất cả chư Phật tu hạnh Bồ-tát đều không có khác, khéo phân biệt tất cả hạnh Bồ-tát, tròn đủ biển đại nguyện của Bồ-tát, xa lìa tất cả ác, sinh các hạnh lành, tu hạnh Bồ-tát đều thanh tịnh hết thảy, thuận theo tất cả Phật, vắng lặng chẳng hề buông lung, trụ ở vô lượng cảnh giới của tất cả Tam-muội, có thể chỉ dạy tất cả Thắng đạo, xa lìa tất cả ác đạo, rốt ráo bờ kia, thành tựu đầy đủ đệ nhất trí lực, mưa xuống pháp vũ vô úy chư Phật, tùy theo chỗ hỏi của họ mà đều có thể khéo trả lời, phương tiện nói pháp, trí tuệ bình đẳng thanh tịnh rộng khắp, nghiệp thân, miệng, ý đều thanh tịnh, trụ ở chỗ chư Phật, chủng tánh chư Phật, chỗ làm theo Phật trí chẳng thoái chuyển.

Nhất thiết chủng trí phân biệt vô lượng, vô biên các trụ, tất cả trí sáng thuận theo trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn mà tất cả thế gian chẳng có thể lý giải, trí tuệ minh tịnh biết tất cả pháp, trí tuệ vi tế vô lượng, vô biên có thể phân minh tất cả ba đời, trí tuệ vi diệu giác ngộ tất cả thế giới, rõ biết đầy đủ nghĩa đạo vô thượng.

Chư Phật ở trong tất cả thế gian làm nhiều Phật sự chẳng thể nghĩ bàn, trí tuệ không thoái, thành tựu tất cả các thân Như Lai, vào trí toán số, quyết định rõ biết tất cả các pháp, lìa bỏ văn tự, dứt đường ngôn ngữ mà có thể khéo nói tất cả văn tự, hành thiện pháp thanh tịnh trí Phổ Hiền viên mãn.

Ở trong một niệm mà có thể rõ biết hết tất cả pháp, tùy theo chúng sinh thanh tịnh, tùy theo thừa thích ứng mà có thể bố thí pháp, dùng trí minh tịnh kiến giải cảnh giới tất cả pháp, cảnh giới tất cả thế giới, cảnh giới tất cả chúng sinh.

Ở trong mỗi một niệm có thể thấy biết hết pháp giới ba đời, tất cả cảnh giới xuất thế của Như Lai, tất cả cảnh giới giáo hóa mà chưa từng mất thời cơ, cho đến tất cả cảnh giới thanh tịnh, rõ biết tất cả cảnh giới đến chỗ rốt ráo.

Ở trong một niệm mà giác ngộ hoạt động về tâm, ý, thức của chúng sinh ba đời. Chư Phật bình đẳng, chúng sinh vô biên, thế giới vô biên, pháp giới vô biên, ba đời vô biên. Tất cả chư Phật tự tại

vô biên giác ngộ như vậy không hề chướng ngại.

Trí tuệ chư Phật, sự tự tại chuyển của chư Phật, chỗ trú của chư Phật vô lượng, vô biên, trụ ở chỗ vô ngại, trụ ở chỗ đại Bi, rộng nói pháp sâu xa giáo hóa chúng sinh tâm không ngưng nghỉ.

Đó là pháp đại lực đứng vững như cờ Na-la-diên thứ mười của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười pháp đại lực đứng vững như cờ Na-la-diên của chư Phật vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn mà tất cả chúng sinh, Thanh văn, Duyên giác ba đời đều chẳng thể biết, trừ thần lực của Đức Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười pháp định. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật vào đại định ở cõi trời Đâu-suất đến hết thọ mạng của mình.

2. Tất cả chư Phật trong định thị hiện vào thai đầy mười tháng mới sinh ra.

3. Tất cả chư Phật trong định từ bỏ cung vua, ưa đi xuất gia.

4. Tất cả chư Phật ngồi định dưới gốc cây Bồ-đề giác ngộ tất cả pháp.

5. Tất cả chư Phật định trong một niệm mà giác ngộ tất cả Phật pháp. Ở trong tất cả thế giới, thần lực tự tại của Như Lai hiện khắp.

6. Tất cả chư Phật trong định tùy lúc giáo hóa, chuyển bánh xe chánh pháp.

7. Tất cả chư Phật trong định biết tùy lúc gieo trồng căn lành vì chúng sinh đó thọ ký.

8. Tất cả chư Phật trong định tùy lúc ứng hiện chẳng bỏ mất Phật sự.

9. Tất cả chư Phật trong định biết công đức Bồ-tát đầy đủ mà vì họ thọ ký.

10. Tất cả chư Phật trong định tùy theo tất cả vấn nạn của chúng sinh ở trong một niệm mà có thể khéo trả lời hết thảy.

Này Phật tử! Đó là mười định pháp của tất cả các chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười pháp, nếu chúng sinh thấy được Đức Như Lai thì đều mau chóng được mười quả báo. Những gì là mười?

1. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng xa lìa tất cả đường ác.

2. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng được nuôi lớn tất cả căn lành.

3. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng được viên mãn tất cả căn lành.

4. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng được vãng sinh lên cõi trời Tịnh diệu.

5. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng được trừ diệt tất cả nghi hoặc.

6. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai mà đã phát tâm Bồ-đề thì mau chóng được không thoái

chuyển, còn kẻ chưa phát tâm thì mau chóng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

7. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai mà chưa được Thánh đạo ly sinh trừ diệt hữu kiến thì mau chóng chứng được Thánh đạo ly sinh.

8. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng khiến cho thế gian thanh tịnh, xa lìa tất cả các căn của thế gian.

9. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng trừ diệt tất cả chướng ngại.

10. Chúng sinh nào nhìn thấy Như Lai thì mau chóng được sự không sợ, biện tài chẳng gián đoạn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ quả báo mà chúng sinh mau chóng đạt được nếu nhìn thấy tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười pháp thanh tịnh mà Bồ-tát thường phải chánh niệm. Những gì là mười?

1. Đối với phương tiện quá khứ của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

2. Đối với diệu hạnh thanh tịnh của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

3. Đối với sự viên mãn đầy đủ Ba-la-mật của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

4. Đối với sự viên mãn đầy đủ đại nguyện của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh

niệm.

5. Đối với công đức tích tụ của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

6. Đối với phạm hạnh quá khứ của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

7. Đối với sự thành Đẳng chánh giác của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát nên thường chánh niệm.

8. Đối với Sắc thân của tất cả chư Phật vô lượng, vô biên, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

9. Đối với cảnh giới thần lực vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

10. Đối với mười Lực, bốn điều không sợ của tất cả chư Phật, tất cả Bồ-tát thường nên chánh niệm.

Này Phật tử! Đó là mười pháp thanh tịnh của tất cả chư Phật mà tất cả Bồ-tát nên thường chánh niệm.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười Nhất thiết trí. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, biết hết tất cả pháp giới ba đời, hoạt động tâm và tâm sở của tất cả chúng sinh.

2. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, phân minh hết thảy chủng loại nghiệp báo của tất cả chúng sinh trong ba đời.

3. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, tùy theo sự thích ứng của tất cả chúng sinh mà hoặc dùng thần túc hoặc dùng lời răn dạy, hoặc dùng việc thuyết pháp để giáo hóa họ.

4. Tất cả chư Phật ở trong một niệm khéo có thể nắm rõ các tâm và tướng của mười phương chúng sinh trong tất cả pháp giới, thị hiện Như Lai ra đời ở tất cả thế gian.

5. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, tùy theo sự mong cầu thích ứng của tất cả chúng sinh trong tất cả pháp giới để hóa độ, khiến cho họ được thấy Như Lai.

6. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, thị hiện cho tất cả chúng sinh trong tất cả pháp giới biết sự an trụ, thần lực tự tại của Như Lai.

7. Tất cả chư Phật vì tất cả chúng sinh trong tất cả pháp giới, mà nói về sự xa lìa những lửa phiền não rực cháy của tất cả chư Phật, rồi tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà hóa độ.

8. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, dùng tất cả con đường đi đến quả vị mà rõ biết những cảnh giới đang hướng đến của tất cả chúng sinh trong tất cả pháp giới.

9. Tất cả chư Phật ở trong một niệm, đối với tất cả chúng sinh ở tất cả địa phương, xứ sở trong tất cả pháp giới nghĩ đến Như Lai đều khiến cho họ được nhìn thấy.

10. Tất cả chư Phật ở trong một niệm tùy theo sự ưa thích của tâm chúng sinh trong tất cả pháp giới về hình sắc của Như Lai đều khiến cho họ được nhìn thấy.

Này Phật tử! Đó là mười Nhất thiết trí của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười Tam-muội không lường chẳng thể nghĩ bàn. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật đối với tất cả pháp thường định chẳng loạn, ở trong một niệm vì tất cả chúng sinh mà nói tất cả pháp.

2. Tất cả chư Phật đối với tất cả chúng sinh của tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm đều vì chúng sinh mà phân biệt diễn nói thật tế vô ngã.

3. Tất cả chư Phật ở nơi các pháp ba đời của tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm luôn vào đến ức Tam-muội.

4. Tất cả chư Phật ở nơi cõi Phật mười phương trong tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm đều du hành khắp tất cả cõi Phật.

5. Tất cả chư Phật ở nơi tất cả pháp giới, hiện đủ các loại thân Phật đầy khắp vô lượng, vô biên, thường định chẳng loạn, ở trong một niệm không đâu mà chẳng hiện khắp nơi tất cả thế giới.

6. Tất cả chư Phật, nghiệp thân, miệng, ý tràn

đầy tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm, phân biệt diễn nói tánh dục trong tạng tâm của tất cả chúng sinh.

7. Tất cả chư Phật ở trong tất cả pháp tánh của tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm đều có thể rốt ráo xa lìa tất cả dục.

8. Tất cả chư Phật ở nơi duyên khởi tất cả thế giới của tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm, phân biệt diễn nói tất cả nhân duyên.

9. Tất cả chư Phật ở nơi tất cả pháp thế gian, pháp ly thế gian của tất cả pháp giới thường định chẳng loạn, ở trong một niệm luôn trang nghiêm vô lượng, vì tất cả chúng sinh mà chư Phật hiện khắp không bao giờ cùng tận.

10. Tất cả chư Phật đối với tất cả chúng sinh, tất cả pháp giới, chánh định không ngại thường định chẳng loạn, ở trong một niệm, đi đến vô lượng giải thoát rốt ráo bờ kia của chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười Tam-muội vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Tất cả chư Phật có mười giải thoát vô ngại. Những gì là mười?

1. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần có thể hiện khắp chư Phật ra đời chẳng thể nói chẳng thể nói.

2. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần có thể

hiện khắp chư Phật chuyển pháp luân thanh tịnh chẳng thể nói hết.

3. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần giáo hóa điều phục số chúng sinh chẳng thể nói hết.

4. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần hiện khắp các cõi Phật chẳng thể nói hết.

5. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần thọ ký số Bồ-tát chẳng thể nói hết.

6. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần hiện chư Phật xuất thế khắp ba đời.

7. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần hiện khắp tất cả cõi Phật ba đời.

8. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần hiện khắp thần lực chư Phật tự tại ba đời.

9. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần hiện khắp tất cả chúng sinh ba đời.

10. Tất cả chư Phật ở trong một vi trần hiện khắp tất cả Phật sự chư Phật ba đời.

Này Phật tử! Đó là mười giải thoát vô ngại của chư Phật.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

HOA NGHIÊM

QUYỂN 32

PHẨM 29: BIỂN TƯỚNG CỦA ĐỨC NHƯ LAI

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền bảo các vị Bồ-tát:

–Này Phật tử! Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ kỹ, ta sẽ vì các ông mà nói về biển tướng của Đức Như Lai!

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Minh tịnh, trang nghiêm bằng ba mươi hai báu, phóng ra vô lượng lưới ánh sáng lớn, chiếu khắp tất cả thế giới mười phương.

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu Phật phương tiện hải, trang nghiêm bằng tạp bảo viên mãn, trang nghiêm bằng các loại ma-ni bảo vương, ánh sáng kim cương sáng khắp thế giới chiếu khắp tất cả pháp giới.

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Sung mãn pháp giới vân. Ánh sáng diệu bảo chiếu khắp tất cả pháp giới, tất cả thế giới, biển mây mười phương thế giới trí tuệ công đức Như Lai, biển mây công đức Bồ-tát.

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu, hiện lên ánh sáng diệu bảo ma-ni kim cương của thế giới chư Phật chẳng thể nghĩ

bàn mà người nhìn thấy không hề nhàm chán, như các hoa báu tụ lại rực rỡ, ánh sáng Phật bảo chiếu khắp tất cả pháp giới.

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Lưu ly bảo, chiếu khắp tất cả pháp giới mây đại tự tại, tướng ma-ni bảo vương, đủ chủng loại trang nghiêm, chiếu khắp tất cả thế giới mười phương, khen ngợi nhân duyên sinh khởi công đức Phật, phóng ra mây ánh sáng đại bảo Như Lai chiếu khắp các Bồ-tát đang ngồi kiết già ở cây Đạo tràng, hiện khắp thần lực Bồ-tát tự tại, giác ngộ Như Lai lực, chiếu khắp tất cả cõi Phật mười phương sáu thứ chấn động, ở trong hư không đại pháp giới, hiện khắp mây Nhất thiết trí tự tại vô lượng.

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Bình đẳng. Biển báu ly cấu, đèn mây âm thanh của Như Lai phóng ra những ánh sáng, chiếu khắp biển công đức của Bồ-tát ở thế giới mười phương trong tất cả biển pháp giới, dương lên biển cờ Phật trí ba đời.

Trên đỉnh của Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phật Quang quảng vân, dùng Y-na-la bảo, Như ý vương bảo, ma-ni vương bảo để trang nghiêm, chiếu ra ánh sáng mây đèn của Bồ-tát ở tất cả thế giới, pháp giới, chiếu khắp biển âm thanh sắc đẹp của tất cả Như Lai và biển lực Phật thanh tịnh của biển thế giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Viên mãn quang minh vân, đủ các loại hoa báu trang nghiêm, có ánh sáng vua báu lưu ly ma-ni khen ngợi Pháp thân và các Bồ-tát, trong tất cả mười phương thế giới số nhiều như biển khen ngợi quả vị Như Lai khiến cho tất cả chúng sinh hướng về cảnh giới các lực của Như Lai, hiện khắp vô lượng, vô biên tịnh địa của Như Lai, lìa cấu được trong sạch, phóng ra ánh sáng lớn, chiếu khắp tất cả thế giới chư Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Bồ-tát Hành Tạng Quang Minh Vân. Trong vô lượng thế giới, Đức Như Lai phóng ra vô lượng ánh sáng báu đủ các loại sắc báu, chiếu khắp cõi Phật của tất cả pháp giới, sinh ra vô lượng diệu âm Như Lai đều phân biệt diễn nói hết đại pháp thậm thâm của Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu vân trang nghiêm bằng báu lưu ly Y-đà-la kim cương và vô lượng báu ma-ni sắc thanh tịnh. Tướng đó phóng ra ánh sáng màu lưu ly chiếu khắp tất cả các biển, phát ra vô lượng âm thanh Phật vi diệu đầy khắp tất cả mười phương thế giới, hiện khắp vô lượng hóa thân tất cả biển trí tuệ của Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Giác vân, ở phía bên phải đỉnh Đức Phật, dùng ánh sáng Hoa tạp bảo để trang nghiêm. Ở trong tất cả thế

giới, mây đó trang nghiêm đạo tràng làm thanh tịnh thế giới của tất cả pháp giới, khiến cho tất cả hư vọng đều giải thoát hết, giác tịnh pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Quang minh vân, dùng Tâm hải vương như ý pháp bảo để trang nghiêm. Tướng trên đỉnh của Đức Như Lai chiếu khắp mây Bồ-tát mười phương thế giới, nuôi lớn Trí thân, Pháp thân tối thượng, đi đến tất cả biển tướng của Như Lai, tràn đầy mây pháp giới tất cả Bồ-tát.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết trang nghiêm vân, trang nghiêm bằng hoa Kim cương lưu ly chiếu sáng cùng khắp, dùng những hoa sen báu của thế giới trong tất cả biển pháp giới để trang nghiêm, đầy khắp tất cả pháp giới. Bốn thứ hạnh Bồ-tát, tiếng rống sư tử tự tại, sung mãn tất cả biển pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phật Tam-muội hải hạnh vân, để trang nghiêm tất cả biển pháp giới. Ở trong mỗi một niệm, hiện khắp vô lượng sự trang nghiêm của Như Lai, đầy khắp tất cả thế giới của pháp giới chẳng thể nghĩ bàn.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Hóa hải phổ chiếu vân, hoa sen diệu bảo như núi chúa Tu-di, sinh ra vô lượng biển ánh sáng báu, sinh ra từ ý Phật, là sự hóa hiện của Lô-xá-na, sinh ra tất cả biển hóa hiện không lường.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết Như Lai giải thoát vân, dùng Thắng bảo ly cấu để trang nghiêm, chiếu khắp và làm trang nghiêm tòa Sư tử của tất cả Như Lai. Ở bên trong tòa ấy đều hiện lên sắc tượng của tất cả Như Lai phóng ánh sáng báu lớn diễn nói biển lớn pháp Phật không lường trang nghiêm tất cả các biển cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Giác Phật chủng tánh vân. Từ hoa lưu ly và hoa sen vàng báu phóng ra mây ánh sáng chánh pháp báu không lường, nghiêm tịnh ánh sáng của tất cả Như Lai, hiện khắp tất cả pháp giới thanh tịnh ánh sáng các thứ báu giải thoát không hư hoại, vào khắp những biển pháp giới thậm thâm, hiện khắp biển lực tự tại không lường.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Vô lượng bảo quang minh luân. Tướng này thị hiện căn lành thanh tịnh đời quá khứ, sinh ra mặt trời trí thanh tịnh, soi khắp biển pháp trí tuệ trong mười phương.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu tự tại vân. Đó là ánh sáng lưu ly của hoa diệu bảo giải thoát trên đỉnh Như Lai, chiếu khắp biển Phật của tất cả pháp giới, đều hiện lên biển tất cả các cõi Phật với đầy đủ trí tuệ viên mãn của Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhập nhất thiết phổ chiếu quang minh, tướng báu của Đức Như Lai thanh tịnh trang nghiêm, chiếu khắp kho tàng trí tuệ vi diệu của tất cả vô lượng, vô biên Như Lai, Bồ-tát và tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Minh tịnh vân, ánh trăng lưu ly của hoa báu phóng ra trăm ngàn ánh sáng chiếu khắp tất cả cõi Phật trong tất cả pháp giới hư không giới, chiếu khắp tất cả những Đức Như Lai trong mười phương.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Giác quang minh vân, tất cả ánh sáng báu chiếu khắp tất cả những Đức Phật chuyển bánh xe tịnh pháp trong tất cả pháp giới, phóng ra mây ánh sáng vi diệu của Như Lai chiếu khắp tất cả mười phương thế giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ hiện nhất thiết trang nghiêm vân, vô lượng ánh sáng báu, ở trong mỗi một niệm, tại tất cả pháp giới, hiện ra tất cả Bồ-tát ngồi dưới gốc cây Bồ-đề đạo tràng thành Đẳng chánh giác, lại có thể hiện ra tất cả các Đức Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Pháp giới nhân vân, trang nghiêm bằng diệu bảo Như ý, nhìn thấy không nhàm chán, phóng ra lưới ánh sáng báu lớn, hiện ra khắp nơi những biển nghiệp báo của tất cả chúng sinh.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu tịnh pháp luân vân, có thể khiến cho chánh pháp Như Lai thanh tịnh, chiếu soi khắp nơi, trang nghiêm tất cả cõi Phật, hiểu sâu tất cả biển pháp không thể nghĩ bàn, chiếu khắp pháp giới chư Phật quá khứ, vị lai và hiện tại, sinh ra vô lượng thân Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu chư Phật hải vân. Trong tất cả biển thế giới mười phương, lìa hết chướng ngại, nhìn thấy khắp tất cả mây biển Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Tịnh đăng vân, là phương tiện thâm nhập mây biển pháp giới chẳng thể nghĩ bàn của tất cả chúng sinh, tất cả Bồ-tát và tất cả Như Lai, chiếu khắp mây giác của tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phân biệt pháp giới vân. Trí tuệ của Như Lai chiếu khắp cảnh giới Phật địa, tất cả chúng Bồ-tát, vô lượng biển pháp, vô lượng cõi Phật khiến cho tất cả chúng sinh vào cảnh giới Phật, đầy đủ nguyện hạnh Bồ-tát Phổ Hiền, trí chư Phật bình đẳng với tất cả Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết thế giới hải an trụ phổ chiếu vân, mây ánh sáng báu của tất cả pháp giới, hư không giới, hễ ai nhìn thấy đều không nhàm chán. Mây đó hiện

khắp đạo tràng tất cả Bồ-tát, thân chư Như Lai, sinh ra mây công đức không lường.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết bảo quang diệm vân, tướng ở giữa khoảng chân mày của Đức Phật, sinh ra vô lượng ánh sáng tịnh bảo chiếu khắp tất cả thế giới mười phương, chiếu sáng tất cả hạnh chư Phật và Bồ-tát. Ánh sáng Pháp vương ấy chiếu khắp pháp giới đều có thể nuôi lớn tất cả ánh sáng. Tất cả ánh sáng pháp giới trang nghiêm soi chiếu khắp tất cả biển chư Bồ-tát. Mây lực của Như Lai chiếu khắp tất cả cõi Phật mười phương.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết pháp giới trang nghiêm vân, tướng trên đỉnh Đức Như Lai theo thứ lớp nổi dần lên, trang nghiêm bằng các báu và vàng Diêm-phù-đàn. Nó phóng ra ánh sáng đủ các loại màu vàng, ở trong một niệm, hiện khắp tất cả thế giới chư Phật và đâu có thể chiếu khắp tất cả cõi Phật, trang nghiêm những công đức tạng của tất cả Bồ-tát. Tướng ở đỉnh Đức Như Lai có thể trang nghiêm hết ba mươi hai tướng, lại có thể trang nghiêm tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu pháp giới biến quang minh vân, tướng ở giữa chân mày Đức Phật, có thể soi khắp tất cả diệu bảo, tất cả màu sắc, tất cả mặt trời, mặt trăng, tất cả biển Phật, sinh ra biển ánh sáng không

lường ở mười phương, trang nghiêm tất cả thân chư Như Lai, diễn nói tất cả biển pháp Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Tự tại vân, mắt Phật thanh tịnh, các báu trang nghiêm mắt tuệ thanh tịnh, ở trong các pháp giới không hề bị chướng ngại, mây ánh sáng điềm lành hiện ra tất cả.

Đức Như Lai có tướng mũi diệu thắng của bậc Đại nhân, dùng các báu thanh tịnh để trang nghiêm, tất cả các báu diệu sắc che phủ, mây hoa báu Phật tất cả Bồ-tát khó thể nghĩ bàn, tướng đó rõ biết những biển Phật pháp của tất cả chúng sinh.

Đức Như Lai có tướng lưỡi rộng dài của bậc Đại nhân. Tướng ấy có thể che phủ tất cả mây biển của mười phương thế giới. Do đời quá khứ tu tập căn lành mà được ánh sáng thanh tịnh của tất cả vua báu, chiếu khắp tâm giới của tất cả pháp giới, lại chiếu khắp tất cả chư Phật ba đời, có thể trang nghiêm hết tất cả pháp giới, sinh ra vô lượng âm thanh vi diệu chẳng thể nghĩ bàn để trang nghiêm, chiếu khắp các biển ánh sáng vô lượng. Âm thanh vi diệu của Phật biến khắp biển các thế giới của tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Pháp giới địa vân, ở trên lưỡi thường có các báu dùng để trang nghiêm. Tướng ấy an trụ tất cả pháp, sinh ra đầy đủ âm thanh của chư Phật trong mười

phương, có thể làm thanh tịnh tất cả cõi Phật, phân biệt mây biển âm thanh tất cả chư Phật chẳng thể nghĩ bàn.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thuận pháp giới vân, một diệu tướng ở đầu lưỡi, dùng tịnh bảo sắc vàng để trang nghiêm. Tướng ấy sinh ra vô lượng ánh sáng sắc vàng soi khắp tất cả biển chư Như Lai, rống tiếng đại sư tử, âm thanh vi diệu rung động đều khắp tất cả thế giới, tất cả chúng sinh không ai chẳng nghe. Nhờ vào số kiếp chẳng thể nghĩ bàn tu hành mà có được tướng ấy, nó hiện khắp tất cả những biển âm thanh, chiếu khắp tất cả chúng sinh, người người thích nghe không nhàm chán.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Bình đẳng pháp môn vân, một tướng ở đầu lưỡi Đức Phật. Nó khiến cho vô lượng cõi Phật đều thanh tịnh, dùng diệu bảo Như ý để trang nghiêm, sinh ra đủ các loại âm thanh không lường, khen ngợi tất cả pháp giới chư Phật, hiện khắp pháp giới của tất cả Bồ-tát. Mây công đức vi diệu che phủ khắp tất cả các Đức Phật, Bồ-tát, vào sâu tất cả pháp của chư Phật, Bồ-tát, hiện ra tất cả các báu ly cấu của cõi Phật trong sáng các báu thanh tịnh, có thể chiếu khắp tất cả cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng hàm lợi của bậc Đại nhân dùng lưu ly báu Y-đà-ni-la tịnh để trang nghiêm, các địa pháp giới đều ở trong đó, các mây

Bồ-tát đều khắp, sinh ra ánh sáng diệu bảo ly cấu, soi khắp đủ loại mây hương, đủ loại mây đèn trong mười phương, chiếu khắp bên trong những lầu đài của Bồ-tát, phân biệt tất cả những biển cõi Phật, phương tiện an trụ thần lực tự tại, hiện khắp mây các pháp giới chẳng thể nghĩ bàn.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phật Đại nha vân, tướng răng lớn bên dưới mặt phải của Đức Như Lai, trang nghiêm bằng các thứ báu. Tướng ấy phóng ra vầng ánh sáng lớn, soi khắp pháp giới và thân chư Phật và phóng ra lưới ánh sáng chiếu khắp biển thế giới và biển chúng sinh trong mười phương, dùng bánh xe yên ổn vi diệu để trang nghiêm.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Bảo diệm tu-di tạng, tướng răng lớn bên trên mặt phải của Đức Như Lai. Mây sáng rất thơm của Như ý bảo vương tạng chiếu soi để trang nghiêm, phóng ánh sáng báu ngang bằng pháp giới. Bên trong mỗi một ánh sáng hiện khắp tất cả chư Phật tự tại, tất cả đạo tràng trang nghiêm cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Chiếu nhất thiết bảo tu-di sơn đăng vân, tướng răng lớn bên dưới mặt trái của Đức Như Lai, phân biệt giải nói tất cả các tướng, dùng hương hoa, các thứ báu, bánh xe phương tiện vi diệu để trang nghiêm. Tướng ấy phóng ra mây ánh sáng báu soi khắp tất cả biển thế giới, hiện khắp tất cả tòa Sư tử Liên

hoa tạng của Phật, mây biển quyến thuộc Bồ-tát Ly Cấu vây quanh.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu Phật vân, tướng răng lớn bên trên mặt trái của Đức Như Lai, trang nghiêm bằng các thứ báu thanh tịnh và vòng hoa lưới báu Diêm-phù-đàn. Tướng ấy sinh ra âm thanh vi diệu chẳng thể nghĩ bàn, hiện khắp tất cả thần lực của Đức Như Lai, thành tựu tất cả công đức Bồ-tát, chiếu khắp tất cả hư không và pháp ngữ ngôn, mây pháp vô tận, tất cả biển pháp, âm thanh chư Phật và tất cả báu, sinh ra sự phân minh các âm thanh vi diệu của tất cả chư Phật đầy khắp pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Kim mộ kỳ-bà. Mỗi một kẻ răng của Đức Như Lai phát ra vô lượng tướng mây cửa biển, đủ chủng loại sắc báu phóng ra biển ánh sáng lớn, màu của vàng Diêm-phù-đàn soi khắp pháp giới, tất cả pháp giới, tất cả Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết bảo địa vân, tướng bên vai phải của Đức Như Lai với tất cả sắc báu, sắc hoa sen thanh tịnh, sắc báu sáng trong. Ánh sáng rực rỡ chiếu khắp bên trong mây Pháp tạng của tất cả Bồ-tát, soi khắp biển pháp của tất cả Như Lai. Tướng Đại nhân đầy đặn bên vai phải của Đức Như Lai, màu thanh tịnh của vàng Diêm-phù-đàn, chiếu khắp pháp giới pháp luân Bồ-tát và soi tất cả Như ý bảo vương.

Đức Như Lai có tướng bên vai trái của bậc Đại nhân, màu hoa sen của Diêm-phù-đàn, dùng những biển công đức viên mãn của Như Lai để trang nghiêm, phóng ra khắp nơi những lưới ánh sáng không lường chiếu soi hết tất cả thế giới pháp giới, thị hiện các mây thần lực tự tại vô lượng của Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Châu biến phổ chiếu vân, tướng bên vai trái của Như Lai, trang nghiêm bằng các thứ báu, phóng ra ánh sáng màu của Diêm-phù-đàn đầy khắp hết tất cả pháp giới, soi khắp tất cả biển chư Như Lai, có đủ các loại hương báu làm trang nghiêm tất cả những biển cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu trang nghiêm vân, không có chuyển động ở bên vai phải của Đức Như Lai, sinh ra vô lượng đèn ánh sáng Phật, buông xuống mây pháp giới đầy khắp chúng Bồ-tát, soi chiếu trang nghiêm khắp tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Hải đỉnh vân. Ngực của Đức Như Lai có biển tướng thắng diệu để trang nghiêm, đủ các thứ báu mềm mại êm ái, vòng ánh sáng trang nghiêm, cùng khắp thanh tịnh, phát ra âm thanh của biển pháp thậm thâm.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thắng

diệu tương tục phổ hiện vân, tướng thắng diệu thanh tịnh ở bên hông phải của Đức Như Lai, dùng pháp giới luân địa để trang nghiêm, lưới báu thanh tịnh che bên trên, sinh ra vô lượng mây hóa hiện của Như Lai, chiếu soi tất cả mười phương pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ hiện Như Lai vân, tạng công đức thắng diệu, mũ trời công đức báu của Bồ-tát. tướng ấy chiếu khắp mây cực cao, ly cấu thanh tịnh, hiện vô lượng thần lực tự tại của chư Phật khắp mười phương, mở bày bằng biển pháp tịnh hạnh của tất cả chư Phật ba đời, ngồi dưới gốc cây Bồ-đề đạo tràng thành Đẳng chánh giác.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Khai phu hoa vân, công đức tương tục thắng diệu của Như Lai, trang nghiêm bằng các hoa báu, luân báu vi diệu, phóng ra ánh sáng rực rỡ thơm lừng, hiện khắp tất cả hình sắc hoa sen thế giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Khả duyệt lạc kim sắc vân, tất cả công đức thắng diệu tương tục của kho tàng Bảo vương, tất cả kho tàng Bảo tâm vương phóng ra ánh sáng báu ma-ni lìa cấu uế trong sạch, hiển hiện rất cao lớn, chiếu khắp kho tàng phương tiện công đức của tất cả chư Phật, soi khắp tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thắng

hải vân, tướng trên cả báu hư không, phóng ra ánh sáng thơm, soi khắp tất cả đạo tràng mười phương, vòng hương đăng bằng báu lưu ly viên mãn đầy khắp mười phương.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Điện quang vân, tướng lòng bàn chân bằng phẳng, công đức thù thắng thứ hai, hoa sen xoay về bên phải, chúng Bồ-tát thanh tịnh ngồi hoa sen báu, phóng ra ánh sáng Phật tạng soi khắp biển pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ hiện pháp giới vân, biển tướng thù thắng thứ ba, thành tựu đầy đủ tất cả cõi biển báu, chiếu khắp hiện bày pháp giới Bồ-tát không cùng tận.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu tối cao vân, biển tướng thù thắng thứ tư, phóng ra biển ánh sáng các loại xa lìa cấu bẩn, chiếu khắp tất cả pháp giới, tất cả Như Lai, tất cả thế giới trang nghiêm, tất cả biển chúng sinh.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Chuyển nhất thiết pháp luân diệu âm thanh vân, thắng tướng ở phần dưới lìa cấu bẩn, thanh tịnh. Ánh sáng rực rỡ thơm phức của tất cả chánh pháp đạo, chiếu soi biển tướng nội tâm tất cả Phật và tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Trang nghiêm vân, thắng tướng thứ mười, tuyên thuyết tất cả tịnh hạnh của mười phương chư Phật và Bồ-

tát. Ánh sáng giác ngộ lìa cấu bẩn, thanh tịnh, biển Nhất thiết trí của các Đức Phật ba đời, trang nghiêm tất cả biển cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng bàn tay của bậc Đại nhân, đầy đủ luân bảo ngàn căm trang nghiêm bằng các thứ báu. Tướng ấy phóng ánh sáng lớn soi khắp pháp giới chuyển bánh xe chánh pháp, soi khắp tất cả biển chư Như Lai, tràn đầy khắp tất cả biển công đức Phật, đủ chủng loại báu vi diệu trang nghiêm pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Hải chiếu vân, tướng tay báu của Như Lai, trang nghiêm bằng các thứ báu. Tướng ấy phóng ra ánh sáng mặt trăng thanh tịnh và mây sáng rực trang nghiêm hư không, các biển thế giới Như Lai, Bồ-tát, khen ngợi biển hạnh của Bồ-tát.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ trang nghiêm vân, tướng tay vi diệu Nhân-đà-ni-la của Đức Như Lai, trang nghiêm bằng hoa báu lưu ly. Tướng ấy chiếu soi khắp tất cả pháp giới, tất cả thế giới Liên hoa tạng, Bồ-tát an trụ bảo tạng, trang nghiêm tất cả đạo tràng ở mười phương, soi khắp tất cả Pháp thân thanh tịnh của biển mây chư Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Ly cấu đăng phổ chiếu vân, ánh sáng thanh tịnh phóng ra lưới ánh sáng báu thanh tịnh soi khắp mười

phương, đều sinh ra lưới mây biến hóa, ánh sáng tịnh bảo trang nghiêm Bồ-tát, rốt ráo tất cả các biển pháp hạnh, đạt đến bờ kia.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ hiện nhất thiết chúng bảo vân, mây biển bảo tạng, hoa sen trang nghiêm Như Lai, tràn đầy khắp tất cả các hoa sen báu, phóng ra mây ánh sáng báu, soi khắp tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu minh tịnh vân. Tướng ấy phóng ra biển ánh sáng báu rực rỡ soi đến pháp giới, tất cả mọi ánh sáng thơm trang nghiêm, hiện khắp ánh sáng hoa báu khiến cho tất cả lưới thế giới Phật đều thanh tịnh trang nghiêm, soi khắp tất cả đạo tràng.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Lưu ly đăng vân, sắc các báu của tất cả thế giới chiếu khắp trang nghiêm và đều phóng ra ánh sáng màu vàng của chư Phật, dùng tất cả sự trang nghiêm ấy mà trang sức chúng, ở trong một niệm đều có thể thị hiện ra tất cả pháp môn.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Trí tuệ đăng vân, trang nghiêm bằng hoa báu kim cương, phóng ra ánh sáng màu vàng Diêm-phù-đàn, chiếu khắp tất cả thế giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là An trụ liên hoa quang minh vân, trang nghiêm bằng diệu hoa các báu, phóng ra lưới ánh sáng lớn che phủ

các núi Tu-di của tất cả thế giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Sung mãn pháp giới Như Lai vân, dùng sự ly cấu thanh tịnh để trang nghiêm, phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp tất cả thế giới chư Phật, thấy hết các Đức Như Lai ngồi tòa Sư tử Liên hoa tạng. Lại chiếu soi tất cả pháp giới, hiện tất cả tướng tay đẹp của Như Lai, hiện khắp tất cả tướng tự tại, tướng tay có luân tướng ngàn căm thanh tịnh đầy đủ, trang nghiêm bằng các báu đủ chủng loại. Tay Đức Phật đầy khắp tất cả cõi, soi khắp tất cả những mây pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thành tựu Phật sát hải vân, tướng báu các ngón tay phải của Đức Phật, pháp giới thanh tịnh, ánh sáng thanh tịnh soi khắp như mặt trăng trong nước sạch phát ra các hoa báu, sinh ra tất cả âm thanh diệu bảo, hiện khắp tất cả biển các cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là An trụ nhất thiết bảo vân, soi khắp bảo tàng pháp giới chư Phật. Ở tướng ngón tay Phật sinh ra mây vua diệu bảo Như ý, trang nghiêm bằng các thứ báu. Tướng ấy phóng ra lưới ánh sáng lớn soi khắp tất cả mây pháp giới và mây chư Phật, soi khắp và trang nghiêm biển các công đức của tất cả Bồ-tát, sinh ra biển âm thanh vi diệu và tịnh hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền mà tất cả cõi Phật đều được nghe. Tướng đó lại chiếu sáng khắp tâm các Bồ-tát khiến được

tròn đủ vô lượng đại nguyện, trang nghiêm bằng vua báu ma-ni, như ánh sáng mặt trời đủ loại đều chiếu khắp tất cả pháp giới.

Đức Như Lai có tướng báu mã tàng của bậc Đại nhân ẩn kín ở bên phải, trang nghiêm bằng các báu, soi khắp tất cả pháp giới và hư không giới. Tất cả các báu trang nghiêm biển pháp giới sinh ra tất cả âm thanh vi diệu trang nghiêm của Đức Như Lai.

Đức Như Lai có tướng bậc Đại nhân tên là Nhất tướng hiện nhất thiết tướng hải vân, Đức Như Lai ở yên nơi tòa ngồi phước điền, dùng tất cả báu để trang nghiêm, sinh ra vô lượng ánh sáng báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn soi khắp mười phương tất cả pháp giới, hiện khắp rõ ràng tất cả các tướng, hiện một tướng mây chiếu hiện tất cả thần lực tự tại của chư Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết pháp giới hải vân. Tướng này soi khắp tòa ngồi của các Đức Như Lai trong mười phương và tất cả pháp giới, pháp luân, pháp hải đều có thể hiện ra mây tất cả tướng.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ thị hiện vân, tướng ở vế phải của Đức Như Lai, trang nghiêm bằng các báu. Tướng ấy phóng ra đủ loại ánh sáng hương thơm diệu pháp, tùy thuận an trú phát ra những âm thanh, dùng tất cả vua báu để

trang nghiêm, ở trong một niệm có thể thị hiện mây biển tâm vương.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ chiếu nhất thiết hồi hướng hải vân, tướng ở vế trái Đức Như Lai, sung mãn ở khắp tất cả biển báu, tùy thuận an trú biển pháp trang nghiêm, phóng ra tất cả biển ánh sáng, có thể chiếu khắp tất cả chúng sinh, vô lượng biển Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Y-ni-diên, tướng gót chân bên phải, phóng ra ánh sáng màu của vàng Diêm-phù-đàn soi khắp tất cả thế giới, chấn động vô lượng cõi chư Phật, phát ra âm thanh Phật, tất cả đều được nghe, sinh ra vô lượng hóa thân Bồ-tát, tràn đầy tất cả thế giới chư Phật và hư không giới. Tướng ấy phóng ra ánh sáng trong sáng trang nghiêm, chiếu khắp tất cả khiến cho các cõi Phật đều thanh tịnh, tạng biến hóa của Bồ-tát, mây các pháp giới giống như hư không.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Y-ni-diên ở gót chân trái màu như vàng ròng, thường phóng tất cả ánh sáng diệu bảo, tràn đầy vô lượng thế giới chư Phật, mở bày tất cả pháp hóa độ của chư Phật, trang nghiêm vô lượng biển pháp chư Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Mao đoan nội hiện nhất thiết Phật sát. Ở mỗi một lỗ chân lông đều phát ra tất cả kho quang minh báu

soi khắp mười phương tất cả pháp giới, ở một lỗ chân lông thị hiện tất cả Như Lai tự tại như mây các pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Bồ-tát Hải Trang Nghiêm Vân, tướng Kim cang dưới chân Đức Như Lai có màu vàng Diêm-phù-đàn, phóng ra tất cả lưới ánh sáng báu, đầy khắp mười phương cõi Phật, mở bày pháp giáo hóa của tất cả Bồ-tát, sinh ra vô lượng sự biến hóa của Bồ-tát, phóng ra tất cả ánh sáng thơm báu, trụ ở biển Bồ-tát, có thể đi một bước khắp cùng các cõi Phật.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Minh tịnh vân, tướng trên mu bàn chân Đức Phật, trang nghiêm bằng tất cả các báu, phóng ra ánh sáng báu vi diệu, thị hiện tất cả đại quang minh tạng chư Phật và Bồ-tát, chiếu khắp vô lượng mây chư Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Giác vân, che khắp tất cả kẻ giữa những ngón tay của Đức Như Lai, trang nghiêm bằng các thứ bảo vương, phóng ra những ánh sáng báu, ở trong một niệm, thị hiện tất cả sự tự tại của chư Phật, soi khắp biển pháp chư Phật, thị hiện tất cả đạo tràng, chiếu đến vô lượng kiếp vị lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Biến chiếu pháp giới hải vân, tướng ngàn vòng vân dưới chân của Đức Như Lai, trang nghiêm đủ chủng

loại. Tướng ấy phóng ra trăm ngàn ánh sáng của mọi thứ báu soi khắp những biển thế giới của tất cả pháp giới. Ánh sáng các báu của tạng trang nghiêm vi diệu soi khắp mười phương tất cả những Đức Phật, vô lượng ánh sáng thơm để trang nghiêm soi khắp tất cả biển pháp giới thanh tịnh.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thị hiện nhất thiết chư Phật hải vân, tướng thanh tịnh như hư không chiếu khắp các biển pháp, tràn đầy mười phương, phát khởi tất cả mây chư Bồ-tát, phát ra mây âm thanh vi diệu, dùng mây hoa các báu để làm trang nghiêm, ánh sáng đèn hương thị hiện chiếu khắp tất cả thế giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Tự tại quang minh vân, trang nghiêm bằng các báu, thị hiện ánh sáng tất cả chư Phật làm tịnh biển pháp giới và các đạo tràng. Tướng ấy thường phóng ánh sáng trí tuệ Như Lai, tất cả mọi tướng đều là một tướng, pháp giới trang nghiêm bằng những thức thuần khiết.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Pháp giới hải âm thanh vân, tướng ở phần sau dưới chân Đức Như Lai, trang nghiêm bằng các báu, vòng biến hóa nhập vào che phủ tất cả pháp giới. Ở mỗi một thân sinh ra mây diệu âm thanh của pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thâm bảo nguyên để, trang nghiêm bằng mọi thứ báu.

Nó phóng ra ánh sáng viên mãn màu của vàng Diêm-phù-đàn, soi khắp mười phương thế giới pháp giới, hiển hiện tất cả đạo tràng trang nghiêm.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Nhất thiết bảo nguyệt quang minh Y-na-ni-la bảo tạng trang nghiêm chiếu pháp giới vân. Ở trong một niệm có thể thị hiện hết biển pháp của Như Lai.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Phổ vân tạng, mây báu bên phải trên hư không, ánh sáng của báu tối cao soi tất cả đạo tràng tòa bảo tạng của Phật, báu kim cương Y-na-ni-la hiển hiện trang nghiêm.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Bình đẳng quang vân, trang nghiêm bằng hoa đẹp của các loại báu. Tướng ấy phát ra âm thanh pháp giới thậm thâm khắp cùng tất cả pháp giới và hư không giới. Ở mỗi một tướng soi khắp tất cả những biển Như Lai, nhập vào sự tự tại sâu xa của Phật, biển pháp giới Bồ-tát.... nói chẳng thể tận cùng.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Thị hiện trang nghiêm vân, trang nghiêm bằng các thứ báu màu vàng của Diêm-phù-đàn thanh tịnh. Tướng ấy phóng ra đủ thứ ánh sáng diệu sắc soi khắp tất cả cõi Phật trang nghiêm. Mây Phật tràn đầy vô lượng thế giới trang nghiêm biển pháp tự tại của Bồ-tát, soi khắp tất cả công đức chư Phật và giải thoát tạng công đức của các Bồ-tát, trang nghiêm

pháp giới.

Đức Như Lai có tướng Đại nhân tên là Chư Phật tự tại phổ thị hiện vân, chuyển những bánh xe báu, các báu trang nghiêm. Tướng ấy phóng ra ánh sáng Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, mùi thơm vi diệu tỏa khắp vô lượng biển Phật của tất cả thế giới, diễn ra tất cả biển âm thanh của Phật. Ở các thế giới, nó hiện ra mây tự tại của Phật ở cửa của Bồ-tát.

Này Phật tử! Ở trong thân Đức Phật có tướng Phật đại nhân nhiều như số vi trần của mười biển thế giới Liên hoa tạng như vậy... Những bộ phận khác đều dùng đủ chủng loại diệu bảo để trang nghiêm.

□

Phẩm 30: CÔNG ĐỨC SÁNG CHÓI Ở TƯỚNG NHỎ CỦA PHẬT

Bấy giờ, Đức Phật bảo Bồ-tát Bảo Thủ:

–Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác có vẻ đẹp kèm theo tên là Hải vương. Vẻ đẹp ấy phát ra ánh sáng tên là Minh tịnh có bảy trăm vạn a-tăng-kỳ ánh sáng làm quyến thuộc.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở cõi trời Đâu-suất phóng ra ánh sáng lớn tên là Tràng vương soi khắp số cõi nhiều như số vi trần của mười thế giới, soi đến khắp chúng sinh ở địa ngục ở nơi đó, diệt trừ thống

khổ khiến cho nghiệp các căn mắt, mũi, lưỡi, thân, ý của mười loại chúng sinh ở đó đều thanh tịnh hết. Những chúng sinh đó thấy ánh sáng rồi đều rất vui mừng. Sau khi qua đời, họ đều sinh lên cõi trời Đâu-suất. Sinh lên cõi trời rồi họ nghe được diệu âm của trời tên là Khả ái lạc. Âm thanh này nói với các Thiên tử:

–Do chẳng buông lung, ở chỗ chư Phật, các ông đã gieo trồng căn lành, gặp được Thiện tri thức và sức uy thần của Phật Lô-xá-na nên sau khi qua đời ở địa ngục được sinh lên cõi trời này.

Trong vòng xe ngàn căm dưới chân Đức Như Lai có ánh sáng vi diệu tên là Phổ chiếu vương. Ở chỗ vẻ đẹp Hải vương đó đều phóng ra bốn mươi ánh sáng rộng lớn. Có một ánh sáng tên là Thanh tịnh công đức soi khắp số thế giới nhiều như số vi trần trăm ức na-do-tha cõi Phật. Ánh sáng ấy chiếu soi theo cảnh giới chúng sinh, theo chủng loại căn lành, theo ý chúng sinh... cho đến soi khắp địa ngục A-tỳ. Chúng sinh trong đó sau khi qua đời đều sinh lên cõi trời Đâu-suất. Sinh lên trời rồi, họ nghe diệu âm của trời nói:

–Hay thay, hay thay! Này các Thiên tử! Bồ-tát Lô-xá-na hôm nay trụ ở Tam-muội Ly cấu, các ông nên phải cung kính tưởng niệm!

Bấy giờ, các Thiên tử nghe tiếng khuyến hóa vi diệu của trời liền khởi lên ý nghĩ: “Lạ thay, lạ

thay! Do đâu mà phát ra âm thanh vi diệu này?”

Khi ấy âm thanh nói với các Thiên tử:

–Âm thanh trời này của ta là sự thành tựu của các công đức lành. Này các Thiên tử! Như ta nói “ngã” mà chấp trước ngã, chẳng chấp trước ngã sở. Tất cả chư Phật cũng như vậy, tự nói là Phật mà chẳng chấp trước ngã, chẳng chấp trước ngã sở.

Này các Thiên tử! Như âm thanh của ta chẳng từ phương Đông, phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương Trên, phương Dưới mà đến.

Này các Thiên tử! Việc báo thành Phật cũng lại như vậy, chẳng phải từ mười phương đến.

Này các Thiên tử! Giống như các ông ngày xưa ở tại địa ngục, chẳng từ mười phương đến mà chỉ do điên đảo, ngu si ràng buộc nên bị ở thân địa ngục, vốn không chỗ đến. Như ánh sáng Phổ chiếu vương chẳng từ mười phương đến, âm thanh trời của ta cũng như vậy, chẳng phải từ mười phương đến mà chỉ do sức căn lành Tam-muội nên sinh ra âm thanh vi diệu như vậy, sức Bát-nhã ba-la-mật thị hiện thần lực tự tại như vậy.

Này các Thiên tử! Vua núi Tu-di có cung điện Tịnh diệu đủ chủng loại nhạc cụ của trời Ba mươi ba, chúng chẳng từ mười phương đến, âm thanh trời của ta cũng như vậy.

Này các Thiên tử! Ví như số thế giới nhiều

như số vi trần của ức na-do-tha nát tan ra làm vi trần, chúng sinh nhiều như số vi trần như vậy, ta vì chúng nói pháp tùy theo sự thích ứng của chúng, khiến chúng rất vui mừng. Nhưng ta đối với chúng chẳng sinh lòng chán ghét, chẳng sinh lòng mệt mỏi, chẳng sinh lòng buông lung, chẳng sinh lòng kiêu mạn.

Này các Thiên tử! Bồ-tát Lô-xá-na trụ ở Tam-muội Ly cấu cũng như vậy, ở trong vẻ đẹp tùy theo nơi bàn tay phải, phóng ra một ánh sáng, sinh ra vô lượng thần lực tự tại mà tất cả chúng sinh, Thanh văn, Duyên giác chẳng thể biết được. Các ông nên phải đi đến chỗ Bồ-tát Lô-xá-na mà cung kính lễ bái, chớ chấp trước năm dục, ngăn che các căn lành.

Này các Thiên tử! Ví như kiếp tận dốc núi Tu-di khiến cho tiêu diệt hết.

Này các Thiên tử! Bị năm dục trói buộc mà tu niệm Phật Tam-muội thì đều diệt trừ hết chúng.

Vậy nên, này các Thiên tử! Các ông phải biết đền ân, một lòng cung kính niệm Bồ-tát Lô-xá-na.

Này các Thiên tử! Trong số ấy có chúng sinh chẳng biết đền ân thì khi bỏ thân này rồi phải vào ba đường ác.

Này các Thiên tử! Các ông xưa kia ở tại địa ngục, nhờ ân ánh sáng nên bỏ địa ngục rồi sinh đến cõi trời này, các ông phải nên nuôi lớn những

căn lành đó.

Này các Thiên tử! Ví như các vị trời của ta chẳng phải nam, chẳng phải nữ mà có thể sinh ra trăm ngàn vạn ức pháp chẳng thể nghĩ bàn.

Này các Thiên tử! Như Thiên tử, Thiên nữ, năm dục, nhạc cụ, cung điện, vườn rừng đều như ta, chẳng sinh chẳng diệt, sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy. Nếu biết như vậy thì gọi là có thể vào biển Tam-muội Vô trước thậm thâm.

Các Thiên tử nghe được những âm thanh đó thì vui mừng không lường. Tất cả đều hóa ra một vạn đóa mây hoa, một vạn đóa mây hương, một vạn đóa mây nhạc, một vạn đóa mây tràng phan, một vạn đóa mây bảo cái, một vạn đóa mây khen ngợi. Tạo ra những hóa vật ấy rồi cùng đi đến chỗ Bồ-tát Lô-xá-na, trụ ở cung điện, cung kính cúng dường, đứng về một bên mà chẳng thấy Bồ-tát Lô-xá-na, có Thiên tử nói:

–Bồ-tát này đã qua đời, sinh vào vua Tịnh Phạn, nương nơi lầu các Chiên-đàn, ở trong thai phu nhân Ma-gia.

Lúc bấy giờ, các Thiên tử dùng Thiên nhãn quan sát Đại Bồ-tát Lô-xá-na, thấy thân trời Phạm, chư Thiên cõi Dục cung kính cúng dường. Các Thiên tử nói:

–Chúng ta nếu chẳng đi đến trước cung kính cúng dường Bồ-tát Lô-xá-na thì cho đến dù chỉ

trong phút chốc trụ ở trời Đâu-suất khởi lên lòng vui đắm, thì cũng chẳng nên.

Lúc bấy giờ, mỗi một Thiên tử cùng với mười na-do-tha Thiên tử quyến thuộc muốn từ trời xuống đến cõi Diêm-phù-đề, đến chỗ đức Bồ-tát. Khi đó diệu âm của trời nói với các Thiên tử:

–Đại Bồ-tát cũng chẳng qua đời, sinh ở Diêm-phù-đề mà chỉ là tùy theo chỗ mà ứng hóa khiến cho ở đó đều nhìn thấy.

Này các Thiên tử! Ví như ta đây chẳng phải mắt được nhìn thấy, có thể phát ra âm thanh, Đại Bồ-tát trụ Ly cấu Tam-muội cũng như vậy, chẳng phải mắt nhìn thấy mà khắp nơi thị hiện qua đời thọ sinh, lìa bỏ hư vọng, diệt trừ kiêu mạn, không có nhiễm trước. Vậy nên, này các Thiên tử! Các ông mau chóng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, khiến cho ý thanh tịnh, trụ ở oai nghi, hối lỗi tất cả nghiệp chướng, phiền não chướng, báo chướng, tà kiến chướng. Dùng nghiệp lành thân, miệng, ý ngang bằng pháp giới, hư không giới, chúng sinh giới, dùng thân bằng chúng sinh giới, đầu bằng chúng sinh giới, lưỡi bằng chúng sinh giới để sám hối lỗi bốn chướng.

Các Thiên tử nghe tiếng đó rồi thì rất vui mừng, lòng dạ nhu nhuyến, hỏi Trời rằng:

–Đại Bồ-tát sám hối lỗi như thế nào?

Bấy giờ, vị trời dùng lực Tam-muội của Đại

Bồ-tát, lực căn lành của trời đáp các Thiên tử rằng:

–Nghiệp chướng... tội chẳng từ phương Đông, phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương Trên, phương Dưới đều tích tụ ở tâm Đại Bồ-tát biết nghiệp... do đó điên đảo khởi lên, chẳng sinh ra nghi hoặc.

Này các Thiên tử! Như tiếng trời của ta nói, theo nghiệp báo hành, theo giới, theo hỷ, theo định tịnh diệt, các Đức Phật, Bồ-tát nói: "Ngã, chúng sinh, nghiệp tham, sân, si mà thật không ngã, không có ngã sở. Cũng như vậy các nghiệp đã làm ở mười phương tìm chẳng thể được.

Này các Thiên tử! Như tiếng trời của ta, chúng sinh ít phước chẳng thể nghe, trừ chúng sinh ở địa ngục, được ứng hợp giáo hóa.

Này các Thiên tử! Tiếng chẳng phải sinh diệt, tất cả các nghiệp cũng như vậy, chẳng phải sinh, chẳng phải diệt, chỉ theo nghiệp hành mà chịu quả báo.

Này các Thiên tử! Như sự phát ra âm thanh của ta, vô lượng kiếp không thể cùng tận.

Này các Thiên tử! Nếu cho rằng, âm thanh có đem đi thì tức là rơi vào biên kiến, tất cả chư Phật chẳng nói đoạn, thường trừ khi vì chúng sinh mà phương tiện nói pháp.

Này các Thiên tử! Như tiếng trời của ta cả mười phương thế giới tùy theo sự ứng hóa đều

nghe được hết. Tất cả chư Phật cũng như vậy, tùy theo người được độ đều được thấy hết.

Này các Thiên tử! Ví như kính pha lê vàng Định quang minh tịnh bằng cả mười thế giới. Ở trong kính đó nhìn thấy vô lượng cõi, tất cả núi sông, tất cả chúng sinh, địa ngục, ngạ quỷ hoặc đẹp hoặc xấu.... các hình loại ấy đều hiện ở trong đó.

Này các Thiên tử! Ý các ông thế nào? Những cảnh ấy đi vào trong kính chăng?

Đáp rằng:

–Không phải! Này các Thiên tử! Tất cả nghiệp báo cũng như vậy không có sự đến đi mà có thể sinh ra quả báo căn lành. Ví như nhà huyễn thuật có thể làm huyễn mắt người, các ông phải biết, các nghiệp cũng như vậy. Nếu biết như vậy thì gọi là chân thật hối lỗi thanh tịnh.

Khi nói pháp này thì Thiên tử của trời Đâu-suất trong những thế giới nhiều như số vi trần của trăm ngàn vạn ức na-do-tha cõi Phật đều được Vô sinh pháp nhẫn, vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn a-tăng-kỳ những Thiên tử cõi Dục đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tất cả Thiên nữ trong cõi trời Lục dục đều bỏ thân nữ làm nam và được tâm Bồ-đề chẳng thoái chuyển.

Lúc bấy giờ, các Thiên nữ nghe ngài Phổ Hiền hồi hướng căn lành, đều được những lực mười địa

trang nghiêm, đầy đủ Tam-muội, đều thành tựu nghiệp lành thân, miệng, ý của chúng sinh giới..., diệt tất cả chướng đều được thanh tịnh, thấy được hoa sen bảy báu nhiều như số vi trần của trăm ngàn vạn ức na-do-tha cõi Phật. Trên mỗi hoa đều thấy Bồ-tát ngồi kiết già phóng ra ánh sáng lớn. Trong mỗi vẻ đẹp tùy hình của những Bồ-tát phóng ra ánh sáng khắp chúng sinh giới... Trong ánh sáng đó thấy chư Phật đồng như chúng sinh giới ngồi kết già, tùy theo sự ứng hóa mà vì chúng nói pháp, nhưng chưa có thể thấy được một phần nhỏ Tam-muội Ly cấu vậy.

Bấy giờ, các Thiên tử, ở mỗi một lỗ chân lông hóa ra làm mây diệu hương hoa bằng chúng sinh giới cúng dường Lô-xá-na Phật. Hương hoa tung lên rồi thì trong mỗi hoa thấy có chư Như Lai, đồng thời mây thơm đó xông khắp thế giới nhiều như số vi trần của vô lượng cõi Phật. Chúng sinh nhờ hương thơm ấy mà thân tâm hỷ lạc, như vị Tỳ-kheo vào đệ Tứ thiền. Nếu có chúng sinh được nghe hương thơm này thì các tội, nghiệp chướng đều trừ diệt hết. Ở nơi sắc, thanh, hương, vị, xúc bên trong có năm trăm phiền não, hai vạn một ngàn dục hành phiền não, hai vạn một ngàn nhuế hành phiền não, hai vạn một ngàn si hành phiền não, hai vạn một ngàn đồng hành phiền não... những phiền não này đều bị diệt trừ hết. Những chúng sinh đó đầy đủ chủng loại căn lành tịnh

hương tự tại quang minh. Nếu có chúng sinh nhìn thấy mây bảo cái này thì những chúng sinh đó đã gieo trồng căn lành ở chỗ một hằng sa Chuyển luân thánh vương, còn gọi là Bạch tịnh bảo võng Chuyển luân vương....

Đại Bồ-tát an trụ chỗ Chuyển luân vương như vậy ở trong thế giới nhiều như số vi trần của trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật giáo hóa chúng sinh, như Đức Như Lai Nguyệt Vương của thế giới Minh cảnh. Trong mười phương vô lượng cõi, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thậm chí dù chỉ một niệm, cũng làm hóa thân đi đến chỗ Đức Phật mà nghe pháp. Đức Phật đó thường vì họ rộng nói kinh pháp, cho đến rộng vì họ nói kinh Bản Sinh. Người nghe được danh hiệu Đức Phật ấy thì sau đó qua đời đều sinh về nước của Đức Phật ấy.

Đại Bồ-tát an trụ chỗ Bạch tịnh bảo võng Chuyển luân vương cũng như vậy, Bồ-tát phóng ra ánh sáng Mạn-đà-la tự tại. Nếu có chúng sinh gặp được ánh sáng ấy thì đều được mười địa của Bồ-tát.

Các ông phải biết rằng, những chúng sinh này, đều là ở đời trước tu căn lành lực. Như họ được Sơ thiền, tuy chưa qua đời mà đã thấy cõi trời Phạm, được niềm vui trời Phạm. Cứ như vậy theo thứ lớp họ được các thiền thì tuy chưa mạng chung mà được niềm vui đó. Như vậy Đại Bồ-tát

an trụ ở chỗ Bạch tịnh bảo võng Chuyển luân vương, phóng ra ánh sáng lớn tên là Châu-la-ma-ni. Nếu có chúng sinh gặp được ánh sáng ấy thì đều được mười Địa của Bồ-tát, đều được ánh sáng trí tuệ không lường, được mười thứ hành nghiệp của mắt trong sạch... cho đến mười thứ nghiệp ý sạch trong, thành tựu đầy đủ tịnh lực Tam-muội, thành tựu đầy đủ mắt thịt trong sạch như vậy, ví như Đại Bồ-tát dùng tay trái nắm hàng ức na-do-tha vi trần của cõi Phật phương đông, đi qua khỏi số thế giới nhiều như số vi trần của ức na-do-tha cõi Phật, Bồ-tát mới bỏ xuống một hạt bụi. Ở phương Đông cứ như vậy mà đi cho đến hết số vi trần này.

Đại Bồ-tát như vậy có thể biết rõ hết số vi trần đó, cũng rõ biết được nơi gốc của những hạt bụi, chỗ đến của chúng và cõi hạt bụi được bỏ xuống... cho đến mười phương cũng như vậy.

Đại Bồ-tát lại có thể tập hợp lại những vi trần này làm một cõi Phật, ở cõi Phật này, Bồ-tát cũng phân biệt được hết.

Đức Phật bảo Bồ-tát Bảo Thủ:

–Ý ông thế nào? Như vậy cõi Phật rộng lớn có thể nghĩ bàn chăng?

Bồ-tát Bảo Thủ bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Cõi Phật vô lượng, vô biên như vậy chẳng thể nghĩ bàn! Thưa Đức Thế

Tôn, lạ thay, lạ thay! Như được nghe lời ví dụ đó, người này đã khó có, nghe mà tin được cũng lại khó hơn.

Đức Phật bảo Bồ-tát Bảo Thủ:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nếu có thiện nam, thiện nữ nghe mà tin thì ta thọ ký cho họ mau thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, được Nhất thiết chủng trí.

Đức Phật bảo Bồ-tát Bảo Thủ rằng:

–Ví như số thế giới nhiều như số vi trần của ngàn ức cõi Phật, như nói ở là ví dụ trên, tất cả những cõi này đều nghiền nát làm vi trần, mỗi một vi trần của những thế giới đó đều cùng ngang bằng với số vi trần của tất cả cõi Phật. Đại Bồ-tát lấy số vi trần này lại làm hạt giống tuần tự cho đến tám mươi lần, rồi mỗi một vi trần đó sinh ra trái đều ngang bằng cùng với số vi trần của tất cả thế giới. Mắt thịt nghiệp báo thanh tịnh của Đại Bồ-tát đều phân biệt thấy hết những điều ấy. Ở trong một niệm, Bồ-tát đó cũng nhìn thấy số Đức Như Lai nhiều như số vi trần của trăm ngàn vạn ức na-do-tha cõi Phật.

Đức Phật bảo ngài Bồ-tát Bảo Thủ rằng:

–Ví như ngọc pha lê Định quang soi chiếu số thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật. Ngọc ấy là sự thành tựu căn lành của Bạch tịnh bảo võng Chuyển luân thánh vương.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 33

PHẨM 31: HẠNH BỒ TÁT PHỔ HIỀN

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền bảo các vị Bồ-tát:

–Này Phật tử! Như chỗ đã nói là những điều giảng nói vi diệu. Vì sao? Vì tất cả Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác tùy theo người nhận sự giáo hóa mà ứng hiện nói pháp. Chúng sinh ngu si bị những triền phược ràng buộc, cho là có ngã và ngã sở, chấp trước ngã kiến, thường theo điên đảo, sinh ra kiến hoặc tà vọng khởi lên hư vọng tà vạy. Họ bị triền phược trói buộc, lưu chuyển trong sinh tử, xa rời đạo Như Lai. Vì những chúng sinh như vậy nên Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời.

Này Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát khởi tâm sân hận thì trong tất cả ác không ác nào hơn được ác này. Vì sao vậy? Này Phật tử! Vì Đại Bồ-tát khởi lên

lòng sân hận thì phải chịu trăm ngàn pháp môn chướng ngại.

Những gì là trăm ngàn?

Đó là Bồ-tát nhận sự chướng ngại chẳng thấy Bồ-đề, chướng ngại chẳng nghe được chánh pháp, chướng sinh vào cõi nước bất tịnh, chướng sinh vào đường ác, chướng sinh vào tám nạn, chướng nhiều bệnh tật, chướng bị nhiều hủy báng, chướng sinh vào đường ngu ám, chướng mất chánh niệm, chướng thiếu trí tuệ, chướng tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, ý, chướng gần ác tri thức, chướng gần bè đảng ác, chướng gần người ác, chướng cùng người ác đồng ở, chướng chẳng ưa cộng sự với người hiền lành, chướng xa chánh kiến, chướng sinh vào nhà ngoại đạo, chướng lìa chánh giáo Phật, chướng vào cảnh giới ma, chướng chẳng thấy Thiện tri thức, chướng chẳng sinh các căn lành, chướng tăng thêm pháp chẳng lành, chướng sinh vào nhà ác, chướng sinh ra ở biên địa, chướng sinh trong người ác, chướng sinh ra bần cùng, chướng sinh ra các loài Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, La-sát, chướng chẳng ưa Phật pháp, chướng quen huân tập pháp kém dở, chướng ưa Tiểu thừa, chướng chẳng ưa Đại thừa, chướng sinh nhiều kinh sợ, chướng ưa sinh tử, chướng nhiễm trước ba cõi, chướng chẳng hộ Phật pháp, chướng chẳng ưa nghe thần lực tự tại của Phật, chướng lìa khỏi các

căn thanh tịnh của Bồ-tát, chướng lìa hạnh Bồ-tát, chướng lìa đại nguyện thâm tâm của Bồ-tát, chướng chẳng giữ chánh niệm, chướng chẳng phát khởi tâm Nhất thiết trí, chướng về hạnh chẳng tịnh thí, chướng nghiệp chẳng tịnh, chướng báo chẳng tịnh, chướng các lực chẳng trưởng thành, chướng đoạn căn trí tuệ, chướng không thọ trì các hạnh Bồ-tát, chướng bài báng Phật pháp, chướng xa lìa Bồ-đề, chướng chẳng vào cảnh Phật, chướng rơi vào các cõi ma, chướng chẳng hề cầu Phật pháp, chướng nghe những việc đại trang nghiêm của Bồ-tát thì sinh ra sợ hãi, chướng chẳng ưa ở chung với Bồ-tát, chướng chẳng ưa cầu căn lành Bồ-tát, chướng tà kiến nghi ngờ, chướng tăng thêm ngu si, chướng bỏ giới Bồ-tát thuận theo sự phá giới, chướng chẳng tin vào giới của Như Lai, chướng nghe Đức Phật khen ngợi người giữ giới sinh lòng sân nhuế, chướng bỏ nhẫn nhục thường ưa giải đãi, chướng hủy báng những Bồ-tát có đức tinh tấn không thoái, chướng xa lìa Tam-muội tuệ, chướng bài báng Bát-nhã ba-la-mật, phương tiện thiện xảo, chướng chẳng biết phương tiện thị xứ phi xứ, chướng chẳng biết phương tiện độ thoát chúng sinh, chướng chẳng vào những thâm trí của Bồ-tát, chướng chẳng sinh các đạo Bồ-tát, chướng mù lòa đối với mười thứ mắt của Bồ-tát, chướng đối với pháp Bồ-tát chẳng thể sinh ra dòng pháp vô ngại, chướng tai mũi vô ngại, chướng chẳng đủ

tướng tốt, chướng lưỡi vô ngại, chướng chẳng thể phân biệt âm thanh của chúng sinh, chướng ở trong chúng sinh sinh lòng giải đãi, chướng nghiệp cuồng loạn, chướng lìa khỏi ba thứ giới, chướng các nhập vô ngại, chướng bốn lỗi của miệng, chướng nghiệp ác của ý, chướng phát sinh thêm lên tham, nhuế, tà kiến; chướng chẳng cầu chánh pháp, chướng đối với pháp Bồ-tát sinh lòng giải đãi, chướng trong pháp tinh tấn của Bồ-tát sinh lòng nghi hoặc, chướng lìa bỏ pháp quyết định của Bồ-tát, chướng tổn giảm trí tuệ môn của Bồ-tát, chướng tổn giảm chánh niệm, chướng xa lìa Phật pháp, chướng chẳng huân tập pháp ly sinh của Bồ-tát, chướng lòng khiêm hạ của Bồ-tát, chướng xa lìa pháp ly sinh của Thanh văn, Duyên giác, chướng chẳng thuận chư Phật, Bồ-tát ba đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát khởi lên một tâm sân hận phải chịu trăm chướng như vậy, cho đến trăm ngàn pháp chướng ngại. Vì sao vậy? Này Phật tử! Ta chẳng thấy một pháp ác nào sinh ra mà hơn được một tâm sân hận của Bồ-tát.

Này Phật tử! Vậy Đại Bồ-tát muốn mau chóng đầy đủ hạnh Bồ-tát thì nên phải tu tập mười thứ chánh pháp. Những gì là mười?

1. Chẳng bỏ tất cả chúng sinh.

2. Ở nơi các Bồ-tát sinh ra lòng tưởng nghĩ Như Lai.

3. Thường chẳng bài báng tất cả Phật pháp.

4. Đối với các cõi Phật được trí vô ngại.

5. Cung kính tin ưa sở hạnh của Bồ-tát.

6. Chẳng xả tâm Bồ-đề ngang bằng hư không pháp giới.

7. Phân biệt Bồ-đề, rốt ráo Phật lực, đạt đến bờ kia.

8. Tu tập tất cả những biện tài của Bồ-tát.

9. Giáo hóa chúng sinh lòng không chán mệt.

10. Ở nơi tất cả thế giới thị hiện thọ sinh mà chẳng đắm trước.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ mười thứ chánh pháp như vậy thì có thể giữ lấy mười thứ pháp thanh tịnh. Những gì là mười?

1. Đối với pháp thậm thâm rốt ráo thanh thịnh.

2. Gần gũi Thiện tri thức thanh tịnh.

3. Có thể hộ trì chánh pháp chư Phật thanh tịnh.

4. Có thể phân biệt hết không giới thanh tịnh.

5. Giỏi vào pháp giới thanh tịnh.

6. Trí tuệ liễu ngộ các tâm hành thanh tịnh.

7. Khiến cho căn lành của Bồ-tát thanh tịnh.

8. Tâm thường chẳng chấp trước các kiếp thanh tịnh.

9. Trí tuệ quán sát ba cõi thanh tịnh.

10. Thành tựu chủng tánh chư Phật thanh tịnh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ ở những chánh pháp thanh tịnh đó thì có thể đầy đủ mười thứ chánh trí. Những gì là mười?

1. Trí phân biệt tâm hành của tâm chúng sinh.

2. Trí phân biệt những nghiệp báo của chúng sinh.

3. Trí soi khắp tất cả chư Phật.

4. Đối với pháp chư Phật, được trí phương tiện thứ lớp.

5. Trí đầy đủ tất cả Tổng trì môn.

6. Trí thành tựu tất cả văn tự biện tài.

7. Trí giỏi biết tất cả ngôn ngữ của chúng sinh.

8. Trí thị hiện thân ở tất cả thế giới.

9. Trí soi khắp đầy đủ tất cả chúng sinh.

10. Ở trong tất cả cõi đắc Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ ở mười thứ chánh trí như vậy thì được mười thứ pháp tùy thuận thể nhập thiện xảo của chư Phật. Những gì là mười?

1. Tất cả thế giới trong một sợi lông.

2. Một sợi lông sinh ra số cõi không thể nghĩ bàn.

3. Tất cả thân chúng sinh đều vào một thân, ở nơi một thân sinh ra vô lượng các thân.

4. Số kiếp không thể nêu bày hết đều vào một niệm khiến cho một niệm nhập vào trong số kiếp

chẳng thể nêu bày hết.

5. Tất cả Phật pháp đều vào một pháp khiến cho một pháp vào trong tất cả Phật pháp.

6. Tất cả các nhập vào nơi một nhập khiến cho một nhập vào nơi tất cả các nhập.

7. Tất cả các căn vào nơi một căn khiến cho một căn vào nơi tất cả các căn, tất cả các căn vào nơi pháp phi căn, pháp phi căn vào nơi tất cả các căn.

8. Tất cả các tướng đều vào nơi một tướng và một tướng vào nơi tất cả tướng.

9. Tất cả âm thanh ngôn ngữ vào nơi một âm thanh ngôn ngữ, một âm thanh ngôn ngữ vào nơi tất cả âm thanh ngôn ngữ.

10. Tất cả ba đời đều vào nơi một đời khiến cho một đời vào nơi tất cả ba đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát phân minh mười loại pháp thể nhập như vậy thì có thể an trú nơi mười loại trực tâm. Những gì là mười?

1. Trực tâm an trú nơi pháp ngữ ngôn và phi ngữ ngôn của tất cả thi.

2. Trực tâm an trú nơi chánh niệm tất cả chúng sinh.

3. Trực tâm an trú nơi hư không giới.

4. Trực tâm an trú nơi pháp giới vô lượng, vô biên.

5. Trực tâm an trú nơi sự thuận theo chánh

pháp tất cả Phật.

6. Trực tâm an trú nơi thiện pháp sâu xa không hoại chánh pháp.

7. Trực tâm an trú nơi sự trừ diệt tất cả nghi hoặc.

8. Trực tâm an trú nơi pháp quán bình đẳng ba đời.

9. Trực tâm an trú nơi chư Phật ba đời bình đẳng.

10. Trực tâm an trú nơi vô lượng lực chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát an trú mười loại trực tâm như vậy thì được mười loại pháp phương tiện thiện xảo. Những gì là mười?

1. Bồ-tát được phương tiện thiện xảo chiếu khắp tất cả pháp chư Phật sâu xa.

2. Được phương tiện thiện xảo sinh ra thắng pháp chư Phật thậm thâm.

3. Được phương tiện thiện xảo phân biệt diễn nói tất cả pháp chư Phật trang nghiêm.

4. Được phương tiện thiện xảo thâm nhập vào pháp bình đẳng của tất cả chư Phật.

5. Được phương tiện thiện xảo phân biệt được biệt tướng của tất cả Phật pháp.

6. Được phương tiện thiện xảo vào chánh pháp của chư Phật không thể hoại.

7. Được phương tiện thiện xảo vào pháp trang nghiêm của tất cả chư Phật.

8. Được phương tiện thiện xảo dùng một phương tiện vào tất cả Phật pháp.

9. Được phương tiện thiện xảo vào vô lượng các pháp phương tiện của chư Phật.

10. Được phương tiện thiện xảo, ở nơi tất cả Phật pháp tâm được tự tại mà chẳng thoái chuyển.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp phương tiện thiện xảo.

Này Phật tử! Vậy nên Đại Bồ-tát phải nên một lòng cung kính nghe nhận pháp này. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát nghe được pháp đó, dùng ít phương tiện thì mau chóng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ngang bằng với ba đời chư Phật.

Lúc bấy giờ, nhờ thần lực Phật mà Bồ-tát nói lên pháp như vậy nên số mười thế giới nhiều như vi trần chẳng thể nói hết ức na-do-tha cõi Phật sáu thứ chấn động, mưa xuống nhiều hơn cả chư Thiên, tất cả mưa mây hoa, mưa mây diệu hương, mưa mây mạt hương, mưa mây y lọng báu, tràng phan và các đồ trang nghiêm báu, mưa mây âm nhạc, mưa mây các Bồ-tát, mưa mây chẳng thể nêu bày hết để tán thán chư Phật, mưa mây chẳng thể nêu bày hết lời khen ngợi "Lành thay!", mưa mây âm thanh Phật đầy khắp pháp giới, mưa mây thế giới thanh tịnh chẳng thể nói hết, mưa mây công đức Bồ-tát được trưởng dưỡng chẳng thể nói hết, mưa mây ánh sáng chẳng thể nói hết, mưa

mây các loại thần lực tự tại chẳng thể nói hết. Như Đức Phật ngồi tại đạo tràng ở bốn thiên hạ thế giới này mà mưa xuống những chủng loại mưa mây như vậy, khi đang diễn nói các pháp thì mười phương thế giới cũng như vậy.

Bấy giờ, do thần lực của Đức Phật mà Bồ-tát nói pháp như vậy nên đi qua số cõi nhiều như số vi trần của mười thế giới chẳng thể nói, có số Đại Bồ-tát nhiều như số vi trần của mười thế giới chư Phật đi đến cõi này đầy khắp cả mười phương. Họ đều nói lên: "Hay thay, hay thay! Này Phật tử! Ông có thể nói được pháp sâu xa tối đại thệ nguyện thọ ký của chư Phật Như Lai như vậy. Chúng ta đều đồng danh hiệu Phổ Hiền, ở những thế giới Phổ thắng, từ chỗ các Đức Như Lai Phổ Tràng Tự Tại đi đến chỗ này. Tất cả thế giới cũng nói pháp này, từng câu, từng chữ, tất cả các hạnh không có tăng, giảm như vậy, nên chúng ta đến đây vì ông mà làm chứng. Như vậy số Đại Bồ-tát nhiều như số vi trần của mười thế giới Phật đến đây làm chứng thì tất cả chỗ của những Đức Như Lai trong mười phương cũng như vậy."

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền dùng thần lực Phật và sức căn lành của mình quán sát mười phương và các pháp giới, muốn làm sáng các hạnh Bồ-tát, Bồ-đề chư Phật, muốn nói nguyện lớn, muốn phân biệt các kiếp của tất cả thế giới, muốn sáng tỏ sự tùy thời thị hiện của Phật xuất thế, muốn

tùy theo căn của chúng sinh mà khiến họ đều nhận sự giáo hóa, muốn sáng tỏ những điều nói pháp không có hư vọng của Như Lai, muốn tùy theo sự gieo trồng căn lành được quả báo chẳng hư dối, muốn làm sáng Pháp thân thanh tịnh của Bồ-tát, phát ra âm thanh vi diệu giác ngộ chúng sinh, khởi lên tâm Bồ-đề nên nói kệ rằng:

Tất cả chúng hoan hỷ
Diệt sạch các ấm cái
Tất cả nghe cung kính
Các nguyện hạnh Bồ-tát.
Tùy Bồ-tát ba đời
Các nguyện hành đã làm
Ta sẽ nói thứ lớp
Pháp thắng diệu Bồ-tát.
Tất cả các số kiếp
Và số nghiệp thế gian
Ta nói không gì bằng
Ứng hóa hiện thế gian.
Thấy chư Phật quá khứ
Ở đó phát đại nguyện
Lợi ích loài sinh chúng
Diệt sạch tất cả khổ.
Vua luận sư Bồ-tát
Sở hành không đoạn tuyệt
Được pháp không gì bằng
Cảnh giới Nhất thiết trí.
Bồ-tát thấy quá khứ

Tất cả các Đạo sư
Phóng lưới ánh sáng lớn
Soi khắp cõi mười phương.
Phát đại nguyện như vậy
Ta làm đèn thế gian
Công đức trang nghiêm thân
Đầy đủ trí mười Lực.
Tất cả những quần sinh
Tham, nhuế, si thiêu đốt
Ta vì họ diệt tan
Vô lượng khổ đường ác.
Phát thệ nguyền như vậy
Kiên cố chẳng thoái chuyển
Hành đủ Bồ-tát hạnh
Sức vô ngại rốt ráo.
Thệ nguyện như vậy rồi
Hành thế gian không thoái
Sở hành không hư vọng
Pháp vương luận rốt ráo.
Ở trong một kiếp Hiền
Ngàn Đức Phật xuất thế
Tùy chánh pháp Phật đó
Thứ lớp phân biệt nói.
Như Phật Hiền kiếp này
Vô lượng kiếp cũng vậy
Pháp chư Phật vị lai
Ta sẽ nói thứ lớp.
Như trong một cõi Phật

Vô lượng cõi cũng vậy
Tánh tất cả Phật quốc
Ta đều phân biệt nói.
Phật lần lượt ra đời
Tùy nguyện, tùy danh hiệu
Tùy thọ ký của Ngài
Tùy thọ mạng Phật ấy,
Tùy chánh pháp tu trì
Chuyên cầu đạo vô ngại
Tùy chúng sinh giáo hóa
Chánh pháp trụ thế gian,
Tùy cõi Phật thanh tịnh
Chúng sinh và pháp luân,
Thời, phi thời nói pháp
Lần lượt tịnh quần sinh
Tùy hạnh chúng sinh đó
Các nghiệp tánh đủ loại,
Thượng, hạ, trung sai khác
Nhận giáo hóa thích ứng
Trí thậm thâm như vậy
Bồ-tát vào hạnh đó.
Tu tập hạnh Phổ Hiền
Đầy đủ trí tuệ luân
Nghiệp thân không ngăn ngại
Khẩu nghiệp đều thanh tịnh
Nghiệp ý cũng thông suốt
Thông đạt pháp ba đời
Bồ-tát hành như vậy

Rốt ráo đạo Phổ Hiền.
Sinh mặt trời tịnh trí
Chiếu khắp các pháp giới
Ở kiếp chẳng thể nói
Và tất cả cõi Phật,
Bồ-tát biết một niệm
Ở đó không dính mắc
Hành giả vào như vậy
Chỗ thậm thâm kỳ đặc.
Trong diệu pháp Bồ-tát
Ta sẽ nói ít phần
Trí tuệ vô biên tế
Cảnh giới Phật rốt ráo,
Khéo vào tất cả chỗ
Thành tựu không thoái chuyển
Đủ tịnh tuệ Phổ Hiền
Nguyện Phổ Hiền tròn đủ.
Hạnh Bồ-tát rốt ráo
Vào sâu trí vô đẳng,
Ở trong một vi trần
Chứa hết tất cả cõi.
Thấy vô lượng Phật ấy
Nghe đủ pháp diễn nói
Như trong một vi trần
Tất cả trần cũng vậy.
Thấy cõi và chư Phật
Là trí khó nghĩ bàn
Trong mỗi một vi trần

Hiện khắp pháp ba đời
Đường tử sinh năm nẻo
Đều phân biệt rõ biết
Trong mỗi một vi trần
Có vô lượng cõi Phật.
Trong một biết vô lượng
Trong vô lượng biết một
Các pháp giới như vậy
Tất cả cõi chư Phật.
Đồng tánh và khác tánh
Đều có thể rõ biết
Thâm nhập trí vi tế
Phân biệt các thế giới.
Tất cả kiếp hoại thành
Đều hay phân biệt nói
Như những kiếp tu hành
Ba đời tức một niệm
Đồng hành chẳng đồng hành
Đều phân biệt rõ biết
Vào sâu các thế giới
Thanh tịnh chẳng thanh tịnh.
Trong thân cõi không lường
Một cõi vô lượng thân
Tất cả trong mười phương
Vô lượng các thế giới,
Chủng loại vô số tánh
Tất cả đều rõ biết
Trong tất cả ba đời

Vô lượng cõi nước Phật,
Đầy đủ trí thậm thâm
Đều rõ biết thành bại
Các thế giới mười phương
Có thành hoặc có bại,
Phổ Hiền thâm nhập hết
Tất cả đều rõ biết
Dùng mắt tịnh tuệ thấy
Vô lượng các cõi Phật
Phân biệt rõ các nghiệp
Tùy hành vì thanh tịnh.
Bồ-tát Ma-ha-tát
Giỏi biết hạnh chúng sinh
Do vì các nghiệp ác
Sinh vào cõi chẳng tịnh
Vô lượng, vô biên cõi
Rõ biết là một cõi
Vào các cõi như vậy
Chúng sinh chẳng thể biết.
Tất cả các thế giới
Khiến vào trong một cõi
Thế giới chẳng tích tụ
Cũng lại chẳng lìa tan
Hoặc cúi hoặc ngưỡng lên
Hoặc cao hoặc dưới thấp
Tướng chúng sinh thế giới
Bồ-tát đều rõ biết.
Hoặc có cõi trùm khắp

Vô lượng cõi chư Phật
Biết đủ thứ là một
Biết một là tất cả.
Phổ Hiền chân Phật tử
Dùng trí chẳng nghĩ bàn
Biết cõi khó nghĩ bàn
Thông đạt vô biên cõi,
Biết thế giới ảo hóa
Cõi chúng sinh biến hóa
Biết các pháp hóa hiện
Chư Phật hóa rốt ráo.
Pháp thế gian sâu xa
Đủ thứ việc trang nghiêm
Chúng sinh vô lượng báo
Tâm nghiệp đều trang nghiêm,
Chân Phật tử khéo học
Diệu pháp giới thậm thâm
Đủ thần lực tự tại
Tràn đầy cõi mười phương.
Chúng sinh cùng các kiếp
Thường nói pháp thế gian
Tất cả không thể biết
Chỉ trừ Đẳng Chánh Giác.
Như Lai và thế giới
Đủ thứ các danh hiệu
Vô lượng kiếp diễn nói
Còn chẳng thể rốt ráo,
Huống gì tâm, cảnh giới

Pháp chư Phật ba đời
Diệu pháp giới chân thật
Tất cả cõi chư Phật.
Niệm vô ngại sạch trong
Trí vô ngại đầy đủ
Phân biệt nói pháp giới
Trí tuệ đến bờ kia.
Các thế giới như vậy
Trang nghiêm vô lượng nghiệp
Trong một niệm Bồ-tát
Rõ biết cõi ba đời.
Ở trong thế giới đó
Hành các hạnh tối thắng
Đẳng chánh giác rốt ráo
Lực tự tại hiển hiện.
Đời vị lai như vậy
Trong tất cả thế giới
Phật lần lượt ra đời
Bồ-tát đều rõ biết.
Họ hành những diệu nguyện
Cảnh giới tu công đức
Tùy kiếp thành Chánh giác
Bồ-tát biết rõ ràng.
Cũng biết tuổi thọ Phật
Và việc độ chúng sinh,
Tùy pháp môn phương tiện
Vì chúng chuyển pháp luân.
Bồ-tát biết như vậy

Đủ hạnh địa Phổ Hiền
Thành tựu Nhất thiết trí
Ngang bằng các Như Lai.
Cõi mười phương hiện tại
Những cõi Phật không lường
Vào sâu thế giới ấy
Thông đạt các pháp giới.
Ở trong thế giới đó
Vô số Phật hiện tại
Sơn vương vô ngại luận
Pháp tự tại rốt ráo.
Biết tịnh độ, chúng sinh
Hóa ứng, lực tự tại
Hết vô lượng ức kiếp
Thường nghĩ chỉ việc đó.
Thế gian tôn điều ngự
Thành tựu lực tự tại
Bồ-tát độ rốt ráo
Vào sâu trí tuệ tạng.
Bồ-tát phát sinh đủ
Mắt, tai, mũi vô ngại
Lưỡi vô ngại dài rộng
Khiến chúng đều hoan hỷ.
Tâm tối thắng vô ngại
Thanh tịnh khắp vô lượng
Trí vô ngại thậm thâm
Pháp ba đời rõ biết.
Giỏi học các hóa hiện

Cõi chúng sinh hóa hiện
Tự hóa, hóa thế gian
Hóa bờ kia rốt ráo.
Trang nghiêm các loại nghiệp
Trang sức các thế gian
Thành tựu trí tuệ Phật
Khéo biết tất cả tướng.
Mỗi một thân Như Lai
Dùng vô lượng phương tiện
Tùy chỗ ứng hóa ấy
Độ thoát vô lượng chúng.
Vào sâu cảnh giới trí
Tuệ nhật giữa thế gian
Sở hành chẳng thoái chuyển
Dạo khắp tất cả cõi,
Hiểu rõ các thế gian
Như mộng như huyễn hóa.
Tất cả cõi chúng sinh
Liễu đạt đều như chớp
Chẳng thủ kiếp hư vọng
Và tất cả thế gian
Thông hiểu phi thật chân
Ở đó không chấp trước
Vô lượng, vô số kiếp
Hiểu rõ chỉ một niệm.
Biết niệm cũng phi niệm
Nghĩ thế gian không thật
Chẳng động nơi bản tòa

Một niệm đi mười phương.
Vô lượng, vô biên kiếp
Thường hóa độ chúng sinh
Các kiếp chẳng thể nói
Chỉ khoảng trong một niệm.
Chẳng khiến kiếp ngắn hơn
Pháp sát-na rốt ráo
Tất cả những thế gian
Và tâm các chúng sinh.
Chẳng một cũng chẳng hai
Bồ-tát đều rõ biết
Kiếp thế giới chúng sinh
Chư Phật và pháp Phật.
Đều như huyễn hóa thành
Pháp giới không có hai
Ở khắp cõi mười phương
Thị hiện vô lượng thân.
Chẳng thủ thân hư vọng
Không dính mắc pháp giới
Trong trí tuệ không hai
Sinh ra Nhân sư tử.
Chẳng chấp pháp không hai
Vì biết không một, hai
Bồ-tát biết các pháp
Như sóng nắng, điện chớp.
Như vang cũng như mộng
Như huyễn, như biến hóa
Thuận theo vào như vậy

Mọi cảnh giới Thế Tôn.
Thành tựu trí bình đẳng
Chiếu khắp cùng pháp giới
Dùng đại Bi vô lượng
Quán sát các chúng sinh.
Xa lìa lòng nhiễm trước
Quán thế gian thanh tịnh
Thân tịnh lớn vô tận
Vào sâu chỗ phương tiện.
Bồ-tát thường chánh niệm
Diệu pháp Luận Sư tử
Thấy thế gian khổ não
Phát vô lượng đại nguyện.
Sở hành đều sạch trong
Khắp cùng các pháp giới
Chư Phật và Bồ-tát
Phật pháp cùng thế gian.
Quán Bồ-tát phương tiện
Thông đạt không sai biệt
Tạng pháp thân thanh tịnh
Tất cả các thế gian.
Thế gian và Pháp thân
Cả hai không chấp trước
Ví như trong nước trong
Thấy bóng không thật có.
Pháp thân đến mười phương
Mà cũng không chỗ đến
Không chỗ dính mắc này

Thân thế gian thanh tịnh.
Tuy thân mà phi thân
Vì các pháp vô sinh
Vào sâu thân vô tận
Phi sinh cũng phi diệt.
Phi thường phi vô thường
Thị hiện các thế gian
Diệt tan ác tà kiến
Thành tựu được chánh kiến,
Quán các pháp bình đẳng
Chẳng chấp ngã, ngã sở.
Ví như nhà ảo thuật
Bày ra mọi thứ huyễn,
Vốn không từ đâu đến
Cũng không đi đến đâu
Huyễn cũng chẳng có lượng
Cũng chẳng có vô lượng.
Ở trong đại chúng ấy
Thị hiện lượng, vô lượng
Dùng tâm tịch diệt này
Tu tập các căn lành.
Xuất sinh pháp chư Phật
Phi lượng vô phi lượng
Có lượng có vô lượng
Đều là vọng tưởng suông.
Phân biệt tất cả nẻo
Chẳng chấp lượng, vô lượng
Pháp thậm thâm chư Phật

Tịch diệt tối sâu xa.
Vô lượng trí thậm thâm
Biết các đường sâu xa
Bồ-tát lìa ngu muội
Tâm ý tịnh không lường.
Tu tập các căn lành
Đầy đủ vô lượng nguyện
Độ vô lượng chúng sinh
Khiến đến chỗ an ổn.
Quán các pháp bình đẳng
Ở đó không dính mắc
Hiểu sâu chân thật tế
Các pháp vô sở hữu.
Giác ngộ các thế gian
Các pháp không sinh diệt
Biết sâu tất cả pháp
Tùy ứng hóa chúng sinh.
Mưa khắp pháp cam lộ
Tràn đầy các thế gian
Dạy vô lượng chúng sinh
Khiến phát tâm Bồ-đề.
Chẳng xả hạnh Bồ-tát
Đều được không thoái chuyển
Tùy thuận chánh pháp Phật
Được Pháp thân rốt ráo.
Rõ biết hết thế gian
Tất cả thân chúng sinh
Phân biệt các chúng sinh

Và tất cả cõi Phật.
Vào sâu biển trí tuệ
Thông đạt biển mười phương
Trong tịnh thân Như Lai
Hiện khắp thân chúng sinh.
Mắt Bồ-tát tịnh minh
Đều có thể nhìn thấy
Trong vô lượng ức kiếp
Khen ngợi thân Như Lai.
Tận cùng tất cả kiếp
Vẫn còn chưa rốt ráo
Sau khi Phật Niết-bàn
Bồ-tát Ma-ha-tát.
Trong từng niệm niệm còn
Phân bố các xá-lợi
Đời vị lai như vậy
Có người cầu Phật đạo.
Vô lượng tâm Bồ-đề
Trí quyết định rõ biết
Trong ba đời như vậy
Chư Phật hiện ở đời.
An trụ hạnh Phổ Hiền
Đều phân biệt rõ biết
Phân minh rõ như vậy
Các hạnh địa vô lượng.
Thành tựu trí kiên cố
Hay chuyển luân không thoái
Vô lượng trí tuệ sâu

Cảnh Như Lai rốt ráo.
Trí Minh tịnh Phổ Hiền
Vào sâu không thoái chuyển
Tất cả Tối Thắng Tôn
Vào sâu diệu cảnh giới
Không thoái chuyển rốt ráo
Được Bồ-đề Vô thượng
Tâm vô lượng, vô biên
Tất cả chủng loại nghiệp.
Tu tập những tưởng hành
Một niệm có thể biết
Tâm học, tâm vô học
Ô nhiễm chẳng ô nhiễm.
Bồ-tát, trong một niệm
Giác ngộ vô lượng tâm
Rõ biết chẳng nhất, nhị
Chẳng bẩn, chẳng sạch trong.
Cũng chẳng phải tích tập
Đều khởi từ nhân duyên
Phân minh hết như vậy
Tất cả tâm chúng sinh.
Các cõi Phật thế gian
Đều chính là hư vọng
Diệu phương tiện như vậy
Vào sâu hạnh Bồ-tát.
Cùng Phổ Hiền bình đẳng
Hóa sinh pháp Như Lai
Tất cả loại chúng sinh

Tưởng thiện ác chẳng đồng.
Hoặc có kẻ sinh thiên
Hoặc người đọa đường ác
Bồ-tát thấy thế gian
Đều từ nghiệp duyên khởi.
Dính mắc hư vọng tưởng
Lưu chuyển ở sinh tử
Những chúng sinh mười phương
Lưới hư dối che lấp.
Trong một niệm Bồ-tát
Phương tiện giải thoát xong
Các căn, nhập như vậy
Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân.
Phân biệt biết nghiệp ý
Tưởng thế gian chẳng đồng
Mỗi một cảnh giới mắt
Sinh ra vô lượng mắt.
Vô số tướng chẳng đồng
Vô lượng không giới hạn
Tùy sở hành chúng sinh
Tất cả nghiệp thiện ác.
Gặt quả báo nơi đó
Tùy vạn hữu chẳng đồng
Mắt Phổ Hiền thanh tịnh
Vào sâu lực các địa.
Mỗi một cảnh giới mắt
Sinh ra vô lượng trí
Những thế gian như vậy

Đều phân biệt rõ biết.
Tất cả hạnh rốt ráo
Mau đạt không thoái chuyển
Phật thuyết, Bồ-tát thuyết
Cõi thuyết, chúng sinh thuyết.
Tất cả ba đời thuyết
Bồ-tát rõ biết thảy
Quá khứ là vị lai
Vị lai là quá khư
Hiện tại là khứ, lai
Bồ-tát rõ biết hết.
Vô lượng đời như vậy
Giác ngộ tướng chẳng đồng
Hành phương tiện rốt ráo
Đầy đủ trí chư Phật.

PHẨM 32: BẢO VƯƠNG NHƯ LAI TÁNH KHỞI (PHẦN 1)

Bấy giờ, giữa khoảng mi trong tướng bạch hào của Như Lai phóng ra ánh sáng lớn tên là Minh Như Lai pháp, có vô lượng ức na-do-tha ánh sáng để làm quyến thuộc, soi khắp tất cả thế giới mười phương, nhiễu quanh mười vòng, hiển hiện vô lượng tự tại của Như Lai, giác ngộ vô số ức na-do-tha các chúng Bồ-tát, tất cả thế giới chấn động sáu cách, diệt trừ tất cả những khổ đường ác, che khuất

tất cả ánh sáng của ma giống như khối màu đen, hiển hiện tất cả Bồ-đề Như Lai, hiển hiện tất cả đại chúng chư Phật, rốt ráo trang nghiêm chiếu khắp tất cả thế giới, pháp giới, hư không giới…, ánh sáng ấy quay trở lại bao quanh tất cả đại chúng Bồ-tát rồi nhập vào đỉnh của Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức.

Lúc bấy giờ, tất cả đại chúng lòng rất vui mừng, thân ý an lạc suy nghĩ: "Kỳ lạ, hiếm có! Hôm nay Như Lai phóng ra lưới ánh sáng lớn thì nhất định sẽ diễn nói chánh pháp thậm thâm."

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức, ở trên tòa hoa sen đứng dậy, sửa áo vai phải, đặt gối phải lên đài hoa sen, chắp tay một lòng chính hướng về Như Lai, nói kệ rằng:

Tất cả pháp Chánh giác
Các cảnh giới rốt ráo
Các Đại tiên ba đời
Cho nên lễ cung kính.
Cảnh vô tướng rốt ráo
Tướng tốt trang nghiêm thân
Phóng ánh sáng ly cấu
Diệt tan tất cả ma.
Chấn động cõi mười phương
Tất cả cõi chư Phật
Chúng sinh chẳng sợ hãi
Là sức oai thần Phật.
An trụ như hư không

Pháp giới đều thanh tịnh
Trừ diệt tất cả ác
Khiến chúng được sạch trong.
Vô lượng kiếp khổ hạnh
Một lòng cầu Phật đạo
Được trí cảnh vô ngại
Ngang bằng chư Như Lai.
Phóng vô lượng ánh sáng
Chấn động tất cả cõi
Hiển hiện lực tự tại
Rồi vào trong thân ta.
Những Bồ-tát khéo học
Đều tập trung đến đây
Cho nên tâm ta phát
Cần có việc Pháp vương.
Đại chúng đều thanh tịnh
Hạnh Bồ-tát rốt ráo
Trí tuệ không nhiễm trước
Thành tựu vô sở úy.
Hạnh Đại tiên vô lượng
Sức trí tuệ tinh tấn,
Tâm Bồ-tát khai phát
Pháp Như Lai thậm thâm.
Nghĩa Chánh giác vi diệu
Ai có thể tuyên dương
Con nay muốn thỉnh hỏi
Nguyện xin Phật chỉ bày!

Bồ-tát nói kệ này xong thì trong miệng Đức

Như Lai phóng ra ánh sáng lớn tên là Vô ngại vô úy, có vô lượng ức na-do-tha a-tăng-kỳ ánh sáng để làm quyến thuộc. Ánh sáng đó soi khắp tất cả thế giới mười phương, nhiễu quanh mười vòng, hiển hiện vô lượng tự tại của Đức Như Lai, giác ngộ vô số ức na-do-tha các chúng Bồ-tát, tất cả thế giới sáu thứ chấn động, trừ diệt tất cả những khổ đường ác, che lấp tất cả những ánh sáng của ma giống như màu đen, hiển hiện tất cả Bồ-đề Như Lai, hiển hiện tất cả đại chúng của chư Phật, rốt ráo trang nghiêm chiếu khắp tất cả thế giới, pháp giới, hư không giới…, ánh sáng ấy quay trở lại nhiễu quanh các đại chúng, tất cả Bồ-tát rồi vào miệng của Đại Bồ-tát Phổ Hiền.

Lúc bấy giờ, thân và tòa Sư tử của Đại Bồ-tát Phổ Hiền thù thắng hơn trăm lần thân và tòa Sư tử của các Bồ-tát, chỉ trừ tòa ngồi của Đức Như Lai.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức hỏi Đại Bồ-tát Phổ Hiền:

–Này Phật tử! Chỗ Phật hiển hiện đại uy thần lực chẳng thể nghĩ bàn, đó là tướng điềm gì?

Phổ Hiền đáp Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức rằng:

–Này Phật tử! Như tôi suy nghĩ, như chỗ tôi thấy các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác đời quá khứ phóng ra ánh sáng lớn thì nhất định nói về chánh pháp Như Lai tánh khởi.

Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức nghe được tên Chánh pháp Như Lai Tánh khởi xong thì tất cả đại địa sáu cách chấn động, sinh ra vô lượng ánh sáng khó luận bàn.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức hỏi Đại Bồ-tát Phổ Hiền:

–Thưa Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ tất biết chánh pháp Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Tánh Khởi?

Thưa Phật tử! Chúng hội vô số ức na-do-tha Đại Bồ-tát thanh tịnh giỏi học, tu hành những nghiệp thanh tịnh, niệm tuệ thành tựu, trang nghiêm chư Phật, rốt ráo bờ kia, trụ oai nghi Phật, đủ hạnh Như Lai, chánh niệm chư Phật chưa từng tán loạn, đại Bi quán sát tất cả chúng sinh, quyết định trí tuệ, phân biệt những diệu thần thông của Bồ-tát, đắc thần lực Phật, an trụ ở công đức tất cả chư Phật. Các vị Đại Bồ-tát thành tựu vô lượng công đức như vậy đều đến đây tập hội. Như Bồ-tát đây đã từng ở vô lượng ức na-do-tha chỗ Phật, cung kính cúng dường, gieo trồng các căn lành, thành tựu diệu hạnh của vô lượng Bồ-tát, những Tam-muội môn được tự tại, thâm nhập vào bí mật của tất cả Như Lai, đối với các Phật pháp thì trừ nghi hoặc của mọi người, vào sâu pháp Phật, giỏi biết các căn của tất cả chúng sinh mà vì họ nói pháp, thuận theo Phật trí phân biệt diễn nói tất cả Phật pháp, rốt ráo bờ kia, thành tựu vô lượng công

đức như vậy... Hay thay, thưa Phật tử! Nguyện xin hãy nói về chánh pháp Như Lai Tánh khởi!

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức muốn một lần nữa làm sáng ý nghĩa này nên hướng về Bồ-tát Phổ Hiền nói kệ rằng:

Hay thay! Trí vô ngại
Giác ngộ tất cả pháp
Đầy đủ tuệ bình đẳng
Nói vô lượng cảnh Phật.
Các Phật tử nghe xong
Lòng đều rất vui mừng
Nguyện xin hãy phô diễn
Pháp Như Lai Tánh khởi.
Những gì thân Như Lai
Diệu âm thanh thanh tịnh
Thế nào tâm Như Lai
Và vô lượng cảnh giới?
Những gì Như Lai hạnh
Và Bồ-đề chư Phật
Tu tập những pháp nào
Mau thành Đẳng chánh giác.
Sao gọi Chuyển pháp luân
Pháp diệu thắng thanh tịnh
Xin hãy phân biệt nói
Pháp Niết-bàn Thiện Thệ!
Chư Phật tử nghe rồi
Lòng hoan hỷ vô lượng
Loài chúng sinh mười phương

Đều thấy những Pháp vương.
Cung kính cúng dường Phật
Ở đó trồng căn lành
Nếu có thấy chư Phật
Cung kính gieo căn lành.
Tạng công đức vô lượng
Xin vì con nói rõ
Nếu có nghe tất cả
Danh hiệu của Như Lai.
Phật hiện tại mười phương
Và đã Bát-niết-bàn
Tạng công đức vô tận
Người nghe danh vui mừng.
Và được những lợi gì?
Xin hãy thương nói rõ
Chân Phật tử thanh tịnh
Xin hãy rộng tuyên dương!
Phân biệt cảnh giới sâu
Vô lượng biển công đức
Tất cả các Bồ-tát
Đều chắp tay một lòng.
Cung kính nhìn Thiện Thệ
Ngắm nhân giả và tôi
Khéo nói âm vi diệu
Nguyện nói nghĩa thật chân.
Trừ diệt các nghi hoặc
Thanh tịnh như hư không
Nhân duyên và thí dụ

Vì tôi phân biệt nói.
Vô lượng chúng nghe rồi
Đều phát Bồ-đề tâm
Tất cả chư Như Lai
Tướng tốt trang nghiêm thân.
Đầy khắp mười phương cõi
Phương tiện độ chúng sinh
Phát ra âm vi diệu
Diễn nói vô lượng pháp.
Nhân, dụ theo ứng hóa
Khai ngộ Phật Bồ-đề
Tất cả cõi mười phương
Trong vô lượng cõi Phật.
Kiếp nhiều chẳng thể nói
Khó thấy pháp hội này
Đại chúng này tập hợp
Các Phật tử thanh tịnh.
Trong vô lượng ức kiếp
Khó thấy cũng khó nghe
Cho nên chân Phật tử
Nguyện nói nghĩa vi diệu
Hiển hiện rộng vô lượng
Pháp Như Lai Tánh khởi.
Tất cả các Bồ-tát
Đều chắp tay một lòng
Khát ngưỡng nơi Đại thừa
Nguyện mưa pháp cam lồ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền bảo Bồ-tát Như

Lai Tánh Khởi Diệu Đức Bồ-tát cùng các đại chúng:

–Này Phật tử! Chánh pháp Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Tánh Khởi chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Chẳng phải vì có ít nhân duyên mà thành Đẳng chánh giác, xuất hiện ở thế gian. Này Phật tử! Như Lai dùng mười thứ vô lượng, vô số trăm ngàn a-tăng-kỳ nhân duyên mới thành Đẳng chánh giác, xuất hiện ở thế gian. Những gì là mười?

1. Phát tâm Bồ-đề vô lượng, chẳng bỏ tất cả chúng sinh.

2. Vô số kiếp đời quá khứ tu các căn lành, thâm tâm chính trực.

3. Từ bi vô lượng cứu hộ chúng sinh.

4. Hành vô lượng hạnh, chẳng lùi nguyện lớn.

5. Tích vô lượng công đức, lòng không chán đủ.

6. Cung kính cúng dường vô lượng chư Phật, giáo hóa chúng sinh.

7. Sinh ra vô lượng phương tiện trí tuệ.

8. Thành tựu vô lượng công đức tạng.

9. Đầy đủ vô lượng trí tuệ trang nghiêm.

10. Phân biệt diễn nói vô lượng thật nghĩa của các pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vô lượng, vô số trăm ngàn a-tăng-kỳ pháp môn Đẳng chánh giác xuất hiện ở thế gian.

Này Phật tử! Ví như tam thiên đại thiên thế giới chẳng do chút ít nhân duyên mà thành. Chúng do vô lượng nhân duyên mới có thể được thành, như là nổi cơn mây mưa lớn, vì mưa lớn nên khởi lên bốn phong luân. Những gì là bốn?

Một tên là Trì, có thể nắm giữ nước lớn.

Hai là Tiệm Tiêu, tiêu dần nước lớn.

Ba gọi là Khởi, nổi lên các xứ sở.

Bốn là Trang nghiêm, trang nghiêm nghiệp báo chúng sinh của ba ngàn thế giới.

Bốn thứ như vậy đều là chỗ khởi lên của các căn lành Bồ-tát và nghiệp báo chúng sinh.

Này Phật tử! Nhờ vô lượng nhân duyên như vậy mới thành tam thiên đại thiên thế giới, vì pháp như vậy nên không có tác giả, cũng không người thành. Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, chẳng phải do chút ít nhân duyên tạo thành mà do vô lượng nhân duyên mới thành Đẳng chánh giác, xuất hiện ở đời. Đó là Đại Bồ-tát đã từng ở chỗ vô lượng Phật đời quá khứ, lắng nghe thọ trì mưa lớn chánh pháp cam lồ. Nhờ đó mà có thể khởi lên bốn thứ phong luân trí tuệ của Như Lai. Những gì là bốn?

1. Chánh niệm trì Đà-la-ni chưa từng quên mất, phong luân đại trí của Như Lai có thể trì giữ tất cả pháp vũ của Như Lai.

2. Chánh quán phong luân đại trí của Như Lai,

có thể tiêu diệt hết tất cả phiền não.

3. Khéo hồi hướng phong luân đại trí của Như Lai, thành tựu tất cả căn lành công đức.

4. Sinh ra những pháp trang nghiêm ly cấu, phong luân đại trí của Như Lai đều khiến cho tất cả các căn của chúng sinh thanh tịnh, tướng tốt trang nghiêm.

Đó là sự thành tựu của các căn lành vô lậu của Như Lai. Vì pháp như vậy nên không có tác giả cũng không người thành. Này Phật tử! Đó là pháp môn thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời tối thắng số một, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như khi tam thiên đại thiên thế giới thành mây lớn tuôn mưa tên Hồng chú, tất cả thế gian không thể chứa giữ, trừ đại thiên thế giới lúc ban đầu mới thành. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng lại như vậy, lúc xuất hiện ở đời diễn nói pháp vũ Như Lai tánh khởi thì tất cả Thanh văn, Duyên giác chẳng có thể thọ trì, trừ những vị Đại Bồ-tát thành tựu các lực.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ hai thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy!

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mây lớn nghiệp báo của chúng sinh tuôn mưa không đến từ đâu, đi không chỗ đến. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng

Chánh Giác cũng như vậy, do lực căn lành của các Bồ-tát, Như Lai diễn nói mưa pháp Như Lai tánh khởi, không đến từ đâu, đi không chỗ đến.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ ba thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy!

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mây lớn tuôn mưa, tất cả chúng sinh trong đại thiên thế giới không thể biết số lượng. Nếu muốn tính toán thì sẽ khiến cho lòng cuồng loạn, trừ vua trời Ma-hê-thủ-la, chủ cả đại thiên thế giới, cho đến một giọt nước cũng biết thảy, đó là nhờ sức quả báo căn lành.

Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, Như Lai xuất hiện ở đời nói pháp vũ cam lồ Như Lai tánh khởi thì tất cả chúng sinh, Thanh văn, Duyên giác chẳng thể biết được. Nếu muốn suy nghĩ thì khiến cho lòng bị cuồng loạn trừ Đại Bồ-tát chủ của tất cả thế giới, cho đến một câu, một vị đều phân biệt biết hết, vì ở chỗ Phật đời quá khứ đã tu các Địa lực.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ tư thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy!

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mây lớn tuôn mưa tên là Diệt xí nhiên, hoặc tên là Năng khởi, hoặc tên là Năng hoại, hoặc tên là Thành bảo,

hoặc tên là Phân biệt đại thiên thế giới... Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, Như Lai xuất hiện ở đời mưa chánh pháp vũ tên là Trừ diệt, diệt trừ lửa hừng phiền não của chúng sinh; hoặc có pháp vũ tên là Năng khởi, hay khởi lên tất cả căn lành của chúng sinh; hoặc có pháp vũ tên là Năng hoại, có thể hủy hoại các ác tà kiến của chúng sinh; hoặc có pháp vũ tên là Thành bảo, có thể thành tựu báu Nhất thiết trí cho tất cả chúng sinh; hoặc có pháp vũ tên là Phân biệt, phân biệt hoạt động tâm, tâm sở của chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ năm thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mây lớn mưa xuống, nước chỉ có một vị, rồi tùy theo chỗ mưa ấy mà nước có sai biệt. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, Như Lai mưa xuống pháp vũ thuần một vị đại Bi, rồi tùy theo sự ứng hóa chủng loại chẳng đồng.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ sáu thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như khi tam thiên đại thiên thế giới đầu tiên khi mới thành thì trước hết thành lập những cung điện trời Sắc giới, tiếp theo thành lập cung điện của chư Thiên cõi Dục, tiếp

theo thành lập cõi người và chỗ ở của các chúng sinh khác. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, khi xuất hiện ở đời, trước tiên Như Lai phát khởi các hạnh trí tuệ của Bồ-tát, tiếp theo là khởi lên tất cả căn lành của Duyên giác, Thanh văn và chúng sinh khác.

Này Phật tử! Ví như mây lớn mưa xuống nước một vị, rồi tùy theo lực căn lành của các chúng sinh mà khởi lên đủ thứ cung điện. Nước pháp của Như Lai một vị đại Bi, tùy theo khí căn của chúng sinh chẳng đồng nên mưa pháp sai biệt.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ bảy thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như thế giới lúc ban đầu mới thành có đại thủy luân đầy khắp tam thiên đại thiên thế giới. Nước đầy thế giới rồi phát sinh hoa sen lớn tên là Như Lai khởi, dùng những báu công đức để trang nghiêm, che khắp ba ngàn thế giới, ánh sáng soi tất cả đất nước trong mười phương. Trời Ma-hê-thủ-la, trời Tịnh cư... thấy hoa sen thì liền nhất định biết, như hoa sen nở là các Đức Phật ra đời.

Này Phật tử! Lúc bấy giờ có phong luân khởi lên tên là Tịnh quang minh, có thể thành cung điện của chư Thiên cõi Sắc; lại có phong luân khởi lên tên là Tịnh trang nghiêm, có thể thành cung điện

của chư Thiên cõi Dục; lại có phong luân khởi lên tên là Bất khả hoại, có thể tạo thành các dãy núi lớn nhỏ và núi Kim cang; lại có phong luân khởi lên tên là Thắng cao, có thể thành vua núi Tu-di; lại có phong luân khởi lên tên là Bất động, có thể thành mười thứ núi lớn. Những gì là mười?

Đó là núi Ba tiêu, núi Tiên nhân, núi Phục ma, núi Đại phục ma, núi Trì kiếp, núi Đen, núi Mục-chân-lân-đà, núi Đại mục-chân-lân-đà, núi Hương, núi Tuyết.

Lại có phong luân khởi lên tên là An trụ, có thể thành đại địa; lại có phong luân khởi lên tên là Trang nghiêm, có thể thành cung điện địa Thiên, cung điện Càn-thát-bà; lại có phong luân khởi lên tên là Vô tận tạng, có thể thành biển của ba ngàn thế giới; lại có phong luân khởi lên tên là Minh tịnh tạng, có thể thành trân bảo của ba ngàn thế giới; lại có phong luân khởi lên tên là Kiên cố văn, có thể thành tất cả cây Như ý.

Này Phật tử! Ví như mây lớn mưa xuống nước thuần một vị. Nhưng vì sức quả báo căn lành của chúng sinh nên có pháp như vậy. Vì thế nên khởi lên đủ chủng loại phong luân, phong luân sai biệt nên hình loại cả ngàn thế giới chẳng đồng. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy. Như Lai xuất hiện ở đời đủ những căn lành, có ánh sáng tên là Vô thượng đại trí, chẳng đoạn Như Lai tánh khởi, chẳng thể nghĩ bàn trí, soi khắp

thế giới mười phương, thọ ký Như Lai cho tất cả Bồ-tát, danh hiệu thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời. Lại có thể biết rõ mỗi một cõi Phật có bao nhiêu Bồ-tát thành tựu công đức.

Lại có ánh sáng tên là Ly cấu tịnh Như Lai đại trí có thể thành Trí tuệ lậu vô sinh của Như Lai.

Lại có ánh sáng tên là Phổ minh Như Lai đại trí, có thể thành Trí pháp giới chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai.

Lại có ánh sáng tên là Trì Phật tánh Như Lai đại trí, có thể thành Các lực bất động của Như Lai.

Lại có ánh sáng tên là Vô hoại thắng Như Lai đại trí, có thể thành Trí vô sở úy của Như Lai.

Lại có ánh sáng tên là Nhất thiết minh Như Lai đại trí, có thể thành Nhất thiết chủng trí kiên cố chẳng lui.

Lại có ánh sáng tên là Xuất sinh biến hóa Như Lai đại trí, có thể khiến cho nghe thấy người cung kính cúng dường các Đức Như Lai, căn lành chẳng hư rỗng.

Lại có ánh sáng tên là Phổ tùy thuận chí Như Lai đại trí, có thể thành Pháp thân vô tận công đức, trí tuệ thanh tịnh của Như Lai, nhiêu ích chúng sinh.

Lại có ánh sáng tên là Bất khả cứu cánh Như Lai đại trí, có thể thành Diệu trí thậm thâm của Như Lai, chẳng đoạn tuyệt Tam bảo.

Lại có ánh sáng tên là Chủng chủng trang nghiêm Như Lai đại trí, có thể thành thân tướng tốt trang nghiêm của Như Lai, khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng được Nhất thiết trí.

Lại có ánh sáng tên là Bất khả hoại Như Lai đại trí, có thể thành thọ mạng thù thắng không có tận cùng ngang bằng pháp giới, hư không giới của Như Lai.

Này Phật tử! Nước Như Lai chỉ thuần một vị đại Bi, nhưng do lực căn lành của Bồ-tát và căn của chúng sinh khác sai biệt nên pháp như vậy, do trí tuệ của Như Lai ứng hóa chẳng đồng.

Này Phật tử! Chánh pháp Như Lai tánh khởi là sự khởi lên ánh sáng trí tuệ bình đẳng của tất cả Như Lai, một vị trí tuệ của tất cả Như Lai sinh ra vô lượng, vô biên công đức. Chúng sinh nghĩ rằng những công đức này Đức Như Lai đã tạo ra.

Này Phật tử! Đây chẳng phải là thần lực Đức Như Lai đã tạo ra. Này Phật tử! Thậm chí một vị Bồ-tát thành đạo Vô thượng nói rằng Phật tạo ra thì vẫn không có chỗ đó. Các Đức Phật vì tất cả quần sinh làm Thiện tri thức, chúng sinh nương vào đây được đại trí tuệ, không có pháp để làm cũng không có người làm.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ tám thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

Này Phật tử! Ví như có bốn phong luân nương hư không mà trụ, có thể trì giữ thủy luân. Những gì là bốn?

Đó là An trụ, Bất động, Thường trụ, Kiên cố. Đó gọi là bốn thứ có thể giữ vững thủy luân, thủy luân có thể trì đại địa khiến cho chẳng thể tan hoại. Vậy nên nói, đại địa nương thủy luân, thủy luân nương phong luân, phong luân nương hư không, hư không không chỗ nương. Hư không tuy không chỗ nương nhưng có thể khiến cho ba ngàn cả ngàn thế giới được an trụ.

Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, Ngài nương vào Như Lai khởi lên bốn thứ đại Trí phong luân vô ngại, có thể trì giữ căn lành của tất cả chúng sinh. Những gì là bốn?

Đó là Bảo hộ chúng sinh, đều khiến cho họ vui mừng. Phân biệt các pháp khiến cho chúng sinh đều ưa cầu. Thủ hộ tất cả căn lành của chúng sinh. Quyết định biết rõ pháp giới vô lậu đại Trí phong luân. Đó là tên bốn thứ đại Trí phong luân. Đại Từ làm cho chúng sinh nương về, đại Bi độ thoát chúng sinh. Đại Từ, đại Bi lợi ích chúng sinh. Đại Từ, đại Bi nương trí phương tiện. Trí đại phương tiện nương nhờ Như Lai. Như Lai không có chỗ nương. Ánh sáng trí tuệ vô ngại soi khắp tất cả thế giới trong mười phương.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ chín thành

Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như ba ngàn thế giới thành rồi thì có đủ mọi thứ làm lợi ích cho vô lượng chúng sinh. Tánh nước, chúng sinh được sự an lạc của nước. Lục địa chúng sinh được sự an lạc của đất. Cung điện, chúng sinh được sự an lạc của cung điện. Không trung, chúng sinh được sự an lạc của hư không. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, Như Lai xuất hiện ở đời đem lại mọi thứ lợi ích cho chúng sinh. Người nghe thấy Đức Như Lai thì nhảy múa vui mừng, tu các căn lành; người trụ ở giới thì được niềm vui giới cấm Phật; người trụ ở bốn Thiền, bốn Vô lượng thì được niềm vui bậc Thánh trí sáng Vô thượng; người trụ ở cửa pháp thì được niềm vui chân thật; người trụ ở chiếu minh thì được niềm vui trí tịnh. Vô lượng pháp môn như vậy... đem lại đủ thứ lợi ích cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là nhân duyên thứ mười thành Đẳng chánh giác xuất hiện ở đời, Đại Bồ-tát nên biết như vậy.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 34

PHẨM 32: BẢO VƯƠNG NHƯ LAI TÁNH KHỞI (PHẦN 2)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát lại nên biết: Chánh pháp Như Lai tánh khởi, công đức không lường, vì hành vô lượng đầy khắp mười phương, không đến không đi, lìa sinh trụ diệt, vì không có hành nên; lìa tâm ý thức, vì không có thân; tánh như hư không, vì hết thảy đều bình đẳng, tất cả chúng sinh không ngã và ngã sở, vì không có tận; tất cả cõi vô tận, vì không có chuyển; chẳng đoạn tuyệt vị lai tế, vì không có thoái chuyển trí Như Lai vô ngại, bình đẳng không hai vì quán sát hữu vi, vô vi; thành Đẳng chánh giác nhiêu ích chúng sinh vì bản hạnh hồi hướng tự tại tròn đủ.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này nên dùng kệ khen rằng:

Tất cả chúng lắng nghe
Pháp mười lực Như Lai

Tất cả các thế gian
Tối thắng không gì trên!
Đều cùng không gì sánh
Cũng ngang bằng hư không
Công đức vô đẳng ấy
Cảnh giới chẳng thể lường.
Tất cả chư Như Lai
Công đức không thể lường,
Các loài chúng sinh khác
Thì không thể nghĩ bàn.
Một pháp môn Như Lai
Tất cả các quần sinh
Trong vô lượng ức kiếp
Nghĩ suy chẳng thể cùng.
Mười phương các cõi Phật
Nghiền nát thành vi trần
Có người tính toán được
Đều rõ biết số ấy.
Người đó vô lượng kiếp
Tính số các Như Lai
Công đức một sợi lông
Không thể biết một phần.
Ví như một kẻ sĩ
Hư không có thể lường
Lại kẻ sĩ thứ hai
Tính toán biết số lường.
Ở ức vô số kiếp
Tính lường hết hư không

Các công Đức Như Lai
Chẳng thể tính tận cùng.
Ví như có kẻ sĩ
Có thể nơi một niệm
Số chúng sinh ba đời
Sở hành tâm, tâm sở.
Những kiếp số sinh chúng
Tính toán có thể cùng
Như Lai vô lượng đức
Số ấy chẳng thể cùng.
Ví như các pháp giới
Ranh giới chẳng nắm được
Tất cả, phi tất cả
Chẳng thấy chẳng thể nắm.
Các Như Lai như vậy
Cảnh giới chẳng thể lường
Tất cả phi tất cả
Pháp giới không cùng tận.
Ví như tánh như như
Lìa hư vọng, tịch diệt
Sinh ra đã không có
Thì diệt cũng là không.
Chư Như Lai như vậy
Và tất cả cảnh giới
Cũng đồng tánh như như
Chẳng giảm cũng chẳng tăng.
Ví như đời vị lai
Chân thật tế không tế

Tánh ba đời tự lìa
Chân thật chẳng thể được.
Đẳng chánh giác như vậy
Cảnh giới cũng vậy thôi
Tất cả trong ba đời
Thông đạt không chướng ngại.
Các pháp không đổi khác
Tánh không, không tạo tác
Lìa bẩn, không ô nhiễm
Tánh ấy như hư không.
Tất cả chư Như Lai
Tánh thanh tịnh cũng vậy
Tất cả tánh vô tánh
Chẳng có cũng chẳng không.
Tánh chánh pháp xa lìa
Tất cả đường ngôn ngữ
Tất cả thú phi thú
Đều là tánh tịch diệt.
Tất cả chư Như Lai
Cảnh giới cũng như vậy
Xa lìa đường ngôn ngữ,
Chẳng thể làm thí dụ.
Pháp giác ngộ chư Phật
Tánh tướng đều tịch diệt
Như chim bay trong không
Dấu chân chẳng thể có.
Vô lượng quả đại nguyện
Thành tựu thân tịnh sắc

Đủ mười Lực công đức
Thị hiện đại thần biến.
Pháp thậm thâm Như Lai
Nếu có người muốn biết
Ý thì phải sạch trong
Giống như là hư không.
Xa lìa tưởng hư vọng
Và tà kiến đảo điên
Tu tập đạo thanh tịnh
Được tịnh ý rốt ráo.
Cho nên các Phật tử
Hãy lắng nghe một lòng
Cảnh giới các Thiện Thệ
Ta sẽ nói ít phần.
Tất cả Đấng Thập Lực
Công đức chẳng thể lường
Để giác ngộ chúng sinh
Nay ta nói đôi phần.
Tất cả các Đạo sư
Khởi thân nghiệp thanh tịnh
Nghiệp miệng và nghiệp ý
Cảnh giới đều sạch trong.
Cảnh giới sâu Như Lai
Thanh tịnh diệu pháp luân
Các căn lành Niết-bàn
Ta sẽ phân biệt nói.
Ví như ba ngàn cõi
Khi đất nước mới thành

Chẳng phải ít nhân duyên
Có thể thành thế giới.
Vô lượng sức phương tiện
Tất cả nhân duyên khởi
Cõi tam thiên đại thiên
An trí các quần sinh.
Các Tối Thắng như vậy
Pháp tánh khởi như vậy
Công đức tạng vô lượng
Tất cả chẳng thể biết.
Các thế giới mười phương
Nghiền nát thành vi trần
Tính số các vi trần
Là biết tâm chúng sinh.
Vi trần tâm chúng sinh
Cũng còn có thể biết
Tất cả Đấng Thập Lực
Không thể biết công đức.
Ví như có nhiều mây
Có thể tuôn mưa lớn,
Khởi bốn thứ phong luân
Hay thành ba ngàn cõi.
Các căn lành chúng sinh
Lực công đức Bồ-tát
Khởi ba ngàn thế giới
An trí loài sinh chúng.
Như Lai cũng như vậy
Khởi mây pháp nhân duyên

Phong luân đại trí tuệ
Ý thanh tịnh, ly cấu.
Nơi tất cả chư Phật
Tu tập các căn lành
Hồi hướng cùng chúng sinh
Chóng thành Đẳng chánh giác.
Ví như trong hư không
Mây mưa tên Hồng thủy
Tất cả các thế giới
Không thể chứa đựng được.
Ngoài tam thiên đại thiên
Khi thế giới mới lập
Chẳng thể động phong luân
Y chỉ cõi hư không.
Như Lai cũng như vậy
Mới thành Đẳng chánh giác
Mười phương tất cả cõi
Mây pháp tuôn mưa lớn.
Tràn đầy cả pháp giới
Không ai thể nắm giữ
Chỉ có Đại Bồ-tát
Thành tựu vô lượng đức.
Trong không khởi mây mưa
Không tạo không tác giả
Vốn không từ đâu đến
Đi cùng không từ đâu.
Như Lai cũng như vậy
Mây pháp mưa cam lồ

Vốn không từ đâu đến
Đi cũng không từ đâu
Tùy chỗ nhận giáo hóa
Vì họ mưa chánh pháp.
Ví như mây mưa lớn
Không ai biết số lượng
Chỉ có Ma-thủ-la
Có thể phân biệt rõ biết.
Thiện Thệ cũng như vậy
Mưa pháp vũ không lường
Tràn đầy các cõi Phật
Không ai có thể tính.
Chỉ Vô thượng Pháp vương
Chủ tất cả thế giới
Đều có thể rõ biết
Như xem báu lòng tay.
Ứng diệt thường tịch diệt
Ứng khởi thường hiện khởi
Diệt tan các tà kiến
Nuôi lớn báu công đức.
Mưa chánh pháp Như Lai
Trừ diệt các phiền não
Sinh ra chẳng thể tính
Vô lượng các căn lành.
Tu tập nơi chánh kiến
Xa lìa các đảo điên
Tất cả các Tối thắng
Rõ biết báu công đức.

Ví như giữa hư không
Mưa khắp nước một vị
Sức quả báo chúng sinh
Chỗ sinh khởi chẳng đồng.
Mưa chánh pháp Như Lai
Một vị nước Đại bi
Tùy chỗ nhận giáo hóa
Nói đủ thứ sai biệt.
Khi mới thành thế giới
Cõi Sắc giới khởi trước
Lại ở Dục giới thiên
Thứ lớp khởi cung điện.
Lần lượt ở nhân gian
Tạo chỗ ở khắp nơi
Sau đó lần lượt khởi
Chỗ các Rồng, Càn-thát.
Như Lai cũng như vậy
Mới thành Đẳng chánh giác
Liền khởi hạnh Bồ-tát
Tiếp theo thừa Duyên giác.
Lại hóa tâm tự tại
Tất cả các Thanh văn
Sau đó khiến chúng sinh
Tu tập các căn lành.
Thấy hoa sen sạch trong
Chư Thiên biết Phật xuất
Do mưa gió khởi lên
Gió hay khởi thế giới.

Như Lai phóng hào quang
Phân biệt Phật, Bồ-tát
Hay khởi trí tuệ luân
Thông đạt các pháp Phật.
Nước nương gió tồn tại
Đất nương ở thủy luân
Mọi cây báu nương đất
Hư không không chỗ nương.
Trí luân nương Như Lai
Từ bi nương trí tuệ
Công đức nương phương tiện
Pháp thân không chỗ nương.
Ví như đại địa khởi
Lợi ích những chúng sinh
Nước, đất, quần sinh loại
Mỗi một được lạc an.
Chúng sinh nương hư không
Và chư Thiên Dục, Sắc
Loài hai chân, bốn chân….
Tất cả đều lợi ích.
Pháp vương cũng như vậy
Xuất hiện ở thế gian
Khiến tất cả chúng sinh
Đều được nhiều ích lợi.
Nếu có người nghe thấy
Mà cung kính cúng dường
Trừ diệt các phiền não
Rõ thấu pháp Như Lai.

Pháp Như Lai tánh khởi
Thế gian không thể biết
Ta đã nói ít phần
Vì lợi ích chúng sinh.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền bảo các vị Bồ-tát:

–Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác? Đại Bồ-tát này thấy biết Như Lai thành tựu đầy đủ vô lượng công đức. Vì sao? Vì Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chẳng phải một pháp, một hạnh, một thân, một cõi giáo hóa một chúng sinh. Đại Bồ-tát này thấy biết Như Lai thành tựu đầy đủ vô lượng pháp, vô lượng hạnh, vô lượng thân, vô lượng cõi, bình đẳng giáo hóa tất cả chúng sinh vậy.

Này Phật tử! Ví như hư không, tất cả chỗ sắc, chỗ phi sắc, không có chỗ nào chẳng đến mà chẳng phải đến, chẳng phải chẳng đến. Vì sao? Vì chỗ không không có hình sắc. Thân của Đức Như Lai cũng như vậy, Ngài đến tất cả chỗ, tất cả cõi, tất cả pháp, tất cả chúng sinh mà không chỗ đến. Vì sao? Vì thân các Đức Như Lai chẳng phải thân mà tùy sự ứng hóa để thị hiện thân ấy.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát mới vào cửa thắng hạnh thấy biết Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như hư không rộng rãi, có thể dung chứa tất cả chúng sinh mà không

nhiễm trước. Cũng như vậy, pháp thân Như Lai soi sáng căn lành thế gian, căn lành lìa thế gian của tất cả chúng sinh mà cũng không hề nhiễm trước. Vì sao? Vì pháp thân Như Lai đối với tất cả nhiễm trước đều đã đoạn đứt.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ hai thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mặt trời mọc ở thế gian đem đến vô lượng việc lợi ích cho chúng sinh. Như là trừ diệt tối tăm, nuôi lớn tất cả núi, rừng, thảo dược, trăm thứ lúa, cỏ cây, tiêu trừ lạnh lẽo; mặt trời chiếu lên hư không thì lợi ích cho chúng sinh ở hư không, chiếu xuống ao thì có thể làm nở hoa sen; chiếu đều khắp thì làm hiện ra tất cả sắc tượng, sự nghiệp thế gian đều được rốt ráo. Vì sao? Vì mặt trời có thể phóng ra vô lượng ánh sáng. Cũng như vậy, mặt trời thân Như Lai đem lại vô lượng sự việc có thể lợi ích khắp tất cả chúng sinh. Như là việc lợi ích diệt ác nuôi lớn thiện pháp, lợi ích ánh sáng trí tuệ chiếu khắp trừ diệt tất cả sự hắc ám chúng sinh; lợi ích đại từ cứu hộ chúng sinh, lợi ích đại Bi độ thoát tất cả, chánh pháp lợi ích nuôi lớn Căn, Lực, Giác ý, lợi ích tín tâm vững chắc trừ lòng cấu bẩn, lợi ích kiến pháp chẳng hoại nhân duyên, lợi ích Thiên nhãn thấy hết chúng sinh chết chỗ này sinh chỗ kia, lợi ích xa lìa sự tàn hại chẳng hoại tất cả căn lành của chúng sinh, lợi ích tuệ quang mở bày hoa lòng của

tất cả chúng sinh, lợi ích phát tâm rốt ráo tất cả sở hành Bồ-tát. Vì sao? Vì mặt trời thân Như Lai phóng ra tất cả ánh sáng tuệ khắp nơi.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ ba thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mặt trời mọc, trước tiên soi tất cả các vua núi lớn, tiếp theo soi tất cả núi lớn, tiếp đến soi núi báu kim cương, sau đó mới soi khắp tất cả đại địa. Nhưng ánh sáng mặt trời chẳng hề nghĩ: "Ta sẽ chiếu trước những vua núi lớn, rồi theo thứ lớp cho đến chiếu khắp đại địa", mà chỉ tại núi, đất đó có cao có thấp nên sự soi chiếu có trước có sau. Cũng như vậy, Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thành tựu vầng mặt trời trí tuệ vô lượng, vô biên pháp giới, thường phóng vô lượng ánh sáng trí tuệ vô ngại, trước soi những vua núi lớn Đại Bồ-tát, tiếp đến soi Duyên giác, tiếp đến soi Thanh văn, tiếp đến soi chúng sinh có căn lành quyết định, tùy chỗ mà giáo hóa. Sau đó soi hết tất cả chúng sinh cho đến chúng sinh tà định, vì chúng sinh tạo tác nhân duyên nhiêu ích đời vị lai. Ánh sáng mặt trời trí tuệ của Như Lai chẳng nghĩ: "Ta sẽ soi Bồ-tát trước… cho đến tà định", mà chỉ phóng ra ánh sáng trí lớn soi khắp tất cả.

Này Phật tử! Ví như mặt trăng xuất hiện ở thế gian… cho đến rừng sâu hang tối không đâu chẳng soi chiếu khắp. Cũng như vậy, mặt trời mặt trăng

trí tuệ của Như Lai chiếu soi khắp tất cả không đâu chẳng sáng tỏ. Chỉ vì căn lành, hy vọng chúng sinh chẳng đồng nên ánh sáng trí của Như Lai có chủng loại sai khác.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ tư thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như mặt trời mọc ở thế gian, chúng sinh bị mù bẩm sinh thì chưa từng nhìn thấy. Vì sao? Vì không có mắt.

Này Phật tử! Chúng sinh mù này tuy chẳng thấy mặt trời nhưng cũng được nhiều lợi ích của ánh sáng mặt trời. Nhờ ánh sáng mặt trời mà chúng được đồ ăn thức uống, những dụng cụ sinh hoạt tiêu trừ lạnh lẽo, khiến cho thân thể nhẹ nhàng, các bệnh phong hàn, ghẻ lở đều trừ hết, được yên ổn vui sướng. Mặt trời tuệ của Như Lai xuất hiện ở thế gian như vậy. Tất cả chúng sinh sống mù tà kiến, phạm giới, vô trí, tà mạng chưa từng nhìn thấy ánh sáng mặt trời, trí tuệ của Phật. Vì sao? Vì không có mắt tín tâm.

Này Phật tử! Chúng sinh sống mù tuy chẳng thấy ánh sáng mặt trời trí tuệ của Như Lai, nhưng chúng sinh này cũng được sự lợi ích vì ánh sáng mặt trời trí tuệ của Như Lai diệt trừ tất cả những khổ của bốn đại, thân thể yên vui, đoạn trừ tất cả gốc rễ phiền não đau khổ.

Này Phật tử! Đức Như Lai có ánh sáng tên là

Nhất thiết công đức tích tụ; lại có ánh sáng tên là Phổ chiếu nhất thiết; lại có ánh sáng tên là Thanh tịnh tự tại phổ chiếu; lại có ánh sáng tên là Xuất đại diệu âm; lại có ánh sáng tên là Phổ chiếu nhất thiết chư ngữ ngôn pháp; lại có ánh sáng tên là Tự tại trừ diệt nhất thiết nghi hoặc; lại có ánh sáng tên là Vô y phổ chiếu; lại có ánh sáng tên là Trí tuệ tự tại trừ diệt tất cả cảnh giới hư vọng; lại có ánh sáng tên là Phân biệt các thừa, tùy theo chỗ thích ứng mà phát ra diệu âm lớn; lại có ánh sáng tên là Viên mãn tự tại âm thanh, trang nghiêm các cõi, khiến cho hết tất cả chúng sinh đều được thanh tịnh.

Này Phật tử! Mỗi một lỗ chân lông của Đức Như Lai phóng ra một ngàn thứ ánh sáng như vậy, năm trăm ánh sáng soi khắp phương Dưới, năm trăm ánh sáng soi khắp phương Trên. Đại Bồ-tát ở chỗ những Đức Như Lai trong cõi ấy thấy ánh sáng này rồi, các vị Bồ-tát đó tức thời đầy đủ mười đầu, mười mắt, mười tai, mười mũi, mười lưỡi, mười thân, mười tay, mười chân, mười địa, mười trí thanh tịnh. Các vị Bồ-tát đó nhờ hạnh địa Bồ-tát mà các nhập đều thanh tịnh, thành tựu căn lành Nhất thiết chủng trí, Thanh văn, Duyên giác đều diệt trừ tất cả phiền não. Chúng sinh mù ít trí thì được thân thể nhu nhuyến, yên ổn khoái lạc, lìa cấu bẩn thanh tịnh, điều phục các căn, thành tựu đầy đủ pháp bốn Niệm xứ. Những chúng sinh đường ác địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh thì được trừ

hết mọi khổ, đều được yên vui, đến khi thân hoại, qua đời được sinh trong cõi người, trời. Những chúng sinh chẳng biết, chẳng hay nhờ nhân duyên gì, nhờ sức uy thần nào mà lại sinh trong cõi này. Những chúng sinh mù đó chỉ nghĩ rằng: "Ta là Phạm thiên, ta là Phạm hóa."

Lúc bấy giờ, Đức Như Lai an trụ ở Tam-muội Phổ tự tại, diễn thuyết tám thứ diệu âm Như Lai và bảo với chúng sinh rằng:

–Chúng sinh! Các ngươi chẳng phải là Phạm thiên cũng chẳng phải là Phạm hóa mà nhờ thần lực của Phật nên được sinh vào cõi này.

Nhờ thần lực của Đức Phật nên các chúng sinh này biết được túc mạng của mình đã trải qua đường ác sinh đến cõi này, đều rất vui mừng. Chúng rất vui mừng, đều cầm mây hoa Ưu-đàm, mây hương, mây vui thích, mây tất cả y phục, mây lọng báu, mây tràng phan, mây hương bột, mây báu đẹp, mây cờ sư tử, mây lầu gác bán nguyệt, mây tán thán trang nghiêm… đến chỗ Đức Như Lai phụng hiến cúng dường. Vì sao? Vì nhờ thần lực Phật mà Tuệ nhãn được khai sáng nên Như Lai liền thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Phật tử! Các ông phải biết! Mặt trời tuệ của Như Lai đem nhiều lợi ích cho chúng sinh mù, nuôi lớn và thành tựu đầy đủ căn lành.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ năm thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như trăng tròn đầy có bốn pháp lạ lùng chưa từng có. Những gì là bốn?

1. Ánh sáng lấn át ánh sáng tất cả tinh tú.

2. Thị hiện tăng giảm ở cõi Diêm-phù-đề.

3. Tất cả nước trong sạch thì bóng không đâu chẳng hiện.

4. Tất cả chúng sinh, có người nhìn thấy đều như đối diện.

Pháp thân Như Lai cũng như vậy, có bốn pháp lạ lùng chưa từng có. Những gì là bốn?

1. Ánh sáng làm che khuất tinh tú, công đức tất cả pháp Học, Vô học, Thanh văn, Duyên giác.

2. Tùy theo chỗ thích ứng mà thị hiện thọ mạng dài ngắn chẳng đồng, Pháp thân thường trụ chưa từng tăng giảm.

3. Ảnh hiện trong bồn Bồ-đề của chúng sinh tịnh tâm trong tất cả thế giới.

4. Tùy theo pháp đã nghe, tùy theo địa vị giải thoát, kẻ được giáo hóa, tất cả đều cho rằng Như Lai đang hiện ở trước mặt họ mà đó thật ra Pháp thân không có đó, đây, rốt ráo Phật sự.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ sáu thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vua trời Đại phạm của tam thiên đại thiên thế giới dùng chút ít

phương tiện mà tất cả chúng sinh của Đại thiên thế giới đều thấy vua trời Phạm vương hiện ra ở trước mặt mình. Vua trời Đại Phạm cũng chẳng phân thân, không có các thứ thân. Này Phật tử! Đức Như Lai cũng như vậy, Như Lai cũng chẳng phân thân, không các thứ thân. Đối với tất cả chúng sinh, Như Lai tùy theo sự thích ứng mà thị hiện thân ấy. Như Lai chưa từng phát sinh ý niệm, thị hiện đó, đây cho bao nhiêu chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ bảy thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vị Đại y vương chép dược tánh biết cách để trị liệu, tất cả phương luận đều chọn lựa sáng suốt. Tất cả thảo dược trong cõi Diêm-phù-đề nếu hiện có trước mặt thì vị Đại y vương đó đều có thể nhận biết. Do lực căn lành đời trước của vị Đại y vương đó, nên ông ấy lại có thể sáng tỏ các phương luận và có thể trị liệu bệnh cho tất cả mọi người. Vị Đại y vương đó, lúc sắp qua đời có ý nghĩ như vầy: "Sau khi ta qua đời, tất cả chúng sinh không có chỗ nương về, vậy ta nên thị hiện phương tiện xảo diệu."

Lúc bấy giờ, y vương dùng thuốc xoa vào thân, dùng chú thuật tự giữ lấy khiến cho sau khi qua đời, thân chẳng bị khô, lại chẳng tan hoại, còn có thể đầy đủ bốn oai nghi của thân, đi đứng, ngồi, nằm, làm việc của thầy thuốc, trị liệu mọi bệnh như cũ không khác. Y Vương Vô Thượng Như Lai

Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, y vương giỏi hiểu biết những pháp đối trị, có thể diệt trừ hết các bệnh phiền não của tất cả chúng sinh. Ở vô lượng ức na-do-tha kiếp y vương tu tập căn lành, Bát-nhã ba-la-mật rốt ráo, đến với bờ kia, giỏi học phương tiện xoa thuốc, trì chú.

Đức Như Lai thuở xưa, trước hết khéo an trụ ở hạnh địa Bồ-tát, dùng sức chú dược phương tiện xảo diệu Bát-nhã ba-la-mật trụ trì thọ mạng, Đức Như Lai dùng chút ít phương tiện thi hành Phật sự, cứu hộ chúng sinh, trừ diệt phiền não.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ tám thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như biển lớn có báu ma-ni tên là Phổ chiếu minh tịnh tạng. Ánh sáng của báu này chạm đến thân của chúng sinh thì thân chúng đều đồng một sắc. Nếu có người thấy thì mắt liền thanh tịnh tùy theo chỗ soi chiếu của ánh sáng đó, thì trời mưa xuống Mục khư bảo đầy khắp, đem lại nhiều lợi ích an vui cho vô lượng chúng sinh. Pháp thân Đức Như Lai cũng như vậy. Pháp thân Như Lai là Đại bảo vương công đức tích tụ tạng đại trí tuệ. Đức Như Lai có ánh sáng tên là Bảo thân trí. Nếu có chúng sinh xúc chạm đến ánh sáng ấy thì được cùng một sắc với thân Phật. Nếu có chúng sinh thấy ánh sáng ấy thì đều chứng được Pháp nhãn thanh tịnh. Nếu có chúng sinh chạm ánh sáng ấy thì trừ được khổ não nghèo hèn, tôn

quý phú lạc cho đến được sự an vui Bồ-đề vô thượng.

Này Phật tử! Các ông phải biết thân của Đức Như Lai không có đó, đây mà có thể vì tất cả chúng sinh làm rốt ráo Phật sự.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ chín thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như biển lớn có báu tên là Nhất thiết thế gian trang nghiêm như ý ma-ni bảo vương có thể thành tựu đầy đủ trăm vạn công đức. Tùy theo chỗ ở của Bảo vương ấy mà tất cả khổ nạn của chúng sinh đều được trừ diệt, tùy theo sở nguyện của người nơi ấy mà đều có thể thỏa mãn. ma-ni bảo vương đó chẳng phải chúng sinh ít phước mà có thể thấy được. ma-ni bảo vương Pháp thân của Như Lai cũng như vậy. Nếu có chúng sinh được nghe thấy thì đều diệt trừ hết khổ sinh tử. Nếu tất cả chúng sinh cùng một lúc mà chuyên niệm, muốn thấy Như Lai thì đều nhìn thấy hết. Thấy được rồi có thể khiến chúng vui mừng, sở nguyện thỏa mãn. Pháp thân Như Lai chẳng phải chúng sinh ít phước đều có thể nhìn thấy, trừ khi nhờ thần lực của Phật. Pháp thân đó tùy theo chỗ thích ứng mà thị hiện thân.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ mười thấy biết Như Lai của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ vô lượng tịnh tâm

đầy khắp mười phương, vào sâu pháp giới, trụ ở chân thật tế, không sinh không diệt, ba đời bình đẳng, có thể diệt trừ hết tất cả hư vọng, vào vị lai tế, chánh pháp tràn đầy tất cả thế gian, tất cả pháp giới, tất cả thân Phật vô lượng trang nghiêm.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm rõ ý nghĩa này, dùng kệ khen rằng:

Ví như tánh hư không
Không chỗ nào chẳng đến
Trong thế giới mười phương
Tất cả cõi chư Phật.
Sắc xứ, Phi sắc xứ
Tất cả loài chúng sinh
Trước, sau, nay hiện tại
Chẳng đến, chẳng không đến.
Tất cả Đấng Tối Thắng
Thanh tịnh diệu Pháp thân
Không chỗ nào chẳng đến
Khắp cùng các pháp giới.
Diệu Pháp thân Tối thắng
Tất cả không thể thấy
Vì giáo hóa chúng sinh
Nên Đạo Sư thị hiện.
Ví như tánh hư không
Người không thể cầm nắm
Khiến khắp các quần sinh
Không ngại tạo mọi nghiệp.
Hư không không nghĩ rằng:

"Ta nay làm đang gì?
Tại sao mà tác tạo?
Vì ai mà tạo tác?"
Các Tối thắng như vậy
Vì tịnh thân nghiệp này
Khiến khắp quần sinh loại
Thành tựu pháp bạch tịnh
Tịnh Pháp thân Như Lai
Lợi ích vô lượng chúng.
Pháp thân cũng không nghĩ:
"Ta lợi cho quần manh".
Ví như mặt trời sáng
Diêm-phù-đề hiện lên
Trừ diệt tất cả tối
Chiếu sáng khắp mọi nơi.
Tất cả các núi báu
Các ao hoa đại địa
Tùy việc mà nuôi lớn
Lợi ích tất cả chúng.
Trời Tối thắng cũng vậy
Lợi ích tất cả chúng
Khiến hết loài quần sinh
Các căn lành nuôi lớn
Thành tựu tuệ quang minh
Trừ diệt tất cả tối.
Nhìn thấy các Đạo Sư
Tất cả vui đầy đủ
Như khi mặt trời lên

Trước chiếu vua núi lớn
Rồi lại lần lượt chiếu
Tất cả những núi lớn
Rồi chiếu những núi nhỏ
Và chỗ nổi cao lên
Sau đó mới soi khắp
Những đại địa thế gian.
Thiện Thệ cũng như vậy
Ánh tuệ nhật sáng trong
Trước soi các Bồ-tát
Công đức Đại sơn vương
Rồi soi theo thứ bậc
Đến tất cả Duyên giác
Rồi đến lượt Thanh văn
Hữu học và Vô học.
Sau đó chiếu đến cùng
Tất cả các sinh chúng.
Pháp thân không nghĩ rằng:
"Ta có sự chiếu sáng".
Ví như mặt trời sáng
Xuất hiện ở thế gian
Kẻ mù tuy chẳng thấy
Mà vẫn được lợi ích
Diệt trừ nạn đói khát
Khiến thân được an lạc
Phải biết mặt trời sáng
Không gì chẳng được lợi.
Mặt trời Phật cũng vậy

Xuất hiện ở thế gian
Tuy không mắt tín tâm
Mà vẫn được lợi ích
Hoặc nghe tiếng Như Lai
Gặp ánh sáng Đạo Sư
Vì họ tạo nhân duyên
Chứng Bồ-đề rốt ráo.
Ví như vầng trăng tròn
Che khuất các tinh tú
Thị hiện cho chúng sinh
Có tăng hoặc có giảm.
Tất cả nước lắng trong
Đâu cũng hiện bóng trăng
Loài quần sinh thế gian
Đều thấy ngay trước mắt.
Trăng tròn Đấng Tối Thắng
Che khuất cả Nhị thừa
Tùy chỗ nhận giáo hóa
Hiện thọ mạng dài ngắn.
Bóng hiện các Trời, Người
Tâm tịnh là Bồ-đề.
Mỗi mỗi tự cho rằng:
"Ta trước Nhân Thiên Tôn".
Ví như vua Đại phạm
Tuy ở cung Phạm thiên
Mà tất cả ngàn cõi
Hiện khắp thân Phạm vương.
Đầy đủ lực tự tại

Biến hiện vô lượng thân
Không đâu mà chẳng thấy
Thân ấy cũng chẳng chia.
Đạo Sư cũng như vậy
Đầy đủ lực tự tại
Tất cả cõi mười phương
Hiện khắp vô lượng thân.
Thân không thể đo lường
Tất cả không thể thấy
Ứng hiện khắp chúng sinh
Mà cũng chẳng phân thân.
Ví như Đại y vương
Khéo biết pháp đối trị
Nếu có người được thấy
Không bệnh gì chẳng lành.
Lúc mạng sắp muốn hết
Nên sinh ý nghĩ rằng:
"Sau khi thân ta mất
Tất cả không chỗ nương."
Dùng thuốc thoa thân ấy
Chú thuật mà giữ mình
Khiến sau khi ta mất
Như cũ, không đổi khác.
Các Thế Tôn như vậy
Đấng Y Vương Vô Thượng
Khéo học tuệ phương tiện
Đầy đủ Nhất thiết trí
Vô lượng hạnh quá khứ

Hiện Pháp thân thanh tịnh
Chúng sinh nếu thấy được
Trừ diệt bệnh phiền não.
Ví như biển mênh mông
Có ma-ni vua báu
Sinh ra nhiều vô lượng
Ánh sáng diệu thanh tịnh.
Sáng ấy gặp chúng sinh
Đều đồng một sắc báu.
Nếu có người thấy được
Và được mở tịnh nhãn.
Cũng vậy báu Thế Tôn
Phóng ra ánh sáng tuệ
Nếu ai gặp sáng ấy
Cùng với Phật một sắc
Chúng sinh nếu thấy được
Đầy đủ năm tịnh nhãn
Diệt trừ các tăm tối
An trú địa Như Lai.
Ví như báu Như ý
Tùy nguyện được thỏa mãn.
Nếu có người cầu mong
Liền được thỏa ý nguyện
Vua báu chẳng sinh niệm:
"Ta lợi ích thế gian"
Chúng sinh ít công đức
Chẳng thấy được Bảo vương
Thiện Thệ cũng như vậy

Khiến tất cả mãn nguyện
Nếu có người cầu nguyện
Liền được thỏa ý nguyện.
Thiện Thệ chẳng sinh niệm:
"Ta làm lợi chúng sinh"
Những kẻ ôm lòng ác
Chẳng thấy thân Như Lai.

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác? Đại Bồ-tát này thấy biết âm thanh Như Lai không đâu chẳng đến. Đủ chủng loại âm thanh vi diệu của Như Lai khiến cho tất cả chúng sinh đều rất vui mừng, diễn nói vô lượng chánh pháp chư Phật, tùy người mà ứng hóa đều được hiểu rõ, giáo hóa chúng sinh chưa từng gián đoạn, khiến cho thân chúng sinh tươi mát, tâm định chẳng loạn, quán sát bình đẳng, không sinh không diệt, ví như tiếng vang không có chủ thể, thấy biết sinh ra nuôi lớn các căn lành; thấy biết sâu xa không đáy bờ; thấy biết chính trực rốt ráo vượt pháp giới; thấy biết không đoạn dứt, bao trùm pháp giới; thấy biết chẳng thể hoại, rốt ráo pháp giới. Đại Bồ-tát biết âm thanh Như Lai chẳng phải lượng, chẳng phải vô lượng, chẳng phải chủ, chẳng phải vô chủ, chẳng phải trí, chẳng phải vô trí. Vì sao? Ví như lúc thế giới sắp muốn hoại, vì pháp như vậy nên tự nhiên diễn xuất bốn thứ âm thanh. Những gì là bốn?

1. Các ông nên biết, an vui của Sơ thiền là ly dục sân nhuế, xa lìa cõi Dục. Chúng sinh nghe rồi tự nhiên đều được thành tựu Sơ thiền, bỏ thân cõi Dục sinh lên chỗ Phạm thiên.

2. Các ông nên biết, an vui của Nhị thiền là lìa các giác quán, không giác không quán, xa lìa thân Phạm. Chúng sinh nghe rồi tự nhiên đều được thành tựu Nhị thiền, bỏ thân Phạm thế sinh lên cõi trời Quang âm.

3. Các ông nên biết, an lạc của Tam thiền là lìa khỏi hỷ ái. Chúng sinh nghe rồi tự nhiên đều được thành tựu Tam thiền, bỏ thân trời Quang âm, sinh lên cõi trời Biến tịnh.

4. Các ông nên biết, an vui của Tứ thiền là xa lìa mọi khổ. Chúng sinh nghe rồi tự nhiên đều được thành tựu Tứ thiền, bỏ thân trời Biến tịnh, sinh lên cõi trời Quả thật.

Này Phật tử! Đó là khi thế giới sắp hoại, pháp như vậy tự nhiên sinh ra bốn thứ âm thanh. Âm thanh đó không có chủ thể cũng không có người tạo tác. Diệu âm của Như Lai cũng như vậy, cũng không có chủ thể, không có người tạo tác, tự nhiên sinh ra bốn thứ âm thanh vi diệu tùy thuận Phật pháp. Những gì là bốn?

1. Các ông nên biết, tất cả hành khổ, khổ trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, khổ vua Diêm-la, khổ người ác hạnh, khổ không công đức, khổ chấp

trước ngã, ngã sở. Muốn sinh ra trong cõi người, trời phải gieo trồng căn lành, tu các công đức, xa lìa tám nạn, được chỗ không nạn. Chúng sinh nghe rồi lìa bỏ điên đảo, tu tập căn lành, xa lìa tám nạn, sinh trong cõi trời, người.

2. Các ông nên biết, tất cả hành khổ đều cháy rực như hòn sắt nóng, tất cả các hành đều là pháp ma diệt. Tịch diệt Niết-bàn lìa khỏi nóng bỏng, mát mẻ an vui. Chúng sinh nghe rồi đều tu tập căn lành được âm thanh nhẫn, được âm thanh nhẫn rồi thì học Thanh văn thừa.

3. Các ông nên biết, người học Thanh văn thừa là học tiểu trí, nhờ người khác mà giác ngộ. Lại có thắng đạo tên là Duyên giác thừa, giác ngộ chẳng nhờ thầy, các ông nên học. Nếu có chúng sinh ưa Thắng đạo mà nghe âm thanh này thì học theo Duyên giác thừa.

4. Các ông nên biết, hơn Thanh văn, Duyên giác lại có Thắng đạo tên là Đại thừa, tu hạnh Bồ-tát, rốt ráo sáu pháp Ba-la-mật, đủ hạnh Bồ-tát, được địa không thoái chuyển, chẳng bỏ tâm Bồ-tát, mãi mãi lìa khỏi sinh tử, hướng về Bồ-đề vô thượng. Nếu có chúng sinh các căn bén nhạy, đời quá khứ tu tập căn lành vô lượng, lại được nhờ sức uy thần của Phật nên được nghe âm thanh này thì phát tâm Bồ-đề. Âm thanh của các Đức Phật Như Lai chẳng từ thân phát ra, chẳng từ tâm phát ra mà có thể đem lại nhiều lợi ích cho chúng sinh

vô lượng.

Này Phật tử! Đó là thắng diệu hạnh đầu tiên của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như tiếng vang nhờ tiếng núi mà vang lên, không có tích tụ, chẳng thể nhìn thấy, tùy theo loại tiếng mà vang lại tương ứng, nhưng thật ra không hề có chỗ vang lại. Âm thanh vi diệu của Như Lai cũng lại như vậy, không có phương thế chỉ tùy theo chỗ thích ứng mà phát ra âm thanh, âm thanh chẳng phải thật, chẳng thể giác tri, chẳng thể ngôn thuyết.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ hai của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như âm thanh của trời ở trong hư không tự nhiên phát ra, có thể thức tỉnh hết những Thiên tử buông lung mà bảo rằng: "Các ông phải biết, năm dục vô thường, hư vọng điên đảo, đổi thay trong giây lát như người cầm lửa ngược gió mà người ngu đã quen làm. Các ông chớ buông lung, nếu buông lung thì khi thân hoại, mạng chung bị đọa vào ba đường ác." Các trời phóng dật nghe âm thanh này thì sinh lòng sợ hãi, chán xa năm dục. Họ đều bỏ cung điện, đi đến giảng đường Chánh pháp, tu tập pháp lành, yêu thích chính đạo.

Này Phật tử! Diệu âm thanh của trời cũng

không có chủ thể cũng không có người tạo tác, không sinh không diệt mà có thể đem lợi ích cho các trời buông lung nên phát sinh ra vô lượng âm thanh chánh pháp mà giác ngộ họ. Đó là âm thanh không chấp trước, âm thanh chẳng buông lung, âm thanh vô thường, khổ, không, phi ngã, âm thanh Niết-bàn tịch diệt… đều tràn đầy tất cả pháp giới, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh ấy mà khiến cho họ đều vui mừng. Từng người tùy theo sự ưa thích của mình mà tu học các thừa. Từ đó phát sinh ra vô lượng âm thanh đại Trí, âm thanh không thoái chuyển, âm thanh tròn đủ các hạnh Bồ-tát, âm thanh Nhất thiết trí tuệ địa của Như Lai…. Chúng sinh nghe những âm thanh này rồi thì vô lượng, vô số a-tăng-kỳ chúng sinh tu tập pháp lành. Họ hoặc học Thanh văn, Bích-chi-phật thừa, hoặc học Đại thừa Vô thượng thừa. Diệu âm của Như Lai siêu tuyệt mọi tướng ngoài cả ngôn ngữ.

Này Phật tử! Đó là thắng diệu hạnh thứ ba của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vua trời Tự tại có thiện nữ báu tên là Thiên Khẩu, ở trong mỗi lời nói, nàng diễn ra trăm ngàn âm thanh hỷ lạc, ở trong mỗi một âm hỷ lạc lại phát ra trăm ngàn âm thanh hỷ lạc.

Này Phật tử! Các ông nên biết, một âm thanh của Thiện Khẩu sinh ra vô lượng âm thanh vi diệu.

Âm thanh của Như Lai cũng lại như vậy, ở trong một âm thanh của Như Lai phát ra vô lượng âm thanh tùy theo chỗ thích ứng của những chúng sinh ấy mà đều khiến được hiểu rõ.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ tư của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vua trời Đại phạm ở trong Phạm chúng phát ra âm thanh Phạm, tất cả đại chúng không ai chẳng nghe. Âm thanh Phạm đó chẳng phát ra bên ngoài Phạm chúng. Khi ấy chư Thiên thân Phạm đều nghĩ rằng: "Vua trời Đại phạm chỉ ban lời nói cho ta chứ chẳng cho các trời khác." Cũng vậy, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác sinh ra vô lượng diệu âm vô thượng, người đáng được nhận sự giáo hóa thì đều được nghe hết, chẳng phát ra bên ngoài chúng. Vì sao? Vì căn của những chúng sinh thì bên ngoài đó chưa thuần phục.

Những người nghe âm thanh Đức Phật đều tự nghĩ rằng: "Hôm nay Đức Như Lai chỉ vì ta mà nói chứ chẳng vì kẻ khác. Sự phát ra âm thanh của Đức Như Lai cũng không chỗ phát ra, người nghe âm thanh của Phật cũng không có chỗ để nghe, có thể vì chúng sinh thi hành Phật sự."

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ năm của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như tánh của nước đều

đồng một vị, tùy theo đồ đựng khác nhau nên vị có sai khác mà nước không nghĩ rằng: "Ta tạo nên mọi vị". Diệu âm của Như Lai cũng như vậy, đều cùng một vị là vị giải thoát, tùy theo sự thọ nhận giáo hóa của chúng sinh khác nhau nên có sai biệt. Âm thanh Như Lai chẳng phát khởi cái biết này, chẳng phát khởi ý niệm này: "Ta tạo tác đủ chủng loại âm thanh khác nhau."

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ sáu của Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vua rồng A-nậu-đạt nổi lên lớp lớp mây lớn đầy cõi Diêm-phù-đề, tuôn mưa lớn xuống khắp nơi làm cho hàng trăm giống lúa, cỏ cây đều tươi tốt, sông dài, ao suối… tất cả tràn đầy. Nước mưa lớn này chẳng từ trong thân tâm của vua rồng tuôn ra mà có thể đem nhiều lợi ích cho vô lượng chúng sinh. Cũng vậy, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác nổi mây đại Bi đầy khắp thế gian, mưa chánh pháp cam lồ vô thượng khắp nơi, khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng. Từ đó, sinh ra căn lành, nuôi lớn chánh pháp, đầy đủ các thừa. Âm thanh của Đức Như Lai chẳng từ ngoài đến, cũng chẳng từ trong ra mà có thể đem lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ bảy của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vua rồng Ma-na-

tư sắp muốn tuôn mưa thì trước hết nổi lên lớp lớp mây che phủ hư không, ngưng tụ bảy ngày mà chưa mưa xuống, trước hết làm cho chúng sinh làm xong các việc. Vì sao? Vì Long vương đó có lòng Từ bi. Qua bảy ngày rồi, mưa nhỏ tuôn xuống dần, thấm nhuần khắp đại địa. Cũng vậy, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác sắp mưa xuống pháp vũ, trước tiên nổi mây pháp che khắp chúng sinh, chưa mưa xuống tức thì chánh pháp cam lồ, trước hết làm cho chúng sinh thành thục các căn. Các căn thành thục rồi mới tuôn mưa pháp cam lồ xuống dần, vì nếu nói tức thì thâm pháp thì chúng sinh sợ hãi. Vì vậy nên Đức Như Lai mưa nhỏ dần dần pháp vị cam lồ Nhất thiết chủng trí.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ sáu của Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như trong biển có vua rồng lớn tên là Đại Trang Nghiêm. Vua rồng, hoặc mưa liền mười ngày, hoặc hai mươi ngày, hoặc trăm ngày, hoặc ngàn ngày, hoặc trăm ngàn ngày… Này Phật tử! Mưa chẳng nghĩ rằng: "Ta mưa mười ngày… cho đến trăm ngàn ngày", nhưng vì vua rồng đó có sức tự tại chẳng thể nghĩ bàn nên hoặc mưa mười ngày… cho đến mưa trăm ngàn ngày. Cũng vậy, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác muốn mưa chánh pháp cam lồ vi diệu, hoặc mười thứ âm thanh, hoặc hai mươi,

hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc trăm ngàn, hoặc tám muôn bốn ngàn chủng loại âm thanh… cho đến vô lượng ức na-do-tha âm thanh phân biệt nói pháp, khiến cho tất cả chúng sinh đều rất vui mừng. Diệu âm của Như Lai chẳng phát khởi ý nghĩ rằng: "Ta có thể diễn nói đủ chủng loại các pháp". Hơn nữa pháp giới thanh tịnh không có sai biệt, nhưng vì giáo hóa chúng sinh nên việc diễn nói chẳng đồng.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ chín của Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như vua rồng Ta-già-la vì muốn hiện sức đại tự tại của vua rồng, vì muốn đem lợi ích cho loài quần sinh nên từ cõi bốn thiên hạ cho đến chỗ trời Tha hóa tự tại, vua rồng phát khởi lớp lớp mây lớn che khắp sáu cõi trời. Mây có đủ chủng loại sắc, hoặc có chỗ sắc như vàng Diêm-phù-đàn, hoặc có chỗ màu như lưu ly, hoặc có chỗ màu như bạch ngân, hoặc có chỗ sắc như pha lê, hoặc có chỗ sắc như mai khôi, hoặc có chỗ sắc như mã não, hoặc có chỗ sắc như thắng bảo tàng, hoặc có chỗ sắc như xích trân châu, hoặc có chỗ sắc như diệu hương, hoặc có chỗ sắc như đủ loại áo, hoặc có chỗ sắc như nước trong sạch, hoặc có chỗ sắc như đủ loại tạp sắc. Vô lượng những sắc mây như vậy che bốn thiên hạ cho đến sáu tầng trời, những mây ấy che rồi phát ra những ánh chớp.

Đó là mây màu vàng Diêm-phù-đàn phát ra

ánh chớp lưu ly, mây màu lưu ly phát ra ánh chớp vàng Diêm-phù-đàn; mây màu bạch ngân phát ra ánh chớp pha lê, mây màu pha lê phát ra ánh chớp bạch ngân; mây màu mai khôi phát ra ánh chớp mã não, mây màu mã não phát ra ánh chớp mai khôi; mây màu thắng bảo tạng phát ra ánh chớp xích trân châu, mây màu xích trân châu phát ra ánh chớp thắng bảo tạng; mây màu diệu hương phát ra ánh chớp màu áo đủ loại, mây màu đủ loại màu áo phát ra ánh chớp màu diệu hương; mây màu nước trong sạch phát ra ánh chớp đủ thứ tạp sắc, mây màu đủ thứ tạp sắc phát ra ánh chớp nước trong sạch. Nói rộng ra cho đến một loại sắc mây phát ra ánh chớp đủ loại màu sắc, đủ chủng loại sắc mây phát ra ánh chớp một thứ sắc. Chúng còn vang chấn đủ loại âm thanh sấm lớn khiến cho chúng sinh vui mừng. Những tiếng sấm lớn đó là tiếng ca của Thiên nữ, tiếng hoan lạc của trời, tiếng ca của Long nữ, tiếng ca của con gái Càn-thát-bà, tiếng ca con gái Khẩn-na-la, tiếng đại địa, tiếng của biển cả, tiếng của vua nai, hoặc có âm thanh đủ loại chim kỳ diệu khác nhau, hoặc đủ chủng loại tiếng ca.

Lúc bấy giờ, vua rồng khởi lên ngần ấy gió, tuôn mưa lất phất đem lại nhiều lợi ích, an vui cho vô lượng chúng sinh. Từ cõi bốn thiên hạ lên đến sáu cõi trời mưa xuống vô lượng chủng loại mưa khác nhau, đó là mưa ở biển cả mưa tên là Hồng

chú không hề gián đoạn. Ở trời Tha hóa tự tại mưa âm thanh ca tụng hoan lạc khắp nơi; ở cõi trời Hóa tự tại mưa ánh sáng báu minh tịnh giải thoát khắp nơi; ở cõi trời Đâu-suất-đà mưa khắp nơi ngọc thần Đỉnh kế minh nguyệt; ở trời Dạ-ma mưa xuống đủ mọi đồ trang nghiêm khắp nơi; ở cõi trời Ba mươi ba mưa xuống diệu hương khắp nơi; ở cõi trời bốn Thiên vương mưa áo báu khắp nơi; ở cung điện vua rồng mưa xích minh trân châu khắp nơi; ở chỗ A-tu-la mưa xuống binh trượng tên là Phục oán địch; ở cõi Uất-đan-việt mưa xuống mọi thứ hoa.

Nói rộng ra như vậy là khắp bốn thiên hạ mưa xuống đủ chủng loại mưa. Những vua rồng đó với tâm bình đẳng không phân biệt đó, đây, mà chỉ vì căn cơ của chúng sinh chẳng đồng nên có mưa sai biệt. Cũng vậy, Đấng Pháp Vương Vô Thượng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác sắp muốn ứng hiện vô lượng đại pháp thì trước tiên dùng mây thân thanh tịnh che khắp tất cả thế giới, rồi tùy theo sự thích ứng của chúng sinh ấy mà thị hiện mây thân.

Hoặc có chúng sinh muốn mây thân sống của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây thân trụ trì thần lực của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây sắc thân của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây đủ chủng loại của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây thân công

đức của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây thân trí tuệ của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây thân bất toại của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây thân vô úy của Như Lai; hoặc có chúng sinh muốn thấy mây thân pháp giới của Như Lai.

Này Phật tử! Đức Như Lai dùng vô lượng mây thân như vậy che khắp tất cả thế giới, tùy theo sở thích của những chúng sinh kia mà thị hiện ánh chớp. Hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Vô sở bất chí; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Chiếu vô lượng, vô biên; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Nhập Phật vi mật chi giáo; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Minh tịnh phổ chiếu; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Tịnh chiếu; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Nhập vô tận tạng Đà-la-ni môn; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Bất loạn chánh niệm; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Bất thoái trí tuệ; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Thuận nhập chư thú; hoặc có chúng sinh được thấy ánh chớp sáng lòa của Như Lai tên là Phổ linh chúng sinh mãn túc chư nguyện.

Này Phật tử! Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác vì khắp chúng sinh thị hiện ánh chớp Như Lai như vậy rồi thì sinh ra vô lượng âm thanh sấm động của những đại Tam-muội. Đó như là sinh ra tiếng sấm của Chánh giác Tam-muội, tiếng sấm ly cấu tịch tĩnh hải Tam-muội, tiếng sấm tất cả pháp tự tại Tam-muội, tiếng sấm Kim cang viên mãn Tam-muội, tiếng sấm Tu-di sơn vương tràng Tam-muội, tiếng sấm Hải ấn Tam-muội, tiếng sấm Nhật quang Tam-muội, tiếng sấm Tam-muội khiến khắp chúng sinh vui mừng, tiếng sấm Vô tận công đức tạng Tam-muội, tiếng sấm Bất khả hoại giải thoát A-la-hán Tam-muội.

Này Phật tử! Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở mây thân Phật, sinh ra vô lượng chủng loại tiếng sấm Tam-muội. Sinh ra tiếng sấm rồi, lúc sắp nói pháp cam lồ thì trước tiên hiện ra tướng lành đại trí phong luân Như Lai. Tướng lành này khởi lên từ đại Từ bi vô chướng ngại trước hết khiến cho tất cả chúng sinh và các Bồ-tát thân tâm an lạc đều rất vui mừng. Như Lai đã dùng mây chánh pháp như vậy, mây đại Từ bi, mây chẳng thể nghĩ bàn như vậy khiến cho thân tâm của tất cả chúng sinh an lạc, rồi sau đó mới mưa xuống mây mưa Đại pháp chẳng thể nghĩ bàn.

Những mưa đó gọi là:

1. Vì tất cả Bồ-tát ngồi ở đạo tràng Như Lai

mưa Đại pháp vân vũ chẳng thể nghĩ bàn pháp giới.

2. Vì Bồ-tát tối hậu thân, Như Lai mưa Đại pháp vân vũ "Như Lai mật giáo Bồ-tát ngụ lạc tự tại".

3. Vì tất cả Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, Như Lai mưa Đại Pháp vân vũ thanh tịnh phổ chiếu.

4. Vì Bồ-tát được thọ ký, Như Lai mưa Đại pháp vân vũ Như Lai trang nghiêm.

5. Vì Bồ-tát được nhẫn, Như Lai mưa Đại Pháp vân vũ hoa trí báu công đức chẳng đoạn hạnh Bồ-tát.

6. Vì Bồ-tát hướng hạnh, Như Lai mưa Đại Pháp vân vũ chẳng lùi hạnh nhập vào hóa môn, thậm thâm môn không hề chán mệt.

7. Vì Bồ-tát mới phát tâm, Như Lai mưa Đại Pháp vân vũ định hạnh đại Từ, đại Bi Như Lai cứu hộ chúng sinh.

8. Vì người ưa Duyên giác, Như Lai mưa Đại Pháp vân vũ biết sâu duyên khởi, lìa đoạn kiến thường kiến không hoại giải thoát quả.

9. Vì người cầu Thanh văn, Ngài mưa Đại Pháp vân vũ hàng phục phiền não oán địch trí tạng.

10. Vì chúng sinh tu tập, trưởng dưỡng căn lành và chúng sinh quyết định, chẳng quyết định, Ngài mưa pháp môn vân vũ đủ thứ vui mừng.

Này Phật tử! Đức Phật mưa xuống mười thứ Đại pháp vân vũ vô lượng, vô biên như vậy tràn đầy cả pháp giới.

Này Phật tử! Tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác bình đẳng không có phân biệt đó, đây mà chỉ do căn chúng sinh chẳng đồng nên mưa pháp của Như Lai hiện ra có sai khác.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ mười của Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh vi diệu của Như Lai.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 35

PHẨM 32: BẢO VƯƠNG NHƯ LAI TÁNH KHỞI (PHẦN 3)

Lại nữa, này Phật tử! Đại Bồ-tát thấy biết có mười loại vô lượng âm thanh Như Lai.

Những gì là mười?

1. Thấy biết hư không vô lượng, không chỗ nào không biết.

2. Thấy biết pháp giới vô lượng thông suốt khắp tất cả.

3. Thấy biết chúng sinh giới vô lượng khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng.

4. Thấy biết vô lượng hành nghiệp rộng nói tất cả quả báo.

5. Thấy biết vô lượng phiền não, đạt đến rốt ráo tịch diệt.

6. Thấy biết vô lượng chủng loại âm thanh, tùy theo căn cơ mà giáo hóa nên ai cũng nghe.

7. Thấy biết vô lượng dục lạc, đều phân biệt nói các giải thoát.

8. Thấy biết vô lượng ba đời không ranh giới.

9. Thấy biết vô lượng trí tuệ, thâm nhập vào tất cả các pháp.

10. Thấy biết vô lượng cảnh giới Phật không thoái, thuận theo pháp giới như như.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát thấy biết âm thanh của Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác có mười thứ a-tăng-kỳ vô lượng như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ nghĩa này, nói kệ khen rằng:

Khi thế giới muốn hoại
Thì ở trong hư không
Lực phước báo chúng sinh
Tự nhiên phát bốn tiếng
Ở trong Tứ thiền đó

Tịnh lạc, lìa các khổ
Chúng sinh nghe lời đó
Chán lìa thân Dục giới.
Đấng Thập Lực cũng vậy
Tự nhiên phát bốn tiếng
Vang khắp cả pháp giới
Không chỗ nào chẳng nghe.
Sức nhân duyên chúng sinh
Phật ứng bốn thứ tiếng
Người nghe được tiếng ấy
Qua khỏi biển sinh tử.
Ví như từ hang núi
Sinh ra tiếng vang vọng
Tất cả tiếng từ ngoài
Tiếng vang tùy mỗi chỗ.
Đủ thứ nhân duyên khởi
Người nghe cũng chẳng đồng,
Tiếng vang chẳng có nghĩ:
"Ta phát đủ thứ âm".
Tiếng Như Lai cũng vậy
Sinh vô lượng âm thanh
Ứng theo người được dạy
Không ai chẳng được nghe.
Đều khiến hoan hỷ hết
Điều phục các chúng sinh
Âm thanh cũng không nghĩ:
"Ta phát đủ loại âm".
Ví như diệu âm trời

Ở trong cõi hư không
Tự nhiên mà diễn xuất
Giác ngộ cho chư Thiên.
Các Thiên tử nghe được
Diệu âm thanh chánh pháp
Tu tập chẳng phóng dật
Chán lìa nơi năm dục.
Đấng Thập Lực cũng vậy,
Sinh ra diệu âm thanh
Âm mây pháp đầy khắp
Trong tất cả thế giới
Khiến chúng sinh giác ngộ
Âm đó không sinh diệt
Nếu có người nghe được
Đều chứng đắc Bồ-đề.
Như vua trời Tự tại
Bảo nữ tên Thiện Khẩu
Ở trong một âm thanh
Sinh ra trăm ngàn tiếng.
Lại trong những âm ấy
Phát ra trăm ngàn tiếng
Chư Thiên nếu nghe xong
Tất cả đều vui sướng.
Đấng Thập Lực cũng đồng
Trong một âm thanh ấy
Ứng đồng lúc tuyên dương
Biết bao tiếng sinh chúng
Chúng sinh nghe tiếng xong

Trừ diệt các phiền não,
Âm thanh chẳng nghĩ rằng:
"Ta đã có chỗ diệt".
Ví như Đại Phạm vương
Phát Phạm âm thanh tịnh,
Tất cả chúng Phạm thiên
Không ai mà chẳng nghe.
Mỗi một âm thanh Phạm
Khiến chúng Phạm hoan hỷ
Đầy khắp chúng Phạm thiên
Âm thanh chẳng ra ngoài
Công đức Đại Phạm vương
Ngồi yên tòa Như Lai
Diễn xuất một diệu âm
Tràn đầy các pháp giới.
Tùy theo người được dạy
Tất cả đều được nghe,
Tiếng chẳng phát ngoài chúng
Vì người không lòng tin.
Ví như tánh của nước
Tất cả cùng một vị
Lìa vẩn đục, sạch trong
Đầy đủ tám công đức.
Tùy chỗ đất chẳng đồng
Đồ đựng đều khác biệt,
Tùy theo nhân duyên đó
Vị nước có sai biệt.
Này Phật tử nên biết,

Âm thanh Nhất thiết trí
Âm vi diệu Như Lai
Đều cùng vị giải thoát
Nghiệp chúng sinh đã tạo
Vô số sự sai biệt
Thiện Thệ tùy ứng hóa
Mỗi một nghe chẳng đồng.
Ví như A-nậu-đạt
Tự tại đại Long vương
Nổi mây che cõi thế
Mưa khắp đất thấm nhuần
Nuôi lớn các rừng rậm,
Các loài cây cỏ, lúa...
Chỗ tuôn nước mưa đó
Chẳng tuôn từ thân tâm.
Như Lai cũng như vậy
Trước nổi mây đại pháp
Che khắp các pháp giới
Mưa pháp Cam lồ lớn
Khiến chúng thêm căn lành
Trừ sạch các phiền não
Mà pháp Cam lồ ấy
Chẳng tuôn từ thân tâm.
Ví như vua rồng lớn
Tên là Ma-na-tư,
Bảy ngày khởi mây lớn
Ngưng tụ mưa chẳng tuôn,
Khiến khắp tất cả chúng

Làm hoàn tất các việc
Rồi mưa bay lất phất
Sau đó tuôn mưa xuống.
Thập Lực nổi mây pháp
Khắp trùm các pháp giới
Mưa pháp cam lồ lớn
Lợi ích các quần sinh.
Tùy người được giáo hóa
Vì họ nói pháp sâu
Người nghe chẳng lo sợ
Thành Bồ-đề rốt ráo.
Ví như vua rồng lớn
Tên là Ma-na-tư,
Bảy ngày khởi mây lớn
Ngưng tụ mưa chẳng tuôn,
Khiến khắp tất cả chúng
Làm các việc hoàn tất
Rồi mưa bay lất phất
Sau đó tuôn mưa xuống.
Thập Lực nổi mây pháp
Khắp trùm các thế giới
Mưa pháp cam lồ lớn
Lợi ích các quần sinh,
Tùy người được giáo hóa
Vì chúng nói pháp sâu
Người nghe chẳng lo sợ
Thành Bồ-đề rốt ráo.
Ví như vua rồng lớn

Tên là Đại Trang Nghiêm
Trước bày mây dày kín
Sau đó tuôn mưa lớn,
Mười, hai mươi ngày hơn
Cho đến trăm ngàn bữa,
Nước mưa cùng một vị
Do chúng sinh nên khác.
Rốt ráo đến Thế Tôn
Đấng Bỉ Ngạn đại biện
Hoặc nói mười pháp môn
Cho đến trăm ngàn pháp,
Hoặc tám muôn bốn ngàn
Cho đến vô lượng hạnh
Như Lai chẳng nghĩ rằng:
"Ta phân biệt pháp giới".
Ví như Hải long vương
Tên gọi Ta-già-la
Trước kéo mây dày kín
Che trùm bốn thiên hạ,
Mưa khắp tất cả chỗ
Mỗi nơi mưa khác nhau,
Tâm Long vương bình đẳng
Cũng không có yêu ghét.
Tối Thắng cũng như vậy
Vua rồng Vô thượng pháp
Nổi lên mây đại Bi
Che khắp cho tất cả,
Vì đạo tràng Bồ-tát

Mưa đại pháp cam lồ
Tùy chỗ luôn ứng hóa
Tâm Như Lai bình đẳng.

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết tâm của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác. Đại Bồ-tát này biết tâm ý thức chẳng phải là Như Lai, nhưng biết trí tuệ vô lượng Như Lai, tâm cũng vô lượng.

Này Phật tử! Ví như hư không đều là chỗ nương cho tất cả vạn vật mà hư không đó không chỗ nương tựa. Cũng như vậy trí tuệ Như Lai đều là trí tuệ của tất cả thế gian, lìa khỏi chỗ y cứ của trí thế gian mà trí Như Lai không chỗ y cứ.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh đầu tiên của Đại Bồ-tát thấy biết tâm của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! ví như pháp giới thanh tịnh đều là chỗ y cứ của tất cả Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát giải thoát mà pháp giới thanh tịnh không tăng không giảm. Cũng như vậy trí tuệ Như Lai là chỗ y chỉ của trí tất cả thế gian, xuất thế gian và tất cả mọi trí toán số, nghề nghiệp thiện xảo... mà trí Như Lai không tăng không giảm.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ hai của Đại Bồ-tát thấy biết tâm của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như nước bốn biển lớn đều có thể thấm nhuần tám mươi ức đảo nhỏ của bốn thiên hạ. Nếu có chúng sinh ở những chỗ đó, phương tiện cầu nước, nơi nào cũng có được nước mà biển lớn đó chẳng nghĩ rằng: "Ta có thể cung cấp nước cho các chúng sinh."

Cũng như vậy biển lớn trí tuệ của Như Lai có thể thấm nhuần hết tâm của tất cả chúng sinh. Tất cả chúng sinh đó đều ở trong pháp môn, tu tập căn lành, đều được trí tuệ sáng suốt mà Như Lai chẳng nghĩ rằng: "Ta có thể cho hết chúng sinh trí tuệ."

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ ba của Đại Bồ-tát thấy biết tâm của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như biển lớn có bốn thứ châu báu, bốn thứ châu báu này đều sinh ra tất cả mọi báu trong biển. Nếu không có bốn báu này thì tất cả mọi báu trong biển đều diệt mất. Những gì là bốn?

1. Chủng bảo tích tụ.
2. Vô tận bảo tạng.
3. Viễn ly xí nhiên.
4. Nhất thiết trang nghiêm tụ.

Đó là bốn thứ báu.

Này Phật tử! Bốn thứ báu này, tất cả A-tu-la, Ca-lâu-la, các rồng thần... đều chẳng được thấy. Vì sao? Vì vua rồng Ta-già-la đã bí mật đặt sâu

trong bảo tàng bốn thứ báu xinh đẹp vuông vức này.

Biển Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng có bốn thứ bảo châu đại Trí sinh ra trí của tất cả Thanh văn, Duyên giác, Hữu học, Vô học và đại bảo trí tuệ của các Bồ-tát. Những gì là bốn?

1. Trí báu Vô nhiễm phương tiện thanh tịnh thiện xảo.

2. Trí báu Phân biệt diễn thuyết hữu vi, vô vi thanh tịnh.

3. Trí báu Thanh tịnh phân biệt diễn nói tất cả các pháp mà chẳng hoại pháp giới.

4. Trí báu Thanh tịnh ứng hóa chúng sinh chưa từng gián đoạn.

Đó là bốn thứ trí báu thanh tịnh của biển lớn Như Lai.

Này Phật tử! Bốn trí báu thanh tịnh của Như Lai này tất cả chúng sinh không thể thấy được. Vì sao? Vì bốn thứ đại bảo trí tuệ này được đặt yên ở trong bảo tạng pháp vi mật của Như Lai. Ánh sáng tuệ của Bồ-tát đoan nghiêm đặc thù.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ tư của Đại Bồ-tát thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như biển lớn có bốn thứ quang minh đại bảo sáng rực. Bốn thứ báu này có thể làm khô kiệt hết nước của biển lớn vô cực.

Những gì là bốn?

1. Nhật tạng quang minh đại bảo.

2. Ly nhuận quang minh đại bảo.

3. Hỏa châu quang minh đại bảo.

4. Cứu cánh vô dư quang minh đại bảo.

Nếu trong biển lớn không có bốn báu này thì từ Kim cang vi sơn cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ trong bốn thiên hạ đều chìm ngập.

Này Phật tử! Nhật tạng quang minh đại bảo này có thể biến nước biển thành cao. Ly nhuận quang minh đại bảo có thể biến cao nước biển thành ra váng. Hỏa châu quang minh đại bảo có thể đốt cháy váng nước biển. Cứu cánh vô dư quang minh đại bảo đốt hết váng nước biển không còn. Biển Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng có bốn thứ đại bảo ma-ni sáng soi các Bồ-tát tu tập đầy đủ tất cả các hạnh... cho đến thành tựu trí tuệ Phật bình đẳng. Những gì là bốn?

1. Trí quang đại bảo dứt hẳn tất cả làn sóng bất thiện.

2. Trí quang đại bảo diệt tất cả pháp ái.

3. Trí quang đại bảo đại tuệ.

4. Trí quang đại bảo vô lượng bình đẳng với Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đó khi tu tập Bồ-đề, khởi lên vô lượng làn sóng sinh tử bất thiện mà tất cả những Trời, Rồng, A-tu-la... đều không thể

dừng. Đức Như Lai dùng trí quang đại bảo dứt tất cả những làn sóng chẳng lành, soi sáng làn sóng chẳng lành của Bồ-tát, khiến cho nó dứt hẳn, kiên cố an trụ ở Tam-muội vô thượng. Như Lai dùng trí quang đại bảo diệt tất cả thuận pháp ái để diệt tất cả Tam-muội khó xa, bỏ chấp trước. Như Lai dùng trí quang đại bảo đại tuệ để diệt tất cả vô minh, thông đạt định tuệ. Như Lai dùng trí quang đại bảo vô lượng bình đẳng với Như Lai, dùng chút ít phương tiện để sinh ra trí tuệ địa Như Lai.

Này Phật tử! Nếu không có bốn thứ trí quang đại bảo Như Lai thì thậm chí chỉ một vị Bồ-tát được một Như Lai địa thôi cũng không có điều đó.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ năm của Đại Bồ-tát thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như tất cả tam thiên đại thiên thế giới từ thủy luân lên tới cõi trời Phi tưởng phi phi tưởng đều nương vào hư không mà trụ, nghĩa là chỗ của chúng sinh cõi Vô sắc, chỗ chúng sinh cõi Sắc, chỗ chúng sinh cõi Dục, chỗ của ba cõi này đều nương vào hư không mà hư không ấy không hề bị dồn ép. Trí tuệ Như Lai cũng như vậy, tất cả Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát biết được trí tuệ pháp hữu vi, trí tuệ pháp vô vi, tất cả trí tuệ như vậy... là đều nương vào trí tuệ Như Lai mà khởi lên, đều nương vào trí tuệ Như Lai mà trụ nhưng trí tuệ Như Lai không có dồn ép.

Vì sao? Vì trí tuệ của Như Lai không đâu chẳng đến.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ sáu của Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như đỉnh núi Tuyết có cây vua thuốc tên là Phi tùng căn sinh phi bất tùng sinh. Cây thuốc đó từ thủy luân dưới nền đất kim cang mọc lên, xa đến sáu trăm tám mươi vạn do-tuần.

Này Phật tử! Cây vua thuốc này, nếu khi mọc rễ thì cây của cõi Diêm-phù-đề đều rễ mọc ra. Nếu khi nó mọc lên thân thì cây của cõi Diêm-phù-đề mọc thân. Nếu khi nó mọc nhánh, lá ra hoa, quả thì cây của cõi Diêm-phù-đề đều mọc cành, lá ra hoa quả. Rễ của cây vua thuốc này có thể sinh ra thân, thân có thể sinh ra rễ, nên nó được gọi là "Không từ rễ sinh cũng không phải không từ rễ".

Này Phật tử! Cây vua thuốc này đều sinh trưởng được ở tất cả chỗ, chỉ trừ hai chỗ là hầm sâu địa ngục và trong thủy luân. Cũng vậy, cây vua thuốc lớn trí tuệ Như Lai. Nó từ trong chủng tánh của tất cả Như Lai sinh ra. Ở đời quá khứ, Như Lai tu tập vô lượng, vô biên công đức đại Từ bi..., kiên cố chính trụ chẳng thể lay động, vô lượng căn lành trí tuệ ba đời đều che khắp hết tất cả thế gian, diệt trừ mọi khổ nạn của tất cả đường

ác. Thân là phương tiện xảo diệu, cành là tịnh pháp giới, lá là thiền Tam-muội giải thoát, hoa là bảy giác ý, quả là giải thoát vô thượng... Đà-la-ni trông coi từ đầu không tăng giảm.

Này Phật tử! Cây vua thuốc lớn trí tuệ Như Lai lại có tên khác là căn kiên cố bất hoại. Vì sao? Vì chẳng bỏ chẳng đoạn các hạnh Bồ-tát, cho nên rễ ấy tên là Bất hoại. Cây vua thuốc lớn trí tuệ Như Lai đó lúc mới mọc rễ thì tất cả Bồ-tát đều phát sinh rễ đại Từ bi, chưa từng lìa bỏ tất cả chúng sinh. Lúc cây mới sinh ra thân thì tất cả Bồ-tát đều sinh trưởng thân tâm chính trực kiên cố tinh tấn. Lúc mới sinh ra cành thì tất cả Bồ-tát sinh trưởng tất cả cành Ba-la-mật. Lúc mới sinh lá thì tất cả Bồ-tát sinh trưởng tất cả lá công đức Đầu-đà, oai nghi tịnh giới. Lúc mới sinh hoa thì tất cả Bồ-tát nở hoa căn lành tướng tốt trang nghiêm. Lúc mới sinh trái thì tất cả Bồ-tát được quả Vô sinh nhẫn được Phật thọ ký.

Này Phật tử! Cây vua thuốc lớn trí tuệ Như Lai chỉ trừ hai chỗ chẳng sinh trưởng được là Niết-bàn của Thanh văn, Duyên giác, hố sâu địa ngục và các phạm giới, tà kiến, tham trước, phi pháp khí... là cây Như Lai chẳng phải chẳng sinh trưởng được. Còn lại tất cả người được nhận sự giáo hóa thích ứng khác đều sinh trưởng hết mà cây vua thuốc lớn trí tuệ Như Lai chẳng tăng chẳng giảm.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ bảy của Đại

Bồ-tát thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! ví như khi hỏa kiếp khởi lên thì tất cả vạn hữu nơi đại địa, cỏ cây, núi Kim cang vi… trong tam thiên đại thiên thế giới đều bị thiêu rụi hết không còn. Giả sử có một người nếu lấy cỏ khô quấn vào thân rồi gieo mình vào trong lửa đó thì người ấy chẳng cháy được chăng?

Đáp rằng:

–Không vậy, không gì mà chẳng cháy hết!

Này Phật tử! Người đó gieo mình vào cỏ thì còn có thể chẳng cháy hết. Trí tuệ Như Lai đối với tất cả chúng sinh, tất cả cõi Phật, tất cả kiếp số, tất cả các pháp... không gì chẳng biết hết. Nếu có điều gì chẳng biết là không thể có như vậy. Vì sao? Vì trí tuệ Như Lai chẳng thể phá hoại, sáng rõ hết tất cả.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ tám của Đại Bồ-tát thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như khi phong tai hủy hoại thế giới có gió lớn khởi lên tên là Hoại tán, nó có thể phá hoại hết núi Kim cương vi... tất cả vạn vật của tam thiên đại thiên thế giới.

Lúc bấy giờ, bên ngoài tam thiên đại thiên thế giới lại có gió lớn tên là Chướng hoại tán phong tai, nó chẳng cho phong tai lan đến phương khác.

Này Phật tử! Nếu không có thứ gió chướng này thì mười phương vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ thế giới không đâu chẳng bị tan diệt. Cũng vậy, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác có gió đại Trí tên là Tán diệt nhất thiết phiền não. Gió ấy có thể diệt tận tất cả phiền não tập khí của Bồ-tát. Đức Như Lai lại có gió phương tiện trí thiện xảo, nó có thể hộ trì tất cả Bồ-tát khiến cho chẳng tận diệt rốt ráo, chẳng rơi vào Thanh văn, Bích-chi-phật địa. Đại Bồ-tát được sức gió trí phương tiện xảo diệu này nên có thể qua khỏi Thanh văn, Bích-chi-phật địa, rốt ráo Phật địa.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ chín của Đại Bồ-tát thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Trí tuệ Như Lai không đâu chẳng đến. Vì sao? Vì không có chúng sinh, không thân chúng sinh, trí tuệ Như Lai chẳng đầy đủ, chỉ chúng sinh điên đảo chẳng biết trí Như Lai, xa lìa điên đảo, khởi lên Nhất thiết trí, Vô sư trí, Vô ngại trí.

Này Phật tử! Ví như có một quyển kinh như một tam thiên đại thiên thế giới thì tất cả những gì của đại thiên thế giới không gì chẳng ghi chép. Kinh đó nếu bằng hai ngàn thế giới thì ghi hết việc trong hai ngàn thế giới, bằng tiểu thiên thế giới thì ghi hết việc trong tiểu thiên thế giới, bằng bốn thiên hạ thì ghi hết việc trong bốn thiên hạ, bằng

núi Tu-di sơn vương thì ghi hết việc của núi Tu-di sơn vương, bằng cung điện Địa thiên thì ghi hết việc trong cung điện Địa thiên, bằng cung trời Dục thì ghi hết việc trong cung điện trời Dục, bằng cung trời Sắc giới thì ghi hết việc trong cung điện trời Sắc, nếu kinh đó bằng cung trời Vô sắc thì ghi hết việc trong cung điện trời Vô sắc. Quyển kinh bằng tam thiên đại thiên thế giới kia ở bên trong một vi trần, tất cả vi trần cũng như vậy. Khi ấy có một người xuất hiện ở đời, trí tuệ thông đạt, thành tựu đầy đủ Thiên nhãn thanh tịnh, nhìn thấy quyển kinh này ở bên trong vi trần thì nghĩ như vầy: "Tại sao quyển kinh rộng lớn như thế này ở bên trong vi trần mà chẳng làm lợi ích cho chúng sinh như vậy? Ta phải siêng năng làm các phương tiện phá hủy vi trần đó đem quyển kinh này ra để làm nhiều lợi ích cho chúng sinh."

Lúc bấy giờ, người đó liền làm các phương tiện phá hoại vi trần đem quyển kinh này ra làm lợi ích cho chúng sinh.

Này Phật tử! Trí tuệ Như Lai, trí tuệ vô tướng, trí tuệ vô ngại đầy đủ ở trong thân của chúng sinh, chỉ vì chúng ngu si, vọng tưởng điên đảo che lấp chẳng biết, chẳng thấy, chẳng sinh lòng tin.

Bấy giờ, Đức Như Lai dùng Thiên nhãn thanh tịnh không chướng ngại quán sát tất cả chúng sinh. Quan sát rồi nói rằng:

–Lạ thay, lạ thay! Tại sao đầy đủ trí tuệ Như Lai ở trong thân mà chúng sinh chẳng thấy biết! Ta sẽ dạy bảo chúng sinh đó giác ngộ đạo Thánh, khiến mãi lìa khỏi vọng tưởng điên đảo nhơ bẩn trói buộc, thấy đầy đủ trí tuệ Như Lai ở bên trong thân cùng với Phật không khác.

Đức Như Lai tức thời dạy bảo chúng sinh đó tu tám Chánh đạo, lìa bỏ hư vọng điên đảo. Lìa khỏi điên đảo rồi thấy Như Lai trí bình đẳng với Như Lai, đồng làm nhiều lợi ích cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là thắng hạnh thứ mười của Đại Bồ-tát thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có vô lượng, vô số những hạnh thắng diệu thấy biết tâm Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này, dùng kệ khen rằng:

Muốn biết tâm Như Lai
Phải thông trí Tối thắng
Trí Như Lai vô lượng
Tâm Tối thắng cũng vậy.
Các thế giới mười phương
Tất cả loại chúng sinh
Đều nương ở hư không
Hư không không chỗ nương.
Trong tất cả pháp giới

Chúng sinh đủ thứ vui
Trí thuật xảo phương tiện
Nương trí Phật khởi lên.
Tất cả những trí tuệ
Đều nương trí Thiện Thệ
Trí Như Lai Tối Thắng
Vắng lặng không chỗ nương.
Thừa Thanh văn, Duyên giác
Quả trí tuệ giải thoát
Đều từ pháp giới khởi
Pháp giới không giảm, tăng.
Trí Tối thắng như vậy
Nhất thiết trí khởi lên
Trí Hữu học, Vô học
Rõ biết trí hữu, vô.
Trí Vô thượng Thiện Thệ
Sinh ra Nhất thiết trí
Chẳng sinh, chẳng không sinh
Đều không tăng, không giảm.
Như nước trong biển cả
Thấm nhuần tất cả đất
Chúng sinh phương tiện khéo
Tìm nước đâu chẳng được.
Biển lớn không nghĩ rằng:
"Ta cho chúng sinh nước"
Biển lớn không giảm, tăng
Phương tiện tìm đều được.
Những thế giới mười phương

Tất cả loài quần sinh
Biển trí tuệ Thiện Thệ
Đều có thể thấm nhuần.
Mỗi một phương tiện siêng
Tu tập các pháp môn,
Tất cả người tu hành
Chóng được ánh trí tuệ.
Như Long vương Ta-già
Có bốn ngọc diệu bảo
Giấu kín trong kho báu
Chúng sinh không thể thấy,
Khối vuông rất xinh đẹp
Thường ở nơi biển lớn,
Nhờ bốn ma-ni này
Sinh ra tất cả báu.
Bốn trí của Tối Thắng
Vô lượng chẳng thể nói
Sinh ra tất cả chúng
Vô lượng các trí tuệ.
An trú tạng Đại thừa
Vô lượng đức trang nghiêm
Trừ Bồ-tát thọ ký
Tất cả không thể thấy.
Ví như trong biển lớn
Có bốn ma-ni bảo
Ánh sáng nóng phi thường
Làm tiêu nước biển lớn
Nếu không bốn báu này

Trời đất đều chìm đắm,
Biển lớn không giảm tăng
Bốn châu đều an trụ.
Bốn trí của Như Lai
Vô lượng chẳng thể nói
Ngăn chặn các Bồ-tát
Làn sóng bất thiện căn.
Tất cả ba thế gian
Dục, Sắc, Vô sắc giới
Lìa ngã và ngã sở
An trụ ở hư không.
Trí Thiện Thệ cũng vậy
Gốc rễ Nhất thiết trí,
Học, Vô học, Thanh văn,
Và những trí Duyên giác,
Bồ-tát lợi ích khắp
Trí thậm thâm vô lượng
Đều nương trí Như Lai
Trí Phật không chỗ nương.
Như đỉnh núi Tuyết đó
Có cây đại dược vương
Tên "Chẳng sinh từ rễ
Chẳng không từ rễ sinh"
Do cây vua thuốc ấy
Là nhân duyên sinh trưởng.
Nó sinh ra tất cả
Rừng cây Diêm-phù-đề
Khi cây đó sinh rễ

Thì rễ các cây sinh,
Thân, cành, lá, hoa, quả
Tất cả cũng như thế.
Trí thanh tịnh thậm thâm
Sinh trong Như Lai tánh
Nhờ nương trí Như Lai
Sinh ra trí tu hành
Tất cả hạnh Bồ-tát
Vô lượng các công đức.
Thọ vương trí Như Lai
Sinh đất tâm bình đẳng
Ví như khi kiếp tận
Đại hỏa tai bừng cháy
Có người ném cỏ khô
Còn chưa thể cháy hết.
Trí Thiện Thệ thanh tịnh
Không lường, không biên giới
Có thể phân biệt rõ
Chúng sinh khắp ba đời.
Lại biết tất cả kiếp
Tất cả các cõi Phật
Vô lượng pháp như vậy
Như Lai rõ biết hết.
Ví như khi kiếp tận
Phong tai tên Hoại tán
Có thể phá đại địa
Tu-di và Kim cang.
Ngoài cõi có gió nổi

Tên là Chướng Tán Hóa
Nếu không có gió đó
Mười phương bị hoại diệt
Đấng Thập Lực cũng vậy
Gió trí tuệ vô lượng
Có thể diệt tan hết
Các phiền não Bồ-tát.
Trí phương tiện Như Lai
Bảo hộ các Bồ-tát
Vượt Duyên giác, Thanh văn
An trụ Như Lai địa.
Ví như trong vi trần
Có một quyển kinh lớn
Bằng thế giới ba ngàn
Không lợi ích quần sinh.
Có một người lúc ấy
Xuất hiện ở thế gian
Phá bụi cho kinh hiện
Lợi ích cả thế gian.
Trí Như Lai cũng vậy
Chúng sinh đều có đủ
Vọng tưởng điên đảo che
Chúng sinh chẳng thấy biết.
Như Lai dạy chúng sinh
Tu tập tám Thánh đạo
Trừ diệt tất cả chướng
Rốt ráo thành Bồ-đề.

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết

cảnh giới của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác?

Đại Bồ-tát này thành tựu trí tuệ vô lượng, vô biên vô ngại, biết tất cả chúng sinh chính là cảnh giới Như Lai. Tất cả thế gian, tất cả cõi, tất cả pháp, tất cả hạnh chúng sinh, cảnh giới Như như chẳng hoại, cảnh giới pháp giới vô ngại, cảnh giới vô tế thật tế, cảnh giới hư không vô lượng, cảnh giới phi cảnh giới.... chính là cảnh giới Như Lai.

Này Phật tử! Vì tất cả chúng sinh vô lượng, cảnh giới Như Lai vô lượng, tất cả thế gian vô lượng nên cảnh giới Như Lai vô lượng cho đến vì cảnh giới phi cảnh giới vô lượng nên cảnh giới Như Lai vô lượng, phi cảnh giới đến tất cả chỗ mà không chỗ đến, cảnh giới Như Lai cũng lại như vậy.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát biết cảnh giới của tâm chính là cảnh giới Như Lai. Như cảnh giới của tâm vô lượng cảnh giới Như Lai vô lượng. Vì sao? Vì tùy tâm vô lượng nên sinh ra trí tuệ cũng như vậy.

Này Phật tử! Ví như rồng lớn tùy theo tâm mà tuôn mưa xuống, mưa chẳng từ trong cũng chẳng từ ngoài. Cảnh giới Như Lai cũng như vậy, tùy theo sở niệm của tâm mà ở trong từng niệm, từng niệm sinh ra trí vô lượng, không thể nghĩ bàn, những trí tuệ đó đều không có chỗ đến.

Này Phật tử! Tất cả nước biển lớn đều từ tâm nguyện của Long vương khởi lên. Biển trí của Như Lai cũng như vậy đều khởi lên từ sức đại nguyện.

Này Phật tử! Biển trí của Như Lai vô lượng, vô biên, chẳng thể nói hết, chẳng thể nghĩ bàn. Ta nói ví dụ nhỏ, nay các ông hãy lắng nghe! Này Phật tử! Bên trong cõi Diêm-phù-đề này chảy ra hai ngàn năm trăm dòng sông, chúng đều chảy vào biển lớn; bên trong cõi Câu-gia-ni chảy ra năm ngàn dòng sông, chúng đều chảy vào biển lớn; bên trong cõi Phất-bà-đề chảy ra tám ngàn bốn trăm dòng sông, chúng đều chảy vào biển lớn; bên trong cõi Uất-đan-việt chảy ra một vạn dòng sông, chúng đều chảy vào biển lớn.

Này Phật tử! Bên trong bốn thiên hạ này, có hai vạn năm ngàn chín trăm dòng sông đều chảy vào biển lớn. Này Phật tử! Ý ông thế nào? Số nước này nhiều hay ít?

Phật tử đáp rằng:

–Rất nhiều!

Này Phật tử! Lại có mười vua rồng Quang Minh mưa xuống trong biển lớn nhiều hơn số nước những dòng sông trước đó; có trăm vua rồng Quang Minh mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước mười rồng trước đó; có vua rồng Đại Trang Nghiêm mưa xuống trong biển lớn lại hơn số

nước trước đó; có vua rồng Ma-na-tư mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó; có vua rồng Đại Lôi mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó; có vua rồng Nan-đà-bạt-nan-đà mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó; có vô lượng vua rồng Quang Minh mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó; có vua rồng Lưu Chú Bất Đoạn mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó; có vua rồng Đại Thắng mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó; có vua rồng Kim Cang Quang Minh mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước đó.

Này Phật tử! Tám mươi ức vua rồng như vậy đều mưa xuống trong biển lớn, tuần tự hơn số nước trước. Thái tử Long vương Ta-già-la tên là Phật Sinh mưa xuống trong biển lớn lại hơn số nước trước.

Này Phật tử! Mười vua rồng Quang Minh kia trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn số nước trước đó. Trăm vua rồng Quang Minh trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Đại Trang Nghiêm trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Ba-na-tư trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Đại Lôi trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Nan-đà-bạt-nan-đà trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại

hơn trước đó. Vua rồng vô lượng Quang Minh trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Lưu Chú Bất Đoạn trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Đại Thắng trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Vua rồng Kim cương Quang Minh trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó. Nói rộng ra như vậy, cho đến thái tử của vua rồng Ta-già-la trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn trước đó.

Này Phật tử! Như mười vua rồng đó và tám mươi ức vua rồng cho đến thái tử của vua rồng Ta-già-la mưa vào biển lớn, và cả những rồng ở ao sâu ấy đều chẳng bì kịp vua rồng Ta-già-la mưa xuống biển lớn. Vua rồng Ta-già-la trụ ở ao sâu tuôn nước vào biển lớn lại hơn gấp bội trước đó. Nước tuôn trào đó màu xanh lưu ly tràn đầy biển lớn. Sự tuôn trào đó đúng lúc nên nước biển lên xuống chẳng mất.

Này Phật tử! Nước biển lớn như vậy vô lượng, trân bảo vô lượng, chúng sinh vô lượng, đại địa vô lượng, này Phật tử! Ý ông thế nào? Nước biển lớn ấy là vô lượng chăng?

Phật tử đáp:

–Thật vậy, nước ấy sâu rộng chẳng thể lấy gì ví dụ được!

Này Phật tử! Nước biển sâu rộng vô lượng như

vậy mà đối với biển trí vô lượng của Như Lai thì trăm phần chẳng bằng một, cho đến chẳng thể lấy gì làm ví dụ được, chỉ tùy theo sự ứng hóa mà lấy làm ví dụ thôi.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát thấy biết biển trí của Như Lai sâu rộng vô lượng từ lúc mới phát tâm cho đến lúc chẳng đoạn vô lượng hạnh Bồ-tát; thấy biết đạo phẩm báu vô lượng chẳng đoạn tuyệt Tam bảo; nên thấy biết vô lượng chúng sinh vui mừng nuôi lớn tất cả Thanh văn, Học, Vô học và Duyên giác; thấy biết đại địa vô lượng, từ Hoan hỷ địa cho đến Cứu cánh vô ngại trí địa vậy.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết cảnh giới vô lượng của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, lợi ích tất cả chúng sinh, vô lượng trí tuệ như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này, dùng kệ khen rằng:

Cảnh giới sạch, lìa bẩn
Vô lượng chẳng thể nói
Do nguyện lực thù thắng
Tất cả không thể lường.
Ví như cảnh giới tâm
Vô lượng không biên giới
Tất cả Đấng Thập Lực
Cảnh giới cũng như vậy.
Ví như Đại Long vương

Chẳng lìa khỏi chỗ ở
Nhờ dùng tâm nguyện lực
Mưa ấy không thể lượng.
Mưa không từ đâu đến
Chỗ để đi cũng không
Do nguyện lực Long vương
Tùy tâm mưa vô lượng.
Tất cả cõi mười phương
Thập lực cũng như vậy
Vốn không từ đâu đến
Đi cũng không chỗ đến.
Các cảnh giới vô lượng
Đều từ tâm duyên khởi,
Tất cả các pháp giới
Đều vào một đường lông.
Ví như nước biển lớn
Vô lượng không biên giới
Chúng sinh và trân bảo,
Đại địa cũng vô lượng
Nước biển thường trong sáng
Đều cùng một vị đồng
Tùy chúng sinh thọ dụng
Vị ấy đều chẳng đồng.
Tối thắng cũng như vậy
Biển trí tuệ vô lượng.
Vì Tam bảo tối thắng
Cho nên báu vô lượng
Thanh văn, Học, Vô học

Bích-chi-phật vô lượng
Tu đủ đạo Vô thượng
Nên nói địa vô lượng.

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết hạnh của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác?

Đại Bồ-tát này thấy biết hạnh vô ngại, hạnh Như như Như Lai chính là hạnh Như như Như Lai quá khứ chẳng diệt, vị lai chẳng sinh, hiện tại chẳng khởi. Hạnh Như Lai cũng như vậy, chẳng diệt, chẳng sinh, chẳng khởi.

Này Phật tử! Ví như pháp giới vô lượng, không ràng buộc. Vì sao? Vì pháp giới không thân, hạnh Như Lai cũng như vậy, vô lượng, không ràng buộc. Vì sao? Vì hạnh Như Lai không thân.

Này Phật tử! Ví như chim bay ở hư không trải qua trăm ngàn năm, chỗ đã đi qua chẳng thể đo lường. Vì sao? Vì hư không không biên giới. Hạnh của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy. Giả sử có người, ở trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, phân biệt giải nói hạnh của Như Lai thì điều đã giải nói không thể hạn lượng, điều chưa giải nói cũng chẳng thể đo lường. Vì sao? Vì hạnh Như Lai không giới hạn vậy.

Này Phật tử! Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác trụ ở chỗ Như Lai trụ, vì không chỗ trụ mà có thể khắp vì tất cả chúng sinh mà thị hiện hạnh Như Lai để mở lối dẫn đường. Chúng sinh

thấy rồi thì có thể vượt qua tất cả những đạo chướng ngại.

Này Phật tử! Ví như vua chim Kim sí điểu bay trên hư không, an trụ ở hư không, dùng ánh mắt thanh tịnh quán sát cung điện vua rồng ở biển lớn. Bằng sức phấn chấn dũng mãnh vua chim dùng cánh phải cánh trái rẽ nước biển đều khiến cho tách làm hai, để biết rồng nam, rồng nữ mạng nào đã hết thì túm lấy chúng. Vua chim Kim sí điểu Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, vua chim an trụ ở trong hư không, dùng mắt thanh tịnh quan sát tất cả chúng sinh trong các cung điện ở pháp giới. Nếu có người căn lành đã thành thục thì bằng mười Lực phấn chấn dũng mãnh dùng hai cánh Chỉ, Quán làm rẽ nước biển sinh tử khát ái, rồi tùy theo sở thích ứng của chúng mà đem ra khỏi biển sinh tử, diệt trừ tất cả vọng tưởng điên đảo, đặt yên ở hạnh vô ngại Như Lai.

Này Phật tử! Ví như mặt trời, mặt trăng đi giáp hư không mà chẳng nghĩ rằng: "Ta đi trên hư không, từ đâu ta đến ta đi đến đâu."

Đức Như Lai cũng như vậy, Như Lai đi khắp giáp hư không giải thoát không ngại, phân biệt tất cả pháp giới, lợi ích tất cả chúng sinh, rộng làm Phật sự mà Như Lai chẳng nghĩ rằng: "Ta có đi có lại".

Này Phật tử! Đại Bồ-tát dùng vô lượng, vô

biên thắng hạnh như vậy để thấy biết hạnh Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này, nói kệ rằng:

Ví như như vô tận
Không diệt cũng không sinh,
Cũng không có nơi chốn
Tìm cũng chẳng thể thấy.
Như Lai cũng như vậy
Cảnh giới chẳng thể lường,
Xa lìa cả ba đời
Tánh ấy là Như như.
Ví như các pháp giới
Phi giới, phi phi giới
Chẳng có cũng chẳng không
Chẳng lường, chẳng vô lượng.
Trì công đức như vậy
Sở hạnh chẳng thể lường,
Chẳng có cũng chẳng không
Thân ấy vốn không có.
Như chim bay hư không
Trải qua trăm ngàn năm
Chỗ đến, chỗ chưa đến
Hết thảy chẳng thể lường.
Nếu người trăm ngàn kiếp
Tuyên dương hạnh Như Lai
Điều nói, điều chưa nói
Hết thảy chẳng thể lường.

Ví như Kim sí điểu
An trụ ở hư không
Quán sát cung Long vương
Túm lấy nam nữ ấy.
Đấng Thập Lực cũng vậy
An trú hạnh Như Lai
Giúp kẻ căn thuần thục
Ra khỏi biển phiền não.
Ví như tịnh nhật nguyệt
Đi giáp cõi hư không,
An vui tất cả chúng
Chẳng nghĩ: "Ta làm vậy".
Như Lai cũng như thế
Du hành các pháp giới
Độ thoát tất cả chúng
Chẳng nghĩ: "Ta độ sinh".

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết Bồ-đề Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác?

Đại Bồ-tát thấy biết Bồ-đề thì hiểu rõ tất cả nghĩa, diệt trừ nghi hoặc, giác ngộ chẳng hai, không tưởng, không hạnh, không thoái, vô lượng, không biên, không trói, không mở, xa lìa hai biên, biết xứ chẳng phải xứ, biết tất cả chữ, tất cả pháp ngữ ngôn, biết sự biến hoạt tâm và tâm sở tất cả chúng sinh, biết tập tánh phiền não của tất cả căn. Ở trong một niệm, Bồ-tát này biết hết tất cả các pháp ba đời.

Này Phật tử! Ví như biển lớn là ấn của sắc

tượng tất cả chúng sinh, cho nên biển lớn có tên gọi là ấn. Bồ-đề của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy. Tâm niệm, các căn của tất cả chúng sinh hiện ở trong Bồ-đề mà không có chỗ hiện nên nói Như Lai là Nhất Thiết Giác.

Này Phật tử! Bồ-đề tất cả chư Phật, tất cả văn tự đã chẳng thể ghi nhớ, tất cả ngôn ngữ đã chẳng thể nói, không gì có thể lấy làm ví dụ, chỉ tùy theo căn cơ đối tượng mà Như Lai phân biệt diễn nói cho họ.

Này Phật tử! Khi Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thành Bồ-đề trụ ở phương tiện của Phật thì được các thân tất cả chúng sinh, được thân bằng tất cả pháp, được thân bằng tất cả cõi, được thân bằng tất cả ba đời, được thân bằng tất cả Như Lai, được thân bằng tất cả chư Phật, được thân bằng tất cả ngữ ngôn, được thân bằng tất cả pháp giới, được thân bằng hư không giới, được thân bằng pháp giới vô ngại, được sinh ra thân vô lượng giới, được thân tất cả hành giới, được thân Tịch diệt Niết-bàn giới.

Này Phật tử! Tùy theo sự được thân của Như Lai mà sẽ biết âm thanh và tâm không ngại cũng lại như vậy. Như Lai đầy đủ ba thứ thanh tịnh vô lượng như vậy.

Này Phật tử! Trong thân Như Lai thấy hết tất cả chúng sinh phát tâm Bồ-đề, tu Bồ-tát hạnh,

thành Đẳng chánh giác cho đến thấy tất cả chúng sinh tịch diệt Niết-bàn cũng như vậy, đều là một tánh vì vô tánh; không tướng, không tận và không sinh, không diệt, vì ngã chẳng phải tánh ngã, chúng sinh chẳng phải tánh chúng sinh, giác không chỗ giác, pháp giới không tự tánh, bình đẳng giác tất cả vô tánh, vô tận trí, tự nhiên trí như vậy. Tất cả Như Lai Từ bi vô cùng độ thoát chúng sinh.

Này Phật tử! Ví như hư không, thế giới hoặc thành hoặc bại, thường không thêm bớt. Vì sao? Vì hư không không sinh không diệt. Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-đề hoặc thành hoặc chưa thành, thường không thêm không bớt, một tánh không tánh lìa bỏ mọi tánh.

Này Phật tử! Giả sử có người xuất hiện ở đời, họ có thể hóa ra tâm nhiều như cát sông Hằng. Mỗi một tâm của người ấy đều có thể hóa ra hằng sa Như Lai không sắc không hình. Cứ như vậy trong hằng sa kiếp, thường hóa chẳng dứt. Ý ông thế nào? Người đó hóa ra Như Lai có nhiều lắm không?

Đáp rằng:

–Tôi biết ý Ngài! Hóa hoặc chẳng hóa như nhau không có khác!

Hay thay, hay thay! Giả sử tất cả chúng sinh ở trong một niệm, đều thành Chánh giác, thành hoặc

chưa thành đều bình dẳng. Vì sao? Vì Bồ-đề không tánh, không tăng, không giảm. Bồ-đề Như Lai đều là một tánh, đó là vô tánh.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết Bồ-đề Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Này Phật tử! Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thành Chánh giác rồi thì có Chánh thọ Tam-muội tên là Thiện giác. Được Chánh thọ Tam-muội rồi thì được số thân Bồ-đề ngang bằng với thân tất cả chúng sinh. Một Tam-muội như thế thì tất cả Tam-muội, tất cả pháp môn cũng như vậy.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết thân Bồ-đề Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này Phật tử! Đại Bồ-tát ở trong một sợi lông, biết hết thân Như Lai ngang bằng tất cả chúng sinh. Một sợi lông như thế thì tất cả sợi lông, tất cả xứ pháp giới cũng như vậy. Vì sao? Vì thân Bồ-đề Như Lai không đâu chẳng đến, không đâu chẳng có vậy. Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác khi xưa cầu Bồ-đề, cần tu tinh tấn, đến dưới gốc cây Bồ-đề đạo tràng, ngồi tòa Sư tử, thành Tối chánh giác, rốt ráo Bồ-đề.

Lại nữa, này Phật tử! Đại Bồ-tát này tự biết trong thân đều có tất cả chư Phật Bồ-đề. Vì sao? Vì lòng Bồ-tát đó chẳng xa lìa khỏi Bồ-đề của tất cả Như Lai. Tự tâm Bồ-tát như thế thì trong lòng tất cả chúng sinh cũng như vậy, chúng vô lượng,

vô biên, vô xứ không đâu chẳng có, chẳng thể phá hoại, chẳng thể nghĩ bàn.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát dùng pháp môn phương tiện vô lượng, vô biên, vô số chẳng thể nghĩ bàn để thấy biết Bồ-đề Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác như vậy.

Bấy giờ, ngài Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này, dùng kệ khen rằng:

Bồ-đề chẳng hai pháp
Xa lìa cả hai bên
Trừ diệt tất cả ác
Bình đẳng giác các pháp.
Rõ thấu tất cả pháp
Hết thảy như hư không
Phi ngã, phi vô ngã
Đẳng Giác tất cả pháp.
Ví như những biển lớn
Tất cả loài chúng sinh
Sắc tượng đều hiển hiện
Nên nói tất cả ấn.
Trong mười phương thế giới
Tất cả loài chúng sinh
Biển Bồ-đề Vô thượng
Không pháp nào chẳng hiện.
Ví như tánh hư không
Khi thế giới thành hoại,
Đã thành hoặc chưa thành
Hư không không giảm, tăng.

Đấng Tối Thắng cũng vậy,
Đạo Bồ-đề Vô thượng
Hoặc giác hoặc chưa giác
Một tánh cũng vô tánh.
Ví như vô lượng kiếp
Niệm niệm hóa chư Phật,
Hoặc hóa hoặc chẳng hóa
Đều bình đẳng không khác.
Giả sử mọi chúng sinh
Một lúc thành Chánh giác
Thành hay chưa thành tựu
Bồ-đề không giảm, tăng.
Tối thắng có Tam-muội
Tên gọi là Thiện giác,
Đạo tràng thành Bồ-đề
Chứng được Tam-muội này.
Phóng khắp vô lượng quang
Khiến tất cả sinh chúng
Trừ diệt mọi tối tăm
Khai ngộ các quần sinh
Tất cả kiếp ba đời
Cõi Phật và các pháp
Tâm, tâm pháp, các căn
Tất cả pháp hư vọng.
Ở trong một Phật thân
Pháp này đều hiện hết,
Cho nên nói Bồ-đề
Vô lượng không bờ cõi.

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chuyển bánh xe pháp?

Đại Bồ-tát thấy biết tất cả nguyện của Như Lai, tất cả các pháp chuyển không chỗ chuyển, vốn không chỗ khởi, ba chuyển tròn đầy đều là thanh tịnh, có thể xa lìa hết tất cả tà kiến, xa lìa dục tế phi tế, tất cả các pháp như hư không tế, chẳng thể nói, vì tánh của các pháp tịch diệt Niết-bàn. Đại Bồ-tát thấy biết tất cả văn tự, tất cả pháp ngữ ngôn đều chuyển pháp luân. Âm thanh Như Lai không đâu chẳng đến. Bồ-tát thấy biết pháp luân như tiếng vang, vì pháp tánh chân thật. Bồ-tát thấy biết tất cả âm thanh đều là một thanh, Như Lai dùng âm thanh này mà chuyển bánh xe pháp. Phật chuyển pháp luân không có chủ thể. Bồ-tát thấy biết chuyển pháp luân vô lậu vô tận, trong ngoài không sở hữu vậy.

Này Phật tử! Ví như văn tự ở vô lượng, vô số kiếp, nói chẳng thể cùng tận. Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chuyển bánh xe pháp chánh pháp cũng lại như vậy, tất cả văn tự, tất cả ngữ ngôn nói chẳng thể hết. Pháp luân Như Lai vào hết tất cả ngữ ngôn, văn tự mà không chỗ trụ.

Này Phật tử! Ví như văn tự đi vào hết tất cả chữ số, tất cả số sự việc, tất cả số ngữ ngôn, tất cả toán số, tất cả thế gian, xuất thế gian mà không chỗ trụ. Âm thanh Như Lai cũng như vậy, ở tất cả

chỗ không đâu chẳng vào, nơi tất cả chúng sinh, tất cả pháp, tất cả nghiệp, tất cả báo, tất cả tâm cũng không chỗ trụ. Các pháp ngữ ngôn của tất cả chúng sinh đều là thuộc về âm thanh của pháp luân. Vì sao? Vì tất cả âm thanh chẳng lìa khỏi âm thanh của pháp luân vậy.

Lại nữa, này Phật tử! Đại Bồ-tát này thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác sinh ra pháp môn Chuyển pháp luân. Những gì là Như Lai sinh ra pháp môn Chuyển pháp luân?

Đức Như Lai dùng âm thanh hiện hành của niệm niệm, tâm tâm tất cả chúng sinh vì tất cả chúng sinh mà chuyển pháp luân. Vì sao? Này Phật tử! Vì Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác có Tam-muội tên là cứu cánh vô ngại úy. Như Lai dùng Chánh thọ Tam-muội này mà chuyển pháp luân. Như Lai vào Tam-muội này rồi thì sinh ra những âm thanh của tất cả chúng sinh. Ở trong mỗi một âm thanh lại sinh ra những âm thanh của tất cả chúng sinh mà Chuyển pháp luân, khiến cho chúng sinh đều rất vui mừng.

Này Phật tử! Nếu người nào biết rõ pháp luân như vậy thì phải biết người đó thuận theo tất cả nhà của Phật, người chẳng biết như vậy thì chẳng thuận theo nhà của chư Như Lai.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chuyển bánh xe

pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ ý nghĩa này, nói kệ khen rằng:

Như Lai chuyển pháp luân
Đến khắp cả ba đời
Chỗ chuyển không chỗ chuyển
Tìm cầu chẳng thể được.
Ví như các văn tự
Nói chẳng thể cùng tận
Thập Lực cũng như vậy
Chuyển pháp luân vô tận.
Ví như các văn tự
Đi vào tất cả số
Vào mà không chỗ vào
Pháp luân cũng như vậy.
Vào tất cả âm thanh
Vào mà không chỗ vào
Tự tánh đó cũng không
Khiến tất cả hoan hỷ
Vượt qua tất cả số
Rốt ráo thành Bồ-đề
Muốn nói nghĩa thật chân
Cho nên vào Tam-muội.
Dùng sức Tam-muội đó
Sinh âm thanh vi diệu
Ngang bằng với chúng sinh
Mà chuyển chánh pháp luân.
Lại nữa đều ở đó

Mỗi một các âm thanh
Sinh ra vô lượng tiếng
Pháp ngôn ngữ chúng sinh.
Đấng Tự Tại không nghĩ:
"Ta phát ra âm thanh"
Tùy theo người được dạy
Mọi người đều nghe rõ.
Ví như các văn tự
Chẳng ngoài cũng chẳng trong
Vô lậu, chẳng thể tận
Cũng lại không tích tụ.
Đấng Thập Lực cũng vậy
Chuyển pháp luân thanh tịnh
Vô lậu, chẳng thể tận
Đại thần lực chư Phật.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 36

PHẨM 32: BẢO VƯƠNG NHƯ LAI TÁNH

KHỞI (PHẦN 4)

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Đại Bát-niết-bàn?

Đại Bồ-tát này muốn biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Đại Bát-niết-bàn thì phải biết Bát-niết-bàn Như như như vậy. Như Lai Đại Bát-niết-bàn cũng như vậy, như thật tế, như pháp giới, như hư không giới, như thật tánh, như ly dục tế, như vô tướng tế, như ngã tánh tế, như nhất thiết pháp tánh tế, như chân thật tế Bát-niết-bàn. Như Lai Đại Bát-niết-bàn cũng như vậy. Vì sao? Vì Niết-bàn chẳng phải pháp sinh diệt. Nếu là pháp chẳng sinh thì phải biết là chẳng diệt, đi không chỗ đến.

Này Phật tử! Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chẳng vì Bồ-tát mà diễn nói, hiển hiện rốt ráo Niết-bàn Như Lai. Vì sao? Vì Như Lai muốn khiến cho các Bồ-tát ở trong một niệm, thấy khắp tất cả chư Phật ba đời đều hiện ở trước mặt, sinh ra tất cả diệu sắc Như Lai, cũng chẳng khởi hai, không hai tưởng. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát xa lìa các tưởng, không nhiễm trước.

Này Phật tử! Như Lai chỉ vì muốn cho chúng sinh hoan hỷ nên xuất hiện ở đời. Như Lai muốn cho chúng sinh ưu buồn, cảm mộ nên thị hiện Niết-bàn, kỳ thật Như Lai không có ra đời cũng

không Niết-bàn. Vì sao? Vì Như Lai thường trụ khắp pháp giới nhưng vì hóa độ chúng sinh nên thị hiện Niết-bàn.

Này Phật tử! Giả sử có mặt trời mọc chiếu sáng thế gian, tròn đầy trong sáng ngang bằng cả pháp giới thì ở trong đồ chứa nước sạch của tất cả thế giới, không đâu chẳng hiện bóng. Mặt trời không nghĩ rằng: "Ta có thể hiện khắp ở tất cả nước sạch."

Này Phật tử! Lúc đó, hoặc có một đồ chứa nước bị vỡ thì bóng mặt trời chẳng hiện, ý ông thế nào? Bóng kia chẳng hiện, có phải lỗi của mặt trời không?

Đáp rằng:

–Chẳng phải vậy, vì đồ chứa nước vỡ nên bóng mặt trời chẳng hiện!

Này Phật tử! Mặt trời trí tuệ thanh tịnh viên mãn của Như Lai ở trong một niệm xuất hiện có thể chiếu sáng hết tất cả thế giới, tất cả pháp giới, tất cả chúng sinh, diệt trừ cấu bẩn. Đồ chứa nước tịnh tâm, không đâu chẳng hiển hiện bóng mặt trời Như Lai. Bóng ấy thường hiện tại tiền, chỉ trừ tâm đổ vỡ, vẩn đục thì chúng sinh chẳng thấy được ảnh tượng Pháp thân của Như Lai. Kẻ muốn thấy Niết-bàn để được độ, nên Như Lai thị hiện Niết-bàn, kỳ thật Như Lai chẳng sinh chẳng diệt, mãi không diệt độ.

Này Phật tử! Ví như lửa lớn, ở tất cả thế giới có thể bị lửa đốt cháy cỏ cây, không gì chẳng cháy. Có một lúc nào đó lửa kia đến thành ấp, tụ lạc không còn cây cỏ thì tự nhiên diệt, ý ông thế nào? Lửa ở tất cả thế gian diệt hết chăng?

Đáp rằng:

–Chẳng phải vậy!

Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy. Như Lai ở tất cả thế giới, làm việc Phật sự, hoặc ở một cõi Phật đã độ chu tất mà thị hiện Niết-bàn, ý ông thế nào? Ở tất cả thế giới, Như Lai diệt hết ư?

Đáp rằng:

–Chẳng phải vậy!

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Đại Bát-niết-bàn.

Lại nữa, này Phật tử! Ví như nhà đại huyễn sư, giỏi biết huyễn thuật, an trụ ở huyễn thuật. Ở tất cả thành ấp, tụ lạc của kinh đô nhà vua trong tam thiên đại thiên thế giới, huyễn sư thị hiện thân huyễn khắp nơi, trụ trì thân huyễn, thọ mạng vô tận. Huyễn sư này lúc ở thành ấp, tụ lạc của kinh đô nhà vua đó, tùy theo chỗ, việc xong, thì liền xả thân huyễn, ý ông thế nào? Vậy là thân huyễn trong tam thiên đại thiên thế giới đều diệt bỏ hết chăng?

Đáp rằng:

–Chẳng phải vậy, Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, Như Lai giỏi biết huyễn thuật đại tuệ, sinh ra đầy đủ phương tiện tuệ thiện xảo. Ở tất cả pháp giới, Như Lai có thể thị hiện thân huyễn Như Lai khắp nơi, thường trụ như pháp giới, rốt ráo như hư không. Tùy cõi chư Phật, nơi nào giáo hóa độ thoát xong thì Như Lai thị hiện Niết-bàn. Các ông phải biết rằng, chẳng vì ở một cõi Phật thị hiện Niết-bàn mà Như Lai vĩnh viễn diệt độ rốt ráo.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Đại Bát-niết-bàn.

Lại nữa, này Phật tử! Như Lai khi thị hiện Niết-bàn thì trước tiên vào Tam-muội Bất động. Vào Tam-muội rồi, thì ở mỗi một thân đều phóng ra vô lượng ức ngàn na-do-tha ánh sáng lớn. Mỗi ánh sáng đều phát ra vô lượng a-tăng-kỳ hoa sen diệu bảo. Mỗi một hoa sen đều có vòng hoa diệu bảo chẳng thể nói, chẳng thể nói. Mỗi một tua hoa đều có tòa ngồi Sư tử báu. Trên mỗi một tòa ngồi đều có Đức Như Lai ngồi kiết già. Sự hiện những thân Như Lai lúc đó ngang bằng số lượng tất cả chúng sinh. Các Đức Như Lai đó, công đức đầy đủ, tướng tốt trang nghiêm, bản nguyện rốt ráo. Khi chúng sinh nào căn lành thuần thục nhìn thấy thân Như Lai thì lòng đều điều phục, nhận lấy lời dạy. Thân Đức Như Lai đó rốt ráo an trụ đến tận

vị lai, tùy theo sự nhận giáo hóa của tất cả chúng sinh mà chưa từng bỏ lỡ thời cơ. Thân Như Lai đó không có xứ sở, chẳng phải thật, chẳng phải hư, nhưng chỉ muốn rốt ráo các nguyện lớn đời quá khứ, muốn khiến cho chúng sinh nuôi lớn các căn lành nên ứng hiện thân ấy thường trụ chẳng diệt.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác Đại Bát-niết-bàn.

Lại nữa, này Phật tử! Đại Bồ-tát này thấy biết Niết-bàn của Như Lai vô lượng, vô biên, rốt ráo pháp giới, không gì chướng ngại, chẳng sinh chẳng diệt, sạch như hư không, an trụ thật tế. Tùy theo sự thích ứng của những chúng sinh ấy mà thị hiện thân đó, nắm giữ bản nguyện, chẳng bỏ tất cả chúng sinh, tất cả cõi Phật, tất cả các pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm rõ ý nghĩa này, nói kệ khen rằng:

Như mặt trời tròn đầy
Khắp tất cả pháp giới
Bóng hiện chỗ có nước
Trừ đồ chứa bị vỡ.
Tối thắng cũng vậy
Hiện khắp các thế gian
Chúng sinh không tín tâm
Cho là Phật Niết-bàn.
Ví như lửa hừng hực

Mọi vật thiêu đốt tan
Tụ lạc không cỏ cây
Thì lửa tự nhiên diệt.
Đấng Tối Thắng cũng vậy
Nơi pháp giới tràn đầy,
Rốt ráo các Phật sự
Thị hiện vào Niết-bàn.
Ví như nhà huyễn thuật
Thị hiện vô lượng thân,
Như Lai cũng như vậy
Thị hiện tất cả thân,
Rốt ráo các Phật sự
Thị hiện vào Niết-bàn.
Tùy người nhận giáo hóa
Vì họ mà thị hiện.
Tối Thắng có Tam-muội
Tên là Bất khả động,
Đã rốt ráo Phật sự
Sau đó vào định này.
Niệm hiện vô số Phật
Lại phóng vô số quang
Quang có vô lượng hoa,
Hoa có vô lượng Phật
Tối thắng vô lượng thân
Đầy khắp các pháp giới
Tích tập công đức lành
Tất cả đều được thấy.
Thiện Thệ tịnh pháp giới

Vô lượng các pháp giới,
Thọ mạng, tịnh trang nghiêm
Tất cả đều tròn đủ.
Giống như tánh vô sinh
Như Lai sinh cũng vậy,
Giống như tánh vô diệt
Niết-bàn cũng như vậy.
Nó lìa đường ngữ ngôn
Chẳng thể tìm ví dụ
Thiên Trung Thiên khó hơn
Đầy đủ tất cả đức.

Này Phật tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát thấy biết chỗ thấy nghe Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cung kính cúng dường, gieo trồng căn lành?

Đại Bồ-tát này thấy biết chỗ thấy nghe cung kính cúng dường, gieo trồng căn lành của Như Lai đều chẳng hư, công đức vô tận, lìa tất cả ái, rốt ráo giải thoát, quả báo chẳng hư đầy đủ các nguyện. Ở trong tất cả pháp hữu vi, chẳng thể cùng tận mà có thể thuận theo trí tuệ vô vi khởi lên trí chư Phật, rốt ráo vị lai, đầy đủ tất cả các địa của Như Lai.

Này Phật tử! Ví như có người đàn ông ăn một ít kim cương cuối cùng vẫn chẳng tiêu mà cần phải cho ra khỏi thân, đến tận kim cương luân, thì kim cương ấy mới trụ lại. Vì sao? Vì kim cương đó chẳng thể tiêu. Như vậy, này Phật tử! Ở chỗ Đức Như Lai gieo trồng chút ít căn lành thì có thể hoại tất cả phiền não hữu vi cho đến rốt ráo trí tuệ Niết-

bàn Như Lai, sau đó mới trú. Vì sao? Vì ở chỗ Như Lai gieo trồng các căn lành chẳng thể mất.

Này Phật tử! Ví như cỏ khô gom lại lớn hơn núi Tu-di rồi có người đem đến tí lửa như hạt cải thì có thể thiêu rụi hết. Vì sao? Vì tánh lửa có thể thiêu đốt hết.

Này Phật tử! Ở chỗ Đức Như Lai gieo trồng chút ít căn lành cũng như vậy, chúng có thể đốt diệt hết tất cả phiền não không có còn sót, rốt ráo Niết-bàn. Vì sao? Vì ở chỗ Như Lai gieo trồng các căn lành là tánh rốt ráo.

Này Phật tử! Ví như núi Tuyết có vua thuốc lớn tên là Thiện hiện. Nếu có người nhìn thấy thì mắt được sạch trong. Nếu có người nghe được thì tai được sạch trong. Nếu có người ngửi được mùi thơm đó thì mũi được sạch trong. Nếu có người thưởng thức được vị của nó thì lưỡi được sạch trong. Nếu có người chạm được nó thì thân được sạch trong. Nếu lấy được đất ở chỗ đó thì có thể trừ diệt hết mọi thứ bệnh, yên ổn, vui sướng. Vua thuốc vô thượng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy. Như Lai thường dùng tất cả những hạnh phương tiện làm lợi ích nhiều cho chúng sinh. Như có người được nghe danh hiệu Như Lai thì tai được thanh tịnh. Như có người ngửi được giới hương Như Lai thì mũi được thanh tịnh. Như có người được nếm pháp vị Như Lai thì lưỡi được thanh tịnh, được căn lành kim cương dài

rộng thanh tịnh, có thể diễn nói được hết tất cả ngôn ngữ âm thanh. Như có người chạm được ánh sáng Như Lai thì người đó liền được sắc thân thanh tịnh, rốt ráo chứng được pháp thân Vô thượng. Như có người được nghĩ đến Như Lai thì được niệm Phật Tam-muội, chánh niệm chẳng loạn. Như có người được đất chỗ Như Lai kinh hành, tháp miễu lễ bái cúng dường của Như Lai thì những chúng sinh đầy đủ căn lành, diệt được phiền não, được niềm tin Thánh hiền.

Này Phật tử! Cho đến những chúng sinh bất tín, tà kiến mà thấy nghe được Phật thì những chúng sinh đó, ở trong sự nghe thấy đã gieo trồng căn lành mà quả báo chẳng mất, cho đến rốt ráo Niết-bàn, đoạn trừ tất cả ác, các căn chẳng lành, đầy đủ căn lành.

Này Phật tử! Ở chỗ Đức Như Lai thấy nghe, cung kính cúng dường, gieo trồng căn lành chẳng thể nói hết, chẳng thể lấy gì làm ví dụ. Vì sao? Vì Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, và vượt ngoài sự nghĩ bàn. Chỉ tùy theo chỗ thích ứng mà Phật lấy làm ví dụ.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát thấy biết chỗ thấy nghe cung kính cúng dường, gieo trồng căn lành của Như Lai.

Bấy giờ, các Đại Bồ-tát bạch Bồ-tát Phổ Hiền rằng:

–Thưa Phật tử! Kinh này tên là gì? Phụng trì như thế nào?

–Kinh này tên là Nhất Thiết Chư Phật Vi Mật Pháp Tạng, Nhất Thiết Thế Gian Bất Năng Tư Nghị, Như Lai Sở Ấn Đại Trí Quang Minh, Khai Phát Thị Hiện Như Lai Chủng Tánh, Trưởng Dưỡng Nhất Thiết Bồ-Tát Công Đức, Nhất Thiết Thế Gian Vô Năng Phá Hoại, Tùy Thuận Nhất Thiết Như Lai Cảnh Giới, Linh Nhất Thiết Chúng Sinh Giai Tất Thanh Tịnh, Phân Biệt Diễn Thuyết Phật Cứu Cánh Pháp.

Này Phật tử! Kinh điển như vậy chỉ vì thừa Bất khả tư nghì thừa, Đại Bồ-tát một hướng chuyên tâm cầu Bồ-đề mà phân biệt giải nói chẳng vì người khác. Vì sao vậy? Kinh này chẳng vào tay tất cả chúng sinh chỉ trừ Bồ-tát.

Này Phật tử! Ví như bảy báu của Chuyển luân thánh vương, nhờ những báu này nên thi hành Chuyển luân vương pháp. Bảy báu của Thánh vương không ai đủ sức nắm giữ chỉ trừ thái tử, con của đệ nhất phu nhân sinh ra, người thành tựu đầy đủ tướng Thánh vương.

Này Phật tử! Nếu vua Chuyển luân không có vị thái tử đầy đủ các đức này thì sau khi nhà vua qua đời những thứ báu này tự nhiên tiêu diệt.

Này Phật tử! Kinh này như vậy chẳng vào tay của tất cả chúng sinh, chỉ trừ người con chân

chánh của Như Lai Pháp vương, sinh ra từ những gia đình chủng tánh Như Lai, gieo trồng các căn lành của Như Lai tướng. Nếu không có những con chân chánh của Phật này thì Kinh ấy diệt mất. Vì sao? Vì tất cả Thanh văn, Duyên giác chẳng nghe được kinh này huống gì là thọ trì, sao chép, giải nói là không thể có được. Chỉ trừ Đại Bồ-tát thì có thể tự đọc tụng, thọ trì, sao chép kinh này.

Này Phật tử! Cho nên Bồ-tát nghe kinh này thì vui mừng cung kính đội lên đầu, thọ trì. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tin ưa kinh này để làm chút ít phương tiện thì nhất định được Bồ-đề vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát tuy ở vô lượng ức na-do-tha kiếp hành sáu pháp Ba-la-mật, tu tập căn lành đạo phẩm mà chưa nghe kinh này, hay tuy nghe nhưng chẳng tin thọ trì, thuận theo. Những người đó giống như là Bồ-tát giả danh, chẳng sinh ra từ nhà chủng tánh Như Lai.

Này Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát được nghe kinh này, nghe rồi tin theo thọ trì, tùy thuận thì các ông phải biết, những người này là Phật tử chân chánh, từ nhà Phật sinh ra, thuận theo cảnh giới của tất cả Như Lai, đầy đủ chánh pháp của tất cả Bồ-tát, an trụ cảnh giới Nhất thiết chủng trí, xa lìa các pháp của tất cả thế gian, sinh ra sở hạnh trưởng dưỡng Như Lai, đến được bờ kia các pháp của tất cả Bồ-tát. Ở trong chánh pháp Như Lai tự tại, lòng không nghi hoặc, an trụ rốt ráo Vô sư địa thâm

nhập cảnh giới của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát nghe kinh này rồi cần phải phát tâm bình đẳng, hành vô lượng tâm, xa lìa tất cả tưởng hư vọng, trực tâm rốt ráo, chánh niệm trước mặt; tất cả Như Lai tu tập bình đẳng thanh tịnh giống như hư không, phân biệt quán sát Thích-ca hạnh nghiệp Bồ-tát bình đẳng pháp giới, thành tựu đầy đủ Nhất thiết chủng trí, xa lìa tất cả cấu bẩn thế gian, phát tâm thanh tịnh đầy khắp tất cả mười phương pháp giới, thâm nhập tất cả pháp môn Bồ-tát, bình đẳng quán sát chư Phật ba đời, đầy đủ trí tuệ công đức căn lành. Thâm nhập tất cả các pháp bình đẳng này mà không chỗ nhập, không niệm một pháp, không niệm hai pháp, bình đẳng quán các pháp vô lượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát thành tựu những công đức như vậy thi hành chút ít phương tiện, được trí vô sư.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền muốn một lần nữa làm sáng tỏ nghĩa này, nói kệ khen rằng:

Nếu thấy nghe Như Lai
Cung kính và cúng dường
Gieo trồng các căn lành
Vô lượng chẳng thể kể.
Trong tất cả hữu vi
Chẳng thể được cùng tận
Tịch diệt các phiền não

Lìa khổ được Niết-bàn.
Ví như có người nọ
Nuốt chút ít kim cương
Không thể nào tiêu được
Cho đến kim cương tế.
Chỗ Thập Lực như vậy
Phước thấy nghe, cúng dường
Đầy đủ trí kim cương
Diệt phiền não không còn.
Ví như chứa cỏ khô
Bằng cả Tu-di sơn
Ném lửa như hạt cải
Đốt hết cỏ không còn.
Chỗ Thiện Thệ như vậy
Nếu trồng ít công đức
Thiêu đốt các phiền não
Đường chính đến Niết-bàn.
Ví như trong núi Tuyết
Có cây Đại dược vương
Thấy, nghe, ngửi, nếm, chạm
Tất cả bệnh diệt trừ.
Đấng Thập Lực cũng vậy
Nếu có người thấy nghe
Tu tập thắng công đức
Thành Bồ-đề rốt ráo.

Bấy giờ, thế giới nhiều bằng số vi trần của trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật mười phương chẳng thể nêu bày hết đều chấn động sáu cách, bên Đông

trồi lên Tây chìm xuống, bên Tây trồi lên bên Đông chìm xuống, bên Nam trồi lên bên Bắc chìm xuống, bên Bắc trồi lên bên Nam chìm xuống, ở ngoài trồi lên ở trong chìm xuống, ở trong trồi lên ở ngoài chìm xuống và tướng tám tướng động. Đó là: Động, động khắp, động đều khắp; khởi, khởi khắp, khởi đều khắp; rung, rung khắp, rung đều khắp; chấn, chấn khắp, chấn đều khắp; rống, rống khắp, rống đều khắp; trồi, trồi khắp, trồi đều khắp.

Bấy giờ, nhờ thần lực Phật, nhờ pháp như vậy nên mưa xuống các thứ mây hoa hơn cả chư Thiên. Mưa xuống mây áo báu, mây lọng báu, mây tràng phan, mây phướn, mây hương, mây bột hương, mây vòng hoa, mây trang nghiêm, mây các thứ báu, mây tán thán Bồ-tát, mây Bồ-tát thân, mây Tam-muội Bồ-đề khiến cho khắp thế giới chẳng thể nghĩ bàn đều thanh tịnh. Mưa xuống mây diệu âm thanh Như Lai, đầy khắp vô lượng, vô biên pháp giới. Nhờ thần lực Phật ở bốn thiên hạ này khiến cho các Bồ-tát đều rất vui mừng như thế thì ở tất cả mười phương cũng lại như vậy.

Lúc bấy giờ, ở mười phương, mỗi phương có số thế giới nhiều hơn số vi trần của tám mươi bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật, mỗi một thế giới đều có số Như Lai nhiều bằng số vi trần của tám mươi bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật đều hiện thân ấy gần như đối diện. Các Ngài đồng hiệu là Phổ Hiền, hiện rồi đều nói

lên lời này:

–Hay thay, hay thay! Này Phật tử! Ông mới có thể nương thần lực Phật, thuận theo pháp sâu xa nói rõ chánh pháp Như Lai Tánh khởi chẳng thể nghĩ bàn.

Này Phật tử! Chư Phật chúng ta cũng nói pháp này, mười phương tất cả chư Phật và các Bồ-tát cũng như vậy. Khi nói kinh này thì số Bồ-tát nhiều bằng số vi trần của trăm ngàn cõi Phật được tất cả Minh của Bồ-tát, được tất cả Tam-muội, được thọ ký một đời sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Chúng sinh nhiều bằng số vi trần của một cõi Phật phát tâm Bồ-đề, chúng ta đều cùng thọ ký cho họ vào đời tương lai sẽ thành Phật đạo đều đồng một hiệu là Phật Thắng Cảnh Giới. Vậy nên, chúng ta vì những Bồ-tát vị lai nên hộ trì kinh này khiến cho trụ thế lâu dài. Chúng sinh đã được độ của bốn thiên hạ này như thế thì chúng sinh được độ của tất cả thế giới trong mười phương nhiều bằng vô lượng a-tăng-kỳ chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể kể, chẳng thể lường, chẳng thể nói hết pháp giới, hư không giới cũng lại như vậy. Nhờ sức bản nguyện của Lô-xá-na Phật, nhờ pháp như vậy, sức căn lành, trí Như Lai vô tận, Như Lai chẳng mất thời, tùy theo sự ứng hóa mà hành Bồ-tát hạnh, hành rộng rãi hạnh Bồ-tát Phổ Hiền, thị hiện Nhất thiết chủng trí.

Bấy giờ, ở mười phương mà mỗi phương có số

thế giới nhiều hơn số vi trần của mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật mỗi thế giới đều có số Bồ-tát nhiều bằng số vi trần của mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật, đi đến cõi này, đầy khắp tất cả pháp giới. Những vị Bồ-tát ấy thị hiện Bồ-tát trang nghiêm vi diệu, phóng ra lưới ánh sáng lớn, chấn động tất cả thế giới, phá tan tất cả các cung điện của ma, trừ diệt các nạn của tất cả đường ác, soi sáng công đức của tất cả Như Lai, khen ngợi chánh pháp của tất cả Như Lai, mưa xuống khắp vô lượng, vô biên mây mưa cúng dường, thị hiện vô lượng chủng loại thân khác nhau. Các ngài thị hiện thân mình chính là pháp khí của vô lượng pháp môn chư Phật. Khi ấy các vị Bồ-tát nhờ vào thần lực Phật đều nói lên lời này:

–Hay thay, hay thay, thưa Phật tử! Các vị mới có thể nói được pháp chẳng thể hoại Như Lai ấy. Thưa Phật tử! Tất cả chúng tôi đều tên là Phổ Hiền ở chỗ Đức Như Lai Phổ Thắng trong thế giới Phổ quang minh, đã tịnh tu phạm hạnh. Ở chỗ chư Phật đó cũng đang nói kinh này, đúng từng câu, đúng từng vị, đúng từng hạnh, tướng mạo y như vậy.

Thưa Phật tử! Chúng tôi nương thần lực Phật, pháp như vậy, từ thế giới đó đi đến cõi này, làm chứng cho ông. Ở tất cả thế giới trong tất cả mười phương đến tận pháp giới, hư không giới cũng như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền nương thần lực của Phật, quán sát tất cả chúng Bồ-tát, muốn một lần nữa làm sáng tỏ chánh pháp Như Lai Tánh khởi, muốn nói công đức vô lượng của Như Lai, muốn làm sáng tỏ chánh pháp chẳng thể hư hoại của Như Lai, muốn phát sinh pháp minh trí tuệ vô lượng của tất cả Bồ-tát, muốn nói tất cả Phật pháp tròn đầy, muốn quán sát tâm của tất cả chúng sinh, muốn tùy theo sự ứng hóa chẳng bỏ mất thời cơ, muốn phân biệt tất cả chánh pháp vô lượng, vô biên của Bồ-tát, muốn hiển hiện tất cả sự biến hóa tự tại trang nghiêm của Như Lai, muốn làm sáng tỏ tất cả Như Lai là một thân không khác, muốn sinh ra vô lượng bản hạnh của tất cả Bồ-tát, nói kệ khen rằng:

Tất cả các Như Lai
Đã thành tựu uy nghi
Cả thế gian xưng tán
Không thể nào ví dụ.
Vì lợi ích chúng sinh
Khiến họ đều khai giải
Dùng phi dụ làm dụ
Hiển hiện nghĩa chân thật.
Pháp vi diệu như vậy
Vô lượng kiếp khó nghe
Người trí tuệ tinh tấn
Mới nghe tạng Như Lai.
Nếu có nghe kinh ấy

Mà cung kính vui mừng
Người này đời trước đã
Cúng dường vô lượng Phật.
Phải biết người như thế
Chư Thiên thường ngợi khen
Tất cả các Thiện Thệ
Luôn luôn bảo hộ cho.
Tất cả các Thiện Thệ
Vượt thế xuất thế gian
Chúng vui mừng tối thắng
Kinh này là nội tạng.
Hay sinh ra vô lượng
Tất cả đạo bạch tịnh,
Cho nên lìa buông lung
Một lòng thường phụng trì.

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 1)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa Sư tử báu Liên hoa tạng ở pháp đường Phổ quang trong đạo tràng Tịch diệt tại nước Ma-kiệt-đề, thành Đẳng chánh giác, niệm bất nhị niệm, niệm vô tướng niệm, trụ chỗ Phật trụ, bình đẳng với tất cả Phật, đến chỗ vô ngại, được pháp không thoái, cảnh giới vô ngại, trụ nơi chẳng nghĩ bàn, xa lìa ba đời. Ở tất cả thế giới, Thế Tôn hiện thân khắp nơi, biết tất

cả pháp, thành tựu đầy đủ tất cả diệu hạnh, diệt hết nghi hoặc, lìa thân hư vọng, có thể ngang bằng vô lượng trí tuệ của tất cả Bồ-tát, trụ ở pháp Phật vô nhị, đến bờ kia rốt ráo, đầy đủ pháp môn "Như Lai bất khả hư hoại trí tuệ", rốt ráo các địa Như Lai nhiều bằng vô lượng, vô biên hư không pháp giới. Đức Thế Tôn cùng với số Đại Bồ-tát nhiều bằng số vi trần của trăm ngàn ức na-do-tha chẳng thể nói tất cả cõi Phật đều là một đời sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều từ mười phương thế giới đến tập hợp.

Các vị Bồ-tát này thành tựu đầy đủ tất cả trí tuệ phương tiện Bồ-tát, phương tiện khéo léo điều phục chúng sinh khiến cho đều an trụ chánh pháp Bồ-tát, phân biệt rõ biết tất cả thế giới, quán sát thấu rõ cảnh giới giải thoát, đã trừ diệt hết tất cả hư vọng, thành tựu đầy đủ tất cả diệu hạnh, khéo bảo hộ chúng sinh, thâm nhập vô lượng pháp phương tiện xảo diệu, khéo biết quả báo của tất cả chúng sinh, giỏi biết kết sử của tâm, các căn, cảnh giới phương tiện của tất cả chúng sinh, từng câu, vị và nghĩa của tất cả chư Phật ba đời đã nói thì luôn khéo nghe, thọ trì đầy đủ vì người giảng nói, khéo nhập vào vô lượng, vô biên pháp thế gian, pháp ly thế gian, có thể hiểu rõ các pháp hữu vi đều không hai, được tất cả Phật trí ở trong một niệm, có thể thị hiện thành Đẳng chánh giác ở trong từng niệm, khiến cho tất cả chúng sinh phát

tâm Bồ-đề thành Đẳng chánh giác. Các vị vào cảnh giới một chúng sinh biết rõ cảnh giới của tâm tất cả chúng sinh, chẳng xả bỏ Như Lai địa, hiện thân Bồ-tát, được Nhất thiết trí địa Bất thoái chuyển, chẳng xả bỏ hạnh Bồ-tát, vào sâu trí vô hành vì tất cả chúng sinh ở nơi vô lượng, vô số kiếp tu hạnh Bồ-tát, ở nơi vô lượng, vô số kiếp khó được gặp báu Bồ-tát, chuyển bánh xe chánh pháp, điều phục chúng sinh đều khiến cho họ chứng được mắt pháp minh tịnh, thành tựu hạnh nguyện tịnh trú của tất cả chư Phật ba đời. Các vị Bồ-tát đó đầy đủ vô lượng, vô biên công đức như vậy mà tất cả chư Phật đến tận vị lai kiếp nói chẳng thể cùng tận.

Các vị Bồ-tát ấy tên là: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Chánh pháp, Bồ-tát Phổ Hóa, Bồ-tát Phổ Tuệ, Bồ-tát Phổ Nhẫn, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Phổ Quan Sát, Bồ-tát Phổ Chiếu, Bồ-tát Phổ Tràng, Bồ-tát Phổ Giác… Số Đại Bồ-tát nhiều bằng số vi trần của trăm vạn ức na-do-tha chẳng thể nói cõi Phật như vậy đều đầy đủ hành nguyện Phổ Hiền. Tùy theo các thế giới mà có Phật ra đời, các vị Bồ-tát ấy đều có thể đi đến thỉnh chuyển pháp luân, đều có thể thọ trì chánh pháp của chư Phật, khiến cho chủng tánh của chư Phật chẳng đoạn dứt, đều có thể liễu đạt sự thọ ký theo thứ lớp của tất cả chư Phật, tùy theo các thế giới mà thành Đẳng chánh giác, Chuyển pháp luân thanh tịnh. Ở

thế giới không có Phật, các Bồ-tát ấy thị hiện thân làm Phật xuất hiện ở đời, khiến cho người bị nhiễm ô được thanh tịnh, trừ diệt tất cả nghiệp chướng của Bồ-tát, vào pháp giới vô ngại.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền vào Chánh thọ Tam-muội, Tam-muội ấy tên là Phật Hoa nghiêm. Khi Bồ-tát vào Tam-muội rồi thì sáu cách, mười tám tướng của tất cả thế giới chấn động, phát ra âm thanh vi diệu mà tất cả thế giới mười phương không đâu chẳng nghe. Sau đó, ngài từ Tam-muội thư thái xuất ra.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Tuệ biết các đại chúng Bồ-tát đã vân tập, liền hỏi Bồ-tát Phổ Hiền rằng:

–Thưa Phật tử! Những gì là các Đại Bồ-tát nương theo quả? Những gì là tưởng kỳ đặc? Những gì là hành? Những gì là Thiện tri thức? Những gì là siêng tu tinh tấn? Những gì là hy vọng chân chánh? Những gì là thành tựu chúng sinh? Những gì là giới? Những gì là tự biết pháp thọ ký? Những gì là nhập? Những gì là nhập Như Lai? Những gì là nhập vào tâm hành của chúng sinh? Những gì là vào thế giới? Những gì là vào kiếp? Những gì là nói ba đời? Những gì là vào ba thế gian? Những gì là lìa tâm ưu không nhàm chán? Những gì là trí không hoại? Những gì là Đà-la-ni? Những gì là trí phân biệt Phật thuyết? Những gì là phát tâm Phổ Hiền? Những gì là pháp Phổ Hiền hạnh nguyện? Những gì là đại Bi? Những gì là

nhân duyên phát tâm Bồ-đề? Những gì là đối với Thiện tri thức khởi lòng cung kính? Những gì là thanh tịnh? Những gì là Ba-la-mật? Những gì là biết tùy thuận giác tri? Những gì là trí quyết định? Những gì là lực? Những gì là bình đẳng? Những gì là pháp cú Phật? Những gì là thuyết pháp? Những gì là thọ trì? Những gì là xong việc? Những gì là thắng pháp? Những gì là vô trước? Những gì là tâm bình đẳng? Những gì là sinh ra trí tuệ? Những gì là biến hóa? Những gì là trì? Những gì là hy vọng chân chánh lớn? Những gì là vào sâu Phật pháp? Những gì là y chỉ? Những gì là phát tâm vô úy? Những gì là trừ diệt tất cả nghi hoặc, phát lòng vô ngại? Những gì là chẳng nghĩ bàn? Những gì là lời nói phương tiện vi mật, thiện xảo? Những gì là trí phân biệt phương tiện thiện xảo? Những gì là Chánh thọ Tam-muội? Những gì là nhất thiết xứ? Những gì là pháp môn? Những gì là thông? Những gì là minh? Những gì là giải thoát? Những gì là vườn rừng? Những gì là cung điện? Những gì là vui? Những gì là trang nghiêm? Những gì là phát tâm bất động? Những gì là chẳng xả thâm tâm? Những gì là trí quán sát? Những gì là pháp phân biệt? Những gì là vô cấu? Những gì là trí ấn? Những gì là ánh sáng trí tuệ? Những gì là an trụ chẳng thể xưng lường? Những gì là tâm không biếng nhác? Những gì là tâm chánh trực Tu-di sơn vương? Những gì là vào sâu biển lớn trí

tuệ, thành Bồ-đề vô thượng? Những gì là an trụ quý báu? Những gì là phát tâm kim cang trang nghiêm Đại thừa? Những gì là phát đại sự? Những gì là cứu cánh đại sự? Những gì là niềm tin chẳng hoại? Những gì là thọ ký? Những gì là hồi hướng căn lành? Những gì là được trí tuệ? Những gì là phát tâm rộng vô lượng, vô biên? Những gì là tạng? Những gì là điều thuận? Những gì là tự tại? Những gì là chúng sinh tự tại? Những gì là cõi tự tại? Những gì là pháp tự tại? Những gì là thân tự tại? Những gì là nguyện tự tại? Những gì là cảnh giới tự tại? Những gì là trí tự tại? Những gì là thông tự tại? Những gì là thần lực tự tại? Những gì là lực tự tại? Những gì là du hý thần thông? Những gì là thắng hạnh? Những gì là lực? Những gì là vô úy? Những gì là pháp bất cộng? Những gì là nghiệp? Những gì là thân? Những gì là thân nghiệp? Những gì là tịnh thân nghiệp? Những gì là khẩu? Những gì là khẩu nghiệp? Những gì là tịnh khẩu nghiệp được các sự thủ hộ? Những gì là khẩu nghiệp thành tựu đại sự? Những gì là tâm? Những gì là phát tâm? Những gì là tâm tròn đầy? Những gì là căn? Những gì là trực tâm? Những gì là thâm tâm? Những gì là phương tiện? Những gì là thích tu tập? Những gì là vào sâu thế giới giải thoát? Những gì là vào tánh chúng sinh? Những gì là tập khí? Những gì là phiền não thiêu đốt? Những gì là hướng thú? Những gì là pháp tròn đủ?

Những gì là thoái thất Phật pháp? Những gì là xa lìa sự sinh? Những gì là pháp quyết định? Những gì là sinh ra pháp Phật đạo? Những gì là được danh hiệu thiện nam tử? Những gì là đạo? Những gì là vô lượng đạo? Những gì là đạo tròn đủ? Những gì là tu đạo? Những gì là đạo trang nghiêm? Những gì là chân? Những gì là tay? Những gì là bụng? Những gì là tạng? Những gì là tâm? Những gì là trang nghiêm? Những gì là khí trượng? Những gì là đầu? Những gì là mắt? Những gì là tai? Những gì là mũi? Những gì là lưỡi? Những gì là thân? Những gì là ý? Những gì là đi? Những gì là đứng? Những gì là ngồi? Những gì là nằm? Những gì là dừng lại? Những gì là hoạt động? Những gì là quan sát? Những gì là quan sát khắp cùng? Những gì là phấn tấn? Những gì là sư tử hống? Những gì là tịnh Thí? Những gì là tịnh Giới? Những gì là tịnh Nhẫn? Những gì là tịnh Tinh tấn? Những gì là tịnh Thiền? Những gì là tịnh Tuệ? Những gì là tịnh Từ? Những gì là tịnh Bi? Những gì là Tịnh Hỷ? Những gì là Xả? Những gì là nghĩa? Những gì là pháp? Những gì là công đức tròn đầy? Những gì là trí tròn đầy? Những gì là minh túc? Những gì là cầu pháp? Những gì là sáng tỏ pháp? Những gì là hồi hướng pháp? Những gì là ma? Những gì là ma nghiệp? Những gì là lìa bỏ ma nghiệp? Những gì là thấy Phật? Những gì là việc Phật? Những gì là mạn nghiệp? Những gì là trí nghiệp? Những gì

là ma thu nhiếp? Những gì là Phật thu nhiếp? Những gì là pháp thu nhiếp? Những gì là sở hành sự nghiệp trụ ở cõi trời Đâu-suất? Những gì là thị hiện qua đời ở cõi trời Đâu-suất? Những gì là việc thị hiện giáng thần vào thai mẹ? Những gì là thị hiện cảnh giới vi tế? Những gì là sinh? Những gì là đại trang nghiêm? Những gì là đi bảy bước? Những gì là thị hiện đồng tử? Những gì là thị hiện thể nữ, quyến thuộc? Những gì là thị hiện bỏ nhà xuất gia? Những gì là thị hiện khổ hạnh? Những gì là đi đến đạo tràng? Những gì là ngồi đạo tràng? Những gì là hiển hiện tướng kỳ đặc khi ngồi đạo tràng? Những gì là thị hiện hành phục ma quân? Những gì là thành Đẳng chánh giác? Những gì là Chuyển pháp luân? Những gì là nhờ Chuyển pháp luân được được pháp Bạch tịnh?

Này Phật tử! Những gì là Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thị hiện Đại Bát-niết-bàn?

Lành thay, thưa Phật tử! Đúng như lời tôi vừa hỏi, xin Nhân sư nói đầy đủ!

Bấy giờ, Phổ Hiền bảo Phổ Tuệ và các vị Bồ-tát rằng:

–Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nương nơi quả. Những gì là mười?

1. Tâm Bồ-đề nương quả, rốt ráo chẳng quên mất.

2. Thiện tri thức nương quả, tùy thuận hòa hợp.

3. Căn lành nương quả, nuôi lớn các căn lành.

4. Các Ba-la-mật nương quả, tu hành rốt ráo.

5. Tất cả pháp nương quả, vĩnh viễn ra khỏi sinh tử.

6. Các nguyện nương quả, nuôi lớn Bồ-đề.

7. Các hành nương quả tu tập rộng rãi.

8. Bồ-tát nương quả, Nhất sinh bổ xứ.

9. Cúng dường Phật nương quả, lòng tin chẳng hư hoại.

10. Tất cả Như Lai nương quả, chánh giáo lìa điên đảo.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nương quả của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ ở những quả này thì được "Như Lai Vô thượng trí nương quả".

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tư tưởng kỳ đặc. Những gì là mười?

1. Đối với tất cả căn lành sinh tưởng căn lành của mình.

2. Đối với tất cả căn lành sinh tưởng chủng tử Bồ-đề.

3. Đối với tất cả chúng sinh sinh tưởng Bồ-đề khí.

4. Đối với tất cả nguyện sinh tưởng tự nguyện.

5. Đối với tất cả pháp sinh ra tưởng xuất ly sinh tử.

6. Đối với tất cả hành sinh tưởng tự hành.

7. Đối với tất cả pháp sinh tưởng Phật pháp.

8. Đối với tất cả ngôn ngữ sinh tưởng ngữ ngôn đạo.

9. Đối với tất cả Phật sinh tưởng Từ phụ.

10. Đối với tất cả Như Lai sinh tưởng vô nhị.

Này Phật tử! Đó là mười loại tưởng kỳ đặc của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trú tưởng này thì được phương tiện thiện xảo Vô thượng chuyển tất cả tưởng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hạnh. Những gì là mười?

1. Hạnh khiến cho tất cả chúng sinh chuyên cầu hành chánh pháp.

2. Hạnh căn lành thuần thục.

3. Hạnh khéo học tất cả giới.

4. Hạnh nuôi lớn tất cả căn lành.

5. Hạnh một lòng tu Tam-muội chẳng loạn.

6. Hạnh phân biệt tất cả trí tuệ.

7. Hạnh tu tập tất cả những điều phải tu.

8. Hạnh trang nghiêm tất cả thế giới.

9. Hạnh cung kính cúng dường Thiện tri thức.

10. Hạnh cung kính cúng dường các Đức Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hạnh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những hạnh này thì được hạnh đại trí Vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Thiện tri thức. Những gì là mười?

1. Thiện tri thức có thể khiến an trụ tâm Bồ-đề.

2. Thiện tri thức có thể khiến tu tập căn lành.

3. Thiện tri thức có thể khiến rốt ráo các Ba-la-mật.

4. Thiện tri thức có thể làm cho phân biệt, nói rõ tất cả pháp.

5. Thiện tri thức có thể khiến an trụ thành thục tất cả chúng sinh.

6. Thiện tri thức có thể khiến đầy đủ biện tài, tùy theo chỗ hỏi mà có thể trả lời.

7. Thiện tri thức có thể khiến chẳng nhiễm trước tất cả sinh tử.

8. Thiện tri thức có thể khiến ở tất cả kiếp hành hạnh Bồ-tát, lòng không chán mệt.

9. Thiện tri thức có thể khiến an trụ hạnh Phổ Hiền.

10. Thiện tri thức có thể khiến thâm nhập vào tất cả Phật trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Thiện tri thức của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cần tu tinh tấn. Những gì là mười?

1. Giáo hóa tất cả chúng sinh siêng tu tinh tấn.

2. Vào tất cả pháp siêng tu tinh tấn.

3. Khiến cho tất cả thế giới thanh tịnh siêng tu tinh tấn.

4. Rốt ráo sở học của tất cả Bồ-tát siêng tu tinh tấn.

5. Khiến cho tất cả chúng sinh diệt tất cả ác siêng tu tinh tấn.

6. Trừ diệt tất cả khổ của địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, vua Diêm-la mà siêng tu tinh tấn.

7. Hàng phục tất cả ma mà siêng tu tinh tấn.

8. Vì tất cả chúng sinh mà có mắt thanh tịnh nên siêng tu tinh tấn.

9. Cung kính cúng dường tất cả chư Phật mà siêng tu tinh tấn.

10. Khiến cho tất cả Như Lai đều vui mừng mà siêng tu tinh tấn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ siêng tu tinh tấn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ ở tinh tấn này thì đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hy vọng chân chánh. Những gì là mười?

1. Hy vọng chân chánh tự trụ tâm Bồ-đề cũng khiến cho chúng sinh trụ tâm Bồ-đề.

2. Hy vọng chân chánh tự lìa khỏi thù hận tranh cãi cũng khiến cho tất cả chúng sinh lìa khỏi thù hận, tranh cãi.

3. Hy vọng chân chánh tự lìa khỏi ngu si an trụ

Phật pháp cũng khiến cho chúng sinh lìa bỏ ngu si an trụ Phật pháp.

4. Hy vọng chân chánh tự tu căn lành chuyên cầu chánh pháp cũng khiến cho chúng sinh tu tập căn lành chuyên cầu chánh pháp.

5. Hy vọng chân chánh tự rốt ráo các Ba-la-mật được đến bờ kia cũng khiến cho chúng sinh rốt ráo các Ba-la-mật được đến bờ kia.

6. Hy vọng chân chánh tự sinh trong nhà dòng họ Như Lai cũng khiến cho chúng sinh sinh ra ở nhà dòng họ Như Lai.

7. Hy vọng chân chánh quán sâu vào tánh vô tận của tất cả pháp cũng khiến cho chúng sinh quán sâu vào tánh vô tận của tất cả pháp.

8. Hy vọng chân chánh chẳng tự bài báng tất cả Phật pháp cũng khiến cho tất cả chúng sinh chẳng bài báng tất cả Phật pháp.

9. Hy vọng chân chánh tự thỏa nguyện Nhất thiết trí cũng khiến cho tất cả chúng sinh thỏa nguyện Nhất thiết trí.

10. Hy vọng chân chánh tự vào sâu vô tận trí tạng của tất cả Như Lai cũng khiến cho chúng sinh vào sâu vô tận trí tạng của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hy vọng chân chánh của tất cả Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được hy vọng chân chánh đại trí bình đẳng vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp thành tựu chúng sinh. Những gì là mười?

1. Bố thí thành tựu chúng sinh.

2. Sắc thân đoan nghiêm thành tựu chúng sinh.

3. Nói pháp thành tựu chúng sinh.

4. Đồng ý thành tựu chúng sinh.

5. Không nhiễm trước thành tựu chúng sinh.

6. Khen hạnh Bồ-tát thành tựu chúng sinh.

7. Thị hiện thiêu đốt tất cả thế giới thành tựu chúng sinh.

8. Khen công đức Như Lai thành tựu chúng sinh.

9. Thị hiện thần lực tự tại thành tựu chúng sinh.

10. Đủ chủng loại phương tiện khéo léo, vi mật, tùy thuận hạnh thế gian thành tựu chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thành tựu chúng sinh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những pháp này thì có thể thành tựu tất cả chúng sinh.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 37

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 2)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ giới. Những gì là mười?

1. Giới chẳng hoại tâm Bồ-đề.

2. Giới lìa khỏi quả vị Thanh văn, quả vị Duyên giác.

3. Giới lợi ích quán sát tất cả chúng sinh.

4. Giới khiến cho tất cả chúng sinh trụ Phật pháp.

5. Giới học giới tất cả Bồ-tát.

6. Giới tất cả không sở hữu.

7. Giới tất cả căn lành hồi hướng Bồ-đề.

8. Giới chẳng đắm trước tất cả thân Như Lai.

9+10. [1]

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại pháp tự biết thọ ký khiến cho Bồ-tát đó tự biết thọ ký. Những gì là mười?

1. Bồ-tát thọ ký một hướng phát tâm Bồ-đề.

2. Bồ-tát thọ ký chẳng chán hạnh Bồ-tát.

3. Bồ-tát thọ ký ở tất cả kiếp, tu các hạnh khổ.

4. Bồ-tát thọ ký thuận theo tất cả pháp Phật.

5. Bồ-tát thọ ký nơi chỗ giảng nói quyết định,

---

1. Bản Hán thiếu.

tín hướng tất cả Như Lai đều nói quyết định tin theo.

6. Bồ-tát thọ ký tu tập đầy đủ tất cả căn lành.

7. Bồ-tát thọ ký khiến cho tất cả chúng sinh an trụ Bồ-đề.

8. Bồ-tát thọ ký nơi tất cả Thiện tri thức hòa hợp tùy thuận.

9. Bồ-tát thọ ký nơi tất cả Thiện tri thức sinh ra Như Lai tưởng.

10. Bồ-tát thọ ký thủ hộ bản nguyện Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười loại pháp tự biết thọ ký của Đại Bồ-tát khiến cho Bồ-tát đó tự biết thọ ký.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nhập. Những gì là mười?

1. Vào nguyện.

2. Vào hạnh.

3. Vào tụ.

4. Vào Ba-la-mật.

5. Vào chỗ tròn đầy.

6. Vào nguyện phân biệt.

7. Vào tánh.

8. Vào cõi trang nghiêm.

9. Vào thần lực tự tại.

10. Vào thị hiện sinh ra.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nhập của Đại Bồ-

tát, chỗ nhập của tất cả Bồ-tát cũng nhập ba đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào sâu Như Lai. Những gì là mười?

1. Vào sâu Bồ-đề của vô lượng, vô biên chư Phật.

2. Vào sâu chuyển bánh xe pháp thanh tịnh vô lượng, vô biên.

3. Vào sâu các pháp phương tiện vô lượng, vô biên.

4. Vào sâu âm thanh vi diệu vô lượng, vô biên.

5. Vào sâu điều phục chúng sinh vô lượng, vô biên.

6. Vào sâu thần lực tự tại vô lượng, vô biên.

7. Vào sâu các thân khác nhau vô lượng, vô biên.

8. Vào sâu vô lượng, vô biên Tam-muội.

9. Vào sâu vô lượng, vô biên Lực, Vô sở úy.

10. Vào sâu thị hiện Niết-bàn vô lượng, vô biên.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào sâu Như Lai của Đại Bồ-tát. Mười thứ pháp vào sâu này chư Phật ba đời cũng đều vào chung.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào tâm hành của chúng sinh. Những gì là mười?

1. Vào tâm hành tất cả chúng sinh đời quá khứ.

2. Vào tâm hành tất cả chúng sinh đời vị lai.

3. Vào tâm hành tất cả chúng sinh hiện tại.

4. Vào sự hành hoạt các căn lành của tất cả chúng sinh.

5. Vào sự hành hoạt các căn chẳng lành của tất cả chúng sinh.

6. Vào tâm và tâm sở hành tất cả chúng sinh.

7. Vào sự hành hoạt các căn của tất cả chúng sinh.

8. Vào chủng tánh hành của tất cả chúng sinh.

9. Vào sự hành hoạt phiền não sử, tập khí của tất cả chúng sinh.

10. Vào sở hành điều phục đúng thời, chẳng đúng thời của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào tâm hành của chúng sinh. Nhờ vào nhân mười thứ tâm hành chúng sinh đó mà Bồ-tát có thể vào khắp tâm hành của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào thế giới. Những gì là mười?

1. Vào thế giới chẳng sạch.

2. Vào thế giới thanh tịnh.

3. Vào thế giới nhỏ.

4. Vào thế giới trung.

5. Vào thế giới vi trần.

6. Vào thế giới vi tế.

7. Vào thế giới cúi xuống.

8. Vào thế giới ngửa lên.

9. Vào thế giới có Phật.

10. Vào thế giới không Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào thế giới của Đại Bồ-tát. Nhờ vào mười thứ thế giới này mà Đại Bồ-tát có thể vào khắp tất cả thế giới.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào kiếp. Những gì là mười?

1. Vào kiếp quá khứ.

2. Vào kiếp vị lai.

3. Vào kiếp hiện tại.

4. Vào kiếp tính được.

5. Vào kiếp chẳng tính được.

6. Vào kiếp tính được chẳng tính được.

7. Vào kiếp chẳng tính được tính được.

8. Vào tất cả kiếp chẳng phải kiếp.

9. Vào chẳng phải kiếp tất cả kiếp.

10. Vào tất cả kiếp chính là một niệm.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào kiếp của Đại Bồ-tát. Nhờ vào mười thứ kiếp này mà Bồ-tát có thể vào khắp tất cả các kiếp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nói ba đời. Những gì là mười?

1. Đời quá khứ nói đời quá khứ.

2. Đời quá khứ nói đời vị lai.

3. Đời quá khứ nói đời hiện tại.

4. Đời vị lai nói đời quá khứ.

5. Đời vị lai nói đời hiện tại.

6. Đời vị lai nói vô tận.

7. Đời hiện tại nói đời vị lai.

8. Đời hiện tại nói đời quá khứ.

9. Đời hiện tại nói đời bình đẳng.

10. Đời hiện tại nói ba đời chính là một niệm.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nói ba đời của Đại Bồ-tát. Nhờ mười thứ nói ba đời này mà Bồ-tát có thể nói khắp tất cả ba đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào ba thế gian. Những gì là mười?

1. Vào thế gian.

2. Vào đường ngôn ngữ.

3. Vào tánh.

4. Vào sự thiết bày.

5. Vào tưởng.

6. Vào danh tự.

7. Vào ngôn ngữ.

8. Vào vô tận.

9. Vào ly dục.

10. Vào tịch diệt.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào ba thế gian của Đại Bồ-tát. Nhờ mười thứ vào ba thế gian này mà Bồ-tát có thể vào khắp tất cả ba thế gian.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lìa bỏ ưu

não lòng không chán nản hối hận. Những gì là mười?

1. Cúng dường tất cả Phật, lìa bỏ tâm ưu não, lòng không chán nản hối hận.

2. Gần gũi tất cả Thiện tri thức, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

3. Chuyên cầu tất cả pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

4. Thường nghe chánh pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

5. Thường nói chánh pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

6. Giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, lìa bỏ ưu não lòng không chán nản, hối hận.

7. Khiến cho tất cả chúng sinh an trụ ở Phật đạo, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

8. Ở trong mỗi thế giới làm hạnh Bồ-tát chẳng thể nói hết, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

9. Du hành tất cả thế giới, giáo hóa chúng sinh, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

10. Sinh ra tất cả Phật pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những pháp này thì được trí tuệ vô thượng Như Lai, mãi mãi lìa khỏi chán nản, hối

tiếc.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí chẳng thể hoại. Những gì là mười?

1. Trí biết chúng sinh chẳng thể hoại.

2. Trí biết các căn chẳng thể hoại.

3. Trí biết thọ sinh chẳng thể hoại.

4. Trí biết thế giới chẳng thể hoại.

5. Trí biết pháp giới chẳng thể hoại.

6. Trí biết Phật chẳng thể hoại.

7. Trí biết Pháp chẳng thể hoại.

8. Trí biết Tăng chẳng thể hoại.

9. Trí biết ba đời chẳng thể hoại.

10. Trí biết tất cả ngôn ngữ chẳng thể hoại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí chẳng thể hoại của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những trí này thì được trí Vô thượng chẳng thể hoại của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Đà-la-ni. Những gì là mười?

1. Đà-la-ni nghe trì chẳng quên tất cả pháp.

2. Đà-la-ni trì chánh pháp, phương tiện khéo léo phân biệt tất cả pháp như thật.

3. Đà-la-ni chẳng sinh tất cả pháp thấu rõ tất cả pháp không tự tánh.

4. Đà-la-ni pháp minh, soi khắp pháp chư Phật chẳng thể nghĩ bàn.

5. Đà-la-ni Tam-muội, ở nơi tất cả Phật hiện tại nghe pháp chẳng loạn.

6. Đà-la-ni âm thanh tròn đầy, rõ biết rốt ráo pháp ngôn ngữ chẳng thể nghĩ bàn.

7. Đà-la-ni ba đời, phân biệt giảng nói pháp chẳng nghĩ bàn của tất cả Phật ba đời.

8. Đà-la-ni đủ thứ biện tài, phân biệt giải nói vô lượng, vô biên pháp chư Phật.

9. Đà-la-ni sinh ra tai vô ngại, có thể nghe hết các pháp bất khả thuyết mà chư Phật giảng nói.

10. Đà-la-ni trì tất cả Phật pháp, an trụ ở mười Lực, bốn Vô úy của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Đà-la-ni của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát muốn được pháp này thì nên siêng tu học.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát biết phân biệt giảng nói mười pháp của Phật. Những gì là mười?

1. Phật chánh giác.
2. Phật nguyện.
3. Phật nghiệp báo.
4. Phật trụ trì.
5. Phật hóa.
6. Phật pháp giới.
7. Phật tâm.
8. Phật Tam-muội.
9. Phật tánh.

10. Phật như ý.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát biết phân biệt mười chủng Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm Phổ Hiền. Những gì là mười?

1. Phát tâm đại Từ cứu hộ tất cả chúng sinh.

2. Phát tâm đại Bi chịu tất cả khổ sở thay cho tất cả chúng sinh.

3. Phát tâm bố thí tất cả làm đầu, bỏ hết tất cả những sở hữu.

4. Phát tâm chánh niệm Nhất thiết trí làm đầu, thích cầu tất cả pháp Phật.

5. Phát tâm công đức trang nghiêm, học các hạnh của tất cả Bồ-tát.

6. Phát tâm Kim cang, tất cả kiến thọ sinh mà chẳng quên mất.

7. Phát tâm biển cả, tất cả pháp Bạch tịnh đều chảy vào.

8. Phát tâm vua núi Tu-di, tất cả lời phỉ báng, đắng cay đều nhẫn chịu được.

9. Phát tâm an ổn, ban cho tất cả chúng sinh sự không sợ.

10. Phát tâm rốt ráo Bát-nhã ba-la-mật đến bờ kia, khéo phân biệt tất cả pháp không sở hữu.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm Phổ Hiền của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này, dùng chút ít phương tiện thì đầy đủ trí phương

tiện khéo léo của Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp Phổ Hiền nguyện hạnh. Những gì là mười?

1. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền làm hạnh Bồ-tát đến hết kiếp vị lai.

2. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền cung kính cúng dường tất cả Phật vị lai.

3. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền an lập tất cả chúng sinh ở nguyện hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền.

4. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền gom chứa tất cả căn lành.

5. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền vào tất cả Ba-la-mật.

6. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền đầy đủ nguyện hạnh tất cả Bồ-tát.

7. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền trang nghiêm tất cả thế giới.

8. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền vãng sinh đến tất cả chỗ Phật.

9. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền phương tiện khéo léo cầu tất cả pháp.

10. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền ở tất cả cõi Phật mười phương, thành Bồ-đề vô thượng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp nguyện hạnh Phổ Hiền. Nếu Đại Bồ-tát tu nguyện hạnh này thì mau chóng đầy đủ nguyện hạnh của Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đại Bi thường quán sát chúng sinh. Những gì là mười?

1. Quán sát chúng sinh không chỗ nương về mà khởi lên đại Bi.

2. Quán sát chúng sinh chạy theo tà đạo mà khởi lên đại Bi.

3. Quán sát chúng sinh nghèo không căn lành mà khởi lên đại Bi.

4. Quán sát chúng sinh ngủ dài trong sinh tử mà khởi lên đại Bi.

5. Quán sát chúng sinh làm pháp chẳng lành mà khởi lên đại Bi.

6. Quán sát chúng sinh bị các dục trói buộc mà khởi lên đại Bi.

7. Quán sát chúng sinh ở trong biển sinh tử mà khởi lên đại Bi.

8. Quán sát chúng sinh bệnh tật dài lâu mà khởi lên đại Bi.

9. Quán sát chúng sinh không muốn pháp lành mà khởi lên đại Bi.

10. Quán sát chúng sinh mất pháp chư Phật mà khởi lên đại Bi.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đại Bi thường quán sát chúng sinh của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nhân duyên phát tâm Bồ-đề. Những gì là mười?

1. Nhân duyên giáo hóa thành thục tất cả chúng

sinh mà phát tâm Bồ-đề.

2. Nhân duyên trừ diệt khổ cho tất cả chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề.

3. Nhân duyên ban cho tất cả chúng sinh đủ thứ vui sướng mà phát tâm Bồ-đề.

4. Nhân duyên trừ diệt ngu tối cho tất cả chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề.

5. Nhân duyên cho tất cả chúng sinh trí Phật mà phát tâm Bồ-đề.

6. Nhân duyên cung kính cúng dường tất cả chư Phật mà phát tâm Bồ-đề.

7. Nhân duyên theo lời dạy của Như Lai khiến cho Phật vui mừng mà phát tâm Bồ-đề.

8. Nhân duyên thấy tướng tốt của sắc thân Phật mà phát tâm Bồ-đề.

9. Nhân duyên vào tất cả Phật trí mà phát tâm Bồ-đề.

10. Nhân duyên mười Lực, bốn Vô úy Phật hiển hiện mà phát tâm Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nhân duyên phát tâm Bồ-đề của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề cần phải cung kính, cúng dường, gần gũi Thiện tri thức. Vì sao? Vì muốn mau chóng giác ngộ Nhất thiết trí nên Đại Bồ-tát đó cung kính cúng dường gần gũi Thiện tri thức mà khởi lên mười thứ tâm. Những gì là mười?

1. Đối với Thiện tri thức khởi tâm cúng dường

hầu hạ.

2. Tâm chẳng sai trái.

3. Tâm tùy thuận.

4. Tâm hoan hỷ.

5. Tâm chẳng cầu lợi.

6. Tâm một hướng.

7. Tâm đồng căn lành.

8. Tâm đồng nguyện.

9. Tâm Như Lai.

10. Tâm cùng viên mãn hạnh.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát đối với Thiện tri thức khởi lên mười thứ tâm. Này Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát phát mười thứ tâm như vậy thì được mười thứ thanh tịnh. Những gì là mười?

1. Lòng chính trực thanh tịnh rốt ráo chẳng mất.

2. Sắc thân thanh tịnh tùy chỗ ứng hóa, không đâu chẳng thấy.

3. Âm thanh tròn đầy thanh tịnh, rốt ráo tất cả pháp ngôn ngữ.

4. Biện tài thanh tịnh, phương tiện khéo léo giảng nói pháp chư Phật chẳng thể nghĩ bàn.

5. Trí tuệ thanh tịnh, trừ diệt tất cả ngu si tối tăm.

6. Thọ sinh thanh tịnh, đầy đủ tự tại lực Bồ-tát.

7. Quyến thuộc thanh tịnh, thành tựu các căn

lành của chúng sinh đồng hành đời quá khứ.

8. Quả báo thanh tịnh, trừ diệt tất cả nghiệp chướng.

9. Các nguyện thanh tịnh đồng với tất cả Bồ-tát.

10. Các hạnh thanh tịnh, rốt ráo hạnh Bồ-tát Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thanh tịnh của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Ba-la-mật. Những gì là mười?

1. Đàn ba-la-mật, bỏ tất cả sở hữu.

2. Thi ba-la-mật, làm sạch giới Phật.

3. Sằn-đề ba-la-mật, đầy đủ sức nhẫn Phật.

4. Tinh tấn ba-la-mật, ở tất cả lúc chẳng thoái chuyển.

5. Thiền ba-la-mật, chánh niệm chẳng loạn.

6. Bát-nhã ba-la-mật, quán tất cả pháp đều như như.

7. Trí ba-la-mật, vào sâu Phật lực.

8. Nguyện ba-la-mật, hạnh nguyện Bồ-tát Phổ Hiền đều viên mãn.

9. Thần lực ba-la-mật, thị hiện tất cả sức thần thông.

10. Pháp ba-la-mật, gồm thâu tất cả pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Ba-la-mật của

Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được Ba-la-mật trí Như Lai rốt ráo vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tùy thuận giác tri. Những gì là mười?

1. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới.

2. Thuận theo hiểu biết tất cả chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.

3. Thuận theo hiểu biết tất cả các pháp chẳng một chẳng khác.

4. Thuận theo hiểu biết tất cả pháp giới.

5. Thuận theo hiểu biết tất cả hư không giới.

6. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới vào đời quá khứ.

7. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới vào đời vị lai.

8. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới vào đời hiện tại.

9. Thuận theo hiểu biết tất cả Như Lai ở trong một niệm đầy đủ nguyện hạnh.

10. Thuận theo hiểu biết chư Phật ba đời đều đồng một hạnh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tùy thuận giác tri của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tất cả pháp tự tại, soi khắp tùy ý thỏa nguyện, ở trong một niệm giác ngộ đạo Vô thượng, tất cả pháp Phật đều hiện ở trước mặt.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí quyết

định. Những gì là mười?

1. Quyết định rõ biết tất cả các pháp ở trong một niệm.

2. Quyết định rõ biết tất cả các pháp bằng trí vô ngại.

3. Quyết định rõ biết tâm và tâm hành của tất cả chúng sinh.

4. Quyết định rõ biết tất cả chúng sinh đều đồng căn.

5. Quyết định rõ biết các hành tập khí phiền não của tất cả chúng sinh.

6. Quyết định rõ biết các hành động do tâm sai khiến của tất cả chúng sinh.

7. Quyết định rõ biết hạnh thiện, hạnh bất thiện của tất cả chúng sinh.

8. Quyết định rõ biết nguyện hạnh của tất cả Bồ-tát.

9. Quyết định rõ biết thần lực tự tại, biến hóa trụ trì.

10. Quyết định rõ biết tất cả Như Lai thành tựu mười Lực.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí quyết định của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được phương tiện xảo diệu của tất cả các pháp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười Lực. Những gì là mười?

1. Lực vào sâu tất cả pháp.

2. Lực hiểu rõ tất cả pháp giống như sức hóa hiện.

3. Lực hiểu rõ tất cả pháp giống như huyễn.

4. Lực khiến cho tất cả pháp vào Phật pháp.

5. Lực đối với tất cả pháp không nhiễm trước.

6. Lực chuyên cầu tất cả pháp thiện diệu.

7. Lực một hướng cung kính cúng dường tất cả Thiện tri thức.

8. Lực khiến cho tất cả căn lành đều rốt ráo được trí Vô thượng.

9. Lực thâm tâm tín giải tất cả Phật pháp, chẳng chê bai.

10. Lực rốt ráo chẳng thoái tâm Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đó là mười Lực của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở lực này thì có thể đầy đủ mười Lực vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ bình đẳng. Những gì là mười?

1. Tất cả chúng sinh bình đẳng.

2. Tất cả pháp bình đẳng.

3. Tất cả cõi Phật bình đẳng.

4. Tất cả Phật thừa bình đẳng.

5. Tất cả căn lành bình đẳng.

6. Tất cả Bồ-đề bình đẳng.

7. Tất cả nguyện bình đẳng.

8. Tất cả Ba-la-mật bình đẳng.

9. Tất cả hạnh bình đẳng.

10. Tất cả Phật bình đẳng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ bình đẳng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở bình đẳng này thì đầy đủ bình đẳng Vô thượng của chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười câu phương tiện của Phật pháp. Những gì là mười?

1. Câu phương tiện pháp Phật nói về ngôn thuyết tất cả pháp.

2. Tất cả pháp như huyễn.

3. Tất cả pháp như chớp.

4. Tất cả pháp duyên khởi.

5. Tịnh nghiệp tất cả pháp.

6. Tất cả pháp văn tự.

7. Tất cả pháp thật tế.

8. Tất cả pháp không tướng.

9. Nghĩa chân thật tất cả pháp.

10. Tất cả pháp pháp giới.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát ở trong mười thứ câu phương tiện pháp Phật. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được Nhất thiết trí phương tiện Vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nói pháp. Những gì là mười?

1. Nói pháp thậm thâm.

2. Nói pháp thắng diệu.

3. Nói đủ thứ pháp trang nghiêm.

4. Nói pháp Nhất thiết trí.

5. Nói pháp tùy thuận Ba-la-mật.

6. Nói pháp sinh ra lực Như Lai.

7. Phân biệt nói pháp ba đời.

8. Nói pháp Bồ-tát không thoái.

9. Nói pháp khen ngợi công đức tất cả Phật.

10. Nói pháp tất cả Bồ-tát hạnh, pháp tất cả Phật bình đẳng, pháp cảnh giới tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nói pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nói pháp này thì được nói pháp Vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thọ trì. Những gì là mười?

1. Thọ trì công đức của tất cả căn lành.

2. Thọ trì pháp đã nói của tất cả Phật.

3. Thọ trì tất cả thí dụ.

4. Thọ trì tất cả pháp môn phương tiện.

5. Thọ trì tất cả pháp môn sinh ra Đà-la-ni.

6. Thọ trì tất cả pháp trừ nghi hoặc.

7. Thọ trì đầy đủ pháp của tất cả Bồ-tát.

8. Thọ trì chỗ tất cả Như Lai thuyết về pháp môn Tam-muội bình đẳng.

9. Thọ trì tất cả pháp môn Phổ chiếu.

10. Thọ trì thần lực tự tại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thọ trì của Đại

Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp thọ trì trí tuệ vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ biện tài. Những gì là mười?

1. Biện tài chẳng hư vọng nắm giữ tất cả pháp.

2. Biện tài nơi tất cả pháp không sở hành.

3. Biện tài nơi tất cả pháp không chấp trước.

4. Biện tài nơi tất cả pháp đều rỗng không.

5. Biện tài nơi tất cả pháp không ám chướng.

6. Biện tài nơi chỗ thọ trì tất cả pháp Phật.

7. Biện tài nơi tất cả pháp chẳng do người khác mà được giác ngộ.

8. Biện tài nơi tất cả pháp, phương tiện khéo léo nói lên câu, chữ.

9. Biện tài nơi tất cả pháp nói cho chúng sinh.

10. Biện tài nơi tất cả chúng sinh, lòng bình đẳng quán sát khiến cho họ vui mừng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ biện tài của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở biện tài này thì được biện tài phương tiện khéo léo vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thắng pháp. Những gì là mười?

1. Thắng pháp thành thục tất cả chúng sinh.

2. Thắng pháp soi khắp tất cả các pháp.

3. Thắng pháp tu tập tất cả hạnh, tất cả căn

lành.

4. Thắng pháp trí tuệ Đại thừa.

5. Thắng pháp tròn đủ không chấp trước tịnh giới.

6. Thắng pháp tất cả căn lành đều hồi hướng Bồ-đề.

7. Thắng pháp siêng tu tinh tấn chẳng lùi.

8. Thắng pháp thu phục tất cả các ma.

9. Thắng pháp du hành tự tại, phát tâm Bồ-đề.

10. Thắng pháp tùy lúc ứng hóa hiện thành Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thắng pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được được thắng pháp đại trí Vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ không chấp trước. Những gì là mười?

1. Không chấp trước đối với tất cả thế giới.

2. Không chấp trước đối với tất cả chúng sinh.

3. Không chấp trước đối với tất cả pháp.

4. Không chấp trước đối với tất cả việc làm.

5. Không chấp trước đối với tất cả căn lành.

6. Không chấp trước đối với tất cả chỗ sinh sống.

7. Không chấp trước đối với tất cả nguyện.

8. Không chấp trước đối với tất cả hạnh.

9. Không chấp trước đối với tất cả Bồ-tát.

10. Không chấp trước đối với tất cả Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ không chấp trước của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể mau chóng chuyển tất cả tưởng, được trí vô trước thanh tịnh vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm bình đẳng. Những gì là mười?

1. Tâm bình đẳng nuôi lớn tất cả công đức.

2. Tâm bình đẳng tất cả pháp ngữ ngôn.

3. Tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sinh.

4. Tâm bình đẳng đối với nghiệp báo của tất cả chúng sinh.

5. Tâm bình đẳng vào tất cả pháp.

6. Tâm bình đẳng đối với tất cả cõi Phật, sạch, nhơ.

7. Tâm bình đẳng đối với tánh của tất cả chúng sinh, hoặc tốt hoặc xấu.

8. Tâm bình đẳng đối với tất cả hạnh, không có sự lựa chọn.

9. Tâm bình đẳng vào mười Lực, bốn Vô sở úy của tất cả Như Lai.

10. Tâm bình đẳng vào trí tuệ tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm bình đẳng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được tâm bình đẳng vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ sinh ra trí tuệ. Những gì là mười?

1. Vào tánh của tất cả chúng sinh, sinh ra trí tuệ.

2. Vào tất cả cõi Phật không một, không khác sinh ra trí tuệ.

3. Vào sự phân biệt lưới tất cả thế giới mười phương sinh ra trí tuệ.

4. Vào tất cả thế giới cúi, ngước, sấp, ngửa, sinh ra trí tuệ.

5. Phương tiện khéo léo vào tất cả các pháp không một không khác sinh ra trí tuệ.

6. Vào tất cả chủng loại thân khác nhau sinh ra trí tuệ.

7. Vào lưới nghi hoặc, điên đảo của tất cả thế gian đều không sở trước sinh ra trí tuệ.

8. Vào tất cả pháp Nhất thừa rốt ráo sinh ra trí tuệ.

9. Vào tất cả pháp giới, thần lực tự tại sinh ra trí tuệ.

10. Vào chủng tánh chư Phật của tất cả chúng sinh ba đời thường chẳng đoạn tuyệt sinh ra trí tuệ.

Này Phật tử! Đó là mười thứ sinh ra trí tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp tạng vô tận.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ biến hóa. Những gì là mười?

1. Biến hóa chúng sinh.
2. Biến hóa thân.
3. Biến hóa cõi Phật.
4. Biến hóa cúng dường.
5. Biến hóa âm thanh.
6. Biến hóa hạnh nguyện.
7. Biến hóa điều phục thành thục chúng sinh.
8. Biến hóa Bồ-đề.
9. Biến hóa nói pháp.
10. Biến hóa trụ trì.

Này Phật tử! Đó là mười thứ biến hóa của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp âm này thì được tất cả pháp biến hóa vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trì. Những gì là mười?

1. Trì Phật.
2. Trì Pháp.
3. Trì chúng sinh.
4. Trì nghiệp.
5. Trì nguyện.
6. Trì hạnh.
7. Trì cảnh giới.
8. Trì diệu.
9. Trì thiện.
10. Trì trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trì của Đại Bồ-

tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở trì này thì đối với tất cả pháp được tự tại trì.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hy vọng chân chánh lớn. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Đến hết đời vị lai tất cả chư Phật xuất hiện ở đời, ta sẽ tùy thuận phụng hành khiến chư Phật hoan hỷ" thì được hy vọng chân chánh lớn.

2. "Đối với tất cả Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, ta sẽ dùng sự cung kính cúng dường vô thượng mà cúng dường chư Như Lai" thì được hy vọng chân chánh lớn.

3. "Cung kính cúng dường chư Phật đó rồi, nhất định chư Phật sẽ dạy bảo ta đầy đủ chánh pháp, nghe chánh pháp rồi thì công đức sinh ra ở tất cả các địa của ba đời Bồ-tát đều khiến cho ta được cả" thì được hy vọng chân chánh lớn.

4. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ ở số kiếp nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói, tu hạnh Bồ-tát, thường chẳng lìa khỏi Phật và các Bồ-tát" thì được hy vọng chân chánh lớn.

5. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ chính thức hướng về Bồ-đề, lìa khỏi tất cả sợ như là: sợ chẳng sống, sợ tiếng ác, sợ chết, sợ đường ác, sợ đại chúng… những thứ sợ như vậy ta sẽ xa lìa, ngưng nghỉ, trừ diệt. Tất cả bọn ma ngoại đạo chẳng thể phá hoại ta" thì được hy vọng chân

chánh lớn.

6. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả chúng sinh rốt ráo thành tựu Bồ-đề vô thượng, an trụ ở Bồ-đề. Thành Bồ-đề rồi, ta sẽ ở chỗ Phật đó cho đến hết thọ mạng, tu hạnh Bồ-tát, cung kính cúng dường chư Như Lai đó. Sau khi chư Như Lai đó diệt độ thì ta sẽ lấy hết xá-lợi, dựng lên tháp Vô thượng mà cúng dường các Ngài. Ta sẽ thọ trì thủ hộ pháp của chư Phật đó" thì được hy vọng chân chánh lớn.

7. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả thế giới mười phương đều dùng đồ trang nghiêm vô thượng mà trang nghiêm, rồi ta trụ trì thanh tịnh, bình đẳng. Từ đó sinh ra thần lực tự tại, sáu thứ chấn động", thì được hy vọng chân chánh lớn.

8. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả chúng sinh đều trừ nghi hoặc, trực tâm trong sạch trừ diệt phiền não, vĩnh viễn đóng chặt đường ác, mở cửa đường thiện, thành tựu ánh sáng tuệ, soi sáng trừ diệt ngu si tối tăm, hàng phục bọn ma, ở vào chỗ yên ổn", thì được hy vọng chân chánh lớn.

9. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ở vô lượng, vô số kiếp khó gặp được Như Lai, khó nghe được chánh pháp, ví như hoa Ưu-đàm-bát ta muốn thấy Phật, nghe thọ chánh pháp nên luôn nghĩ thấy,

nghe. Ở chỗ Phật đó, trực tâm trong sạch, lìa mọi dối nịnh, bỏ pháp huyễn, ngụy, thường thấy chư Phật, một lòng cung kính", thì được hy vọng chân chánh lớn.

10. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ đánh trống pháp lớn, mưa pháp cam lồ, làm pháp thí lớn, rống tiếng vô úy thanh tịnh của sư tử lớn, tròn đủ nguyện lớn, an trụ ở pháp giới. Ở vô lượng, vô số kiếp, ta thường vì chúng sinh giảng nói chánh pháp, an trụ ở nghiệp thân, miệng, ý đại Bi, chưa từng mệt chán", thì được hy vọng chân chánh lớn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hy vọng chân chánh lớn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được hy vọng chân chánh lớn trí tuệ vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào sâu Phật pháp. Những gì là mười?

1. Tất cả thế giới vào đời quá khứ là vào sâu Phật pháp thứ nhất.

2. Tất cả thế giới vào đời vị lai chính là vào sâu Phật pháp thứ hai.

3. Tất cả thế giới vào đời hiện tại, tất cả số thế giới, thế giới hành, thế giới thuyết, thế giới thanh tịnh, thế giới trí đều vào đời hiện tại, đó là vào sâu Phật pháp thứ ba.

4. Tất cả thế giới đều phân biệt thể nhập tất cả thế giới chính là vào sâu Phật pháp thứ tư.

5. Đều phân biệt thể nhập nghiệp báo của tất cả chúng sinh chính là vào sâu Phật pháp thứ năm.

6. Đều phân biệt thể nhập tất cả hạnh Bồ-tát chính là vào sâu Phật pháp thứ sáu.

7. Đều theo thứ lớp biết tất cả Như Lai quá khứ chính là vào sâu Phật pháp thứ bảy.

8. Đều theo thứ lớp biết tất cả chư Phật vị lai xuất hiện ở đời chính là vào sâu Phật pháp thứ tám.

9. Biết hết Phật và quyến thuộc ở tất cả cõi Phật của thế giới mười phương hiện tại đang nói pháp giáo hóa chúng sinh nhiều bằng pháp giới hư không giới. Đó là vào sâu Phật pháp thứ chín.

10. Biết pháp thế gian, biết pháp Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, biết pháp Như Lai, nhưng đối với những pháp đó không một, không khác mà lại nói một, nói khác. Đối với những pháp đó đều nhập vào pháp giới mà không chỗ nhập vào, như nói pháp tướng mà không bị nhiễm trước. Đó là vào sâu Phật pháp thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào sâu Phật pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể vào sâu trí tuệ thậm thâm của quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười chỗ nương tựa để Bồ-tát nương vào đây mà làm hạnh Bồ-tát. Những gì là mười?

1. Nương vào Thiện tri thức làm hạnh Bồ-tát.

2. Nương vào tất cả căn lành làm hạnh Bồ-tát.

3. Nương vào cõi Phật thanh tịnh làm hạnh Bồ-tát.

4. Nương vào việc chẳng bỏ tất cả chúng sinh làm hạnh Bồ-tát.

5. Nương vào sự thâm nhập tất cả Ba-la-mật làm hạnh Bồ-tát.

6. Nương vào sự tròn đầy các nguyện của tất cả Bồ-tát mà làm hạnh Bồ-tát.

7. Nương vào tâm Bồ-đề vô lượng mà làm hạnh Bồ-tát.

8. Nương vào hạnh Bồ-đề của tất cả chư Phật mà làm hạnh Bồ-tát.

9+10. [1]

Này Phật tử! Đó là mười chỗ nương tựa của Đại Bồ-tát. Bồ-tát nương vào đây mà làm hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm vô úy. Những gì là mười?

1. Phát lòng vô úy diệt tất cả nghiệp chướng.

2. Sau khi Phật diệt độ, phát lòng vô úy thọ trì, thủ hộ chánh pháp.

3. Phát lòng vô úy thu phục tất cả ma.

4. Phát lòng vô úy chẳng tiếc thân mạng.

---

1. Bản Hán thiếu.

5. Phát lòng vô úy như pháp điều phục tất cả ngoại đạo.

6. Phát lòng vô úy khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng.

7. Phát lòng vô úy khiến cho tất cả đại chúng đều vui mừng.

8. Phát lòng vô úy điều phục tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già….

9. Phát lòng vô úy xa lìa Thanh văn, Duyên giác địa, vào pháp thậm thâm.

10. Phát tâm vô úy, tu hạnh Bồ-tát nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói, mà lòng chẳng mệt chán.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm vô úy của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được đại trí vô sở úy của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm không nghi diệt trừ tất cả nghi hoặc. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Bố thí nhiếp lấy tất cả chúng sinh, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, Từ, Bi, Hỷ, Xả để nhiếp lấy tất cả chúng sinh chẳng sinh ra nghi hoặc, nếu có sinh ra nghi hoặc thì không thể có vậy." Đây là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Tất cả chư

Phật vị lai xuất hiện ở đời thì ta sẽ phụng thờ cung cấp, cung kính cúng dường. Đối với những vị đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy.” Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ hai.

3. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: “Khiến cho tất cả thế giới đủ thứ trang nghiêm phóng ra lưới ánh sáng lớn chiếu khắp. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy.” Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ ba.

4. Đại Bồ-tát phát tâm như thế vầy: “Ta sẽ đến hết kiếp vị lai, tu hạnh Bồ-tát. Đối với vô lượng, vô số chúng sinh, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng lường, chẳng thể phân tề, chẳng thể nói chẳng thể nói hết, tất cả tính toán chẳng thể kịp bằng cả pháp giới hư không giới, ta đều dùng sự giáo hóa điều phục vô thượng để thành thục những chúng sinh đó, lòng không mệt chán. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy.” Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ tư.

5. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: “Ta sẽ thành tựu mỹ mãn các nguyện, làm hạnh Bồ-tát sinh ra Nhất thiết trí, an trụ ở Nhất thiết trí. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có việc này.” Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ năm.

6. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ vì tất cả thế gian hành hạnh Bồ-tát, làm ánh sáng đèn lớn soi khắp pháp Phật. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ nói tất cả pháp đều chính là pháp Phật, tùy theo sự ứng ấy mà hóa độ tất cả. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ được pháp môn vô ngại, trừ diệt tất cả chướng ngại, rốt ráo chứng được Chánh giác Vô thượng. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ tám.

9. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta biết tất cả pháp thế gian tức là pháp xuất thế gian, đoạn dứt tất cả điên đảo, dùng tất cả trang nghiêm mà tự trang nghiêm, không chỗ trang nghiêm, chẳng nhờ người khác mà được giác ngộ. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ chín.

10. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ thành

Đẳng chánh giác, được Nhất thiết trí, diệt trừ vĩnh viễn tất cả điên đảo nghi hoặc, thành trí một niệm, trí không hai, trí không sở hữu, trí vô ngại, trí vô vi, trí vô trước, trí chẳng thể nói cảnh giới thật tế. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy.” Đó là phát tâm không trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì đối với tất cả pháp chư Phật được tâm không nghi.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chẳng thể nghĩ bàn. Những gì là mười?

1. Tất cả căn lành chẳng thể nghĩ bàn.

2. Tất cả nguyện chẳng thể nghĩ bàn.

3. Hiểu tất cả pháp như huyễn chẳng thể nghĩ bàn.

4. Phát tâm Bồ-đề tu hạnh Bồ-tát, căn lành không chỗ nương trụ mà cũng chẳng mất, không bị nhiễm trước, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ tư.

5. Hiểu sâu tất cả pháp mà cũng chẳng diệt độ khi tất cả các nguyện chưa thành tựu viên mãn, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ năm.

6. Làm hạnh Bồ-tát, thị hiện thọ thai, sinh ra, xuất gia, tu khổ hạnh, đi đến đạo tràng, thu phục các ma, thành Tối chánh giác, chuyển bánh xe chánh pháp, đối với tất cả các pháp được tự tại, thị

hiện Đại Bát-niết-bàn mà cũng chẳng bỏ nguyện lớn đại từ cứu hộ chúng sinh, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ sáu.

7. Thị hiện mười Lực tự tại của Như Lai mà cũng chẳng bỏ lòng bình đẳng pháp giới, giáo hóa thành tựu tất cả chúng sinh, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ bảy.

8. Hiểu tất cả pháp không tướng mà có tướng, có tướng mà không tướng, chẳng phải kiếp là kiếp, kiếp là chẳng phải kiếp, chẳng phải có là có, có là chẳng phải có, chẳng phải hành là hành, hành là chẳng phải hành, chẳng phải nói là nói, nói là chẳng phải nói, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ tám.

9. Hiểu được phát tâm Bồ-đề cùng với Bồ-đề ngang bằng, hiểu được Bồ-đề cùng với phát tâm Bồ-đề ngang bằng, hiểu được mới phát tâm Bồ-đề và Bồ-đề cùng với tất cả chúng sinh ngang bằng, hiểu được mới phát tâm Bồ-đề và Bồ-đề cùng với tất cả chúng sinh ngang bằng, cũng chẳng sinh tâm điên đảo, tưởng điên đảo, thấy điên đảo, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ chín.

10. Ở trong từng niệm từng niệm vào Diệt tận Tam-muội chánh thọ, diệt tất cả lậu mà chẳng chứng thật tế, lại chẳng hết căn lành hữu lậu. Biết tất cả pháp vô lậu cũng biết lậu diệt hết, biết tất cả pháp Phật là pháp thế gian, ở trong pháp Phật chẳng chấp thủ lấy tướng thế gian, ở trong pháp

thế gian chẳng chấp thủ lấy tướng pháp Phật. Tất cả pháp đều vào pháp giới, không sự nhập. Hiểu được tất cả pháp đều không hai, chẳng biến đổi.

Này Phật tử! Đó là mười thứ chẳng thể nghĩ bàn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lời nói vi diệu phương tiện khéo léo. Những gì là mười?

1. Lời nói vi diệu phương tiện khéo ở tất cả kinh điển.

2. Lời nói vi diệu phương tiện khéo ở tất cả chỗ thọ sinh.

3. Lời nói vi diệu phương tiện khéo léo giác ngộ tất cả thần lực tự tại của Bồ-tát.

4. Lời nói vi diệu phương tiện khéo léo đối với tất cả nghiệp báo của chúng sinh.

5. Lời nói vi diệu phương tiện khéo léo đối với sự khởi lên sạch, bẩn của tất cả chúng sinh.

6. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo đối với cửa vô ngại rốt ráo của tất cả pháp.

7. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo đối với mỗi một phương tiện thế giới của tất cả hư không giới thành, hoại không đâu chẳng hiện.

8. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo đối với tất cả các phương của tất cả pháp giới cho đến chỗ vi tế, thị hiện thành Đẳng chánh giác, Như Lai

tràn đầy tất cả pháp giới cho đến thị hiện Đại Bát-niết-bàn, đều phân biệt nhìn thấy.

9. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo hiểu được tất cả chúng sinh đều đồng Niết-bàn, không biến đổi mà chẳng bỏ nguyện lớn, cho đến rốt ráo thỏa mãn đầy đủ nguyện Nhất thiết trí.

10. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo hiểu được tất cả pháp chẳng do người khác giác ngộ mà cũng chẳng lìa các Thiện tri thức, cung kính Như Lai, thuận theo Thiện tri thức, tu các căn lành, hồi hướng căn lành, an trụ căn lành, nối tiếp căn lành, đồng một căn lành, một đạo căn lành, một thành tựu căn lành.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lời nói vi mật phương tiện thiện xảo của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được lời nói vi mật phương tiện thiện xảo vô thượng của Như Lai.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 38

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 3)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười trí phân biệt phương tiện thiện xảo. Những gì là mười?

1. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả cõi Phật.

2. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả chỗ chúng sinh.

3. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào hoạt động tâm và tâm sở của tất cả chúng sinh.

4. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả căn của chúng sinh.

5. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào các hành nghiệp báo của tất cả chúng sinh.

6. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả hạnh của Thanh văn.

7. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả hạnh của Duyên giác.

8. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả hạnh của Bồ-tát.

9. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả pháp thế gian.

10. Trí phân biệt phương tiện thiện xảo vào tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đó là mười trí phân biệt phương tiện thiện xảo của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an

trụ ở pháp này thì được trí phân biệt phương tiện thiện xảo vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười Chánh thọ Tam-muội. Những gì là mười?

1. Chánh thọ Tam-muội tất cả thế giới.

2. Chánh thọ Tam-muội tất cả thân chúng sinh.

3. Chánh thọ Tam-muội tất cả pháp.

4. Chánh thọ Tam-muội thấy tất cả chư Phật.

5. Chánh thọ Tam-muội khéo léo trụ trì tất cả kiếp.

6. Chánh thọ Tam-muội phương tiện khéo léo sinh ra thân chẳng thể nghĩ bàn.

7. Chánh thọ Tam-muội tất cả thân Như Lai.

8. Chánh thọ Tam-muội khéo léo, tùy thuận giác ngộ bình đẳng tất cả chúng sinh.

9. Ở trong một niệm Chánh thọ Tam-muội của tất cả Bồ-tát.

10. Ở trong một niệm, dùng trí vô ngại thành thục đầy đủ tất cả hạnh Bồ-tát, chẳng bỏ nguyện lớn, trí tuệ hoàn hảo Chánh thọ Tam-muội.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Chánh thọ Tam-muội của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở Tam-muội này thì được Chánh thọ Tam-muội trí phương tiện khéo léo vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tất cả chỗ. Những gì là mười?

1. Tất cả chỗ chúng sinh.

2. Tất cả chỗ cõi Phật.

3. Tất cả chỗ tánh chúng sinh.

4. Tất cả chỗ hỏa tai.

5. Tất cả chỗ thủy tai.

6. Tất cả chỗ Phật.

7. Tất cả chỗ sinh ra trang nghiêm.

8. Tất cả chỗ công đức vô lượng của Như Lai.

9. Tất cả chỗ phân biệt nói pháp.

10. Tất cả chỗ đủ thứ cúng dường Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tất cả chỗ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở chỗ này thì được tất cả chỗ đại trí vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp môn. Những gì là mười?

1. Pháp môn một thân đầy khắp tất cả thế giới.

2. Pháp môn thị hiện đủ chủng loại sắc thân ở tất cả thế giới.

3. Pháp môn tất cả thế giới vào một cõi Phật.

4. Pháp môn trụ trì tất cả chúng sinh.

5. Pháp môn thân Như Lai trang nghiêm đầy khắp tất cả thế giới.

6. Pháp môn đến khắp tất cả thế giới.

7. Pháp môn ở trong một niệm du hành tất cả thế giới.

8. Pháp môn ở trong một cõi Phật thị hiện tất

cả Như Lai ra đời.

9. Pháp môn một thân đầy khắp tất cả pháp giới.

10. Pháp môn ở trong một niệm thị hiện thần lực của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp môn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp môn này thì được pháp môn vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thần thông. Những gì là mười?

1. Phương tiện trí thông sinh ra ý nghĩ về Túc mạng.

2. Phương tiện trí thông sinh ra Thiên nhĩ không ngại.

3. Phương tiện trí thông sinh ra pháp tâm tâm số không thể nghĩ bàn của tất cả chúng sinh.

4. Phương tiện trí thông sinh Thiên nhãn không ngại, quán sát chúng sinh.

5. Phương tiện trí thông sinh ra thần lực tự tại chẳng thể nghĩ bàn, thị hiện cho chúng sinh.

6. Phương tiện trí thông sinh ra một thân thị hiện thế giới chẳng thể nghĩ bàn.

7. Phương tiện trí thông sinh ra việc ở trong một niệm đi đến thế giới nhiều chẳng thể nói hết.

8. Phương tiện trí thông sinh ra đồ trang nghiêm nhiều chẳng thể nghĩ bàn để trang nghiêm tất cả thế giới.

9. Phương tiện trí thông sinh ra hóa thân nhiều chẳng thể nói hết, để thị hiện cho chúng sinh.

10. Phương tiện trí thông sinh ra thế giới chẳng thể nói hết mà ở đó thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng thể nghĩ bàn để thị hiện cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thần thông của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở thần thông đó thì được đại phương tiện trí thông vô thượng, hiển hiện thần lực tự tại của chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười minh. Những gì là mười?

1. Phương tiện trí minh sinh ra sự rõ biết nghiệp báo của tất cả chúng sinh.

2. Phương tiện trí minh sinh ra sự rõ biết tịnh tâm tịch diệt giải thoát của cảnh giới tất cả chúng sinh.

3. Phương tiện trí minh Kim cang sinh ra sự thể nhập vào tất cả thế giới, tất cả chúng sinh, đủ chủng loại tất cả pháp quyết định không sở hữu.

4. Phương tiện trí minh sinh ra âm thanh tịnh diệu chẳng thể nghĩ bàn mà vô lượng thế giới không đâu chẳng nghe khắp.

5. Phương tiện trí minh sinh ra trí tuệ trừ diệt tất cả sự hủy hoại nhiễm trước.

6. Phương tiện trí minh sinh ra phương tiện thọ sinh, phương tiện chẳng thọ sinh.

7. Phương tiện trí minh chuyển các thọ, tưởng ở tất cả cảnh giới.

8. Phương tiện trí minh biết tất cả pháp không tánh, không phi tánh, không tướng, không phi tướng; một tánh không tánh mà ở vô lượng kiếp nói vô số pháp, tu tập căn lành, thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

9. Phương tiện trí minh biết tất cả chúng sinh sinh cũng biết không sinh, biết tất cả chúng sinh diệt, cũng biết không diệt, biết nhân, biết duyên, biết sự việc, biết cảnh giới, biết hành, biết sinh, biết diệt, biết chúng sinh nói, biết ngu si, biết lìa ngu si, biết điên đảo, biết chẳng phải điên đảo, biết dơ bẩn, biết sạch trong, biết sinh tử, biết Niết-bàn, biết có, biết không, biết nhiễm trước, biết chẳng nhiễm trước, biết kiên cố, biết lìa khỏi, biết chuyển, biết chẳng chuyển, biết khởi, biết chẳng khởi, biết hoại, biết đạo, biết thành thục, biết căn, biết chúng sinh nhận sự giáo hóa, tùy theo loại người mà đáp ứng, giáo hóa chúng sinh chưa từng mất sở hành Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác là vì giáo hóa chúng sinh. Vậy nên Đại Bồ-tát thường hóa độ chúng sinh mà chẳng mất hạnh Bồ-tát, thân chẳng mệt mỏi, chẳng trái với tất cả chúng sinh, quán sát duyên khởi.

10. Phương tiện trí minh chẳng đắm các cõi, chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm trước chư

Phật chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm tất cả pháp chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm thế giới, chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng đắm chúng sinh chẳng khởi lòng chấp trước, chẳng thấy chúng sinh, chẳng hóa chúng sinh, chẳng điều phục chúng sinh, chẳng vì chúng sinh nói pháp mà cũng chẳng bỏ hạnh nguyện Bồ-tát, nuôi lớn đại Bi, thấy tất cả Phật, nghe thọ chánh pháp chưa từng quên mất, được nương quả Phật, gieo trồng các căn lành, ở chỗ Như Lai chẳng bỏ lòng cung kính cúng dường, nuôi lớn lòng cung kính cúng dường, thành thục đầy đủ tâm ngang bằng pháp giới; thần lực tự tại chấn động sáu thứ nơi vô lượng thế giới chẳng thể nghĩ bàn, biết đủ chủng loại nói pháp, biết số chúng sinh, biết đủ chủng loại chúng sinh, biết khổ khởi lên, biết khổ diệt đi, biết tất cả hành khổ, biết tất cả hành đều như ánh chớp, làm hạnh Bồ-tát đoạn dứt vĩnh viễn tất cả căn bản sinh tử, có thể cứu hộ hết tất cả chúng sinh. Làm hạnh Bồ-tát không bị ô nhiễm, chẳng đoạn chủng tánh của tất cả Như Lai, phát tâm như vua núi Tu-di chẳng thể lay động, trừ diệt tất cả mọi tư tưởng điên đảo, cửa Nhất thiết trí đều hiện ở trước mặt, chẳng động, chẳng hoại, thành Đẳng chánh giác, ở trong biển sinh tử có thể độ hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười minh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở minh này thì được trí minh

phương tiện khéo léo vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ giải thoát. Những gì là mười?

1. Giải thoát phiền não.

2. Giải thoát tà kiến.

3. Giải thoát sự thiêu đốt.

4. Giải thoát ám, giới, nhập.

5. Giải thoát khỏi Thanh văn, Duyên giác địa.

6. Giải thoát Vô sinh pháp nhẫn.

7. Giải thoát chẳng đắm trước tất cả cõi Phật, tất cả chúng sinh, tất cả các pháp.

8. Trụ vô lượng, vô biên các địa Bồ-tát.

9. Lìa các hạnh Bồ-tát, trụ ở Như Lai địa.

10. Giải thoát ở trong một niệm có thể biết hết các pháp của tất cả ba đời.

Này Phật tử! Đó là mười thứ giải thoát của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể vì khắp tất cả chúng sinh mà làm Phật sự vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vườn rừng. Những gì là mười?

1. Vườn rừng sinh tử, làm hạnh Bồ-tát chẳng khởi lên ưu não.

2. Vườn rừng giáo hóa chúng sinh, chẳng chán chúng sinh.

3. Vườn rừng tất cả kiếp, gồm thâu tất cả đại

hạnh của Bồ-tát.

4. Vườn rừng thế giới trong sạch, tánh không nhiễm trước.

5. Vườn rừng cung điện tất cả ma, thu phục cảnh giới của ma.

6. Vườn rừng nghe thọ chánh pháp, chánh niệm quán sát.

7. Vườn rừng sáu pháp Ba-la-mật, bốn Nhiếp pháp, ba mươi bảy phẩm đạo, tu tập cảnh giới của Từ phụ.

8. Vườn rừng mười Lực, bốn Vô sở úy cho đến tất cả pháp Phật, chẳng nghĩ đến pháp khác.

9. Vườn rừng Bồ-tát thị hiện tất cả thần lực công đức vô lượng, vô biên, chuyển bánh xe pháp thanh tịnh điều phục chúng sinh.

10. Vườn rừng ở trong một niệm, vì tất cả chúng sinh hiện thành Chánh giác, Pháp thân như hư không đầy khắp tất cả thế giới bình đẳng giác ngộ.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vườn rừng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở vườn rừng này thì được vườn rừng lìa ưu não, được an lạc vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cung điện. Những gì là mười?

1. Cung điện phát tâm Bồ-đề, chẳng quên mất.

2. Cung điện công đức trí tuệ mười nghiệp

lành, giáo hóa thành thục chúng sinh cõi Dục.

3. Cung điện chỗ ở của bốn trời Phạm, giáo hóa thành thục chúng sinh cõi Sắc.

4. Cung điện thọ sinh của trời Tịnh cư, tất cả phiền não chẳng thể nhiễm.

5. Cung điện thọ sinh của trời Vô sắc giới, diệt trừ chỗ chướng nạn của chúng sinh.

6. Cung điện giáng sinh vào thế giới chẳng sạch, muốn khiến cho chúng sinh đoạn trừ tất cả phiền não.

7. Cung điện hiện ở thâm cung có sắc, vị, vợ con, thể nữ, giáo hóa thành thục chúng sinh vốn đồng hạnh nghiệp.

8. Cung điện hiện làm bốn Đại Thiên vương, Đế Thích, Phạm vương của bốn thiên hạ, vì điều phục chúng sinh tâm được tự tại.

9. Cung điện mệnh lệnh thần lực tự tại tất cả Bồ-tát, trí tuệ tự tại của tất cả các thiền giải thoát Tam-muội.

10. Cung điện thọ ký chư Phật vua Nhất thiết trí tự tại vô thượng, mười Lực trang nghiêm, làm việc Pháp vương, tất cả pháp tự tại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cung điện của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được thọ ký pháp tự tại tất cả Pháp vương.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ưa thích. Những gì là mười?

1. Ưa tịch tĩnh, chẳng tán loạn.

2. Ưa minh tuệ, giỏi phân biệt pháp.

3. Ưa đi đến chỗ tất cả Phật hiện tiền nghe pháp để thọ trì.

4. Ưa tất cả Phật đầy khắp mười phương.

5. Ưa thần lực tự tại của Bồ-tát, vô lượng pháp môn thị hiện thân chúng sinh.

6. Ưa Tam-muội, ở một Tam-muội môn sinh ra tất cả Tam-muội môn.

7. Ưa Đà-la-ni môn, nắm giữ tất cả pháp giáo hóa chúng sinh chẳng quên mất.

8. Ưa biện tài, với một câu, một chữ mà bất khả thuyết kiếp nói không cùng tận.

9. Ưa Bồ-đề, dùng vô lượng pháp hiện nhiều thân chúng sinh để thành Chánh giác.

10. Ưa chuyển bánh xe pháp, theo đúng như pháp điều phục tất cả ngoại đạo.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ưa thích của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở sự ưa thích này thì được sự ưa thích pháp Vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trang nghiêm. Những gì là mười?

1. Trang nghiêm sức chẳng thể hoại.

2. Vô úy trang nghiêm chẳng sinh sợ hãi.

3. Nghĩa trang nghiêm, nói pháp môn bất khả thuyết nghĩa không cùng tận.

4. Pháp trang nghiêm, nói tám mươi bốn ngàn Pháp tạng chẳng quên mất.

5. Nguyện trang nghiêm, nguyện của tất cả Bồ-tát chẳng thoái chuyển.

6. Hạnh trang nghiêm, hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền rốt ráo.

7. Cõi Phật trang nghiêm, thọ trì tất cả cõi Phật, vì tất cả cõi Phật.

8. Diệu âm trang nghiêm, mưa đại pháp cam lồ tràn đầy tất cả cõi Phật.

9. Thọ trì trang nghiêm, ở tất cả kiếp, làm hạnh Bồ-tát chẳng đoạn tuyệt.

10. Biến hóa trang nghiêm, với một thân chúng sinh thị hiện tất cả thân chúng sinh mà tất cả chúng sinh không ai chẳng thấy biết, chuyên cầu mười Lực, Nhất thiết trí chẳng thoái chuyển.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trang nghiêm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trang nghiêm vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm bất động. Những gì là mười?

1. Phát tâm bất động, tất cả sở hữu đều có thể bỏ hết.

2. Phát tâm bất động, sinh ra tất cả chánh pháp chư Phật.

3. Phát tâm bất động, cung kính cúng dường tất cả chư Phật.

4. Phát tâm bất động, quán sát tất cả chúng sinh bằng tâm bình đẳng.

5. Phát tâm bất động, bảo hộ tất cả chúng sinh.

6. Phát tâm bất động, một hướng chuyên cầu tất cả Phật pháp chưa từng ngưng nghỉ.

7. Phát tâm bất động, cùng tất cả chúng sinh nhiều kiếp tu hạnh Bồ-tát.

8. Phát tâm bất động, thành thục tín căn, tín chẳng đục, tín lìa bẩn, tín sáng sạch, tín cung kính cúng dường tất cả Phật, tín chẳng thoái chuyển, tín bất hoại.

9. Phát tâm bất động, thành thục đầy đủ rốt ráo Nhất thiết trí.

10. Phát tâm bất động, thành thục các hạnh của tất cả Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm bất động của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tâm bất động Nhất thiết trí vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thâm tâm chẳng bỏ. Những gì là mười?

1. Thâm tâm chẳng bỏ giác ngộ Bồ-đề của tất cả chư Phật.

2. Thâm tâm chẳng bỏ giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh.

3. Thâm tâm chẳng bỏ chẳng đoạn tất cả chủng tánh chư Phật.

4. Thâm tâm chẳng bỏ gần gũi Thiện tri thức.

5. Thâm tâm chẳng bỏ cung kính cúng dường tất cả chư Phật ở tất cả cõi Phật.

6. Thâm tâm chẳng bỏ chuyên cầu Đại thừa và tất cả công đức.

7. Thâm tâm chẳng bỏ ở tất cả chỗ Phật, tu hành phạm hạnh, hộ trì tịnh giới.

8. Thâm tâm chẳng bỏ bảo hộ tất cả Bồ-tát.

9. Thâm tâm chẳng bỏ nghe trì tất cả pháp Phật.

10. Thâm tâm chẳng bỏ tu tập tất cả hạnh nguyện Bồ-tát, một hướng chuyên cầu tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thâm tâm chẳng bỏ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được chánh pháp thâm tâm chẳng bỏ của tất cả chư Phật

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí quán sát. Những gì là mười?

1. Trí tuệ quán sát khéo léo phân biệt tất cả các pháp.

2. Trí tuệ quán sát tất cả căn lành ba đời.

3. Trí tuệ quán sát thần lực tự tại của tất cả hạnh Bồ-tát.

4. Trí tuệ quán sát cửa phương tiện thiện xảo của tất cả các pháp.

5. Trí tuệ quán sát tất cả Phật trí.

6. Trí tuệ quán sát tất cả cửa Đà-la-ni.

7. Trí tuệ quán sát tất cả thế giới thường nói chánh pháp.

8. Trí tuệ quán sát vào sâu tất cả pháp giới.

9. Trí tuệ quán sát tất cả thế giới mười phương chẳng thể nghĩ bàn.

10. Trí tuệ quán sát tất cả pháp Phật, trí tuệ quán sát trí không chướng ngại.

Này Phật tử! Đó là mười trí tuệ quán sát của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại trí quán sát Như Lai vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp phân biệt. Những gì là mười?

1. Phân biệt tất cả các pháp đều từ duyên khởi.

2. Phân biệt tất cả pháp đều như huyễn.

3. Phân biệt tất cả pháp đều không tranh tụng.

4. Phân biệt tất cả pháp vô lượng, vô biên.

5. Phân biệt tất cả pháp không chỗ nương trú.

6. Phân biệt tất cả pháp đều như kim cang.

7. Phân biệt tất cả pháp đều là Như Lai.

8. Phân biệt tất cả pháp đều tịch tĩnh.

9. Phân biệt tất cả pháp đều là chánh đạo.

10. Phân biệt tất cả pháp đều là một tướng, một nghĩa.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp phân biệt của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được phương tiện thiện xảo có thể phân biệt

hết tất cả các pháp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ không dơ bẩn. Những gì là mười?

1. Thâm tâm không nhơ bẩn.

2. Trừ diệt nghi hoặc không nhơ bẩn.

3. Xa lìa tà kiến không nhơ bẩn.

4. Cảnh giới không nhơ bẩn.

5. Muốn được Nhất thiết trí không nhơ bẩn.

6. Các biện tài không nhơ bẩn.

7. Vô ký không nhơ bẩn.

8. Chỗ trụ tất cả Bồ-tát không nhơ bẩn.

9. Tất cả Bồ-tát Chánh thọ Tam-muội không nhơ bẩn.

10. Ba mươi hai tướng, trăm phước trang nghiêm, thành thục tất cả các pháp Bạch tịnh, rốt ráo chứng được Bồ-đề vô thượng không nhơ bẩn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ không nhơ bẩn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp Vô cấu vô thượng của tất cả Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí ấn. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát biết khổ khổ, biết biến dịch khổ, hành khổ nên chẳng sinh biếng nhác, tu hạnh Bồ-tát, một hướng chuyên cầu Bồ-đề vô thượng, chẳng lo, chẳng sợ, chẳng kinh, chẳng hãi, chẳng bỏ tâm Bồ-đề đại nguyện, kiên cố không thoái, rốt ráo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là ấn

thứ nhất.

2. Tất cả phàm phu chúng sinh đều có phiền não, điên đảo, hoặc loạn. Những chúng sinh đó dùng lời thô bỉ mắng chửi Bồ-tát, hoặc dùng dao gậy, sành đá mà gây hại họ. Bồ-tát, lúc bấy giờ, lòng không ưu não, tu hạnh Bồ-tát, chính hướng Bồ-đề, tu tập pháp nhẫn, thọ chứng vô sinh. Đó là ấn thứ hai.

3. Đại Bồ-tát nghe pháp Phật thậm thâm, khen ngợi Nhất thiết trí. Nghe rồi Bồ-tát một hướng tín giải. Đó là ấn thứ ba.

4. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: "Ta phát tâm Bồ-đề, rốt ráo thành thục quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tất cả chúng sinh trôi lăn trong năm đường chịu vô lượng khổ. Ta sẽ khiến cho họ đều rất hoan hỷ, siêng hành tinh tấn tu tập căn lành, qua dòng sinh tử, mãi được an lạc." Đó là ấn thứ tư.

5. Đại Bồ-tát hiểu được trí Như Lai vô lượng, vô biên mà chưa bằng Như Lai. Ở chỗ Như Lai nghe vô lượng, vô biên trí, ở trong văn tự phân biệt giải rõ biết ngang bằng với Như Lai. Đó là ấn thứ năm.

6. Đại Bồ-tát thành thục dục thiện, dục chẳng thể hoại, dục thậm thâm, dục thắng, dục công đức, dục trang nghiêm, dục vô tỷ, dục vô thượng, dục kiên cố, dục rốt ráo chánh cầu Bồ-đề vô thượng,

dục tất cả bọn ma và ngoại đạo cùng quyến thuộc của chúng chẳng thể hoại, dục chẳng lui Bồ-đề vô thượng. Đó là ấn thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát chẳng tiếc thân mạng, không còn sợ hãi tu hạnh Bồ-tát, phát tâm Bồ-đề, hướng về Nhất thiết trí được ánh sáng trí tuệ của tất cả Phật, chẳng bỏ Bồ-đề Phật, chẳng bỏ Thiện tri thức. Đó là ấn thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát, nếu thiện nam, thiện nữ nào học Đại thừa thì nuôi lớn các căn lành chư Phật, an trụ ở căn lành, nhiếp thủ Nhất thiết trí, tâm chẳng thoái chuyển Bồ-đề. Đó là ấn thứ tám.

9. Đại Bồ-tát khiến cho tất cả chúng sinh trụ ở tâm bình đẳng, tu Nhất thiết trí, vì chúng sinh nói pháp khiến cho họ đều chẳng thoái chuyển Bồ-đề vô thượng, nuôi lớn đại Bi. Đó là ấn thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thuận theo tất cả căn lành chư Phật ba đời nối tiếp hạt giống Phật, sinh ra Nhất thiết trí. Đó là ấn thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí ấn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành thục trí ấn này thì mau chóng được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đầy đủ trí ấn vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ánh sáng trí tuệ. Những gì là mười?

1. Ánh sáng trí tuệ quyết định của Đại Bồ-tát ở nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

2. Ánh sáng trí tuệ thấy tất cả Phật.

3. Ánh sáng trí tuệ thấy tất cả chúng sinh chết chỗ này, sinh chỗ kia.

4. Ánh sáng trí tuệ khai ngộ tất cả chúng sinh, khiến cho họ đều chính cầu kinh pháp.

5. Ánh sáng trí tuệ nương Thiện tri thức phát tâm Bồ-đề, nuôi lớn căn lành.

6. Ánh sáng trí tuệ thị hiện tất cả chư Phật.

7. Ánh sáng trí tuệ hóa độ tất cả chúng sinh khiến cho họ đều thành thục, an trụ Phật địa.

8. Ánh sáng trí tuệ phân biệt giải nói pháp chẳng thể nghĩ bàn.

9. Ánh sáng trí tuệ phương tiện thiện xảo thần lực trụ trì của tất cả Phật.

10. Ánh sáng trí tuệ viên mãn đầy đủ tất cả Ba-la-mật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ánh sáng trí tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được ánh sáng trí tuệ vô thượng của tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trụ không thể đo lường mà tất cả chúng sinh, Thanh văn và Duyên giác không thể sánh kịp. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát trụ ở thật tế, trụ mà chẳng thọ chứng, tất cả sở nguyện chưa thành thục viên mãn. Đó là trụ không thể đo lường thứ nhất của Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát gieo trồng căn lành thanh tịnh ngang bằng pháp giới mà đối với những căn lành đó không bị nhiễm trước. Đó là Bồ-tát trụ không thể đo lường thứ hai của Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát hiểu rõ hạnh Bồ-tát giống huyễn hóa, tất cả các pháp đều tịch diệt cả, đối với các pháp Phật chẳng sinh nghi hoặc. Đó là trụ không thể đo lường thứ ba của Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát lìa khỏi tâm sinh tử, ở số kiếp nhiều chẳng thể nói, tu hạnh Bồ-tát, viên mãn tất cả nguyện lớn mà chẳng khởi lên lòng lười chán giữa chừng. Đó là trụ không thể đo lường thứ tư của Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát trụ ở tất cả pháp không chỗ nương trú, đều tịch diệt hết mà chẳng chứng Niết-bàn, đạo Nhất thiết trí chưa thành thục viên mãn vậy. Đó là trụ không thể đo lường thứ năm của Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát biết tất cả kiếp chẳng phải kiếp mà nói thật tất cả kiếp. Đó là trụ không thể đo lường thứ sáu của Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát biết tất cả hạnh chẳng phải hạnh mà chẳng bỏ đạo hạnh chánh cầu pháp Phật. Đó là trụ không thể đo lường thứ bảy của Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát hiểu rõ được tâm là ba cõi, tâm là ba đời; rõ biết tâm ấy vô lượng, vô biên. Đó là trụ không thể đo lường thứ tám của Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát vì một chúng sinh mà ở số kiếp nhiều chẳng thể nói, tu hạnh Bồ-tát, muốn cho họ an trụ ở Nhất thiết trí địa. Một chúng sinh như thế thì tất cả chúng sinh cũng lại như vậy. Bồ-tát chẳng sinh lòng nhàm chán. Đó là trụ không thể đo lường thứ chín của Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát tuy viên mãn đầy đủ các hạnh Bồ-tát mà chẳng thủ Chánh giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ta chẳng thọ Chánh giác mà làm hạnh Bồ-tát ở trong vô lượng kiếp là muốn vô lượng chúng sinh đều an trụ ở Bồ-đề vô thượng." Đó là không thể đo lường thứ mười của Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ ở pháp này thì được trụ đại trí không thể đo lường vô thượng của tất cả pháp Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm không biếng nhác. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ta phát tâm không biếng nhác thu phục tất cả ma và bà con của chúng."

2. Phát tâm không biếng nhác theo đúng như pháp thu phục tất cả ngoại đạo.

3. Phát tâm không biếng nhác nói pháp thâm diệu khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng.

4. Phát tâm không biếng nhác viên mãn đầy đủ các Ba-la-mật ngang bằng tất cả pháp giới.

5. Phát tâm không biếng nhác khiến cho tất cả

chúng sinh tích tập thành thục viên mãn tất cả kho công đức.

6. Phát tâm không biếng nhác: "Ta sẽ tu hạnh Bồ-tát để thành thục đầy đủ đạo Bồ-đề vô thượng của tất cả Như Lai và những việc lớn lao cao rộng rất khó thành thục viên mãn."

7. Phát tâm không biếng nhác dùng pháp Vô thượng giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, khiến cho họ đều thành thục.

8. Phát tâm không biếng nhác ở tất cả thế giới, với đủ chủng loại hình sắc khác nhau, trang nghiêm vô lượng mà thành tựu Chánh giác.

9. Phát tâm không biếng nhác, Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khi ta tu hạnh Bồ-tát, nếu có chúng sinh đều cầu xin thân ta, hoặc xin tay, chân, tai, mũi, máu, thịt, xương, tủy, vợ con, voi, ngựa, đất nước… những loại như vậy ta đều có thể cho hết, cho đến chẳng sinh lòng hối tiếc trong một ý nghĩ. Ta có thể đem chúng ban cho, đem lại nhiều lợi ích an vui cho tất cả chúng sinh mà chẳng cầu quả báo, lấy lòng đại Bi làm đầu."

10. Phát tâm không biếng nhác, Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ở trong một niệm, ba đời tất cả Phật, tất cả pháp Phật, tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả thế giới, tất cả không giới, tất cả pháp giới, tất cả thi thiết ngữ giới, tất cả tịch diệt Niết-bàn giới… tất cả các pháp như vậy, ta dùng một niệm

tuệ tương ứng rõ biết hết tướng riêng biệt, sáng tỏ cách tu, phân biệt cách tu, trí biết sự đoạn sự chứng. Đối với các pháp chẳng chấp lấy hư vọng, không một, không khác, không chỗ phân biệt, không chỗ tu tập, không cảnh giới, không sở hữu. Trí tuệ không hai biết tất cả hai, trí tuệ không tướng biết tất cả tướng, trí tuệ quang minh biết quang minh giới của tất cả thế gian, trí tuệ thế giới biết tất cả thế giới, trí tuệ phi thế giới biết tất cả thế giới, trí tuệ chúng sinh địa biết tất cả chúng sinh giới, trí tuệ vô trước rốt ráo hạnh vô trước, trí tuệ không kiên cố biết tất cả kiên cố, trí tuệ không nhiễm biết tất cả phiền não, trí tuệ vô tận tế biết tận cùng tất cả, trí tuệ pháp giới đẳng ở tất cả thế giới, thị hiện thân ấy, trí tuệ lìa tất cả ngôn âm sinh ra tất cả ngôn âm vi diệu, trí tuệ một tánh nói pháp không tánh, trí tuệ một cảnh thị hiện đủ chủng loại những cảnh giới khác nhau, trí tuệ biết chẳng thể nói các pháp thị hiện vô lượng đại thần biến tự tại, trí tuệ biết tất cả địa hiển hiện đại thần biến tự tại. Thần biến tự tại Nhất thiết trí giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh.”

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm không giải đãi của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được pháp không giải đãi vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm chính trực như vua núi Tu-di. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát thường tu pháp chánh niệm Nhất thiết trí. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát quán sát tất cả pháp đều không, tất cả pháp không sở hữu. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ hai.

3. Đại Bồ-tát ở vô lượng, vô số kiếp làm hạnh Bồ-tát, dùng tất cả pháp Bạch tịnh đầy đủ phát tâm quyết định biết rõ pháp vô lượng trí Như Lai, hướng về, gom chứa các pháp Bạch tịnh. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ ba.

4. Đại Bồ-tát lòng vì tất cả Phật pháp, cung kính cúng dường các Thiện tri thức, chẳng khởi lòng nghi, chẳng cầu lợi dưỡng. Lại xa lìa lòng trộm pháp, chỉ khởi lên lòng Nhất thiết trí vô thượng cung kính cúng dường. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tư.

5. Đại Bồ-tát nếu bị tất cả chúng sinh mắng chửi làm nhục, tạo ra tất cả khổ, thậm chí đoạt mất mạng thì chẳng nhân việc này mà bỏ tâm Bồ-đề, lòng cũng không tan nát, chẳng sinh lòng sân nhuế, đối với tất cả chúng sinh chẳng bỏ đại Bi trang nghiêm mà còn nuôi lớn đại Bi. Vì sao? Vì

Đại Bồ-tát thành thục tất cả pháp Như như xả nên quyết định biết rõ pháp Đại nhẫn của Như Lai. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ năm.

6. Đại Bồ-tát thành thục công đức tăng thượng, công đức thiên tăng thượng, công đức nhân tăng thượng, công đức sắc tăng thượng, công đức lực tăng thượng, công đức quyến thuộc tăng thượng, công đức dục tăng thượng, công đức vương pháp tăng thượng, công đức tự tại tăng thượng. Bồ-tát đó chẳng nhiễm trước niềm ưa thích của vị, chẳng nhiễm trước niềm ưa thích của dục, chẳng nhiễm trước niềm ưa thích của cải, chẳng nhiễm trước niềm ưa thích quyến thuộc… chỉ chuyên cầu chánh pháp đế, tròn đầy chánh pháp đế, chánh pháp biện, chánh pháp rốt ráo, hướng về đèn sáng chánh pháp, hướng về chánh pháp cứu hộ, hướng về chánh pháp quy y, hướng về đường chánh pháp, hướng về nghĩa chánh pháp, ưa cầu chánh pháp, ưa trụ ở pháp tịch tĩnh. Đại Bồ-tát tuy thành thục tất cả an lạc như vậy đều xa lìa cảnh giới ma. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ở đời quá khứ phát tâm như thế này: "Khiến cho tất cả chúng sinh đều xa lìa hết mọi cảnh giới ma, trụ ở cảnh giới của Phật." Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát siêng tu tinh tấn, chánh cầu quả

Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ở trong a-tăng-kỳ kiếp tu hạnh Bồ-tát. Như ta hôm nay mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mà cũng chẳng kinh hãi, chẳng lo, chẳng sợ, làm hạnh Bồ-tát tuy có thể mau chóng thành Chánh giác nhưng vì hóa độ chúng sinh nên ở trong vô lượng kiếp tu hạnh Bồ-tát. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát biết tất cả chúng sinh khó điều phục, khó hóa độ, chẳng biết ân, chẳng biết đền ân. Vì chúng sinh đó nên Bồ-tát phát tâm đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm, muốn khiến cho tất cả chúng sinh tâm được cảnh giới tự tại tùy ý, chẳng sinh lòng ác, chẳng đối với kẻ khác mà sinh lòng phiền não. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tám.

9. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ta chẳng nương người khác để phát tâm Bồ-đề, tu hạnh Bồ-tát. Không có người nào trợ giúp ta tu hạnh Bồ-tát, chỉ một mình ta, đến hết kiếp vị lai, tu hạnh khổ Bồ-tát, gom chứa tất cả chánh pháp chư Phật, thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Thân mình thanh tịnh cũng khiến cho tất cả chúng sinh thanh tịnh, tự biết cảnh giới của mình, biết cảnh giới người khác, ta sẽ cùng cảnh giới chư Phật ba đời." Đó là tâm chính trực như vua núi

Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thấy biết như vầy: "Không có một pháp tu hạnh Bồ-tát, không có một pháp tròn đủ hạnh Bồ-tát, không có một pháp điều phục chúng sinh, không có một pháp hóa độ chúng sinh, chẳng thấy có pháp cung kính cúng dường tất cả chư Phật, chẳng thấy có pháp vị lai thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng thấy có pháp hiện tại thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không có một pháp quá khứ nói pháp, vị lai nói pháp, hiện tại nói pháp, không có một pháp có thể nói pháp cũng không pháp nói được mà Đại Bồ-tát chẳng bỏ lòng đại nguyện Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát sinh ra quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác như vậy, thâm nhập vào tất cả các pháp hạnh thậm thâm, hạnh không sở hữu mà Đại Bồ-tát này tu tập, gom chứa thiện nghiệp, căn lành và thanh tịnh tất cả các pháp đối trị, trí tuệ thành thục viên mãn, ở trong một niệm có thể gom chứa, nuôi lớn tất cả các pháp căn lành. Nếu tất cả pháp không sở hữu thì ta cầu đạo Vô thượng có nghĩa gì? Vậy nên, ta chẳng sinh lòng kinh sợ. Đó là tâm chính trực như vua núi Tu-di quyết định nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm chính trực như vua núi Tu-di của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát

an trụ ở tâm này thì được tâm chính trực như vua núi Tu-di trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những gì là mười?

1. Vào tất cả chúng sinh giới vô lượng. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát vào tất cả thế giới chẳng chấp lấy hư vọng. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ hai.

3. Đại Bồ-tát biết tất cả hư không giới vào mười phương tất cả thế giới không chỗ chướng ngại. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ ba.

4. Đại Bồ-tát khéo vào pháp giới, vào vô ngại, vào chẳng đoạn, vào chẳng thường, vào vô lượng, vào chẳng sinh, vào chẳng diệt, vào sự rõ biết tất cả. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tư.

5. Đại Bồ-tát ở chỗ chư Phật, Bồ-tát, Pháp sư, Thanh văn, Duyên giác và tất cả chúng sinh đời quá khứ, vị lai và hiện tại đã gieo trồng căn lành. Chư Phật quá khứ đã thành tựu căn lành Bồ-đề vô thượng. Chư Phật vị lai sẽ thành tựu căn lành Bồ-đề vô thượng. Chư Phật hiện tại đã thành tựu căn lành Bồ-đề vô thượng. Chư Phật quá khứ nói pháp

giáo hóa điều phục thành thục căn lành của chúng sinh. Chư Phật vị lai nói pháp giáo hóa điều phục thành thục căn lành của chúng sinh. Chư Phật hiện tại nói pháp giáo hóa điều phục thành thục căn lành của chúng sinh. Đại Bồ-tát đều tùy hỷ nuôi lớn gom chứa tất cả những căn lành như vậy mà lòng không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ năm.

6. Đại Bồ-tát ở trong một niệm, nhập vào đời quá khứ, quán sát kiếp nhiều chẳng thể nói. Ở trong một kiếp hoặc trăm ức Đức Phật xuất hiện ở đời, hoặc ngàn ức Đức Phật, trăm ngàn ức Đức Phật, vô lượng Đức Phật, a-tăng-kỳ Đức Phật, không thể nghĩ bàn Đức Phật, không thể kể hết chư Phật, chư Phật không phân ngằn mé, chư Phật không biên tế, chư Phật chẳng thể nói hết, chư Phật nhiều không thể tính toán thí dụ xuất hiện ở đời. Các Như Lai đó và đại chúng Bồ-tát quyến thuộc của các Như Lai cùng các Thanh văn nói pháp giáo hóa, trú trì thọ mạng, đủ các pháp trụ. Trong một kiếp như thế thì tất cả các kiếp cũng như vậy. Hoặc trong kiếp không có Phật, có các chúng sinh vì quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã gieo trồng căn lành, Bồ-tát cũng rõ biết hết. Bồ-tát lại thấy chúng sinh gieo trồng căn lành thấy Phật, được gặp vô lượng Phật vị lai. Bồ-tát quán sát tất cả kiếp quá khứ như vậy mà không

chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát nhập vào đời vị lai quán sát tất cả kiếp, biết kiếp có Phật, biết kiếp không có Phật, biết những kiếp đó, mỗi kiếp có bao nhiêu Phật xuất hiện ở đời, rõ biết thế giới Như Lai có danh hiệu gì? Lại còn biết chúng sinh đã được độ nhiều hay ít, cũng biết tuổi thọ các Như Lai dài hay ngắn. Bồ-tát vào tất cả những kiếp đời vị lai như thế để phân biệt rõ biết mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát vào đời hiện tại, quán sát tất cả thế giới mười phương thấy trong vô lượng, vô biên chẳng thể nói những thế giới, tất cả các Đức Như Lai bỏ nhà học đạo, đi đến đạo tràng, dưới cây Bồ-đề trải cỏ Bồ-đề ngồi kiết già, thu phục quyến thuộc ma, thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các Đức Như Lai đứng dậy đi vào thành ấp, lên cung điện trời, nói pháp vi diệu, chuyển bánh xe chánh pháp, thu phục giáo hóa vô lượng chúng sinh, thị hiện vô lượng thần lực tự tại, phó chúc đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho đến lúc xả bỏ thân mạng vào Vô dư Niết-bàn. Sau khi Như Lai diệt, đại chúng hội lại để kiến lập Kinh tạng, hộ trì chánh pháp khiến cho trụ mãi ở đời. Rồi vì xá-lợi nên đại chúng dựng vô lượng tháp, đủ thứ trang nghiêm, cung kính

cúng dường. Lại hóa độ chúng sinh khiến thấy chư Phật, nghe thọ chánh pháp, nhớ nghĩ hộ trì, trí tuệ quán sát, nuôi lớn thâm tâm thù thắng đầy khắp vô lượng pháp giới ở nơi tất cả Phật pháp mà không hề lầm lỗi. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát biết tất cả Như Lai đều như mộng mà có thể đi đến tất cả chỗ Phật cung kính cúng dường. Bồ-tát chẳng chấp trước thân mình, chẳng chấp trước thân Phật, chẳng chấp trước thế giới, chẳng chấp trước đại chúng, chẳng chấp trước nghe pháp, chẳng chấp trước các kiếp. Bồ-tát thấy Phật, nghe Pháp, quán sát thế giới, hiểu rõ tất cả kiếp mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tám.

9. Đại Bồ-tát ở nơi vô số kiếp chẳng thể nói, chẳng thể nói hết mà cung kính cúng dường vô lượng chư Phật. Ở trong mỗi một kiếp cung kính cúng dường Phật nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết, thị hiện mất nơi này, sinh nơi kia, dùng đồ cúng dường của ba cõi để cúng dường chư Phật, đại chúng Bồ-tát và Thanh văn Tăng. Sau khi chư Phật diệt độ, dùng phẩm vật vô thượng để cúng dường xá-lợi. Rộng làm bố thí lớn, tròn đủ ý nguyện sở hành của tất cả chúng sinh. Bố thí lớn chẳng thể nghĩ bàn chẳng cầu quả báo, vì thương xót và lợi ích mà cứu giúp chúng sinh. Ở số kiếp nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói cung kính cúng dường tất cả chư Phật, hộ trì chánh pháp, hóa độ

chúng sinh, thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chẳng chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ chín.

10. Đại Bồ-tát ở chỗ tất cả Phật, chỗ tất cả Bồ-tát, chỗ tất cả Pháp sư một hướng chuyên cầu dạy pháp Bồ-tát, oai nghi Bồ-tát, pháp Bồ-tát tùy thuận, pháp Bồ-tát trưởng dưỡng, pháp Bồ-tát điều phục, pháp bình đẳng Bồ-tát, đạo Bồ-tát sinh ra. Thọ trì Đà-la-ni môn Bồ-tát, cứu giúp tất cả chúng sinh mà vì họ nói pháp, điều phục, thành thục, khiến cho chúng sinh nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết phát tâm Nhất thiết trí được chẳng thoái chuyển, trụ ở quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tùy thuận tu tập tất cả Phật pháp, giáo hóa chúng sinh mà không chán đủ. Đó là vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười sự vào sâu biển lớn trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được biển lớn trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 39

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 4)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát có thể đi đến chỗ chư Như Lai trong vô lượng a-tăng-kỳ thế giới, cung kính lễ bái, gần gũi cúng dường. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát ở chỗ nhiều chẳng thể nghĩ bàn của chư Như Lai, nghe pháp, thọ trì, chánh niệm chẳng quên, trí tuệ phân biệt, nuôi lớn chí hướng, sinh ra trí tuệ tràn đầy mười phương. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát chẳng lìa khỏi cõi này mà ở cõi khác thị hiện thọ sinh, đối với tất cả Phật pháp lòng chẳng hoặc loạn. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát sinh ra biệt tướng một pháp mà phân biệt rõ biết tất cả các pháp, tất cả các pháp rốt ráo nghĩa không một, không khác vậy. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát biết dứt phiền não, biết lìa phiền não, biết đoạn phiền não mà khéo trụ ở sự tu tập hạnh Bồ-tát, chẳng chứng thật tế, rốt ráo đến bờ kia thật tế. Giỏi học thành tựu phương tiện xảo diệu, bản nguyện thành tựu viên mãn mà lòng không mệt chán. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát biết tâm của tất cả chúng sinh không xứ sở mà nói tâm của chúng sinh có xứ sở, không trước, không hạnh, tu hạnh Bồ-tát, hóa độ chúng sinh. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát biết tất cả pháp một tánh, đó là không tánh, không một, không khác, không đến, không đi, chẳng thể đo lường, chẳng thể khen ngợi, đều không thật tánh. Dùng một hay khác để cầu đều chẳng thể được mà Đại Bồ-tát quyết định rõ biết đây chính là Phật pháp, là pháp Bồ-tát, là pháp Duyên giác, là pháp Thanh văn, là pháp

phàm phu, là pháp lành, là pháp chẳng lành, là pháp thế gian, là pháp xuất thế gian, là pháp nhiễm ô, là pháp chẳng nhiễm ô, là pháp hữu lậu, là pháp vô lậu… cho đến là pháp hữu vi, là pháp vô vi. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát biết cầu Phật chẳng thể được, cầu Bồ-tát chẳng thể được, cầu pháp chẳng thể được, cầu chúng sinh chẳng thể được mà cũng chẳng bỏ bản nguyện giáo hóa tất cả chúng sinh thành đạo Vô thượng. Vì sao? Vì việc tu căn lành của Bồ-tát là muốn khiến cho tất cả thành đạo Vô thượng. Bồ-tát khéo biết căn lành của chúng sinh, giỏi biết cảnh giới của chúng sinh, giỏi biết giáo hóa chúng sinh, giỏi biết Niết-bàn của tất cả chúng sinh, tu hạnh Bồ-tát, muốn khiến cho tất cả đại nguyện thành tựu viên mãn. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát tùy theo sở ứng ấy mà khéo léo nói pháp mà điều phục họ. Bồ-tát phương tiện khéo léo thị hiện Niết-bàn, biết thật chẳng phải hư cũng chẳng phải điên đảo mà an trụ ở chánh pháp của Bồ-tát ba đời, chẳng lìa Như như, chẳng lìa thật tế, cũng chẳng thấy chúng sinh, cũng chẳng thấy chúng sinh đã thọ hóa, đang thọ hóa và sẽ thọ hóa. Bồ-tát hiểu rõ sở hành của ta chẳng phải là hư vọng, hiểu rõ không, có, cho đến chỉ một pháp

có thể cầu được là không sinh diệt mà nguyện của Bồ-tát đều chẳng hư rỗng, không chỗ y chỉ. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát ở chỗ chư Phật nhiều chẳng thể nghĩ bàn, mỗi một chỗ Phật, nghe pháp thọ ký nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết, danh hiệu đều khác, số kiếp chẳng đồng. Từ trong một kiếp thứ lớp nghe pháp, cho đến kiếp nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết việc nghe pháp thọ ký. Nghe pháp đó rồi, Bồ-tát chẳng kinh hoàng, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt, hành hạnh Bồ-tát, lòng không nghi hoặc, hiểu được trí Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, lời nói của Như Lai không có hai, bản nguyện tròn đủ. Tùy theo chỗ nhận sự giáo hóa, Bồ-tát khiến cho chúng sinh thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tròn đầy tất cả nguyện, thông đạt pháp giới. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ mười của Đại Bồ-tát.

Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những pháp này thì được báu đại trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: “Tất cả các pháp

không có ngằn mé, chẳng thể rốt ráo", rồi Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ hiểu rõ tất cả các pháp ba đời." Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ở chỗ đầu một sợi lông có vô lượng, vô biên Bồ-tát nhiều chẳng thể tính, huống gì là ở tất cả thế giới thay", rồi Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ phát khởi đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm để hóa độ chúng sinh, đều khiến cho họ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, dùng đại Bát-niết-bàn mà Bát-niết-bàn." Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Thế giới mười phương vô lượng, vô biên không có ngằn mé", rồi Bồ-tát phát đại nguyện như vầy: "Ta sẽ dùng những trang nghiêm thanh tịnh vô thượng để trang nghiêm tất cả thế giới này. Những thứ trang nghiêm đó đều thật chẳng hư phí." Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Chúng sinh vô lượng, vô biên không có ngằn mé, chẳng thể cùng tận", rồi Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ đem các căn lành hồi hướng cho tất cả chúng sinh, dùng ánh sáng đại trí tuệ vô thượng soi khắp tất cả chúng sinh." Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Tất cả chư Phật vô lượng, vô biên chẳng thể cùng tận", rồi Bồ-tát phát tâm như vầy: "Những căn lành đã gieo trồng của ta đều xin đem hồi hướng, phụng cấp, cúng dường tất cả chư Phật, sau đó ta mới thành Đẳng chánh giác." Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát thấy tất cả Phật, nghe chư Phật nói pháp, phát tâm rất vui mừng, chẳng chấp trước thân mình và thân Như Lai, hiểu được thân Phật chẳng phải thật, chẳng phải hư, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải có tánh, chẳng phải không tánh, chẳng phải sắc, chẳng phải không sắc, chẳng phải tướng, chẳng phải không tướng, chẳng phải sinh, chẳng phải diệt. Bồ-tát rõ biết Như Lai thật không sở hữu mà cũng chẳng hoại tướng hữu. Vì sao? Vì bao gồm tất cả vậy. Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát nếu bị chúng sinh mắng chửi, hủy nhục, hoặc cắt tay, chân, tai, mũi, hoặc khoét mắt, hoặc chặt đầu thì Bồ-tát chẳng vì cớ này mà sinh lòng tức giận. Ở số kiếp nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói, Bồ-tát tu hạnh Bồ-tát, bảo hộ lấy chúng sinh, lòng chẳng phế bỏ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát trụ ở pháp chẳng hai, giỏi học sự học của Bồ-tát, lòng ngay thẳng, trong sạch. Đối với tất cả chúng sinh, lòng Bồ-tát không sân hận, chịu đựng mọi sự khổ,

lòng không mong đền đáp, tự thân kham chịu tất cả các khổ. Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Kiếp đời vị lai vô lượng, vô biên không có ngằn mé, chẳng thể cùng tận", rồi Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ đến hết số kiếp đời vị lai nhiều bằng pháp giới, hư không giới, ở tất cả thế giới làm đạo Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh. Một thế giới như thế thì tất cả thế giới bằng hết pháp giới, hư không giới cũng như vậy. Lòng ta chẳng kinh hoàng, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt làm hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì pháp Bồ-tát nên như vầy, Bồ-tát vì tất cả chúng sinh tu hạnh Bồ-tát." Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác lấy tâm làm gốc. Tâm thanh tịnh có thể gom chứa thành tựu viên mãn tất cả căn lành. Nếu tâm được tự tại thì có thể thành tựu Bồ-đề vô thượng. Bồ-tát làm hạnh Bồ-tát, tròn đủ các nguyện, giáo hóa rốt ráo tất cả chúng sinh. Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát biết Phật chẳng thể được, Bồ-đề chẳng thể được, Bồ-tát chẳng thể được, tất cả pháp chẳng thể được, chúng sinh chẳng thể được, tâm chẳng thể được, hạnh chẳng thể được, quá khứ chẳng thể được, vị lai, hiện tại chẳng thể

được, tất cả sinh chúng chẳng thể được, hữu vi, vô vi chẳng thể được… Đại Bồ-tát trụ ở tịch tĩnh, trụ ở thậm thâm, trụ ở tịch diệt, trụ ở vô tránh, trụ ở chẳng thể nói, trụ ở không hai, trụ ở vô đẳng, trụ ở chân thật, trụ ở thành tựu, trụ ở giải thoát, trụ ở Niết-bàn, trụ ở thật tế như vậy… mà cũng chẳng bỏ đại nguyện, chẳng bỏ phát tâm Nhất thiết trí, chẳng bỏ tu hạnh Bồ-tát, chẳng bỏ giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ cung kính cúng dường chư Phật, chẳng bỏ nói pháp, chẳng bỏ trang nghiêm tất cả thế giới. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát sinh ra nguyện lớn nên Bồ-tát giỏi biết pháp tướng như vậy, nuôi lớn đại Bi công đức vô lượng, giữ lấy chúng sinh, chẳng bỏ chúng sinh. Tất cả các pháp không có chân thật, chúng sinh phàm ngu chẳng biết chẳng hiểu, tất cả chư Phật an trụ ở tịch diệt, diễn nói chánh pháp, giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ đại Bi. Tất cả chúng sinh chưa được Bồ-đề, Phật pháp chưa đủ, đại nguyện chưa đầy, ta mời tất cả chúng sinh vì họ làm thí chủ đại pháp, xướng lên lời chân thật, lời chẳng hư rỗng, lời chủng tánh của tất cả chư Phật, phát nguyện lớn, phát tâm lợi ích tất cả chúng sinh, phát tâm bên trong thân hàm chứa tất cả tâm chúng sinh, phát tâm bình đẳng với tất cả chúng sinh… khiến cho sở nguyện của tất cả chúng sinh thành tựu viên mãn. Ta làm sao mà bỏ đại Bi khi chúng sinh chưa được độ! Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm

Đại thừa thứ mười của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí sáng Kim cang vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát việc lớn. Những gì là mười?

1. Cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Đó là phát việc lớn thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Nuôi lớn căn lành của tất cả Bồ-tát. Đó là phát việc lớn thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Sau khi tất cả Như Lai diệt độ, đều lấy xá-lợi dựng lên vô lượng tháp, dùng đủ chủng loại diệu bảo làm trang nghiêm, dùng tất cả hoa, tất cả vòng hoa, tất cả hương, tất cả hương xoa, tất cả hương bột, tất cả áo, tất cả bảo cái, tất cả tràng phan, tất cả cờ phướn… mà cúng dường những tháp đó, thọ trì, thủ hộ chánh pháp chư Phật. Đó là phát việc lớn thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh, khiến cho họ được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là phát việc lớn thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Dùng những thứ trang nghiêm thanh tịnh vô thượng của cõi Phật để trang nghiêm tất cả thế giới. Đó là phát việc lớn thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: “Ta sẽ vì một chúng sinh, ở mỗi một thế giới, đến tận đời vị lai,

a-tăng-kỳ kiếp tu hạnh Bồ-tát. Vì một chúng sinh như thế thì vì tất cả chúng sinh cũng như vậy. Sinh ra đại Bi khiến cho tất cả chúng sinh an trụ Bồ-đề… cho đến lòng chẳng khởi một ý nghĩ mệt chán. Đó là phát việc lớn thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát nghĩ: "Ta sẽ ở chẳng thể nghĩ bàn a-tăng-kỳ kiếp cung kính cúng dường những Đức Như Lai đó." Đó là phát việc thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát nghĩ: "Sau khi chư Như Lai diệt độ, ta sẽ lấy hết xá-lợi mà dựng tháp miếu. Tháp ấy cao rộng ngang bằng các thế giới chẳng thể nói, tạo tượng Đức Như Lai cao lớn nguy nga như thế giới chẳng thể nghĩ bàn. Ở trong số kiếp nhiều chẳng thể nghĩ bàn, ta dùng các báu đẹp tràng phan, lọng lụa báu, hoa hương mà cúng dường những tháp, tượng đó… cho đến tâm chẳng sinh một ý niệm ngưng nghỉ. Giáo hóa chúng sinh, thọ trì, giữ gìn khen ngợi chánh pháp, tâm cũng không một ý niệm ngưng nghỉ." Đó là phát việc lớn thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Tu tập những căn lành đó, thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ngang bằng với tất cả chư Như Lai, chứng được tất cả các quả vị của Như Lai. Đó là phát việc lớn thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát nghĩ: "Ta thành Bồ-đề rồi, ở tất

cả thế giới, trong kiếp nhiều chẳng thể nói, ta nói pháp vi diệu, thị hiện chẳng thể nghĩ bàn thần biến tự tại của Như Lai. Thân, miệng, ý ấy chưa từng tạm sinh ra tư tưởng mệt chán mà chỉ phát tâm chuyên niệm chánh pháp. Tâm lực Như Lai tràn đầy tâm nguyện tất cả chúng sinh, lòng đại Từ bi quán sát các pháp. Tâm chân thật an trụ ở lời nói thật, chứng pháp tịch diệt, tất cả chúng sinh đều chẳng thể được mà chẳng trái các nghiệp, thuận theo tất cả chư Phật ba đời, rốt ráo tất cả pháp giới, hư không giới. Quán sát các pháp không tướng sở hữu, chẳng sinh chẳng diệt, thành tựu đầy đủ tất cả đại nguyện vô thượng của chư Phật, thi hành tất cả việc lớn của chư Phật, có thể hóa độ hết tất cả chúng sinh. Đó là phát việc lớn thứ mười của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát việc lớn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật, chẳng đoạn sự tu hạnh của tất cả Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ rốt ráo việc lớn. Những gì là mười?

1. Rốt ráo việc lớn cung kính cúng dường tất cả Như Lai.

2. Rốt ráo việc lớn tùy chỗ thỉnh mời của chúng sinh mà đều độ thoát.

3. Rốt ráo việc lớn chuyên cầu chánh pháp tất

cả chư Phật.

4. Rốt ráo việc lớn nuôi lớn tất cả căn lành.

5. Rốt ráo việc lớn sinh ra pháp tất cả chư Như Lai.

6. Rốt ráo việc lớn thành tựu viên mãn tất cả nguyện lớn thanh tịnh.

7. Rốt ráo việc lớn làm tất cả hạnh Bồ-tát.

8. Rốt ráo việc lớn cung kính phụng thờ tất cả Thiện tri thức.

9. Rốt ráo việc lớn đi đến chỗ tất cả thế giới Phật.

10. Rốt ráo việc lớn nghe nhận chánh pháp của tất cả chư Phật, vào sâu đại chúng tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ rốt ráo việc lớn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác việc lớn trí tuệ rốt ráo.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười niềm tin chẳng hoại. Những gì là mười?

1. Niềm tin đối với tất cả Phật chẳng hoại.

2. Niềm tin đối với tất cả Phật pháp chẳng hoại.

3. Niềm tin đối với tất cả Thánh tăng chẳng hoại.

4. Niềm tin đối với tất cả Bồ-tát chẳng hoại.

5. Niềm tin đối với tất cả Thiện tri thức chẳng hoại.

6. Niềm tin đối với tất cả chúng sinh chẳng hoại.

7. Niềm tin đối với tất cả đại nguyện Bồ-tát chẳng hoại.

8. Niềm tin đối với tất cả hạnh Bồ-tát chẳng hoại.

9. Niềm tin cung kính cúng dường tất cả chư Phật chẳng hoại.

10. Niềm tin giáo hóa tất cả chúng sinh, thành tựu phương tiện khéo léo của Bồ-tát chẳng hoại.

Này Phật tử! Đó là mười niềm tin chẳng hoại của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được niềm tin trí tuệ vô thượng chẳng thể hoại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thọ ký. Những gì là mười?

1. Bồ-tát thọ ký chuyên cầu giải thoát.

2. Bồ-tát thọ ký chắc chắn đầy đủ căn lành Bồ-tát.

3. Bồ-tát thọ ký rộng làm vô lượng các hạnh Bồ-tát.

4. Bồ-tát thọ ký hiện tiền.

5. Bồ-tát thọ ký bí mật.

6. Bồ-tát thọ ký nhờ tự tâm được Bồ-đề.

7. Bồ-tát thọ ký được pháp Nhẫn.

8. Bồ-tát thọ ký giáo hóa thành thục chúng sinh.

9. Bồ-tát thọ ký rốt ráo tất cả kiếp.

10. Bồ-tát thọ ký tất cả Bồ-tát tu hành tự tại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thọ ký của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì ở tất cả chỗ Phật mà được thọ ký.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hồi hướng căn lành. Những gì là mười?

1. Tất cả căn lành hồi hướng đồng nguyện Thiện tri thức.

2. Tất cả căn lành hồi hướng đồng tâm chính trực Thiện tri thức.

3. Tất cả căn lành hồi hướng đồng hạnh Thiện tri thức.

4. Tất cả căn lành hồi hướng đồng căn lành Thiện tri thức.

5. Tất cả căn lành hồi hướng thuận theo căn lành Thiện tri thức.

6. Tất cả căn lành hồi hướng đồng chánh niệm Thiện tri thức.

7. Tất cả căn lành hồi hướng đồng thanh tịnh Thiện tri thức.

8. Tất cả căn lành hồi hướng đồng trụ Thiện tri thức.

9. Tất cả căn lành hồi hướng đồng vào sự thành tựu viên mãn bình đẳng Thiện tri thức.

10. Tất cả căn lành hồi hướng đồng thâm tâm chẳng hoại của Thiện tri thức, nếu đồng như vậy

thì không đồng, không khác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hồi hướng căn lành của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tất cả căn lành hồi hướng vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ được trí tuệ. Những gì là mười?

1. Trí tuệ tự tại nơi tất cả sự bố thí.

2. Trí tuệ tự tại tất cả pháp Phật giải thoát.

3. Trí tuệ tự tại vào sâu tất cả Như Lai vô lượng, vô biên.

4. Trí tuệ tự tại tùy theo điều hỏi có thể đáp, trừ diệt tất cả nghi hoặc.

5. Trí tuệ tự tại hiểu sâu nghĩa chân thật.

6. Trí tuệ tự tại hiểu tất cả phương tiện khéo léo của Như Lai, vào sâu tất cả giải thoát của chư Phật.

7. Trí tuệ tự tại hiểu rõ tất cả chỗ Phật gieo trồng chút ít căn lành thì nhất định có thể đầy đủ tất cả pháp Bạch tịnh căn lành sinh ra Nhất thiết trí của Như Lai.

8. Trí tuệ tự tại thành tựu đầy đủ trụ chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát.

9. Trí tuệ tự tại ở trong một niệm, có thể đi đến chỗ chư Phật chẳng thể nói, chẳng thể nói hết.

10. Trí tuệ tự tại giác ngộ Bồ-đề của tất cả chư Phật, thâm nhập vào tất cả pháp giới, nghe trì tất cả Phật pháp, thâm nhập tất cả ngôn ngữ trang

nghiêm của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ được trí tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí tuệ tự tại vô thượng của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm rộng vô lượng, vô biên. Những gì là mười?

1. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên nơi tất cả Phật.

2. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên độ thoát tất cả chúng sinh.

3. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên khiến cho tất cả chúng sinh, tất cả đời, tất cả cõi đều vào pháp giới.

4. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên quán tất cả pháp đều như hư không.

5. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên quán sát các hạnh của tất cả Bồ-tát.

6. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên chánh niệm tất cả chư Phật ba đời.

7. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên rõ biết các nghiệp báo chẳng thể nghĩ bàn.

8. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên nghiêm tịnh tất cả các cõi Như Lai.

9. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên vào sâu đại chúng của tất cả Như Lai.

10. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên quán sát âm thanh vi diệu của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm rộng vô lượng, vô biên của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được biển lớn trí tuệ vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tạng. Những gì là mười?

1. Phân biệt số biết tất cả tạng pháp.

2. Sinh ra tất cả tạng pháp.

3. Chiếu khắp tất cả tạng pháp Đà-la-ni.

4. Phân biệt giải nói tất cả tạng pháp biện tài.

5. Ở nơi tất cả pháp rõ biết tạng phương tiện thiện xảo chẳng thể nói.

6. Thị hiện tạng sức tự tại đại thần biến của tất cả Phật.

7. Ở nơi tất cả pháp, sinh ra tạng phương tiện bình đẳng thiện xảo.

8. Chẳng lìa, thường thấy tạng tất cả Phật.

9. Vào kiếp số chẳng thể nghĩ bàn đều là tạng phương tiện thiện xảo như huyễn cả.

10. Đối với tất cả chư Phật, Bồ-tát thì có tạng hoan hỷ, cung kính.

Này Phật tử! Đó là mười tạng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tạng này thì được đại trí tuệ tạng của tất cả chư Phật, có thể độ thoát hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ điều thuận. Những gì là mười?

1. Điều thuận chẳng bài báng tất cả pháp Phật.

2. Điều thuận nơi tất cả pháp Phật có niềm tin chẳng thể phá hoại.

3. Điều thuận tôn trọng cung kính tất cả Bồ-tát.

4. Điều thuận gần gũi tất cả Thiện tri thức.

5. Điều thuận xa lìa sự hiểu biết của tất cả Thanh văn, Duyên giác.

6. Điều thuận nuôi lớn tất cả Tam-muội của Bồ-tát.

7. Điều thuận quán sát bình đẳng tất cả chúng sinh.

8. Điều thuận thành tựu rốt ráo tất cả căn lành.

9. Điều thuận có thể hàng phục hết tất cả ma quân.

10. Điều thuận thành tựu viên mãn tất cả Ba-la-mật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ điều thuận của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại trí điều thuận vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tự tại. Những gì là mười?

1. Thọ mạng tự tại, ở vô lượng, vô biên kiếp chẳng thể nói trụ trì thọ mạng.

2. Tâm tự tại sinh ra trí vào sâu a-tăng-kỳ Tam-muội.

3. Trang nghiêm tự tại, dùng đại trang nghiêm

đều có thể trang nghiêm hết tất cả cõi.

4. Nghiệp tự tại, tùy lúc thọ báo.

5. Thọ sinh tự tại, ở tất cả cõi thị hiện sinh ra.

6. Giải thoát tự tại, thấy tất cả thế giới chư Phật đầy khắp.

7. Nguyện tự tại, tùy lúc, tùy cõi thành Bồ-đề.

8. Thần lực tự tại, thị hiện tất cả đại thần biến.

9. Pháp tự tại, thị hiện vô lượng, vô biên pháp môn.

10. Trí tự tại, ở trong một niệm, thị hiện giác ngộ mười Lực, bốn Vô sở úy của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tự tại của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được rốt ráo thành mãn Nhất thiết trí tự tại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tự tại. Những gì là mười?

1. Chúng sinh tự tại.

2. Cõi tự tại.

3. Pháp tự tại.

4. Thân tự tại.

5. Nguyện tự tại.

6. Cảnh giới tự tại.

7. Trí tự tại.

8. Thông tự tại.

9. Thần lực tự tại.

10. Lực tự tại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Những gì là chúng sinh tự tại của Đại Bồ-tát? Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chúng sinh tự tại. Những gì là mười?

1. Tự tại độ thoát tất cả chúng sinh.

2. Tự tại nắm giữ tất cả tưởng chúng sinh.

3. Tự tại vì tất cả chúng sinh nói pháp chưa từng phi thời.

4. Tự tại biến hóa tất cả chúng sinh.

5. Tự tại an trí tất cả chúng sinh ở trong một sợi lông mà chẳng dồn nén.

6. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh của tất cả thế giới, thị hiện làm vua.

7. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh thị hiện làm Đế Thích, Phạm vương.

8. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh, thị hiện Thanh văn, Duyên giác chẳng chuyển uy nghi.

9. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh, thị hiện làm hạnh Bồ-tát.

10. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh thị hiện thân Phật tướng tốt trang nghiêm, giác ngộ lực Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ chúng sinh tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cõi tự tại.

Những gì là mười?

1. Tự tại khiến cho tất cả cõi làm thành một cõi.

2. Tự tại khiến cho tất cả cõi vào một sợi lông.

3. Tự tại ở tất cả cõi vào sâu phương tiện vô tận.

4. Tự tại ở tất cả cõi, thị hiện một thân ngồi kiết già đầy khắp.

5. Tự tại khiến cho tất cả cõi hiện vào thân mình.

6. Tự tại dùng thần lực chấn động tất cả cõi Phật mà chẳng làm cho chúng sinh kinh sợ.

7. Tự tại thị hiện dùng tất cả cõi trang nghiêm để trang nghiêm một cõi.

8. Tự tại dùng một cõi trang nghiêm để trang nghiêm tất cả cõi.

9. Tự tại thị hiện cho chúng sinh, một thân Như Lai và quyến thuộc của Ngài đều tràn đầy hết tất cả cõi Phật.

10. Tất cả cõi, cõi nhỏ, cõi vừa, cõi lớn, cõi rộng, cõi sâu, cõi nghiêng xuống, cõi cúi, cõi ngửa, cõi bằng phẳng… tự tại dùng những cõi này thị hiện cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cõi tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười pháp tự tại. Những gì là mười?

1. Tất cả pháp tức là một pháp, một pháp tức là tất cả pháp mà tự tại chẳng trái pháp tướng chúng sinh.

2. Bát-nhã ba-la-mật sinh ra tất cả pháp, giác ngộ tất cả chúng sinh nên tự tại không gì chẳng rõ biết.

3. Ở nơi tất cả pháp đều lìa khỏi pháp tướng, khiến cho khắp chúng sinh tự tại vào thắng pháp.

4. Tất cả các pháp vào một phương tiện, tự tại phân biệt giải nói vô lượng phương tiện.

5. Tất cả các pháp đoạn đường ngôn ngữ mà có thể tự tại diễn nói vô lượng pháp môn.

6. Đối với tất cả pháp, phương tiện thiện xảo tự tại chuyển khắp bánh xe pháp môn vô tận.

7. Tất cả pháp đều vào một pháp môn mà ở trong kiếp chẳng thể nói tự tại phân biệt giải nói chẳng thể cùng tận.

8. Tất cả pháp đều vào Phật pháp, thù thắng chúng sinh tự tại.

9. Tất cả pháp thị hiện tự tại vô lượng, vô biên.

10. Tất cả pháp không ngại thật tế, vô lượng, vô biên giống như lưới huyễn mà ở vô lượng kiếp tự tại vì chúng sinh nói chẳng thể cùng tận.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chân tự tại. Những gì là mười?

1. Tự tại khiến cho tất cả chúng sinh vào trong thân mình.

2. Thân mình tự tại thị hiện tất cả thân chúng sinh.

3. Tất cả thân Phật tự tại thị hiện một thân Phật.

4. Một thân Phật tự tại thị hiện tất cả thân Phật.

5. Tất cả cõi tự tại đặt vào bên trong thân mình.

6. Một Pháp thân tự tại đầy khắp ba đời thị hiện chúng sinh.

7. Một thân tự tại vào Tam-muội, vô lượng thân tự tại khởi Tam-muội.

8. Một thân tự tại thành Tối chánh giác thị hiện những thân chúng sinh.

9. Tất cả thân chúng sinh tự tại làm một thân chúng sinh thị hiện tất cả thân chúng sinh.

10. Tất cả thân chúng sinh tự tại thị hiện Pháp thân, Pháp thân thị hiện tất cả thân chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thân tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nguyện tự tại. Những gì là mười?

1. Nguyện tự tại với tất cả nguyện của Bồ-tát tức là nguyện của mình.

2. Nguyện tự tại dùng nguyện lực Bồ-đề của tất cả Phật thị hiện nguyện chúng sinh.

3. Nguyện tự tại tùy theo sự thích ứng của chúng sinh đều khiến cho họ thành tựu nguyện Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác.

4. Nguyện tự tại ở nơi a-tăng-kỳ kiếp chẳng thể tính đại nguyện chẳng gián đoạn.

5. Nguyện tự tại xa lìa thân thức, chẳng đắm trước thân trí mà thị hiện tất cả thân.

6. Nguyện tự tại chẳng bỏ việc mình mà có thể thành tựu viên mãn tất cả việc người khác.

7. Nguyện tự tại giáo hóa, thành thục tất cả chúng sinh khiến cho họ chẳng thoái chuyển.

8. Nguyện tự tại ở trong tất cả a-tăng-kỳ kiếp, tu hạnh Bồ-tát chưa từng đoạn tuyệt.

9. Nguyện tự tại ở trong một sợi lông thành Đẳng chánh giác mà nguyện lực tràn đầy tất cả cõi Phật, vì mỗi một chúng sinh mà thị hiện thế giới chẳng thể nói, chẳng thể nói hết số thế giới.

10. Nguyện tự tại nói một câu pháp mà mây pháp trùm khắp tất cả pháp giới, động sấm thật pháp, sáng ngời ánh chớp giải thoát, tuôn xuống pháp vũ cam lồ đầy khắp tâm nguyện của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nguyện tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cảnh giới tự tại. Những gì là mười?

1. Bồ-tát tại cảnh giới pháp giới mà thị hiện tại cảnh giới chúng sinh.

2. Tại cảnh giới Phật mà thị hiện tại cảnh giới

ma.

3. Tại cảnh giới Niết-bàn mà chẳng lìa khỏi cảnh giới sinh tử.

4. Tại cảnh giới Nhất thiết trí mà chẳng lìa cảnh giới Bồ-tát.

5. Tại cảnh giới tịch diệt mà chẳng bỏ cảnh giới chúng sinh tán loạn.

6. Tại cảnh giới lìa khỏi tất cả hư vọng mà chẳng lìa khỏi cảnh giới hư vọng.

7. Tại cảnh giới trang nghiêm lực mà thị hiện cảnh giới phi Nhất thiết trí.

8. Tại cảnh giới thật tế không chúng sinh mà chẳng bỏ cảnh giới hóa độ tất cả chúng sinh.

9. Tại cảnh giới ly dục các thiền Tam-muội giải thoát, trí thông minh mà thị hiện cảnh giới tất cả thế giới thọ sinh.

10. Tại cảnh giới hành Bồ-đề trang nghiêm của Như Lai mà thị hiện cảnh giới uy nghi tịch tĩnh của Thanh văn, Duyên giác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cảnh giới tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí tự tại. Những gì là mười?

1. Trí tự tại vô tận biện.

2. Trí tự tại không nghi hoặc tất cả Đà-la-ni.

3. Trí tự tại quyết định biết các căn của tất cả chúng sinh.

4. Trí tự tại ở trong một niệm, dùng trí vô ngại tâm biết hết pháp tâm và tâm sở của tất cả chúng sinh.

5. Trí tự tại biết sự phiền não tập khí, kết sử của tâm tất cả chúng sinh và pháp đối trị tùy theo lệnh.

6. Trí tự tại ở trong một niệm, vào sâu mười Lực của Như Lai.

7. Trí tự tại vô ngại trí biết chúng sinh ba đời để tùy lúc độ thoát.

8. Trí tự tại ở trong một niệm, thành Đẳng chánh giác thị hiện cho tất cả chúng sinh.

9. Trí tự tại ở nơi tưởng một chúng sinh rõ biết hành nghiệp của tất cả chúng sinh.

10. Trí tự tại nơi âm thanh của một chúng sinh thị hiện âm thanh của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thông tự tại. Những gì là mười?

1. Thông tự tại cảnh giới một thân thị hiện thân ở tất cả thế giới.

2. Thông tự tại ngồi ở trong đại chúng một Đức Như Lai, nghe nhận chánh pháp thì có thể nghe nhận hết pháp hội đại chúng của tất cả chư Phật.

3. Thông tự tại nơi cảnh giới một niệm một chúng sinh thành tựu Bồ-đề vô thượng chẳng thể

nói tất cả chúng sinh không ai chẳng biết.

4. Thông tự tại phát ra một diệu âm đều có thể đầy khắp tất cả thế giới, sinh ra tất cả âm thanh, mỗi một đều khác biệt mà tất cả chúng sinh không ai chẳng hiểu rõ.

5. Thông tự tại ở trong một niệm thị hiện kiếp tận đời quá khứ những nghiệp quả báo của tất cả chúng sinh mà không ai chẳng biết.

6. Thông tự tại khiến cho tất cả thế giới đều trang nghiêm.

7. Thông tự tại quán sát ba đời bình đẳng.

8. Thông tự tại sinh ra Bồ-đề của tất cả chư Phật và nguyện của chúng sinh.

9. Thông tự tại phóng ra quang minh đại pháp.

10. Thông tự tại được tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Đế Thích, Phạm vương và tất cả Thanh văn, Duyên giác, các Bồ-tát… đều cung kính tôn trọng, có thể khéo hộ trì tất cả căn lành của chư Như Lai lực.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thông tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thần lực tự tại. Những gì là mười?

1. Thần lực tự tại đem thế giới chẳng thể nói vào trong một vi trần.

2. Thần lực tự tại ở trong một vi trần hiển hiện

tất cả pháp giới, tất cả cõi Phật.

3. Thần lực tự tại ở trong một lỗ chân lông đều có thể dung chứa tất cả biển lớn và có thể mang đi khắp tất cả thế giới mà chẳng khiến cho chúng sinh có sợ hãi.

4. Thần lực tự tại đem tất cả thế giới vào trong thân mình, có thể hiển hiện tất cả các việc chúng sinh.

5. Thần lực tự tại dùng một sợi lông buộc núi Kim cang vi chẳng thể nghĩ bàn, rồi mang chúng du hành tất cả thế giới mà chẳng làm cho chúng sinh sinh lòng sợ hãi.

6. Thần lực tự tại kiếp nhiều chẳng thể nói thị hiện một kiếp, một kiếp thị hiện những sự thành bại của bất khả thuyết kiếp mà chẳng khiến cho chúng sinh sinh tâm sợ hãi.

7. Thần lực tự tại ở tất cả thế giới thị hiện tai họa nước, lửa, gió, thành bại mà chẳng làm cho chúng sinh sinh lòng sợ hãi.

8. Thần lực tự tại khi tất cả thế giới bị tai họa nước, lửa, gió hủy hoại thì có thể giữ gìn tất cả dụng cụ sinh sống của chúng sinh.

9. Thần lực tự tại đem thế giới chẳng thể nghĩ bàn đặt vào trong bàn tay rồi ném thật xa đến phương khác, qua khỏi thế giới chẳng thể nói mà chẳng làm cho chúng sinh sinh lòng sợ hãi..

10. Tự tại thần lực khiến cho tất cả chúng sinh

hiểu được tất cả cõi Phật giống như hư không.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thần lực tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười lực tự tại. Những gì là mười?

1. Lực tự tại chúng sinh chẳng bỏ chúng sinh mà giáo hóa điều phục.

2. Lực tự tại cõi Phật dùng đồ trang nghiêm chẳng thể nói để trang nghiêm hiển hiện các cõi Phật.

3. Lực tự tại Pháp khiến cho tất cả thân vào không thân.

4. Lực tự tại kiếp chẳng đoạn tất cả hạnh Bồ-tát.

5. Lực tự tại Phật, giác ngộ chúng sinh ngủ mê trong sinh tử.

6. Lực tự tại hạnh, gồm lấy hạnh của tất cả Bồ-tát.

7. Lực tự tại Như Lai, độ thoát tất cả chúng sinh.

8. Lực tự tại trí vô sư, tự nhiên giác ngộ tất cả pháp.

9. Lực tự tại Nhất thiết trí, trí giác ngộ của người Nhất thiết trí.

10. Lực tự tại đại Bi, chẳng bỏ tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lực tự tại của Đại

Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười loại tự tại: chúng sinh tự tại… của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu mười thứ tự tại này thì muốn thành Bồ-đề vô thượng hay chẳng thành Bồ-đề vô thượng đều tự tại tùy ý. Tuy thành Bồ-đề mà cũng chẳng đoạn các hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát sinh ra các nguyện lớn, phương tiện khéo léo thị hiện vô lượng pháp môn tự tại.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ du hý thần thông. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát ở thân chúng sinh làm thân cõi Phật mà chẳng hoại thân chúng sinh. Đó là du hý thần thông thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát ở thân cõi Phật làm thân chúng sinh mà chẳng lìa khỏi thân cõi Phật. Đó là du hý thần thông thứ hai.

3. Đại Bồ-tát ở thân Phật thị hiện thân Thanh văn, Duyên giác mà chẳng giảm thân Như Lai. Đó là du hý thần thông thứ ba.

4. Đại Bồ-tát ở thân Thanh văn, Duyên giác thị hiện thân Như Lai mà chẳng thêm lớn thân Thanh văn, Duyên giác. Đó là du hý thần thông thứ tư.

5. Đại Bồ-tát ở thân Bồ-tát thị hiện thân Bồ-đề vô thượng mà chẳng bỏ hạnh Bồ-tát. Đó là du hý thần thông thứ năm.

6. Đại Bồ-tát ở thân Bồ-đề vô thượng thị hiện

thân Bồ-tát mà chẳng giảm thân Bồ-đề. Đó là du hý thần thông thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát ở cõi Niết-bàn thị hiện sinh tử nối tiếp nhau chẳng dứt mà chẳng đắm trước cõi Niết-bàn. Đó là du hý thần thông thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát ở cõi sinh tử thị hiện cõi Niết-bàn cũng chẳng rốt ráo Vô dư Niết-bàn. Đó là du hý thần thông thứ tám.

9. Đại Bồ-tát Chánh thọ Tam-muội, nhưng đi, đứng, nằm ngồi, hiện các uy nghi mà chẳng xả khỏi Chánh thọ Tam-muội. Đó là du hý thần thông thứ chín.

10. Đại Bồ-tát ở chỗ một Đức Phật nghe pháp thọ trì, nhưng có thể đi đến hết chỗ của chư Phật chẳng thể nói nghe thọ chánh pháp mà chẳng lìa khỏi chỗ ngồi cũ, cũng chẳng phân thân, chẳng rời khỏi Tam-muội. Từng niệm, từng niệm, ở mỗi một cửa thân Tam-muội sinh ra cửa thân Tam-muội chẳng thể nói, chẳng thể nói hết mà tất cả các kiếp còn có thể cùng tận, còn Bồ-tát sinh ra cửa thân Tam-muội thì chẳng thể tận cùng. Đó là du hý thần thông thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ du hý thần thông của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được du hý thần thông đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thắng

hạnh. Những gì là mười?

1. Thắng hạnh ở tất cả pháp giới dùng vô lượng cửa phương tiện hiện khắp chúng sinh.

2. Thắng hạnh dùng vô lượng trang nghiêm để trang nghiêm tất cả thế giới, hiện khắp chúng sinh.

3. Thắng hạnh biết sinh ra tất cả cõi chúng sinh đều như ảo hóa.

4. Thắng hạnh ở thân Như Lai sinh ra thân Bồ-tát, ở thân Bồ-tát sinh ra thân Như Lai.

5. Thắng hạnh ở hư không giới sinh ra thế giới, ở thế giới sinh ra hư không giới.

6. Thắng hạnh ở cõi sinh tử sinh ra cõi Niết-bàn, ở cõi Niết-bàn sinh ra cõi sinh tử.

7. Thắng hạnh ở âm thanh của một chúng sinh sinh ra âm thanh của tất cả Phật pháp.

8. Thắng hạnh ở cửa vô lượng thân thị hiện một thân, ở cửa một thân thị hiện phân biệt tất cả các thân.

9. Thắng hạnh dùng một thân đầy khắp tất cả thế giới.

10. Thắng hạnh ở trong một niệm, khiến cho tất cả chúng sinh sinh ra vô lượng, vô biên pháp môn, thành Đẳng chánh giác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thắng hạnh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở hạnh này thì được thắng hạnh đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lực. Những gì là mười?

1. Lực trực tâm ở nơi tất cả thế giới không nhiễm trước.

2. Lực thâm tâm, chẳng hoại tất cả các Phật pháp.

3. Lực phương tiện, rốt ráo tất cả hạnh của Bồ-tát.

4. Lực trí tuệ, biết những tâm hạnh của tất cả chúng sinh.

5. Lực nguyện, khiến cho nguyện của tất cả chúng sinh tròn đủ.

6. Lực hạnh đến tận tất cả đời vị lai kiếp chẳng đoạn tuyệt.

7. Lực thừa sinh ra và hiện khắp tất cả các thừa mà chẳng chuyển Đại thừa.

8. Lực du hý thần thông, ở trong một sợi lông thị hiện ở tất cả thế giới thanh tịnh, tất cả Như Lai xuất hiện ở đời.

9. Lực Bồ-đề, giác ngộ Bồ-đề cho tâm niệm của tất cả chúng sinh.

10. Lực chuyển bánh xe pháp, với một câu pháp nói lên những căn hy vọng của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lực của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở lực này thì được mười lực Nhất thiết trí vô thượng của tất cả Đức Phật

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vô úy. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát có thể nghe giữ tất cả vấn nạn, rồi nghĩ như vầy: "Tất cả thế giới mười phương có đến hỏi ta, nếu chẳng đáp được thì không có việc này, cho đến chẳng thấy một chút tướng sợ." Chẳng thấy chút tướng sợ nên Bồ-tát rốt ráo tất cả vô úy, an trụ ở vô úy. Tất cả chúng sinh tùy theo điều hỏi của họ, Bồ-tát đều đoạn dứt nghi hoặc cho họ. Đó là vô úy thứ nhất.

2. Tất cả ngữ ngôn âm thanh, tất cả văn tự mà Như Lai thọ ký biện tài vô ngại đã rốt ráo bờ kia, Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Thế giới mười phương, tất cả chúng sinh đến hỏi ta, nếu ta chẳng thể đáp được thì không có việc này, cho đến chẳng thấy chút tướng sợ." Chẳng thấy chút tướng sợ nên có thể diệt trừ hết tất cả nghi hoặc, an trụ ở vô úy. Đó là vô úy thứ hai.

3. Đại Bồ-tát biết tất cả pháp đều không, lìa ngã, ngã sở, không tạo, không người tạo, không biết, không mạng, không nuôi lớn, không người, lìa khỏi ấm, giới, nhập, lìa khỏi các tà kiến, tâm như hư không. Rồi Bồ-tát nghĩ như vầy: "Tất cả chúng sinh nếu có thể khiến cho ta khởi lên điều ác của thân, miệng, ý thì không có điều này. Vì sao? Vì Bồ-tát thường lìa khỏi ngã, ngã sở nên nếu sinh sợ hãi thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu

tướng sợ nên làm hạnh Bồ-tát chẳng thể chướng ngại. Đó là vô úy thứ ba.

4. Đại Bồ-tát được sự hộ trì của chư Phật, thành lực Như Lai, làm hạnh Như Lai, uy nghi Như Lai chưa từng chuyển dịch. Bồ-tát nghĩ như vầy: "Như kẻ có thể đến trách ta về uy nghi thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên ở trong đại chúng nói pháp nhiệm mầu. Đó là vô úy thứ tư.

5. Thân, miệng, ý của Đại Bồ-tát thanh tịnh, xa lìa mọi điều ác. Bồ-tát nghĩ như vầy: "Như có người đến trách thân, miệng, ý của ta ác thì không có điều này, cho đến chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên có thể giáo hóa hết tất cả chúng sinh. Đó là vô úy thứ năm.

6. Đại Bồ-tát thường được lực sĩ Kim cang theo thị vệ, thường được tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-gia, Đế Thích, Phạm vương… theo thị vệ cung kính cúng dường, thường được tất cả chư Phật hộ niệm. Bồ-tát nghĩ như vầy: "Tất cả quyến thuộc của bọn ma và các ngoại đạo có thấy chúng sinh đi đến chỗ ta, chúng có thể gây chướng ngại Bồ-đề vô thượng của ta thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu tướng sợ, an trụ ở vô úy, hoan hỷ tu hành hạnh nghiệp Bồ-tát. Đó là vô úy thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát lìa khỏi si, chánh niệm, theo Như Lai sinh, thành tựu ý căn thứ nhất. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Chánh pháp đã nói của tất cả chư Phật, từng cú thân, vị thân đều thuận theo Bồ-đề. Nếu ta chẳng để đúng như pháp thọ trì thì không có điều đó, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên thọ trì thủ hộ chánh pháp của Như Lai. Đó là vô úy thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ trí tuệ phương tiện thiện xảo, rốt ráo bờ kia các lực Bồ-tát, trực tâm trong sạch giáo hóa chúng sinh, phát nguyện đại Bồ-đề, đối với chúng sinh đã khởi lên đại Bi nên ở trong đời phiền não trược mà hiện thọ sinh, hiện thọ năm dục, nuôi dưỡng vợ con và các quyến thuộc. Vì giáo hóa chúng sinh nên Bồ-tát lại nghĩ như vầy: "Ta tuy ở tại đây mà chẳng sinh hoặc loạn làm chướng ngại đối với pháp môn biện tài Bồ-đề giải thoát Tam-muội. Nếu có thể chướng ngại thì không có điều này. Vì sao? Vì Bồ-tát ở với tất cả pháp mà được tự tại, rốt ráo bờ kia tu hạnh Bồ-tát, an trụ ở Bồ-đề. Tất cả thế gian mà Bồ-tát thọ sinh, hoặc loạn đã chẳng thể loạn. Nếu có thể hoặc loạn thì không có điều này, cho đến chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên ở tất cả thế giới, Bồ-tát thị hiện thọ sinh. Đó là vô úy thứ tám.

9. Đại Bồ-tát lìa bỏ ngu si, biết Nhất thiết trí, trụ ở đạo Bồ-tát, theo với Đại thừa, trụ ở Nhất thiết

trí, tâm lực thị hiện Thanh văn, Duyên giác chẳng đổi uy nghi. Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ta quyết chẳng chứng đạo Thanh văn, Duyên giác. Ta nếu chịu chứng thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên Bồ-tát an trụ ở vô úy, có thể thị hiện hết các thừa, đầy đủ rốt ráo bình đẳng Đại thừa. Đó là vô úy thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thành tựu tất cả các pháp Bạch tịnh, gom chứa căn lành, thành tựu viên mãn tất cả các nguyện thông minh, trụ vững ở Bồ-đề, thành tựu viên mãn đầy đủ các hạnh Bồ-tát, ở tất cả chỗ ghi nhận sự thọ ký Nhất thiết trí của Như Lai, giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ hạnh Bồ-tát. Bồ-tát nghĩ như vầy: "Ở đó có chúng sinh có thể hóa độ mà nếu ta chẳng có thể kịp thời thị hiện cảnh giới Như Lai thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ." Chẳng thấy chút xíu nên an trụ ở vô úy, tùy người thọ hóa khắp vì họ ứng hiện cảnh giới Như Lai mà cũng chẳng đoạn nguyện hạnh Bồ-tát. Đó là vô úy thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vô úy của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được vô úy vô thượng của tất cả chư Phật mà cũng chẳng bỏ vô úy của Bồ-tát.

❑

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 40

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 5)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp Bất cộng. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát tu tập sáu pháp Ba-la-mật, chẳng nhờ người khác mà giác ngộ, bình đẳng bố thí không keo kiệt, trì giới thanh tịnh xa lìa giới ác, nhẫn nhục thành tựu tâm chẳng lay động, siêng tu tinh tấn ở tất cả kiếp chưa từng thoái chuyển, vào sâu thiền định xa lìa tất cả loạn động, sinh ra trí tuệ xa lìa tà kiến. Đó là pháp Bất cộng thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát tu tập sáu pháp Ba-la-mật, tùy thuận theo đạo Ba-la-mật, chẳng nhờ người khác mà giác ngộ. Đại Bồ-tát cưu mang tất cả chúng sinh mà làm lợi ích cho họ. Đối với tất cả chúng sinh, Bồ-tát thường dùng pháp thí, lời nói êm ái, nét mặt khoan hòa, xa lìa lời nói ác. Đối với tất cả chúng sinh, Bồ-tát thường sinh lòng vui đem lợi ích chân thật, khiến cho tất cả chúng sinh hiểu rõ Bồ-đề, xa lìa lòng ác, thành tựu đầy đủ thật nghĩa

bình đẳng. Đó là pháp Bất cộng thứ hai.

3. Đại Bồ-tát cưu mang chúng sinh, thuận theo đạo nhiếp hóa, chẳng nhờ người khác mà giác ngộ. Đại Bồ-tát hiểu rõ hồi hướng chẳng cầu quả báo, thuận theo hồi hướng Bồ-đề của chư Phật, chẳng nhiễm trước Tam-muội của tất cả thế gian, hồi hướng trí Phật, làm lợi ích chúng sinh. Đó là pháp Bất cộng thứ ba.

4. Đại Bố tát hiểu rõ hồi hướng, chuyên cầu căn lành của tất cả chư Phật, trí tuệ vô thường làm lợi ích tất cả chúng sinh mà chẳng nhờ người khác giác ngộ. Đại Bồ-tát bằng phương tiện khéo léo rốt ráo đến bờ kia, thuận theo thế gian, gần gũi thế gian mà không mệt chán, chính hướng về hạnh Thánh, xa lìa con đường giải thoát của tất cả Thanh văn, Duyên giác, giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh. Bồ-tát chẳng đắm trước niềm vui của mình, khéo biết tất cả các thiền giải thoát Tam-muội, Chánh thọ Tam-muội, nhập vào các Tam-muội mà vẫn tự tại. Ở trong sinh tử, lòng không mệt chán, đi trong sinh tử mà tưởng như dạo xem vườn, an trụ ở tất cả cung điện của các ma mà thị hiện Đế Thích, Phạm vương tự tại vô lượng. Ở trong tất cả sinh tử mà ánh sáng tuệ luôn thanh tịnh chiếu soi diệt trừ si ám, đối với tất cả mọi người, bỏ nhà xuất gia, chẳng chấp trước dị kiến. Bồ-tát thị hiện sách vở, văn tụng, đàm luận, ngữ ngôn, toán thuật, ấn pháp, tất cả sự vui thích

của tất cả thế gian. Bồ-tát hiện làm thân nữ mà tài thuật xảo diệu có thể làm lay chuyển lòng người. Đối với pháp thế gian, việc ly thế gian, Bồ-tát đều có thể hỏi, đáp thông suốt. Đối với việc thế gian, việc ly thế gian, Bồ-tát cũng đều thông thạo. Bồ-tát thường quán sát chúng sinh, thị hiện tất cả Thanh văn, Duyên giác mà chẳng chuyển uy nghi, chẳng quên Đại thừa. Ở trong một niệm, Bồ-tát hiện thành Bồ-đề Vô thượng của Như Lai mà cũng chẳng gián đoạn hạnh của Bồ-tát. Đó là pháp Bất cộng thứ tư.

5. Đại Bồ-tát tu tập đầy đủ phương tiện khéo léo đến với bờ kia mà chẳng nhờ người khác giác ngộ. Đại Bồ-tát giỏi biết Tam-muội câu biến, Tam-muội phiên phúc, du hý trí tuệ thông minh, rốt ráo trí tuệ bờ kia, thường ở tại Niết-bàn mà hiện ở cửa sinh tử, biết chúng sinh không giới hạn mà giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh. Bồ-tát thường ở tại bờ kia tịch diệt rốt ráo mà thị hiện ở nơi lửa phiền não cháy bừng, thường ở tại một thân diệu pháp Kim cang mà hiện thân vô lượng ở cửa chúng sinh, thường ở tại một chánh thọ các thiền Tam-muội mà hiện làm chúng sinh vui thú năm dục, thường ưa tịch tĩnh xa lìa ba cõi mà giáo hóa tất cả chúng sinh nuôi lớn căn lành, thường ưa chánh pháp mà hiện trăm ngàn Thiên nữ vây quanh chung nhau vui sướng, thân trang nghiêm tướng tốt trăm phước mà hiện ra hình hài nghèo

hèn xấu xí, thường lìa các ác nuôi lớn nghiệp lành mà hiện thọ sinh vào tất cả đường ác; rốt ráo đến trí Phật bờ kia mà cũng chẳng bỏ thân trí Bồ-tát. Bồ-tát thành tựu vô lượng trí tuệ như vậy… tất cả Thanh văn, Duyên giác không thể biết được huống gì là tất cả chúng sinh dại khờ. Đó là pháp Bất cộng thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Nghiệp thân miệng ý của Đại Bồ-tát lấy trí tuệ làm đầu. Tất cả các nghiệp thanh tịnh uy nghi, thành tựu đại Từ, lìa hẳn tâm giết hại, cho đến xa lìa tà kiến, đầy đủ Chánh giác. Đó là pháp Bất cộng thứ sáu nghiệp thân, miệng, ý của Đại Bồ-tát hành theo trí tuệ.

7. Đại Bồ-tát thành tựu đại Bi, chẳng bỏ tất cả chúng sinh, thay cho tất cả chúng sinh chịu những khổ của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, vua Diêm-la mà lòng không mệt chán, độ thoát tất cả những cõi quần sinh, đối với tất cả dục lạc lòng không nhiễm trước, thường vì chúng sinh diệt các khổ ấm, chẳng bỏ đại Bi. Đó là pháp Bất cộng thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát được sự yêu kính của tất cả chúng sinh, Đế Thích, Phạm vương, bốn vua trời… đều cung kính cúng dường. Tất cả chúng sinh, thường ưa nhìn thấy không có chán. Vì sao? Vì hạnh nghiệp của Bồ-tát vốn tu tập bằng tâm không nhiễm trước, đều thanh tịnh, uy nghi đầy đủ. Tất cả chúng sinh đều ưa nhìn thấy không chán. Đó là

pháp Bất cộng thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Tâm Nhất thiết trí kiên cố chính trực, Đại Bồ-tát dùng đại trang nghiêm mà trang nghiêm thì tuy đến chỗ khó, chỗ những người ác, chỗ Thanh văn, Duyên giác nhất định chẳng lùi mất tâm Nhất thiết trí diệu bảo thanh tịnh. Ví như viên ngọc nước tên là Tịnh quang tuy ở chỗ nước đục, tánh báu vẫn không khác, nó có thể khiến cho nước đục đều trong sạch hết. Đại Bồ-tát cũng như vậy, tuy Bồ-tát ở tại chỗ các nạn, chỗ những người ác, chỗ Thanh văn, Duyên giác nhưng nhất định chẳng lìa bỏ lòng báu thanh tịnh Nhất thiết chủng trí, khiến cho tất cả chúng sinh diệt trừ tà kiến phiền não vẩn đục, trụ ở lòng báu thanh tịnh Nhất thiết trí. Đó là pháp Bất cộng thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát tự mình giác ngộ pháp trí tuệ đến bờ kia, thọ vô sư ký, dùng lụa pháp lìa cấu để đội đầu, ở chỗ Như Lai chẳng bỏ lòng cung kính cúng dường, cũng chẳng lìa bỏ những Thiện tri thức. Đó là pháp Bất cộng thứ mười của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp Bất cộng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp Bất cộng vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nghiệp. Những gì là mười?

1. Nghiệp thế giới, Bồ-tát đều có thể nghiêm tịnh tất cả thế giới.

2. Nghiệp Như Lai, Bồ-tát cúng dường tất cả Phật.

3. Nghiệp thiện hữu Bồ-tát, căn lành đồng nhau.

4. Nghiệp chúng sinh, Bồ-tát giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh.

5. Nghiệp đời vị lai, Bồ-tát giáo hóa tất cả đến tận đời vị lai.

6. Nghiệp thần lực, Bồ-tát chẳng bỏ chỗ của mình mà có thể du hành tất cả thế giới.

7. Nghiệp thanh tịnh quang, Bồ-tát phóng ra vô lượng, vô biên ánh sáng màu, đầu mỗi một ánh sáng đều có hoa sen bảy báu thanh tịnh, trên mỗi một đài hoa đều có Bồ-tát hiện ra ngồi kiết già.

8. Nghiệp Tam bảo chẳng đoạn, sau khi tất cả chư Phật diệt độ, Bồ-tát thọ trì, bảo vệ chánh pháp Phật.

9. Nghiệp biến hóa, Bồ-tát du hành mười phương nói pháp hóa độ chúng sinh.

10. Nghiệp nắm giữ, Bồ-tát tùy sự phát tâm mà thị hiện cho chúng sinh, khiến cho họ tròn đủ tất cả các nguyện lớn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nghiệp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nghiệp này thì được nghiệp lớn vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thân. Những gì là mười?

1. Thân Bồ-tát không đến ở tất cả cõi, chẳng thọ sinh.

2. Thân Bồ-tát không đi tất cả cõi, tìm cầu chẳng thể được.

3. Thân Bồ-tát chẳng thật, như chỗ sở đắc của tất cả thế gian.

4. Thân Bồ-tát chẳng hư, như các thế gian hiểu rõ sự chân thật.

5. Thân Bồ-tát chẳng tận, đến đời vị lai chẳng thể đoạn dứt.

6. Thân Bồ-tát kiên cố, tất cả bọn ma chẳng thể hoại.

7. Thân Bồ-tát chẳng động, tất cả bọn ma và những ngoại đạo chẳng thể lay động.

8. Thân Bồ-tát có tướng, thị hiện tướng trăm phước thanh tịnh.

9. Thân Bồ-tát vô tướng, pháp tướng rốt ráo không có các tướng.

10. Thân Bồ-tát đến khắp, bình đẳng với Như Lai ba đời.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thân của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở thân này thì được thân vô tận vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thân nghiệp. Những gì là mười?

1. Thân nghiệp Bồ-tát, dùng một thân biến khắp tất cả thế giới.

2. Thân nghiệp Bồ-tát, ở trước mặt tất cả chúng sinh đều vì họ hiện thân.

3. Thân nghiệp Bồ-tát, ở trong mỗi nẻo đều hiện thọ sinh.

4. Thân nghiệp Bồ-tát, du hành tất cả thế giới.

5. Thân nghiệp Bồ-tát, đi đến tất cả chỗ Phật và các đại chúng.

6. Thân nghiệp Bồ-tát, dùng một bàn tay có thể che khắp tất cả thế giới.

7. Thân nghiệp Bồ-tát, Bồ-tát có thể dùng tay đập nát tất cả núi Kim cang vi như vi trần.

8. Thân nghiệp Bồ-tát, ở trong thân mình, Bồ-tát bày ra sự thành, hoại của tất cả chúng sinh, tất cả cõi Phật.

9. Thân nghiệp Bồ-tát, Bồ-tát dùng một thân trùm khắp tất cả chúng sinh.

10. Thân nghiệp Bồ-tát, ở trong thân mình, Bồ-tát hiện khắp sự thành tựu Bồ-đề vô thượng rốt ráo cho tất cả chúng sinh trong tất cả cõi Phật nghiêm tịnh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nghiệp thân của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nghiệp này thì được đại pháp vô thượng của tất cả chư Phật, có thể khai ngộ hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thân.

Những gì là mười?

1. Thân Ba-la-mật, chính hướng Bồ-đề.

2. Thân bốn Nhiếp pháp, chẳng bỏ chúng sinh.

3. Thân đại Bi, thay tất cả chúng sinh chịu vô lượng khổ không mệt chán.

4. Thân đại Từ, cứu hộ tất cả chúng sinh.

5. Thân công đức, làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

6. Thân trí tuệ, thân kim cang của tất cả chư Phật.

7. Thân tịnh pháp, xa lìa các đường sinh tử.

8. Thân phương tiện, có thể thị hiện khắp tất cả chúng sinh.

9. Thân thần lực, thị hiện tất cả lực tự tại.

10. Thân Bồ-đề, tùy mọi lúc mà thành Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thân của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ thân này thì được thân đại trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ miệng. Những gì là mười?

1. Miệng nhu nhuyến, an vui tất cả chúng sinh.

2. Miệng cam lồ, làm mát dịu tất cả chúng sinh.

3. Miệng chẳng hư rỗng, nói chân thật.

4. Miệng như thật, cho đến trong mơ lời nói cũng không hư rỗng.

5. Miệng tôn trọng, tất cả Đế Thích, Phạm

vương, Tứ Thiên vương đều cung kính tôn trọng.

6. Miệng thậm thâm, hiển hiện pháp chân thật.

7. Miệng kiên cố, nói vô lượng pháp, chẳng thể tận cùng.

8. Miệng chính trực, tất cả âm thanh biện tài tròn đủ.

9. Miệng trang nghiêm, tùy lúc, tùy nghiệp báo mà thị hiện khắp.

10. Miệng Nhất thiết trí, theo sự thích ứng mà độ chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ miệng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở miệng này thì được diệu khẩu thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nghiệp thanh tịnh để trang nghiêm nghiệp miệng của Bồ-tát. Những gì là mười?

1. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát ưa nghe âm thanh thanh tịnh của Như Lai.

2. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát ưa nghe âm thanh thanh tịnh của Bồ-tát.

3. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát chẳng nói những lời chúng sinh chẳng ưa nghe.

4. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát ở đời quá khứ, Bồ-tát lìa khỏi bốn lỗi của miệng.

5. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát hoan hỷ khen ngợi Như Lai.

6. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát ở chỗ tháp miếu của Như Lai, Bồ-tát lớn tiếng khen ngợi công đức như thật của chư Phật.

7. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát một mực bố thí chánh pháp khắp chúng sinh.

8. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát dùng âm nhạc ca tụng, khen ngợi Như Lai.

9. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát ở chỗ chư Phật, chẳng tiếc thân mạng, nghe thọ chánh pháp.

10. Nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát luôn luôn theo Pháp sư, nghe pháp chân chánh, cung cấp cúng dường.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nghiệp thanh tịnh làm thanh tịnh nghiệp miệng Bồ-tát của Đại Bồ-tát. Nó sinh ra nghiệp miệng thanh tịnh của Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát sinh ra nghiệp miệng thanh tịnh như vậy thì được mười thứ thủ hộ. Những gì là mười?

Đó là các vua trời và chư Thiên thủ hộ, vua Rồng, vua Dạ-xoa, vua Càn-thát-bà, vua A-tu-la, vua Câu-lâu-la, vua Khẩn-na-la, vua Ma-hầu-la-già, vua Phạm và các Phạm thiên, vua tất cả các Phật pháp cùng chung thủ hộ.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát sinh ra nghiệp miệng thanh tịnh được mười thứ thủ hộ. Nếu Đại

Bồ-tát sinh ra nghiệp miệng thanh tịnh như vậy mà được mười thứ thủ hộ thì có thể hoàn thành mười việc lớn. Những gì là mười?

1. Khiến cho tất cả cõi chúng sinh đều hoan hỷ.
2. Tất cả cõi giới không đâu chẳng nghe biết.
3. Đều có thể phát khởi hết tất cả các căn.
4. Có thể thanh tịnh hết tất cả tánh giới.
5. Vượt ra khỏi tất cả các phiền não giới.
6. Xa lìa tất cả các tập khí giới.
7. Minh tịnh tất cả các trực tâm giới.
8. Nuôi lớn tất cả các thâm tâm giới.
9. Tràn đầy tất cả các pháp tánh giới.
10. Chiếu sáng tất cả đại Niết-bàn giới.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm. Những gì là mười?

1. Tâm ngang bằng đại địa nắm giữ các căn lành của tất cả chúng sinh.
2. Tâm ngang bằng biển lớn thọ trì vô lượng, vô biên biển pháp lớn trí tuệ của chư Phật.
3. Tâm ngang bằng vua núi Tu-di, khiến cho tất cả chúng sinh an trụ ở căn lành vô thượng.
4. Tâm báu ma-ni xa lìa phiền não, được trực tâm thanh tịnh.
5. Tâm Kim cang quyết định biết rõ tất cả pháp.
6. Tâm núi Kim cang vi kiên cố, tất cả bọn ma,

ngoại đạo chẳng thể hoại.

7. Tâm ngang bằng hoa sen, tất cả thế pháp chẳng thể nhiễm.

8. Tâm ngang bằng hoa Ưu-đàm-bát, đối với tất cả kiếp khó gặp gỡ.

9. Tâm ngang bằng mặt trời trong sạch, trừ diệt tất cả ngu si, tối tăm ngăn che chúng sinh.

10. Tâm ngang bằng hư không, tất cả chúng sinh không thể đo lường được.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được tâm lớn thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm. Những gì là mười?

1. Phát tâm độ thoát tất cả chúng sinh.

2. Phát tâm bạt trừ phiền não ra khỏi tất cả chúng sinh.

3. Phát tâm đoạn trừ tất cả tập khí.

4. Phát tâm đoạn trừ tất cả nghi hoặc, đầy đủ thanh tịnh, không nghi hoặc.

5. Phát tâm trừ diệt tất cả khổ não của chúng sinh.

6. Phát tâm trừ diệt các nạn của tất cả đường ác.

7. Phát tâm thuận theo tất cả lời dạy của chư Phật.

8. Phát tâm học tất cả sự học của Bồ-tát.

9. Phát tâm giác ngộ Bồ-đề của tất cả chư Phật, dạy cho tất cả chúng sinh mà tâm phàm ngu không thể đạt được.

10. Phát tâm đánh trống đại pháp mà âm thanh nghe đến tất cả thế giới, soi khắp các căn của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được sự phát tâm vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm tròn đầy. Những gì là mười?

1. Tâm đầy khắp tất cả cõi hư không, chúng sinh vô biên.

2. Tròn đầy tất cả pháp giới, thâm nhập vào vô lượng, vô biên.

3. Tròn đầy tất cả ba đời, giải thoát hết ở trong một niệm.

4. Tròn đầy tất cả Phật, giáng trần thọ thai, sinh ra, xuất gia, đắc đạo, chuyển bánh xe chánh pháp… cho đến đại Bát-niết-bàn đều sáng tỏ.

5. Tròn đầy tất cả cõi chúng sinh, quyết định rõ biết hy vọng, tập khí và các căn.

6. Tròn đầy ánh sáng trí tuệ, tùy thuận rõ biết tất cả pháp giới.

7. Tròn đầy vô lượng, vô biên, hiểu rõ tất cả pháp như lưới huyễn.

8. Tròn đầy vô sinh, tất cả các pháp không tự

tánh.

9. Tròn đầy vô ngại, lòng mình, lòng người không chướng ngại.

10. Tròn đầy tự tại, ở trong một niệm, hiện thành Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm tròn đầy của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì có thể thành tựu tròn đầy tất cả Phật pháp vô lượng trang nghiêm vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ căn. Những gì là mười?

1. Căn hoan hỷ, đối với tất cả Phật lòng tin chẳng hư hoại.

2. Căn ưa thích Bồ-tát, giác ngộ Bồ-đề của tất cả Phật.

3. Căn Bồ-tát không thoái, rốt ráo tất cả việc.

4. Căn Bồ-tát trụ, an trụ tất cả hạnh Bồ-tát.

5. Căn thậm thâm, rõ biết phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật.

6. Căn chẳng ngưng nghỉ, rốt ráo tất cả việc của chúng sinh.

7. Căn Kim cang, quyết định rõ biết tất cả pháp.

8. Căn ánh sáng Kim cang sáng rỡ, soi khắp tất cả cảnh giới Phật.

9. Căn chẳng tạp, tất cả Như Lai đồng một thân.

10. Căn vô ngại tế, vào sâu mười thứ lực Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ căn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở căn này thì được tịnh căn vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trực tâm. Những gì là mười?

1. Trực tâm chẳng nhiễm tất cả pháp thế gian.

2. Trực tâm chẳng nhiễm Thanh văn, Duyên giác.

3. Trực tâm thuận theo Bồ-đề.

4. Trực tâm chẳng trái đạo Nhất thiết trí.

5. Trực tâm tất cả bọn ma và các ngoại đạo chẳng thể cản trở, phá hoại.

6. Trực tâm chẳng nhiễm trí tuệ viên mãn thanh tịnh Như Lai.

7. Trực tâm tùy theo điều pháp đã nghe có thể gom hết mà thọ trì.

8. Trực tâm ở tất cả chỗ thọ sinh không có sự chọn lựa.

9. Trực tâm vào sâu trí tuệ vi tế.

10. Trực tâm khéo léo tu tập tất cả Phật pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trực tâm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được trực tâm thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thâm tâm. Những gì là mười?

1. Thâm tâm chẳng lùi, nuôi lớn tất cả các pháp lành.

2. Thâm tâm lìa nghi, hiểu rõ được lời nói vi mật của tất cả Phật.

3. Thâm tâm chánh trì, chẳng bỏ nguyện hạnh lớn của Bồ-tát.

4. Thâm tâm ngay thẳng vô thượng, thâm nhập vào tất cả Phật pháp.

5. Thâm tâm thấu rõ, đối với tất cả Phật pháp được tự tại.

6. Thâm tâm thù thắng, thâm nhập vào đủ chủng loại pháp phương tiện.

7. Thâm tâm đứng đầu, ở nơi tất cả cảnh giới đều rốt ráo.

8. Thâm tâm tự tại, trang nghiêm tất cả Tam-muội tự tại chẳng đoạn tuyệt.

9. Thâm tâm cụ túc, gom lấy đại nguyện căn bản.

10. Thâm tâm chẳng bỏ, giáo hóa tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thâm tâm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được thâm tâm thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phương tiện. Những gì là mười?

1. Phương tiện bố thí, bỏ hết tất cả mà chẳng cầu đền đáp.

2. Phương tiện học tất cả các việc học, trì tất cả giới, hành đủ oai nghi Đầu-đà thanh tịnh mà chẳng xem nhẹ người khác.

3. Phương tiện lìa khỏi triền phược, điên đảo, sân nhuế, ngã mạn, nhẫn nhịn những điều ác của tất cả chúng sinh mà xa lìa tất cả tưởng ta, người.

4. Phương tiện tinh tấn chẳng lùi, rốt ráo nghiệp thân, miệng, ý, tất cả cảnh giới chẳng quên mất.

5. Phương tiện các thiền Tam-muội giải thoát, các thần thông, xa lìa các phiền não của tất cả năm dục.

6. Phương tiện chánh hướng trí tuệ, nuôi lớn tất cả công đức, lòng không chán đủ.

7. Phương tiện đại Từ, cho rằng tất cả chúng sinh là không chúng sinh nên thay tất cả chúng sinh chịu các khổ não.

8. Phương tiện chẳng bỏ đại Bi, hiểu rõ được tất cả pháp không tự tánh.

9. Phương tiện giác ngộ mười Lực, trí quyết định không ngại thị hiện tất cả chúng sinh.

10. Phương tiện chuyển bánh xe pháp không thoái, chuyển đến tâm chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phương tiện của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được phương tiện đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ưa tu. Những gì là mười?

1. Ưa tu tối thắng, tôn trọng các căn lành phương tiện.

2. Ưa tu trang nghiêm, sinh ra đủ chủng loại trang nghiêm.

3. Ưa tu việc lớn, tâm mênh mông.

4. Ưa tu tịch diệt, vào sâu pháp phương tiện thậm thâm.

5. Ưa tu vô biên, phát vô lượng tâm.

6. Ưa tu việc khéo nắm giữ sự hộ niệm của tất cả chư Phật.

7. Ưa tu chẳng hoại, tất cả việc ma chẳng thể hoại.

8. Ưa tu quyết định, hiểu rõ tất cả những nghiệp báo.

9. Ưa tu hiện tại, tùy ý có thể hiện đại biến hóa thần lực tự tại.

10. Ưa tu nghe nhân, được thọ ký nơi tất cả Phật, ưa tu tự tại, theo ý tùy lúc thành Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ưa tu của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở việc tu này thì được sự ưa tu vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ giải thoát vào sâu thế giới. Những gì là mười?

1. Tất cả thế giới vào một thế giới, một thế giới vào tất cả thế giới.

2. Một tòa ngồi hoa sen, một thân Như Lai đầy khắp tất cả thế giới.

3. Thị hiện tất cả thế giới đều hư không.

4. Trang nghiêm của chư Phật trang nghiêm tất cả thế giới.

5. Một thân Bồ-tát đầy khắp tất cả thế giới.

6. Ở trong một lỗ chân lông, an trí tất cả thế giới.

7. Tất cả thế giới vào trong thân một chúng sinh.

8. Một đạo tràng của Phật, một cội Bồ-đề ở đầy khắp tất cả thế giới.

9. Một âm thanh vi diệu vang đầy khắp tất cả thế giới.

10. Tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà không đâu chẳng nghe chẳng hiểu rõ, đều được vui mừng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ giải thoát vào sâu thế giới của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được giải thoát vô thượng sinh ra cõi Phật của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào tánh chúng sinh. Những gì là mười?

1. Tất cả chúng sinh giới vào tánh vô thân.

2. Tất cả chúng sinh đều vào thân một chúng sinh.

3. Tất cả chúng sinh giới đều vào thân Bồ-tát.

4. Tất cả chúng sinh giới đều vào Như Lai tạng tánh.

5. Tất cả chúng sinh giới đều vào một chúng sinh giới.

6. Tất cả chúng sinh giới đều vào pháp khí của chư Phật.

7. Tất cả chúng sinh giới đều vào Đế Thích, Phạm vương… tùy theo loại hình của chúng sinh mà thị hiện khắp.

8. Tất cả chúng sinh giới thị hiện vào tất cả Thanh văn, Duyên giác mà chẳng chuyển uy nghi.

9. Tất cả chúng sinh giới vào công đức trang nghiêm của Bồ-tát trang nghiêm tất cả chúng sinh.

10. Tất cả chúng sinh giới vào tướng tốt Như Lai, trang nghiêm sắc thân uy nghi tịch tĩnh mà thị hiện cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào tánh chúng sinh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tánh này thì được tánh tự tại vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tập khí. Những gì là mười?

1. Tập khí tâm Bồ-đề.

2. Tập khí căn lành.

3. Tập khí giáo hóa chúng sinh.

4. Tập khí thấy Phật.

5. Tập khí thọ sinh ở cõi thanh tịnh.

6. Tập khí hạnh Bồ-tát.

7. Tập khí nguyện lớn.

8. Tập khí Ba-la-mật.

9. Tập khí sinh ra pháp bình đẳng.

10. Tập khí phân biệt chủng loại cảnh giới.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tập khí của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể trừ diệt tất cả tập khí phiền não của chúng sinh, được tập khí đại trí vô thượng của chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đốt sáng rực rỡ. Những gì là mười?

1. Đốt sáng tất cả chúng sinh giới, giáo hóa rốt ráo khiến cho thành thục.

2. Đốt sáng thế giới đều được nghiêm tịnh.

3. Đốt sáng Như Lai, rốt ráo tất cả hạnh Bồ-tát.

4. Đốt sáng căn lành, gom chứa các tướng tốt công đức của Như Lai.

5. Đốt sáng đại Bi, trừ diệt tất cả khổ của chúng sinh.

6. Đốt sáng đại Từ, khiến cho tất cả chúng sinh an trụ ở niềm vui vô thượng của Như Lai.

7. Đốt sáng Ba-la-mật, gom chứa những trang nghiêm của Bồ-tát.

8. Đốt sáng phương tiện khéo, tùy theo chỗ thích ứng của chúng sinh mà đều thị hiện.

9. Đốt sáng Bồ-đề, được trí vô ngại.

10. Nói tóm lại, Bồ-tát đều đốt sáng rực hết tất cả các pháp, minh đạt rõ biết tất cả pháp vậy.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đốt sáng rực của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể rốt ráo chẳng đoạn dứt các hạnh Bồ-tát, diệt trừ tất cả phiền não rực cháy, được chánh pháp sáng rực vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hướng đến. Những gì là mười?

1. Hướng đến Ba-la-mật.
2. Hướng đến giác.
3. Hướng đến trí.
4. Hướng đến thật nghĩa.
5. Hướng đến chánh pháp.
6. Hướng đến sự sinh ra căn lành.
7. Hướng đến thấy Phật.
8. Hướng đến các cửa hạnh Bồ-tát.
9. Hướng đến Bồ-đề vô thượng.
10. Hướng đến chuyển bánh xe pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hướng đến của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở thứ này thì được hướng đến pháp vô thượng của tất cả chư Phật..

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười sự việc thì có thể đầy đủ tất cả Phật pháp. Những gì là mười?

1. Tin sâu Thiện tri thức, đầy đủ pháp Phật.

2. Tin sâu lời dạy của Phật, đầy đủ pháp Phật.

3. Chẳng bài báng chánh pháp, đầy đủ pháp Phật.

4. Lìa hạnh buông lung, tiêu diệt kiêu mạn, phương tiện khéo léo hồi hướng căn lành, đầy đủ pháp Phật.

5. Tin sâu vô lượng cảnh giới chư Phật, đầy đủ pháp Phật.

6. Thâm nhập vào tất cả thế giới, đầy đủ pháp Phật.

7. An trụ ở pháp giới, đầy đủ pháp Phật.

8. Lìa các cõi ma, đầy đủ pháp Phật.

9. Chánh niệm tất cả Phật, đầy đủ pháp Phật.

10. Tin sâu Như Lai thành tựu mười Lực, đầy đủ pháp Phật.

Này Phật tử! Đó là mười sự việc có thể đầy đủ tất cả pháp Phật của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đầy đủ đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ làm lùi mất Phật pháp nên phải xa lìa. Những gì là mười?

1. Đối với Thiện tri thức sinh lòng kiêu mạn, mất đạo Phật pháp.

2. Sợ khổ sinh tử, mất đạo Phật pháp.

3. Chán hạnh Bồ-tát, mất đạo Phật pháp.

4. Chán ghét thọ sinh, mất đạo Phật pháp.

5. Ưa đắm trước Tam-muội, mất đạo Phật pháp.

6. Đối với các căn lành khởi lòng nghi hoặc, mất đạo Phật pháp.

7. Bài báng chánh pháp, mất đạo Phật pháp.

8. Đoạn dứt hạnh Bồ-tát, mất đạo Phật pháp.

9. Ưa cầu Thanh văn thừa và Duyên giác thừa, mất đạo Phật pháp.

10. Khởi lòng sân hận, mất đạo Phật pháp.

Này Phật tử! Đó là mười sự thoái thất pháp Phật của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát xa lìa pháp này thì được chánh đạo Thánh hạnh chánh thú ly sinh của tất cả Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ly sinh. Những gì là mười?

1. Bồ-tát ly sinh, sinh ra Bát-nhã ba-la-mật.

2. Bồ-tát ly sinh, quán sát tất cả chúng sinh, xa lìa tất cả tà kiến, đoạn dứt tất cả sự trói buộc, độ thoát tất cả chúng sinh.

3. Bồ-tát ly sinh, chẳng nghĩ tất cả tướng cũng chẳng lìa bỏ chúng sinh trước tướng.

4. Bồ-tát ly sinh, chẳng đắm trước ba cõi cũng lại chẳng đắm trước tất cả thế giới.

5. Bồ-tát ly sinh, lìa khỏi phiền não mà gần gũi chúng sinh.

6. Bồ-tát ly sinh, ở trong các pháp, được lìa

khỏi pháp dục, thường dùng đại Bi thương nghĩ chúng sinh.

7. Bồ-tát ly sinh, thị hiện ở quyến thuộc để khiến cho họ ưa tịch tĩnh.

8. Bồ-tát ly sinh, lìa khỏi thế giới, hiện chết nơi đây, sinh nơi kia làm hạnh Bồ-tát.

9. Bồ-tát ly sinh, làm tất cả việc của thế gian mà chẳng nhiễm thế pháp.

10. Bồ-tát ly sinh, quyết định biết rõ Bồ-đề vô thượng mà cũng chẳng bỏ hạnh nguyện của Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ly sinh của Đại Bồ-tát, vĩnh viễn lìa khỏi thế gian, chánh pháp đại thánh chẳng cùng với tất cả chúng sinh và Thanh văn, Duyên giác. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được mười thứ pháp quyết định của tất cả Bồ-tát. Những gì là mười?

1. Ở trong chủng tánh tất cả Như Lai sinh ra.

2. Vào sâu tất cả cảnh giới Như Lai.

3. Hiểu sâu tất cả các hạnh Bồ-tát.

4. Chính hướng tất cả các Ba-la-mật.

5. Sinh ra các căn lành của Phật.

6. An trụ trong tánh vô thượng của tất cả Như Lai.

7. An trụ ở các lực thanh tịnh của tất cả Phật.

8. Thuận theo tất cả Bồ-đề Như Lai.

9. Cùng tất cả Phật chung một thân.

10. Cùng tất cả Phật đồng trụ mà không có khác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp quyết định của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ sinh ra pháp Phật đạo. Những gì là mười?

1. Thuận theo Thiện tri thức sinh ra pháp Phật đạo, cùng căn lành.

2. Tin sâu tất cả Phật pháp sinh ra pháp Phật đạo, ưa cầu tự tại vô tận của Như Lai.

3. Đối với tất cả đại nguyện được hy vọng chân chánh sinh ra pháp Phật đạo, tu tập tâm rộng rãi.

4. Quyết định rõ biết căn lành của mình sinh ra pháp Phật đạo, các nghiệp đã làm không hư vọng.

5. Ở tất cả kiếp tu hạnh Bồ-tát sinh ra pháp Phật đạo, đến tận đời vị lai không mệt chán.

6. Ở những chỗ thọ sinh trong a-tăng-kỳ thế giới sinh ra pháp Phật đạo, phương tiện khéo léo giáo hóa tất cả chúng sinh.

7. Tu tập chẳng đoạn sở hành của Bồ-tát sinh ra pháp Phật đạo, nuôi lớn đại Bi.

8. Dùng vô lượng tâm sinh ra pháp Phật đạo, ở trong một niệm tràn đầy tất cả cõi hư không.

9. Vào sâu những đại nguyện hạnh thậm thâm sinh ra pháp Phật đạo, vốn sinh căn lành chẳng hoại, chẳng mất.

10. Giỏi nắm giữ thủ hộ tất cả chủng tánh Như

Lai sinh ra pháp Phật đạo, khiến cho tất cả chúng sinh phát tâm Bồ-đề, chí thường ưa cầu Bồ-đề vô thượng, nuôi lớn tất cả căn lành.

Này Phật tử! Đó là mười thứ sinh ra pháp Phật đạo của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được mười thứ danh hiệu của thiện nam tử. Những gì là mười?

1. Danh hiệu Bồ-tát, thân trí Bồ-đề.

2. Danh hiệu Ma-ha-tát, trụ ở Đại thừa.

3. Danh hiệu Tát-đỏa đệ nhất, pháp đạo vô ngại tối đệ nhất.

4. Danh hiệu Thắng Tát-đỏa, giác ngộ Thắng Bồ-đề.

5. Danh hiệu Vô tỷ Tát-đỏa, trí tuệ không thể sánh cùng.

6. Danh hiệu Thượng Tát-đỏa, thượng tinh tấn.

7. Danh hiệu Vô thượng Tát-đỏa, mở bày hiển hiện pháp vô thượng.

8. Danh hiệu Lực Tát-đỏa, biết rộng mười Lực.

9. Danh hiệu Vô đẳng Tát-đỏa, tất cả chúng sinh không thể ngang bằng.

10. Danh hiệu Bất tư nghị Tát-đỏa, tùy theo tâm niệm mà giác ngộ Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát được mười thứ danh hiệu của thiện nam tử.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đạo. Những gì là mười?

1. Đạo là đạo Bồ-tát, chẳng bỏ tâm Bồ-đề.

2. Đạo là đạo Bồ-tát, sinh ra phương tiện và trí tuệ.

3. Ba đạo là đạo Bồ-tát, phương tiện Không, vô tướng, vô tế, vô nguyện Tam-muội, ba cõi không nhiễm.

4. Bốn hạnh là đạo Bồ-tát, hối lỗi trừ tội, tùy hỷ công đức, cung kính khuyến thỉnh vô lượng chư Phật.

5. Khéo biết hồi hướng nuôi lớn năm Căn là đạo Bồ-tát: Trụ ở Tín căn chẳng thể cản trở, phá hoại, phát đại tinh tấn, rốt ráo tất cả việc mà chẳng thoái chuyển, an trụ chánh niệm, trừ diệt loạn tưởng, phương tiện Tam-muội định rõ biết. Cảnh giới trí tuệ khéo léo phân biệt.

6. Sáu thần thông tự tại là đạo Bồ-tát: Thiên nhãn thấy hết chúng sinh có sắc hình ở tất cả thế giới chết nơi đây, sinh nơi đó. Thiên nhĩ nghe hết lời nói Kinh pháp của tất cả chư Phật, đều có thể thọ trì, rộng vì tất cả chúng sinh giải nói. Sinh ra trí vô ngại biết lòng người khác, biết hết tâm niệm của tất cả chúng sinh. Trí thông túc mạng, biết hết tất cả a-tăng-kỳ kiếp nuôi lớn căn lành. Thần thông tự tại, tùy theo sự thích ứng ấy mà hiện đại thần biến. Lậu tận trí thông thấy biết thật tế, sinh ra đạo Bồ-tát chẳng đoạn tuyệt.

7. Bảy niệm là đạo Bồ-tát: Niệm Phật, ở trong

một sợi lông thấy tất cả Phật giáo hóa chúng sinh. Niệm Pháp, chẳng lìa khỏi tất cả chúng Như Lai, ở chỗ tất cả Phật đối diện nghe pháp có thể thọ trì hết, ứng theo các căn hy vọng của chúng sinh mà độ thoát. Niệm Tăng, thấy đại chúng Bồ-tát chẳng thoái chuyển, khiến cho tất cả chúng sinh thường thấy đại chúng Bồ-tát. Niệm Thí, làm tất cả bố thí của Bồ-tát, chánh niệm nuôi lớn công đức Bố thí của Bồ-tát. Niệm Giới, chẳng lìa khỏi tâm Bồ-đề, tất cả căn lành hồi hướng chúng sinh. Niệm Thiên, nghĩ đến Nhất sinh bổ xứ Bồ-tát ở cõi trời Đâu-suất-đà. Niệm tất cả chúng sinh, trí tuệ phương tiện khéo léo giáo hóa khiến cho chúng sinh đều yên ổn, thuận theo Bồ-đề vô thượng.

8. Tám Chánh đạo phần là đạo Bồ-tát. Đó là: Chánh kiến, xa lìa tà kiến. Chánh tư duy, chánh niệm Nhất thiết trí, xa lìa hư vọng. Chánh ngữ, thuận theo lời dạy của bậc Thánh, lìa khỏi bốn lỗi của miệng. Chánh nghiệp, lợi ích giáo hóa tất cả chúng sinh chưa từng bỏ thời cơ. Chánh mạng, an trụ ở bốn dòng Thánh, thành tựu công đức Đầu-đà, đầy đủ oai nghi thanh tịnh, xa lìa tất cả điều ác. Chánh tinh tấn, siêng tu tất cả hạnh khổ của Bồ-tát, tu mười Lực của Phật, không điều ngăn ngại. Chánh niệm có thể nhớ giữ tất cả âm thanh, trừ diệt tất cả loạn tưởng của thế gian. Chánh định, phương tiện khéo léo, ở một Tam-muội, sinh ra pháp môn chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát.

9. Chín thứ lớp định là đạo Bồ-tát. Đó là: Lìa pháp chẳng lành, dục ác. Nhờ giác quán khởi lên tất cả nghiệp miệng không ngăn ngại. Nói pháp giáo hóa tất cả chúng sinh, khiến cho họ được niềm vui Nhất thiết trí. Xa lìa thoái chuyển, lầm lỗi, ngưng nghỉ vui sướng. Lìa khỏi khổ vui ở đời, thường thấy chư Phật. Chứng được sự an vui Bồ-đề vô thượng. Bất động Tam-muội sinh ra bốn Định vô sắc. Cũng chẳng lìa khỏi cõi Dục, cõi Sắc mà thọ sinh. Chánh thọ diệt tận Tam-muội mà cũng chẳng ngưng hạnh Bồ-tát.

10. Mười Lực của Như Lai là đạo Bồ-tát. Đó là: Phương tiện khéo léo giỏi biết phải chỗ, chẳng phải chỗ. Giỏi biết nghiệp nhân, quả báo, quá khứ, vị lai và hiện tại của tất cả chúng sinh. Giỏi biết đủ chủng loại các căn của tất cả chúng sinh rồi tùy theo các căn đó mà vì họ nói pháp. Giỏi biết vô lượng các tánh của chúng sinh. Giỏi biết đủ chủng loại dục lạc của tất cả chúng sinh rồi tùy theo mà nói pháp. Thân Bồ-tát thanh tịnh đều tràn đầy hết tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả đời, tất cả kiếp. Như Lai hiện khắp đầy đủ oai nghi mà chẳng bỏ hạnh của Bồ-tát. Phương tiện khéo léo biết khởi tất cả thiền Tam-muội giải thoát cấu tịnh. Biết phải lúc, chẳng phải lúc sinh ra vô lượng pháp môn của Bồ-tát. Giỏi biết tất cả chúng sinh chết nơi đây, sinh nơi kia. Ở trong một niệm, giỏi biết tất cả a-tăng-kỳ kiếp trong ba đời. Giỏi biết tất cả chúng

sinh trừ diệt tất cả phiền não kết sử và các tập khí mà chẳng bỏ hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đạo của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trú ở đạo này thì được đạo phương tiện khéo léo vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có vô lượng đạo, vô lượng đạo cụ, vô lượng đạo tu, vô lượng đạo trang nghiêm. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát có mười thứ đạo vô lượng. Những gì là mười?

1. Hư không vô lượng.
2. Pháp giới vô lượng.
3. Cõi chúng sinh vô tận vô lượng.
4. Thế giới vô lượng không bờ mé.
5. A-tăng-kỳ kiếp vô tận rốt ráo vô lượng.
6. Pháp ngôn âm của chúng sinh vô lượng.
7. Thân Như Lai vô lượng.
8. Âm thanh Phật vô lượng.
9. Lực Như Lai vô lượng.
10. Nhất thiết trí vô lượng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đạo vô lượng của Đại Bồ-tát. Vì sao?

1. Vì như cõi hư không vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo cũng như vậy.

2. Vì như pháp giới vô lượng, vô biên như thế thì Bồ-tát tích tập đạo cũng như vậy.

3. Cõi chúng sinh vô tận vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo cũng như vậy.

4. Thế giới không bờ bến, vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo cũng như vậy.

5. Tất cả kiếp tính toán chẳng thể tận như thế thì Bồ-tát tích tập đạo cũng như vậy.

6. Tất cả chúng sinh đều cùng tính toán đã chẳng thể tận như ngôn ngữ của tất cả chúng sinh vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo sinh ra các pháp ngôn ngữ trí tuệ cũng như vậy.

7. Thân Như Lai vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo tràn đầy tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả đời, tất cả kiếp cũng như vậy.

8. Thân Như Lai vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo tràn đầy tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả đời, tất cả kiếp cũng như vậy.

9. Âm thanh của Phật vô lượng như thế, phát ra một tiếng nói đều tràn đầy tất cả pháp giới, tất cả chúng sinh không ai chẳng nghe hết như thế thì Bồ-tát tích tập đạo cũng như vậy.

10. Lực Như Lai vô lượng như thế thì Bồ-tát tích tập đạo nuôi lớn lực Như Lai cũng như vậy.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đạo cụ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí tuệ vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đạo tu. Những gì là mười?

1. Tu chẳng nắm vào chẳng bỏ ra thì thân, miệng, ý không lầm lỗi.

2. Tu không tăng giảm thì biết các pháp chân thật.

3. Tu chẳng phải có, chẳng phải không thể nhập tánh phi hữu phi vô.

4. Tu như huyễn, như mộng, như chớp, như vang, như bóng trong gương, như nóng khi cháy, như trăng dưới nước thì đối với tất cả pháp không còn nhiễm trước.

5. Tu Không, Vô tướng, Vô nguyện thì thấy ba cõi, chẳng bỏ sự nuôi lớn các căn lành.

6. Tu chẳng thể dùng lời nêu bày thì chẳng chấp trước pháp phương tiện.

7. Tu chẳng hoại pháp giới thì quyết định rõ biết tất cả pháp.

8. Tu như thật tế chẳng thể hoại thì hư không tế Như như bình đẳng đến tất cả.

9. Tu trí Bồ-tát thì chẳng bỏ lực tinh tấn dũng mãnh.

10. Tu mười Lực của Như Lai, bốn Vô sở úy, Nhất thiết trí bình đẳng thì đối với tất cả pháp đều trừ diệt hết nghi hoặc.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đạo tu của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được phương tiện khéo léo Nhất thiết trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười đạo trang nghiêm. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát chẳng lìa khỏi cõi Dục đều có thể chánh thọ thiền định giải thoát của cõi Sắc, cõi Vô sắc cũng chẳng nhân thiền này mà thọ sinh ở đó. Đó là đạo trang nghiêm thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát vào đường Thanh văn mà chẳng theo đường này ra khỏi ba cõi. Đó là đạo trang nghiêm thứ hai.

3. Đại Bồ-tát vào đường Duyên giác, cũng chẳng bỏ đại Bi. Đó là đạo trang nghiêm thứ ba.

4. Đại Bồ-tát tuy có trăm ngàn Thiên nữ, quyến thuộc vây quanh, đoan nghiêm đặc thù, dung nhan không ai sánh, kỹ thuật hoàn bị, âm nhạc xảo diệu mà Ngài chưa từng tạm bỏ các Tam-muội thiền giải thoát. Đó là đạo trang nghiêm thứ tư.

5. Đại Bồ-tát cùng tất cả chúng sinh thiết lập mọi thứ âm nhạc để cùng nhau vui sướng, nhưng thậm chí một niệm, Bồ-tát chẳng bỏ các Tam-muội thiền giải thoát. Đó là đạo trang nghiêm thứ năm.

6. Đại Bồ-tát chẳng nhiễm trước các pháp của tất cả thế gian, rốt ráo thế gian, được đến bờ kia, độ thoát chúng sinh. Đó là đạo trang nghiêm thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát an trụ ở chánh trí, tu tập chánh đạo mà đi đến với tà đạo là muốn khiến cho chúng

sinh xa lìa tà đạo, đối với tà đạo chẳng giữ lấy tướng chân thật thanh tịnh. Đó là đạo trang nghiêm thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát xa lìa việc ác của thân, miệng, ý, thường trì giữ tịnh giới, một lòng cầu tịnh giới của Như Lai, thị hiện oai nghi trì giới cho tất cả chúng sinh phàm ngu dại khờ. Vì giáo hóa thành thục chúng sinh phạm giới nên Bồ-tát thành tựu viên mãn đầy đủ tất cả công đức thanh tịnh. Chánh hướng về đường Bồ-tát mà lại hiện thọ sinh vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, vua Diêm-la và các đường nạn để khiến cho chúng sinh ở đó lìa khỏi đường ác mà thật ra Bồ-tát chẳng giữ lấy đường đó. Đó là đạo trang nghiêm thứ tám.

9. Đại Bồ-tát đối với tất cả Phật pháp chẳng do người khác giác ngộ. Bồ-tát được Biện vô ngại, trí tuệ minh tịnh, chiếu khắp chánh pháp của tất cả chư Phật, an trụ tự tại nơi tất cả chư Phật, cùng Pháp thân thanh tịnh với tất cả Phật, thành tựu đầy đủ chánh pháp minh tịnh của bậc Đại nhân kiên cố, an trụ ở tất cả các thừa bình đẳng, hướng về pháp môn cảnh giới tất cả Phật, được sự khen ngợi cung kính cúng dường của tất cả chúng sinh, vì tất cả chúng sinh mà làm Thầy vô thượng, chuyên cầu chánh pháp chưa từng lìa bỏ. Bồ-tát thị hiện đối với pháp có nghi, thị hiện thấy nhận cung kính cúng dường, thị hiện Hòa thượng, A-xà-lê… mà thật ra là Pháp sư vô thượng của tất cả trời người.

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát giỏi biết trụ ở đạo Bồ-tát, tùy theo sự thích của chúng sinh mà phương tiện thị hiện. Đó là đạo trang nghiêm thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ trí tuệ thậm thâm, rốt ráo tất cả pháp hạnh vô thượng của Bồ-tát. Tất cả Như Lai dùng pháp cam lồ mà rót xuống đỉnh đầu các vị ấy, rốt ráo bờ kia tất cả pháp tự tại, dùng lụa ly cấu vô ngại thanh tịnh làm mũ đội đầu. Ở tất cả thế giới, Bồ-tát hiện khắp pháp thân Như Lai vô ngại, chuyển bánh xe pháp thanh tịnh chẳng thể hoại. Pháp thân thanh tịnh ở tất cả thế giới không chỗ nào chẳng đến, rốt ráo bờ kia tất cả pháp tự tại, thành tựu đầy đủ tất cả pháp tự tại Bồ-tát, phương tiện khéo léo ở tất cả cõi, thị hiện thọ sinh, cùng chung một cảnh giới với Phật ba đời mà cũng chẳng đoạn sở hành của Bồ-tát, chẳng bỏ pháp Bồ-tát, chẳng chuyển nghiệp Bồ-tát, chẳng bỏ đạo Bồ-tát, chưa từng phế bỏ uy nghi Bồ-tát, chẳng bỏ sáng rực của Bồ-tát, chẳng bỏ phương tiện khéo léo, chẳng lìa khỏi việc Bồ-tát. Bồ-tát tu hạnh Bồ-tát, lòng không mệt chán, chẳng lìa khỏi pháp hạnh Bồ-tát thọ trì. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát muốn mau chóng thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nên chẳng bỏ hạnh Bồ-tát, quán sát chúng sinh. Đó là đạo trang nghiêm thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đạo trang nghiêm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở đạo này thì được đạo Vô thượng trang nghiêm báu của tất

cả chư Phật mà chẳng bỏ đạo Bồ-tát.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 41

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 6)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chân. Những gì là mười?

1. Chân giới, gom chứa tròn đủ tất cả đại nguyện.

2. Chân tinh tấn, gom chứa tất cả cành Bồ-đề đến chẳng thoái chuyển.

3. Chân các thông, tùy theo ý nguyện của chúng sinh khiến cho họ hoan hỷ.

4. Chân thần thông, chẳng rời khỏi chỗ ngồi mà có thể đi đến tất cả cõi Phật.

5. Chân thâm tâm, rốt ráo tất cả pháp thắng diệu.

6. Chân kiên thệ, các sự mong cầu đều rốt ráo.

7. Chân nhiếp thiện pháp, chẳng phải tất cả lời

dạy quan trọng.

8. Chân nghe pháp không chán, nghe trì tất cả pháp Phật đã nói không mệt mỏi.

9. Chân vật dụng của Như Lai, vào tất cả chúng, các căn không khác.

10. Chân chánh hướng hạnh Bồ-tát, lìa khỏi tất cả ác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ chân của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở chân này thì được chân thù thắng vô thượng của tất cả chư Phật, có thể nhấc một chân đều đến khắp tất cả thế giới.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tay. Những gì là mười?

1. Tay đức tín đối với tất cả chánh pháp Phật đã nói, lòng tin một hướng, thọ trì rốt ráo.

2. Tay chẳng đắm trước tài thí, có người đến xin thì khiến cho họ hoan hỷ.

3. Tay ý tốt đến trước thăm hỏi, bàn tay phải hiển hiện với nhau.

4. Tay cung kính cúng dường tất cả Phật, nuôi lớn vô lượng công đức không mệt chán.

5. Tay khéo hiểu đa văn, trừ các nghi hoặc của tất cả chúng sinh.

6. Tay xa lìa ba cõi ly sinh tịch tĩnh, đưa chúng sinh khỏi bùn dục nhơ bẩn.

7. Tay an trí bờ kia, cứu tế chúng sinh đang trôi dạt chìm đắm trong bốn dòng.

8. Tay lìa pháp bỏn sẻn, có thể khai mở hết tất cả pháp.

9. Tay những trí luận của tất cả thế gian và ly thế gian, trừ diệt tất cả bệnh của tâm.

10. Tay trí tuệ báu, trừ diệt tất cả các phiền não si ám, thị hiện tất cả ánh sáng pháp nhiều chẳng thể nói hết.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tay của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tay này thì được tay vô thượng của tất cả chư Phật, có thể dùng một bàn tay che khắp tất cả thế giới mười phương.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ bụng. Những gì là mười?

1. Bụng lìa dối trá, lòng ngay thẳng trong sạch.

2. Bụng lìa dối gạt, nghiệp thân, miệng, ý đều chân chánh.

3. Bụng chẳng vì sự việc mà xa lìa sự chứa ác.

4. Bụng không cùng tận, ở nơi tất cả pháp không chấp trước.

5. Bụng diệt phiền não, trí tuệ minh tịnh.

6. Bụng lòng trong sạch, lìa tất cả ác.

7. Bụng quán sát tất cả tưởng về thức ăn, chánh niệm pháp chân thật.

8. Bụng quán sát tất cả hạnh, khéo giác ngộ duyên khởi.

9. Bụng giác ngộ tất cả đạo, thành tựu đầy đủ hy vọng chân chánh.

10. Bụng lìa tất cả các tà kiến phiền não, khiến cho tất cả chúng sinh được bụng Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ bụng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở bụng này thì được bụng vô thượng của tất cả chư Phật, có thể dung chứa hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tạng. Những gì là mười?

1. Chẳng gián đoạn chủng tánh Như Lai là Bồ-tát tạng, nói rộng pháp Phật, nuôi lớn vô lượng pháp lành.

2. Thọ trì thủ hộ chánh pháp Như Lai là Bồ-tát tạng, khai thị trí sáng lớn của chúng sinh.

3. Trưởng dưỡng Tăng bảo là Bồ-tát tạng, nắm giữ bánh xe chánh pháp không thoái.

4. Giác ngộ chúng sinh chánh định là Bồ-tát tạng, độ thoát chúng sinh chẳng mất thời cơ.

5. Giáo hóa thành thục chúng sinh bất định là Bồ-tát tạng, nhờ căn lành nối nhau chẳng dứt đoạn.

6. Phát tâm đại Bi cứu hộ chúng sinh tà định là Bồ-tát tạng, khơi dậy cho chúng sinh nhân duyên căn lành đời vị lai.

7. Viên mãn đầy đủ mười Lực của Như Lai chẳng thể ngăn cản, hư hoại là Bồ-tát tạng, thu phục ma quân, thành tựu đầy đủ căn lành chẳng thoái chuyển.

8. Trụ ở bốn vô úy, rống tiếng đại sư tử là Bồ-tát tạng, khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng.

9. Được mười tám pháp Bất cộng của Phật là Bồ-tát tạng, tất cả trí tuệ không gì chẳng đạt đến.

10. Giác ngộ bình đẳng tất cả chúng sinh, tất cả cõi, tất cả pháp, tất cả Phật là Bồ-tát tạng, ở trong một niệm vào sâu bình đẳng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tạng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tạng này thì được tạng Đại trí tuệ căn lành vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm. Những gì là mười?

1. Tâm dũng mãnh khi phát khởi sự nghiệp đều được rốt ráo.

2. Tâm không giải đãi, gom chứa tướng tốt các căn lành.

3. Tâm dũng kiện lực, tiêu diệt, thu phục tất cả các ác ma.

4. Tâm chánh tư duy, trừ diệt tất cả bẩn phiền não.

5. Tâm chẳng thoái chuyển, đi đến đạo tràng rốt ráo Bồ-đề.

6. Tâm thanh tịnh tánh, giác ngộ tâm không chỗ đến, không sự chấp trước.

7. Tâm biết chúng sinh, tùy theo tánh chúng sinh mà khiến cho họ giác ngộ được giải thoát.

8. Tâm vào Đại Phạm thiên trụ pháp Phật các

chủng tánh chúng sinh đều cứu hộ.

9. Tâm Không, Vô tướng, Vô nguyện, Vô hạnh, xa lìa thấy tướng, chẳng nhiễm trước ba cõi.

10. Tâm Kim cang trang nghiêm, dù ma nhiều như chúng sinh, chẳng thể động đến một sợi lông.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được tâm Kim cang tạng vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trang nghiêm. Những gì là mười?

1. Đại Từ trang nghiêm, cứu hộ tất cả chúng sinh.

2. Đại Bi trang nghiêm, kham chịu tất cả khổ.

3. Đại nguyện trang nghiêm, điều đã phát nguyện đều rốt ráo.

4. Hồi hướng trang nghiêm, kiến lập diệu trang nghiêm công đức của tất cả chư Phật.

5. Công đức trang nghiêm, lợi lạc cho tất cả chúng sinh.

6. Ba-la-mật trang nghiêm, độ thoát tất cả chúng sinh.

7. Trí tuệ trang nghiêm, trừ diệt phiền não, ngu si, tối tăm của tất cả chúng sinh.

8. Phương tiện trang nghiêm, sinh ra các căn lành phổ môn.

9. Tâm Nhất thiết trí trang nghiêm kiên cố chẳng loạn, chẳng ưa các thừa khác.

10. Quyết định trang nghiêm, ở trong chánh pháp diệt nghi hoặc.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trang nghiêm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trang nghiêm vô thượng của tất cả chư Phật, thu phục tất cả ma.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ khí trượng. Những gì là mười?

1. Khí trượng tâm bố thí xa lìa bỏn sẻn, diệt trừ tất cả keo kiệt sân tham.

2. Khí trượng trì giới, vượt ra khỏi các giới ác.

3. Khí trượng quán sát bình đẳng tất cả pháp, xa lìa tất cả pháp hư vọng.

4. Khí trượng trí tuệ, trừ diệt các phiền não của chúng sinh.

5. Khí trượng chánh mạng, xa lìa tất cả các tà mạng.

6. Khí trượng phương tiện, thị hiện tất cả.

7. Nói tóm lại tham, sân, si, tất cả phiền não là khí trượng của Bồ-tát, dùng phiền não môn để hóa độ chúng sinh.

8. Khí trượng sinh tử, chẳng đoạn hạnh Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh.

9. Khí trượng nói pháp thật, tất cả không dính mắc.

10. Khí trượng Nhất thiết trí môn, chẳng lìa khỏi cửa hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ khí trượng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể diệt trừ phiền não, kết sử, tập khí gom chứa lâu dài của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đầu. Những gì là mười?

1. Đầu Niết-bàn không thấy đỉnh.

2. Đầu cung kính tôn trọng thì tất cả trời người thế gian cung kính cúng dường.

3. Đầu thâm diệu thì tối đệ nhất trong tất cả tam thiên đại thiên thế giới.

4. Đầu tất cả căn lành thì chúng sinh ba cõi cúng dường.

5. Đầu gánh vác tất cả chúng sinh thì được đỉnh Kim cang vô thượng.

6. Đầu vô lượng, vô biên thì gom lấy tất cả pháp Tối thắng.

7. Đầu Bát-nhã ba-la-mật thì ưa pháp của Pháp vương.

8. Đầu phương tiện thì thị hiện đầu bình đẳng tất cả chúng sinh.

9. Đầu giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh thì làm Thầy vô thượng của tất cả chúng sinh.

10. Đầu thủ hộ chánh pháp Như Lai thì chẳng đoạn tuyệt Tam bảo.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đầu của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đỉnh

trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ mắt. Những gì là mười?

1. Mắt thịt, thấy tất cả hình sắc.

2. Mắt trời, thấy tất cả chúng sinh chết nơi này, sinh chỗ kia.

3. Mắt tuệ, thấy các căn của tất cả chúng sinh.

4. Mắt pháp, thấy tướng chân thật của tất cả pháp.

5. Mắt Phật, thấy mười Lực của Như Lai.

6. Mắt trí, phân biệt tất cả pháp.

7. Mắt minh, thấy ánh sáng của tất cả Phật.

8. Mắt vượt sinh tử, thấy Niết-bàn.

9. Mắt vô ngại, thấy tất cả pháp không ngăn ngại.

10. Mắt thấy khắp pháp môn bình đẳng thấy pháp giới.

Này Phật tử! Đó là mười thứ mắt của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu mắt này thì được mắt đại trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tai. Những gì là mười?

1. Nghe tiếng khen ngợi thì đoạn trừ tham ái.

2. Nghe tiếng hủy báng chê trách thì đoạn trừ sân hận.

3. Nghe tiếng Thanh văn, Duyên giác thì chẳng

khởi tâm cầu.

4. Nghe tiếng đạo Bồ-tát thì phát khởi lòng vui mừng kỳ đặc.

5. Nghe âm thanh bần khổ của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, vua Diêm-la, A-tu-la…tất cả chỗ nạn thì phát khởi đại Bi trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

6. Nghe âm thanh thắng diệu của cõi trời, người thì quán tất cả pháp đều vô thường.

7. Nghe âm thanh công đức của Phật thì siêng tu tinh tấn, rốt ráo viên mãn đầy đủ tất cả công đức.

8. Nghe âm thanh Ba-la-mật, bốn Nhiếp pháp, Kinh tạng Bồ-tát thì phát tâm rốt ráo đến với bờ kia.

9. Nghe tất cả âm thanh của mười phương thế giới thì đều rõ biết như tiếng vang.

10. Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến lúc ngồi tại đạo tràng thường chánh thọ tai pháp mà chẳng bỏ việc giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tai của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu tai này thì được tai đại trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ mũi. Những gì là mười?

1. Ngửi uế khí thì quán sát chẳng thối.

2. Ngửi mùi hương thì quán sát chẳng thơm.

3. Ngửi thơm, thối thì quán sát bình đẳng.

4. Ngửi chẳng phải thơm, chẳng phải thối thì quán sát lìa bỏ.

5. Ngửi mùi thơm của y phục, giường mùng, ngọa cụ và các bộ phận của thân thể thì biết người đó tham lam, sân nhuế, ngu si… phiền não.

6. Ngửi mùi thơm những dược thảo của kho báu lớn thì đều có thể rõ biết tất cả kho báu.

7. Ngửi mùi thơm của chúng sinh xuống đến địa ngục A-tỳ, lên đến cõi Phi tưởng phi phi tưởng đều có thể rõ biết bản hạnh các căn.

8. Ngửi mùi thơm thí, giới, văn, tuệ của Thanh văn thì trụ ở tâm Nhất thiết trí chưa từng tán loạn.

9. Ngửi mùi thơm hạnh của tất cả Bồ-tát thì gom lấy trí địa của Như Lai.

10. Ngửi mùi thơm cảnh giới của tất cả Phật, chẳng đoạn hạnh của Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ mũi của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu mũi này thì được mũi thanh tịnh vô thượng vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lưỡi. Những gì là mười?

1. Lưỡi phân biệt giải nói hạnh vô tận của tất cả chúng sinh.

2. Lưỡi phân biệt giải nói pháp vô tận.

3. Lưỡi khen ngợi công đức vô tận của chư Phật.

4. Lưỡi biện tài vô tận.

5. Lưỡi diễn nói pháp Đại thừa vô tận.

6. Lưỡi che khắp cõi hư không mười phương.

7. Lưỡi soi khắp tất cả thế giới Phật.

8. Lưỡi khen ngợi bình đẳng tất cả chúng sinh.

9. Lưỡi thuận theo chư Phật, khiến cho các Ngài hoan hỷ.

10. Lưỡi hàng phục tất cả ma và các ngoại đạo, trừ diệt tất cả phiền não sinh tử khiến cho hết thảy chúng sinh đến Niết-bàn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lưỡi của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu lưỡi này thì được lưỡi đại Kim cang vô thượng của chư Phật, che khắp tất cả thế giới.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thân. Những gì là mười?

1. Thân người, giáo hóa thành thục tất cả loài người.

2. Thân không phải người, giáo hóa thành thục địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm-la vương.

3. Thân trời, giáo hóa thành thục chúng sinh cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc.

4. Thân Hữu học, thị hiện quả vị Hữu học.

5. Thân Vô học, thị hiện quả vị A-la-hán.

6. Thân Duyên giác, giáo hóa khiến vào quả vị Duyên giác.

7. Thân Bồ-tát, tích tập Đại thừa.

8. Thân Như Lai, thọ ký Như Lai trí.

9. Thân Ma-dật-ma, phương tiện khéo léo sinh ra vô lượng công đức.

10. Thân vô lậu pháp, dùng ít phương tiện hiện khắp tất cả thân chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thân thanh tịnh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu thân này thì được Pháp thân vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ý. Những gì là mười?

1. Ý thượng thủ sinh ra tất cả căn lành.

2. Ý thuận theo lời Phật dạy, đúng như lời nói mà tu hành.

3. Ý thâm nhập, giải lý tất cả Phật pháp.

4. Ý bên trong, thâm nhập vào nguyện vọng của chúng sinh.

5. Ý chẳng loạn, chẳng bị sự loạn động của phiền não.

6. Ý thanh tịnh, chẳng thọ cấu nhiễm.

7. Ý khéo điều phục, chẳng làm mất thời cơ.

8. Ý chính tư duy nghiệp, xa lìa tất cả ác.

9. Ý điều phục các căn, ở trong cảnh giới, các căn chẳng buông lung.

10. Ý định sâu, Tam-muội Phật chẳng thể xưng lường.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ý của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu ý này thì được ý vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đi. Những gì là mười?

1. Đi nghe pháp, ưa nghe nhận pháp.

2. Đi nói pháp, làm lợi ích cho chúng sinh.

3. Đi chẳng theo ái, sân, si, sợ, điều phục được lòng mình.

4. Đi Dục giới, giáo hóa thành tựu chúng sinh cõi Dục.

5. Đi Tam-muội cõi Sắc, cõi Vô sắc, khiến cho mau chóng biến chuyển…

6. Đi nghĩa pháp, mau chóng thành tịnh tuệ.

7. Đi tất cả các cõi, giáo hóa chúng sinh.

8. Đi tất cả cõi Phật, cung kính lễ bái cúng dường tất cả Phật.

9. Đi Niết-bàn, đoạn tuyệt sinh tử nối tiếp nhau.

10. Đi thành tựu chư Phật, chẳng đoạn hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đi của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu mười đi này thì được hành Như Lai hạnh phi hạnh của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đứng.

Những gì là mười?

1. Đứng ở tâm Bồ-đề, chưa từng quên mất.

2. Đứng ở Ba-la-mật, chẳng chán công đức.

3. Đứng ưa nghe chánh nghĩa, trí tuệ minh tịnh.

4. Đứng ở chỗ A-lan-nhã, thành tựu các Tam-muội lớn.

5. Đứng ở bốn dòng Thánh, thuận theo Nhất thiết trí, uy nghi Đầu-đà thì ít dục, biết đủ.

6. Đứng ở tùy thuận thì thuận với chánh pháp.

7. Đứng gần gũi Như Lai thì thành tựu viên mãn oai nghi Phật.

8. Đứng ở các Minh thì đủ đầy đại trí.

9. Đứng ở Vô sinh nhẫn thì thọ ký đầy đủ.

10. Đứng ở Bồ-đề đạo tràng thì đủ đầy mười Lực, bốn Vô úy… tất cả Phật pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đứng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở sự đứng này thì được chỗ đứng Nhất thiết trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ngồi. Những gì là mười?

1. Ngồi Chuyển luân vương, phát khởi mười điều lành.

2. Ngồi bốn vua trời, muốn ở trong chánh pháp chư Phật của tất cả thế giới mà được tự tại.

3. Ngồi Đế Thích, đối với tất cả chúng sinh là

tối đệ nhất.

4. Ngồi Phạm thiên, tâm ta, tâm người được tự tại.

5. Ngồi sư tử, phân biệt diễn nói lý nghĩa thậm thâm.

6. Ngồi chánh pháp, muốn sáng tỏ những lực biện Đà-la-ni.

7. Ngồi Tam-muội kiên cố, rốt ráo thệ lớn.

8. Ngồi đại Từ, khiến cho chúng sinh ác tâm đều vui mừng.

9. Ngồi đại Bi, có thể nhịn chịu tất cả các khổ não.

10. Ngồi Kim cang, điều phục bọn ma và các ngoại đạo.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ngồi của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở sự ngồi này thì được chỗ ngồi vô thượng tôn của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nằm. Những gì là mười?

1. Nằm tịch tĩnh, thân tâm đạm bạc.

2. Nằm thiền định, chánh niệm tư duy quán các pháp.

3. Nằm các Tam-muội, thân tâm nhu nhuyến.

4. Nằm Phạm thiên, chẳng não hại mình và người.

5. Nằm tư duy nghiệp, lòng không hối tiếc về sau.

6. Nằm thuận chánh pháp, chẳng thể khuynh động.

7. Nằm chánh đạo, giỏi biết giác ngộ.

8. Nằm diệu nguyện, giỏi biết hồi hướng.

9. Nằm tất cả việc hoàn tất, việc làm rốt ráo.

10. Nằm bỏ phương tiện, rốt ráo bản sự.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nằm của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đạo nằm vô thượng của tất cả chư Phật, có thể giác ngộ hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Trụ (ở). Những gì là mười?

1. Trụ ở đại Từ, lòng bình đẳng quán sát tất cả chúng sinh.

2. Trụ ở đại Bi, chẳng khinh chúng sinh chưa học.

3. Trụ ở đại Hỷ, diệt ưu não.

4. Trụ ở đại Xả, hữu vi, vô vi đều bình đẳng.

5. Trụ ở tất cả Ba-la-mật, Bồ-đề tâm làm đầu.

6. Trụ ở tất cả thứ rỗng không, khéo rõ biết các pháp.

7. Trụ ở Vô tướng, lìa sinh thọ chứng chẳng thoái chuyển.

8. Trụ ở Vô nguyện, bỏ thọ sinh.

9. Trụ ở niệm tuệ, pháp nhẫn thành tựu viên mãn.

10. Trụ ở tất cả pháp bình đẳng, được pháp thọ ký.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trụ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở trụ này thì được trụ vô ngại, vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hạnh. Những gì là mười?

1. Hạnh chánh niệm, đầy đủ bốn Niệm xứ.

2. Hạnh các cõi hướng đến, chánh giác về các pháp.

3. Hạnh tuệ, thuận theo chư Phật.

4. Hạnh Ba-la-mật, đủ đầy Nhất thiết trí.

5. Hạnh bốn Nhiếp, giáo hóa thành thục các chúng sinh.

6. Hạnh sinh tử, nuôi lớn tất cả các căn lành.

7. Hạnh nói đùa của tất cả chúng sinh, vượt khỏi chúng sinh.

8. Hạnh tham cháy rực, giác ngộ các căn của tất cả chúng sinh.

9. Hạnh phương tiện khéo, nuôi lớn Bát-nhã ba-la-mật.

10. Hạnh đạo tràng, giác ngộ Nhất thiết trí, chẳng đoạn hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hạnh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở hạnh này thì được hạnh đại trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ quán sát.

Những gì là mười?

1. Quán sát nghiệp lành, cho đến đối với hình sắc cực nhỏ cũng đều soi thấy.

2. Quán sát chết nơi này, sinh chỗ kia, chẳng chấp trước tất cả chúng sinh.

3. Quán sát các căn của tất cả chúng sinh, quyết định biết rõ pháp vô căn.

4. Quán sát diệu pháp, pháp giới chẳng thể hoại.

5. Quán sát hiện tiền, đối với tất cả Phật pháp tu Phật nhãn.

6. Quán sát trí tuệ, tùy theo căn cơ mà nói pháp.

7. Quán sát Vô sinh pháp nhẫn, quyết định được Phật pháp.

8. Quán sát chẳng lùi Phật địa, trừ diệt tất cả phiền não, vượt ra quả Nhị thừa của ba cõi.

9. Quán sát pháp cam lồ rót xuống đỉnh, đối với tất cả Phật pháp được tự tại chẳng động.

10. Quán sát Tam-muội Phật, ở trong tất cả mười phương làm Phật sự.

Này Phật tử! Đó là mười thứ quán sát của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại trí quán sát vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ quán sát cùng khắp. Những gì là mười?

1. Quán sát cùng khắp những người đến cầu,

lòng Từ thí cho họ thỏa lòng.

2. Quán sát cùng khắp những người phạm giới, an trí vào giới thanh tịnh của Như Lai.

3. Quán sát cùng khắp chúng sinh tâm hại, an trí vào sức kham nhẫn của Như Lai.

4. Quán sát cùng khắp những người biếng nhác, khiến cho chúng sinh đó siêng tu tinh tấn, rốt ráo Đại thừa.

5. Quán sát cùng khắp chúng sinh loạn tâm trừ cho họ tâm loạn, an trí ở Nhất thiết trí địa của Như Lai.

6. Quán sát cùng khắp chúng sinh ngu si, trừ tất cả hữu kiến nghi hoặc của họ.

7. Quán sát cùng khắp các Thiện tri thức, tùy theo lời dạy của Như Lai mà trụ ở Phật pháp.

8. Quán sát cùng khắp theo pháp đã nghe, thành tựu đầy đủ nghĩa vô thượng.

9. Quán sát cùng khắp tất cả chúng sinh, chẳng bỏ đại Bi.

10. Quán sát cùng khắp tất cả Phật pháp, giác ngộ Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ quán sát cùng khắp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại trí quán sát cùng khắp vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ mạnh mẽ. Những gì là mười?

1. Sắc mạnh mẽ, ở trong tất cả chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già… hiện tối thắng.

2. Voi mạnh mẽ, thị hiện tâm báu của voi.

3. Rồng mạnh mẽ, hưng khởi mây đại pháp che khắp tất cả, ánh chớp giải thoát sáng ngời, sấm thật nghĩa chấn động, tuôn xuống mưa pháp cam lộ các Căn, Lực, Giác ý, Thiền định, Giải thoát Tam-muội.

4. Vua chim cánh vàng lớn mạnh mẽ, hoại diệt ngu si, tiêu diệt nước ái, ở trong biển khổ lớn tóm bắt những rồng ác phiền não.

5. Sư tử mạnh mẽ, an trụ ở vô úy, trang bị giáp đồng đại trí binh khí bình đẳng, tiêu diệt hàng phục bọn ma và các ngoại đạo.

6. Dũng kiện mạnh mẽ, có thể ở trong trận chiến lớn sinh tử tiêu diệt tất cả đại oán địch phiền não.

7. Trí tuệ mạnh mẽ, quyết định rõ biết ấm, giới, các nhập, mười hai duyên khởi, hiện tất cả pháp Phật tự tại.

8. Đà-la-ni mạnh mẽ, nghe giữ tất cả pháp chưa từng quên mất, rộng vì quần sinh phân biệt giải nói.

9. Biện tài mạnh mẽ, phân biệt tất cả câu, chữ không chỗ ngăn ngại, theo câu hỏi liền đáp lại đều khiến cho người hỏi vui mừng, lời nói chẳng hư

rỗng.

10. Như Lai mạnh mẽ, ngồi tòa Sư tử hàng phục bọn ma điều phục ngoại đạo, đầy đủ Nhất thiết trí, đủ một niệm tuệ tương ưng đều rõ biết sở đắc, sở tri, sở giác, sở hành, thành Bồ-đề vô thượng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ mạnh mẽ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được mạnh mẽ tự tại vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ sư tử hống. Những gì là mười?

1. "Ta nhất định thành Phật" là tiếng rống sư tử của tâm Bồ-đề.

2. Đối với tất cả chúng sinh khởi lòng đại Bi: Kẻ chưa độ được độ, người chưa giải thoát được giải thoát, kẻ chưa yên được yên, người chưa Niết-bàn được Niết-bàn là tiếng rống sư tử của đại Bi.

3. Thủ hộ thọ trì chẳng đoạn dứt tánh Tam bảo là tiếng rống sư tử báo ân Như Lai.

4. Khiến cho tất cả cõi Phật đều thanh tịnh hết là tiếng rống sư tử đại thệ.

5. Trừ diệt các nạn của tất cả đường ác là tiếng rống sư tử tự trì tịnh giới.

6. Đủ đầy tướng tốt trang nghiêm thân, miệng, ý của Như Lai là tiếng rống sư tử gom chứa công đức không chán đủ.

7. Thành tựu viên mãn trí tuệ tất cả chư Phật là

tiếng rống sư tử gom chứa tròn đủ trí tuệ không chán đủ.

8. Trừ diệt tất cả việc ma, chuyên cầu chánh đạo là tiếng rống sư tử trừ diệt phiền não.

9. Biết tất cả pháp không ngã, không ngã sở, không mạng, không con người, Không, Vô tướng, Vô nguyện… quán tất cả pháp sạch như hư không là tiếng rống sư tử đối với tất cả pháp được Vô sinh nhẫn.

10. Đại Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, nghiêm tịnh chấn động tất cả cõi Phật; Đế Thích, Phạm vương, bốn vua trời đều thỉnh cầu Bồ-tát giáng thần hạ sinh, dùng mắt tuệ vô ngại quán sát khắp thế gian. Tất cả chúng sinh không ai hơn ta. Bồ-tát thị hiện tiếng rống sư tử lớn sinh ra bước đi bảy bước: "Ta đối với thế gian là tối thắng nhất, ta vĩnh viễn chấm dứt pháp sinh, già, chết là tiếng rống sư tử theo như lời nói mà tu hành."

Này Phật tử! Đó là mười thứ tiếng rống sư tử của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tiếng rống đại sư tử Vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh thí. Những gì là mười?

1. Lòng bình đẳng thí, không ghét chúng sinh.

2. Tùy ý thí, thỏa mãn tất cả nguyện.

3. Lòng không loạn thí, chẳng thoái chuyển.

4. Tùy ứng cúng thí, phân biệt biết rõ nhân ngã.

5. Chẳng chọn lựa thí, chẳng cầu quả báo.

6. Một hướng thí, đối với tất cả vật lòng không nhiễm trước.

7. Trong ngoài tất cả thí, rốt ráo thanh tịnh.

8. Bồ-đề thí, xa lìa hữu vi, vô vi.

9. Giáo hóa thành thục chúng sinh thí, cho đến đạo tràng chẳng lìa bỏ.

10. Ba thứ viên mãn thanh tịnh thí, người thí, kẻ nhận, tài vật đều bình đẳng, trong sạch như hư không.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh thí của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở thí này thì được đại thí thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh giới. Những gì là mười?

1. Tịnh giới thân, phòng hộ ba điều ác của thân.

2. Tịnh giới khẩu, xa lìa bốn lỗi của miệng.

3. Tịnh giới tâm, vĩnh viễn lìa khỏi tham, sân hận, các tà kiến.

4. Tịnh giới đủ tất cả, tối thắng vi diệu ở trong trời, người.

5. Tịnh giới thủ hộ tâm Bồ-đề, chẳng ưa tiểu trí.

6. Tịnh giới thủ hộ điều học của Như Lai, cho đến rất kinh sợ tội nhỏ.

7. Tịnh giới vi mật, khéo cứu vớt chúng sinh phạm giới.

8. Tịnh giới chẳng làm tất cả ác, gom chứa hết tất cả các pháp lành.

9. Tịnh giới xa lìa tất cả hữu kiến, đối với giới không chấp trước.

10. Tịnh giới thủ hộ tất cả chúng sinh, sinh ra đại Bi.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh giới của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở giới này thì được tịnh giới xa lìa mọi ác vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh nhẫn. Những gì là mười?

1. Nếu người khác mắng chửi hủy nhục đều có thể kham nhẫn, hộ tâm người đó.

2. Nếu người khác dùng dao gậy gia hại cũng kham nhẫn, bảo hộ kẻ đó.

3. Biết nhẫn tất cả sân nhuế, tự nhiên chẳng động.

4. Nhẫn tự tại thì sự có thể hại chẳng hại được.

5. Nhẫn nơi chỗ chúng sinh hướng về thì chẳng tiếc thân mạng.

6. Nhẫn xa lìa ngã mạn thì chẳng khinh hạng chưa học.

7. Nhẫn cắt xẻo các bộ phận thân thể thì quán sát như huyễn.

8. Nhẫn tất cả việc ác thì lìa khỏi tư tưởng phân biệt mình, người.

9. Nhẫn phiền não thì xa lìa cảnh giới phiền não.

10. Nhẫn thuận theo trí phương tiện của tất cả Bồ-tát thì được Vô sinh nhẫn, đối với cảnh giới trí chẳng do người khác giác ngộ cho.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh nhẫn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nhẫn này thì được pháp Nhẫn vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh tinh tấn. Những gì là mười?

1. Tinh tấn tịnh nghiệp thân, cung kính cúng dường cung cấp tất cả chư Phật, Bồ-tát, tôn trọng ruộng phước chẳng thoái chuyển.

2. Tinh tấn tịnh nghiệp miệng, nghe trì chánh pháp của tất cả chư Phật chưa từng quên mất, khen ngợi Như Lai, theo điều pháp được nghe mà rộng vì người giảng nói không mệt mỏi.

3. Tinh tấn tịnh nghiệp ý, phương tiện khéo léo nhập vào Tam-muội Từ, Bi, Hỷ, Xả, thiền định giải thoát nối tiếp nhau khởi lên không thoái chuyển.

4. Tinh tấn tịnh tâm ngay thẳng, ngay thẳng xa lìa dối trá, tất cả việc, tất cả phương tiện rốt ráo chẳng thoái chuyển.

5. Tinh tấn tịnh thâm tâm, thường hướng về cõi

tối thắng tích tập trí tuệ vô thượng, pháp Bạch tịnh.

6. Tịnh tinh tấn hành chẳng hư vọng thì bao gồm lấy bố thí, trì giới, nhẫn nhục, đa văn và chẳng phóng dật… cho đến đạo tràng chẳng dừng nghỉ giữa chừng.

7. Tịnh tinh tấn hàng phục tất cả ma quân, oán địch thì có thể trừ diệt hết tham, sân nhuế, ngu si, phiền não, tà kiến, các trói buộc ngăn che.

8. Tịnh tinh tấn đầy đủ ánh sáng tuệ, có điều gì hành dụng thì khéo tư duy, lòng hối tiếc không giữa chừng, rốt ráo mọi việc, được pháp bất cộng của tất cả chư Phật.

9. Tịnh tinh tấn không chỗ nhiễm trước, xa lìa cảnh giới tâm, bằng pháp môn thậm thâm tướng của thân, miệng, tâm đều là phi tướng quán sát khắp cảnh giới quyết định rõ biết chân thật Như Như.

10. Tịnh tinh tấn thành tựu đầy đủ pháp minh, thứ lớp tiến vào tất cả các địa, ở chỗ chư Phật được cam lộ quán đảnh, Pháp vương thọ ký, Pháp thân vô lậu hiện xả thọ mạng, giáng thần thế gian, xuất gia thành đạo, chuyển bánh xe pháp thanh tịnh, vào đại Bát-niết-bàn, rốt ráo tròn đủ hạnh Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh tinh tấn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì

được Đại tịnh tinh tấn vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh thiền. Những gì là mười?

1. Tịnh thiền thường ưa xuất gia, bỏ lìa tất cả hữu.

2. Tịnh thiền thân cận Thiện tri thức, hỏi han, thọ trì, tu tập đạo chánh pháp.

3. Tịnh thiền ưa chỗ A-lan-nhã, xa lìa pháp ngã, ngã sở.

4. Tịnh thiền lìa nơi chợ búa nói cười ồn ào, ưa tịch diệt.

5. Tịnh thiền tâm nhu nhuyễn, các căn chẳng loạn.

6. Tịnh thiền trí tuệ tịch tĩnh, tất cả âm thanh, các thiền định khác chẳng thể làm loạn động.

7. Tịnh thiền bảy Giác ý, tám Thánh đạo, đối với tất cả cảnh giới thì trí tuệ luôn quyết định.

8. Tịnh thiền lìa khỏi thiền vị cùng các cấu bẩn phiền não, chẳng chọn lấy cõi Dục.

9. Tịnh thiền các thần thông sáng tỏ, quyết định biết rõ các căn của tất cả chúng sinh.

10. Tịnh thiền dùng ít phương tiện để hiện ra trước mắt du hý thần thông, Tam-muội của Như Lai chẳng thể xưng lường.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh thiền của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở thiền này thì được

tịnh thiền vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh tuệ. Những gì là mười?

1. Tịnh tuệ biết nhân mà chẳng hoại quả báo.

2. Tịnh tuệ hiểu tất cả duyên mà chẳng hoại sự hòa hợp.

3. Tịnh tuệ hiểu tất cả pháp chẳng thường, chẳng đoạn, rõ biết duyên khởi Như như.

4. Tịnh tuệ phá trừ tất cả tà kiến, quán sát tất cả pháp đều như huyễn.

5. Tịnh tuệ các biện tài thắng trí, tùy theo chỗ hỏi mà trả lời không ngăn ngại.

6. Tịnh tuệ hàng phục ma quân và các ngoại đạo, vượt hẳn Thanh văn, Duyên giác, thâm nhập vào trí phương tiện của Như Lai.

7. Tịnh tuệ thấy Pháp thân thanh tịnh của tất cả Phật, thấy tất cả chúng sinh đều thanh tịnh, thấy tất cả pháp đều tịch diệt, thấy tất cả thế giới đều hư không, đối với tất cả tướng, trí tuệ không ngại.

8. Tịnh tuệ gom lấy tất cả Biện Đà-la-ni, các phương tiện thiện xảo Ba-la-mật, được tất cả thắng trí.

9. Tịnh tuệ một niệm tương ứng với trí Kim cang.

10. Giác ngộ tất cả pháp bình đẳng thì thành tựu đầy đủ trí vô thượng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh tuệ của Đại

Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tuệ này thì được đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh Từ. Những gì là mười?

1. Tịnh Từ tâm bình đẳng, chẳng chọn lựa chúng sinh.

2. Tịnh Từ lợi ích, đối với tất cả chúng sinh có điều gì hành dụng đều có thể hoàn thành.

3. Tịnh Từ cứu hộ, độ thoát rốt ráo hiểm nạn sinh tử của tất cả chúng sinh.

4. Tịnh Từ thương xót chẳng bỏ tất cả chúng sinh, nuôi lớn căn lành hữu vi.

5. Tịnh Từ giải thoát, diệt các phiền não của tất cả chúng sinh.

6. Tịnh Từ sinh ra Bồ-đề khiến cho tất cả chúng sinh ưu cầu Bồ-đề.

7. Tịnh Từ không ngại đối với tất cả chúng sinh, phóng ra vô lượng ánh sáng soi khắp chúng sinh.

8. Tịnh Từ hư không, cứu hộ tất cả chúng sinh.

9. Tịnh Từ pháp duyên, giác ngộ pháp chân thật.

10. Tịnh Từ vô duyên, chứng lấy pháp ly sinh của Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh Từ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở Từ này thì được đại Từ thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh Bi. Những gì là mười?

1. Tịnh Bi bất cộng tức là đại Bi tự tại.

2. Tịnh Bi chẳng chán, thay tất cả chúng sinh chịu khổ lớn.

3. Tịnh Bi ở tất cả đường ác, chịu sinh tử để độ chúng sinh.

4. Tịnh Bi ở trong tất cả trời người thọ sinh, thị hiện tất cả pháp đều vô thường.

5. Tịnh Bi vì chúng sinh tà định, ở trong vô lượng kiếp chẳng lìa bỏ đại thệ nguyện trang nghiêm.

6. Tịnh Bi chẳng chấp trước niềm vui của mình thì cùng vui với chúng sinh.

7. Tịnh Bi chẳng cầu báo thì tâm mình trong sạch.

8. Tịnh Bi diệt trừ tất cả lỗi lầm của chúng sinh thì nói pháp chân thật, biết tất cả các pháp tự tánh thanh tịnh, các sự nhiễm ô của khách trần đều không, không sở hữu.

9. Bồ-tát ở đó mà khởi lên đại Bi, nói pháp chân thật, nói tất cả pháp như vết chân ở hư không.

10. Chúng sinh bị si che khuất chẳng biết chân thật, Bồ-tát ở đó mà khởi lên tịnh Bi, muốn khiến cho chúng sinh phát tâm Đại thừa, rốt ráo Niết-bàn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh Bi của Đại

Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở Bi này thì được đại Bi thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 42

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 7)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh Hỷ. Những gì là mười?

1. Tịnh Hỷ phát tâm Bồ-đề.

2. Tịnh Hỷ bỏ tất cả sở hữu.

3. Tịnh Hỷ đối với người phạm giới chẳng sinh lòng ác, mà còn giáo hóa khiến cho thành tựu.

4. Tịnh Hỷ đối với tất cả chúng sinh tranh tụng đều khiến hòa hợp, được trí vô thượng.

5. Tịnh Hỷ hộ trì chánh pháp chẳng tiếc thân mạng.

6. Tịnh Hỷ xa lìa năm dục, thường ưa chánh pháp.

7. Tịnh Hỷ khiến cho tất cả chúng sinh chẳng

tham trước vật dụng sinh hoạt, thường ưa chánh pháp.

8. Tịnh Hỷ thấy tất cả Phật cung kính cúng dường không có chán, đủ mà chẳng hoại pháp giới.

9. Tịnh Hỷ khiến cho tất cả chúng sinh thường ưa Tam-muội thiền định giải thoát nối tiếp nhau.

10. Tịnh Hỷ khiến cho tất cả chúng sinh chuyên cầu tịch tĩnh, trừ diệt loạn tưởng, được tuệ vô thượng, lìa khỏi tà kiến, tròn đủ các nguyện, rốt ráo khổ hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh Hỷ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở Hỷ này thì được đại Hỷ thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tịnh Xả. Những gì là mười?

1. Tịnh Xả, được tất cả chúng sinh cung kính cúng dường chẳng sinh tham ái, bị tất cả chúng sinh khinh mạn hủy nhục chẳng sinh sân hận.

2. Tịnh Xả, tuy Bồ-tát thường làm việc giữa thế gian mà không bị tám pháp làm ô nhiễm.

3. Tịnh Xả đối với bậc pháp khí biết đúng thời, đối với chẳng phải hạng pháp khí chẳng sinh lòng ác.

4. Tịnh Xả, chẳng cầu Thanh văn, Duyên giác, Hữu học, Vô học.

5. Tịnh Xả, xa lìa tất cả phiền não của năm dục

… cho đến lòng chẳng sinh một ý niệm ác.

6. Tịnh Xả, chẳng khen sự tu hành Nhị thừa và chán sinh tử.

7. Tịnh Xả xa lìa lời nói thế gian, lời nói chẳng phải Niết-bàn, lời nói chẳng phải ly dục, lời nói đùa giỡn, lời nói làm khổ não người khác, lời nói Thanh văn, Duyên giác… cho đến tất cả lời nói làm chướng ngại Bồ-đề.

8. Nếu có chúng sinh đợi lúc thọ hóa thì Bồ-tát tịnh Xả.

9. Nếu có chúng sinh được nhận Phật giáo hóa thì Bồ-tát tịnh Xả.

10. Tịnh Xả, Đại Bồ-tát xa lìa hai pháp, không trên, không dưới, không lấy, không bỏ, không hư, không thật, quán sát bình đẳng, an trụ chân thật, đắc được nhẫn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tịnh Xả của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở Xả này thì được đại Xả thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nghĩa. Những gì là mười?

1. Nghĩa đa văn thì theo như lời nói mà tu hành.

2. Nghĩa pháp thì dùng phương tiện khéo léo mà phân biệt giải bày.

3. Nghĩa không thì hiểu rõ được đệ nhất không.

4. Nghĩa tịch diệt thì khiến cho tất cả chúng

sinh lìa khỏi sinh tử.

5. Nghĩa chẳng thể nói thì đối với tất cả ngôn ngữ không đắm trước.

6. Nghĩa Như thì quán sát bình đẳng tất cả ba đời.

7. Nghĩa nhập pháp thì đều cùng một vị.

8. Nghĩa Như Lai thì thuận Như Lai.

9. Nghĩa thật thế thì giác ngộ chân thật.

10. Nghĩa đại Bát-niết-bàn thì diệt tất cả khổ mà chẳng đoạn hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nghĩa của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nghĩa này thì được nghĩa Nhất thiết trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp. Những gì là mười?

1. Pháp chân thật, đúng như lời nói mà tu hành.

2. Pháp không hại, xa lìa sân nhuế.

3. Pháp không tranh, trừ diệt tất cả các phiền não.

4. Pháp tịch diệt, lìa khỏi sự thiêu đốt của thế gian.

5. Pháp ly dục, vĩnh viễn lìa khỏi các phiền não của dục cấu.

6. Pháp chẳng hư rỗng, lìa khỏi hư vọng.

7. Pháp chẳng sinh, tất cả pháp đều như hư không.

8. Pháp vô vi, lìa khỏi ba tướng.

9. Pháp tánh tịnh, tự nhiên thanh tịnh.

10. Pháp Báo thân phiền não diệt, Vô dư Niết-bàn thì hành hạnh Bồ-tát, thọ trì chẳng bỏ vậy.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại công đức tròn đủ. Những gì là mười?

1. Khuyên chúng sinh phát khởi tâm Bồ-đề là công đức tròn đủ, chẳng đoạn tuyệt Tam bảo.

2. Thuận theo mười thứ hồi hướng là công đức tròn đủ, đoạn tất cả pháp chẳng lành, gom tất cả pháp lành.

3. Trí tuệ chánh giáo là công đức tròn đủ, ở trong ba cõi, công đức tối thù thắng.

4. Lòng không mệt chán là công đức tròn đủ, độ thoát tất cả chúng sinh đến bờ kia.

5. Có thể lìa bỏ hết sở hữu trong ngoài là công đức tròn đủ, đối với tất cả vật đều không tham trước.

6. Tướng tốt đầy đủ, tinh tấn chẳng lui là công đức tròn đủ, dừng tâm buông lung.

7. Chẳng xem thường ba phẩm căn lành là công đức tròn đủ, phương tiện khéo léo hồi hướng Bồ-đề.

8. Đối với chúng sinh tà định, phạm giới chẳng

khởi lòng khinh mạn mà thêm lớn đại Bi là công đức tròn đủ, hiển hiện pháp bậc Đại nhân.

9. Cung kính cúng dường tất cả Như Lai, đối với tất cả Bồ-tát, khởi lên Như Lai tưởng, đối với tất cả chúng sinh thì làm việc rốt ráo là công đức tròn đủ, nuôi lớn thủ hộ lòng ngay thẳng.

10. Đại Bồ-tát ở a-tăng-kỳ kiếp tu tập đầy đủ tất cả căn lành đều có thể đem hết căn lành ấy cho một chúng sinh mà lòng không lo lắng hối tiếc. Một chúng sinh như thế thì tất cả chúng sinh cũng lại như vậy. Đó là mười loại đại công đức tròn đủ, ngang bằng cõi hư không, thành tựu đầy đủ trí tuệ rộng lớn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ công đức tròn đủ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại công đức tròn đủ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại trí tròn đủ. Những gì là mười?

1. Gần gũi Thiện tri thức chân thật đa văn, cung kính tôn trọng lễ bái cúng dường phụng cấp, thuận theo chẳng trái lời dạy của vị ấy là trí tròn đủ thứ nhất, xa lìa dối trá.

2. Lìa mạn, khiêm tốn, lòng không buông lung, thân, miệng và ý đều nhu nhuyến không có tâm thô tháo, thường hoan hỷ hộ trì tịnh giới, nét mặt khoan hòa, lời nói dịu ngọt, chào hỏi trước, xa lìa

tà ngụy là trí tròn đủ thứ hai, tự nhiên thành tựu pháp khí của Phật.

3. An trụ ở niệm tuệ, chẳng bỏ chánh giác, trừ diệt loạn tưởng, tu tập sáu niệm, hành sáu hòa kính, chẳng cầu sự đền đáp ấy là trí tròn đủ thứ ba, sinh ra nuôi lớn mười thứ trí.

4. Ưa pháp, ưa nghĩa, siêng tu chánh pháp, học không chán, xa lìa thế luận và lời nói thế gian, ưa nghe lời nói thế gian, xa lìa Tiểu thừa, ưa cầu Đại thừa là trí tròn đầy thứ tư, tu tập chánh niệm chẳng thể nghĩ bàn.

5. Chính cầu sáu pháp Ba-la-mật, thọ trì, tu tập, thành tựu đầy đủ bốn thứ phạm trụ, thuận các minh pháp, hay hỏi người trí, xa lìa đường ác, chuyên cầu đường lành, lòng Từ điều phục, lìa khỏi sự luận bàn chê trách, phòng hộ lòng kẻ khác là trí tròn đầy thứ năm, theo đúng lời nói tu hành pháp chân thật của chư Phật.

6. Thường ưa xuất gia, chẳng thích ba cõi, thủ hộ lòng mình, xa lìa ba tưởng, chẳng sinh lòng ác, thân, miệng và ý đều nhu nhuyến cả, giỏi biết tâm tánh là trí tròn đầy thứ sáu, khiến cho lòng mình, tâm người đều thanh tịnh.

7. Quán ấm như huyễn, giới như rắn độc, nhập như làng xóm vắng, quán tất cả pháp như huyễn hóa như sóng nắng, như trăng dưới nước, như bóng trong gương, như mộng như chớp, như tiếng

vang, như vòng lửa xoay như chữ viết trong không, như lưới trận Nhân-đà-la, như ánh sáng mặt trời, mặt trăng, chẳng phải thường còn, chẳng phải đoạn mất, không lại không đi, không dừng, thâm tâm tín giải chẳng khởi bài báng là trí tròn đầy thứ bảy, đó là không sinh trụ, diệt, thành tựu đầy đủ tất cả pháp, trí tuệ tịnh không.

8. Không ngã, không chúng sinh, không Phú-già-la, không ân, không nghĩa, không tham, sân, si, không sở hữu, không hủy báng, không khen ngợi, không lấy, không bỏ, không chủ, không hành, rốt ráo Niết-bàn. Nếu Đại Bồ-tát nghe pháp sâu xa này mà có thể tin, có thể hiểu, trừ diệt nghi hoặc thì đó là trí tròn đầy thứ tám, rốt ráo đầy đủ giải thoát sâu xa.

9. Dùng chánh phương tiện, tư duy Chỉ quán, điều phục các căn, tất cả các pháp không có tạo tác, vô sinh, vô vi đều tịch diệt hết, chúng sinh cho là ngã thì rốt ráo không sở hữu, không trói, không mở, không thân, miệng, tâm, cũng không tinh tấn quán sát tất cả chúng sinh, tất cả pháp, tất cả tâm, tất cả hạnh, không trước, không sau, đều bình đẳng hết là trí tròn đầy thứ chín, xa lìa tất cả tướng, rốt ráo đến bờ kia.

10. Đại Bồ-tát giỏi biết duyên khởi nên thấy pháp thanh tịnh, thấy pháp thanh tịnh nên thấy cõi thanh tịnh, thấy cõi thanh tịnh nên thấy hư không thanh tịnh, thấy hư không thanh tịnh nên thấy pháp

giới thanh tịnh, thấy pháp giới thanh tịnh nên thấy trí tuệ là trí tròn đầy thứ mười, gom chứa Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí tròn đủ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được Đại trí thanh tịnh vô ngại vô thượng trong tất cả pháp của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ minh túc. Những gì là mười?

1. Minh túc biết sâu Phật pháp.

2. Minh túc trừ diệt si ám trong tất cả pháp.

3. Minh túc xa lìa tà kiến.

4. Minh túc tuệ quang thanh tịnh soi khắp các căn.

5. Minh túc chánh tinh tấn phương tiện siêng tu.

6. Minh túc ly sinh, thâm nhập vào đường chánh chân đế của Bồ-tát.

7. Minh túc trí vô sinh, diệt trừ nghiệp phiền não, thành tựu tận trí.

8. Minh túc Thiên nhãn thanh tịnh, tư duy tịnh tuệ.

9. Minh túc ức niệm thanh tịnh nghĩ về túc mạng.

10. Minh túc trí vô lậu đầy đủ tịnh địa, thanh tịnh các minh, diệt trừ các lậu.

Này Phật tử! Đó là mười thứ minh túc của Đại

Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được Đại minh vô thượng trong tất cả các pháp của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cầu pháp. Những gì là mười?

1. Cầu pháp trực tâm thì phải lìa khỏi tâm dối trá hư ngụy.

2. Cầu pháp tinh cần thì lìa khỏi giải đãi.

3. Cầu pháp một hướng thì chẳng tiếc thân mạng.

4. Cầu pháp vì đoạn tất cả phiền não của tất cả chúng sinh thì chẳng cầu vật dụng sinh hoạt.

5. Cầu pháp vì lợi ích cho tất cả chúng sinh thì chẳng vì tư lợi.

6. Cầu pháp vì thâm nhập trí tuệ thì chẳng xem thường người.

7. Cầu pháp muốn khiến cho chánh pháp thường kiên cố thì chẳng ưa thế gian.

8. Cầu pháp vì thương xót chúng sinh thì chẳng bỏ tâm Bồ-đề.

9. Cầu pháp vì theo câu hỏi của tất cả chúng sinh mà có thể đáp thì có thể diệt trừ hết các nghi hoặc.

10. Cầu pháp vì đầy đủ Phật pháp thì chẳng ưa thừa khác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cầu pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được

trí vô ngại, vô thượng không do người khác mà giác ngộ nơi tất cả các Phật pháp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp sáng rõ. Những gì là mười?

1. Pháp sáng rõ thuận theo thế gian, vì muốn nuôi lớn tất cả căn lành phàm phu của thế gian.

2. Pháp sáng rõ không ngại, không hoại tín thì hiểu được chân tánh của pháp, tin người thực hành.

3. Pháp sáng rõ an trụ pháp giới thì hiểu được người hành pháp.

4. Pháp sáng rõ xa lìa tám tà, hướng về tám chánh đạo thì hiểu được tám hạng người.

5. Pháp sáng rõ trừ diệt mọi kết sử, đoạn sinh tử lậu, thấy chân thật đế thì hiểu được Tu-đà-hoàn.

6. Pháp sáng rõ quán thấy vị là nguy hiểm, trở lại thọ sinh thì hiểu được Tư-đà-hàm.

7. Pháp sáng rõ cho đến giây lát chẳng ưa ba cõi, chẳng đắm trước thọ sinh, chuyên cầu lậu tận thì hiểu được A-na-hàm.

8. Pháp sáng rõ sáu thông tự tại, nhập vào tám giải thoát, tùy ý chánh thọ chín thứ lớp định và các biện tài thì hiểu được A-la-hán.

9. Pháp sáng rõ thường ưa tịch tĩnh, nhờ ngoại duyên hiểu được tri túc thiểu sự, chẳng nhờ người khác giác ngộ, thành tựu trí tuệ thì hiểu được Duyên giác.

10. Pháp sáng rõ, thành tựu thắng trí, các căn minh lợi, lòng thường giải thoát, nuôi lớn vô lượng công đức trí tuệ, đủ đầy mười Lực, bốn Vô sở úy của chư Phật và tất cả pháp Phật thì hiểu được Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp sáng rõ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp sáng rõ Đại trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp hướng về. Những gì là mười?

1. Pháp hướng về tùy thuận cung kính Thiện tri thức.

2. Pháp hướng về giác ngộ chư Thiên.

3. Pháp hướng về nơi tất cả Phật thường có lòng tàm quý.

4. Pháp hướng về nghĩ thương chúng sinh chẳng bỏ sinh tử.

5. Pháp hướng về rốt ráo tất cả việc, chẳng khởi lòng hư vọng.

6. Pháp hướng về xa lìa các thừa khác, chuyên tu Đại thừa Bồ-tát.

7. Pháp hướng về xa lìa tà đạo, chuyên cầu chánh đạo.

8. Pháp hướng về hàng phục ma quân, diệt trừ phiền não.

9. Pháp hướng về an trụ Phật địa, biết các căn

của tất cả chúng sinh rồi ứng theo sự nghe pháp mà rộng vì họ diễn nói.

10. Pháp hướng về an trụ ở vô lượng, vô biên pháp giới thanh tịnh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp hướng về của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp hướng về vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ma. Những gì là mười?

1. Ma năm ấm, tham trước năm ấm.

2. Ma phiền não, nhiễm phiền não.

3. Ma nghiệp, hay chướng ngại.

4. Ma tâm, tự kiêu mạn.

5. Ma tử, lìa khỏi thọ sinh.

6. Ma trời, khởi lên kiêu mạn buông lung.

7. Ma mất căn lành, lòng chẳng hối.

8. Ma Tam-muội, tham đắm, chấp trước các quả vị.

9. Ma Thiện tri thức, đối với người đó sinh lòng chấp trước.

10. Ma chẳng biết chánh pháp Bồ-đề, chẳng thể sinh ra các nguyện lớn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ma của Đại Bồ-tát. Bồ-tát nên tạo phương tiện mau chóng xa lìa chúng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ ma nghiệp. Những gì là mười?

1. Quên mất tâm Bồ-đề tu các căn lành, đó là ma nghiệp.

2. Lòng ác bố thí, lòng sân trì giới, đó là ma nghiệp.

3. Bỏ chúng sinh tánh ác, giải đãi, khinh mạn chúng sinh, chán ác, tâm loạn, không trí, đó là ma nghiệp.

4. Bỏn sẻn chánh pháp, chê trách chúng sinh pháp khí, tham cầu lợi dưỡng mà vì người nói pháp, vì người chẳng phải pháp khí mà nói pháp thâm diệu, đó là ma nghiệp.

5. Chẳng nghe Ba-la-mật, tuy nghe mà chẳng tu hành, sinh lòng biếng nhác chẳng cầu Bồ-đề thâm diệu Vô thượng, đó là ma nghiệp.

6. Xa lìa Thiện tri thức, gần gũi ác tri thức, ưa cầu Nhị thừa, ở chỗ thọ sinh, có tâm trừ diệt sự ly dục tịch tĩnh, đó là ma nghiệp.

7. Ở chỗ Bồ-tát khởi lên lòng sân nhuế, nói lỗi xấu của họ, đoạn dứt lợi dưỡng của họ, thường xét nét tìm tội và nhìn họ bằng đôi mắt ác, đó là ma nghiệp.

8. Bài báng chánh pháp, chẳng nghe Khế kinh, nghe được chẳng khen ngợi. Nếu có Pháp sư nói pháp, chẳng hay cung kính nhún nhường, lòng tự khiêm mà cho rằng ta nói đúng nghĩa, họ nói

chẳng đúng nghĩa, đó là ma nghiệp.

9. Học luận thế gian, văn tự khéo léo, giỏi về câu nghĩa, tay viết văn tụng, ưa nói Nhị thừa, che giấu pháp sâu xa, giảng nói pháp tạp, đối với phi pháp nói là pháp thậm thâm, xa lìa Bồ-đề, an trụ tà đạo, đó là ma nghiệp.

10. Kẻ đã được độ đã được yên thì gần gũi cung kính cúng dường họ, người chưa được độ chưa được yên thì mãi chẳng gần gũi cung kính cúng dường, cũng chẳng giáo hóa, đó là ma nghiệp. Rơi vào tăng thượng mạn, tăng trưởng các mạn, khinh miệt chúng sinh, chẳng cầu trí tuệ chân thật của chánh pháp, các căn tán loạn chẳng thể hóa độ, đó là ma nghiệp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ ma nghiệp của Đại Bồ-tát. Đại Bồ-tát nên mau chóng xa lìa chúng mà chính cầu Phật nghiệp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lìa bỏ nghiệp ma. Những gì là mười?

1. Gần gũi Thiện tri thức thì lìa bỏ ma nghiệp.

2. Chẳng tự tôn, chẳng tự khen ngợi thì lìa bỏ ma nghiệp.

3. Tin pháp sâu xa của Phật, chẳng sinh lòng bài báng thì lìa bỏ ma nghiệp.

4. Chưa từng quên mất tâm Nhất thiết trí thì lìa bỏ ma nghiệp.

5. An trụ chẳng buông lung, tu tập pháp thậm

thâm thì lìa bỏ ma nghiệp.

6. An trụ ở Bồ-tát tạng, chân chánh cầu tất cả pháp thì lìa bỏ ma nghiệp.

7. Thường muốn nghe pháp, ưa nghe nghĩa sâu xa lòng không mệt mỏi thì lìa bỏ ma nghiệp.

8. Quy y tất cả các Phật mười phương thì lìa bỏ ma nghiệp.

9. Lòng tin chánh niệm Bồ-đề của tất cả chư Phật thì lìa bỏ ma nghiệp.

10. Tất cả Bồ-tát sinh ra căn lành đều chẳng hai thì lìa bỏ ma nghiệp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lìa bỏ ma nghiệp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nghiệp này thì lìa khỏi đường nghiệp của tất cả các ma.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thấy Phật. Những gì là mười?

1. Do không chấp trước Phật an trụ thế gian thành Chánh giác.

2. Do nguyện nên Phật sinh ra.

3. Nhờ nghiệp báo mà tin Phật.

4. Giữ sự tùy thuận Phật.

5. Niết-bàn Phật đã vượt qua.

6. Pháp giới Phật không đâu chẳng đến.

7. Tâm an trụ Phật.

8. Vô lượng Tam-muội Phật không vướng mắc.

9. Tánh Phật quyết định.

10. Như ý Phật che khắp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thấy Phật của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể nhìn thấy Như Lai vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Phật nghiệp. Những gì là mười?

1. Khuyến hóa chúng sinh là Phật nghiệp thứ nhất, tùy thuận nuôi lớn Phật pháp.

2. Trong mộng thấy Phật là Phật nghiệp thứ hai, phát khởi các căn lành đời quá khứ.

3. Đa văn là Phật nghiệp thứ ba, chứng được trí quyết định vô nghi.

4. Vì người bị hối hận trói buộc dùng phương tiện khéo léo nói pháp sám hối là Phật nghiệp thứ tư, trừ diệt tất cả nghi hối.

5. Nếu có chúng sinh khởi lên tâm bỏn sẻn, tâm vô trí, tâm Thanh văn, tâm Duyên giác, tâm tàn hại, nghi, kiêu mạn thì hiện thân Như Lai trang nghiêm tướng tốt mà hóa độ những chúng sinh ấy, đó là Phật nghiệp thứ năm, sinh ra nuôi lớn các căn lành quá khứ.

6. Khi chánh pháp gặp nạn thì rộng vì chúng sinh nói pháp tịnh diệu, chúng sinh nghe rồi liền được đầy đủ Đà-la-ni. Thần thông trí tuệ tùy theo đối tượng mà thị hiện lợi ích chúng sinh, đó là Phật nghiệp thứ sáu, tâm lực thanh tịnh.

7. Nếu việc ma khởi lên thì bằng đủ các loại phương tiện, mau chóng xa lìa chúng. Dùng âm thanh vi diệu bằng hư không giới, cũng chẳng khinh miệt người khác, diệt trừ tất cả ma nghiệp, đầy đủ nhẫn nhục, đó là Phật nghiệp thứ bảy, công đức chính trực.

8. Tu hành vô lượng hạnh mà chẳng chứng hạnh Thánh ly sinh của Thanh văn, Duyên giác. Người có các căn chưa thành thục thì chẳng vì người đó nói quả giải thoát, chỉ diệt trừ gốc ái, đó là Phật nghiệp thứ tám, sinh ra bản nguyện.

9. Đoạn trừ tất cả các kết, sinh ra hạnh Bồ-tát, đối với tất cả chúng sinh nuôi lớn đại Bi, thâm tín sở hạnh của Bồ-tát, rốt ráo Niết-bàn, đó là Phật nghiệp thứ chín, chẳng đoạn hạnh Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát vì mình và người khác cầu đạo giải thoát mà không chán, đủ, lìa khỏi tất cả hạnh và tất cả pháp, đối với sắc thân Như Lai không bị nhiễm trước, tinh cần chuyên cầu trí tuệ vô ngại chẳng nhờ người khác giác ngộ, khiến cho tất cả cõi Phật nghiêm sức thanh tịnh, quyết định biết rõ đều là hư không. Giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh mà chẳng bỏ tánh vô ngã. An trụ pháp giới, các thông tự tại, thành tựu đầy đủ Nhất thiết chủng trí mà chẳng bỏ hạnh Bồ-tát. Chuyển bánh xe tịnh pháp khiến cho tất cả chúng sinh đều được vui mừng. Rộng vì chúng sinh nói pháp thậm thâm vi diệu, thị hiện vô lượng tự tại Như Lai mà chẳng

xả thân Bồ-tát. Thị hiện đại Niết-bàn mà chẳng từ bỏ tất cả chỗ sinh ra. Này Phật tử! Đại Bồ-tát sinh ra như vậy… cho đến Tam-muội phiên phúc, đó là Phật nghiệp thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Phật nghiệp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nghiệp này thì được Đại nghiệp vô sư vô thượng của tất cả chư Phật mà chẳng nhờ người khác giác ngộ.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ mạn nghiệp. Những gì là mười?

1. Tôn trọng đối với ruộng phước như Hòa thượng, A-xà-lê, chỗ Cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn mà chẳng tôn trọng cung kính cúng dường thì đó là mạn nghiệp.

2. Có các Pháp sư được pháp thắng diệu, theo Đại thừa, biết sâu đạo ra khỏi sinh tử được Đà-la-ni, thành tựu đa văn, đủ trí tuệ tạng, có khả năng giỏi nói pháp mà chẳng tín thọ cung kính cúng dường thì đó là mạn nghiệp.

3. Khi nghe thọ pháp, như nghe được pháp sâu xa phát tâm ly dục vui mừng vô lượng mà chẳng khen Pháp sư khiến cho họ hoan hỷ thì đó là mạn nghiệp.

4. Khởi lòng kiêu mạn, tự cao hàng phục người khác, chẳng xét mình thật ra chẳng điều phục được tâm mình thì đó là mạn nghiệp.

5. Khởi tâm chấp có ngã, thấy người có công

đức trí tuệ chẳng ngợi khen sự tốt đẹp của họ, thấy người không công đức thì ngược lại nói tốt họ, hoặc nghe khen người khác thì khởi lòng ghen ghét đối với người đó, đó là mạn nghiệp.

6. Nếu có Pháp sư biết đúng Pháp, đúng Luật, đúng sự thật, đúng lời Phật nói nhưng vì ganh ghét nên nói rằng: Chẳng phải Pháp, chẳng phải Luật, chẳng phải thật, chẳng phải lời Phật nói để muốn phá hoại lòng tin người khác, đó là mạn nghiệp.

7. Tự bày tòa ngồi cao, tự cho ta là Pháp sư chẳng cần làm việc, chẳng tôn kính cúng dường người khác, những người tu phạm hạnh, bậc tôn trưởng có đức đều phải cung kính cúng dường ta, đó là mạn nghiệp.

8. Không bằng mắt ác, không nhíu mày nhăn mặt nhìn người, thường dùng nét mặt khoan hòa quán sát bình đẳng chúng sinh, lời nói thường nhu hòa không có thô ác, lòng lìa khỏi sân hận nhưng mà đối với Pháp sư thì tìm tòi lỗi xấu của họ, đó là mạn nghiệp.

9. Vì lòng ngã mạn, đối với người đa văn chẳng cung kính. Nghe pháp có vấn đề chưa hiểu cũng chẳng hỏi han, chẳng hạn: Những gì là thiện? Những gì là chẳng thiện? Những gì nên làm? Những gì chẳng nên làm? Làm những nghiệp gì đem lại lợi ích lâu dài cho tất cả chúng sinh? Làm những hạnh gì chẳng lợi ích cho chúng sinh? Làm

những hạnh gì từ sáng vào sáng? Làm những hạnh gì từ tối vào tối? Bọn người vì tâm ngã mạn như vậy trôi dạt chìm đắm chẳng thể thấy được con đường chính yếu để ra khỏi, đó là mạn nghiệp.

10. Khởi lên tâm ngã mạn nên chẳng gặp chư Phật, khó đắc pháp, tiêu tan hết căn lành đã gieo trồng đời trước. Điều chẳng nên nói thì nói, khởi lên lòng chê trách, rồi lại đàm tiếu với nhau. Trụ pháp như vậy thì ứng vào tà đạo. Chỉ có năng lực tâm Bồ-đề nhưng chẳng bỏ hẳn sở hành của Bồ-tát. Tuy chẳng bỏ đạo Bồ-tát mà ở trong vô lượng trăm ngàn vạn kiếp còn chẳng gặp Phật, huống gì nghe pháp, đó là mạn nghiệp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ mạn nghiệp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát lìa khỏi mạn nghiệp này thì được mười thứ ý nghiệp thanh tịnh vô lượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí nghiệp. Những gì là mười?

1. Tin hiểu nhân duyên, chẳng hoại nhân quả, đó là trí nghiệp.

2. Chẳng bỏ tâm Bồ-đề, thường niệm tất cả Phật, đó là trí nghiệp.

3. Gần gũi tất cả các Thiện tri thức, cung kính cúng dường lòng không biếng nhác giải đãi, đó là trí nghiệp.

4. Ưa pháp, ưa nghĩa đa văn không chán,

chuyên cầu chánh pháp xa lìa tà niệm, tu tập chánh niệm, đó là trí nghiệp.

5. Đối với tất cả chúng sinh chẳng khởi lòng ngã, đối với tất cả Bồ-tát khởi lên tưởng như Như Lai, kính yêu Bồ-tát giống như thân mình. Yêu trọng chánh pháp như tiếc mạng mình. Ái kính Như Lai như bảo hộ mắt mình. Đối với người trì giới thì sinh tưởng như chư Phật, đó là trí nghiệp.

6. Lìa khỏi những nghiệp chẳng lành của thân, miệng, ý, tu hành thanh tịnh nghiệp thân, miệng, ý, khen ngợi các Hiền thánh, thuận theo Bồ-đề, đó là trí nghiệp.

7. Chẳng trái duyên khởi, lìa các tà kiến, diệt trừ si ám, chiếu soi tất cả pháp, đó là trí nghiệp.

8. Đối với mười hồi hướng khởi lên tưởng như từ mẫu, đối với các Ba-la-mật khởi lên tưởng như từ phụ, đối phương tiện khéo khởi lên tưởng Bồ-đề, đó là trí nghiệp.

9. Đối với bố thí, trì giới, đa văn chuyên cầu trí tuệ công đức chỉ quán, lòng không mệt chán, đó là trí nghiệp.

10. Nếu khen ngợi việc của chư Phật có thể hàng phục ma quân, diệt trừ các trói buộc chướng ngại của phiền não, giáo hóa chúng sinh, thuận trí luật nghi, giữ lấy chánh pháp, nghiêm tịnh cõi Phật, chính hướng thông minh, đó là trí nghiệp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí nghiệp của Đại

Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở trí nghiệp này thì được trí nghiệp vô thượng sinh ra phương tiện xảo diệu của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười chỗ ma nắm giữ. Những gì là mười?

1. Tâm biếng nhác là chỗ ma nắm giữ.

2. Bỏ chánh pháp Phật là chỗ ma nắm giữ.

3. Tham cầu không chán là chỗ ma nắm giữ.

4. Chuyên nghĩ đến tự độ là chỗ ma nắm giữ.

5. Chẳng phát nguyện lớn là chỗ ma nắm giữ.

6. Xa lìa phiền não, thường ưa tịch tĩnh là chỗ ma nắm giữ.

7. Đoạn lậu sinh tử là chỗ ma nắm giữ.

8. Bỏ hạnh Bồ-tát là chỗ ma nắm giữ.

9. Bỏ tâm giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh là chỗ ma nắm giữ.

10. Ở trong chánh pháp sinh lòng nghi hoặc, bài báng pháp Phật là chỗ ma nắm giữ.

Này Phật tử! Đó là mười chỗ ma nắm giữ của Đại Bồ-tát mà Bồ-tát nên mau chóng xa lìa. Nếu Đại Bồ-tát có thể trừ bỏ sự lệ thuộc ma này thì được mười thứ bảo hộ của của tất cả chư Phật. Những gì là mười?

1. Phật bảo hộ nên bắt đầu phát tâm Bồ-đề.

2. Phật bảo hộ nên đời đời chưa từng quên mất tâm Bồ-đề.

3. Phật bảo hộ nên biết tất cả việc ma có thể xa lìa hết.

4. Phật bảo hộ nên nghe sáu pháp Ba-la-mật rồi đúng như lời nói tu hành.

5. Nhờ Phật bảo hộ nên biết khổ sinh tử mà chẳng chán ghét.

6. Phật bảo hộ nên quán pháp thậm thâm được quả giải thoát.

7. Phật bảo hộ nên vì chúng sinh nói về sự giải thoát của Thanh văn, Duyên giác mà chẳng ưa thừa đó.

8. Phật bảo hộ nên quán pháp vô vi mà lòng chẳng ưa trụ, đối với pháp hữu vi chẳng sinh hai tướng.

9. Phật bảo hộ nên khiến cho sự chẳng tương tục được tịch diệt tương tục.

10. Phật bảo hộ nên được Nhất thiết trí tự tại mà chẳng bỏ sự tu hành theo chủng tánh chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Phật bảo hộ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở sự bảo hộ này thì được sự bảo hộ mười Lực của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp bảo hộ. Những gì là mười?

1. Tất cả hành vô thường là sự bảo hộ của pháp.

2. Tất cả hành khổ là sự bảo hộ của pháp.

3. Tất cả pháp vô ngã là sự bảo hộ của pháp.

4. Tịch diệt Niết-bàn là sự bảo hộ của pháp.

5. Pháp từ duyên khởi lên, không duyên thì chẳng khởi lên là sự bảo hộ của pháp.

6. Chẳng chánh tư duy nên khởi lên vô minh, hành… cho đến lão tử. Chẳng chánh tư duy diệt thì vô minh diệt, vô minh diệt nên cho đến lão tử diệt, đó là sự bảo hộ của pháp.

7. Ba pháp môn giải thoát sinh ra Thanh văn thừa, pháp quyết định vô tránh sinh ra Duyên giác thừa là sự bảo hộ của pháp.

8. Sáu pháp Ba-la-mật, bốn Nhiếp pháp sinh ra Đại thừa là sự bảo hộ của pháp.

9. Biết tất cả cõi, tất cả pháp, tất cả chúng sinh, tất cả thế gian là cảnh giới của Phật là sự bảo hộ của pháp.

10. Đoạn tất cả niệm, bỏ tất cả chấp thủ, lìa quá khứ, vị lai, thuận theo Niết-bàn là sự bảo hộ của pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp bảo hộ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở sự bảo hộ này thì được pháp bảo hộ vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất có mười việc. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát vì chư Thiên cõi Dục nói pháp ly dục. Phóng túng, buông lung, tự tại đều là vô

thường, tất cả khoái lạc đều là khổ não. Bồ-tát khuyến hóa mở đường dẫn lối những Thiên tử đó phát tâm Bồ-đề. Đó là sự nghiệp tu hành thứ nhất.

2. Khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất, Đại Bồ-tát vì chư Thiên cõi Sắc nói các Tam-muội thiền giải thoát, liên tục khởi lên các thiền chi. Có người đắm trước thiền vị, vì thiền vị khởi thân kiến, tà kiến, vô minh phiền não thì vì họ nói thật trí. Đối với tất cả diệu sắc khởi tâm điên đảo mà vọng tưởng chấp là thanh tịnh thì vì họ nói bất tịnh, quán sát vô thường, khuyến hóa, mở đường dẫn lối những Thiên tử đó phát tâm Bồ-đề. Đó là sự nghiệp tu hành thứ hai khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

3. Khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất, có Chánh thọ Tam-muội tên là Quang minh trang nghiêm, ở trong thân mình phóng ra ánh sáng lớn soi khắp tất cả tam thiên đại thiên thế giới, tùy theo đối tượng dùng đủ chủng loại âm thanh mà vì họ nói pháp. Những chúng sinh đó nghe nói pháp rồi đều rất vui mừng, khởi lên lòng cung kính. Sau khi qua đời, họ đều sinh lên cõi trời Đâu-suất. Bồ-tát lại vì họ nói pháp khiến cho họ đều phát tâm Bồ-đề. Đó là sự nghiệp tu hành thứ ba khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

4. Đại Bồ-tát dùng mắt tịnh vô ngại quán sát các Đại Bồ-tát ở tất cả trời Đâu-suất khắp mười phương. Những Bồ-tát đó cũng nhìn thấy Đại Bồ-

tát này. Họ thấy nhau rồi, Bồ-tát này vì Bồ-tát kia rộng nói chánh pháp. Chẳng hạn như là: Giáng thần vào thai mẹ, sinh ra ở thế gian, bỏ nhà cầu đạo, đi đến đạo tràng, dùng đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm, phát khởi sự tu hành đời quá khứ, nhớ lại hạnh xưa, thành tựu công đức… Chẳng rời khỏi tòa ngồi này mà thị hiện những việc như vậy… Đó là sự nghiệp tu hành thứ tư khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

5. Đại Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất thì Bồ-tát của tất cả trời Đâu-suất trong mười phương muốn thấy Đại Bồ-tát này để cung kính cúng dường lễ bái nên đều đến nơi đây. Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát muốn khiến cho những Bồ-tát đó đều vui mừng thỏa nguyện của họ nên thuyết giảng Đại pháp môn. Tùy theo địa vị sự trụ, sự hành, sự đoạn, sự tu, sự chứng mà Bồ-tát rộng nói đầy đủ. Những Bồ-tát đó nghe nói pháp rồi thì đều rất vui mừng, đều quay về lại ở cung điện của mình nơi bản quốc. Đó là sự nghiệp tu hành thứ năm khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

6. Khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất giảng nói chánh pháp thì vua cõi Dục, Thiên ma Ba-tuần cùng quyến thuộc vây quanh, đi đến chỗ Bồ-tát, phá hoại, gây rối hội nói pháp. Bấy giờ, Bồ-tát trụ ở phương tiện khéo léo, giữ lấy Bát-nhã ba-la-mật Kim cang, vào sâu cửa trí, nói pháp cam lồ. Bồ-tát nhờ thần lực chư Phật, nói pháp Như Lai đều thu

phục hết những ma chúng đó. Ma chúng đó thấy thần lực tự tại như vậy của Bồ-tát, lại được nghe pháp nên đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là sự nghiệp tu hành thứ sáu khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

7. Đại Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất biết Thiên tử cõi Dục chẳng nhận thức được khổ, chẳng ưa nghe pháp. Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát phóng ra âm thanh lớn bảo các Thiên tử: "Hôm nay Đại Bồ-tát xuất hiện ở bên trong quyến thuộc, nếu muốn thấy thì hãy mau chóng đến đây". Nghe âm thanh đó rồi thì vô lượng ức na-do-tha Thiên tử đều đi đến chỗ đó. Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát hiện khắp trong cung tất cả quyến thuộc mà những Thiên tử đó chưa từng nghe thấy, thấy rồi họ đều rất vui mừng. Trong âm nhạc của quyến thuộc Bồ-tát này phát ra tiếng như vầy mà bảo họ rằng: "Này các Thiên tử, tất cả các hành đều vô thường hết! Tất cả các hành đều khổ cả! Tất cả các pháp đều vô ngã! Tịch diệt Niết-bàn!" Tiếng ấy lại bảo rằng: "Các ngươi đều nên tu hạnh Bồ-tát thì rốt ráo Bồ-đề, đủ Nhất thiết trí!" Khi các Thiên tử nghe âm thanh đó rồi thì lòng rất sợ hãi, một hướng chánh cầu Bồ-đề vô thượng. Đó là sự nghiệp tu hành thứ bảy khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

8. Đại Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất, chẳng rời bỏ chỗ ngồi ở trời Đâu-suất mà có thể đi đến hết chỗ của tất cả Phật, gặp chư Như Lai để cung kính lễ

bái cúng dường nghe pháp. Bấy giờ, chư Phật vì Bồ-tát nói pháp: "Cam lộ quán đảnh thọ ký", tất cả các minh, hạnh địa của Bồ-tát, muốn khiến cho Bồ-tát dùng một niệm tuệ tương ứng đầy đủ tất cả chi, tất cả các loại vào sâu Nhất thiết trí. Đó là sự nghiệp tu hành thứ tám khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

9. Đại Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất, dùng tất cả phẩm vật cúng dường bằng cả pháp giới, hư không giới để cúng dường chư Phật của tất cả thế giới. Khi ấy, sự cúng dường này thì vô lượng, vô biên chúng sinh phát tâm Bồ-đề. Đó là sự nghiệp tu hành thứ chín khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

10. Đại Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất, sinh ra vô lượng, vô biên pháp môn, thị hiện trong tất cả thế giới đủ chủng loại sắc, chủng loại hình, chủng loại uy nghi, chủng loại phương tiện, tùy theo sự thích ứng ấy mà vì họ nói pháp, muốn khiến cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ. Đó là sự nghiệp tu hành thứ mười khi Bồ-tát trụ ở trời Đâu-suất.

Này Phật tử! Đó là mười thứ sự nghiệp tu hành ở trời Đâu-suất của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ nghiệp này thì có thể hạ sinh cõi người.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát ở trời Đâu-suất lúc sắp qua đời, có mười thứ việc thị hiện. Những gì là mười?

1. Bồ-tát ở trời Đâu-suất lúc sắp qua đời thì

tướng luân ở dưới chân phóng ra ánh sáng lớn tên là An lạc trang nghiêm, soi khắp tam thiên đại thiên thế giới. Tất cả chúng sinh trong các đường ác nạn chạm đến ánh sáng ấy thì diệt tất cả khổ, đều được an vui. Lúc bấy giờ, chúng sinh đều nghĩ rằng: "Hôm nay bỗng nhiên có bậc Đại nhân kỳ đặc xuất hiện ở đời." Đó là việc thị hiện thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát ở trời Đâu-suất, khi sắp qua đời thì tướng lông trắng ở giữa hai chân mày phóng ra ánh sáng tên là Giác ngộ soi khắp tam thiên đại thiên thế giới, chạm đến thân của Đại Bồ-tát đồng hành đời trước kia. Chạm xong, những vị Bồ-tát đó đều nghĩ rằng: "Vị Đại Bồ-tát kia, ở trời Đâu-suất, nay sắp qua đời." Lúc ấy, các Bồ-tát liền hóa ra vô lượng, vô biên đồ cúng dường, rồi mau chóng đến chỗ vị Đại Bồ-tát đó. Đó là việc thị hiện thứ hai.

3. Đại Bồ-tát lúc sắp qua đời, ở trong bàn tay phải phóng ra ánh sáng lớn tên là Tịnh cảnh giới, có thể nghiêm tịnh hết tam thiên đại thiên thế giới. Trong thế giới này, nếu có những Bích-chi-phật vô lậu nhận biết ánh sáng ấy thì liền bỏ tuổi thọ. Nếu chẳng nhận biết thì sức ánh sáng đi qua thế giới phương khác. Tất cả những ma và ngoại đạo, chúng sinh có kiến chấp đều bị đưa sang thế giới phương khác hết, trừ chúng sinh được Như Lai giữ lại để giáo hóa. Đó là việc thị hiện thứ ba.

4. Đại Bồ-tát, từ hai gối phóng ra ánh sáng lớn

tên là Ly cấu thanh tịnh trang nghiêm soi khắp, từ cung điện chư Thiên thấp nhất lên đến cung điện của chư Thiên trời Tịnh cư, không đâu chẳng sáng tỏ. Khi ấy, các Thiên tử đều nghĩ: "Hôm nay vị Đại Bồ-tát này ở cõi trời Đâu-suất sắp xả thọ mạng." Các Thiên tử nhanh chóng bày biện vật cúng dường như hương hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, bột thơm, áo, lọng che, tràng phan và những âm nhạc đi đến chỗ Bồ-tát cung kính cúng dường và nói: "Chúng tôi đều theo hầu hạ, bảo vệ Bồ-tát từ lúc mạng chung… cho đến lúc Ngài thị hiện đại Bát-niết-bàn." Đó là việc thị hiện thứ tư.

5. Đại Bồ-tát ở trời Đâu-suất, lúc sắp qua đời thì từ trong tim phóng ra ánh sáng lớn tên là Kim cang tịnh diệu trang nghiêm soi khắp lực sĩ Kim Cang của tất cả thế giới. Lúc bấy giờ, hàng trăm ức lực sĩ Kim Cang đều nghĩ: "Đây chính là Đại Bồ-tát ở trời Đâu-suất sắp qua đời nên dùng tướng này thị hiện cho chúng ta. Chúng ta đều phải theo hầu hạ thủ hộ… cho đến lúc ngài thị hiện đại Bát-niết-bàn." Đó là việc thị hiện thứ năm.

6. Đại Bồ-tát ở trời Đâu-suất, lúc sắp qua đời thì từ lỗ chân lông phóng ra ánh sáng lớn tên là Phân biệt tất cả chúng sinh soi khắp tam thiên đại thiên thế giới, chạm đến khắp thân của tất cả Bồ-tát. Chạm rồi, lại chạm đến tất cả chư Thiên và người đời. Khi ấy các Bồ-tát đều nghĩ: "Chúng ta phải đi đến chỗ đó để cung kính cúng dường Như

Lai, đồng thời giáo hóa những chúng sinh ở đó.” Đó là việc thị hiện thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát ở trời Đâu-suất, lúc sắp qua đời ở trong giảng đường ma-ni bảo tạng chánh pháp phóng ra ánh sáng lớn tên là Thiện điều phục, tùy theo chỗ giáng thần của Bồ-tát mà soi khắp cung vua. Các vị Bồ-tát kia đều nghĩ rằng: “Tùy theo chỗ giáng sinh của Bồ-tát này, hoặc ở nhà kia, hoặc ở tụ lạc, hoặc ở thành ấp, hoặc chỗ sinh bên trong cõi Diêm-phù-đề… ta sẽ sinh theo Bồ-tát đó vì muốn giáo hóa chúng sinh.” Đó là sự thị hiện thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát ở cõi trời Đâu-suất, lúc sắp qua đời thì trong thời gian lâu các cõi trời phóng ra ánh sáng lớn tên là Tịnh trang nghiêm, tất cả cung điện phóng ánh sáng ấy soi đến mẹ sinh ra Bồ-tát. Chiếu soi rồi thì mẹ của Bồ-tát đó yên ổn, thành tựu đầy đủ tất cả công đức. Bên trong thân người mẹ ấy tự nhiên được trang nghiêm bởi lầu các bảy báu vì muốn thân Bồ-tát ở yên ổn. Đó là việc thị hiện thứ tám.

9. Đại Bồ-tát ở cõi trời Đâu-suất, lúc sắp qua đời phóng ra ánh sáng dưới chân tên là An trụ. Nếu các Thiên tử và các Phạm thiên mà tuổi thọ sắp hết thì nhờ ánh sáng ấy đều được trụ lại thọ mạng để cúng dường Bồ-tát từ lúc mạng chung này cho đến khi thị hiện đại Bát-niết-bàn. Đó là việc thị hiện thứ chín.

10. Đại Bồ-tát ở cõi trời Đâu-suất, từ tướng nhỏ ấy phóng ra ánh sáng lớn tên là Nghiêm tịnh Phật nhãn, thị hiện đủ chủng loại nghiệp thì có người, trời, hoặc thấy Bồ-tát ở tại trời Đâu-suất, hoặc thấy mạng chung, hoặc thấy ở trong thai, hoặc thấy sinh ra, hoặc thấy xuất gia, hoặc thấy thành Phật, hoặc thấy chuyển bánh xe pháp, hoặc thấy Như Lai nhập Niết-bàn. Đó là việc thị hiện thứ mười.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát hoặc ở chỗ ngồi, hoặc ở lầu các, hoặc ở cung điện phóng ra trăm vạn a-tăng-kỳ kiếp ánh sáng như vậy… khi phóng ra những ánh sáng ấy thị hiện vô lượng sự nghiệp Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đầy đủ tất cả tịnh nghiệp như vậy…, từ cõi trời Đâu-suất hạ sinh xuống thế gian.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ việc nên giáng thần vào thai mẹ. Những gì là mười?

1. Vì giáo hóa thành thục chúng sinh tâm hạn hẹp nên thị hiện ở thai mẹ, chẳng khiến cho chúng sinh tâm hạn hẹp nghĩ rằng: "Bồ-tát tự nhiên hóa sinh, trí tuệ căn lành chẳng từ tu hành mà được." Đó là việc thứ nhất thị hiện ở thai.

2. Lại nữa, muốn khiến cho cha mẹ và các người thân nuôi lớn căn lành đồng hành đời trước. Đó là việc thứ hai thị hiện ở thai.

3. Đại Bồ-tát lúc mới thọ thai đã xa lìa ngu si, chánh niệm tư duy, diệt trừ loạn tưởng, thành tựu niệm tuệ, lòng chưa từng rối loạn. Đó là việc thứ ba, thị hiện ở thai.

4. Đại Bồ-tát khi ở thai mẹ thường giảng nói pháp. Các chúng Bồ-tát của thế giới mười phương, Đế Thích, Phạm vương, bốn vua trời đi đến với Bồ-tát. Bồ-tát tức thời vì họ nói pháp rộng rãi, thị hiện thần lực tự tại của Bồ-tát. Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ vô lượng, vô biên những trí tuệ, hiện ra những việc kỳ đặc như vậy… Đó là việc thứ tư, thị hiện ở thai.

5. Đại Bồ-tát ở trong thai mẹ, vì giáo hóa chúng sinh nên làm cho bản nguyện của những chúng sinh đó được thỏa mãn. Đó là việc thứ năm, thị hiện ở thai.

6. Đại Bồ-tát ở trong loài người thành đạo thì nên đủ nhân pháp mà thọ sinh. Đó là việc thứ sáu, thị hiện ở thai.

7. Đại Bồ-tát ở trong thai mẹ, chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thấy Bồ-tát ở trong thai mẹ, như thấy hình dáng mặt mũi trong gương sáng. Khi ấy những Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân… với tấm lòng rộng lớn, đều đi đến cung kính cúng dường Bồ-tát. Đó là việc thứ bảy, thị hiện ở thai.

8. Đại Bồ-tát khi ở thai mẹ thì những Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ ở thai mẹ trong thế giới phương khác đều chung giảng nói tạng trí tuệ vô tận của Bồ-tát. Đó là việc thứ tám, thị hiện ở thai.

9. Đại Bồ-tát lúc mới đầu thọ thai thì Chánh thọ Tam-muội ly cấu. Tất cả đồ cúng dường trang nghiêm của tất cả cung trời Đâu-suất đều theo vào thai mẹ. Nhờ sức Tam-muội nên khiến cho thân người mẹ đó không có các khổ hoạn. Đó là việc thứ chín, thị hiện ở thai.

10. Này Phật tử! Đại Bồ-tát khi ở thai mẹ, thành tựu đầy đủ vô lượng, vô biên công đức tạng, tất cả đồ cúng dường của mười phương thế giới đều đem cúng dường tất cả chư Như Lai. Các Đức Như Lai đó vì Bồ-tát này diễn nói vô lượng, vô biên pháp môn của pháp giới. Đó là việc thứ mười, thị hiện ở thai.

Nếu Đại Bồ-tát trụ ở pháp môn này thì có thể thị hiện mười thứ cảnh giới vi tế của Bồ-tát. Những gì là mười?

1. Khi Đại Bồ-tát ở thai mẹ thị hiện lúc ban đầu phát tâm Bồ-đề… cho đến địa vị thọ ký cam lồ quán đảnh.

2. Ở trong thai mẹ lại hiện ở cõi trời Đâu-suất-đà.

3. Ở trong thai mẹ thị hiện sinh ra.

4. Ở trong thai mẹ thị hiện địa vị đồng tử.

5. Ở trong thai mẹ hiện tại cung điện không gian sắc vị.

6. Ở trong thai mẹ thị hiện xuất gia.

7. Ở trong thai mẹ thị hiện tu hành khổ hạnh, đi đến đạo tràng thành Đẳng chánh giác.

8. Ở trong thai mẹ hiện chuyển bánh xe pháp.

9. Ở trong thai mẹ thị hiện vào đại Niết-bàn.

10. Ở trong thai mẹ thị hiện các pháp vi tế, tất cả hạnh Bồ-tát, tất cả thần lực tự tại và vô lượng hạnh môn của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cảnh giới vi tế của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở cảnh giới này thì được cảnh giới trí tuệ đại vi tế của tất cả chư Phật.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 43

PHẨM 33: XA LÌA THẾ GIAN (PHẦN 8)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ sinh.

Những gì là mười?

1. Sinh ra sự xa lìa ngu tối.

2. Sinh ra sự phóng ra lưới ánh sáng lớn soi khắp tam thiên đại thiên thế giới.

3. Sinh sự trừ diệt tất cả thân tối hậu đời vị lai.

4. Sinh ra việc chẳng sinh.

5. Sinh sự biết các kiếp của ba cõi đều như huyễn.

6. Sinh ở thế giới mười phương, thân hiện khắp.

7. Sinh thân đầy đủ Nhất thiết trí.

8. Sinh ra việc phóng ánh sáng tất cả Như Lai, soi khắp và giác ngộ tất cả chúng sinh.

9. Sinh thân chánh thọ các thiền Tam-muội đại trí tự tại.

10. [1]

Này Phật tử! Lúc Bồ-tát sinh thì tất cả cõi Phật có sáu thứ chấn động, tất cả chúng sinh đều được giải thoát, tất cả đường ác đều trừ diệt hết. Ánh sáng ấy làm che khuất tất cả các áng sáng của ma làm cho chúng đều như vết mực đen, vô lượng Bồ-tát khắp nơi đến vân tập.

Này Phật tử! Đó là mười thứ sinh của Đại Bồ-tát. Vì muốn hóa độ chúng sinh nên thị hiện sinh như vậy.

---

1. Bản Hán thiếu.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát nghĩ như vầy: "Tất cả thế gian chìm trong bùn năm dục, trừ một mình ta không thể tế độ họ." Biết như vậy nên Bồ-tát phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

2. "Phiền não ngu si che mắt chúng sinh khiến chúng đều đui điếc, ta đem trí tuệ tự tại sẽ dẫn đường mở mắt tuệ cho khắp chúng sinh, khiến chúng đều thanh tịnh." Bồ-tát phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

3. Nay ta nhờ cái thân giả danh này, được Pháp thân thanh tịnh vô thượng của Như Lai tràn đầy ba đời, Bồ-tát phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

4. Đại Bồ-tát dùng mắt tịnh vô ngại quán sát khắp hết mười phương, tất cả các chỗ Phạm thiên… cho đến chỗ của trời Đại tự tại. Những chúng sinh đó đều tự cho rằng: "Ta đã thành tựu sức trí tuệ tự tại." Bồ-tát có thể tiêu diệt hết tâm ngã mạn của những chúng sinh đó, phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

5. Đại Bồ-tát thấy những chúng sinh đời quá khứ gieo trồng căn lành, hôm nay muốn lùi mất. "Ta lại khiến cho những chúng sinh đó trụ ở địa vị không thoái", Bồ-tát phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

6. Bồ-tát muốn khiến cho chúng sinh gieo trồng ít căn lành mà được quả báo vô lượng nên phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

7. Thấy vô lượng thần lực tự tại của chư Phật, Bồ-tát phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

8. Bồ-tát quán sát thấy Bồ-tát đồng hành thời quá khứ nhiễm trước việc khác mà chẳng thành Chánh giác nên phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

9. Đại Bồ-tát thấy những trời, người mệt mỏi chán nản, thoái lui những nguyện vọng chính đáng nên phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

10. Đại Bồ-tát được ánh sáng của tất cả Như Lai chạm đến, nuôi lớn tất cả đại nguyện chân chánh nên phát đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát. Vì giáo hóa chúng sinh nên Bồ-tát phát đại trang nghiêm này mà tự trang nghiêm.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ việc nên du hành bảy bước. Những gì là mười?

1. Thị hiện sức Bồ-tát nên du hành bảy bước.

2. Thị hiện bảy báu nên du hành bảy bước.

3. Nguyện địa thần đầy khắp nên du hành bảy bước.

4. Thị hiện tướng vượt ra ba cõi nên du hành bảy bước.

5. Hiện hạnh tối thắng của đại Tượng vương, Ngưu vương, Sư tử vương nên du hành bảy bước.

6. Hiện tướng Kim cang địa nên du hành bảy bước.

7. Muốn ban sức lực cho chúng sinh nên du hành bảy bước.

8. Hiện tướng bảy báu giác ngộ nên du hành bảy bước.

9. Thành tựu đầy đủ tất cả Phật pháp chẳng nhờ người khác giác ngộ nên du hành bảy bước.

10. Muốn tự xưng, ta đối với đời là tối thắng không ai sánh bằng nên du hành bảy bước.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên du hành bảy bước của Đại Bồ-tát. Vì giáo hóa chúng sinh nên Bồ-tát tạo ra sự thị hiện đó.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ việc nên hiện địa vị Đồng tử. Những gì là mười?

1. Sách vở, toán số, tính toán, điêu khắc, in ấn, phương tiện… thị hiện những việc này nên hiện địa vị Đồng tử.

2. Thị hiện việc cỡi voi, ngựa, xe cộ, theo học bắn cung, các môn võ nghệ… nên hiện địa vị Đồng tử.

3. Muốn học tất cả sự đàm luận xảo diệu, các trò tiêu khiển của thế gian nên hiện địa vị Đồng tử.

4. Lìa tất cả nghiệp ác của thân, miệng, ý nên

hiện địa vị Đồng tử.

5. Thị hiện chính hướng Bát-niết-bàn, Chánh thọ Tam-muội tràn đầy tất cả các thế giới nên hiện địa vị Đồng tử.

6. Thị hiện sức Bồ-tát hơn Trời, Người, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Đế Thích, Phạm vương, bốn vua trời nên hiện địa vị Đồng tử.

7. Thị hiện sắc thù diệu vượt hẳn tất cả Đế Thích, Phạm vương, bốn vua trời nên hiện địa vị Đồng tử.

8. Muốn khiến cho chúng sinh xa lìa năm dục, thường ưa thích chánh pháp nên hiện địa vị Đồng tử.

9. Vì hiện sự tôn trọng chánh pháp, cúng dường chư Như Lai của tất cả thế giới nên hiện địa vị Đồng tử.

10. Thường ưa thích chánh pháp chiếu khắp, thọ trì tất cả chánh pháp nên hiện địa vị Đồng tử.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên hiện địa vị Đồng tử.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát hiện địa vị Đồng tử rồi thì có mười việc nên hiện ở trong cung. Những gì là mười?

1. Khiến cho những hành giả đồng tu thêm lớn căn lành nên hiện ở trong cung.

2. Muốn sáng các căn lành của Bồ-tát nên hiện

ở trong cung.

3. Muốn ưa ở với người, trời nên hiện ở trong cung.

4. Ở đời năm uế trược tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà hóa độ nên hiện ở trong cung.

5. Ở trong thâm cung, Chánh thọ Tam-muội, muốn làm sáng rỡ công đức của Bồ-tát nên hiện ở trong cung.

6. Muốn khiến cho chúng sinh đồng hành đời trước viên mãn bản nguyện nên hiện ở trong cung.

7. Muốn khiến cho cha mẹ, thân thuộc viên mãn bản nguyện nên hiện ở trong cung.

8. Muốn dùng kỹ nhạc phát ra âm thanh vi diệu cúng dường tất cả Phật nên hiện ở trong cung.

9. Đại Bồ-tát ở bên trong cung ấy vào Tam-muội thậm thâm, thành Đẳng chánh giác… cho đến thị hiện vào đại Niết-bàn nên hiện ở trong cung.

10. Tùy thuận hộ trì pháp nên hiện ở trong cung.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên hiện ở trong cung của Đại Bồ-tát. Do những việc này nên lần sinh sau cùng Bồ-tát thị hiện xuất gia.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ việc nên thị hiện xuất gia. Những gì là mười?

1. Muốn khiến cho chúng sinh chán nản mà lìa khỏi gia đình nên thị hiện xuất gia.

2. Vì chúng sinh tham trước gia đình nên thị hiện xuất gia.

3. Muốn thị hiện sự thuận theo đạo các Hiền thánh nên thị hiện xuất gia.

4. Muốn tuyên dương khen ngợi pháp xuất gia nên thị hiện xuất gia.

5. Muốn khiến cho chúng sinh lìa khỏi Nhị kiến nên thị hiện xuất gia.

6. Muốn khiến cho chúng sinh lìa khỏi dục lạc, ngã lạc nên thị hiện xuất gia.

7. Muốn hiện tướng ra ba cõi nên thị hiện xuất gia.

8. Muốn hiển hiện tự tại chẳng nhờ người khác giác ngộ nên thị hiện xuất gia.

9. Muốn thuận theo mười Lực, bốn Vô úy của Như Lai nên thị hiện xuất gia.

10. Tất cả lần sinh sau cùng, pháp Bồ-tát cần phải như vậy nên thị hiện xuất gia.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên thị hiện xuất gia của Đại Bồ-tát, vì giáo hóa chúng sinh vậy.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười việc nên thị hiện khổ hạnh. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát muốn giáo hóa thành thục chúng sinh tiểu tâm nên thị hiện khổ hạnh.

2. Vì cứu bạt chúng sinh nhiễm trước tà kiến nên thị hiện khổ hạnh.

3. Vì chúng sinh tà kiến cho rằng không có

nghiệp báo, muốn khiến cho chúng biết nghiệp báo nên thị hiện khổ hạnh.

4. Vì thuận theo chúng sinh của thế giới năm uế trược nên thị hiện khổ hạnh.

5. Vì chúng sinh giải đãi nên thị hiện khổ hạnh.

6. Muốn khiến cho chúng sinh ưa cầu pháp nên thị hiện khổ hạnh.

7. Vì chúng sinh đắm trước dục lạc, ngã lạc nên thị hiện khổ hạnh.

8. Muốn hiển hiện hạnh thù thắng của Bồ-tát nên thị hiện khổ hạnh.

9. Muốn khiến cho chúng sinh đời sau phát khởi tinh tấn nên thị hiện khổ hạnh.

10. Các căn của chư Thiên, người đời chưa chín muồi đợi lúc chín muồi nên thị hiện khổ hạnh.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên thị hiện khổ hạnh của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười việc nên đi đến đạo tràng. Những gì là mười?

1. Muốn soi khắp tất cả thế giới nên đi đến đạo tràng.

2. Muốn chấn động tất cả thế giới nên đi đến đạo tràng.

3. Muốn hiện thân ở khắp tất cả thế giới nên đi đến đạo tràng.

4. Vì giác ngộ tất cả Bồ-tát, tất cả chúng sinh, tất cả người đồng hành nên đi đến đạo tràng.

5. Vì thị hiện việc trang nghiêm đạo tràng nên đi đến đạo tràng.

6. Vì thuận theo kẻ được giáo hóa mà thị hiện cây Bồ-đề trang nghiêm nên đi đến đạo tràng.

7. Muốn đối diện nhìn thấy của tất cả chư Phật của mười phương thế giới nên đi đến đạo tràng.

8. Muốn ở trong từng niệm từng niệm nhấc chân lên, đặt chân xuống đều vào vô lượng cửa chánh thọ các Tam-muội, thành Đẳng chánh giác nên đi đến đạo tràng.

9. Vì nhận sự cung kính cúng dường của tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già… cho đến Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương… mà họ chẳng biết nhau nên đi đến đạo tràng.

10. Muốn dùng mắt trí vô ngại quán sát khắp tất cả thế giới, chánh niệm tất cả Phật, ở tất cả cõi thị hiện thành Phật nên đi đến đạo tràng.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên đi đến đạo tràng của Đại Bồ-tát vì hóa độ chúng sinh vậy.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ việc nên ngồi ở đạo tràng. Những gì là mười?

1. Đủ các cách chấn động tất cả cõi nên ngồi ở đạo tràng.

2. Soi khắp tất cả các thế giới nên ngồi ở đạo tràng.

3. Trừ diệt tất cả các đường ác nên ngồi ở đạo

tràng.

4. Biến tất cả cõi thành kim cương nên ngồi ở đạo tràng.

5. Quán tiếng rống sư tử của tất cả Phật nên ngồi ở đạo tràng.

6. Lìa tất cả hư vọng, lòng sạch như hư không nên ngồi ở đạo tràng.

7. Thị hiện thuận theo uy nghi thân thanh tịnh nên ngồi ở đạo tràng.

8. Thuận theo Tam-muội Kim cang viên mãn nên ngồi ở đạo tràng.

9. Nhận chỗ ngồi thanh tịnh của tất cả Phật nên ngồi ở đạo tràng.

10. Sức căn lành của mình có thể nhận lấy tất cả chúng sinh nên ngồi ở đạo tràng.

Này Phật tử! Đó là mười việc nên ngồi ở đạo tràng của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Khi Đại Bồ-tát ngồi ở đạo tràng thì có mười pháp kỳ đặc chưa từng có. Những gì là mười?

1. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì tất cả chư Phật của thế giới mười phương đều đưa tay phải lên khen rằng: “Hay thay, hay thay! Bậc Đạo Sư Vô Thượng!” Đó là pháp kỳ đặc thứ nhất chưa từng có.

2. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì tất cả Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác đều hộ trì. Đó là

pháp kỳ đặc thứ hai chưa từng có.

3. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì những Bồ-tát đồng hành đời trước đều đến vân tập, dùng đủ các loại đồ trang nghiêm để cung kính cúng dường. Đó là pháp kỳ đặc thứ ba chưa từng có.

4. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì cỏ cây, rừng rú, những loài chẳng phải chúng sinh trong mười phương tất cả thế giới đều cúi gập thân mình hướng về đạo tràng. Đó là pháp kỳ đặc thứ tư chưa từng có.

5. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì Chánh thọ Tam-muội tên là Thiện tri pháp giới, được Tam-muội này nên rốt ráo các hạnh Bồ-tát. Đó là pháp kỳ đặc thứ năm chưa từng có.

6. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì Đại Bồ-tát trụ ở Đà-la-ni tên là Ly cấu thắng diệu hải tạng, nên tất cả chư Phật tuôn xuống mưa pháp cam lồ cho Bồ-tát này. Đó là pháp kỳ đặc thứ sáu chưa từng có.

7. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì dùng sức thần thông cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Đó là pháp kỳ đặc thứ bảy chưa từng có.

8. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì vào đến pháp môn trí tuệ vô thượng, phương tiện khéo léo biết hết các căn của tất cả chúng sinh. Đó là pháp kỳ đặc thứ tám chưa từng có.

9. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì Chánh thọ

Tam-muội tên là Thiện giác, Đại Bồ-tát vào định này thì được Pháp thân thanh tịnh, đầy cõi hư không tất cả ba đời. Đó là pháp kỳ đặc thứ chín chưa từng có.

10. Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng thì nghiệp thân thanh tịnh, nhiếp thâu vô lượng, vô biên trí tuệ ba đời, soi khắp tất cả. Đó là pháp kỳ đặc thứ mười chưa từng có.

Này Phật tử! Đó là khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng được mười pháp kỳ đặc chưa từng có.

Này Phật tử! Khi Đại Bồ-tát ngồi đạo tràng có mười nghĩa nên thị hiện thu phục ma. Những gì là mười?

1. Chúng sinh đời ác năm trược ưa chinh phạt lẫn nhau, muốn hiển hiện lực công đức của Bồ-tát nên thị hiện thu phục ma.

2. Diệt hết các nghi hoặc của trời người nên thị hiện thu phục ma.

3. Vì muốn hóa độ quyến thuộc của ma nên thị hiện thu phục ma.

4. Chư Thiên, người đời ưa chinh phạt nhau thì khiến cho họ gom lại chịu sự giáo hóa nên thị hiện thu phục ma.

5. Gom người trời lại thì hiển hiện lực công đức của Bồ-tát chẳng thể phá hoại, điều phục chúng sinh nên thị hiện thu phục ma.

6. Phát khởi sức của tất cả chúng sinh nên thị

hiện thu phục ma.

7. Thương xót tất cả chúng sinh vị lai nên thị hiện thu phục ma.

8. Cho đến đạo tràng hiện có việc ma có thể vượt ra cảnh giới ma quân nên thị hiện thu phục ma.

9. Hiển hiện thế lực yếu ớt của phiền não và thế lực cường thịnh của căn lành đại Bi nên thị hiện thu phục ma.

10. Thuận các chúng sinh đời năm uế trược nên thị hiện thu phục ma.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười sức giác ngộ Như Lai. Những gì là mười?

1. Sức giác ngộ Như Lai vượt ra tất cả sự nghiệp của bọn ma, diệt trừ phiền não, rốt ráo tất cả hạnh của Bồ-tát.

2. Sức giác ngộ Như Lai, đối với tất cả Tam-muội của Bồ-tát mà được tự tại.

3. Sức giác ngộ Như Lai thành tựu đầy đủ những thiền Tam-muội của tất cả Bồ-tát.

4. Sức giác ngộ Như Lai đầy đủ tất cả những pháp Bạch tịnh.

5. Sức giác ngộ Như Lai phân biệt pháp lành, điều phục pháp thế gian.

6. Sức giác ngộ Như Lai dùng Pháp thân thanh tịnh đầy tất cả cõi.

7. Sức giác ngộ Như Lai đã phát ra âm thanh

thị hiện bình đẳng với tâm tất cả chúng sinh.

8. Sức giác ngộ Như Lai hết thảy có thể thọ trì Phật pháp.

9. Sức giác ngộ Như Lai được bình đẳng với thân, miệng, ý của Như Lai ba đời, ở trong một niệm biết pháp ba đời.

10. Sức giác ngộ Như Lai được Tam-muội Thiện giác, đủ mười lực của Phật như là Xứ trí phi xứ trí… cho đến Vô lậu trí.

Này Phật tử! Đó là mười lực giác ngộ Như Lai của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát đủ những lực này nên được gọi là Như Lai.

Này Phật tử! Được thành Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác như vậy rồi thì có thể chuyển bánh xe pháp mười hạnh thanh tịnh. Những gì là mười?

1. Đầy đủ bốn Vô sở úy thanh tịnh.

2. Sinh ra âm thanh tịnh diệu của bốn Biện tài.

3. Sáng tỏ bốn Đế.

4. Thuận theo pháp môn vô ngại của chư Phật.

5. Lòng thanh tịnh bình đẳng có thể che khắp tất cả chúng sinh.

6. Điều nói ra không hư dối, quyết định tế độ tận cùng khổ sở của chúng sinh.

7. Nắm giữ đại Bi đời trước.

8. Đem âm thanh diệu pháp vang khắp thế giới, tất cả chúng sinh không ai chẳng nghe biết.

9. Ở trong a-tăng-kỳ kiếp thường nói chánh pháp chưa từng tạm dừng.

10. Chuyển các Căn, Lực, Giác ý, các Thiền, Tam-muội giải thoát nối tiếp nhau chẳng dứt tuyệt.

Này Phật tử! Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chuyển pháp luân mười hạnh bình đẳng vô lượng hạnh như vậy.

Này Phật tử! Pháp luân thanh tịnh của Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác nhờ mười pháp Bạch tịnh nên chuyển vào lòng chúng sinh, sinh ra vô tướng, quyết định chẳng hư rỗng. Những gì là mười?

1. Nguyện lực đời quá khứ.

2. Nắm giữ đại Bi, chẳng bỏ chúng sinh.

3. Trí tuệ tự tại tùy theo chỗ thích ứng của chúng sinh mà vì chúng nói pháp.

4. Chưa từng mất thời cơ.

5. Tùy theo pháp khí đó.

6. Chẳng thêm chẳng bớt.

7. Trí quyết định rõ biết ba đời.

8. Thân làm việc tối thắng.

9. Miệng nói lời không hư dối.

10. Trí hành tùy theo âm thanh mà đều được giác ngộ.

Này Phật tử! Đó là nhân mười pháp Bạch tịnh nên có thể chuyển bánh xe pháp vào lòng chúng

sinh, sinh ra vô tướng quyết định chẳng hư rỗng.

Này Phật tử! Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác rốt ráo Phật sự rồi thì có mười nghĩa thị hiện đại Bát-niết-bàn. Những gì là mười?

1. Sáng rõ tất cả hành đều vô thường.

2. Sáng rõ tất cả hữu vi chẳng phải yên ổn.

3. Sáng rõ vào Niết-bàn là chỗ hướng đến rất yên ổn.

4. Sáng rõ vào Niết-bàn thì xa lìa tất cả những sợ sệt.

5. Do những người, trời ưa chấp trước sắc thân, Bồ-tát sáng rõ sắc thân vô thường, là pháp ma diệt (mài giũa tiêu diệt) khiến cho cầu được Pháp thân thường trụ thanh tịnh.

6. Sáng tỏ sức mạnh vô thường chẳng thể lay chuyển.

7. Sáng tỏ pháp hữu vi chẳng theo nghiệp ái, chẳng tự tại.

8. Sáng tỏ pháp ba cõi đều như đồ đất chưa nung không bền chắc.

9. Sáng tỏ vào Niết-bàn là chân thật, chẳng thể hoại.

10. Sáng tỏ vào Niết-bàn là xa lìa, sinh tử chẳng phải khởi, diệt.

Này Phật tử! Do mười nghĩa này nên Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thị hiện đại Bát-niết-bàn.

Này Phật tử! Pháp của tất cả Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác đều như vậy, đại nguyện đã thành, đã chuyển pháp luân, những người đáng độ đều đã độ xong, đã cùng Bồ-tát thọ ký, tất cả Phật sự đều rốt ráo, an trụ chẳng biến đổi, thị hiện đại Bát-niết-bàn.

Này Phật tử! Đó là Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác vì mười nghĩa nên thị hiện đại Bát-niết-bàn.

Này Phật tử! Đó là pháp môn Đại diệu Thắng hạnh thanh tịnh của Đại Bồ-tát mà chư Phật đã nói, nghĩa sâu vô lượng, có thể khiến cho tất cả những người có trí đều hoan hỷ, rốt ráo tất cả nguyện lớn của Bồ-tát, chẳng đoạn dứt bản hạnh.

Này Phật tử! Nếu có chúng sinh nghe được kinh này, lòng thị hiện chẳng sinh ra sự bài báng, theo đúng lý thuyết tu hành thì những chúng sinh đó mau chóng thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát theo đúng lý mà tu hành vậy.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát theo đúng lý mà tu hành, một lòng tin kính thọ trì kinh này. Này Phật tử! Kinh này sinh ra các hạnh công đức của tất cả Bồ-tát và nghĩa tinh yếu thâm diệu, vào sâu trí tuệ, bao gồm lấy tất cả pháp môn, xa lìa pháp Bất cộng của Thanh văn, Duyên giác và tất cả chúng sinh trong thế gian, có thể soi khắp tất cả

pháp môn, nuôi lớn căn lành, độ thoát chúng sinh. Cho nên Đại Bồ-tát một lòng nghe nhận, hộ trì kinh này. Nếu Đại Bồ-tát thọ trì kinh này thì có thể sinh ra tất cả các nguyện, dùng ít phương tiện mà mau chóng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi nói kinh Xuất Sinh Nhất Thiết Bồ-tát Chư Hạnh Công Đức Thâm Diệu Nghĩa Hoa Thâm Nhập Trí Tuệ Nhiếp Nhất Thiết Pháp Môn Viễn Ly Thế Gian Thanh Văn Duyên Giác Nhất Thiết Chúng Sinh Sở Bất Cộng Pháp Tất Năng Phổ Chiếu Nhất Thiết Pháp Môn Trưởng Dưỡng Thiện Căn Độ Thoát Chúng Sinh này thì nhờ thần lực chư Phật và pháp như vậy của kinh này nên vô lượng a-tăng-kỳ thế giới trong mười phương chấn động sáu cách, ánh sáng lớn soi khắp.

Lúc bấy giờ, chư Phật trong mười phương đối mặt, ngắm nhìn Bồ-tát Phổ Hiền hoan hỷ khen rằng:

–Hay thay! Này Phật tử! Ông mới có thể nói kinh Xuất Sinh Nhất Thiết Bồ-tát Chư Hạnh Công Đức Thâm Diệu Nghĩa Hoa Thâm Nhập Trí Tuệ Nhiếp Nhất Thiết Pháp Môn Viễn Ly Thế Gian Thanh Văn Duyên Giác Nhất Thiết Chúng Sinh Sở Bất Cộng Pháp Tất Năng Phổ Chiếu Nhất Thiết Pháp Môn Trưởng Dưỡng Thiện Căn Độ Thoát Chúng Sinh này.

Này Phật tử! Ông đã giỏi học pháp này, giỏi biết pháp này, ưa thích pháp này, chư Phật chúng ta cũng nói pháp này. Tất cả chư Phật khác cũng như vậy. Vậy nên, này Phật tử! Chúng ta đều cùng nhau giữ gìn kinh này, khiến cho những Bồ-tát đời sau, người chưa từng nghe sẽ được nghe.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền nương theo thần lực Phật, quán sát tất cả đại chúng trong mười phương, tất cả pháp giới, nói kệ khen rằng:

Vô lượng, vô số kiếp
Siêng tu các hạnh khổ
Cúng dường vô lượng Phật
Sinh ra chân Phật tử.
Hóa độ vô lượng chúng
An lập đạo Vô thượng
Hạnh Bồ-tát khó sánh
Ta nói hãy lắng nghe.
Cúng dường vô lượng Phật
Đều không có nhiễm trước
Hóa độ các chúng sinh
Chẳng sinh tưởng chúng sinh.
Thường cầu công đức Phật
Tâm ấy không chấp trước
Nơi hạnh thắng diệu đó
Khiến chúng đều vui mừng.
Thu phục tất cả ma
Diệt não phiền ba cõi
Đã đủ công đức Thánh

Thị hiện làm trẻ con.
Diệt si ác phiền não
Tâm ấy thường tịch nhiên
Thị hiện vô lượng hạnh
Ta nói công đức đó.
Tất cả ác lìa bỏ
Đến bờ kia rốt cùng
Trong vô lượng chúng sinh
Đủ thứ hiện biến hóa.
Biết tâm sinh, diệt, trụ
Thị hiện tất cả việc
Nói diệu công đức đó
Khiến chúng đều vui mừng
Thấy chúng sinh ba cõi
Vô lượng khổ bức bách
Lưu chuyển ở sinh tử
Lửa phiền não bừng cháy
Muốn khiến họ giải thoát
Bồ-đề một hướng tìm
Lược nói công đức đó
Hãy lắng nghe một lòng.
Thí, giới, nhẫn, tinh tấn,
Thiền định được tự tại
Đầy đủ tuệ phương tiện
Đại Từ độ chúng sinh.
Vô lượng vô số kiếp
Thích tu Bi, Hỷ, Xả
Ta nói công đức đó

Các ngài hãy nghe kỹ.
Vô lượng thân khổ hạnh
Thường chính cầu Bồ-đề
Chẳng tiếc thọ mạng ấy
Rốt ráo đạo vô thượng.
Thường vì lợi chúng sinh
Chẳng cầu tự an lạc
Lòng Từ bi tịch mặc
Ta nói thắng hạnh ấy.
Vô lượng vô số kiếp
Nói phần ít chẳng cùng
Hư không có thể lượng
Nước biển có thể tính
Đức Bồ-tát mênh mông
Không thể ví dụ được.
Lợi ích cho chúng sinh
Lược nói phần nhỏ ấy.
Giữ căn lành chúng sinh
Nuôi lớn pháp Bạch tịnh.
Xa lìa tâm kiêu mạn
Cầu pháp không chán, đủ
Khiến chúng được ở yên
Nuôi lớn cây trí tuệ.
Tâm Bồ-tát như đất
Lợi ích tất cả chúng
Gốc Từ bi nhu nhuyến
Thân đại Bi vô thượng
Lá công đức, bông trí

Hương vi diệu trì giới.
Ánh tịnh tuệ Như Lai
Làm nở hoa Bồ-tát
Chẳng đắm nước hữu vi
Khiến chúng sinh vui khắp.
Trực tâm là hạt giống
Từ Bi là rễ mầm
Thân là trí phương tiện
Năm độ là nhánh cành
Lá thiền, hoa các minh
Nhất thiết trí là quả
Cây pháp, chim thần lực
Che khắp ba cõi thế.
Chân thật đế là chân
Bạch tịnh pháp là thân
Chánh niệm là vai cổ
Đầu trí giải thoát đỉnh.
Từ Bi, mắt sáng trong
Thật nghĩa vượt hang tối
Pháp Bồ-tát sư tử
Thu phục tất cả ma.
Sinh tử là đồng hoang
Các đường ác não phiền
Biên kiến là giặc nạn
Si ám làm lạc đường.
Đại Đạo sư Bồ-tát
Thấy kẻ tối mê lầm
Khai thị chỉ đường chính

Dẫn đến chỗ an lạc.
Tham, sân… các phiền não
Thường não hại chúng sinh
Vô lượng những khổ nạn
Theo bức hại triền miên.
Bồ-tát thấy kia khổ
Mà phát tâm đại Bi,
Nói tám muôn bốn ngàn pháp
Pháp đối trị độ sinh.
Bồ-tát là vua pháp
Chánh đạo hóa chúng sinh
Xa ác, tu hành thiện
Một lòng cầu Bồ-đề.
Ở chỗ chư Như Lai
Thọ ký trí tự tại
Rộng thí báu Thánh hiền
Khiến đủ báu bảy giác.
Tịnh giới là bầu trục
Tinh tấn là hoa nan
Vành Tam-muội chánh thọ
Ba chuyển tịnh pháp luân.
Lòng thanh tịnh là khiêm
Kiến trí tuệ sắc bén
Tiêu diệt các não phiền
Ngoại đạo và ma oán.
Biển trí tuệ thậm thâm
Nước chánh pháp một vị
Báu Thiền giác đầy tràn

Tất cả không thể biết.
Lòng thẳng sạch mênh mông
Thủy triều Nhất thiết trí
Biển cả Bồ-tát trí
Diễn nói chẳng thể cùng.
Thế gian cao vô thượng
Ở đó không chấp trước
Núi Thiền minh trí tuệ
Vững chính chẳng nghiêng ngã
Nếu có người thân cận
Mau được đồng tuệ ấy.
Ở đỉnh trí Tu-di
Xem khắp cả thế gian
Thâm tâm như Kim cang
Tất cả đều kiên cố.
Ba báu Nhất thiết trí
Chẳng thể hoại lòng tin
Thu phục tất cả ma
Trừ diệt các não phiền.
An trụ Vô sở úy
Độ thoát các quần sinh
Nổi lên mây Từ lớn
Che tất cả khắp cùng.
Chớp đại Bi sáng chói
Tiếng pháp lớn sấm vang
Bốn Biện rót mưa pháp
Nước cam lồ Bát chánh
Trừ diệt lửa phiền não

An trú tất cả nghĩa.
Thành là pháp Bạch tịnh
Trí tuệ là vách tường
Lầu các Vô thượng trí
Tàm quý là hào sâu
Cửa giải thoát ba không
Chánh niệm là phòng thủ
Bốn đạo là đường chính
Ba cõi ra liền khỏi.
Dựng cờ pháp vô thượng
Diệt tan tất cả ma
Chim cánh vàng Pháp thân
Bốn Như ý là chân
Mắt Từ bi sáng trong
Đậu cây Nhất thiết trí.
Sí điểu vương Bồ-tát
Trong biển lớn sinh tử
Tóm bắt trời, người, rồng
Đặt ở bờ Tịch diệt.
Mặt trời tịnh giới tròn
Ánh sáng trí thanh tịnh
Thần túc là đi nhanh
Làm khô nước ái dục.
Giác ngộ chúng mê man
Nuôi lớn thuốc Lực, Căn
Mặt trời Bồ-tát sáng
Đều chiếu khắp tất cả.
Trăng pháp giới tròn đầy

Chúng sinh xem chẳng chán
Sáng che khuất Nhị thừa
Đóm tàn lửa tiểu trí.
Trăng thanh lương Bồ-tát
Đi đến rốt ráo không
Tỏa sáng chiếu ba cõi
Tâm pháp hiện khắp cùng.
Những Pháp vương tự tại
Sắc công đức nghiêm thân
Mắt tịnh trí phương tiện
An trú pháp thắng diệu.
Tướng tốt trang nghiêm thân
Nhìn tất cả không chán
Vua pháp tự tại ấy
Như pháp trị chúng sinh.
Trừ diệt dục phiền não
Siêu vượt ra ba cõi
Thường siêng thích tu hành
Pháp Từ, Bi, Hỷ, Xả
Bồ-tát Đại Phạm vương
Hiện khắp chủng loại thân
Diễn xuất âm tịnh diệu
Ba cõi đều được nghe.
Xa lìa tất cả hành
Cảnh giới thường thanh tịnh
Chứng được trí không thoái
Đầy đủ pháp tự tại.
Vĩnh viễn lìa Nhị thừa

Chỗ chư Phật thọ ký
Nương nơi Thừa vô thượng
Nhất thiết trí rốt ráo.
Tâm tịnh như hư không
Mãi lìa tất cả hữu
Làm việc ở thế gian
Mà tâm không lệ thuộc
Hạnh Bạch tịnh rốt táo
Cũng khiến trừ chúng sinh.
Tuệ Bồ-tát mênh mông
Thanh tịnh như hư không
Vô lượng phương tiện địa
Lợi ích những quần sinh.
Nước Từ bi trong mát
Tiêu diệt lửa não phiền
Lửa trí tuệ hừng hực
Đốt tập khí phiền não
Gió dong ruổi mười phương
Rộng làm việc chư Phật
Báu Như ý Bồ-tát
Trừ diệt mọi khổ nghèo.
Trí tuệ như kim cương
Tiêu diệt những tà kiến
Vô lượng đức trang nghiêm
Khiến chúng sinh vui mừng.
Hành rốt ráo vô thượng
An trụ chỗ Như Lai
Hoa công đức Bồ-tát

Nở rộ hoa bảy Giác.
Các nguyện là vòng hoa
Trang sức đỉnh thế gian
Hương tịnh giới Bồ-tát
Lìa xa những giới ác.
Dùng hương tịnh giới này
Xoa, xông tất cả chúng
Lọng Bồ-tát vô thượng
Che khắp các thế gian.
Dựng lên cờ trí tuệ
Dẹp hết các cờ ma
Hạnh trang nghiêm Bồ-tát
Cờ trí tuệ tịnh diệu.
Áo công đức tàm quý
Che khắp tất cả chúng
Vô thượng thừa Bồ-tát
Nương đó ra ba cõi.
Tâm ấy khéo điều thuận
An trú Tượng vương báu
Vua rồng lớn Bồ-tát
Đầy đủ lực tự tại.
Pháp cam lồ tuôn khắp
Thấm nhuần các quần sinh
Bồ-tát rất khó gặp
Giống như hoa Ưu-đàm.
Hàng phục tất cả ma
Diệt trừ các não phiền
Chỗ Phật chuyển pháp luân

Bồ-tát thuận theo chuyển.
Đèn tuệ trừ tối tăm
Khiến khắp thấy chánh đạo
Sông công đức Bồ-tát
Thuận theo dòng chánh đạo
Thường làm cầu sinh tử
Độ người không dừng nghỉ
Thuyền chánh pháp Bồ-tát
Đi khắp các biển nguyện
Trí tuệ đều viên mãn
Độ người đến bờ kia.
Vườn rừng sạch Bồ-tát
Ban vui cho chúng sinh
Hoa chánh pháp giải thoát
Cung điện trí tịnh minh.
Đỉnh núi Tuyết Bồ-tát
Sinh ra cây vua thuốc
Trừ diệt bệnh phiền não
Khiến tất cả vui mừng.
Bồ-tát ngang bằng Phật
Giác ngộ các chúng sinh
Trừ diệt tối ngu si
Được thành Đẳng chánh giác.
Từ chỗ Tối thắng đến
Bồ-tát cũng đến vậy
Chứng được trí bình đẳng
Đến bờ kia rốt ráo.
Đại Đạo sư Bồ-tát

Giáo hóa các quần sinh
Tự nhiên thành Chánh giác
Cảnh giới Nhất thiết trí.
Lực đầy đủ vô lượng
Tất cả không thể hoại
An trú Vô sở úy
Biết pháp trí chúng sinh.
Cho đến trong cõi Sắc
Tất cả các chúng sinh
Tất cả âm ngôn ngữ
Đều có thể tùy thuận.
Qua Sắc đến Vô sắc
Mọi việc đó hiện lên
Tất cả các chúng sinh
Nói đến chẳng thể cùng.
Bồ-tát đều thành tựu
Các công đức như vậy
Hiểu rõ tánh phi tánh
Sở hữu phi sở hữu
Đầy đủ trí chân thật
Trừ diệt mọi buộc ràng.
Nhất thiết trí rốt ráo
Trong lòng không chấp trước
Nói hạnh thậm thâm đó
Khiến chúng sinh vui mừng.
Liễu đạt tất cả pháp
Đều là như huyễn hóa
Phát khởi Bi phương tiện

Tất cả Phật hộ trì.
Sinh ra trí hóa môn
Hiện khắp vô lượng việc
Các ông hãy nghe kỹ
Các công đức Bồ-tát!
Một thân không giới hạn
Hiện khắp vô lượng thân
Chẳng tâm, chẳng tâm cảnh
Ứng hiện tất cả chúng.
Phát ra một diệu âm
Rốt ráo pháp ngôn ngữ
Gồm hết loài chúng sinh
Tất cả các âm ngôn.
Xa lìa thân phiền não
Tùy ứng thị hiện thân
Vô lượng thân phương tiện
Nói pháp tất cả âm.
Tâm ấy thường tịch diệt
Thanh tịnh như hư không
Dùng tâm trang nghiêm cõi
Thị hiện khắp chúng sinh.
Thị hiện đủ loại thân
Ở đó không đắm trước
Xa lìa tất cả sinh
Cũng chẳng hoại nhân đó.
Tùy thuận tất cả đường
Thọ sinh, không đắm trước
Rõ thân như hư không

Tùy chỗ mà ứng hiện.
Bồ-tát hiện như vậy
Việc vô lượng, vô biên
Cung kính cúng dường bậc
Tối Thắng Lưỡng Túc Tôn
Hoa, hương xoa, hương bột
Âm nhạc, lộng, tràng phan
Đồ cúng dường vô thượng
Trực tâm cúng chư Phật
Chẳng rời một Phật hội
Ở khắp chỗ chư Phật
Khéo léo hay hỏi pháp
Nghe nhận pháp thâm diệu.
Nghe được chánh pháp ấy
Đạt được các Tam-muội
Trong mỗi một Tam-muội
Sinh vô lượng cửa định.
Lại có thể hiện khắp
Khởi vô lượng Tam-muội
Trí tuệ phương tiện khéo
Đến bờ kia rốt ráo.
Giác ngộ tất cả pháp
Đều như huyễn hóa cả
Thị hiện đủ loại thân
Sinh ra vô lượng âm.
Vào lưới tưởng chúng sinh
Tâm ấy không nhiễm trước
Hoặc lúc hiện chúng sinh

Tùy thuận nghĩa thế gian.
Hoặc hiện Bồ-đề hạnh
Vô lượng không biên giới
Bố thí, giữ Tịnh giới
Nhẫn nhục, siêng tinh tấn
Thiền định, bốn Vô lượng
Tu hành bốn Nhiếp pháp
Hoặc hiện hạnh viên mãn
Hoặc được Nhẫn vô sinh.
Hoặc thọ ký quán đảnh
Hoặc Nhất sinh bổ xứ.
Hoặc hiện Duyên giác thừa
Hoặc lại hiện Thanh văn.
Vô lượng cõi Niết-bàn
Chẳng bỏ hạnh Bồ-tát
Hoặc hiện làm Đế Thích
Hoặc hiện Phạm Thiên vương.
Hoặc Thiên nữ vây bọc
Hoặc một mình lặng yên.
Hoặc hiện tượng Tỳ-kheo
Tịnh giới giữ các căn.
Hoặc hiện Tự Tại vương
Hoặc hiện vào lưới pháp.
Hoặc hiện nữ huyễn thuật
Hoặc tu hành khổ hạnh.
Hoặc hiện ở năm dục
Hoặc lại ở Thiền định.
Hoặc hiện vào Niết-bàn

Hoặc lại hiện thọ sinh
Hoặc hiện thân đồng tử
Hoặc lại hiện già suy.
Nếu có ai nghĩ bàn
Thì tâm loạn phát điên
Hoặc ở cung điện trời
Hoặc thị hiện hạ sinh.
Hoặc hiện ở thai mẹ
Thành Phật, chuyển pháp luân.
Hoặc hiện sinh ra nữa.
Hoặc hiện vào Niết-bàn.
Hoặc hiện đồng tử giỏi
Hoặc lại hiện xuất gia.
Hoặc hiện ngồi đạo tràng
Hoặc thành đạo Vô thượng.
Hoặc lại thị hiện chuyển
Chánh pháp luân tự tại.
Hoặc hiện cầu chánh pháp
Hoặc hiện làm Phật thân
Tràn đầy vô lượng cõi
Hạnh Bồ-tát chẳng thoái
Vào sâu vô lượng kiếp
Đến bờ kia rốt ráo.
Vô lượng kiếp một niệm
Một niệm vô lượng kiếp
Tất cả kiếp phi kiếp
Thị hiện kiếp chúng sinh
Không đến, không tích tụ

Thị hiện việc các kiếp.
Ở trong một vi trần
Khắp thấy tất cả Phật
Tất cả các quần sinh
Không đâu chẳng có Phật.
Tất cả cõi chư Phật
Và cảnh giới chúng sinh
Đều hay phân biệt biết
Tất cả các pháp ấn.
Mọi kiếp có thể tận
Pháp ấn không thể cùng.
Biết chúng sinh như vậy
Vô lượng không biên giới
Một chúng sinh ấy có
Vô lượng trăm ngàn vạn
Na-do-tha những thân
Nhân duyên cũng như vậy.
Như một chúng sinh ấy
Tất cả cũng như vậy
Biết rốt ráo như vậy
Cũng khiến tất cả học
Đều biết căn chúng sinh
Thượng, trung, hạ chẳng đồng.
Các căn thường lưu chuyển
Rõ pháp khí hay không
Một căn, tất cả căn
Thay đổi nhau nương giữ.
Bồ-tát trí vi tế

Đều phân biệt biết thông
Cũng biết các tánh dục
Đủ loại não phiền cấu.
Rõ tâm hạnh quá khứ
Vị lai, hiện tại nữa
Biết hết hành chúng sinh
Đến bờ kia rốt ráo.
Biết hành không sở hành
Nói pháp cho chúng sinh
Biết tâm hành như vậy
Nhiễm ô và sạch trong.
Bồ-tát trong một niệm
Chứng thành Nhất thiết trí
Vào sâu tâm chư Phật
Rốt ráo khó nghĩ bàn.
Một niệm có thể biết
Trí Vô thượng Như Lai
Trí thần lực rốt ráo
Đầy đủ những thông sáng.
Có thể trong một niệm
Đến hết cõi mười phương
Du hành mau như vậy
Vô lượng, vô số kiếp
Chẳng rời chỗ ngồi cũ
An trụ pháp thậm thâm.
Giống như nhà huyễn thuật
Hiện đủ loại hình sắc
Phi sắc, phi vô sắc

Huyễn hóa, vô sở hữu.
Bồ-tát cũng như vậy
Biết sâu phương tiện rộng
Thị hiện mọi biến hóa
Tràn đầy tất cả đời.
Ví như mặt trời sáng
Xuất hiện ở thế gian
Có thể trừ hết tối
Soi cùng khắp tất cả.
Mặt trời trí Bồ-tát
Trong sáng rất tròn đầy
Phát cảnh giới tịnh tâm
Soi khắp tất cả pháp.
Như người trong giấc mộng
Tạo tác đủ thứ việc,
Vô lượng kiếp hết được
Tánh mộng không cùng tận.
Bồ-tát trong một niệm
Thị hiện pháp như mộng
Vô lượng kiếp hết được
Trí tuệ không cùng tận.
Thường ưa ở núi rừng
Xa lìa lời thế gian
Đạo ngữ ngôn rốt ráo
Tâm ấy không nhiễm trước.
Bồ-tát đều rõ biết
Tánh các pháp chân thật
Nói khắp tiếng chúng sinh

Chẳng sinh tưởng hư vọng.
Ví như trăng mùa xuân
Chúng sinh thấy hơi sáng
Kẻ ngu tưởng nước trong
Tìm đến thêm khát ái.
Bồ-tát cũng thấy vậy
Phiền não che chúng sinh
Như sáng thêm khát ái
Một lòng cầu giải thoát.
Biết chúng sinh chẳng thật
Mà lại tăng đại Bi
Nhìn sắc như bọt nước
Thọ như bóng bọt nước tan.
Tưởng như hơi xuân sáng
Các hành như lá chuối
Tâm như nhà huyễn thuật
Thị hiện đủ thứ việc.
Khéo phân biệt năm ấm
Tâm ấy không chấp trước
Các nhập đều không tịch
Xa lìa việc tự tại.
Các giới tánh không thật
Dạy chúng sinh phân rõ.
Đệ nhất đế chân thật
Tánh tịch diệt quyết định
Diễn thuyết pháp phân biệt
Mà tâm chẳng nhiễm trước.
Bồ-tát biết năm ấm

Khứ, lai, hiện tại không
Vì do nghiệp phiền não
Ba khổ này luân chuyển.
Diễn nói pháp duyên khởi
Chẳng có cũng chẳng không
Hiểu sâu nghĩa chân thật
Ở đó không dính mắc.
Trí Bồ-tát sạch trong
Giải nói pháp ba đời
Thị hiện các quần sinh
Đều là trong một niệm.
Dục, Sắc, Vô sắc giới
Thị hiện việc chúng sinh
Giới ba thừa giải thoát
Nhất thiết trí rốt ráo.
Rõ biết xứ phi xứ
Biết nghiệp biết các căn
Các phiền não, tánh dục
Tất cả đường chỗ đến.
Trí túc mạng, Thiên nhãn
Diệt trừ những não phiền
Biết mười Lực của Phật
Mà còn chưa rốt ráo.
Thuận theo các pháp Phật
Hiểu sâu các pháp không
Diệt hết mọi phiền não
Mà chẳng hết các lậu.
Rộng vào đạo thậm thâm

Giáo hóa các quần sinh
Phật tử trụ vô úy
Chẳng bỏ hạnh Bồ-tát.
Không lầm, không sót lọt
Chẳng bỏ niệm chánh chân
Tam-muội dục tinh tấn
Trí tuệ không tổn giảm
Ba giống thường thanh tịnh
Sáng rõ cả ba đời
Đại từ nghĩ chúng sinh
Tất cả không ngại ngăn.
Vào sâu các pháp môn
Đầy đủ hạnh như vậy
Ta chỉ nói một phần
Nghĩa công đức trang nghiêm
Vô lượng, vô số kiếp
Nói chẳng thể cùng tận.
Ta nói lên ít phần
Như hạt bụi đại địa
Thường nương trí Như Lai
Mà cũng không chỗ nương.
Thường tu tưởng kỳ đặc
Nhờ đại Bi kiên cường
An trụ giới thanh tịnh
Thường siêng tu tinh tấn.
Giáo hóa các quần sinh
Thọ ký chân Phật tử
Rốt ráo công đức Phật

Biết cõi, biết chúng sinh.
Phân biệt kiếp ba đời
Tâm ấy không mệt mỏi
Đủ lực Đà-la-ni
Hiểu sâu nghĩa chân thật
Tư duy pháp vô cùng
Chứng thành đạo Vô thượng.
Tất cả công đức diệu
Phát nguyện cầu Bồ-đề
Sức nhân duyên Từ bi
Được Bồ-đề thù thắng.
Đầy đủ Ba-la-mật
Thuận theo thiện rốt ráo
Các trí lực quyết định
Giác ngộ đạo Vô thượng.
Thành tựu trí phương tiện
Ưa nói pháp thậm thâm
Tùy thuận thường gìn giữ
Đến được chỗ Pháp vương.
An trụ pháp thắng diệu
Ở đó không đắm trước
Sinh ra hoa trí tuệ
Giác ngộ thắng Bồ-đề.
Trú trì tất cả kiếp
Bồ-tát được hy cầu
An trụ pháp thậm thâm
Trừ diệt nghi chúng sinh.
Tu tập trí thậm thâm

Khéo hay phân biệt pháp
Cảnh định, tuệ rốt ráo
Giác ngộ Nhất thiết trí.
Trí vào các giải thoát
Rốt ráo đến bờ kia
Đầy đủ các thông sáng
Vườn mát mẻ ly cấu.
Đầy đủ pháp Bạch tịnh
Thị hiện vô số hạnh
Pháp trang nghiêm hiện khắp
Đều chẳng thể luận bàn.
Giỏi biết tâm chúng sinh
Thường nói khiến rốt ráo
Ấn Bồ-đề thanh tịnh
Trí quang soi tất cả
Tất cả không thể xưng
Xa lìa pháp biếng nhác
An trụ như núi chúa
Đủ biển trí công đức.
Pháp diệu bảo Kim cang
An trụ đại trang nghiêm
Rốt ráo các đại sự
Tất cả không thể hoại.
Được thọ ký Bồ-đề
An trú tâm quảng đại
Được Phật tạng vô tận
Giác ngộ tất cả pháp.
Thế trí thường tự tại

Du hý các thần thông
Cảnh giới tất cả pháp
Tự tại không ngại ngăn.
Thân, nguyện, hành tự tại
Trí tuệ cũng tự tại
Vô lượng ức tự tại
Thị hiện nơi tất cả.
Đầy đủ các tự tại
Du hý các thần thông
Vào sâu cảnh giới Phật
Tất cả không thể hoại.
Chỗ thông tuệ trang nghiêm
Vô úy, Bất cộng pháp
Tu hành việc Phật tử
Xa lìa tất cả ác.
Thân thanh tịnh nghiệp thân
Miệng thanh tịnh nghiệp miệng
Được chư Phật bảo hộ
Thành tựu mười việc lớn.
Tâm, tâm sở sinh, trú
Hiển hiện việc vô thượng
An trú các căn định
Đạt được căn tối thắng.
Tâm chánh trực thanh tịnh
Xa lìa các dối trá
Vào sâu tánh chúng sinh
Thị hiện đủ các việc.
Diệt tập khí phiền não

Hạnh vô thượng rốt ráo
Đầy đủ trí tuệ sâu
Chứng được Nhất thiết trí.
Lìa xa tất cả ác
Tịch diệt nơi phương tiện
Sinh ra đạo công đức
Giỏi học tất cả học
Cảnh đạo tâm vô lượng
Tu tập không đắm trước
An trú trí tuệ sâu
Thị hiện đạo trang nghiêm.
Tay, chân và bụng tâm
Chứa trí tuệ vô thượng
Tâm ấy như Kim cang
Trí tuệ là khí trượng.
Đảnh trí tuệ quán sát
Vào sâu hạnh Bồ-đề
Mũi là giới thanh tịnh
Diệt trừ sự thiêu đốt
Bốn biện lưỡi rộng dài
Thân không đâu chẳng đến
Tâm trí tuệ thanh tịnh
Các hạnh lành là hạnh.
An trú ở đạo tràng
Ngồi tòa ngồi Sư tử
Phạm trú là nằm yên
Nhất nghĩa vô ngại đệ.
Quán sát trí Thiện Thệ

Soi khắp nơi tất cả,
Quán khắp hạnh chúng sinh
Đủ thứ diệu công đức.
Lấy đó làm nỗ lực
Tịnh thí là lìa tham
Giới thanh tịnh chẳng mạn
Chẳng động là tịnh nhẫn
Chẳng chuyển tịnh tinh tấn
Tự tại là Tịnh thiền
Trí không hành ngu si
Từ hư không cứu khắp.
Bi là chẳng ưu não,
Pháp thanh tịnh là Hỷ,
Lìa phiền não là Xả,
Tịch tĩnh là nghĩa sâu,
Cảnh giới là chánh pháp,
Công đức cụ hồi hướng.
Trí cụ như kiếm bén,
Soi khắp là các Minh,
Nghe pháp không chán, đủ
Đó là thật cầu pháp.
Chẳng tiếc thọ mạng thân
Đó là rõ pháp chánh.
Thuận theo lời Phật dạy
Diệt tan các ma đạo
Tâm chánh trực thanh tịnh
Nắm giữ việc chư Phật.
Xa lìa mọi ma nghiệp

Nuôi lớn các trí tuệ.
Xa lìa ma nắm giữ
An trú nơi chư Phật.
Được pháp trì rốt ráo
Trú trí tuệ vô trú.
Tạo nghiệp rồi qua đời
Giáng thần vào thai mẹ,
Thị hiện cõi vi tế,
Lại hiện sinh ra nữa.
Riêng xưng "Ta Tối Thắng"
Thị hiện đi bảy bước,
Thị hiện làm đồng tử,
Lại hiện ở thâm cung,
Hiện xuất gia học đạo,
Đến đạo tràng trang nghiêm,
Phóng vô lượng ánh sáng
Giác ngộ các quần sinh,
Thu phục các ma chúng,
Được thành đạo Vô thượng.
Hiện chuyển Tịnh pháp luân
Thị hiện Như Lai địa
Tăng trưởng pháp Bạch tịnh
Thị hiện vào Niết-bàn.
Bồ-tát tu các hạnh
Vô lượng không biên giới
Như những điều ta nói
Chỉ lược ra ít phần
Vô lượng kiếp tu tập

Khiến chúng trú Bồ-đề.
Các pháp hạnh chúng sinh
Ở đó không nhiễm trước
Đầy đủ hạnh như vậy
Thành tựu sức tự tại.
Đem vô lượng các cõi
Đặt yên trong sợi lông
Tay nắm vô lượng cõi
Đi khắp các thế giới
Rồi đặt lại chỗ cũ
Mà chúng sinh không sợ.
Bồ-tát đem tất cả
Nghiêm tịnh các cõi Phật
Đặt vào lỗ chân lông
Chúng sinh đều được thấy.
Dùng một lỗ chân lông
Nhận hết cả nước biển
Biển lớn chẳng giảm, tăng
Chúng sinh không bị hại.
Hiện những việc như vậy
Tất cả những sự tướng
Vô lượng núi Kim cang
Mài nát làm vi trần.
Đem tất cả bụi ấy
Rải khắp các cõi Phật
Số bụi ấy rơi xuống
Tràn khắp thế giới khác
Các bụi đó biết được

Trí tuệ chẳng thể biết.
Trong một lỗ chân lông
Phóng ra ánh sáng tịnh
Soi khắp hết thế gian,
Che khuất ánh trời, trăng,
Lửa ngọc, ánh Thiên thần
Biến mất đều chẳng hiện,
Khổ đường ác diệt tan
Vì nói pháp vô thượng.
Một âm thanh Bồ-tát
Sinh ra tất cả âm
Tất cả các chúng sinh
Chẳng ai không được nghe.
Nhờ nghe pháp âm ấy
Đều được rất vui mừng,
Tuyên xướng rộng đầy đủ
Chỗ chư Phật nói pháp.
Tất cả kiếp quá khứ
Đặt vào hiện, vị lai
Kiếp tương lai, hiện tại
Đặt vào đời quá khứ.
Tất cả cõi mười phương
Đều hiện hết thành, hoại.
Đem tất cả chúng sinh
Đặt trong một sợi lông.
Quá khứ và hiện tại
Tất cả chư Như Lai
Đầy đủ sức tự tại

Đều hiện ở trong thân.
Biết sâu pháp biến hóa
Có thể tùy đối tượng
Hiện khắp vô lượng thân
Ở đó không đắm trước.
Thân Đế Thích, Phạm vương
Thân bốn vua trời lớn
Thân chư Thiên thanh tịnh
Thân tất cả sinh chúng
Thân Duyên giác, Thanh văn
Thân Như Lai thanh tịnh
Hiện khắp tất cả thân
Khéo tu hạnh Bồ-tát.
Vào lưới tưởng chúng sinh
Các phẩm: dưới, giữa, trên.
Nắm giữ Nhất thiết trí
Hiện khắp Phật và cõi
Đầy đủ trí tuệ sâu
Trừ diệt các lưới tưởng
Thị hiện hạnh Bồ-tát
Rốt ráo thành Bồ-đề.
Hiện những việc như vậy
Vô lượng sức tự tại
Không đâu chẳng hiện khắp
Thế gian chẳng biết rõ
Thị hiện không chỗ hiện
Rốt ráo không có trên,
Ứng thuận theo chúng sinh

Mà nói hạnh quyết định.
Thân sạch như hư không
Diệu âm đầy thế gian
Tịnh giới là hương xoa
Áo tàm quý che khắp,
Lụa chánh pháp ly cấu,
Ma-ni – Nhất thiết trí,
Thân trang nghiêm công đức,
Bái kính Vô Thượng Vương
Kim luân – Ba-la-mật,
Là các thông voi báu,
Thần túc là ngựa báu,
Tịnh tuệ – ngọc tối thượng,
Diệu hạnh là nữ báu,
Bốn Nhiếp – thần kho báu,
Phương tiện – chủ binh báu
Vua – Vô thượng chuyển luân,
Thành – Tam-muội thắng diệu,
Không quán – cung điện đẹp
Từ bi trang nghiêm lớn,
Trí tuệ là kiếm bén,
Kiên cường – cung chánh niệm,
Tên là căn sáng bén
Lọng – chư Phật hộ trì
Dựng lập cờ trí tuệ.
Vào thắng các ma quân
Dùng sức nhẫn tiêu diệt
Đất bằng Đà-la-ni

Dòng nước – hạnh tịnh diệu
Thâm trí là suối tuôn
Rừng tịnh tuệ mát mẻ
Không là ao lắng sạch
Bảy Giác chi – hoa nở.
Trang nghiêm bằng Thần túc
Tam-muội là niềm vui
Tụng ca là pháp môn
Tư duy – nữ chánh pháp
Món ăn pháp ngọt lành
Nước uống vị giải thoát
Điều ngự thuận Ba thừa
Dạo chơi vườn Vô thượng.
Các thắng hạnh kể trên
Và pháp vô thượng khác
Tu học vô lượng kiếp
Tâm ấy không mệt mỏi.
Cúng dường tất cả Phật
Nghiêm tịnh tất cả cõi
Khiến khắp các chúng sinh
An trú Nhất thiết trí.
Vi trần tất cả cõi
Biết được hết số ấy
Tất cả cõi hư không
Đều đo lường được cả
Tâm tất cả chúng sinh
Tính biết được từng niệm
Các công đức Phật tử

Nói đến chẳng thể tận.
Muốn đủ công đức trên
Và pháp thắng diệu khác
Muốn diệt mọi khổ nạn
An lạc các quần sinh
Muốn bằng chư Như Lai
Ngang bằng thân, miệng, ý
Nên phát tâm Kim cang
Rốt ráo thắng hạnh này.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 44

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 1)

Bấy giờ, Đức Phật đang ở giảng đường Trùng các Đại trang nghiêm tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc thành Xá-vệ cùng với năm trăm vị Đại Bồ-tát, như Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi là người đứng đầu; Bồ-tát Dạ-xoa Tràng, Bồ-tát Tu-di Sơn Tràng, Bồ-tát Bảo Tràng, Bồ-tát Vô Ngại Tràng, Bồ-tát Hoa Tràng, Bồ-tát Ly Cấu

Tràng, Bồ-tát Nhật Quang Tràng, Bồ-tát Chánh Tràng, Bồ-tát Ly Trần Tràng, Bồ-tát Minh Tịnh Tràng, Bồ-tát Đại Địa Đoan Nghiêm, Bồ-tát Đại Tuệ Đoan Nghiêm, Bồ-tát Kim Cang Trí Đoan Nghiêm, Bồ-tát Ly Cấu Đoan Nghiêm, Bồ-tát Pháp Nhật Đoan Nghiêm, Bồ-tát Công Đức Sơn Đoan Nghiêm, Bồ-tát Trí Quang Đoan Nghiêm, Bồ-tát Phổ Diệu Đức Đoan Nghiêm, Bồ-tát Đại Địa Tạng, Bồ-tát Hư Không Tạng, Bồ-tát Liên Hoa Tạng, Bồ-tát Bảo Tạng, Bồ-tát Nhật Tạng, Bồ-tát Tịnh Đức Tạng, Bồ-tát Pháp Ấn Tạng, Bồ-tát Minh Tịnh Tạng, Bồ-tát Tề Tạng, Bồ-tát Liên Hoa Tạng, Bồ-tát Thiện Đức Nhãn, Bồ-tát Phổ Kiến Nhãn, Bồ-tát Thanh Tịnh Nhãn, Bồ-tát Ly Cấu Nhãn, Bồ-tát Vô Ngại Nhãn, Bồ-tát Phổ Nhãn, Bồ-tát Thiện Quán Nhãn, Bồ-tát Thanh Liên Hoa Nhãn, Bồ-tát Kim Cang Nhãn, Bồ-tát Bảo Nhãn, Bồ-tát Hư Không Nhãn, Bồ-tát Thiện Nhãn, Bồ-tát Thiên Quan, Bồ-tát Phổ Chiếu Pháp Giới Tuệ Thiên Quan, Bồ-tát Đạo Tràng Thiên Quan, Bồ-tát Phổ Chiếu Thập Phương Thiên Quan, Bồ-tát Sinh Chư Phật Tạng Thiên Quan, Bồ-tát Nhất Thiết Thế Gian Tối Thượng Thiên Quan, Bồ-tát Minh Tịnh Thiên Quan, Bồ-tát Vô Lượng Bảo Thiên Quan, Bồ-tát Thọ Nhất Thiết Như Lai Sư Tử Tòa Thiên Quan, Bồ-tát Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Thiên Quan, Bồ-tát Phạm vương Châu-la, Bồ-tát Long Vương Châu-la, Bồ-

tát Nhất Thiết Phật Hóa Quang Minh Châu-la, Bồ-tát Đạo Tràng Châu-la, Bồ-tát Nhất Thiết Nguyện Hải Âm ma-ni Bảo Vương Châu-la, Bồ-tát Xuất Sinh Như Lai Quang Chúng Bảo Tự Tại Châu-la, Bồ-tát Trang Nghiêm Nhất Thiết Hư Không Bảo ma-ni Bảo Vương Châu-la, Bồ-tát Nhất Thiết Như Lai Tự Tại Quang Tràng ma-ni Vương Võng Phổ Phú Châu-la, Bồ-tát Nhất Thiết Phật Âm Chuyển Pháp Luân Châu-la, Bồ-tát Tam Thế Tuệ Âm Châu-la, Bồ-tát Đại Quang, Bồ-tát Ly Cấu Quang, Bồ-tát Bảo Quang, Bồ-tát Ly Trần Quang, Bồ-tát Dạ Quang, Bồ-tát Pháp Quang, Bồ-tát Tịch Tĩnh Quang, Bồ-tát Nhật Quang, Bồ-tát Tự Tại Quang, Bồ-tát Thiên Quang, Bồ-tát Công Đức Tràng, Bồ-tát Trí Tràng, Bồ-tát Pháp Tràng, Bồ-tát Chư Thông Tràng, Bồ-tát Quang Tràng, Bồ-tát Hoa Tràng, Bồ-tát ma-ni Tràng, Bồ-tát Bồ-đề Tràng, Bồ-tát Phạm Tràng, Bồ-tát Phổ Quang Tràng, Bồ-tát Phạm Âm, Bồ-tát Hải Âm, Bồ-tát Đại Địa Âm, Bồ-tát Thế Chủ Âm, Bồ-tát Sơn Tướng Lịch Âm, Bồ-tát Sung Mãn Nhất Thiết Pháp Giới Âm, Bồ-tát Nhất Thiết Pháp Hải Lôi Âm, Bồ-tát Hàng Phục Nhất Thiết Ma Âm, Bồ-tát Đại Bi Phương Tiện Vân Lôi Âm, Bồ-tát Diệt Nhất Thiết Khổ An Úy Âm, Bồ-tát Pháp Thượng, Bồ-tát Thắng Thượng, Bồ-tát Trí Thượng, Bồ-tát Công Đức Tu-di Sơn Thượng, Bồ-tát Công Đức San Hô Thượng, Bồ-tát Xưng Thượng, Bồ-tát Phổ Quang Thượng,

Bồ-tát Đại Từ Thượng, Bồ-tát Trí Hải Thượng, Bồ-tát Như Lai Tánh Khởi Thượng, Bồ-tát Quang Diệu Đức, Bồ-tát Thắng Diệu Đức, Bồ-tát Thượng Diệu Đức, Bồ-tát Minh Tịnh Diệu Đức, Bồ-tát Pháp Diệu Đức, Bồ-tát Nguyệt Diệu Đức, Bồ-tát Hư Không Diệu Đức, Bồ-tát Bảo Diệu Đức, Bồ-tát Diệu Đức Tràng, Bồ-tát Trí Diệu Đức, Bồ-tát Sa La Lâm Vương, Bồ-tát Pháp Vương, Bồ-tát Chúng Sinh Vương, Bồ-tát Phạm vương, Bồ-tát Sơn Vương, Bồ-tát Bảo Vương, Bồ-tát Ly Cấu Vương, Bồ-tát Tịch Tĩnh Vương, Bồ-tát Bất Động Vương, Bồ-tát Tiên Vương, Bồ-tát Thắng Vương, Bồ-tát Tịch Tĩnh Âm, Bồ-tát Vô Ngại Âm, Bồ-tát Thuyết Đại Địa Âm, Bồ-tát Đại Hải Lôi Âm, Bồ-tát Vân Âm, Bồ-tát Pháp Quang Âm, Bồ-tát Hư Không Âm, Bồ-tát Nhất Thiết Chúng Sinh Căn lành Lôi Âm, Bồ-tát Khai Ngộ Quá Khứ Nguyện Âm, Bồ-tát Viên Mãn Đạo Âm, Bồ-tát Trí Tu-di Sơn Âm, Bồ-tát Hư Không Giác, Bồ-tát Ly Cấu Giác, Bồ-tát Vô Ngại Giác, Bồ-tát Thiện Giác, Bồ-tát Phổ Chiếu Tam Thế Giác, Bồ-tát Quảng Giác, Bồ-tát Phổ Quang Giác, Bồ-tát Pháp Giới Quang Giác… năm trăm Bồ-tát như vậy.

Các Bồ-tát này đều phát sinh hạnh Phổ Hiền, cảnh giới vô ngại, đầy khắp tất cả cõi chư Phật; nắm giữ vô lượng thân nên đến được chỗ của tất cả chư Phật; đầy đủ mắt vô ngại thanh tịnh nên thấy được tất cả chư Phật sáng rõ, tự tại. Lúc tất

cả chư Phật thành Chánh giác, các Bồ-tát này đi đến vô số nơi, nên có thể đi đến có thể thấy chư Phật ở trước mặt, không hề ngừng nghỉ; có vô số ánh sáng trí tuệ nên chiếu sáng khắp biển tất cả các pháp; biện luận thanh tịnh ở vô lượng kiếp giảng nói không cùng tận; thấu đạt hoàn toàn về cõi hư không nên cảnh giới trí tuệ đều được thanh tịnh; không bị lệ thuộc nên tùy theo sự thích ứng của mỗi chúng sinh mà thị hiện sắc thân; đã trừ diệt si ám nên khéo léo phân biệt biết được cảnh giới của chúng sinh; có trí tuệ như hư không phóng ra lưới ánh sáng lớn nên chiếu soi đến khắp tất cả các pháp giới.

Chư Phật lại cùng với năm trăm vị Thanh văn, tất cả đều đã giác ngộ chân đế, chứng như thật tế, thể nhập sâu xa vào tánh các pháp, xa lìa biển sinh tử, an trụ trong cảnh giới hư không của Như Lai, rời xa các kết sử trói buộc, không còn dính mắc vào tất cả dạo trong hư không, đến chỗ chư Phật, diệt trừ mọi nghi ngờ, lòng tin sâu xa vào biển lớn chư Phật.

Lại cùng với các Thiên vương, tất cả đều đã cung kính cúng dường chư Phật trong quá khứ, đã từ lâu làm lợi ích cho tất cả chúng sinh, tâm luôn hành lòng Từ không bao giờ để quên mất. Các ngài thủ hộ chúng sinh được nhập vào môn trí tuệ thù thắng, không bao giờ rời bỏ chúng sinh, làm phát sinh cảnh giới chánh pháp chư Phật, ủng hộ

Phật pháp, thọ trì Phật tánh, sinh vào nhà Như Lai và chuyên tâm cầu pháp môn Nhất thiết trí.

Bấy giờ, các Bồ-tát, Thanh văn, trời, người và quyến thuộc của các vị đều suy nghĩ: "Các hạnh của Như Lai, cảnh giới trí tuệ Như Lai, sự nắm giữ của Như Lai, năng lực Như Lai, sự không sợ hãi Như Lai, Tam-muội Như Lai, sự an trú Như Lai, công đức thù thắng vi diệu Như Lai, thân Như Lai, trí tuệ Như Lai và pháp Như Lai, tất cả trời người không ai có thể biết được, không ai có thể vượt qua, không ai có thể thấu hiểu cùng tận, không thể thọ trì, không thể tư duy, không thể quán sát, không thể phân biệt, không thể khai mở, không thể tuyên nói, không thể giảng nói như thật cho người khác, chỉ trừ năng lực thọ trì của Phật, năng lực tự tại, năng lực oai thần, năng lực bản nguyện Như Lai; năng lực căn lành từ quá khứ, năng lực gần gũi Thiện tri thức, năng lực phương tiện của tín tâm thanh tịnh, năng lực ưa thích cần cầu pháp vi diệu thù thắng, năng lực tâm Bồ-đề chánh trực thanh tịnh và năng lực thệ nguyện Nhất thiết trí từ trong thâm tâm. Lại nữa, tất cả các tâm ý, những sự mong muốn, những sự hiểu biết, những sự giác ngộ, các loại ngôn âm, các căn tánh, các phương tiện, các loại cảnh giới tâm, những sự nương tựa vào công đức Như Lai, những sư ưa thích nghe pháp… của các đại chúng; sự phát khởi Nhất thiết trí, nguyện Nhất thiết trí từ xa xưa của Thế Tôn,

các nguyện về Ba-la-mật thanh tịnh của Bồ-tát, các địa của Bồ-tát, các hạnh tròn đủ của Bồ-tát, sự trang nghiêm của Bồ-tát, phương tiện trang nghiêm của Bồ-tát, đạo trang nghiêm của Bồ-tát, Bồ-tát phát sinh biển các phương tiện trang nghiêm, sự tự tại trang nghiêm của Bồ-tát, biển các kiếp xa xưa của Bồ-tát, biển pháp môn Bồ-đề tự tại, sự vận chuyển bánh xe chánh pháp tự tại của Như Lai, sự thanh tịnh tự tại của cõi Như Lai, các phương tiện để làm trang nghiêm các cõi chúng sinh của Như Lai, pháp đứng đầu các pháp của Như Lai, ánh sáng đạo của Như Lai chiếu khắp tất cả. Như Lai tự tại nhập vào chỗ ở của tất cả chúng sinh, Như Lai làm ruộng phước tối thượng cho tất cả chúng sinh, Như Lai giảng nói về công đức của sự bố thí cho tất cả chúng sinh và Tam luân để hóa độ tất cả chúng sinh… Kính mong Đức Thế Tôn rủ lòng đại Từ bi thương tưởng mà hiện bày đầy đủ.”

Bấy giờ, biết được tâm niệm của các đại chúng, Thế Tôn dùng thân đại Bi, pháp môn đại Bi, lấy đại Bi làm đầu, pháp đại Bi phương tiện tùy thuận nhập vào Tam-muội Sư tử phấn tấn khiến cho tất cả chúng sinh đều ưa thích pháp thanh tịnh. Đức Phật nhập vào Tam-muội xong, giảng đường Trùng các Trang nghiêm bỗng nhiên rộng lớn vô lượng, vô biên không thể phá hoại, nền bằng kim cương thanh tịnh đẹp đẽ, tất cả các

ngọc ma-ni quý báu bậc nhất trải khắp mặt đất, vô số loại hoa được rải xuống, các trụ cột làm bằng các ngọc báu lưu ly đẹp kỳ diệu, dùng các loại vật báu thanh tịnh, sáng rỡ mà trang nghiêm. Các châu báu trang nghiêm dày khít khắp nơi, lầu gác làm bằng châu báu Diêm-phù-đàn, các lan can báu ngăn được các hướng quấy nhiễu của kẻ địch, có vô số lan can báu trang nghiêm, các châu báu của các vua cõi trời được trang trí chắc chắn bằng các vật báu khác, bên trên che phủ bằng lưới ngọc ma-ni, dựng nhiều cờ báu, treo các dù lọng, phóng ra ánh sáng chiếu khắp pháp giới. Bên ngoài lại được trang trí bằng vô số các vật báu đẹp đẽ, đường thềm bốn phía do các châu báu hợp thành.

Khi ấy, nhờ thần lực Phật, rừng Kỳ hoàn cũng bỗng nhiên rộng lớn bằng các thế giới nhiều như bụi trần trong vô số cõi Phật, các vật báu đẹp đẽ, vô số châu báu trải khắp mặt đất trong rừng, tường thành làm bằng vô số châu báu, từng hàng cây báu Chất-đa-la mọc thẳng dọc đường đi, vô số dòng sông nước thơm ngát tràn đầy, tất cả các loại hoa quý làm sóng, tất cả đều đi quanh về bên phải, diễn nói âm thanh tất cả Phật pháp không thể nghĩ bàn, tất cả các hoa Phân-đà-lợi (sen trắng) đều hé nở đầy khắp mặt nước, nhiều cây hoa quý cao tốt sum suê trồng thẳng theo bờ sông. Các lầu gác nhiều không thể nghĩ bàn được che phủ bằng ngọc ma-ni, vô số ánh sáng quý báu đẹp đẽ trang nghiêm

chiếu sáng khắp nơi, vô số ngọc chúa ma-ni trang trí khắp mặt đất, tỏa ra nhiều hương thơm kỳ diệu; dựng lên vô số cờ hương thơm, cờ ngọc chúa ma-ni, cờ y phục, cờ dù lọng, cờ thêu, cờ hoa, cờ đầy đủ sự trang nghiêm, cờ có tua, cờ có dây báu rủ xuống, cờ có phướn báu, cờ đại ma-ni, cờ ngọc ma-ni chiếu sáng, cờ phát ra âm thanh Phật, cờ châu báu chúa sư tử, cờ phát sinh ra biển hạnh nguyện các kiếp xa xưa của tất cả chư Phật, cờ tất cả pháp giới, cờ ngọc chúa ma-ni… để trang trí.

Khi ấy, trong hư không phía trên rừng Kỳ hoàn có mây các cung điện báu cõi trời nhiều không thể nghĩ bàn, mây các cây tỏa hương thơm nhiều không thể nghĩ bàn, mây vô số núi Tu-di... trang trí đầy hư không; có vô số vô số nhạc cụ báu phát ra các âm thanh pháp tán thán Như Lai; mây vô số cây báu bao phủ khắp hư không; vô số mây tòa báu được trải vải quý báu, Bồ-tát ngồi trên các tòa ấy khen ngợi công đức Phật; vô số mây hình tượng chư Thiên quý báu để trang nghiêm; vô số mây lưới trân châu Bạch tịnh để trang nghiêm; có vô số mây lầu gác giải thoát để trang nghiêm; có vô số mây âm nhạc giải thoát tuyệt hay để trang nghiêm… Vì sao? Vì căn lành Như Lai không thể nghĩ bàn, các pháp thiện thanh tịnh Như Lai không thể nghĩ bàn; oai thần Như Lai không thể nghĩ bàn; một thân Như Lai đầy khắp tất cả pháp giới tự tại không thể nghĩ bàn; tất cả các cõi Phật trang

nghiêm nhập vào một thân Phật không thể nghĩ bàn; trong một hạt bụi trần hiện bày tất cả chư Phật và tất cả pháp giới không thể nghĩ bàn; trong một lỗ chân lông, tất cả chư Như Lai ở tận đời quá khứ đều lần lượt hiển hiện không thể nghĩ bàn; phóng ra một tia sáng mà chiếu đến tất cả các cõi không thể nghĩ bàn; trong một lỗ chân lông Như Lai xuất hiện mây các hóa thân nhiều như số bụi trần trong tất cả cõi Phật, đầy khắp tất cả các thế giới nhiều không thể nghĩ bàn; trong một lỗ chân lông của Như Lai hiện bày sự thành hoại của tất cả các cõi Phật không thể nghĩ bàn… như ở trong khu lâm viên Kỳ thọ Cấp-cô-độc này nhìn thấy cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh, việc nhìn thấy sự trang nghiêm thanh tịnh của tất cả các thế giới trong tất cả pháp giới và cõi hư không cũng vậy.

Chư Như Lai đến đầy khắp rừng Kỳ hoàn, Bồ-tát đầy khắp an trú trong biển đại chúng của tất cả chư Như Lai. Mưa xuống khắp mây trang nghiêm vi diệu, mưa xuống mây tất cả các ánh sáng báu và chiếu khắp tất cả mây ngọc báu chúa ma-ni, mưa xuống nhiều đám mây tất cả các dù lọng, mây tất cả thân chư Thiên đẹp đẽ, mây tất cả các cây hoa, mây y phục trang nghiêm bằng nhiều màu đẹp đẽ, mây tất cả các loại vòng hoa; mưa xuống mây tất cả các ngọc chúa ma-ni trang nghiêm, mây tất cả các thân chúng sinh nhiều hương thơm và màu sắc, mây các loại hoa quý, mây các Thiên nữ

cầm nhiều châu báu đẹp đẽ bay qua lại trong hư không, tất cả các vật báu, hoa Bát-đàm-ma (sen hồng), tòa Sư tử bằng nhiều châu báu… trang nghiêm khắp hư không.

Bấy giờ, về phương Đông, cách biển các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Kim cang vân minh tịnh đăng trang nghiêm, Phật hiệu là Minh Tịnh Diệu Đức Vương. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có Bồ-tát tên là Minh Tịnh Quang Minh cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật đều đi đến cõi này, nổi lên vô số mây để trang nghiêm hư không như nổi mây các loại hoa trời, rải mây các loại hương bột cõi trời, rũ xuống mây các dải tua cõi trời, mưa xuống mây các loại châu báu cõi trời, mây đại trang nghiêm, mây các dù lọng báu cõi trời, mây các y phục báu cõi trời, mây cờ phướn cõi trời… đầy khắp hư không. Dùng các vật báu đáng ưa thích để trang nghiêm… rồi đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Các vị ấy liền ở phương Đông hóa ra tất cả các lầu gác trang nghiêm, lưới ngọc báu Như ý phủ trên thân mình cùng với các quyến thuộc đều ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen báu.

Về phương Nam cách đây các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Kim cang tạng, Phật hiệu là Phổ Chiếu Diệu Đức Vương. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có

Bồ-tát tên là Bất Khả Hoại Tinh Tấn Thế Vương cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật đều đi đến cõi này, đều mang theo tất cả các loại hương thơm vi diệu, dùng thần lực xông thơm khắp biển tất cả các thế giới Phật; cầm theo tất cả các lưới ngọc ma-ni, các chuỗi ngọc có tua hoa, y phục báu, tượng báu, các vật dụng trang nghiêm tỏa ánh sáng công đức vi diệu, dùng tất cả các tòa báu Sư tử để trang nghiêm, nhờ thần lực nên làm cho các tòa ấy đầy khắp tất cả các thế giới Phật… Các vị đi đến chỗ Phật để lễ lạy cúng dường, liền từ phương Nam hóa ra các lầu gác báu đẹp đẽ thanh tịnh sáng rỡ chiếu khắp mười phương, tất cả đều ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen báu, dùng lưới hoa báu che phủ trên thân.

Về phương Tây, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Bảo đăng tu-di sơn tràng, Phật hiệu là Pháp Giới Trí Đăng. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có Bồ-tát tên là Vô Thượng Phổ Diệu Đức Vương cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong biển các thế giới đều đi đến cõi Phật này, làm nổi lên mây núi Tu-di các loại nước đầy hương thơm và màu sắc nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, đầy khắp tất cả pháp giới; mây núi Tu-di các ngọc chúa ma-ni đủ màu sắc nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, đầy khắp tất cả pháp giới; mây núi Tu-di các cờ báu đẹp đẽ đủ ánh sáng, màu sắc

nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, đầy khắp tất cả pháp giới; mây núi Tu-di các ngọc báu chúa ma-ni và kho tàng kim cương đủ màu sắc nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, đầy khắp tất cả pháp giới; mây núi Tu-di các cờ báu Diêm-phù-đàn nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, đầy khắp tất cả pháp giới; mây núi Tu-di các ngọc báu chúa ma-ni chiếu sáng tất cả pháp giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, phủ khắp hư không; mây núi Tu-di các tướng hảo nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật của tất cả chư Như Lai như ngọc báu chúa ma-ni chiếu khắp nơi, đầy khắp các cảnh giới của tất cả chúng sinh; mây núi Tu-di các hạnh nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật của tất cả chư Như Lai khi còn là Bồ-tát, đầy khắp pháp giới; và các đạo tràng trang nghiêm nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật mà tất cả chư Như Lai đã thị hiện… rồi đi đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Từ phương Tây hóa ra tất cả các lầu gác ngát hương được bao phủ lưới báu trân châu bên trên như cờ của vua trời Đế Thích, tất cả đều ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen báu, có lưới báu màu vàng ròng che phủ trên thân, trên búi tóc đều có ngọc chúa như ý.

Về phương Bắc, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Bảo y quang minh tràng, có Phật hiệu là Pháp Giới

Hư Không Diệu Đức. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có vị Bồ-tát tên là Vô Ngại Diệu Đức Tạng Vương, cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong biển các thế giới đều đến cõi này, dùng mây thêu tất cả các châu báu để làm trang nghiêm hư không, mây các loại y báu, mây các y phục xông ướp hương thơm, mây các y phục bằng ngọc báu ma-ni Nhật tràng, mây các y phục đẹp màu vàng ròng, mây các y phục bằng lưới châu báu, mây các y phục trang nghiêm màu vàng ròng Diêm-phù-đàn, mây các y phục báu thanh tịnh, mây các y phục ngọc báu chúa thanh tịnh, sáng rỡ, mây các y phục báu có ánh sáng vi diệu, mây các y phục ngọc báu chúa trang nghiêm ở biển… để làm trang nghiêm hư không. Nhờ thần lực gia trì nên hết thảy những thứ ấy đều tràn đầy cả hư không… đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Ở phương Bắc các vị liền biến hóa ra ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen báu bằng lưu ly, trong lầu gác bằng châu báu chúa ma-ni của biển lớn, trên thân che phủ bằng lưới châu báu chúa rất vi diệu và trên búi tóc đều có viên ngọc minh châu thanh tịnh.

Về phương Đông bắc, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Phóng ly cấu hoan hỷ quang minh võng, có Phật hiệu là Vô Ngại Nhãn, trong đại chúng của Đức Phật ấy có vị Bồ-tát tên là Pháp Giới Thiện Hóa Nguyện Nguyệt Vương, cùng với số Bồ-tát nhiều

như số bụi trần trong biển các thế giới đều đi đến cõi này, làm nổi lên mây các lầu gác báu đầy khắp tất cả thế giới, mây các lầu gác hương thơm, mây các lầu gác khói thơm, mây các lầu gác hoa, mây các lầu gác bằng gỗ Chiên-đàn, mây các lầu gác kim cương, mây các lầu gác ngọc ma-ni, mây các lầu gác bằng vàng, mây các lầu gác y báu, mây các lầu gác hoa Bát-đàm-ma… tất cả đều che khắp hết thảy các cõi Phật… rồi đến chỗ của Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Ở phương Đông bắc các vị liền biến hóa ra, ngồi kiết già trên các tòa Sư tử hoa sen báu ngát hương nhiều không thể kể xiết, trong các lầu gác núi báu tất cả các cửa pháp giới, trên thân bao phủ bằng lưới ngọc ma-ni, đội mão cõi trời bằng ngọc báu chúa ma-ni trang nghiêm vi diệu.

Về phương Đông nam, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Hương vân trang nghiêm tràng, có Phật hiệu là Long Tự Tại Vương. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có vị Bồ-tát tên là Pháp Nghĩa Tuệ Diễm Vương, cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần của thế giới đều đến cõi này, làm nổi lên mây vô lượng ánh sáng viên mãn như màu vàng ròng che trùm khắp hư không, mây vô lượng ánh sáng viên mãn như màu sắc của châu báu, mây ánh sáng viên mãn như tướng lông trắng giữa hai chân mày của Phật, mây các ánh sáng viên mãn với nhiều màu

sắc của các châu báu, mây các ánh sáng viên mãn của kho tàng hoa sen báu, mây ánh sáng viên mãn của các loại hoa của các cây báu, mây các ánh sáng viên mãn của tướng Vô kiến đảnh của Như Lai, mây các ánh sáng viên mãn của màu vàng ròng Diêm-phù-đàn, mây các ánh sáng viên mãn của mặt trời, mây các ánh sáng viên mãn của mặt trăng… che phủ khắp hư không… rồi đi đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Từ phương Đông nam các vị liền biến hóa ra, ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen báu bằng kim cương trong lầu gác bằng ngọc chúa ma-ni thanh tịnh sáng rỡ, trên thân có lưới ánh sáng rực rỡ của châu báu che phủ.

Về phương Tây nam, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Quang tạng, có Phật hiệu là Pháp Nguyệt Phổ Chiếu Trí Vương. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có Bồ-tát tên là Hoại Tán Nhất Thiết Chúng Ma Trí Tràng Vương cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần của thế giới đều đi đến cõi này. Từ mỗi lỗ chân lông, các vị đều làm nổi lên các đám mây ngọn lửa hoa báu nhiều bằng cõi hư không, chiếu khắp tất cả các thế giới; mây các ngọn lửa tỏa ra hương thơm, mây những ngọn lửa các châu báu, mây các ngọn lửa kim cang, mây các ngọn lửa tỏa khói thơm, mây các ngọn lửa như ánh chớp tự tại của loài rồng, mây các ngọn lửa ngọc báu ma-ni sáng rỡ, thanh tịnh, mây các ngọn lửa của châu

báu màu vàng ròng, mây các ngọn lửa của lưới ngọc chúa ma-ni kho tàng công đức vi diệu. Từ mỗi lỗ chân lông đều phóng ra mây biển các ánh sáng của Như Lai nhiều bằng cõi hư không, chiếu sáng cả ba đời… rồi đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Ở phương Tây nam các vị liền hóa ra ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen ngọc báu, đèn tỏa hương thơm trong lầu gác bằng ngọc ma-ni chiếu khắp pháp giới bằng lưới ánh sáng tất cả các pháp môn phương tiện, trên thân được che phủ bằng lưới ánh sáng vi diệu của kho tàng ngọc báu chúa ma-ni, đầu đội mão bằng ngọc báu chúa ma-ni âm thanh tất cả chúng sinh đều hướng đến giải thoát.

Về phương Tây bắc, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Tịnh nguyện ma-ni bảo tạng, có Phật hiệu là Phổ Minh Tịnh Diệu Đức Tu-di Sơn Vương. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có vị Bồ-tát tên là Minh Tịnh Nguyện Trí Tràng Vương cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần của thế giới đều đi đến cõi này. Trong từng niệm, tất cả các tướng hảo, tất cả các lỗ chân lông đều hiện ra mây các thân của tất cả chư Phật trong ba đời, chứa đầy trong tất cả cõi hư không; lại hiện ra mây các thân của tất cả các vị Bồ-tát, mây các thân của tất cả các vị quyến thuộc của Như Lai, mây các thân biến hóa của tất cả chư Như Lai, mây các thân bản sinh

của tất cả chư Như Lai, mây các thân của tất cả các Thanh văn, Duyên giác, mây các cây Bồ-đề nơi đạo tràng của tất cả chư Như Lai, mây tự tại của tất cả chư Như Lai, mây các thân của tất cả các vị vua ở các thế giới, mây tất cả các cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh. Trong từng niệm, tất cả các tướng hảo, tất cả các lỗ chân lông đều hiện ra các đám mây như vậy đầy khắp hư không… rồi đi đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Ở phương Tây bắc các vị liền biến hóa ra ngồi kiết già trên tòa Sư tử kho tàng hoa sen báu bằng ngọc ma-ni làm thanh tịnh tất cả chúng sinh, trong lầu gác báu vi diệu bằng ngọc ma-ni thanh tịnh các phương, trên thân che phủ bằng lưới báu trân châu tỏa ánh sáng kiên cố, đầu đội mão bằng ngọc báu ma-ni che phủ khắp nơi.

Về phương Dưới, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, có thế giới tên là Nhất thiết Như Lai quang viên mãn thanh tịnh, có Phật hiệu là Vô Ngại Hư Không Trí Tràng Vương. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có vị Bồ-tát tên là Hoại Tán Nhất Thiết Chướng Trí Tuệ Thế Vương, cùng với số Bồ-tát nhiều như số bụi trần của thế giới đều đi đến cõi này. Từ các lỗ chân lông, hiện ra mây biển âm thanh ngôn ngữ của tất cả chúng sinh, mây âm thanh biển các hạnh của các Bồ-tát trong ba đời, mây âm thanh của tất cả các nguyện của Bồ-tát, mây âm thanh tất cả các

Ba-la-mật thành tựu viên mãn thanh tịnh của Bồ-tát, mây âm thanh vi diệu của tất cả các Bồ-tát, mây âm thanh vân tập tự tại của tất cả các Bồ-tát đầy khắp tất cả các thế giới, mây âm thanh tự tại đi đến đạo tràng, thu phục các ma, thành Tối chánh giác của tất cả các Bồ-tát, mây âm thanh vận chuyển bánh xe chánh pháp của tất cả chư Phật, mây âm thanh các phương tiện tùy theo sự ứng hợp để hóa độ tất cả chúng sinh, mây âm thanh khiến cho tất cả chúng sinh tùy theo thời nghi và phương tiện mà đạt được căn lành trí tuệ vi diệu… rồi đi đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Từ phương Dưới, các vị hóa ra các lầu gác trang nghiêm như kho tàng ánh sáng báu của chư Phật, ngồi kiết già trên tòa Sư tử hoa sen báu, trên búi tóc có ngọc báu chúa ma-ni chiếu sáng khắp đạo tràng.

Về phương Trên, cách các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật có thế giới tên là Thuyết vô tận giác, có Phật hiệu là Viên Mãn Phổ Trí Quang Âm. Trong đại chúng của Đức Phật ấy có vị Bồ-tát tên là Phân Biệt Pháp Giới Trí Thông Vương cùng với các Bồ-tát nhiều như số bụi trần của thế giới đều đi đến chỗ của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni ở thế giới Ta-bà. Từ tất cả các tướng hảo, tất cả các lỗ chân lông, tất cả thân thể, tất cả các vật dụng trang nghiêm và từ trong tất cả các y phục, các vị đều hiện ra mây chư Phật Lô-xá-na

cùng với tất cả chư Phật quá khứ, tất cả chư Phật vị lai đã được thọ ký và chưa được thọ ký, tất cả chư Phật hiện tại ở tất cả các thế giới khắp mười phương và các quyến thuộc của quý Ngài tất cả đều hiện rõ. Hiện rõ tất cả việc hành Bố thí ba-la-mật vào đời quá khứ và những người nhận sự bố thí ấy; hiện rõ tất cả những sự Trì giới ba-la-mật thanh tịnh vào đời quá khứ, việc hành Nhẫn nhục ba-la-mật thanh tịnh vào đời quá khứ, dù bị chặt đứt tay chân thân thể, tâm vẫn không lay động, việc hành Tinh tấn ba-la-mật vào đời quá khứ, sự tu tập tất cả các Thiền định ba-la-mật của Như Lai vào đời quá khứ, sự tu tập sự vận chuyển bánh xe chánh pháp thanh tịnh của tất cả chư Như Lai vào đời quá khứ, sự tu tập xả bỏ tất cả, không lệ thuộc vào mạng sống vào đời quá khứ, sự hoan hỷ ưa thích cầu đạo của các Bồ-tát ở đời quá khứ, sự phát các thệ nguyện Bồ-tát trang nghiêm thanh tịnh ở đời quá khứ, tất cả các Lực ba-la-mật của Bồ-tát ở quá khứ… tất cả đều đầy đủ. Hiện ra những đám mây tự tại như thế đầy khắp pháp giới rồi các vị ấy đến chỗ Đức Phật để lễ lạy cúng dường. Từ phương Trên, các vị ấy biến hóa ra ngồi kiết già trên tòa Sư tử kho tàng hoa sen báu bằng kim cương trong lầu gác báu trang nghiêm bằng kim cương, trên thân thể che phủ bằng lưới tất cả các châu báu, búi tóc có hạt minh châu là ngọc báu chúa ma-ni có hiệu chư Phật ba đời.

Các Bồ-tát ấy và quyến thuộc của các vị tất cả đều đầy đủ hạnh nguyện Phổ Hiền, thành tựu mắt trí thanh tịnh của chư Phật ba đời, vận chuyển bánh xe chánh pháp vi diệu, thanh tịnh của tất cả chư Phật, nắm giữ biển âm thanh kinh điển vi diệu thù thắng của chư Phật, đầy đủ sự tự tại bờ kia rốt ráo của tất cả các Bồ-tát. Trong mỗi niệm các vị có thể đến được chỗ của tất cả chư Như Lai, hiện ra năng lực tự tại, một thân mà đầy khắp tất cả các thế giới, có thể ở trong đại chúng của tất cả chư Như Lai mà hiện ra thân thanh tịnh. Trong một hạt bụi trần, các vị ấy có thể thị hiện tất cả các thế giới, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà giáo hóa làm cho họ được thành thục luôn luôn đúng thời. Trong một lỗ chân lông phát ra tiếng sấm pháp vi diệu của tất cả chư Phật, biết tất cả các cõi chúng sinh đều như huyễn, biết tất cả chư Phật đều như ánh chớp, biết tất cả các cõi đều như mộng, biết tất cả các quả báo đều như ảnh trong gương, biết tất cả chúng sinh đều như sóng nắng, biết tất cả các thế gian đều như biến hóa, thành tựu đầy đủ mười Lực, pháp không sợ hãi của Như Lai. Ở giữa đại chúng các vị có thể rống lên tiếng rống của sư tử, nhập sâu vào biển tất cả các biện tài vô tận, biết rõ chắc chắn biển các ngôn ngữ của tất cả chúng sinh, hành hạnh vô ngại trong pháp giới thanh tịnh, biết tất cả các pháp đều là không tranh, đầy đủ các trí vi diệu, thông suốt của Bồ-tát, tinh tấn tu hành

thu phục các ma, an trú trong trí tuệ vi diệu, thù thắng của ba đời, không còn chấp thủ hạnh vi diệu thanh tịnh, đạt được địa Nhất thiết trí trang nghiêm của Phật, biết tất cả các cõi đều không thật có, thể nhập sâu xa vào biển trí trong tất cả các pháp giới, nhập vào tất cả các thế giới bằng trí kiên cố, thị hiện tự tại trong khắp tất cả các thế giới, thị hiện thọ sinh trong tất cả các thế giới, biết tất cả các loại hình sắc của các thế giới, khiến cảnh giới vi tế hiện thành cõi Phật rộng lớn, khiến cõi Phật rộng lớn hiện thành cảnh giới vi tế. Trong một niệm, các vị ấy ở chỗ của tất cả chư Phật ở, đạt được thân nắm giữ trí tuệ của tất cả chư Phật, đạt được tuệ thanh tịnh, biết rõ tất cả các cõi ở khắp mười phương. Trong một niệm phát sinh vô số sự tự tại đầy khắp biển tất cả các thế giới… Các Bồ-tát này đều thành tựu vô lượng công đức như vậy, ở đầy khắp rừng Kỳ hoàn đều là nhờ năng lực oai thần của Như Lai.

Bấy giờ, các vị đại Thanh văn như Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, Ma-ha Ca-diếp, Ly-bà-đa, Tu-bồ-đề, A-nê-lô-đậu, Nan-đà, Kim-tỳ-la, Ca-chiên-diên, Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử. Các vị đại Thanh văn như vậy ở trong rừng Kỳ hoàn nhưng tất cả đều không thấy sự tự tại của Như Lai, sự trang nghiêm của Như Lai, cảnh giới của Như Lai, sự biến hóa của Như Lai, sư tử hống của Như Lai, công đức vi diệu của Như Lai, hạnh tự tại của Như

Lai, năng lực của Như Lai, sức trụ trì của Như Lai, cõi Phật thanh tịnh.

Các việc như vậy các vị ấy đều không nhìn thấy, cũng không thấy đại chúng Bồ-tát nhiều không thể nghĩ bàn, sự biến hóa tự tại của cảnh giới Bồ-tát, các quyến thuộc của Bồ-tát tùy theo phương sở mà đi đến ngồi nơi các tòa Sư tử báu trang nghiêm vi diệu; cung điện Tam-muội tự tại của Bồ-tát quán sát khắp nơi, Bồ-tát siêng hành tinh tấn cúng dường chư Phật, Bồ-tát được thọ ký, tăng trưởng các căn lành. Bồ-tát thọ thân tướng hảo, thân hình sắc pháp thân, thân trí tuệ, thân hạnh nguyện, thân hình sắc thanh tịnh, có vô lượng ánh sáng viên mãn trang nghiêm phóng ra mây các thân biến hóa nhiều như lưới ánh sáng lớn, Bồ-tát đầy khắp tất cả mười phương, Bồ-tát đầy đủ các hạnh viên mãn…

Những việc như vậy, tất cả các đại đệ tử Thanh văn đều không nhìn thấy. Vì sao? Vì sự tu tập các căn lành khác nhau, các vị vốn không tu tập các căn lành có thể tự tại nhìn thấy Như Lai, cũng không tu tập hạnh lành thanh tịnh cõi Phật, lại không khen ngợi công đức tự tại của việc được nhìn thấy Phật, không ở trong sinh tử giáo hóa cho chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không làm cho chúng sinh được an trú trong đạo Bồ-đề Phật, không giữ gìn để khiến cho hạt giống Như Lai không bị đoạn dứt, không

giáo hóa tất cả chúng sinh, không thành tựu các pháp Ba-la-mật, không vì chúng sinh khen ngợi cảnh giới của mắt trí tuệ vi diệu thù thắng, không tu tập hạnh Nhất thiết trí, không siêng cầu căn lành xuất thế gian của chư Phật, không phát sinh các cõi thanh tịnh tự tại, không cầu các mắt thấu suốt của Bồ-tát, không tu hành cảnh giới Bồ-tát không thể hủy hoại căn lành, không trụ giữ các nguyện lớn của Bồ-tát để phát sinh năng lực Phật, không biết các pháp như huyễn, mọi sự nhóm họp của Bồ-tát đều như mộng, không tu tập tâm Thánh hạnh lìa sinh tử của Bồ-tát, không đạt được mắt trí thanh tịnh của Phổ Hiền… Các Thanh văn và Bích-chi-phật không có các công đức ấy. Vì thế, các vị đại đệ tử không thấy, không nghe, không thể nhập, không biết được, không hiểu, không nhớ, không thể quán sát khắp cả, cũng không hề sinh ý. Vì sao? Vì đây là cảnh giới trí tuệ của các Bồ-tát, không phải cảnh giới trí tuệ của các Thanh văn, cho nên, các vị đại đệ tử ở rừng Kỳ hoàn không thấy được thần lực tự tại của Như Lai.

Các vị ấy không có mắt trí thanh tịnh của Tam-muội để thấy được các cảnh giới ở chỗ vi tế, không có cảnh giới thần lực của pháp môn, không có công đức vi diệu, thù thắng về các lực, không có trí thị xứ, không có mắt trí để có thể thấy, nghe, hay, biết vì phát sinh ý niệm không ưa thích giảng nói, không thể khen ngợi, không thể hiện bày,

không thể bố thí cho, không thể khuyên dạy và làm cho chúng sinh được an trụ trong pháp vi diệu ấy. Vì sao? Vì thừa Thanh văn là để ra khỏi ba cõi, các vị ấy làm viên mãn đạo Thanh văn để ở trong quả Thanh văn nên không thể đầy đủ trí không chấp thủ, ở trong đạo lý chân thật, thường ưa thích tịch tĩnh, xa rời đại Bi, thường tự điều phục mình, lìa bỏ chúng sinh… cho nên, tuy ngồi đối diện với Như Lai nhưng các vị vẫn không hay biết gì về sự thần biến tự tại.

Ví như ngạ quỷ trần truồng đói khát, toàn thân bị thiêu đốt, bị các thú dữ hổ sói bách hại, chúng đến sông Hằng để kiếm nước uống thì chỉ thấy hoặc sự khô cạn, hoặc thấy than tro. Vì sao? Vì do chúng tạo nghiệp chướng tội lỗi ở đời trước. Tất cả các Thanh văn cũng vậy, tuy ở tại Kỳ hoàn mà không thấy được thần lực tự tại của Như Lai. Vì sao? Vì vô minh chướng ngại che lấp mắt thanh tịnh.

Ví như có người ngủ mê ở giữa đại chúng, người ấy mơ thấy thành quách cõi trời, cung điện vua trời Đế Thích, vườn rừng, nhà cửa, ao hồ có nhiều châu báu đẹp đẽ, có rãi nhiều loại hoa, các cây báu thẳng hàng, lụa đẹp che phủ bên trên, các vị trời nam nữ vui chơi trong đó, các âm thanh tự nhiên tuyệt hay nghe rất vui tai và nhận được sự vui sướng ở cõi trời, người ấy tự thấy rằng mình đang ở cõi này, thấy được cung điện cõi trời vô

cùng đẹp đẽ. Còn tất cả những người khác trong đại chúng không ai thấy biết. Vì sao? Vì thức và mộng khác nhau. Các vị vua trong các thế giới của tất cả các Bồ-tát cũng vậy.

Như người kia ở trong mộng, chuyện gì cũng thấy rõ, các Bồ-tát thể nhập sâu xa vào pháp môn vi diệu của Bồ-tát, chứa nhóm các căn lành, phát nguyện cầu Nhất thiết trí, biết rõ ràng, chắc chắn về công đức của Phật, hướng thẳng đến thệ nguyện rộng lớn của Bồ-tát, viên mãn về Nhất thiết trí, đầy đủ các hạnh nguyện của Phổ Hiền, đạt được tất cả các địa viên mãn của Bồ-tát, đạt được tất cả các Tam-muội tự tại của Bồ-tát, tu hành tất cả các trí vô ngại của Bồ-tát… cho nên tất cả các Đại Bồ-tát đều nhìn thấy được cảnh giới thần biến không thể nghĩ bàn của Như Lai, thể nhập sâu xa và thấu đạt được bờ giải thoát hoàn hảo, tất cả các Thanh văn đại đệ tử đều không thể biết.

Ví như núi Tuyết có các cỏ thuốc, chỉ có vị thầy thuốc giỏi mới phân biệt được tất cả, tuy có những người săn bắn thả bắt lui tới trong núi nhưng không ai biết được, Đại Bồ-tát cũng vậy, đầy đủ Nhất thiết trí, phát sinh tất cả sự tự tại của Bồ-tát, hiểu rõ những thần thông biến hóa của Như Lai mà tất cả các Thanh văn đại đệ tử tuy ở tại Kỳ hoàn nhưng không vị nào biết được. Vì sao? Vì các vị ấy thường cầu an vui cho tự thân, không cứu giúp rộng rãi.

Ví như trong lòng đất có nhiều kho báu, chỉ có nhà chú thuật mới có thể phân biệt biết rõ hết. Người ấy ghi chép lại các kho tàng để sử dụng cho mình, phụng dưỡng cha mẹ, phân phát cho thân thuộc và giúp đỡ người nghèo khổ… Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng mắt tuệ thanh tịnh thể nhập vào cảnh giới thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của phật, nhập vào biển vô số phương tiện và biển các Tam-muội, cung kính cúng dường tất cả chư Phật ủng hộ, ủng hộ giữ gìn chánh pháp, dùng bốn Nhiếp pháp để giáo hóa chúng sinh. Các đại Thanh văn tuy ở tại Kỳ hoàn nhưng không thấy được sự thần biến tự tại của Như Lai.

Ví như người mù đến đảo châu báu lớn, đi đứng nằm ngồi không thấy các châu báu, các vị Thanh văn này cũng như vậy, ở tại đảo châu báu pháp lớn là rừng Kỳ hoàn, hầu hạ một bên Đức Thế Tôn mà chẳng thấy được đại chúng các Bồ-tát do sự thần biến tự tại của Như Lai. Vì sao? Vì các vị ấy không đạt được mắt thanh tịnh của Bồ-tát, không thể tuần tự biết được các pháp giới.

Ví như có người dùng thuốc thanh tịnh để chữa bệnh mắt, ở giữa đại chúng trong bóng tối mà vẫn thấy tất cả mọi người đang đi đứng nằm ngồi, người khác không thấy được. Đức Như Lai cũng vậy, đạt được mắt trí thanh tịnh vô ngại, thấy được tất cả các thế gian, thị hiện ra vô số thần biến tự tại và các chúng Bồ-tát. Các đại Thanh văn không

thấy được sự thần biến tự tại và đại chúng các Bồ-tát của Như Lai.

Ví như vị Tỳ-kheo ở giữa đại chúng mà nhập vào định Nhất thiết xứ cảnh giới của đất, nước, lửa, gió và nơi không có chúng sinh. Tất cả những người khác đều không thể thấy cảnh giới của đất, nước, lửa, gió cho đến tất cả các nơi chốn. Sự thị hiện không thể nghĩ bàn của Như Lai, Bồ-tát đều nhìn thấy tất cả, còn các đại Thanh văn thì không thể thấy.

Ví như có người lấy thuốc xoa thân mà bôi lên mắt, người đó đi, đứng, nằm, ngồi đều không ai có thể nhìn thấy, chỉ có người ấy mới nhìn thấy tất cả. Đức Như Lai cũng như vậy, Ngài hoàn toàn lìa khỏi thế gian nên không ai có thể nhìn thấy được, chỉ có cảnh giới của Bồ-tát đạt Nhất thiết trí mới thấy được còn các Thanh văn không thể biết được.

Lại như người từ khi được sinh ra, luôn có hai vị thần theo hộ vệ: Một là thần Đồng Sinh, hai là thần Đồng Danh, vị thần luôn nhìn thấy người nhưng người thì chẳng thấy thần. Sự thần biến của Như Lai cũng vậy, không phải là đối tượng thấy biết được của các Thanh văn, chỉ có các Bồ-tát mới thấy được.

Ví như vị Tỳ-kheo ở giữa đại chúng mà nhập định Diệt tận, không bỏ các căn cũng không diệt độ nhưng cũng không thấy biết những sự việc

trong đại chúng. Vì sao? Vì nhờ năng lực của định Diệt tận. Các đại Thanh văn cũng như vậy, ở trong đại chúng tại rừng Kỳ hoàn, các căn vẫn có mặt nhưng không nhìn thấy sự thần biến của Như Lai, không thể nhập, không thể biết, không thể hiểu, không thể nghĩ cũng không hề có ý tưởng đến. Vì sao? Vì cảnh giới của Như Lai sâu xa rộng lớn, khó biết, khó thấy, khó thấy đạt tận cùng, không có giới hạn, xa lìa thế gian, không thể nghĩ bàn và không ai có thể phá hoại được, không phải là cảnh giới của các Thanh văn, Duyên giác.

Bấy giờ, Bồ-tát Minh Tịnh Nguyện Quang Minh nương thần lực Phật quán sát mười phương rồi nói kệ rằng:

Chiêm ngưỡng Bậc Kiên Cố
Bồ-đề khó nghĩ bàn
Hiện ra ở Kỳ hoàn
Vô lượng pháp tự tại.
Nhờ thần lực Như Lai
Hiển hiện vô lượng đức,
Thế gian đều mê mờ
Không biết các Phật pháp.
Pháp sâu xa Pháp vương
Vô lượng khó nghĩ bàn
Hiện sự biến hóa lớn
Không ai đo lường được.
Tướng trang nghiêm Như Lai
Khen ngợi không thể cùng

Nhờ dùng pháp vô tướng,
Nói rõ tất cả Phật.
Phật ở tại Kỳ hoàn
Hiện năng lực tự tại
Sâu xa khó nghĩ bàn
Dứt bặt đường nói năng.
Quán sát vô lượng đức
Các Bồ-tát vân tập
Từ vô số cõi đến
Cúng dường Bậc Tối Thắng.
Viên mãn các nguyện lớn
Thường tu hạnh vô ngại
Tất cả các thế gian
Không thể biết tâm ấy.
Tất cả các Duyên giác
Vô số đại Thanh văn
Đều không thể biết được
Cảnh giới hạnh Bồ-tát.
Đại trí tuệ Bồ-tát
Không ai phá hoại được
Xa lìa các loạn tưởng
Thâm trí địa rốt ráo
Người danh xưng cao nhất
Vào sâu vô lượng định
Hiển hiện sức tự tại
Đầy khắp các pháp giới.
Bấy giờ, Bồ-tát Bất Khả Hoại Tinh Tấn Thế Vương nhờ oai thần Phật mà quán

sát mười phương và dùng kệ nói rằng:
Thấy rõ chân Phật tử
Tạng công đức trí tuệ
Rốt ráo đạo Bồ-tát
An ổn các thế gian.
Vô lượng trí thấu rõ
Tâm thiền định bất động
Trí tuệ rộng, thậm thâm
Cảnh giới không thể lường.
An tĩnh nơi Kỳ hoàn
Vô lượng trang nghiêm mầu
Bồ-tát đều đầy khắp
Nương trú nơi Chánh giác.
Biển đại chúng vô lượng
Không dính mắc tất cả
Mười phương đến hội này
Ở hoa tòa Sư tử.
Diệt trừ các hư vọng
Không dính mắc tất cả
Tâm ly cấu vô ngại
Rốt ráo các pháp giới.
Dựng lên cờ trí tuệ
Bất động như Kim cang
Các pháp không biến hóa
Thị hiện vô lượng biến.
Tất cả mười phương cõi
Vô lượng ức cõi Phật
Có thể đi đến khắp

Cũng không hề phân thân.
Chiêm ngưỡng Thích Sư Tử
Vô lượng sức tự tại
Do nhờ oai thần Phật
Mười phương đại chúng đến.
Phật tử đều rốt ráo
Tất cả đường ngôn ngữ
Phật pháp không thể hoại
An trú pháp giới địa.
Pháp tánh không thể hoại
Pháp Mâu-ni thậm thâm
Cú thân và vị thân
Phân biệt không cùng tận.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Thượng Phổ Diệu Đức Vương nhờ sức oai thần Phật mà thấy khắp mười phương và dùng kệ nói rằng:

Chiêm ngưỡng Bậc Kiên Cố
Trí tuệ rộng, tròn đầy
Khéo biết thời phi thời
Xa lìa các ngoại đạo
Tùy chỗ mà ứng hóa
Là hiện sức tự tại.
Pháp Chánh giác khó lường
Cũng pháp phi vô lượng
Mâu-ni đều siêu vượt
Pháp hữu lượng vô lượng.
Như mặt trời chiếu sáng
Xóa tan tất cả tối

Trí Đạo Sư cũng vậy
Chiếu khắp pháp ba đời.
Ví như ngày mười lăm
Trăng tròn đầy trong sáng
Tối Thắng cũng như vậy
Pháp Bạch tịnh tròn đầy.
Ví như trong hư không
Ánh mặt trời chiếu sáng
Chiếu khắp nơi tất cả
Phật tự tại cũng vậy.
Ví như tánh hư không
Không chướng ngại tất cả
Thế Gian Đăng cũng vậy
Tự tại không chướng ngại.
Ví như tánh đại địa
Có thể giữ quần sinh
Pháp luân Thế Gian Đăng
Nắm giữ cũng như vậy.
Ví như tánh gió lớn
Thổi nhanh không chướng ngại
Phật pháp cũng như vậy
Biến nhanh khắp thế gian.
Ví như đại thủy luân
Chỗ nương trú thế giới
Trí tuệ luân cũng vậy
Chỗ nương Phật ba đời.

Bấy giờ, Bồ-tát Vô Ngại Diệu Đức Tạng Vương nhờ sức oai thần Phật mà thấy khắp mười

phương và dùng kệ nói rằng:

Ví như núi báu lớn
Lợi ích nơi quần sinh
Núi công đức Như Lai
Lợi ích cũng như vậy.
Ví như nước biển cả
Mát mẻ và lắng trong
Như Lai cũng như vậy
Trừ lửa nhiệt khát ái.
Ví như núi Tu-di
Sừng sững nơi biển lớn
Núi Như Lai cũng như vậy
An trú biển pháp sâu.
Ví như trong biển lớn
Sinh ra tất cả báu
Vô sư trí cũng vậy
Giác, không giác, không khó.
Trí sâu mầu Đạo sư
Vô lượng khó đo lường
Hiển hiện sức tự tại
Người không thể nghĩ bàn.
Ví như thợ khéo tay
Khéo làm vô số việc
Trí Phật cũng như vậy
Hiện các sức tự tại.
Ví như ngọc Như ý
Tròn đầy tất cả ý
Tối Thắng cũng như vậy

Tròn đầy các tịnh nguyện.
Ví như báu sáng trong
Có thể chiếu tất cả
Trí Đạo Sư cũng vậy
Chiếu khắp tất cả pháp.
Ví như báu Tùy phương
Trú hiện ở các phương
Vô Ngại Đăng cũng vậy
Hiện ở trong các pháp.
Ví như ngọc Tịnh thủy
Làm lắng các nước đục
Thấy Phật cũng như vậy
Các căn đều thanh tịnh.

Bấy giờ, Bồ-tát Pháp Giới Thiên Hóa Nguyện Nguyệt Vương nhờ sức oai thần Phật mà thấy khắp mười phương nên dùng kệ nói rằng:

Ví như ngọc báu xanh
Làm xanh tất cả màu
Nếu có người thấy Phật
Đều cũng được Bồ-đề.
Trong mỗi một vi trần
Tối Thắng hiện tự tại
Có thể tịnh vô lượng
Vô biên các Bồ-tát.
Đạt được pháp thậm thâm
Vô số việc trang nghiêm
Cảnh giới các Bồ-tát
Thế gian chẳng thể đo.

Đầy đủ các trang nghiêm
Diệu hạnh Như Lai tịnh
Thành tựu đạo Bồ-tát
Vào sâu các pháp giới.
Chỗ Chánh Giác thị hiện
Cõi chẳng thể nghĩ bàn
Tất cả Phật hiện tại
Bồ-tát đều đầy khắp.
Thích Sư Tử thành tựu
Vô lượng pháp tự tại
Thị hiện đại thần biến
Vô lượng không bờ mé.
Sức tự tại Như Lai
Vì chúng sinh thị hiện
Phật tử khéo tu học
Các pháp giới sâu xa.
Thành tựu trí vô ngại
Sáng rõ tất cả pháp
Sức oai thần Như Lai
Vì chúng chuyển pháp luân
Sinh công đức thù thắng
Khiến đời đều thanh tịnh.
Cảnh giới Phật thanh tịnh
Trí viên mãn sâu xa
Thật trí Đại Long vương
Độ thoát tất cả chúng.

Bấy giờ, Bồ-tát Pháp Nghĩa Tuệ Diễm Vương nương nhờ thần lực Phật quán sát mười phương

rồi nói kệ rằng:

Ba đời có Tối thắng
Các đệ tử Thanh văn
Không vị nào biết được
Như Lai nhấc chân lên.
Quá khứ, hiện, vị lai
Tất cả các Duyên giác
Cũng không thể biết được
Như Lai giở chân lên.
Huống là đời phàm phu
Bị kết sử trói buộc
Ngu tối che mắt tịnh
Làm sao biết Đạo sư.
Tối thắng vô lượng đức
Đầy đủ các trí tuệ
Vượt trên đường nói năng
Không ai có thể biết.
Ví như vầng trăng sáng
Ánh sáng không ai biết
Bậc Đạo Sư cũng vậy
Công đức khó nghĩ bàn.
Một phương tiện của Phật
Sinh vô lượng biến hóa
Tính toán vô số đời
Không biết một phần nhỏ.
Một phương tiện của phật
Sinh vô lượng công đức
Chánh pháp Nhất thiết trí

Không ai có thể biết.
Nếu người cầu Bồ-đề
Tu tập hạnh Bồ-tát
Cảnh giới của vị này
Có thể phân biệt biết.
Phương tiện khó nghĩ bàn
Vượt thoát biển sinh tử
Diệt tâm ngã, ngã sở
Người này có thể biết.
Tâm thanh tịnh vô lượng
Viên mãn các nguyện lớn
Đạt đạo quả Bồ-đề
Cảnh giới Bậc Tối Thắng.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 45

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 2)

Bấy giờ, Bồ-tát Hoại Tán Nhất Thiết Chúng Ma Trí Tràng Vương nương nhờ thần lực Phật, nhìn khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Thân Đại Trí vô ngại
Chẳng phải thân, khó bàn
Pháp thân Phật thanh tịnh
Không ai đo lường được.
Hạnh nghiệp khó nghĩ bàn
Khởi thân thanh tịnh này
Rất vi diệu trang nghiêm
Không đắm nhiễm ba cõi.
Ánh sáng chiếu khắp nơi
Làm thanh tịnh các cõi
Mở rộng cửa Bồ-đề
Sinh trí, định sâu thẳm.
Dứt hẳn các cấu nhiễm
Diệt trừ mọi chướng ngại,
Mặt trời sáng ở đời
Phóng ánh tuệ chiếu khắp.
Đoạn dứt dòng sinh tử
Làm thanh tịnh ba cõi
Đầy đủ đức Bồ-tát
Thành tựu Bồ-đề Phật.
Hiện vô lượng hình sắc
Mà không hề đắm nhiễm
Hiện các hình sắc ấy
Không ai nghĩ bàn được.
Trí thù thắng Nhân vương
Trong từng niệm từng niệm
Đạt vô lượng Bồ-đề
Không ai có thể biết.

Đầy đủ trí vô tận
Không ai phá hoại được
Vị ấy trong mỗi niệm
Biết rõ Phật ba đời.
Phân biệt tất cả nghiệp
Chánh tư duy Bồ-đề
Tư duy, chẳng tư duy
Vì pháp tư duy tịch diệt.
Sâu xa, khó diễn bày
Dứt bặt đường ngôn ngữ,
Như Lai từ đây sinh
Việc Phật khó bàn luận.

Bồ-tát Minh Tịnh Nguyện Trí Tràng Vương lại nương nhờ thần lực Phật, nhìn khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Niệm thanh tịnh lìa si
Nghe nhận tất cả pháp
Tuệ sâu phân biệt được
Biển chư Phật vô tận.
Tâm Bồ-tát kiên cố
Tu tập hạnh Bồ-tát
Phát sinh trí sâu xa
Diệt trừ các nghi hoặc.
Tâm Bồ-tát không chán
Xa lìa sự giải đãi
Thường siêng tu tinh tấn
Thấu đạt các Phật pháp.
Đủ niềm tin trí tuệ

An trú không lay động
Ưa thích trí sâu xa
Quán sát không dính mắc.
Vô lượng, vô biên kiếp
Chứa nhóm các công đức
Luôn chuyên tâm hướng về
Pháp sâu xa chư Phật.
Tuy ở trong sinh tử
Tâm không hề đắm nhiễm
An trụ trong Phật pháp
Thường thích hạnh Như Lai.
Các pháp ở thế gian
Như ấm, giới và nhập…
Đoạn trừ không sợ hãi
An trụ chánh pháp Phật.
Thế gian vì phiền não
Bị sinh tử luân hồi,
Tu tập hạnh vô ngại
Làm lợi ích chúng sinh.
Hạnh Bồ-tát khó bàn
Không ai có thể biết
Trừ diệt hết các khổ
Làm an lạc quần sinh.
Giác ngộ trí Bồ-đề
Chiếu sáng khắp thế gian
Trừ tăm tối si mê
Cứu độ tất cả chúng.

Khi ấy, Bồ-tát Hoại Tán Nhất Thiết Chướng

Trí Tuệ Thế Vương cũng nương nhờ thần lực Phật nhìn khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Vô lượng, vô số kiếp
Phật âm khó nghe được
Huống phụng sự, thân cận
Trừ diệt các nghi hoặc.
Phật: đèn sáng ở đời
Thông suốt tất cả pháp
Ruộng phước điền vô thượng
Khiến thanh tịnh tất cả.
Sắc thân Phật vi diệu
Không ai có thể bàn
Chiêm ngưỡng vô lượng kiếp
Tâm ấy không nhàm chán.
Phật tử! Khéo quán sát
Sắc thân Phật vi diệu
Trừ tất cả chướng ngại
Thành Bồ-đề rốt ráo.
Sắc thân Phật vi diệu
Phát âm thanh vi diệu
Các biện tài vô ngại
Khai mở cửa Bồ-đề.
Chiếu khắp các chúng sinh
Vô lượng khó nghĩ bàn
Kiến lập trí Đại thừa
Thọ ký đạo Bồ-đề.
Mặt trời đức viên mãn
Mọc lên chiếu thế gian

Nuôi dưỡng khắp mọi đời
Thân vô lượng công đức.
Ai được gặp Như Lai
Xa lìa các đường ác
Diệt trừ hết các khổ
Đầy đủ thân trí tuệ.
Nếu ai thấy Như Lai
Được phát tâm vô lượng
Nuôi lớn vô số trí
Được gặp các Đạo sư.
Nếu ai gặp Như Lai
Đạt định tâm Bồ-đề
Có thể biết chắc chắn
Mình sẽ thành Phật đạo.

Bồ-tát Phân Biệt Pháp Giới Trí Thông Vương nương nhờ thần lực Phật, nhìn khắp mười phương rồi nói kệ rằng:

Bồ-tát thấy Như Lai
Vô lượng công đức tịnh
Đều hồi hướng tất cả
Quả vị Nhất thiết trí.
Vì lợi ích chúng sinh
Phật xuất hiện ở đời
Đầy đủ tâm đại Bi
Vì đời, chuyển pháp luân.
Không ai diễn nói được
Bậc Đại Tiên ân từ
Nhiều kiếp khó nghĩ bàn

Chịu khổ thay chúng sinh.
Trong vô lượng ức kiếp
Chịu các khổ địa ngục
Không bỏ các chúng sinh
Khiến họ đều thấy Phật.
Thay thế các chúng sinh
Chịu đủ vô lượng khổ
Tâm không hề mệt mỏi
Để cứu độ tất cả.
Tất cả các thế gian
Có các khổ đường ác
Phật luôn ở trong đó
Khiến tất cả nghe pháp.
Ở trong mỗi địa ngục
Vô lượng, vô biên kiếp
Chịu đủ vô số khổ
Vẫn không rời chư Phật.
Sở dĩ vô lượng kiếp
Thường ở ba đường ác
Vì muốn khiến chúng sinh
Được tăng trưởng trí tuệ.
Chúng sinh thấy Như Lai
Được diệt trừ khổ não
An lập nơi đại hội
Cảnh giới tất cả Phật.
Người nào nhìn thấy Phật
Diệt hết mọi chướng ngại
Tăng trưởng kho công đức

Thành Bồ-đề rốt ráo.
Như Lai trừ diệt được
Các nghi hoặc thế gian
Tùy người được giáo hóa
Đều giúp họ mãn nguyện.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền quán sát tất cả đại chúng, muốn khai phát, hiển hiện chiếu sáng một lần nữa, dùng các phương tiện pháp giới để giảng nói về Tam-muội Sư tử phấn tấn. Bồ-tát dùng các phương tiện nhiều như pháp giới, như cõi hư không, nhiều bằng ba đời, bằng các cõi của của tất cả chúng sinh, bằng tất cả các kiếp, bằng tất cả các tánh nghiệp, bằng các mong muốn của chúng sinh, bằng các dục của chúng sinh, bằng các ánh sáng của pháp, bằng những sự giáo hóa tùy thời, bằng các căn cơ của chúng sinh… để giảng nói mười loại về Tam-muội Sư tử phấn tấn cho các Bồ-tát. Mười pháp ấy là gì?

1. Giảng nói về chư Phật nhiều như số bụi trần trong tất cả các cõi Phật, ở trong các pháp giới, tuần tự xuất hiện ở đời để diễn nói chánh pháp.

2. Giảng nói những điều mà chư Phật tận đời vị lai sẽ giảng nói trong tất cả các cõi Phật nhiều bằng cõi hư không.

3. Giảng nói về tất cả chư Như Lai đang thành Chánh giác trong tất cả các cõi Phật.

4. Giảng nói về Đức Phật đang ngồi nơi đạo

tràng, có quyến thuộc vây quanh và đại chúng Bồ-tát tất cả đều vân tập trong tất cả các cõi Phật nhiều bằng cõi hư không.

5. Giảng nói về tất cả chư Phật ba đời trong mỗi niệm hiện ra các thân biến hóa đầy khắp tất cả pháp giới.

6. Giảng nói về một thân đầy khắp biển tất cả các thế giới và chiếu soi bình đẳng đến biển tất cả các cõi Phật.

7. Giảng nói về sự hiển hiện công đức tự tại của tất cả chư Phật trong ba đời ở từng cảnh giới.

8. Giảng nói trong mỗi hạt bụi trần, hiển hiện các thần lực tự tại của chư Phật nhiều như số bụi trần trong tất cả các cõi Phật trong ba đời.

9. Giảng nói trong mỗi lỗ chân lông, phát ra biển âm thanh các đại nguyện của tất cả chư Phật trong ba đời để dẫn dắt, giáo hóa tất cả các Bồ-tát vào tận đời vị lai.

10. Giảng nói về việc ngồi nơi tòa Sư tử nhiều bằng pháp giới, có đại chúng vây quanh, đạo tràng trang nghiêm, tùy theo chỗ ở mà vận chuyển bánh xe chánh pháp vi diệu, cho đến tận đời vị lai không lúc nào đoạn dứt.

Này Phật tử! Tam-muội Sư tử phấn tấn có các cách giảng nói nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật như thế, đều là cảnh giới trí tuệ của Như Lai.

Khi ấy, để nói rõ lại ý nghĩa Tam-muội Sư tử phấn tấn, Bồ-tát Phổ Hiền nương nhờ thần lực Phật, quán sát Như Lai, quán sát đại chúng, quán sát cảnh giới không thể nghĩ bàn của Như Lai, quán sát Tam-muội của chư Phật, quán sát các thế giới không thể nghĩ bàn, quán sát trí tuệ không thể nghĩ bàn, quán sát tất cả các pháp đều như huyễn, quán sát chư Phật bình đẳng không thể nghĩ bàn, quán sát vô lượng, vô biên tất cả các âm thanh ngôn ngữ… rồi nói kệ rằng:

Trong mỗi lỗ chân lông
Đều hiện biển thù thắng
Phật ngồi tòa Như Lai
Chúng Bồ-tát vây quanh.
Trong mỗi lỗ chân lông
Biển vô số chư Phật
Ngồi tòa sen đạo tràng
Chuyển pháp luân vi diệu.
Trong mỗi lỗ chân lông
Các kiếp nhiều như bụi
Đức Phật ngồi kiết già
Diễn nói hạnh Phổ Hiền.
Ngài ngồi nơi một cõi
Đầy khắp mười phương cõi
Mây vô số Bồ-tát
Đều đến chỗ Đức Phật.
Bồ-tát nhiều như bụi
Vô lượng ức cõi Phật

Đến vây quanh Như Lai
Giảng về các pháp giới.
Hiện bày các cõi Phật
Vào biển trí pháp giới
An trụ hạnh Phổ Hiền
Đầy đủ hạnh chư Phật.
An trụ nơi Như Lai
Tất cả các thế giới
Thể nhập hạnh Bồ-tát
Ưa nghe pháp thù thắng.
Vô lượng mỗi một cõi
Ức kiếp tu các hạnh
Tu các hạnh ấy rồi
Nhập sâu vào biển pháp.
Viên mãn biển nguyện lớn
Trụ trong địa Như Lai
Phát sinh pháp thù thắng
Đầy đủ hạnh Phổ Hiền.
Thành tựu biển công đức
Đạt vô lượng tự tại
Mây thân Phật che khắp
Tất cả các cõi Phật
Rưới mưa pháp cam lồ
Khiến chúng trụ Phật đạo.

Bấy giờ, vì muốn khiến cho các Bồ-tát an trụ trong Tam-muội Sư tử phấn tấn, Đức Thế Tôn phóng ra ánh sáng lông trắng giữa hai chân mày tên là Phổ chiếu tam thế pháp giới môn. Ánh sáng

ấy có các ánh sáng quyến thuộc nhiều như bụi trần trong vô số thế giới, chiếu khắp biển tất cả các thế giới ở mười phương.

Khi ấy, đại chúng các Bồ-tát đang vân tập tại rừng Kỳ hoàn đều nhìn thấy tất cả các pháp giới, thấy tất cả các cõi Phật nhiều bằng cõi hư không, nhiều loại màu sắc, nhiều loại thanh tịnh, nhiều cách an trụ, nhiều loại hình dạng… Các Đại Bồ-tát trong tất cả các thế giới như vậy đang ngồi nơi đạo tràng, có các Bồ-tát vây quanh, được chư Thiên cúng dường, thành Đẳng chánh giác; hoặc thấy các Bồ-tát từ trong các ánh sáng quyến thuộc nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, phát ra âm thanh vi diệu vang dội khắp pháp giới để vận chuyển bánh xe chánh pháp thanh tịnh; hoặc thấy các Bồ-tát ở cung điện, ở cung điện loài Rồng, trong cung điện Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân… hoặc thấy ở làng xóm, thành ấp, kinh đô của vua loài người… hiện ra nhiều loại thân hình, nhiều tên họ, nhiều màu sắc, nhiều ánh sáng rực rỡ, nhiều lưới ánh sáng, nhiều biện tài, nhiều quyến thuộc, nhiều cách nắm giữ, nhiều cách giáo hóa, nhiều loại âm thanh để thuyết pháp cho tất cả.

Như ở nơi đây, Đức Như Lai vì các Bồ-tát mà hiện ra sự biến hóa của thần lực Tam-muội sâu xa. Tất cả các pháp giới và các cõi hư không trong tất cả biển các thế giới ở mười phương khắp, hiện ra

các thân quốc độ và thân chúng sinh, có các nghiệp phát khởi, cho đến trong mỗi lỗ chân lông đều hiện ra tất cả cũng vậy, nhưng không hề làm tổn hại ba đời, tổn hại chúng sinh, chiếu sáng tâm của tất cả các chúng sinh. Sắc thân thanh tịnh, tùy theo sự thích ứng mà hiện ra các thân ở trước chúng sinh để chỉ bày pháp vi diệu của tất cả chư Phật, điều phục chúng sinh, hiện bày thần lực tự tại của Như Lai. Chúng sinh nào thấy, nghe, nhớ nghĩ và biết đến thần lực tự tại của Như Lai thì đều là Thiện tri thức đời trước của Phật, đều đã tu hành căn lành bốn pháp thu phục chúng sinh, dốc lòng chuyên cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng, thu nhiếp được các căn lành, thành tựu pháp phương tiện, đạt được các Tam-muội tự tại không thể nghĩ bàn của Như Lai ngang bằng với pháp giới và hư không giới; hoặc đạt Pháp thân, hoặc được Sắc thân, hoặc đạt được các hạnh tròn đủ của Bồ-tát, hoặc đạt các pháp Ba-la-mật thanh tịnh, hoặc đạt các hạnh thanh tịnh viên mãn của Bồ-tát, hoặc đạt đến các địa của Bồ-tát, hoặc đạt đạo Bồ-đề tự tại, hoặc đạt được Tam-muội Kiên cố của Như Lai, hoặc đạt năng lực trí tuệ các hạnh của Như Lai, hoặc đạt được biện tài vô ngại của Như Lai…

Các Bồ-tát này đạt được các công đức vi diệu nhiều như số bụi trần trong mười lần vô số cõi Phật như vậy. Các Bồ-tát ấy dùng nhiều loại con đường, các pháp môn, các sự thể nhập, những sự

vượt qua, các phương tiện, những sự đạt đến, các phương hướng, các ánh sáng, các công đức, các công đức tròn đủ, các sự tự tại… để thể nhập sâu xa vào biển các Tam-muội của Bồ-tát như: Tam-muội Trang nghiêm khắp pháp giới, Tam-muội Chiếu sáng vô ngại khắp ba đời, Tam-muội Trí pháp giới không bị tổn hại, Tam-muội Tùy thời nhập vào cảnh giới của Như Lai, Tam-muội Chiếu sáng khắp hư không, Tam-muội Hành năng lực của Như Lai, Tam-muội Sư tử phấn tấn trang nghiêm không sợ hãi của Như Lai, Tam-muội Kho tàng phương tiện của tất cả pháp giới, Tam-muội Mặt trăng thanh tịnh pháp giới vô ngại, Tam-muội Mây pháp trang nghiêm thanh tịnh, Tam-muội Cờ pháp vương diệt trừ si chướng, Tam-muội Ở trong mỗi cảnh giới đều nhìn thấy biển tất cả chư Phật, Tam-muội Cờ trí tuệ có ánh sáng thanh tịnh và thân tất cả thế gian không ai làm tổn hại được, Tam-muội Thể nhập sâu xa vào thân Phật kiên cố, Tam-muội Kho tàng tùy thuận theo tất cả thế gian, Tam-muội Các pháp không dấu vết không lệ thuộc, Tam-muội Tịch diệt chiếu sáng viên mãn, Tam-muội Chiếu sáng khắp nơi để giáo hóa hoàn hảo mà không chấp thủ, Tam-muội Nắm giữ tất cả các cõi Phật, Tam-muội Trang nghiêm tất cả các cõi Phật thị hiện thành đạo Bồ-đề, Tam-muội Hành tất cả các pháp đứng đầu, Tam-muội Bước đi vô ngại trong tất cả các cảnh giới của chúng

sinh, Tam-muội Phát sinh tất cả chư Phật, Tam-muội Đạt hoàn hảo biển tất cả các công đức của Phật, Tam-muội Ở mỗi cảnh giới đều phát sinh công đức đến hết đời vị lai, Tam-muội Hiểu rõ biển bản sinh của tất cả chư Như Lai, Tam-muội Hộ trì chủng tánh của tất cả chư Như Lai tận đời vị lai, Tam-muội Làm cho biển tất cả các cõi Phật đều được thanh tịnh, Tam-muội Trong một niệm chiếu sáng khắp tất cả các cõi Phật, Tam-muội Xa lìa chướng ngại thể nhập sâu xa vào tất cả các cảnh giới, Tam-muội Khiến cho tất cả các cõi đều thể nhập vào một cõi Phật, Tam-muội Hiện ra hóa thân của tất cả chư Phật, Tam-muội Trí tuệ vững chắc như kim cương nhập vào biển tất cả các căn, Tam-muội Bao gồm thân của tất cả chư Phật đều ở trong kho tàng một thân không khác nhau, Tam-muội Phương tiện vô tận trong một niệm ở trong pháp giới của tất cả chư Phật, Tam-muội Thị hiện Niết-bàn trong các cõi Phật ở tất cả các pháp giới, Tam-muội An trú trong Địa vô thượng, Tam-muội Làm cho chúng sinh trong tất cả các thế giới đều thấy thân của mình không khác nhau, Tam-muội Trí tuệ của tất cả chư Phật đều ở trước mặt, Tam-muội Biết thật tướng của tất cả các pháp, Tam-muội Phân biệt biết rõ ba đời trong từng niệm, Tam-muội Trong một niệm biết được kho tàng của tất cả pháp giới, Tam-muội Tùy thuận để biết rõ các hạnh như sư tử và trí tuệ của Như Lai, Tam-

muội Tuệ nhãn viên mãn ở tất cả các cảnh giới, Tam-muội Cảnh giới bình đẳng của mười Lực, Tam-muội Thị hiện bằng mắt bình đẳng ở tất cả các cảnh giới, Tam-muội Sinh ra tất cả các sắc thân vi diệu chúng sinh nhìn không nhàm chán, Tam-muội Kho tàng không lay động, Tam-muội Một pháp bao gồm tất cả các pháp, Tam-muội Một lời diễn nói được tất cả các âm thanh, Tam-muội Pháp không phân biệt của tất cả chư Phật, Tam-muội Xa lìa ba đời, Tam-muội Phân biệt tất cả các kiếp mà trí tuệ không hư hoại, Tam-muội Phương tiện vi tế trong mười Lực, Tam-muội Sinh ra hạnh Bồ-tát trong tất cả các kiếp không hề gián đoạn, Tam-muội Mây ở khắp tất cả mười phương hiện ra trước mặt, Tam-muội Bồ-đề tự tại pháp giới vô ngại, Tam-muội Cờ an ổn chánh nguyện phân biệt được tất cả sự giác ngộ, Tam-muội Trang nghiêm hư không bằng tất cả những sự trang nghiêm, Tam-muội Sinh ra mây biến hóa trong từng niệm, Tam-muội Ánh sáng mặt trăng Như Lai thanh tịnh như hư không, Tam-muội Tất cả các cõi Phật tồn tại như hư không, Tam-muội Ánh sáng trang nghiêm của tất cả các pháp, Tam-muội Khai sáng ngọn đèn nghĩa của tất cả các pháp, Tam-muội Ánh sáng viên mãn của mười Lực, Tam-muội Ngọn cờ của tất cả chư Phật trong ba đời, Tam-muội Đồng nhất tạng của tất cả chư Phật, Tam-muội Làm hoàn tất tất cả các việc trong từng niệm,

Tam-muội Kho tàng công đức vô tận, Tam-muội Thị hiện vô lượng, vô biên các cảnh giới Phật, Tam-muội Ngồi tòa Sư tử kim cang tất cả các pháp, Tam-muội Hiện ra tất cả những sự biến hóa của Như Lai mọi người đều thấy biết, Tam-muội Mặt trời Như Lai tất cả các niệm, Tam-muội Biết rõ hết ba đời trong một ngày, Tam-muội Giải thoát tịch tĩnh tự nhiên, Tam-muội Gặp được tất cả chư Phật, Tam-muội Trí tuệ kiên cố như hoa Bát-đàm-ma trang nghiêm tất cả pháp giới, Tam-muội Mắt thanh tịnh như hư không không lệ thuộc tất cả các pháp, Tam-muội Một phương bao gồm biển mười phương, Tam-muội Thâm nhập vào pháp giới thẳm sâu không đáy, Tam-muội Biển tất cả các pháp, Tam-muội Thân tịch tĩnh phóng ra tất cả các ánh sáng, Tam-muội Một niệm sinh ra tất cả các nguyện thông suốt, Tam-muội Thành đạo Bồ-đề mọi lúc mọi nơi, Tam-muội Tất cả pháp giới đều trang nghiêm, Tam-muội Tất cả chư Phật hộ trì, Tam-muội Trí tuệ thù thắng của tất cả chúng sinh, Tam-muội Trong một thân chứa đầy cả pháp giới, Tam-muội Hiện bày pháp giới thanh tịnh trong một thân, Tam-muội Thể nhập trọn vẹn vào pháp giới hiện ra sự trang nghiêm lớn, Tam-muội Trí tuệ hộ trì bánh xe chánh pháp viên mãn của tất cả chư Phật, Tam-muội Tất cả pháp phương tiện làm thành một phương tiện trang nghiêm, Tam-muội Lưới báu Nhân-đà-la bao gồm các cõi chúng sinh,

giữ gìn các nguyện tinh tấn, Tam-muội Phân tất cả các thế giới luân, Tam-muội Diệu đức tự tại như hoa sen, Tam-muội Phân biệt được thân của tất cả chúng sinh, Tam-muội Thị hiện thích hợp thân của tất cả chúng sinh, Tam-muội Phân biệt được biển tất cả các âm thanh, Tam-muội Biết rõ phạm vi của tất cả chúng sinh, Tam-muội Kho tàng đại Bi không thể hư hoại, Tam-muội Tất cả chư Phật nhập vào cảnh giới Như Lai, Tam-muội Tu tập tất cả các pháp môn của chư Phật, Tam-muội Quán sát về Bồ-tát sư tử phấn tấn…

Các Tam-muội như vậy nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, rồi thể nhập vào biển Như Lai, thể nhập tất cả các Tam-muội tự tại của chư Phật trong mỗi niệm đều đầy khắp pháp giới.

Mỗi vị Bồ-tát ấy đều ngồi tòa Sư tử vi diệu ngang bằng mười thế giới Phật, hiện bày trí tuệ tự tại sâu xa, đạt được tất cả các địa, trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, quán sát tất cả đều từ tánh trí sinh ra, chuyên tâm cầu Nhất thiết trí, thành tựu đầy đủ mắt tuệ không còn si mê, làm Bậc Điều Ngự Sư cho tất cả chúng sinh, tu hành chánh pháp bình đẳng của chư Phật, biết rõ ràng chắc chắn về tất cả các cảnh giới, phân biệt biết rõ tất cả các thế giới, ưa thích pháp tịch diệt (Niết-bàn), xa lìa thế gian, luôn ưa ở nơi yên tĩnh, vắng vẻ, ở các cõi Phật không hề đắm nhiễm, tâm không lệ thuộc tất cả các pháp.

Các Bồ-tát ấy ở trong cung điện chánh pháp vi diệu trang nghiêm, giáo hóa làm cho tất cả chúng sinh đều được thành tựu, vì tất cả chúng sinh hiện ra cõi Phật, thành tựu đầy đủ các môn trí tuệ vô thượng, hoàn toàn ly dục đạt được thân trí tuệ, làm khô cạn biển các pháp hữu vi, làm bến bờ chân thật cho tất cả chúng sinh, đạt ánh sáng trí tuệ của biển pháp hoàn toàn viên mãn, tất cả đều an trụ trong Tam-muội kiên cố, luôn nhớ nghĩ đến chúng sinh bằng tâm đại Bi, hiểu rõ tất cả các chúng sinh đều như mộng, tất cả chư Như Lai đều như ánh chớp, tất cả các âm thanh lời nói đều như tiếng vọng, hiểu rõ tất cả các pháp đều như huyễn hóa, viên mãn các nguyện, đầy đủ hạnh Bồ-tát, trí tuệ viên mãn khắp nơi, phương tiện thanh tịnh, tâm ưa tịch tĩnh, thành tựu viên mãn tất cả các Đà-la-ni, cảnh giới trí tuệ đầy đủ mười Lực, xa lìa sợ hãi, an trụ trong pháp giới, đạt được pháp nhãn thanh tịnh, đạt được tất cả các pháp môn mà không hề chấp thủ, tu hành biển vô lượng các trí tuệ, hoàn toàn đạt đến trí tuệ bờ bên kia, đạt tất cả năng lực Trí tuệ ba-la-mật, thành tựu Thần thông ba-la-mật để cứu độ biển các chúng sinh.

Các vị ấy đối với các Tam-muội ba-la-mật đều được tự tại, biết rõ Nhất thiết trí là không lầm lỗi, mở bày kho tàng chánh pháp bằng phương tiện thiện xảo, đầy đủ biện tài, thành tựu nguyện lớn, đầy đủ các năng lực, mây pháp vô tận.

Các vị thường ở giữa đại chúng rống lên tiếng sư tử không hề sợ hãi, thường cầu chánh pháp tâm không chấp thủ, diệt trừ si ám bằng tuệ nhãn thanh tịnh, mặt trăng trí tuệ chiếu sáng cuộc đời sinh diệt, thành tựu trí tuệ, phóng ánh sáng lớn chiếu sáng tất cả các chân lý; phương tiện thiện xảo, công đức trí tuệ như núi kim cương, vượt thoát tất cả các pháp ba đời, giác ngộ pháp không hề sợ hãi. Cờ công đức trí tuệ của các vị tiêu diệt cờ các ma, dựng lên ngọn cờ tinh tấn viên mãn, thành tựu đầy đủ thân thanh tịnh, đạt được trí tuệ vô ngại đối với tất cả các pháp, hiểu rõ chân thật về trí tuệ vô tận, an trụ trong chân thật; tu hành vững chắc về Tam-muội vô tướng, dùng phương tiện thiện xảo phát sinh các hạnh Bồ-tát, có trí tuệ không phân biệt để thấy như thật về cảnh giới.

Các vị ở các cõi nơi thế gian mà chiếu sáng đến khắp tất cả các cõi Phật không hề vướng mắc, trừ diệt hết mọi si ám đối với tất cả các pháp, trí tuệ hoàn hảo luôn luôn viên mãn; phóng ánh sáng pháp thanh tịnh chiếu khắp các cõi ở mười phương, làm ruộng phước tốt lành cho tất cả chúng sinh, người nào thấy nghe cũng đều được mãn nguyện.

Các vị làm núi Tu-di công đức cho tất cả thế gian, xa lìa sợ hãi, thu phục ngoại đạo, nói tiếng vi diệu vang khắp tất cả các cõi, thường nhìn thấy chư Phật, tâm không hề nhàm chán, thành tựu

pháp thân tự tại của Như Lai, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà giáo hóa họ.

Các vị có thể dùng một thân tràn đầy khắp tất cả các cõi, chỉ dùng một ít phương tiện cũng đạt đầy đủ các thần lực tự tại thanh tịnh, đi đến khắp mười phương không hề trở ngại, trí tuệ viên mãn chiếu sáng khắp pháp giới; làm mặt trời thanh tịnh sáng rỡ cho tất cả chúng sinh, tùy theo sự thích ứng của họ mà khen ngợi các công đức, biết rõ tất cả các căn và mọi mong muốn của chúng sinh.

Các vị đạt đến cảnh giới không tranh đối với tất cả các pháp, phân biệt biết rõ tự tánh của các pháp, bao gồm các tướng lớn nhỏ, biết chắc chắn về các địa sâu xa của Như Lai, giảng nói về ý nghĩa sâu xa của các pháp, của từng câu, từng chữ không hề cùng tận. Trong một lời nói của các vị giảng thuyết đều được biển tất cả các kinh, đạt trọn vẹn tất cả các Đà-la-ni; thân trí tuệ rộng lớn đạt hoàn toàn tất cả các Đà-la-ni trong vô lượng kiếp; trong một niệm biết rõ về vô số kiếp, trong một niệm đạt được các pháp Đà-la-ni trong ba đời, chiếu sáng khắp biển vô lượng pháp của chư Phật, phát khởi trí tuệ thanh tịnh cho tất cả chúng sinh, vận chuyển bánh xe chánh pháp không thể hủy hoại.

Các vị ấy đã thành tựu cảnh giới trí tuệ của Như Lai, thường nhập vào Tam-muội Chánh thọ thiện hiện, không còn chướng ngại, thể nhập sâu

xa vào các pháp, thắng trí tự tại đối với tất cả các pháp, làm thanh tịnh trang nghiêm pháp giới thậm thâm khắp mười phương, gồm thâu tất cả các pháp giới ở mười phương, trong mỗi hạt bụi trần đều thị hiện thành Chánh giác, trong tánh vô sắc hiện ra tất cả các sắc và có thể gồm thâu tất cả các phương vào một phương…

Các Bồ-tát ấy thành tựu viên mãn kho tàng vô lượng công đức trí tuệ như vậy, thường ngợi khen tất cả chư Phật, dùng từng chữ từng câu để diễn nói công đức của các vị thì không thể cùng tận… tất cả chư vị đều vân tập nơi rừng Kỳ hoàn.

Bấy giờ, các Bồ-tát ấy thể nhập sâu xa vào biển lớn công đức của Như Lai, nhập vào xong, từ trong thân Bồ-tát, trong các lầu đài, trong các vật dụng trang trí, trong tòa Sư tử, vì năng lực ưa thích pháp, vì năng lực không thể nghĩ bàn nên trong từng niệm đều phóng ra mây vô lượng ánh sáng chiếu khắp pháp giới để giác ngộ chúng sinh. Như phóng ra mây ánh sáng tất cả những hương thơm quý báu, khen ngợi công đức của chư Phật trong ba đời bằng âm thanh vi diệu vang khắp mười phương; phóng ra mây tất cả chúng sinh, cảnh giới ánh sáng diễn nói tất cả những nghiệp báo thanh tịnh của chúng sinh bằng âm thanh vi diệu vang khắp mười phương; phóng ra mây ánh sáng trang nghiêm tất cả các hạnh nguyện Bồ-tát, diễn nói công đức hạnh nguyện của tất cả các Bồ-tát; phóng

ra mây các thân biến hóa của tất cả chư Phật, âm thanh vi diệu của tất cả chư Như Lai vang khắp mười phương; phóng ra mây các thân của tất cả các Bồ-tát, tướng hảo trang nghiêm, ở tất cả các cõi Phật, dùng âm thanh vi diệu để khen ngợi chư phật vang khắp mười phương; phóng ra mây các đạo tràng trang nghiêm của chư Phật trong ba đời, hiện ra cảnh tất cả chư Phật thành Đẳng chánh giác đầy khắp mười phương; trong tất cả các cảnh giới, phóng ra mây các Long vương mưa xuống tất cả các hương thơm đầy khắp mười phương; phóng ra mây các thân của tất cả chư Phật khen ngợi hạnh Phổ Hiền đầy khắp mười phương; phóng ra mây ánh sáng thanh tịnh của tất cả các cõi Phật, tiếng của tất cả chư Như Lai vận chuyển bánh xe chánh pháp vang khắp mười phương… Nhờ năng lực oai thần của các Bồ-tát, nhờ năng lực của pháp này mà phóng ra những mây nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật như vậy.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nương nhờ thần lực Phật, quán sát mười phương, dùng kệ để khen ngợi vô lượng sự trang nghiêm trong rừng Kỳ hoàn:

Nhìn khắp rừng Kỳ hoàn
Sức tự tại Như Lai
Hiện tất cả cảnh giới
Mây vô lượng công đức.
Vô lượng sắc vi diệu

Vô số sự trang nghiêm
Đều chiếu hiện khắp nơi
Các cõi Phật mười phương.
Chân lông thân Phật tử
Phát ra mây tiếng Phật
Các châu báu trang nghiêm
Đầy khắp cõi mười phương.
Thân Phật như Phạm vương
Oai nghi luôn yên tĩnh
Đi khắp cõi mười phương
Diễn nói tiếng vi diệu.
Chân lông Phật phóng ra
Các thân nhiều khó bàn
Thảy đều như Phổ Hiền
Các diệu tướng trang nghiêm.
Bồ-tát thành tựu khắp
Biển công đức ba đời
Tràn đầy nơi hư không
Sinh ra mây trang nghiêm.
Trong rừng Kỳ hoàn này
Phát ra tiếng vi diệu
Nói cho cả đại chúng
Khéo thanh tịnh nghiệp báo.
Trong mỗi mỗi cảnh giới
Đều hiện biển cõi Phật
Chư Như Lai ba đời
Lực tự tại vô lượng.
Trong chân lông của Phật

Tất cả các thế giới
Nhiều như bụi cõi Phật
Đều phân biệt hiện rõ.
Trong tất cả cảnh giới
Phóng ra các Đức Phật
Nhiều phương tiện thiện xảo
Độ thoát tất cả chúng.
Mây hoa, hương, ánh sáng,
Ngọc ma-ni thanh tịnh
Nhiều đám mây đẹp đẽ
Đều đầy khắp mười phương.
Tất cả Phật ba đời
Làm trang nghiêm đạo tràng
Trong rừng Kỳ hoàn này
Tất cả đều xuất hiện.
Phổ Hiền, các Bồ-tát…
Vô số các trang nghiêm
Trong các kiếp chúng sinh
Làm nghiêm tịnh các cõi
Các thế giới như vậy
Hiện ra tại Kỳ hoàn.

Bấy giờ, tất cả các Bồ-tát nhờ được Tam-muội của Như Lai chiếu soi nên mỗi vị đều đạt được các pháp môn đại Bi nhiều như bụi trần trong vô số cõi Phật để giáo hóa làm lợi ích, an lạc cho chúng sinh. Từ mỗi chân lông của các Bồ-tát ấy đều phát ra các ánh sáng nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, mỗi tia sáng đều xuất hiện các Bồ-tát

nhiều như bụi trần trong vô số cõi Phật. Thân của các vị rất thù thắng, là thân tôn quý bậc nhất ở thế gian. Tùy theo sự thích ứng mà hiện ra khắp pháp giới để giáo hóa chúng sinh, những người chưa được hóa độ làm cho được hóa độ, những người chưa giải thoát làm cho được giải thoát. Các vị hiện ra các cung điện nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật, hiện tướng vô thường, sự chết, tất cả các pháp đều như huyễn, khen ngợi đạo tràng, giảng nói các môn đại nguyện của tất cả các Bồ-tát; hoặc ở tất cả các thế giới thị hiện thọ sinh, vì tất cả chúng sinh mà hiện bày pháp môn Bố thí ba-la-mật, hoặc hiện ra pháp môn Trì giới ba-la-mật, công đức trì giới thanh tịnh viên mãn của tất cả chư Phật; hoặc hiện bày pháp môn Nhẫn nhục ba-la-mật đoạn trừ tất cả các chi tiết, hoặc thị hiện siêng năng tu tập pháp môn Tinh tấn ba-la-mật, hoặc hiện bày pháp môn giải thoát liên tục về các thiền định và Tam-muội của tất cả các Bồ-tát, ánh sáng trí tuệ viên mãn của Như Lai, dốc lòng cầu tất cả các pháp Phật. Vì nghĩa lý của mỗi câu mỗi chữ mà các vị có thể xả bỏ vô số, vô lượng các thân, đến chỗ của chư Phật, thưa hỏi vô số pháp môn, luôn biết đúng thời, tùy theo sự thích ứng mà thuyết pháp khiến cho tất cả chúng sinh đều an trụ trong Nhất thiết trí, đạt được pháp môn biển ánh sáng trí tuệ phương tiện, cúng dường tất cả chư Phật, Bồ-tát, thu phục các ma, điều phục các ngoại

đạo, hiển hiện được các môn năng lực của Bồ-tát, trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, biết rõ cả nghề khéo, khiến các chúng sinh đạt được pháp thù thắng vi diệu, biết được tất cả căn cơ, các tập khí phiền não, các loại nghiệp báo, và các trí tuệ của chúng sinh.

Bồ-tát dùng các pháp môn nhiều như bụi trần trong vô số cõi Phật như thế để giáo hóa chúng sinh, hoặc hiện ra cung Trời, hoặc hiện ra cung Rồng, hoặc hiện ra cung Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, hoặc hiện cung Phạm thiên, hoặc hiện ra cung điện loài người, cung vua Diêm-la, hoặc hiện ra chỗ ở của địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, lòng đại Bi, trí tuệ và các đại nguyện không thể trở ngại, giáo hóa chúng sinh không rời phương tiện, hoặc, giáo hóa bằng danh hiệu, hoặc dùng sự nhớ nghĩ để giáo hóa, dùng âm thanh, dùng ánh sáng viên mãn thanh tịnh để giáo hóa; hoặc dùng lưới ánh sáng để giáo hóa, tùy theo sự thích ứng của đối tượng mà hiện ra ở trước họ, hiện ra ở khắp nơi trang nghiêm mà không rời chỗ Phật, không rời khỏi tòa trong lầu đài, hiện ra ở khắp mười phương; hoặc tỏa mây các hóa thân, hoặc hiện thân không phân biệt đi đến khắp mười phương để giáo hóa chúng sinh; hoặc hiện ra thân tướng Thanh văn, hoặc hiện thân Phạm thiên, hoặc hiện thân tất cả những người tu khổ hạnh, hoặc hiện thân thầy thuốc, hoặc hiện thân lái buôn, hoặc hiện thân người làm nghề

lương thiện, hoặc hiện thân kỹ nữ, hoặc hiện thân trời, hoặc hiện thân tất cả những nghề khéo; hoặc hiện thân tất cả thành ấp, xóm làng, kinh đô, tùy theo sự thích ứng của đối tượng mà đến chỗ của họ; hoặc hiện ra các loại sắc thân, âm thanh để giáo hóa chúng sinh; hoặc hiện ra các phương pháp nói năng, các oai nghi, các hạnh Bồ-tát, các nghề nghiệp, dùng ánh sáng Nhất thiết trí để làm đèn cho thế gian, chiếu soi đến khắp chúng sinh, nghiệp báo trang nghiêm, phân biệt các phương hướng, hành viên mãn tất cả các hạnh Bồ-tát, hiện ra tất cả thành ấp, xóm làng, kinh đô để giáo hóa chúng sinh…

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi từ lâu đài Thiện an trụ đi ra, cùng với tất cả các Bồ-tát đồng đi, lực sĩ Kim cương luôn theo hộ vệ; trời Bản Nguyện Cụ Túc, Dạ thiên Nhạo Văn Pháp, thần phương hướng Thường Tập Đại Bi Tuyền Trì, thần bóng đêm Trừ Diệt Ngu Si, thần mặt trời Xuất Sinh Phật Trú, thần sông Trang Nghiêm Chánh Pháp Giới Hư Không, thần biển Độ Chúng Sinh Sinh Tử, thần núi Trưởng Dưỡng Nhất Thiết Thiện Căn Nhất Thiết Chủng Trí, thần hộ thân Trang Nghiêm Nhất Thiết Chúng Sinh Thân Mãn Túc Chư Nguyện Cúng Dường Nhất Thiết Phật, thần hộ thành Thủ Hộ Nhất Thiết Chúng Sinh, vua Dạ-xoa Thủ Hộ Nhất Thiết Chúng Sinh, vua Càn-thát-bà Linh Nhất Thiết Chúng Hoan Hỷ, vua

Cưu-bàn-trà Trừ Diệt Nhất Thiết Ngạ Quỷ Thú, vua Ca-lâu-la Ư Sinh Tử Hải Bạt Tế Chúng Sinh, vua A-tu-la Chánh Cầu Nhất Thiết Chủng Trí, vua Ma-hầu-la-già Kiến Phật Hoan Hỷ Vô Yểm Túc, các vua trời thường yểm sinh tử và các vua cõi Phạm thiên thường kính lễ Phật… đều cùng nhau đi đến chỗ Phật, cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật, cúng dường xong, từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất nương nhờ thần lực Phật, thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi dùng sự trang nghiêm của Bồ-tát để tự trang nghiêm, ra khỏi rừng Kỳ hoàn và đi về phương Nam. Thấy vậy, Tôn giả suy nghĩ: "Mình nên cùng đi với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi."

Tôn giả Xá-lợi-phất cùng với sáu ngàn Tỳ-kheo quyến thuộc đều ra khỏi phòng của mình, cùng đến chỗ Phật, đảnh lễ dưới chân Phật rồi từ tạ đi theo hướng của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi.

Sáu ngàn Tỳ-kheo đệ tử cùng đi với Tôn giả Xá-lợi-phất đều là những vị mới xuất gia, tên của các vị ấy là: Tỳ-kheo Hải Trí, Tỳ-kheo Đại Thiện Điều Phục, Tỳ-kheo Công Đức Quang, Tỳ-kheo Đại Đồng tử, Tỳ-kheo Điện Quang Hưng, Tỳ-kheo Thanh Tịnh Hạnh, Tỳ-kheo Thiên Diệu Đức, Tỳ-kheo Nhân-đà-la Tuệ, Tỳ-kheo Phạm thiên, Tỳ-kheo Tịch Tĩnh Tuệ… sáu ngàn Tỳ-kheo như vậy đều đã từng cúng dường chư Phật đời quá khứ, ở chỗ chư Phật, gieo trồng căn lành, tánh ưa thanh

tịnh, lòng tin thấu suốt, hành các nguyện lớn, quán sát cảnh giới Phật, hiểu rõ thật tướng của pháp, làm lợi ích cho chúng sinh, luôn ưa thích chuyên tâm cầu công đức của Phật. Các Tỳ-kheo ấy đều do Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hóa độ.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất quán sát đại chúng rồi nói với Tỳ-kheo Hải Trí:

–Ông hãy nhìn thân tướng thanh tịnh của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, tướng hảo trang nghiêm, tất cả trời, người không thể nghĩ bàn, ánh sáng viên mãn khiến cho vô số chúng sinh phát tâm hoan hỷ, phóng ra lưới ánh sáng lớn vi diệu trang nghiêm trừ diệt vô lượng khổ não cho chúng sinh; nhìn quyến thuộc của vị đã thành tựu căn lành, hãy nhìn bước chân đi oai nghi đĩnh đạc, những chỗ đi đến đều tự nhiên bằng phẳng, mười phương đều không trở ngại; nhìn con đường đi được làm bằng các công đức, bên cạnh luôn có kho tàng các châu báu đẹp đẽ, tự nhiên phát sinh; nhìn các phước báo căn lành nhờ đã cúng dường chư Phật quá khứ, từ các cây rừng phát sinh kho tàng trang nghiêm; hãy nhìn tất cả các vua cõi trời, người cung kính lễ bái và cúng dường nhiều như mây, mưa.

Này Trí Hải, ông hãy nhìn Văn-thù-sư-lợi, tướng lông trắng giữa hai chân mày của tất cả chư Như Lai phóng ra vô lượng ánh sáng để giảng nói các Phật pháp đều nhập vào đỉnh đầu.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất vì các Tỳ-kheo mà khen ngợi các đại trang nghiêm, vô lượng công đức của Văn-thù-sư-lợi. Nghe những lời khen ngợi ấy, các Tỳ-kheo đều rất hoan hỷ, tâm của các vị thanh tịnh không còn cấu uế, thân thể nhẹ nhàng, các căn thuần thục, xa lìa chướng ngại, hiện thấy chư Phật, chuyên tâm cầu đạo quả Bồ-đề, đạt được các căn thanh tịnh, đầy đủ năng lực của Bồ-tát, tâm đại Bi tăng trưởng, thể nhập vào các Ba-la-mật, phát thệ nguyện rộng lớn và thấy được tất cả chư Như Lai nhiều như biển ở khắp mười phương.

Các Tỳ-kheo thưa Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Thưa Đại sư! Chúng con xin cùng đến chỗ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi.

Tôn giả Xá-lợi-phất cùng các Tỳ-kheo liền đi đến chỗ của Bồ-tát. Đến nơi, Tôn giả Xá-lợi-phất thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thưa Nhân giả! Các Tỳ-kheo này đều mới xuất gia, họ muốn được gặp nhân giả.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền vì các Tỳ-kheo hiện bày năng lực tự tại của Bồ-tát, tướng như voi chúa quay qua nhìn các Tỳ-kheo. Các Tỳ-kheo liền cúi đầu đảnh lễ dưới chân Bồ-tát rồi lùi lại chắp tay đứng qua một bên, suy nghĩ: "Nhờ công đức lễ bái này, chúng ta sẽ được biết thật tướng của các pháp giống như Hòa thượng Xá-lợi-phất. Bồ-tát Văn-

thù-sư-lợi đạt được thân thanh tịnh, tướng hảo, âm thanh và thần lực tự tại thật giống như Đức Thế Tôn Thích-ca Mâu-ni.”

Khi ấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói với các Tỳ-kheo:

–Các ông nên biết, thiện nam, thiện nữ nào thành tựu mười loại đại tâm thì sẽ đạt được Phật địa huống là Bồ-tát địa.

Mười loại ấy là gì?

Nghĩa là:

1. Phát tâm rộng lớn, tăng trưởng tất cả các căn lành, không bao giờ thoái lui, tâm không nhàm chán.

2. Gặp tất cả các Đức Phật, cung kính cúng dường tâm không nhàm chán.

3. Chuyên cầu tất cả các pháp Phật tâm không nhàm chán.

4. Hành tất cả các pháp Ba-la-mật của Bồ-tát tâm không nhàm chán.

5. Đầy đủ các Tam-muội của Bồ-tát tâm không nhàm chán.

6. Ở trong tất cả ba đời tâm không nhàm chán.

7. Làm thanh tịnh trang nghiêm cõi Phật đầy khắp mười phương tâm không nhàm chán.

8. Giáo hóa làm cho tất cả các chúng sinh được thành tựu tâm không nhàm chán.

9. Ở trong tất cả các cõi trong tất cả các kiếp

tu hành hạnh Bồ-tát tâm không nhàm chán.

10. Phát tâm rộng lớn tu tập các pháp Ba-la-mật nhiều như số bụi trần trong tất cả các cõi Phật và độ thoát tất cả chúng sinh, đầy đủ mười Lực của Phật, tâm không nhàm chán.

Thiện nam, thiện nữ nào thành tựu mười loại pháp lớn như vậy, liền có thể nuôi lớn tất cả các căn lành, xa lìa tánh tất cả thế gian nơi đường sinh tử, vượt trên các địa Thanh văn, Duyên giác, sinh vào nhà Như Lai, thành tựu đầy đủ đại nguyện của Bồ-tát, hành hạnh Bồ-tát, an trụ trong địa Bồ-tát, thành tựu công đức của Như Lai, thu phục các ma và bẻ gãy ngoại đạo.

Các Tỳ-kheo ấy nghe pháp này xong, tất cả đều đạt được Tam-muội vô ngại tịnh nhãn, thấy được tất cả chư Như Lai trong khắp mười phương và vô lượng chúng sinh quyến thuộc của chư Như Lai; lại thấy vô số hình tướng, các cung điện báu và các bụi trần trong các thế giới cho đến cảnh giới mười loại mắt của Như Lai… tất cả đều được nhìn thấy.

Chư Như Lai ấy dùng các loại câu và từ, các biện tài và âm thanh vi diệu để diễn nói biển các pháp… đều được nghe biết; biết sự thọ sinh trong các cõi của các chúng sinh đời quá khứ và vị lai; lại biết được các việc trong mỗi mười kiếp về đời quá khứ và vị lai; biết mười loại bản sinh của chư

Như Lai, mười loại thành tựu Bồ-đề tự tại, mười loại vận chuyển bánh xe pháp, mười loại thần lực, mười loại giáo hóa, mười loại thuyết pháp, mười loại biện tài. Khi đạt được Tam-muội này, các vị thành tựu đầy đủ mười loại tâm Bồ-đề thật tế, một vạn Tam-muội, một vạn pháp Ba-la-mật thanh tịnh, được ánh sáng viên mãn trí tuệ lớn và mười Minh để trụ tâm Bồ-đề của Bồ-tát.

Khi ấy, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi khuyên các Tỳ-kheo tu hành hạnh Phổ Hiền và an trụ trong hạnh Phổ Hiền. Các Tỳ-kheo ấy phát sinh đại nguyện như biển, phát sinh đại nguyện như biển rồi, thân tâm thanh tịnh, đạt ánh sáng thông suốt bất tử, đạt ánh sáng này rồi, không rời khỏi chỗ mà sinh ra các pháp thân của tất cả chư Như Lai đầy khắp mười phương, đầy đủ tất cả các pháp Phật.

Kiến lập tâm Bồ-đề cho các Tỳ-kheo xong, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng với quyến thuộc của mình đi dần về phương Nam, đến phía Đông thành Giác ở trong tháp miếu lớn tại rừng Sa-la Trang nghiêm tràng, là nơi chư Phật đời quá khứ đã ở, cũng là nơi tu hành khổ hạnh của chư Phật quá khứ khi còn là Bồ-tát. Nơi này thường được tất cả các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Nhân phi nhân… cúng dường.

Khi ấy, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền ở nơi ấy giảng nói kinh Phổ Chiếu Nhất Thiết Pháp Giới, và có trăm vạn ức kinh làm quyến thuộc.

Khi giảng nói pháp này, từ trong biển lớn có vô lượng ngàn ức Long vương cùng với quyến thuộc đều đến chỗ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi để nghe pháp, nghe xong, nhàm chán cõi rồng chuyên cầu Phật đạo. Sau khi bỏ thân rồng được sinh vào cõi trời, người, một vạn Long vương được không thoái chuyển đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi đó, nghe Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đang ở trong tháp miếu lớn trong rừng Sa-la Trang nghiêm tràng, dân chúng ở thành Giác gồm các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, đồng nam, đồng nữ đều đến chỗ Bồ-tát.

Có Ưu-bà-tắc tên là Đại Trí cùng với một ngàn Ưu-bà-tắc quyến thuộc như: Ưu-bà-tắc Tu-đạt-đa, Bà-tu-đạt-đa, Công Đức Quang, Danh Xưng Đức, Tịch Tĩnh Đức, Hoan Hỷ Đức, Thiện Tuệ, Đại Tuệ, Hiền, Hiền Diệu Đức… một ngàn Ưu-bà-tắc như vậy đều cúi đầu đảnh lễ dưới chân Bồ-tát rồi lui lại ngồi qua một bên.

Lại có năm trăm Ưu-bà-di như: Ưu-bà-di Đại Tuệ Quang, Thiện Quang, Thiện Thân, Khả Lạc Thân, Bạt-đà-la, Hiền Đức, Hiền Quang, Quang Minh Tràng, Diệu Đức Quang, Thiện Nhãn… năm trăm Ưu-bà-di đều cúi đầu đảnh lễ dưới chân Bồ-tát rồi lui lại ngồi qua một bên.

Lại có năm trăm đồng tử như: Đồng tử Thiện

Tài, Thiện Hạnh, Thiện Giới, Thiện Oai Nghi, Thiện Tinh Tấn, Thiện Tâm, Thiện Tuệ, Thiện Giác, Thiện Nhãn, Thiện Tý, Thiện Quang Thắng… năm trăm đồng tử đều cúi đầu đảnh lễ dưới chân Bồ-tát rồi lui lại ngồi qua một bên.

Lại có năm trăm đồng nữ như: đồng nữ Duyệt Lạc Nhan, Kiên Cố Tuệ, Diệu Công Đức, Thắng Thể, Phạm thiên Hưng, Công Đức Quang, Thiện Quang Minh… năm trăm đồng nữ đều cúi đầu đảnh lễ dưới chân Bồ-tát rồi lui lại ngồi qua một bên.

Bấy giờ, biết đại chúng trong thành Giác đã vân tập, tùy theo sự thích ứng của họ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi dùng năng lực đại Bi khiến họ được mét mẻ, đại Bi hiện ra để giảng nói pháp, trí tuệ sâu xa phân biệt được tâm họ rồi dùng đại biện tài để giảng nói pháp, quán sát Đồng tử Thiện Tài, vì nhân duyên gì mà gọi là Thiện Tài?

Đồng tử này, khi mới thọ thai, trong nhà của đồng tử có kho bảy báu lớn, kho ấy phát ra lầu đài bằng bảy báu tự nhiên đầy đủ vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ và mã não. Từ bảy báu này lại sinh ra mầm bảy báu. Đồng tử ở trong thai mười tháng, phát sinh đầy đủ các bộ phận thân thể hoàn hảo, mầm bảy báu trong nhà cao hai tầm,

rộng bảy tầm[1]. Trong nhà của đồng tử tự nhiên có năm trăm đồ dùng quý đựng đầy các châu báu, đồ bằng vàng đựng đầy bạc, đồ bằng bạc đựng đầy vàng, đồ bằng kim cương chứa đầy các hương thơm, đồ dùng các hương thơm đựng đầy y phục quý báu, đồ bằng ngọc thạch đựng đầy thức ăn hảo hạng, đồ bằng ma-ni đựng đầy nhiều loại châu báu, các loại dụng cụ quý báu đựng đầy váng sữa, dầu, mật, đề hồ và các vật dụng sinh hoạt, đồ bằng lưu ly đựng đầy các châu báu, đồ bằng pha lê chứa đầy xa cừ, đồ bằng xa cừ chứa đầy pha lê, đồ bằng mã não chứa đầy ngọc đỏ, đồ bằng ngọc đỏ đựng đầy ngọc mã não, đồ bằng ngọc hỏa đựng đầy ngọc tịnh thủy, đồ bằng ngọc tịnh thủy chứa đầy ngọc hỏa…. Năm trăm đồ dùng quý báu như vậy tự nhiên sắp thẳng hàng, lại mưa xuống các châu báu đầy các kho tàng. Vì những việc ấy, trong chúng Bà-la-môn có một vị giỏi về tướng số nói:

–Đồng tử này đã từng cúng dường chư Phật quá khứ, trồng sâu căn lành, luôn ưa thích thanh tịnh, gần gũi Thiện tri thức, thân miệng ý thanh tịnh, tu hành đạo Bồ-tát, cầu Nhất thiết trí, tu theo pháp chư Phật, tâm thanh tịnh như hư không và đầy đủ hạnh Bồ-tát.

Khi đó, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi như tướng voi

---

1. (1 tầm = 8 thước)

chúa quay qua nhìn Thiện Tài rồi nói:

–Này Thiện Tài! Ta sẽ nói pháp vi diệu cho ông, phân biệt về chánh pháp chư Phật, phân biệt về các Đức Phật tuần tự xuất hiện ở đời, pháp của quyến thuộc thanh tịnh, pháp vận chuyển bánh xe chánh pháp thanh tịnh, sắc thân của chư Phật, pháp về tướng hảo trang nghiêm thanh tịnh, pháp về tất cả chư Phật đầy đủ Pháp thân, pháp về âm thanh vi diệu trang nghiêm của chư Phật và nói về chánh pháp bình đẳng của tất cả chư Như Lai.

Biết Thiện Tài và tất cả đại chúng nhờ nghe pháp này đều được vô cùng hoan hỷ phát tâm Bồ-đề, hiện rõ các căn lành đời quá khứ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi không rời khỏi tòa, tùy theo sự thích ứng của các chúng sinh ở thành Giác để giáo hóa họ rồi đi về phương Nam. Khi ấy, được nghe các công đức vi diêu của Phật như vậy từ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Đồng tử Thiện Tài chuyên tâm cầu đạo quả Bồ-đề, đi theo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi rồi nói kệ rằng:

Ba cõi có thành quách
Kiêu mạn làm tường thành
Các cõi là thù địch
Ái nhiễm là hào sâu.
Bóng tối ngu si che
Ba độc thường mạnh mẽ
Ác quỷ làm nhà vua
Trẻ con ở trong đó.

Bị tham ái trói buộc
Dua nịnh phá chánh hạnh
Ngu si che mắt tuệ
Trôi lăn các đường tà.
Bỏn sẻn, ganh ghét trói
Hướng đến nạn ngạ quỷ
Sinh, già, bệnh, chết ngặt
Ngu tối mãi trầm luân.
Bậc Đại bi viên mãn
Mặt trời trí thanh tịnh
Làm cạn biển phiền não
Xin đoái thương quay nhìn.
Bậc Đại Từ vô thượng
Ánh tuệ an chúng sinh
Đâu đâu cũng sáng rỡ
Xin Nguyệt vương chiếu tôi.
Vua tất cả pháp giới
Pháp tịnh làm bốn binh
Thường vận chuyển pháp luân
Xin dạy tôi diệu pháp.
Đầy đủ nguyện Bồ-đề
Chứa nhóm kho công đức
Làm lợi ích chúng sinh
Xin Đại sư cứu độ.
Thân mặc giáp nhẫn nhục
Kiếm trí tuệ trong tay
Nơi lối ác, đường ma
Cứu tôi thoát các nạn.

Ở pháp đỉnh Tu-di
Thiên nữ Diệu Định hầu
Thu phục A-tu-la
Đế Thích quán sát tôi.
Đầy đủ sức ly cấu
Phân biệt tất cả cõi
Đèn sáng tịnh ở đời
Xin dạy tôi chánh đạo.
Xa lìa các đường ác
Làm đường lành thanh tịnh
Tôi nghe môn giải thoát
Thoát các nạn ở đời.
Chấp thường, lạc, ngã, tịnh
Mê lầm trong sinh tử
Mắt trí tuệ thanh tịnh
Xin dạy môn giải thoát.
Xa lìa các điên đảo
Biết chánh đạo, không sợ,
Hiểu rõ con đường chánh
Chỉ rõ tôi Bồ-đề.
An trụ trong chánh kiến
Cây công đức chư Phật
Thường rải hoa Chánh giác
Xin dạy tôi Bồ-đề.
Mặt trời sáng thế gian
Chư Như Lai ba đời
Đến đi đều như pháp
Xin dạy tôi thấy rõ.

Phân biệt tất cả nghiệp
Hiểu sâu tánh các pháp
Thừa trí tuệ quyết định
Xin dạy tôi Đại thừa.
Các thệ nguyện viên mãn
Đại Bi không cùng tận
Đức tịnh diệu trang nghiêm
An trụ tôi Bồ-đề.
Đủ pháp giới thanh tịnh
Vì đại Bi quán sát
Hoa công đức trang nghiêm
Ban tôi thừa đệ nhất.
An trụ tòa Phạm hạnh
Mỹ nữ Tam-muội hầu
Âm nhạc pháp vi diệu
Xin dạy tôi Chánh đạo.
Kho bốn Nhiếp vô tận
Trí công đức trang nghiêm
Ánh sáng chiếu khắp nơi
Xin dạy đạo thù thắng.
Sức bố thí tròn đầy
Hương thơm Giới xoa thân
Nhẫn nhục rất trang nghiêm
Xin dạy tôi Chánh đạo.
Nhập sâu các Thiền định
Giáo hóa các quần sinh
Đầy đủ pháp phương tiện
An tôi thừa thù thắng.

Bậc viên mãn các nguyện
Dứt hẳn vòng sinh tử
Đủ năng lực trí tuệ
Đặt tôi trong diệu pháp.
Tất cả đều thù thắng
Đại bi nhìn chúng sinh
Hạnh vi diệu thù thắng
Đặt tôi trong thật trí.
Ở trong tuệ Kim cang
Nhất thiết trí rốt ráo
Diệt trừ các chướng ngại
Đặt tôi thừa Hiền thánh.
Tâm Từ bi rộng lớn
Làm an vui chúng sinh
Mắt thanh tịnh pháp giới
Đặt tôi Thừa vô thượng.
Diệt trừ các khổ, ấm
Vòng các nghiệp phiền não
Thu phục hết các ma
Đặt tôi trong chánh pháp.
Trí tuệ chiếu mười phương
Trang nghiêm các pháp giới
Mãn nguyện cho chúng sinh
Đặt tôi Thừa vi diệu.
Tâm tịnh như hư không
Trừ diệt ái, tà kiến
Lợi ích các chúng sinh
An tôi pháp vi diệu.

An trụ như phong luân
Giữ tất cả các cõi
Khiến chúng sinh trụ định
Đặt tôi thừa thù thắng.
An trụ như đại địa
Đủ năng lực đại Bi
Trí tuệ ích chúng sinh
Đặt tôi Thừa vi diệu.
Ánh bốn Nhiếp viên mãn
Làm lợi ích chúng sinh
Ánh Tổng trì thanh tịnh
Chỉ tôi mặt trời sáng.
Mở mắt tuệ thanh tịnh
Bậc Diệu trí trang nghiêm
Đầu đội mão vô thượng
Xin Từ bi đoái thương.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 46

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 3)

Bấy giờ, Văn-thù-sư-lợi như voi chúa xoay lại nhìn Đồng tử Thiện Tài và nói:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông đã có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cầu Thiện tri thức, gần gũi Thiện tri thức học hỏi hạnh Bồ-tát, cầu đạo Bồ-tát.

Này thiện nam! Kho tàng đệ nhất của Bồ-tát đầy đủ Nhất thiết trí, đó là cầu Thiện tri thức, gần gũi cung kính cúng dường. Cho nên, này thiện nam! Nên cầu Thiện tri thức gần gũi cung kính, nhất tâm cúng dường không nhàm chán, học hỏi hạnh Bồ-tát. Làm sao tu tập đạo Bồ-tát, đầy đủ hạnh Bồ-tát, thanh tịnh hạnh Bồ-tát, hoàn tất hạnh Bồ-tát, phát sinh hạnh Bồ-tát, chánh niệm đạo Bồ-tát, ở nơi cảnh giới đạo Bồ-tát, tăng trưởng đạo Bồ-tát và đầy đủ hạnh Bồ-tát Phổ Hiền?

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói kệ cho Đồng tử Thiện Tài rằng:

Lành thay, kho công đức!
Có thể đến chỗ ta
Phát tâm đại Bi lớn
Chuyên cầu đạo Vô thượng.
Xưa phát các nguyện lớn
Trừ diệt khổ chúng sinh
Đạt đến hạnh Bồ-tát

Thành tựu đạo Vô thượng.
Nếu có các Bồ-tát
Không chán khổ sinh tử
Đầy đủ hạnh Phổ Hiền
Không thể hoại tất cả.
Ánh sáng công đức kia
Biển công đức thanh tịnh
Cầu thắng hạnh Phổ Hiền
Lợi ích các chúng sinh.
Vô lượng không giới hạn
Chỗ thế giới chư Phật
Nghe nói mây tịnh pháp
Thọ trì không quên mất.
Đều ở cõi mười phương
Thấy vô lượng chư Phật
Thành tựu các biển nguyện
Đầy đủ hạnh Bồ-tát.
Đạt đến biển phương tiện
An trụ chỗ Như Lai
Thuận theo lời Phật dạy
Mau được Nhất thiết trí.
Trong tất cả thế giới
Pháp vương nhiều kiếp trụ
Đầy đủ đạo Phổ Hiền
Đạt được quả Bồ-đề.
Biển kiếp tất cả cõi
Tu tập hạnh Bồ-tát
Đầy đủ các nguyện lớn

Thành tựu thừa Phổ Hiền.
Vô lượng các chúng sinh
Người nghe danh hiệu kia
Tu tập hạnh Phổ Hiền
Thành tựu đạo Vô thượng.

Bấy giờ, Văn-thù-sư-lợi nói kệ rồi, bảo Thiện tài:

–Này thiện nam! Ở phương Nam có một cõi nước tên Khả lạc, nước ấy có núi tên Hòa hợp, ở trong hang đó một Tỳ-kheo tên Công Đức Vân, ông đến đó hỏi làm thế nào Bồ-tát học hạnh của Bồ-tát, tu đạo của Bồ-tát, cho đến đầy đủ hạnh Phổ Hiền.

Này thiện nam! Tỳ-kheo ấy giảng nói hoàn hảo về hạnh Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài từ chỗ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nghe pháp hoan hỷ, cung kính đảnh lễ dưới chân, đi quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng lưu luyến, từ giã ra đi. Dần dần đi về phía Nam, hướng đến nước Khả lạc, lên núi Hòa hợp, ở trên núi ấy nhìn khắp mười phương để tìm cầu đại sư, đang ở chỗ nào, tìm cầu như vậy trải qua bảy ngày. Lúc ấy Đồng tử Thiện Tài thấy Tỳ-kheo kia đang kinh hành thiền quán trên đỉnh núi, thấy rồi đi đến, cúi đầu đảnh lễ dưới chân, đi quanh bên phải rồi thưa:

–Bạch Đại Thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng chưa hiểu làm thế nào

Bồ-tát học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát. Tôi nghe Đại sư giỏi giảng nói, xin rủ lòng thương diễn nói đầy đủ.

Bấy giờ Tỳ-kheo kia bảo Thiện tài:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề để học hỏi hạnh Bồ-tát.

Này thiện nam! Sự việc như thế là rất khó trong những việc khó, đó là học hỏi hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, đi vào trong cảnh giới Bồ-tát, sinh ra đạo Bồ-tát thanh tịnh, cầu tâm thanh tịnh rộng lớn của Bồ-tát đầy đủ các nguyện, tùy theo căn cơ giáo hóa thế gian, ở trong sinh tử mà cầu pháp môn giải thoát, tâm không nhiễm trước hữu vi, vô vi.

Này thiện nam! Năng lực giải thoát của ta mau đạt được con mắt tuệ phương tiện thanh tịnh, chiếu sáng nhìn khắp tất cả thế giới, cảnh giới không ngăn ngại, thấy tất cả năng lực Đà-la-ni hóa Phật, hoặc thấy phương Đông có một Đức Phật, hai Đức Phật, mười, trăm, ngàn, vạn, mười ức, trăm ức, ngàn ức, trăm ngàn ức Phật, hoặc thấy trăm ức na-do-tha, ngàn ức na-do-tha, trăm ngàn ức na-do-tha Phật, hoặc thấy Phật vô lượng, vô số không thể nghĩ bàn, không thể tính kể, không thể phân biệt, không thể giới hạn, không thể lường, không thể nói, không thể bàn, không thể nêu, hoặc thấy Phật nhiều như số vi trần cõi

Diêm-phù-đề, hoặc thấy Phật nhiều như số vi trần trong bốn thiên hạ, hoặc thấy Phật nhiều như số vi trần trong tiểu thiên thế giới, hoặc thấy Phật nhiều như số vi trần trong hai ngàn thế giới, hoặc thấy Phật nhiều như số vi trần trong tam thiên đại thiên thế giới, phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều như vậy. Vô số hình sắc, vô số thần thông dạo khắp tự tại, vô số quyến thuộc trang nghiêm phóng lưới ánh sáng lớn, vô số cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh, tùy theo căn cơ hóa độ, hiện ra pháp môn Bồ-đề tự tại, thấy các Như Lai ở trong đại chúng rống lên tiếng sư tử.

Này thiện nam! Ta chỉ biết ánh sáng Phổ môn này, quán sát Tam-muội chánh niệm chư Phật, đâu có thể rõ biết được trí hạnh thanh tịnh viên mãn của Bồ-tát, các Đại Bồ-tát được pháp môn Tam-muội niệm Phật viên mãn chiếu khắp đều thấy biết tất cả chư Phật và quyến thuộc của mình, trang nghiêm cõi Phật, đạt được tất cả pháp môn Tam-muội niệm Phật, xa lìa điên đảo của chúng sinh, tùy theo căn cơ của tất cả chúng sinh làm cho thanh tịnh. Ta đạt được môn niệm Phật Tam-muội rốt ráo tất cả lực, chánh niệm tu tập mười Lực chư Phật; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật ở trong các pháp tâm không điên đảo, đều nhìn thấy mây tất cả Phật, ở chỗ Đức Phật nghe pháp thọ trì; đạt được pháp môn Tam-muội

niệm Phật phân biệt tất cả Như Lai trong mười phương, đều thấy tất cả biển của Như Lai trong biển thế giới; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật không thể thấy không thể vào, ở trong thế giới vi trần thấy tất cả cảnh giới tự tại của Phật; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật trong các kiếp không bị điên đảo, ở trong tất cả kiếp thường gặp chư Phật, chưa bao giờ rời xa; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật đúng thời, ở trong tất cả thời thường được gặp chư Phật; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật trang nghiêm cõi Phật, dựng lên các cõi Phật, không thể hư hoại, thấy khắp chư Phật; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật trong ba đời không bị điên đảo, đều thấy chư Phật và quyến thuộc trong ba đời; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật không hủy hoại cảnh giới, ở trong tất cả cảnh giới đều gặp chư Phật; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật tịch tĩnh ở trong mỗi niệm, đều thấy tất cả Như Lai trong các thế giới thị hiện Niết-bàn; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật xa lìa tháng, xa lìa thời gian, ở trong một ngày đều thấy tất cả Như Lai đi du hành giáo hóa; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật rộng lớn, thấy thân của một Đức Phật ngồi kiết già đầy khắp pháp giới; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật vi tế, ở trong mỗi lỗ chân lông thấy tất cả chư Phật thành Đẳng chánh giác; đạt được pháp môn Tam-muội

niệm Phật trang nghiêm, ở trong mỗi niệm thấy tất cả Đức Phật ở trong các thế giới thành tựu Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác, thần lực tự tại; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật thanh tịnh nghiệp, thấy ánh sáng trí tuệ tất cả Phật chiếu khắp nơi, chuyển pháp luân vi diệu; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật tâm thanh tịnh, biết rõ tâm mình, thấy các Đức Phật; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật thanh tịnh nghiệp, thấy tất cả các nghiệp của chúng sinh như xem hình trong gương; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật tự tại, thấy tất cả chư Phật đầy khắp pháp giới trang nghiêm; đạt được pháp môn Tam-muội niệm Phật như hư không, thấy thân Như Lai chiếu khắp pháp giới và cõi hư không.

Bấy giờ Tỳ-kheo Công Đức Vân bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Phương Nam có nước tên là Hải môn, có Tỳ-kheo tên Hải Vân, ông đến đó hỏi về hạnh Bồ-tát.

Này thiện nam! Tỳ-kheo ấy có thể phân biệt giảng nói căn lành, căn lành đủ nhân, căn lành đại địa, căn lành đại lực, có thể khen ngợi nhân duyên Bồ-đề và Đại thừa rộng lớn, làm tăng Lực ba-la-mật rộng lớn, hiện rõ tất cả biển hạnh của Bồ-tát, làm viên mãn đại nguyện thanh tịnh hoàn hảo, có thể làm cho phát sinh pháp môn trang nghiêm thanh tịnh toàn diện, phát sinh lực đại Bi.

Lúc ấy, đồng tử Thiện tài từ chỗ Tỳ-kheo Công Đức Vân nghe pháp hoan hỷ cúi đầu cung kính làm lễ đi quanh vô số vòng, quyến luyến từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, nhất tâm nhớ nghĩ lời dạy của Thiện tri thức, được pháp môn của Bồ-tát, Tam-muội trí tuệ sáng suốt của Bồ-tát, quán sát tất cả các biển phương tiện Bồ-tát, công đức đầy đủ, tâm thường ưa thích thấy tất cả Bồ-tát, nhớ nghĩ đến tất cả công đức thanh tịnh tuần tự ra đời của các Đức Phật. Dần dần hướng đến phương Nam nước Hải môn, đến chỗ Tỳ-kheo Hải Vân cung kính đảnh lễ, đi quanh bên phải xong, liền đứng một bên, thưa:

–Bạch Đại Thánh! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, muốn vượt qua tất cả biển lớn trí tuệ nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào xa lìa dòng sinh tử, được không thoái chuyển, sinh vào nhà Như Lai, vượt qua biển sinh tử, mau được tất cả biển trí Như Lai, bỏ địa vị phàm phu đạt được quả vị Như Lai, đoạn dòng sinh tử, vào dòng Bồ-tát, diệt trừ các cõi, đầy đủ các nguyện, thu phục các ma, đủ công đức Phật, làm khô cạn biển ái dục, tăng trưởng biển đại Bi, đóng chặt các đường ác, khai mở đường cho trời, người đến cửa giải thoát, ra khỏi ba cõi, đến thành Nhất thiết trí, xả bỏ tất cả đồ chơi quý giá, phát nguyện rộng lớn, bảo hộ chúng sinh.

Bấy giờ Tỳ-kheo Hải Vân bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề chăng?

Đáp:

–Đúng vậy!

Này thiện nam! Nếu không trồng căn lành thật sâu thì không thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, đạt được căn lành Phổ môn, pháp môn ánh sáng chiếu khắp, nuôi lớn chánh đạo, Tam-muội ánh sáng tuệ, phát ra vô số biển chứa công đức, tăng thêm pháp Bạch tịnh, chưa từng thoái lui, gần gũi Thiện tri thức, cung kính cúng dường không tiếc thân mạng, không chứa nhóm, xa lìa kiêu mạn, tâm an ổn không lay động giống như đại địa, Từ bi thương xót đến tất cả quần sinh, xa lìa tất cả các cửa sinh tử, ưa thích cảnh giới Phật, có thể phát tâm Bồ-đề, tâm đại Bi cứu giúp tất cả chúng sinh, tâm đại Bi làm an vui cho tất cả chúng sinh, tâm không mệt mỏi diệt tất cả các khổ não cho chúng sinh, tâm lợi ích diệt trừ tất cả pháp bất thiện của chúng sinh, tâm không sợ hãi trừ diệt các não hại, tâm vô ngại diệt tất cả chướng, tâm rộng lớn đầy đủ tất cả pháp giới, tâm vô biên như cõi hư không, tâm rộng rãi thấy tất cả Như Lai, tâm thanh tịnh ở nơi pháp ba đời, trí không trái nghịch, tâm rốt ráo biển Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Ta ở nước pháp này đến mười

hai năm, vào biển lớn cảnh giới, quán sát biển lớn, suy nghĩ biển lớn, suy nghĩ biển lớn vô lượng, vô biên, suy nghĩ biển lớn sâu xa rất khó xét được đáy, suy nghĩ biển lớn dần dần sâu rộng, suy nghĩ biển lớn được trang nghiêm bằng vô lượng báu đẹp, suy nghĩ vô lượng khối nước trong biển lớn, suy nghĩ vô số màu nước không thể nghĩ bàn trong biển lớn, suy nghĩ là chỗ ở của chúng sinh thân to lớn trong biển lớn, suy nghĩ về các loài thủy tộc ở trong biển lớn, tư duy mây lớn giăng che trong biển lớn, suy nghĩ biển lớn chưa bao giờ tăng giảm.

Này thiện nam! Ta suy nghĩ như vậy. Lại suy nghĩ thế gian này có pháp nào rộng như biển lớn này, sâu như biển lớn, trang nghiêm như biển lớn này không? Suy nghĩ như vậy rồi liền thấy đến tận nền thủy luân trong biển, tự nhiên vọt lên hoa sen báu đẹp, nhụy bằng báu Y-na-ni-la, cánh bằng vàng Diêm-phù-đàn, đài bằng hương báu trầm thủy, các tua hoa sen bằng ngọc báu mã não che khắp biển lớn, có trăm vạn A-tu-la vương cùng nhau nắm giữ; có trăm vạn lưới trang nghiêm bằng ngọc báu ma-ni che phủ phía trên; có trăm vạn Long vương mưa xuống nước thơm; có trăm vạn Ca-lầu-la vương ngậm dây lụa báu đẹp rủ xuống trang nghiêm; có trăm vạn La-sát vương tâm Từ canh giữ; có trăm vạn Dạ-xoa vương cung kính lễ bái; có trăm vạn Càn-thát-bà vương tán

thán cúng dường, có trăm vạn Thiên vương mưa xuống các loại hoa thơm, hương bột, cờ, phướn, mây vải báu đẹp; có trăm vạn Phạm thiên cúi đầu kính lễ; có trăm vạn cõi trời Tịnh cư đều cung kính đảnh lễ đứng chắp tay; có trăm vạn Chuyển luân vương trang nghiêm bảy báu; có trăm vạn vua thần biển từ trong biển lớn hiện ra cung kính lễ bái; có trăm vạn lưới ánh sáng báu của lưới dạ quang chiếu khắp tất cả; có trăm vạn ngọc báu trong suốt, trăm vạn ngọc báu trong sáng để trang nghiêm; có trăm vạn kho báu phóng ra vô lượng ánh sáng chiếu khắp tất cả; có trăm vạn báu Diêm-phù-đàn an trụ trang nghiêm; có trăm vạn báu Kim cang sư tử không thể phá hoại để trang nghiêm thanh tịnh; có trăm vạn kho ánh sáng mặt trời trong suốt chiếu khắp tất cả; có trăm vạn ngọc báu ma-ni không thể phá hoại phóng ra làm tăng thêm tất cả hạnh lành; có trăm vạn ngọc châu như ý trang nghiêm vô cùng, hoa sen báu kia phát sinh từ căn lành vô thượng của Như Lai, làm cho tất cả các nguyện của Bồ-tát thành tựu đầy đủ, thế giới trong mười phương đều hiện rõ, phóng ra tất cả các pháp như huyễn, từ pháp thanh tịnh sinh ra pháp phương tiện vô tránh để trang nghiêm, hành pháp ấn vô vi pháp như mộng đạt đến phương tiện vô ngại rốt ráo, che khắp tất cả pháp giới trong mười phương, chỉ có cảnh giới Phật, tùy thuận thế gian, vô lượng, vô số kiếp khen ngợi không cùng

tận, thấy trên hoa sen ấy có một Đức Như Lai ngồi kiết già, thân Phật thanh tịnh, cao đến cõi trời Phi tưởng phi phi tưởng, có khắp mọi nơi.

Thấy Như Lai kia ngồi tòa hoa sen báu trang nghiêm, đại chúng vây quanh không thể nghĩ bàn, thấy đủ ánh sáng trang nghiêm không thể nghĩ bàn, thấy tướng tốt trang nghiêm không thể nghĩ bàn, thấy thần lực tự tại không thể nghĩ bàn, thấy sắc đẹp của Như Lai không thể nghĩ bàn, thấy tướng vô kiến đảnh không thể nghĩ bàn, thấy tướng lưỡi dài rộng không thể nghĩ bàn, nhớ nghĩ âm thanh thanh tịnh không thể nghĩ bàn, suy nghĩ âm thanh viên mãn không thể nghĩ bàn, thấy các lực Như Lai không thể nghĩ bàn, biết rõ sự thanh tịnh không sợ hãi chẳng nghĩ bàn, hiểu rõ tất cả các sự bàn luận không thể nghĩ bàn, nhớ nghĩ hạnh nguyện đại kiếp ở quá khứ của Bồ-tát không thể nghĩ bàn, thấy Bồ-đề tự tại không thể nghĩ bàn, thấy mây chánh pháp không thể nghĩ bàn, thấy thân Phổ môn trang nghiêm không thể nghĩ bàn, thấy thân bên trái, phải bằng nhau không thể nghĩ bàn, thấy khắp tất cả việc lợi ích chúng sinh không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ Đức Như Lai ấy liền duỗi tay phải xoa trên đầu ta, nói kinh Phổ Nhãn, đó là cảnh giới của Như Lai, phóng ra tất cả hạnh thanh tịnh của Bồ-tát, chiếu khắp tất cả pháp giới, bao trùm đầy đủ tất cả pháp giới, chiếu khắp tất cả cõi Phật trang

nghiêm, thu phục tất cả các ma ngoại đạo, làm cho tất cả chúng sinh hoan hỷ, chiếu khắp tất cả hạnh chúng sinh, tùy theo căn cơ thích hợp đều hiện rõ, chiếu khắp tất cả căn luân chúng sinh.

Này thiện nam! Ta nghe kinh Phổ Nhãn này từ Phật, đều thọ trì, đọc tụng thông suốt, chánh niệm tư duy.

Này thiện nam! Giả sử có người lấy mực nhiều như biển lớn, cầm bút nhiều như Tu-di ghi chép kinh này, mỗi một phẩm, mỗi một pháp môn, mỗi một phương tiện sinh mỗi mỗi pháp môn, nghĩa lý trong mỗi câu đều không thể cùng tận.

Này thiện nam! Ta ở chỗ Đức Phật một ngàn hai trăm năm đã nghe thọ trì kinh này, ở mỗi mỗi ngày thọ trì vô số phẩm cho nên biết nhiều năng lực ánh sáng của Đà-la-ni, đạt được vô số phẩm nên trăm vạn năng lực ánh sáng của môn Đà-la-ni, thâu giữ vô lượng phẩm nên được vô lượng sức ánh sáng vây quanh Đà-la-ni, phân biệt vô số phẩm nên tùy thuận phân biệt các năng lực ánh sáng địa Đà-la-ni, làm thanh tịnh vô số phẩm cho nên được năng lực ánh sáng tối thắng của Đà-la-ni, phát sinh vô số phẩm nên hiểu rõ năng lực ánh sáng trang nghiêm của Đà-la-ni, giảng nói vô số phẩm nên được ánh sáng âm thanh trong suốt của Đà-la-ni, chiếu soi vô số phẩm nên được năng lực ánh sáng hư không tạng Đà-la-ni, mở rộng vô số phẩm nên được năng lực ánh sáng chiếu sáng của

Đà-la-ni, thành tựu vô số phẩm nên được năng lực ánh sáng hải tạng Đà-la-ni. Khi ấy có chúng Trời, vua Trời, các Rồng, vua Rồng, Dạ-xoa, vua Dạ-xoa, Càn-thát-bà, vua Càn-thát-bà, A-tu-la, vua A-tu-la, Ca-lầu-la, vua Ca-lầu-la, Khẩn-na-la, vua Khẩn-na-la, Người, vua loài Người, Phạm thiên, vua cõi Phạm thiên mười phương đến hỏi ta, ta liền khai mở phân biệt giảng nói cho họ, làm cho an trụ vào kinh Phổ Nhãn này.

Này thiện nam! Ta chỉ biết một pháp môn này, đâu có thể biết hết các hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì đạt được tất cả hạnh như các Bồ-tát thì đạt được biển nguyện lớn, tất cả biển kiếp không thể gián đoạn nên đi vào biển chúng sinh, tùy theo căn cơ thích hợp giáo hóa, vào sâu tất cả biển tâm của chúng sinh phát sinh ánh sáng trí mười Lực của Như Lai, biết rõ tất cả các căn của chúng sinh tùy theo căn cơ giáo hóa đúng lúc, vào tất cả biển cõi Phật phát nguyện kiên cố ở các cõi Phật, đạt đến tất cả biển Phật cung kính cúng dường nên bằng năng lực đại nguyện vượt qua tất cả biển pháp được trí giải thoát, vào sâu biển công đức tu hành đúng như lời dạy, vượt qua tất cả biển ngôn ngữ chúng sinh, ở trong mười phương cõi chuyển pháp luân.

Này thiện nam! Ông đến phương Nam, cách sáu mươi do-tuần có một cõi nước tên Hải ngạn, có một Tỳ-kheo tên Thiện Trụ, ông nên đến đó hỏi làm thế nào Bồ-tát tu hạnh thanh tịnh.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cuối đầu đảnh lễ, đi quanh vô số vòng, ngưỡng mộ vô cùng, từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhớ kỹ lời dạy của Thiện tri thức, ghi nhớ kinh Phổ Nhãn, tư duy thần lực tự tại của Phật ấy, thọ trì mây pháp ngữ của Phật kia, tu tập chánh pháp vào sâu biển pháp, tận nguồn gốc của pháp giữ lấy pháp tối thắng, diệt trừ si mê tối tăm, biết rõ bờ pháp báu. Đến nước Hải ngạn, Đồng tử đi khắp mười phương, tìm cầu Đại sư đang ở chỗ nào, thấy Tỳ-kheo ấy kinh hành giữ hư không, vô số quyến thuộc trời vây quanh. Khi ấy, các chúng trời đang cúng dường Tỳ-kheo Thiện Trụ, ở giữa hư không rải các hoa trời, tấu các thứ âm nhạc, phát ra âm thanh vi diệu, vô số cờ báu trang nghiêm hư không.

Lúc ấy có các vua loài Rồng đang cúng dường phát ra mây hương trầm thủy không thể nghĩ bàn đầy khắp hư không; vua Khẩn-na-la đang cúng dường nên tấu các âm nhạc, phát ra âm thanh rất hay đầy khắp hư không; các vua thần biển đang cúng dường, tiếng ca hòa nhã không thể nghĩ bàn; vua A-tu-la đang cúng dường phóng ra mây báu không thể nghĩ bàn trang nghiêm hư không; phóng ra ánh sáng không thể nghĩ bàn chiếu khắp tất cả, đem đồ báu đẹp trang nghiêm hư không không thể nghĩ bàn; các vua Khẩn-na-la đầy khắp hư không, xa lìa tâm giết hại cung kính cúng

dường Tỳ-kheo Thiện Trụ không thể nghĩ bàn; các vua La-sát cùng với quyến thuộc của các La-sát, quỷ thần thân hình xấu ác vây quanh đầy khắp hư không nhờ thần lực đại Từ của Tỳ-kheo Thiện Trụ không thể nghĩ bàn; các vua Dạ-xoa và chúng Dạ-xoa đầy khắp hư không, vì hộ vệ Tỳ-kheo Thiện Trụ nên vây quanh nhiều vòng không thể nghĩ bàn; các Phạm thiên vương ở giữa hư không chắp tay cung kính, bằng âm thanh lớn tán thán Tỳ-kheo kia, đứng qua một bên, các trời cõi Tịnh cư không thể nghĩ bàn đem cung điện đến chỗ Tỳ-kheo Thiện Trụ cúng dường.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài thấy giữa hư không cúng dường như vậy liền chắp tay cung kính Tỳ-kheo Thiện Trụ thưa:

–Bạch Đại Thánh! Trước đây con đã phát tâm Bồ-đề vô thượng nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào hướng đến pháp Phật, chuyên cầu pháp Phật, cung kính pháp Phật, tu pháp chư Phật, tăng trưởng pháp Phật, tích chứa pháp Phật, huân tập pháp Phật, thanh tịnh pháp Phật, đầy đủ pháp Phật đến pháp chư Phật. Con nghe Đại thánh có thể khéo giảng dạy trao truyền các pháp Bồ-tát.

Bồ-tát tu tập pháp Phật như thế nào để thường được gặp chư Phật chưa từng xa lìa, thường thấy Bồ-tát đồng các căn lành, không xa pháp Phật, trí tuệ đầy đủ, không bỏ nguyện lớn, đối với tất cả chúng sinh được các việc rốt ráo, ở trong tất cả

kiếp tu hạnh Bồ-tát tâm không nhàm chán, không bỏ cõi Phật, có thể trang nghiêm khắp thế giới, thảy đều thấy biết chư Phật tự tại, không bỏ hữu vi tu hạnh Bồ-tát, đều biết như huyễn, vào các cõi, nhận chịu sinh tử nhưng không sinh diệt, nghe chánh pháp chưa từng xa lìa, đều thọ trì mây pháp chư Phật, không xa lìa ánh sáng của tuệ chiếu khắp ba đời?

Bấy giờ, Tỳ-kheo Thiện Trụ bảo Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mới có thể hỏi pháp Phật, pháp Nhất thiết trí và pháp Vô sư.

Này thiện nam! Ta đã thành tựu pháp môn vô ngại của Bồ-tát, ta đã tu tập phân biệt rõ ràng, mau đạt được ánh sáng trí tuệ trong suốt vô ngại, được ánh sáng trí tuệ rồi quán xét tâm hạnh chúng sinh không bị chướng ngại, quán tất cả chúng sinh chết đây sinh kia không bị chướng ngại, biết đời trước không bị chướng ngại, biết đời sau không bị chướng ngại, biết đời hiện tại không bị chướng ngại, ở trong pháp ngôn ngữ của tất cả chúng sinh không bị chướng ngại, nếu tất cả chúng sinh gạn hỏi liền đáp ngay không bị chướng ngại, biết các căn của chúng sinh không bị chướng ngại, giáo hóa chúng sinh không bị chướng ngại, phân biệt rõ đường lối của Sát-na-la, Cấu-bà-ma-hầu không bị chướng ngại, ở trong biển ba đời không bị

chướng ngại, thân mình đầy khắp cõi Phật trong mười phương không bị chướng ngại. Vì sao? Vì nương vào năng lực thần thông không sở hữu, không tạo tác.

Này thiện nam! Ta đạt được năng lực thần thông này, ở trong hư không đi, đứng, nằm, ngồi, bay qua mười phương, ở trong một niệm đi đến một thế giới Phật, trăm thế giới Phật, ngàn thế giới Phật, trăm ngàn thế giới Phật, vô lượng thế giới Phật ở phương Đông cho đến thế giới của chư Phật không thể nói không thể bàn, thế giới nhiều như số vi trần của cõi Diêm-phù-đề cho đến thế giới nhiều như số vi trần của cõi Phật không thể nói không thể bàn đều nhìn thấy tất cả chư Phật và các quyến thuộc trong thế giới kia. Ta đem tất cả hoa thơm, hương bột, hương xoa, vòng hoa báu, cờ, phướn báu, lọng lụa xen nhau, các lưới báu đẹp, tất cả hình tượng cúng dường Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác ấy. Những điều mà Như Lai ấy khai mở, giảng dạy, khen ngợi đều nghe thọ trì, phân biệt thông suốt, đối với những cõi thanh tịnh thời quá khứ của Đức Phật ấy ta đều nhớ nghĩ, phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều như vậy. Nếu chúng sinh nào gặp được ta đều đạt được định Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, như ta đã gặp tất cả chúng sinh hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc đẹp hoặc xấu, hoặc khổ hoặc vui, vì hóa độ họ mà tùy theo căn cơ hiện ra đồng như thân

chúng, hoặc có chúng sinh đến chỗ của ta đều làm cho an trụ vào chánh pháp này.

Này thiện nam! Ta chỉ biết một pháp môn vô ngại này, làm sao có thể nói Bồ-tát tu giới đại Bi, các giới Ba-la-mật, giới Đại thừa, không bỏ giới đạo của Bồ-tát, diệt giới chướng ngại, được tạng giới của Bồ-tát, không bỏ giới tâm Bồ-đề, tất cả giới tâm pháp sâu xa của Phật, nhớ nghĩ giới Nhất thiết trí không quên mất, giới như hư không, tất cả giới không chỗ nương của thế gian, giới không thể hoại, giới không ví dụ, giới không đục, giới không tạp nhiễm, giới lìa nghi, giới lìa trần, giới lìa dơ bẩn.

Này thiện nam! Bồ-tát có vô lượng công đức như vậy, ta đâu có thể biết được để giải nói như thật.

Này thiện nam! Ở phương Nam này có một quốc độ tên là Tự tại, thành tên Chú dược, thành ấy có một lương y tên Di-ca, ông đến đó hỏi Bồ-tát ấy làm thế nào hướng đến hạnh Bồ-tát.

Bấy giờ Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ Tỳ-kheo Thiện Trụ, từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, nhất tâm chánh niệm pháp môn ánh sáng của pháp, đầy đủ pháp lực, chánh niệm chư Phật, không đoạn Tam bảo, khen người lìa dục, nhớ Thiện tri thức, chiếu khắp ba đời, nghĩ các nguyện lớn, rốt ráo tất cả pháp

giới chúng sinh, đối với tất cả pháp hữu vi tâm không chấp trước, quán sát tất cả các pháp vô thường, làm trang nghiêm tất cả cõi Phật, tâm không biếng nhác, đối với tất cả chư Phật và các quyến thuộc tâm không chấp trước, dần dần đến nước kia, vào thành Chú dược, cầu bậc lương y Di-ca đang ở chỗ nào. Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài thấy lương y kia ngồi tòa Sư tử ở chánh pháp đường giảng nói kinh Luân Tự Trang Nghiêm Quang cho một vạn đại chúng đang vây quanh trước sau. Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài đến chỗ lương y Di-ca cúi đầu đảnh lễ, đi quanh bên phải xong lui đứng một bên chắp tay thưa:

–Bạch Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào hướng đến hạnh Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát; làm thế nào ở trong sinh tử mà không mất tâm Bồ-đề; làm thế nào được tâm bình đẳng, không có chỗ hướng đến; làm thế nào mau được tâm ngay thẳng vững chắc, tất cả thế gian không thể phá hoại; làm thế nào phát sinh năng lực đại Bi, không còn lo buồn; làm thế nào chứng được diệu lực của Đà-la-ni thanh tịnh toàn diện; làm thế nào phát sinh ánh sáng trí tuệ, đối với các pháp diệt trừ ngu si tối tăm; làm thế nào chứng được các năng lực biện tài, phân biệt tạng chân thật của các pháp; làm thế nào đạt được năng lực chánh niệm, thọ trì tất cả pháp luân

thanh tịnh, chưa từng quên mất; làm thế nào đạt được năng lực cảnh giới thanh tịnh đối với tất cả cảnh giới chiếu khắp các pháp giới; làm sao đạt được năng lực trí tuệ đối với tất cả pháp được trí quyết định hiểu rõ nghĩa chân thật?

Bấy giờ, lương y nói Thiện Tài:

–Này thiện nam! Trước đây ông đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chăng?

Đáp:

–Đúng vậy.

Lúc ấy, lương y từ nơi tòa Sư tử bước xuống, năm vóc sát đất cung kính đảnh lễ Thiện Tài, lễ xong, rải hoa vàng đẹp xen các hoa báu, ngọc ma-ni quý giá, bột thơm Chiên-đàn, y báu đắt giá che phủ Thiện Tài, đem các vật quý đẹp cúng như vậy để cúng dường, cung kính tôn trọng tán thán, khen như vầy:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Nếu có người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đó là giữ gìn tất cả Phật tánh, làm trang nghiêm tất cả cõi Phật, giáo hóa tâm chúng sinh, vì tất cả chúng sinh giảng nói pháp tánh tùy thuận tất cả nghiệp tánh, thành tựu viên mãn tất cả tâm hạnh của Bồ-tát, không đoạn mất tất cả tâm nguyện rộng lớn, rõ biết sự xa lìa dục tánh, trí tuệ sáng suốt chiếu khắp

tất cả pháp tánh trong ba đời, xác lập tâm giải thoát, được sự hộ trì của tất cả chư Phật, tất cả chư Phật thường hộ niệm, có thể khéo tùy thuận tất cả Bồ-tát, tất cả Hiền thánh, cũng đều tùy hỷ được tất cả Phạm thiên cung kính lễ bái, tất cả chư Thiên cung kính cúng dường, tất cả chỗ kiến lập của Dạ-xoa vương, tất cả La-sát vương cung kính cúng dường, tất cả Long vương đội trên đầu, tất cả Khẩn-na-la vương tâm cung kính tán thán, vua tất cả thế giới đều cung kính niệm. Vị đó làm an ổn tất cả chúng sinh, diệt trừ ba đường khổ, xa lìa các nạn, cứu vớt tất cả người khốn khổ đưa vào chỗ an lạc của trời, người, gặp Thiện tri thức chưa từng lìa xa, nghe pháp vi diệu của Phật phát tâm Bồ-đề, nhờ tâm Bồ-đề thanh tịnh, được ánh sáng trong suốt chiếu soi đạo Bồ-tát, thuận theo trí Bồ-tát trụ vào địa Bồ-tát.

Này thiện nam! Nên biết Bồ-tát có thể vì tất cả chúng sinh mà làm việc khó làm khó gặp, khó thấy, vì tất cả chúng sinh mà làm cha mẹ trang nghiêm chúng sinh, bảo hộ tất cả chư Thiên và loài người, trừ diệt vô lượng khổ não của chúng sinh, bảo hộ chúng sinh khiến xa lìa phiền não, Bồ-tát làm đại phong luân nâng đỡ chúng sinh không bị đọa vào ba đường ác. Cho nên Bồ-tát làm mặt đất để sinh trưởng tất cả các căn lành, Bồ-tát làm biển lớn nên đầy đủ kho công đức vô tận, Bồ-tát làm ánh sáng mặt trời trong suốt chiếu khắp thế gian

diệt trừ tối tăm, Bồ-tát làm núi chúa Tu-di nên căn lành công đức tăng thêm lớn, Bồ-tát làm mặt trăng khiến cho tất cả chúng sinh đều mát mẻ, Bồ-tát làm đại tướng có thể thu phục các ma, Bồ-tát làm trượng phu tài giỏi ở trong thành pháp làm bậc quân vương, Bồ-tát làm lửa có thể đốt cháy các tham ái của chúng sinh, Bồ-tát làm mây, mưa pháp cam lồ, Bồ-tát làm chánh kiến có thể nuôi lớn các diệu căn, Bồ-tát làm phương tiện hiểu rõ biển pháp, Bồ-tát làm cầu làm cho chúng sinh vượt qua biển sinh tử.

Bấy giờ, lương y tuyên dương khen ngợi Đồng tử Thiện Tài và các Bồ-tát, liền từ trong miệng phóng ra mây ánh sáng lớn chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới. Chiếu rồi thì trời Đại thần lực ở Đại thiên thế giới, cho đến các Phạm thiên… đều đi đến chỗ lương y, vị lương y ấy dùng phương tiện tùy thuận phân biệt giảng nói rõ ràng kinh Luân Tự Trang Nghiêm. Lúc ấy, đại chúng nghe kinh này rồi đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác được không thoái chuyển, làm xong lại trở về chỗ cũ, bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu chỗ giảng nói về pháp môn chân thật, phân biệt rõ biết ngôn ngữ của chư Thiên trong tam thiên đại thiên thế giới và ngôn ngữ của các loài Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân… như tam thiên đại thiên

thế giới này, vô lượng, vô biên tam thiên đại thiên thế giới không thể nghĩ bàn, không thể nói, trong mười phương cũng đều như vậy.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn chân thật của Bồ-tát đã nói, làm sao có thể giải nói các hạnh Bồ-tát, các Bồ-tát ấy tùy thuận chúng sinh vào sâu tất cả biển tướng, tùy thuận đi vào sâu tất cả biển tạo lập chúng sinh, tùy thuận vào sâu các biển danh hiệu, vào sâu các biển ngôn ngữ, vào sâu các biển câu văn, vào sâu các biển giải thích câu theo thứ tự, vào sâu các biển giải nói câu thứ tự nối tiếp, tùy thuận vào sâu biển Như Lai, tùy thuận vào sâu biển phân biệt các câu, tùy thuận vào sâu tất cả biển các ngôn ngữ của chúng sinh, chóng đạt được tất cả âm thanh vi diệu viên mãn trang nghiêm, phát ra những văn tự thay đổi khác nhau.

Này thiện nam! Ở phương Nam có một cõi nước tên là Trụ lâm, nước đó có trưởng giả tên là Giải Thoát, ông đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào hướng đến đạo Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, thành tựu đạo Bồ-tát, tư duy đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, ở chỗ lương y nghe được pháp môn này phát lòng tin thanh tịnh cung kính đối với pháp, hiểu biết thông suốt, nhờ Thiện tri thức đạt được Nhất thiết chủng trí, cung kính đảnh lễ, từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, ghi nhớ pháp môn chân thật của Bồ-tát đã nói, đi vào biển ngôn ngữ của Bồ-tát, nhớ nghĩ phương tiện vi tế của tất cả chúng sinh nhiều như biển, tư duy các pháp dơ bẩn, sạch sẽ của Bồ-tát, phát sinh ánh sáng căn lành của Bồ-tát, tịnh tu pháp môn phương tiện thiện xảo giáo hóa chúng sinh của Bồ-tát, trí tuệ sáng suốt của Bồ-tát hộ trì chúng sinh, tâm, lực chân chánh vững chắc của Bồ-tát, làm tăng trưởng năng lực của tâm Bồ-tát sâu xa, tu tập vô số dục lực của Bồ-tát, tâm tin theo Bồ-tát, xa lìa các việc xấu ác, tâm nguyện vững chắc, dùng sự trang nghiêm để trang nghiêm lớn, tâm không mệt mỏi, dũng mãnh tinh tấn tâm không thoái chuyển, đầy đủ năng lực lòng tin thanh tịnh không thể hủy hoại như kim cương Na-la-diên không thể phá hoại, thâu nhận tất cả lời dạy của Thiện tri thức, cảnh giới vô ngại đều thanh tịnh, cảnh giới không nhơ bẩn diệu tâm hiện trước mặt, đạt được địa Đà-la-ni ánh sáng phương tiện của Phổ nhãn, hiểu rõ địa pháp giới tâm luôn hiện rõ, nhận biết địa phi địa bình đẳng, không chấp trước cảnh giới không hai của ngã và ngã sở, đạt được trí tuệ vô ngại thanh tịnh, biết rõ pháp địa không bị chướng ngại, biết các nơi chốn mà không thoái chuyển, phân biệt rõ biết tất cả nghiệp địa, trang nghiêm hiện rõ đại địa chư Phật, đạt được trí tuệ phân biệt ba đời, mau đạt được Tam-muội Phổ lạc quanh

minh, chiếu khắp thân tâm cho đến tất cả cảnh giới các địa. Trí tuệ của Như Lai chiếu khắp cảnh giới, phát khởi tất cả các thân như sóng trí tuệ, thường không xa lìa thế lực của pháp Phật, được chư Như Lai hộ trì, tâm ấy cũng như tất cả chư Phật, thuận theo trí tuệ chiếu khắp tất cả, thân này đầy đủ tất cả lưới cảnh giới thành tựu nguyện lớn, thân mình dung nạp tất cả pháp giới. Nghĩ như vậy rồi, Đồng tử dần dần tiến bước, trải qua mười hai năm, đến nước Trụ lâm, tìm cầu trưởng giả Giải Thoát. Gặp rồi đảnh lễ, lui đứng một bên, suy nghĩ như vầy: "Ta được lợi lớn, gặp được Thiện tri thức, bậc Thiện tri thức khó ra đời, khó đến chỗ Thiện tri thức, khó được gặp, khó được thấy, khó được gần gũi, khó được ở chung, khó được theo ý mình, khó được tùy thuận." Nghĩ xong bạch Đại Thánh:

–Trước đây tôi đã phát tâm Bồ-đề Vô thượng, muốn gặp tất cả chư Phật, muốn thấy tất cả Phật, muốn được ý tất cả Phật, muốn biết tâm tất cả Phật, muốn đạt được Tam-muội của tất cả chư Phật, tùy thuận tất cả nguyện lớn của tất cả Phật, muốn đầy đủ tất cả nguyện lớn của tất cả Phật, muốn cầu ánh sáng trí tuệ của tất cả Phật, muốn tự trong thân phóng ra tất cả chư Phật, muốn được biết rõ thần thông tự tại của tất cả Phật, muốn thanh tịnh năng lực pháp vô úy của tất cả Phật, muốn nghe pháp tâm không nhàm chán của tất cả

Phật, muốn thọ nhận giáo pháp của tất cả Phật, muốn giữ gìn giáo pháp của tất cả Phật, muốn trình bày giáo pháp của tất cả Phật, muốn bảo vệ lời dạy của tất cả Phật, muốn hòa đồng với tất cả các Bồ-tát, muốn đồng bạn lành với Bồ-tát, muốn đầy đủ các Ba-la-mật của Bồ-tát, muốn viên mãn tất cả hạnh của các Bồ-tát, muốn phát khởi đại nguyện thanh tịnh của Bồ-tát, muốn đạt được tạng pháp nhân duyên của tất cả chư Phật và Bồ-tát, muốn đạt được ánh sáng trí tuệ vô lượng tạng pháp của tất cả Bồ-tát, muốn đạt được các tạng Tam-muội của tất cả Bồ-tát, muốn phóng ra các tạng ánh sáng thần thông của tất cả Bồ-tát, muốn phát khởi tạng đại Bi giáo hóa tất cả chúng sinh không cùng tận, muốn phân biệt rõ biết tạng thần thông bay đi, muốn phân biệt rõ biết tạng tự tại, muốn tạng tự tại tâm được tự tại, muốn mười thứ tạng làm thanh tịnh nhằm hướng đến chỗ trưởng giả chuyên cầu các công đức này, muốn đầy đủ các nguyện, muốn vượt khỏi sinh tử, muốn đạt được pháp tự tại, muốn đủ pháp môn cung kính, muốn đủ pháp môn phương tiện, muốn xa lìa các cấu bẩn, muốn thanh tịnh trang nghiêm, muốn thân tâm hòa nhã, muốn chế ngự các căn.

Thưa xong, nói:

–Tôi nghe Đại Thánh giỏi dạy chánh đạo phương tiện của Bồ-tát, chiếu khắp tất cả hiện rõ pháp vi diệu, chỉ dẫn cứu giúp khai mở cửa chánh

pháp, diệt trừ điên đảo, nhổ sạch gai nghi hoặc, xa lìa tâm mê mờ chiếu sáng chốn tối tăm, lìa các phiền não mãi mãi được mát mẻ, xả bỏ dua nịnh vượt khỏi sinh tử, xa lìa căn bất thiện nuôi lớn căn lành, rời xa các cõi không còn đắm nhiễm, diệt tất cả chướng ngại mong cầu Nhất thiết chủng trí, đến thành Pháp vương, tâm ấy an trụ vào đại Từ, đại Bi, chỉ dạy các Tam-muội tu hạnh Bồ-tát, tâm kia an trụ vào pháp môn tùy thuận, phát tâm rộng lớn đầy đủ các năng lực, chiếu sáng tất cả các tâm chúng sinh, nguyện xin Đại Thánh trình bày cho tôi làm thế nào Bồ-tát hướng đến đạo Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát. Đã tu tập rồi mau chóng được hạnh thanh tịnh của Bồ-tát, thành tựu đầy đủ hạnh viên mãn của Bồ-tát.

Bấy giờ, trưởng giả Giải Thoát nhờ năng lực căn lành ở quá khứ, năng lực oai thần Phật và năng lực nhớ nghĩ của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nên nhập vào pháp môn Tam-muội của Bồ-tát, pháp môn Tam-muội ấy tên Nhiếp nhất thiết Phật sát vô lượng triền Đà-la-ni, nhập vào rồi đạt được thân thanh tịnh, ở trong thân ấy thấy khắp mười phương chư Phật và cõi thanh tịnh trang nghiêm nhiều như số vi trần của mười thế giới Phật, tất cả sở hành tu tập trong quá khứ của đại chúng, thần lực tự tại của các Như Lai ấy, đầy đủ tất cả nguyện lớn công đức, các hạnh thanh tịnh chánh đạo trang nghiêm, thành bậc Đẳng chánh giác chuyển pháp luân

thanh tịnh giáo hóa chúng sinh rốt ráo các pháp. Ở trong thân ấy đều hiện rõ ràng nhưng không tán loạn và không chướng ngại, như trụ bản tướng hình sắc khác nhau với nhiều loại trang sức, Bồ-tát và đại chúng vây quanh trang nghiêm, hiện rõ tất cả tự tại chư Phật, giảng nói các hạnh nguyện, chỉ rõ vô lượng thần lực tự tại, hoặc ở một cõi, chỗ trời Đâu-suất để làm Phật sự, hoặc ở một cõi thị hiện qua đời, hoặc hiện thọ thai, hoặc hiện ở trong thai, hiểu rõ năng lực tự tại, hoặc hiện sinh ra, hoặc hiện ở trong cung, hoặc hiện xuất gia, hoặc hiện đi đến đạo tràng trang nghiêm, hoặc hiện thu phục ma, hoặc hiện thành Phật, hoặc hiện cung trời Dạ thiên, Càn-thát-bà, làm chủ các thế giới, đại chúng vây quanh thỉnh chuyển pháp luân, hoặc hiện chuyển pháp luân, hoặc hiện đi vào các cõi, hoặc hiện Bát-niết-bàn, hoặc hiện phân chia xá-lợi, hoặc hiện xây cất vô số tháp trang nghiêm. Các Đức Như Lai ấy, làm vô số chúng sinh trong biển các chúng sinh, vô số phương tiện, vô số căn, vô số phiền não tập khí, hoặc ở nơi chúng nhỏ mà hiện ra chúng lớn, hoặc ở chúng một do-tuần hiện ra mười do-tuần, cho đến các do-tuần nhiều như số vi trần của cõi Phật không thể nói mà thuyết giảng pháp. Các Như Lai ấy dùng âm thanh vi diệu diễn giảng chánh pháp, Đồng tử Thiện Tài nghe rồi thọ trì, lại thấy thần lực tự tại của Phật kia và Tam-muội của Bồ-tát không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ trưởng giả Giải Thoát xuất khởi Tam-muội bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn trang nghiêm vô ngại của Như Lai, được pháp môn này rồi, nhìn thấy thế giới Diêm-phù-đàn quang, Như Lai Tinh Tú Vương Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Minh Tịnh Tạng và tất cả đại chúng ở phương Đông.

Lại thấy thế giới Chư lực, Như Lai Phổ Hương Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Tâm Vương và tất cả đại chúng ở phương Nam.

Lại thấy thế giới Hương quang, Như Lai Tu-di Đăng Vương Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Vô Ngại Tâm và tất cả đại chúng ở phương Tây.

Lại thấy thế giới Thánh phục tràng, Như Lai Tự Tại Thần Lực Vô Hữu Năng Hoại Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Tự Tại Thế và tất cả đại chúng ở phương Bắc.

Lại thấy thế giới Nhất thiết lạc bảo, Như Lai Vô Ngại Nhãn Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Vô Ngại Hóa và tất cả đại chúng ở phương Đông bắc.

Lại thấy thế giới Hương diêm quang, Như Lai Hương Trí Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Tự Tại Tuệ Diệm Quang và tất cả đại chúng ở phương Đông nam.

Lại thấy thế giới Phổ chiếu tuệ nhật, Như Lai

Pháp Giới Luân Tràng Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Tán Nhất Thiết Hoa Tràng và tất cả đại chúng ở phương Tây nam.

Lại thấy thế giới Phổ tịnh hiện, Như Lai Nhất Thiết Phật Bảo Vô Thượng Tràng Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Pháp Tràng Vương và tất cả đại chúng ở phương Tây bắc.

Lại thấy thế giới Vô tận Phật tánh, Như Lai Vô Lượng Tuệ Quang Viên Mãn Tràng Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Pháp Giới Địa Tràng Vương và tất cả đại chúng ở phương Trên.

Lại thấy thế giới Phật giải thoát quang, Như Lai Vô Ngại Tuệ Tràng Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, Bồ-tát Nhất Thiết Chúng Sinh Thế Giới Tràng Vương và tất cả đại chúng ở phương Dưới.

Này thiện nam! Tôi thấy Như Lai nhiều như số vi trần một vạn cõi Phật ở mười phương, các Đức Như Lai ấy không đến đây, tôi không đến đó.

Này thiện nam! Nếu tôi muốn thấy Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới An lạc, tùy ý liền thấy Như Lai A-súc ở thế giới Diệu lạc, Như Lai Sư Tử ở thế giới Thiện trụ, Như Lai Nguyệt Tuệ ở thế giới Thiện hiện viên mãn quang minh, Như Lai Tỳ-lô-giá-na ở thế giới Bảo sư tử trang nghiêm.

Này thiện nam! Tất cả chư Phật như vậy, đối với tôi được tùy ý nhìn thấy. Các Như Lai ấy không đến đây, tôi không đến đó nhưng biết tất

cả chư Phật không từ đâu đến, tôi không có chỗ đến, biết tất cả Phật và cùng tâm tôi đều như mộng, biết tất cả Phật đều như ánh chớp, biết rõ tâm mình như ảnh trong nước, biết tất cả Phật đều như huyễn, tâm mình cũng vậy, biết tất cả âm thanh của Phật như tiếng vang, tâm mình cũng vậy, biết như vậy, hiểu như vậy, nhập vào như vậy.

Này thiện nam! Nên biết Bồ-tát đều do tâm mình, đạt được các pháp của Phật, tu hạnh Bồ-tát, làm thanh tịnh tất cả cõi, giáo hóa chúng sinh, vượt ra thành Nhất thiết trí của tất cả đại nguyện, thần thông tự tại không thể nghĩ bàn, tất cả cảnh giới tự tại vô ngại của chư Phật và Bồ-tát đều do tâm này, đầy đủ trí tuệ sâu xa biết rõ các pháp.

Thế nên, này thiện nam! Nhờ căn lành nuôi lớn tâm mình, mưa pháp cam lồ thấm nhuần tâm ấy, ở trong cảnh giới làm cho tâm thanh tịnh, siêng tu tinh tấn làm cho tâm kiên cố, chuyên niệm chánh pháp làm cho tâm không tán loạn, trí tuệ sáng suốt xa lìa tâm cấu uế, ánh sáng trí tuệ trong suốt chiếu rõ tâm mình, sinh ra tâm tự tại, phát tâm rộng lớn đồng như chư Phật, nhờ mười Lực của Như Lai chiếu soi tâm ấy.

Này thiện nam! Tôi chỉ tu pháp môn vô ngại của Như Lai, làm sao có thể giảng nói các hạnh của Bồ-tát, trí không chướng ngại, hạnh thanh tịnh vô ngại, an trụ quán sát Tam-muội chư Phật hiện

tại, đạt được Tam-muội vô dư Niết-bàn, đầy đủ chánh pháp bình đẳng ba đời, biết cõi cảnh giới Tam-muội bình đẳng hoàn hảo, đầy đủ thân thanh tịnh, trụ vào cảnh giới không hoại của chư Phật đã trụ, tất cả các cảnh giới pháp môn phương tiện, viên mãn trí môn, trí tuệ quán sát chiếu khắp tất cả thân mình ở trong đó, đều hiện ra tất cả thế giới thành, hoại nhưng đối với thân mình và các thế giới không sinh tưởng có hai, đạt đến các hạnh công đức đầy đủ.

Này thiện nam! Ở phương Nam ấy có một quốc độ tên là Trang nghiêm Diêm-phù-đề đảnh, nước đó có Tỳ-kheo tên là Hải Tràng, ông đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào hướng đến đạo Bồ-tát, tu hạnh Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ trưởng giả Giải Thoát, đi quanh bên phải xong khen ngợi vô lượng, vô số công đức, mến mộ quán sát tâm không nhàm chán, lưu quyến rơi lệ, luôn nhớ Thiện tri thức, thuận theo Thiện tri thức, quán sát Thiện tri thức, nhờ Thiện tri thức đạt được Nhất thiết trí, nhờ Thiện tri thức xa lìa tâm dua nịnh, nhờ Thiện tri thức phát tâm như mẹ hiền xa lìa tất cả pháp vô ích, nhờ Thiện tri thức phát tâm như cha lành có thể sinh ra tất cả pháp lành, cung kính đảnh lễ từ tạ đi về phương Nam.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 47

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 4)

Bấy giờ, chánh niệm tư duy về lời dạy của trưởng giả Giải Thoát, Đồng tử Thiện Tài nhớ nghĩ về pháp môn không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy về ánh sáng trí tuệ không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tùy thuận thể nhập vào pháp giới sâu xa không thể nghĩ bàn, nắm giữ công đức vi diệu thanh tịnh không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, hiển hiện thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của Như Lai, hiểu rõ cõi Phật trang nghiêm không thể nghĩ bàn, phân biệt biết rõ cảnh giới an trú trú trì trang nghiêm không thể nghĩ bàn của Phật, tư duy cảnh giới Tam-muội trang nghiêm không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, phân biệt về thế giới rốt ráo vô ngại không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, hướng về thân tâm tịnh nghiệp kiên cố không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, thọ trì các nguyện tịnh nghiệp không thể nghĩ bàn...

Rồi dần đi về phương Nam, đến nước Trang

nghiêm Diêm-phù-đề đảnh, tìm kiếm khắp nơi, Thiện Tài nhìn thấy Tỳ-kheo Hải Tràng đang ngồi kiết già ở nơi yên tĩnh, nhập vào Tam-muội Chánh thọ dứt bặt hơi thở, thân an lạc, không lay động, tịch nhiên vô giác.

Từ dưới chân của Tỳ-kheo xuất ra vô số Trưởng giả, vô số Bà-la-môn đều đội mão bằng các loại báu của cõi trời, mỗi vị đều đem những loại báu đẹp, thức ăn hảo hạng, tất cả các vải báu, hương hoa, vòng hoa báu, hương bột, hương xoa và tất cả những vật dụng cần thiết để ban phát, an ủi vỗ về cho những người nghèo khổ, mưa xuống vật dụng bằng các loại báu khiến tất cả chúng sinh khắp mười phương đều được hoan hỷ.

Từ hai đầu gối của Tỳ-kheo hiện ra hàng Sát-lợi, Bà-la-môn thảy đều thông tuệ, hình tướng oai nghiêm, y phục trang nghiêm đều chẳng giống nhau, dùng âm thanh vi diệu để dẫn dắt chúng sinh bỏ ác làm lành, an trụ nơi nghĩa chân thật, giảng nói bốn Nhiếp pháp khiến cho chúng sinh khắp mười phương đều được hoan hỷ.

Từ hai bên hông của Tỳ-kheo xuất ra Tiên nhân có năm loại thần thông bằng số tất cả chúng sinh, mặc y phục bằng cỏ hoặc bằng vỏ cây, đều cầm bình rửa, cầm gậy ba nhánh, oai nghi đĩnh đạc, không hề thay đổi, ở trên hư không, khen ngợi Tam bảo, giảng nói hạnh thanh tịnh cho chúng sinh, điều phục các căn, diễn nói nghĩa

chân thật, thu phục thế gian khiến các chúng sinh thể nhập vào biển trí tuệ, hoặc diễn nói về các luận thuyết thế gian, khiến cho chúng sinh khắp mười phương đều an trụ thứ lớp vào tất cả các căn lành.

Từ hai bên ngực của Tỳ-kheo xuất ra vô số rồng, vô số rồng nữ, hiển hiện sự tự tại của loài rồng không thể nghĩ bàn, thu phục chúng sinh, mưa xuống mây hương trang nghiêm không thể nghĩ bàn, mây hoa trang nghiêm, mây vòng hoa trang nghiêm, mây lòng báu trang nghiêm, mây phướn báu trang nghiêm, mây các loại báu trang nghiêm, mây báu ma-ni vô giá trang nghiêm, mây anh lạc báu trang nghiêm, mây cung điện báu trang nghiêm, mây hoa sen báu trang nghiêm, mây mão báu trang nghiêm, mây hình tượng chư Thiên trang nghiêm, mây Thiên nữ trang nghiêm, mưa xuống đủ loại mây như vậy, đều không thể nghĩ bàn, chiếu soi tất cả thế giới khắp mười phương, dùng để cúng dường tất cả chư Như Lai, khiến cho chúng sinh khắp pháp giới đều hoan hỷ.

Từ tướng chữ "Đức" nơi ngực xuất ra vô lượng, vô số vua A-tu-la, thị hiện thần lực tự tại của vua A-tu-la không thể nghĩ bàn, làm chấn động tất cả các biển cả và trăm ngàn thế giới, khiến các Thần núi cũng đều bị chấn động theo, chấn động đến tất cả cung điện của chư Thiên. Ánh sáng ấy che lấp tất cả ánh sáng của các ma

khiến đều tối đen như mực, thu phục tất cả các quân ma, diệt trừ kiêu mạn, buông lung của chúng sinh, khiến họ xa lìa tâm sân hận, phá trừ pháp bất thiện, hủy hoại núi phiền não, không còn tranh đấu; lại dùng năng lực thần thông để giác ngộ cho chúng sinh, nhàm chán các điều ác, vĩnh viễn chấp dứt sinh tử, không đắm trước các cõi, làm cho khắp chúng sinh đều luôn được an lạc, tịch tĩnh an trụ tâm Bồ-đề, thanh tịnh hạnh Bồ-tát, trụ vào các Ba-la-mật, các địa rộng rãi của Bồ-tát, chiếu soi tất cả pháp, chiếu khắp các pháp phương tiện của chư Phật, đầy khắp pháp giới.

Từ trên lưng của Tỳ-kheo xuất ra vô số Thanh văn, Duyên giác vì người đáng dùng pháp Nhị thừa để giáo hóa chúng sinh, vì người chấp ngã mà dạy pháp quán bất tịnh, vì người nhiều tham dục mà dạy quán Từ bi, vì người nhiều sân hận mà dạy quán Duyên khởi, vì người nhiều ngu si mà dạy dùng trí phương tiện để quán sát các pháp, vì người tham, sân, si mà giảng nói pháp không nhiễm trước, vì người chấp vào cảnh giới mà nói cảnh giới về nguyện vi diệu, vì người thích tịnh tĩnh mà dạy đi vào các cõi, làm lợi ích cho chúng sinh khắp Phật giáo.

Từ hai vai của Tỳ-kheo xuất ra vô số vua Dạ-xoa, các vua La-sát đủ loại thân tướng xấu xí, cao, thấp, khác nhau, đủ loại xe, mỗi người đều có quyến thuộc vây quanh. Chúng sinh nào làm lành

và chúng Hiền thánh, hàng Bồ-tát... hoặc đang hướng đến đạo chân chánh hoặc đã chứng quả thì họ đều ủng hộ và bảo vệ, hoặc làm lực sĩ Kim cang bảo vệ chư Phật và nơi Phật ở. Chúng sinh nào gặp sự sợ hãi thì họ cũng bảo vệ khiến không còn sợ hãi, người bị bệnh thì được lành, người bị các tai nạn thì được giải thoát, diệt trừ sự chết oan, xa lìa các phiền não nóng bức, giáo hóa chúng sinh khiến họ được lợi ích chân thật, phá tan bánh xe sinh tử, khen ngợi bánh xe pháp, đạp tan bánh xe ngoại đạo, những việc làm như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ nơi bụng của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức vua Khẩn-na-la, mỗi vị đều cùng với trăm ngàn ức quyến thuộc nữ Khẩn-na-la vây quanh, xuất ra trăm ngàn ức vua Càn-thát-bà, mỗi vì cùng với trăm ngàn ức quyến thuộc nữ Càn-thát-bà vây quanh, xuất ra trăm ngàn ức âm nhạc cõi trời, giảng nói thật tướng các pháp, khen ngợi chư Phật, khen ngợi Bồ-tát và hạnh Bồ-tát, khen ngợi pháp môn Bồ-đề, nhập vào pháp môn bánh xe pháp, ưa thích tất cả các pháp môn tự tại diễn nói tất cả các pháp môn nhập Niết-bàn, nắm giữ tất cả các pháp môn của chư Phật đã dạy, hoan hỷ đối với tất cả các pháp môn của chư Phật đã dạy, hoan hỷ đối với tất cả các pháp môn của chư Phật, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi nước của tất cả chư Phật, giảng nói tất cả các môn về pháp giới, diệt

trừ tất cả chướng ngại, giảng rõ tất cả các căn lành... những việc làm như vậy đầy khắp cả pháp giới.

Từ nơi miệng của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức vua Chuyển luân, đầy đủ bảy báu, bốn bộ binh lính vây quanh, phóng ánh sáng vô lượng, mưa xuống báu ma-ni khiến những người nghèo khổ đều được giàu có, an ổn, những người không được tài sản bố thí đều được bố thí, khuyên chúng sinh xa lìa sát sinh, trộm cắp, tà dâm, tu tập lòng từ, thường nói lời dịu dàng làm lợi ích cho chúng sinh diệt trừ lời nói dối trá, nói ác, thu phục chúng sinh, xa lìa lời nói đôi chiều, lời nói hòa hợp, lìa bỏ lời nói vô ích, giảng nói pháp sâu xa, khiến cho chúng sinh xa lìa lỗi lầm về miệng, khen ngợi lòng Từ rộng lớn khiến chúng sinh hoan hỷ, xa lìa tâm sân hận, hiểu rõ tất cả pháp chân chánh ở thế gian, quán sát nhân duyên, chiếu soi chân lý, nhổ gai độc tà kiến cho chúng sinh, diệt trừ nghi hoặc, xa lìa tất cả chướng ngại, soi sáng nghĩa chân thật của pháp, những việc làm như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ hai mắt của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức mặt trời, chiếu soi khắp mười phương, diệt trừ tất cả sự tối tăm, khiến cho hết thảy chúng sinh diệt trừ hết phiền não, xa lìa tất cả các đường ác, khổ đau, người lạnh thì khiến được ấm, đối với cõi Phật nhơ uế thì phóng ánh sáng thanh tịnh, giảng

nói pháp rộng rãi, cho đến chiếu khắp tất cả các thế giới như: vàng, bạc, lưu ly... và các loài chúng sinh, diệt trừ tâm tối tăm cho họ, làm cho chúng sinh đều hoan hỷ, có thể làm vô lượng hạnh nghiệp cho chúng sinh, trang nghiêm tất cả các thế giới và cảnh giới pháp vi diệu... những việc làm như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ giữa hai chân mày của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức vua trời Đế Thích, được trang sức bằng vô lượng châu báu, giữ gìn pháp của vua trời Đế Thích, chiếu soi khắp tất cả cung điện của chư Thiên, chấn động tất cả các núi chúa Tu-di, làm cho chư Thiên nhàm chán cảnh giới của họ, khen ngợi năng lực công đức, năng lực về ánh sáng trí tuệ, năng lực tâm ngay thẳng, năng lực tâm lớn mạnh, năng lực về niệm thanh tịnh trang nghiêm và tâm Bồ-đề kiên cố, xa lìa tham dục thấy tất cả chư Phật, chê bai sự ưa thích cảnh giới dục lạc, khen ngợi sự thích nghe pháp, xa lìa sự ưa thích thế gian, quán sát về sự ưa thích các pháp trí tuệ, lìa bỏ sự tranh cãi, lo sợ của A-tu-la, diệt trừ ma phiền não, không còn sợ chết, phát nguyện hàng phục các ma, kiến lập núi pháp vi diệu, giảng nói về cú pháp rộng lớn như núi Tu-di, có thể làm vô lượng hạnh nghiệp cho chúng sinh... những việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ trên trán của Tỳ-kheo xuất ra vô lượng Phạm thiên, sắc tướng oai nghiêm, thế gian không

ai sánh bằng, oai nghi đĩnh đạc, diễn xuất diệu âm tán thán chư Phật và khuyến thỉnh chư Phật thuyết pháp, làm cho chúng sinh đều hoan hỷ, cho đến có thể làm vô lượng hạnh cho chúng sinh đầy khắp cả pháp giới.

Từ trên đầu của Tỳ-kheo xuất ra vô số các chúng Bồ-tát, đủ mọi hình sắc, tướng tốt trang nghiêm, phóng ra vô lượng màn lưới ánh sáng, hiển bày Bố thí ba-la-mật, khen ngợi bố thí, xa lìa bỏn sẻn, không còn tham đắm, trang nghiêm tất cả thế giới, khen ngợi về giới thanh tịnh, không còn giới ác, an lập chúng sinh vào luật nghi Bồ-tát; khen ngợi giới Đại thừa, xuất ra kho tàng công đức đại Bi, giảng nói tất cả các cõi đều như mộng, giảng nói ưa thích năm dục là chẳng phải vị ngon, làm cho chúng sinh an ổn, không còn phiền não, khen ngợi hạnh nghiệp về thân vàng ròng; khen ngợi tâm Từ, xa lìa giết hại, dứt hẳn cõi súc sinh, khen ngợi năng lực nghe nhiều, an lập chúng sinh đứng vững trong lực nhẫn nhục; khen ngợi sự chiếu soi tự tại, xa lìa buông lung, khiến chúng sinh không còn buông lung; khen ngợi Thiền ba-la-mật, tâm được tự tại; diệt trừ tà kiến, khen ngợi chánh kiến, Trí tuệ ba-la-mật, ưa thích trí tự tại, khen ngợi sự tùy thuận theo thế gian, xa lìa sinh tử, thọ sinh tự tại nơi các cõi; khen ngợi nguyện lực tròn đầy, hiển hiện các ánh sáng thần thông, thọ mạng tự tại; khen ngợi tất cả các lực Đà-la-ni,

phát khởi lực hạnh nguyện, lực Tam-muội thanh tịnh, thị hiện thọ sinh tự tại, khen ngợi trí tuệ, chiếu soi khắp tất cả căn lành của chúng sinh, phân biệt diễn nói các tâm và hoạt động của tâm, trí chiếu khắp mười Lực; khen ngợi sự tự tại của Nhất thiết chủng trí... những việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ trên đỉnh đầu của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức phân thân Phật, đầy đủ các tướng tốt trang nghiêm giống như núi vàng chiếu khắp tất cả, phát ra âm thanh vi diệu vang khắp cả pháp giới, hiển hiện vô lượng, vô biên năng lực thần thông tự tại, rưới xuống mây pháp cam lồ khắp tất cả, vì các Bồ-tát ngồi nơi đạo tràng mà rưới xuống mây pháp bình đẳng; vì các Bồ-tát được thọ ký mà rưới xuống mây pháp Phổ môn; vì các Bồ-tát nhẫn nhục mà rưới xuống mây pháp trang nghiêm khắp nơi; vì các Bồ-tát đồng chân mà rưới xuống mây pháp núi kiên cố; vì các Bồ-tát không thoái mà rưới xuống mây pháp kho tàng biển cả; vì các Bồ-tát thành tựu tâm ngay thẳng mà rưới xuống khắp mây pháp cảnh giới; vì các Bồ-tát hành đạo phương tiện mà rưới xuống mây pháp âm thanh về tự tánh của các địa; vì các Bồ-tát thọ sinh mà rưới xuống mây pháp tùy thuận theo thế gian; vì các Bồ-tát ở địa tu hành mà rưới xuống mây pháp nhàm chán; vì các Bồ-tát Trị địa mà rưới xuống mây pháp kho tàng trưởng dưỡng pháp, vì các Bồ-

tát mới phát tâm mà rưới xuống mây pháp siêng năng; vì người thực hành theo lòng tin mà rưới xuống mây pháp về pháp môn không cùng tận; vì chúng sinh ở cõi Sắc mà rưới xuống mây pháp bình đẳng không cùng tận; vì cõi trời Đại phạm mà rưới xuống mây pháp kho tàng khắp nơi; vì cõi trời Đại tự tại mà rưới xuống mây pháp phát sinh năng lực; vì các vua ma cõi trời mà rưới xuống mây pháp tâm tràng, vì cõi trời Hóa lạc mà rưới xuống mây pháp về niệm thanh tịnh; vì trời Đâu-suất mà rưới xuống mây pháp ý thanh tịnh; vì cõi trời Dạ-ma mà rưới mây pháp hoan hỷ; vì trời Đế Thích mà rưới mây pháp hư không trang nghiêm; vì vua Dạ-xoa mà rưới mây pháp hoan hỷ; vì vua Càn-thát-bà mà rưới mây pháp hoàn toàn tự tại; vì vua A-tu-la mà rưới mây pháp cảnh giới to lớn, vì vua Ca-lâu-la mà rưới mây pháp thế giới vô lượng; vì vua Khẩn-na-la mà rưới mây pháp trí tuệ thù thắng làm lợi ích chúng sinh; vì vua loài người mà rưới mây pháp không có gì ưa thích; vì các vua Rồng mà rưới mây pháp cờ hoan hỷ; vì vua Ma-hầu-la-già mà rưới mây pháp tịch tĩnh; vì chúng sinh ở địa ngục mà rưới mây pháp trang nghiêm tâm không tán loạn; vì loài súc sinh mà rưới mây pháp trí tuệ; vì cõi vua Diêm-la mà rưới mây pháp không sợ hãi; vì cõi ngạ quỷ mà rưới mây pháp mong cầu sự chân chánh của bậc Thánh, khiến cho tất cả chúng sinh đều hướng về pháp môn của Hiền

thánh... những việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Nơi mỗi lỗ chân lông của chư Như Lai ấy đều phóng ra vô số màn lưới ánh sáng thanh tịnh, đủ vô số màu sắc tuyệt đẹp, vô số sự trang nghiêm, vô số cảnh giới, những sự việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm quán sát Tỳ-kheo Hải Tràng, nhớ nghĩ đến pháp môn Tam-muội ấy, tư duy về cảnh giới không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy về pháp môn Phổ Môn hiện tại trang nghiêm vô lượng vô tác, trí tuệ quán sát pháp giới trang nghiêm, nương nơi trí Phật, xuất ra năng lực của Bồ-tát kiến lập sức hạnh nguyện của Bồ-tát, làm tăng trưởng các hạnh của Bồ-tát... chánh niệm quán sát như vậy, trải qua một ngày một đêm, cho đến bảy ngày bảy đêm, nửa tháng, một tháng, cho đến hơn sáu tháng, sáu ngày. Sau đó, Tỳ-kheo Hải Tràng mới xuất định.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài khen là điều chưa từng có, liền chắp tay thưa:

–Thưa Thánh giả, thật là đặc biệt! Tam-muội này sâu xa bậc nhất, Tam-muội này rộng lớn bậc nhất, cảnh giới của Tam-muội này là vô lượng, thần lực tự tại của Tam-muội này không thể nghĩ bàn, Tam-muội này không thể đo lường, Tam-muội này là trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, Tam-muội này được trang nghiêm bằng vô số sự trang

nghiêm, cảnh giới của Tam-muội này không thể hủy hoại, Tam-muội này không hề thoái chuyển, Tam-muội này chiếu đến tất cả thế giới khắp mười phương, Tam-muội này đầy đủ nghĩa lý phương tiện.

Thưa Đại thánh! Bồ-tát nào nhập vào Tam-muội này thì có thể diệt trừ hết tất cả sự khổ của các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, xa lìa các tai nạn, làm cho cõi trời người đều được tịch tĩnh, khiến cho chúng sinh hoan hỷ, thường ưa thích cảnh giới Thiền định sâu xa, nhàm chán pháp hữu vi, vượt hẳn ba cõi, phát tâm Bồ-đề, nuôi lớn nhân duyên công đức trí tuệ, nuôi dưỡng tâm Từ bi vô thượng rộng lớn khắp nơi, sinh khởi lực đại nguyện, chiếu soi đạo Bồ-tát, trang nghiêm trí tuệ và sáu pháp Ba-la-mật, sinh vào cảnh giới Đại thừa rốt ráo, trí tuệ soi sáng khắp nơi, hành theo hạnh Phổ Hiền, đạt được ánh sáng trí tuệ và các địa của Bồ-tát, đầy đủ hạnh nguyện thanh tịnh của hết thảy Bồ-tát, chứng đắc cảnh giới Nhất thiết trí.

Thưa Đại thánh! Tam-muội này tên là gì?

Này thiện nam! Tam-muội này tên là Phổ nhãn xả đắc, lại gọi là Thanh tịnh quang minh Bát-nhã ba-la-mật cảnh giới, lại gọi là Thanh tịnh trang nghiêm phổ môn.

Này thiện nam! Tu tập Trí tuệ ba-la-mật thì chứng đắc Tam-muội này. Khi chứng đắc Tam-

muội này, liền chứng đắc trăm vạn vô số Tam-muội.

Thưa Đại thánh! Tam-muội này chỉ có cảnh giới công đức như vậy, ngoài ra còn điều gì khác không?

Này thiện nam! Tam-muội này rõ biết tất cả các thế giới không hề chướng ngại, thông suốt tất cả thế giới không chướng ngại, đi đến tất cả thế giới không chướng ngại, trang nghiêm tất cả thế giới không chướng ngại, tu sửa tất cả thế giới không chướng ngại, thanh tịnh tất cả thế giới không chướng ngại, thấy tất cả chư Phật không chướng ngại, quán sát công đức của tất cả chư Phật không chướng ngại, biết được năng lực thần thông tự tại của tất cả chư Phật không chướng ngại, vượt qua biển cả công đức của tất cả chư Phật không chướng ngại, rưới xuống mây pháp vi diệu thanh tịnh của tất cả chư Phật không chướng ngại, thông suốt hết thảy Phật pháp không chướng ngại, đạt được trí vận chuyển bánh xe pháp không thể phá hoại của tất cả chư Phật không chướng ngại, vào tận cội nguồn của biển Đại chúng thanh tịnh của tất cả chư Phật không chướng ngại, tùy thuận thể nhập vào các thế giới khắp mười phương không chướng ngại, tùy thuận quán sát Phật pháp khắp mười phương không chướng ngại, tâm đại Bi ôm lấy chúng sinh khắp mười phương không chướng ngại, tâm đại Bi đầy khắp các thế

giới ở mười phương không chướng ngại, thấy tâm chư Phật khắp mười phương không hề nhàm chán, không bị chướng ngại, tùy thuận nhập vào biển cả chúng sinh không chướng ngại, biết rõ biển căn tánh của tất cả chúng sinh không chướng ngại, phân biệt về biển của tất cả chúng sinh không chướng ngại.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Tam-muội Thanh tịnh quang minh Bát-nhã ba-la-mật này, thì làm sao tôi có thể nói được các hạnh rốt ráo của các Đại Bồ-tát. Các vị đều đã thể nhập sâu xa vào biển cả trí tuệ, phân biệt hoàn hảo về pháp giới thanh tịnh, trí tuệ thông đạt tất cả các pháp, ánh sáng vô lượng trí tuệ chiếu khắp tất cả, đạt được ánh sáng tự tại đại Đà-la-ni, tất cả Tam-muội thanh tịnh hoàn toàn, xuất ra hết thảy ánh sáng thần thông tự tại, thể nhập sâu xa vào tất cả biển biện tài không cùng tận, âm thanh như sấm sét, chấn động tất cả các địa, có năng lực cứu giúp tất cả chúng sinh... thì tôi còn không thể nói được sở hành của các vị ấy huống nữa là công đức của các vị ấy, hoặc hiển bày cảnh giới, nói về cảnh giới ấy, nói về pháp môn, biết rõ sự chứa nhóm kho tàng các công đức, giảng nói về chánh đạo ấy, các dòng chảy Tam-muội và trí tuệ bình đẳng của chư vị ấy.

Này thiện nam! Ở phương Nam, có một trú xứ tên là Hải triều, ở đó có khu vườn rừng tên là Phổ trang nghiêm, có Ưu-bà-di tên là Hưu Xả, ông hãy

đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để tu đạo Bồ-tát và làm thanh tịnh đạo Bồ-tát?"

Khi ấy Đồng tử Thiện Tài vô cùng vui mừng, ở chỗ Tỳ-kheo Hải Tràng, ở trong chỗ không kiến cố mà đạt được sự kiên cố, ở trong chỗ không chân thật mà đạt được sự chân thật, thông đạt cảnh giới kho tàng công đức vi diệu, đạt được trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, chiếu khắp tất cả, đạt được ánh sáng Tam-muội sâu xa, đạt đến phương tiện giải thoát thanh tịnh, quán sát tất cả các thế giới và các pháp môn thanh tịnh, ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu khắp mười phương. Thiện Tài liền cúi đầu đảnh lễ sát chân Tỳ-kheo Hải Tràng, nhiễu quanh vô số vòng, trìu mến chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, chánh niệm tư duy về Tỳ-kheo Hải Tràng, tâm không hề xả bỏ, thích diện kiến không nhàm chán, luyến tiếc âm thanh bậc Thánh, mắt tưởng nhớ đến dung nhan từ ái, Đồng tử Thiện Tài liền chánh niệm tư duy về cảnh giới tâm của Tỳ-kheo, về cảnh giới Tam-muội, cảnh giới hạnh nguyện; chánh niệm tư duy về trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, cung kính Thiện tri thức, hướng đến Thiện tri thức, nhớ nghĩ lời dạy của Thiện tri thức, khởi tâm cung kính Thiện tri thức. Thiện Tài lại nghĩ: "Nhờ Thiện tri thức mà ta được thấy chư Phật, Thiện tri thức đã chỉ bày, hiển hiện tất cả Phật pháp, Thiện tri thức là pháp đặc biệt, khiến

cho mọi người được thấy Phật pháp, Thiện tri thức là mắt sáng thanh tịnh khiến cho mọi người thấy chư Phật như hư không, Thiện tri thức là bờ bến lành khiến cho mọi người đạt được tận đáy ao hoa của Phật, rồi dần đi về phương Nam.”

Đến trụ xứ Hải triều, Thiện Tài thấy khu vườn rừng Phổ trang nghiêm có tường rào bằng bảy báu chung quanh, các loại cây quý báu xếp thẳng hàng trang nghiêm, tất cả những cây có hoa đều tưới hoa xuống khắp mặt đất như mây, cây thơm ngào ngạt xông khắp mười phương, cây có chuỗi hoa thì rũ chuỗi hoa báu xuống như mưa báu, trang nghiêm khắp nơi, các cây y báu che trùm khắp tất cả, các cây âm nhạc phát ra âm nhạc vi diệu, trang nghiêm bằng đủ loại châu báu như vậy. Trong khu vườn rừng này có một vạn giảng đường được làm bằng các loại báu, một vạn lâu đài lợp bằng vàng Diêm-phù-đàn, một vạn cung điện trang hoàng bằng kho báu Tỳ-lô-giá-na, một vạn ao tắm bằng các loại báu, lan can bảy báu bao quanh, nước tám công đức lắng trong tràn đầy, cát bằng vàng Diêm-phù-đàn và ngọc báu Tịnh thủy khắp đáy ao, thềm báu bốn phía trang nghiêm bằng phẳng, cây báu Đa-la thẳng hàng bao quanh, vịt trời, chim nhạn, uyên ương, chim công, chim phượng, và nhiều loài chim khác nhảy nhót hót vang, tiếng rất hòa nhã, lưới vàng giăng bủa, gió thổi tự nhiên, phát ra âm thanh vi diệu, có những màn báu và cây báu

vây quanh, vô số cờ báu thù thắng, phóng ánh sáng lớn chiếu đến hàng trăm do-tuần trăm vạn ao hình cong có bùn bằng Chiên-đàn đen ngưng đọng dưới đáy, hoa sen báu nở khắp trong ao, từ hoa sen ấy phóng ra ánh sáng lớn chiếu đến khắp nơi.

Trong khu vườn rừng kia có cung điện tên là Trang nghiêm tràng hải tạng, đất bằng báu quý giá, cột bằng ngọc báu lưu ly, trang nghiêm thù thắng, rộng lớn nguy nga giống như núi vàng, chúng sinh được thấy thảy đều hoan hỷ. Trong ấy lại có vô số ngọc báu ma-ni trong suốt, chiếu soi khắp tất cả, tỏa hương thơm tự nhiên như: hương tướng sáng, hương thơm thượng hạng, hương giác ngộ... Bày ra các loại tòa báu như: tòa kho tàng hoa sen, tòa kho tàng chiếu khắp các phương, tòa kho tàng thanh tịnh sáng suốt, tòa kho tàng chúng sinh ưa thích, tòa kho tàng sư tử, tòa kho tàng báu Ly cấu, tòa kho tàng không thể nghĩ bàn, tòa kho tàng ngọc báu ma-ni Phổ môn, tòa kho tàng ánh sáng trang nghiêm, tòa kho tàng biển cả, tòa kho tàng Sư tử kim cang... vô lượng cửa sổ được trang hoàng bằng báu hảo hạng. Lại giăng một vạn màn báu đẹp đẽ như: Màn vải báu, màn hoa báu vi diệu, màn cành cây báu, màn báu ma-ni, màn bằng vàng, màn trang nghiêm, màn hương thơm, màn an lạc, màn vua rồng tự tại, màn chúa Ngựa, màn báu trang nghiêm của trời Đế Thích. Lại giăng một vạn lưới báu ở phía trên như: Lưới

chuông bằng vàng, lưới lọng ngọc báu, lưới các hình tượng báu, lưới kho tàng châu báu biển cả, lưới ngọc báu lưu ly xanh, lưới Sư tử hống, lưới ngọc ma-ni nguyệt, lưới Hương tượng, lưới các núi báu, lưới vua báu... có một vạn ánh sáng chiếu khắp thế giới như: ánh sáng ngọc Dạ quang, ánh sáng trong suốt của ngọc báu Nhật tạng, ánh sáng ngọc báu Nguyệt tràng, ánh sáng ngọc Hương diêm, ánh sáng ngọc báu Diệu tạng, ánh sáng ngọc Bát-đàm-ma, ánh sáng trong suốt của ngọc báu Dạ quang, ánh sáng trong suốt của ngọc báu Đại đăng... Ánh sáng của những ngọc báu ấy chiếu sáng khắp nơi. Lại phát ra mười loại ánh chớp có hương thơm, rưới xuống mười loại mây hơn hẳn cõi trời như: Mười loại mây Chiên-đàn đen, mười loại mây Mạn-đà-la, mười loại mây trang nghiêm, mười loại mây vòng hoa, mười loại mây vải đủ màu sắc, mười loại mây báu, mười loại mây Thiên tử, mười loại mây Thiên nữ, mười loại mây Bồ-tát... thường thích nghe pháp.

Bấy giờ, Ưu-bà-di Hưu Xả ngồi nơi tòa kho tàng sắc vàng ròng, được trang hoàng bằng ngọc báu Hải tạng, lưới báu che thân, trang sức bằng chuỗi ngọc anh lạc đẹp hơn cõi trời, trên đầu trang sức bằng lưới ngọc, ngọc báu Sư tử, vô lượng ngọc báu Như ý trong suốt trang nghiêm nơi thân, vô lượng ức chúng sinh chắp tay cung kính vây quanh.

Phương Đông có vô lượng chúng sinh như: Các vua Phạm thiên, Phạm chúng, Đại Phạm, Phạm phụ, vua trời Tha hóa tự tại... cho đến Nhân phi nhân và tất cả các vị vua đều đến nơi ấy. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương Trên và phương Dưới cũng vậy.

Người nào được thấy Ưu-bà-di này thì tất cả bệnh khổ của người ấy đều được tiêu diệt, tâm được thanh tịnh, không còn nhơ uế, nhổ mũi tên tà kiến, không còn chướng ngại, làm thanh tịnh Địa không chướng ngại luôn nuôi dưỡng căn lành nơi các Địa này, thành tựu phương tiện về các căn, nắm giữ Nhất thiết trí, tất cả các pháp môn Đà-la-ni, tất cả các pháp môn Tam-muội... thảy đều hiện hữu, phát khởi tất cả các pháp môn về nguyện, thông đạt tất cả các pháp môn về hạnh, xuất ra hết thảy pháp môn thanh tịnh, tâm vị ấy rộng lớn, hiển hiện hết thảy thần thông, được thân không ngăn ngại, đến khắp mọi nơi.

Bấy giờ, đi vào vườn Phổ trang nghiêm, nhìn khắp nơi, thấy Ưu-bà-di Hưu Xả ngồi nơi tòa vàng, Đồng tử Thiện Tài liền đến nơi ấy, cúi đầu đảnh lễ dưới chân Ưu-bà-di, nhiễu quanh vô số vòng, thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát. Cúi xin Đại thánh giảng nói đầy đủ cho tôi.

Ưu-bà-di đáp:

–Này thiện nam! Tôi chỉ chứng đắc một pháp môn, nếu ai được thấy, nghe, nhớ nghĩ, hiểu biết, gần gũi tôi thì chẳng uổng công, này thiện nam, nếu có chúng sinh không gieo trồng căn lành, không gần gũi Thiện tri thức, không được chư Phật gia hộ thì những chúng sinh ấy không thể thấy tôi.

Này thiện nam! Chúng sinh nào được thấy tôi thì người ấy không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Chư Phật ở phương Đông thường đến chỗ tôi, ngự trên tòa báu Sư tử, giảng nói pháp cho tôi. Tất cả chư Phật ở phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương Trên và phương Dưới cũng đều đến chỗ tôi, ngự trên tòa báu Sư tử để giảng pháp cho tôi.

Này thiện nam! Tôi thường gặp chư Phật và Bồ-tát, không lúc nào rời xa.

Này thiện nam! Trong đại chúng của tôi có tám vạn bốn ngàn ức Bồ-tát đều cùng hạnh với tôi, đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không hề thoái chuyển, tất cả chúng hội trong vườn Phổ trang nghiêm cũng không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Đại thánh phát tâm Bồ-đề đã bao lâu rồi?

Ưu-bà-di đáp.

–Này thiện nam! Nhớ về thuở quá khứ, ở chỗ Phật Định Quang, tôi đã xuất gia cầu đạo thanh tịnh, tu phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì, rồi đến chỗ Đức Phật Ly Cấu để xuất gia cầu đạo thanh tịnh, tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp rồi thọ trì; lại đến chỗ Phật Diệu Tràng, Phật Diệu Đức, Phật Công Đức Tạng, Phật Tỳ-lô-giá-na, Phật Phổ Nhãn, Phật Phạm Thọ, Phật Tự Tại, Phật Thiện Thiên.

Này thiện nam! Tôi đã ở chỗ chư Phật nhiều như số cát trong ba mươi sáu sông Hằng để xuất gia cầu đạo thanh tịnh, tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp rồi thọ trì, thông đạt tất cả trí tuệ của chư Phật, tâm mới phát của Bồ-tát đầy khắp pháp giới, dùng đại Bi vô lượng để giáo hóa chúng sinh, phát khởi vô lượng đại nguyện của Bồ-tát, cùng tận khắp pháp giới ở mười phương. Tôi dùng vô lượng đại Bi che trùm khắp chúng sinh, ở trong tất cả các kiếp nơi hết thảy chư Phật luôn tu tập vô lượng hạnh nguyện, vô lượng lực Tam-muội của Bồ-tát, không bỏ cũng chẳng thoái chuyển đạo chân chánh của Bồ-tát, vô lượng năng lực trí tuệ thanh tịnh của Bồ-tát, dùng chánh niệm phương tiện chiếu soi cả ba đời, vô lượng năng lực ánh sáng thần thông của Bồ-tát biến khắp tất cả các lưới thế gian, dùng vô lượng năng lực biện tài của Bồ-tát để có thể dùng

một lời nói làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ.

Này thiện nam! Tôi được vô lượng thần lực tự tại của Bồ-tát, có thể dùng một thân ở đầy khắp tất cả các cõi nước.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Bao lâu nữa Đại thánh sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Ưu-bà-di đáp:

–Này thiện nam! Bồ-tát không vì giáo hóa một chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, không vì giáo hóa trăm chúng sinh cho đến không vì giáo hóa vô số chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, nói cho đến số lượng a-tăng-kỳ, không vì giáo hóa chúng sinh trong một thế giới mà phát tâm Bồ-đề, cho đến không vì giáo hóa chúng sinh trong vô số thế giới mà phát tâm Bồ-đề; không vì giáo hóa chúng sinh nhiều như vô số bụi trần trong cõi Diêm-phù-đề, không vì giáo hóa chúng sinh nhiều như số bụi trần trong tam thiên đại thiên thế giới, cho đến không vì giáo hóa chúng sinh nhiều như số bụi trần trong vô số tam thiên đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì cung kính cúng dường một Đức Như Lai mà phát tâm Bồ-đề, cho đến không vì cung kính cúng dường vô số chư Như Lai mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì thanh tịnh một cõi mà phát tâm Bồ-đề cho đến không vì thanh tịnh vô số cõi mà phát tâm Bồ-đề.

Bồ-tát không vì thanh tịnh các cõi nhiều như số bụi trần trong cõi Diêm-phù-đề mà phát tâm Bồ-đề, cho đến không vì thanh tịnh các cõi nhiều như số bụi trần trong vô số tam thiên đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì hộ trì giáo pháp của một Đức Phật mà phát tâm Bồ-đề... *(giảng nói như trên)*.

Bồ-tát không vì thực hành xong một hạnh nguyện mà phát tâm Bồ-đề, không vì trang nghiêm một cõi nước, không vì biết quyến thuộc của một Đức Phật không vì giữ gìn pháp của một Đức Phật, không vì biết biển tâm của một chúng sinh, không vì biết biển căn tánh của một chúng sinh, không vì biết thứ lớp thành, hoại của các kiếp trong một thế giới, không vì biết tập khí phiền não của một chúng sinh, không vì đoạn dứt phiền não của một chúng sinh, không vì đạt đầy đủ hạnh của một chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, mà vì muốn giáo hóa tất cả chúng sinh nên phát tâm Bồ-đề.

Bồ-tát muốn cung kính cúng dường hết thảy chư Phật, muốn trang nghiêm tất cả cõi Phật, muốn giữ gìn ghi nhận và thọ trì pháp của hết thảy chư Phật, muốn hoàn thành đầy đủ hết thảy đại nguyện, muốn biết quyến thuộc của tất cả chư Phật, muốn biết biển tâm của tất cả chúng sinh, muốn biết tâm và sự tạo tác của tâm của tất cả chúng sinh muốn biết bánh xe căn tánh của tất cả

chúng sinh, muốn biết thứ lớp thành hoại về tất cả kiếp số của hết thảy thế giới, muốn biết tập khí phiền não của tất cả chúng sinh, muốn đoạn trừ phiền não của tất cả chúng sinh, muốn đầy đủ các hạnh của tất cả chúng sinh nên phát tâm Bồ-đề.

Này thiện nam! Nói tóm lược có trăm, vạn ức pháp môn phương tiện của Bồ-tát như vậy, Bồ-tát nên thông đạt rõ ràng, tùy thuận theo trí tuệ, tu tập trọn vẹn các hạnh của Bồ-tát, làm thanh tịnh hết thảy cõi Phật, tâm không điên đảo.

Này thiện nam! Do đó, tôi phát nguyện làm thanh tịnh tất cả các cõi xong thì mới mãn nguyện, đoạn trừ hết các tập khí phiền não của tất cả chúng sinh thì tôi mới mãn nguyện.

Đồng tử thưa:

–Thưa Đại thánh! Pháp môn này tên là gì?

Này thiện nam! Pháp môn này tên là Ly ưu an ổn tràng. Tôi chỉ biết pháp môn này, còn tâm của các Đại Bồ-tát như biển, có thể dung chứa pháp của hết thảy chư Phật thì làm sao tôi có thể biết được công hạnh của chư vị ấy. Tâm của các Bồ-tát kiên cố ngay thẳng như núi Tu-di; các Đại Bồ-tát là vị thuốc hay, người nào được thấy thì được tiêu trừ phiền não; các Đại Bồ-tát là mặt trời trong sáng, diệt trừ hết thảy các tối tăm ngu si của chúng sinh; các Đại Bồ-tát là đại địa, có khả năng giữ gìn và nâng đỡ tất cả chúng sinh; các Đại Bồ-tát là

ngọn gió trí tuệ, nuôi lớn thật nghĩa của tất cả chúng sinh; các Đại Bồ-tát là bậc tự tại, dùng ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu soi khắp nơi; các Đại Bồ-tát là mây hoan hỷ, tùy theo sự ứng hợp của chúng sinh mà rưới xuống pháp cam lồ; các Đại Bồ-tát là trăng sáng, phóng ra các lưới ánh sáng công đức; các Đại Bồ-tát là trời Đế Thích, có năng lực bảo hộ tất cả chúng sinh... thì làm sao tôi có thể biết được công hạnh của chư vị ấy.

Này thiện nam! Phương Nam này có một cõi nước tên là Hải triều, ở đó có vị Tiên tên là Tỳ-mục-đa-la, có thể giảng nói hoàn hảo các công hạnh của Bồ-tát, ông hãy đến đó để hỏi.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ dưới chân Ưu-bà-di, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng không rời mắt, nước mắt lưng tròng rồi chánh niệm tư duy: Chứng đắc Bồ-đề là khó, gặp Thiện tri thức là khó, sống chung với Thượng nhân là khó, đạt được căn tánh của Bồ-tát là khó, đầy đủ tâm ngay thẳng của Bồ-tát là khó, gặp Thiện tri thức cùng chí hướng là khó, quán sát sự chân thật là khó, giáo hóa đúng như pháp là khó, sinh khởi tâm thù thắng là khó, nhớ nghĩ về Nhất thiết trí là khó, tăng trưởng ánh sáng pháp là khó. Suy nghĩ như vậy rồi, Thiện Tài liền từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tùy thuận tư duy theo lời dạy chân chánh của Bồ-tát, tâm thấy chư

Phật, tâm ưa thích Bồ-đề, tâm phát khởi tăng trưởng đại nguyện, tâm chiếu soi tất cả các pháp khắp mười phương, tâm thấy thật tướng của pháp, tâm bao trùm hết tất cả, không hề tán loạn, tâm trí tuệ thanh tịnh, quán sát khắp pháp giới, diệt trừ hết tối tăm ngu si, tâm ngay thẳng thanh tịnh không còn chướng ngại, tâm có thể thu phục tất cả các ma, rồi dần dần đi đến nước Hải triều. Đồng tử tìm vị tiên Tỳ-mục-đa-la khắp nơi, thấy một khu rừng lớn, có vô số cây trang nghiêm, lá bằng báu che phủ, hoa quả sum suê, cây bằng báu rưới xuống các loại báu khắp mặt đất, những cây Chiên-đàn lớn bao quanh thẳng hàng các cây trầm thủy thường tỏa hương thơm, những cây Ni-câu-luật và Diêm-phù-đàn mưa xuống quả ngọt ngào, trang nghiêm bằng hoa Ưu-bát-la, Bát-đàm-ma và hoa Phân-đà-lợi. Khi ấy, thấy vị Tiên đang ở trong khu rừng đó, mặc y phục bằng vỏ cây, ngồi trên tòa kết bằng cỏ, có một vạn vị Tiên quyến thuộc, như rừng Chiên-đàn được bao bọc bằng Chiên-đàn. Thiện Tài liền đi đến kính lễ sát đất, nhớ nghĩ: “Thiện tri thức có thể mở bày pháp môn Nhất thiết chủng trí cho ta; Thiện tri thức hiển hiện đạo chân thật; Thiện tri thức có thể đưa ta đến địa Nhất thiết trí; Thiện tri thức thắp sáng ánh đèn báu trí tuệ, ánh sáng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, làm tăng trưởng ánh sáng trí tuệ khắp mười phương; Thiện tri thức là con đường dẫn đến kho

tàng Nhất thiết trí không cùng tận; Thiện tri thức là ngọn đèn chiếu soi đến cảnh giới Nhất thiết trí; Thiện tri thức là cây cầu để vượt qua sinh tử; Thiện tri thức là chiếc lọng, phát khởi năng lực đại từ, che khắp tất cả; Thiện tri thức là ánh sáng chân thật, chiếu soi khắp thật tướng của tất cả các pháp, Thiện tri thức là thủy triều, đầy đủ tâm đại Bi."

Nghĩ như vậy rồi, Thiện Tài nhiễu quanh vị Tiên vô số vòng, chắp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Khi ấy, quán sát khắp đại chúng, vị Tiên nói:

–Các ông nên biết, Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ban bố sự không sợ hãi cho tất cả chúng sinh, làm lợi ích chúng sinh, hướng đến biển trí sâu xa, muốn uống tất cả mưa pháp của chư Phật, muốn biết tận cùng đáy biển tất cả pháp, muốn thành tựu biển cả trí tuệ ở thế gian, muốn phát khởi mây đại Bi rộng lớn, muốn rưới xuống mưa pháp cam lồ, muốn xuất hiện ánh trăng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt ở thế gian, muốn diệt trừ các tối tăm phiền não ở thế gian, muốn tăng trưởng căn lành khắp tất cả chúng sinh.

Bấy giờ, trong đại chúng, mỗi người đều dùng vô số hoa sắc vàng ròng tuyệt đẹp, hương thơm ngào ngạt rải lên Đồng tử, rồi cúi đầu đảnh lễ sát đất, cung kính nhiễu quanh thưa:

–Đồng tử này sẽ cứu giúp tất cả chúng sinh chấm dứt ba đường ác, lìa hẳn cõi Diêm-la và tất cả các tai nạn, làm khô cạn biển ái dục, diệt trừ hết khổ ấm, xa lìa tăm tối ngu si, chặt đứt sự trói buộc của tham ái, có thể lên dãy núi công đức Kim cang, mà kiến lập trí tuệ như núi Tu-di ở thế gian, xuất hiện mặt trời trí tuệ thanh tịnh nơi thế gian, hiển hiện các pháp hết thảy căn lành, chỉ dạy cho thế gian thấy rõ thiện, ác.

Vi Tiên bảo đại chúng:

–Người nào có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì đạt được Nhất thiết trí, làm thanh tịnh các địa công đức của tất cả chư Phật.

Vị Tiên bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Cảnh giới của pháp môn ấy như thế nào?

Khi ấy, vị Tiên liền duỗi cánh tay phải xoa đầu Thiện Tài, xoa đầu xong liền nắm tay Thiện Tài, lập tức Thiện Tài thấy thân mình ở chỗ chư Phật nhiều như số bụi trần trong mười cõi Phật khắp

mười phương, thấy chư Phật ấy tướng hảo trang nghiêm, cõi nước được trang hoàng bằng vô số châu báu, lại thấy biển cả quyến thuộc của chư Phật, thảy đều nghe pháp, tin nhận và thọ trì không sót một câu, một nghĩa, phân biệt, giữ gìn bánh xe chánh pháp, thọ trì mây các pháp, đạt được đại nguyện của Phật, tu hành thanh tịnh các lực, hạnh nguyện thanh tịnh, thành tựu trọn vẹn kho tàng công đức, lại thấy chư Phật ấy tùy thuận, giáo hóa ứng hợp cho tất cả chúng sinh, thấy lưới ánh sáng to lớn hoàn toàn thanh tịnh của tất cả chư Phật, thấy ánh sáng trí tuệ tùy thuận không chướng ngại, năng lực trọn vẹn của chư Phật, hoặc thấy mình ở chỗ một Đức Phật trải qua một ngày một đêm, hoặc lại thấy mình ở chỗ các Đức Phật khác, trải qua bảy ngày bảy đêm, lần lượt như vậy ở chỗ chư Phật khác hoặc nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, ngàn năm hoặc trăm ức vô số năm hoặc nửa kiếp, một kiếp trăm kiếp ngàn kiếp, trăm ngàn kiếp hoặc trăm ức vô số kiếp cho đến vô lượng, vô số kiếp, hoặc số kiếp nhiều như số bụi trần trong cõi Diêm-phù-đề cho đến số kiếp nhiều như số bụi trần trong vô số thế giới.

Bấy giờ, nhờ pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ chiếu đến, nên Thiện Tài đạt được Tam-muội Kho tàng thanh tịnh sáng suốt; nhờ ánh sáng pháp môn Tam-muội Vô tận chiếu đến nên đạt được ánh sáng Đà-la-ni ở khắp tất cả các phương; nhờ pháp

môn ánh sáng Kim cang viên mãn chiếu đến nên đạt được Tam-muội Phân biệt trí tuệ lâu các; nhờ pháp môn Trụ bình địa trang nghiêm Pháp tạng Bát-nhã ba-la-mật tinh tấn chiếu đến nên đạt được ánh sáng Tam-muội Hư không tạng; nhờ ánh sáng Tam-muội Nhất thiết chư Phật pháp luân chiếu đến nên đạt được ánh sáng trí tuệ không cùng tận, trọn vẹn cả ba đời.

Khi ấy, vị Tiên liền buông tay Thiện Tài, Thiện Tài thấy mình trở lại chỗ cũ. Vị Tiên hỏi:

–Ông còn nhớ chứ?

Thiện Tài đáp:

–Đúng vậy, thưa Đại thánh! Đó là nhờ năng lực của Thiện tri thức.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ của Bồ-tát thì làm sao tôi có thể biết được công hạnh của các Đại Bồ-tát. Chư vị ấy đều đã chứng đắc Tam-muội tự tại của tất cả chúng sinh, đối với mọi thời gian đều luôn luôn tự tại, hiển hiện trí tuệ không cùng tận của chư Phật, chứng đắc ngọn đèn trí tuệ thanh tịnh trang nghiêm của hết thảy chư Phật, trong một niệm thông đạt sự việc của ba đời, thị hiện thân trí tuệ thanh tịnh trong tất cả thế gian, đầy khắp pháp giới, tùy theo sự ứng hợp của chúng sinh mà hiện ra ở trước mặt họ, thông đạt sự tạo tác của tất cả chúng sinh, thanh tịnh trọn vẹn ai cũng mến ưa...

Tôi làm sao có thể biết được công hạnh của chư vị Bồ-tát như: Hạnh nguyện công đức thù thắng, trang nghiêm cõi Phật, khéo quán sát các kiểu dẫn động của lý luận, của cảnh giới trí tuệ, Tam-muội sâu xa, năng lực thần thông tự tại, cảnh giới giải thoát, thần thông tự tại, âm thanh Pháp thân, trí tuệ rốt ráo... các sự việc như vậy chẳng phải cảnh giới của tôi.

Này thiện nam! Về phương Nam có nước tên là Tấn cầu có vị Bà-la-môn tên là Phương Tiện Mạn, ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để hướng đến đạo Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài vô cùng vui mừng, cung kính đảnh lễ vị Tiên, nhiễu quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, nhờ ánh sáng pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ chiếu đến nên Thiện Tài đạt được thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của chư Phật, biết rõ pháp môn không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, lại nhờ trí tuệ của Tam-muội không thể nghĩ bàn của Bồ-tát chiếu đến tâm nên Thiện Tài đạt được ánh sáng Tam-muội tất cả thời, đạt được ánh sáng cảnh giới Tam-muội tất cả tướng, đạt được trí thanh tịnh, sáng suốt, khiến tất cả chúng sinh đều đạt được sự thù thắng, đạt được pháp môn Đến khắp tất cả các cõi, tùy thuận theo hạnh thế gian, tâm không phân biệt; nhờ ánh sáng trí tuệ thanh

tịnh chiếu khắp các cảnh giới nên đạt được Kho tàng nhẫn nhục thanh tịnh sáng suốt của tất cả hàng Thanh văn đạt được pháp Nhẫn vô sinh biết thật tướng các pháp, thường hành hạnh Bồ-tát không bỏ tâm Bồ-tát, tăng trưởng tâm Nhất thiết chủng trí, đạt được ánh sáng của mười Lực chiếu khắp tất cả, ưa thích pháp âm vi diệu tâm không nhàm chán, như lời dạy mà tu hành thể nhập vào Nhất thiết chủng trí và cảnh giới Nhất thiết trí rốt ráo, thị hiện vô lượng tâm trang nghiêm của Bồ-tát, đầy đủ đại nguyện thanh tịnh của Bồ-tát, trong khoảng một niệm đến khắp lưới cõi của tất cả chư Phật, giáo hóa thuần thục vô lượng biển chúng sinh tâm không hề mỏi mệt, thấy cảnh giới vô lượng công hạnh của Bồ-tát, thấy rõ tất cả thế gian, thấy hết thảy sự trang nghiêm nơi các cõi của chư Phật, trong cảnh giới rất nhỏ, có thể an trí vào vô lượng thế giới, lại có thể thấy hết thảy sự trang nghiêm nơi cõi ấy, thông đạt tất cả các lời giảng dạy về giáo pháp trong vô lượng thế giới, lại biết sự tham dục của vô lượng chúng sinh, biết vô lượng sự tạo tác của các chúng sinh, dùng vô lượng phương tiện để giáo hóa chúng sinh, biết rõ tất cả các phương để tùy theo nơi mà giáo hóa thích hợp cho chúng sinh, nhớ nghĩ Thiện tri thức, Thiện Tài dần dần đến nước Tấn cầu, tìm vị Bà-la-môn ấy khắp nơi.

Khi ấy, vị Bà-la-môn đang tu hành khổ hạnh

để cầu Nhất thiết trí, bốn phía lửa bùng cháy như núi lớn, ở giữa có núi đao sừng sững, từ trên ngọn núi, vị Bà-la-môn nhảy vào đống lửa. Bấy giờ, Thiện Tài đến chỗ Bà-la-môn, cúi đầu sinh, lão, bệnh, tử sát đất chắp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu tập đạo Bồ-tát. Cúi xin Đại thánh giảng nói cho tôi.

Bà-la-môn đáp:

–Này thiện nam! Nếu ông có thể lên núi đao này rồi nhảy vào đống lửa thì ông sẽ được thanh tịnh các hạnh của Bồ-tát.

Thiện Tài liền nghĩ: "Được thân người là khó, xa lìa các tai nạn là khó, không có tai nạn là khó, đạt pháp thanh tịnh là khó, gặp đời có Phật là khó, đầy đủ các căn là khó, nghe pháp của Phật là khó, gặp Thiện tri thức là khó, gặp bạn cùng tu là khó, được nghe chánh pháp là khó, được chánh mạng là khó, thuận theo chánh pháp là khó, phải chăng đây là ma hoặc bị ma sai xử, không phải Thiện tri thức mà hiện tướng Thiện tri thức, phải chăng đây là ác Bồ-tát làm chướng ngại mạng sống chướng ngại căn lành, chướng ngại Nhất thiết chủng trí của ta, đây chẳng phải là giáo lý các pháp mà là con đường hiểm ác, làm cho ta lìa bỏ hết thảy Phật

pháp như pháp môn Nhất thiết chủng trí...”

Khi Thiện Tài nghĩ như vậy, ở trong hư không có mười vạn Phạm thiên thưa:

–Thưa Thiện nam, chớ nghĩ như vậy! Vị Đại thánh này có đầy đủ ánh sáng trí tuệ Kim cang siêng năng không hề thoái chuyển biết rõ cùng tận tất cả các cảnh giới, muốn làm khô cạn biển cả tham ái của tất cả chúng sinh, muốn xét tan tất cả các lưới tà kiến, muốn thiêu đốt hết phiền não của tất cả chúng sinh, diệt trừ ngu tối chiếu sáng khắp tất cả khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa đường hiểm sinh tử, diệt trừ ngu si tối tăm trong ba đời, phóng ánh sáng thanh tịnh chiếu soi khắp nơi.

Khi ấy, các trời tà kiến như Phạm thiên, trời tại Tự tại, trời Chúng sinh chủ đều cho rằng: “Chúng tôi tạo ra chúng sinh, chúng tôi là tối trong tất cả thế gian, chúng tôi là hơn hết, chúng tôi là bậc nhất.”

Các vị trời này thấy vị Bà-la-môn tu hành khổ hạnh, năm thứ lửa nóng đốt thân, thấy như vậy rồi, không ai còn thích vị ngon nơi thiền định, tất cả đều đến đây. Vị Bà-la-môn liền dùng thần lực tự tại để thuyết pháp, khiến họ diệt trừ tà kiến, không còn tâm chấp ngã, phát khởi lòng Từ bi ngăn che khắp chúng sinh, tăng trưởng tâm Bồ-đề ngay thẳng, khai mở bốn loại đạo lý, cầu Pháp thân Phật, tùy theo sự ứng hợp mà thị hiện để giáo hóa,

nghe hết thảy pháp âm vi diệu của Phật không chướng ngại.

Lại có một vạn ma ở trên hư không, dùng đủ loại hoa báu ma-ni rải trên Bà-la-môn rồi bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Nhờ năng lực tu khổ hạnh nên vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn làm cho những vật dụng trang hoàng ở cung điện chúng tôi đều như đống mực. Chúng tôi không còn thích nữa, liền cùng với vô lượng chư Thiên, Thiên nữ và hết thảy quyến thuộc vây quanh, đều đến nơi này. Vị Bà-la-môn thuyết pháp cho chúng tôi, nên tất cả đều không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có một vạn chư Thiên ở trời Tha hóa tự tại, ở trong hư không, mỗi vị đều đem hoa cõi trời đến cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Nhờ năng lực tu khổ hạnh nên vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn, khiến những vật dụng trang hoàng ở cung điện chúng tôi đều như đống mực, chúng tôi không còn thích nữa, liền cùng với quyến thuộc đến đây. Vị Bà-la-môn thuyết pháp cho chúng tôi, khiến tâm chúng tôi được tự tại, tự tại trong phiền não, tự tại trong sự thọ sinh, tự tại diệt trừ chướng ngại, tự tại đối với tất cả Tam-muội, tự tại đối với vật dụng trang nghiêm, tự tại trong mạng sống, cho đến làm cho

chúng tôi được tự tại trong tất cả Phật pháp.

Lại có một vạn chư Thiên trời Hóa tự tại ở trong hư không, dùng âm nhạc cõi trời, cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn chiếu đến cung điện và các vật dụng trang nghiêm của chúng tôi, làm cho chúng tôi không còn ưa thích năm dục, không còn tìm cầu dục lạc, thân tâm nhẹ nhàng, liền cùng quyến thuộc đến đây, vị Bà-la-môn này đã thuyết pháp, làm cho tâm chúng tôi thanh tịnh, tâm trong sáng, tâm được thuần thiện, tâm nhẹ nhàng, tâm hoan hỷ, cho đến đạt được mười Lực thanh tịnh, lìa hẳn sinh tử, hiển hiện thân vô lượng thanh tịnh, cho đến đạt được Pháp thân thanh tịnh của Phật, miệng thanh tịnh, âm thanh vi diệu lan tỏa khắp nơi không hề chướng ngại, cho đến đạt được Nhất thiết trí.

Lại có một vạn chư Thiên cõi Đâu-suất cùng với quyến thuộc ở trong hư không, rưới xuống đủ loại mây hương bột để cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân vị Bà-la-môn này, chúng tôi không còn ưa thích cung điện của mình, trong khoảnh khắc liền đến đây, được vị Bà-la-môn này giảng nói pháp không chấp trước, chúng tôi liền ít muốn, biết đủ, tăng trưởng

căn lành, phát tâm Bồ-đề, cho đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại một vạn chư Thiên ở trời Ba mươi ba và A-tu-la cùng với quyến thuộc đều ở trong hư không, rưới xuống mây hoa Mạn-đà-la, mây hoa Ma-ha mạn-đà-la, để cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân vị Bà-la-môn này, chúng tôi không còn mảy may tham đắm những thú vui cõi trời, thảy đều đến đây, được vị Bà-la-môn này thuyết pháp, chúng tôi liền xa lìa tham dục, cho đến giảng nói pháp vô thường dời đổi không dừng, khiến chúng tôi đoạn trừ tất cả sự buông lung, kiêu mạn và phát khởi tăng trưởng tâm Bồ-đề.

Lại nữa, này thiện nam! Khi chúng tôi thấy vị Bà-la-môn này thì đỉnh núi Tu-di chấn động sáu cách. Lúc ấy, chúng tôi rất sợ hãi, chuyên cầu Nhất thiết trí.

Lại có một vạn đại Long vương như Long vương Y-na-hàn-đà, Nan-đà và Bạt-nan-đà... rưới xuống mây hương Chiên-đàn đen, các nữ Long vương trổi âm nhạc cực hay, rưới xuống mây hoa cõi trời, mây nước hương cõi trời, cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp tất

cả cung điện của chúng tôi, làm cho tất cả không còn khổ về cát nóng và sợ hãi chim cánh vàng, diệt trừ lửa sân hận đốt thân khiến thân thể mát mẻ, khởi tâm hoan hỷ. Khởi tâm hoan hỷ rồi, vị Bà-la-môn này thuyết pháp, làm cho chúng tôi nhàm chán cõi rồng ác, chí thành sám hối, diệt trừ nghiệp chướng, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cho đến đạt được Nhất thiết trí.

Lại có một vạn vua Dạ-xoa đen đủ loại đến cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này, chúng tôi cùng các La-sát, Cưu-bàn-trà... đều phát tâm Từ lớn đối với chúng sinh, nhờ năng lực của tâm Từ nên không quấy nhiễu họ, không ham thích cung điện, liền cùng quyến thuộc đến đây. Bằng tâm Từ bi lớn, vị Bà-la-môn này đã che chở, khiến chúng tôi đều hoan hỷ, thân tâm nhẹ nhàng, an ổn. Vị Bà-la-môn này lại thuyết pháp cho chúng tôi, cho đến khiến vô lượng Dạ-xoa, La-sát, Cưu-bàn-trà... đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có một vạn vua Càn-thát-bà ở trong hư không nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn chiếu đến cung điện của chúng tôi, làm cho chúng tôi đạt được an lạc không thể nghĩ bàn và đều đến đây. Vị Bà-la-

môn này lại thuyết pháp, khiến chúng tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không hề thoái chuyển.

Lại có một vạn vua A-tu-la ở trong hư không, quỳ gối bên phải, nhất tâm chắp tay, cung kính cúng dường, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này đã làm cho tất cả cung điện của A-tu-la, đại địa và biển cả thảy đều chấn động. Khi ấy chúng tôi đều diệt trừ hết tâm kiêu mạn và liền đến đây. Vị Bà-la-môn này thuyết pháp, làm cho chúng tôi không còn tâm dua nịnh, đạt được pháp nhẫn sâu xa, an trụ bất động, đầy đủ mười Lực.

Lại có một vạn vua Ca-lâu-la như Dũng Lực Trì... Hòa Thành đồng tử ngoại đạo, ở trong hư không nói:

–Vị Bà-la-môn này đã thuyết pháp, khiến cho chúng tôi kiến lập lòng Từ, khen ngợi đại Bi, vượt qua biển sinh tử, vì những chúng sinh chìm trong bùn năm dục mà khen ngợi pháp môn tâm ngay thẳng, thanh tịnh, sinh đôi cánh phương tiện và trí tuệ, tùy theo sự ứng hợp của chúng sinh mà giáo hóa.

Lại có một vạn vua Khẩn-na-la ở trong hư không nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân vị Bà-la-môn này, trong rừng cây báu Đa-la, lưới

chuông bằng vàng, chuỗi anh lạc báu, các cây báu và trong các loại nhạc cụ của chúng tôi tự nhiên phát ra âm thanh vi diệu như: tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ-kheo, tiếng các Bồ-tát không thoái chuyển, tiếng tâm Bồ-đề như vầy: ở phương đó, nước đó, có Bồ-tát đó, phát tâm Bồ-đề tu hành khổ hạnh tu hạnh bố thí rộng lớn, trang nghiêm đạo tràng, đến nơi đạo tràng, thành Bậc Chánh Giác.

Này thiện nam! Nghe âm thanh ấy, chúng tôi rất hoan hỷ, liền đến nơi này. Vị Bà-la-môn này thuyết pháp cho chúng tôi, khiến vô lượng chúng sinh không còn thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng chư Thiên cõi Dục, ở trong hư không, cung kính cúng dường, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn chiếu đến địa ngục A-tỳ, diệt trừ mọi đau khổ. Chúng sinh nào được thấy ánh sáng này thì khi chết, người ấy được sinh lên cõi trời. Nhờ biết báo ân nên chúng tôi xả bỏ năm dục lạc và đều đến nơi này, chiêm ngưỡng không nhàm chán. Vị Bà-la-môn này thuyết pháp cho chúng tôi, cho đến khiến vô lượng chúng sinh phát tâm Bồ-đề.

Bấy giờ, nghe pháp đặc biệt này, Đồng tử Thiện Tài rất hoan hỷ, mới tin Bà-la-môn là Thiện tri thức chân thật, liền cúi đầu đảnh lễ dưới chân

và thưa:

–Vừa rồi tôi nghi ngờ lời dạy của Thánh giả, trái với lời dạy của Thiện tri thức. Cúi xin Đại thánh cho tôi sám hối.

Khi ấy, vì Đồng tử Thiện Tài, vị Bà-la-môn nói kệ rằng:

Muốn cầu Bồ-đề
Theo Thiện tri thức dạy
Diệt trừ mọi nghi ngờ
Thường nhất tâm cung kính.
Tu tập theo chánh đạo
Biết thật tướng các pháp
An trụ nơi đạo tràng
Thành tựu đạo Bồ-đề.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài liền lên núi đạo nhảy vào đống lửa, chưa đến nửa chừng Thiện Tài liền được thể nhập vào Tam-muội của Bồ-tát, vừa đến đống lửa, lại đạt được Tam-muội ánh sáng chiếu khắp thanh tịnh an lạc của Bồ-tát, đạt được Tam-muội rồi, Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh, thật kỳ lạ! Khi vừa chạm đến núi đao và đống lửa lớn này, tôi liền an lạc.

Vị Bà-la-môn bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi chỉ thành tựu pháp môn Vô tận này của Bồ-tát, còn các công hạnh sáng suốt thanh tịnh của các Bồ-tát Pháp vương, các vị ấy đã đầy đủ các nguyện, diệt trừ hết tà kiến,

phiền não cho chúng sinh, không hề thoái chuyển, tâm không thể cùng tận, xa lìa tâm biếng nhác, không hề sợ hãi, đạt được kho tàng Na-la-diên Kim cang, biết tận cùng các cảnh giới, không hề mệt mỏi, xa lìa nhơ uế, không lay động như phong luân, siêng năng không ngừng nghỉ, tự trang nghiêm bằng sự trang nghiêm lớn, làm lợi ích chúng sinh... những pháp môn như vậy thì làm sao tôi có thể biết, có thể nói được.

Này thiện nam! Phương Nam này, có thành tên là Sư tử phấn tấn, có một đồng nữ tên là Di-đa-la-ni, ông nên đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ sát chân vị Bà-la-môn, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng không rời mắt, rồi từ tạ đi về phương Nam.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 48

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 5)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đứng dậy tâm cung kính không thể nghĩ bàn, ưa thích pháp thanh tịnh, chuyên hướng về Đại thừa cầu trí chư Phật gần gũi Như Lai, quán cảnh giới pháp không bị chướng ngại, quyết định thật tế trụ cảnh giới thật, suốt cả ba đời, rõ biết ba đời như cõi hư không, quyết định rõ biết pháp tế ba đời, không trụ pháp tế mà trụ vào vô ngại tế, không trái với nghiệp tế, chắc chắn rõ biết cõi Phật chẳng phải cõi, trụ vào chỗ trụ của Như Lai, diệt tất cả vọng tưởng, không dính mắc tất cả Phật, tất cả quyến thuộc, tất cả thế giới, biết tất cả chúng sinh chẳng phải ngã, không thật, xa lìa con đường ngôn ngữ dứt tất cả âm thanh, biết tất cả sắc giống như ánh chớp. Thiện Tài dần dần đi về phía Nam, đến thành ấy rồi, tìm cầu khắp nơi thăm hỏi Di-đa-la nữ đang ở chỗ nào. Lúc ấy có người đáp:

–Đang ở trong cung Sư tử tràng vương. Nghe xong liền đi đến dưới cửa, tìm gặp. Khi đó có vô lượng người đều đi vào trong cung, Thiện Tài hỏi:

–Các vị đi đến chỗ nào?

Đáp:

–Chúng tôi đến chỗ Di-đa-la nữ lãnh thọ giáo pháp.

Bấy giờ, Thiện Tài lại suy nghĩ sao cửa vương cung này tự tại ra vào không bị chướng ngại. Thiện Tài liền đi vào, thấy người nữ kia đang ở trong pháp đường Minh tịnh bảo tạng, đất màu pha lê, ngọc lưu ly làm cột, kim cương làm vách, vàng Diêm-phù-đàn làm lan can, cửa sổ, ánh sáng chiếu khắp, vô số ngọc báu ma-ni đan nhau. Lại có ngàn tạng báu, ngọc ma-ni, gương báu trang nghiêm tròn đầy, chúng sinh ưa thích ngọc báu đẹp trong suốt dùng để trang sức, lại có vô số lưới báu ma-ni bao phủ phía trên, trăm ngàn chuông vàng phát ra âm thanh vi diệu, có đầy đủ các thứ báu xen nhau không thể nghĩ bàn như vậy trang nghiêm tại giảng đường.

Thấy người nữ kia thân màu vàng ròng, mắt, tóc màu xanh biếc, ở trên tòa Sư tử Tịnh thủy hương bảo được che phủ bằng lưới vàng, trải các tấm vải báu, đại chúng vây quanh, bằng tiếng Phạm âm mà thuyết pháp; thấy rồi cúi đầu đảnh lễ đi quanh vô số vòng, chắp tay cung kính đứng qua một bên thưa:

–Bạch Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đáp:

–Này thiện nam! Ông hãy nhìn kỹ pháp đường

trang nghiêm này.

Lúc ấy, Thiện Tài thấy trong mỗi mỗi cột lưu ly, trong mỗi mỗi vách kim cương, trong mỗi mỗi gương ma-ni, trong mỗi mỗi hình tượng, trong mỗi hạt báu, trong mỗi cách trang nghiêm, trong mỗi mỗi chuông vàng, trong mỗi mỗi cây báu, trong mỗi hình tượng báu, trong mỗi chuỗi ngọc báu đều thấy tất cả Như Lai như pháp giới. Từ lúc phát tâm tu hạnh Bồ-tát, thành tựu nguyện lớn, công đức trang nghiêm thành Đẳng chánh giác, chuyển pháp luân thanh tịnh, cho đến thị hiện Vô dư Niết-bàn, như nước trong suốt thấy bóng mặt trăng. Đồng tử Thiện Tài ở trong tất cả cảnh giới trang nghiêm thấy tất cả Phật. Khi mới phát tâm cho đến thị hiện Vô dư Niết-bàn cũng đều như vậy, đều do kết quả của năng lực nương theo căn lành quá khứ của người nữ kia.

Bấy giờ Thiện Tài, chánh niệm chư Phật cung kính chắp tay bạch Đại thánh:

–Đây là pháp môn gì?

Đáp:

–Này thiện nam! Là pháp môn Bát-nhã ba-la-mật trang nghiêm rộng khắp. Ta ở trong ba mươi sáu hằng hà sa Phật tu tập pháp môn này, chư Như Lai ấy đều dùng pháp môn khác làm cho tôi đi vào pháp môn Bát-nhã ba-la-mật trang nghiêm rộng khắp.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Đại thánh! Pháp môn này cảnh giới như thế nào?

Đáp:

–Này thiện nam! Tôi vào pháp môn này chánh niệm tư duy, phân biệt thọ trì, phát sinh bình đẳng thì đạt được trăm vạn ức pháp môn Đà-la-ni như Đà-la-ni toàn diện dùng làm quyến thuộc. Đó là các pháp môn: Đà-la-ni Phật sát, Đà-la-ni Phật, Đà-la-ni pháp, Đà-la-ni chúng sinh, Đà-la-ni quá khứ, Đà-la-ni tương lai, Đà-la-ni hiện tại, Đà-la-ni an trụ thật tế, Đà-la-ni công đức, Đà-la-ni công đức cụ, Đà-la-ni trí, Đà-la-ni trí cụ, Đà-la-ni các nguyện, Đà-la-ni phân biệt các nguyện, Đà-la-ni hạnh, Đà-la-ni tu tập hạnh, Đà-la-ni hạnh thanh tịnh, Đà-la-ni đầy đủ hạnh, Đà-la-ni nghiệp, Đà-la-ni không trái nghiệp, Đà-la-ni dòng nghiệp, Đà-la-ni nghiệp tạo tác, Đà-la-ni xa lìa nghiệp ác, Đà-la-ni hướng về chánh nghiệp, Đà-la-ni nghiệp tự tại, Đà-la-ni thiện hạnh, Đà-la-ni Tam-muội thiện hạnh, Đà-la-ni Tam-muội, Đà-la-ni Tam-muội tùy thuận, Đà-la-ni Tam-muội phân biệt, Đà-la-ni Tam-muội không hoại, Đà-la-ni các ánh sáng thông suốt, Đà-la-ni biển tâm, Đà-la-ni vô số tâm, Đà-la-ni tâm thanh tịnh, Đà-la-ni soi khắp tâm ác nặng, Đà-la-ni tâm hỷ điều ngự sư, Đà-la-ni phát khởi chúng sinh, Đà-la-ni phiền não, Đà-la-ni tập khí, Đà-la-ni phương tiện phiền não, Đà-la-ni dục,

Đà-la-ni sở hành của chúng sinh, Đà-la-ni vô số hạnh nghiệp của chúng sinh, Đà-la-ni tự tánh thế gian của chúng sinh, Đà-la-ni tướng của chúng sinh, Đà-la-ni phương tiện, Đà-la-ni thuyết pháp, Đà-la-ni đại Bi, Đà-la-ni đại Từ, Đà-la-ni vắng lặng, Đà-la-ni các đường ngôn ngữ, Đà-la-ni phương tiện chẳng phải phương tiện, Đà-la-ni tùy thuận, Đà-la-ni phân biệt, Đà-la-ni nắm giữ, Đà-la-ni thật tế không chướng ngại, Đà-la-ni rộng khắp, Đà-la-ni pháp Phật, pháp Bồ-tát, Đà-la-ni pháp Duyên giác, Đà-la-ni pháp Thanh văn, Đà-la-ni pháp thế gian, Đà-la-ni pháp xuất thế gian, Đà-la-ni thế giới sinh, Đà-la-ni thế giới diệt, Đà-la-ni thế giới hình sắc, Đà-la-ni thế giới thanh tịnh, Đà-la-ni thế giới cấu uế, Đà-la-ni ở cõi đục nhơ hiện ra thế giới sạch, Đà-la-ni cõi trong sạch hiện ra thế giới đục nhơ, Đà-la-ni thế giới thuần tịnh, Đà-la-ni thế giới cực dơ, Đà-la-ni thế giới bình đẳng, Đà-la-ni thế giới che phủ, Đà-la-ni thế giới phục trụ, Đà-la-ni nhập vào lưới Nhân-đà-la, Đà-la-ni thế giới chuyển đổi, Đà-la-ni trụ tướng, Đà-la-ni chỗ nhỏ làm thành lớn, Đà-la-ni chỗ lớn an trú nơi chỗ, Đà-la-ni phân biệt thân Phật, Đà-la-ni phóng ra lưới ánh sáng trang nghiêm Phật, Đà-la-ni phân biệt âm thanh viên mãn của Như Lai, Đà-la-ni chánh pháp luân của Phật, Đà-la-ni phát sinh Phật pháp luân, Đà-la-ni phân biệt pháp luân Phật, Đà-la-ni không hoại pháp luân Phật, Đà-la-ni pháp

luân biện tài Phật, Đà-la-ni hướng đến pháp luân Phật, Đà-la-ni có thể làm Phật sự, Đà-la-ni hướng tới chúng chư Phật, Đà-la-ni phân biệt đại chúng chư Phật, Đà-la-ni biển vô lượng đại quyến thuộc của chư Phật, Đà-la-ni năng lực của chư Phật chiếu khắp, Đà-la-ni Tam-muội của Như Lai, Đà-la-ni Tam-muội thần lực tự tại Như Lai, Đà-la-ni Phật sự rốt ráo, Đà-la-ni trú vào chỗ trú của Phật, Đà-la-ni Phật trì, Đà-la-ni Phật giáo hóa, Đà-la-ni Phật biết sự hành hoạt của tâm sở chúng sinh, Đà-la-ni thần lực tự tại của Phật, Đà-la-ni trụ Đâu-suất thiên, cho đến Đà-la-ni thị hiện nhập vào Bát-niết-bàn, Đà-la-ni lợi ích vô lượng chúng sinh, Đà-la-ni các pháp sâu xa, Đà-la-ni các pháp trang nghiêm, Đà-la-ni phương tiện pháp sắc tâm Bồ-đề, Đà-la-ni khởi sắc tâm Bồ-đề, Đà-la-ni sắc nguyện, Đà-la-ni sắc hành, Đà-la-ni sắc thông suốt, Đà-la-ni sắc phóng ra sinh tử, Đà-la-ni sắc trí thanh tịnh, Đà-la-ni sắc tuệ thanh tịnh, Đà-la-ni vô lượng sắc Bồ-đề, Đà-la-ni sắc tự tâm thanh tịnh.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết được pháp môn Bát-nhã ba-la-mật trang nghiêm rộng khắp này, các Đại Bồ-tát tâm như hư không vào sâu nơi pháp giới, công đức đầy đủ, an trụ vào pháp xuất thế gian, xa lìa hạnh thế gian, xa lìa ngu si, đầy đủ nhãn tuệ thanh tịnh, chắc chắn rõ biết vô lượng pháp giới, vô lượng trí tuệ ngang bằng với hư

không, đạt được con mắt vô ngại, nơi tất cả cảnh giới vô ngại trụ nơi tạng địa vô ngại, chiếu khắp tất cả, có thể khéo phân biệt nghĩa tất cả pháp, tất cả thế gian không thể phá hoại, hành hạnh thế gian nhưng không bị nhiễm trước, dùng phương tiện thiện xảo làm lợi ích tất cả chúng sinh, tùy theo căn cơ thích ứng mà đều có thể thị hiện, ở nơi tất cả thời chuyển bánh xe chánh pháp mà được tự tại, công đức như vậy tôi làm sao có thể biết rõ để giảng nói.

Này thiện nam! Ở phương Nam có một quốc độ tên là Cứu độ, nước đó có Tỳ-kheo tên là Thiện Hiện, ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Thiện Tài đồng tử cung kính đảnh lễ, đi quanh vô số vòng, từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy pháp môn sâu xa, tư duy về pháp giới sâu xa, tư duy về pháp địa sâu xa, tư duy về các hạnh sâu xa, tư duy về dòng tâm thức của chúng sinh sâu xa, tư duy về chúng sinh sâu xa như ảo ảnh, tư duy tánh của các pháp sâu xa, tư duy lời pháp của chúng sinh sâu xa, tư duy pháp giới trang nghiêm viên mãn sâu xa, tư duy các thứ hạnh nghiệp sâu xa, tư duy sự trang sức của nghiệp thế gian sâu xa, rồi dần dần đi đến nước Cứu độ. Ở trong kinh thành, tụ lạc, thôn xóm, chợ búa, hoặc chỗ núi rừng hoang vắng của Tiên nhân ở, khắp nơi tìm cầu Tỳ-

kheo Thiện Hiện. Thấy Tỳ-kheo ấy đang kinh hành trong rừng, tướng mạo tuấn tú, nhan sắc đẹp đẽ, tóc của Tỳ-kheo màu xanh biếc xoáy bên phải, trên đảnh đầu có nhục kế, sắc thân màu vàng ròng, mắt của Tỳ-kheo Thiện Hiện dài rộng như hoa sen xanh, môi miệng màu đỏ như trái Tần-bà, cổ phía trước phía sau tròn thẳng dài ngắn cân phân, ngực có chữ Đức trang nghiêm thù thắng, bảy chỗ đều đặn, cánh tay thon dài, ngón tay có màng lưới, kim luân xinh đẹp, đùi thẳng như con nai, eo bụng thon đẹp, thân phía trên như sư tử, như trời Tịnh cư, thân tròn đầy như cây Ni-câu thọ vương, tướng tốt trang nghiêm như núi tuyết chúa phát ra các loại thuốc, ánh sáng chiếu một tầm, các căn điều phục, mắt nhìn nghiêm túc, trí tuệ vô ngại giống như biển cả, tâm vị ấy không lay động, tất cả thế gian không thể phá hoại, trời, rồng, tám bộ chúng cung kính vây quanh. Khi Tỳ-kheo ấy đi kinh hành thì Địa thiên, Trì Địa Bộ thiên nâng đỡ, dưới đất mọc ra hoa sen che phủ dấu chân. Trời Vô Tận Viên Mãn trừ diệt các bóng tối, trời Giác mưa xuống các mây hoa, trời Bất Động Tạng hiện ra các kho tàng, trời Phổ Quang Thắng Hư Không trang nghiêm hư không, trời Diệu Đức Hải rải hoa cúng dường, trời Ly Cấu Tạng Tu-di Sơn chắp tay đảnh lễ cung kính cúng dường, trời Vô Ngại Lực phát ra gió mây hoa thơm cúng dường, Dạ Thiên bằng thân trang nghiêm năm vóc đảnh lễ, trời Thường

Giác Nhật cầm cờ báu sáng sạch trang nghiêm hư không trừ diệt tối tăm. Bấy giờ, Thiện Tài đi đến chỗ ấy, cung kính đảnh lễ thưa:

–Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cầu hạnh Bồ-tát, tôi nghe Đại thánh có thể khai mở chỉ dẫn đạo của các Bồ-tát hoàn hảo. Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Xin nguyện trình bày giảng nói.

Đáp:

–Này thiện nam! Tuổi tôi còn nhỏ lại mới xuất gia, từ lúc tôi sinh ra cho đến nay, ở nơi ba mươi tám hằng sa Phật tu phạm hạnh thanh tịnh, hoặc ở chỗ một Đức Phật tu phạm hạnh thanh tịnh bảy ngày bảy đêm, hoặc chỗ Đức Phật khác nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, ức ngàn năm, cho đến vô số, vô số năm, hoặc một tiểu kiếp, nửa kiếp, một kiếp, hoặc vô số kiếp cho đến không thể nói không thể bàn vô số kiếp tu phạm hạnh thanh tịnh, ở chỗ chư Phật ấy nghe pháp thọ trì, không trái lời dạy ấy, trang nghiêm các nguyện, tu các hạnh Bồ-tát thanh tịnh rốt ráo, đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, biết cảnh giới Bồ-tát, biết vô số pháp luân nắm giữ Phật pháp, cho đến chánh pháp diệt tận, làm trang nghiêm tất cả thế giới của chư Phật, phát ra năng lực đại nguyện của Tam-muội, đạt đến tất cả hạnh thanh tịnh của Bồ-tát, phóng ra tất cả năng lực hạnh nguyện của Bồ-tát, làm thanh tịnh tất cả các

Ba-la-mật của Phật, sinh ra năng lực các hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền.

Này thiện nam! Tôi không rời chỗ kinh hành này mà thấy hết mười phương, trí tuệ không chướng ngại, tất cả pháp giới đều hiện trước mặt; ở trong một niệm mà đi qua các thế giới không thể nói không thể bàn, ở trong một niệm đều có thể trang nghiêm các thế giới Phật không thể nói không thể bàn, phát sinh năng lực đại nguyện, pháp môn phương tiện chúng sinh không thể nói không thể bàn đều hiện ra trước mặt; đầy đủ mười Trí lực, phóng ra năng lực hạnh nguyện Bồ-tát Phổ Hiền, thấy không thể nói không thể bàn chư Phật đều hiện trước mặt; ở trong một niệm cung kính cúng dường Phật và cung kính cúng dường nguyện lực Như Lai nhiều như số vi trần thế giới không thể nói không thể bàn, có thể lãnh hội thọ trì mây pháp chư Phật không thể nói không thể bàn, phân biệt rõ biết vô số cõi của các pháp, phát ra năng lực Đà-la-ni pháp luân và hạnh của Bồ-tát không thể nói không thể bàn đều hiện trước mặt; tất cả các hạnh đều được thanh tịnh, đầy đủ năng lực hạnh nguyện Nhân-đà-la võng của Bồ-tát, các biển Tam-muội, không thể nói không thể bàn đều hiện trước mặt; tất cả Tam-muội đều được thanh tịnh, một Tam-muội sinh ra tất cả sức Tam-muội, biển các căn không thể nói không thể bàn đều hiện trước mặt; tất cả căn luân tùy thuận thời luân, phát

sinh nguyện lực của tất cả các căn an trú thời luân, không thể nói không thể bàn đều hiện ra trước mặt; có thể ở trong tất cả thời chuyển bánh xe pháp thanh tịnh, phát sinh nguyện lực của chúng sinh rốt ráo, tất cả biển ba đời, đều hiện trước mặt; phân biệt tất cả thế giới ba đời, phát ra nguyện lực ánh sáng trí tuệ tùy thuận.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Tùy thuận của Bồ-tát Đăng Minh, các đèn Kim cang Bồ-tát sinh vào nhà chư Phật, thành tựu đầy đủ mạng căn bất tử, trí tuệ vô tận, thành tựu thân không hoại, thân thể đầy đủ, tùy theo căn cơ thích hợp mà đều có thể thị hiện đầy đủ hình sắc đẹp đẽ người thế gian không ai sánh bằng, những thứ tai nạn về độc, dao, lửa cháy đều không thể làm hại, thân như Kim cang không thể bị hư, thu phục các ma, ngăn che các ngoại đạo, thân màu vàng ròng, vượt khỏi thế gian, tùy theo căn cơ thích hợp đều được thấy nghe, thấy khắp thế gian mưa pháp cam lồ, chiếu sáng tất cả, diệt các chướng ngại, người thấy không chán, đoạn sạch tất cả các căn bất thiện, sinh ra căn lành vi diệu, khó gặp khó thấy, tôi làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức ấy.

Này thiện nam! Cách đây ở phương Nam có một cõi nước tên là Thâu-na, nước ấy có một đồng tử tên là Thích Thiên Chủ, ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chuyên cầu chánh đạo trang nghiêm của Bồ-tát, các lực của Bồ-tát chiếu soi tâm tu hành, hạnh các công đức không cùng tận, không hủy hoại của Bồ-tát, thành tựu nguyện lớn kiên cố của Bồ-tát, dùng sự tự trang nghiêm lớn mà trang nghiêm, không sợ tất cả, tâm chánh trực kiên cố không thoái lui, thọ trì tất cả mây hạnh Bồ-tát, giữ gìn mây chánh pháp của Bồ-tát không nhàm chán, cung kính tất cả công đức của Bồ-tát, ôm lấy tất cả chúng sinh, thường muốn vượt khỏi đồng trống sinh tử, ưa muốn thấy nghe, cung kính, gần gũi Thiện tri thức tâm không nhàm chán, cúi đầu đảnh lễ cung kính vô cùng, thuận theo lời dạy, từ giã đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, cùng trời, rồng, đại chúng, quyến thuộc vây quanh đến nước Thâu-na, khắp nơi tìm cầu Đồng tử Thích Thiên Chủ. Lúc ấy, giữa hư không có các trời, rồng nói:

–Này thiện nam! Đồng tử này đang ở bên bờ sông bên ngoài cửa Thiện thành này.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy Thích Thiên Chủ và một vạn đồng tử đang vốc cát đùa giỡn, liền đến chỗ đó, cúi đầu làm lễ, đi quanh vô số vòng, chắp tay cung kính đứng qua một bên thưa:

–Bạch Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo

Bồ-tát, nguyện xin giải nói rõ.

Đáp:

–Này thiện nam! Bồ-tát Văn-thù dạy tôi pháp xem nốt ruồi, pháp toán số, pháp ấn, tôi nhờ biết ba pháp này nên đạt được tất cả pháp môn trí tuệ thiện xảo.

Này thiện nam! Tôi nhờ pháp môn này nên biết được pháp xem nốt ruồi, pháp toán số và pháp ấn, đối với các độc trong bệnh tật, bị quỷ nhập, ma ám đều có thể tiêu trừ hết, đối với tướng thiện, ác lập lên thành phố, xóm làng lớn nhỏ, tướng chân tay thân thể của tất cả chúng sinh nghề buôn bán, làm ruộng hình tướng hạnh nghiệp của chúng sinh nẻo thiện, cõi ác, biết chúng sinh ở cõi thiện này, biết chúng sinh ở cõi ác này, quả vị Thanh văn này, quả vị Duyên giác này, quả vị Như Lai này, các tướng phương tiện. Các việc như vậy tôi đều rõ biết làm cho chúng sinh tu học pháp này.

Lại nữa, này thiện nam! Tôi cũng rõ biết pháp toán số của Bồ-tát, đó là trăm ngàn là một la-xoa, trăm ngàn la-xoa là một câu-lợi, trăm ngàn câu-lợi là một na-do-tha, như nói rộng ra là vô số phẩm.

Này thiện nam! Hoặc có vô lượng trăm ngàn do-tuần như đống cát lớn tôi đều phân biệt rõ biết toán số ấy.

Này thiện nam! Nhờ pháp toán số có thể biết đống cát, toán số biết được tất cả thế giới phương

Đông, phương Tây, phương Nam, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng như vậy. Toán số biết trong tất cả thế giới, tất cả kiếp, tất cả Phật, tất cả pháp, tất cả Bồ-tát, tất cả nghiệp, toán số rõ biết trong tất cả thế giới, tất cả danh hiệu của bốn đế cũng như vậy.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn trí tuệ thiện xảo này, các Đại Bồ-tát vào sâu tất cả pháp môn toán số, toán số tất cả pháp, vào sâu pháp toán số trong ba đời, toán số tất cả chúng sinh, toán số tất cả pháp, toán số tất cả Phật, toán số tất cả danh hiệu Phật, toán số tất cả Bồ-tát, toán số tất cả Bồ-tát chuyển bánh xe tự tại, tôi làm sao có thể biết, có thể nói hết hạnh công đức ấy, rõ biết thế giới, khen ngợi các năng lực, hiển bày tâm chánh trực, nói đầy đủ công đức, nói các nguyện lớn, hiện rõ các Ba-la-mật thanh tịnh, nói tạng trí tuệ công đức thù thắng.

Này thiện nam! Cách đây ở phương Nam có một thành đô tên Hải trụ có Ưu-bà-di tên là Tự Tại, ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nghe Thiện tri thức dạy vui mừng vô cùng, được tâm báu đặc biệt đúng đắn chưa từng có, tâm ấy phát thệ nguyện rộng lớn che khắp chúng sinh, được toán số chư Phật, dần dần được pháp môn tự tại xuất thế, pháp thanh tịnh viên mãn trí tuệ rốt ráo, phân biệt biết

rõ tất cả các cõi, đối với cảnh giới ba đời không bị chướng ngại, phát ra biển tâm công đức vô tận, đạt được ánh sáng tự tại của đại trí tuệ, đoạn dứt sự trói buộc trong ba cõi, cung kính đảnh lễ, quanh bên phải ba vòng, từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ Đồng tử Thiện Tài đối với Thiện tri thức tâm không nhàm chán giống như biển lớn thâu nạp hết các dòng nước; ánh sáng trí tuệ trong suốt của mặt trời Thiện tri thức khai phát tâm ấy, cũng như hoa sen nở, nuôi lớn tất cả gốc lành của mầm rễ, cây trái, cành lá cây lớn công đức; Thiện tri thức như mặt trăng có thể đem ánh sáng giáo pháp thanh tịnh trừ diệt các nóng khổ; Thiện tri thức như núi tuyết lớn, là chỗ ở yên ổn của các loài thú; tâm của Thiện tri thức giống như biển lớn đầy đủ các báu; lời dạy của Thiện tri thức nuôi lớn Pháp thân, như cây Diêm-phù-đàn đầy đủ hoa trái, tâm luôn ưa thích; giáo pháp của Thiện tri thức ví như vua rồng ở giữa hư không biến hóa thần lực tự tại; lời dạy của Thiện tri thức phát sinh núi báu lớn hiện rõ tất cả, đem lời dạy của Thiện tri thức mà ngăn chặn mình giống như Đế Thích thu phục, A-tu-la không thể phá hoại. Thiện Tài dần dần đi đến thành Hải trụ, khắp nơi tìm cầu Ưu-bà-di Tự Tại. Lúc ấy có người nói:

–Này thiện nam! Ưu-bà-di này đang ở trong thâm cung trong thành này.

Thiện Tài nghe xong đi đến cửa cung và đứng

lại với tâm cung kính. Chỗ ở của Ưu-bà-di ấy trang nghiêm rộng lớn, các báu làm tường bao bọc xung quanh, nhà mở bốn cửa, vô số báu làm trang nghiêm. Thiện Tài đi vào thấy Ưu-bà-di ngồi tòa Sư tử, tuổi đang thời xinh đẹp, nhan sắc rực rỡ, người nhìn không chán, không có trang sức, mặc áo trắng xõa tóc, thân sáng rực rỡ trừ Phật và Bồ-tát còn không ai có thể sánh kịp. Ở trong cung ấy để mười ức chiếc giường vượt hẳn trời, người, do sở hành đời trước của Bồ-tát tạo ra y phục, thức ăn uống các vật báu đẹp trang nghiêm đầy đủ, luôn mở bốn cửa, cung cấp cho tất cả không cùng tận. Một vạn thể nữ quyến thuộc vây quanh, tướng mạo oai nghi như chư Thiên giống như các cây báu đẹp đẽ trang nghiêm, miệng thường phát ra âm thanh cõi trời vi diệu, cung kính quán sát Ưu-bà-di này và lễ bái cúng dường, thân các thể nữ ấy luôn phát ra hương thơm vi diệu tỏa khắp thành lớn. Nếu người nào nghe mùi đều được tâm Bồ-đề không thoái, không có giận dữ, không có tâm oán thù, không có tâm ganh ghét, không có tâm giả dối, không có tâm dua nịnh, không có tâm tham ái, không có tâm sân hận, không có tâm biếng nhác, tâm vô lượng, tâm bình đẳng, tâm đại Từ, tâm lợi ích chúng sinh, tâm giữ giới thanh tịnh, tâm không mong cầu, nghe âm thanh ấy đều vui vẻ, thân tâm nhu hòa, người nào được thấy thì tâm đều xa lìa dục.

Bấy giờ, Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ dưới chân Ưu-bà-di ấy, tâm cung kính đi quanh bên phải, lui đứng một bên thưa:

–Bạch Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát.

Đáp:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Vô tận công đức tạng trang nghiêm, chỉ một bát thức ăn ban được cho trăm chúng sinh, tùy theo ý muốn đều được đầy đủ; một ngàn chúng sinh, trăm ngàn chúng sinh, ức chúng sinh, ngàn ức chúng sinh, trăm ngàn ức chúng sinh, na-do-tha chúng sinh, trăm na-do-tha chúng sinh, trăm ngàn na-do-tha chúng sinh cho đến chúng sinh nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, tùy theo ý muốn đều được đầy đủ mà không giảm mất, lại còn cung cấp cho các thức ăn thượng vị, xe đẹp và y phục, vòng hoa đẹp, hương bột, hương xoa, hương báu trang nghiêm. Lại ban cho giường nằm, xe cộ, lọng, cờ, phướn đẹp, vô số các vật như vậy, tùy theo ý muốn mỗi người mà làm cho đều được đầy đủ và vui vẻ.

Này thiện nam! Ở phương Đông có một thế giới cho đến vô số thế giới, thế giới nhiều như số vi trần của Diêm-phù-đề, thậm chí trong thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, tất cả

Thanh văn, Duyên giác ăn thức ăn của tôi, ăn rồi đều thành đạo quả. Lại ở phương Đông, cho đến trong thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ ăn thức ăn của tôi, ăn rồi thu phục ma rồi thành đạo quả. Phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều như vậy.

Này thiện nam! Ông thấy một vạn quyến thuộc nữ của tôi không?

–Đúng vậy, đã thấy.

Này thiện nam! Trăm vạn ức Bồ-tát như vậy, tôi đều đồng hành, đồng nguyện, đồng căn lành, đồng tu đạo, đồng dục tánh, đồng tịnh chánh niệm, đồng cõi thanh tịnh, đồng vô lượng căn lành, đồng được các căn, đồng tâm nương theo quả, đồng cảnh giới, đồng chánh hướng ly sinh, đồng nghĩa chân thật, đồng rõ biết chánh pháp, đồng đầy đủ sắc vi diệu thanh tịnh của Bồ-tát, đồng vô lượng năng lực, đồng tinh tấn vững bền, đồng âm thanh chánh pháp, đồng con đường ngôn ngữ, đồng các công đức, đồng nghiệp thanh tịnh, đồng quả báo thanh tịnh, đồng đại Bi thanh tịnh cứu giúp tất cả chúng sinh, đồng nghiệp thanh tịnh không trái nhân duyên, đồng khẩu nghiệp thanh tịnh đối với tất cả Phật, tùy theo căn cơ thích hợp đều giảng pháp, đồng cung kính cúng dường chư Phật, đồng biết chắc tất cả các pháp, đồng đạt được các địa thanh tịnh của Bồ-tát, các Bồ-tát này lấy bát thức

ăn của tôi, ở trong khoảng một niệm đi khắp mười phương cúng dường tất cả Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, chư Phật và ban cho ngạ quỷ đều được no đủ mà bát thức ăn của tôi không có giảm bớt.

Này thiện nam! Thức ăn của tôi thích hợp với chư Thiên đều được đầy đủ, cho đến ban cho mọi người cũng như vậy.

Này thiện nam! Hãy đợi giây lát ông sẽ thấy rõ.

Thiện Tài liền thấy vô lượng người từ bốn cửa đi vào, Ưu-bà-di ấy ngồi yên trên tòa, tùy theo sở thích làm cho họ vui vẻ.

Này thiện nam! Tôi chỉ đạt được pháp môn Vô tận công đức tạng trang nghiêm, các biển tạng công đức vô tận của Bồ-tát, giống như hư không, bằng vô lượng công đức tu tập tâm mình, như ngọc bảo ý làm đầy đủ các nguyện của chúng sinh, tạng công đức tiêu diệt tất cả các tham khổ, công đức Tu-di mưa xuống các báu, tạng công đức lớn mở cửa thành pháp, đèn sáng công đức diệt chốn tối tăm, căn lành thù thắng hoàn hảo công đức lớn che phủ tất cả chúng sinh, tôi làm sao có thể nói tạng công đức ấy.

Này thiện nam! Cách phương Nam có một thành tên Đại hưng, thành ấy có trưởng giả tên Cam Lồ Đảnh, ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh của Bồ-tát, tu đạo của Bồ-tát?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ, đi quanh vô số vòng, nhớ nghĩ không quên, từ giã đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đạt được pháp môn Ánh sáng công đức vô tận, chánh niệm tư duy biển công đức ấy, quán sát biển công đức hư không ấy, hướng đến khối công đức ấy, lên núi công đức ấy, nắm giữ tạng công đức ấy, đến tận đáy công đức ấy, qua biển công đức ấy, làm thanh tịnh viên mãn công đức ấy, quán xét đầy khắp các công đức ấy, tùy thuận tạng công đức ấy, thọ trì lời dạy của công đức ấy, làm thanh tịnh tánh công đức ấy. Thiện Tài dần dần đi đến thành Đại hưng, khắp nơi tìm cầu trưởng giả Cam Lồ, thích cầu Thiện tri thức, nhờ Thiện tri thức tu tập thân tâm, ở nơi Thiện tri thức phát sinh tâm ngay thẳng, nhìn Thiện tri thức luôn không nhàm chán, học sự tinh tấn dũng mãnh của Thiện tri thức, cầu tất cả căn lành của Thiện tri thức, đồng tất cả căn lành của Thiện tri thức, tâm không ganh ghét với Thiện tri thức, đầy đủ tạng công đức, học vô số phương tiện của Thiện tri thức, tuy không giác ngộ do người khác mà thường gần gũi các Thiện tri thức, nuôi lớn các căn lành, tu tập tâm Bồ-đề chân chánh thanh tịnh, làm tăng thêm tất cả các căn của Bồ-tát, thành tựu tất cả căn lành, đầy đủ nguyện lớn, phát khởi tâm Bi rộng lớn, thân cận bậc Nhất thiết trí, không rời chư Phật, làm tăng trưởng hạnh của

Bồ-tát Phổ Hiền, ánh sáng của Như Lai luôn chiếu soi tâm mình.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy trưởng giả Cam Lồ Đảnh ngồi trên vô số tòa Sư tử báu tại giảng đường bằng bảy báu ở trong thành ấy, Kim cang Y-ni-la báu làm đồ ngồi, tạng báu ly cấu làm trang sức, trang nghiêm bằng năm trăm voi báu, dựng lập các cờ báu, rũ các cờ lụa báu, giăng các phướn báu, vô lượng lưới báu che phủ ở trên, có người tay cầm lọng vàng Diêm-phù-đàn, ngọc lưu ly làm cây chống. Lại còn cầm phất trần báu ly cấu, cầm đứng hầu bên phải bên trái, các thứ hương thơm tỏa khắp mọi nơi, trời mưa xuống mây hoa, tấu lên năm trăm thứ âm nhạc hay, vui thích trong thành, có một vạn đại chúng bao bọc xung quanh, tướng đẹp đặc biệt trời người không bằng, thành tựu tâm chánh trực của Bồ-tát, làm trang nghiêm chúng sinh, luôn thuận theo lời dạy của Cam Lồ Đảnh, đồng tu các căn lành đời trước.

Lúc ấy, Thiện Tài cung kính đảnh lễ đi quanh vô số vòng, cung kính chắp tay, đứng qua một bên thưa:

–Bạch Đại Thánh! Tôi làm lợi ích tất cả chúng sinh cho nên đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là diệt trừ tất cả khổ não của chúng sinh, làm cho an ổn đạt đến chỗ an lạc, vượt qua biển sinh tử đến bờ pháp bảo, làm khô nước tham ái, tu niệm đại Bi, trừ khát năm dục, ưa thích Nhất

thiết trí, hoàn toàn vượt qua đồng trống sinh tử, luôn thích tất cả công đức của chư Phật, vượt khỏi ba cõi đến thành Nhất thiết chủng trí, nhưng chưa rõ biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, ôm lấy tất cả chúng sinh.

Trưởng giả đáp:

–Lành thay, lành thay, này đồng tử! Ông đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nếu có thể phát tâm học đạo Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, người này khó được, cầu Thiện tri thức, gặp Thiện tri thức, gần gũi cung kính ở chỗ Thiện tri thức tâm không thoái lui, tâm khôn nhàm chán.

Này thiện nam! Ông có thấy một vạn quyến thuộc của tôi không?

–Đúng vậy, đã thấy.

Trước đây, tôi vì họ giảng nói vô số pháp làm cho họ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sinh vào nhà Như Lai tu pháp Bạch tịnh, đầy đủ vô lượng các Ba-la-mật, đầy đủ mười lực của Phật, xa lìa dòng họ thế gian dựng lập họ Như Lai, hủy hoại vòng sinh tử, chuyển pháp luân thanh tịnh, diệt ba đường ác lập vững cõi chánh pháp.

Này thiện nam! Nên biết Bồ-tát đều cứu giúp tất cả chúng sinh.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Tạng báu công đức như ý này, tùy theo sở thích của chúng sinh mà làm cho đầy đủ nguyện ấy. Đó

là xe báu, voi báu, ngựa báu, nô tỳ báu, vải áo, hương bột, hoa báu, đèn sáng, nước thuốc, cờ, phướn, lọng lụa, tùy ý các quyến thuộc trang sức mũ báu trời, tất cả những vật dụng quý báu, cung cấp hết cho họ, thậm chí đem giáo pháp rộng lớn ban cho chúng sinh.

Này thiện nam! Hãy đợi giây lát ông sẽ tự thấy.

Ngay lúc đó Thiện Tài thấy quốc độ thành ấp, xóm làng các nơi, tất cả chúng sinh đều đến chỗ ấy, đều được bảo ngồi. Bấy giờ Cam Lồ Đảnh ngước nhìn hư không, tùy theo yêu cầu mong muốn của những người đến, đồ vật ấy khoảng khắc từ hư không rơi xuống làm mãn nguyện chúng, đã mãn nguyện rồi, giảng nói chánh pháp, làm cho thêm lớn các tạng công đức, tiêu diệt ái sinh tử, khát ngưỡng pháp Phật, cho đến đầy đủ tướng tốt của Đại nhân, diệt khổ bần cùng được giàu của cải cam lồ, thu phục các ma, không thể phá hoại, thành tựu mười Lực trí tuệ vô thượng, những loại như vậy, làm cho đầy đủ nguyện rồi đều sinh vui lớn, đi khắp mọi nơi, rồi trở về chỗ cũ.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Tạng báu công đức như ý này, các Đại Bồ-tát đầy đủ tất cả công đức tự tại, thành tựu tay báu che khắp tất cả cõi, mưa xuống vô lượng mây. Đó là mây các báu, vô số mây sắc trang nghiêm, vô số mây sắc báu mũ trời, vô số mây vải màu sắc, vô số mây

tiếng hay, vô số mây hoa, vô số mây báu Châu-la ma-ni, vô số mây sắc hương, vô số mây sắc lọng, vô số mây sắc cờ, phướn đều đầy khắp tất cả thế giới, tất cả cõi Phật, tất cả chư Phật và các quyến thuộc ấy để giáo hóa tất cả chúng sinh, làm cho cúng dường tất cả chư Phật, nên tôi làm sao có thể biết, có thể nói hạnh Bồ-tát ấy, thị hiện sự tự tại kia.

Này thiện nam! Cách đây ở phương Nam có một thành đó tên là Sư tử trùng các, thành đó có trưởng giả tên Pháp Bảo Châu-la, ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài hết sức vui mừng cúi đầu cung kính, đi quanh vô số vòng theo pháp đệ tử, lại tư duy rằng nhờ Thiện tri thức mà đạt được Nhất thiết trí, đối với Thiện tri thức sinh tâm không hủy hoại, nghe lời dạy của Thiện tri thức đều tùy thuận, chế ngự các căn. Nhớ nghĩ xong, từ tạ đi về phía Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhớ nghĩ pháp môn Tạng công đức như ý, giữ gìn tạng công đức ấy, làm thanh tịnh núi chúa Tu-di công đức ấy, đạt được nguồn đáy của biển công đức ấy, khai mở tạng công đức ấy, quán sát tạng công đức ấy, làm viên mãn thanh tịnh tạng công đức ấy, bao trùm tạng công đức ấy, phát sinh năng lực nuôi lớn tạng công đức ấy. Thiện Tài dần dần đi đến thành kia,

khắp nơi tìm cầu trưởng giả Pháp Bảo Châu-la, tìm thấy rồi cúi đầu đảnh lễ, chắp tay cung kính, đứng qua một bên thưa:

–Bạch Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát tu đạo Bồ-tát.

Lúc ấy, trưởng giả nắm tay Thiện Tài dẫn về nhà kia và nói:

–Này thiện nam! Hãy xem nhà tôi. Thiện Tài nhìn khắp ngôi nhà thấy đều màu vàng Diêm-phù-đàn, bảy báu làm tường bao bọc xung quanh, lưu ly bằng ngọc báu xích trân châu, dựng cờ báu sư tử, giăng phướn báu lưu ly, lưới báu như ý che phủ phía trên, vô số ngọc báu trang nghiêm nhà ấy, ao báu bằng ngọc mã não, nước tám công đức đầy khắp trong đó, tất cả cây báu bao bọc xung quanh, nhà ấy rộng lớn có mười tầng tám cửa. Lúc ấy, Thiện Tài thấy tầng thấp nhất bày các thức ăn ngon ban cho tất cả chúng sinh; thấy tầng thứ hai ban cho nhiều vải báu; thấy tầng thứ ba ban cho tất cả các đồ báu trang nghiêm; thấy tầng thứ tư ban cho các quyến thuộc, làm theo việc tốt, nói lời hòa nhã; thấy tầng thứ năm cho đến Bồ-tát trụ Địa thứ năm vân tập trong đó kết tập Chánh pháp, lìa vui thế gian, vượt các hý luận, các pháp ấn Tam-muội Đà-la-ni, phân biệt ánh sáng trí tuệ Tam-muội; thấy tầng thứ sáu Bồ-tát đạt được Bát-nhã

ba-la-mật đầy khắp trong đó, đầy đủ trí tuệ sâu xa, được pháp môn địa vô ngại tạng trí tuệ ánh sáng tịch tĩnh, vượt khỏi ba cõi, cảnh giới vô ngại, niệm pháp không hai, pháp môn kết tập Bát-nhã ba-la-mật, pháp môn phân biệt nói rõ Bát-nhã ba-la-mật, pháp môn tịch diệt tạng Bát-nhã ba-la-mật, pháp môn phân biệt tất cả chúng sinh Bát-nhã ba-la-mật, pháp môn không lay chuyển Bát-nhã ba-la-mật, xa lìa pháp môn Bát-nhã ba-la-mật phân biệt tất cả chúng sinh, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật không động chuyển, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật lìa dục chiếu khắp, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật tạng không thể hủy hoại, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật làm mắt thanh tịnh cho tất cả chúng sinh, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật biển tạng, pháp môn Trí tuệ ba-la-mật Phổ nhãn, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật biển phương tiện vô tận, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật tùy thuận chúng sinh chiếu khắp vô ngại, pháp môn Bát-nhã ba-la-mật mây hoa rơi xuống, kết tập trăm vạn ức pháp môn Bát-nhã ba-la-mật như thế không thể nghĩ bàn, các chúng Bồ-tát ấy lấy sự trang nghiêm làm trang nghiêm; thấy tầng thứ bảy tiếng nhẫn của Bồ-tát đầy khắp trong đó, phát ra trí tuệ phương tiện, đều có thể lãnh hội thọ trì mây pháp của chư Phật; thấy tầng thứ tám Bồ-tát luôn trụ đầy trong đó, đầy đủ các thần thông ở khắp tất cả cõi, chiếu soi tất cả chúng sinh, tất cả pháp giới đều đầy khắp Pháp thân đến tất cả

chỗ chư Phật không bị chướng ngại, đều thọ trì hết các pháp của Phật; thấy tầng thứ chín Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ đầy khắp trong đó; thấy tầng thứ mười tất cả Như Lai đầy khắp trong đó, từ lúc mới phát tâm đã tu hạnh Bồ-tát, vượt khỏi sinh tử, đầy đủ nguyện lớn, thần lực tự tại, tất cả cõi Phật và các quyến thuộc của Phật đều chuyển bánh xe pháp thanh tịnh hóa độ chúng sinh, thị hiện an trú. Lúc ấy, Thiện Tài thấy các việc đặc biệt như vậy rồi thưa:

–Bạch Đại thánh! Tôi chưa từng thấy đại chúng thanh tịnh như vậy, xưa ở chỗ nào mà gieo trồng các căn lành, nay được quả báo thù thắng như vậy?

Này thiện nam! Tôi nhớ quá khứ vô lượng thế giới ánh sáng chiếu khắp vua Trang Nghiêm, có Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn ra đời. Đức Phật ấy vào thành, ta đem hoa thơm, âm nhạc để cúng dường, cúng dường rồi thì được căn lành này, hồi hướng trong ba chỗ, đó là diệt trừ nghèo khổ, thường gặp chư Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức, thường nghe chánh pháp, cho nên được quả báo này.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn đầy đủ nguyện lớn, biển báu các Đại Bồ-tát đạt được Pháp thân thanh tịnh không thể hủy hoại, mây pháp

không thể hư hoại che khắp tất cả chúng sinh, thành tựu đầy đủ công đức lớn không thể hủy hoại, lưới công đức lớn không thể phá hoại che khắp tất cả chúng sinh, nhập vào pháp giới Tam-muội không thể hủy hoại, Bồ-tát đầy đủ căn lành không thể hoại, trụ vào chỗ trụ của Như Lai không thể hoại, trí tuệ không thể hoại, ba đời rốt ráo, an trụ vào tất cả kiếp mà không mệt mỏi, trụ thế giới Phổ nhãn không thể hoại, tôi làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở phương Nam, có một quốc độ tên là Thật lợi căn, thành tên là Phổ môn, có trưởng giả tên Phổ Nhãn Diệu Hương, ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu hành đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ Pháp Bảo Châu-la, rồi từ tạ đi về phía Nam.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 49

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 6)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tư duy vô lượng pháp môn chư Phật, đạt được vô lượng các hạnh của Bồ-tát, vô lượng đạo phương tiện vi diệu của Bồ-tát chiếu hết thân tâm, ưa thích cầu vô lượng pháp môn phương tiện, thành tựu sự thanh tịnh giải thoát của Bồ-tát, thành tựu vô lượng các căn thanh tịnh của Bồ-tát, thành tựu các lực thanh tịnh của Bồ-tát. Tâm tùy theo vô lượng các hạnh của Bồ-tát mà sinh ra vô lượng năng lực đại nguyện của Bồ-tát, đạt được cờ trí tuệ vi diệu chẳng thể hư hoại của Bồ-tát chiếu khắp tất cả. Thiện Tài dần dần đi đến nước ấy để tìm cầu thành Phổ môn, tâm không ngừng nghỉ, siêng năng chẳng thoái lui; nhớ nghĩ Thiện tri thức, tán thán Thiện tri thức, tùy thuận các căn của Thiện tri thức, hướng đến pháp môn toàn diện, xa lìa tất cả các việc làm buông lung, khai mở mắt trí tuệ thanh tịnh, vượt biển sinh tử thấy thành Phổ môn.

Thành này nguy nga, kiên cố, có trăm ngàn thành nhỏ bao bọc chung quanh, trang hoàng đủ loại đẹp đẽ không gì bằng. Thiện Tài thấy trưởng giả Phổ Nhãn Diệu Hương ngồi tòa Chúng hương ở trong thành này, liền đi đến chỗ Trưởng giả ấy, đảnh lễ nơi chân, cung kính chắp tay đứng qua một bên thưa:

Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết gì Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?

Đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Ta rõ biết các loại bệnh của tất cả chúng sinh, như là: Bệnh phong hàn, bệnh sốt nóng và bệnh khác như bệnh điên cuồng, bệnh quỷ dựa, bệnh trúng độc, bệnh các chú thuật. Tùy theo những bệnh như thế ta đều có thể chữa trị lành.

Này thiện nam! Chúng sinh trong mười phương, những người có bệnh đi đến chỗ ta, ta đều có thể chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa, đem hương hoa vàng ngọc, y phục thượng hạng, thức ăn hảo hạng để cúng dường họ, đem vô lượng châu báu bố thí cho họ, sau đó giảng nói vô số pháp môn. Đối với người có nhiều tham dục thì dạy họ quán pháp bất tịnh. Người nhiều giận dữ thì dạy họ quán tâm Từ. Người nhiều ngu si thì dạy quán tướng các pháp. Người có đủ ba thứ phiền não thì dạy pháp môn thù thắng. Vì muốn họ phát tâm Bồ-đề nên khen ngợi tán thán công đức của chư Phật. Vì muốn họ đối với vô lượng khổ, tâm chẳng nhàm chán nên giảng nói nuôi lớn tâm đại Bi. Vì muốn họ nuôi lớn vô lượng trí tuệ thanh tịnh nên phân biệt giảng

nói các pháp Ba-la-mật. Vì muốn họ giáo hóa thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh nên giảng nói các đại nguyện. Vì muốn họ hiện rõ Trì giới ba-la-mật thanh tịnh nên diễn nói hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền. Vì muốn họ hiện rõ Nhẫn nhục ba-la-mật nên diễn nói công đức chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai. Vì muốn họ hiện rõ Tinh tấn ba-la-mật nên diễn nói pháp thần lực thanh tịnh không hư hoại của Như Lai. Vì muốn họ hiện rõ Thiền định ba-la-mật của Như Lai nên diễn nói Như Lai không ai bằng được Vì muốn họ hiện rõ Bát-nhã ba-la-mật nên diễn nói Pháp thân thanh tịnh. Vì muốn họ hiện rõ phương tiện Ba-la-mật nên diễn nói Pháp thân thanh tịnh làm cho tất cả chúng sinh đều thấy rõ. Vì muốn họ hiện rõ Nguyện ba-la-mật nên diễn nói ở trong sinh tử trụ tất cả kiếp. Vì muốn họ hiện rõ các Lực ba-la-mật nên diễn nói làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả cõi Phật. Vì muốn họ hiện rõ Trí tuệ ba-la-mật nên diễn nói Pháp thân thanh tịnh, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh khiến cho họ hoan hỷ. Vì muốn họ xa lìa tất cả pháp bất thiện nên diễn nói thường thích nhìn thấy Pháp thân thanh tịnh.

Này thiện nam! Ta đem đủ những pháp như vậy để bố thí đều khiến cho họ đầy đủ, hoan hỷ mà trở về.

Này thiện nam! Ta lại rõ biết phương pháp hòa hợp các loại hương. Đó là: Hương bất khả xưng

vương, hương tân đầu, hương thù thắng, hương giác ngộ, hương ánh sáng, hương trầm thủy, hương kiên cố, hương chiên-đàn, hương mây, hương các căn chẳng lay động. Tất cả các loại hương như vậy ta đều rõ biết.

Lúc đốt hương này, nhất tâm hướng về Phật phát tâm nguyện rộng lớn đầy đủ tất cả nguyện. Đó là: Cứu giúp tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả cõi Phật, cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Cho đến lúc đốt một viên hương đều nguyện xông tất cả pháp giới mười phương, hương tất cả Như Lai và quyến thuộc của họ, hương màn treo trang nghiêm tất cả pháp giới, hương cung điện, hương tường rào, hương lan can, hương đẩy lùi địch, hương cửa sổ, hương bán nguyệt, hương lọng, hương cờ, hương phướn, hương lưới, hương hình tượng, hương ánh sáng, mưa mây hương đầy đủ các vật trang nghiêm, trang nghiêm tất cả pháp giới mười phương cùng tất cả chư Phật và quyến thuộc của họ.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Rốt ráo làm cho tất cả chúng sinh hoan hỷ này, còn như các Đại Bồ-tát, như Đại Bồ-tát Dược Vương thấy thân tất cả Phật, hoặc có nghe thấy gần gũi nhớ nghĩ, giữ lấy danh hiệu đều chẳng hư dối, hoặc người nào gặp được chư Phật ấy thì phiền não đều trừ diệt, đạt được tận cùng các pháp của Như Lai, diệt trừ khổ ấm, xa lìa tất cả sợ hãi sinh tử, được

sự không sợ hãi, đầy đủ Nhất thiết trí, phá tan vô lượng núi cao sinh tử, an trụ nơi chánh pháp thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một thành tên là Mãn tràng có một nhà vua tên là Mãn Túc. Ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?"

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ trưởng giả Phổ Nhãn Diệu Hương, đi quanh vô số vòng, từ giả đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tuần tự nhớ nghĩ các Thiện tri thức, chánh niệm tư duy lời dạy của Thiện tri thức. Lại suy nghĩ như vầy: "Thiện tri thức có thể giáo hóa ta, có thể bảo hộ ta, làm cho ta không còn thoái lui nơi đạo Bồ-đề Vô thượng." Suy nghĩ như vậy liền được tâm rất hoan hỷ, tâm vô lượng hoan hỷ, tâm sinh khởi thanh tịnh, tâm vắng lặng, tâm rộng lớn, tâm trang nghiêm, tâm không còn chấp trước, tâm không ngăn ngại, tâm như hư không, tâm thấy được chư Phật Bồ-tát, tâm tự tại, tâm thuận theo các pháp, tâm ở trong một niệm đầy khắp cõi tất cả Phật, tâm gặp được Như Lai, tâm nhớ nghĩ mười lực, tâm không xả bỏ chư Phật và Thiện tri thức.

Thiện Tài lần lượt trải qua các thành ấp, xóm làng trong dân chúng đến thành Mãn tràng hỏi vua Mãn Túc đang ở chỗ nào. Có người bảo: "Nhà vua

hiện đang ở chánh điện, dùng pháp vua để giáo hóa chúng sinh, người đáng giúp đỡ thì giúp đỡ, người đáng phạt thì phạt, người đáng trị thì trị, có những người tranh cãi thì xét đoán cho họ, người có sợ hãi thì ban sự không sợ hãi, khen ngợi việc không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không nói hai lưỡi, không ác khẩu, không nói lời vô nghĩa, không tham, sân, si.”

Khi ấy, Thiện Tài trông thấy nhà vua ấy ngự nơi tòa Sư tử Kim cương được trang hoàng bằng vô số các báu, bằng vô lượng tượng báu để trang sức, bằng đủ loại mây hương để xông khắp tòa, bằng vô lượng vải báu để trải trên đó. Lại tạo ra vô lượng cờ báu, vô lượng phướn báu, rũ xuống chung quanh treo màn các báu. Nhà vua đầu đội mão báu như ý ma-ni, dùng vàng Diêm-phù-đàn hình bán nguyệt để trang nghiêm, tóc màu xanh biếc, bông tai ngọc đều thòng xuống, thân đeo vòng ngọc ma-ni vô giá, có trăm ngàn lưới báu che phủ trên thân, lọng bằng vàng Diêm-phù-đàn, chuông bằng các báu thường phát ra âm thanh vi diệu, giá bằng lưu ly, kho báu dạ quang chiếu khắp mọi nơi. Vua Mãn Túc ấy có uy lực lớn, lìa các oán địch, tự tại vô cùng, có một vạn đại thần thường ở theo vị trí của mình xử lý quân sự, một vạn tướng mạnh mẽ cầm binh khí bảo vệ.

Lúc ấy, Thiện Tài thấy vô lượng chúng sinh phạm pháp vua nên thân bị năm thứ hình phạt,

hoặc chặt tay chân, hoặc cắt mũi tai, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chém đầu, hoặc quăng vào tro sôi sục, hoặc bọc vào trong vải rưới dầu lên rồi dùng lửa để đốt. Dùng vô lượng hành hình khổ sở như vậy để trị tội.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài suy nghĩ: "Ta vì tất cả chúng sinh nên học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát. Nay thấy vị vua này làm việc rất ác và tạo các pháp bất thiện. Đây chính là người ác nhất trong những người ác."

Lúc suy nghĩ như vậy thì có vị trời ở giữa hư không bảo: "Này thiện nam! Ông nên nhớ nghĩ lời dạy của Thiện tri thức Phổ Nhãn Diệu Hương."

Khi ấy, Thiện Tài liền ngửa mặt nhìn hư không đáp: "Tôi thường nhớ nghĩ."

Vị trời lại bảo: "Nếu thường nhớ nghĩ thì vì sao còn hoang mang? Này thiện nam! Phương tiện của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, trí tuệ của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, bảo hộ chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, thu phục chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, giáo hóa chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, từ mẫn chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, độ thoát chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn."

Lúc ấy, Thiện Tài nghe vị trời dạy xong liền đi đến chỗ vị vua ấy đảnh lễ dưới chân, thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ-tát

làm thế nào học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?

Vua Mãn Túc xử lý việc nước xong, cầm tay Thiện Tài dắt vào trong cung bảo ngồi trên tòa Sư tử báu, nói:

–Này thiện nam, hãy xem cung điện của ta đây!

Thiện Tài liền nhìn quanh, vô cùng rộng lớn, tường rào bằng bảy báu bao bọc xung quanh, giảng đường bằng bảy báu, lầu gác bằng vô lượng trăm ngàn các báu dùng để trang hoàng nó, cho đến lưới báu ma-ni chẳng thể nghĩ bàn che phủ ở trên đó, năm trăm thể nữ xinh đẹp như trời, như trên đã nói.

Này thiện nam! Ông có thấy kết quả việc làm của ta không?

Thiện Tài thưa:

–Tôi đã thấy.

–Này thiện nam, ta thành tựu pháp môn Huyễn hóa của Bồ-tát. Dân chúng trong nước của ta làm việc sát sinh, trộm cắp, cho đến tà kiến, thấy những người như vậy chẳng thể giáo hóa làm cho xa lìa các nghiệp ác, nên ta vì hóa độ làm cho được giải thoát mà hóa làm những người chịu đủ loại khổ hành hạ, khiến xả bỏ mười việc làm bất thiện và tất cả việc ác, đầy đủ mười điều lành, được vui rốt ráo, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đầy đủ Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Nên biết thân, miệng, ý của ta, cho đến chẳng sinh tâm giết hại một con kiến, huống chi là con người ư? Vì con người là ruộng phước sinh ra căn lành.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Huyễn hóa này, còn như các Đại Bồ-tát chứng được pháp Nhẫn vô sinh, biết tất cả các cõi, các đường đều như huyễn, biết hạnh Bồ-tát đều như biến hóa, tất cả thế gian đều như điện chớp, tất cả các pháp thảy đều như mộng, vào sâu pháp giới không ngăn ngại, đầy đủ cảnh giới vi diệu không ngăn ngại của Bồ-tát, giữ lấy tất cả hạnh, đối với vô lượng triền Đà-la-ni được tự tại thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức ấy?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có thành Thiện quang, có một nhà vua tên là Đại Quang. Ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ dưới chân vua Mãn Túc, đi quanh vô số vòng, từ giã đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm chánh niệm pháp môn Trí tuệ huyễn hóa của vị vua ấy, quán sát tất cả pháp đều như huyễn, phân biệt các nghiệp, luôn cầu chánh pháp, nhất tâm tư duy sự biến hóa cứu độ chúng sinh của vị vua ấy, tư duy thế gian tất cả như huyễn, phân biệt rõ biết hạnh

nguyện ba đời đều như huyễn hóa, đi vào pháp giới thanh tịnh.

Thiện Tài lần lượt đi đến chỗ dân chúng, thành ấp, xóm làng, đồng hoang, các nơi nguy hiểm mà tâm không mệt mỏi. Đến thành Thiện quang, Thiện Tài hỏi mọi người: "Thành này tên gì?" Mọi người đáp: "Đây là thành Thiện quang".

Khi ấy, Thiện Tài suy nghĩ: "Thiện tri thức của ta ở trong thành này. Nay ta chắc chắn gặp được Thiện tri thức, được nghe hạnh của Bồ-tát, chánh pháp của Bồ-tát và pháp môn của Bồ-tát, được nghe công đức chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, được tự tại chẳng thể nghĩ bàn, pháp môn bình đẳng chẳng thể nghĩ bàn, diệu lực dũng mãnh chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Nay ta chắc chắn được nghe cảnh giới rốt ráo của Bồ-tát."

Suy nghĩ như vậy xong, Thiện Tài đi vào thành Thiện quang, thấy thành bằng bảy báu đẹp đẽ vô cùng, hào sâu bảy lớp bao bọc chung quanh, nước tám công đức đầy tràn trong đó, đáy trải cát bằng vàng, hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng mọc đầy trong đó, tường rào bằng bảy lớp báu bao bọc. Đó là tường bằng kim cương sư tử, tường bằng kim cương không thể hư hoại, tường bằng kim cương tinh tấn, tường bằng kim cương tinh tấn chẳng thể hư hoại, tường bằng kim cương không có đáy, tường bằng lưới kim cương đẹp, tường bằng kim cương lìa dục được thanh tịnh. Bảy lớp

tường này, bằng vô số các báu để trang hoàng. Thành xinh đẹp đặc biệt, rộng lớn nguy nga, có mười ức con đường, mỗi mỗi ngả đường đều có vô lượng, vô số ức dân chúng, lầu gác bằng vô số vàng Diêm-phù, dùng lưới báu lưu ly che phủ trên đó; lầu gác bằng bạch ngân chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới bảo châu màu đỏ che phủ trên đó; lầu gác bằng lưu ly chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới kho báu đẹp đẽ che phủ trên đó; lầu gác bằng pha lê chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới kho báu ma-ni ly cấu che phủ trên đó; lầu gác bằng báu minh tịnh chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới báu ma-ni nhật tụng che phủ trên đó; lầu gác bằng vô số báu nhân Đà-la-ni, dùng lưới báu ánh sáng đẹp che phủ trên đó; lầu gác bằng vô số báu kiên cố, dùng lưới báu dạ quang rực rỡ che phủ trên đó; lầu gác bằng kim cương chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới cờ báu ma-ni che phủ trên đó; lầu gác bằng gỗ Chiên-đàn trầm thủy chẳng thể nghĩ bàn, dùng lưới hoa Ma-ha mạn-đà-la che phủ trên đó. Những lầu gác bằng báu đẹp không thể nói hết như vậy đều dùng đủ loại lưới giăng phủ lên trên, lưới bằng báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng chuông vàng chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng hương thơm chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng hoa chẳng thể nghĩ bàn, lưới bằng vải chẳng thể nghĩ bàn đều giăng phủ ở trên đó. Lại căng lên các màn báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn, dùng lọng châu báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn

che ở trên đó, dựng lên cờ, phướn bằng các báu chẳng thể nghĩ bàn dùng để trang hoàng. Trong thành này còn có một nhà lầu tên là Chúng sinh nhạo kiến vô yểm, dùng vô số báu ma-ni để trang hoàng, vua Đại Quang thường ở trong đó.

Bấy giờ, Thiện Tài đối với những vật châu báu đẹp đẽ này tâm không nhiễm trước, chỉ nhất tâm ưa muốn gặp Thiện tri thức, liền thấy vua Đại Quang ngồi kiết già trên tòa báu sư tử ở trong pháp đường, dùng các báu để trang hoàng và vải báu để trải, có một vạn tượng bằng các báu dùng để trang hoàng, vô số âm nhạc tấu lên tiếng vui vẻ.

Thân nhà vua trang nghiêm bằng hai mươi tám tướng Đại nhân và tám mươi vẻ đẹp, thân màu hoàng kim như mặt trời sáng soi chiếu khắp tất cả, như mặt trăng tròn ở giữa các ngôi sao sáng, như Phạm thiên vương ở giữa đại chúng, như các châu báu ở trong biển cả, như thang thuốc hay ở trong núi Tuyết, như tiếng rồng chúa làm cho chấn động thật tướng các pháp, như hư không trong suốt chẳng dính mắc bụi, như núi Tu-di có bốn màu sắc báu soi chiếu khắp biển tánh chúng sinh, ví như đảo châu báu đầy cả châu báu trí tuệ. Ở trước cung điện và các con đường ngoài bốn cửa thành của nhà vua, khắp nơi đều đặt những đống châu báu và y phục báu, vô lượng, vô số các thể nữ xinh đẹp không thể nói, đầy đủ năm dục, dáng dấp thùy mị, rúng động trời người, đều sành sáu mươi bốn

nghề, có vô lượng bò sữa sừng bằng vàng, với cả bình cả vò sữa thơm ngon ngọt. Lại có vô lượng các vật trang sức, đủ loại hương thơm, trăm loại thức ăn thơm ngon, vô lượng âm nhạc và các thuốc thang, đầy đủ các vật dùng trong đời sống. Trên lề đường của các ngã tư, đều có hai mươi ức Bồ-tát đem tất cả vật dùng trong đời sống này bố thí cho chúng sinh được tâm thanh tịnh, vì diệt trừ phiền não cho chúng sinh, vì làm cho chúng sinh hiểu nghĩa chân thật, vì muốn đặt chúng sinh vào Nhất thiết trí, vì làm cho chúng sinh xa lìa tâm ác, vì muốn làm cho chúng sinh dứt hẳn tà kiến, vì muốn chúng sinh làm thanh tịnh các nghiệp đạo.

Khi ấy, Thiện Tài cung kính đảnh lễ vua Đại Quang xong, đi quanh bên phải một vòng rồi đứng một bên thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Tôi nghe Đại thánh có thể giảng nói rõ ràng, xin nguyện diễn cho tôi.

Vua bảo:

–Này thiện nam! Ta thành tựu thanh tịnh đầy đủ hạnh Cờ Đại Bi của Bồ-tát. Ta ở trong chỗ của vô lượng, vô số chư Phật, Bồ-tát nghe được pháp vi diệu, quán sát thanh tịnh, tu tập trang nghiêm. Ta ở trong hạnh này, dùng chánh pháp để trị nước,

quán sát chúng sinh, thuận theo việc làm thế gian, dùng chánh pháp để giáo hóa chúng sinh, bảo hộ chúng sinh, che chở chúng sinh, làm lợi ích chúng sinh, dẫn dắt chúng sinh, dạy bảo chúng sinh khiến tu căn lành, quán pháp chân thật, làm cho chúng sinh đạt được tâm Từ, tâm đại Từ, tâm đại từ lực, tâm lợi ích, tâm xa lìa sợ hãi, tâm giáo hóa chúng sinh, tâm chẳng xả bỏ chúng sinh, tâm phát nguyện rộng lớn diệt trừ các khổ, làm chúng sinh được an ổn an vui, thân tâm nhu hòa xa lìa tâm cấu uế, xả bỏ vui sinh tử thường ưa thích chánh pháp, trừ diệt phiền não cấu uế được tâm thanh tịnh. Bằng tất cả điều thiện hướng dẫn tâm chúng sinh đoạn dòng sinh tử vào sâu biển pháp, dứt trừ các cõi ra khỏi các đường tâm không ngăn ngại, đạt được Nhất thiết trí làm thanh tịnh các biển tâm, sức tin kiên cố không ai có thể phá hoại.

Này thiện nam! Ta đã an trụ nơi hạnh như vậy, dùng chánh pháp để trị nước làm cho các dân chúng xa lìa các sợ hãi. Người nào nghèo cùng đi đến chỗ ta, tùy theo chỗ xin cầu của họ, ta mở kho rồi bảo: "Mặc ý mà lấy nhưng chớ làm các việc ác."

Dân chúng trong thành này đều hướng đến Đại thừa, đều thấy thành này đủ loại khác nhau, hoặc thấy cấu uế, hoặc thấy thanh tịnh, hoặc thấy cây đá, hoặc thấy lưu ly, hoặc thấy cờ tường không hư hoại bao bọc chung quanh, hoặc thấy nhà lầu bằng

vô số báu chẳng thể nghĩ bàn dùng để trang hoàng, bằng tâm ngay thẳng tu các căn lành, ở trong chỗ chư Phật cầu Nhất thiết trí. Thuở xưa ta vì giáo hóa các chúng sinh tu hạnh Bồ-tát nên họ mới thấy thành này bằng các loại báu trang nghiêm, ngoài ra, những chúng sinh khác lại thấy cấu uế.

Này thiện nam! Trong thành này lúc đời năm uế trược, chúng sinh làm các việc ác, ta làm từ mẫu họ nên nhập vào Tam-muội dùng đại Từ để tùy thuận thế gian của Bồ-tát. Lúc ta nhập định này, những chúng sinh ấy có tâm ác, tâm phiền não, tâm tranh chấp, tâm não hại đều tiêu diệt cả. Vì sao? Vì diệu lực của Tam-muội này như vậy.

Này thiện nam, chờ chốc lát ông sẽ tự thấy!

Bấy giờ, nhà vua liền nhập vào Tam-muội Lấy đại Từ làm đầu tùy thuận thế gian của Bồ-tát. Khi vua nhập vào Tam-muội này xong thì thành lớn Thiện quang chấn động sáu cách. Những tường rào, bằng các báu, nhà lầu cung điện, lan can cửa sổ, vòng bán nguyệt ngăn địch, lưới chuông báu, hình tượng bằng các báu đều phát ra tiếng hay tán thán nhà vua ấy.

Tất cả dân chúng trong ngoài thành đó đều rất vui mừng, nhất tâm chắp tay cung kính đảnh lễ nhà vua. Các loài súc sinh đều hướng về nhau bằng tâm Từ và đảnh lễ vua ấy. Tất cả núi đồi và cây rừng cũng đều uốn cong về phía nhà vua. Tất

cả sông, hồ, suối dòng đều chảy về phía nhà vua. Một vạn vua rồng nổi mây lớn, điện chớp sấm rền, mưa các nước thơm.

Một vạn vua trời Đế Thích, vua Dạ-ma thiên, vua San-đâu-suất thiên, vua Hóa tự tại thiên, vua Tha hóa tự tại thiên ở giữa hư không tấu vô số âm nhạc. Vô số Thiên nữ ca ngâm những tiếng rất hay, mưa xuống vô số mây hoa, mây hương, mây hương bột, mây vòng hoa, mây lọng, mây y phục đủ màu sắc, vô số cờ phướn lọng báu trang hoàng hư không để cúng dường vua ấy.

Vua rồng Y-na-bàn-na trải hoa sen lớn che khắp hư không, rủ xuống vô số dải tơ lụa đẹp, bằng vô số các báu để trang hoàng, vô số vòng hoa báu, các vật để trang nghiêm cõi trời, các hương hoa, thơm đẹp đầy cả hư không dùng để cúng dường nhà vua. Vô số thiếu nữ đầy cả hư không khen ngợi vua ấy. Vô số các quỷ La-sát thường ở trong biển cả và trong cõi Diêm-phù-đề uống máu ăn thịt, những loài sống dưới nước và các thú ác thường hại chúng sinh khởi tâm từ, lại được tâm vắng lặng, tin hiểu đời sau nên xa lìa các việc ác, tâm hoan hỷ vô cùng, năm vóc gieo sát đất cung kính đảnh lễ nhà vua ấy thì thân tâm được an lạc vô cùng. Vô số quỷ Tỳ-xá-xà và các chúng sinh độc ác của bốn thiên hạ trong tam thiên đại thiên thế giới, cho đến những chúng sinh độc ác trong trăm vạn ức vô số thế giới mười phương cũng như

vậy.

Bấy giờ, vua Đại Quang từ Tam-muội bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ta chỉ biết hạnh Tam-muội Cờ đại Bi này của Bồ-tát, còn như các Đại Bồ-tát dùng lọng đại Bi che khắp cứu giúp tất cả chúng sinh. Đối với những hạng thượng, trung, hạ đều xem bình đẳng không hai, bằng tâm Từ như mặt đất nâng đỡ nuôi dưỡng chúng sinh, như mặt trăng tròn của Bồ-tát sinh ra ánh sáng công đức trừ các nóng phiền não, như mặt trời sáng của Bồ-tát sinh ra ánh sáng trí tuệ chiếu khắp tất cả, như ngọn đèn sáng của Bồ-tát trừ diệt tăm tối, như ngọn tịnh thủy của Bồ-tát diệt trừ biển phiền não cấu uế trong tâm chúng sinh, như ngọc báu như ý của Bồ-tát tùy theo tâm chúng sinh đều khiến đầy đủ, như gió lớn của Bồ-tát mau làm cho chúng sinh tu tập Tam-muội, đi vào thành Nhất thiết trí thì ta làm thế nào có thể biết, có thể nói hạnh công đức đó, tán thán hết núi công đức đó, biết gió lớn đại nguyện, được quả vị chân thật, phân biệt hết chỗ tu hành Đại thừa trang nghiêm của Bồ-tát Phổ Hiền và các Tam-muội, tán thán mây đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có thành An trụ, có một Ưu-bà-di tên là Bất Động. Ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ vị vua ấy, đi quanh vô số vòng rồi từ giã đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy lời dạy của vua Đại Quang, tư duy hạnh Cờ đại Bi và Tam-muội Lấy đại Bi làm đầu tùy thuận thế gian của Bồ-tát, sinh khởi nguyện lực công đức chẳng thể nghĩ bàn, nuôi dưỡng trí tuệ kiên cố chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy các pháp bất cộng của Bồ-tát, tư duy tướng chân thật chẳng thể nghĩ bàn của các pháp, tư duy quyến thuộc chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy các việc chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Tư duy như vậy xong liền đạt được tâm hoan hỷ, tâm xa lìa tham dục, tâm rất vui vẻ, tâm khiêm nhường, tâm xa lìa cấu uế, tâm thanh tịnh, tâm kiên cố, tâm không sợ hãi, tâm vô tận. Lúc suy nghĩ như vậy buồn khóc rơi lệ. Lại suy nghĩ: "Nếu ta gặp được Thiện tri thức thì có thể sinh ra tất cả công đức, sinh ra khởi hạnh Bồ-tát, sinh khởi Đà-la-ni chánh niệm thanh tịnh, sinh khởi ánh sáng Tam-muội của Bồ-tát, gặp tất cả Phật, mưa xuống mây pháp của chư Phật, phân biệt nói rõ các nguyện của Bồ-tát, sinh ra ánh sáng trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, nuôi lớn các căn kiên cố chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát." Nhớ nghĩ Thiện tri thức có thể xa lìa đường nguy hiểm, có thể chỉ dạy con đường chân chánh, có thể thuận theo pháp bình đẳng, có thể hiện rõ pháp Đại thừa,

có thể được hạnh rốt ráo của Bồ-tát Phổ Hiền, có thể hiện ra thành Nhất thiết trí, có thể vượt qua biển tất cả pháp giới, có thể chiếu khắp biển tất cả pháp trong ba đời, có thể nuôi lớn tất cả các pháp Bạch tịnh, có thể thành tựu đầy đủ tất cả các pháp của Hiền thánh.

Lúc Thiện Tài tâm buồn khổ nhớ nghĩ như vậy thì Như Lai sai vị trời đi theo Bồ-tát, ở giữa hư không bảo:

–Này thiện nam! Người nào tùy thuận theo lời dạy của Thiện tri thức thì chư Phật hoan hỷ. Người nào tùy thuận theo lời dạy của Thiện tri thức thì được gần gũi bậc Nhất thiết trí. Người nào đối với Thiện tri thức tâm không nhàm chán thì tất cả các nghĩa pháp đều hiện ra ở trước.

Này thiện nam! Ông nên đến kinh đô An trụ ở chỗ Ưu-bà-di Bất Động, không bao lâu nữa ông sẽ gặp Thiện tri thức này.

Khi ấy, Thiện Tài từ Tam-muội ánh sáng trí tuệ đi ra, dần dần đi đến thành An trụ, tìm hỏi Ưu-bà-di Bất Động đang ở chỗ nào. Lúc ấy có người thưa:

–Thưa thiện nam! Ưu-bà-di Bất Động đang ở trong nhà, cha mẹ thương yêu gần gũi, quyến thuộc vây xung quanh, vì vô lượng chúng sinh nên diễn nói chánh pháp.

Lúc ấy, Thiện Tài hoan hỷ vô cùng, liền đi đến

cửa, vào trong nhà, thấy ánh sáng màu vàng chiếu khắp trong cung điện, người nào chạm được ánh sáng này thì thân tâm nhu hòa. Ánh sáng chạm đến thân, Thiện Tài liền chứng được năm trăm pháp môn Tam-muội. Đó là: Pháp môn Tam-muội giác ngộ tất cả, pháp môn Tam-muội cờ đặc biệt, pháp môn Tam-muội vắng lặng, pháp môn Tam-muội xa lìa tất cả chúng sinh, pháp môn Tam-muội mắt thấy khắp, pháp môn Tam-muội Như Lai tạng, đắc được năm trăm pháp môn Tam-muội như vậy thì thân tâm nhu hòa như bào thai bảy ngày. Lại nghe mùi hương thơm bay ra vượt hẳn trời người.

Thiện Tài đến trước chỗ Ưu-bà-di Bất Động, chắp tay cung kính, nhất tâm quán sát, thấy hình tướng của Ưu-bà-di Bất Động xinh đẹp mà những người nữ của tám bộ chúng trời rồng không ai bằng được. Tất cả những người nữ trong thế giới mười phương không ai sinh bằng, xinh đẹp tuyệt diệu mười phương không ai bằng, huống chi có người hơn, chỉ trừ chư Phật. Cung điện thì trang nghiêm trong thế giới mười phương không thể sánh bằng. Miệng của Ưu-bà-di Bất Động phát ra hương thơm trong thế giới mười phương không ai bằng, các vật trang sức trong thế giới mười phương không ai sánh bằng, quyến thuộc trong thế giới mười phương không ai bằng, huống chi có người hơn, trừ chư Như Lai. Mặc dù xinh đẹp thù thắng như vậy nhưng chẳng làm cho chúng sinh

sinh khởi tâm nhiễm trước. Người nào thấy được thì trừ được phiền não, như vua Phạm thiên chẳng sinh phiền não ở cõi Dục. Người nào thấy được Ưu-bà-di này thì tất cả phiền não đều diệt hết. Chúng sinh trong mười phương ưa thích nhìn không nhàm chán, chỉ trừ bậc Minh Hạnh Túc.

Lúc đó, Thiện Tài thấy người nữ ấy đạt được pháp chẳng thể nghĩ bàn, được Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn, được vô lượng lưới ánh sáng màu sắc đẹp không gì bằng, tất cả không ngăn ngại chẳng thể nghĩ bàn, làm lợi ích chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, biến các quyến thuộc chẳng thể cùng tận, quán sát thân chẳng nhàm chán chẳng thể nghĩ bàn.

Khi ấy, Thiện Tài nói kệ rằng:

Thường giữ giới thanh tịnh
Tinh tấn tu nhẫn nhục
Ví như mặt trăng tròn
Rực sáng giữa các sao.

Nói kệ tán thán xong, Thiện Tài thưa:

–Bạch Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Tôi nghe Đại thánh có thể giải nói rõ, xin nguyện giảng nói cho tôi.

Bấy giờ, người nữ ấy dùng lời lành, lời ái ngữ bảo Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ta thành tựu pháp môn không hư hoại của Bồ-tát, tu học hạnh kiên cố của Bồ-tát, đạt được Đà-la-ni tất cả pháp bình đẳng, đạt được pháp môn tất cả pháp bình đẳng, đạt được Tam-muội trang nghiêm xa lìa các cõi.

Thiện Tài thưa:

–Pháp môn không hư hoại của Bồ-tát, cho đến Tam-muội trang nghiêm xa lìa các cõi thì cảnh giới thế nào?

Ưu-bà-di Bất Động đáp:

–Này thiện nam, chỗ này khó biết khó nói!

Thiện Tài thưa:

–Xin nguyện Đại thánh nương thần lực của Phật nói rõ cho tôi. Tôi sẽ nhờ Thiện tri thức mà tin, phân biệt rõ ràng, chánh niệm quán sát, nhất tâm tùy thuận, xa lìa hư vọng, hiểu rõ bình đẳng.

Khi đó Ưu-bà-di đáp:

–Này thiện nam! Đời quá khứ trong kiếp Ly cấu có Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác hiệu là Tu Tý xuất hiện ở đời.

Thuở đó, có một quốc vương tên là Điển Quang, ta là con gái của vua ấy.

Trong một đêm tịch tĩnh, lúc hết tấu âm nhạc, năm trăm thể nữ đều đã ngủ say, ta ở trên lầu ngước lên nhìn các ngôi sao, thấy Đức Như Lai ấy

ở giữa hư không như núi chúa báu, có trời, rồng tám bộ chúng cùng chúng Đại Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn cung kính vây quanh. Đức Như Lai ấy phóng lưới ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương. Từ nơi lỗ chân lông của Đức Phật đó phóng ra hương vi diệu. Ta nghe mùi hương này thì thân thể nhu hòa, tâm rất hoan hỷ, cung kính lễ bái, nhất tâm chắp tay, ngước nhìn thấy tướng bất kiến đảnh lễ của Đức Phật ấy, nhìn hai bên thân Phật chẳng thấy giới hạn, tướng tốt trang nghiêm không thấy nhàm chán.

Này thiện nam! Lúc ấy, ta suy nghĩ: "Đức Như Lai này tu tập những hạnh nghiệp gì mà được sinh ra thân như vậy, nuôi lớn thân như vậy, đầy đủ thân như vậy, thân thanh tịnh như vậy, thân tự tại như vậy, ánh sáng quyến thuộc, các vật trang nghiêm, công đức trí tuệ, Tam-muội Đà-la-ni tạng các biện tài chẳng thể ví dụ như vậy?"

Này thiện nam! Bấy giờ, Đức Phật ấy biết tâm niệm của ta nên bảo: Người nên phát tâm bất hoại để diệt trừ phiền não, nên phát tâm thù thắng vi diệu chẳng chấp trước tất cả cõi, nên phát tâm chẳng biếng trễ tùy thuận vào sâu pháp phương tiện, nên phát tâm nhẫn nhục giáo hóa biển các tâm ác của chúng sinh, nên phát tâm xa lìa ngu si xa lìa tất cả các cõi sinh tử, nên phát tâm không nhàm chán thấy tất cả Phật tâm không nhàm chán mỏi mệt, nên phát tâm không biết đủ, uống mây

pháp của tất cả chư Phật tùy thuận thế gian, nên phát tâm giữ gìn, giữ gìn pháp luân của tất cả chư Phật, nên phát tâm phân biệt tùy theo căn cơ của chúng sinh mà diễn nói pháp báu đều làm cho họ hoan hỷ.

Này thiện nam! Lúc ấy, ta được nghe Đức Như Lai dạy pháp này nên đạt được pháp môn thanh tịnh, mong cầu Nhất thiết trí, được mười Lực Như Lai, được lời nói không hư dối, ánh sáng trang nghiêm, pháp thân thanh tịnh, tướng tốt trang nghiêm, được làm quyến thuộc của Như Lai, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, được oai nghi của Như Lai, được thọ mạng của Như Lai.

Lúc ta phát tâm này thì tất cả phiền não, Thanh văn, Duyên giác, các núi kim cương không thể phá hoại được.

Này thiện nam! Khi ta phát tâm này xong, ở trong số kiếp nhiều như số vi trần của cõi Diêm-phù-đề ta chẳng thấy sinh khởi tâm niệm ái dục, huống chi là làm việc ấy.

Ở trong bao nhiêu kiếp, ta chẳng sinh khởi tâm ngã kiến, huống chi là tâm ngã sở.

Ở trong bao nhiêu kiếp, ta chẳng sinh khởi tâm ngu si, chẳng sinh khởi tâm vô ký, cho đến trong thai ta thường chánh niệm, huống chi là các lúc khác.

Ở trong bao nhiêu kiếp, ta nghe và giữ gìn mây

pháp của tất cả chư Phật không bỏ sót một câu, cho đến lời nói của thế gian còn chẳng bỏ sót, huống chi lời dạy của Như Lai.

Ở trong bao nhiêu kiếp đều uống biển pháp của tất cả chư Phật, cho đến pháp của thế gian cũng phân biệt rõ, sinh ra các môn Tam-muội tất cả phương tiện mà tâm không hư dối.

Ở trong bao nhiêu kiếp ta thọ trì pháp luân của tất cả chư Phật, đối với trong pháp luân chẳng bỏ sót một pháp, cho đến không có hai trí, chỉ trừ giáo hóa chúng sinh.

Ở trong bao nhiêu kiếp hoặc biển của tất cả Phật và các hóa thân của Phật thì ở chỗ của Phật ấy đầy đủ đại nguyện. Trong ngần ấy kiếp ở nơi chỗ biển của tất cả Bồ-tát sinh ra đầy đủ biển hạnh thanh tịnh của Bồ-tát.

Trong bao nhiêu kiếp chúng sinh nào được thấy ta thì đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cho đến chẳng sinh một tâm niệm hai thừa.

Trong bao nhiêu kiếp đối với pháp của tất cả Phật, cho đến một câu một chữ chẳng sinh tâm nghi ngờ, không có hai tưởng, không có tưởng hư dối, không có các loại tưởng, không có tưởng nhiễm trước, không có tốt xấu, không có tưởng thương ghét.

Này thiện nam! Lúc mới phát tâm đến nay, ta

thường thấy chư Phật Bồ-tát và Thiện tri thức, thường nghe đại nguyện tu hạnh Bồ-tát của Phật, thường nghe các pháp Ba-la-mật, trí tuệ các địa và tạng pháp vô tận, vào khắp vô lượng, vô biên tất cả thế giới phân biệt vô lượng cõi của chúng sinh, chẳng xa lìa ánh sáng trí tuệ thanh tịnh, trừ diệt phiền não của tất cả chúng sinh, sinh khởi nuôi lớn căn lành của chúng sinh, tùy theo sự thích ứng của chúng đều có thể hiện rõ, chưa từng xả bỏ âm thanh vi diệu, người nào nghe cũng đều được hoan hỷ.

Này thiện nam! Ta đi vào pháp môn Không hư hoại này, quán sát Đà-la-ni tất cả pháp bình đẳng, hiện rõ vô lượng thần biến tự tại. Ông có muốn thấy không?

Thiện Tài thưa:

–Tôi muốn được thấy.

Khi ấy, Ưu-bà-di Bất Động nhập vào một vạn pháp môn Tam-muội, chánh niệm quán sát. Đó là: Pháp môn Tam-muội chánh pháp tâm không mệt mỏi nhàm chán, pháp môn Tam-muội trang nghiêm xa lìa ngu si, pháp môn Tam-muội tạng Phật vô tận. Lúc trụ vào các pháp môn Tam-muội này những thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật trong mười phương đều chấn động sáu cách, đều thanh tịnh như lưu ly. Trong mỗi một thế giới đều thấy trăm ức Đức Như Lai, mỗi mỗi

Đức Như Lai đều có đại chúng vây quanh. Mỗi mỗi Đức Phật đều phóng ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương, hoặc hiện ra nơi cõi trời Đâu-suất, hoặc hiện ra nơi tất cả thế giới, bằng âm thanh vi diệu chuyển pháp luân thanh tịnh, cho đến thị hiện nhập Niết-bàn.

Lúc đó, Ưu-bà-di ra khỏi thiền định hỏi Thiện Tài:

–Này thiện nam, ông có thấy đây chăng?

Thiện Tài thưa:

–Tôi đã thấy

Ưu-bà-di bảo:

–Này thiện nam! Ta chỉ thành tựu pháp môn Không hư hoại này. Vì tất cả chúng sinh nên ta nói pháp vi diệu làm cho họ đều được hoan hỷ. Còn như các Đại Bồ-tát đi đến mười phương không ngăn ngại như vua Kim sí điểu đều vào được tận cùng biển cả chúng sinh.

Nếu thấy chúng sinh nào chưa có nhân Bồ-đề thì liền nắm bắt họ ra khỏi biển sinh tử rồi đặt vào trong Bồ-đề.

Ví như người đi buôn vào đảo báu lớn luôn tìm cầu báu lớn mười trí lực của Như Lai, đi vào trong biển sinh tử giáo hóa chúng sinh trừ diệt phiền não.

Ví như mặt trời chiếu sáng làm cho khô cạn nước ái dục nở ra hoa sen cho tất cả chúng sinh.

Ví như gió lớn thổi đến mười phương nhổ trốc cây nhánh phiền não tà kiến cho tất cả chúng sinh.

Ví như mặt đất nuôi lớn căn lành của tất cả chúng sinh.

Ví như vua Chuyển luân dùng bốn Nhiếp pháp giáo hóa chúng sinh thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có cõi nước Bất khả xưng có một thành tên là Tri túc, có ngoại đạo xuất gia tên là Tùy Thuận Nhất Thiết Chúng Sinh. Ông nên đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ, đi quanh vô số vòng rồi từ giã đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm chánh niệm Ưu-bà-di ấy là Thiện tri thức chân chánh của mình, nhớ nghĩ lời dạy chân chánh ấy, nhớ nghĩ sự thuyết giảng, nhớ nghĩ sự phát tâm, nhớ nghĩ sự giáo hóa, nhớ nghĩ sự thị hiện nhớ nghĩ sự tán thán, nhớ nghĩ trí tuệ, nhớ nghĩ sự diễn thuyết rộng khắp, nhớ nghĩ sự tu hành, tùy thuận tư duy, tu tập vắng lặng, sự chiếu sáng, sự quán sát ấy.

Thiện Tài lần lượt trải qua các thành ấp, xóm làng, vào lúc mặt trời lặn thì đến thành Tri túc tìm kiếm ngoại đạo Tùy Thuận Nhất Thiết Chúng Sinh khắp nơi đang ở chỗ nào? Vào lúc giữa đêm, thấy phía Bắc thành ấy có một núi lớn, ánh sáng chiếu

rực rỡ như mặt trời mới mọc.

Khi ấy, vào sáng sớm, Thiện Tài ra khỏi thành trèo lên trên núi ấy, thấy ngoại đạo từ xa đang đi kinh hành nơi chỗ vắng lặng, có thân hình đẹp đẽ vượt hơn cả Phạm vương, có một vạn Phạm thiên quyến thuộc vây quanh.

Thiện Tài đi đến đảnh lễ dưới chân, lui đứng một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Ta đã thành tựu hạnh "Bồ-tát đến tất cả mọi nơi", đã thành tựu pháp môn Tam-muội nhìn khắp, thần túc không nương tựa, không tạo tác, bằng ánh sáng Trí tuệ ba-la-mật bình đẳng quán sát phân biệt tất cả các cõi, tất cả chúng sinh sinh đây chết kia lưu chuyển trong các cõi, đủ các loại hình tốt xấu, đủ các thứ ưa muốn, thọ sinh trong các cõi như là: Chỗ Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, chỗ Diêm-ma vương, chỗ loài người cùng loài phi nhân. Các chúng sinh kia hoặc chấp trước tà kiến, hoặc thích

Nhị thừa, hoặc ưa Đại thừa, bằng đủ loại phương tiện trí tuệ làm lợi ích chúng sinh; hoặc dạy đủ thứ nghề của thế gian vì muốn cho chúng sinh được môn Đà-la-ni các nghề thiện xảo; hoặc bằng bốn Nhiếp pháp giáo hóa chúng sinh vì muốn làm cho tất cả đạt được Nhất thiết trí; hoặc khen ngợi các pháp Ba-la-mật vì muốn làm cho chúng sinh hồi hướng về Nhất thiết trí; hoặc tán thán phát tâm Bồ-đề vì muốn khiến chúng sinh đối với các căn lành chẳng có thể hủy hoại; hoặc tán thán hạnh của Bồ-tát vì muốn chúng sinh làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, đầy đủ đại nguyện giáo hóa chúng sinh; hoặc nói pháp nhàm chán xa lìa vì muốn làm cho chúng sinh biết làm việc ác phải chịu quả khổ trong ba đường ác; hoặc nói pháp thanh tịnh vì muốn cho chúng sinh phát tâm hoan hỷ, ở trong chỗ chư Phật gieo trồng các gốc công đức, đạt được quả Nhất thiết trí; hoặc tán thán Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác vì muốn cho chúng sinh phát thề nguyện rộng lớn, luôn luôn chuyên cần Pháp thân thanh tịnh; hoặc tán thán công đức của Như Lai vì muốn làm cho chúng sinh luôn luôn ưa thích cầu thân không hư hoại của Phật; hoặc pháp vi diệu không gì bằng của Như Lai, vì muốn cho chúng sinh đạt được công đức tất cả không hư hoại của Phật.

Lại nữa, này thiện nam! Tùy theo căn cơ của tất cả dân chúng, nam nữ, già trẻ trong thành Tri

túc này, ta đều hóa độ họ. Những chúng sinh ấy chẳng biết ta là ai, chín mươi sáu phái ngoại đạo tà kiến trong cõi Diêm-phù-đề này, ta đều giảng nói đủ các pháp ấy làm cho họ đoạn trừ tà kiến. Ở trong tam thiên đại thiên thế giới cho đến biển các chúng sinh của tất cả thế giới trong mười phương bằng đủ loại pháp môn phương tiện trí tuệ mà hiện ra đủ các việc màu sắc hình tượng, âm thanh để hóa độ làm lợi ích cũng như vậy.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Hạnh đi đến tất cả mọi nơi của Bồ-tát này. Còn như các Đại Bồ-tát, thân cùng với số tất cả chúng sinh đều phân biệt được thân Tam-muội của tất cả chúng sinh lúc sinh ra, biến hóa luân hồi, đến khắp tất cả thế giới, tất cả các cõi hiện ra ở trước tất cả chúng sinh khắp mười phương, ai thấy cũng ưa nhìn không nhàm chán, đều có thể nuôi lớn tất cả căn lành, ở trong tất cả kiếp chẳng xả bỏ đại nguyện, được hạnh Ánh sáng trang nghiêm của Nhân-na-la, chẳng đắm trước tất cả, chuyên cầu nghĩa chân thật, tùy thuận chúng sinh, ba đời bình đẳng, chiếu sáng cõi vô ngã, đầy đủ tạng đại Bi vô tận thì ta làm thế nào có thể biết, có thể nói hạnh công đức trí tuệ thanh tịnh ấy.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có nước Cam lồ vị, nơi đó có một trưởng giả tên là Thanh Liên Hoa Hương. Ông đến đó hỏi: “Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ dưới chân ngoại đạo đi quanh vô số vòng rồi từ giã đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chẳng tiếc thân mạng, chẳng ham của báu, xa lìa phiền não, chẳng chấp trước các cõi, chẳng đắm trước vui năm dục của thế gian, chẳng quyến luyến quyến thuộc, chẳng trọng thế lực, chỉ ưa thích hóa độ tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh thế giới của tất cả Phật, cung kính cúng dường tất cả chư Phật tâm không nhàm chán, biết tướng chân thật của tất cả pháp, muốn đạt được biển công đức của tất cả Bồ-tát đầy đủ nguyện lớn. Ở trong tất cả kiếp tu hạnh Bồ-tát, đi đến biển tất cả Phật và quyến thuộc, nhập vào Tam-muội của tất cả Bồ-tát, có thể thị hiện thần lực tự tại của tất cả Bồ-tát, ở trong một lỗ chân lông thấy tất cả Phật tâm không nhàm chán, được nghe và thọ trì mây pháp luân chân chánh của tất cả chư Phật tâm không nhàm chán, chuyên mong cầu những công đức của tất cả Bồ-tát cùng chư Phật như vậy.

Thiện Tài lần lượt đi đến nước Cam lồ vị, đến chỗ của trưởng giả Thanh Liên Hoa Hương cung kính đảnh lễ dưới chân, đi quanh vô số vòng, đứng qua một bên thưa:

–Bạch Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hướng đến đạo Vô thượng, chí cầu trí tuệ của tất cả chư Phật, muốn

đầy đủ đại nguyện của tất cả chư Phật, muốn được sắc thân thanh tịnh của tất cả chư Phật, muốn thấy Pháp thân thanh tịnh của tất cả chư Phật, muốn biết thân trí thanh tịnh của tất cả chư Phật, muốn được đầy đủ các hạnh thanh tịnh của tất cả Bồ-tát, muốn thành tựu các Đà-la-ni của tất cả Bồ-tát, muốn trừ hết tất cả chướng ngại, muốn đi đến khắp thế giới của tất cả chư Phật mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát được sinh ra Nhất thiết trí.

Trưởng giả đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Ta có thể rõ tất cả các hương, biết phương pháp pha chế tất cả hương. Như là: Tất cả hương đốt, tất cả hương xoa, tất cả hương bột, tất cả hương vua, tất cả các hương Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân, hương trừ diệt lo buồn phiền não, hương sinh ra các sự hỷ lạc của tất cả chúng sinh, hương nuôi lớn các phiền não, hương trừ diệt các phiền não, hương ưa thích pháp hữu vi, hương buông lung, hương chẳng buông lung, hương nhớ nghĩ chư Phật, hương thuận theo chánh pháp, hương bậc Hiền thánh, hương phân biệt tất cả Bồ-tát, hương trụ vào chỗ của tất cả Bồ-tát, những hương như vậy ta đều rõ biết. Sự sinh

khởi, việc làm thành tựu, đầy đủ thanh tịnh an ổn, cảnh giới phương tiện, nguồn gốc hành nghiệp của các loại hương ấy ta đều rõ biết.

Này thiện nam! Ở trong nhân gian có một loại hương tên là Đại tượng tạng, do loài rồng đấu nhau mà sinh ra. Nếu đốt một viên liền nổi lưới mây ánh sáng lớn che trùm nước Cam lồ vị, trong bảy ngày bảy đêm rưới mưa nước thơm. Nếu có người nào đeo nơi thân thì thân thành màu vàng ròng. Nếu giắt trong y phục, cung điện lầu gác cũng đều thành màu vàng ròng. Nếu chúng sinh nào được nghe hương này thì bảy ngày bảy đêm hoan hỷ vui vẻ, diệt tất cả bệnh không có điên cuồng, xa lìa tâm sợ hãi nguy hại, chuyên hướng về đại Từ nhớ nghĩ khắp chúng sinh. Ta biết những người này rồi nên thuyết pháp cho họ, làm cho vô lượng chúng sinh ở trong quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng còn thoái chuyển.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 50

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 7)

Này thiện nam! Lại có hương thơm tên là Ngưu đầu chiên-đàn, sinh ra từ núi Ly cấu, nếu dùng hương này để xoa thân thì lửa không thể đốt cháy.

Lại có hương tên là Bất khả hoại, sinh ra từ biển cả, nếu dùng hương này xoa thân thì phát ra các âm thanh vi diệu thu phục được oán thù.

Lại có hương thơm tên là Liên hoa hắc trầm thủy, sinh ra từ bốn bờ quanh hồ A-nậu-đạt, nếu đốt chỉ một viên cũng có thể xông thơm khắp cõi Diêm-phù-đề, chúng sinh nào nghe thấy mùi hương này liền được lìa bỏ tất cả các điều ác, đầy đủ giới thanh tịnh.

Lại có hương thơm tên là Minh tướng, sinh ra từ núi Tuyết, chúng sinh nào nghe thấy được mùi hương này liền được xa lìa các cấu nhiễm, tâm được thanh tịnh, nếu thuyết pháp cho người khác thì khiến cho tất cả đều đạt được Tam-muội Ly cấu viên mãn của Bồ-tát.

Lại có hương tên là Hải tạng, sinh ra từ nước La-sát, thích hợp với vua Chuyển luân, khi đốt lên một viên hương này, bốn bộ binh chúng đứng thẳng hàng trong hư không.

Lại có hương tên là Thanh tịnh trang nghiêm,

sinh ra từ Thiện pháp đường, đốt lên một viên hương này có thể khiến cho tất cả chư Thiên đều đạt được Tam-muội niệm Phật.

Lại có hương tên là Tịnh tạng, sinh ra từ trời Dạ-ma, đốt lên một viên hương này, có thể khiến cho tất cả chư Thiên đều vân tập đến cõi trời Dạ-ma để nghe nhận chánh pháp.

Lại có hương tên là Tiên-đà-bà, sinh ra từ cõi trời Đâu-suất, luôn ở trước tòa ngồi của Bồ-tát Bổ xứ, đốt lên một viên hương này sẽ tỏa lên đám mây thơm ngát bao trùm tất cả thế giới khắp mười phương, rưới mưa vô lượng trang nghiêm để cúng dường tất cả chư Phật và quyến thuộc.

Lại có hương tên là Chuyển ý, sinh ra từ cõi trời Tha hóa tự tại, đốt lên một viên hương này thì ở cõi trời Tha hóa tự tại rưới mưa trang nghiêm trong bảy ngày bảy đêm.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết các loại hương ấy, còn các Bồ-tát xa lìa tất cả các tập khí bất thiện, hoàn toàn xa lìa năm dục, diệt trừ phiền não, hàng phục các ma, đoạn trừ tất cả trói buộc, xa lìa ba cõi, dùng hương thơm vi diệu trí tuệ để tự trang nghiêm, không đắm nhiễm tất cả thế gian, thành tựu đầy đủ hương thơm giới vô ngại, trừ diệt các chướng ngại, cảnh giới trí tuệ thông suốt không ngưng trệ và tâm luôn bình đẳng. Tôi làm sao có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức, giới

hạnh thanh tịnh, nghiệp, thân, miệng, ý xa lìa tất cả các điều ác của chư vị.

Này thiện nam! Ở phương Nam có thành tên là Lâu các, ở đó có người rành đường biển tên là Tự Tại. Ông hãy đến đó để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi đó, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ dưới chân trưởng giả, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi từ tạ đi về hướng Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài hướng đến thành Lâu các, quán sát chánh đạo, chuyên cầu chánh đạo, quán sát con đường bằng phẳng hiểm trở, con đường dơ sạch, con đường an ổn nguy hiểm rồi lại suy nghĩ: "Nhờ Thiện tri thức mà đạt đạo Bồ-tát, đạo Ba-la-mật, giáo hóa chúng sinh, thể nhập pháp giới vô ngại, tùy thuận tất cả chúng sinh, diệt trừ hết thảy phiền não, đốt cháy tất cả tà kiến, nhổ bật tất cả gốc rễ bất thiện, vượt qua biển tất cả sinh tử và chắc chắn đến được thành trì Nhất thiết trí. Vì sao? Vì nhờ Thiện tri thức mà được tất cả các căn lành, nhờ Thiện tri thức mà đạt được Nhất thiết trí..."

Suy nghĩ xong, Thiện Tài dần dần đi đến thành Lâu các, tìm kiếm phát nguyện vì rành đường đường biển tên là Tự Tại, thấy vị ấy ở trên bờ biển, gần chỗ thuyền buồm neo đậu, có mười vạn lái

buôn và vô số người vây quanh để nghe pháp tinh tấn, thể nhập vào biển pháp lớn và pháp biển công đức Phật. Đến chỗ vị ấy, Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ dưới chân, rồi đứng qua một bên và thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?

Vị rành đường biển đáp:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam, ông đã có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thưa hỏi tôi về châu báu Đại thừa vi diệu để vượt qua biển sinh tử, đến được đảo Nhất thiết trí, đạt được pháp Đại thừa không thể hư hoại, xa lìa nạn Nhị thừa, an trụ trong niềm an lạc tịch diệt, nhanh chóng rời khỏi dòng chảy cuồn cuộn của sinh tử, đạt được đạo pháp Đà-la-ni mà các Bồ-tát đã đạt, đạo trang nghiêm của Bồ-tát và Nhất thiết chủng trí, thành tựu pháp môn rộng khắp, đối với tất cả các pháp không hề bị chướng ngại và vượt qua biển Nhất thiết trí...

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Đại bi tràng tịnh hạnh, ở nơi bờ biển trong thành Lâu các này, vì những người nghèo khổ mà tu hành các khổ hạnh, làm vừa ý cho tất cả những mong cầu của chúng rồi thuyết pháp, khiến được hoan hỷ phát khởi căn lành, nuôi dưỡng kho tàng

công đức trí tuệ, lợi căn Bồ-tát, phát tâm Bồ-đề, trực tâm thanh tịnh của Bồ-tát, tăng trưởng tâm sâu xa của Bồ-tát, làm phát sinh và tăng trưởng năng lực đại Bi, trừ khổ sinh tử, tự tại trong biển sinh tử không biết mệt mỏi, giáo hóa biển các chúng sinh khiến được ở trong biển công đức, được ánh sáng của biển Nhất thiết trí, thấy biển tất cả chư Phật và vượt qua biển Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Tôi ở thành này, suy nghĩ như vậy, chánh niệm như vậy làm lợi ích cho chúng sinh.

Này thiện nam! Tôi biết được tất cả các đảo châu báu trong biển, tất cả các tướng châu báu, tất cả những châu báu đang sinh trưởng, tất cả những châu báu sạch và không sạch, biết giá trị của tất cả châu báu, tất cả những đồ dùng quý báu, biết cách sử dụng thích hợp tất cả những châu báu, biết làm ra tất cả những châu báu, biết cảnh giới của tất cả những châu báu, biết ánh sáng của tất cả châu báu. Tôi còn biết tất cả các cung điện loài rồng, diệt trừ tất cả những tai nạn của loài rồng; biết tất cả các cung điện loài La-sát, diệt trừ tất cả những tai nạn của loài La-sát; biết tất cả các cung điện các chúng sinh có thân to lớn, diệt trừ tất cả những tai nạn của các chúng sinh có thân to lớn; biết lo sợ thủy triều lên xuống để tránh được sóng dữ, biết tướng của màu nước; biết mặt trời, mặt trăng và sao; biết tính toán, biết ngày, biết đêm,

biết rõ các khoảng thời gian nhỏ như: sát-na, la-bà, ma-hầu, đố-lộ, biết pháp đi ở an nguy, biết phương pháp đi biển của các thuyền buồm chắc chắn, không chắc chắn; biết trước khí hậu có gió lớn để quay trở về và biết rõ nơi đến.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu trí tuệ như vậy để làm lợi ích chúng sinh, nhập vào biển cả nói pháp giúp cho tất cả chúng sinh đều được hoan hỷ, không còn niềm sợ hãi sinh tử, thể nhập vào biển Nhất thiết trí, làm khô cạn biển ái dục, đạt được biển trí tuệ soi sáng cả ba đời, vượt qua biển tất cả các khổ, làm thanh tịnh biển tâm của tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh biển tất cả các cõi Phật, đi đến biển tất cả các cõi ở khắp mười phương không bị chướng ngại, biết biển các căn và các nguyện của tất cả chúng sinh, tùy thuận biển các hạnh của tất cả chúng sinh, biết biển các sự thích ứng của tất cả chúng sinh.

Này thiện nam! Tôi thành tựu pháp môn Đại bi tràng tịnh hạnh này, cho nên người nào nghe được và nhớ nghĩ đến tôi, đều không uổng phí.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp này, còn các Đại Bồ-tát đi trong biển sinh tử phiền não mà tâm không hề bị đắm nhiễm, xa lìa biển các tà kiến, thể nhập vào biển chân thật, dùng phương tiện thiện xảo để giáo hóa chúng sinh, ở trong biển Nhất thiết trí, diệt trừ biển các sự buông lung của tất cả chúng sinh, khéo léo phân biệt biết rõ biển các sự đúng

thời và phi thời, biết biển các phương tiện thiện xảo để giáo hóa chúng sinh luôn luôn đúng thời... tôi làm sao có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở phía Nam có thành tên là Khả lạc, ở đó có vị trưởng giả tên là Vô Thượng Thắng, ông hãy đến đó để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi đó Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ, đi nhiễu quanh vị rành đường biển vô số vòng, nước mắt lưng tròng rồi từ tạ đi về phương Nam.

Đồng tử Thiện Tài thấm nhuần tăng trưởng lòng đại Từ, đại Bi, nuôi dưỡng Đồng cư trí tuệ trang nghiêm, xa lìa nhơ uế phiền não, thể nhập pháp bình đẳng, tâm không buông lung, nhổ sạch gốc rễ bất thiện, diệt trừ tất cả những chướng ngại, tinh tấn kiên cố tu tập Tam-muội không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, ánh sáng trí tuệ chiếu soi khắp nơi, được an vui tịch tĩnh, trong ao công đức hoa giải thích nở, viên mãn đại nguyện đầy khắp pháp giới không hề chướng ngại, đạt đến Nhất thiết trí, dốc lòng chuyên cầu đạo chân chánh của Bồ-tát...

Rồi Thiện Tài dần dần đến thành Khả lạc, tìm kiếm trưởng giả Vô Thượng Thắng khắp nơi. Phía Đông thành ấy có khu rừng tên là Ly ưu não diệu trang nghiêm tràng, trưởng giả đó đang ở trong

rừng ấy, vô số trưởng giả vây quanh, bàn luận việc nước. Nhân đó vì họ thuyết pháp khiến xa lìa ngã, ngã sở và tất cả các cõi, từ bỏ ganh ghét, làm thanh tịnh biển tâm, an trí tâm thanh tịnh, thường gặp được tất cả chư Phật, được năng lực niềm tin thanh tịnh, thọ trì pháp của chư Phật, phát khởi năng lực Bồ-tát, hành hạnh Bồ-tát, phát sinh ra các năng lực Tam-muội của Bồ-tát, hiển hiện các năng lực trí tuệ của Bồ-tát, diễn nói năng lực chánh niệm của Bồ-tát và ưa thích phát tâm Bồ-đề Vô thượng.

Khi ấy, đến chỗ của trưởng giả, Thiện Tài vì cung kính pháp, đảnh lễ trưởng giả năm vóc sát đất, hồi lâu mới đứng dậy, thưa:

–Thưa Thánh giả! Tôi là Thiện Tài, tôi là Thiện Tài, trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát để giáo hóa chúng sinh, luôn gặp chư Phật, thưa hỏi chánh pháp, có thể thọ trì mây tất cả các pháp của tất cả chư Phật, chuyên tâm hướng đến tất cả các môn phương tiện, hành hạnh Bồ-tát ở tất cả các thế giới trong tất cả các kiếp, biết được thần lực tự tại của tất cả chư Phật, thọ trì được tất cả những pháp mà chư Phật đã thọ trì và đạt được thần lực của Phật.

Trưởng giả đáp:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Ông đã có

thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Tịnh hạnh trang nghiêm đến tất cả các cõi của Bồ-tát, năng lực thần thông không nương tựa, không tạo tác.

Này thiện nam! Pháp môn Tịnh hạnh trang nghiêm đến tất cả các cõi của Bồ-tát là gì?

Này thiện nam! Trong tam thiên đại thiên thế giới này, tất cả cõi của A-tu-la, tất cả Ca-lâu-la, địa ngục, ngạ quỷ, Dạ-ma, La-sát, Cưu-bàn-trà, Càn-thát-bà, thế gian của Nhân phi nhân… trong thế gian, trời Tam thập tam, trời Tu-dạ-ma, trời San-đâu-suất cho đến thế gian của Ma thiên, chỗ cư trú của tất cả các loài ở cõi Dục, tất cả Thiên cung, tất cả Long cung, tất cả các cung điện của loài Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già và các cõi nước, thành ấp, xóm làng của cõi người, tôi đều ở trong đó thuyết pháp, diệt trừ tranh cãi, các tâm giận dữ làm hại người, giải thoát tất cả những trói buộc, được ra khỏi các tù ngục, lìa bỏ sợ hãi, diệt trừ các nghiệp bất thiện như giết hại chúng sinh cho đến tà kiến, không làm việc vua việc nước, xa lìa pháp bất thiện, khiến cho tất cả chúng sinh đều diệt trừ các điều ác, dạy cho họ những nghề nghiệp khéo léo và các phương pháp biện luận, làm lợi ích khiến cho tất cả đều được hoan hỷ, tùy thuận tất cả các chúng ngoại đạo, hiện bày trí tuệ thù thắng

vi diệu, xa lìa tà kiến, ưa thích Phật pháp, thuyết pháp khắp cho đến cõi Phạm thiên. Ở trong tam thiên đại thiên thế giới này, cho đến ở trong khắp các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số vô số ức ức cõi Phật tôi luôn giảng nói chánh pháp: Phật pháp, pháp của Bồ-tát, pháp của chúng sinh, pháp của Thanh văn, pháp của Duyên giác, nói về các địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cõi Diêm-la, hiện bày những điều khổ sở ở các đường ác; nói về các cõi trời, hiện bày những niềm vui ở cõi trời, nói về pháp thế gian, pháp xuất, thế gian, hiện bày đạo Bồ-tát, từ bỏ những điều xấu ác trong sinh tử; nói về những công đức vi diệu của Nhất thiết trí, diệt trừ khổ ngu si và những điều chướng ngại, muốn khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa những niềm vui thế tục, lìa bỏ những điều hư dối, hiểu rõ pháp chân thật, xa lìa nghiệp ác, diệt trừ các phiền não mà vận chuyển bánh xe Chánh pháp thanh tịnh.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Tịnh hạnh trang nghiêm đến được tất cả các cõi của Bồ-tát, có năng lực thần thông không nương tựa, không tạo tác, còn các Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ các thần thông, biết rõ các thân trong các cõi Phật, đạt được mắt nhìn thấy khắp nơi, biết các phương pháp ngôn ngữ, năng lực thần thông tự tại, đầy đủ trí tuệ, xa lìa tranh cãi, được tướng lưỡi rộng dài của bậc Đại nhân, phát ra âm thanh vi diệu không thể hư hoại, biết rõ tất cả chư Phật

trong ba đời mà không hề có ý tưởng phân biệt, trí tuệ thanh tịnh sáng suốt chiếu soi các pháp cả ba đời và cảnh giới thanh tịnh vô cùng giống như hư không... thì làm sao có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở phương Nam có một nước tên là Nan nhẫn, có thành tên là Ca-lăng-già-bà-đề, ở đó có vị Tỳ-kheo tên là Sư Tử Phấn Tấn, ông hãy đến đó hỏi: "Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân trưởng giả, đi nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng kính mến rồi từ tạ đi về phương Nam. Đi dần về phía Nam, đến thành thuộc nước ấy, Đồng tử Thiện Tài tìm kiếm Tỳ-kheo-ni ấy khắp nơi. Lúc ấy có đại chúng vô số nam nữ nói với Thiện Tài.

Vị Tỳ-kheo-ni này hiện đang ở trong rừng Vương viên nhật quang, dùng Chánh pháp làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Thiện Tài liền đến khu rừng ấy, nhìn khắp nơi thấy một cây lớn tên là Mãn nguyệt phóng ra ánh sáng chiếu soi hàng trăm do-tuần; lại thấy một cây lớn tên là Phổ phú có hình dáng như một chiếc dù lớn, phóng ra ánh sáng màu xanh; lại thấy một cây có hoa tên là Hoa tạng cao như núi Tuyết, rưới xuống những đám mây hoa; lại thấy một cây lớn

tên là Nhu nhuyến có ánh sáng chiếu tỏa khắp nơi và luôn luôn có quả quý báu; lại thấy có một cây lớn tên là Minh tịnh, đẹp đẽ như ngọc ma-ni, không thể nào ví dụ được, sinh ra nhiều châu báu thanh tịnh đẹp đẽ; lại thấy một cây tên là Y, sinh ra kho tàng vô số y phục quý giá, đẹp đẽ; lại thấy cây Hoan hỷ, tự nhiên phát ra những âm thanh vi diệu; lại thấy cây Phổ trang nghiêm hương huân, tỏa ra tất cả các mùi hương thơm, xông khắp mười phương không hề trở ngại; lại thấy trong khu rừng ấy có suối chảy, ao nước, có hàng cây Chiên-đàn xung quanh, trang trí lan can bằng bảy báu, bùn đáy ao toàn bằng Chiên-đàn đen, cát bằng vàng ròng, nước tám công đức tràn đầy, mặt nước phủ đầy hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đàm-ma, hoa Câu-mâu-đà, hoa Phân-đà-lợi... Đua nở tốt tươi có nhiều cây báu xung quanh đẹp đẽ kỳ lạ, dưới mỗi cây có vô số tòa Sư tử, trải bằng vải vóc quý báu, xông nhiều loại hương thơm, giăng nhiều màn báu và phủ trên bằng lưới châu báu màu trắng thanh tịnh, trong lưới linh báu màu vàng, phát ra âm thanh vi diệu, có nơi dưới gốc cây trải tòa Sư tử hoa sen, có nơi trải tòa thơm ngát hoặc tòa đẹp đẽ của cung rồng, tòa Sư tử bằng châu báu, hoặc tòa chiếu ánh sáng thanh tịnh khắp nơi hoặc tòa Sư tử an lạc; mỗi tòa đều có mười vạn tòa Sư tử nhỏ xung quanh, vô cùng đẹp đẽ được rải đầy châu báu như đảo châu báu phía trong; tòa được trải vải vóc

mềm mại, tốt đẹp quý giá, cứ dẫm chân xuống thì mất, nhấc chân bước lên thì hiện trở lại, nhiều loài chim lạ cất tiếng hót líu lo, hơn hẳn chim ở vườn Hoan hỷ cõi trời Đế Thích.

Các loại cây trổ hoa thường mưa xuống những đám mây hoa tỏa hương thơm xông khắp nơi, lại phát ra nhiều âm thanh vi diệu hơn cả cây nhạc, cây báu ở giảng đường Thiện pháp nơi cung trời Đế Thích và hay hơn cả tiếng hát của Thiên nữ; vô số trăm ngàn lâu đài nguy nga tráng lệ, ngắm nhìn không chán, hơn hẳn đại thành Thiện hiện ở cõi trời Đế Thích... tất cả những sự vật đẹp đẽ trong khu rừng này, đều như ở cung Phạm thiên, chúng sinh rất thích ngắm nhìn.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy khu vườn rừng do hạnh nghiệp của Bồ-tát mà thành, do các căn lành xuất thế gian mà phát khởi, nhờ cúng dường chư Phật nhiều không thể nghĩ bàn mà có được nên không thể nào bị hủy hoại. Đây là do căn lành thông đạt pháp Như huyễn, nuôi lớn các kho tàng công đức của Tỳ-kheo-ni Sư Tử Phấn Tấn mà thành tựu. Tám bộ trời, rồng và vô số chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều vào trong khu rừng này mà cũng không bị chật hẹp. Vì sao? Vì năng lực oai thần của Tỳ-kheo-ni này là không thể nghĩ bàn.

Khi ấy, Thiện Tài thấy vị Tỳ-kheo-ni ngồi trên khắp tất cả các tòa báu Sư tử, oai nghi đĩnh đạc,

đoan nghiêm đẹp đẽ, tâm ý tịch tĩnh, các căn điều phục, như bậc Long tượng, như mặt nước lắng yên, như ngọc như ý, năm dục không nhiễm giống như hoa sen, tâm không sợ hãi như Sư tử chúa, an trú trong giới thanh tịnh như núi Tu-di không thể nào nghiêng đổ; diệt trừ những nóng bức phiền não của chúng sinh như nước hương thơm mát lành bậc nhất, diệt trừ các bệnh như thuốc thang cực hay, được gặp thì không uổng phí như trời Bà-lâu-na, tăng trưởng các căn lành giống như đám ruộng tốt...

Thiện Tài lại thấy vị Tỳ-kheo-ni ấy ngồi nơi một tòa, có nhiều chúng sinh cõi trời Tịnh cư vây quanh, vị ấy vì họ giảng nói pháp môn Bất tận.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Phổ diệu âm thanh cho các chúng sinh cõi Duyệt lạc Phạm thiên đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa giảng nói pháp môn Thanh tịnh tự tại của Bồ-tát cho vô số các vua trời Tha hóa tự tại, các Thiên tử, Thiên nữ và chư Thiên quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Thanh tịnh nhất thiết trang nghiêm cho các vua trời Hóa tự tại các Thiên tử, Thiên nữ và chư Thiên quyến thuộc vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Tâm tạng toàn phục cho các vị vua trời Đâu-

suất, các Thiên tử, Thiên nữ và chư Thiên quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Vô lượng trang nghiêm cho các vua trời Dạ-ma, các Thiên tử, Thiên nữ và chư Thiên quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Yểm ly cho các vua trời Đế Thích, các Thiên tử, Thiên nữ và chư Thiên quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Thiện phương tiện, cứu hộ chúng sinh cho Long vương Bà-già-la, Long vương Thập Quang Minh, Long vương Nan-đà Bạt-nan-đà, Long vương Ma-na-tư, Long vương Y-na-bàn-na, Long vương A-nậu-đạt, các Long tử, Long nữ và các quyến thuộc loài rồng vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Vô tận cho Thiên vương Đề-đầu-lại-tra, các Càn-thát-bà nam nữ và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Pháp giới phương tiện trí trang nghiêm cho các chúa Ma-hầu-la-già, A-tu-la và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn không sợ hãi nơi biển cho các vua Ca-lâu-la

có thế lực lớn và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Phật hạnh quang minh cho các vua Khẩn-na-la và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Phật hỷ cho các vua Ma-hầu-la-già ở núi mây và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Thắng thú cho vô số nam nữ, đồng nam, đồng nữ, và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Khởi đại Từ bi cho vua loài La-sát thường cướp đi mạng sống của chúng sinh, và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Thắng trí quang minh cho những người ưa thích quả vị Thanh văn và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Minh tịnh Như Lai công đức quang minh cho những người ưa thích quả vị Duyên giác và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Phổ môn Tam-muội trí tuệ quang minh cho những người ưa thích pháp Đại thừa, và những người quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp

môn Nhất thiết Phật đại nguyện cho những Bồ-tát mới phát tâm và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Tam-muội ly cấu cho những Bồ-tát ở Địa thứ hai và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Tịch tĩnh trang nghiêm cho những Bồ-tát Địa thứ ba và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Nhất thiết trí thế lực cảnh giới cho những Bồ-tát Địa thứ tư và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Tịnh tâm hoa tạng cho những Bồ-tát Địa thứ năm và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Minh tịnh tạng cho những Bồ-tát Địa thứ sáu và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Phổ địa tạng cho những Bồ-tát Địa thứ bảy và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Pháp giới pháp thân cảnh giới cho những Bồ-tát Địa thứ tám và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Vô hữu vô trước trang nghiêm cho các Bồ-tát Địa thứ chín và các quyến thuộc đang vây

quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Vô ngại Tam-muội cho các Bồ-tát Địa thứ mười và các quyến thuộc đang vây quanh.

Lại thấy vị ấy ngồi nơi một tòa, giảng nói pháp môn Trí tuệ kim cương cho các lực sĩ kim cương và các quyến thuộc đang vây quanh...

Thiện Tài thấy vị Tỳ-kheo-ni ấy ngồi trên tất cả các tòa như vậy, có tất cả các loài, tất cả chúng sinh và các quyến thuộc vây quanh, giảng nói về căn lành cho những người đang gieo trồng căn lành, giảng nói pháp làm tăng trưởng tất cả các căn lành cho những người đang tăng trưởng căn lành, tùy theo sự thích ứng của họ mà thuyết pháp, làm cho họ đạt đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không hề thoái chuyển. Vì sao? Vì vị Tỳ-kheo-ni này đã thành tựu trăm vạn vô số môn Bát-nhã ba-la-mật như: môn Bát-nhã ba-la-mật có mắt nhìn thấy khắp nơi, môn Bát-nhã ba-la-mật giảng nói tất cả các Phật pháp, môn Bát-nhã ba-la-mật phân biệt pháp giới, môn Bát-nhã ba-la-mật phá tan tất cả những chướng ngại, môn Bát-nhã ba-la-mật làm phát sinh và tăng trưởng tất cả các pháp lành của chúng sinh, môn Bát-nhã ba-la-mật trang nghiêm thù thắng, môn Bát-nhã ba-la-mật về kho tàng vô ngại, môn Bát-nhã ba-la-mật pháp giới viên mãn, môn Bát-nhã ba-la-mật kho tàng tâm thanh tịnh, môn Bát-nhã ba-la-mật

kho tàng an lạc của tất cả chúng sinh, đạt được trăm vạn vô số môn Bát-nhã ba-la-mật như vậy. Tỳ-kheo-ni ở trong khu rừng này giáo hóa chúng sinh nào thì họ cũng đều được không thoái chuyển nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi ấy, Thiện Tài thấy những điều kỳ diệu, Đại Bồ-tát của Tỳ-kheo-ni Sư Tử Phấn Tấn như: những đồ dùng sinh hoạt trong khu rừng, kinh hành oai nghi, tòa báu sư tử, đại chúng quyến thuộc, các công đức kỳ diệu, thần lực tự tại, âm thanh vi diệu... Thấy những điều kỳ đặc ấy xong lại nghe những âm thanh vi diệu khen ngợi pháp không thể nghĩ bàn, Thiện Tài được vô lượng mây pháp thấm nhuần, thân tâm thư thái, năm vóc sát đất cung kính đảnh lễ. Vừa muốn quay lại đi nhiễu, Thiện Tài thấy vị Tỳ-kheo-ni ngồi trên tất cả các tòa, rồi thấy thân của mình và vô số cây cối trong khu rừng đều quay về bên phải, đi nhiễu quanh vô số vòng. Thấy như thế xong, Thiện Tài chắp tay cung kính, đứng qua một bên thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát? Kính xin Đại thánh giảng nói cho tôi.

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Nhất thiết trí để của Bồ-tát

–Thưa Đại thánh! Thế tánh của pháp môn ấy như thế nào?

–Này thiện nam! Pháp môn này là ánh sáng trí tuệ trang nghiêm, ở trong một niệm chiếu soi cả ba đời.

–Thưa Đại thánh! Cảnh giới của pháp môn ánh sáng trí tuệ trang nghiêm như thế nào?

–Này thiện nam! Khi tôi nhập vào pháp môn này, lúc Tam-muội Chánh thọ Nhất thiết pháp đang hiện tiền thì ở mỗi chỗ chư Phật trong tất cả thế giới khắp mười phương khi còn là Bồ-tát ở cung trời Đâu-suất, từ nơi thân của tôi phát ra các ý sinh thân, nhiều như bụi trần trong vô số cõi Phật, để đến cung kính lễ bái.

Lại đem các loại hoa thơm, chuỗi ngọc, các loại tua báu đẹp, hương bột, hương xoa, y phục, dù lòng, cờ phướn, các loài hoa quý cho đến tất cả những dụng cụ đẹp đẽ như mây, lưới báu, màn báu, tòa báu... để cúng dường Đức Như Lai. Như sự cúng dường ở trời Đâu-suất, lúc giáng thần vào thai mẹ, sinh ra ở hoàng cung, xuất gia học đạo, đến gốc Bồ-đề, thành bậc Tối Chánh Giác, vận chuyển bánh xe chánh pháp trong cõi trời, cõi người và phi nhân cho đến lúc nhập Niết-bàn thì sự cúng dường cũng như vậy.

Chúng sinh nào biết được sự cúng dường của tôi đều được không thoái chuyển nơi quả vị Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác, chúng sinh nào đến chỗ tôi, tôi đều giảng nói môn Bát-nhã ba-la-mật cho họ. Tôi không khởi tưởng phân biệt chúng sinh, không chấp tướng chúng sinh, biết tất cả các pháp ngôn ngữ nhưng không hề lệ thuộc ngôn ngữ, thấy được tất cả chư Phật nhưng không hề chấp tướng chư Phật, vì đã hiểu sâu xa về Pháp thân, thọ trì tất cả các chánh pháp Phật mà không hề chấp tướng chánh pháp vì hiểu rõ các tướng chân thật của chư Phật. Trong mỗi niệm tôi đều ở khắp pháp giới nhưng cũng không chấp thủ tướng pháp giới vì hiểu rõ tất cả các pháp đều như huyễn.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Nhất thiết trí để của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát thấu đạt tất cả các pháp giới không chỉ nương trú, chỉ một thân ngồi kiết già mà cũng đầy cả pháp giới, bên trong thân có thể hiện tất cả các cõi Phật, trong một niệm có thể đến được chỗ tất cả chư Phật, bên trong thân có thể hiển hiện thần lực của tất cả chư Phật, có thể dùng chỉ một sợi lông mà nhấc vô số các thế giới Phật; trong một sợi lông có thể thể hiện được sự thành hoại của vô số các thế giới; trong một niệm, giáo hóa được vô số vô số chúng sinh; trong một niệm bao gồm được vô số vô số kiếp... thì làm sao tôi có thể biết và nói hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở phương Nam, có một nước tên là Hiểm nạn, có thành tên Bảo trang nghiêm,

ở đó có một cô gái tên là Bà-tu-mật-đa, ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ dưới chân vị Tỳ-kheo-ni, đi nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng kính lễ rồi từ tạ đi về hướng Nam.

Thiện Tài soi sáng tâm mình bằng ánh sáng trí tuệ lớn, thọ trì đầy đủ Nhất thiết chủng trí, chánh niệm tư duy về thật tướng các pháp, kiến lập kho tàng các Đà-la-ni tất cả ngôn ngữ, tu hành thọ trì kho tàng các Đà-la-ni về tất cả bánh xe chánh pháp, làm nơi nương tựa cho chúng sinh, tăng trưởng năng lực đại Từ bi, phương tiện quán sát Nhất thiết chủng trí, viên mãn thệ nguyện lớn thanh tịnh ngang bằng pháp giới, ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu đến các chúng sinh khắp mười phương, năng lực ánh sáng của tất cả các thần thông trang nghiêm tràn ngập tất cả các thế giới khắp mười phương, thành tựu hoàn toàn các hạnh nghiệp của Bồ-tát... Rồi Thiện Tài dần dần đi đến thành Bảo trang nghiêm ở nước Hiểm nạn tìm hỏi Bà-tu-mật-đa hiện đang ở đâu?

Lúc ấy, có người vì không biết cô gái ấy là người có trí tuệ sâu xa nên suy nghĩ: "Vị Đồng tử này oai nghi, đĩnh đạc, tâm ý tịch tĩnh, các căn thuần thục, xa lìa buông lung, điên đảo, loạn động, niệm và tuệ luôn hiện rõ ràng trước mặt, lời nói dịu dàng, không chấp hình sắc, chánh niệm tư duy

về pháp tướng sâu xa, không còn biếng trễ, tâm như biển cả, vị này không phải là người điên đảo, đắm nhiễm ái dục, không hề có tưởng về tình dục, không đắm chìm trong bùn dục, không lệ thuộc các căn, ra khỏi cảnh giới của ma, không phục tùng theo năm dục, không bị sự trói buộc của tất cả các ma việc không nên làm thì chẳng làm... thì có ý gì mà lại tìm cô gái ấy!” Trong đó, cũng có một người, vì trước đó đã biết cô gái ấy là người có trí tuệ nên nói:

–Lành thay, Đồng tử! Ông được căn lành lớn mới có thể tìm cầu cô gái có trí tuệ sâu xa này.

Này Đồng tử! Cô gái ấy chuyên tâm cầu quả vị Phật, muốn giáo hóa tất cả chúng sinh, nhổ sạch gai ái dục, phá tan các tưởng.

Này thiện nam! Hiện nay cô ấy đang ở trong thâm cung tại thành này. Nghe những lời ấy xong, Thiện Tài vô cùng hoan hỷ, đi đến cổng thành, nhìn thấy cung điện to lớn, trang trí đẹp đẽ, mười lớp tường báu xây xung quanh, có mười hàng cây Đa-la quý báu, mười lớp hào sâu chứa đầy nước đủ tám công đức, đáy hào rải cát bằng vàng, mặt nước phủ đầy các loại hoa sen báu đẹp đẽ: hoa Ưu-bát-la, hoa Bát-đàm-ma, hoa Câu-ma-đà, hoa Phân-đà-lợi chen nhau đua nở, tỏa hương thơm ngát, có thể chuyển hóa tâm người, không sinh cấu nhiễm, các cung điện nhà cửa, lâu đài trang trí bằng vô số vật báu, đất bằng lưu ly xanh được rưới

nước thơm, xông ướp trầm hương và xoa hương Chiên-đàn, lưới báu bao phủ, lại treo nhiều linh vàng Diêm-phù-đàn, phát ra âm thanh êm tai rưới xuống các loại hoa quý nhiều như mây, những sự đẹp đẽ trang nghiêm nhiều không thể tả xiết, kho báu kim cương, ma-ni, trân châu luôn đầy nhà cửa, mười loại vườn rừng vô cùng đẹp đẽ.

Khi ấy, Thiện Tài thấy cô gái đang ngồi trên tòa báu sư tử, tướng mạo đoan nghiêm, hình dáng xinh đẹp, thân hình như vàng ròng, mắt và tóc xanh biếc, không cao không thấp, không trắng không đen, thân thể hoàn hảo, tất cả cõi Dục không ai sánh bằng, huống là đẹp hơn, đời không ai sánh kịp cô ta biết hoàn hảo về pháp văn tự, các nghề nghiệp khéo léo và các biện luận, thành tựu được trí huyễn và phương tiện của Bồ-tát, dùng vô số châu báu trang sức nơi thân, có lưới báu che phủ, đầu đội mão cõi trời, tất cả các đại chúng vây quanh đều tu hành điều thiện, có cùng hạnh nguyện thành tựu căn lành không hề trở ngại, đầy đủ kho báu công đức vô tận, thân tỏa ánh sáng chiếu khắp tất cả, ai gặp được ánh sáng này cũng đều hoan hỷ an vui, thân tâm thư thái và không còn nóng bức phiền não.

Khi ấy, Thiện Tài cúi đầu đảnh lễ dưới chân cô gái, đi nhiễu quanh vô số vòng, cung kính chắp tay đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm

Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát.

Cô gái đáp:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Ly dục thật tế thanh tịnh. Nếu chư Thiên nhìn thấy tôi thì tôi là Thiên nữ, nếu người nhìn thấy tôi thì tôi là người nữ, cho đến nếu phi nhân nhìn thấy tôi là phi nhân nữ, thân hình đẹp đẽ, ánh sáng thân thể thù thắng không ai sánh bằng. Chúng sinh nào bị dục trói buộc dắt dẫn mà tìm đến chỗ tôi, tôi giảng nói pháp giúp họ được hoàn toàn lìa dục, đạt được Tam-muội không lệ thuộc cảnh giới. Chúng sinh nào thấy tôi, sẽ đạt được Tam-muội hoan hỷ, chúng sinh nào nói chuyện với tôi sẽ đạt được Tam-muội diệu âm vô ngại, chúng sinh nào nắm tay tôi, sẽ được Tam-muội đến tất cả các cõi Phật, chúng sinh nào ngủ chung với tôi sẽ đạt được Tam-muội ánh sáng giải thoát, chúng sinh nào trông thấy tôi sẽ đạt được Tam-muội các hạnh tịch tĩnh, chúng sinh nào thấy tôi lớn tiếng sẽ đạt được Tam-muội phá tan các ngoại đạo, chúng sinh nào ngắm nhìn tôi sẽ đạt được Tam-muội ánh sáng của tất cả cảnh giới chư Phật, chúng sinh nào gần tôi sẽ đạt được Tam-muội giáo hóa tất cả chúng sinh, chúng sinh nào tiếp xúc tôi sẽ đạt được Tam-muội kho tàng bí mật của công đức. Tất cả các loại chúng sinh như vậy, nếu

tìm đến tôi đều đạt được pháp môn Ly dục thật tế.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Thuở xưa Đại thánh gieo trồng các căn lành ở nơi nào và tu những hạnh nghiệp đề đạt được pháp môn này?

Này thiện nam! Thuở quá khứ có Phật hiệu là Thường Trụ Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Đức Phật ấy vì lòng thương tưởng, làm lợi ích cho chúng sinh mà vào thành An lạc. Phật vừa đặt chân lên cổng thành ngoài, lập tức Đại địa liền chấn động sáu cách, thành ấy tự nhiên rộng lớn kỳ diệu, được trang trí bằng nhiều vật báu, rải nhiều loại hoa, tự nhiên phát ra âm thanh vui vẻ, phóng ra ánh sáng lớn, tất cả các vị trời đứng đầy khắp hư không, hiện ra những điều kỳ đặc như trong kinh Phật Nhập Đại Thành đã nói.

Này thiện nam! Lúc ấy, tôi là vợ của một vị trưởng giả, tôi tên là Thiện Nữ, thấy những điều kỳ đặc như thế, liền cùng với chồng đi ra đường, cúng dường Đức Như Lai ấy chiếc mão cõi trời quý báu đẹp đẽ. Khi ấy Văn-thù-sư-lợi là thị giả của Phật, giảng nói pháp cho tôi, khiến tôi phát tâm vô thượng.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết được pháp môn Ly dục thật tế này, còn các Đại Bồ-tát thành tựu kho tàng vô số trí tuệ phương tiện và trí tuệ rộng lớn, cảnh giới trí tuệ không ai phá hoại được... thì làm

sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Về phương Nam có thành tên là Thủ-bà-ba-la, ở đó có trưởng giả tên là An Trụ. Vị ấy thường cúng dường tháp Phật Chiên-đàn. Ông hãy đến đó để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân cô gái ấy rồi đi về phía Nam.

Đi dần về thành ấy, Thiện Tài đến chỗ của trưởng giả thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Bất diệt độ tế của Bồ-tát. Trụ trong pháp môn này, nhìn thấy được tất cả các thế giới khắp mười phương. Chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai đều không hề nhập Niết-bàn, trừ khi phương tiện giáo hóa chúng sinh mới vào diệt độ.

Này thiện nam! Khi mở cửa tháp Phật Chiên-đàn, từng niệm từng niệm, tôi đều chánh niệm tư duy về Tam-muội Vô tận Phật tánh. Trong mỗi niệm, tôi đạt được vô thượng vô biên các pháp vi diệu thù thắng.

–Thưa Đại thánh! Cảnh giới của Tam-muội ấy như thế nào?

–Này thiện nam! Khi nhập vào Tam-muội này, tôi thấy Đức Phật Ca-diếp, Đức Phật Câu-na-hàm Mâu-ni, Đức Phật Thi-khí, Đức Phật Tỳ-bà-thi, Đức Phật Đề-xá, Đức Phật Phất Diệu, Đức Phật Vô Thượng Thắng, Đức Phật Vô Thượng Liên Hoa... Ở thế giới này, thấy chư Phật nhiều vô số vô số như vậy, nhiều bằng số bụi trần trong Diêm-phù-đề, cho đến nhiều bằng số bụi trần trong vô số vô số cõi Phật.

Thấy các Đức Phật ấy từ khi mới phát tâm, thần lực tự tại, tất cả các đại hạnh nguyện các pháp Ba-la-mật thanh tịnh vi diệu, lần lượt thành tựu các địa của Bồ-tát, đạt được pháp nhẫn sâu xa, thu phục các ma, tăng trưởng và thành tựu đạo quả Bồ-đề tự tại, làm thanh tịnh các cõi Phật. Ở giữa vô số đại chúng giáo hóa chúng sinh phóng ánh sáng lớn, vận chuyển bánh xe pháp thanh tịnh, thần lực biến hóa... tất cả tôi đều chánh niệm tư duy và dùng trí tuệ phân biệt được các Phật pháp ấy để hiện bày cho chúng sinh. Tôi lại thấy được Đức Phật Di-lặc và tất cả chư Phật đời vị lai, Đức Phật Lô-xá-na và tất cả chư Phật đời hiện tại cũng vậy.

Cũng như ở thế giới này, thấy biết được tất cả chư Phật, các Thanh văn, Duyên giác và Bồ-tát ở ba đời trong khắp mười phương cũng vậy.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết được pháp môn Bất diệt độ tế này của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát trong một niệm, biết rõ tất cả các pháp trong ba đời, quán niệm về biên giới của chúng luôn luôn bình đẳng, không phân biệt, ở chỗ Đức Phật ở, ở trong tất cả các kiếp mà không hề có tưởng về kiếp, tùy thuận theo chánh pháp bình đẳng của tất cả chư Phật; Như Lai và ngã của tất cả chúng sinh đều như nhau không khác, trí tuệ thanh tịnh trang nghiêm chiếu sáng cả ba cõi, thành tựu oai nghi không thay đổi của chư Phật và phân biệt được cảnh giới của tất cả pháp giới... thì làm sao có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Về phương Nam có núi tên là Quang minh, ở đó có Bồ-tát tên là Quán Thế Âm, ông hãy đến đó thưa hỏi: "Bồ-tát phải làm thế nên để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Trưởng giả An Trụ, đi nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng kính lễ, rồi từ tại đi về phương Nam.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 51

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 8)

Bấy giờ, chánh niệm tư duy về lời dạy của Trưởng giả ấy, Đồng tử Thiện Tài tùy thuận theo tạng pháp giải thoát của Bồ-tát, chánh niệm về những ức niệm của Bồ-tát, lần lượt phân biệt về tất cả chư Phật và pháp chư Phật, nhất tâm chánh niệm dòng pháp chư Phật, nhớ nghĩ thọ trì pháp chư Phật ấy và các pháp trang nghiêm làm tăng trưởng Bồ-đề, chánh niệm tư duy về những hạnh nghiệp không thể nghĩ bàn của tất cả chư Phật... rồi dần dần Thiện Tài đi đến núi Quang minh.

Lên núi ấy và tìm kiếm khắp nơi, Thiện Tài nhìn thấy ở trên sườn núi phía Tây, đâu đâu cũng có suối chảy, ao tắm, cây rừng tốt tươi, đất đỏ mềm mại, Bồ-tát Quán Thế Âm đang ngồi kiết già trên bảo tòa bằng kim cương, vô số Bồ-tát cung kính vây quanh, Bồ-tát đang giảng nói kinh Đại Từ Bi cho họ. Nhìn bao quát mọi điều ấy xong, Thiện Tài vô cùng hoan hỷ chắp tay, chăm chú

nhìn không chớp mắt rồi suy nghĩ: "Thiện tri thức tức là Như Lai, Thiện tri thức tức là mây tất cả các pháp, Thiện tri thức là kho tàng các công đức, Thiện tri thức tức châu báu khắp mười phương, Thiện tri thức rất khó thấy, khó gặp, Thiện tri thức là kho tàng trí tuệ vô tận, Thiện tri thức là núi chúa công đức, Thiện tri thức là người khai mở, dẫn dắt về pháp môn Nhất thiết trí, có thể khiến cho tất cả đều được thể nhập biển Nhất thiết chủng trí và đạt đạo quả Vô thượng Bồ-đề hoàn toàn thanh tịnh."

Khi ấy, từ xa nhìn thấy Thiện Tài Bồ-tát Quán Thế Âm nói:

–Lành thay, hãy đến đây Đồng tử! Ông chuyên cầu Đại thừa để giáo hóa chúng sinh, tâm ngay thẳng, tâm soi xét, ưa thích cầu Phật pháp, nuôi lớn lòng đại Bi để cứu giúp tất cả, hướng đến hạnh Phổ Hiền, thành tựu tất cả các đại nguyện thanh tịnh viên mãn, mong muốn được nghe và thọ trì tất cả mây pháp của hết thảy chư Phật, nuôi lớn căn lành không biết nhàm chán, thuận theo không trái với lời dạy của Thiện tri thức, được sinh khởi từ biển lớn công đức trí tuệ của Văn-thù-sư-lợi, thành tựu căn lành, được Tam-muội ánh sáng tự tại của Phật, không còn tâm biếng trễ chuyên tâm cầu chánh pháp, thường gặp chư Phật, từ bỏ các điều ác, tu tập các hạnh lành và trí tuệ thành tựu viên mãn thanh tịnh như hư không.

Khi ấy, Thiện Tài đến chỗ Quán Thế Âm, cúi

đầu đảnh lễ, nhiễu quanh vô số vòng, cung kính chắp tay đứng qua một bên và thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?

Bồ-tát Quán Thế Âm đáp:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông mới có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu hạnh ánh sáng của pháp môn đại Bi, giáo hóa thành tựu tất cả chúng sinh, luôn ở chỗ của tất cả chư Phật, ứng thân hóa độ ở đâu tùy theo chỗ thích ứng của mỗi một chúng sinh mà tôi đều thị hiện ở trước mặt; hoặc dùng pháp Bố thí để giáo hóa chúng sinh, cho đến dùng pháp Đồng sự để giáo hóa chúng sinh, hiển hiện thân sắc đẹp đẽ không thể nghĩ bàn để giáo hóa chúng sinh, phóng ra lưới ánh sáng lớn, diệt trừ nóng bức phiền não của các chúng sinh, phát ra âm thanh vi diệu để hóa độ họ, oai nghi thuyết pháp, thần lực tự tại, phương tiện giác ngộ, hiện ra thân biến hóa, hiện ra thân cùng loài, cho đến ở chung để giáo hóa chúng sinh.

Này thiện nam! Khi hành hạnh Ánh sáng về pháp môn đại Bi, tôi phát thệ nguyện rộng lớn tên là "Giáo hóa tất cả chúng sinh" vì muốn khiến cho

tất cả đều được xa lìa sợ hãi trong các đường ác, những sợ hãi về khổ sở, sợ hãi về ngu si, sợ hãi về trói buộc, sợ hãi bị giết hại, sợ hãi về nghèo khổ, sợ hãi về không sống nỗi, sợ hãi về tranh cãi, sợ hãi về đám đông, sợ hãi về sự chết, sợ hãi các đường ác, sợ hãi về các cõi, sợ hãi sự không đồng ý, sợ hãi về sự thương và không thương, sợ hãi về tất cả các điều ác, sợ hãi những sự bức bách của thân và tâm, sợ hãi buồn rầu...

Này thiện nam! Tôi làm phát sinh ra pháp môn chánh niệm về hiện tại gọi là pháp môn Tự luân, xuất hiện các thân của tất cả chúng sinh, dùng nhiều phương tiện, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà diệt trừ những sự sợ hãi rồi thuyết pháp cho họ, khiến cho họ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không lúc nào thoái chuyển và luôn luôn đúng thời.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết hạnh ánh sáng của pháp môn đại Bi này của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát thành tựu tất cả những nguyện lớn của Phổ Hiền, thành tựu hoàn toàn các hạnh Phổ Hiền, không gián đoạn dòng chảy tất cả căn lành, không gián đoạn dòng chảy Tam-muội của tất cả Bồ-tát, dòng chảy tất cả các kiếp, tu hành hạnh Bồ-tát chưa từng đoạn dứt dòng chảy ba đời, biết rõ hoàn toàn sự thành hoại của dòng chảy tất cả các thế giới, chấm dứt dòng chảy các căn bất thiện của tất cả chúng sinh, làm phát sinh dòng chảy các căn

lành của tất cả chúng sinh, diệt trừ dòng chảy của tất cả các sinh tử... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Khi ấy, ở phương Đông, có vị Bồ-tát tên là Chánh Thú đi đến chỗ đó, đứng trên đỉnh núi Kim cương. Khi vị ấy đến núi này, thế giới Ta-bà chấn động sáu cách, có nhiều châu báu đẹp đẽ, phóng ra ánh sáng lớn che lấp cả ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, trời Đế Thích, Phạm thiên và ánh sáng của tám bộ trời, rồng..., làm cho tất cả các ánh sáng ấy đều như tối đen. Ánh sáng này chiếu đến khắp các địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh và chỗ của vua Diêm-la, diệt trừ hết các khổ, đoạn trừ những phiền não và các bệnh khổ, rưới xuống mưa châu báu tràn đầy cõi Phật cho đến mưa xuống những đám mưa mây đẹp đẽ để cúng dường Như Lai và tùy theo đối tượng thị hiện thân hình, sau đó mới đi đến chỗ của Bồ-tát Quán Thế Âm.

Lúc đó, Quán Thế Âm hỏi Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ông có thấy Bồ-tát Chánh Thú trong chúng hội này không?

Thiện Tài đáp:

–Thưa vâng, tôi đã thấy.

Này thiện nam! Ông hãy đến vị ấy để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Thiện Tài liền cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới

chân Bồ-tát Quán Thế Âm, nhiễu quanh vô số vòng, ngắm nhìn không rời mắt, chánh niệm về lời dạy của bậc Thánh để thâm nhập biển trí rồi từ tạ. Đến chỗ Bồ-tát Chánh Thú, cúi đầu đảnh lễ dưới chân, nhiễu quanh bên phải xong, cung kính chắp tay đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Bước đi nhanh chóng rộng khắp.

–Thưa Đại thánh! Đại thánh đã thành tựu pháp môn này ở chỗ Đức Phật nào, cõi đó cách đây bao xa và từ khi thành tựu đến nay đã được bao lâu?

Này thiện nam! Điều này rất khó biết, tất cả trời, người và phi nhân đều không thể biết, chỉ có bậc tinh tấn không thoái lui, gần gũi Thiện tri thức, Đức Phật hộ niệm, đầy đủ căn lành, tâm ngay thẳng và thanh tịnh, đạt được các căn như Bồ-tát, khai mở mắt trí tuệ, học rộng hiểu nhiều và cảnh giới của Bồ-tát mới có thể biết được.

Kính xin Đại thánh giảng nói cho tôi, tôi sẽ nương theo thần lực Phật và năng lực Thiện tri thức để được tin hiểu.

Bồ-tát Chánh Thú đáp:

–Này thiện nam! Tôi đã đạt được pháp môn

này từ chỗ Đức Phật Diệu Đức, ở cõi Diệu tạng. Từ đó đến nay đã trải qua các kiếp nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật. Trong mỗi niệm, tôi đi được số bước bằng số bụi trần trong vô số cõi Phật, mỗi bước đi qua được các thế giới nhiều bằng số bụi trần trong vô số cõi Phật, các nước tôi đi qua đều có Đức Phật ở đó. Tôi dùng tất cả những phẩm vật cúng dường của Bồ-tát để cúng dường chư Phật. Biển các chúng sinh trong tất cả các nước ấy tôi đều biết rõ, phân biệt các căn, tùy theo sự thích ứng mà giảng nói pháp, phát ra lưới ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương, diễn nói chánh pháp bằng âm thanh vi diệu, làm lợi ích và độ thoát các chúng sinh ấy, cho đến mười phương cũng như vậy.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn bước đi nhanh chóng rộng khắp này của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát đối với khắp tất cả mười phương, không nơi nào mà không đến, vô số cảnh giới không thể hủy hoại, pháp thân thanh tịnh tràn đầy Phật giáo, phân biệt biết rõ các đường chúng sinh, làm viên mãn tất cả các cõi, thuận theo tất cả các pháp, quán sát bình đẳng về ba đời, nói pháp bình đẳng, tùy thuận theo thế gian không chấp thủ vào đạo và đến khắp các cõi không vướng không ngại... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Về phương Nam có thành tên

là Ba-la-ba-đề, ở đó có vị trời tên là Đại Thiên, ông hãy đến đó để hỏi "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ Bồ-tát Chánh Thú, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng kính mến rồi tạ từ đi về phương Nam.

Khi ấy Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy về hạnh không chướng ngại của Bồ-tát, dốc lòng chuyên cầu cảnh giới trí tuệ của Bồ-tát Chánh Thú, phát sinh sự thông suốt về tất cả công đức của các cảnh giới, tinh tấn kiên cố, vô cùng hoan hỷ, đạt được thần thông tự tại không thể nghĩ bàn, hiểu biết chắc chắn về lĩnh vực của mây các công đức các Tam-muội, các Đà-la-ni, các thệ nguyện lớn các tài biện luận và đầy đủ các lực. Thiện Tài dần dần đi đến thành ấy và tìm hỏi thăm trời Đại Thiên đang ở chỗ nào, lúc ấy có người nói:

–Này thiện nam! Vị trời đó đang biến hóa hiện ra thân hình để giảng nói pháp cho các đại chúng vây quanh nơi Đại pháp đường ở trong thành này. Thiện Tài liền đến chỗ của vị trời, cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân vị trời, nhiễu quanh vô số vòng rồi cung kính chắp tay đứng qua một bên thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa

biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?

Bấy giờ, Đại Thiên vươn ra bốn cánh tay dài lấy nước trong bốn biển để rửa mặt. Rửa xong lấy nhiều hoa bằng vàng để rải trên Thiện Tài, Đại Thiên nói:

–Này thiện nam! Bồ-tát rất khó được nghe, khó gặp, là pháp kỳ diệu đặc biệt của thế gian, là cánh hoa Phân-đà-lợi của các bậc trượng phu, là nơi quay về nương tựa của các chúng sinh, giáo hóa làm lợi ích, nuôi dưỡng che chở cho chúng sinh, chiếu khắp tất cả, hiện bày đạo chân chánh, không còn ngu si, làm thầy chúng sinh, ủng hộ chánh pháp, cứu giúp cho chúng sinh được an ổn, khiến cho tất cả họ đều được đến thành trì Nhất thiết trí, thành tựu đầy đủ các nghiệp thân, khẩu thanh tịnh, lìa hẳn các điều ác, đối với chúng sinh thường dùng pháp ái ngữ, tùy theo sự thích ứng của họ mà hiện ở trước mặt luôn luôn đúng thời... Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Lưới mây của Bồ-tát:

–Thưa Đại thánh! Cảnh giới của pháp môn này như thế nào?

Khi ấy, ở trước Thiện Tài, Đại Thiên dồn vàng bạc cõi trời thành một đống lớn, như núi chúa, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, mã não, châu Dạ quang ly cấu, châu Minh tịnh, ngọc ma-ni chư phương tiện

môn, ngọc Châu-la, ngọc An lạc, ngọc Kiết du, ngọc Trang nghiêm phát, ngọc Trang nghiêm đồng tử, ngọc Nhĩ-a-la trang nghiêm, ngọc Nhĩ-câu-la, ngọc Trân châu đỏ, ngọc Trang nghiêm nhất thiết chư chi tiết, ngọc châu Như ý... đều chất thành đống như núi chúa; tất cả các loại hoa, hương, hương xoa, hương bột, vòng hoa, y phục, dù lọng, cờ phướn và tất cả những đồ vật để hưởng vui trong cảnh giới năm dục như vậy, đều chất thành đống như núi chúa. Lại hiển hiện nhiều vô số đồng nữ rồi bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ông hãy lấy những phẩm vật này để cúng dường Đức Như Lai, để bố thí và giáo hóa cho tất cả chúng sinh, khiến cho tất cả chúng sinh đều tu hành pháp Bố thí ba-la-mật, học pháp Bố thí ba-la-mật để từ bỏ tất cả.

Này thiện nam! Tôi đem những vật này dạy ông bố thí và dạy tất cả chúng sinh cũng vậy là để khiến cho chúng sinh được xông ướp thân tâm bằng căn lành không tham, gần gũi Thiện tri thức, cung kính cúng dường chư Phật, Bồ-tát, làm phát sinh và nuôi lớn tất cả các căn lành và phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, này thiện nam! Chúng sinh nào tham đắm năm dục, tôi vì họ hiển hiện cảnh giới bất tịnh; chúng sinh nào giận dữ buông lung, kiêu mạn tranh cãi như quỷ La-sát uống máu ăn thịt, tôi đều dạy cho họ tập lòng đại Từ bi, khiến cho tất cả từ

bỏ hẳn giận dữ, buông lung... Chúng sinh nào biếng nhác, tôi vì họ thị hiện các nạn về nước, lửa, trộm cướp, vua ác và những kẻ thù địch...

Này thiện nam! Đối với các loại chúng sinh ác xấu như vậy tôi đều dùng các loại phương tiện để diệt trừ các căn bất thiện và tăng trưởng căn lành cho họ, trừ diệt tất cả oái thù làm chướng ngại các pháp Ba-la-mật vượt thoát các chướng ngại, đạt được pháp vô ngại.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Lưới mây này của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát như Thiên vương, Đế Thích diệt trừ các nạn A-tu-la phiền não; nước của các Bồ-tát dập tắt lửa phiền não, lửa của các Bồ-tát thiêu rụi tham ái của tất cả chúng sinh, gió của Bồ-tát có thể thổi tan tất cả những tâm ô nhiễm, kim cương của Bồ-tát bẻ gãy hết tất cả các tưởng về ngã và ngã sở... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Trong Diêm-phù-đề này có một nước tên là Ma-kiệt-đề, có vị Địa thần ủng hộ đạo tràng tên là An Trụ, ông hãy đến đó để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân vị trời Đại Thiên rồi từ tạ ra đi, đến nước Ma-kiệt-đề và tới chỗ của Địa thần An

Trụ.

Bấy giờ, một vạn Địa thần đều nói:

–Vị Đồng tử này có thể ôm lấy chúng sinh thành kho tàng Phật, phá tan được màn phủ vô minh của tất cả chúng sinh, sinh vào nhà của Đấng Pháp Vương, lìa bỏ nhơ uế vô ngại, đầu đội mão thêu nhiều châu báu và có kho trí tuệ báu bẻ gãy các ngoại đạo. Địa thần An Trụ cùng với với một vạn Địa thần rưới nhiều nước thơm trên mặt đất, rưới xong, cho gió thổi hương thơm để trang nghiêm, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, nhiều châu báu đẹp đẽ, tất cả các loài hoa chen nhau nở, tất cả nước ở mọi loại cây đều đơm trĩu quả, tiếng chảy của nước ở các sông suối, ao hồ tạo thành nhiều âm thanh vui vẻ, các lầu gác được trang trí bằng các loại châu báu cõi trời, nhiều loại chim khác nhau đều hót lên nhiều tiếng líu lo, vui vẻ, tự nhiên vọt lên nhiều kho châu báu...

Khi ấy, Địa thần An Trụ hỏi Thiện Tài:

–Lành thay, ông đã đến đây! Này thiện nam! Ông muốn nhìn thấy phước báo của các căn lành mà ông đã vun trồng ở nơi đây không?

Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Địa thần, cung kính chắp tay đứng bên một bên thưa:

–Thưa Đại thánh, tôi rất muốn thấy!

Ngay lập tức, Địa thần dùng ngón chân ấn xuống đất thì vô lượng, vô số ức kho báu được xuất hiện. Địa thần nói:

–Này thiện nam! Phước báo của các căn lành mà ông đã vun trồng từ xưa là đạt được kho báu này, ông hãy tùy nghi sử dụng.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Kho tàng không thể hủy hoại của các Bồ-tát. Từ đời Đức Phật Nhiên Đăng đến nay, tôi luôn ủng hộ để Bồ-tát tu tập hạnh Bồ-tát, thể nhập soi xét vào tận nguồn gốc của cảnh giới trí tuệ, thành tựu viên mãn thệ nguyện rộng lớn, làm thanh tịnh các hạnh của Bồ-tát, phát sinh sự hiểu biết thấu suốt của Bồ-tát, đầy đủ năng lực các công đức của Bồ-tát, thành tựu pháp không thể hủy hoại của Bồ-tát, đi đến các cõi Phật, nghe pháp, được tất cả các chư Phật thọ ký, vận chuyển bánh xe tất cả chánh pháp và tất cả mây pháp, kinh điển; giáo hóa chúng sinh bằng ánh sáng pháp lớn và thọ trì thần lực tự tại của chư Phật.

Này thiện nam! Về thuở xa xưa, cách đây các kiếp nhiều như số bụi trần của núi Tu-di, có kiếp tên là Trang nghiêm, thế giới tên là Nguyệt tràng, Phật hiệu Thiện Nhãn. Tôi ở chỗ Đức Phật ấy đạt pháp môn này, rồi tu tập tăng trưởng và làm thanh tịnh pháp môn. Trong thời gian ấy, tôi luôn gặp được chư Phật nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật. Các Đức Phật ấy cho đến đạt thần lực tự

tại... tôi đều được thấy tất cả và tôi ở chỗ Đức Phật ấy tu tập căn lành.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn này, còn các Đại Bồ-tát luôn có thể hầu hạ chư Phật, được nghe và thọ trì tất cả các pháp của chư Phật ấy, thể nhập sâu xa giáo pháp bí mật của tất cả chư Phật, trong từng niệm đều sinh Pháp thân thanh tịnh như tất cả chư Phật, kho tàng hình ảnh của chư Phật phát sinh ra tất cả Phật pháp và sở hành tự tại... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở Diêm-phù-đề này có thành tên là Ca-tỳ-la-bà, ở trong đó vị Dạ thần (thần bóng đêm) tên là Bà-sa-bà-đà, ông hãy đến đó để hỏi "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ Địa thần An Trụ, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi từ tạ để đi đến thành kia.

Bấy giờ, chánh niệm tư duy về pháp môn Kho tàng không thể hư hoại của Bồ-tát từ Địa thần An Trụ, Đồng tử Thiện Tài tu tập các Tam-muội, hiểu rõ các Tam-muội, quán sát các pháp luật nghi của Bồ-tát, quán sát các pháp luật nghi của Bồ-tát, thần thông tự tại của Bồ-tát, quán sát tất cả các pháp thanh tịnh của Bồ-tát, thâm nhập vào trí tuệ sâu xa của Bồ-tát, đạt trọn vẹn pháp môn không

thể hủy hoại của Bồ-tát và tùy thuận theo pháp môn ấy, thể nhập soi xét vào biển các pháp môn của Bồ-tát... rồi dần dần đi đến thành ấy. Từ cửa Đông Thiện Tài đi vào giữa thành và đứng ở đó. Không bao lâu sau, khi mặt trời lặn, nghe theo lời dạy của tất cả các Bồ-tát, Thiện Tài một lòng mong muốn được gặp Dạ thần Bà-sa-bà-đà, đối với Thiện tri thức cung kính xem như Phật, mắt nhìn được khắp các cảnh giới, hiển hiện khắp mọi nơi, trí tuệ đạt đến tất cả các cảnh giới, mắt pháp thanh tịnh thấy được biển tất cả các pháp giới, mắt đại trí tuệ nhìn thấu mười phương và thấy vị Dạ thần ấy đang ở trên hư không của thành đó, ngồi nơi tòa sen ngát thơm trong tòa lầu quý báu, thân như vàng ròng, mắt và tóc màu xanh biếc, trang nghiêm đẹp đẽ Đại Bồ-tát nhìn không biết chán, mặc y phục bằng các châu báu đẹp đẽ màu đỏ, trên đỉnh đầu có búi tóc giống như Pháp vương. Trên thân của Dạ thần hiện ra tất cả các tinh tú tỏa ra ánh sáng, hóa độ chúng sinh trong vô số thế giới được xa lìa các đường ác. Trong mỗi lỗ chân lông đều thấy có các chúng sinh đã được hóa độ, hoặc được sinh lên cõi trời, hoặc đạt quả vị Thanh văn, Duyên giác; các pháp ngôn ngữ diễn nói lời dạy chân chánh để giáo hóa chúng sinh, khiến cho tất cả họ đều tu tập hạnh Bồ-tát, dũng mãnh tinh tấn tu hành các pháp môn thần lực của các Tam-muội, cảnh giới thần lực tự tại của Bồ-tát, ở chỗ ở của

Bồ-tát, ánh sáng của Bồ-tát, sự nỗ lực của Bồ-tát và pháp môn của Bồ-tát để giáo hóa chúng sinh... trong mỗi lỗ chân lông đều nhìn thấy rõ.

Khi ấy, thấy nghe như vậy rồi, Thiện Tài vô cùng hoan hỷ, cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Dạ thần, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi cung kính chắp tay đứng qua một bên, và thưa:

–Thưa Thiên thần! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đã tin chắc rằng nhờ Thiện tri thức để đạt được Phật pháp. Kính xin Thiên thần chỉ bày, hiển hiện đạo Nhất thiết trí, Bồ-tát nào hướng đến đạo này sẽ đạt được cảnh giới mười Lực.

Dạ thần nói với Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay! Này thiện nam! Hãy cung kính và thuận theo lời dạy của Thiện tri thức, Bồ-tát nào nghe theo lời dạy của Thiện tri thức sẽ nhanh chóng đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu các pháp chiếu sáng khắp nơi của Bồ-tát, pháp môn Phá tan mọi ngu tối cho chúng sinh.

Này thiện nam! Đối với chúng sinh ác, tôi phát lòng đại Từ, đối với chúng sinh tạo nghiệp bất thiện, tôi phát lòng đại Bi, đối với chúng sinh tu hành điều thiện, tôi vô cùng hoan hỷ, đối với chúng sinh thiện, ác, tôi phát tâm như nhau, đối

với chúng sinh nhiễm ô, tôi phát tâm thanh tịnh, đối với chúng sinh tà đạo, tôi phát tâm chánh đạo, đối với chúng sinh ưa thích bất tịnh, tôi phát tâm ưa thích sự thanh tịnh, đối với chúng sinh ưa thích sinh tử, tôi phát tâm tùy thuận chánh pháp, đối với chúng sinh ưa thích đạo quả Thanh văn, Duyên giác, tôi phát tâm đứng vững trong đạo Nhất thiết trí...

Này thiện nam! Tôi thường tư duy để giáo hóa chúng sinh như vậy. Khi quỷ thần, trộm cướp lui tới những chỗ đêm tối vắng người, khi Tỳ-kheo không giữ oai nghi, khi lớp mây khói bụi mờ che lấp ánh sáng mặt trời, mặt trăng khiến không thấy được các sắc, chúng sinh nào ở nơi thành ấp xóm làng, núi cao, đồng trống, tám phương biển cả, cho đến tất cả chúng sinh ở dưới nước, trên đất liền, đối với các chúng sinh ấy, tôi luôn dùng các phương tiện diệt trừ những sự sợ hãi cho họ, hoặc gặp các tai nạn ở biển, tai nạn về mây, tai nạn ở núi, gió bão nổi lên, sóng lớn cuồn cuộn, bị mất phương hướng, không thấy bến bờ... Gặp những tai nạn ở biển như vậy, lúc ấy, tôi đều hiện làm thuyền bè, hoặc làm voi chúa, ngựa chúa, chó chúa hoặc chúa A-tu-la, chúa thần biển... tôi hiện làm các thân hình như vậy để phương tiện cứu độ tai nạn về biển cho chúng sinh. Vì các chúng sinh ở đất liền, tôi hiện làm mặt trăng sáng và các vì tinh tú, ánh sáng đuốc, lửa, ánh chớp và các ánh

sáng của vật báu, ánh sáng của thân chư Thiên, ánh sáng của Bồ-tát... tôi dùng vô số phương tiện như vậy để cứu giúp chúng sinh, rồi phát tâm: "Tôi xin làm nơi quay về nương tựa cho tất cả chúng sinh, diệt trừ phiền não, giúp cho người sợ chết không còn sợ hãi, khiến người nghèo khổ được giàu vui, vì các chúng sinh ở núi hoặc làm cây trái, hoặc làm suối chảy, những con chim Ca-lăng-tần-già hót lên những âm thanh vi diệu, hoặc làm thần núi hoặc làm mặt đất bằng phẳng... dùng vô số phương tiện như thế để độ thoát chúng sinh". Tôi phát tâm như vầy để làm cho các chúng sinh được thoát khỏi các tai nạn ở núi, lại khiến cho tất cả được vượt qua núi sinh tử, vì các chúng sinh ở nơi đồng trống, tôi dùng nhiều phương tiện làm cho họ được an vui, đi vào con đường chánh kiến, trừ diệt đói khát... trong vô số các tai nạn như thế, cứu giúp các chúng sinh rồi, tôi lại nguyện cho tất cả chúng sinh đều được nhanh chóng diệt hết các khổ, đạt trọn vẹn con đường tất cả trí tuệ an ổn. Thấy các chúng sinh ưa chấp thủ vào cõi nước, chịu nhiều khổ não, tôi dùng các phương tiện để diệt trừ sự chấp thủ của họ, rồi phát nguyện khiến cho chúng sinh từ bỏ chấp thủ về năm ấm, trụ trong cảnh giới Nhất thiết chủng trí của tất cả chư Phật, thấy các chúng sinh vì bị lệ thuộc vào làng xóm mà phải chịu nhiều khổ sở, tôi dùng nhiều phương tiện để thuyết pháp cho họ,

giúp cho họ nhanh chóng xa lìa rồi hành theo chánh pháp. Tôi lại nghĩ cách làm cho tất cả chúng sinh được xa lìa làng xóm sáu Nhập rỗng không, thoát khỏi sinh tử, thể nhập trọn vẹn vào thành trì Nhất thiết trí.

Lại nữa, này thiện nam! Chúng sinh nào bị nhầm lẫn đối với mười phương, Đông mà tưởng là Tây, Tây mà tưởng là Đông, cho đến trên tưởng dưới và ngược lại... thì vì các chúng sinh ấy, tôi dùng vô số phương tiện để chấm dứt nhầm lẫn. Vì người muốn đi ra, tôi chỉ bày cửa ngõ, vì người bị lạc đường, tôi chỉ con đường đúng đắn, vì người muốn vượt qua, tôi chỉ cho bến bờ, người không có thuyền bè, tôi đều cấp cho, người không biết phương hướng cõi nước, tôi chỉ cho họ cõi nước an vui... Bằng vô số phương tiện như vậy, tôi mở bày dẫn dắt để độ thoát cho tất cả rồi suy nghĩ: "Tôi đã chiếu sáng diệt trừ bóng tối đêm dài, mọi việc ở thế gian, tôi đều đã chỉ dạy, lại làm cho tất cả chúng sinh được dứt hẳn tối tăm, đạt được mắt thanh tịnh, xa lìa các tướng, các tà kiến của chúng sinh về Thường, Lạc, Ngã, Tịnh, sự chấp thủ của chúng sinh, phàm phu, các ấm, giới và nhập. Đối với các chúng sinh không hiểu rõ nhân quả, làm điều bất thiện, giết hại chúng sinh, cho đến tà kiến, biết hiếu cha mẹ, không cúng dường Sa-môn, Bà-la-môn, lìa bỏ chánh đạo, tạo nghiệp bất thiện, chê bai chánh pháp, muốn phá hoại pháp

luân, chế giễu các Bồ-tát, oán ghét Đại thừa, không tán thán Bồ-đề, chê bai Hiền thánh, làm theo pháp của kẻ ác, tạo năm tội đại nghịch... Đối với các loại chúng sinh xấu ác như vậy, tôi đều dùng ánh sáng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt để trừ bỏ ngu si tối tăm cho họ, khiến cho họ được phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thấu đạt trọn vẹn hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, mở đạo mười Lực, lìa xa sinh tử, hiện bày thành trì Nhất thiết trí, cảnh giới và thần thông của chư Phật, đầy đủ các lực, hiện pháp Tổng trì, đứng vững trong chánh pháp bình đẳng của chư Phật, hiện ra tất cả chư Phật đều cùng một thân."

Lại nữa, này thiện nam! Thấy các chúng sinh nghèo khổ già bệnh, tôi dùng nhiều phương tiện để cứu giúp họ rồi suy nghĩ: "Mình phải dùng pháp vô thượng để giáo hóa các chúng sinh này, diệt trừ các phiền não, khiến họ được giải thoát, được xa lìa sinh, già, bệnh, chết và các nạn trong các đường ác, gần gũi Thiện tri thức, thể nhập sâu xa vào pháp giới, lìa bỏ các nghiệp ác, được Pháp thân thanh tịnh của Phật, đạt đến chỗ không còn già, bệnh, chết thường trụ trong pháp giới.

Lại nữa, này thiện nam! Thấy các chúng sinh xa lìa chánh đạo, hướng đến nẻo tà, lệ thuộc vào các kiến chấp điên đảo, bị hư dối mê hoặc, tạo đủ các nghiệp bất thiện về thân, miệng, ý, buông lung vô độ, nương tựa pháp ác, không phải Chánh giác

cho là Chánh giác, đối các Bậc Chánh giác lại cho là chẳng phải Chánh Giác, gần gũi bạn ác, chịu nhiều khổ não..., thấy như vậy rồi, tôi dùng vô số phương tiện để trừ diệt tà kiến và giúp họ đứng vững trong chánh kiến, trở thành người thù thắng bậc nhất trong cõi trời, người, rồi suy nghĩ: "Tôi phải làm cho các chúng sinh được đạo Chân chánh vô thượng xuất thế gian không bao giờ thoái chuyển, đối với Nhất thiết trí, được viên mãn Đại nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền và đạt được Nhất thiết trí nhưng cũng không bỏ các địa của Bồ-tát và không hoại mất tánh chúng sinh."

Bấy giờ, để nói rõ lại ý nghĩa pháp môn này. Dạ thần nương thần lực Phật, nhìn khắp mười phương rồi vì Thiện Tài, nói kệ:

Tôi thành tựu Diệu pháp
Biết thời gian, nơi chốn
Chiếu trừ tối si mê
Quán khắp tất cả pháp.
Vô lượng, vô số kiếp
Tôi luôn tu đại Từ
Che chở khắp quần sinh
Thiện Tài nên nhanh chóng.
Thành tựu biển đại Bi
Sinh chư Phật ba đời
Diệt trừ hết các khổ,
Thiện Tài mau rốt ráo.
Tâm hoan hỷ Phật tử

Bỏ điều ác thế gian
Thoát khỏi khổ ba cõi
Được niềm vui Thánh Hiền.
Lìa các ác hữu vi
Trí giải thoát Thanh văn
Đầy đủ lực Như Lai
Phật tử nên rốt ráo.
Tôi dùng Thiên nhãn tịnh
Nhìn khắp cõi mười phương
Trong các thế giới kia
Thấy Phật ở đạo tràng.
Thân tướng hảo trang nghiêm
Vô số chúng vây quanh
Phóng biển ánh sáng lớn
Chiếu khắp độ chúng sinh
Thấy các loài chúng sinh
Chết đây rồi sinh kia
Luân hồi trong năm cõi
Luôn chịu vô lượng khổ.
Dùng biển Thiên nhĩ tịnh
Nghe âm thanh mười phương
Biển tất cả ngôn ngữ
Đều thọ trì hết thảy.
Vô số tiếng vi diệu
Của tất cả Như Lai
Vận chuyển pháp thanh tịnh
Đều nghe, thọ trì được.
Tôi dùng mũi thanh tịnh

Trong biển pháp vô ngại
Thể nhập các pháp môn
Thiện Tài mau rốt ráo
Tôi thành tướng Đại nhân
Lưỡi rộng dài thanh tịnh
Tùy cơ nói diệu pháp
Phật tử nên rốt ráo
Pháp thân thanh tịnh mầu
Ba đời đều như như
Tùy cơ mà giáo hóa
Không đâu chẳng hiện khắp.
Tâm tôi không cấu nhiễm
Thanh tịnh như hư không
Gồm thân tất cả Phật
Mà không hề dính mắc.
Biết rõ vô số cõi
Biển các tâm chúng sinh
Phân biệt các căn cơ
Xa lìa mọi hư dối.
Tôi dùng sức thần thông
Đi đến vô số cõi
Che chở khắp tất cả
Điều phục các chúng sinh.
Trí tuệ như hư không
Vô tận không gì sánh,
Cúng dường chư Như Lai
Làm lợi ích tất cả.
Trí tuệ rộng, thanh tịnh

Phân biệt biển các pháp
Trừ phiền não chúng sinh
Phật tử nên rốt ráo
Thông đạt pháp ba đời
Thâm nhập biển chư Phật
Hiểu rõ tất cả pháp
Không ai suy lường được.
Trong mỗi hạt bụi trần
Thấy hết biển cõi Phật
Lại thấy chư Như Lai
Nhờ năng lực nhìn khắp.
Thấy Phật Lô-xá-na
Đạo tràng thành Chánh giác
Bụi trần mười phương cõi
Đều vận chuyển chánh pháp.
Đồng tử Thiện Tài thưa:

–Thưa Thiên thần! Thiên thần đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác từ khi nào và đạt được pháp môn này được bao lâu rồi mới có thể làm lợi ích cho chúng sinh được như vậy?

Dạ thần đáp:

–Này Phật tử! Vào đời xa xưa, cách đây các kiếp như số bụi trần của núi Tu-di, có thế giới tên là Bảo đức, có kiếp tên là Tịch tĩnh, có năm trăm ức Đức Phật xuất hiện ở đời. Khi ấy có một thành lớn tên là Liên hoa quang, có vị Chuyển luân thánh vương, tên là Thiện Pháp Độ thành tựu bảy báu giống như pháp các Thánh vương. Phía Đông của

thành ấy có khu rừng tên là Diệu đức, trong rừng ấy có cây Bồ-đề tên là Nhất thiết Phật tự tại quang minh. Khi đó, Đức Phật Nhất Thiết Pháp Lôi Vương ngồi nơi gốc cây ấy thành Đẳng chánh giác, phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới. Ngọc nữ báu của Thánh vương tên là Pháp Tuệ Nguyệt Liên Hoa Quang. Trong thành ấy có vị Dạ thần tên Tịnh Nguyệt, vào nửa đêm, phát ra tiếng vi diệu bảo Ngọc nữ ấy rằng: "Ngọc nữ nên biết, Đức Phật Nhất Thiết Pháp Lôi Vương đã xuất hiện ở đời, hãy xưng tán, ngợi khen công đức thiết thực của Đức Phật ấy, hiển hiện thần lực tự tại của Như Lai, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và khen ngợi tất cả các hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền."

Khi đó, Ngọc nữ liền cúng dường Đức Phật ấy và cả đại chúng Bồ-tát cùng các Thanh văn.

Này thiện nam! Ngọc nữ Pháp Tuệ Nguyệt Liên Hoa Quang thuở ấy đâu phải ai khác, chính là thân tôi.

Này thiện nam! Ở chỗ Đức Phật ấy, tôi đã gieo trồng năng lực căn lành; trong các kiếp nhiều như số bụi trần của núi Tu-di, tôi đều không bị đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh và cõi Diêm-la, cũng không sinh vào nhà thấp hèn, các căn đầy đủ, diệt trừ các khổ, luôn luôn là bậc tôn quý trong cõi trời người, không xa rời các Thiện tri thức, chư Phật và Bồ-tát, không sinh trong đời năm uế trược, ở

chỗ chư Phật. Bồ-tát ấy, được tăng trưởng các căn lành, ở trong các kiếp nhiều như số bụi trần trong tám mươi núi Tu-di đều luôn luôn an ổn vui vẻ, nhưng cũng chưa đầy đủ trọn vẹn các căn lành của Bồ-tát.

Lại nữa, này thiện nam! Trải qua các kiếp nhiều như số bụi trần của núi Tu-di này rồi, lại cách đây một vạn kiếp nữa, có kiếp tên là Ly ưu, có thế giới tên là Ly cấu thắng, có năm trăm Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác đồng một danh hiệu là Tu-di Tịch Tĩnh Nhãn xuất hiện ở đời. Cõi nước của chư Phật ấy có khi thanh tịnh có khi nhơ uế. Trong thế giới đó có một Tứ thiên hạ tên là Ly cấu, có thành tên Trang nghiêm.

Khi đó, tôi là con gái của trưởng giả Minh Thắng tên là Thắng Tuệ Quang xinh đẹp đoan trang. Vị trời Tịnh Nguyệt do năng lực bản nguyện nên sinh vào trong thành này, làm vị Dạ thần tên là Thanh Tịnh Nhãn. Thuở đó, cũng vào nửa đêm, vị Dạ thần ấy lại đến nhà tôi, hiển hiện sắc thân đẹp để tán thán Như Lai, lại khuyến khích tôi đến chỗ Như Lai, phóng ánh sáng lớn đi trước dẫn đường.

Khi ấy, tôi cùng với cha mẹ quyến thuộc cùng đi đến chỗ của Đức Như Lai Tu-di Tịch Tĩnh Nhãn để cung kính cúng dường, nghe Phật thuyết pháp và đạt được Tam-muội của Bồ-tát tên là "Thấy ánh sáng trí tuệ thanh tịnh giáo hóa chúng sinh của chư

Phật chiếu khắp ba đời". Đạt Tam-muội này rồi, nhớ được tất cả chư Phật đã được gặp trong các kiếp quá khứ nhiều như số bụi trần trong núi Tu-di, lại nghe Đức Phật ấy giảng nói kinh pháp, đạt được pháp môn "Các pháp ánh sáng chiếu soi phá tan si ám của chúng sinh" phóng ra ánh sáng lớn chiếu đến các thế giới nhiều như số bụi trần trong mười cõi Phật. Thấy được tất cả các Đức Như Lai trong các cõi ấy và đến nơi biết được các pháp ngôn ngữ, các căn cơ và tánh dục của chúng sinh rồi vì chúng làm Thiện tri thức, theo sự thích ứng mà hiện ra thân hình, làm tăng trưởng pháp môn này trong từng niệm; một thân tràn đầy các thế giới nhiều như số bụi trần trong thế giới cho đến tràn đầy khắp biển các thế giới nhiều như số bụi trần trong biển các thế giới, thấy tất cả chư Như Lai trong biển các thế giới nhiều như số bụi trần trong biển các thế giới ấy, cũng đến chỗ nghe và thọ trì tất cả pháp của chư Phật giảng nói, phân biệt biết rõ biển sự tích bản nguyện của chư Như Lai ấy, tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà thị hiện thân hình để hóa độ, trong từng niệm đều nuôi dưỡng pháp môn này ngang bằng pháp giới.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn "các pháp ánh sáng chiếu soi phá tan si ám của chúng sinh", còn các Đại Bồ-tát đạt trọn vẹn vô lượng, vô biên hạnh nguyện Phổ Hiền, thể nhập sâu xa vào biển pháp giới, dựng cờ trí tuệ, đạt các Tam-

muội, thần thông tự tại, thành tựu viên mãn thệ nguyện rộng lớn, giữ gìn thọ trì tất cả các pháp của chư Phật khắp mười phương, trong mỗi niệm đều làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả các cõi Phật, biển công đức tràn đầy, trong từng niệm đều giáo hóa biển tất cả chúng sinh, mặt trời trí tuệ thanh tịnh chiếu soi tất cả các thế giới trong ba đời, giáo hóa tất cả chúng sinh; như mặt trăng thanh tịnh lìa cầu trừ diệt tối tăm phiền não nghi ngờ của tất cả chúng sinh; ở trong biển tất cả các cõi, tâm không hề lệ thuộc, phóng ra âm thanh vi diệu thanh tịnh viên mãn, lan đầy khắp tất cả các pháp giới khắp mười phương; trong mỗi hạt bụi trần, hiện bày thần lực tự tại và ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu khắp ba đời... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở nước Ma-kiệt-đề trong Diêm-phù-đề này có vị Dạ thần tên là Thậm Thâm Diệu Đức Ly Cấu Quang Minh, ông hãy đến đó để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Thiện Tài dùng kệ khen ngợi Dạ thần:

Tôi thấy thân thanh tịnh
Tướng tốt tự trang nghiêm
Như Văn-thù-sư-lợi
Lại như núi báu chúa.
Đủ Pháp thân thanh tịnh

Bình đẳng cả ba đời
Giáo hóa các chúng sinh
Tâm không hề lệ thuộc.
Phóng ánh sáng thanh tịnh
Chiếu khắp cả các cõi
Trong mỗi lỗ chân lông
Thấy tất cả tinh tú.
Tâm thanh tịnh không nhơ
Như hư không mười phương
Bao gồm các Pháp vương
Trí soi xét thanh tịnh.
Từ mỗi lỗ chân lông
Phóng vô số ánh sáng
Chữ chư Phật mười phương
Rưới mưa mây công đức.
Từ mỗi lỗ chân lông
Hiện các thân biến hóa
Đầy các cõi mười phương
Phương tiện độ chúng sinh.
Khi còn là Bồ-tát
Thanh tịnh vô số cõi
Từ mỗi lỗ chân lông
Đều hiển hiện thấy rõ.
Có người nào thấy nghe
Đều đạt lợi công đức
Chuyên cầu đạo Bồ-tát
Thành tựu Phật Bồ-đề.
Có người nào thấy nghe

Đều phát tâm hoan hỷ
Lìa các nạn đường ác
Trừ diệt các phiền não.
Kiếp như bụi ngàn cõi
Khen ngợi công đức Ngài
Các kiếp có thể hết
Công đức không cùng tận.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân vị Dạ thần, đi nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng kính mến không nhàm chán rồi từ tạ đi về nước Ma-kiệt-đề. Đồng tử Thiện Tài nhất tâm tư duy về sự phát khởi tâm đạo viên mãn thanh tịnh của Dạ thần ấy, tư duy như thế xong liền được thể nhập sâu xa vào kho tàng của các Bồ-tát, phát sinh biển các đại nguyện của Bồ-tát, làm thanh tịnh đạo Ba-la-mật của các Bồ-tát, nhanh chóng đạt đến các địa viên mãn của Bồ-tát, đứng vững trong hạnh nghiệp viên mãn của các Bồ-tát, thấu đạt cùng tận biển đạo Thập trụ của Bồ-tát, thể nhập trọn vẹn vào biển Nhất thiết trí, cứu giúp cho tất cả chúng sinh, nuôi dưỡng mây Từ bi càng rộng lớn, phát khởi các đại hạnh nguyện Phổ Hiền trong tất cả các cõi...

Rồi Thiện Tài dần dần đến chỗ của Dạ thần Thậm Thâm Diệu Đức Ly Cấu Quang Minh, cúi đầu đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi cung kính chắp tay đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thiên thần! Trước đây, tôi đã phát tâm

Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết "Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Vị Dạ thần đáp:

–Lành thay, lành thay, Đồng tử! Ông đã có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thưa hỏi về hạnh Bồ-tát và đầy đủ các địa.

Này thiện nam! Bồ-tát thành tựu được mười pháp thì có thể đầy đủ các hạnh Bồ-tát.

Mười pháp ấy là gì?

1. Đạt Tam-muội hiện tiền thấy tất cả chư Phật.

2. Được mắt thanh tịnh thấy thân tướng hảo trang nghiêm của tất cả chư Phật.

3. Phân biệt biết rõ biển lớn vô lượng, vô biên các công đức của tất cả các chư Phật.

4. Thấy được biển vô lượng, vô biên ánh sáng của chư Phật có thể chiếu soi đến khắp tất cả pháp giới.

5. Từ mỗi lỗ chân lông phóng ra biển các ánh sáng lớn nhiều bằng số tất cả chúng sinh, tùy theo căn cơ để độ thoát chúng sinh.

6. Trong mỗi lỗ chân lông đều nhìn thấy biển ánh sáng của tất cả châu báu.

7. Trong từng niệm đều phát ra biển lớn các biến hóa của tất cả chư Phật đầy khắp pháp giới, hiểu trọn vẹn các cảnh giới của tất cả chư Phật, giáo hóa chúng sinh không bị chướng ngại.

8. Phát ra biển các âm thanh vi diệu của tất cả chư Phật để vận chuyển bánh xe chánh pháp thanh tịnh của chư Phật trong ba đời.

9. Diễn nói như mây tất cả các kinh, đạt âm thanh hoàn hảo của Phật, thể nhập soi xét vào biển tất cả chư Như Lai.

10. Thị hiện thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của tất cả chư Phật để giáo hóa chúng sinh.

Này thiện nam! Nếu Bồ-tát đầy đủ mười pháp này mới có thể viên mãn tất cả các hạnh của Bồ-tát.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Tịch diệt định nhạo tinh tấn của Bồ-tát, thấy được tất cả các cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh trong ba đời, tất cả chư Phật và biển các quyến thuộc, biển vô lượng, vô biên thần lực của Phật, phân biệt biết rõ biển các danh hiệu chư Phật, biển vận chuyển bánh xe chánh pháp, biết tuổi thọ, vô lượng âm thanh vi diệu và Pháp thân thanh tịnh đầy khắp pháp giới của chư Phật mà không hề lệ thuộc vào tất cả các tướng của chư Như Lai. Vì sao? Vì Như Lai chẳng phải quá khứ nên diệt trừ mọi chấp thủ của thế gian; Như Lai chẳng phải vị lai nên không có sự sinh khởi; Như Lai chẳng phải hiện tại nên không có thân sinh tử; Như Lai chẳng hoại diệt nên không có tướng ngôn ngữ; Như Lai chẳng phải chân thật nên hiện bày pháp huyễn;

Như Lai chẳng phải hư dối nên xuất hiện ở đời để làm lợi ích chúng sinh; Như Lai chẳng phải đi nên không có chỗ đến; không còn chết ở chỗ này sinh ở chỗ kia; Như Lai là không thể hoại diệt nên pháp tánh không hư hoại; Như Lai là nhất tánh nên lìa tướng nhãn giới; Như Lai là không tánh nên pháp tánh rốt ráo.

Này thiện nam! Tôi biết rõ về tất cả Như Lai như vậy, khai mở và làm tăng trưởng pháp môn Tịch diệt định nhạo tinh tấn của Bồ-tát, chiếu ánh sáng trang nghiêm, thể nhập soi xét vào cảnh giới tùy thuận bình đẳng kiên cố phân biệt rõ, xa lìa hư dối, phát khởi lòng đại Bi giáo hóa chúng sinh, chưa bao giờ rời bỏ sự nhất tâm định tĩnh, nhập vào Sơ thiền, diệt trừ ý nghiệp, được năng lực trí tuệ tịch tĩnh giáo hóa chúng sinh an lạc hoan hỷ; nhập vào Nhị thiền, lìa bỏ sinh tử, được Niết-bàn tịch diệt, quán sát tánh chúng sinh; tu tập Tam thiền, diệt trừ tất cả các khổ phiền não của các chúng sinh; tu tập Tứ thiền, tăng trưởng thệ nguyện về tâm Bồ-đề và Nhất thiết trí, phát sinh biến tất cả các Tam-muội của Bồ-tát, phương tiện thiện xảo, đạt trọn vẹn biến tất cả các pháp môn của Bồ-tát, thành tựu được thần thông tự tại của Bồ-tát, sinh ra sự hành dụng tự tại của Bồ-tát và trí tuệ thanh tịnh sáng suốt thể nhập sâu xa vào pháp giới Phổ môn.

Này thiện nam! Tôi tu tập pháp môn Tịch diệt

định nhạo tinh tấn của Bồ-tát như vậy, dùng nhiều phương tiện để độ thoát chúng sinh. Đối với các chúng sinh tại gia buông lung tham dục thì khiến cho họ tu quán tưởng bất tịnh, quán tưởng không có gì vui, quán tưởng về buồn khổ, quán tưởng về sự bức bách, quán tưởng về sự trói buộc, quán tưởng về quỷ La-sát, quán tưởng về vô thường, khổ, không, vô ngã, quán tưởng về sự không tự tại và quán tưởng về già, chết, lại khiến cho các chúng sinh ấy xa lìa năm dục thường ưa thích chánh pháp, tin hiểu rằng nhà là chẳng phải nhà để xuất gia học đạo, thiền tọa tư duy; tôi lại làm các âm thanh ngăn được tán loạn để trừ diệt sự sợ hãi về quỷ thần; vì người muốn ra ngoài ban đêm, tôi khai mở cửa ngõ, làm ánh sáng chiếu soi đường đi, diệt trừ bóng tối; lại khen ngợi Phật, Pháp, Tăng và các Thiện tri thức, lại khuyên gần gũi các Thiện tri thức khiến cho chúng sinh chưa sinh pháp ác thì phương tiện ngăn không cho sinh, pháp ác đã sinh, phương tiện làm cho trừ diệt, pháp thiện chưa sinh, phương tiện làm cho phát sinh, pháp thiện đã sinh, phương tiện làm cho tăng trưởng; hành hạnh Bồ-tát, tu pháp Ba-la-mật, viên mãn đại nguyện, phát sinh Nhất thiết trí, tu tập lòng đại Từ bi, vì muốn khiến cho chúng sinh đạt được niềm an vui cõi trời người mà trừ diệt các vọng tưởng, tăng trưởng các pháp lành thuận theo Nhất thiết chủng trí.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Tịch diệt định nhạo tinh tấn này của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát: Viên mãn hạnh nguyện Phổ Hiền, đầy đủ sự hành dụng của Bồ-tát Phổ Hiền, được hoàn toàn xa lìa pháp giới si ám, đầy đủ các căn lành, thành tựu ánh sáng năng lực trí tuệ của Như Lai, ở cảnh giới Phật không hề bị chướng ngại, ở trong sinh tử mà tâm vẫn không lệ thuộc, thệ nguyện về Nhất thiết chủng trí được thành tựu viên mãn, thể nhập sâu xa vào biển tất cả các cõi Phật, gồm thâu được biển lớn tất cả chư Phật, thọ trì biển mây diệu pháp của tất cả chư Phật, diệt trừ biển sinh tử tối tăm của tất cả chúng sinh, ánh sáng Nhất thiết chủng trí chiếu soi đêm dài sinh tử... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Cách đây không xa, có một vị Dạ thần hộ vệ bên phải Đức Như Lai tên là Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh. Ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, muốn nói rõ lại ý nghĩa của pháp môn này, Dạ thần Thậm Thâm Diệu Đức Ly Cấu Quang Minh nói kệ rằng:

Nhập vào định hiện tại
Thấy chư Phật ba đời
Mắt thanh tịnh lìa nhơ
Phân biệt biển các Phật.

Nhìn thấy thân chư Phật
Tướng tốt tự trang nghiêm
Một niệm vô số lực
Tự tại khắp pháp giới.
Như Lai Lô-xá-na
Đạo tràng thành Chánh giác
Trong tất cả Phật giáo
Vận chuyển pháp thanh tịnh.
Biết rõ tướng các pháp
Tịch tĩnh không có hai
Sắc tướng đẹp, trang nghiêm
Hiển bày tất cả chúng.
Thân Phật khó nghĩ bàn
Viên mãn cả pháp giới
Ở các cõi mười phương
Tùy nghi đều thị hiện.
Một niệm phóng ánh sáng
Nhiều như bụi các cõi
Vô số sắc vi diệu
Chiếu khắp các pháp giới.
Từ mỗi chân lông Phật
Phóng vô số ánh sáng
Chiếu khắp các chúng sinh
Trừ diệt mọi phiền não.
Mỗi lỗ chân lông Phật
Hiện hiển các hóa thân
Tràn đầy cả pháp giới
Hiện các loài chúng sinh.

Mỗi âm thanh của Phật
Vang đầy khắp pháp giới
Rưới mưa pháp cam lồ
Khiến phát tâm Bồ-đề.
Vô lượng kiếp tu hành
Giáo hóa các chúng sinh
Thấy khắp các cõi Phật
Đều nhanh như ánh chớp.
Như Lai hiện ở đời
Thấy khắp các chúng sinh
Cảnh giới tánh chúng sinh
Đều phân biệt biết rõ.
Tất cả các Bồ-tát
Trụ trong các pháp môn
Trong mỗi chân lông Phật
Đều phân biệt biết rõ.
Gần đây có Dạ thần
Tên Hỷ Mục Quán Sát
Ông hãy đến đó hỏi
Cách tu hạnh Bồ-tát.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Dạ thần đi nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng kính mến rồi từ tạ ra đi và hướng đến chỗ Dạ thần Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 52

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 9)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, chuyên cầu Thiện tri thức, nhờ nhớ nghĩ đến ân đức Thiện tri thức nên phát sinh các pháp lành. Bậc Thiện tri thức khó thấy, khó gặp, gặp được Thiện tri thức diệt trừ các loạn tưởng, gặp bậc Thiện tri thức tiêu trừ tất cả các chướng ngại trói buộc, gặp Thiện tri thức đạt được ánh sáng trí tuệ của Nhất thiết chủng trí, gặp Thiện tri thức, đi sâu vào biển Phật, gặp Thiện tri thức thì đạt được pháp chánh niệm Đà-la-ni, thọ nhận tất cả mây pháp luân thanh tịnh của tất cả Phật, gặp Thiện tri thức, đầy đủ biển đại Bi, cứu độ chúng sinh, gặp Thiện tri thức, được trí tuệ sáng suốt thảy đều chiếu khắp biển các pháp giới.

Lúc ấy, Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh cõi Dạ thiên, dùng diệu lực oai thần tăng thêm cho Đồng tử Thiện Tài, khen ngợi thường tinh tấn, đi đến chỗ Thiện tri thức cung kính cúng dường, gặp Thiện tri thức liền được giác ngộ, gặp Thiện tri

thức liền sinh tinh tấn. Bậc Thiện tri thức khó thấy khó gặp, oai lực của Thiện tri thức không thể hủy hoại, vì bậc Thiện tri thức đi khắp mười phương đoạn dòng sinh tử, hoàn toàn thành tựu tất cả việc lớn, được trang nghiêm bằng chánh đạo, đạt được pháp môn Phổ môn, tất cả không bị ngăn ngại, gặp Thiện tri thức, không xa lìa bản xứ, đi đến chỗ tất cả Phật khắp trong mười phương.

Lúc đó, Thiện Tài hiểu rõ gặp Thiện tri thức thành tựu đầy đủ vô lượng biển đại nguyện, đạt được Nhất thiết trí làm lợi ích chúng sinh, diệt trừ vô lượng kiếp khổ ở đời tương lai, dùng đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm. Trong mỗi một vi trần, tu hành tất cả pháp các pháp giới, thấy biển mười phương, biết pháp của các ngôn ngữ và hành Bồ-tát trong kiếp tương lai, rốt ráo tất cả các hạnh Bồ-tát, ở trong mỗi niệm, đạt được Nhất thiết trí chủng trí, thần lực tự tại, các đạo trang nghiêm bình đẳng với chư Phật ba đời, làm thanh tịnh dòng pháp giới, không rời cảnh giới pháp giới, có thể đi đến chỗ của Thiện tri thức khắp cả pháp giới.

Bấy giờ, Thiện Tài đi đến chỗ Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh cõi Dạ thiên, thấy Dạ thiên ấy ở chỗ Như Lai, trong đại chúng, ngồi tòa Sư tử bằng hoa sen báu. Ngay nơi đó Bồ-tát phóng ánh sáng bằng pháp môn Hỷ tràng, tất cả lỗ chân lông phóng ra các mây vi diệu, ánh sáng đó người nhìn

thấy vui thích không nhàm chán, đó là mây hạnh trí tuệ, làm lợi ích chúng sinh, xa lìa sự tranh cãi không chấp trước các pháp, dùng tâm bình đẳng bao trùm khắp chúng sinh, hiện làm Bồ-tát tu hành bố thí trong ba đời, đều xả bỏ vật trong ngoài khó bỏ, chúng sinh trong mười phương đều nhìn thấy cả.

Lại từ trong tất cả lỗ chân lông phóng ra mây thân biến hóa của Bồ-tát nhiều như chúng sinh, đầy cả pháp giới hiện ở trước chúng sinh, hiện rõ Tam-muội chánh định bất động, làm cho chúng sinh giác ngộ, không ưa thích ba cõi, xa lìa thế gian, diệt trừ sinh tử, thị hiện các sự thành, hoại ở trong trời, người, giáo hóa chúng sinh tu tập quán bất tịnh, dứt sạch tưởng điên đảo, giảng nói pháp hữu vi, khổ não, vô thường biến đổi, làm cho chúng sinh vào sâu nơi giới Phật, chưa từng xa lìa, giữ gìn cấm giới Phật thanh tịnh, hiện rõ sự không nghi ngờ và dùng hương giới, hương giới tỏa khắp tất cả chúng sinh.

Lại ở trong tất cả lỗ chân lông phóng ra mây sắc thân vi diệu của các chúng sinh, hiện ra các chúng sinh chặt, cắt thân thể, đều chịu đựng tất cả các khổ đau ấy và nhẫn chịu tất cả lời trách mắng chê bai. Đối với những chúng sinh ấy, không sinh tâm giận dữ, mà cung kính khen ngợi không sinh tâm ác. Đối với những chúng sinh không khởi tâm ngã mạn thì thị hiện các pháp tự tánh nhẫn, thị hiện

trí tâm Bồ-đề không cùng tận, trừ diệt các phiền não cho chúng sinh, tu tập pháp nhẫn, hành hạnh Bồ-tát, thị hiện thân Kim cang thanh tịnh, hiện rõ sắc thân thanh tịnh vô thượng của Như Lai, tùy theo căn cơ mà giáo hóa cho chúng sinh.

Lại ở trong tất cả lỗ chân lông phóng ra vô số mây sắc thân các nẻo, dũng mãnh tinh tấn hiện Nhất thiết trí; dũng mãnh tinh tấn hiện cảnh giới Bồ-đề mà không thoái chuyển; dũng mãnh tinh tấn thu phục các ma: Dũng mãnh tinh tấn ở trong biển sinh tử, thảy đều cứu độ tất cả chúng sinh; dũng mãnh tinh tấn diệt trừ tất cả các nạn trong đường ác; dũng mãnh tinh tấn phá tan núi vô trí; dũng mãnh tinh tấn cung kính cúng dường tất cả Như Lai, không tâm nhàm chán; dũng mãnh tinh tấn hộ trì pháp luân Phật; dũng mãnh tinh tấn phá tan tất cả các núi chướng ngại; dũng mãnh tinh tấn trang nghiêm tất cả các cõi của Như Lai, đạt được tinh tấn thanh tịnh của chư Phật, giáo hóa độ thoát tất cả chúng sinh.

Lại ở trong tất cả lỗ chân lông phóng ra vô số mây sắc thân, dùng các phương tiện trừ diệt lo buồn khổ não cho chúng sinh, khiến cho họ đều vui mừng, nhàm chán năm thứ dục xấu ác, khen ngợi sự hổ thẹn, chế ngự các căn, tu hành phạm hạnh thanh tịnh vô thượng, thân, miệng, ý thiện, thị hiện ở thế gian chịu tất cả dục nhiễm nhưng không ưa thích, giúp đỡ chúng sinh, làm cho ưa

thích chánh pháp, sinh ra chín thứ định chánh thọ, diệt trừ phiền não cho chúng sinh, hiện rõ biển Tam-muội của Bồ-tát cảnh giới sức thần thông trí tuệ tự tại làm các chúng đều hoan hỷ thân tâm nhu hòa, diệt nóng phiền não, được thanh tịnh an vui nuôi lớn chánh pháp.

Lại ở trong tất cả lỗ chân lông, phóng ra vô số mây thân nơi các cõi, đi đến tất cả cõi chư Phật, chỗ Sư trưởng và Thiện tri thức, cung kính cúng dường tâm không nhàm chán, thọ trì tất cả pháp luân chư Phật, đạt được tất cả biển Phật, thị hiện tất cả biển pháp, hiện bày thật tướng của các pháp, thị hiện tất cả các pháp môn Tam-muội, trí tuệ thanh tịnh phân biệt tất cả biển tâm chúng sinh. Trí tuệ kim cang phá tan tất cả các núi tà kiến của chúng sinh, phát sinh mặt trời trí tuệ trong sáng tròn đầy, ở trong một niệm thảy đều dứt sạch tất cả nơi chốn tối tăm ngu si của chúng sinh, làm cho chúng sinh hoan hỷ đạt được Nhất thiết chủng trí.

Lại ở trong mỗi lỗ chân lông, phóng ra vô số mây thân tất cả chúng sinh, thị hiện vô số sắc thân, thân ấy không nghĩ bàn, tùy theo căn cơ hiện ra trước mặt, dùng vô lượng âm thanh vì các chúng sinh mà diễn nói kho công đức của thế gian, hành nghiệp của thế gian, tất cả ba cõi đều không đáng ưa, khen ngợi sự xa lìa các tà kiến ác trong ba cõi, xa lìa đường tà, hướng đến Nhất thiết trí, vượt khỏi quả vị Thanh văn, Duyên giác, tâm không chấp

trước vào pháp hữu vi, vô vi, rời bỏ sinh tử thẳng đến Niết-bàn, nhưng không xả bỏ qua lại trong các cõi, luôn phát tâm Bồ-đề, thành tựu Chánh đẳng giác, giáo hóa chúng sinh đặt đến Nhất thiết trí.

Lại ở trong mỗi lỗ chân lông phóng ra mây thân biến hóa nhiều như số vi trần của tất cả cõi Phật, hiện khắp trước mặt tất cả chúng sinh, tu tập hạnh Phổ Hiền, đầy đủ hạnh Phổ Hiền, tán thán tất cả nguyện lớn rốt ráo, ở trong mỗi niệm, trang nghiêm biển của tất cả các pháp giới. Ở trong mỗi niệm, cung kính cúng dường tất cả Như Lai; ở trong mỗi niệm thảy đều thọ trì tất cả biển pháp; ở trong mỗi niệm, trong các vi trần phóng ra biển phương tiện của những pháp giới nhiều như vi trần trong tất cả biển tất cả; ở nơi tất cả cõi, tất cả kiếp, làm thanh tịnh đạo Nhất thiết trí, chưa từng dừng nghỉ; ở trong mỗi niệm, đều nhập vào diệu lực của tất cả Như Lai, đạt đến biển phương tiện trong ba đời, đối với tất cả cõi, hiện rõ oai lực tự tại, làm cho tất cả chúng sinh tu hành Bồ-tát thành tựu đầy đủ nguyện lớn đạt được Nhất thiết trí.

Lại ở trong mỗi lỗ chân lông phóng ra những mây thân nhiều như tâm của tất cả chúng sinh hiện ra trước mặt tất cả chúng sinh, hiện ra vô lượng năng lực Nhất thiết trí. Không thể cùng tận, không thể hủy hoại, tu tập hạnh Bồ-tát không thoái chuyển, đối với pháp sinh tử tâm không đắm nhiễm, thu phục các ma, diệu lực phiền não, phá

tan tất cả năng lực của núi chướng ngại, đầy đủ diệu lực đại Bi, ở trong tất cả kiếp tu hành Bồ-tát, tâm không mệt mỏi, chấn động tất cả thế giới chư Phật, làm cho chúng sinh vui mừng, chuyển pháp luân thanh tịnh, dựng lên cờ pháp chế phục các ngoại đạo, tu hạnh Lực ba-la-mật của Bồ-tát, được Nhất thiết trí.

Lại ở trong mỗi lỗ chân lông, phóng ra vô số mây sắc thân của tất cả tâm chúng sinh, làm viên mãn vô lượng các cõi chúng sinh, tùy theo căn cơ chúng sinh thị hiện hạnh Bồ-tát, trí lực tinh tấn vượt qua biển chúng sinh, phân biệt rõ biết biển hành hoại của tâm và tâm sở của tất cả tâm chúng sinh, tất cả biển chúng sinh, tất cả biển hành chúng sinh, giáo hóa tất cả chúng sinh chưa từng bỏ sót, trí tuệ sáng suốt đạt được pháp tánh. Ở trong mỗi niệm trí tuệ sáng suốt đầy đủ pháp giới, biết rõ tất cả pháp giới thành, hoại và sự trang nghiêm của nó, thần lực tự tại đi đến chỗ Phật, cung kính cúng dường bảo hộ giữ gìn mây chánh pháp luân, hiện rõ Trí ba-la-mật như vậy, làm cho chúng sinh được vui mừng an lạc, thân tâm nhu hòa, diệt trừ phiền não, xa lìa sầu lo, xả bỏ các việc ác, chế ngự các căn tâm được giải thoát, đối với Nhất thiết trí được bất thoái chuyển, thị hiện các pháp Ba-la-mật hóa độ chúng sinh, hiện rõ tất cả công đức của Bồ-tát hóa độ chúng sinh cũng như vậy.

Lại ở trong mỗi lỗ chân lông, hiện rõ Hỷ Mục

Quán Sát Chúng Sinh cõi Dạ thiên, công đức đã làm khi mới phát tâm, là cầu Thiện tri thức, đến chỗ chư Phật, cung kính cúng dường, tu tập căn lành, hành Bố thí ba-la-mật, bố thí những gì khó bỏ; hành Trì giới ba-la-mật, bỏ hẳn cung điện quyến thuộc thiên hạ, xuất gia học đạo thanh tịnh, tu tập cấm giới; hành Nhẫn nhục ba-la-mật, đối với tất cả lời mắng và áp bức của chúng sinh đều nhẫn chịu cả; hành Tinh tấn ba-la-mật, tu tập các hạnh khổ chuyên cầu giác ngộ, tâm ấy vững chắc không còn thoái lui; hành Thiền định ba-la-mật, đầy đủ các phương tiện, thiền định thanh tịnh, ở trong các Tam-muội được tự tại, đạt đến tất cả các biển Tam-muội, tuần tự nối nhau chưa từng đoạn tuyệt; hành Trí tuệ ba-la-mật, đầy đủ trí tuệ thanh tịnh của Bồ-tát, phóng ra mặt trời trí tuệ trong sáng, kho tàng trí tuệ không cùng tận, đạt đến biển trí; hành Tôn tượng ba-la-mật, phóng ra tất cả các thân phương tiện, công đức phương tiện, thanh tịnh phương tiện, bản nguyện phương tiện; hành Nguyện ba-la-mật, phát sinh tất cả các nguyện, phóng ra tất cả các nguyện thanh tịnh nơi thân, đầy đủ các nguyện, tùy theo hạnh nguyện và Nguyện ba-la-mật đời trước; hành Lực ba-la-mật, nhân duyên công đức của Lực ba-la-mật, biển phương tiện của Lực ba-la-mật, phân biệt giảng nói đời trước của Lực ba-la-mật; hành Trí ba-la-mật, nên Trí ba-la-mật phát sinh, thân trí thanh

tịnh Ba-la-mật, giảng thuyết Trí ba-la-mật, cảnh giới Trí ba-la-mật, được tằng hữu Trí ba-la-mật, ánh sáng Trí ba-la-mật, bản sự Trí ba-la-mật, hạnh phân biệt Trí ba-la-mật, thâm nhập Trí ba-la-mật, giữ lấy các pháp của Trí ba-la-mật. Tùy thuận biết pháp, biết nghiệp, biết cõi, biết kiếp, biết ba đời, biết Phật ra đời, biết trí Phật, biết Bồ-tát, biết trí Bồ-tát, biết trụ Bồ-tát, biết công đức Bồ-tát, biết hồi hướng Bồ-tát, biết các nguyện lớn, biết chuyển pháp luân, biết phân biệt pháp, biết nhập vào biển pháp, biết biển phương tiện, biết lưu truyền pháp, biết cõi các pháp, bao gồm tất cả các Trí ba-la-mật như vậy, đối với tất cả lỗ chân lông thảy đều thị hiện hóa độ chúng sinh.

Lại ở trong mỗi lỗ chân lông phóng ra vô lượng mây thân, đó là: Mây thân trời A-ca-nị-tra, mây thân cõi trời Tịnh cư, mây thân trời Thiện hiện, mây thân trời Bất nhiệt, mây thân Quả thật, mây thân trời Biến tịnh, mây thân trời Vô lượng tịnh, mây thân trời Thiểu tịnh, mây thân trời Tịnh quả, mây thân trời Vô lượng Tịnh quả, mây thân trời Thiểu tịnh quả, mây thân trời Quang âm, mây thân trời Vô lượng Quang âm, mây thân trời Thiểu quang âm, mây thân trời Đại phạm, mây thân trời Phạm phụ, mây thân trời Phạm thân, mây thân Tha hóa tự tại Thiên vương và Tha hóa tự tại Thiên tử, Thiên nữ, mây thân Tha hóa tự tại Thiên và Tha hóa tự tại Thiên tử, Thiên nữ, mây

thân trời Đâu-suất Thiên vương và Đâu-suất Thiên tử, Thiên nữ, mây thân trời Dạ-ma Thiên vương và Dạ-ma Thiên tử, Thiên nữ, mây thân trời Tam thập tam Thiên vương và Tam thập tam Thiên tử, Thiên nữ, mây thân Đề-đầu-lại-tra Thiên vương và tất cả Cưu-bàn-trà nam, nữ, mây thân Tỳ-lâu-bà-xoa Thiên vương và tất cả rồng nam, nữ, mây thân Tỳ-sa-môn Thiên vương và tất cả Dạ-xoa nam, nữ, mây thân Khẩn-na-la vương và tất cả Khẩn-na-la nam, nữ, mây thân Ma-hầu-la-già vương và tất cả Ma-hầu-la-già nam nữ, mây thân Ca-lầu-la vương và tất cả Ca-lầu-la nam nữ, mây thân A-tu-la vương và tất cả A-tu-la nam, nữ, mây thân Diêm-la vương và tất cả Diêm-la vương nam, nữ, mây thân vua loài người, mây thân người nam, người nữ, đồng nam, đồng nữ, phóng ra những mây thây trong tất cả những cảnh giới như vậy. Mây thân Thanh văn, Duyên giác, Tiên, Nhân, Thần đất, nước, gió, lửa, thần biển, thần sông, thần núi, thần rừng, thần cây, thần lúa mạ, thần ăn uống, dược thảo, thần khu vườn, thần thành quách, thần đạo tràng, thần ngày, thần đêm, thần hư không, thần phương hướng, thần đường xá, thần thân hình, thần Kim cang lực sĩ, phóng ra tất cả những mây thân như thế, trùm khắp tất cả Pháp giới của thế giới trong mười phương. Vì tất cả chúng sinh mà thị hiện Dạ thiên Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh, đã làm công đức từ lúc mới phát

tâm, tích chứa vô lượng các Ba-la-mật, tuần tự thọ sinh, chết đây sinh kia và danh hiệu của họ, gần gũi Thiện tri thức, gặp thẳng chư Phật nghe giữ chánh pháp, hành hạnh Bồ-tát, đạt được các Tam-muội, dần dần nhìn thấy tất cả cõi Phật và các Như Lai.

Tuần tự các kiếp, đạt được trí tuệ thanh tịnh, đi sâu vào pháp giới, quán sát chúng sinh, biết biển chúng sinh sinh đây chết kia, đạt được Thiên nhĩ thanh tịnh, dần dần nghe được tất cả âm thanh, biết được Tha tâm thông, lần lượt biết rõ tâm niệm chúng sinh, không nương vào thần túc. Lần lượt tự tại đi khắp mười phương, đạt được pháp môn tuần tự của các Bồ-tát, rốt ráo các biển pháp môn của Bồ-tát, Bồ-tát tự tại, Bồ-tát tinh tấn, Bồ-tát chứng đắc con đường ly sinh chân chánh, xa lìa tưởng về chúng sinh, Bồ-tát nhớ nghĩ công đức thanh tịnh tối thắng của Bồ-tát. Tất cả các loại công đức như vậy, mây thân hóa hiện ấy, đều vì chúng sinh, dùng các âm thanh, phân biệt giảng nói chỉ dạy hiện rõ, đó là âm thanh phong luân, âm thanh thủy luân âm thanh hỏa diệm, âm thanh biển lớn, âm thanh đại địa chấn động, âm thanh đánh nhau của Sơn vương, âm thanh của Thiên thành chấn động, âm thanh của Thiên bảo, âm thanh của chư Thiên, âm thanh của Long vương, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la vương, Ca-lầu-la vương, Khẩn-na-la vương, Ma-hầu-la-già vương... âm

thanh của Nhân vương, âm thanh của Phạm vương, âm thanh của Thiên nữ ca tụng, âm thanh của Thiên nhạc, âm thanh của ma-ni bảo vương, âm thanh của Như Lai, âm thanh của Bồ-tát, âm thanh của hóa thân Như Lai, dùng vô số những âm thanh như thế, vì các chúng sinh, phân biệt giảng nói.

Dạ thiên Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh từ lúc phát tâm đã làm tất cả công đức, ở trong mỗi mây thân ấy khi giảng nói pháp này, trong từng niệm, ở mỗi một phương làm nghiêm tịnh thế giới chư Phật không thể nói không thể bàn, vô lượng, vô biên chúng sinh diệt đường khổ ác, làm cho vô lượng, vô biên chúng sinh được niềm vui an lạc cõi trời, độ vô lượng, vô biên chúng sinh vượt qua biển sinh tử, tạo lập vô lượng, vô biên chúng sinh đạt đến quả vị Thanh văn, Bích-chi-phật, đạt được vô lượng, vô biên pháp môn Tự tại hỷ tràng không thể nghĩ bàn của Bồ-tát cho chúng sinh, ở trong mỗi ý niệm, vô lượng, vô biên chúng sinh ở vào quả vị Như Lai.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, thảy đều thấy nghe các việc kỳ lạ ở trên, chánh niệm tư duy quán sát phân biệt, nhập vào định trí an trụ bình đẳng. Vì sao? Vì cùng Dạ thiên ấy trước đây đồng hành, nhờ Phật bảo hộ cho nên thành tựu các căn lành không thể nghĩ bàn, đầy đủ căn của Bồ-tát, cho nên sinh vào nhà Như Lai, đạt được diệu lực của

Thiện tri thức, vì tất cả thần lực của chư Phật hộ trì, thần lực bản nguyện của Phật Lô-xá-na nên căn lành thuần thục, nhận lấy hạnh Bồ-tát Phổ Hiền.

Bấy giờ, Thiện Tài đạt được biển ánh sáng trong sạch hoan hỷ của Bồ-tát, được diệu lực của tất cả Như Lai trong mười phương, được pháp môn Hỷ tràng xa lìa trần cấu của Dạ thiên kia, liền cung kính chắp tay, nói kệ tán thán Dạ thiên:

Vô lượng, vô số kiếp
Học sâu pháp thù thắng
Tùy căn cơ giáo hóa
Hiện sắc thân vi diệu.
Hiểu rõ các chúng sinh
Ngu si, nghi điên đảo
Dùng nhiều phương tiện
Độ thoát mọi chúng sinh.
Pháp thân thanh tịnh mầu
Trừ diệt lửa phiền não
Không hai hiện có hai
Vì giáo hóa chúng sinh.
Ấm, nhập và các giới
Thảy đều không dính mắc
Đủ hạnh và sắc thân
Độ thoát tất cả chúng.
Không chấp pháp trong ngoài
Vượt khỏi biển sinh tử
Ánh sáng trí trong suốt
Chiếu sáng khắp mọi người.

Trời Hỷ mục không chấp
Trừ diệt các hư vọng
Chúng sinh nhiễm thế gian
Nên hiện pháp lực Phật.
Lực Tam-muội không ngại
Trong mỗi lỗ chân lông
Phóng nhiều mây hóa thân
Cúng dường mười phương Phật.
Trong mỗi niệm phóng ra
Sức phương tiện chư Phật
Giúp đỡ các chúng sinh
Rốt ráo tất cả pháp.
Quán sát biển các hữu
Hành dụng trang nghiêm thân
Diễn nói pháp không ngại
Làm chúng sinh thanh tịnh.
Tướng tốt tự trang nghiêm
Cũng như thân Phổ Hiền
Tùy căn cơ giáo hóa
Hiện ra vô lượng thân.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, tán thán kệ rồi, bạch Thiên thần:

–Ngài đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, được bao lâu và đạt được pháp môn này đã bao lâu?

Lúc ấy, Dạ thiên nói kệ, đáp:

Nhớ nghĩ đời quá khứ
Vô lượng kiếp như bụi

Lúc ấy, có một kiếp
Gọi là Tịch tĩnh âm.
Đô thành tên Hương Thủy
Vua tên là Trí Tuệ
Mười hai ức trăm ngàn
Na-do-tha thiên hạ.
Thánh Chuyển luân vương ấy
Thân xinh đẹp thanh tịnh
Đủ ba mươi hai tướng
Vá tám mươi vẻ đẹp.
Thân thanh tịnh vi diệu
Màu vàng Diêm-phù-đàn
Ánh sáng chiếu tất cả
Đi lại giữa hư không.
Vua ấy có ngàn con
Thân mạnh mẽ tuấn tú
Có một ức đại thần
Trí tuệ đều sáng suốt.
Có mười ức thể nữ
Xinh đẹp như Thiên hậu
Tâm đại Bi hòa nhã
Cung phụng hầu hạ vua.
Chuyển luân thánh vương ấy
Thường dùng chánh pháp trị
Thống lãnh cả đất đai
Tất cả bốn thiên hạ.
Lúc ta làm Bảo nữ
Đầy đủ Phạm âm tịnh

Thân phát ánh sáng vàng
Chiếu khắp bốn vạn dặm.
Che ánh sáng mặt trời
Tối tăm như nửa đêm
Vào lúc ấy ta thấy
Vua mộng thấy điềm lành.
Thấy Đức Phật ra đời
Hiệu là Công Đức Hải
Hiện rõ lực tự tại
Đến khắp cõi mười phương.
Phóng biển ánh sáng lớn
Tất cả cõi như bụi
Vô lượng thân tự tại
Đầy cả khắp mười phương.
Đất chấn động sáu cách
Tự nhiên phát diệu âm
Như Lai hiện ra đời
Trời, người đều vui mừng.
Tất cả lỗ chân lông
Phóng ra hóa thân Phật
Đầy khắp cõi mười phương
Tùy căn cơ thuyết pháp.
Ta thấy mộng như vậy
Lực tự tại Như Lai
Nghe thuyết pháp thâm diệu
Tâm ta rất vui mừng.
Một vạn thần Dạ thiên
Đầy khắp giữa hư không

Tán thán Như Lai ấy
Nghe rồi liền giác ngộ.
Trời kia nói với ta
Nữ Hiền Tuệ hãy dậy
Phật ra đời nước ông
Vô số kiếp khó gặp.
Nghe tiếng đều hoan hỷ
Thấy ánh sáng thanh tịnh
Quán sát từ đâu đến
Chỗ cây lớn đạo tràng.
Khi thấy thân Như Lai
Giống như núi chúa báu
Trong mỗi lỗ chân lông
Phóng biển ánh sáng lớn.
Thấy lực Phật tự tại
Tâm ta rất vui mừng
Liền phát thệ nguyện lớn
Khiến ta được đức này.
Ta liền gọi vua dậy
Và tất cả quyến thuộc
Thấy ánh sáng Phật kia
Tâm hoan hỷ vô cùng.
Lúc ta và vua ấy
Vô lượng na-do-tha
Quyến thuộc bốn binh chủng
Đi đến chỗ Như Lai.
Ta trong hai vạn năm
Cúng dường Như Lai ấy

Bảy báu, bốn thiên hạ
Đều đem cúng tất cả.
Khi Như Lai thuyết giảng
Kinh Phổ Vân Công Đức
Trang nghiêm biển đại nguyện
Tùy cơ độ chúng sinh.
Ta mới phát nguyện này
Đời sau làm Dạ thiên
Người các cõi buông lung
Đều khiến họ xa lìa.
Bấy giờ, ta mới phát
Tâm Bồ-đề vô thượng
Trong sinh tử hữu vi
Chưa từng có quên mất.
Đời sau sẽ cúng dường
Mười ức na-do Phật
Thọ vui biển sinh tử
Làm lợi ích chúng sinh.
Một Phật Công Đức Hải
Thứ hai Công Đức Đăng
Thứ ba Bảo Tràng Phật
Thứ tư Hư Không Tạng
Năm là Liên Hoa Tạng
Sáu Vô Ngại Âm Nguyệt
Thứ bảy Pháp Nguyệt Vương
Tám Viên Mãn Trí Đăng
Thứ chín Phật Bảo Diệm
Bậc nhất trong trời, người

Mười là Hóa Âm Thanh
Ta đều đã cúng dường.
Mười ức na-do-tha
Các Đức Phật như vậy
Vẫn chưa được tuệ nhãn
Rốt ráo biển sinh tử.
Tiếp theo có một kiếp
Gọi là Thiên diệu thắng
Thế giới tên Bảo quang
Năm trăm Phật ra đời,
Một Phật Viên Mãn Nguyệt
Thứ hai Minh Tịnh Nhật
Ba là Phật Quang Minh
Bốn, Tu-di Sơn Vương
Thứ năm Phật Hoa Diễm
Sáu là Trí Tuệ Hải
Thứ bảy Phật Nhiên Đăng
Tám là Thiên Đức Tạng
Chín, Quang Minh Vương Tràng
Mười là Phổ Trí Vương.
Các Đức Phật như vậy
Ta đều đã cúng dường
Chưa lìa vui năm ấm
Chẳng vui tưởng là vui.
Lần lượt có một kiếp
Tên Trang nghiêm phạm âm
Lúc ấy, có thế giới
Tên Liên hoa đăng vân

Có vô lượng chư Phật
Và các đại quyến thuộc
Ta đều đã cúng dường
Nghe chánh pháp thọ trì.
Một Phật Bảo Tu-di
Thứ hai Công Đức Hải
Pháp Giới Tu-di Tràng
Thứ tư Pháp Tu-di
Thứ năm Pháp Tràng Phật.
Sáu là Phật Pháp Địa
Thứ bảy Pháp Lực Phật
Tám là Hư Không Tuệ
Thứ chín Quang Diệm Sơn
Mười là Chiếu Minh Sơn.
Những Đức Phật như vậy
Ta đều đã cúng dường
Vẫn chưa rõ chân thật
Rốt ráo biển các pháp.
Thứ đến có một kiếp
Tên là Hoan hỷ đức
Lúc ấy có thế giới
Gọi là Công đức tràng
Kiếp ấy có tám mươi
Na-do-tha chư Phật
Vô lượng vật cúng dường
Các Đức Phật Tối Thắng
Một, Càn-thát-bà Vương
Hai, Thọ Mạng Thọ Vương

Ba, Công Đức Tu-di
Thứ tư Phật Bảo Nhãn
Năm là Lô-xá-na
Sáu, Quang Minh Trang Nghiêm
Thứ bảy Phật Pháp Thắng
Tám là Minh Tịnh Đức
Thứ chín Thế Gian Chủ
Mười Nhất Thiết Pháp Vương.
Các chư Phật như vậy
Ta đều đã cúng dường
Vẫn chưa được diệu tuệ
Vào sâu biển pháp giới.
Có một kiếp tương tự
Tên là Tịch tĩnh tuệ
Lúc ấy, có thế giới
Tên Phổ quang minh vân
Có ngàn Phật ra đời
Vô lượng đức trang nghiêm
Trừ diệt phiền não uế
Thanh tịnh các chúng sinh
Một, Phật Hiệu Vô Tịnh
Thứ hai Vô Ngại Lực
Ba, Pháp Giới Quang Minh
Bốn, Nhất Thiết Đăng Vương
Năm, Ba-lầu-na Thiên
Thứ sáu Chúng Sinh Quy
Bảy, Nhẫn Viên Mãn Đăng
Tám, Pháp Cụ Túc Đăng

Chín, Quang Minh Nghiêm Hải
Mười là Quang Minh Vương.
Các Đức Phật như thế
Ta đều đã cúng dường
Chưa hiểu pháp chân thật
Đi đến tất cả cõi.
Tương tự có một kiếp
Tên là Hương đăng vân
Lúc ấy, có thế giới
Tên là Thanh tịnh khởi
Một ức Phật ra đời
Trang nghiêm tất cả kiếp
Phật kia đã thuyết pháp
Ta nghe đều thọ trì
Một, Phật Vô Lượng Xưng
Thứ hai Phật Pháp Hải
Ba là Dũng Mãnh Vương
Bốn, Công Đức Pháp Vương
Thứ năm Thắng Pháp Âm
Thứ sáu Phật Thiên Quan
Bảy là Phật Trí Diệm
Thứ tám Hư Không Âm
Thứ chín Đẳng Thắng Khởi
Mười là Diệu Đức Quang
Cúng dường chư Phật rồi
Thành tựu tám chánh đạo.
Tuần tự lại có kiếp
Tên Minh tịnh kiên cố

Lúc ấy có thế giới
Tên là Bảo tràng vương
Năm trăm Phật ra đời
Các Đức Như Lai ấy
Ta đều đã cúng dường
Cầu pháp môn Vô ngại
Một, Phật Viên Mãn Đức
Thứ hai Tịch Tịnh Âm
Thứ ba Công Đức Hải
Bốn là Phật Nhật Vương
Thứ năm Công Đức Vương
Thứ sáu Tu-di Tướng
Thứ bảy Phật Pháp Vương
Thứ tám Công Đức Vương
Thứ chín Tu-di Sơn
Mười là Quang Minh Vương
Các Đức Phật như vậy
Ta đều đã cúng dường
Ta đều trang nghiêm tịnh
Tất cả đạo Tối Thắng
Vẫn chưa được đầy đủ
Các pháp nhẫn sâu xa.
Thứ đến có một kiếp
Tên gọi là Thắng chủ
Lúc ấy, có thế giới
Tên Tịch tĩnh âm thanh
Tám mươi na-do-tha
Chư Phật hiện ra đời

Ta đều đã cúng dường
Tu tập đạo chân chánh
Một, Phật Hiệu Hoa Tụ
Thứ hai Phật Hải Tạng
Ba là Công Đức Khởi
Thứ tư Thiên Chu La
Năm là ma-ni Tạng
Thứ sáu Phật Kim Cang
Bảy là Phật Bảo Tụ
Thứ tám Tịch Tịnh Tràng
Thứ chín Phật Pháp Tràng
Mười là Phật Trí Vương
Những Đức Phật như thế
Ta đều đã cúng dường.
Tương tự có một kiếp
Tên là Thiên công đức
Lúc ấy, có thế giới
Tên Thiện hóa tràng đăng
Sáu ức na-do-tha
Chư Phật hiện ra đời
Ta đều đã cúng dường
Tất cả Như Lai ấy
Một, Phật Tịch Tịnh Tràng
Thứ hai Trí Tuệ Tràng
Ba là Phật Bách Đăng
Bốn, Công Đức Vân Vương
Tịch Tịnh Quang Minh Vương
Thứ sáu Minh Tịnh Nhật

Bảy là Phật Pháp Đăng
Thứ tám Phật Quang Diệm
Chư Thiên Công Đức Tạng
Thứ mười Trí Tuệ Đăng.
Các Đức Phật như thế
Ta đều đã cúng dường
Chưa được Nhẫn vô sinh
Đạt đến biển các pháp.
Lại nữa có một kiếp
Tên Vô trước trang nghiêm
Lúc ấy có thế giới
Tên Vô lượng thắng quang
Có ba mươi sáu ức
Chư Phật hiện ra đời
Các Đức Phật như thế
Ta đều đã cúng dường
Một, Công Đức Tu-di
Thứ hai Hư Không Tâm
Ba là Trang Nghiêm Trí
Thứ tư Trang Nghiêm Tàng
Năm, Pháp Âm Thanh Hải
Sáu, Trì Pháp Âm Thanh
Thứ bảy Hóa Âm Thanh
Tám là Công Đức Hải
Chín, Công Đức Hải Đăng
Mười là Công Đức Tràng
Các Đức Như Lai ấy
Ta đều đã từng gặp.

Như Lai Công Đức Tràng
Khi xuất hiện ở đời
Ta làm Công Đức thiên
Cúng dường Đức Phật ấy
Khi Phật nói cho ta
Biển đại nguyện trang nghiêm
Niệm lực Đà-la-ni
Thảy đều thọ trì hết
Ta được mắt sáng suốt
Tam-muội, Đà-la-ni.
Ở trong mỗi mỗi niệm
Đều thấy biển Tối thắng
Sinh ra tạng đại Bi
Vào sâu mây phương tiện
Tâm tịnh như hư không
Đạt được lực chư Phật
Quán xét các chúng sinh
Trái thường, lạc, ngã, tịnh
Bị ngu si che lấp
Khởi phiền não hư vọng
Các tà kiến tham dục
Vô lượng các nghiệp ác.
Trong tất cả các cõi
Thọ đủ quả báo ác
Trong tất cả các cõi
Thân thọ vô số nghiệp
Khổ sinh, già, bệnh, chết
Vô lượng thứ hành hạ.

Ta phát tâm vô thượng
Làm an lạc chúng sinh
Nay đến chỗ chư Phật
Thành tựu lực Như Lai
Đầy đủ mây đại nguyện
Thường thấy tất cả Phật
Tu tập đạo chân chánh
Đầy đủ các công đức
Một mặt rộng chuyên cầu
Vô lượng mây công đức
Pháp môn Ba-la-mật
Đầy khắp cả pháp giới.
Phật tử! Ta bấy giờ
Liền được hạnh Phổ Hiền
Phân biệt pháp giới sâu
Bao trùm tất cả pháp
Thành tựu tất cả địa
Biển phương tiện ba đời
Một niệm đủ trí Phật.

Này thiện nam! Bấy giờ, Chuyển luân vương Trí Tuệ, đâu phải người nào khác, chính là Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, kế thừa dòng họ các Chuyển luân vương, dòng dõi các Như Lai, làm cho không gián đoạn, còn Bảo nữ vương Hiền Tuệ chính là thân ta.

Bấy giờ, Dạ thiên giác ngộ cho ta về sự biến hóa của Bồ-tát Phổ Hiền. Lúc đó, ta mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, phát tâm rồi,

ở trong các kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật không đọa vào đường ác, thường sinh vào cõi trời người, gặp được chư Phật, mới đến chỗ Phật Công Đức Tràng, đạt được pháp môn Phổ quang hỷ tràng, được pháp môn này rồi, hóa độ và làm lợi ích vô lượng chúng sinh.

Này thiện nam! Ta chỉ biết được pháp môn này, còn các Đại Bồ-tát ở trong mỗi niệm, đến khắp tất cả các chỗ Như Lai, thành tựu đầy đủ biển lớn tinh tấn; ở trong mỗi niệm, đầy đủ tất cả các biển đại nguyện; ở trong mỗi niệm, phóng ra tất cả các hạnh Bồ-tát ở kiếp tương lai; ở trong mỗi hạnh của Bồ-tát, sinh ra tất cả thân nhiều như số vi trần của cõi Phật; mỗi mỗi thân ấy, đầy khắp tất cả các biển pháp giới; ở trong mỗi mỗi pháp giới, hiện rõ tất cả cõi Phật, tùy theo căn cơ ứng hợp thị hiện hạnh Bồ-tát; ở trong mỗi cõi Phật, đạt đến biển chư Phật nhiều như số vi trần tất cả cõi Phật; ở mỗi mỗi chỗ Phật, thành tựu tất cả thần lực tự tại của Như Lai trong các pháp giới, chỗ mỗi mỗi Như Lai, phân biệt các kiếp quá khứ, hành hạnh Bồ-tát, chỗ mỗi mỗi Như Lai, giữ gìn thọ trì các pháp luân, đạt đến biển các phương tiện Như Lai ba đời, thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức ấy.

Này thiện nam! Trong đại chúng của Đức Phật này, có một Dạ thiên, gọi là Diệu Đức Cứu Hộ Chúng Sinh, ông đến đó hỏi: “Bồ-tát học hạnh của

Bồ-tát, đầy đủ hạnh Bồ-tát và làm thanh tịnh hạnh Bồ-tát như thế nào?”

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính làm lễ dưới chân Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh cõi Dạ thiên rồi từ giã ra đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy pháp môn Phổ quang hỷ tràng, phân biệt sâu xa khai mở rõ ràng, thuận theo lời dạy của bậc Thiện tri thức, chuyên chú mong cầu gặp Thiện tri thức, thân, tâm, các căn, đi khắp phương hướng cầu Thiện tri thức, nhớ nghĩ đạo của Thiện tri thức, dũng mãnh tinh tấn mới được gặp, đồng tất cả căn lành của Thiện tri thức, thành tựu đầy đủ phương tiện vi diệu sâu xa, nhờ Thiện tri thức mà phát sinh và nuôi lớn tất cả căn lành, phát các đại nguyện, ở trong tất cả kiếp, không xa Thiện tri thức, đi đến chỗ Dạ thiên Diệu Đức Cứu Hộ Chúng Sinh.

Bấy giờ vì Đồng tử Thiện Tài, Dạ thiên hiện bày cảnh giới pháp môn giáo hóa tất cả thế gian của Bồ-tát, thân tướng tốt trang nghiêm, tướng bạch hào giữa đôi chân mày phóng ra ánh sáng lớn, gọi là Phổ tuệ diệm đăng tịnh tràng có vô lượng ánh sáng làm quyến thuộc, chiếu khắp tất cả thế giới, chiếu rồi nhập vào đỉnh đầu của Thiện Tài, châu lưu toàn thân.

Lúc ấy, Thiện Tài liền được Tam-muội Bồ-tát Ly cấu viên mãn, được Tam-muội này rồi, đối với

tất cả vi trần của đất, nước, lửa, gió, vi trần của các báu, vi trần của hương, vi trần của Kim cang, vi trần của Ma-di, trong mỗi mỗi hạt vi trần như vậy, đều thấy thế giới thành, hoại nhiều như số vi trần của cõi Phật. Phong luân, thủy luân, Kim cang luân, địa luân, vô số các núi trang nghiêm vây quanh, vô lượng biển lớn cung điện của chư Thiên, đủ thứ các cây báu xen nhau trang nghiêm, cung điện của các rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người, phi nhân... Và chốn địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, đều thấy năm đường chúng sinh, chết đây sinh kia, phân biệt biết rõ các thế giới ấy, hoặc có thế giới tịnh, hoặc có thế giới bất tịnh, hoặc có thế giới hướng đến thanh tịnh, hoặc có thế giới hướng đến bất tịnh, hoặc có thế giới tịnh và thanh tịnh, hoặc có thế giới hướng đến tịnh, hoặc có thế giới hình dáng bằng phẳng, hoặc có thế giới hình dáng ngó xuống, hoặc có thế giới hình vuông. Tất cả những thế giới như vậy, ở trong tất cả cõi, thấy Dạ thiên ấy, ở trong mọi lúc, hiện ra trước mặt tất cả chúng sinh, tùy theo căn cơ ứng hợp mà độ thoát họ. Vì chúng sinh trong địa ngục mà diệt trừ các đau khổ độc hại, vì các chúng sinh súc sinh mà diệt trừ lo sợ não hại, vì các ngã quỷ mà trừ khổ đói khát, vì các rồng mà diệt các lo sợ, vì muốn chúng sinh ở Dục giới trừ khổ ở Dục giới, vì các loài người mà trừ sự tối tăm, sợ không sống được, sợ tiếng xấu,

sợ đông người, sợ đường ác, sợ chết, sợ mất căn lành, sợ mất tâm Bồ-đề, sợ gần ác tri thức, sợ mất Thiện tri thức, sợ quả vị Thanh văn, Duyên giác, sợ sinh tử, sợ không vừa ý, sợ thọ sinh không đúng lúc, sợ sinh vào nhà người ác, sợ làm các nghiệp ác, sợ nghiệp chướng, sợ phiền não chướng, sợ báo chướng, sợ các tham chấp, sợ các sự trình bày, diệt tất cả những sợ hãi như vậy.

Lại giáo hóa bốn loài chúng sinh, đó là: Noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh; chúng sinh có sắc, không sắc, có tưởng, không tưởng, chẳng phải có tưởng, chẳng phải không có tưởng, thường hiện ra trước mặt để giáo hóa cho họ, đầy đủ nguyện lực lớn, lực Tam-muội Bồ-tát, lực các thần thông sáng suốt, phóng ra diệu lực của hạnh Bồ-tát Phổ Hiền, sinh ra và nuôi lớn biển đại Bi, đại Từ không ngăn ngại che chở tất cả chúng sinh, làm an ổn cho tất cả chúng sinh, bao trùm tất cả chúng sinh, nhập vào pháp môn pháp giới tự tại của Bồ-tát, hiện khắp trong tất cả cõi chư Phật làm thanh tịnh trang nghiêm. Ở trong tất cả các pháp giác ngộ trí tuệ, ở tất cả Phật cung kính cúng dường, ở trong tất cả pháp Phật giữ gìn chánh pháp, ở trong tất cả biển tâm chúng sinh, độ thoát chúng sinh, ở trong tất cả các căn chúng sinh, chế ngự các căn, ở trong tất cả biển dục chúng sinh trừ chướng ngại đạt được thanh tịnh, ở trong tất cả chốn tối tăm ngu si của chúng sinh, phóng ra ánh sáng Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy tất cả các thế giới của cảnh giới Bồ-tát và thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của Dạ thiên ấy, giáo hóa chúng sinh thành tựu thần lực tự tại của tất cả pháp môn Bồ-tát, hoan hỷ vô cùng, cúi đầu làm lễ cung kính chắp tay, đứng một chỗ nhất tâm quán sát.

Bấy giờ, Dạ thiên, liền bỏ thân tướng tốt trang nghiêm đẹp đẽ, hiện hình Dạ thiên mà không mất thần lực tự tại. Lúc ấy, Thiện Tài nói kệ rằng:

Thiện Tài đứng chắp tay
Chiêm ngưỡng không nhàm chán
Thấy vô lượng thần lực
Sinh tâm hoan hỷ lớn.
Ta thấy thân vi diệu
Tướng tốt tự trang nghiêm
Thanh tịnh như hư không
Tất cả chẳng thể hoại
Phóng ánh sáng thù thắng
Vô lượng cõi vi trần
Nhiều màu sắc vi diệu
Chiếu khắp cả mười phương.
Mỗi lỗ chân lông phóng
Ánh sáng khắp chúng sinh
Trong mỗi một ánh sáng
Đều sinh hoa sen báu.
Từ hoa sen hóa thân
Diệt trừ khổ chúng sinh
Phóng ánh sáng các hương

Xông khắp mười cõi.
Mưa vô lượng mây hoa
Cúng dường các Tối Thắng
Phóng vô lượng ánh sáng
Mỗi một như Tu-di.
Chiếu khắp tất cả chúng
Diệt trừ tối ngu si
Miệng phóng ánh sáng tịnh
Như vô số mặt trời.
Lô-xá-na chiếu khắp
Nơi vô lượng cảnh giới
Mắt phóng ánh sáng tịnh
Như vô lượng mặt trăng.
Chiếu khắp chốn quần sinh
Diệt trừ tối ngu si
Các diệu tướng chúng sinh
Sinh ra biển hóa thân.
Thân thanh tịnh vi diệu
Tất cả chẳng thể thấy
Xa lìa giặc nước, lửa
Tất cả nạn, vương pháp...
Trời Hỷ Mục Quán Sát
Bảo tôi đến chỗ Ngài
Thấy tướng bạch hào Ngài
Phóng ánh sáng trong suốt
Chiếu khắp biển mười phương
Diệt trừ tất cả tối
Hiện bày sực tự tại

Nhập vào đỉnh đầu tôi.
Ánh sáng vào thân rồi
Toàn thân vui nhẹ nhàng
Liền đắc định Ly cấu
Thấy khắp Phật mười phương.
Có thể phân biệt rõ
Tất cả các vi trần
Trong mỗi một vi trần
Thấy khắp mười phương cõi.
Hoặc có thế giới tịnh
Hoặc có cõi bất tịnh
Trong thế giới bất tịnh
Chúng sinh chịu các khổ.
Trong thế giới bất tịnh
Do chúng sinh chịu khổ
Nên chỉ bày Tam thừa
Đi đến cứu độ họ.
Quốc độ Phật thanh tịnh
Vô lượng báu trang nghiêm
Chư Phật, Đại Bồ-tát
Thường vui ở trong đó.
Trong mỗi một vi trần
Thấy khắp biển cõi tịnh
Cả kiếp Lô-xá-na
Khiến cõi ấy thanh tịnh.
Trong tất cả cõi Phật
Hiện ngồi cây Bồ-đề
Được thành Tối chánh giác

Chuyển pháp luân thanh tịnh.
Ta thấy trời Diệu Đức
Đến cõi nghiêm tịnh ấy
Chỗ tất cả Như Lai
Mà cung kính cúng dường.

Bấy giờ, Thiện Tài dùng kệ khen ngợi rồi, nói với Thiên thần:

–Kỳ lạ thay, đặc biệt thay! Pháp môn của Bồ-tát này rất sâu xa. Pháp môn này tên là gì? Được pháp môn này thời gian bao lâu? Xưa tu hạnh gì mà đạt được như vậy?

Này thiện nam! Pháp này rất sâu xa, tất cả chỗ trời, người, Thanh văn, Duyên giác, không thể biết được. Vì sao? Vì đầy đủ cảnh giới của hạnh Bồ-tát Phổ Hiền, cảnh giới tạng đại Bi của Bồ-tát, cảnh giới Bồ-tát cứu hộ tất cả chúng sinh, cảnh giới Bồ-tát trừ diệt tất cả các nạn trong đường ác. Trong tất cả cõi Phật giữ gìn tất cả pháp Phật, khiến không đoạn tuyệt cảnh giới Bồ-tát, trong tất cả kiếp tu hạnh Bồ-tát, đầy đủ biển nguyện rộng lớn cảnh giới của Bồ-tát, thành tựu đầy đủ ánh sáng trí tuệ trong suốt diệt trừ ngu si ám chướng của chúng sinh, chiếu khắp tất cả cảnh giới của Bồ-tát, ở trong một niệm, trí tuệ sáng suốt chiếu khắp các biển phương tiện của cảnh giới Bồ-tát trong ba đời.

Này thiện nam! Lắng nghe, lắng nghe! Ta sẽ

nương thần lực của Phật giảng nói cho ông.

Này Phật tử! Thuở xa xưa trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của thế giới, có kiếp tên là Ly cấu viên mãn, có thế giới tên là Minh tịnh diệu đức tràng, có Như Lai nhiều như số vi trần của núi Tu-di, xuất hiện ở ba đời. Thế giới của Phật ấy bằng bảy báu, các báu trang nghiêm khắp cả cõi ấy, thanh tịnh không cấu bẩn, lưới báu giăng ở trên, núi Kim cang bao bọc xung quanh.

Thế giới ấy có mười vạn ức na-do-tha bốn cõi thiên hạ, hoặc có thiên hạ thanh tịnh, chúng sinh cũng thanh tịnh, hoặc có thiên hạ không thanh tịnh, chúng sinh không thanh tịnh, hoặc thiên hạ tịnh và không tịnh xen tạp, chúng sinh cũng vậy, hoặc có thiên hạ thanh tịnh, tất cả chúng sinh căn lành đầy đủ không có bệnh hoạn, hoặc có thiên hạ nghiêm tịnh thù thắng. Nhưng các Bồ-tát phía Đông thế giới ấy, gần núi Kim cang có bốn thiên hạ, tên là Hoa Đăng Tràng, đền đài cung điện, lầu gác báu đẹp, thức ăn uống thượng vị tự nhiên đầy đủ, cây hoa Chiêm-bặc che khắp tất cả, vô số hương thơm phát ra mây thơm vi diệu, những cây vòng hoa báu, mưa những mây hoa báu đẹp, các cây hoa quả khác nhau, mưa không thể nghĩ bàn những cây hoa đẹp, các cây hương bột mưa xuống mây hương bột, các cây lớn thơm mưa xuống mây thơm vi diệu, cây ngọc báu ma-ni mưa xuống vô số ngọc báu, các cây âm nhạc gió thổi nhẹ lay

động, phát ra âm thanh hóa nhã đầy khắp hư không, ánh sáng báu vi diệu trong suốt của mặt trời mặt trăng chiếu khắp tất cả, bốn cõi thiên hạ ấy.

Thế giới ấy có trăm vạn ức na-do-tha các kinh đô, mỗi một kinh đô đều có ngàn kênh nước, ở trong dòng nước chảy có vô số loại hoa, tự nhiên phát ra tiếng âm nhạc cõi trời, trên bờ có hàng cây báu ngay thẳng trang nghiêm, các báu làm đất, giữa mỗi dòng nước, có mười ức ngàn thành, mỗi mỗi thành ấy, có mười ức trăm ngàn na-do-tha xóm làng vây quanh, mỗi mỗi thành ấp và mỗi mỗi xóm làng đều có vô lượng na-do-tha lầu gác báu đẹp để trang nghiêm.

Cõi Diêm-phù-đề kia có một kinh đô tên Bảo hoa đăng, an ổn vui vẻ, nhân dân giàu có, các chúng sinh này, tu hành đầy đủ mười nghiệp lành. Trong thành ấy có Chuyển luân vương, tên là Minh Tịnh Bảo Tạng Diệu Đức làm đại Pháp vương, trị nước bằng chánh pháp, từ hoa sen sinh ra, đủ ba mươi hai tướng của bậc Đại nhân, thành tựu bảy báu, vua có ngàn người con tuấn tú mạnh mẽ, có mười ức đại thần. Vua có bảo nữ, tên Diệu Đức Thành Mãn xinh đẹp dịu dàng mắt và tóc màu xanh biếc, thân như vàng trời, Phạm âm thanh tịnh, thân phát ra ánh sáng chiếu mười ngàn do-tuần. Vua có một người con gái, tên Diệu Đức Nhãn, đầy đủ tất cả các hạnh xinh đẹp đặc biệt

nhìn không nhàm chán có mười ức trăm ngàn na-do-tha các thể nữ, cùng với căn lành Thánh vương giống nhau, thân màu hoàng kim, các lỗ chân lông đều phát ra hương thơm, có cây báu trang nghiêm vượt hẳn Thiên nữ.

Bấy giờ, dân chúng sống lâu vô cùng, hoặc có loại không có thời gian, hoặc có loại bất định, hoặc chết giữa chừng, hoặc hình sắc cao thấp khác nhau, hoặc danh hiệu, âm thanh, căn lành, tinh tấn, phương tiện cũng đều khác nhau, có tốt, có xấu, có khen, có chê. Bấy giờ, có người nói với một người khác: Hình sắc của ta xinh đẹp, hình sắc của ông xấu xí, cùng chê bai nhau, làm nghiệp ác ấy rồi, thì tuổi thọ, nhan sắc, năng lực và sự an lạc đều bị tổn giảm.

Bấy giờ, phía Bắc thành ấy có cây Bồ-đề, tên là Phổ quang minh diệu pháp âm tràng, các báu làm gốc không thể phá hoại, thân, cành, nhánh, lá đều bằng các báu, đều phóng ra các mây báu che khắp tất cả, phóng các ánh sáng báu chiếu khắp mười phương, diễn nói âm thanh vi diệu, tuyên dương thần lực tự tại của Như Lai. Ở trước cây ấy có ao nước thơm, tên là Bảo hoa quang minh chân pháp âm vân, các báu làm bờ, có mười ức trăm ngàn na-do-tha cây báu vây quanh, mỗi cây báu ấy, như cây Bồ-đề, cây báu chuỗi ngọc rũ xuống khắp, dùng các báu trong suốt đẹp đẽ để trang nghiêm, vô lượng, vô số lầu gác các báu bao bọc

xung quanh đạo tràng.

Trong ao thơm ấy có một hoa sen, tên là Tam thế nhất thiết trang nghiêm cảnh giới vân, có Phật là Tối Sơ Diệu Đức Tràng, ngồi trên hoa sen ấy thành Bậc Đẳng Chánh Giác, giáo hóa chúng sinh, phóng ánh sáng lớn, tên là Vạn tuế, chúng sinh thấy rồi, biết sau một vạn năm có Phật ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Nhất thiết chúng sinh ly cấu hoan hỷ đăng, chúng sinh thấy biết sau chín ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Ly cấu đăng diệu đức tạng, chúng sinh thấy đều nhìn sắc đẹp, biết sau tám ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Nhất thiết chúng sinh nghiệp báo âm thanh, chúng sinh thấy phân biệt hiểu rõ nghiệp báo của mình, biết sau bảy ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Khởi nhất thiết thiện căn âm thanh, nếu có chúng sinh các căn không đủ, chạm vào ánh sáng này, đều được đầy đủ, biết sau sáu ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Hiển hiện bất khả tư nghì chư Phật cảnh giới âm thanh, chúng sinh thấy đều ở trong tự tại thanh tịnh sáng suốt, biết sau năm ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Nghiêm tịnh nhất thiết Phật sát, chúng sinh thấy tất cả cõi Phật

Như Lai thanh tịnh, biết sau bốn ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Nhất thiết Phật bất khả hoại cảnh giới thanh tịnh đăng, chúng sinh nhìn thấy biết Phật tự tại không chỗ nào không đến, biết sau ba ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Phổ chiếu tam thế nhất thiết chư Phật bản sự âm thanh, chúng sinh nhìn thấy, biết tất cả vô lượng biển lớn việc quá khứ của Như Lai, biết sau hai ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Ly si ê trí Như Lai tịnh đăng, chúng sinh nhìn thấy được thanh tịnh bình đẳng, thấy khắp tất cả cõi Phật trang nghiêm, tất cả Như Lai, tất cả chúng sinh, biết sau một ngàn năm, Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Nhất thiết chúng sinh kiến chư Như Lai trưởng dưỡng thiện căn, chúng sinh nhìn thấy, biết sau bảy ngày có Phật sẽ ra đời.

Sau đó phóng ánh sáng, tên là Nhất thiết chúng sinh hoan hỷ âm thanh, chúng sinh nhìn thấy nhất tâm vui mừng muốn gặp Như Lai.

Này Phật tử! Đức Phật kia ở trong một vạn năm phóng vô lượng ánh sáng như vậy, giáo hóa chúng sinh, đủ bảy ngày rồi, do nhờ thần lực Phật, cho nên tất cả thế giới chấn động sáu cách.

Lúc ấy, chúng sinh ở trong mỗi niệm, thấy tất cả cõi Phật đều thanh tịnh, các báu trang nghiêm, chúng sinh thế giới kia, đều đến đạo tràng, tất cả núi Kim cang vây quanh Tu-di sơn vương, tất cả các núi, tất cả sự biến hóa, tất cả âm thanh, tất cả đại địa, tất cả thành ấp, tường vách cung điện, tất cả những vật như vậy, phát âm thanh vi diệu, ca tụng khen Phật.

Lại phát ra tất cả mây hương, tất cả mây ánh sáng báu, tất cả mây hình tượng báu, tất cả mây vải báu, tất cả mây hoa, tất cả mây hương bột, tất cả mây trang nghiêm báu, tất cả mây sáng viên mãn của Như Lai, tất cả mây biển nguyện lớn Như Lai, tất cả mây âm thanh hay của Như Lai, tất cả mây các tướng tốt của Như Lai, hiện rõ mây tướng điềm lành của Như Lai không thể nghĩ bàn, phát ra tất cả những mây đẹp như vậy, cúng dường Như Lai.

Lúc ấy, mây hoa sen vây quanh thế giới trang nghiêm tất cả chư Phật trong ba đời, phóng ra các giả sử báu nhiều như số vi trần của mười thế giới Phật, trên mỗi tua nhụy hoa sen ấy, có tòa Sư tử chứa hoa sen báu, trên tòa Sư tử kia, có các Đại Bồ-tát nhiều như số vi trần của mười thế giới Phật.

Bấy giờ, Phật Diệu Đức Tràng ở tất cả thế giới, tùy theo căn cơ chuyển chánh pháp luân, làm vô lượng chúng sinh xa lìa khổ trong đường ác, vô lượng chúng sinh, sinh trong trời người, đưa

chúng sinh vào trong quả vị Thanh văn, Duyên giác; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Ly Cấu Tràng Tinh Tấn; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Quang Minh; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Thanh Tịnh Căn; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Bình Đẳng Chư Lực; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Nhất Hướng Chuyên Cầu Nhập Chánh Pháp Thành; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Chí Nhất Thiết Xứ Bất Khả Phá Hoại Thần Lực Tự Tại; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh Bồ-tát Nhất Thiết Phương Tiện; đưa vô lượng chúng sinh vào Tam-muội Bồ-đề an trụ của Bồ-tát; đưa vô lượng chúng sinh tu tập tất cả hạnh thanh tịnh an trụ Bồ-đề; đưa vô lượng chúng sinh vào trong đạo Bồ-tát; đưa vô lượng chúng sinh vào các Ba-la-mật thanh tịnh; đưa vô lượng chúng sinh vào Địa thứ nhất của Bồ-tát; cho đến đưa vô lượng chúng sinh vào Địa thứ mười của Bồ-tát; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh đại nguyện thù thắng của Bồ-tát; đưa vô lượng chúng sinh vào hạnh nguyện thanh tịnh của Bồ-tát Phổ Hiền. Vì sao? Vì Như Lai chuyển pháp luân tự tại không thể nghĩ bàn, ở trong mỗi niệm, tùy theo căn cơ thích hợp, dùng vô số thân, vô số phương tiện, vô số thuyết pháp độ thoát vô lượng chúng sinh.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền biết chúng sinh ở đô

thành Bảo hoa đăng, ỷ thân mình đẹp đẽ nên khinh chê người khác nên hiện ra thân đẹp trang nghiêm đặc biệt, đi đến thành kia, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp tất cả, liền che lấp các ánh sáng của thân Thiên vương, các báu, nữ báu, cây báu, mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao đều bị che khuất, như bóng tối ở gần núi vàng. Ánh sáng rực rỡ của thân Bồ-tát Phổ Hiền, che lấp các ánh sáng khác cũng như vậy. Lúc ấy, chúng sinh đều suy nghĩ: "Ánh sáng này đều che chúng ta, không còn hiện rõ, là ánh sáng của chư Thiên, Phạm thiên chăng?"

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 53

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 10)

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền ở tại cung điện báu của Thánh vương giữa hư không mà bảo rằng:

–Đại vương nên biết, Đức Phật xuất hiện ở đời ngụ tại cây Bồ-đề Phổ quang minh diệu pháp âm tràng.

Lúc ấy các chúng sinh thấy Bồ-tát Phổ Hiền có thân tướng tốt đẹp trang nghiêm phát ra vô lượng ánh sáng và nghe âm thanh vi diệu nên lòng rất vui mừng, phát nguyện: "Nguyện các căn lành đã tạo của chúng con đều đem hồi hướng để được thân tướng tốt đẹp trang nghiêm có oai nghi như vậy, nguyện được thần lực tự tại để diệt trừ tất cả sự tối tăm của chúng sinh giác ngộ tất cả, gặp lúc Đức Phật xuất hiện ở đời, nguyện cho chúng con sinh ở chỗ nào thường được gần gũi bậc Thiện tri thức này."

Lúc ấy, Thánh vương kia cùng với bảo nữ và các quyến thuộc, ngàn Thiên tử, các Đại thần, bốn binh chủng đồng bay lên hư không phóng ra ánh sáng rực rỡ chiếu sáng khắp bốn châu thiên hạ, vì tất cả chúng sinh mà nói kệ rằng:

Phật xuất hiện ở đời
Cứu độ khắp chúng sinh
Các người phải nhanh lên
Đi đến chỗ Đạo Sư.
Vô lượng, vô số kiếp
Mới có Phật ra đời
Diễn thuyết pháp thâm diệu
Lợi ích cả muôn loài.
Phật xem các chúng sinh
Thường mê lầm điên đảo
Luân hồi khổ sinh tử
Nên khởi tâm đại Bi.

Vô lượng, vô số kiếp
Tu tập hạnh Bồ-tát
Vì giáo hóa chúng sinh
Sinh đại Bi vô thượng.
Đầu, mắt, tay, chân, thảy
Đều bố thí tất cả
Vô lượng, vô số kiếp
Chuyên cầu đạo Bồ-đề.
Vô lượng, vô biên kiếp
Khó gặp được Như Lai
Người nào được thấy nghe
Đều đạt được lợi ích.
Như Lai giữa đạo tràng
Ngồi trên tòa chánh pháp
Thu phục tất cả ma
Được thành Bậc Chánh Giác.
Quán sát thân Như Lai
Phóng vô lượng ánh sáng
Vô số sắc vi diệu
Diệt trừ các tối tăm.
Trong mỗi lỗ chân lông
Chiếu sáng không nghĩ bàn
Diệt trừ các tối tăm
Khiến chúng đều hoan hỷ.
Sắm phẩm vật cúng dường
Phát tâm đại tinh tấn
Cùng nhau đến chỗ Phật
Để cung kính cúng dường.

Sau khi Chuyển luân thánh vương tán thán Đức Phật rồi, nhờ căn lành công đức đã tạo nên hiện đủ mười loại mây che khắp hư không thẳng đến đạo tràng để cúng dường Như Lai. Đó là tất cả mây báu, tất cả mây hoa, tất cả mây vải, tất cả mây vải báu, tất cả mây lưới linh báu, tất cả mây hương thơm ngát, tất cả mây ngọc như ý, tất cả mây cờ báu đẹp, tất cả mây cung điện báu, tất cả mây trang nghiêm, che khắp tất cả để trang nghiêm hư không cúng dường Đức Phật. Chuyển luân thánh vương đến chỗ Đức Phật cúi đầu đảnh lễ dưới chân, đi quanh vô số vòng rồi lui ngồi trên tòa Phổ chiếu bảo tạng.

Bấy giờ, Thiên nữ Diệu Đức Nhãn cởi các vật trang sức trên thân tung rải lên cúng dường Như Lai. Các thứ trang sức ấy ở trong hư không đều biến thành lọng báu. Các báu trang nghiêm cùng tất cả các cung điện đều được trang hoàng bằng mười thứ báu trang nghiêm, có vòng núi kim cương bao vây xung quanh, hình dáng như lầu gác thanh tịnh sáng rực được trang hoàng bằng các thứ báu, có vô số Long vương cầm giữ lọng báu này, có cây báu bao bọc xung quanh, hương thơm xông ngát khắp nơi. Ở trong các lọng báu ấy có cây Bồ-đề cành lá sum sê che khắp cả pháp giới, cùng với vô lượng vật trang nghiêm để trang nghiêm chốn ấy, và thấy Đức Phật Lô-xá-na ngồi dưới cây Bồ-đề, cùng thấy đại chúng Bồ-tát nhiều như số vi trần

của vô số cõi Phật, đều đầy đủ tất cả hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, đồng an trụ nơi Bồ-tát an trụ không thể hoại.

Lại thấy các vua của tất cả các thế giới đều vây quanh Đức Như Lai; lại thấy thần lực tự tại của Đức Phật ấy; lại thấy sự thành hoại của thế giới theo thứ lớp của tất cả các kiếp; lại thấy tất cả chư Phật lần lượt xuất hiện ở đời; lại thấy Bồ-tát Phổ Hiền ở tại chỗ các Đức Phật để cung kính cúng dường, giáo hóa chúng sinh; lại thấy trong các thế giới đều có cõi Phật nhiều như số vi trần của cõi Phật. Trong các thế giới ấy có: các thứ an trụ, các thứ trang nghiêm, nhiều sự thanh tịnh, vô số các kiếp, vô số Như Lai xuất hiện ở đời, vô số ba đời, vô số cõi nước, vô số pháp giới, vô số các đạo, nhiều nhập pháp giới, vô số hư không, vô số đạo tràng, vô số ánh sáng của Phật, vô số tòa Sư tử trang nghiêm của chư Phật, vô số đại chúng của Như Lai, vô số phương tiện của Như Lai, vô số chuyển pháp luân, vô số âm thanh thuyết pháp vi diệu của Như Lai, vô số âm thanh thuyết pháp vi diệu như biển cả, vô số mây Khế kinh, Thiên nữ thấy nghe như vậy rồi hết sức vui mừng.

Lúc ấy Đức Phật Diệu Đức Tràng ở trong đại chúng thuyết giảng kinh Âm Thanh Chuyển Pháp Luân Vi Diệu Của Tất Cả Như Lai, có vô số kinh nhiều như số vi trần của mười thế giới cõi Phật làm kinh quyến thuộc. Thiên nữ nghe kinh này rồi

chứng được một vạn Tam-muội, thân tâm nhẹ nhàng như mới vào thai; lại như chúng sinh bắt đầu thọ quả báo thiện nghiệp; lại như cây mới sinh tốt tươi mạnh mẽ.

Đó là: Tam-muội thấy tất cả chư Phật hiện tại, Tam-muội chiếu khắp tất cả các cõi Phật, Tam-muội vào sâu ba đời, Tam-muội âm thanh vi diệu chuyển pháp luân của tất cả Như Lai, Tam-muội biết tất cả các biển nguyện của chư Phật, Tam-muội biết tất cả các khổ não sinh tử của chúng sinh, Tam-muội diệt sạch tất cả ngu si của chúng sinh để viên mãn trang nghiêm đại nguyện, Tam-muội diệt tất cả khổ não của chúng sinh, Tam-muội khiến cho tất cả chúng sinh đều đầy đủ an lạc, Tam-muội giáo hóa tất cả chúng sinh, tâm không nhàm chán, Tam-muội cờ vô ngại của tất cả Bồ-tát, Tam-muội Bồ-tát giáng sinh vào thai mẹ một cách trang nghiêm, đạt được một vạn Tam-muội như vậy.

Lại đạt được tâm Tam-muội thanh tịnh, tâm không lay động, tâm hoan hỷ, tâm mong cầu, tâm rộng lớn, tâm thuận theo lời dạy của Thiện tri thức, tâm Nhất thiết trí sâu xa, tâm tùy thuận biển phương tiện, tâm không đắm trước tất cả, tâm xả bỏ tất cả cảnh giới thế gian, tâm rốt ráo cảnh giới của Như Lai, tâm chiếu khắp tất cả biển sắc, tâm diệt sân hận, tâm ưa thích chánh niệm, tâm bình đẳng, tâm không mệt mỏi, tâm không lui sụt, tâm

lìa biếng nhác, tâm quán tất cả đều tịch tĩnh, tâm thuận theo tất cả biển pháp, tâm tùy thuận phân biệt tất cả pháp, tâm phân biệt tất cả biển chúng sinh, tâm cứu giúp tất cả chúng sinh, tâm chiếu khắp tất cả các thế giới, tâm viên mãn tất cả biển đại nguyện của chư Phật, tâm phá tan tất cả núi chướng ngại, tâm tích tập vô lượng núi công đức, tâm hướng đến mười Lực của Phật, tâm chiếu khắp tất cả cảnh giới của Bồ-tát, tâm trưởng dưỡng tất cả công đức của Bồ-tát, tâm đầy đủ tất cả biển mười phương, tâm phát nguyện bình đẳng, tâm thành tựu biển nguyện nhiều như số vi trần của cõi Phật, tâm nguyện làm thanh tịnh tất cả cõi Phật.

Các tâm như vậy đều phát sinh các pháp môn nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Đó là pháp môn giáo hóa tất cả chúng sinh, pháp môn phân biệt tất cả pháp giới, pháp môn rốt ráo tất cả biển pháp, pháp môn phát sinh hạnh Bồ-tát đối với tất cả thế giới trong kiếp tận vị lai, pháp môn an trụ vào hạnh Bồ-tát, pháp môn đi đến chỗ chư Phật, pháp môn gặp tất cả bậc Thiện tri thức, pháp môn cúng kính cúng dường tất cả chư Phật, pháp môn trong mỗi niệm sinh ra Nhất thiết trí, không gián đoạn hạnh Bồ-tát, đã sinh ra các pháp môn nhiều như số vi trần trong mười cõi Phật, phát sinh hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, chuyên cầu Nhất thiết trí.

Lúc ấy, Thiên nữ kia đạt được nguyện phát tâm ban đầu của Như Lai.

Này thiện nam! Cách đây hơn mười đại kiếp về trước có một thế giới tên là Nhật luân quang chiếu, có Đức Phật hiệu là Nhân-đà-la Diệu Đức Tràng, Thiên nữ Diệu Đức Nhãn nhờ Thiện tri thức Bồ-tát Phổ Hiền nên làm tượng của Như Lai Liên Hoa bằng các loại báu trang nghiêm rồi phát tâm Bồ-đề.

Này thiện nam! Lúc ấy Chuyển luân thánh vương Minh Tịnh Bảo Tạng Diệu Đức đâu phải người nào lạ, nay chính là Bồ-tát Di-lặc; Bảo nữ Diệu Đức Thành Mãn, nay chính là Dạ thiên Tịch tĩnh Âm; Thiên nữ Diệu Đức Nhãn, nay chính là thân ta.

Này thiện nam! Do ta đã dùng các vật trang sức để cúng dường Như Lai Diệu Đức Tràng cho nên thấy được vô lượng thần lực tự tại của Phật, được nghe chánh pháp, nghe chánh pháp rồi liền được pháp môn giáo hóa tất cả chúng sinh, cung kính cúng dường tất cả chư Như Lai nhiều như số vi trần của núi Tu-di, được nghe chư Phật ấy thuyết kinh pháp đều thọ trì tất cả, trong một niệm thấy tất cả chư Như Lai và chúng Bồ-tát ở tất cả các cõi Phật kia.

Này thiện nam! Kế đến sẽ có kiếp tên là Đại quang minh, thế giới tên Chủng chủng trang

nghiêm, có năm trăm Đức Phật xuất hiện ở đời, ta đều cung kính cúng dường chư Như Lai ấy. Đức Phật đầu tiên hiệu là Đại Bi Tràng, ta làm vị Dạ-xoa Thiên cung kính cúng dường Đức Phật ấy.

Kế đến có Đức Như Lai Kim Cang Na-la-diên Tràng, lúc ấy ta làm Chuyển luân vương cung kính cúng dường Đức Phật kia, vì Ta mà Đức Phật ấy nói kinh Phát Khởi Tất Cả Tánh Của Như Lai, có vô số kinh nhiều như vi trần của mười cõi Phật làm kinh quyến thuộc.

Kế đến lại có Như Lai Vô Ngại Diệu Đức, lúc đó ta làm Chuyển luân vương cung kính cúng dường Đức Phật kia, vì ta mà Đức Phật ấy nói kinh Chiếu Khắp Tất Cả Các Căn Chúng Sinh, có vô số Khế kinh nhiều như số vi trần của núi Tu-di phụ thuộc theo, ta đều thọ trì.

Kế đến có Đức Phật Minh Tịnh Diệm Diệu Đức Sơn Trang Nghiêm, lúc ấy ta làm trưởng giả cung kính cúng dường Đức Phật kia, vì ta mà Đức Phật ấy nói kinh Kho Tàng Chiếu Sáng Ba Đời, có vô số kinh nhiều như số vi trần trong cõi Diêm-phù-đề phụ thuộc theo, ta đều lắng nghe và thọ trì.

Kế đến có Như Lai Nhất Thiết Pháp Hải Khởi Vương, khi ấy ta làm A-tu-la cung kính cúng dường Đức Phật kia, vì ta mà Đức Phật kia thuyết kinh Phân Biệt Tất Cả Pháp Giới, có năm trăm Khế kinh phụ thuộc theo, ta đều lắng nghe và thọ

trì.

Kế đến có Đức Như Lai Thậm Thâm Diệu Pháp Hải Quang, lúc ấy ta làm Long nữ mưa mây ngọc báu ma-ni như ý để cúng dường Đức Phật kia, vì ta mà Đức Phật ấy nói Khế kinh Biển Hoan Hỷ Tăng Trưởng, có năm trăm vạn ức Khế kinh phụ thuộc theo, ta đều lắng nghe và thọ trì.

Kế đến có Như Lai Bảo Diệm Công Đức Sơn Đăng, lúc ấy ta làm thần biển mưa xuống các thứ mây hoa báu để cung kính cúng dường Đức Phật kia, vì ta mà Đức Phật kia thuyết kinh Biển Pháp Giới Phương Tiện, có vô số kinh nhiều như số vi trần của một thế giới phụ thuộc, ta đều lắng nghe và thọ trì.

Kế đến có Đức Phật Công Đức Hải Quang Viên Mãn Diệu Đức, lúc ấy ta làm Tiên nhân ở trong núi Tuyết cùng sáu vạn Tiên nhân đồng đi đến chỗ Đức Phật ấy, mưa xuống các hoa báu để cung kính cúng dường, vì ta mà Đức Phật ấy thuyết kinh Đèn Pháp Không Vướng Mắc, có sáu vạn Khế kinh phụ thuộc theo, ta đều lắng nghe và thọ trì.

Kế đến có Đức Phật Minh Tịnh Diệu Đức Tạng, lúc ấy ta làm Thần đất tên là Dạ Bình Đẳng Nghĩa cùng với vô số thần đất đồng đi đến chỗ Đức Phật ấy, mưa xuống các thứ vật báu và vô số mây trang nghiêm để cung kính cúng dường Đức

Phật ấy, vì ta mà Đức Phật ấy thuyết kinh Kho Tàng Phát Sinh Tất Cả Trí Tuệ Của Như Lai, có vô lượng Khế kinh phụ thuộc theo, ta đều lắng nghe và thọ trì.

Này Phật tử! Năm trăm Đức Phật lần lượt xuất hiện ở đời, Đức Phật sau cùng hiệu là Pháp Giới Hư Không Bảo Diệm Sơn Đức Đăng. Lúc ấy ta làm kỹ nữ, tên là Thiện Khẩu. Đức Phật kia vào thành, ta đứng trên không, dùng một ngàn bài kệ tán thán Đức Phật ấy. Bấy giờ, ngay tướng bạch hào giữa chặng mày của Đức Thế Tôn phóng ra ánh sáng lớn tên là Chiếu khắp pháp giới trang nghiêm, làm sáng rực cả mười phương, chiếu rồi nhập vào thân ta. Ta liền đạt được pháp môn Tạng pháp giới phương tiện không thoái lui.

Này Phật tử! Những kiếp số nhiều như vi trần trong các thế giới này có chư Như Lai xuất hiện, ta đều cung kính cúng dường nên đều được thọ trì hết thảy chánh pháp mà chưa hề quên mất một câu, một chữ. Ở nơi mỗi Đức Phật ấy, ta đều đạt được Pháp thân thanh tịnh của pháp giới sâu xa cả ba đời, được ánh sáng Nhất thiết trí chiếu sáng khắp nơi bao gồm hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền. Trong mỗi niệm ta đều được thấy vô lượng, vô biên chư Phật, đạt được vô lượng, vô biên ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu sáng khắp nơi mà trước đây chưa đạt chưa chứng sự tu hành của Bồ-tát Phổ Hiền, nay ta đều thành tựu. Vì sao? Vì được nghe thuyết vô

lượng, vô biên pháp môn.

Lúc ấy, Diệu Đức Cứu Hộ Chúng Sinh muốn thuyết minh sự việc trên nên nói kệ rằng:

Thiện Tài nên lắng nghe
Pháp thậm thâm khó gặp
Chiếu khắp cả ba đời
Phân biệt rõ pháp giới.
Như ta mới phát tâm
Chuyên cầu đạo Vô thượng
Tùy pháp môn nhận được
Lắng nghe lời ta nói.
Đời quá khứ sâu xa
Kiếp vi trần cõi Phật
Bấy giờ có một kiếp
Tên Ly cấu viên mãn.
Thế giới ấy tên là
Minh tịnh diệu đức tràng
Như số bụi Tu-di
Có Đức Phật ra đời
Một, Phật Diệu Đức Tràng
Hai, Phổ Huệ Quang Diệm
Pháp Tràng Đức Tu-di
Thứ tư Phật Sư Tử
Thứ năm Tịch Tịnh Vương
Sáu là Trừ Diệt Ác
Thứ bảy Công Đức Tụ
Thứ tám Tu-di Sơn
Thứ chín Phật Diệu Đức

Thứ mười Minh Tịnh Nguyệt
Mười Đức Phật như thế
Xuất hiện đầu kiếp ấy.
Kế đến có mười Phật
Một, Hư Không Phương Tiện
Thứ hai Phổ Quang Minh
Ba, An Tụ Chư Phương
Thứ tư Công Đức Hải
Thứ năm Cao Vô Thượng
Thứ sáu Tối Thắng Vân
Thứ bảy Phật Công Đức
Thứ tám Quang Diệm Sơn
Thứ chín Phật Liên Hoa
Thứ mười Pháp Giới Hóa
Đó là hai mươi Phật.
Một, Quang Minh Tràng Vương
Thứ hai Phật Trí Tuệ
Thứ ba Phật Tâm Nghĩa
Nhân-đà-la Diệu Đức
Thứ năm Phật Diệu Thiên
Thứ sáu Dũng Mãnh Vương
Thứ bảy Trí Tuệ Đức
Thứ tám Quang Minh Tràng
Thứ chín Như Lai hiệu
Siêu Xuất Nhất Thiết Thế
Thứ mười Phật Liên Hoa
Đó là ba mươi Phật.
Thứ nhất Quang Diệm Sơn

Thứ hai Công Đức Hải
Thứ ba Pháp Quang Minh
Thứ tư Diệu Liên Hoa
Thứ năm Chúng Sinh Nhãn
Thứ sáu Hương Quang Minh
Bảy, Diệu Đức Bảo Sơn
Phật Càn-thát-bà Vương
Thứ chín Minh Tịnh Trí
Thứ mười Tịch Tịnh Sắc
Một Phật Quang Minh Tuệ
Thứ hai Bảo Quang Minh
Ba, Hư Không Diệu Đức
Thứ tư Phật Diệu Tướng
Viên Mãn Công Đức Quang
Thứ sáu Na-la-diên
Thứ bảy Diệu Tu-di
Phật Công Đức Chuyển Luân
Phật Bất Khả Hoại Vương
Thứ mười Phật Bảo Sơn.
Thứ nhất Diệu Tu-di
Thứ hai Diệu Đức Tạng
Thứ ba Quang Minh Vương
Thứ tư Chân Thật Khởi
Thứ năm Quang Minh Đức
Phật Đà-la-ni Đức
Phật Quang Minh Thậm Thâm
Thứ tám Pháp Hải Âm
Thứ chín Phật Tu-di

Tràng Quang Minh Diệu Đức
Như Lai Bảo Quang Diệm
Là Đức Phật thứ mười.
Thứ nhất Phạm Quang Diệm
Thứ hai Hư Không Âm
Thứ ba Pháp Giới Quang
Thứ tư Viên Mãn Quang
Thứ năm Phân Biệt Quang
Thứ sáu Quang Minh Tràng
Thứ bảy Hư Không Đăng
Thứ tám Lạc Diệu Đức
Thứ chín Minh Tịnh Quang
Diệu Công Đức Như Lai
Thứ mười Phật Tịch Tịnh
Diệu Đức Đại Bi Vân.
Một, Phật Lực Quang Tuệ
Hai, Chúng Sinh Hiện Tiền
Thứ ba Vô Lượng Phước
Bốn, Phật Diệu Đức Quang
Thứ năm Phật Phát Khởi
Sáu, Phong Tốc Diệu Đức
Thứ bảy Phật Tịnh Tràng
Thứ tám Phật Bảo Cái
Thứ chín Phật Diệu Đức
Mười, Phổ Chiếu Tam Thế.
Thứ nhất Phật Nguyện Hải
Thứ hai Quang Minh Đức
Thứ ba Kim Cang Thân

Phật Tu-di Diệu Đức
Thứ năm Phật Chánh Niệm
Phật Tràng Vương Diệu Đức
Thứ bảy Trí Tuệ Đăng
Thứ tám Vô Lượng Bảo
Thứ chín Hiệu Phương Tiện
Minh Tịnh Pháp Giới Phật
Thứ mười Phật Pháp Hải
Minh Tịnh Trí Diệu Đức.
Thứ nhất Phật Pháp Hải
Công Đức Chuyển Luân Vương
Thứ ba Công Đức Vân
Thứ tư Nhẫn Nhục Đăng
Thứ năm Tịch Tĩnh Âm
Thứ sáu Tịch Tĩnh Tràng
Thứ bảy Chúng Sinh Đăng
Thứ tám Phật Đại Nguyện
Thứ chín Như Lai hiệu
Bất Khả Hoại Tràng Vương
Thứ mười Hiệu Trí Tuệ
Diệm Khởi Diệu Đức Phật.
Thứ nhất Phật Pháp Vương
Thứ hai Vô Ngại Trí
Phật Chiếu Ngữ Ngôn Hải
Thứ tư Diệu Âm Thanh
Thứ năm Diệu Đức Âm
Thứ sáu Phật Tự Tại
Bảy, Thập Phương Nhất Thiết

Chúng Sinh Hiện Tiền Phật
Thứ tám Bình Đẳng Ý
Thứ chín Phật Vô thượng
Thứ mười Phật Tự Nhiên
Hiền Diệu Đức Tối Thắng.
Các Đức Phật nhiều như
Vi trần của Tu-di
Các Đức Như Lai ấy
Ta đã từng cúng dường
Kiếp vi trần cõi Phật
Xuất hiện các Như Lai
Ta đều kính cúng dường
Mới được pháp môn này
Ta trong vô lượng kiếp
Tu hành được pháp môn
Thiện Tài nghe, ghi nhớ
Sẽ mau được giác ngộ.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn mà Bồ-tát giáo hóa chúng sinh này của Đại Bồ-tát, còn vô lượng, vô biên sở hành Bồ-tát rốt ráo đều từ trong vô số biển tánh khởi ra vô số thân tâm chân chánh, đầy đủ biển các căn, đầy đủ tất cả các môn đại nguyện, tu hành vô lượng pháp môn Tam-muội, thành tựu đầy đủ vô lượng thần lực, tu tập vô lượng hạnh trí tuệ, nhập vào các loại trí tuệ, ánh sáng các pháp chiếu khắp tất cả, ta làm thế nào để có thể biết, có thể giảng nói công đức hạnh nguyện ấy?

Này thiện nam! Cách đạo tràng này của ta không xa, có một Dạ thiên tên là Tịch Tĩnh Âm. Ngay trên tòa Sư tử Bảo tràng liên hoa tạng có trăm vạn a-tăng-kỳ quyến thuộc chư Thiên vây quanh, ông nên đến đó mà hỏi: "Bồ-tát học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát như thế nào?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ Dạ thiên Diệu Đức Cứu Hộ Chúng Sinh, đi quanh vô số vòng, tâm cung kính rồi từ giã.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đến chỗ Dạ thiên Tịch tĩnh Âm đảnh lễ dưới chân, đi quanh vô số vòng, chắp tay cúng kính đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thiên thần! Con trước đây đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nay con muốn nương theo Thiện tri thức để học hạnh Bồ-tát, nhập hạnh Bồ-tát, thâm nhập hạnh Bồ-tát, trụ hạnh Bồ-tát đã trụ. Xin nguyện Thiên thần nói rõ cho con.

Khi ấy, Dạ thiên bảo Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông có thể nương Thiện tri thức để cầu đạo Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta đã thành tựu pháp môn Vô lượng hoan hỷ trang nghiêm của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Thiên thần! Pháp môn này phải tu hành như thế nào? Cảnh giới ra sao? Bằng những phương tiện gì và bằng những hạnh gì?

Đáp:

–Này thiện nam! Ta có thể làm cho biển tâm của tất cả chúng sinh được thanh tịnh, trừ diệt cấu uế, không đoạn dứt tâm thanh tịnh trang nghiêm, được tâm kiên cố không còn thoái lui nơi cảnh giới, tâm không thể lay động, hoàn toàn biết rõ công đức trang nghiêm như núi báu, tâm không còn nhiễm trước, tâm thường cứu giúp tất cả chúng sinh, thấy tất cả biển Phật và các Bồ-tát mà tâm không nhàm chán, được tâm lực thanh tịnh chân chánh của Bồ-tát, chiếu khắp tất cả biển tâm trí tuệ.

Này thiện nam! Ta diệt trừ vô lượng lo buồn khổ não cho chúng sinh, khiến họ hoàn toàn xa lìa các điều ác của sắc, thanh, hương, vị, xúc và pháp, trừ diệt khổ thương yêu mà phải xa lìa, oán ghét mà phải gặp gỡ của chúng sinh và nỗi khổ lớn của nhân duyên tất cả các ác và bại hoại ly tán khác. Ở trong sinh tử chịu các sự khổ sinh, già, bệnh, chết, sầu bi khổ não, khiến được sự an lạc vô thượng của Như Lai. Đối với tất cả chúng sinh ở trong thành ấp, thôn xóm, ta đều cứu giúp làm cho họ được an lạc, sau đó mới thuyết pháp, giáo hóa khiến họ tuần tự cầu đạt Nhất thiết chủng trí.

Nếu thấy chúng sinh tâm còn ưa thích đắm trước nhà cửa, cung điện thì ta sẽ thuyết pháp cho họ, khiến biết tánh chân thật của các pháp.

Nếu thấy chúng sinh vui thích tập hợp cùng cha mẹ, anh em thì ta sẽ thuyết pháp cho họ để được hội họp với chư Phật Bồ-tát.

Nếu thấy chúng sinh vui thích với vợ con thì ta sẽ thuyết pháp cho họ, làm cho khô biển ái dục sinh tử, đầy đủ tâm đại Bi, bình đẳng nhìn khắp tất cả.

Nếu thấy chúng sinh ở nơi cung điện của vua thì ta sẽ thuyết pháp, làm cho họ sớm được sự an vui của Thánh hiền.

Nếu thấy chúng sinh đắm trước cảnh giới thì ta thuyết pháp cho họ khiến được nhập vào cảnh giới sâu xa của Như Lai.

Nếu thấy chúng sinh khởi tâm sân hận thì ta sẽ thuyết pháp cho họ, khiến được Nhẫn nhục ba-la-mật của Như Lai.

Vì người biếng trễ nên diễn nói chánh pháp khiến được Tinh tấn ba-la-mật thanh tịnh của Bồ-tát.

Vì người tâm tán loạn nên diễn nói chánh pháp, khiến được Thiền ba-la-mật của Như Lai.

Vì người ngu si, tà kiến nên ta diễn nói chánh pháp khiến được Trí tuệ ba-la-mật.

Vì người đắm trước ba cõi nên ta diễn nói chánh pháp, khiến họ đầy đủ đại nguyện Bồ-đề.

Vì người an trụ hạnh tự lợi thì ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ đầy đủ nguyện lớn, làm lợi ích

tất cả chúng sinh.

Vì người có tâm thấp kém nên ta diễn nói chánh pháp, khiến cho họ được Diệu lực ba-la-mật của Bồ-tát.

Vì người không có trí nên ta diễn nói chánh pháp khiến cho họ được Trí ba-la-mật của Bồ-tát.

Vì người không có sắc tướng nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được sắc thân thanh tịnh của Như Lai.

Vì người thân yếu ớt nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được Pháp thân thanh tịnh vô thượng.

Vì người có sắc tướng xấu xí nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được sắc tướng thanh tịnh, đẹp đẽ của Như Lai.

Vì người khổ não nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được an lạc vô thượng của Như Lai.

Vì người nghèo khổ nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được các kho tàng thanh tịnh của Bồ-tát.

Vì người ở khu vườn nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ hướng đến cầu pháp vi diệu của chư Phật.

Vì người ở nơi đường sá nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ ra khỏi ba cõi.

Vì người ở nơi cõi nước nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ vượt hơn quả vị Thanh văn,

Duyên giác và Bồ-tát, được an trụ vào quả vị Như Lai.

Vì người cư ngụ nơi thành quách nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ nhập vào thành Pháp vương, chiếu sáng khắp tất cả.

Vì người ở nơi biên địa nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được trí tuệ bình đẳng trong ba đời.

Vì người ở các phương nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ chứng đạt Nhất thiết trí, hiện tại thấy được tất cả pháp.

Vì người nhiều tham dục nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ quán pháp bất tịnh, trừ diệt ái nhiễm sinh tử.

Vì người nhiều giận dữ nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ hoàn toàn được biển đại Từ.

Vì người nhiều ngu si nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được trí tuệ, thấy biển các pháp.

Vì người phân biệt nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ phân biệt được biển các nguyện thù thắng, xa lìa vui sinh tử, hiện rõ chánh pháp của Phật, không chấp trước năm ấm, thường hành pháp vi diệu.

Vì người biếng trễ nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được đạo thù thắng trang nghiêm.

Vì người kiêu mạn nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ quán tất cả các pháp bình đẳng.

Vì người có tâm dua nịnh quanh co nên ta diễn nói chánh pháp, làm cho họ được tâm thanh tịnh chân chánh của Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta dùng vô lượng pháp thí như vậy để giáo hóa chúng sinh, diệt khổ trong con đường ác, được an vui nơi trời người, hoàn toàn xa lìa ba cõi, đầy đủ các công đức, dùng nhiều phương tiện để hóa độ làm cho chúng sinh được vô lượng hoan hỷ.

Lại nữa, này thiện nam! Ta thường quán sát biển lớn Bồ-tát, vô số hạnh nguyện, vô số loại thân thanh tịnh, vô số hào quang thanh tịnh, phóng những loại ánh sáng, vô số các nẻo hướng đến Nhất thiết trí, đi vào biển vô số Tam-muội, hiện rõ vô số thần lực tự tại, sinh ra vô số biển âm thanh vi diệu, đủ vô số loại thân trang nghiêm vi diệu, dùng vô số phương tiện nhập vào biển Như Lai, đi đến biển các cõi Phật, đạt đến những biển của Như Lai, vào sâu những biển biện tài, chiếu sáng vô số khắp cảnh giới Như Lai, thành tựu vô số biển trí tuệ, siêu việt vô số biển ấn Tam-muội, an trụ vào các pháp môn tự tại, dùng những pháp môn hướng đến Nhất thiết trí, dùng các thứ để trang nghiêm pháp giới hư không, dùng vô số loại mây trang nghiêm che khắp hư không, quán sát những biển đại chúng trong tất cả cõi nước khắp mười phương. Chỗ các Như Lai cùng quyến thuộc của Bồ-tát mưa xuống vô số mây trang nghiêm vi

diệu đều đi đến pháp hội, an trú nơi vô số tòa trang nghiêm, vào sâu biển lớn phương tiện của Như Lai, hành biển các pháp, vượt qua vô số biển trí. Ta thấy việc ấy rồi liền khởi vô lượng hoan hỷ ngang bằng với Phật lực.

Lại nữa, này thiện nam! Sắc thân thanh tịnh, tướng tốt trang nghiêm của Phật Lô-xá-na chẳng thể nghĩ bàn, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ. Đức Phật Lô-xá-na ở trong mỗi niệm phóng ánh sáng khắp pháp giới, chiếu khắp tất cả các biển pháp giới, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Đức Phật Lô-xá-na ở trong mỗi mỗi niệm, mỗi lỗ chân lông phóng ra áng sáng nhiều như số vi trần của vô lượng cõi Phật, trong mỗi ánh sáng có vô số ánh sáng nhiều như số vi trần của vô lượng cõi Phật dùng làm quyến thuộc, chiếu khắp tất cả đầy cả pháp giới, diệt trừ tất cả khổ não cho chúng sinh, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Ở trong mỗi niệm từ trên đỉnh đầu và trên hai vai của Phật Lô-xá-na phóng ra ánh sáng núi mây báu nhiều như số vi trần của tất cả cõi Phật, chiếu khắp tất cả, đầy cả pháp giới, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Trong mỗi lỗ chân lông của Phật Lô-xá-na phóng ra mây thơm nhiều như số vi trần của tất cả cõi Phật, xông khắp tất cả cõi Phật mười phương,

ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Trong mỗi mỗi tướng của Phật Lô-xá-na sinh ra các tướng nhiều như số vi trần của tất cả cõi Phật, đầy khắp biển của tất cả cõi Phật mười phương, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Trong mỗi lỗ chân lông của Phật Lô-xá-na phát ra mây diệu lực tự tại nhiều như số vi trần của tất cả cõi Phật, thị hiện sơ phát tâm tu pháp Ba-la-mật thanh tịnh, làm trang nghiêm các cõi Bồ-tát, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Từ mỗi lỗ chân lông của Phật Lô-xá-na niệm niệm sinh ra các thân Long vương nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, hiện thân Long vương để giáo hóa. Lại sinh vô số thân Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già… nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, hiện những thân ấy mà giáo hóa, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Trong mỗi lỗ chân lông của Phật Lô-xá-na sinh ra mây thân Chuyển luân vương nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, thành tựu bảy báu, thần lực tự tại, đầy cả pháp giới, hiện những thân như vậy mà giáo hóa, ta thấy như vậy sinh vô lượng hoan hỷ.

Trong mỗi lỗ chân lông của Phật Lô-xá-na sinh ra mây thân Phạm vương nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, sinh ra Phạm âm thanh tịnh mà

thuyết pháp cho chúng sinh, thị hiện âm thanh như vậy mà giáo hóa.

Ta thấy ở trong mỗi niệm như vậy sinh ra vô lượng hoan hỷ, đều cùng pháp giới Nhất thiết trí bình đẳng, khởi mà chẳng phải khởi, chứng đắc mà chẳng phải chứng đắc, thấy mà chẳng phải thấy, nhập mà chẳng phải nhập, độ mà chẳng phải độ, viên mãn mà chẳng phải viên mãn, nghe mà chẳng phải nghe. Vì sao? Vì phân biệt rõ tánh pháp giới nên hiểu pháp ba đời đều chỉ một tướng. Cho nên, này Phật tử! Bồ-tát này có vô lượng pháp môn hoan hỷ trang nghiêm, có vô lượng cảnh giới bình đẳng như vậy.

Này Phật tử! Pháp môn này vô lượng, vô biên đạt đến biển phương tiện các pháp. Pháp môn này không thể tổn giảm vì tâm Nhất thiết chủng trí không bị hủy hoại. Pháp môn này không thể cùng tận vì vọng tưởng của chúng sinh không thể tận. Pháp môn này rất sâu xa vì cảnh giới trí vắng lặng. Pháp môn này rất rộng lớn vì nó là tất cả cảnh giới của chư Phật. Pháp môn này không thể phá hoại vì nó là sự hiểu biết của trí Bồ-tát. Pháp môn này không thể kể hết vì nó không thể phá hoại, đầy khắp pháp giới. Pháp môn này là toàn diện vì ngay trong một tướng bao trùm tất cả năng lực tự tại. Pháp môn này là pháp bậc nhất vì tất cả pháp không hai, không có thân hành. Pháp môn này chẳng sinh vì tất cả pháp đều như huyễn. Pháp

môn này như điện chớp vì bao trùm các đại nguyện của Nhất thiết chủng trí. Pháp môn này như biến hóa vì biến hóa tất cả hạnh của Bồ-tát. Pháp môn này như Đại địa luân vì làm lợi ích tất cả các chúng sinh. Pháp môn này như Đại thủy luân, dùng tâm đại Bi rộng lớn thấm nhuần tất cả chúng sinh. Pháp môn này như Đại hỏa luân vì làm khô cạn các tham ái của chúng sinh. Pháp môn này như Đại phong luân vì làm cho tất cả chúng sinh đạt đến Nhất thiết chủng trí. Pháp môn này giống như biển cả vì trang nghiêm công đức cho tất cả chúng sinh. Pháp môn này như núi Tu-di vì nổi lên ở trong tất cả biển công đức. Pháp môn này như thành quách vì trang nghiêm tất cả ngã đường pháp. Pháp môn này giống như hư không vì chư Phật ba đời tự tại tối thượng. Pháp môn này giống như mây lành vì mưa pháp cam lồ rưới khắp chúng sinh. Pháp môn này giống như mặt trời ban ngày vì chiếu khắp tất cả, diệt trừ u tối ngu si. Pháp môn này giống như mặt trăng tròn vì làm cho biển công đức chúng sinh tròn đủ. Pháp môn này như chân như vì đến khắp tất cả chỗ. Pháp môn này như hình ảnh vì có thể ứng hiện các nghiệp báo. Pháp môn này như tiếng vang vì tùy theo chỗ thích hợp của chúng sinh mà thuyết pháp. Pháp môn này giống như điện chớp vì biết tùy theo chỗ thích hợp của chúng sinh mà chiếu khắp. Pháp môn này giống như cây lớn vì tất cả đều nở hoa đẹp công đức của

tất cả chư Phật để thành tựu quả Nhất thiết trí. Pháp môn này giống như kim cương vì tất cả thế gian không thể phá hoại. Pháp môn này như bảo châu như ý vì sinh ra vô lượng sức tự tại. Pháp môn này như ngọc trong suốt vì phân biệt biết rõ chư Phật ba đời. Pháp môn này giống như cờ báu vì phát ra âm thanh pháp luân vi diệu bình đẳng của tất cả Phật. Này Phật tử! Những ví dụ như đây chẳng phải ví dụ mà là ví dụ.

Bấy giờ, Thiện Tài bạch Dạ thiên Tịch Tĩnh Âm:

–Bồ-tát tu những pháp gì để được pháp môn này?

Đáp:

–Này Phật tử! Bồ-tát tu tập mười pháp vi diệu mới được pháp môn này. Những gì là mười pháp?

1. Bồ-tát tu hạnh bố thí làm cho tất cả biển chúng sinh thảy đều hoan hỷ.

2. Tu hạnh trì giới thành tựu đầy đủ biển cả công đức của chư Phật.

3. Tu hạnh nhẫn nhục biết rõ tánh chân thật của tất cả pháp.

4. Tu hạnh tinh tấn đối với Nhất thiết trí kiên cố không thoái chuyển.

5. Tu hạnh thiền định diệt trừ phiền não cho tất cả chúng sinh.

6. Tu hạnh trí tuệ phân biệt rõ tất cả biển pháp.

7. Tu hạnh phương tiện để giáo hóa thành tựu biển tất cả chúng sinh.

8. Tu hạnh nguyện rộng lớn ở nơi biển của tất cả cõi Phật tận kiếp vị lai tu hạnh Bồ-tát.

9. Tu hạnh các lực ở nơi trong mỗi niệm hiện tất cả cõi nước thành Đẳng chánh giác.

10. Tu hạnh trí vô tận biết rõ pháp trong ba đời không chướng ngại.

Này Phật tử! Đó là mười pháp vi diệu mà Đại Bồ-tát phải tu tập pháp này, sinh khởi pháp này, chứng đắc pháp môn này, làm thanh tịnh pháp môn này, thành tựu pháp môn này, được tăng trưởng rộng lớn không thể phá hoại.

Thiện Tài thưa:

–Dạ thiên phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã được bao lâu?

Đáp:

–Này Phật tử! Từ thuở xa xưa, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của hai cõi Phật, có kiếp tên là Phổ chiếu tràng. Phía Đông của biển thế giới Liên hoa tạng trang nghiêm này, qua khỏi mười biển thế giới, có một biển thế giới tên là Ly cấu chúng bảo trang nghiêm. Trong biển thế giới ấy có một cõi thế giới tên là Nhất thiết Phật quang minh diệu âm. Trong cõi thế giới ấy, có một thế giới tên là Ly cấu quang kim sắc trang nghiêm được trang nghiêm bằng tất cả mây báu, đất làm bằng các báu

kiên cố bất động, hình thể bằng tất cả hương thơm công đức, lầu gác trang nghiêm thảy đều thanh tịnh, cung điện chư Thiên đầy khắp trong đó. Trong thế giới ấy có kinh đô Phổ mãn diệu đức tạng vương. Nơi ấy, có đạo tràng Nhất thiết chúng bảo trang nghiêm tạng nguyệt quang minh, có Đức Phật hiệu là Bất Thoái Pháp Giới Diệu Âm ở trong đạo tràng này chứng đắc quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thuở đó, ta làm vị thần nơi cây Bồ-đề tên là Công Đức Đăng Vô Biên Quang Tràng, ta thấy Đức Phật ấy thành Đẳng chánh giác hiện rõ vô lượng thần lực tự tại. Bấy giờ, ta phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ở chỗ Đức Phật ấy chứng đắc Tam-muội Phổ chiếu Phật công đức hải. Ở nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Pháp Thọ Công Đức Sơn xuất hiện ở đời. Vị thần nơi cây Bồ-đề ấy sau khi qua đời lại sinh ở chỗ này làm Dạ thiên dưới cây Bồ-đề có danh hiệu là Diệu Đức Tuệ Công Đức Quang Minh nghe Đức Như Lai ấy chuyển chánh pháp luân nên được vô lượng hoan hỷ và Tam-muội chiếu khắp tất cả cảnh giới.

Nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Nhất Thiết Pháp Hải Diệu Âm Thanh Vương xuất hiện ở đời, ta gặp Đức Như Lai đó, lại được Tam-muội Thành tựu nhất thiết pháp địa.

Nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Bảo Quang Diễm Đăng Tràng Vương xuất hiện ở đời, ta gặp

được Như Lai đó, lại được Tam-muội Phân biệt nhất thiết phổ chiếu vân.

Nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Công Đức Tu-di Quang Vương xuất hiện ở đời, ta gặp được Như Lai đó, lại được Tam-muội Chiếu chư Phật hải.

Nơi đạo tràng ấy lại có Pháp Vân Diệu Âm Thanh Vương xuất hiện ở đời, ta gặp được Đức Như Lai đó, lại được Tam-muội Nhất thiết pháp hải đăng.

Nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Trí Tuệ Cự Minh Tịnh Đăng Vương xuất hiện ở đời. Bấy giờ ta làm Thiên nữ gặp được Đức Như Lai đó, lại được Tam-muội Minh tịnh đăng diệt chúng sinh khổ.

Nơi đạo ấy lại có Như Lai Pháp Dõng Tràng Diệu Đức xuất hiện ở đời, bấy giờ ta gặp Đức Như Lai đó, lại được Tam-muội Tam thế Phật phổ chiếu tạng.

Nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Pháp Đăng Dũng Mãnh Trí Tuệ Sư Tử xuất hiện ở đời, bấy giờ ta gặp Đức Như Lai đó, lại được Tam-muội Minh tịnh trí phổ chiếu nhất thiết vô sở chướng ngại.

Nơi đạo tràng ấy lại có Như Lai Trí Lực Sơn Vương xuất hiện ở đời, bấy giờ ta gặp Đức Như Lai đó, lại được Tam-muội Phổ chiếu tam thế chúng sinh căn hành.

Này Phật tử! Trong kiếp Phổ chiếu tràng ấy, có thế giới Ly cấu quang kim sắc trang nghiêm, lần lượt có các Như Lai nhiều như số vi trần của mười cõi Phật như vậy xuất hiện ở đời. Bấy giờ, ta hoặc làm các vua Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, hoặc làm Nhân vương, Phạm vương, thân nam, thân nữ, đồng nam, đồng nữ thảy đều được gặp tất cả chư Như Lai ấy và cung kính cúng dường, được Đức Phật ấy thuyết pháp, ta đều nghe và thọ trì. Ở trong cõi Phật ấy với số kiếp nhiều như số vi trần của hai thế giới Phật tu hạnh Bồ-tát, trải qua số kiếp như số vi trần cõi Phật ta sinh trở lại. Sau đó qua lần cuối sinh trong thế giới Ta-bà nơi biển thế giới Liên hoa tạng trang nghiêm này, là Dạ thần ở nơi đạo tràng gặp Đức Như Lai Câu-lưu-tôn được mắt Tam-muội Ly cấu nhất thiết hương vương quang minh.

Kế đến, gặp Đức Như Lai Câu-na-hàm Mâu-ni, lại được Tam-muội Tùy thuận phổ chiếu nhất thiết sát hải. Thứ đến, gặp Đức Như Lai Ca-diếp, lại được Tam-muội Diệu âm thanh hải phân biệt biển âm thanh của tất cả chúng sinh. Nay gặp được Phật Lô-xá-na ngồi nơi đạo tràng cây Bồ-đề thành Đẳng chánh giác, ở trong mỗi niệm hiển hiện vô lượng biển lực tự tại, lại được pháp môn Vô lượng hoan hỷ trang nghiêm của Bồ-tát. Được pháp môn rồi vào sâu biển pháp giới phương tiện nhiều như

số vi trần của mười lần biển thế giới bất khả thuyết bất khả thuyết. Dùng biển pháp giới phương tiện này ở nơi tất cả cõi Phật như số vi trần, trong mỗi vi trần đều thấy các thế giới và chư Phật ấy nhiều như số vi trần cõi Phật bất khả thuyết bất khả thuyết dùng của mười phương, các Như Lai ấy giảng thuyết chánh pháp, ta đều nghe và thọ trì.

Lại thấy Đức Phật Lô-xá-na ở trong mỗi niệm ngồi nơi đạo tràng của tất cả thế giới thành Đẳng chánh giác, sinh ra vô lượng thần lực tự tại, mỗi mỗi thần lực đầy biển pháp giới, ta đều đến chỗ Như Lai ấy nghe giảng thuyết chánh pháp và thọ trì.

Lại thấy trong mỗi lỗ chân lông của tất cả chư Phật ấy sinh ra biển hóa thân đầy khắp biển pháp giới, hiện ra nhiều loại thần lực tự tại trong biển tất cả cõi Phật, trong tất cả tánh thế giới, trong tất cả thế giới, trong tất cả cảnh giới, trong tất cả chúng sinh, tùy theo căn cơ của họ mà chuyển chánh pháp luân. Ta dùng Tinh tấn văn trì Đà-la-ni nên có thể thọ trì, chánh niệm tư duy, biết văn nghĩa và tạng trí tuệ sáng suốt, viên mãn thanh tịnh, phân biệt biết rõ tất cả biển pháp, quán sát chư Phật trong ba đời đều bình đẳng, sinh ra tất cả pháp môn phương tiện.

Trong mỗi mỗi phương tiện sinh ra tất cả mây Khế kinh. Trong mỗi mỗi mây Khế kinh thành tựu tất cả các biển chánh pháp. Trong mỗi mỗi biển

pháp gồm thâu tất cả các pháp xoay chuyển. Trong mỗi mỗi pháp xoay chuyển sinh ra tất cả các mây diệu pháp. Trong mỗi mỗi mây pháp sinh ra làn sóng tất cả các pháp. Trong mỗi mỗi làn sóng pháp chứng được tất cả biển pháp hoan hỷ. Trong mỗi mỗi biển pháp hoan hỷ sinh ra tất cả các địa công đức. Trong mỗi mỗi địa công đức sinh ra tất cả các biển Tam-muội. Trong mỗi mỗi biển Tam-muội thấy tất cả biển Phật. Trong mỗi mỗi biển Phật được tất cả biển ánh sáng. Trong mỗi mỗi biển ánh sáng chiếu khắp ba đời được trí viên mãn, chiếu khắp mười phương biết biển hạnh đời quá khứ của vô lượng Phật, chiếu sáng vô lượng biển bản sự của tất cả Phật: bố thí điều khó bố thí, giữ gìn vô lượng giới thanh tịnh, hành vô lượng nhẫn nhục, tăng trưởng tinh tấn thanh tịnh của Bồ-tát, tu tập thanh tịnh vô lượng các biển thiền định, rõ biết biển pháp Bát-nhã ba-la-mật của Như Lai, chiếu khắp biển vô lượng phương tiện Như Lai, rõ biết sự nuôi lớn các công đức, trí tuệ, diệu lực Ba-la-mật của Như Lai, phân biệt rõ biết biển Trí ba-la-mật của vô lượng Như Lai, chiếu khắp vô lượng các địa của Bồ-tát trong quá khứ của Như Lai. Vô lượng cõi Phật có thần lực tự tại, ở trong vô lượng kiếp tu tập làm thanh tịnh địa Bồ-tát trong quá khứ của vô lượng Phật, tu tập địa trí tuệ trong quá khứ của vô lượng Phật, chiếu sáng các địa trí tuệ của vô lượng Phật, biết vô

lượng Phật lúc làm Bồ-tát căn lành không hề gián đoạn, biết vô lượng Phật lúc làm Bồ-tát ở trong tất cả biển kiếp, trong tất cả biển Phật tu hạnh Bồ-tát, biết vô lượng Phật lúc làm Bồ-tát sinh ra biển cõi Phật. Hạnh vô lượng Bồ-tát đầy khắp pháp giới, dùng vô số môn phương tiện giáo hóa chúng sinh, công đức chiếu khắp các thế giới mười phương vì chúng sinh nên thị hiện lực tự tại, chiếu khắp tất cả trí địa Như Lai, chuyển pháp luân thanh tịnh. Ta đều nghe và thọ trì tất cả các mây pháp, hiện ra vô lượng thần lực tự tại của Bồ-tát, chiếu khắp biển tướng, biển hạnh, biển lực của chư Phật. Trong mỗi mỗi niệm biết chư Phật ấy từ lúc mới phát tâm cho đến nhập Vô dư Niết-bàn, cho đến khi chánh pháp diệt tận.

Này thiện nam! Ông hỏi ta phát tâm đến nay đã được bao lâu?

Như trên đã nói, cho đến sinh ra cõi này, cúng dường Phật Lô-xá-na giống như cúng dường Phật Câu-lưu-tôn, cho đến Phật Lô-xá-na trong thế giới này, cúng dường chư Phật Hiền kiếp trong đời vị lai cũng như vậy. Như cúng dường chư Phật trong Hiền kiếp, cúng dường tất cả thế giới chư Phật đời vị lai cũng như vậy, nhưng thế giới Ly cấu kim sắc trang nghiêm kia hiện nay vẫn còn. Cho nên này thiện nam, ông nên nhất tâm tu tập pháp môn này.

Bấy giờ, Dạ thiên Tịch Tĩnh Âm muốn thuyết

minh nghĩa pháp môn này, nên nói kệ rằng:

Thiện Tài phải lắng nghe
Ta nói pháp môn này
Nên sinh tâm vui mừng
Siêng tu đến rốt ráo.
Vô lượng biển các kiếp
Tu tập hạnh Bồ-tát
Tịnh tâm như hư không
Vào tạng Nhất thiết trí.
Nghe pháp Phật ba đời
Nhất tâm thích chuyên cầu
Ở chỗ Như Lai ấy
Tu tập các công đức.
Ta thấy Phật quá khứ
Đều cung kính cúng dường
Nghe Phật nói chánh pháp
Tâm hoan hỷ vô cùng.
Và hết sức cung kính
Như cúng dường cha mẹ
Nhất tâm thường chuyên cầu
Pháp môn rốt ráo này.
Người già, bệnh, nghèo cùng
Các căn không đầy đủ
Trừ diệt khổ não ấy
Khiến đều được an lạc.
Nạn nước, lửa, quan, giặc
Các sợ hãi oán địch
Và các nạn trong biển

Ta đều cứu giúp họ.
Chúng sinh nghiệp phiền não
Thọ nhận các khổ báo
Phá trừ núi sinh tử
Cứu giúp các quần sinh.
Tất cả các đường ác
Vô lượng khổ hành hạ
Khổ sinh, già, bệnh, chết
Ta sẽ trừ diệt hết.
Ta nguyện vô lượng kiếp
Làm an ổn chúng sinh
Thường gặp tất cả Phật
Diệt trừ khổ sinh tử.

Này thiện nam! Ta chỉ thành tựu pháp môn Vô lượng hoan hỷ trang nghiêm này, còn các Bồ-tát vào sâu biển pháp phân biệt tất cả kiếp, khéo biết tất cả sự thành hoại của biển các thế giới thì ta làm sao có thể biết, có thể nói được hạnh công đức đó?

Này thiện nam! Nơi đạo tràng này, trong chúng hội của Đức Như Lai có một Dạ thiên tên là Diệu Đức Thủ Hộ Chư Thành. Ông nên đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?"

Lúc ấy, Thiện Tài dùng kệ tán thán Dạ thiên Tịch Tĩnh Âm:

Tôi vâng theo lời dạy
Đi đến chỗ Thiên thần

Thấy vô lượng tịnh thân
Ngồi nơi tòa báu trời.
Chấp các tướng hư vọng
Nhiễm trước tất cả pháp
Những chúng sinh vô trí
Không thể biết cảnh giới.
Sắc thân đẹp, thanh tịnh
Tất cả chúng chư Thiên
Quán sát vô lượng kiếp
Tâm họ không nhàm chán.
Xa lìa cả năm ấm
Tất cả không vướng mắc
Dứt hẳn nghi của đời
Hiện rõ sức tự tại.
Không nhiễm pháp trong, ngoài
Tâm vô ngại không động
Mắt trí tuệ thanh tịnh
Thấy Phật lực tự tại.
Thân là tạng chánh pháp
Tâm là trí vô ngại
Thành ánh sáng trí Phật
Chiếu khắp các quần sinh.
Phân biệt nói nghiệp tâm
Trang nghiêm các thế gian
Biết tự tánh nghiệp tâm
Trang nghiêm các thế gian.
Biết tự tánh nghiệp tâm
Hiện thân các chúng sinh

Biết thế gian như mộng
Hiểu Phật như điện chớp.
Các pháp như tiếng vang
Khiến người không chấp trước
Niệm niệm đều trừ diệt
Nghiệp chúng sinh ba đời.
Không chấp tướng ba đời
Mà có thể thuyết pháp
Tất cả biển cõi Phật
Tất cả biển chư Phật
Vô lượng biển chúng sinh
Tu pháp môn không chấp.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ nơi chân Dạ thiên ấy, đi quanh vô số vòng, tâm cung kính tạ từ mà đi.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy, dùng trí tuệ phân biệt tùy thuận chánh pháp, tu tập và thân chứng được pháp môn Vô lượng hoan hỷ trang nghiêm. Thiện Tài đi đến chỗ Dạ thiên Diệu Đức Thủ Hộ Chư Thành, thấy Dạ thiên ngồi trên tòa Sư tử Phổ chiếu nhất thiết cung điện bảo có quyến thuộc của chư Thiên vây quanh không thể kể hết. Tùy theo sắc thân của chúng sinh ở mỗi tướng của thân mình mà hiện thân ở trước khắp tất cả chúng sinh ấy, hiện thân không còn đắm trước của tất cả chúng sinh, hiện thân của thân tất cả chúng sinh, hiện thân vô lượng của tất cả chúng sinh, hiện thân tùy thuận giáo hóa của tất cả chúng

sinh, hiện thân ở trong mười phương, hiện thân đi đến tất cả mười phương, hiện thân Phật hoàn toàn, hiện thân giáo hóa hết tất cả chúng sinh.

Thiện Tài thấy thân này rồi rất vui mừng, cúi đầu làm lễ, đi quanh vô số vòng, cung kính chắp tay đứng sang một bên và thưa Thiên thần:

–Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát học đạo của Bồ-tát như thế nào để làm lợi ích chúng sinh, làm thế nào dùng Nhiếp pháp vô thượng để giáo hóa chúng sinh, làm thế nào để thuận theo giáo pháp của Như Lai và gần gũi ngôi Pháp vương?

Lúc ấy, Dạ thiên bảo Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay, này Phật tử! Vì cứu độ tất cả chúng sinh nên hỏi hạnh Bồ-tát, làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả cõi Phật, cúng dường tất cả Như Lai, trụ ở trong tất cả kiếp, cứu độ tất cả chúng sinh, giữ gìn tất cả chủng tánh của Như Lai, tâm rốt ráo bình đẳng khắp tất cả biển pháp giới mười phương, làm đầy khắp tất cả, đều được nghe thọ trì tất cả pháp luân của chư Phật chuyển, tùy theo sự mong cầu của họ để mưa pháp cam lồ nên mới hỏi hạnh Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta đã thành tựu pháp môn Âm thanh tự tại công đức vi diệu sâu xa. Cho nên, này Phật tử! Ta làm đại Pháp sư thù thắng không còn chướng ngại. Ở nơi tất cả pháp tâm không còn

vướng mắc, phân biệt tất cả tạng pháp của Như Lai, an trụ đại Từ bi của Như Lai, giáo hóa chúng sinh phát tâm Bồ-đề được tất cả lợi ích, không bỏ tâm Bồ-đề, nuôi lớn tất cả căn lành, làm Bậc Điều Ngự Sư cho tất cả chúng sinh, đặt chúng sinh vào đường Nhất thiết trí, làm bằng mặt trời sáng ở trong tất cả thế giới, chiếu soi vô lượng căn lành của tất cả chúng sinh, không bỏ tất cả chúng sinh, sinh ra và nuôi lớn tất cả căn lành, bằng trí tuệ sâu xa quán sát rõ các cảnh giới, đoạn trừ tất cả nghiệp bất thiện, làm các việc lành, cứu giúp chúng sinh, hiện rõ tất cả thế giới chư Phật, tu hành thanh tịnh các nghiệp đời trước, tạo lập căn lành thanh tịnh của tất cả chúng sinh khiến gặp được tất cả các Thiện tri thức không thể bị phá hoại, làm cho tất cả chúng sinh an trụ nơi chánh pháp Phật.

Cho nên, này Phật tử! Ta thường lấy pháp thí làm đầu, sinh ra và nuôi lớn tất cả các thiện pháp, đạt được Nhất thiết trí, tâm kiên cố bất động như tạng Kim cang không thể phá hoại; tâm thường nương vào diệu lực của Phật, thần lực của ma và thần lực của Thiện tri thức; tâm dẹp phá tất cả các núi nghiệp trói buộc; tâm thường cầu Nhất thiết trí làm viên mãn pháp Bạch tịnh, pháp môn vô ngại, Nhất thiết chủng trí.

Này Phật tử! Ta dùng trí tuệ sáng suốt như vậy để làm thanh tịnh các chúng sinh và dùng vô lượng pháp lành để làm lợi ích tất cả.

Lại nữa, này Phật tử! Ta dùng mười hạnh quán sát pháp giới, tùy thuận pháp giới, bảo vệ pháp giới. Những gì là mười hạnh?

1. Biết pháp giới vô lượng vì trí tuệ vô lượng.

2. Biết pháp giới vô lượng, vô biên vì đều thấy tất cả chư Như Lai.

3. Biết vô lượng, vô biên pháp giới Phật vì đi đến tất cả các cõi nước cung kính cúng dường tất cả Phật.

4. Biết pháp giới không có giới hạn vì ở trong tất cả biển thế giới tu hành hạnh Bồ-tát.

5. Biết pháp giới không thể hư hoại vì trí tuệ của Như Lai hoàn toàn viên mãn, không thể hư hoại.

6. Biết pháp giới chỉ một vì âm thanh của Như Lai tất cả chúng sinh đều nghe rõ.

7. Biết pháp giới tự nhiên thanh tịnh vì Phật nguyện giáo hóa khắp tất cả chúng sinh.

8. Biết pháp giới đến tận cả chúng sinh vì vào sâu hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền.

9. Biết trang nghiêm tất cả pháp giới vì hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền tự tại trang nghiêm.

10. Biết pháp giới không thể diệt vì căn lành Nhất thiết trí đầy khắp pháp giới làm cho các chúng sinh đều được thanh tịnh.

Này Phật tử! Ta dùng mười hạnh này quán sát pháp giới làm tăng trưởng căn lành, biết cảnh giới

của Phật đặc biệt không thể nghĩ bàn.

Này Phật tử! Ta chánh niệm tư duy như vậy, dùng một vạn Đà-la-ni nói pháp cho chúng sinh.

Đó là: Đà-la-ni tóm thâu tất cả các pháp viên mãn; Đà-la-ni giữ gìn tất cả pháp viên mãn; Đà-la-ni mây sấm động tất cả pháp viên mãn; Đà-la-ni chư Phật sinh khởi và an trụ viên mãn; Đà-la-ni danh hiệu tất cả Phật chuyển pháp luân; Đà-la-ni phân biệt diễn nói biển đại nguyện của chư Phật trong ba đời viên mãn; Đà-la-ni thâu tóm biển tất cả Thừa viên mãn; Đà-la-ni đèn tạng chiếu biển nghiệp tất cả các chúng sinh viên mãn; Đà-la-ni tất cả pháp hiện tại xoay vần lớn mạnh tròn đầy; Đà-la-ni Nhất thiết trí dũng mãnh viên mãn.

Dùng những vạn Đà-la-ni như vậy để phân biệt nói pháp cho tất cả chúng sinh.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 54

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 11)

Lại nữa, này Phật tử! Vì chúng sinh ta nói pháp Văn tuệ, hoặc vì pháp Tư tuệ, hoặc nói pháp Tu tuệ, hoặc nói một cõi, hoặc nói tất cả cõi nhiều như biển, hoặc nói một Đức Phật, hoặc nói vô số danh hiệu của tất cả Phật, hoặc nói một thế giới, hoặc nói tất cả thế giới nhiều như biển, hoặc nói một thọ ký, hoặc nói tất cả sự thọ ký nhiều như biển, hoặc nói quyến thuộc của một Phật, hoặc nói vô số quyến thuộc của tất cả Phật, hoặc nói pháp luân của một Phật, hoặc nói vô số pháp luân của tất cả Phật, hoặc nói một Khế kinh, hoặc nói vô số Khế kinh của tất cả Phật, hoặc nói một chúng hội, hoặc nói vô số tất cả chúng hội, hoặc nói tâm của một Nhất thiết trí, hoặc nói vô số tâm của tất cả Bồ-đề, hoặc nói một thừa, hoặc nói vô số tất cả thừa.

Này Phật tử! Ta dùng vô lượng phương tiện như vậy để diễn nói vô số pháp cho các chúng sinh.

Này Phật tử! Ta vào sâu pháp giới không thể hư hoại này đều đạt đến tận cùng chánh pháp của Như Lai. Dùng pháp thí vô thượng hóa độ chúng sinh, tận cùng kiếp tương lai tu tập hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền.

Này Phật tử! Ta đã thành tựu pháp môn Thậm thâm diệu đức tự tại âm thanh này. Ở trong mỗi

mỗi niệm đều có thể nuôi dưỡng tất cả pháp môn đầy khắp cả pháp giới.

Bấy giờ, Thiện Tài thưa Dạ thiên:

–Vi diệu thay, bạch Thiên thần! Pháp môn này rất sâu xa. Thánh giả chứng được pháp môn này đã bao lâu?

Đáp:

–Này Phật tử! Thuở quá khứ xa xưa, trải qua vô số kiếp nhiều như số vi trần của thế giới Chuyển, có kiếp tên là Ly cấu quang minh. Lúc ấy, có thế giới Pháp giới diệu đức vân, có núi Tu-di hương trang nghiêm của bốn thiên hạ nhiều như số vi trần.

Ở trong hoa sen phát ra âm thanh bản nguyện vi diệu của tất cả Phật. Tất cả các báu hợp thành phát sinh do tịnh nghiệp của tất cả chúng sinh, hình dáng như hoa sen thanh tịnh không cấu uế. Có các cây báu vi diệu nhiều như số vi trần của núi Tu-di vây tròn xung quanh, có nhiều hương báu vi diệu nhiều như số vi trần của núi Tu-di dùng để trang nghiêm. Có bốn thiên hạ nhiều như số vi trần của núi Tu-di trang nghiêm thế giới. Mỗi mỗi bốn thiên hạ đều có vô số thành.

Trong thế giới đó có bốn thiên hạ tên là Trang nghiêm tràng. Bốn thiên hạ ấy có đô thành tên là Phổ bảo hoa quang, ở ngoài thành ấy, có đạo tràng Pháp vương Cung điện quang minh. Trong đạo

tràng ấy có chư Phật nhiều như số vi trần của núi Tu-di xuất hiện ở đời. Đức Phật đầu tiên hiệu là Pháp Hải Lôi Âm Quang Minh Vương.

Lúc ấy có vua Chuyển luân Ly Cấu Quang Minh thọ trì lãnh hội vô số Khế kinh chánh pháp của Đức Phật đó. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, nhà vua xuất gia học đạo. Lúc chánh pháp sắp diệt trong kiếp Đại có kiếp ác khởi lên, phiền não thiêu đốt, chúng sinh giận dữ thâm độc, tranh chấp lẫn nhau, các Tỳ-kheo quay lưng lại với các công đức, tâm thích buông lung, thường ưa bàn luận các việc như: Vua chúa, giặc giã, việc phụ nữ, việc biển, việc thế gian.

Bấy giờ, vị Tỳ-kheo vua ấy nghĩ rằng: "Đức Như Lai trong vô lượng, vô số kiếp tu tập pháp vi diệu, vì sao những Tỳ-kheo này lại cùng nhau hủy diệt? Vị Tỳ-kheo vua ấy liền bay lên hư không, phóng ánh sáng như đám mây lớn có vô lượng các màu sắc chiếu khắp tất cả thế giới mười phương, trừ diệt phiền não cho tất cả chúng sinh, làm vô lượng chúng sinh phát tâm Bồ-đề vô thượng. Lại làm cho chánh pháp được hưng thịnh trong sáu vạn năm ngàn năm."

Lúc ấy, có Tỳ-kheo-ni Pháp Luân Hóa Quang là con gái của vua Chuyển luân ấy, có mười vạn Tỳ-kheo-ni làm quyến thuộc, thấy ánh sáng và thần thông biến hóa của Tỳ-kheo vua liền phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, được Tam-

muội Nhất thiết Phật đăng minh, lại chứng đắc pháp môn thậm thâm Diệu đức tự tại âm thanh, chứng đắc rồi thâm tâm hư hòa. Đức Phật Pháp Hải Lôi Âm Quang Minh Vương có thần lực tự tại, tất cả công đức đều hiện ra trước mắt.

Này Phật tử! Khi ấy vua Chuyển luân theo Đức Như Lai ấy chuyển chánh pháp luân làm giáo pháp hưng thịnh đâu phải ai xa lạ, chính là Đại Bồ-tát Phổ Hiền, Tỳ-kheo-ni Pháp Luân Hòa Quang chính là thân ta.

Bấy giờ, ta giữ gìn pháp Phật, làm cho mười vạn Tỳ-kheo được bất thoái chuyển; lại giữ lấy tất cả pháp môn Tam-muội của Như Lai và Tam-muội Pháp luân quang minh; lại truyền bá phương tiện Bát-nhã ba-la-mật của tất cả biển pháp.

Này Phật tử! Lại có Như Lai Ly Cấu Pháp Sơn xuất hiện ở đời, ta gặp được Đức Như Lai ấy, có Như Lai Pháp Viên Mãn Quang Minh Châu-la, Như Lai Pháp Nhật Diệu Đức Vân, Như Lai Pháp Hải Phân Biệt Diệu Âm Thanh Vương, Như Lai Pháp Nhật Viên Mãn Đăng, Như Lai Pháp Hóa Tràng Vân, Như Lai Pháp Diễm Sơn Tràng Vương, Như Lai Thậm Thâm Pháp Diệu Đức Nguyệt, Như Lai Pháp Trí Phổ Quang Minh Tạng, Như Lai Phổ Trí Cảnh Giới Giác Ngộ Chúng Sinh, Như Lai Diệu Đức Sơn Vương, Như Lai Phổ Môn Phổ Thiền Tu-di Sơn, Như Lai Nhất Thiết Pháp Tinh Tấn Tràng, Như Lai Bảo Hoa Diệu Đức Vân,

Như Lai Tịch Tĩnh Thậm Thâm Quang Minh Châu-la, Như Lai Pháp Diễm Đại Bi Quang Minh Nguyệt, Như Lai Diễm Diệu Đức Hải, Như Lai Trí Tuệ Nhật Phổ Chiếu Nhất Thiết, Như Lai Viên Mãn Phổ Trí, Như Lai Vô Thượng Trí Giác Minh Vương, Như Lai Công Đức Diễm Hoa Đăng, Như Lai Trí Tuệ Sư Tử Tràng Vương, Như Lai Phổ Nhật Quang Minh Vương, Như Lai Tu-di Tướng Trang Nghiêm, Như Lai Dũng Mãnh Nhật Phổ Quang Minh, Như Lai Pháp Võng Giác Diệu Đức Nguyệt, Như Lai Pháp Liên Hoa Phu Thiện Đức Diệu Âm, Như Lai Tướng Nhật Phổ Quang Minh, Như Lai Phổ Quang Diệu Đức Chánh Pháp Âm Thanh, Như Lai Vô Úy Diệu Đức Na-la-diên Sư Tử, Như Lai Phổ Trí Kiện Tràng, Như Lai Phu Pháp Liên Hoa Thân, Như Lai Công Đức Hoa Diệu Pháp Hải, Như Lai Đạo Tràng Giác Diệu Đức Nguyệt, Như Lai Pháp Cự Diệu Đức Nguyệt, Như Lai Phổ Chiếu Quang Minh Châu-la, Như Lai Pháp Tràng Đăng, Như Lai Diệu Đức Hải Tràng Vân, Như Lai Danh Xưng Sơn Diệu Đức Vân, Như Lai Chiên-đàn Diệu Đức Nguyệt, Như Lai Minh Tịnh Phổ Chiếu Đức Hoa, Như Lai Phổ Chiếu Chúng Sinh Quang Minh Vương, Như Lai Bát-đầu-ma Nhân, Như Lai Minh Tịnh Tướng Sơn, Như Lai Phổ Xưng Công Đức Tràng, Như Lai Phổ Môn Quang Minh Tu-di Sơn, Như Lai Diệu Đức Pháp Thành Quang Minh, Như Lai

Minh Tịnh Công Đức Sơn, Như Lai Thắng Tướng Diệu Đức, Như Lai Pháp Lực Dũng Mãnh Tràng, Như Lai Pháp Luân Quang Minh Diệu Âm, Như Lai Công Đức Quang Diễm Lâu Các Trí Quang, Như Lai Vô Thượng Diệu Pháp Luân Nguyệt, Như Lai Minh Tịnh Pháp Bát Đầu ma Giác Tràng, Như Lai Bảo Bát-đầu-ma Quang Tạng, Như Lai Bảo Thi-khí Vân Đăng, Như Lai Trí Giác Hoa, Như Lai Chủng Chủng Diễm Diệu Đức Tu-di Sơn Tạng, Như Lai Viên Mãn Diễm Diệu Đức Vương, Như Lai Công Đức Vân Trang Nghiêm Quang Minh, Như Lai Pháp Sơn Vân Tràng, Như Lai Phổ Minh Tịnh Công Đức Sơn, Như Lai Pháp Nhập Vân Đăng Vương, Như Lai Pháp Vân Danh Thanh Tự Tại Vương, Như Lai Pháp Viên Mãn Vân, Như Lai Thiện Giác Minh Tịnh Trí Tràng, Như Lai Pháp Viên Mãn Thiện Giác Diệu Đức Nguyệt, Như Lai Kim Sắc Sơn Hiền Pháp, Như Lai Minh Tịnh Hiền Diệu Đức Tu-di Sơn, Như Lai Phổ Trí Tuệ Vân Diệu Thanh, Như Lai Pháp Lực Diệu Đức Lâu Các, Như Lai Hương Diễm Diệu Đức Vương, Như Lai Kim Sắc ma-ni Sơn Diệu Thanh, Như Lai Bạch Hào Tạng Nhất Thiết Pháp Viên Mãn Quang Minh, Như Lai Minh Tịnh Pháp Luân, Như Lai Vô thượng Thanh Tịnh Thi Sơn La, Như Lai Phổ Tinh Tấn Cự Quang Chiếu Vân, Như Lai Quảng Tam-muội Hải Thiên Quan Quang Minh, Như Lai Bảo Diễm Diệu Đức Vương, Như Lai

Pháp Cự Bảo Phan Diệu Thanh, Như Lai Pháp Vân Không Quang Minh Sư Tử, Như Lai Tướng Hảo Trang Nghiêm Tràng Nguyệt, Như Lai Quang Minh Diễm Sơn Điện Vân, Như Lai Vô Ngại Không Pháp Quang, Như Lai Nhạo Trí Hoa Phu, Như Lai Thế Gian Chủ Quang Minh Diệu Thanh, Như Lai Pháp Tam-muội Quang Minh Diệu Âm, Như Lai Pháp Âm Chân Bảo Tạng, Như Lai Pháp Quang Minh Diễm Diệu Thanh Hải, Như Lai Phổ Chiếu Tam Thế Tướng Tràng, Như Lai Pháp Viên Mãn Sơn Quang Minh, Như Lai Pháp Giới Sư Tử Quang Minh, Như Lai Pháp Giới Sư Tử Diễm, Như Lai Minh Tịnh Diệu Đức Tu-di Sơn, Như Lai Nhất Thiết Tam-muội Hải Sư Tử, Như Lai Phổ Trí Quang Minh Đăng.

Này Phật tử! Trong kiếp Ly cấu quang minh, các Đức Như Lai nhiều như số vi trần của núi Tu-di như vậy xuất hiện ở đời. Đức Như Lai sau cùng hiệu là Pháp Giới Thành Minh Tịnh Trí Đăng. Đối với các Đức Như Lai ấy, ta đều cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì, xuất gia học đạo, giữ gìn pháp Phật, ở chỗ chư Phật ấy bằng nhiều phương tiện đi vào pháp môn Thậm thâm diệu đức tự tại âm thanh, dùng nhiều phương tiện để giáo hóa vô số chúng sinh.

Lại nữa, này Phật tử! Lại có chư Phật ra đời với vô số kiếp nhiều như số vi trần của cõi Phật ta đều cung kính cúng dường. Cho nên, này Phật tử!

Tất cả chúng sinh đang ngủ say trong sinh tử, chỉ mình ta giác ngộ, lại giác ngộ cho tất cả chúng sinh, giữ gìn thành tâm, xa lìa thành trì ba cõi, đi vào thành pháp Nhất thiết trí vô thượng.

Này thiện nam! Ta chỉ thành tựu pháp môn Thậm thâm diệu đức tự tại âm thanh này, từ diệt lỗi của miệng nói hai lưỡi, nói lời chân thật, thanh tịnh. Còn các Đại Bồ-tát biết rõ các đường ngôn ngữ của chúng sinh, ở trong một niệm làm cho làm cho tâm của tất cả chúng sinh giác ngộ, vào sâu biển âm thanh ngôn ngữ của chúng sinh, khéo biết chúng sinh nên nói pháp cho họ, phân biệt biết rõ tất cả biển pháp, vào sâu biển Đà-la-ni, nắm giữ tất cả các pháp, dùng phương tiện thiện xảo làm cho chúng sinh sinh ra tất cả mây pháp, hoàn toàn độ thoát tất cả chúng sinh, giáo hóa chúng sinh được vào trong thanh tịnh vô thượng trí tuệ tùy thuận, phân biệt tạng nghiệp, có thể rống lên tiếng rống sư tử, bố thí pháp cho chúng sinh, tất cả đều được pháp Đà-la-ni viên mãn thì ta làm sao có thể biết, có thể nói hạnh công đức ấy?

Này thiện nam! Trong chúng Phật này có một Dạ thiên tên là Khai Phu Thọ Hoa, ông nên đến đó hỏi: "Bồ-tát đó làm thế nào học pháp Nhất thiết trí và làm cho chúng sinh an trụ vào Nhất thiết trí?"

Lúc ấy, Dạ thiên Diệu Đức Thủ Hộ Chư Thành muốn thuyết minh nghĩa pháp môn này, nên nói kệ rằng:

Phật tử tu pháp môn
Hư không tánh như như
Phân biệt Phật ba đời
Vô lượng các pháp giới.
Sinh vô lượng pháp môn
Pháp không thể nghĩ bàn
Nuôi lớn vô trí ngại
Thấu đạt pháp ba đời.
Số kiếp như vi trần
Có kiếp Ly cấu quang
Thế giới Diệu đức vân
Thành tên Bảo hoa quang.
Kiếp ấy có chư Phật
Như vi trần Tu-di
Phật đầu hiệu Pháp Hải
Lôi Âm Quang Minh Vương.
Phật cuối Pháp Giới Thành
Minh Tịnh Trí Tuệ Đăng
Ta thảy đều cúng dường
Nghe pháp rất hoan hỷ.
Ta thấy Phật Pháp Hải
Lôi Âm Quang Minh Vương
Các tướng tốt trang nghiêm
Giống như núi Tu-di.
Thấy Phật liền phát tâm
Thường cầu Nhất thiết trí
Tâm lớn như hư không
Tánh ấy đồng như như.

Đầy khắp cả ba đời
Chư Phật, chúng Bồ-tát
Tâm đại Bi che khắp
Tất cả cõi chúng sinh.
Pháp thân diệu, thanh tịnh
Đầy khắp các cõi Phật
Tùy chúng sinh ứng hóa
Mà hiện các loại thân.
Ta lúc mới phát tâm
Chấn động tất cả cõi
Giáo hóa các chúng sinh
Khiến đều rất hoan hỷ.
Gặp được Phật thứ hai
Nghe pháp và cúng dường
Lúc ấy liền thấy được
Phật như bụi mười phương.
Lần lượt gặp chư Phật
Như vi trần Tu-di
Cung kính và cúng dường
Tất cả các Như Lai.
Nghe pháp đều thọ trì
Chứng đắc pháp môn này
Độ khắp tất cả chúng
Đến bờ kia rốt ráo.
Cõi chuyển, kiếp vi trần
Có chư Phật ra đời
Ta cũng đều đến gặp
Cung kính và cúng dường

Nghe pháp và thọ trì
Pháp môn này thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiện Tài được pháp môn Thậm thâm diệu đức tự tại âm thanh này nên đi vào vô lượng, vô biên các biển Tam-muội của Bồ-tát, sinh ra vô lượng, vô biên biển Đà-la-ni, được ánh sáng rực rỡ và thần thông của Bồ-tát đi vào các biển biện tài, nuôi lớn tất cả biển pháp sâu xa. Vì muốn tán thán Dạ thiên Diệu Đức Thủ Hộ Chư Thành ấy, nên nói kệ rằng:

Biển trí tuệ rộng đầy
Vượt qua biển sinh tử
Nuôi lớn tạng trí tuệ
Chiếu khắp cả mười phương.
Biết rõ pháp trong ngoài
Thảy đều như hư không
Tuệ thanh tịnh vô ngại
Rốt ráo cả ba đời.
Niệm niệm phân biệt được
Vô lượng không giới hạn
Tất cả các cảnh giới
Mà tâm không vướng mắc.
Vô lượng tâm đại Bi
Độ thoát biển chúng sinh
Mắt trí tuệ sáng suốt
Rõ chúng sinh vô tánh.
Vào sâu biển pháp Phật
Cùng tận nguồn gốc ấy

Dùng phương tiện thiện xảo
Hóa độ các chúng sinh.
Đối với tất cả pháp
Biết rõ tánh chân thật
Tu tập Nhất thiết trí
Khiến đều được thanh tịnh.
Làm Bậc Điều Ngự Sư
Nhất thiết trí rốt ráo
Đầy khắp cả pháp giới
Thuyết pháp độ chúng sinh.
Theo nguyện Lô-xá-na
Độ chúng sinh không ngại
An trụ ở nơi đạo
Thấy hết Phật mười phương.
Tâm vi diệu sâu xa
Trừ diệt nóng phiền não
Thanh tịnh như hư không
Lìa cấu uế, không nhiễm.
Thâu lấy cả ba đời
Các Như Lai cõi Phật
Tất cả chúng Bồ-tát
Hết thảy hàng chúng sinh.
Một niệm phân biệt biết
Sát-na và La-bà
Ngày, đêm, tháng, nửa tháng
Cho đến vô lượng kiếp.
Các chúng sinh mười phương
Cõi có sắc, không sắc

Cõi có tưởng, không tưởng
Biết chết đây, sinh kia.
Trừ diệt hết tất cả
Tưởng hư vọng điên đảo
Khéo biết lời nói pháp
Hiện rõ đạo Bồ-đề.
Phát nguyện Lô-xá-na
Biển pháp tất cả Phật
Pháp vô ngại thân tâm
Tùy chúng sinh ứng hiện.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài dùng kệ tán thán Dạ thiên ấy xong, đảnh lễ nơi chân, đi quanh vô số vòng tâm cung kính từ giã.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy làm tăng trưởng pháp môn Thậm thâm diệu đức tự tại âm thanh, đi đến chỗ Dạ thiên Khai Phu Thọ Hoa, thấy Dạ thiên ấy ở trong nhà lầu Chúng bảo hương thọ, ngồi trên tòa Pháp sư tử bằng mầm cây báu có trăm ngàn quyến thuộc chư Thiên vây quanh.

Lúc ấy, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân Dạ thiên ấy, đi quanh vô số vòng, chắp tay cung kính đứng sang một bên, thưa Thiên thần:

–Con đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát để đạt đến Nhất thiết trí? Xin nguyện Thiên thần nói rõ cho con.

Đáp:

–Này thiện nam! Ta vào lúc mặt trời lặn, hoa sen xanh, hoa sen đỏ thảy đều khép lại, nếu người đang dạo chơi ở trong vườn đều nghỉ cuộc chơi mà trở về nhà mình thì ta liền phóng ánh sáng vào con đường nguy hiểm chiếu rõ con đường bằng phẳng làm cho họ luôn cầu đạo Nhất thiết trí. Nếu đối với những nơi nguy hiểm như núi cao, sông sâu, đồng trống thì ta đều phóng ánh sáng đến làm cho họ thoát khỏi các khổ, được an lạc.

Lại nữa, này thiện nam! Chúng sinh nào buông lung theo năm dục thì ta hiện tướng khổ, già, bệnh, chết làm cho họ thấy mà xa lìa buông lung, tu tập căn lành. Vì người bỏn sẻn nên tán thán bố thí. Nếu người phạm giới thì được an trụ tịnh giới. Vì người giận dữ nên tán thán đại Bi, an trụ nhẫn nhục. Nếu người biếng trễ thì dạy khiến họ tu hạnh tinh tấn của Bồ-tát. Nếu người tâm tán loạn thì dạy họ khiến tu tập các Tam-muội thiền định. Nếu người ngu si thì khiến họ vào sâu Trí tuệ ba-la-mật. Người ưa pháp nhỏ thì dạy họ tu pháp Đại thừa. Nếu người chấp trước ba cõi thì khiến họ an trụ các Ba-la-mật viên mãn không chấp trước của Bồ-tát. Nếu các chúng sinh có công đức kém cỏi, bị hành hạ bởi các nghiệp trói buộc thì ta làm cho họ trụ Lực ba-la-mật của Bồ-tát. Người có trí thấp kém thì làm cho họ trụ Trí ba-la-mật của Bồ-tát, trừ bỏ ngu si tăm tối.

Này thiện nam! Ta đã thành tự pháp môn Vô lượng hoan hỷ tri túc quang minh.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thiên thần! Cảnh giới của pháp môn này như thế nào?

Đáp:

–Này thiện nam! Như Lai dùng phương tiện ánh sáng để giáo hóa chúng sinh.

Này Phật tử! Nếu có chúng sinh hưởng thọ sự an vui thì đều nhờ diệu lực của Phật, các lực ánh sáng, vâng theo lời dạy của Như Lai, sức oai thần của Phật, tùy thuận Phật đạo, nghe chánh pháp của Phật, đi vào căn lành của Như Lai, được mặt trời trí tuệ sáng suốt viên mãn của Như Lai, được tán nghiệp lực thanh tịnh của Như Lai, chiếu khắp tất cả là đều nhờ năng lực công đức như vậy làm cho khắp chúng sinh hưởng thọ các sự an vui.

Này Phật tử! Lúc ta nhập vào pháp môn này, chánh niệm tư duy, vào sâu biển hạnh Bồ-tát của Phật Lô-xá-na Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác thuở quá khứ đã tu hành.

Này thiện nam! Ta biết lúc Bồ-tát phát tâm địa Bồ-tát, thấy các chúng sinh chấp ngã và ngã sở, bị vô minh ngăn che nên đi vào các tà kiến, thuận theo tham ái, bị tham dục, sân hận trói buộc nên tâm tán loạn điên đảo, bị ganh ghét ràng buộc nên khốn khổ bức bách, ở trong sinh tử phải chịu các

khổ não, không gặp được chư Phật. Thấy như vậy rồi, ta phát tâm đại Bi giáo hóa chúng sinh trừ các tai hoạn khổ, lợi ích khắp chúng sinh, làm cho tâm họ không còn nhiễm trước, đối với các vật đã bố thí thì không cầu quả báo, phân biệt biết rõ tất cả nhân duyên, tướng chân thật của các pháp, thành tựu đầy đủ đại Từ, đại Bi, pháp rốt ráo viên mãn, che khắp chúng sinh bằng pháp tri túc nuôi dưỡng lực trí tuệ, phá tan tất cả các núi phiền não, làm cho chúng sinh an lạc, tùy theo chỗ mà ứng hiện, rưới mưa pháp cam lồ, dùng lực của Thánh pháp bố thí khắp chúng sinh, chứng đức quả Thập lực Vô thượng an lạc, thành tựu sức thần thông tự tại của Bồ-tát đầy khắp pháp giới, đều hiện trước mặt tất cả chúng sinh; mưa xuống tất cả vật làm cho họ hoan hỷ được như ý nguyện, cứu giúp chúng sinh diệt khổ sinh tử mà không cầu báo đáp, làm trang nghiêm thanh tịnh tâm báu của tất cả chúng sinh, đều đồng căn lành của tất cả chư Phật, làm tăng trưởng Nhất thiết trí, giáo hóa thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh, bằng pháp thanh tịnh vô thượng làm thanh tịnh các cõi Phật. Ở trong mỗi mỗi niệm đầy đủ tất cả pháp giới, bằng trí sáng suốt phân biệt ba đời đầy cả hư không, ở trong mọi lúc chuyển pháp luân thanh tịnh giáo hóa chúng sinh làm cho họ sinh ra Nhất thiết trí, làm thanh tịnh những điều đã được thọ trì, giác ngộ tất cả Bồ-đề chư Phật, phân biệt tất cả các kiếp tương

lai, ở trong tất cả kiếp hành hạnh Bồ-tát nhưng tâm không có hai, có thể đến khắp tất cả thế giới, thân ấy bao trùm tất cả biển cõi, đều nắm giữ tất cả thế giới, phân biệt giải nói tất cả thế giới, ở nơi vô số hình sắc, vô số sự trang nghiêm, vô số chỗ ở hoặc không thanh tịnh, hoặc tịnh, hoặc bất tịnh, hoặc toàn là thanh tịnh, hoặc toàn là cấu uế, hoặc rộng hoặc hẹp, hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc úp hoặc ngửa, trong các biển thế giới như vậy sinh ra hạnh Bồ-tát, chứng đắc hạnh Bồ-tát, ở trong mỗi mỗi niệm vì chúng sinh nên hiện Pháp thân thanh tịnh của chư Phật trong ba đời.

Này Phật tử! Đức Phật Lô-xá-na ở trong đời quá khứ lúc tu hành hạnh Bồ-tát, thấy các chúng sinh không có trí tuệ công đức, bị ngu si che lấp nên chấp trước ngã và ngã sở, bị vô minh ngăn che, chẳng chánh tư duy, vào các tà kiến, chẳng biết nhân quả, thuận theo nghiệp phiền não, không tu Thánh đạo, được pháp vô tác, thường bị trôi lăn trong đường sinh tử, chịu vô số khổ, phát khởi tâm đại Bi làm cho các chúng sinh sinh ra vô lượng các hạnh Bồ-tát, tu tập tất cả các pháp Ba-la-mật, tạo lập căn lành thù thắng vi diệu kiên cố, trừ diệt các khổ, công đức tăng trưởng, biết rõ nhân quả không trái nghiệp báo, nhận biết pháp chân thật, đều phân biệt được sự ưa thích của chúng sinh và tất cả cõi, giữ gìn và thọ trì tất cả pháp Phật khiến không đoạn dứt, diệt pháp bất thiện, đầy đủ Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Bằng vô lượng pháp thí dụ như vậy để giáo hóa chúng sinh khiến họ đều cầu Nhất thiết trí, tu hành các pháp Ba-la-mật của Bồ-tát, đầy đủ lợi ích của Thánh hiền, tăng trưởng Nhất thiết trí, đầy đủ biển căn lành, hiện rõ vô lượng lực tự tại của Như Lai, bằng vô số phương tiện như vậy để bảo hộ chúng sinh, hiện rõ vô lượng công đức của Như Lai, đặt chúng sinh vào đạo Bồ-đề, giữ gìn các trí tuệ.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Thiên thần! Thánh giả phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã được bao lâu?

Đáp:

–Này Phật tử! Việc này khó biết, khó tin, khó vào, khó nói, khó chứng đắc. Tất cả chư Thiên, Thanh văn, Duyên giác đều không thể biết được, chỉ trừ thần lực của Phật, nương Thiện tri thức thành tựu đầy đủ căn lành, tâm thanh tịnh ngay thẳng xa lìa nịnh hót quanh co, diệt trừ các nhiễm ô, đạt được ánh sáng trí tuệ chiếu khắp, từ mẫn chúng sinh, thu phục các ma, nhổ cây phiền não, hoàn toàn muốn thành tựu Nhất thiết chủng trí, trừ diệt biển phiền não lo buồn sinh tử, đạt được diệu lạc của Như Lai, đi vào biển công đức tinh tấn của Phật, an trụ nơi quả vị Phật, đầy đủ diệu lực Nhất thiết trí của Như Lai, chứng đắc mười Lực. Người như vậy mới có thể tin hiểu, có thể vào, có thể nói

và có thể chứng đắc. Vì sao? Vì đây là cảnh giới của Phật, tất cả chúng sinh và các Bồ-tát không thể biết được. Ta sẽ nương thần lực của Phật để hóa độ chúng sinh, tâm thanh tịnh ngay thẳng, tu nhiều căn lành được tâm sâu xa thích nghe pháp này, tùy theo những sự thích ứng của họ như vậy mà phân biệt giải nói.

Bấy giờ, Dạ thần muốn thuyết minh nghĩa này, quán sát cảnh giới của chư Phật trong ba đời nên nói kệ rằng:

Phật tử! Pháp môn này
Cảnh giới Phật sâu xa
Dù kiếp như vi trần
Nói cũng không cùng tận.
Tham, dục, giận dữ, si
Những chúng sinh kiêu mạn
Đều không thể biết được
Pháp vắng lặng tối thắng.
Tâm ganh ghét, quanh co
Nghiệp phiền não ngăn che
Tất cả không thể biết
Cảnh giới Phật sâu xa.
Chấp các ấm, giới, nhập
Sinh khởi ngã, ngã kiến
Tâm vọng kiến điên đảo
Không biết cảnh giới Phật.
Thanh tịnh lìa hư vọng
Cảnh giới Phật sâu xa

Người ở trong sinh tử
Đều không thể biết được.
Sinh vào nhà Như Lai
Chư Phật thường ủng hộ
Phụng trì tạng pháp Phật
Cảnh giới của Tuệ nhãn.
Gần gũi Thiện tri thức
Đầy đủ pháp Bạch tịnh
Chứng đắc lực chư Phật
Nghe pháp này hoan hỷ.
Tâm tịnh lìa hư vọng
Giống như tánh hư không
Đèn tuệ trừ tăm tối
Cảnh giới của người này.
Dùng tâm đại Từ bi
Che chở khắp chúng sinh
Bình đẳng nhìn chúng sinh
Cảnh giới của người này.
Tâm ấy rất hoan hỷ
Quán các loại chúng sinh
Đều xả bỏ tất cả
Cảnh giới của Ly cấu.
Tâm tịnh lìa các ác
Cho đến sợ tội nhỏ
Tùy thuận pháp chư Phật
Cảnh giới của Ly cấu.
An trụ pháp nhẫn nhục
Tâm ấy không lay động

Nghiệp như thật không trái
Cảnh giới tâm vô tận.
Dũng mãnh siêng tinh tấn
Tâm an trụ bất thoái
Chứng đắc Nhất thiết trí
Cảnh giới của điều phục.
Tâm nhập định vắng lặng
Trừ diệt nóng phiền não
Vào sâu biển trí tuệ
Sinh cảnh giới vắng lặng.
Biết rõ các chúng sinh
Tướng các pháp chân thật
Cảnh giới pháp sâu xa
Là pháp môn đèn tuệ.
Giác ngộ tánh chúng sinh
Không chấp biển các cõi
Tâm chiếu khắp tất cả
Là bậc Thầy dẫn đường.
Từ nơi Phật ra đời
Sinh ra nguyện thanh tịnh
Khắp tất cả cõi nước
Cùng tận kiếp tương lai.
Tu tập hạnh Bồ-tát
Là pháp môn Phổ Hiền
Vào biển các phương tiện
Nhìn khắp biển các cõi.
Trí tuệ không ngăn ngại
Đều biết cõi hành, hoại

Thấy trong mỗi vi trần
Chư Phật ngồi đạo tràng
Thành Phật độ chúng sinh
Pháp môn mắt vô ngại.
Thiện Tài đến chỗ ta
Gần gũi Thiện tri thức
Nghe pháp sâu xa này
Tinh tấn siêng tu tập
Cảnh giới Lô-xá-na
Sâu xa khó nghĩ bàn
Ta nương thần lực Phật
Vì ông phân biệt nói.

Này Phật tử! Vào thuở xa xưa, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của biển thế giới, có một biển thế giới tên Minh tịnh sơn. Trong biển thế giới đó có Như Lai Trí Tuệ Pháp Giới Sơn Chư Phương Tịch tĩnh Phổ Chiếu Vương Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Đức Phật ấy lúc làm Bồ-tát, làm trang nghiêm thanh tịnh biển thế giới đó. Trong biển thế giới ấy có cõi thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật. Trong mỗi mỗi cõi thế giới ấy có chư Phật nhiều như số vi trần của thế giới xuất hiện ở đời. Mỗi mỗi Đức Như Lai diễn nói Khế kinh nhiều như số vi trần của thế giới. Trong mỗi mỗi khế kinh thọ ký cho các Bồ-tát nhiều như số vi trần của cõi Phật, hiện rõ vô lượng phương tiện, bằng các thần lực của Như Lai, bằng vô số các thừa để giáo hóa chúng sinh.

Này Phật tử! Trong biển thế giới ấy có một cõi thế giới tên là Phổ môn trang nghiêm. Trong thế giới ấy có một thế giới tên là Nhất thiết bảo sắc diệu đức phổ chiếu nhất thiết bảo hoa hải dùng để trang nghiêm, hình thể làm bằng các báu giống như thành trời trang nghiêm thanh tịnh, chiếu khắp tất cả đạo tràng chư Phật, hiện rõ ánh sáng và sự biến hóa của chư Phật. Trong thế giới ấy có bốn thiên hạ nhiều như số vi trần của núi Tu-di. Trong bốn thiên hạ đó có một bốn thiên hạ tên là Bảo sơn tràng. Dưới bốn thiên hạ ấy có cõi Diêm-phù-đề ngang dọc bốn vạn do-tuần. Trong cõi Diêm-phù-đề ấy có vương đô Kiên cố bảo trang nghiêm vân đăng, có một vạn thành bao bọc chúng quanh, con người sống đến vạn năm.

Lúc ấy, có Đại vương Nhất Thiết Pháp Sư Tử Hống Viên Cái Diệu Âm, có năm trăm đại thần, sáu vạn thể nữ, bảy trăm vương tử xinh đẹp mạnh mẽ. Bấy giờ, vua ấy có oai đức trùm khắp một Diêm-phù-đề, không có oán địch. Trong đại kiếp ấy có kiếp ác phát sinh năm thứ uế trược. Lúc ấy, dân chúng làm mười nghiệp ác, xa lìa mười điều lành, chết đọa vào đường ác, mạng sống ngắn ngủi, hình sắc xấu xí, nghèo cùng khốn khổ, vui ít khổ nhiều, cùng tranh cãi hủy nhục nhau, làm xa lìa quyến thuộc của người, đi sâu vào tà kiến, vì tham dục chấp trước nên làm việc phi pháp, mưa gió bất thường, cỏ cây rừng rậm, trăm cây lúa mạ

thảy đều khô cằn. Lúc ấy, dân chúng đói kém bệnh dịch, họ đều đi đến vương đô kêu gào lớn tiếng.

Bấy giờ, vô lượng, vô số dân chúng ở quanh vương đô, hoặc giơ hai tay, hoặc lại chắp tay, hoặc kêu trời đập đất, hoặc đập vào trong người, hoặc quỳ xuống đất, hoặc mặc y phục rách rưới xấu xí, mắt không còn thấy rõ, khóc than kêu gào: "Đại vương! Ngày nay chúng tôi rất khổ rất khổ, đói khát lạnh lẽo, bệnh tật khốn khổ, không nơi nương tựa, không người cứu giúp, như ở lao ngục, vô số các khổ hành hạ đang đến đường chết, bị vô lượng khổ hành hạ như vậy nên gào khóc cầu cứu, cầu xin cứu giúp mong được sự an lạc. Lúc này mong Đại vương vì chúng sinh mà làm tạng báu, làm ao mát mẻ, làm thầy trị bệnh hay, làm bậc đại trí, làm xe lớn, làm đảo châu báu lớn chân thật hữu ích, làm cho chúng sinh, trời, người an lạc."

Bấy giờ, Đại vương ấy nghe tiếng than khóc khổ sở này liền được trăm vạn vô số pháp môn đại Bi, nhất tâm tư duy phát ra mười lời đại Bi. Những gì là mười?

1. Khổ thay tất cả chúng sinh bị rơi vào hố sâu sinh tử không đáy, không chỗ quay về nương tựa, ta sẽ làm chỗ quay về nương tựa cho họ khiến chứng đắc quả vị Như Lai.

2. Thương thay chúng sinh bị phiền não quấy nhiễu, không người cứu giúp, ta sẽ làm người cứu

giúp, làm cho họ an trụ nơi tất cả nghiệp lành.

3. Thương thay chúng sinh già, bệnh, chết không người cứu giúp, ta sẽ làm người cứu giúp, làm cho họ diệt trừ tất cả thống khổ của thân tâm.

4. Thương thay chúng sinh bị các sự sợ hãi không ai cứu giúp, ta sẽ làm người cứu giúp, làm cho họ trụ nơi Nhất thiết trí an ổn.

5. Thương thay chúng sinh bị ngăn che bởi thân kiến, nghi ngờ, ta sẽ làm đèn sáng chiếu khắp tất cả, hiện ra trí sáng suốt.

6. Thương thay chúng sinh bị ngu si che lấp, ta sẽ làm đuốc sáng lớn hiện ra thành chánh pháp Nhất thiết trí.

7. Thương thay chúng sinh bỏn sẻn, ganh ghét dua nịnh, quanh co, dối trá làm bẩn đục tâm mình, ta sẽ làm cho họ chứng được pháp thân thanh tịnh vô thượng.

8. Thương thay chúng sinh bị chìm đắm trong dòng sinh tử, ta sẽ làm cho họ vượt biển sinh tử, đạt đến bờ giải thoát.

9. Thương thay chúng sinh như kẻ mù lòa, ta sẽ làm cho họ thấy, nghĩ chân thật đồng với tất cả Phật.

10. Thương thay chúng sinh không chế ngự các căn, ta sẽ làm cho họ chế ngự các căn, trừ diệt chướng ngại chứng đắc Nhất thiết trí.

Bấy giờ, Đại vương ấy phát mười lời đại Bi

như vậy xong, liền đánh trống ban lệnh: "Tất cả mọi người hãy yên lòng chớ lo sợ, tùy theo vật dùng của các ông ta đều ban cho." Liền khi ấy, Đại vương hạ lệnh các thành, thôn ấp, xóm làng lớn nhỏ trong Diêm-phù-đề đều mở kho xuất ra các loại vàng bạc, châu báu, y phục, thức ăn ngon, hương hoa, anh lạc, giường chiếu, mền nệm, cung điện, nhà cửa, các cờ báu đẹp, cờ báu dạ quang, cờ báu ma-ni, thầy thuốc, thuốc thang, các loại đồ đựng chứa đầy các báu, các vật đựng bằng kim cương chứa đầy các loại hương thơm, các vật đựng có mùi hương chứa đầy các y phục, đủ loại xe, phướn lụa, cờ, lọng. Lại đánh trống ban lệnh tất cả các thành đô, thôn ấp, xóm làng trong thiên hạ, nay ta bố thí cho các người cõi nước, thành ấp, xóm làng, vợ con, đầu mắt, răng lưỡi, tim gan, máu thịt, ruột dạ dày, tất cả các bộ phận trong cơ thể.

Lúc ấy, phía Đông ngoài cửa thành có một hội trường lớn tên là Minh tịnh ma-ni diệu đức, mặt đất bằng phẳng, rộng lớn thanh tịnh, không có ác cấu uế, đất làm bằng các báu, rải các hoa báu, xông các hương, tất cả mây hương đầy cả hư không, cây báu bao bọc xung quanh, vô lượng lưới hoa và các lưới báu che kín trên đó, tự nhiên phát ra vô lượng na-do-tha âm thanh vui vẻ. Dùng vô lượng châu báu đẹp đẽ như vậy để trang nghiêm, đều là kết quả do nghiệp thanh tịnh của Bồ-tát. Ở trong hội

ấy có chỗ ở của vua, đất bằng mười thứ báu, lan can mười báu, mười loại cây báu bao bọc chung quanh, hình sắc bằng kim cương không thể hư hoại, các báu trang nghiêm, treo các phướn báu, lưới báu bạch tịnh, lưới báu chuông vàng, lưới báu các hoa, lưới báu ma-ni, lưới báu các y che phủ trên đó, xông các hương thơm, tự nhiên phát ra vô lượng âm thanh vi diệu để ca tụng.

Lúc đó, Đại vương ấy ngự trên tòa Sư tử trang nghiêm thù thắng, đủ tướng Đại nhân, thân hình hoàn hảo như thân Na-la-diên không thể hư hoại, sinh trong dòng họ của vua thống lãnh đất nước. Đối với pháp tài và tâm đều được tự tại, công đức vô lượng không ai trái mạng lệnh. Dùng các lọng báu đẹp che phủ trên đức vua, lọng ấy thường phóng ra vô lượng ánh sáng như sắc Diêm-phù, dùng lưới báu ma-ni đẹp đẽ trong sạch để che phủ, các chuông vàng báu phát ra âm thanh hòa nhã tán dương việc lành.

Bấy giờ, trong cõi Diêm-phù-đề có vô lượng, vô số chúng sinh đều đến quy phục, khen rằng:

–Tâu Đại vương! Đại vương là người trí, bậc nhất trong thiên hạ, công đức như núi Tu-di, công đức đầy đủ thanh tịnh giống như trăng tròn, được tâm Bồ-tát, xem chúng sinh đều bình đẳng, bố thí khắp tất cả.

Lúc ấy, nhà vua thấy rồi hoan hỷ vô cùng, ở

trong đại chúng phát tâm đại Bi, tâm Thiện tri thức, tùy theo chỗ mong cầu của họ mà làm đầy cho đủ để mà giáo hóa họ. Khi đó, vua liền được vô lượng an lạc mà Thích Đề-hoàn Nhân cho đến vua trời Hóa tự tại trong vô lượng trăm ức na-do-tha kiếp hưởng thọ sự diệu lạc cũng không thể bằng; vua trời Tha hóa tự tại với số kiếp chẳng thể nghĩ bàn hưởng thọ sự diệu lạc cũng không thể bằng; vua trời Đại phạm với số kiếp chẳng thể nêu bày hết, trụ vào cõi Phạm trụ an lạc cũng không thể bằng, cho đến trời Tịnh cư với số kiếp không có giới hạn trụ vào cõi Tịch tịnh an vui cũng không thể bằng.

Lại nữa, này thiện nam! Ví như có người nhân từ hiếu thuận, gặp nạn ở đời xa lìa cha mẹ, trải qua nhiều năm, sau bỗng gặp lại và được toàn tụ, nhìn thấy cha mẹ hết sức vui mừng. Tâm hết sức hoan hỷ của nhà vua ấy khi thấy những người đến cầu xin cũng như vậy, lòng tin kiên cố nuôi dưỡng Bồ-đề. Vì sao? Vì Bồ-tát này siêng cầu Nhất thiết trí làm cho tất cả chúng sinh được lợi ích an lạc, thành tựu đầy đủ đại nguyện, xa lìa pháp bất thiện, tu hành các việc lành, cứu giúp chúng sinh, mở cửa Nhất thiết trí, giữ gìn Nhất thiết trí làm thỏa mãn điều mong muốn của chúng sinh, nhập vào biển công đức của tất cả Phật, phá trừ tất cả núi nghiệp chướng, ma phiền não, tùy thuận theo lời dạy của tất cả Như Lai, vào sâu dòng trí không trái

chánh đạo, sinh ra các dòng pháp, thành tựu đầy đủ đại nguyện, trụ pháp đại nhân, đầy đủ tạng căn lành Phổ môn, xa lìa tất cả điều ác, tâm không vướng mắc, biết rõ các pháp giống như hư không.

Lại nữa, này Phật tử! Lúc Đại vương ấy thấy các chúng sinh tưởng như con một, tưởng như cha mẹ, tưởng là ruộng phước, tưởng khó báo ân, tưởng như thầy, tưởng như Phật, bằng tâm đại Từ bi che khắp tất cả, tùy theo vật mình có được như: y cụ, thức ăn uống, hương hoa, hương bột, hương xoa, vòng hoa, lọng, cờ, phướn, các vật thể trang sức, giường tòa mền nệm, nhà cửa, cung điện, vườn tược, ao tắm, các loại xe, voi ngựa, các báu, chỗ ở, cung điện và quyến thuộc của vua, các kho trong thành ấp, xóm làng, tất cả như vậy đều bố thí cho chúng sinh, làm cho họ được đầy đủ.

Bấy giờ, trong hội ấy có đồng nữ Bảo Quang Minh hình dung đẹp đẽ không ai sánh bằng, thân như vàng ròng, mắt và tóc màu xanh biếc, miệng phát âm thanh hòa nhã, thân tỏa ra hương thơm, trang nghiêm bằng các báu, thường có đức tàm quý, chánh niệm không tán loạn, oai nghi đầy đủ, đối với bậc đại sư trưởng cung kính tôn trọng, các căn vắng lặng, trí tuệ luôn luôn chánh niệm, có thể thọ trì và có thể hiển các pháp được nghe. Đời trước, đồng nữ luôn nuôi dưỡng vô lượng căn lành, các pháp lành vi diệu thấm nhuần nơi thân, gần gũi Thiện tri thức, ưa thích Đại thừa, tâm như

hư không, tự mình an lạc và làm người khác an lạc, thường thích gặp Phật cầu Nhất thiết trí, cùng sáu mươi đồng nữ cách vua không xa, nhất tâm cung kính chắp tay im lặng suy nghĩ như thế này: "Ta được lợi lành là thấy Thiện tri thức, gặp Thiện tri thức, đối với vua xem như Đại sư, bậc Thiện tri thức, bậc Từ bi." Lúc sinh ý nghĩ này thì hoan hỷ vô cùng, cởi ra những vật trang sức của mình đặt trước nhà vua, phát nguyện thế này: "Nay Đại vương làm vô lượng, vô biên chúng sinh an ổn, tôi nguyện đời sau cũng như vậy, Đại vương là người trí tuệ, là con đường chân chánh, là nơi nương tựa, là tướng tốt, là của báu không ai có thể phá hoại, tôi nguyện đời sau cũng là như thế, nhà vua sinh đến đâu thì tôi sinh đến đó.

Bấy giờ, đại vương ấy bảo đồng nữ:

–Nay ta đều xả bỏ châu báu trong ngoài tùy ý ngươi nhận lấy.

Lúc ấy, đồng nữ hoan hỷ bội phần nói kệ rằng:

Đại vương chưa ra đời
Thành Kiên cố trang nghiêm
Tất cả không thể vui
Giống như chỗ ngạ quỷ.
Chúng sinh sát hại nhau
Cướp trộm và dâm dục
Nói hai lưỡi không thật
Lời thô ác vô nghĩa.

Tham lam tài vật người
Tâm sân hận độc hại
Tà kiến không làm lành
Lúc chết đọa đường ác.
Những chúng sinh như vậy
Bị ngu si che lấp
Làm vô số việc ác
Trời hạn hán không mưa.
Vì không mưa đúng thời
Trăm thứ lúa không mọc
Cỏ cây đều khô héo
Suối sông đều khô cạn.
Đại vương chưa ra đời
Tất cả các sông hồ
Đều bị khô cạn hết
Giống như đồng hoang lớn.
Lúc Đại vương ra đời
Trời nổi nhiều mây lành
Mưa xuống thấm ướt khắp
Sông hồ đều tràn đầy.
Trừ diệt tất cả ác
Xa lìa các sợ hãi
Dân chúng đều hoan hỷ
Vì Đại vương ra đời.
Ngày xưa các chúng sinh
Đều tàn sát lẫn nhau
Uống máu ăn thịt người
Nay đều tu tâm Từ.

Trăm thứ lúa chẳng sinh
Cỏ cây đều khô héo
Bị đói khát hành hạ
Chịu vô số khổ não.
Đại vương đã ra đời
Lúa gạo tự nhiên sinh
Cây sinh y phục đẹp
Vua, chỗ nương của đời.
Ngày xưa tranh lợi nhỏ
Mạnh yếu lấn đoạt nhau
Nay các thứ trang nghiêm
Như vườn Thích Nan-đà.
Xưa nhiều người tham dục
Làm những việc buông lung
Xâm phạm vợ của người
Làm nguy hại lẫn nhau.
Ngày nay các dân chúng
Các báu đẹp trang nghiêm
Trinh khiết không tà dâm
Giống như trời Đâu-suất.
Ngày xưa các chúng sinh
Nói dối, lời phi pháp
Miệng nói lời vô nghĩa
Nịnh hót lấy lòng người.
Ngày nay các chúng sinh
Xa lìa các lời ác
Mắt thương nhìn chúng sinh
Miệng nói lời nhu hòa.

Ngày xưa các chúng sinh
Làm nhiều việc tà kiến
Chắp tay cung kính lễ
Những trâu, bò, chó, heo.
Nay nghe chánh pháp vua
Xa lìa các tà kiến
Khéo biết pháp khổ vui
Đều từ nhân duyên khởi.
Vua nói pháp vi diệu
Người đều ưa thích nghe
Âm thanh của Phạm, Thích
Đều không thể bằng được.
Các lọng báu Đại vương
Treo ở giữa hư không
Trùm bằng lưới các báu
Tỏa hương thơm bay khắp.
Chuông vàng tự nhiên rung
Âm thanh Phật hòa nhã
Tán dương pháp sâu xa
Trừ diệt các phiền não.
Thứ lại giảng pháp vang
Đến cõi Phật mười phương
Trong tất cả các kiếp
Như Lai và quyến thuộc.
Lại thứ tự diễn nói
Quá khứ cõi mười phương
Trong tất cả các kiếp
Như Lai và quyến thuộc.

Lại phát tiếng vi diệu
Đầy khắp cả thiên hạ
Phạm vương, các chúng sinh
Đều nghe quả báo nghiệp.
Chúng sinh nghe tiếng này
Tự biết các tạng nghiệp
Bỏ ác tu việc lành
Chuyên cầu đạo Vô thượng.
Vua cha tên Tịnh Quang
Mẹ tên Liên Hoa Quang
Cha trong đời năm trược
Dùng chánh pháp trị đời.
Năm trăm ao hoa sen
Cây báu bao bọc quanh
Đáy trải bằng cát vàng
Hoa báu nở tốt đẹp.
Ở trên bờ ao ấy
Có các Diệu pháp đường
Các báu làm lan can
Các thứ báu trang nghiêm.
Đời mạt pháp làm ác
Nhiều năm chẳng có mưa
Ao hồ đều khô cạn
Cỏ cây cũng không héo.
Bảy ngày lúc vua sinh
Trước hiện tướng điềm lành
Mọi người thấy hoan hỷ
Cứu đời xuất thế gian.

Lúc ấy vào giữa đêm
Đất chấn động sáu cách
Tự nhiên phát ánh sáng
Giống như ánh mặt trời.
Có năm trăm ao tắm
Nước công đức tràn đầy
Tất cả các cây báu
Đều tươi tốt, đẹp đẽ.
Sông hồ các dòng suối
Tất cả đều tràn đầy
Nước lan chảy thấm nhuần
Khắp cõi Diêm-phù-đề.
Cây cối các rừng rậm
Những loại cây dược thảo
Trăm các thứ lúa mạ
Đều sinh trưởng sum suê.
Các núi cao hiểm trở
Nơi hang núi thâm sâu
Tất cả những chỗ ấy
Tự nhiên bằng phẳng cả.
Núi, gò, các cây cối
Cát đá những cấu uế
Đều ở trong một niệm
Biến thành những ngọc báu.
Người thấy sự việc này
Hoan hỷ mà nói rằng:
Hay thay, lợi lành lớn!
Ta được ao mát mẻ.

Lúc ấy, vua Tịnh Quang
Cùng với những quyến thuộc
Tất cả các đại thần
Hoan hỷ đi xem vườn.
Trong năm trăm ao tắm
Có ao tên Hoan hỷ
Trên ao có pháp đường
Vua, quyến thuộc dạo chơi.
Nhà vua bảo phu nhân:
Ta nguyện đều tròn đủ
Cõi nước được phồn thịnh
Dân chúng đều an ổn
Lúc ấy, trong ao tắm
Nở hoa báu ngàn cánh
Phóng ánh sáng thanh tịnh
Chói sáng đỉnh Tu-di.
Cọng bằng kim cương báu
Hoa lá bằng các báu
Vàng Diêm-phù làm đài
Các hương thơm làm tua.
Ở trong hoa sen ấy
Sinh ra một đồng tử
Tướng tốt, thân trang nghiêm
Chư Thiên đều kính lễ.
Vua thấy rất vui mừng
Vào ao ẵm nó lên
Đặt trên vế phu nhân
Con nàng nên vui mừng.

Tạng báu đều vọt lên
Cây báu sinh y đẹp
Nhạc trời tấu tiếng hay
Đầy khắp trong hư không.
Lúc ấy các dân chúng
Chắp tay cung kính lễ
Vui mừng nói như vầy:
Đây là chỗ đời nương.
Thân phóng ánh sáng lớn
Chiếu khắp trong tất cả
Người gặp ánh sáng này
Trừ diệt hết các lậu.
Tất cả quỷ thần ác
Các độc hại chúng sinh
Đều bỏ tâm bất thiện
Tự nhiên sinh Từ bi.
Tiếng xấu mất lợi lớn
Tật bệnh bị ác quỷ
Diệt các khổ như vậy
Tất cả đều hoan hỷ.
Thiên hạ, các chúng sinh
Xem nhau như cha mẹ
Bỏ ác, tu tâm Từ
Chuyên cầu Nhất thiết trí.
Xa lìa các nẻo ác
Mở rộng đường trời, người
Hiện rõ đạo Vô thượng
Độ thoát các quần sinh.

Chúng ta được lợi lành
Gặp đại thí chủ này
Chúng sinh mất đường chánh
Nay Đạo sư ra đời.

Bấy giờ, đồng nữ Bảo Quang Minh nói kệ ca ngợi vua xong, cung kính đảnh lễ dưới chân, đi quanh vô số vòng, cung kính chắp tay đứng qua một bên.

Nhà vua khen đồng nữ:

–Lành thay, lành thay! Ngươi có thể tin biết công đức của người khác, việc này thật hy hữu! Nếu có người ngu si không biết báo ân, không có trí tuệ, tâm ô trược tà kiến, những chúng sinh phi pháp như vậy thì chẳng biết, chẳng tin cảnh Nhất thiết trí và công đức thanh tịnh của chư Phật và Bồ-tát. Nay ngươi phải chuyên cầu Bồ-đề vô thượng, tu hạnh Bồ-tát, giáo hóa làm an ổn và lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Nhà vua khen đồng nữ xong, tự tay cầm y vô giá trao cho đồng nữ, và bảo:

–Ngươi hãy tự mặc y này!

Lúc ấy, đồng nữ quỳ gối xuống đất cung kính chắp tay lãnh thọ mà mặc. Khi ấy, nhà vua lại cho y phục sáu mươi đồng nữ, mặc y xong đồng nữ cùng quyến thuộc đi quanh nhà vua rồi từ giã.

Từ nơi y phục của các người nữ phát ra ánh sáng như các ngôi sao. Mọi người thấy thế cùng

nhau khen: "Các đồng nữ này đều xinh đẹp, rực rỡ như sao sáng trong đêm."

Này thiện nam! Vua Nhất Thiết Pháp Sư Tử Hống Viên Cái Diệu Âm thuở ấy đâu phải người nào khác, nay chính là Đức Lô-xá-na Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác. Tịnh Quang vương nay chính là Tịnh Phạn vương, phu nhân Liên Hoa Quang nay chính là Ma-gia phu nhân. Dân chúng ở trong nước nay chính là đại chúng đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, được bất thoái chuyển, hoặc Địa thứ nhất cho đến Địa thứ mười, thành tựu đại nguyện, trụ vào các pháp môn, tu đạo phương tiện, cầu Nhất thiết trí, trụ các quả vị giải thoát.

Bấy giờ, Dạ thiên Khai Phu Thọ Hoa muốn thuyết minh nghĩa này, nên nói kệ rằng:

Ta có mắt thanh tịnh
Thấy hết biển thế giới
Chúng sinh thường lưu chuyển
Trong năm đường sinh tử.
Thấy chư Phật, Bồ-tát
Đi đến gốc Bồ-đề
Đắc đạo chuyển pháp luân
Hóa độ các chúng sinh.
Bằng Thiên nhĩ thanh tịnh
Lời chư Phật thuyết Pháp
Vang khắp các cảnh giới
Đều vui, nghe, thọ trì.

Tôi có trí không hai
Tất cả không gì bằng
Có thể trong một niệm
Biết biển tâm chúng sinh.
Ta được trí túc mạng
Nhớ tất cả biển kiếp
Thân mình và người khác
Đều phân biệt rõ ràng.
Ta biết trong một niệm
Số kiếp như vi trần
Chư Phật và Bồ-tát
Chúng sinh trong năm đường.
Ban đầu Phật ấy nguyện
Thường cầu Phật Bồ-tát
Được đầy đủ rốt ráo
Vô lượng hạnh Bồ-tát.
Giác ngộ Đẳng chánh giác
Bằng phương tiện thiện xảo
Chuyển pháp luân thanh tịnh
Hiện rõ biển các thừa.
Nói pháp cho chúng sinh
Độ thoát khắp tất cả
Cho đến chánh pháp trụ
Đều biết trong một niệm.
Ta trong vô lượng kiếp
Tu tập pháp môn này
Phật tử phải siêng học
Pháp môn này rốt ráo.

Này Phật tử! Ta chỉ biết pháp môn Vô lượng hoan hỷ tri túc quang minh này của Bồ-tát, còn như các Đại Bồ-tát ở chỗ tất cả chư Phật, tu hành tất cả biển hạnh của chư Phật, cầu Nhất thiết trí, đầy đủ tất cả đại nguyện thanh tịnh, nơi một địa Bồ-tát tu hành tất cả vô số địa Bồ-tát, nơi một hạnh Bồ-tát gom hết tất cả vô số hạnh Bồ-tát, nơi một pháp môn tự tại tu tập hết tất cả pháp môn thì ta làm thế nào biết được, nói được hạnh công đức ấy?

Này Phật tử! Trong đạo tràng này có Dạ thiên Nguyện Dõng Quang Minh Thủ Hộ Chúng Sinh, ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, làm cho chúng sinh thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, làm thanh tịnh các cõi Phật, gặp tất cả Phật, tu tập tất cả chánh pháp của Như Lai?"

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ nơi chân Dạ thiên ấy, đi quanh xong từ giã.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 55

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 12)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đến chỗ Dạ thiên Nguyện Dõng Quang Minh Thủ Hộ Chúng Sinh, thấy Dạ thiên ấy ngồi tòa Sư tử Phổ chiếu ma-ni tạng ở trong đại chúng, lưới ma-ni vương che ở trên thân, ánh sáng chiếu khắp tất cả pháp giới. Thân ấy sáng như ánh sáng của tất cả mặt trăng, mặt trời và các ngôi sao. Tất cả các hình tượng màu sắc của chúng sinh đều hiện trong đó. Lại hiện tất cả thân biển các sắc, các thân oai nghi và các mặt của thân, ứng hiện thân ở trước tất cả chúng sinh, hiện thần lực tự tại đi đến mười phương. Ở trong mỗi lúc, hiện thân ở trước tất cả thân đúng lúc, hiện thân đi đến chỗ chư Phật cung kính đảnh lễ, hiện thân nuôi dưỡng tất cả các căn lành, hiện thân thọ trì tất cả chánh pháp Phật chẳng quên, hiện thân đầy đủ tất cả nguyện Bồ-tát, hiện thân chiếu khắp tất cả thế giới, hiện thân đèn sáng trừ diệt ngu si tăm tối chiếu sáng khắp tất cả, hiện thân biết các pháp như huyễn, xa lìa cấu uế, trí tuệ sâu xa biết rõ các pháp, hiện thân giác ngộ tất cả ý đều hiện, hiện thân xa lìa lửa cháy thiêu đốt, hiện thân không thể hư hoại, hiện thân vô sở trụ hành hạnh Phật, hiện Pháp thân thanh tịnh không nhiễm ô.

Thiện Tài thấy xong, cung kính đảnh lễ phát

sinh ý niệm nhiều như số vi trần của thế giới Phật, nhớ nghĩ thân của vị trời ấy hồi lâu mới đứng dậy, cung kính chắp tay nhất tâm quán xét kỹ, đối với Thiện tri thức chứng đắc mười tâm.

Đó là:

1. Được tâm chính mình vì dũng mãnh siêng năng cầu Nhất thiết trí và có thể thọ trì.

2. Được tâm đầy đủ Nhất thiết trí vì tùy thuận tất cả đường chánh pháp.

3. Được tâm tự thọ sinh vì an trụ môn chánh pháp vô thượng.

4. Được tâm đồng hành vì cùng các hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền.

5. Được tâm đầy đủ tất cả tạng công đức vì nuôi lớn tất cả pháp Bạch tịnh.

6. Được tâm dũng mãnh vì nuôi lớn sự siêng năng lớn của chư Phật.

7. Được tâm đầy đủ các căn lành vì thành tựu đầy đủ tất cả các nguyện lớn.

8. Được tâm hoàn thành tất cả lợi ích lớn vì đầy đủ lực tự tại của Bồ-tát.

9 + 10. [1]

Đó là ở nơi Thiện tri thức chứng được mười tâm.

Lúc ấy, Thiện Tài nhất tâm quán sát Dạ thiên

---

1. Nguyên bản thiếu hai tâm.

ấy xong liền được cộng pháp của Bồ-tát nhiều như số vi trần của thế giới.

Đó là: Cộng pháp chánh niệm vì nhớ nghĩ tất cả Phật ba đời trong mười phương. Cộng pháp đại tuệ vì phân biệt biết rõ biển tất cả pháp. Cộng pháp các cõi vì tất cả pháp luân của Phật không thể hư hoại. Cộng pháp giác ngộ vì trí như hư không chiếu khắp tất cả biển phương tiện trong ba đời. Cộng pháp các căn, dùng trí tuệ sáng suốt chiếu khắp biển tất cả căn của chúng sinh. Cộng pháp tâm thanh tịnh vì tu đạo Bồ-tát chứng đắc Nhất thiết trí, công đức trang nghiêm vô ngại. Cộng pháp cảnh giới vì trí tuệ sáng suốt chiếu sáng cảnh Phật. Cộng pháp phương tiện tùy thuận vì biển phương tiện Nhất thiết trí rốt ráo chiếu khắp tất cả. Cộng pháp biết nghĩa, vì biết tánh chân thật của tất cả pháp. Cộng pháp không sai khác vì phá tan tất cả các oán địch. Cộng pháp sắc thân thanh tịnh vì tùy theo tâm của chúng sinh mà hiện ra thân thanh tịnh. Cộng pháp các lực vì đối với Nhất thiết trí không thoái chuyển. Cộng pháp vô úy vì tâm thanh tịnh ngay thẳng như hư không. Cộng pháp siêng năng vì trong vô lượng kiếp hành hạnh Bồ-tát không thoái chuyển. Cộng pháp biện tài vì trí tuệ sáng suốt vào sâu các pháp chiếu sáng tất cả. Cộng pháp không gì sánh bằng vì tất cả chúng sinh không thể bằng. Cộng pháp ngôn ngữ vì ở trong đại chúng nói pháp thanh tịnh vi

diệu không sợ hãi. Cộng pháp âm thanh vi diệu vì có thể rống lên tiếng rống sư tử, sinh ra âm thanh vi diệu đầy khắp biển tất cả. Cộng pháp âm thanh thanh tịnh vì tất cả chúng sinh đều thích nghe. Cộng pháp công đức thanh tịnh vì làm cho tất cả chúng sinh đều được thanh tịnh. Cộng pháp trí địa vì lãnh thọ pháp luân nơi tất cả Phật. Cộng pháp phạm hạnh vì an trụ tất cả cảnh giới của Phật. Cộng pháp đại Từ vì ở trong mỗi một niệm che khắp biển tất cả chúng sinh. Cộng pháp đại Bi vì mưa pháp cam lồ cứu giúp tất cả chúng sinh. Cộng pháp thân nghiệp vì tùy theo việc làm của tất cả chúng sinh. Cộng pháp khẩu nghiệp vì phân biệt pháp tất cả ngôn ngữ. Cộng pháp ý nghiệp vì dựng lập tâm Nhất thiết trí của tất cả chúng sinh. Cộng pháp trang nghiêm vì làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả chư Phật. Cộng pháp đến chỗ tất cả Phật vì thấy tất cả Phật xuất hiện ở đời. Cộng pháp khuyến thỉnh vì thỉnh chư Như Lai chuyển pháp luân. Cộng pháp cúng dường vì cúng dường tất cả Như Lai. Cộng pháp giáo hóa vì độ thoát tất cả các chúng sinh. Cộng pháp ánh sáng vì chiếu sáng tất cả pháp. Cộng pháp Tam-muội vì đối với biển tâm của tất cả chúng sinh luôn bất động. Cộng pháp sung mãn vì thần thông tự tại của Bồ-tát đầy khắp cõi chư Phật. Cộng pháp môn của Bồ-tát vì sinh ra lực tự tại của Bồ-tát. Cộng pháp quyến thuộc vì cùng ở chung với Bồ-tát. Cộng

pháp vào sâu vì phân biệt tất cả các thế giới. Cộng pháp biết rõ tâm vì làm thanh tịnh khắp cõi Phật. Cộng pháp tùy thuận vì đi vào biển thế giới tất cả Phật. Cộng pháp phương tiện đầy khắp vì phân biệt rõ tất cả thế giới. Cộng pháp vô thượng vì hiện khắp tất cả cõi chư Phật. Cộng pháp không thoái vì đi đến mười phương không chướng ngại. Cộng pháp trừ diệt tất cả ngu si vì được trí viên mãn của tất cả Phật. Cộng pháp bất sinh vì làm quyến thuộc của tất cả Phật. Cộng pháp cùng khắp lưới cõi tất cả Phật vì cung kính cúng dường tất cả Phật. Cộng pháp trí quyết định vì phân biệt rõ biết biển các pháp. Cộng pháp như lời dạy mà tu hành vì tùy thuận thiện pháp đi vào tất cả các pháp môn. Cộng pháp chuyên cầu vì mong cầu tất cả các pháp thanh tịnh. Cộng pháp thanh tịnh vì bằng công đức chư Phật trang nghiêm thân, khẩu, ý. Cộng pháp ý thanh tịnh vì ở nơi tất cả pháp được trí tuệ viên mãn thanh tịnh. Cộng pháp dũng mãnh vì tất cả việc rốt ráo, căn lành viên mãn. Cộng pháp hạnh thanh tịnh vì đầy đủ tất cả hạnh Bồ-tát. Cộng pháp vô ngại vì phân biệt biết rõ tướng các pháp. Cộng pháp phương tiện vì tròn đủ pháp môn trí tự tại. Cộng pháp thể nhập thanh tịnh vì tùy theo chúng sinh mà ứng hiện cảnh giới. Cộng pháp môn của Bồ-tát vì tu hành tất cả pháp của chư Phật. Cộng pháp hộ trì vì được tất cả chư Phật ủng hộ. Cộng pháp ly sinh vì lần lượt chứng đắc

quả vị Bồ-tát. Cộng pháp an trụ vì trụ vào chỗ tất cả Bồ-tát đã trụ. Cộng pháp diễn nói vì biết rõ pháp thọ ký chư Phật. Cộng pháp thiền định vì ở trong mỗi một niệm đều đi vào tất cả các Tam-muội. Cộng pháp xuất khỏi Tam-muội vì việc tất cả Phật có vô số sự tướng. Cộng pháp nhớ nghĩ thanh tịnh vì nhận biết tất cả sự nhớ nghĩ. Cộng pháp hạnh Bồ-tát vì đến tận kiếp tương lai tu hành hạnh Bồ-tát không ngừng nghỉ. Cộng pháp tin thanh tịnh vì hoan hỷ làm tăng trưởng trí tuệ Phật. Cộng pháp nuôi lớn vì trừ diệt tất cả các chướng ngại. Cộng pháp trí không thoái vì trí tuệ đồng với tất cả Phật. Cộng pháp thọ sinh vì tùy thời hóa độ tất cả chúng sinh. Cộng pháp an trụ vì an trụ Nhất thiết trí. Cộng pháp cảnh giới vì cảnh giới của pháp giới. Cộng pháp không vướng mất vì tâm không nhiễm trước tất cả cõi. Cộng pháp biết rõ tướng các pháp vì tâm bình đẳng quán sát tất cả pháp. Cộng pháp dung chứa vì ở trong thân mình nắm giữ tất cả pháp chư Phật. Cộng pháp thông sáng vì phân biệt biết rõ tất cả thế gian. Cộng pháp thần lực vì dùng ít phương tiện đi đến biển cõi tất cả Phật. Cộng pháp Đà-la-ni vì chiếu khắp biển tất cả Đà-la-ni. Cộng pháp thọ trì pháp luân của tất cả Phật vì có thể thọ trì pháp tất cả Khế kinh. Cộng pháp vào sâu vì hiểu rõ tất cả pháp như hư không. Cộng pháp ánh sáng thanh tịnh vì chiếu khắp tất cả các thế giới. Cộng pháp sáng

suốt vì tùy chúng sinh mà ứng hiện. Cộng pháp chấn động vì các chúng sinh nên hiện sức tự tại làm chấn động cõi chư Phật. Cộng pháp không hư dối vì thấy nghe, nhớ nghĩ đều không hư dối. Cộng pháp Thánh đạo vì đầy đủ tất cả nguyện, mười lực trí.

Ta chứng được những pháp đồng với pháp của Bồ-tát nhiều như số vi trần trong các cõi Phật như vậy.

Bấy giờ, Thiện Tài đi vào những cộng pháp của Bồ-tát như vậy nên đối với Thiện tri thức được vô lượng, vô biên tâm thanh tịnh ngay thẳng, sửa áo bày vai phải, cung kính chắp tay nói kệ tán thán Dạ thiên ấy rằng:

Tôi dùng tâm vô thượng
Chuyên cầu Bồ-đề Phật
Đối với Thiện tri thức
Sinh tâm xem như mình.
Xa lìa các nghiệp ác
Thành tựu hạnh thanh tịnh
Do thấy Thiện tri thức
Được bạch pháp vô tận.
Tôi gặp tri thức rồi
Tâm công đức trang nghiêm
Tận cõi kiếp tương lai
Tu hành đạo Bồ-tát.
Xin nguyện Thiện tri thức
Từ mẫn bảo hộ con

Vì con mà hiện rõ
Dạy bảo pháp chân thật.
Đóng chặt các đường ác
Mở rộng đường trời, người
Phật đạo Nhất thiết trí
Vì con đều hiện rõ.
Tôi nghĩ Thiện tri thức
Là tạng các công đức
Ở trong mỗi mỗi niệm
Biển hư không công đức.
Trao tôi Ba-la-mật
Công đức không nghĩ bàn
Nuôi lớn các phước lành
Sớm đội được mũ trí.
Tôi nghĩ Thiện tri thức
Đạo Nhất thiết chủng trí
Nương nhờ Thiện tri thức
Viên mãn pháp bạch tịnh.
Đầy đủ các lợi lành
Công đức đều đầy đủ
Chứng đắc tất cả pháp
Thành tựu Nhất thiết trí.
Tri thức là Đại sư
Dạy bảo pháp vô thượng
Vô lượng, vô số kiếp
Chẳng báo được ân Ngài.

Lúc ấy, nói kệ tán thán xong, Thiện Tài thưa với Thiên thần:

–Vừa rồi hiện rõ pháp không thể nghĩ bàn, pháp môn này tên là gì? Ngài phát đạo tâm đã được bao lâu? Chừng nào sẽ chứng quả Bồ-đề vô thượng?

Đáp:

–Này thiện nam! Pháp môn này gọi là tùy theo sự thích ứng của chúng sinh để giáo hóa làm cho họ giác ngộ và nuôi lớn căn lành.

Này thiện nam! Ta đi vào pháp môn này, giác ngộ tất cả các pháp bình đẳng, biết tướng chân thật của tất cả pháp chẳng phải một chẳng phải khác, biết sắc chẳng phải sắc nhưng có thể hiện rõ vô lượng các sắc.

Đó là: Sắc thanh tịnh, sắc trang nghiêm, sắc phóng tất cả sự trang nghiêm, sắc hiện khắp, sắc đồng tất cả chúng sinh, sắc hiện trước tất cả thế gian, sắc chiếu khắp, sắc thấy không nhàm chán, sắc tướng tốt thanh tịnh, sắc xa lìa các ác, sắc tất cả thế gian không thể cùng tận, sắc tán thán vô tận, sắc các loại mây, sắc các hình ảnh, sắc hiện rõ vô lượng lực tự tại, sắc đáng yêu thích, sắc phát sinh đầy đủ, sắc tùy theo sự thích ứng mà hiện ra ở trước, sắc tùy theo sự thích ứng mà độ chúng sinh, sắc chiếu khắp không ngăn ngại, sắc xa lìa cấu uế, sắc thân thanh tịnh bất hoại, sắc pháp phương tiện chiếu sáng không thể nghĩ bàn, sắc tuyệt diệu chẳng phải sánh bằng chẳng phải không sánh

bằng, sắc chẳng phải tối sáng, sắc diệt tất cả tối tăm, sắc chứa nhóm tất cả pháp bạch tịnh, sắc sinh ra biển lớn công đức, sắc sinh ra do quá khứ đã tu hạnh cung kính, sắc sinh ra do tâm thanh tịnh ngay thẳng như hư không, sắc rộng lớn thù thắng, sắc không dứt không tận, sắc biển ánh sáng, sắc đối với tất cả thế gian không nơi nương tựa không thể hư hoại, sắc đầy khắp tất cả mười phương không ngăn ngại, sắc niệm thanh tịnh, sắc như biển, sắc làm cho chúng sinh rất hoan hỷ, sắc kiên cố bao trùm tất cả chúng sinh, sắc trong tất cả lỗ chân lông phóng ra công đức như sư tử hống, sắc làm tâm sâu xa thanh tịnh của tất cả chúng sinh, sắc hiện rõ nghĩa tất cả pháp, sắc đầy đủ ánh sáng vô ngại, sắc xa lìa cấu uế bình đẳng như hư không, sắc chẳng nương cấu uế không chấp trước, sắc lìa cấu uế chiếu khắp pháp giới, sắc không thể nói hết, sắc tùy theo mắt thấy, sắc soi sáng khắp nơi, sắc tùy lúc hiện ra sự thích ứng với chúng sinh, sắc tịch tĩnh, sắc lìa tất cả phiền não, sắc ánh sáng ruộng phước công đức của tất cả chúng sinh, sắc thấy không hư dối, sắc ánh sáng trí tuệ lớn, sắc Pháp thân vô ngại đầy khắp tất cả, sắc hiện rõ oai nghi không hư dối, sắc chứa nhóm biển đại Từ, sắc công đức đầy đủ như Tu-di, sắc chiếu khắp tất cả cõi, sắc trí tuệ lớn thanh tịnh, sắc chánh niệm của tất cả thế gian, sắc tất cả ánh sáng báu, sắc tạng báu thanh tịnh, sắc chúng sinh thanh tịnh

không hư hoại, sắc đạt đến mắt Nhất thiết trí vui nhìn chúng sinh, sắc tất cả ánh sáng báu trang nghiêm thù thắng, sắc không giữ lấy cũng không xả bỏ, sắc tất cả chúng sinh, sắc không quyết định không rốt ráo, sắc hiện rõ các năng lực tự tại, sắc tất cả thần thông tự tại, sắc chủng tánh của Phật, sắc xa lìa các ác đầy khắp pháp giới, sắc đều đi đến tất cả đại chúng của chư Phật chiếu khắp tất cả, sắc thành tựu các biển, sắc hạnh lành nương quả, sắc tùy chỗ hóa độ và trao truyền, sắc tất cả thế gian thấy không nhàm chán, sắc những loại ánh sáng chiếu khắp, sắc hiện rõ tất cả ba đời, sắc hiện rõ tất cả biển, sắc phóng biển tất cả ánh sáng, sắc vô số ánh sáng, sắc ánh sáng vượt hơn tất cả hương của thế gian, sắc hiện rõ tất cả đầy đủ các mây mặt trời, sắc giữ gìn mây mặt trời viên mãn thanh tịnh, sắc phóng mây hoa đẹp như núi Tu-di, sắc sinh ra đủ thứ mây vòng hoa, sắc hiện rõ tất cả mây hoa sen đo, sắc nổi tất cả mây hương đầy cả pháp giới, sắc rải tất cả mây hương bột, sắc hiện thân nguyện thanh tịnh của tất cả Phật, sắc phát ra tất cả âm thanh như tiếng rống sư tử vang khắp biển pháp giới, sắc thân thanh tịnh của Bồ-tát Phổ Hiền.

Ở trong mỗi mỗi niệm hiện ra những sắc như vậy đầy cả mười phương để giáo hóa chúng sinh, hoặc thấy, hoặc nhớ nghĩ liền được độ thoát, hoặc hiện chuyển pháp luân, hoặc hiện tùy thời ứng

hiện, hoặc hiện gần gũi, hoặc hiện giác ngộ, hoặc hiện thần lực tự tại, hoặc hiện đủ thứ biến hóa, hoặc hiện thần lực biến hóa tự tại không thể nghĩ bàn, độ thoát chúng sinh, diệt pháp bất thiện, tạo lập pháp lành, đầy đủ nguyện lớn, diệu lực Nhất thiết trí, diệu lực pháp môn của Bồ-tát, thành tựu đầy đủ đại Từ, đại Bi.

Này Phật tử! Ta trụ vào pháp môn này rồi hiện ra vô lượng sắc thân, phân biệt biết rõ tất cả biển sắc, phóng ra vô lượng, vô biên mây pháp chiếu khắp tất cả thế giới chư Phật, hiện vô lượng, vô biên chư Phật, hiện vô lượng, vô biên thần lực tự tại làm giác ngộ chúng sinh, nuôi lớn căn lành. Ở trong mỗi mỗi niệm làm cho chúng sinh không thể nghĩ bàn đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác được bất thoái chuyển.

Này Phật tử! Như lời ông hỏi, ta chứng đắc pháp môn này đã được bao lâu? Nay ta nương thần lực Phật để nói rõ cho ông.

Này Phật tử! Trí tuệ Bồ-tát viên mãn xa lìa tất cả hư vọng, tánh vốn thanh tịnh, đạt được Nhất thiết chủng trí, ra khỏi tất cả các núi chướng ngại, tùy chỗ nên hóa độ mà chiếu khắp.

Này Phật tử! Ví như tánh mặt trời không tối tăm, chỉ lúc mặt trời lặn thiên hạ mờ tối, lúc mặt trời mọc thì rất sáng. Mặt trời trí tuệ tròn đầy sáng suốt của Bồ-tát cũng như thế, xa lìa tất cả hư vọng,

chiếu khắp tất cả giáo hóa chúng sinh.

Này Phật tử! Ví như mặt trời ánh sáng mọc trong cõi Diêm-phù-đề chiếu khắp trong thiên hạ, các báu, núi, cây cối. Bóng của nó hiện trong tất cả biển lớn, sông hồ, tất cả chúng sinh đều được thấy nó, mà mặt trời cũng chẳng đến sông hồ ấy. Mặt trời trí tuệ của Bồ-tát cũng như vậy, mọc ra khỏi biển ba cõi, trụ trong hư không pháp bảo của Phật, trụ trong tịch diệt, hiện ra khắp các cõi có sự sống đồng với thân chúng sinh mà hóa độ họ, thật không sinh tử không bị nhiễm trước, lìa tất cả hư vọng, không nhớ nghĩ đến kiếp dài hay ngắn. Vì sao? Này Phật tử! Đại Bồ-tát xa lìa các điên đảo, biết rõ tất cả thế gian như mộng huyễn, hiểu rõ pháp chân thật không có chúng sinh, đầy đủ đại Bi và đều hiện ra trước tất cả chúng sinh mà giáo hóa họ.

Này Phật tử! Ví như thuyền lớn không đậu bờ bên này, chẳng ghé bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng, chỉ ở trong biển lớn cứu độ chúng sinh. Đại Bồ-tát cũng như thế, dùng thuyền Lực ba-la-mật ở trong biển sinh tử cứu độ chúng sinh, không đậu bên bờ này, chẳng ghé bờ bên kia để hóa độ chúng sinh. Ở trong tất cả kiếp tu hạnh Bồ-tát không nhớ nghĩ về kiếp, cũng không thấy kiếp dài hay ngắn.

Này Phật tử! Ví như hư không vượt khỏi pháp giới, tất cả thế giới có thành có hoại mà tánh hư không ấy vẫn vốn thanh tịnh không bị nhiễm ô,

không bị hủy hoại, xa lìa sợ hãi và tất cả chướng ngại, trong các kiếp tương lai có thể nắm giữ tất cả cõi Phật. Tâm của Bồ-tát cũng như thế, bằng trí tuệ viên mãn ngang bằng hư không để trang nghiêm tâm mình, sinh ra phong luân tất cả đại nguyện, nâng đỡ cho tất cả chúng sinh, làm cho diệt trừ đường ác, sinh vào các nẻo lành, tâm không còn buồn vui, đặt chúng sinh vào đạo Nhất thiết trí, trừ diệt tai hoạn sinh tử phiền não.

Này Phật tử! Ví như người huyễn hóa không có hình thật thì không có các khổ sinh, già, bệnh, chết, đói khát. Bồ-tát sinh ra trí tuệ như huyễn, Pháp thân vi diệu không thể hư hoại cũng như thế, ở trong tất cả các kiếp sinh tử hóa độ chúng sinh mà không chấp trước, cũng không sợ hãi, không tham không sân, trừ diệt tất cả phiền não bùng cháy tâm không tham muốn sinh vào các cõi.

Này Phật tử! Tuy trí tuệ sâu xa của Bồ-tát khó lường như vậy, nhưng ta nương thần lực của Phật để nói rõ cho ông, làm cho các Bồ-tát trong đời tương lai đầy đủ đại nguyện thành tựu các lực.

Này Phật tử! Vào thuở xưa, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của biển thế giới, lại trải qua số kiếp ấy có kiếp Thiện quang, lại có thế giới Bảo quang. Ở trong kiếp ấy có một vạn Như Lai xuất hiện ở đời, Đức Như Lai ban đầu hiệu là Pháp Luân Âm Thanh Hư Không Đăng. Ở trong cõi Diêm-phù-đề ấy có kinh đô Bảo trang nghiêm.

Trong thành có rừng rậm Bảo quang minh, trong rừng có đạo tràng Thiện hoa, trong đạo tràng ấy có tòa Sư tử Bảo liên hoa, Đức Như Lai kia thành Đẳng chánh giác trên tòa này.

Bấy giờ, dân chúng sống đến mười ngàn năm. Họ làm mười điều ác như: Sát sinh, trộm cắp, dâm dục, nói dối, nói hai lưỡi, nói lời ác khẩu, nói lời thêu dệt, tham lam, giận dữ, tà kiến. Đức Như Lai ấy ngồi nơi đạo tràng một trăm năm diễn nói chánh pháp cho các Bồ-tát và các Thiên vương đã gieo trồng phước đức nơi cõi Diêm-phù-đề. Ngoài ra, các chúng sinh khác phải đợi căn lành thuần thục.

Lúc ấy, có quốc vương Thắng Quang, dân chúng nước ấy làm mười điều ác, tham đắm năm dục, tạo những việc ác, xa lìa pháp lành, bất hiếu cha mẹ, không kính Sa-môn, Bà-la-môn. Có vô lượng chúng sinh phạm pháp vua nên bị xiềng xích trong ngục tù chịu các khổ não. Nhà vua ấy có thái tử Thiện Phục tuấn tú đẹp đẽ, đủ hai mươi tám tướng Đại nhân, trong cung có thể nữ vây quanh. Thái tử nghe tiếng kêu khổ sở của người trong ngục, nghe rồi khởi tâm đại Bi, liền vào trong ngục ấy, thấy tội nhân mình trần, tóc rối, bị xiềng xích, tra tấn đánh đập, khóc la khổ sở vô cùng. Thái tử thấy vậy phát tâm đại Bi an ủi tội nhân: “Các ngươi chớ lo sợ, ta sẽ cứu thoát các ngươi”. Lúc ấy, thái tử đến tâu vua cha: “Tâu Phụ

vương, trong ngục, tội nhân đau khổ vô cùng, cúi xin Phụ vương khoan hồng ban cho họ sự an vui." Nhà vua triệu các đại thần lại để bàn luận việc này thế nào. Các quan tâu: "Tội nhân là những kẻ trộm cướp của công, mưu toan giết vua, xâm phạm người trong cung, tội như vậy đáng hành hình, nếu ai cứu họ cũng đáng tội chết."

Thái tử rất buồn, muốn cứu giúp các tội nhân nên bảo các quan: "Tôi thay thế những tội nhân này chịu các khổ, xin hãy phạt tôi. Tôi vì cứu họ nên không tiếc thân mạng, muốn làm cho các tội nhân đều được thoát khổ. Vì sao? Vì nếu tôi không cứu độ những chúng sinh này thì làm sao có thể cứu các chúng sinh trong nhà ngục ba cõi? Các chúng sinh trong ngục tù sinh tử đều bị ràng buộc bởi tham ái, bị ngăn che bởi ngu si chịu vô số khổ, thân hình xấu xí, tâm thường buông lung không thể biết con đường xuất ly, không có trí tuệ sáng suốt, tham chấp các pháp giới, không có phước đức trí tuệ, xa lìa thật trí, bị cấu uế trói buộc, bị đóng kính trong ngục khổ tối tăm, tùy thuận ác ma sinh, già, bệnh, chết, thường bị khổ não hành hạ. Ta phải làm thế nào để giải thoát cho họ? Nay ta sẽ xả bỏ thân mạng mình để cứu thoát họ."

Lúc đó, năm trăm đại thần cùng nhau tâu: "Đại vương nên biết, như ý của thái tử thả những người trong ngục là hủy hại pháp vua, nguy cấp đến chúng tôi, nếu không trị thái tử thì nước không trụ

bền lâu.” Vua nghe lời tâu này liền nổi giận truyền lệnh giết thái tử.

Vương hậu nghe tin này, y phục xốc xếch, mặt mày hớt hải liền cùng một ngàn thể nữ chạy đến chỗ vua lạy, cầu xin thế này: “Đại vương nên biết, thái tử có tội, xin Đại vương rủ lòng thương tha thứ ban cho thái tử mạng sống.”

Lúc ấy, vua cho gọi thái tử, thái tử đến lại tâu vua: “Xin Phụ vương rũ lòng thương xót tha cho những người chịu khổ trong ngục. Nếu không thương xót tha thứ thì con sẽ thay thế chịu khổ cho họ.” Vua bảo: “Tùy ý”.

Bấy giờ, thái tử liền vào trong ngục thả các tội nhân chịu thay khổ sở chưa từng hối tiếc, nhất tâm chánh niệm cầu Nhất thiết chủng trí, tâm đại Bi làm đầu, làm lợi ích cho chúng sinh.

Phu nhân tâu: “Xin cho thái tử ở ngoài nửa tháng để bố thí tu phước, sau đó theo pháp vua trị tội.” Vua liền phê chuẩn.

Phía Bắc kinh thành ấy có một khu rừng lớn tên là Nhật quang, thái tử đến đó lập hội bố thí lớn. Tất cả những thức ăn uống, y phục cho đến xe cộ, vòng hoa, hương xoa, hương bột, cờ, phướn, lọng, tơ lụa và các thứ báu trang sức cung cấp cho người đến xin. Kỳ hạn đã đủ, nhà vua và các đại thần, trưởng giả, cư sĩ, nam nữ, già trẻ cùng các ngoại đạo đều hội họp.

Lúc ấy, Như Lai Pháp Luân Âm Thanh Hư Không Đăng biết các chúng sinh đã đến lúc được giáo hóa nên cùng đại chúng có vua Trời hầu hạ, vua Rồng cúng dường, vua Dạ-xoa bảo vệ, vua Càn-thát-bà tán thán, vua A-tu-la đảnh lễ, vua Ca-lâu-la dùng tâm thanh tịnh rải các hoa, vua Khẩn-na-la hoan hỷ tán thán cúng dường chư Phật quá khứ, vua Ma-hầu-la-già Từ bi chánh quán, cùng vô lượng đại chúng như vậy vây quanh trước sau, đi đến hội trường bố thí ấy.

Thái tử và mọi người thấy Đức Phật từ xa đi đến trang nghiêm thù thắng, các căn vắng lặng như voi chúa lớn, thân tâm lắng trong thanh tịnh như biển sâu, hiện rõ cảnh giới tự tại của Như Lai, công đức thù thắng vi diệu, tướng tốt, thân trang nghiêm đầy đủ ánh sáng chiếu khắp tất cả, chấn động vô lượng thế giới mười phương, tất cả các lỗ chân lông của Như Lai phóng ra mây hương vi diệu, mưa xuống các thứ mây trang nghiêm, hành oai nghi Phật, trừ diệt não cho tất cả chúng sinh.

Thái tử thấy Đức Như Lai nên hoan hỷ vô cùng, cung kính đảnh lễ, chắp tay thưa:

–Thật quý báu Đấng Thế Tôn! Xin Thế Tôn từ mẫn con mà ngự trên tòa ma-ni.

Các chúng Bồ-tát đều ngồi trên tòa báu xung quanh Phật. Sau khi an tọa, Đức Phật trừ diệt khổ cho tất cả chúng sinh, xa lìa tất cả sự ngăn chia và

có thể tiếp nhận chánh pháp.

Bấy giờ, Đức Như Lai biết các chúng sinh đáng được hóa độ nên bằng nhân duyên viên mãn diễn nói Khế kinh.

Lúc đó đại chúng nghe chánh pháp xong có tám mươi triệu chúng sinh đều xa lìa trần cấu, chứng được Pháp nhãn thanh tịnh, đắc quả vị Vô học, một vạn chúng sinh được đạo Đại thừa, đầy đủ hạnh nguyện Bồ-tát Phổ Hiền, thấy Phật trong mười phương chuyển chánh pháp luân, hiện ra diệu lực tự tại. Những chúng sinh nhiều như số vi trần của trăm thế giới Phật đầy đủ pháp Đại thừa, diệt trừ các đường ác cho chúng sinh trong vô lượng thế giới mười phương được sinh vào cõi trời, người.

Lúc ấy, thái tử được pháp môn tùy theo chỗ thích ứng mà hóa độ làm cho chúng sinh giác ngộ, nuôi lớn căn lành.

Này Phật tử! Thái tử thuở ấy đâu phải ai khác nay chính là thân ta, ta đối với tất cả chúng sinh khởi tâm đại Bi làm lợi ích khắp cho họ, không chấp trước ba cõi, cũng không cầu tiếng tốt, quả báo, xả bỏ tâm kiêu mạn, không khinh chê người khác, không tạo thêm việc ác, không tham của cải, xa lìa ba cõi, trang nghiêm đạo Đại thừa, mở cửa Nhất thiết trí, tu tập vô lượng các hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Bấy giờ, ta chứng đắc pháp môn

này, các đại thần thuở trước nay chính là năm trăm thuộc hạ ác của Điều-đạt. Những người ấy đều được Phật hóa độ làm cho phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đời tương lai, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của núi Tu-di thành Đẳng chánh giác ở trong thế giới đồng tên Thiện quang. Cõi nước trang nghiêm, cha mẹ, dòng họ, thọ thai, qua đời, xuất gia, học đạo, đi đến đạo tràng, chuyển pháp luân, diễn nói khế kinh, ngôn ngữ âm thanh, ánh sáng, quyến thuộc, mạng sống, pháp trụ và tên gọi của các Ngài đều sai khác. Đức Phật ban đầu hiện ra là Nhiêu Ích Nguyệt, Đức Phật thứ hai hiệu là Đại Bi Sư Tử, Đức Phật thứ ba hiệu là Cứu Hộ Chúng Sinh, Đức Phật cuối cùng là Đại Y Vương.

Phật tử nên biết! Những người tội được ta cứu thuở ấy chính là ngàn Đức Phật Câu-lưu-tôn trong Hiền kiếp và trăm vạn vô số các Đại Bồ-tát ở nơi chỗ Đức Phật Vô Lượng Tinh Tấn Diệu Đức Tuệ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nay đều đang ở trong cõi nước mười phương, hành hạnh Bồ-tát, tu tập tăng trưởng, đó là tùy theo căn cơ giáo hóa làm giác ngộ chúng sinh, nuôi lớn pháp môn căn lành.

Này Phật tử! Vua Thắng Vương thuở xưa nay là Đại luận sư Tát-giá Ni-kiền Tử, những người trong cung vua và các quyến thuộc thuở xưa nay chính là sáu vạn đệ tử của Tát-giá Ni-kiền Tử theo

thầy cùng đến luận nghị với Đức Phật. Đức Phật đều thu phục họ và thọ ký cho quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những người này sẽ thành Đẳng chánh giác với thế giới, số kiếp, danh hiệu đều không giống nhau.

Này Phật tử! Bấy giờ, cứu tội nhân rồi, cha mẹ nghe ta xa lìa đất nước, vợ con quyến thuộc, ở chỗ Đức Phật Pháp Luân Hư Không Đăng xuất gia học đạo, tu hành thanh tịnh trong năm trăm năm, trong khoảng thời gian ấy ta chứng đắc một vạn Tam-muội, một vạn pháp Đà-la-ni, một vạn các minh, một vạn Pháp tạng, một vạn Nhất thiết trí dũng mãnh tinh tấn, một vạn pháp nhẫn thanh tịnh, một vạn thiền định vắng lặng, một vạn phương tiện Bát-nhã ba-la-mật đầy khắp mười phương, đều thấy một vạn Như Lai sinh ra một vạn đại nguyện Bồ-tát, nuôi lớn một vạn các lực của Bồ-tát, lại chứng đắc một vạn thần thông của Bồ-tát. Ở trong mỗi mỗi niệm đều đi đến một vạn cõi Phật mười phương, ở trong mỗi mỗi niệm đều nhớ nghĩ một vạn biển Phật mười phương, thấy một vạn biển Như Lai ấy hiện ra đi đến khắp mười phương giáo hóa chúng sinh, ở trong mỗi mỗi niệm thấy chúng sinh trong thế giới Phật mười phương ở trong các cõi chết đây sinh kia, hoặc đẹp hoặc xấu, hoặc sinh vào các chỗ lành, hoặc sinh vào đường ác, ta đều biết rõ hành loạt các pháp tâm, tâm sở, tâm ý, và biển các căn, hành việc căn lành cũng đều biết rõ.

Này Phật tử! Bấy giờ, sau khi chết ta sinh trở lại tại cung vua làm Chuyển luân vương trong cõi Diêm-phù-đề. Sau khi Như Lai Pháp Luân Âm Thanh Hư Không Đăng diệt độ, ta giữ gìn chánh pháp. Thứ đến gặp Đức Phật Pháp Hư Không Diệu Đức Vương. Kế đó làm Đế Thích, cũng trong đạo tràng ấy ta gặp Đức Phật Thiên Tạng.

Lại làm Diệm-ma Thiên vương, ở trong thế giới ấy gặp Đức Phật Đại Địa Công Đức Vương, lại gặp Đức Phật Pháp Luân Quang Âm Thanh Vương.

Lại làm Hóa lạc Thiên vương, ở trong thế giới ấy gặp Đức Phật Hư Không Đăng Trí Vương.

Lại làm A-tu-la vương, ở trong thế giới ấy gặp Đức Phật Nhất Thiết Pháp Lôi Chấn Vương.

Lại làm Tha hóa tự tại Thiên vương, ở trong thế giới ấy gặp Đức Phật Nhất Thiết Pháp Lôi Chấn Vương.

Lại làm Tha hóa tự tại Thiên vương, ở trong thế giới ấy gặp Đức Phật Bất Khả Hoại Lực Tràng.

Lại làm Phạm vương, ở trong thế giới ấy gặp Đức Phật Pháp Luân Hóa Phổ Quang Âm.

Này Phật tử! Trong kiếp Thiện quang nơi thế giới Bảo quang ấy có một vạn Như Lai xuất hiện ở đời, ta đều gặp được những Đức Như Lai ấy. Thứ đến có kiếp Nhật quang có sáu mươi ức Đức Phật xuất hiện ở đời.

Bấy giờ, ta làm vua Đại Trí Tuệ gặp Đức Phật ban đầu hiệu là Tướng Hảo Công Đức Sơn lại gặp Đức Phật Diệu Âm Thanh; lại làm đại thần gặp Đức Phật Ly Cấu Đồng tử; lại làm A-tu-la vương gặp Đức Phật Dũng Mãnh Tinh Tấn; lại gặp Đức Phật Cứu Cánh Tướng Hảo; lại làm thương nhân gặp Đức Phật Ly Cấu Tý; lại làm Thành Thiên gặp Đức Phật Sư Tử Hạnh; lại làm Tỳ-sa-môn Thiên vương gặp Đức Phật Thiên Châu-la; lại làm Càn-thát-bà vương gặp Đức Phật Pháp Thượng Danh Xưng; lại làm Cưu-bàn-trà vương gặp Đức Phật Quang Minh Thiên Quan cung kính cúng dường.

Này Phật tử! Ta thọ thân vào các cõi, cúng dường sau mươi ức Phật như vậy. Ở chỗ mỗi mỗi Đức Phật giáo hóa vô lượng, vô biên chúng sinh. Ở chỗ mỗi mỗi Đức Phật, ta đạt được đủ các pháp Tam-muội, đủ các pháp Đà-la-ni, đầy đủ các biện tài, đủ các trí tuệ, đủ các ánh sáng pháp, soi sáng biển cõi chư Phật trong biển mười phương, thấy biển chư Phật như trong một kiếp gặp chư Phật cung kính cúng dường. Ở trong tất cả thế giới với số kiếp nhiều như số vi trần thế giới có chư Phật xuất hiện ở đời ta đều gặp, cung kính cúng dường, nghe pháp, thọ trì và giữ gìn chánh pháp cũng như vậy, ở chỗ chư Phật ấy tu pháp môn này.

Lúc ấy, muốn thuyết minh nghĩa này, Dạ thiên Nguyện Dõng Quang Minh Thủ Hộ Chúng Sinh nói kệ rằng:

Tâm hoan hỷ cúng dường
Thưa hỏi pháp sâu xa
Ta nương diệu lực Phật
Phân biệt nói cho ông.
Trải qua nhiều số kiếp
Như vi trần thế giới
Bấy giờ có một kiếp
Có tên là Thiện quang.
Lúc ấy có thế giới
Có tên là Bảo quang
Ở trong thế giới đó
Mười ngàn Phật ra đời.
Ta gặp được chư Phật
Đều cung kính cúng dường
Ở chỗ các Như Lai
Tu tập pháp môn này.
Bấy giờ có kinh đô
Tên là Khả khả ái
Ngang dọc đều bằng nhau
Đủ các thứ trang nghiêm.
Chúng sinh tạo các nghiệp
Thế giới có tịnh uế
Lúc ấy có chúng sinh
Làm nhiều pháp bất thiện.
Bấy giờ có Đại vương
Có tên là Thắng Quang
Dùng chánh pháp trị đời
Bình đẳng với tất cả.

Vua ấy có thái tử
Có tên là Thiện Phục
Khôi ngô rất đẹp đẽ
Tướng tốt trang nghiêm thân.
Lúc ấy các dân chúng
Có người phạm pháp vua
Bị giam trong ngục tối
Thái tử đều cứu họ.
Bấy giờ các đại thần
Cùng tâu với Đại vương
Thái tử làm nguy vua
Như vậy phải hành hình.
Vua nghe lời đại thần
Theo pháp trị thái tử
Đại thần đem thái tử
Đi đến chỗ hành hình.
Vương hậu nghe việc này
Đến tâu với Đại vương
Xin cho mười lăm ngày
Bố thí tu công đức.
Nhà vua liền phê chuẩn
Cho thái tử tu phước
Các thức ăn, xe cộ
Tùy họ muốn cấp cho.
Mười lăm ngày đã hết
Phải đến chỗ hành hình
Lúc ấy các dân chúng
Đều than khóc thảm thiết.

Có Như Lai Pháp Luân
Âm Thanh Hư Không Đăng
Biết căn cơ chúng sinh
Đi đến chỗ đại chúng.
Hiện rõ lực tự tại
Diễn nói kinh viên mãn
Vô lượng các chúng sinh
Đều thọ ký Bồ-đề.
Bấy giờ vua, thái tử
Liền phát tâm Bồ-đề
Ta nguyện đều độ thoát
Tất cả các chúng sinh.
Cúng dường Như Lai ấy
Liền theo Phật xuất gia
Luôn dũng mãnh tinh tấn
Chuyên cầu đạo Vô thượng.
Đầy đủ pháp môn này
Đại bi thương chúng sinh
Biết tướng pháp chân thật
Biển kiếp tu Bồ-đề.
Tất cả các Đạo sư
Tuần tự mà ra đời
Ta thảy đều cung kính
Cúng dường hộ trì pháp.
Trong tất cả các kiếp
Nhiều như số vi trần
Các Như Lai ra đời
Đều cung kính cúng dường.

Thân ta là Thiện Phục
Tu tập tâm đại Bi
Không thương tiếc thân mạng
Cứu giúp những người khổ.
Chứng đắc pháp môn này
Biển kiếp thường tu tập
Niệm niệm đều tăng trưởng
Vô lượng các công đức.
Gặp được các Như Lai
Phượng tiện nói ta nghe
Nghe xong liền tu tập
Pháp môn vắng lặng này.
Tu vậy vô lượng kiếp
Pháp môn khó nghĩ bàn
Phật mưa biển cam lồ
Tôi đều đã uống hết.
Nương theo pháp môn này
Dạo khắp mười phương cõi
Một niệm đều phân minh
Cõi chư Phật ba đời.
Nhờ nương pháp môn này
Thấy biển Phật ba đời
Ở chỗ các Tối Thắng
Hiện thân như điện chớp.
Nhờ nương pháp môn này
Đến khắp mười phương Phật
Mỗi nơi hiện thần lực
Pháp oai nghi thắng diệu.

Nhờ nương pháp môn này
Có thể vấn nạn khắp
Chư Phật chẳng nghĩ bàn
Nghe Phật dạy thọ trì.
Nhờ nương pháp môn này
Nơi mười phương thế giới
Trong đại chúng chư Phật
Hiện thần biến tự tại.
Nhờ nương pháp môn này
Hiện vô số sắc thân
Ở trong mỗi một thân
Hiển hiện thân chư Phật.
Nhờ nương pháp môn này
Trong mỗi lỗ chân lông
Phóng biển ánh sáng lớn
Trừ phiền não chúng sinh.
Nhờ nương pháp môn này
Trong mỗi lỗ chân lông
Hóa ra vô lượng thân
Mưa pháp cứu chúng sinh.
Pháp này khó nghĩ bàn
Chỗ Bồ-tát tu tập
Nương theo pháp môn này
Tu tận kiếp vị lai.
Diệt trừ các tà kiến
Tùy chúng sinh hóa độ
Đều khiến được an ổn
Nơi tất cả trí địa.

Vô số nẻo khó bàn
Hiển hiện vô số thân
Tùy chúng sinh ứng hóa
Vì họ diễn thuyết pháp.

Này Phật tử! Ta chỉ thành tựu pháp môn này, còn các Đại Bồ-tát siêu vượt thế gian, chiếu khắp các nẻo đều có thể rốt ráo tất cả cảnh giới, diệt trừ núi chướng ngại, thấu rõ tướng các pháp, bằng phương tiện thiện xảo phân biệt các pháp, hiểu rõ pháp vô ngã, bảo hộ giáo hóa độ thoát chúng sinh, khéo biết rõ pháp giới trong ba đời, biết rõ biển của tất cả đường ngôn ngữ thì ta làm thế nào để có thể đi vào biển trí tuệ lớn, cảnh giới Đại trí, Tam-muội giải thoát và pháp môn tự tại ấy?

Này thiện nam! Nơi cõi Diêm-phù-đề này có rừng Di-ni, trong rừng có vị trời Diệu Đức Viên Mãn. Ông đến đó hỏi: "Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát để được sinh vào nhà Như Lai, làm ngọn đèn sáng cho thế gian, tận kiếp tương lai tu hạnh Bồ-tát mà tâm không mệt mỏi?"

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ nơi chân Dạ thiên, đi quanh rồi từ giã.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chánh niệm tư duy, vâng theo lời dạy của Dạ thiên ấy mà tăng trưởng tu tập, tùy theo căn cơ giáo hóa làm cho chúng sinh được giác ngộ, nuôi lớn pháp môn căn lành. Thiện Tài dần dần đi đến trong rừng ấy tìm

kiếm khắp nơi vị trời Diệu Đức Viên Mãn, thấy Dạ thiên ấy ngồi trên tòa Chúng bảo lâu các có hai vạn triệu chư Thiên làm cho họ sinh vào nhà Như Lai, nuôi lớn công đức của Bồ-tát.

Bấy giờ, Thiện Tài cung kính đảnh lễ nơi chân Dạ thiên thưa:

–Bạch Thiên thần! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết được Bồ-tát làm thế nào tu hạnh Bồ-tát, được sinh vào nhà Như Lai, làm ngọn đèn sáng cho thế gian?

Đáp:

–Này Phật tử! Bồ-tát phải có mười pháp thọ sinh. Nếu Bồ-tát nào hành pháp này thì được sinh vào nhà Như Lai, ở trong mỗi mỗi niệm nuôi lớn căn lành chẳng thoái lui, chẳng sợ hãi, chẳng phiền não, chẳng tán loạn, chẳng biếng trễ, chẳng hối tiếc, đạt đến Nhất thiết trí, tùy thuận nhận biết pháp pháp giới, tu đạo giải thoát. Ở trong một niệm nuôi lớn tất cả các Ba-la-mật, xa lìa thế gian, đầy đủ quả vị Phật, trí tuệ dũng mãnh, pháp Phật hiện ra trước mắt, thuận theo nghĩa chân thật, đầy đủ Nhất thiết trí. Những gì là mười pháp?

1. Pháp Bồ-tát thọ sinh nguyện bao trùm như hư không bằng phương tiện cúng dường tất cả Phật.

2. Pháp Bồ-tát thọ sinh tâm Bồ-đề tròn đủ, trùm khắp.

3. Pháp Bồ-tát thọ sinh quán sát hư không trùm khắp vắng lặng bằng phương tiện hiện tại.

4. Pháp Bồ-tát thọ sinh tâm thanh tịnh ngay thẳng trùm khắp, chiếu khắp ba đời.

5. Pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm chiếu khắp tất cả.

6. Pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm được sinh vào nhà Như Lai.

7. Pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm lực ánh sáng của Phật.

8. Pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm phân biệt đầy đủ pháp Nhất thiết trí.

9. Pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm tất cả pháp giới hiện ra trang nghiêm.

10. Pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm bằng dũng mãnh tinh tấn đạt đến quả vị Phật.

Này Phật tử! Thế nào là pháp thọ sinh bao trùm nguyện như hư không bằng phương tiện cúng dường tất cả Phật?

Đại Bồ-tát này phát nguyện như vầy: Ta sẽ cung kính cúng dường tất cả chư Phật, tâm hoan hỷ vô cùng, thấy Phật không nhàm chán, lòng tin bất hoại, chứa nhóm công đức, cúng dường chư Phật tâm không nhàm chán. Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh ban đầu, là cửa Nhất thiết trí đầu tiên nuôi lớn căn lành.

Này Phật tử! Thế nào là pháp thọ sinh bao trùm

đầy đủ tâm Bồ-đề?

Đại Bồ-tát này phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sinh khởi tâm đại Bi và để cứu giúp tất cả chúng sinh, tâm gặp Phật thì thường thấy Phật, tâm cầu chánh pháp vì không còn tham muốn gì cả, phát tâm trang nghiêm rộng khắp, rốt ráo Nhất thiết trí, phát tâm đại Bi vì che chở bảo hộ khắp tất cả chúng sinh, tâm không xả bỏ tất cả chúng sinh vì pháp Nhất thiết trí không thể hư hoại, xa lìa tâm dua nịnh quanh co vì chứng đắc thật trí, tâm như lời dạy tu hành vì chứng đạo Bồ-tát, tâm không lừa dối tất cả Phật vì đầy đủ thệ nguyện rộng lớn của chư Phật, phát tâm nguyện Nhất thiết rộng lớn vì giáo hóa tất cả chúng sinh đời tương lai. Đại Bồ-tát đầy đủ tâm Bồ-đề nhiều như vi trần của các cõi Phật như vậy mới được sinh vào nhà Như Lai.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ hai.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm quán sát hư không vắng lặng bằng phương tiện ngay hiện tại?

Đại Bồ-tát này sinh khởi tâm quán sát tất cả biển pháp vắng lặng, tròn đủ đạo Nhất thiết trí rốt ráo, tâm không hề nhàm chán, tâm chánh niệm biển nghiệp báo lành, tâm đầy đủ các công đức của tất cả Bồ-tát, tâm sinh ra đạo trang nghiêm của tất cả Bồ-tát, tâm ở trong vô lượng kiếp dũng

mãnh tinh tấn không ngừng nghỉ, tâm sinh ra hạnh Phổ Hiền giáo hóa tất cả chúng sinh, tâm học giỏi về oai nghi, trụ vào công đức Phật, rõ biết tất cả các cõi đều chẳng phải có.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ ba.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm tâm thanh tịnh ngay thẳng chiếu khắp ba đời?

Đại Bồ-tát này bằng tâm thanh tịnh ngay thẳng soi sáng cõi Phật Bồ-đề, vào sâu biển pháp phương tiện của Bồ-tát, tâm sâu xa không hư hoại giống như kim cương, đi ngược lại tất cả các cõi sinh tử, hướng về năng lực tự tại tròn đủ của tất cả Phật, đi trên các đạo, tăng trưởng các căn của Bồ-tát, tâm thanh tịnh không thể lay động xa lìa cấu uế, nuôi lớn đại nguyện, làm chỗ nương tựa cho các chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ tư.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm chiếu khắp tất cả?

Đại Bồ-tát này đầy đủ phương tiện giáo hóa chúng sinh không tham của cải, bằng tâm thanh tịnh xả bỏ tất cả, hành vô lượng giới thanh tịnh, trụ vào cảnh giới Phật, đầy đủ pháp nhẫn, đạt được ánh sáng pháp nhẫn của tất cả Phật, dũng mãnh tinh tấn chứng đắc cảnh giới Nhất thiết trí, tu tập các thiền định, đầy đủ trí tuệ thiền định thanh tịnh

viên mãn, bằng mặt trời trí tuệ sáng suốt chiếu khắp pháp giới, được mắt vô ngại thấy biển tất cả Phật, vào sâu tận cùng tất cả các pháp, được người trí khen ngợi, làm cho chúng sinh hoan hỷ tu tập chánh pháp thấy tướng chân thật.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ năm.

Này Phật tử! Thế nào là pháp thọ Bồ-tát sinh bao trùm vào nhà Như Lai.

Đại Bồ-tát này sinh vào nhà Như Lai thuận theo lời dạy của chư Phật, đầy đủ tất cả pháp môn sâu xa, đồng đại nguyện với tất cả chư Phật trong ba đời, đồng Pháp thân với tất cả chư Phật trong ba đời, xa lìa thế gian, vượt khỏi các cảnh giới thế gian, nuôi lớn pháp Bạch tịnh, an trụ pháp môn công đức rộng lớn, đạt được thiền định của Phật, thấy các Như Lai, tùy theo căn cơ giáo hóa làm chúng sinh thanh tịnh, không bỏ đại nguyện, nghe pháp thọ trì.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ sáu.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm lực ánh sáng của Phật?

Đại Bồ-tát này vào sâu Phật lực đến khắp mười phương cúng dường chư Phật mà tâm không mệt mỏi, biết tất cả pháp như huyễn như mộng, sắc như ánh chớp, thành tựu trí tuệ thần thông biến hóa tự tại, biết tất cả các cõi của chúng sinh như bóng, biết tất cả pháp giới đều rốt ráo.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ bảy.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm phân biệt đầy đủ pháp Nhất thiết trí?

Đại Bồ-tát này bằng thân đồng tử trụ vào chỗ Bồ-tát đã trụ, quán Nhất thiết trí, ở trong vô lượng kiếp quán sát mỗi mỗi môn các trí tuệ, kiếp còn có thể tận nhưng các môn trí tuệ không thể cùng tận, cảnh giới và các pháp Tam-muội của Bồ-tát hoàn toàn tự tại. Trong mỗi mỗi niệm đi đến chỗ Phật khắp mười phương, đi vào cảnh giới Tam-muội không thể hư hoại, pháp không thể hư hoại, vô biên cảnh giới mà chứng đắc chẳng phải cảnh giới, ở trong cảnh giới nhỏ nhưng vẫn chứng đắc đầy đủ quả vị không thể nói, ở trong vô lượng được pháp hữu lượng, biết các thế gian chỉ là sự giả bày, phân biệt pháp tất cả lời nói.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ tám.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm tất cả pháp giới hiện ra trang nghiêm?

Đại Bồ-tát này có đủ các trang nghiêm vô lượng cõi Phật, biến hóa nhiều thân đáp ứng cho tất cả chúng sinh, ứng hóa thân Phật không lệ thuộc nơi nào cả, dùng giáo pháp thanh tịnh giáo hóa tất cả pháp giới không ngăn ngại, tùy theo căn cơ của chúng sinh mà hiện thân giáo hóa cho họ, chỉ dạy các hạnh của Bồ-tát, làm sinh khởi pháp Nhất thiết trí, xa lìa chướng ngại, giáo hóa chúng

sinh luôn đúng lúc.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ chín.

Này Phật tử! Thế nào là pháp Bồ-tát thọ sinh bao trùm bằng dũng mãnh tinh tấn đạt đến quả vị Phật?

Đại Bồ-tát này thọ pháp quán đảnh nơi chỗ các Như Lai trong ba đời đối với cảnh giới tất cả thế giới không bị chướng ngại. Bồ-tát đều biết chúng sinh trong ba đời sinh đây chết kia, tu hạnh Bồ-tát, biết tâm các chúng sinh theo tuần tự sinh khởi, biết Phật ba đời tuần tự thành Chánh giác, bằng phương tiện thiện xảo biết pháp thứ tự, biết tất cả kiếp theo tuần tự thành hoại, tùy theo căn cơ chúng sinh hiện rõ sự trang nghiêm, thành Đẳng chánh giác hiển hiện thần lực chuyển chánh pháp luân, giáo hóa vô lượng, vô biên chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là pháp thọ sinh thứ mười.

Đại Bồ-tát trụ những pháp này xong, bằng đủ cách trang nghiêm tất cả cõi Phật, trong vô lượng ức kiếp tu tập vô lượng biển pháp, trong vô lượng cảnh giới giáo hóa chúng sinh làm giác ngộ vô lượng dòng cảnh giới, hiện rõ sự không thể nghĩ bàn của chư Phật rộng lớn như hư không, cảnh giới của pháp luân. Ở trong tất cả cảnh giới giữ gìn pháp Phật, ở trong tất cả cảnh giới bằng âm thanh vi diệu diễn nói vô số mây pháp trang nghiêm đạo tràng, tùy theo căn cơ hóa độ chúng

sinh thành Phật xuất hiện ở đời, giáo hóa thành tựu vô biên chúng sinh.

Lúc ấy, muốn thuyết minh nghĩa này, Lâm thiên nói kệ rằng:

Tâm thanh tịnh ngay thẳng
Trước phát nguyện như vầy
Thấy khắp tất cả Phật
Cúng dường không nhàm chán.
Đều trang nghiêm thanh tịnh
Cõi chư Phật ba đời
Bằng tâm nguyện trang nghiêm
Độ thoát các chúng sinh.
Tu tập pháp tịch diệt
Tâm ấy không nhàm chán
Ba đời không chướng ngại
Thân tâm như hư không.
Vào sâu biển đại Bi
Tâm thẳng như Tu-di
Cùng tận biển đại trí
Bậc Đại Hùng giữa đời.
Đại Bi che tất cả
Tăng trưởng biển các độ
Giáo hóa các chúng sinh
Đó là bậc Vô thượng.
Biết các pháp chân thật
Sinh nhà Phật ba đời
Hiểu hết biển các pháp
Đó là bậc Trí tuệ.

Pháp thân thanh tịnh, diệu
Tâm ấy không chướng ngại
Thân hiện khắp mười phương
Đầy đủ lực Như Lai.
Trong trí tuệ sâu xa
Đạt được lực tự tại
Chuyên cầu Nhất thiết trí
Chứng đắc biển Tam-muội.
Nghiêm tịnh các cõi Phật
Giáo hóa tất cả chúng
Hiện rõ lực tự tại
Đó gọi là trang nghiêm.
Vào sâu lực tối thắng
Nuôi dưỡng Nhất thiết trí
Pháp giới không chướng ngại
Đây là chân Phật tử.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đầy đủ mười pháp này thì được sinh vào nhà Như Lai, làm ngọn đèn sáng cho thế gian.

Này Phật tử! Ta đã thành tựu pháp môn Vô thượng cảnh giới tự tại này.

Bấy giờ, Thiện Tài thưa Thiên Thần rằng:

–Cảnh giới của pháp môn này như thế nào?

Đáp:

–Này Phật tử! Ta đã đầy đủ đại nguyện thọ sinh của tất cả Bồ-tát, nhờ sức bản nguyện pháp thọ sinh chánh niệm của Bồ-tát nên ta sinh đến

trong rừng này. Sau một trăm năm, Bồ-tát từ cõi trời Đâu-suất-đà giáng thần xuống.

Lúc ấy, trong rừng này hiện ra mười tướng điềm lành.

1. Rừng này bỗng nhiên bát ngát, mặt đất bằng phẳng như bàn tay.

2. Tất cả các đất, đá, các vật cấu uế đều biến thành các loại kim cương xinh đẹp.

3. Cây báu Bà-la bao bọc thành hàng.

4. Lúc ấy, trong rừng này có hương bột trần thủy với nhiều thứ trang nghiêm hơn cả chư Thiên.

5. Các vòng hoa báu, các vật trang sức thảy đều đầy đủ.

6. Trong các cây báu tự nhiên sinh ra các loại báu đẹp.

7. Nước trong các ao mọc hoa sen.

8. Lúc ấy, trong rừng này có các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già của các cõi Dục, cõi Sắc thuộc thế giới Ta-bà đều cung kính làm lễ đứng chắp tay.

9. Thiên nữ cho đến nữ Ma-hầu-la-già mang đến cúng dường đầy đủ.

10. Trong rốn tất cả Phật mười phương đều phóng ra ánh sáng tên là Bồ-tát Thọ Sinh Tự Tại Đăng chiếu khắp rừng này. Ở trong mỗi mỗi ánh sáng ấy hiện ra tất cả Phật thọ sinh tự tại, xuất gia

tự tại, công đức của tất cả Bồ-tát tự tại, lại phát ra âm thanh vi diệu của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười tướng điềm lành trong rừng.

Lúc hiện những tướng này thì các Thiên vương biết chắc chắn sẽ có Bồ-tát hạ sinh. Thấy các điềm lành này, ta hoan hỷ vô cùng.

Này Phật tử! phu nhân Ma-gia ra khỏi thành Ca-tỳ-la đi vào rừng này, khi sinh ra thái tử thì tự nhiên có mười loại ánh sáng. Nhờ ánh sáng này nên tất cả chúng sinh đạt được ánh sáng pháp. Những gì là mười?

1. Ánh sáng tạng mầm báu.

2. Ánh sáng tất cả hương.

3. Ánh sáng hoa sen đỏ.

4. Ánh sáng phát ra âm thanh vi diệu tán thán việc lành.

5. Ánh sáng Bồ-tát mới phát tâm trong mười phương.

6. Ánh sáng pháp của tất cả Bồ-tát nhập vào các quả vị tự tại.

7. Ánh sáng trí tuệ các Ba-la-mật rộng lớn của tất cả Bồ-tát.

8. Ánh sáng sinh ra vô lượng trí tuệ đại nguyện của Bồ-tát.

9. Ánh sáng bằng phương tiện trí tuệ hóa độ chúng sinh.

10. Ánh sáng chiếu khắp tất cả pháp giới chư Phật thọ sinh, sinh ra, lìa nhà học đạo và thành Đẳng chánh giác.

Này Phật tử! Đó là mười loại ánh sáng. Các ánh sáng này chiếu khắp tâm của vô lượng, vô biên các chúng sinh.

Này Phật tử! phu nhân Ma-gia ngồi dưới gốc cây Tất-lợi-xoa ở trong rừng này thì hiện mười thứ thọ sinh tự tại của Bồ-tát.

Lúc ấy, tất cả Thiên vương, Thiên tử, Thiên nữ ở cõi Dục, chư Thiên ở cõi sắc và Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già cùng quyến thuộc của họ nên đều vân tập đến để cúng dường Bồ-tát ấy.

Bấy giờ, phu nhân Ma-gia phóng ánh sáng công đức lớn rực rỡ chiếu khắp tất cả, còn những ánh sáng khác đều bị che khuất trừ diệt tất cả phiền não và tất cả đường khổ ác của chúng sinh. Lại từ nơi tất cả lỗ chân lông của phu nhân Ma-gia phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương không bị ngăn ngại, đây là pháp thọ sinh tự tại thứ nhất của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Trong bụng của phu nhân Ma-gia có thể bao trùm tam thiên đại thiên thế giới, lại có thể hiện rõ trăm ức bốn thiên hạ. Các kinh đô, thôn ấp, chỗ ở, vườn rừng, tên gọi trong trăm ức cõi Diêm-phù-đề ấy đều khác nhau.

Phu nhân Ma-gia ngồi có mặt ở khắp chỗ ấy có chư Thiên vây quanh đều hiện rõ trí tuệ tự tại không thể nghĩ bàn. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ hai của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Từ trong mỗi mỗi lỗ chân lông của phu nhân Ma-gia, hiện rõ lúc Như Lai ở trong quá khứ làm Bồ-tát đã cung kính cúng dường chư Phật và được nghe các Đức Như Lai ấy diễn nói chánh pháp, ở trong các lỗ chân lông thảy đều được nghe. Ví như gương sáng, nước trong ao trong suốt thấy được bóng mặt trời, mặt trăng. Từ trong các lỗ chân lông của phu nhân Ma-gia hiện rõ lúc Như Lai ở trong quá khứ làm Bồ-tát cung kính tôn trọng cúng dường chư Phật và cũng đều được nghe các Như Lai ấy diễn nói chánh pháp. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ ba của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Từ trong mỗi lỗ chân lông của phu nhân Ma-gia hiện rõ Như Lai ở đời quá khứ trong các thế giới, thành ấp, xóm làng, núi rừng, sông hồ, tất cả các nơi đều hành hạnh Bồ-tát, tùy theo các kiếp ấy mà gieo trồng căn lành thanh tịnh của chư Phật. Những việc như tuổi thọ, tên gọi và Thiện tri thức thảy đều hiện rõ. Lúc Bồ-tát thọ sinh ở trong các kiếp ấy, phu nhân Ma-gia thường làm mẹ của họ. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ tư của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Từ trong mỗi mỗi lỗ chân lông của phu nhân Ma-gia hiện rõ Như Lai trong

đời quá khứ lúc làm Bồ-tát thân hình, hành nghiệp, oai nghi, lãnh thọ sự khổ vui đều hiện rõ. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ năm của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Từ trong mỗi mỗi lỗ chân lông của phu nhân Ma-gia hiện rõ Như Lai trong đời quá khứ lúc làm Bồ-tát hành các việc bố thí như: Thân thể, tay chân, mắt, tai, mũi, lưỡi, xương, răng, tủy, não, tim gan, da thịt, vợ con, quyến thuộc, thành ấp, xóm làng, cung điện, tất cả vật báu trong ngoài và những người thọ nhận thảy đều hiện rõ, lại nghe được âm thanh của người đến xin. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ sáu của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Trong thân của phu nhân Ma-gia hiện rõ chư Phật trong quá khứ lúc làm vị Bồ-tát cuối cùng trang nghiêm cõi Phật. Chúng sinh, cây cối, vòng hoa, các hương hương xoa, hương bột, ma-ni, châu báu, vui vẻ tán thán những việc như vậy đầy khắp rừng này, làm cho chúng sinh đều nghe thấy. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ bảy của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Trong thân phu nhân Ma-gia lại hiện ra cung điện các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già và cung điện của loài người, các báu trang nghiêm, hương thơm hơn cả chư Thiên, không thể hư hoại đầy cả trong vườn để cúng dường Bồ-tát ấy. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ tám của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Trong thân phu nhân Ma-gia lại xuất hiện những Bồ-tát nhiều như số vi trần của mười ức triệu thế giới không thể nói. Thân của những Bồ-tát ấy rất xinh đẹp, ánh sáng tự tại và quyến thuộc của họ đều đồng với Phật Lô-xá-na. Các Đại sĩ này từ nơi chỗ ấy hiện ra tán thán Bồ-tát. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ chín của Bồ-tát.

Lại nữa, này Phật tử! Lúc sinh Bồ-tát, tầng đất kim cương trước mặt phu nhân Ma-gia mọc hoa sen lớn, cọng bằng kim cương, các cành báu nhiều như số vi trần của mười thế giới, đài bằng bảo châu ma-ni, tua bằng các hương báu, dùng vô số lưới báu che phủ trên đó. Tất cả vua Trời cùng cầm giữ. Tất cả vua Càn-thát-bà mưa mây hương khắp khen ngợi công đức của chư Phật trong quá khứ. Tất cả vua Dạ-xoa vây quanh bảo vệ, tự nhiên sinh ra các hoa báu đẹp và âm thanh vui vẻ. Tất cả vua A-tu-la đều cúi đầu đảnh lễ. Các vua Ca-lâu-la đem phướn lụa báu trang hoàng hư không. Tất cả vua Khẩn-na-la hoan hỷ chiêm ngưỡng mắt không nhàm chán, ca ngâm tán thán công đức của Bồ-tát. Tất cả vua Ma-hầu-la-già hết sức vui mừng mưa xuống đủ loại mây tang nghiêm. Đó là tướng thọ sinh tự tại thứ mười của Bồ-tát.

Này Phật tử! Lúc phu nhân Ma-gia sinh Bồ-tát như mặt trời sáng suốt hiện ra trong hư không, như sấm vang điện chớp, như mây lành hiện ra trên núi, như ngọn đèn sáng giữa đêm tối.

Lúc ấy, tuy hiện mới sinh nhưng Bồ-tát đã thấu tỏ tất cả các pháp giống như điện chớp, như huyễn hóa, không đến, không đi, không sinh, không diệt.

Này Phật tử! Trong một niệm ta đều biết Bồ-tát này thọ sinh tự tại trong cõi Diêm-phù-đề, cũng biết cõi Phật nhiều như số vi trần của tam thiên đại thiên thế giới, cõi Phật nhiều như số vi trần của mười thế giới Phật, cho đến đều biết cõi Phật nhiều như số vi trần của tất cả thế giới. Bồ-tát thọ sinh tự tại, sinh ra tự tại như vậy.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 56

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 13)

Bấy giờ, Thiện Tài thưa trời Viên Mãn Diệu Đức Lâm:

–Thưa Thiên thần! Thiên thần đạt được pháp môn thọ sinh tự tại của Bồ-tát đã bao lâu rồi?

Vị trời đáp:

–Thưa Phật tử! Vào đời xa xưa, cách đây các

số kiếp nhiều như số bụi trần trong một ức cõi Phật, có kiếp tên là Khả duyệt lạc, kiếp ấy có thế giới tên Nhất thiết bảo. Trong thế giới thuộc các kiếp ấy có tám mươi ức Đức Phật xuất hiện ở đời. Đức Phật đầu tiên có tôn hiệu Bất Khả Hoại Tự Tại Tràng Vương. Trong thế giới ấy, có châu Diêm-phù-đề có một kinh đô tên là Trang nghiêm tràng, có một vị vua tên Bảo Diễm Nhãn Vương, đệ nhất phu nhân tên là Thiện Hỷ Quang. Như ở thế giới này, phu nhân Ma-da là mẫu thân của Đức Phật Lô-xá-na, thì trong thế giới ấy, phu nhân Thiện Hỷ Quang là mẫu thân của Đức Phật đầu tiên cũng như vậy. Phu nhân Thiện Hỷ Quang cùng với hai trăm vạn ức nữ tỳ đi đến vườn Kim sắc, đang vịn cành cây báu thì hạ sinh Bồ-tát, tức Đức Như Lai ấy. Lúc đó, có nhũ mẫu tên là Ly Cấu Quang, chư Thiên vương dùng nước nóng nhiều hương thơm tắm rửa Thái tử xong rồi bồng trao cho nhũ mẫu. Nhũ mẫu kính nhận Thái tử, vô cùng hoan hỷ và liền đạt Tam-muội Phổ nhãn cảnh giới của Bồ-tát. Đạt Tam-muội này rồi, nhũ mẫu nhìn thấy chư Phật ở khắp mười phương không bị chướng ngại và cũng đạt được pháp môn thọ sinh tự tại của Bồ-tát.

Này Phật tử! Ví như thần thức mới thọ thai, nhanh chóng không ngại; đạt pháp môn này, biết được sự thọ sinh tự tại của tất cả chư Phật cũng như vậy.

Này Phật tử! Ý ông thế nào? Người nhũ mẫu ấy, đâu phải ai khác, chính là thân ta. Từ đó đến nay, trong từng niệm, lúc nào ta cũng nhìn thấy biển pháp thọ sinh tự tại của Bồ-tát và thần lực tự tại giáo hóa chúng sinh của Đức Phật Lô-xá-na.

Này Phật tử! Trong từng niệm, ta đều có được các mắt trí tuệ thanh tịnh nhiều như số bụi trần trong tam thiên đại thiên thế giới, luôn nhìn thấy các cõi nhiều như số bụi trần trong tất cả các thế giới và chư Phật ở các cõi ấy, biết sự thọ sinh tự tại của chư Như Lai, lại biết rõ Đức Phật Lô-xá-na khi Đức Phật mới phát đại nguyện, cho đến biết tất cả chư Phật ở khắp mười phương khi mới phát đại nguyện, cho đến biết tất cả chư Phật ở khắp mười phương khi mới phát đại nguyện cũng vậy, ta cũng biết cung kính cúng dường chư Như Lai ấy. Các Đức Phật ấy thuyết pháp, ta đều được nghe, thọ trì và tu hành.

Khi ấy, nương thần lực Phật quán sát
khắp mười phương, muốn nói rõ lại về ý
nghĩa pháp môn thọ sinh tự tại ở tất cả
các cảnh giới của Bồ-tát, trời Viên Mãn
Diệu Đức Lâm nói kệ rằng:
Phật tử! Điều ông hỏi
Cảnh tịch diệt bậc nhất
Hãy nhất tâm lắng nghe
Ta sẽ nói nhân duyên:
Cách đây vô số kiếp

Có kiếp Khả duyệt lạc,
Tám mươi na-do-tha
Như Lai hiện ở đời.
Đức Như Lai đầu tiên
Vô Hoại Tự Tại Tràng
Ta thấy Đức Phật kia
Đản sinh vườn Kim sắc.
Nhũ mẫu Ly Cấu Quang
Nay chính là thân ta,
Thái tử thân sắc vàng
Thiên vương bế trao ta.
Kính nhận bậc Thượng nhân
Nhìn tướng Vô kiến đảnh
Tướng viên mãn khó bàn
Ta nhìn không biết chán.
Thân Ngài rất thanh tịnh
Tướng hảo tự trang nghiêm,
Thấy tướng Ngài quý báu
Ta vô cùng hoan hỷ.
Tư duy khó nghĩ bàn
Tăng trưởng biển công đức,
Thấy thần lực tự tại
Ta phát tâm Bồ-đề.
Chuyên cầu công đức Phật
Đầy đủ biển các nguyện
Trang nghiêm các thế giới
Xa lìa ba đường ác.
Ở trong các thế giới

Cúng dường tất cả Phật
Chuyên cầu biển nguyện lớn
Diệt trừ khổ chúng sinh.
Nghe pháp Phật đầu tiên
Thành tựu pháp môn này,
Trong tất cả các kiếp
Như bụi trần ức cõi.
Ta tu hạnh Bồ-tát
Nghiêm tịnh pháp môn này,
Chư Phật trong các kiếp
Ta đều đã cúng dường.
Và giữ gìn chánh pháp
Thanh tịnh biển pháp môn
Bụi trần ức cõi kiếp,
Chư Phật hiện ở đời.
Ta giữ gìn chánh pháp
Tu pháp môn khó bàn,
Trong mỗi niệm biết rõ
Các kiếp như bụi trần
Trong mỗi hạt bụi trần
Thấy vô số biển cõi.
Ở đó Phật ra đời
Hiện thần lực tự tại,
Ta ở trong từng niệm
Đều phân biệt thấy rõ.
Trong cõi không thể bàn
Thấy Bồ-tát ở đó
Hoặc ở trời Đâu-suất

Chuyên cầu Bồ-đề Phật.
Trong biển vô số cõi
Luôn thọ sinh tự tại,
Vô số chúng vây quanh
Mà nói pháp cho họ.
Trong mỗi niệm thấy hết
Vô số biển các cõi
Tất cả các Bồ-tát
Xuất gia đến đạo tràng.
Trải nhiều kiếp khó bàn
Thành bậc Tối Chánh Giác
Hiện bày các phương tiện
Diệt khổ cho chúng sinh.
Trong mỗi hạt bụi trần
Chuyển pháp luân vô tận
Biển diệu âm vô tận
Mưa pháp cam lộ khắp.
Trong mỗi niệm thấy rõ
Trong từng hạt bụi trần
Có vô số chư Phật
Thị hiện nhập Niết-bàn.
Thấy biển vô số cõi,
Phật đầu tiên đản sinh,
Ta ở chỗ chư Phật
Cúng dường vô số thân.
Trong biển cõi khó bàn
Có vô lượng chúng sinh,
Ta dùng các phương tiện

Diễn nói pháp cam lồ.
Phật tử! Ta biết được
Pháp môn khó bàn này
Trong vô lượng kiếp số
Tán thán không cùng tận.

Này Phật tử! Ta chỉ biết pháp môn thọ sinh tự tại của Bồ-tát này, còn việc các Bồ-tát có thể đem các kiếp chứa trong một niệm hiển hiện tất cả các phương tiện thiện xảo, cúng dường chư Phật, viên mãn đại nguyện, học hiểu chánh pháp của tất cả chư Phật, thị hiện thọ sinh vào tất cả các cõi, sinh vào các trú xứ của chư Phật để giáo hóa chúng sinh lúc nào cũng đúng thời, vì chúng sinh mà thị hiện thọ sinh tự tại, hiện bày đám mây tự tại ở các cõi Phật, thường sinh vào dòng họ của tất cả chư Như Lai... thì làm sao ta có thể biết, có thể nói được các công đức ấy.

Này Phật tử! Ở thành Ca-tỳ-la có người phụ nữ dòng họ Thích-ca tên là Cù-di, ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát ở trong sinh tử giáo hóa chúng sinh như thế nào?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cung kính đảnh lễ dưới chân trời Viên Mãn Diệu Đức Lâm, đi nhiễu quanh vị trời xong, từ tạ để đi đến thành ấy. Đồng tử chánh niệm tư duy, và càng tư duy rõ ràng về pháp môn thọ sinh tự tại của Bồ-tát, dần dần đi đến giảng đường Trang nghiêm nơi hội họp của các Bồ-tát, chỗ của vị trời Ly Ưu Diệu Đức. Bấy

giờ, vị trời ấy cùng một vạn chư Thiên quyến thuộc ra nghênh đón Thiện Tài, thưa rằng:

–Lành thay, bậc Đại trí tuệ đã đến đây! Người đã tu hành pháp môn không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, dùng tâm thanh tịnh chánh trực để viên mãn đại nguyện, bằng công hạnh rộng lớn của Bồ-tát để hướng đến thành trì chánh pháp, đạt vô số phương tiện rốt ráo của Bồ-tát. Ta xem thấy Nhân giả dũng mãnh tinh tấn tu hành đạo Bồ-tát, tâm không biếng nhác, oai nghi đĩnh đạc, các căn thuần thục, không bao lâu nữa, Nhân giả sẽ nhanh chóng đạt được thân, khẩu. ý trang nghiêm, thanh tịnh vô thượng của Phật, tướng hảo được đầy đủ nơi thân, tâm được trang nghiêm bằng trí tuệ mười lực, đi đến khắp mười phương để giáo hóa chúng sinh. Ta quán sát thấy Nhân giả có năng lực tu hành tinh tấn dũng mãnh, chắc chắn Nhân giả sẽ được gặp chư Phật trong ba đời, nhận được tất cả mây pháp của chư Như Lai, tu tập pháp môn thiền định tịch tĩnh của Bồ-tát và nhập vào pháp môn sâu xa của chư Như Lai. Vì sao? Vì Nhân giả đã tìm đến các Thiện tri thức để gần gũi, cúng dường, chánh niệm tư duy về lời dạy của các Thiện tri thức mà không sinh tâm thoái lui hay cảm thấy mệt mỏi, diệt trừ những chướng ngại, hàng phục các ma khiến chúng không còn phá hoại được và làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ.

Thiện Tài đáp:

–Tôi rất mong được như lời Thiên thần nói, mong được làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ, diệt trừ phiền não, các pháp bất thiện, đầy đủ các pháp lành, được vui an ổn. Tất cả chúng sinh vì bị nghiệp ác phiền não trói buộc nên phải đọa vào ba đường ác, chịu vô lượng khổ. Bồ-tát thấy vậy rất thương lo cho họ. Ví như có người chỉ có một đứa con nên thương yêu rất mực, bỗng có người đến chặt đứt các bộ phận, tay chân của con mình, người cha nhìn thấy vậy, vô cùng thương xót. Bồ-tát nếu thấy chúng sinh tạo các nghiệp ác, bị phiền não trói buộc, đọa ba đường ác, chịu vô lượng khổ... thì cũng đau lòng thương xót như vậy. Còn nếu thấy chúng sinh đầy đủ các nghiệp thiện về thân, miệng, ý, sinh trong cõi trời, cõi người, thân tâm an lạc... thì Bồ-tát vô cùng hoan hỷ. Vì sao? Vì Bồ-tát không chính mình mà cầu Nhất thiết trí, không tham đắm hưởng vui năm dục trong sinh tử, không theo các kiến chấp điên đảo của tâm tưởng, không bị kết sử trói buộc, không tham ái tà kiến, không vướng mắc vào các tưởng vui của chúng sinh, không vướng mắc vào Thiền vị, không bị sự luân hồi sinh tử làm trở ngại, trói buộc... Bồ-tát chỉ thấy trong biển các cõi, tất cả chúng sinh chịu vô lượng khổ, Bồ-tát liền phát nguyện đại Bi cứu giúp cho họ.

Bồ-tát thường hành hạnh Bồ-tát bằng năng lực

đại nguyện đại Bi, cúng dường chư Phật, cầu Nhất thiết chủng trí vì muốn khiến cho chúng sinh xa lìa phiền não, làm thanh tịnh thế giới Phật, điều phục các chúng sinh có tâm ác, làm cho họ được thân tâm hoàn toàn thanh tịnh và hành hạnh Bồ-tát thanh tịnh và hành hạnh Bồ-tát không thấy mệt mỏi.

Bồ-tát nào tu hành như vậy thì có thể làm trang nghiêm tất cả chúng sinh, làm tăng trưởng nhiều điều an vui trong các cõi trời, người, làm bậc cha mẹ khiến cho chúng sinh kiên cố tâm Bồ-đề, làm người dưỡng dục cho chúng sinh được viên mãn đạo Bồ-tát, làm người hộ vệ khiến cho tất cả chúng sinh đều rời xa ba đường ác, làm người lái thuyền đưa chúng sinh vượt qua biển sinh tử, là nơi nương tựa khiến các chúng sinh được thoát khỏi sự sợ hãi của ma phiền não, làm vị thầy dẫn đường khiến cho tất cả đều nhanh chóng được đến nơi mát mẻ, làm bờ bến giúp chúng sinh được vượt qua biển các cõi, làm vị thần chủ tạng khiến các chúng sinh được đi vào bến có pháp bảo, là cánh hoa vi diệu thanh tịnh, làm cho chúng sinh được nở hoa công đức của tất cả chư Phật, làm ánh sáng lớn phóng ra ánh sáng công đức trí tuệ cho tất cả chúng sinh, làm bậc hoan hỷ, khiến cho tất cả đều được trang nghiêm thù thắng, làm bậc tôn quý, xa lìa tất cả các nghiệp ác, làm bậc Phổ Hiền, đầy đủ tất cả các công đức, làm ngọn đèn sáng thường phát ra ánh

sáng trì tuệ thanh tịnh vi diệu, làm đám mây vui vẻ thường mưa xuống tất cả các pháp cam lồ...

Này Thiên thần! Đại Bồ-tát thực hành như vậy, tất cả các chúng sinh đều ái kính, họ cũng ưa thích chánh pháp.

Lúc ấy, Thiện Tài liền thăng lên pháp đường, trời Ly Ưu Diệu Đức vùng với trăm vạn quyến thuộc ai ai cũng cầm tràng hoa tỏa hương vi diệu và nhiều vật quý báu để rải trên Đồng tử Thiện Tài rồi xướng kệ rằng:

Vô lượng, vô số kiếp
Đèn sáng hiện ở đời
Vì tất cả chúng sinh
Cầu quả Bồ-đề Phật.
Vô lượng ức các kiếp
Khó thấy khó gặp gỡ
Mặt trời công đức mọc
Chiếu trừ tối thế gian.
Thấy các loại chúng sinh
Bị ngu si che lấp,
Phát lòng bi rộng lớn
Chuyên cầu đạo Vô sư.
Tâm thanh tịnh chánh trực
Chẳng tham tiếc thân mạng
Gần gũi Thiện tri thức
Chuyên cầu quả vị Phật.
Hoàn toàn không lệ thuộc
Không chấp thủ thế gian

Tâm thanh tịnh không nhơ
Không ngại như hư không.
Hành các hạnh Bồ-tát
Đầy đủ các công đức
Phóng ánh trí tuệ lớn
Chiếu sáng cả ba đời.
Không xa lìa thế gian
Cũng không chấp thế gian
Tu hành không chướng ngại
Như gió trong hư không.
Như lửa lớn nổi lên
Không gì dập tắt được
Lửa dũng mãnh tinh tấn
Cầu đạo cũng như thế.
Đại tinh tấn dũng mãnh
Tất cả không thể hoại,
Sư tử Kim Cang Tuệ
Hành hóa không sợ hãi.
Trong biển tất cả pháp
Và biển tất cả Phật,
Gần gũi Thiện tri thức
Mau chóng gặp chư Phật.

Bấy giờ, tán thán bằng kệ xong, vì cung kính pháp, trời Ly Ưu Diệu Đức cùng lên pháp đường (với Đồng tử Thiện Tài). Lên pháp đường xong, nhìn khắp nơi để tìm kiếm người phụ nữ dòng họ Thích-ca ấy, thì liền thấy đang ngồi trên tòa Sư tử bằng hoa sen báu có tám vạn bốn ngàn cô gái vây

quanh. Tất cả đều là các cô gái thuộc dòng họ quý tộc vương giả, đã tu hành các hạnh ở nơi Bồ-tát ấy vào đời quá khứ, đồng đạt tất cả các căn lành như Bồ-tát, thường giáo hóa chúng sinh bằng pháp Bố thí và Ái ngữ, cầu Nhất thiết chủng trí để làm lợi ích cho tất cả, khiến cho các chúng sinh cùng đạt quả vị Bồ-đề của Phật, lấy lòng đại Bi trên hết, thương yêu chúng sinh như con một, tu tập lòng đại Từ che chở cho tất cả.

Vào đời quá khứ đã hội họp ở chỗ Bồ-tát, tu hành trí tuệ vi diệu thù thắng không thể nghĩ bàn, không thoái chuyển đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành tựu viên mãn các pháp Ba-la-mật, tâm không chấp thủ, tâm chánh trực và trí tuệ đều được thanh tịnh, cầu Nhất thiết chủng trí, thoát khỏi lưới phiền não, xa lìa các nạn, được pháp thân thanh tịnh, hành hạnh Phổ Hiền, tăng trưởng tất cả các lực của Bồ-tát, thành tựu viên mãn mặt trời trí tuệ thanh tịnh...

Bấy giờ, Thiện Tài cung kính đảnh lễ Cù-di năm vóc sát đất. Đảnh lễ xong, Đồng tử chắp tay, đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để hành hóa trong sinh tử mà không bị đắm nhiễm, hiểu rõ thật tướng của tất cả các pháp, vượt trên các quả vị Thanh văn, Duyên giác, an trú trong cảnh giới của Như Lai

mà không bỏ sự tu hành của Bồ-tát, tu hành hạnh Bồ-tát, không rời quả vị Phật, vượt ngoài thế gian, Pháp thân viên mãn, thọ sinh vào đời thích hợp, hiện các loại thân phương tiện ở khắp nơi, biết pháp là không tánh, thị hiện tất cả các thân chúng sinh, thông hiểu pháp soi xét, thuyết giảng các pháp bằng âm thanh vi diệu, biết chúng sinh là không nhưng vẫn không bỏ sự giáo hóa cho thế gian, biết tất cả chư Phật là bất sinh bất diệt mà vẫn cúng dường tâm không thoái chuyển, biết không có nghiệp báo mà vẫn hành thiện nghiệp không ngừng...?

Cù-di nói.

–Lành thay, lành thay, này thiện nam! Ông có thể hỏi về pháp tu hành của Bồ-tát và tu tập hạnh nguyện của Phổ Hiền, hãy lắng nghe và ghi nhớ! Tôi sẽ nương thần lực Phật để giảng nói cho ông.

Này thiện nam! Nếu Bồ-tát thành tựu mười pháp thì có thể có đầy đủ các hạnh của Bồ-tát, đạt ánh sáng trí tuệ như lưới báu Nhân-đà-la. Mười pháp ấy là gì?

Đó là nương tựa Thiện tri thức; pháp vô số thệ nguyện rộng lớn; tu hành thanh tịnh các hạnh thù thắng; có ước vọng chánh trực; tích tập tất cả các công đức trí tuệ; nghe Phật ra đời vô cùng vui mừng; thường thích ở chỗ của chư Phật trong ba đời; tùy thuận theo tất cả các Đại Bồ-tát; được tất

cả chư Phật hộ trì; lòng đại Bi thanh tịnh và xa lìa sinh tử. Đó là mười pháp. Bồ-tát thành tựu mười pháp này thì đầy đủ được các hạnh Bồ-tát, có ánh sáng trí tuệ như màn lưới báu Nhân-đa-la.

Này Phật tử! Nếu Bồ-tát dũng mãnh tinh tấn không thoái chuyển tu tập pháp không cùng tận của Phật thì sẽ được gặp Thiện tri thức.

Này Phật tử! Bồ-tát có mười pháp gặp Thiện tri thức. Mười pháp ấy gồm: Không tiếc thân mạng, không cầu niềm vui thế tục, biết tướng của các pháp, không bỏ nguyện về Nhất thiết trí, quán sát pháp giới, xa lìa biển ba cõi, không chấp vào chỗ nào, thâm nhập vào tất cả các nguyện của Bồ-tát, soi sáng tất cả thế giới chư Phật và thanh tịnh tu hành trí tuệ viên mãn của Bồ-tát. Đó là mười pháp gặp được Thiện tri thức.

Bấy giờ, nương thần lực Phật quán sát mười phương, để nói rõ lại ý nghĩa trên, Cù-di nói kệ:

Không dua nịnh tri thức
Trí tuệ rộng vô lượng
Chuyên cầu quả vị Phật
Làm lợi ích chúng sinh.
Cung kính Thiện tri thức
Xem họ như Đức Phật
Sức tinh tấn dũng mãnh
Đủ hạnh Nhân-đà-la.
Tăng trưởng tâm giải thoát

Rộng lớn như hư không,
Bao gồm các cõi Phật
Và chúng sinh ba đời.
Tâm chánh như hư không
Không còn các phiền não
Sinh ra công đức Phật
Là hạnh thân như mây.
Trí tuệ không nghĩ bàn
Chứa nhóm biển công đức
Kho nghiệp phước thanh tịnh
Không đắm nhiễm thế gian.
Ở chỗ tất cả Phật
Nghe pháp không nhàm chán
Đèn trí chiếu khắp nơi
Là hạnh soi sáng đời.
Trong một niệm đến được
Biển chư Phật mười phương
Nghe pháp hiểu rõ ràng
Đó là hạnh tùy thuận.
Thấy biển quyến thuộc Phật
Biển Tam-muội rốt ráo
Viên mãn các nguyện lớn
Là hạnh Nhân-đà-la.
Đời vị lai tu hành
Được chư Phật hộ niệm
Chiếu sáng các thế giới
Là hạnh ánh sáng pháp.
Đại bi thương chúng sinh

Mặt trời trí ở đời
Ánh sáng pháp trừ mê
Là hạnh mặt trời trí.
Thấy chúng sinh các cõi
Trôi lăn trong sinh tử
Vì họ chuyển pháp luân
Đó là hạnh Phổ Hiền.
Thân trí tuệ vô lượng
Tùy thời nghi thị hiện
Ở tất cả các cõi
Độ thoát các chúng sinh.
Phát khởi đại Từ bi
Che chở cho tất cả
Quán chiếu khắp chúng sinh
Khiến chúng đạt quả Phật.

Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn biển Tam-muội quán sát biết rõ tất cả của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Cảnh giới của pháp môn này như thế nào?

Cù-di đáp:

–Tôi nhập vào pháp môn này, biết được các chúng sinh ở thế giới Ta-bà trong các kiếp nhiều như số bụi trần trong cõi Phật, chết ở chỗ này, sinh ở chỗ kia, tạo nghiệp thiện ác, nhận các quả báo. Chịu sinh tử trong đường sinh tử, hoặc chánh định tụ hoặc tà định tụ hoặc bất tịnh tụ, có tạo căn lành,

không tạo căn lành, đầy đủ căn lành, không đầy đủ căn lành, căn lành hoặc hoàn hảo, căn lành bao gồm cả căn chẳng lành, căn chẳng lành bao gồm cả căn lành, phát khởi do căn lành, phát khởi do căn chẳng lành, tất cả những điều thiện ác, tôi đều biết rõ.

Trong các kiếp ấy, chư Phật ra đời, tôi cũng biết rõ, tôi biết các Đức Phật ấy khi mới phát tâm đạo, tu hành hạnh Bồ-tát, phát ra biển tất cả các đại nguyện, cúng dường hết thảy các Phật, đầy đủ hạnh Bồ-tát, thành Bậc Đẳng Chánh Giác, vận chuyển bánh xe chánh pháp, thị hiện năng lực tự tại để hóa độ chúng sinh. Tôi cũng biết quyến thuộc của các Đức Phật ấy, biết sự tu hành của Thanh văn, Duyên giác, chư vị đã tu tập tất cả các căn lành vào đời quá khứ, đạt trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, thành tựu pháp môn tịch diệt tự tại, hiển hiện các thần lực tự tại, giáo hóa chúng sinh rồi nhập Niết-bàn. Tôi lại biết các Bồ-tát quyến thuộc của chư vị ấy phát tâm đạo, tu tập căn lành, hành vô số hạnh nguyện lớn, thành tựu viên mãn các pháp Ba-la-mật, các pháp làm trang nghiêm đạo Bồ-tát, các năng lực tự tại của Bồ-tát, các địa, trụ của Bồ-tát; biết rõ và tu tập các địa Bồ-tát, làm thanh tịnh địa Bồ-tát; tu hành địa Bồ-tát, các tướng của địa Bồ-tát, các trí của địa Bồ-tát, các trí bao quát của Bồ-tát, các phương tiện thiện xảo để giáo hóa chúng sinh của Bồ-tát, các trụ của Bồ-

tát, hạnh thanh tịnh viên mãn của Bồ-tát, hạnh tự tại của Bồ-tát, biển Tam-muội của Bồ-tát và phương tiện của Bồ-tát... trong từng niệm, tôi đều biết rõ biển các Tam-muội và mây pháp sấm chớp Nhất thiết trí của Bồ-tát, đạt các pháp Nhẫn và đạt đến tận cùng Nhất thiết trí.

Lại biết các Bồ-tát ấy đến các cõi Phật, đạt hoàn toàn vô số các pháp; lại biết vô số chúng sinh tu tập theo tất cả các pháp môn của Bồ-tát, hoàn thành đại nguyện, hiển hiện vô số thần lực tự tại... Các việc như thế, tôi đều biết rõ hết, như ở thế giới Ta-bà này mà biết rõ thế giới ở khắp mười phương. Tánh thế giới, biển thế giới, vòng quay thế giới, thế giới tròn đầy, thế giới phân chia, thế giới xoay vần, thế giới vận chuyển, thế giới như hoa sen, thế giới như núi Tu-di, các sự việc trong tướng của thế gian ấy cũng vậy, nhờ năng lực thệ nguyện của Đức Phật Lô-xá-na, tôi đều xâm nhập và biết được. Vì sao? Vì pháp môn này biết được biển tâm của tất cả chúng sinh, biết căn lành được chứa nhóm của tất cả chúng sinh, biết sự thanh tịnh hay không thanh tịnh của chúng sinh, biết căn tánh của tất cả chúng sinh, biết pháp môn Tam-muội tự tại của tất cả các Thanh văn, biết pháp môn Tam-muội tự tại của tất cả các Duyên giác, Bồ-tát và chư Phật... Các việc như thế, tôi đều phân biệt biết hết.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Đại thánh đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác được bao lâu rồi?

Cù-di đáp:

–Này Phật tử! Về thuở xa xưa, cách đây các số kiếp nhiều như số bụi trần trong thế giới, có kiếp tên là Thắng quang minh. Lúc ấy, có thế giới tên là Ly khủng bố. Trong thế giới ấy có bốn châu thiên hạ. Trong châu Diêm-phù-đề có kinh đô tên Diệu đức thọ Tu-di sơn, là kinh đô thù thắng bậc nhất trong số tám mươi kinh đô có vị vua tên Nhất Thiết Bảo Chủ có sáu vạn cung nữ, năm trăm đại thần và năm trăm vương tử, vua rất oai phong hùng dũng, chinh phục được mọi kẻ thù địch.

Thái tử của vua tên là Tăng Thượng Công Đức Chủ, dung mạo khôi ngô tuấn tú, đầy đủ các tướng hảo, cùng với một vạn cung nữ cầm cờ phướn đẹp đẽ, rải nhiều loại hoa quý, trổi các âm nhạc, đi xe báu đẹp, đến núi Hương nha để vui chơi trong vườn rừng. Lúc ấy, đường đi rất bằng phẳng sạch sẽ, đẹp đẽ, được rải nhiều hoa đẹp, bên đường có hai hàng cây báu, lại có nhiều màn báu đẹp phủ ở trên. Dọc đường có nhiều đồ quý báu, y phục tốt đẹp, những đồ trang sức cũng như sơn hào hải vị, những vật như vậy, thái tử cần gì đều được cung cấp đầy đủ.

Bấy giờ, có một người mẹ tên là Thiện Hiện dẫn theo một cô con gái tên là Ly Cấu Diệu Đức

rất xinh đẹp dễ thương, người không cao không thấp, nét mặt tuyệt đẹp không ai sánh bằng, đôi mắt và mái tóc màu xanh biếc, hàm răng trắng ngà, đôi môi đỏ thắm, miệng thốt tiếng hay, tài năng tuyệt vời, ngôn ngữ thông suốt, tu tập lòng từ, người khác nhìn mãi không chán, tâm tham, sân, si còn rất ít, luôn luôn hổ thẹn, không dua không nịnh, đi xe báu đẹp, nữ tỳ vây quanh, theo mẹ đi chơi. Cô ta đã đến núi Hương nha trước thái tử. Thái tử thấy cô gái, sinh lòng ái nhiễm, liền nói với người mẹ: "Ta muốn cưới hiền nữ của người về làm vợ." Người mẹ liền bảo con: "Thái tử xin cưới con về làm phi, ý con thế nào?" Cô gái thưa mẹ: "Nếu bắt con làm phi cho thái tử thì con tự vẫn mà chết". Người mẹ nói: "Con đừng nói thế! Vì sao? Vì vị thái tử đầy đủ các tướng của vua Chuyển luân, chắc chắn sẽ được làm bậc Thánh vương có ngọc nữ báu, đến lúc ấy thì con sẽ không thể hầu hạ được. Ngôi vị ấy rất tôn quý, con hãy đồng ý, đừng gây khó khăn nữa!"

Cũng vào lúc ấy, bên ngoài khu vườn có một đạo tràng tên là Pháp vân quang, có Đức Như Lai Thắng Nhật Quang, Bậc Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời, đến đạo tràng ấy và thành đạo Vô thượng ở đó.

Cô gái kia nằm mộng thấy thân Như Lai, vừa tỉnh giấc, trong hư không có vị trời bảo cô gái: "Đức Phật Thắng Nhật Quang mà người thấy

trong mộng đã thành đạo được bảy ngày rồi, hiện đang ở nơi đạo tràng, có đại chúng vô lượng Bồ-tát vây quanh. Chúng hội của Đức Phật này có tám bộ trời, rồng, quỷ thần cho đến vô số chư Thiên trời Tịnh cư, thần đất, thần gió, thần biển, thần lửa, thần núi, thần cây, các vị thần rừng rậm, dược thảo, thành quách... tất cả đều vân tập, gần gũi, phụng sự Thế Tôn và nghe chánh pháp."

Nghe những lời ấy xong, cô gái đến chỗ của thái tử, chắp tay đứng trước thái tử, dùng kệ thưa rằng:

Tôi sắc đẹp nhất đời
Trí tuệ không ai bằng
Có tài, khéo nói năng
Người nhìn không biết chán.
Thưa thái tử, nên biết
Lòng tôi rất trinh khiết
Chí nguyện luôn chánh trực
Thanh tịnh không ái nhiễm.
Bỏ hẳn tâm sân hận,
Tham dục và ngu si,
Tâm chân chánh, thanh tịnh
Làm lợi ích chúng sinh.
Tôi thấy thân thái tử
Đẹp đẽ đủ tướng hảo,
Lòng vô cùng hoan hỷ,
Các căn đều thuần thục.
Thân thể như vàng ròng

Mái tóc màu xanh trời
Trán cao, đôi mắt sáng
Chắc thành Tự tại vương.
Thân như núi vàng ròng
Đầy đủ các tướng hảo,
Tôi đến chỗ thái tử
Đứng cung kính chắp tay.
Thấy mắt người thanh tịnh
Ngực người như sư tử
Ai nhìn cũng không chán,
Xin nói lời nhận tôi.
Tướng lưỡi đẹp rộng dài
Giống như màu hồng đỏ
Nói ra tiếng Phạm âm
Người nghe rất hoan hỷ.
Miệng đẹp, hàm răng chắc
Răng trắng và dày đều
Nếu có người nhìn thấy
Không ai không hoan hỷ.
Thân thanh tịnh hoàn toàn
Đủ ba mươi hai tướng
Thành tựu tướng hảo này
Chắc thành Chuyển luân vương.
Bấy giờ, thái tử hỏi:

–Nàng là con gái của ai, nàng đã lập gia đình chưa, nếu nàng đã thuộc về người khác thì ta sẽ không khởi tâm ái nhiễm nữa.

Rồi thái tử dùng kệ hỏi:

Thân công đức thanh tịnh
Người nhìn không biết chán,
Cha mẹ nàng là ai
Đã xuất giá hay chưa.
Nếu nàng thuộc về người
Ta sẽ không dục nhiễm
Để khỏi sinh lòng dâm
Chết không đọa đường ác.
Không nên vì cao sang
Những niềm vui giàu có
Khởi lên những tâm tham,
Buông lung và tán loạn.
Sinh ra các tà kiến
Dối gạt và dua nịnh
Tạo điều ác như vậy
Luân hồi trong thế gian.
Đối cha mẹ, bạn bè
Hãy hết lòng cung kính,
Dùng Từ bi che chở
Tất cả các chúng sinh.
Ở tất cả mọi nơi
Được nghe giảng chánh pháp
Phát sinh các căn lành
Hãy dốc lòng cung kính.
Tất cả Bậc Đạo Sư
Bồ-tát đúng chánh pháp
Biển công đức Thánh Tăng
Nên hết lòng cung kính.

Tu tập các công đức
Bỏ hết những điều ác
An trụ trong chánh pháp
Hành dụng đạo Bồ-tát.
Nếu người không chỗ nương
Nên khởi lòng đại Từ,
Đối chúng sinh ba đường
Nên phát tâm đại Bi.
Tất cả các pháp giới
Có thành tất có bại
Tâm xả quán bình đẳng
Chớ theo ma phiền não.
Nên phát tâm Bồ-đề
Hãy giác ngộ chúng sinh
Vô lượng kiếp tu hành
Không hề biết mệt mỏi.
Người mẹ của cô gái nghe xong, dùng kệ thưa:
Xin thái tử lắng nghe
Nhân duyên của con tôi
Từ lúc sinh ra đời
Cho đến nay trưởng thành:
Ngày thái tử chào đời
Nó từ hoa sen sinh
Đôi mắt sáng thanh tịnh
Thân thể đều hoàn mỹ.
Tôi vào tháng mùa xuân
Dạo chơi vườn Sa-la

Nhìn thấy các cỏ cây
Tươi tốt nhiều bông hoa
Tám trăm cô cùng đi
Dung nghi đều đoan nghiêm
Ai cũng biết đầy đủ
Những việc làm khéo léo.
Vườn ấy có ao tắm
Tên là Chúng trang nghiêm
Tôi ngồi trên bờ ao
Các nữ tỳ vây quanh.
Lúc ấy trong ao tắm
Ngàn hoa sen mọc lên
Lá báu cành lưu ly
Đài vàng Diêm-phù-đàn
Cánh các báu thơm mầu
Phóng ánh sáng thanh tịnh.
Chiếu khắp Diêm-phù-đề
Như mặt trời mới mọc
Liền thấy ngọc nữ này
Từ hoa sen sinh ra.
Ai thấy cũng suy nghĩ
Đây là nghiệp báo lành
Mắt và tóc xanh biếc
Thân thể như vàng ròng.
Trang sức nhiều châu báu
Người khác nhìn không chán
Thân hoàn toàn thanh tịnh
Các thân phần hoàn mỹ.

Giống như tượng vàng quý
Ngồi trên hoa sen báu
Thân tỏa hương Chiên-đàn
Ngào ngạt khắp mọi nơi,
Miệng thơm mùi hoa sen
Nói tiếng Phạm vi diệu
Đây là ngọc nữ báu
Thế gian rất hiếm có.
Thân tướng luôn đầy đủ
Mọi đẹp đẽ đoan nghiêm,
Tất cả những tài khéo
Pháp đàm luận ở đời,
Đều lão luyện tinh tường,
Xin thái tử nhận cho.
Đây chính ngọc nữ báu
Thân thể rất hoàn mỹ
Đủ công đức trang nghiêm
Tu nhiều đời có được.
Biết rõ bệnh chúng sinh
Và nguyên do sinh bệnh,
Lại biết pháp đối trị
Trừ diệt mọi nghi ngờ.
Tất cả mọi âm nhạc
Và ngôn ngữ chúng sinh
Ở trong Diêm-phù-đề
Không gì không thông đạt.
Con tôi tu công đức
Từ bỏ pháp nữ nhân

Chuyển hóa tâm chúng sinh
Xin thái tử chấp nhận.
Con tôi không ganh tỵ,
Không đắm say năm dục
Không khởi tâm sân hận
Tu nhẫn nhục, trí tuệ.
Tinh tấn giữ Tịnh giới
Làm tất cả mọi việc
Chuyên cầu các công đức
Xin thái tử chấp nhận.
Gặp những người nghèo khó
Khổ già, bệnh bức bách
Hoặc không nơi nương tựa
Con tôi đều thương tưởng.
Chỉ lợi ích chúng sinh
Không tự cầu an lạc
Thân đầy đủ công đức
Làm lợi lại tất cả.
Đối với các oai nghi
Luôn tu, chẳng buông lung
Tu tập các pháp lành
Ai thấy cũng hoan hỷ.
Các công đức trang nghiêm
Không còn tâm ô nhiễm
Thường cầu Thiện tri thức
Ưa cung kính cúng dường.
Tu tập pháp đại Từ
Bỏ hẳn tâm oán hận

Trí tuệ không ai bằng
Xin thái tử chấp thuận.

–Này thiện nữ! Trước đây, ta đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, muốn tu hành hạnh Bồ-tát trong vô lượng kiếp, chứa nhóm tất cả các công đức trí tuệ, tu hành thanh tịnh tất cả các Ba-la-mật, cung kính cúng dường tất cả chư Phật và hộ trì chánh pháp, làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả các cõi Phật, làm cho hạt giống Như Lai được tiếp nối không gián đoạn, giáo hóa chúng sinh, diệt khổ sinh tử, an trú trong niềm vui rốt ráo, khiến cho chúng sinh có được mắt trị tuệ thanh tịnh, an trú trong đạo Bồ-tát, tu hành hạnh Bồ-tát, đầy đủ tất cả các địa của Bồ-tát, giúp cho tâm chúng sinh có được niềm vui lớn. Vào đời vị lai, ta sẽ hành Bố thí ba-la-mật, sẽ xả bỏ hết đất nước, thành quách, vợ con, thân thể tay chân, đầu mắt tủy não, hoặc tại gia bố thí, xuất gia tu hành, đến khi ấy, nàng đừng gây trở ngại tâm đạo của ta. Khi ấy, muốn nói lại ý nghĩa đó với cô gái, thái tử nói kệ rằng:

Vì thương các chúng sinh
Ta phát tâm Bồ-tát
Vô lượng, vô số kiếp
Chứa công đức trí tuệ.
Trong biển vô lượng kiếp
Tu tập các đại nguyện
Hành dụng hạnh Bồ-tát

Đủ tất cả các địa.
Ở chỗ Phật ba đời
Học sáu pháp Ba-la-mật
Nghe pháp và tu hành
Chuyên cầu đạo Bồ-tát.
Cõi nhơ uế mười phương
Ta đều khiến thanh tịnh
Diệt trừ mọi khổ sở
Chúng sinh ba đường ác.
Dùng năng lực phương tiện
Hóa độ các chúng sinh,
Trừ tối tăm ngu si
An trụ Nhất thiết trí.
Cúng dường biển chư Phật
Tu tất cả các địa,
Phát tâm đại Từ bi
Trong ngoài đều xả bỏ.
Cả vợ con, quyến thuộc
Ai xin ta cũng cho,
Tại gia và xuất gia
Xin nàng đừng trở ngại,
Nếu có thể như vậy
Ta mới chấp nhận nàng.
Cô gái đáp:

–Tôi xin kính vâng theo lời thái tử có xuất gia, tôi cũng không dám ngăn trở.

Rồi nàng nói kệ:
Dù trong biển các kiếp

Lửa địa ngục thiêu thân
Để được thái tử nhận,
Xin cam tâm chịu khổ.
Tất cả thân sinh tử
Nghiền nát như bụi trần
Để được thái tử nhận
Tôi cũng cam chịu khổ.
Trong vô lượng đời kiếp
Đội mọi núi kim cương
Để được chàng chấp nhận
Tôi cũng cam chịu khổ.
Trong biển đời sinh tử
Chàng đem tôi bố thí
Để đạt bậc Pháp vương
Nguyện tôi cũng như vậy.
Vô lượng, vô số kiếp
Chàng tu đạo Bồ-tát
Có người đến xin tôi
Hãy hoan hỷ bố thí,
Thái tử thấy các khổ
Phát khởi tâm Bồ-đề
Vô lượng đại Từ bi
Thương chúng sinh và tôi.
Tôi không cầu giàu sang
Không tham năm dục lạc
Chỉ nguyện cùng tu hành
Mới xin làm vợ chàng.
Tu mắt trí tuệ sáng

Từ bi nhìn chúng sinh
Không có tâm nhiễm ô
Quyết thành đạo Bồ-đề.
Khi thái tử bước đi
Đất mọc hoa sen báu
Tướng này không còn nghi
Chắc là Chuyển luân vương.
Xưa, tôi nằm mộng thấy
Đức Phật Thắng Nhật Quang
Ngồi nơi gốc Bồ-đề
Đại chúng đều vây quanh.
Trong mộng tôi được Phật
Lấy tay xoa đỉnh đầu
Tỉnh dậy tôi hoan hỷ
Vui mừng không cùng tận.
Không trung có vị trời
Tên là Thanh Tịnh Thân
Đã nói cho tôi biết
Đạo tràng Phật ra đời.
Tôi phát nguyện như vầy:
Nguyện được gặp thái tử
Nói rõ ràng cho tôi
Về Phật Thắng Nhật Quang,
Chí nguyện tôi ngày trước
Nay đã được thành tựu.
Hãy cùng nhau đến đó
Cúng dường Như Lai ấy.

Thái tử nghe Đức Phật ấy xuất hiện ở đời, vô

cùng vui mừng, hoan hỷ và rất mong muốn được gặp Đức Phật ấy. Thái tử dùng năm trăm ngọc báu rải trên cô gái, lại ban cho nàng ngọc báu Diệu đức quang tạng tịnh Châu-la và nhiều y phục tuyệt đẹp.

Khi ấy, người mẹ của cô gái nói kệ với Thái tử:

Ngọc nữ con gái tôi
Thân công đức đẹp đẽ
Ước nguyện tôi từ lâu
Nay đã được thành tựu.
Đức trì giới, trí tuệ...
Sáu Độ không buông lung
Khắp tất cả các đời
Không ai sánh bằng được.
Nó từ hoa sen sinh
Chủng tánh rất thuần thục
Bỏ hết điều bất thiện
Chí nguyện giống thái tử.
Con tôi thân dịu dàng
Như tơ đẹp cõi trời,
Nhờ tay ngài chạm đến
Mọi lo sầu dứt sạch.
Chân lông tỏa hương thơm
Ngào ngạt không gì sánh
Chúng sinh nào nghe được
Đều trụ trong Tịnh giới.
Thân con tôi thanh tịnh
Ví như tượng vàng ròng

Người nào được nhìn thấy
Đều đầy đủ lòng Từ.
Miệng nói lời vi diệu
Ai ai cũng thích nghe
Những người nào nghe được
Đều bỏ các nghiệp ác.
Tâm hưởng thọ thanh tịnh
Ngay thẳng không dua nịnh
Tùy pháp đã được nghe
Như lời dạy tu hành.
Cung kính Thiện tri thức
Và hết lòng tôn trọng,
Từ bỏ tâm tham dục
Chuyên tâm cầu chánh pháp.
Nó không nương sắc đẹp
Sinh ra từ hoa sen
Cầu giàu sang ở đời
Chỉ cầu đạo Vô thượng.

Lúc ấy, thái tử và cô gái cùng một vạn nữ tỳ ra khỏi vườn Hương nha, đi xe báu đến đạo tràng. Đến nơi, họ xuống xe đi bộ, từ xa nhìn thấy Đức Như Lai thân tướng hảo trang nghiêm, tâm thanh tịnh phẳng lặng như mặt hồ nước yên tĩnh, các căn thuần thục giống như voi chúa. Họ rất vui mừng, vô cùng hoan hỷ, cùng các nữ tỳ đến chỗ Phật đầu-đảnh lễ chân Phật, cung kính đi nhiễu quanh Phật vô số vòng, rồi mỗi người cầm năm trăm bông hoa quý báu, đẹp đẽ để rải cúng dường Phật. Họ lại

xây dựng năm trăm lầu gác bằng gỗ thơm rồi trang trí bằng nhiều vật quý báu để dâng cúng Đức Như Lai ấy. Đức Như Lai giảng nói kinh Phổ Môn Đăng Minh cho họ. Nghe giảng kinh xong, ở trong tất cả các pháp, đạt được biển các Tam-muội, như: Tam-muội biển nguyện chư Phật, Tam-muội kho tàng ánh sáng chiếu khắp ba đời, Tam-muội được gặp tất cả chư Phật, Tam-muội chiếu khắp chúng sinh, Tam-muội ánh sáng đèn trí tuệ thanh tịnh chiếu khắp biển thế giới, Tam-muội ánh sáng trí tuệ chiếu khắp biển căn chúng sinh, Tam-muội vầng mây sáng cứu giúp chúng sinh, Tam-muội ánh sáng đèn trí tuệ giáo hóa các chúng sinh hiện tiền. Tam-muội nghe nhận và giữ gìn bánh xe chánh pháp chư Phật, Tam-muội vầng mây thanh tịnh đầy đủ hạnh Phổ Hiền... Ở trong tất cả các pháp, đạt được biển các Tam-muội như vậy. Còn Ngọc nữ thì ở trong các pháp, đạt được pháp môn tịch tĩnh không thể hủy hoại và đạt được sự không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thái tử cùng những người thân thuộc đảnh lễ và đi nhiễu quanh Đức Như Lai vô số vòng từ tạ để trở về hoàng cung. Thái tử đến chỗ vua cha cúi đầu kính lễ, thưa:

–Muôn tâu phụ vương, nơi đạo tràng kia, Đức Phật Thắng Nhật Quang vừa mới thành Chánh giác.

Nhà vua hỏi:

–Con nghe điều đó từ ai vậy?

Thái tử thưa:

–Nhi thần được nghe từ Ngọc nữ Ly Cấu Diệu Đức.

Nhà vua nghe xong, vô cùng hoan hỷ như người nghèo được kho châu báu lớn, vua nghĩ: "Đức Phật như châu báu quý vô thượng rất khó được gặp, Đức Phật có thể diệt trừ nghèo khổ cho các chúng sinh trong các đường ác, là vị thầy thuốc có phương pháp trị bệnh hay không ai sánh bằng, diệt trừ bệnh hoạn phiền não cho các chúng sinh, là Bậc Đạo Sư hoàn hảo ở trong biển sinh tử cứu độ chúng sinh, đưa họ đạt đến cảnh giới Niết-bàn." Suy nghĩ xong, vua ra lệnh triệu tập tất cả các tiểu vương, quần thần, các Bà-la-môn, Sát-đế-lợi và cư sĩ rồi thông báo:

–Trẫm nghe thái tử nói rằng: Đức Phật Thắng Nhật Quang đã xuất hiện ở đời, nghe điều ấy, trẫm vô cùng vui mừng, không sao tả xiết. Hôm nay, trẫm tuyên bố từ bỏ ngai vàng và giao lại cho Thái tử.

Giao ngai vàng xong, vua cùng với các quyến thuộc đi đến đạo tràng, chỗ của Đức Phật Thắng Nhật Quang. Đến nơi, cung kính đảnh lễ chân Phật rồi lui qua ngồi một bên.

Bấy giờ, Đức Như Lai quán sát nhà vua cùng các quyến thuộc rồi từ nơi tướng lông trắng giữa

hai chân mày phóng ra ánh sáng lớn tên là: "Đèn tâm của tất cả chúng sinh" chiếu đến tất cả các vị vua trong vô số thế giới ở khắp mười phương. Đức Phật hiển hiện thần lực tự tại Như Lai không thể nghĩ bàn, khiến cho những người cảm ứng được sự giáo hóa đều được tâm thanh tịnh, đầy đủ công đức không thể nghĩ bàn, vượt trên cả thế gian và thân họ cũng được thanh tịnh.

Đức Phật ấy lại dùng âm thanh vi diệu giảng nói cho đại chúng pháp môn Đà-la-ni ngọn đèn chân thật xa lìa các pháp si mê tối tăm, vô số Đà-la-ni nhiều như số bụi trần cõi Phật làm quyến thuộc. Nghe xong, vị vua ấy liền có được ánh sáng trí tuệ rộng lớn. Các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong châu Diêm-phù-đề đạt được Đà-la-ni này, sáu vạn na-do-tha vị được các lậu tận, một vạn chúng sinh được pháp nhãn hoàn toàn thanh tịnh, vô lượng chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đức Như Lai ấy lại dùng thần lực tự tại không thể nghĩ bàn, bằng pháp ba thừa hóa độ chúng sinh trong các cõi ở khắp mười phương.

Khi ấy, vị vua lại nghĩ: "Những công đức như vậy, nếu không xuất gia thì không thể làm được, mình phải ở chỗ Đức Như Lai xuất gia tu đạo", rồi thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Hôm nay con xin được theo Thế Tôn xuất gia học đạo.

Đức Phật dạy:

–Được, ông đã biết đúng thời.

Vua liền cùng một vạn quyến thuộc xuất gia tu đạo. Tất cả họ đều đạt pháp môn Đà-la-ni ngọn đèn chân thật xa lìa các pháp si mê tối tăm và các Đà-la-ni khác nhiều như số bụi trần trong một thế giới, lại đạt được mười Minh, biện tài vô lượng của Bồ-tát, thân thanh tịnh vô ngại để đến chỗ chư Phật, nghe nhận và thọ trì chánh pháp của chư Phật, làm vị Đại Pháp sư, dùng năng lực thần thông để đến khắp các thế giới, tùy theo người đáng được hóa độ mà hiện thân trước mặt, vì họ mà khen ngợi pháp Phật và sự tu hành các hạnh nghiệp vào đời quá khứ của Bồ-tát; lại khen ngợi thần lực tự tại vô lượng, vô biên của Đức Phật và giữ gìn chánh pháp.

Vào ngày rằm, lúc nhà vua đắc đạo, thái tử đang ở trong cung điện với nhiều nữ tỳ vây quanh thì bảy báu tự nhiên đến.

1. Bánh xe vàng báu tên là Thắng tự tại.
2. Voi trắng báu tên là Thanh sơn.
3. Ngựa xanh báu tên là Dũng tật phong.
4. Minh châu báu tên là Quang tạng vân.
5. Cư sĩ (thần chủ tạng) báu tên là Đại tài.
6. Ngọc nữ báu tên là Tịnh diệu đức.
7. Chủ binh thần báu tên là Ly cấu nhãn.

Có được bảy báu rồi, thái tử làm Chuyển luân

vương ở Diêm-phù-đề. Vua có một ngàn người con tuấn tú, dũng mãnh, có thể chiến thắng được thù địch. Nhân dân trong nước giàu có, hưng thạnh và an vui tự tại. Trong nước có tám vạn đô thành, mỗi thành xây dựng năm trăm lầu đài. Già-la của chư Tăng trang trí bằng nhiều vật quý báu, mỗi già-lam đều có xây dựng tháp rộng lớn, các pháp cũng được trang trí bằng nhiều vật quý báu và được cúng dường bằng nhiều hoa thơm, dù lọng đẹp đẽ. Mỗi thành đều lần lượt cung thỉnh Đức Phật, cúng dường Phật các phẩm vật quý nhiều không thể nghĩ bàn.

Khi ấy, Đức Phật vào thành, vô số chúng sinh đều vô cùng hoan hỷ, tăng trưởng căn lành, phát tâm Bồ-đề, lòng Từ bi rộng lớn làm lợi ích cho chúng sinh, siêng cầu pháp Phật, hiểu nghĩa chân thật, quán sát bình đẳng các pháp ba đời, trí tuệ sáng suốt thanh tịnh chiếu khắp ba đời, biết rõ chư Phật ba đời tuần tự xuất hiện ở đời, dẫn dắt chúng sinh hướng về đạo Bồ-đề, hành hạnh Bồ-tát, an trụ trong chánh pháp bình đẳng của Bồ-tát, đạt được ánh sáng trí tuệ chánh pháp của Như Lai, nhập vào biển pháp, ở nơi thân mình mà thấy được tất cả các cõi, biết rõ các căn, thệ nguyện như biển và chứng Nhất thiết trí.

Khi ấy, Đức Như Lai ấy nhận lời cầu thỉnh của các đô thành và làm lợi ích cho vô số chúng sinh ở đó.

Này Phật tử! Thái tử Tăng Thượng Công Đức Chủ lúc đó đâu phải ai khác, chính là Đức Phật Thích-ca Mâu-ni; vua Nhất Thiết Bảo Chủ khi ấy chính là Đức Phật Bảo Hoa. Hiện nay, về phương Đông cách đây các vô số thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số các thế giới, có vô số thế giới tên là Pháp giới hư không quang vân. Trong đó có một thế giới tên là Phật viên mãn quang diệu đức đăng. Thế giới ấy có đạo tràng Nhất thiết thiên vương quang tràng, Đức Như Lai Bảo Hoa vừa mới thành Chánh giác và đang thuyết pháp cho đại chúng các Bồ-tát vây quanh nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật. Khi Phật Bảo Hoa còn làm Bồ-tát đã luôn làm thanh tịnh vô số các cõi. Chư Phật ba đời xuất hiện ở đời đều là do Phật Bảo Hoa lúc còn là Bồ-tát giáo hóa khiến chư vị phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Người mẹ của cô gái lúc ấy là bà Thiện Hiện, hiện nay chính là mẹ của ta, tên là Thiện Mục. Quyến thuộc của vị vua lúc ấy, nay chính là đại chúng của Đức Như Lai, tất cả đều đầy đủ các hạnh của Phổ Hiền, thành tựu nguyện lớn, Pháp thân thanh tịnh chiếu khắp thế gian, tâm ý bền chắc, đạt được các pháp môn Tam-muội của Bồ-tát. Dùng mắt thanh tịnh, được gặp tất cả chư Phật Như Lai, được nghe và thọ trì chánh pháp của chư Phật diễn nói bằng mây âm thanh vi diệu như hư không. Ở trong các pháp, được thần lực tự tại,

trong khoảng thời gian bằng một hơi thở ra vào, đi đến tất cả các thế giới của chư Phật, dùng tiếng vi diệu để thuyết pháp cho chúng sinh, mà cũng không bao giờ rời xa chư Phật, cho đến cùng tận các đời vị lai vẫn tu hành hạnh Bồ-tát, tùy theo chúng sinh đáng được giáo hóa mà hiện ra thân tướng.

Ngọc nữ Ly Cấu Diệu Đức khi ấy, người cùng với Chuyển luân vương Tăng Thượng Công Đức Chủ cúng dường Đức Phật Thắng Nhật Quang, nay chính là thân ta. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, trong thế giới ấy, lại có sáu mươi trăm ngàn ức na-do-tha Phật xuất hiện ở đời. Đức Phật đầu tiên hiệu là Minh Tịnh Thân, Đức Phật kế đến hiệu là Tịnh Minh Nguyệt Phổ Chiếu Trí, vị kế đến hiệu là Trí Quán Tràng, vị kế đến là Quảng Trí Quang Minh Vương, vị kế đến là Tinh Tấn Kim Cang Na-la-diên, vị kế đến hiệu là Bất Hoại Trí, vị kế đến hiệu là Trí Phổ Duyên, vị kế đến hiệu là Tịnh Đức Trí Vân, vị kế đến hiệu là Sư Tử Trí quang, vị kế đến hiệu là Châu-la Quang Minh, vị kế đến hiệu là Công Đức Quang Tràng, vị kế đến hiệu là Khai Bảo Liên Hoa Thân, vị kế đến hiệu là Công Đức Quang, vị kế đến hiệu là Trí Quang Vân, vị kế đến hiệu là Phổ Minh Tịnh Nguyệt, vị kế đến hiệu là Trang Nghiêm Cái Diệu Âm, vị kế đến hiệu là Sư Tử Dũng Mãnh Trí Chiếu, vị kế đến hiệu là Pháp Giới Tuệ Nguyệt, vị kế đến hiệu là

Giác Chúng Sinh Tâm Hư Không Điện Quang, vị kế đến hiệu là Thiện Tỷ Diệu Hương, vị kế đến hiệu là Tịch Diệt Hưởng, vị kế đến hiệu là Cam Lồ Sơn, vị kế đến hiệu là Pháp Hải Lôi Âm, vị kế đến hiệu là Vô Hoại Trí Âm, vị kế đến hiệu là Giác Không Điện Quang Châu-la, vị kế đến hiệu là Nguyệt Quang Bạch Hào Tướng Vân, vị kế đến hiệu là Viên Diện Tịnh Tuệ, vị kế đến hiệu là Thiện Giác Trí Hoa Quang, vị kế đến hiệu là Bảo Diễm Sơn Diệu Đức Vương, vị kế đến hiệu là Quảng Đức Dạ Quang, vị kế đến hiệu là Thắng Bảo Quang Vương, vị kế đến hiệu là Hiện Phổ Trí Quang, vị kế đến hiệu là Diễm Hải Môn Đăng, vị kế đến hiệu là Ly Cấu Diệu Âm Vương, vị kế đến hiệu là Vô Đẳng Công Đức, vị kế đến hiệu là Thắng Tràng, vị kế đến hiệu là Tu Tý, vị kế đến hiệu là Bản Nguyện Tịnh Nguyệt, vị kế đến hiệu là Chân Bảo Trí Đăng, vị kế đến hiệu là Pháp Thượng Diệu Âm, vị kế đến hiệu là Minh Tịnh Diệu Đức Tạng Vương, vị kế đến hiệu là Thừa Tràng, vị kế đến hiệu là Pháp Hải Liên Hoa...

Này Phật tử! Trong một kiếp ấy, có sáu mươi trăm ngàn ức na-do-tha Đức Phật như vậy tuần tự xuất hiện ở đời, tôi đều gần gũi cung kính cúng dường. Đức Phật sau cùng hiệu là Quảng Giải Thoát Quang, tôi ở chỗ Đức Phật này đạt được mắt trí tuệ thanh tịnh.

Này Phật tử! Lúc Đức Phật (Thắng Nhật

Quang) mới thành Chánh giác, vào thành để giáo hóa, khi ấy, ta là phu nhân của vua Chuyển luân cùng với vua cung kính cúng dường và nghe Đức Phật ấy nói kinh Như Lai Tánh Khởi Đăng. Nghe xong liền được mắt trí tuệ thanh tịnh, lại đạt pháp môn biến Tam-muội Bồ-tát quán sát.

Này Phật tử! Đạt được pháp môn này rồi, ở trong các kiếp nhiều như số bụi trần trong thế giới, ta luôn giữ gìn, tu tập. Trong các kiếp ấy, ta gặp được vô số Đức Phật xuất hiện ở đời, ta đều cung kính cúng dường.

Này Phật tử! Tôi ở trong một kiếp gặp một Đức Phật xuất hiện ở đời, thì cung kính cúng dường, hoặc gặp hai Đức Phật, hoặc ba hoặc vô số Phật; hoặc trong một kiếp, gặp chư Phật nhiều như số bụi trần trong thế giới xuất hiện ở đời, đều cung kính cúng dường, nhưng cũng chưa thể nào biết được tướng mạo, hình dáng của các Đại Bồ-tát cũng như hạnh nghiệp về thân, sự hành dụng trí tuệ của tâm và cảnh giới Tam-muội của chư vị.

Này Phật tử! Nếu gặp được người tu hành hạnh Bồ-tát thì ta sẽ vô cùng hoan hỷ, cung kính cúng dường và dùng các phương tiện để ủng hộ, khiến cho người ấy được không thoái chuyển nơi quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Phật tử! Ở trong các kiếp nhiều như số bụi trần trong thế giới, ta được gặp và cung kính

cúng dường chư Phật. Chư Phật thuyết pháp, ta đều được nghe nhận và thọ trì. Khi đó, các Đức Phật ấy dùng nhiều kinh để giảng nói pháp môn này. Nghe xong, ở chỗ chư Phật, ở chỗ quyến thuộc của chư Phật, trong biển các cõi Phật ba đời, ta luôn tu hành pháp môn này. Lại hành hạnh Bồ-tát, biển các nguyện lớn của Bồ-tát, trong tất cả các pháp môn, tu hành các pháp môn này, nhưng vẫn chưa thể biết được pháp môn tu hành của Bồ-tát Phổ Hiền. Vì sao? Này Phật tử! Vì pháp môn của Bồ-tát Phổ Hiền giống như hư không vô lượng, vô biên, lại như chúng sinh trong biển ba đời, như biển các cõi trong các pháp giới vô lượng, vô biên.

Này Phật tử! Pháp môn của Bồ-tát Phổ Hiền ngang bằng với cảnh giới thân chư Phật. Ở trong các kiếp nhiều như số bụi trần trong thế giới, tôi luôn quán sát thân của Bồ-tát không biết chán. Vì sao? Trong mỗi lỗ chân lông của Bồ-tát, trong từng niệm, tôi đều nhìn thấy vô lượng, vô biên thế giới trang nghiêm. Có Phật ngồi nơi đạo tràng thành Chánh Đẳng chánh giác, ở giữa đại chúng, vận chuyển bánh xe chánh pháp bằng âm thanh vi diệu, giảng nói các kinh, các Thừa và các pháp thanh tịnh.

Lại nữa, này Phật tử! Trong mỗi lỗ chân lông của Bồ-tát, trong từng niệm, ta đều nhìn thấy biển các chúng sinh có các chỗ ở, các cảnh giới và các

căn không giống nhau. Ở trong ba đời, phát tâm Bồ-đề, hành hạnh Bồ-tát, đầy đủ biển nguyện lớn, làm thanh tịnh biển vô lượng, vô biên Ba-la-mật của Bồ-tát, biển hạnh nguyện tu hành của Bồ-tát và biển vô lượng, vô biên đại Từ bi của Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh khiến cho tất cả họ đều được hoan hỷ... cho đến nhìn thấy tất cả các Bồ-tát thị hiện ở trong cung có nhiều nữ tỳ vây quanh.

Này Phật tử! Trong mỗi lỗ chân lông của Bồ-tát, trong từng niệm, ta đều nhìn thấy những việc như vậy.

Này Phật tử! Ta chỉ biết được pháp môn này, còn các Đại Bồ-tát, thì tất cả đều thông suốt biển các phương tiện, hiển hiện tất cả các thân của chúng sinh, tùy thuận theo thế gian, trong mỗi lỗ chân lông đều phát ra ánh sáng biển các hình tướng, hiểu rõ pháp là không tánh và các loài chúng sinh đều như hư không, hiển hiện thần thông biến hóa, đối với các pháp giới, đạt năng lực tự tại, đi đến khắp nơi để giáo hóa và ở trong biển pháp môn của tất cả các địa... thì làm sao tôi có thể biết, có thể nói về hạnh nguyện công đức của chư vị?

Rồi Cù-di nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ở thành Ca-tỳ-la này có phu nhân Ma-da, ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để tu tập các hạnh, không đắm nhiễm pháp

thế gian, cúng dường chư Phật, được không thoái chuyển nơi hạnh Bồ-tát, diệt trừ chướng ngại, không nhờ người khác để được giác ngộ, nhập vào các pháp môn, thường hay thị hiện ở chỗ tất cả chư Phật để giáo hóa chúng sinh, tu hành hạnh Bồ-tát cho đến tận đời vị lai cũng không bao giờ thoái chuyển, hoàn toàn viên mãn các nguyện Đại thừa và làm tăng trưởng căn lành cho hết thảy chúng sinh?”

Bấy giờ, để nói rõ lại ý nghĩa này, Cù-di nương thần lực Phật nói kệ rằng:

Ta thấy có người nào
Thích tu hạnh Bồ-tát
Lòng vô cùng hoan hỷ
Ta đều ủng hộ họ.
Vào đời xa xưa nọ
Cách đây vô số kiếp
Có kiếp tên Thanh tịnh
Thế giới tên Quang minh.
Bấy giờ trong kiếp ấy
Sáu mươi trăm ngàn ức
Na-do-tha chư Phật
Xuất hiện ở thế gian.
Bậc Chánh Giác sau cùng
Hiện là Pháp Tràng Đăng
Sau Phật này diệt độ
Có vua tên Trí Sơn
Bằng thế lực hùng mạnh

Thống lãnh Diêm-phù-đề
Hàng phục được tất cả
Những oán cừu, thù địch.
Con vua, năm trăm người
Đều khôi ngô tuấn tú
Thân vua rất thanh tịnh
Người khác nhìn không chán.
Thâm tín các pháp Phật
Cung kính và cúng dường
Giữ gìn kho chánh pháp
Ưa thọ trì tu tập.
Vua ấy có thái tử
Tên là Thiện Quang Minh
Thân băm hai tướng tốt
Làm lợi ích chúng sinh.
Cùng năm trăm ức người
Xuất gia tu học đạo
Sức tinh tấn dũng mãnh
Hộ trì pháp Phật ấy.
Kinh đô tên Trí thọ
Một ức thành xung quanh
Có rừng tên Tĩnh đức
Nhiều cây báu đẹp đẽ.
Thiện Quang ở rừng này
Diễn nói chánh pháp Phật
Tài biện luận vô cùng
Khiến chúng đều thanh tịnh.
Hoặc có khi khất thực

Vào kinh đô vua cha,
Oai nghi rất đĩnh đạc
Những người thấy đều vui.
Bước đi như sư tử
Tâm ý luôn tỉnh giác
Các căn đều thuần thục
Niệm, Tuệ luôn hiện tiền.
Khi ấy có Trưởng giả
Tên là Hoan Hỷ Tràng
Ta con gái trưởng giả
Tên là Tùy Thuận Quang.
Lúc ấy, ở trong thành
Ta gặp Thiện Quang Minh
Thân tướng tốt trang nghiêm,
Lòng vô cùng hoan hỷ.
Thiện Quang đến khất thực,
Với tâm ý ái nhiễm
Ta cúng ngọc ma-ni
Trong bát của Thiện Quang.
Tuy với tâm ái nhiễm
Cúng dường Phật tử ấy,
Hai trăm năm mươi kiếp
Vẫn không đọa đường ác
Sinh vào cõi trời, người,
Dùng họ vua tôn quý
Luôn gặp Thiện Quang Minh
Thân tướng đẹp trang nghiêm.
Đời quá khứ sau đó

Hai trăm năm mươi kiếp
Ta làm con Thiện Hiện
Tên Ly Cấu Diệu Đức.
Gặp Phật Thắng Tự Tại
Phát khởi tâm cúng dường
Không tiếc gì thân mạng
Tùy ý người bố thí.
Khi ấy, cùng thái tử
Hầu Phật Thắng Nhật Quang,
Ta vô cùng hoan hỷ
Liền phát tâm Bồ-đề.
Kiếp ấy, Phật sau cùng
Hiệu Quảng Giải Thoát Quang
Xuất hiện ở thế giới
Ta gặp và cúng dường.
Theo Phật sau cùng ấy
Được mắt tuệ thanh tịnh
Hiểu rõ tướng các pháp
Diệt trừ các điên đảo.
Được biết biển pháp môn
Tam-muội của Bồ-tát
Trong một niệm thấy rõ
Kiếp không thể nghĩ bàn.
Thấy các cõi Phật ấy
Hoặc thanh tịnh, hoặc nhơ
Thanh tịnh - không ham thích
Nhơ uế - không ghét bỏ.
Thấy khắp các thế giới

Như Lai ngồi đạo tràng
Một niệm thấy chư Phật
Ánh sáng khó nghĩ bàn.
Cũng thấy quyến thuộc Phật,
Tất cả các Tam-muội
Và hết thảy pháp môn
Đều không hề chướng ngại.
Lại biết các hạnh nghiệp
Trụ Địa của chư vị
Và biển các nguyện lớn
Trong một niệm rất rõ.
Ở nơi thân Bồ-tát
Ta thấy các Bồ-tát
Vô lượng kiếp tu hành
Tất cả, không ai bằng
Trong mỗi lỗ chân lông
Thấy vô số kiếp, cõi
Phong luân, thủy, hỏa luân
Tất cả đại địa luân.
Chỗ nương tựa tồn tại
Của thế giới nhiều hình
Vật trang trí đẹp đẽ,
Thân chúng sinh khác nhau.
Lại thấy biển thế giới,
Tất cả các thế giới
Chư Phật hiện ở đời
Thuyết pháp độ chúng sinh.
Ta ở vô lượng kiếp

Tu tập hạnh Bồ-tát
Nhưng vẫn không biết được
Nghiệp thân, tâm Bồ-tát.

Khi ấy, sau khi cung kính cúi đầu đảnh lễ dưới chân Cù-di, Đồng tử Thiện Tài đi nhiễu quanh rồi từ tạ ra đi.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 57

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 14)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nghĩ: "Mình phải làm thế nào để gặp Thiện tri thức? Thiện tri thức xa lìa thế gian, ở nơi không chỗ ở, không lệ thuộc vào các Nhập, vượt ngoài các chướng ngại, đạt đến đạo vô ngại, đầy đủ Pháp thân thanh tịnh và hóa thân đủ các nghiệp lành, quán sát các thế gian với trí tuệ sáng suốt, thanh tịnh, thành tựu viên mãn các nguyện lớn. Thân giữ gìn pháp Phật, là Pháp thân như ý, thân không sinh diệt, thân chẳng đến đi, thân không thật giả, thân chẳng hợp tan,

thân tất cả các tướng đều là nhất tướng, thân không có kiến chấp sai lệch, thân không vướng mắc, thân không cùng tận, thân diệt trừ các hư vọng nhanh như ánh chớp, thân như huyễn mộng, thân như ảnh trong gương, thân như mặt trời thanh tịnh, thân đầy khắp tất cả các phương, Pháp thân trong cả ba đời không hề hư hoại, là thân chẳng phải thân. Các thân như vậy, tất cả thế gian không ai thấy được, chỉ có Bồ-tát Phổ Hiền mới nhìn thấy được. Vị Thiện tri thức ấy hành hạnh vô ngại, mình phải làm thế nào để được gặp gỡ, gần gũi, để được thấy tướng mạo của vị ấy cũng như nghe pháp và thọ trì?”

Thiện Tài suy nghĩ xong, có vị trời hộ thành tên là Bảo Nhãn với nhiều quyến thuộc vây quanh ở giữa hư không, vì Thiện Tài mà hiện ra thân đẹp đẽ trang nghiêm, đem mũ báu và nhiều vật quý cõi trời để cúng dường Thiện Tài rồi nói:

–Này thiện nam! Nên giữ gìn bức thành tâm để xa lìa sinh tử, nên trang trí thành trì của tâm để đạt mười Lực, nên làm cho tâm được thanh tịnh để xa lìa bỏn sẻn, ganh ghét và dua nịnh, nên diệt trừ nhưng tâm nóng nảy như lửa dữ để các pháp môn Tam-muội, thiền định được liên tục, tự tại, nên soi sáng tâm, thường dùng ánh sáng của Bát-nhã ba-la-mật để chiếu sáng vô số chư Như Lai và các quyến thuộc, nên nuôi dưỡng tâm để giữ gìn đạo phương tiện của chư Phật, nên làm cho

thành trì của tâm được kiên cố để phát ra những hạnh nguyện Phổ Hiền, nên tu tập các ma, ma dân và các kẻ oán thù khác không thể nào phá hoại được, nên làm cho tâm được sáng suốt để đạt được ánh sáng trí tuệ của chư Như Lai, nên tu tâm kiên cố để lãnh thọ được mây chánh pháp của Như Lai, nên đầy đủ các tâm để có thể nhận được biển công đức của tất cả chư Như Lai, nên làm cho thành trì của tâm được rộng lớn để dùng tâm đại Bi che chở cho tất cả chúng sinh, nên che trùm thành trì tâm, dùng pháp để ngăn cản những điều bất thiện, nên tinh tấn với tâm vô lượng đại Bi để cứu độ tất cả chúng sinh, nên khai mở cửa thành trì của tâm để chánh niệm về tất cả chư Phật trong ba đời, nên thông đạt về tâm để biết rõ duyên khởi vận chuyển bánh xe chánh pháp, giảng nói các pháp môn kinh điển của chư Phật, nên biết con đường đến thành trì của tâm để khai thị và hiển hiện đạo Nhất thiết trí, nên giữ gìn thành trì của tâm để giữ gìn biến các nguyện của chư Phật ba đời, nên biết năng lực của tâm để làm tăng trưởng năng lực công đức khắp pháp giới, nên phóng ánh sáng chiếu soi khắp thành trì của tâm để biết được tất cả các căn, tánh dục, các nghiệp phiền não, tập khí và những sự nhơ sạch của hết thảy chúng sinh, nên biết năng lực tự tại của tâm để giáo hóa tất cả các pháp giới, nên làm cho tâm địa được sáng sủa để an trú niệm như Phật, nên biết rõ thật tướng

của tâm để thông đạt các pháp là không có thật tánh, nên biết tâm là như huyễn để nhập vào thành trì chánh pháp Nhất thiết trí... Đại Bồ-tát nào có tâm như vậy thì có thể chứa nhóm được tất cả các căn lành. Vì sao? Vì dứt trừ được vô số các chướng ngại, như chướng ngại gặp Phật, chướng ngại nghe pháp, chướng ngại về việc cúng dường Phật, chướng ngại giáo hóa chúng sinh, chướng ngại làm thanh tịnh cõi Phật...

Này Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát có tâm không chướng ngại như vậy thì chỉ dùng một ít phương tiện cũng có thể gặp được tất cả Thiện tri thức, hoàn toàn thành tựu Nhất thiết chủng trí.

Khi ấy, có vị trời tên là Pháp Diệu Đức, ở trong hư không, bằng âm thanh cực hay, khen ngợi phu nhân Ma-da, rồi lại phóng ra lưới ánh sáng nhiều màu sắc chiếu đến khắp vô số các cõi Phật. Thiện Tài thấy lưới ánh sáng chiếu một vòng quanh thân của chư Phật, sau đó ánh sáng trở lại chiếu vào đỉnh đầu Thiện Tài rồi chiếu sáng toàn thân. Lúc đó, Thiện Tài liền đạt được mắt sáng suốt lìa bỏ cấu bẩn, trừ diệt hết tất cả những ngu si tối tăm chướng ngại, được mắt xa lìa sự che mờ, biết rõ thật tánh của tất cả chúng sinh, mắt xa lìa mọi nhơ uế, thấy tánh của tất cả các pháp, được mắt trí tuệ thanh tịnh thấy trọn vẹn phạm vi của tất cả các cõi, được mắt có ánh sáng thanh tịnh thấy được Pháp thân Phật, được mắt

chiếu sáng khắp nơi thấy được các Sắc thân Như Lai không thể nghĩ bàn, được mắt có ánh sáng vô ngại thấy được sự thành, hoại của tất cả các thế giới, được mắt có ánh sáng tràn khắp, thấy được tất cả chư Phật vận chuyển bánh xuyên suốt chánh pháp diễn nói các kinh, được mắt nhìn thấy khắp các cảnh giới, thấy được chư Phật giáo hóa chúng sinh bằng vô lượng thần lực và được mắt nhìn thấy khắp nơi, thấy được chư Phật tùy theo nhân duyên để xuất hiện ở đời trong tất cả các thế giới...

Bấy giờ có vị chúa quỷ La-sát giữ gìn pháp đường của Bồ-tát, tên là Thiện Nhãn, cùng với vợ con và một vạn La-sát quyến thuộc vây quanh đang ở trong hư không rải nhiều loại hoa đẹp, nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Bồ-tát nào thành tựu mười pháp thì được gần gũi Thiện tri thức.

Mười pháp ấy là gì?

Tâm ngay thẳng thanh tịnh lìa bỏ dua nịnh.

Tâm đại Bi kiên cố để giáo hóa chúng sinh, quán sát chúng sinh chẳng phải tánh chân thật.

Tâm không thoái chuyển đối với Nhất thiết trí

Có lòng tin kiên cố đối với đại chúng của Phật.

Dùng mắt tuệ thanh tịnh quán sát tánh các pháp.

Có lòng đại Bi bền chắc che chở khắp các chúng sinh.

Có ánh sáng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt để thấu rõ các pháp giới.

Pháp đối trị khéo léo mưa cam lồ.

Trừ khổ cho chúng sinh thuận theo Thiện tri thức.

Dùng mắt thanh tịnh sáng suốt thấy tánh các pháp liên tục không gián đoạn.

Bồ-tát nào thành tựu mười pháp này thì có thể gần gũi được các Thiện tri thức.

Lại nữa, này Phật tử! Bồ-tát thành tựu mười môn Tam-muội thì có thể gặp được các Thiện tri thức.

Mười pháp ấy là gì?

Tam-muội làm thanh tịnh các pháp viên mãn như hư không.

Tam-muội quán sát biển tất cả các phương.

Tam-muội phân biệt tất cả các cảnh giới.

Tam-muội gặp gỡ chư Phật ở khắp mười phương.

Tam-muội làm tăng trưởng biển các kho tàng công đức.

Tam-muội không một niệm nào rời bỏ Thiện tri thức.

Tam-muội gặp Thiện tri thức ở trước mặt như gặp công đức của tất cả Như Lai.

Tam-muội đến thẳng với Thiện tri thức.

Tam-muội không lúc nào xa lìa tất cả các Thiện tri thức.

Tam-muội cung kính cúng dường Thiện tri thức không thiếu sót.

Này thiện nam! Bồ-tát thành tựu mười môn Tam-muội này thì có thể gặp được các Thiện tri thức lại đạt được âm thanh vi diệu của các Thiện tri thức và pháp môn Tam-muội vận chuyển bánh xa chánh pháp. Bồ-tát nào trụ trong pháp môn này thì biết được tất cả chư Phật đều bình đẳng và thường được gặp gỡ các Thiện tri thức.

Khi ấy, Thiện Tài đáp La-sát:

–Lành thay, lành thay! Người đã vì lòng thương tưởng mà phương tiện dạy cho tôi cách để gặp Thiện tri thức. Xin hãy chỉ cho tôi biết làm thế nào đến được chỗ của Thiện tri thức, phải đến thành ấp, xóm làng nào để cầu Thiện tri thức?

Chúa La-sát đáp:

–Này thiện nam! Hãy kính lễ mười phương để cầu Thiện tri thức, chánh niệm tư duy về tất cả các cảnh giới để cầu Thiện tri thức, dũng mãnh tự tại đến khắp mười phương để cầu Thiện tri thức, biết thân, biết các hành như mộng, như ánh chớp để đến gặp Thiện tri thức.

Bấy giờ, vừa nghe xong lời dạy ấy, lập tức Thiện Tài liền nhìn thấy một hoa sen báu to lớn từ dưới đất vọt lên. Cọng sen bằng kim cương,

cánh hoa bằng ngọc ma-ni, đài sen châu báu thanh tịnh, tua sen tỏa hương thơm ngát, vô số lưới báu ma-ni che phủ bên trên. Trên đài sen có một tòa lầu tên là Nhiếp thủ pháp giới phương tạng, nền đất bằng kim cương. Tòa lầu có một ngàn trụ cột do tất cả các ngọc báu ma-ni hợp thành vô cùng đẹp đẽ. Chung quanh có treo vô số chuỗi ngọc báu đẹp và lan can cũng được làm bằng vô số châu báu. Khi ấy Thiện Tài thấy trong tòa lầu có tòa Sư tử bằng ngọc ma-ni được trang trí bằng các châu báu và lan can cũng bằng nhiều châu báu. Tòa báu được trải nhiều vải vóc đẹp đẽ, lưới báu phủ ở trên, chung quanh dựng nhiều cờ lọng quý, linh bằng vàng phát ra âm thanh hay kỳ diệu, trời mưa xuống nhiều loại hoa ngát hương và đẹp đẽ. Từ trong các linh báu phát ra âm thanh hạnh nguyện của các Bồ-tát; từ trong cờ Bảo nguyệt xuất hiện hóa thân Đức Phật; trong ngọc báu ma-ni thanh tịnh hiển hiện Đức Như Lai theo tuần tự thọ sinh; từ trong ngọc ma-ni nhật phóng ra vô số ánh sáng chiếu đến các cõi ở khắp mười phương; từ trong cờ ma-ni bảo vương quang minh phóng ra ánh sáng viên mãn của tất cả chư Phật; từ trong ngọc báu Minh tịnh xuất hiện nhiều phẩm vật cúng dường, tất cả các ngọn đèn chúng sinh và mây chánh pháp Phật; từ trong ngọc báu Như ý, trong từng niệm, đều sinh ra pháp giới viên mãn tự tại của Phổ Hiền và từ trong cờ Tu-di phát ra âm

thanh vi diệu của cõi trời để tán thán Đức Như Lai...

Khi ấy, Thiện Tài thấy ngôi tòa cao không thể nghĩ bàn này, những người quyến thuộc đông không thể nghĩ bàn vây quanh và thấy phu nhân Ma-da đang ngồi trên tòa rất đoan nghiêm phúc hậu, đầy đủ sắc thân thanh tịnh, sắc thân vượt thoát ba cõi, sắc thân thị hiện nơi tất cả thế gian, sắc thân xa lìa tất cả các cõi, sắc thân giáo hóa thích hợp tùy theo đối tượng, sắc thân tất cả chúng sinh không đắm nhiễm, phát khởi sắc thân rộng lớn, sắc thân bình đẳng với tất cả chúng sinh, sắc thân tất cả chúng sinh không ai sánh bằng, sắc thân tất cả chúng sinh nhìn không biết chán, sắc thân nhiều loại, sắc thân thị hiện tùy chúng sinh mà ứng hóa, sắc thân vô lượng hình dáng, sắc thân hình dáng rộng khắp, sắc thân đối hiện với tất cả chúng sinh, sắc thân trang nghiêm rộng lớn tự tại, sắc thân giáo hóa tất cả chúng sinh, sắc thân vì rủ lòng thương tất cả chúng sinh mà thị hiện, sắc thân thị hiện đủ loại trong tất cả các thời đều không bị hư hoại, sắc thân an trú tất cả chúng sinh cứu cánh và không cứu cánh, sắc thân không đi vì không bị hoại diệt trong tất cả các cõi, sắc thân không đến vì không có sinh ra trong tất cả các cõi, sắc thân không phát sinh vì không khởi không hiện, sắc thân không diệt vì xa lìa tất cả ngôn ngữ của thế gian, sắc thân không hư huyễn vì tùy theo sở đắc,

sắc thân không gián đoạn vì ứng hợp theo thế gian, sắc thân không có chỗ hướng đến vì không sinh không tử, sắc thân không hư hoại vì pháp tánh không hư hoại, sắc thân vô tướng vì dứt bặt ngôn ngữ cả ba đời, sắc thân nhất tướng vì vô tướng mà khéo giảng thuyết về tướng, sắc thân như ánh chớp vì ứng hợp tùy theo tâm của tất cả chúng sinh, sắc thân như huyễn vì trí hiểu biết trọn vẹn về pháp huyễn, sắc thân như dợn nắng vì nắm giữ các tưởng về chúng sinh, sắc thân như bóng vì bản nguyện của tất cả chúng sinh luôn liên tục không gián đoạn, sắc thân như mộng vì tùy thuận chúng sinh mà không thể hoại diệt, sắc thân pháp giới cứu cánh vì thanh tịnh như hư không, sắc thân hiển hiện lòng đại Bi vì thành tựu cho tất cả chúng sinh, sắc thân hiển hiện pháp môn vô ngại vì trong mỗi niệm đều tràn đầy cả pháp giới, sắc thân vô lượng, vô biên vì làm thanh tịnh tất cả thế gian và lìa tướng ngôn ngữ, sắc thân không bị lệ thuộc vì giáo hóa chúng sinh được hoàn thành tâm nguyện, sắc thân trụ giữ vì làm được tất cả các việc của chúng sinh, sắc thân không sinh vì viên mãn các nguyện như huyễn, sắc thân không gì sánh bằng vì vượt ngoài thế gian, sắc thân tùy theo sự ứng hợp vì hóa độ ứng hợp tùy theo đối tượng, sắc thân không xen tạp vì tùy theo nghiệp tiếp nối, sắc thân ngọc như ý vì làm cho tất cả chúng sinh đều được mãn nguyện, sắc thân lìa hư vọng vì tất cả chúng

sinh đều do hư vọng sinh khởi, sắc thân lìa giác quán vì tất cả chúng sinh không thể tư duy quán sát, sắc thân không cứu cánh vì diệt trừ sinh tử, sắc thân thanh tịnh vì xa lìa giác quán về Như Lai...

Như vậy sắc chẳng phải sắc vì sắc như ánh chớp; thọ chẳng phải thọ vì diệt trừ thọ khổ cho thế gian; xa lìa tất cả các tưởng vì phân biệt tất cả các tưởng của chúng sinh; sinh ra các hành chẳng phải hành vì các nghiệp là như huyễn; xa lìa cảnh giới của thức vì đầy đủ các nguyện trí tuệ của Bồ-tát; là không, không có thủ đắc vì dứt trừ ngôn ngữ của tất cả chúng sinh; là sắc thân thành tựu vi diệu sắc bất diệt... Thiện Tài thấy phu nhân Ma-da tùy theo chúng sinh mà thị hiện vô số các sắc thân ứng hợp như vậy, sắc thân mà các chúng sinh nhìn thấy hơn hẳn cả thân Tiên nữ của vua trời Tha hóa tự tại, hơn hẳn thân Tiên nữ của vua trời Tứ Thiên vương, hơn hẳn thân Long nữ của Long vương cho đến hơn hẳn thân mỹ nữ của vua cõi người.

Thiện Tài thấy vô số sắc thân như thế liền được tăng trưởng căn lành của tất cả chúng sinh, hành Bố thí ba-la-mật không thể hủy hoại, đại Bi ban khắp tất cả chúng sinh, phát sinh vô lượng công đức của Như Lai, dũng mãnh tinh tấn cầu Nhất thiết chủng trí, biết tất cả các pháp đều là tướng tịch tĩnh, nhập vào biển nhẫn sâu thẳm, đầy đủ tất

cả các thiền định kiên cố, tu tập cảnh giới của tất cả các Tam-muội, đạt được thiền định viên mãn của Như Lai, diệt trừ biển các phiền não của tất cả chúng sinh, làm trang nghiêm thanh tịnh tất cả pháp giới, phân biệt biết rõ bánh xe chánh pháp của chư Phật, quán sát biển tất cả các pháp bằng trí thanh tịnh, sáng suốt, thấy tất cả chư Phật tâm không biết chán.

Thiện Tài tuần tự quán sát chư Như Lai trong ba đời, mở bày pháp môn của tất cả chư Phật, thấy chư Phật ba đời lần lượt xuất hiện ở đời, thanh tịnh giới đạo của Phật, Như như như không, thu phục tất cả chúng sinh rồi giáo hóa họ, đạt được Pháp thân thanh tịnh, làm thanh tịnh các thệ nguyện lớn trong tất cả các cõi Phật, hóa độ rốt ráo tất cả chúng sinh. Trong một niệm đến khắp các cảnh giới của chư Phật, phát sinh thần lực tự tại của Bồ-tát, hiển hiện vô số sắc thân thanh tịnh, hàng phục tất cả các ma lực, tăng trưởng công đức lực, phát sinh sáu thiện pháp lực, đắc được tất cả Phật lực đầy đủ các năng lực của Bồ-tát, sinh ra năng lực Nhất thiết trí. Trí tuệ Như Lai chiếu khắp tất cả, biết hết biển vô số tâm của chúng sinh, biết rõ các căn và tánh dục của tất cả chúng sinh, một thân biến hiện ra khắp vô lượng, vô biên cõi Phật, phân biệt biết rõ sự thành, hoại của cõi Phật, khai mở mắt trí thanh tịnh, thấy được biến pháp chư Phật trong biển ba đời, phát sinh tất cả các công đức

của Như Lai, biết chỗ tu công đức của tất cả Bồ-tát như: Từ mới phát tâm cho đến khi rốt ráo nuôi lớn căn lành tất cả chúng sinh, ở nơi tất cả thế gian mà luôn khen ngợi công đức của tất cả chư Phật, viên mãn thệ nguyện biến tất cả các Bồ-tát... Thấy phu nhân Ma-da có các việc chưa từng có nhiều như số bụi trần trong Diêm-phù-đề như vậy, Thiện Tài liền biến hóa thân mình thành nhiều thân bằng số thân của phu nhân Ma-da, chắp tay cung kính đảnh lễ năm vóc sát đất, liền đạt được vô lượng, vô biên môn Tam-muội rồi theo đó chánh niệm tu tập, phân biệt quán sát tùy thuận sinh ra ấn chứng, được ấn chứng xong xuất khỏi Tam-muội, xuất khỏi Tam-muội rồi, cung kính đi nhiễu quanh phu nhân Ma-da và các quyến thuộc, cung kính chắp tay đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Đại thánh! Từ xa xưa, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đã dạy tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, siêng cầu Thiện tri thức để gần gũi cúng dường. Tôi đã dần dần cầu đến Đại thánh, xin Đại thánh giảng nói cho tôi biết: "Bồ-tát học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát như thế nào?"

Phu nhân Ma-da đáp:

–Này Phật tử! Ta đã thành tựu pháp môn Đại nguyện trí huyễn, đạt pháp môn này là mẹ của Như Lai Lô-xá-na. Ở nơi cung vua Tịnh Phạn, thành Ca-tỳ-la, châu Diêm-phù-đề này, sinh ra Thái tử Tất-đạt từ hông bên phải hiển hiện thần

lực tự tại không thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Khi qua đời ở cung trời Đâu-suất, từ trong mỗi lỗ chân lông nơi thân của Bồ-tát đều phóng ra ánh sáng lớn tên là "Công đức thọ sinh viên mãn của tất cả chư Như Lai", hiển hiện sự thọ sinh trang nghiêm của các Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật chẳng thể nêu bày hết, chiếu đến khắp tất cả các thế giới và chiếu đến chạm vào đỉnh đầu của ta rồi lan tỏa khắp tất cả các lỗ chân lông trên thân thể ta. Ánh sáng nhập vào thân rồi, ta thấy được các Bồ-tát thọ sinh tự tại trang nghiêm, lại thấy chư vị xuất gia đến đạo tràng thành Đẳng chánh giác, vận chuyển bánh xe chánh pháp, được đại chúng Bồ-tát, trời và người vây quanh cung kính cúng dường. Vào đời quá khứ, các Đức Như Lai ấy đã tu hành hạnh Bồ-tát, ở chỗ chư Phật cung kính cúng dường, phát tâm Bồ-đề, làm thanh tịnh cõi Phật, có vô số hóa thân đầy khắp pháp giới để giáo hóa chúng sinh, cho đến thị hiện nhập đại Niết-bàn... những việc như thế, ta đều nhìn thấy tất cả.

Lại nữa, này thiện nam! Ánh sáng vi diệu ấy chiếu đến hòa nhập vào thân ta, thân ta khi ấy vượt hẳn lên trên thế gian, bằng cả hư không cũng không hơn thân người bình thường mà có thể dung chứa các cung điện trang nghiêm của chư Bồ-tát ở khắp mười phương.

Bấy giờ, khi từ trời Đâu-suất giáng trần xuống,

Bồ-tát cùng đi với các Bồ-tát đồng hạnh và pháp môn đại nguyện căn lành trang nghiêm nhiều như số bụi trần trong mười cõi Phật, trí tuệ tự tại trong tất cả các địa, vô lượng Sắc thân, Pháp thân thanh tịnh, đạt rốt ráo các hạnh nguyện lớn của Phổ Hiền, tất cả chư vị đều đạt như nhau. Các Bồ-tát quyến thuộc như vậy vây quanh.

Lại cùng có tám vạn Long vương câu hội, Long vương Bà-già-la, các Dạ-xoa và tám bộ chúng thần cung kính cúng dường. Lúc giáng thần xuống, chư vị phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp thế giới, hiện bày năng lực tự tại, trừ diệt các khổ trong tất cả các đường ác, dùng phương tiện thiện xảo giáo hóa các chúng sinh nhiều không thể nghĩ bàn, khiến cho tất cả họ đều biết rõ các nghiệp đời trước, khiến cho các Bồ-tát tu hành hạnh không buông lung, không bị đắm nhiễm, cứu giúp các chúng sinh làm cho tất cả được thấy thân của Bồ-tát này. Hiện bày các việc kỳ diệu đặc biệt như vậy, Bồ-tát cùng với các đại chúng các Bồ-tát đi vào trong thai. Ở trong thai, các Bồ-tát đi lại rất tự tại, hoặc dùng tam thiên đại thiên thế giới làm thành một bước, hoặc lấy các thế giới nhiều như số bụi trần trong vô số cõi Phật chẳng thể nêu bày hết làm thành một bước.

Lại trong từng niệm, vô số các Bồ-tát quyến thuộc chẳng thể nêu bày hết, từ chỗ tất cả chư Phật ở tất cả các thế giới khắp mười phương và bốn Đại

Thiên vương, Đao-lợi Thiên vương, cho đến Phạm vương, tất cả các Thiên vương như vậy đều nhập vào thai của ta để được thấy Bồ-tát và cung kính cúng dường, nghe nhận chánh pháp. Dung chứa được tất cả những việc như vậy mà thai tôi không to lớn hơn cũng không bị thu hẹp lại. Ở trong thế giới này, thị hiện thọ sinh thần biến như thế trong tất cả Diêm-phù-đề khắp mười phương cũng vậy, không hề phân thân, tôi hóa hiện ra tất cả đều tùy theo ứng hợp mà làm mẹ các Bồ-tát. Vì sao? Vì nhờ tu hành pháp môn Đại nguyện trí huyễn này.

Này thiện nam! Ta là thân mẫu của Đức Phật Lô-xá-na, Phật Câu-lâu-tôn, Phật Câu-na-hàm Mâu-ni, Phật Ca-diếp, Phật Di-lặc, Phật Sư Tử, Phật Pháp Tràng, Phật Thiện Nhãn, Phật Tịnh Hoa, Phật Diệu Đức Hoa, Phật Đề-xá, Phật Phất-sa, Phật Hoan Hỷ Ý, Phật Tự Tại, Phật Ly Cấu, Phật Minh Tịnh Nguyệt, Phật Chấp Cự, Phật Lạc Tĩnh, Phật Kim Cang Thuẫn, Phật Thanh Tịnh Nghĩa, Phật A-tư-đà, Phật Độ Bỉ Ngạn, Phật Cao Diễm Sơn, Phật Chấp Đăng, Phật Bảo Liên Hoa, Phật Công Đức Xưng, Phật Vô Lượng Đức Trì, Phật Diệu Đức Đăng, Phật Trang Nghiêm Thân, Phật Thiện Oai Nghi, Phật Diệu Đức Từ, Phật Thiện Tràng, Phật Trí Thạnh, Phật Vô Lượng Âm, Phật Vô Tránh, Phật Tán Nghi, Phật Thanh Tịnh, Phật Quãng Quang, Phật Tốc Tịnh, Phật Diệu Đức Vân, Phật Trang Nghiêm Đảnh Phát,

Phật Thọ Vương, Phật Trang Nghiêm Bảo Quan, Phật Trí Hải, Phật Tịnh Bảo, Phật Kiên Thiên Quan, Phật Cụ Chư Nguyện, Phật Đại Tự Tại, Phật Diệu Đức Vương, Phật Thắng Diệu Đức, Phật Chiên-đàn Vân, Phật Quảng Tịnh Nhãn, Phật Thù Thắng Tuệ, Phật Tu Tập Trí, Phật Cao Vương, Phật Tự Tại Tuệ, Phật Ly Sắc, Phật Sư Tử Hỷ, Phật Vô Thượng Vương, Phật Diệu Đức Đảnh, Phật Kim Cang Trí Sơn, Phật Diệu Đức Tạng, Phật Bảo Võng Nghiêm Thân, Phật Thiện Tuệ, Phật Tự Tại Thiên, Phật Đại Địa Thiên, Phật Vô Trước Công Đức, Phật Chúng Nha, Phật Tuệ Quang, Phật Diệu Đức Thiên, Phật Vô Thượng Tọa, Phật Vô Thượng Đức, Phật Tiên Nhân Phục Căn, Phật Tùy Thuận Ngữ, Phật Tự Tại Đức Tràng, Phật Minh Tịnh Tràng, Phật Phân Biệt Chi, Phật Tỳ-xá-khư, Phật Phóng Nhất Thiết Chúng Sinh Hương Quang Minh, Phật Kim Cang Bảo Nghiêm, Phật Hoan Hỷ Nhãn, Phật Diệt Dục Trần, Phật Cao Đại Thân, Phật Thiện Thiên, Phật Vô Thượng Thiên, Phật Hướng Tịch Diệt, Phật Giác Trí, Phật Ly Trần Cấu, Phật Quang Diêm Vương, Phật An Trụ, Phật Tỳ-xá-khư Thiên, Phật Kim Cang Sơn, Phật Trí Diễm Thạnh Diệu Đức, Phật An Ẩn, Phật Ưu-ba-đề-xá, Phật Cụ Tịnh Đức, Phật Hiền Đức, Phật Đệ Nhất Nghĩa Dũng, Phật Bách Quang Diễm, Phật Nhất Tăng Thượng, Phật Thâm Âm Thanh, Phật Đại Địa Vương Phật

Bạch Tịnh, Phật Sơn Âm Thanh, Phật Thù Thắng, Phật Bất Khả Hoại, Phật Vô Thượng Y, Phật Công Đức Nguyệt, Phật Bất Vi Nghịch, Phật Công Đức Tụ, Phật Nguyệt Xuất, Phật Công Đức Thiên, Phật Quang Minh Thạnh, Phật Bà-la-âm, Phật Dược Vương, Phật Thắng Bảo, Phật Kim Cang Tuệ, Phật Bát Thập Diệu Đức, Phật Nhất Thiết Vô Hoại, Phật Đại Danh Xưng Vương, Phật Dũng Kiện Tần Trì, Phật Vô Lượng Quang, Phật Đại Trang Nghiêm Diễm, Phật Pháp Vương Bất Hư, Phật Bất thoái Địa, Phật Minh Tịnh Thiên, Phật Khổ Hạnh, Phật Tịnh Thiên, Phật Đồng Ý, Phật Giải Thoát Âm, Phật Vô Hoại Vương, Phật Diệt Siểm Ngụy, Phật Tịnh Chiêm-bặc Quang, Phật Thiện Thắng Nguyệt, Phật Chấp Minh Cự, Phật Trang Nghiêm Thân, Phật Bất Khả Thuyết, Phật Quán Chúng Sinh, Phật Vô Lượng Quang, Phật Vô Úy Âm, Phật Tối Thắng Thiên, Phật Vô Úy Trí Thạnh, Phật Diệu Đức Hoa, Phật Nguyệt Quang Diễm, Phật Bất Thoái Tuệ, Phật Ly Ái, Phật Bất Trước Tuệ, Phật Trưởng Dưỡng Đức Tụ, Phật Diệt Ác Đạo, Phật Vô Lượng Hóa, Phật Sư Tử Hống, Phật Nghĩa Bất Thoái, Phật Kiến Vô Ngại, Phật Hàng Chúng Ma, Phật Bất Trước Tướng, Phật Ly Hư Vọng Hải, Phật Thanh Tịnh Hải, Phật Bất Khả Trở Hoại Tu-di Sơn, Phật Vô Trước Trí, Phật Vô Lượng Tọa, Phật Dữ Ma Chiến, Phật Tùy Sư Hành, Phật Vô Thượng Điều,

Phật Thường Nguyệt, Phật Nhiêu Ích Vương, Phật Bất Động Âm, Phật Nhiêu Ích Danh, Phật Nhiêu Ích Tuệ, Phật Thọ Trì, Phật Thọ Danh, Phật Mãn Xưng, Phật Vô Hoại Thạnh, Phật Sắc Minh Tịnh, Phật Vô Tướng Trí, Phật Dũng Vô Động, Phật Nan Tư Diệu Đức, Phật Đồng Nguyệt Hạnh, Phật Vô Lượng Thân, Phật Tùy Thuận Vương, Phật Tăng Thọ Thiên.

Này Phật tử! Ta là thân mẫu của tất cả chư Phật thành Đẳng chánh giác ở thế giới này vào đời hiền kiếp như vậy, ta cũng giáo hóa chúng sinh trong tất cả các thế giới ở khắp mười phương.

Bấy giờ Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Đại thánh đạt được pháp môn này đã bao lâu rồi?

Phu nhân Ma-da đáp:

–Này Phật tử! Vào thuở xa xưa, cách đây các kiếp nhiều không thể nghĩ bàn, nếu chẳng phải cảnh giới thông suốt tường tận của các Bồ-tát thì không thể đếm biết được, có kiếp tên là Tịnh quang minh, có thế giới tên là Diệu đức Tu-di sơn vương. Cõi ấy thanh tịnh không có nhơ uế, được trang trí đẹp đẽ bằng nhiều loại châu báu hợp thành, người nhìn thấy không hề biết chán. Trong thế giới ấy, có một ngàn ức tứ thiên hạ trong các tứ thiên hạ có một tứ thiên hạ, trong tứ thiên hạ này có tám mươi ức kinh đô lớn. Trong các kinh

đô ấy có một kinh đô tên là Trí tràng, có vua Chuyển luân tên là Dũng Thạnh. Phía Bắc kinh đô này, có một đạo tràng tên là Nguyệt quang minh, vị thần ủng hộ đạo tràng ấy tên là Từ Diệu Đức. Khi ấy, có Bồ-tát tên là Ly Cấu Tràng ngồi nơi đạo tràng thành đạo Chánh giác. Có một ác ma tên là Kim Cang Quang Minh cùng với các quyến thuộc đến chỗ Bồ-tát để phá hoại hạnh của vị ấy.

Bấy giờ vua Dũng Thạnh đầy đủ thần lực tự tại của Bồ-tát, biến hóa ra nhiều binh lính làm cho nhiều quân ma đông đảo ấy đều phải chịu khuất phục. Bồ-tát ấy đạt thành Chánh giác, vị thần ủng hộ đạo tràng thấy vậy liền vô cùng hoan hỷ phát nguyện: "Từ nay cho đến khi vua Chuyển luân này thành Phật, tôi nguyện luôn làm mẹ của người."

Này thiện nam! Ta đã từng ở nơi đạo tràng ấy cúng dường mười ức Đức Phật.

Này thiện nam! Vị thần ủng hộ đạo tràng ấy, đâu phải người nào khác, chính là thân ta. Vị vua Chuyển luân chính là Đức Phật Lô-xá-na.

Này thiện nam! Từ khi ta phát nguyện thuở ấy đến nay, Đức Phật Lô-xá-na ở trong tất cả các cõi tu hành hạnh Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh, cho đến khi thọ sinh thân sau cùng, ta luôn luôn làm thân mẫu của Đức Phật.

Lại nữa, này thiện nam! Vô lượng, vô biên chư Phật khắp mười phương đời quá khứ và hiện tại

đều phóng ánh sáng lớn chiếu đến thân ta và cung điện nơi ta ở. Vào đời thọ sinh cuối cùng ấy, ta đều làm thân mẫu của chư Phật.

Này thiện nam! Ta chỉ biết pháp môn Đại nguyện trí huyễn này, còn các Bồ-tát đầy đủ kho tàng đại Bi, giáo hóa chúng sinh không biết mệt mỏi, đạt pháp tự tại, từ trong mỗi lỗ chân lông, hiện bày thần lực tự tại của tất cả chư Phật... thì làm sao ta có thể biết, có thể nói được hạnh nguyện công đức của chư vị?

Rồi phu nhân nói với Đồng tử Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ở cõi trời Tam thập tam nơi thế giới này, có vị vua tên là Chánh Niệm Vương, vua có một ái nữ tên là Thiên Chủ Quang, ông nên đến đó để hỏi: "Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài kính nhận lời dạy của phu nhân Ma-da, Đồng tử cúi đầu đảnh lễ, đi nhiễu vô số vòng, chiêm ngưỡng trìu mến phu nhân Ma-da rồi từ tạ ra đi.

Đi đến Thiên cung, gặp đồng nữ kia, Thiện Tài đảnh lễ sát chân, đi nhiễu quanh Đồng nữ rồi đứng trước mặt, chắp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe nói Đại thánh có

thể giảng giải khéo léo, rất mong Đại thánh giảng nói cho tôi.

Thiên nữ đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được giải thoát của Bồ-tát tên là Vô ngại niệm thanh tịnh trang nghiêm.

Này thiện nam! Tôi nhớ vào đời quá khứ, có một kiếp thù thắng bậc nhất tên là Thanh liên hoa. Ở trong kiếp ấy, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều như số cát sông Hằng. Từ khi các Đức Như Lai ấy mới xuất gia, tôi đều phụng sự, ủng hộ, cúng dường, xây dựng già-lam và cung cấp mọi vật dụng.

Lại nữa, chư Phật ấy từ khi làm Bồ-tát ở trong thai mẹ đến khi đản sinh, bước đi bảy bước, thốt lên lời nói như tiếng gầm của sư tử, ở ngôi hoàng tử trong hoàng cung, đi đến gốc cây Bồ-đề, thành Bậc Chánh Giác, vận chuyển bánh xe chánh pháp và thị hiện thần thông biến hóa của Phật để giáo hóa điều phục chúng sinh... Tất cả những điều như vậy, từ lúc mới phát tâm đến khi chánh pháp diệt tận tôi đều ghi nhớ rõ ràng không hề sai sót, mọi điều luôn luôn ở trước mặt, nhớ rõ không quên.

Tôi lại nhớ vào đời quá khứ, có kiếp tên là Thiên địa. Ở đó, tôi đã cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong mười sông Hằng.

Lại nữa, ở kiếp Diệu đức đời quá khứ tôi đã

cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số bụi trần trong một thế giới Phật.

Ở kiếp Sở vô đắc, tôi lại cúng dường tám mươi bốn trăm ngàn ức vô số chư Phật Như Lai.

Vào kiếp Thiện quang, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều như số bụi trần trong Diêm-phù-đề.

Lại nữa, vào kiếp Vô lượng quang, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều như số cát trong hai mươi sông Hằng.

Lại vào kiếp Tinh tấn đức, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong một sông Hằng, vào kiếp Thiện bi, tôi cúng dường chư Phật Niết-bàn nhiều bằng số cát trong tám mươi sông Hằng.

Lại vào kiếp Thắng du, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong sáu mươi sông Hằng.

Lại vào kiếp Diệu nguyệt, tôi cúng dường chư Phật Như Lai nhiều bằng số cát trong bảy mươi sông Hằng.

Này thiện nam! Nhờ về các kiếp nhiều như số cát sông Hằng như vậy, tôi luôn luôn không rời bỏ chư Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Ở chỗ tất cả các Đức Như Lai ấy, tôi được nghe pháp giải thoát vô ngại niệm trang nghiêm thanh tịnh của Bồ-tát rồi thọ trì tu hành không lúc nào

gián đoạn, luôn được nhập vào tùy ý. Tất cả chư Như Lai ở kiếp ánh sáng, như vậy từ khi mới phát tâm đến lúc chánh pháp diệt tận có tất cả mọi biến hóa thần thông, tôi đều dùng năng lực giải thoát trang nghiêm thanh tịnh ghi nhớ rõ ràng như ở trước mặt, vẫn thọ trì và tu hành theo năng lực này không lúc nào biếng trễ.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp Giải thoát vô ngại niệm thanh tịnh này, còn các Đại Bồ-tát ra khỏi đêm dài sinh tử, thông đạt thấu triệt, hoàn toàn dứt hẳn si mê tối tăm, chưa từng mê muội, tâm không còn các triền cái, thân hành thảnh thơi, rõ biết thanh tịnh về bản tánh các pháp, thành tựu mười Lực, khai ngộ cho chúng sinh... thì làm sao tôi có thể biết và nói được.

Này thiện nam! Ở thành Ca-tỳ-la, có vị thầy của đồng tử tên là Biến Hữu, ông hãy đến đó để thưa hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy nghe pháp xong, Thiện Tài được an lạc khắp thân tâm, dòng chảy căn lành không thể nghĩ bàn tăng trưởng lớn mạnh, cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Thiên Chủ Quang, đi nhiễu quanh Thiên nữ vô số vòng rồi từ tạ ra đi.

Từ Thiên cung xuống, dần dần đi đến thành ấy, Thiện Tài đến chỗ Biến Hữu, đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh rồi chắp tay cung kính đứng qua

một bên thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được biết Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Biến Hữu đáp:

–Này thiện nam! Ở đây Đồng tử tên là Thiện Tri Chúng Nghệ, vị ấy có trí thông học về các Tự môn của Bồ-tát, ông hãy hỏi vị ấy, vị ấy sẽ giảng nói cho ông.

Thiện Tài liền đến chỗ của Đồng tử ấy, cúi đầu cung kính đảnh lễ, đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được biết Thánh giả giảng nói khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Khi ấy Đồng tử nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi đạt pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Thiện tri chúng nghệ.

Tôi luôn xướng lên những Tự môn căn bản để nhập vào pháp giải thoát này.

Khi xướng lên chữ "A", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bồ-tát oai đức các biệt cảnh giới.

Khi xướng lên chữ "La", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bình đẳng nhất vị tối thượng

vô biên.

Khi xướng lên chữ "Ba", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Pháp giới vô dị tướng.

Khi xướng lên chữ "Giả", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ luân đoạn sai biệt.

Khi xướng lên chữ "Đa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Đắc vô y vô thượng.

Khi xướng lên chữ "La", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Ly thanh tịnh chỉ vô cấu.

Khi xướng lên chữ "Trà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bất thoái chuyển chi hành.

Khi xướng lên chữ "Bà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Kim cương tràng.

Khi xướng lên chữ "Đồ", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ Luân.

Khi xướng lên chữ "Sa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Hải Tạng.

Khi xướng lên chữ "Tha", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ sinh an trụ.

Khi xướng lên chữ "Na", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Viên mãn quang.

Khi xướng lên chữ "Da", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Sai biệt tích tụ.

Khi xướng lên chữ "Sử", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ quang minh tức chư phiền não.

Khi xướng lên chữ "Ca", nhập vào môn Bát-

nhã ba-la-mật tên là Sai biệt nhất vị.

Khi xướng lên chữ "Sa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bái nhiên pháp vũ.

Khi xướng lên chữ "Ma", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Đại lưu thoán kích chúng phong tề trĩ.

Khi xướng lên chữ "Già", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Phổ thượng an lập.

Khi xướng lên chữ "Sa tha", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Chân như tạng biến bình đẳng.

Khi xướng lên chữ "Xả", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Thế gian hải thanh tịnh.

Khi xướng lên chữ "Thất", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết chư Phật chánh niệm trang nghiêm.

Khi xướng lên chữ "Đà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Quán sát viên mãn pháp tụ.

Khi xướng lên chữ "Xa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết chư Phật giáo thọ luân quang.

Khi xướng lên chữ "Khư", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tịnh tu nhân địa Hiện tiền trí tạng.

Khi xướng lên chữ "Xoa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tức chư nghiệp hải tạng uẩn.

Khi xướng lên chữ "Sa đa", nhập vào môn Bát-

nhã ba-la-mật tên là Quyên chư hoặc chướng khai tịnh quang minh.

Khi xướng lên chữ "Hoại", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tác thế gian liễu ngộ nhân.

Khi xướng lên chữ "Pha", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Trí tuệ luân đoạn sinh tử.

Khi xướng lên chữ "Bà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết cung điện cụ túc trang nghiêm.

Khi xướng lên chữ "Xa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tu hành giới tạng các biệt viên mãn.

Khi xướng lên chữ "Sa ma", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tùy thập phương hiện kiến chư Phật.

Khi xướng lên chữ "Ha sa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Quán sát nhất thiết vô duyên chúng sinh phương tiện nhiếp thọ linh sinh hải tạng.

Khi xướng lên chữ "Ha", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tu hành thú nhập nhất thiết công đức hải.

Khi xướng lên chữ "Già", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Trì nhất thiết pháp vân kiên cố hải tạng.

Khi xướng lên chữ "Tra", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Thập phương chư Phật tùy

nguyện hiện tiền.

Khi xướng lên chữ "Noa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Bất động tự luân tụ tập chư ức tự.

Khi xướng lên chữ "Sa pha", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Hóa chúng sinh cứu cánh xứ.

Khi xướng lên chữ "Sa ca", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Chư địa mãn túc vô trước vô ngại giải thoát quang minh luân biến chiếu.

Khi xướng lên chữ "Xà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Tuyên thuyết nhất thiết Phật pháp cảnh giới.

Khi xướng lên chữ "Đa sa", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết hư không pháp lôi biến hống.

Khi xướng lên chữ "Đà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Hiểu chư mê thức vô ngã minh đăng.

Khi xướng lên chữ "Đà", nhập vào môn Bát-nhã ba-la-mật tên là Nhất thiết pháp luân xuất sinh chi tạng.

Này thiện nam! Khi tôi xướng lên những chữ căn bản để nhập vào các giải thoát như vậy thì bốn mươi hai môn Bát-nhã ba-la-mật này đứng đầu thể nhập vào vô lượng, vô số môn Bát-nhã ba-la-mật.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp giải thoát

Thiện tri chúng nghệ này của Bồ-tát, còn các Đại Bồ-tát ở nơi tất cả các pháp thiện xảo thế gian và xuất thế gian, dùng trí tuệ thông đạt, đến bờ bên kia, các phương pháp nghề nghiệp kỳ đặc đều bao quát không thiếu sót, hiểu rõ soi xét về các môn văn tự toán số, khéo léo điều trị các bệnh bằng thuốc thang, chú thuật, chúng sinh nào bị ma quỷ dựa nhập, oán ghét và bị ếm bùa chú, bị điềm sao xấu, bị điều quái dị, thây chết rượt đuổi, bị các bệnh điên cuồng, gầy gò... đều được cứu giúp, khiến cho họ đều được thuyên giảm.

Lại khéo léo phân biệt biết rõ tất cả vàng ngọc, châu báu, san hô, lưu ly, ma-ni, xa cừ, kê-tát-la và tất cả những nơi phát sinh kho báu, phẩm loại không đồng, giá trị nhiều ít. Tất cả dân chúng ở trong làng xóm, thôn ấp, đô thành lớn nhỏ, cung điện, vườn, rừng, núi cao, ven sống suối, Bồ-tát đều tùy phương tiện giáo hóa cho họ.

Lại khéo quán sát thiên văn địa lý, tướng người lành dữ, tiếng kêu chim thú, khí hậu mây mưa, mùa màng được mất, cõi nước an nguy, những nghề nghiệp khéo léo của thế gian như vậy đều tinh thông đến tận nguồn gốc.

Lại có thể hiểu rõ pháp xuất thế gian, hiểu đúng tên gọi, biện luận nghĩa lý, quán sát và tu hành tùy thuận theo thể tướng, trí tuệ nhập vào trong đó, không nghi không ngại, không ngu tối, không chậm lụt, không buồn khổ, không chìm

đắm và đều hiện chứng... thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ở nước Ma-kiệt-đề này có một ngôi làng, trong làng ấy có thành tên là Bà-đán-na, có Ưu-bà-di tên là Hiền Thắng. Ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu cung kính đảnh lễ dưới chân Chúng Nghệ, đi nhiễu quanh vô số vòng từ tạ ra đi.

Hướng về thành ấy, đến chỗ của Hiền Thắng, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh rồi, chắp tay cung kính đứng qua một bên thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được biết Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Hiền Thắng đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt pháp môn của Bồ-tát tên là Vô y xứ đạo tràng, tự mình đã thông suốt, mà còn giảng nói được cho người khác. Lại đạt Tam-muội Vô tận nhưng chẳng phải pháp Tam-muội này là hữu tận hay vô tận, có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra mắt vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra tai vô tận, lại có thể từ tánh Nhất

thiết trí sinh ra mũi vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra lưỡi vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra thân vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra ý vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra ánh sáng trí tuệ vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra thần thông biến hóa khắp nơi vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra vô lượng công đức như sóng biển cuồn cuộn vô tận, lại có thể từ tánh Nhất thiết trí sinh ra ánh sáng chiếu khắp thế gian vô tận...

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Vô y xứ đạo tràng này, còn tất cả các hạnh nguyện công đức vô trước của các Đại Bồ-tát thì làm sao tôi có thể hiểu biết và giảng nói tường tận.

Này thiện nam! Ở phương Nam có thành tên là Ốc điền, ở đó, có Trưởng giả tên là Kiên Cố Giải Thoát, ông nên đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Bấy giờ, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân Hiền Thắng, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng trìu mến rồi tạ từ đi về phương Nam.

Vào thành ấy, đến chỗ Trưởng giả, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh Trưởng giả rồi chắp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa

biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng nói khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Vô trước thanh tịnh niệm. Từ khi tôi đạt pháp giải thoát ấy rồi, tôi luôn luôn phát nguyện rộng khắp ở chỗ chư Phật khắp mười phương mà không còn mong cầu điều gì nữa.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp giải thoát về niệm thanh tịnh này, còn các Đại Bồ-tát đạt được pháp Vô sở úy như tiếng gầm của đại sư tử, an trụ chỗ phước tuệ tích tụ rộng lớn thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Ngay trong thành này có Trưởng giả tên là Diệu Nguyệt, trong nhà của Trưởng giả ấy thường có ánh sáng, ông hãy đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ dưới chân Trưởng giả Kiên Cố, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi từ tạ ra đi.

Đến chỗ của Trưởng giả Diệu Nguyệt, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh Trưởng giả rồi chắp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm

Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng thuyết cho tôi.

Trưởng giả Diệu Nguyệt đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được giải thoát của Bồ-tát tên là Tịnh Trí Quang Minh.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp giải thoát về ánh sáng trí tuệ này, còn các Đại Bồ-tát chứng đắc vô số pháp môn giải thoát thì làm sao tôi có thể biết và nói được hạnh nguyện công đức của chư vị.

Này thiện nam! Về phương Nam có thành tên là Xuất sinh, ở đó có Trưởng giả tên là Vô Thắng Quân, ông nên đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi đó, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân Trưởng giả Diệu Nguyệt, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng trìu mến rồi từ tạ ra đi.

Dần dần hướng về thành ấy, đến chỗ của Trưởng giả, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh rồi chắp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu

hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Vô tận tướng. Nhờ chứng được pháp giải thoát này của Bồ-tát, tôi thấy được vô số chư Phật, đạt được kho tàng vô tận.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp Giải thoát vô tận tướng này, còn các Đại Bồ-tát đạt được trí tuệ không hạn lượng, biện tài vô ngại thì làm sao tôi có thể biết và nói được công đức và hạnh nguyện của chư vị.

Này thiện nam! Ở phía Nam thành này có một ngôi làng tên là Pháp, trong làng ấy có vị Bà-la-môn tên là Thi Tỳ Tối Thắng, ông nên đến đó để hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?"

Khi đó, Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ dưới chân Trưởng giả Vô Thắng Quân, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam. Đến ngôi làng ấy, gặp Trưởng giả Thi Tỳ Tối Thắng, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân, đi nhiễu quanh rồi chắp tay cung kính đứng qua một bên, thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu

hành đạo Bồ-tát. Tôi được nghe Thánh giả có thể giảng thuyết khéo léo, xin hãy giảng nói cho tôi.

Trưởng giả đáp:

–Này thiện nam! Tôi đạt được pháp môn của Bồ-tát tên là Thành nguyện ngữ. Nhờ ngôn ngữ này, các Bồ-tát đời quá khứ, hiện tại và vị lai cho đến thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không hề thoái chuyển, quá khứ đã không thoái chuyển, hiện tại không thoái chuyển và tương lai sẽ không thoái chuyển.

Này thiện nam! Nhờ an trú trong pháp Thành nguyện ngữ này, tùy ý làm việc gì tôi đều được thành tựu viên mãn.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Thành nguyện ngữ này, còn các Đại Bồ-tát đối với pháp Thành nguyện ngữ này mà hành hay chỉ đều chẳng trái nhau, lời nói luôn luôn chân thật không lúc nào hư dối, vô lượng công đức nhờ đó được sinh ra thì làm sao tôi có thể biết và nói được.

Này thiện nam! Về phương Nam, có thành tên là Diệu ý hoa môn, ở đó có Đồng tử tên là Đức Sinh, lại có Đồng nữ tên là Hữu Đức, ông hãy đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, vì tôn trọng pháp, Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ dưới chân vị Bà-la-môn, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng trìu mến rồi ra đi.

Đi dần về phía Nam, đến nơi thành ấy, gặp Đồng tử và Đồng nữ, Thiện Tài đảnh lễ dưới chân họ, đi nhiễu quanh xong, chắp tay đứng trước mặt thưa:

–Thưa Thánh giả! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát, xin chư vị vì lòng Từ bi giảng nói cho tôi.

Khi ấy Đồng tử và Đồng nữ nói với Thiện Tài:

–Này thiện nam! Chúng tôi chứng đắc pháp giải thoát của Bồ-tát tên là Huyễn trụ. Dùng trí tuệ thanh tịnh này quán sát thấy các thế gian đều tồn tại như huyễn, do nhân duyên sinh; tất cả chúng sinh đều tồn tại như huyễn, được sinh khởi do nghiệp, phiền não; tất cả các pháp đều tồn tại như huyễn, do các duyên vô minh, hữu ái tuần tự sinh ra; tất cả ba cõi đều tồn tại như huyễn, do hiểu biết điên đảo sinh ra, sự sinh diệt, sinh, già, bệnh, chết, ưu, sầu khổ não của tất cả chúng sinh đều tồn tại như huyễn, do phân biệt hư vọng sinh ra, tất cả các cõi nước đều tồn tại như huyễn, có các tâm tưởng điên đảo các kiến chấp điên đảo và vô minh sinh ra; tất cả các Thanh văn, Bích-chi-phật đều tồn tại như huyễn, do phân biệt về Trí đức và Đoạn đức mà thành tất cả các Bồ-tát đều tồn tại như huyễn, do có thể tự điều phục, giáo hóa chúng sinh, tâm trí và các hạnh nguyện thù

thắng mà thành tựu; các chỗ hành dụng, biến hóa, điều phục của chúng hội tất cả Bồ-tát đều tồn tại như huyễn, do nguyện và trí dung nhiếp mà thành.

Này thiện nam! Tự tánh của cảnh huyễn là không thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Hai chúng tôi chỉ có thể biết được pháp giải thoát này của Bồ-tát, Đại Bồ-tát thể nhập trọn vẹn vào lưới huyễn của vô số sự việc còn hạnh nguyện công đức ấy của chư vị thì làm sao chúng tôi có thể biết và nói được.

Khi ấy, Đồng tử và Đồng nữ nói về pháp giải thoát của mình rồi, nhờ năng lực không thể nghĩ bàn của các căn lành, Đồng tử Thiện Tài được thân thấm nhuần ánh sáng vi diệu và tự nói bản nguyện.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 58

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 15)

Lại nói như vầy:

–Này thiện nam! Về phương Nam có nước Hải

gian, tại nước đó có vườn cây Đại trang nghiêm tạng, trong khu vườn ấy có tòa lầu lớn Nghiêm tịnh tạng. Tòa lầu được phát sinh là nhờ vào căn lành đời trước, nhờ các nguyện tự tại, các năng lực trí tuệ thần thông, phương tiện thiện xảo, công đức đại Bi và pháp môn của Bồ-tát mà sinh khởi. Trong khu vườn ấy có vị Đại Bồ-tát Di-lặc thường giáo hóa cha mẹ, thân tộc, quyến thuộc, bạn bè, lại nuôi dưỡng vô lượng chúng sinh khác phát sinh căn lành, khiến cho họ an trụ trong pháp Đại thừa, cũng muốn vì ông mà hiện bày pháp môn phương tiện của Bồ-tát, muốn thị hiện giáo hóa tất cả chúng sinh, khiến họ nhàm chán các cõi, nói rõ năng lực đại Từ bi của Bồ-tát, giác ngộ pháp môn vô tướng của Bồ-tát, làm rõ việc các cõi đều không có tự tướng. Ông nên đến đó hỏi: "Bồ-tát thanh tịnh đạo của Bồ-tát như thế nào? Tu học giới của Bồ-tát như thế nào? Thanh tịnh tâm của Bồ-tát như thế nào? Phát đại nguyện lớn như thế nào? Tích chứa công đức đầy đủ như thế nào? Chứng được quả vị Bồ-tát như thế nào? Thành tựu các pháp Ba-la-mật như thế nào? Chứng đắc các pháp nhẫn như thế nào? An trú hạnh công đức như thế nào? Thân cận Thiện tri thức như thế nào?"

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thông suốt tất cả các hạnh của Bồ-tát, phân biệt rõ biết tâm hành của chúng sinh; dùng phương tiện thắng trí để giáo hóa họ, làm viên mãn tất cả các pháp Ba-la-mật, được

các pháp nhẫn, an trụ quả vị Bồ-tát, chứng pháp ly sinh của Bồ-tát, được chư Phật thọ ký, tự tại du hý trong pháp của Bồ-tát, giữ gìn các pháp mà chư Phật đã hành trì, được vô lượng chư Phật dùng chánh pháp cam lồ Nhất thiết trí trên đỉnh.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát ấy là bậc Thiện tri thức chân thật dạy bảo cho ông, làm cho tâm Bồ-đề kiên cố, nuôi dưỡng căn lành, an trú tâm ngay thẳng, hiện ra căn tánh của Bồ-tát, thuyết pháp vô ngại về các địa bình đẳng, tán thán con đường ra khỏi sinh tử của Bồ-tát, đầy đủ công đức hạnh nguyện của Bồ-tát, có thể tuyên thuyết rộng rãi hạnh Phổ Hiền.

Này thiện nam! Ông không nên ở nơi một căn lành nhỏ mà sinh tưởng biết đủ, với một pháp sáng suốt, một hạnh, một nguyện, một lần thọ ký, được môn pháp nhẫn, sáu pháp Ba-la-mật, các Địa của Bồ-tát, thanh tịnh cõi Phật, gần gũi Thiện tri thức, đối với các việc ấy mà tưởng là đủ. Vì sao? Này thiện nam! Đại Bồ-tát nên một lòng cầu vô lượng căn lành; tích tập đầy đủ vô lượng Bồ-đề; cất chứa vô lượng nhân duyên Bồ-đề; tu tập vô lượng đại hồi hướng; giáo hóa thành thục vô lượng chúng sinh; rõ biết vô lượng tâm, các căn tánh ham muốn và các hành của chúng sinh; trừ diệt vô lượng tập khí, kết sử, phiền não của chúng sinh; đoạn trừ vô lượng tâm tà kiến nhiễm ô của chúng sinh, khiến cho họ phát vô lượng tâm thanh tịnh; nhổ bỏ vô

lượng gai nhỏ phiền não; làm khô cạn biển ái dục; xa lìa vô lượng ngu si tăm tối; phá tan vô lượng núi kiêu mạn; cởi bỏ vô lượng sự trói buộc của sinh tử; vượt qua vô lượng dòng nghiệp phiền não; làm cạn kiệt vô lượng biển thọ sinh; nhổ khỏi bùn nhơ vô lượng ái dục; cứu vớt chúng sinh trong ngục ba cõi thoát khỏi khổ nạn, khiến cho tất cả đứng vững trong tám Thánh đạo, khiến cho tất cả diệt trừ ba độc thiêu đốt; phá tan vô lượng mồi câu của ma, xa lìa vô lượng các nghiệp của ác ma; tịnh tu vô lượng trực tâm Bồ-tát; tăng trưởng vô lượng phương tiện Bồ-tát; sinh ra vô lượng căn tánh của Bồ-tát; làm thanh tịnh vô lượng tánh dục Bồ-tát; vào sâu vô lượng pháp bình đẳng của Bồ-tát; tu hành vô lượng hạnh thù thắng của Bồ-tát; làm thanh tịnh vô lượng công đức của Bồ-tát; tịnh tu vô lượng oai nghi của Bồ-tát; thị hiện tùy thuận hạnh thế gian của Bồ-tát; phát khởi vô lượng tín tâm không hoại của Bồ-tát; phát sinh năng lực đại tinh tấn; tu tập vô lượng năng lực chánh niệm; thành tựu vô lượng năng lực Tam-muội; mở bày vô lượng năng lực trí tuệ; giữ vững vô lượng năng lực tánh dục; tích chứa vô lượng năng lực công đức; tăng trưởng vô lượng năng lực trí tuệ thanh tịnh; phát khởi vô lượng năng lực của Bồ-tát; thành tựu vô lượng năng lực của Như Lai; biết rõ vô lượng pháp môn; hội nhập vô lượng phương tiện của các pháp; tịnh tu vô lượng pháp môn; phát

sinh vô lượng ánh sáng diệu pháp; chiếu soi vô lượng pháp, vô lượng căn tánh; biết rõ vô lượng bệnh của phiền não; tích chứa vô lượng pháp dược vi diệu; dùng phương tiện thiện xảo trị bệnh phiền não; tu tập vô lượng chánh pháp cam lồ; đến các cõi Phật cung kính cúng dường vô lượng Như Lai; hội nhập vô lượng đại chúng của Bồ-tát để hộ trì vô lượng chánh pháp Như Lai; không chê bai vô lượng tội lỗi của chúng sinh; dứt trừ vô lượng nạn của đường ác; khiến vô lượng chúng sinh được sinh trong hàng trời người; che chở vô lượng chúng sinh; tịnh tu vô lượng pháp môn Đà-la-ni; thành tựu vô lượng hạnh nguyện lớn; tu tập vô lượng nguyện lực đại Từ; không tiếc thân mạng để cầu vô lượng pháp; tu tập vô lượng pháp lực vắng lặng; sinh ra vô lượng trí thông sáng thanh tịnh; biết rõ các cõi thọ sinh của vô lượng chúng sinh, vì họ mà thị hiện vô lượng hóa thân; biết vô lượng tâm; các pháp nói ra đều hội nhập vô lượng hạnh của Bồ-tát; tu tập các pháp của Bồ-tát; quán sát pháp môn sâu xa của Bồ-tát; giác ngộ cảnh giới khó biết của Bồ-tát; đến các cõi khó đến của Bồ-tát; giữ gìn công đức dùng mãnh của Bồ-tát; chứng pháp khó chứng, vi diệu thanh tịnh vô sinh của Bồ-tát; giác ngộ hạnh trang nghiêm của Bồ-tát; ở khắp nơi đều thị hiện diệu thần lực thần thông tự tại của Bồ-tát; giữ gìn mây pháp không tan hoại của Bồ-tát; làm tăng trưởng vô lượng, vô

biên hành trí tuệ thanh tịnh của Bồ-tát; hoàn tất vô lượng pháp Ba-la-mật; nhận lấy vô lượng sự thọ ký của Bồ-tát; nhập vào vô lượng pháp nhẫn của Bồ-tát; tu tập pháp môn chân chánh, quả vị không thể nghĩ bàn của Bồ-tát; ở trong vô lượng kiếp dùng thệ nguyện lớn để tự trang nghiêm, cúng dường chư Phật; làm thanh tịnh cõi nước chư Phật không thể tính kể; phát khởi hạnh nguyện của Bồ-tát không thể tính kể.

Này thiện nam! Tóm lại, Bồ-tát giáo hóa tất cả chúng sinh hành hạnh Bồ-tát trong tất cả kiếp; thị hiện thọ sinh vào tất cả cõi; bằng trí sáng suốt hiểu rõ ba đời; làm thanh tịnh tất cả cõi nước; thành tựu đầy đủ các nguyện; cúng dường chư Phật; đồng tu hạnh nguyện với chư vị Bồ-tát; gần gũi tất cả Thiện tri thức. Vì vậy, này thiện nam! Nên chuyên nhất cầu Thiện tri thức, nếu được nghe pháp thì nên cung kính cúng dường; đối với Thiện tri thức chớ sinh hiềm nghi; thân tâm mệt mỏi; phải làm cho tâm của tất cả Thiện tri thức đều vui mừng. Vì sao? Vì nhờ vào Thiện tri thức mới hoàn tất được tất cả các hạnh của Bồ-tát; thành tựu tất cả công đức của Bồ-tát, tất cả đại nguyện của Bồ-tát, tất cả căn lành của Bồ-tát, tất cả pháp trợ đạo của Bồ-tát; sinh ra tất cả pháp của Bồ-tát,; thông hiểu tất cả pháp môn của Bồ-tát; tu tập tất cả giới cấm của Bồ-tát; hành tất cả thiền định Tam-muội của Bồ-tát; phát tâm Vô thượng Bồ-đề

kiên cố của Bồ-tát; thành tựu tất cả biện tài tổng trì của Bồ-tát; làm thanh tịnh tất cả tạng công đức của Bồ-tát; đồng với tất cả đại nguyện của Bồ-tát; hiểu rõ tất cả pháp bí mật, pháp bảo của Bồ-tát; tăng trưởng tất cả căn tánh của Bồ-tát; tích tập tất cả trí tuệ của Bồ-tát; giữ gìn tất cả tạng pháp công đức của Bồ-tát; làm thanh tịnh tất cả sự thọ sinh của Bồ-tát; nghe và giữ gìn tất cả mây pháp của Bồ-tát; phát sinh đạo chân chánh của Bồ-tát; dấy khởi tất cả tâm đạo của Bồ-tát; thành tựu tất cả Bồ-đề của chư Phật, và tất cả hạnh của Bồ-tát; biết rõ tất cả pháp giới khắp mười phương; tán thán tất cả công đức của tâm chánh trực nơi Bồ-tát; phát khởi tất cả năng lực đại Từ bi của Bồ-tát; chứng đức tất cả các đạo của Bồ-tát; đạt được tất cả tâm làm lợi ích cho chúng sinh của Bồ-tát; xa lìa ác đạo; an trú Đại thừa; tu tập hạnh Bồ-tát; xa lìa ác tri thức; đối với pháp của Bồ-tát tâm không thoái chuyển; vượt hẳn phàm phu, Thanh văn và Duyên giác; đối với tất cả thế gian tâm không mê loạn, không bị nhiễm trước; tu tập đầy đủ các hành vô lượng của Bồ-tát; làm tăng trưởng tất cả công đức lành; trừ diệt phiền não; tất cả các ma không thể hủy hoại; nhờ nơi Thiện tri thức mà có thể thành tựu những việc như vậy. Vì sao? Vì Thiện tri thức có thể diệt trừ các chướng ngại, lìa pháp bất thiện, xa ác tri thức, diệt vô minh mê mờ và các tà kiến trói buộc, vượt khỏi tất cả thế gian

sinh tử, đoạn trừ mồi câu của ma, nhổ mũi nhọn phiền não, ra khỏi hiểm nạn vô trí nơi núi tà kiến, vượt khỏi dòng hữu lậu và các đường ác, chỉ dẫn chánh đạo Bồ-đề thanh tịnh, dạy dỗ pháp Bồ-tát, tu tập bốn đạo, làm sáng mắt trí tuệ, an trú Nhất thiết trí, tăng trưởng tâm Bồ-đề, làm rộng lớn tâm đại Bi, tu pháp Ba-la-mật, trú ở địa Bồ-tát, đắc pháp nhẫn thâm sâu, làm thanh tịnh tất cả các căn lành, tích chứa tất cả công đức của Bồ-tát, bố thí tất cả công đức của Bồ-tát, thấy tất cả chư Phật, tâm rất hoan hỷ, hộ trì giới thanh tịnh, hiểu nghĩa chân thật, mở bày cửa chánh pháp, xa lìa các đường tà, thị hiện pháp môn sáng suốt, chiếu soi tất cả, nghe nhận thọ trì vô lượng mây pháp của chư Phật, diệt trừ tất cả phiền não, tăng trưởng lợi ích Nhất thiết trí, an trú tất cả pháp của chư Phật.

Lại nữa, này thiện nam! Thiện tri thức như mẹ hiền làm cho chúng sinh được sinh vào nhà Phật. Thiện tri thức là cha lành làm vô số việc lợi ích cho chúng sinh. Thiện tri thức là người nuôi dạy bảo vệ chúng sinh không cho làm các việc ác. Thiện tri thức là bậc thầy vĩ đại giáo hóa khiến chúng sinh học giới Bồ-tát. Thiện tri thức là người dẫn đường, giáo hóa chúng sinh đến bờ bên kia. Thiện tri thức là vị lương y, điều trị tất cả bệnh phiền não. Thiện tri thức là núi tuyết nuôi lớn thuốc trí tuệ sáng suốt. Thiện tri thức là vị tướng dũng ngăn chặn tất cả các việc khủng bố. Thiện tri

thức là thuyền vững chắc làm cho chúng sinh vượt qua biển sinh tử. Thiện tri thức là vị thuyền trưởng khiến cho đến được bờ pháp bảo Nhất thiết trí. Vì thế, này thiện nam, nên phải biết tư duy nhớ nghĩ đến các bậc Thiện tri thức.

Lại nữa, này thiện nam! Đến nơi Thiện tri thức thì phát tâm như mặt đất nhận lấy tất cả các việc mà không mệt mỏi; phát tâm như Kim cang, vững chắc chánh trực không gì có thể hủy hoại; phát tâm như núi Kim cang, tất cả các khổ nạn không thể làm tiêu hoại; phát tâm không theo ý mình, mà thuận theo ý vị ấy; phát tâm như đệ tử, tuân theo tất cả lời dạy bảo; phát tâm như người hầu cận, đối với việc phục vụ khổ nhọc không nhàm chán; phát tâm nuôi dưỡng không sợ phiền não làm ô nhiễm; phát tâm như người làm thuê không trái nghịch với sự sai bảo; phát tâm khiêm tốn xa lìa sự kiêu ngạo, tăng thượng mạn; phát tâm thuần thục biết đúng lúc, không đúng lúc; phát tâm như ngựa báu, xa lìa tâm ngang ngược chưa được thuần thục; phát tâm như xe lớn, chuyên chở tất cả; phát tâm như voi lớn, khống chế được các căn; phát tâm như núi lớn, tất cả gió mạnh không thể lay chuyển; phát tâm như chó con, xa lìa sân hận; phát tâm như Chiên-đà-la, không kiêu ngạo; phát tâm như sừng bị gãy, không còn thế mạnh; phát tâm như gió lớn, không bị vướng mắc; phát tâm như thuyền lớn, từ bờ này sang bờ kia, qua lại không mỏi mệt; phát

tâm như chiếc cầu, đón nhận tất cả lời dạy của Thiện tri thức; phát tâm như con hiếu, thường gặp Thiện tri thức không nhàm chán; phát tâm như con vua, luôn thuận theo lời dạy của vua.

Lại nữa, này Thiện tri thức! Nên đối với thân mình sinh tưởng về bệnh khổ, đối với Thiện tri thức sinh tưởng thầy thuốc giỏi, đối với pháp được dạy sinh tưởng như thuốc hay. Đối với tự thân sinh tưởng đi xa, đối với Thiện tri thức sinh tưởng người dẫn đường, đối với pháp được dạy sinh tưởng con đường chân chánh. Lại đối với tự thân sinh tưởng hướng đến bờ bên kia, đối với Thiện tri thức sinh tưởng người biết giúp đỡ, đối với pháp được dạy sinh tưởng ao mát mẻ. Lại đối với tự thân sinh tưởng nông phu, đối với Thiện tri thức sinh tưởng rồng chúa, đối với pháp được dạy sinh tưởng mưa tuôn đúng thời, đối với việc thực hành theo lời dạy sinh tưởng thành công. Đối với tự thân sinh tưởng nghèo nàn, đối với Thiện tri thức sinh tưởng như Bảo Thiên vương Tỳ-sa-môn có nhiều của báu, đối với pháp được dạy sinh tưởng như thân báu. Đối với tự thân sinh tưởng như đệ tử, đối với Thiện tri thức sinh tưởng về sự tu học. Đối với tự thân sinh tưởng yếu hèn, đối với Thiện tri thức sinh tưởng dũng mãnh, đối với pháp được dạy sinh tưởng như binh khí. Lại đối với tự thân sinh tưởng như người đi buôn, đối với Thiện tri thức sinh tưởng người dẫn đường, đối với pháp

được dạy sinh tưởng trân báu, đối với sự thực hành theo lời dạy sinh tưởng của báu vô giá. Đối với tự thân sinh tưởng như con, đối với Thiện tri thức sinh tưởng như cha, đối với pháp được dạy sinh tưởng lập gia nghiệp. Đối với tự thân sinh tưởng như con vua, đối với Thiện tri thức sinh tưởng như đại thần, đối với pháp được dạy sinh tưởng học theo lời dạy của vua.

Này thiện nam! Đến với Thiện tri thức cần phải suy nghĩ bằng tưởng như thế. Vì sao? Vì nhân nơi tâm thanh tịnh ngay thẳng mới gặp được Thiện tri thức, tùy thuận theo lời dạy bảo để tăng trưởng căn lành như từ nơi núi Tuyết mọc nhiều dược thảo; làm pháp khí của Phật như biển cả thâu nhận mọi dòng nước; sinh ra các công đức thù thắng như biển cả sinh ra châu báu; làm thanh tịnh tâm Bồ-đề như luyện vàng ròng; vượt ra khỏi thế gian như núi Tu-di trong biển; không nhiễm thế gian như hoa sen trong nước; không chìm vào các ác như tử thi trong biển; tăng trưởng pháp Bạch tịnh như mặt trăng tròn đầy; chiếu khắp pháp giới như ánh mặt trời chiếu sáng; nuôi dưỡng thân Bồ-tát như mẹ nuôi con.

Này thiện nam! Tóm lại, Đại Bồ-tát nếu tùy thuận theo lời dạy của Thiện tri thức thì được mười lần trăm ngàn ức triệu công đức không thể tính kể; làm sáng tỏ mười lần trăm ngàn ức triệu tâm thanh tịnh sâu xa không thể tính kể; làm tăng

trưởng mười lần trăm ngàn ức triệu các căn của Bồ-tát không thể tính kể; làm thanh tịnh mười lần trăm ngàn ức triệu giới của Bồ-tát không thể tính kể; diệt trừ mười lần trăm ngàn ức triệu giới của Bồ-tát không thể tính kể; diệt trừ trăm ngàn ức triệu các chướng ngại không thể tính kể; vượt qua mười lần trăm ngàn ức triệu các nghiệp ác của ma không thể tính kể; hội nhập mười lần trăm ngàn ức triệu pháp môn của Bồ-tát không thể tính kể; viên mãn mười lần trăm ngàn ức triệu công đức vi diệu không thể tính kể; tu tập mười lần trăm ngàn ức triệu hạnh của Bồ-tát không thể tính kể; đầy đủ mười lần trăm ngàn ức triệu đại nguyện của Bồ-tát không thể tính kể.

Này thiện nam! Tóm lại, Bồ-tát nhân nơi Thiện tri thức mà thành tựu tất cả hạnh của Bồ-tát, tất cả Ba-la-mật của Bồ-tát, tất cả quả vị của Bồ-tát, tất cả pháp nhẫn của Bồ-tát, tất cả Đà-la-ni của Bồ-tát, tất cả môn Tam-muội của Bồ-tát, tất cả trí tự tại thông suốt của Bồ-tát, tất cả hồi hướng của Bồ-tát, tất cả đại nguyện của Bồ-tát.

Này thiện nam! Tất cả pháp như vậy, nhờ Thiện tri thức làm gốc, nương vào Thiện tri thức mà sinh ra, dựa vào Thiện tri thức mà sinh ra, nương vào Thiện tri thức mà nhận lấy, theo Thiện tri thức mà phát triển, dựa vào Thiện tri thức mà tăng trưởng, dựa vào Thiện tri thức mà an trú, nhờ Thiện tri thức mà chứng đắc.

Bấy giờ, Thiện Tài nghe những lời tán thán về Thiện tri thức, các hạnh của Bồ-tát và chánh pháp của Như Lai như vậy thì tâm vô cùng vui mừng, suy nghĩ đúng đắn, tư duy về hạnh nguyện của Bồ-tát, rồi đi dần đến nước Hải gian. Sức tu tập của thân ở quá khứ và tâm thanh tịnh, nên xa lìa được các hành động ác, ra khỏi mê hoặc điên đảo, hư dối của thế gian, mong tìm nghĩa chân thật của Phật pháp, tăng trưởng các căn, viên mãn đại nguyện, đầy đủ năng lực tinh tấn, không tiếc thân mạng, làm lợi ích cho chúng sinh, tu tập hạnh Bồ-tát, tích tập pháp Phật, gặp các Đức Như Lai, làm thanh tịnh các cõi, cúng dường Pháp sư, hộ trì chánh pháp, thành tựu thân đại nguyện thanh tịnh của Bồ-tát, biết hoàn toàn duyên khởi, tu tập căn lành không thể nghĩ bàn, nghĩ như thế rồi, bằng lòng tin thanh tịnh tin kính tất cả Bồ-tát như Phật Thế Tôn, tu tập các căn, tâm không điên đảo, chánh niệm cung kính, xa lìa tưởng của thế gian, đầy đủ các nguyện, thị hiện vô lượng hóa thân của Bồ-tát, tán thán pháp môn của tất cả chư Phật và Bồ-tát trong ba đời, có trí tuệ giác ngộ tất cả thần lực tự tại đi đến khắp nơi của chư Phật Như Lai và Bồ-tát, cho đến trong một sợi lông trên thân của chư Phật và Bồ-tát đều đầy đủ trí nhãn vô ngại, quán sát các pháp trong ba đời của hư không giới và pháp giới khắp mười phương.

Bấy giờ, Thiện Tài đã cung kính cúng dường

như vậy nên đầy đủ các nhẫn nguyện, dùng trí vô lượng để quán các cảnh giới.

Khi ấy, Thiện Tài năm vóc đảnh lễ lầu đài to lớn Nghiêm tịnh tạng và suy nghĩ: "Đây là các Thiện tri thức của chư Phật, Bồ-tát; là tháp của Đức Phật; là hình tượng của Như Lai; là trú xứ Pháp bảo của chư Phật, Bồ-tát; là Thanh văn, Duyên giác, cũng là tháp của họ; là chúng Thánh, cũng là cha mẹ, cũng là phước điền; đây là cảnh giới của tất cả pháp giới." Suy nghĩ rồi lại bình đẳng quán bằng như hư không; bình đẳng quán như pháp giới không có chướng ngại; bình đẳng quán như thực tế đến tất cả nơi khác; bình đẳng quán như Như Lai diệt trừ các hư vọng, không còn chấp trước; bình đẳng quán như ảnh, như mộng, như điện, như tiếng vang, đều từ duyên sinh, chẳng phải có chẳng phải không; tâm tin hiểu sâu xa tùy theo nghiệp nhân mà thọ quả báo; biết rõ xuất phát từ lòng tin mà thành tựu Đẳng chánh giác; nhân vì hiểu rõ công đức của chư Phật nên cúng dường chư Phật; nhân nơi tâm cung kính mà sinh ra hóa thân của Phật; nhân nơi tu tập căn lành mà sinh ra pháp của Phật; nhân nơi Bát-nhã ba-la-mật mà phát sinh tất cả Ba-la-mật khác; nhân nơi hạnh nguyện kiên cố mà sinh ra pháp của chư Phật; nhân nơi các pháp hồi hướng mà phát sinh tất cả hạnh của Bồ-tát, pháp giới và cảnh giới của Nhất thiết trí; hiểu rõ hồi hướng chẳng thường,

chẳng đoạn, chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng phải không nhân mà có tạo tác; xa lìa tà kiến chấp có và mê hoặc điên đảo, nghĩa là từ sự tự tại mà phát sinh các pháp, thật tánh vốn có tuần tự mà phát sinh, xa lìa ngã và ngã sở; thông đạt sâu xa về pháp duyên khởi; hội nhập các pháp giới; xem pháp hữu vi giống như ảnh trong gương; xa lìa kiến chấp có, không, không sinh, không diệt; diệt trừ mê hoặc sai lầm, hiểu rõ các pháp là không, đều không tự tại; siêu vượt các tướng, nhập vào cõi vô tướng mà cũng không trái với nguyên lý từ hạt sinh ra mầm; biết tất cả đều do nhân duyên, do nhân ấn mà sinh dấu ấn, như hình ảnh hiện ở trong gương, như điên, như mộng, như tiếng vang, như huyễn, mỗi mỗi đều do nhân duyên mà có; tất cả các pháp đều cũng như thế, tùy theo nghiệp mà thọ sinh quả báo; nhờ phương tiện thiện xảo nên hiểu sâu các pháp. Khi Thiện Tài đảnh lễ chưa xong thì hiểu được pháp như vậy, đạt được căn lành không thể nghĩ bàn, thân tâm hòa dịu, cúi đầu đảnh lễ, nhiễu quanh mười vòng, chắp tay lắng nghe rồi lại suy nghĩ: Đây là trú xứ của bậc rõ biết Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Đây là chỗ ở của bậc xa lìa hư vọng; là chỗ của bậc an trú trong pháp giới; là chỗ ở của bậc rõ biết chúng sinh chẳng phải thật, biết rõ vô sinh, biết rõ các pháp thế gian nên không còn bị lệ thuộc, bằng phương tiện phân biệt rõ tất cả chúng sinh; là chỗ

ở của bậc không nương tựa vào tất cả, xa lìa tất cả tướng, biết rõ tất cả pháp không có tự tánh, không còn hư vọng để nhận chịu tất cả nghiệp, hiểu rõ tất cả tướng của tâm, ý, thức; là chỗ ở của bậc biết rõ điều chẳng phải xuất ly, chẳng phải không xuất ly của tất cả đạo; là chỗ an trú của tất cả Đại trí độ thâm sâu, bằng phương tiện hiện đầy cả pháp giới; là chỗ diệt trừ tất cả phiền não; là chỗ của bậc trí tuệ đoạn trừ các kiến chấp tham ái kiêu mạn; là chỗ của các bậc thiền định giải thoát Tam-muội, thông suốt tự tại; là chỗ của bậc tu tập tất cả cảnh giới Tam-muội của Bồ-tát; là chỗ của bậc an trú vào trú xứ của các Như Lai; là chỗ của bậc dùng một kiếp làm tất cả kiếp; là chỗ của bậc dùng tất cả kiếp làm một kiếp; là chỗ của bậc dùng một cõi làm tất cả cõi; là chỗ của bậc dùng tất cả cõi làm một cõi mà không hủy hoại các tướng của cõi; là chỗ của bậc dùng một pháp làm tất cả pháp; là chỗ của bậc dùng tất cả pháp làm một pháp mà chẳng hủy hoại tướng của pháp; là chỗ của bậc dùng một chúng sinh làm tất cả chúng sinh; là chỗ của bậc dùng tất cả chúng sinh làm một chúng sinh mà hiểu rõ chúng sinh không có sự sai biệt; là chỗ của bậc dùng một Đức Phật làm tất cả Đức Phật; là chỗ của bậc dùng tất cả Đức Phật làm một Đức Phật mà hiểu rõ chư Phật không hai; là chỗ của bậc dùng ba đời làm một niệm; là chỗ của bậc dùng một niệm làm ba đời, trong khoảng một niệm

liền đến được tất cả cõi; là chỗ của bậc chiếu khắp, làm lợi ích cho tất cả chúng sinh; là chỗ của bậc chứng đắc tất cả nhập; là chỗ của bậc vượt hơn chúng sinh vì để giáo hóa chúng sinh nên không từ bỏ họ; là chỗ của bậc không lệ thuộc vào các cõi nhưng đi đến trang nghiêm tất cả thế giới và cúng dường chư Phật; là chỗ của bậc đến tất cả Phật mà không bị đắm nhiễm; là chỗ của bậc nương vào Thiện tri thức mà không đắm nhiễm vị ngọt của pháp; là chỗ của bậc an trú vào tất cả cung điện mà không đắm vào dục lạc; là chỗ của bậc nhập vào tất cả tướng mà không xa lìa Nhất thiết trí; là chỗ của bậc hiểu rõ thân của tất cả chúng sinh không ngã, không chúng sinh, không thấy có hai; là chỗ của bậc tự thân dung nạp tất cả thế giới mà không hủy hoại tánh của pháp; là chỗ của bậc tu tập tánh của hạnh nguyện đến tận cùng đời vị lai mà không chấp giữ tướng dài, ngắn của từng kiếp; là chỗ của bậc không xa lìa chỗ ở bằng đầu một sợi lông mà hiện khắp tất cả thế giới; là chỗ của bậc vì chúng sinh thuyết giảng chánh pháp; là chỗ của bậc đáng tôn trọng; là chỗ của bậc hiểu pháp thâm sâu; là chỗ của bậc thông đạt pháp không hai; là chỗ của bậc hiểu rõ pháp vô tánh; là chỗ của bậc đối trị hoàn hảo; là chỗ của bậc biết rõ thể tánh các pháp đều là không; là chỗ của bậc an trú đại Từ bi; là chỗ của bậc xa lìa tất cả quả vị Thanh văn, Duyên giác; là chỗ của bậc

vượt khỏi cảnh giới ma; là chỗ của bậc không nhiễm tất cả cảnh giới thế gian; là chỗ của bậc thành tựu tất cả pháp môn của Bồ-tát; là chỗ của bậc tùy thuận pháp môn của chư Phật; là chỗ của bậc nhàm chán sinh tử mà không chứng pháp ly sinh của Thanh văn; là chỗ của bậc biết rõ tất cả pháp vô sinh mà cũng không khởi nhận thức về không sinh; là chỗ của bậc quán pháp bất tịnh, không chứng pháp ly dục mà không nhiễm ái dục; là chỗ của bậc tu tập đại Từ, không do trừ diệt pháp sân hận; là chỗ của bậc quán về duyên khởi, ở nơi tất cả pháp mà không mê lầm; là chỗ của bậc trụ trong bốn Thiền mà không theo quả chứng sinh ra; là chỗ của bậc trụ vào bốn Tâm vô lượng, không sinh vào cõi Vô sắc vì giáo hóa chúng sinh; là chỗ của bậc an trú vào Tam-muội Không diệt vô kiến; là chỗ của bậc an trú vào Tam-muội Vô tướng vì giáo hóa chúng sinh nên không thể xả bỏ tướng; là chỗ của bậc an trú vào Tam-muội Vô nguyện, nhưng không lìa bỏ tất cả nguyện của Bồ-tát, là chỗ của bậc đối với thần lực tự tại trong tất cả nghiệp phiền não, vì giáo hóa chúng sinh mà thị hiện tùy theo các nghiệp ấy; là chỗ của bậc xa lìa sinh tử, mà thị hiện thọ sinh để giáo hóa; là chỗ của bậc xa lìa tất cả cõi, nhưng nhập vào tất cả cõi để giáo hóa chúng sinh; là chỗ của bậc tu đại Từ bi mà không lệ thuộc vào tham ái; là chỗ của bậc tu tập tâm Hỷ, thấy chúng sinh khổ mà thường lo

buồn; là chỗ của bậc tu tập tâm Xả, không từ bỏ việc làm lợi ích cho người khác; là chỗ của bậc chứng đắc định thứ chín mà không nhàm chán xa lìa việc thọ sinh cõi Dục; là chỗ của bậc xả ly các thọ mà không chứng Thanh văn, Duyên giác; là chỗ của bậc vào ba pháp môn giải thoát mà không chấp vào pháp giải thoát của Thanh văn; là chỗ của bậc quán bốn Chân đế mà không chứng vào các quả; là chỗ của bậc quán Duyên khởi xa lìa biên kiến; là chỗ của bậc tu tám Chánh đạo mà không hoàn toàn ra khỏi nạn sinh tử; là chỗ của bậc thoát khỏi phàm phu mà không rơi vào Nhị thừa; là chỗ của bậc quán sự thiêu đốt của các ấm mà không hoàn toàn diệt trừ năm ấm; là chỗ của bậc xả ly bốn cảnh giới ma mà không hoàn toàn xả bỏ sự hiểu biết về cảnh giới ma; là chỗ của bậc xả bỏ chướng ngại của sáu nhập nhưng thị hiện có lãnh thọ; là chỗ của bậc quán xét tướng chân như mà không cho đó là pháp thực tế; là chỗ của bậc thị hiện học tất cả thừa mà không xả bỏ Đại thừa. Như vậy, lầu đài này là chỗ ở của tất cả các bậc có tất cả công đức.

Bấy giờ, Thiện Tài nói kệ rằng:

An trú tâm đại Từ
Đại Bồ-tát Di-lặc
Đủ công đức vi diệu
Lợi ích mọi quần sinh.
Trú địa vị Quán đảnh

Trưởng tử của chư Phật
Tư duy cảnh giới Phật
An trú Pháp đường này.
Tất cả đệ tử Phật
Thường đi bước Đại thừa
Dạo chơi các pháp giới
An trú Pháp đường này.
Thí, giới, nhẫn, tinh tấn
Thiền, trí, nguyện phương tiện
Rốt ráo đến bờ kia
An trú Pháp đường này.
Trí vô ngại hư không
Chiếu khắp pháp ba đời
Người rõ biết tất cả
Tướng chân thật vô sinh.
Như chim bay trên không
An trú Pháp đường này
Diệt trừ tham, sân, si
Tất cả các điên đảo.
Người thường vui tịch tĩnh
An trú Pháp đường này
Quán ba môn giải thoát
Ấm, nhập giới, duyên khởi.
Người xa lìa ác đạo
An trú Pháp đường này
Vào sâu trí vô ngại
Quán chúng sinh bình đẳng.
Người biết pháp vô tánh

An trú Pháp đường này
Pháp ba đời vô ngại
Như gió trong hư không.
Người không chỗ dính mắc
An trú Pháp đường này
Thấy chúng sinh chịu khổ
Không có chỗ theo về.
Bậc đại Bi cứu khắp
An trú Pháp đường này
Thấy chúng sinh mù tối
Bỏ an vào đường nguy.
Bậc chỉ bày đường chánh
An trú Pháp đường này
Thấy các nẻo bức bách
Việc sinh, già, bệnh, chết.
Bậc trừ diệt lo sợ
An trú Pháp đường này
Thấy chúng sinh khổ nạn
Tích tập thuốc trí tuệ.
Bậc Y vương lòng Bi
An trú Pháp đường này
Thấy vô lượng chúng sinh
Trôi nổi biển sinh tử.
Thuyền đại Bi cứu độ
An trú Pháp đường này
Vào sâu biển sinh tử
Tiêu diệt rồng phiền não.
Bậc cầm báu Phật trí

An trú Pháp đường này
Mắt Từ bi đại nguyện
Quán biển chúng sinh ra.
Bậc như chim cánh vàng
An trú Pháp đường này
Vào hư không pháp giới
Như nhật nguyệt sáng trong.
Bậc ánh tuệ chiếu khắp
An trú Pháp đường này
Vì mỗi một chúng sinh
Tận kiếp vị lai tế.
Bậc gánh vác các khổ
An trú Pháp đường này
Trong mỗi một các cõi
Tu hành muôn kiếp sau.
Bậc tinh tấn Kim cang
An trú Pháp đường này
Tại chỗ ngồi nghe nhận
Pháp chư Phật không chán.
Bậc biển lớn trí tuệ
An trú Pháp đường này
Dạo khắp biển thế giới
Và biển các đại chúng.
Bậc cúng dường biển Phật
An trú Pháp đường này
Trong biển tất cả kiếp
Tu hành biển hạnh nguyện.
Bậc sinh ra công đức

An trú Pháp đường này
Trong mỗi lỗ chân lông
Chúng sinh, kiếp, cõi Phật.
Bậc nhìn mắt vô ngại
An trú Pháp đường này
Trong mỗi niệm vào khắp
Các kiếp không thể nói.
Bậc biết niệm vô ngại
An trú Pháp đường này
Tất cả cõi như bụi
Chúng sinh như giọt nước.
Bậc sinh nguyện bình đẳng
An trú Pháp đường này
Vô lượng kiếp tu hành
Nguyện, thiền định, tổng trì.
Bậc pháp môn giải thoát
An trú Pháp đường này
Tất cả các Phật tử
Sinh ra vô lượng đức.
Bậc lợi ích chúng sinh
An trú Pháp đường này
Thành tựu trí vô ngại
Xảo phương tiện thông sáng.
Bậc tùy thời ứng hiện
An trú Pháp đường này
Từ khi mới phát tâm
Rốt ráo tất cả hạnh.
Hóa thân khắp pháp giới

Hiển bày sức tự tại
Một niệm thành Chánh giác
Vào vô lượng trí tuệ.
Bậc chẳng thể đo lường
An trú Pháp đường này
Sức tịnh tuệ vô ngại
Dạo khắp các pháp giới.
Bậc trí quán vô cấu
An trú Pháp đường này
Thành tựu chân vô ngại
Không dính mắc tất cả.
Rõ các cõi không hai
An trú Pháp đường này
Quán các pháp tịch diệt
Hết thảy như hư không.
Bậc cảnh giới ly cấu
An trú Pháp đường này
Đại bi quán chúng sinh
Chỗ các khổ bức bách.
Bậc lợi ích cứu tế
An trú Pháp đường này
Không xa lìa chỗ ngồi
Trước chúng sinh hiện khắp.
Như vầng nhật nguyệt sáng
Diệt trừ mồi của ma
Phật tử trú Pháp đường
Thương xót mọi quần sinh.
Hiện vô lượng hóa thân

Đầy khắp các pháp giới
Phật tử trú Pháp đường
Dạo khắp các pháp giới.
Tất cả chỗ Như Lai
Vô lượng, vô số kiếp
Không nương vào Pháp đường
Đo lường cảnh giới Phật.
Vô lượng, vô số kiếp
Tâm ấy không mỏi mệt
Phật tử trú Pháp đường
Niệm niệm vào các định.
Mỗi một môn Tam-muội
Hiện bày cảnh giới Phật
Phật tử trú Pháp đường
Rõ biết tất cả cõi.
Tất cả kiếp ba đời
Danh hiệu Phật chúng sinh
Phật tử trú Pháp đường
Các kiếp làm một niệm.
Xa lìa hoặc vọng tưởng
Tùy thuận với chúng sinh
Phật tử trú Pháp đường
Tu tập các Tam-muội.
Trong từng mỗi tâm niệm
Thấu rõ pháp ba đời
Phật tử trú Pháp đường
Ngồi kiết già một chỗ.
Hiện khắp tất cả cõi

Trong tất cả các nẻo
Phật tử trú Pháp đường
Đều uống biển pháp Phật.
Vào sâu biển trí tuệ
Đi qua biển công đức
Trí vô ngại suy lường
Vô số cõi ba đời.
Các kiếp chư Như Lai
Vô số loài chúng sinh
Phật tử trú Pháp đường
Thường ở trong một niệm.
Biết rõ trong ba đời
Các cõi Phật thành, bại
Biết rõ các Tối Thắng
Chỗ tu các hạnh nguyện.
Cùng căn tánh chúng sinh
Tu tập cảnh giới Phật
Trong mỗi một vi trần
Thấy tất cả cõi kiếp.
Chư Phật và quyến thuộc
Tất cả loài chúng sinh
Phật tử trú Pháp đường
Thường quán tất cả pháp.
Chúng sinh, cõi, đời, kiếp
Thảy đều vô tự tánh
Quán xét các chúng sinh
Pháp Như Lai bình đẳng.
Chí nguyện và thế giới

Ba đời đều bình đẳng
Phật tử trú Pháp đường
Giáo hóa mọi quần sinh.
Cúng dường chư Như Lai
Tư duy các pháp giới
Vô lượng việc trí tuệ
Đầy đủ các đại nguyện.
Giảng thuyết vô số kiếp
Cùng tận không thể được
Tất cả các Phật tử
Đầy đủ vô lượng đức.
An trú Pháp đường này
Tôi chắp tay cung kính
Trưởng tử của chư Phật
Hạnh Di-lặc vô ngại
Con chắp tay đảnh lễ
Nguyện xin thương xót con.

Sau khi tán thán lầu đài và các Bồ-tát xong, Thiện Tài chắp tay cung kính, cúng dường, đảnh lễ, đứng ở ngay dưới cửa muốn thấy Bồ-tát Di-lặc. Vừa lúc từ xa nhìn thấy Bồ-tát và vô lượng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân… cùng với đại chúng vây quanh, từ bên ngoài đi đến, oai đức thù thắng chiếu sáng tất cả, không nhiễm pháp thế gian, vượt khỏi các cảnh giới các ma của tất cả thế gian, không còn các chướng ngại, vào sâu cảnh giới của Bồ-tát Như

Lai, cúng dường chư Phật, pháp của chư Phật, đội mão của cõi trời Tịnh diệu làm bằng lụa giải thoát, an trú trong lưới đại trí, bằng cam lồ Nhất thiết trí của chư Phật được Quán đảnh mà phát sinh Phật pháp, được Nhất thiết chủng trí. Khi ấy, Thiện Tài đầu mặt đảnh lễ, một lòng chắp tay thưa Đại thánh:

–Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu hạnh Bồ-tát? Đã tu học rồi, đầy đủ pháp chư Phật, tùy theo sự thỉnh cầu của chúng sinh đều khiến cho họ được giải thoát, thành tựu nguyện lớn, hoàn thành tất cả các hạnh của Bồ-tát, an ủi tất cả hàng trời, người, làm cho họ không mất bản tâm, không trái Tam bảo, không lừa dối trời, người, không dối trá chúng sinh, không đoạn trừ hạt giống Phật, giữ gìn nhà của Bồ-tát và chánh pháp của Như Lai. Những việc như vậy, xin nguyện Đại thánh giảng thuyết cho.

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc nhìn khắp trong đại chúng rồi chỉ vào Thiện Tài mà bảo rằng:

–Các ông có nghe đồng tử này hỏi về hạnh của Bồ-tát đầy đủ tất cả công đức chăng? Đồng tử này là người dũng mãnh tinh tấn chuyên cầu nghĩa chân thật, dùng tâm chánh trực để đạt quả vị không thoái chuyển, thường tu tập pháp tối thắng, tâm không mệt mỏi, như cứu lửa trên đầu, tìm cầu Thiện tri thức để thân cận cúng dường, nghe pháp thọ trì. Đồng tử này xưa kia ở tại thành Tần-đà-ca-

la, đã lãnh thọ lời dạy của Văn-thù-sư-lợi, cầu Thiện tri thức lần lượt trải qua một trăm mười vị Thiện tri thức để hỏi về hạnh của Bồ-tát, tâm không mệt mỏi. Tuần tự đến chỗ ta, Đồng tử ấy học Đại thừa rất là hy hữu, thành tựu được nguyện lớn, có thể làm được việc lớn, đầy đủ đại trang nghiêm, dùng tâm đại Từ mà cứu độ chúng sinh, phát khởi đại Tinh tấn ba-la-mật, chỉ bày dẫn dắt đại chúng, đi thuyền đại pháp vượt khỏi sinh tử, khiến họ an trú trong đạo lớn, được pháp báu lớn, tăng trưởng đại trí. Người như vậy khó được nghe thấy và gần gũi cùng ở, cùng đi cũng thật khó. Vì sao? Vì đồng tử này phát tâm cứu độ tất cả chúng sinh, diệt trừ các khổ trong đường các nạn tà kiến, đường nguy hiểm của tối tăm ngu si; vượt ra khỏi sinh tử; hủy hoại sự luân hồi trong các cõi; vượt qua cảnh giới của ma; không bị đắm trước trong thế gian; ra khỏi bùn tham dục; cởi bỏ những trói buộc của tham ái; trừ tà kiến điên đảo; dẹp bỏ cờ kiêu mạn; nhổ mũi nhọn kết sử; nhổ bỏ các triền cái; xé rách lưới ái dục; tiêu diệt vô minh; làm khô cạn dòng hữu lậu; xa lìa những huyễn hoặc dua nịnh; làm sạch cấu uế của tâm; giải thích các nghi ngờ; vượt biển vô trí; chán khổ sinh tử; nương vào thuyền đại pháp mà cứu bốn dòng kết sử; bắt cầu trí tuệ qua sông ái lớn; thắp ngọn đèn trí tuệ trong đêm tối si mê; chỉ bày chánh đạo nơi đường sinh tử; cho người bệnh phiền não uống thuốc pháp;

đến người sinh, già, chết cho pháp vị cam lồ; người đầy dẫy ba độc thì dùng nước thiền định làm cho được mát mẻ; người hay lo sợ thì ban cho sự vô úy; người ở ngục ba cõi thì mở cửa trí tuệ; người bị tà kiến trói buộc thì dùng kiếm trí tuệ đoạn trừ; người ở trong thành tam giới thì mở cửa giải thoát; người ở chỗ nguy hiểm thì dẫn dắt đến nơi an ổn; người sợ giặc oán kết thì ban cho sự vô úy; người rơi vào ba đường ác thì giúp đỡ tiếp sức khiến cho họ ra khỏi; người bị giặc năm ấm làm não hại thì đưa họ đến quả vị Niết-bàn; người chấp vào chúng sinh thì dẫn họ vào tám Chánh đạo; người ở trong làng xóm rỗng không của sáu nhập thì đem ánh sáng trí tuệ mà cứu họ; người lạc mất bến bờ thì chỉ cho họ bến bờ chân thật; người gần bạc ác thì khiến cho họ thân cận bạn lành; người ưa thích pháp khờ dại thì dẫn dắt họ bằng pháp bậc Thánh; người ưa trụ ở nhà sinh tử thì khiến họ thoát ra, đi vào thành trì Nhất thiết trí; bảo vệ tất cả chúng sinh; không bỏ tâm thanh tịnh, cầu đạo Bồ-đề, tích tập hạnh Đại thừa, tâm không mệt mỏi; uống mưa chánh pháp mà không nhàm chán; dũng mãnh hoàn thành các việc công đức; làm tịnh các pháp môn; tu tập hạnh Bồ-tát mà tâm không biếng nhác; luôn dùng phương tiện hành nguyện lớn; gặp Thiện tri thức, tâm ưa thích, không chán ghét, phục vụ họ thuận theo lời dạy bảo mà không cho là khổ. Này các thiện nam, trong thế gian có người

có thể phát tâm Bồ-đề vô thượng rất là hiếm có, nếu đã phát tâm mong cầu pháp Phật tinh tấn như vậy cũng rất là hiếm có. Người ưa thích đạo Bồ-tát thanh tịnh, đầy đủ hạnh Bồ-tát, không tiếc thân mạng, cầu Thiện tri thức, không trái nghịch với lời dạy bảo của họ, tu tập Bồ-đề phần, không ham lợi dưỡng; không xả bỏ tâm chánh trực của Bồ-tát; không tham đắm vào sự nghiệp của thế tục, không đắm nhiễm năm dục; không quyến luyến cha mẹ bà con và thân tộc; chỉ thích chuyên cầu tu tập Nhất thiết chủng trí, người như vậy càng hiếm có hơn.

Này thiện nam! Nếu có Bồ-tát tu học như vậy thì có thể hoàn tất sở hành của Bồ-tát, thành tựu viên mãn nguyện lớn, gần quả vị Bồ-đề của Phật, làm tịnh tất cả cõi, giáo hóa chúng sinh, vào sâu trong pháp giới, đầy đủ các Ba-la-mật, hành dụng rộng rãi hạnh Bồ-tát, quán xét tận cùng nguồn gốc của tâm chánh, vượt khỏi các nghiệp của ma, có thể gặp gỡ tất cả Thiện tri thức, trong một đời có thể đầy đủ hạnh Bồ-tát Phổ Hiền. Đồng tử này vào biển oai nghi, biển trí tuệ, tu biển Bồ-đề, biển hạnh Bồ-tát, thành tựu viên mãn tất cả biển nguyện của chư Phật, đến biển các cõi, thấy biển chư Phật, vào biển quyến thuộc, hành biển cúng dường, nghe biển chánh pháp, uống biển diệu pháp, thành tựu viên mãn biển diệu lực của tất cả Bồ-tát, hiện bày tất cả mây lực tự tại, tất cả chúng

sinh không ai mà không thấy, diệt trừ tất cả xứ sở của phiền não, đi vào tất cả chỗ của Phật, vào tất cả pháp môn Tam-muội, an trú nơi ánh sáng thần thông, du hóa khắp pháp giới, như ở mặt trời mặt trăng chiếu sáng khắp nơi của chúng sinh, không lệ thuộc vào các tướng, như chim bay giữa hư không, thường ưa thích pháp môn tịch tĩnh, vô hoại đi khắp thế giới Nhân-đà-la võng, thế giới chư Phật như gió không bị ngăn ngại, vào sâu trong pháp giới, hiện khắp trong các thế gian, thấy chư Phật ba đời tâm vô cùng vui mừng, theo sự giáo hóa của chư Phật để làm pháp khí của bậc Thánh, thành tựu các pháp môn, đầy đủ hạnh của Bồ-tát, thị hiện năng lực tự tại.

Này Thiện Tài! Hôm nay ông được thật nhiều lợi lớn, trong vô lượng kiếp khó thấy, nghe được, ông đều có thể nghe thấy rõ biết được công đức đó. Nghĩa là thấy được Văn-thù-sư-lợi tích tập vô lượng công đức, xa lìa tất cả đường ác hiểm nạn, an trú vào chánh pháp, vượt qua Sơ địa, an trú vào công đức của các Bồ-tát, đầy đủ các trí tuệ chứng đắc được quả vị chư Phật, biển hạnh của Bồ-tát, thành tựu đầy đủ kho tàng đại trí tuệ chư Phật ngang bằng hư không, thường mong cầu vô lượng công đức vi diệu, tâm không biếng nhác. Nếu người nào có thể được trực tâm vững chắc như thế thì thích mong cầu Thiện tri thức, đầy đủ hạnh Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh, đầy đủ lòng tin thanh tịnh

không thể nghĩ bàn vào nghĩa lý chánh pháp công đức vi diệu và đều thấy được tất cả Phật tử.

Này Thiện Tài! Ông được lợi lớn, lần lượt thấy được các đệ tử chân chánh của Phật.

Này Thiện Tài! Tùy theo hạnh nguyện sở đắc tự nói ra ấy ông đã nghe được rồi thì đều được đầy đủ hạnh nguyện như vậy, ở trong vô lượng kiếp thật khó thành tựu, vì nhân duyên ấy mà các Phật tử tuần tự nói ra, những điều khó thấy nghe, ông đều đã nghe thấy cả. Từ khi nghe được pháp ấy nên phát sinh năng lực tự tại, được tất cả chư Phật hộ niệm, được Bồ-tát giúp đỡ và thuận theo lời dạy ấy thì được lợi ích lớn, nuôi lớn chủng tánh tất cả Bồ-tát, học tất cả công đức, không diệt mất hạt giống Phật, thường được chư Phật rưới nước cam lồ trên đỉnh đầu, chẳng bao lâu thì sẽ ngang bằng với Phật tử, đi theo chúng sinh, nhờ tu tập căn lành khiến cho tất cả được phước báo thù thắng.

Này Thiện Tài! Ông nên phát tâm thật hoan hỷ, thì chẳng bao lâu sẽ được phước báo lớn, vô lượng Bồ-tát ở trong vô số kiếp tu hạnh Bồ-tát, trong đời hiện tại ông đều được đầy đủ tất cả, đều nhờ sức tinh tấn của trực tâm. Người nào muốn có được những pháp như vậy phải tu học như Thiện Tài, liền được rốt ráo các hạnh Bồ-tát, thành tựu đầy đủ tất cả hạnh nguyện, hiểu rõ tất cả pháp. Ví như vầng mây lành tùy theo chỗ che phủ có thể tuôn xuống trận mưa ngọt. Cũng vậy, tùy theo trí tuệ sở

nguyện mà được đầy đủ các hạnh của Bồ-tát. Thiện Tài nên biết, những điều ta nói ra đều là sở hành của Bồ-tát Phổ Hiền, ông nên rõ biết để thân cận với Thiện tri thức. Chư Phật đời quá khứ thường cầu đạo Bồ-đề, tu tập những hạnh này. Ở trong vô lượng kiếp đối với pháp hữu vi phải nhận vô số khổ, vẫn chưa gặp được chư Phật quá khứ, không đầy đủ hạnh này.

Này Thiện Tài! Hôm nay ông đã được nghe pháp của chư Phật và hành hạnh Bồ-tát. Có những chúng sinh nghe hạnh này được nhiều lợi ích, thành tựu viên mãn đại nguyện, gần gũi chư Phật, là đệ tử chân chánh của Phật, nhất định thành tựu được quả vị Phật, được giải thoát thanh tịnh, du hành khắp mười phương, gặp được đại chúng Bồ-tát của Như Lai, phát triển căn lành như hoa sen trong nước, gặp được chư Phật, nghe và thọ trì chánh pháp, an trú Phật đạo, đầy đủ hạnh nguyện chư Phật, hoàn thành công đức đến bờ kia của chư Phật.

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc bảo Thiện Tài:

–Ông có thể đến hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi về các pháp môn, cảnh giới trí tuệ và các hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền, vị ấy giảng thuyết rõ cho ông.

Khi ấy Thiện Tài nghe nói rồi, liền khóc rơi lệ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền đưa tay cầm hoa báu anh lạc trao cho Thiện Tài. Thiện Tài nhận được

rồi vui mừng tung lên cúng dường Bồ-tát Di-lặc. Bồ-tát Di-lặc liền dùng tay phải xoa đầu Thiện Tài và khen ngợi:

–Lành thay, lành thay, Phật tử! Ông chẳng bao lâu nữa sẽ được như chúng ta.

Bấy giờ, Thiện Tài vô cùng vui mừng dùng kệ tán thán:

Vô lượng, vô số kiếp
Bậc khó được thấy gặp
Nay con được thân cận
Thiện tri thức vô thượng.
Văn-thù, bậc đáng kính
Đạt công đức rốt ráo
Mong gặp Thiện tri thức
Được thân cận vị ấy.

Bấy giờ, đem năm vóc cung kính đảnh lễ Bồ-tát Di-lặc, Thiện Tài chắp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước kia con đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết được: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát? Làm thế nào để tu tập đạo Bồ-tát? Đức Như Lai thọ ký cho Đại thánh một đời sẽ được chứng minh pháp ly sinh. Ở trong chánh pháp ấy, Bồ-tát xa lìa sinh tử, ở địa vị của Bồ-tát, đạt được tất cả pháp Ba-la-mật, đầy đủ tất cả nhẫn, thành tựu tất cả các địa của Bồ-tát, đối với tất cả pháp môn đều giải thoát tự tại, chứng được tất cả Tam-muội đi đến tất cả

cảnh giới mà Bồ-tát muốn đến, đạt được tất cả ánh sánh phương tiện biện tài Đà-la-ni, thành tựu đầy đủ tự tại của Bồ-tát, tích chứa tất cả pháp trợ đạo Bồ-đề phần, hành dụng bằng phương tiện Thắng trí, được tất cả thần thông. Tùy theo sự tu học đều được hoàn thành các hạnh Bồ-tát, đầy đủ tất cả nguyện, biết rõ pháp môn của các thừa, nắm giữ chỗ Như Lai nắm giữ, lãnh thọ tất cả Bồ-đề Phật, giữ gìn kho tàng chánh pháp chư Phật, làm phát sinh trí tuệ báu, công đức của Bồ-tát và kho tàng bí mật của Như Lai, thường làm bậc đứng đầu trong đại chúng Bồ-tát. Bồ-tát dùng năng lực mạnh mẽ phá tan giặc phiền não cho người bị giặc phiền não bức bách, khiến họ được an ổn, chỉ dẫn con đường chân chánh cho người bị mê lầm trên con đường hoang vắng sinh tử, dùng thuốc tốt điều trị cho người mắc bệnh phiền não, được chúng sinh tôn kính, làm bậc Trời trong loài trời, làm bậc Thánh Vô thượng vượt hẳn hàng Nhị thừa, làm người dẫn đường để độ thoát cho những kẻ ở trong biển sinh tử, giăng lưới giáo pháp lớn thả vào biển sinh tử để cứu vớt hết những người đã điều phục, làm tăng trưởng căn lành, đứng vững trong quả vị vô ngại của Bồ-tát, hoàn thành tất cả việc của Bồ-tát, trú vào chỗ của Phật, nguyện mong Đại thánh thuyết giảng cho con; Bồ-tát làm thế nào để học hạnh của Bồ-tát? Làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Di-lặc nhìn Thiện Tài, chỉ

cho đại Thánh chúng và dùng kệ khen gợi công đức của Thiện Tài:

Đồng tử Thiện Tài này
Trực tâm trí tâm tịnh
Thường cầu hạnh Bồ-tát
Mà đi đến chỗ ta.
Lành thay! Mây đại Bi
Hay mưa pháp cam lồ
Đầy đủ ba tịnh nhãn
Bồ-tát hành không chán.
Lành thay! Tâm chân chánh
Tinh tấn không biếng nhác
Các căn thảy điều phục
Thường cầu hạnh Bồ-tát.
Lành thay! Hành không hoại
Thường cầu Thiện tri thức
Hiểu rõ tất cả pháp
Giáo hóa các chúng sinh.
Lành thay! Đạo thanh tịnh
An trú kho công đức
Sức dũng mãnh tinh tấn
Chứng được địa Tối thắng.
Lành thay! Bậc khó gặp
Mầm công đức chư Phật
Phát triển các căn lành
Vào sâu vô lượng cảnh.
Lành thay! Pháp bình đẳng
Được mất và khen chê

Khổ vui pháp thế gian
Tâm ấy không bị nhiễm.
Lành thay! Bậc an lạc
Trực tâm lìa dua nịnh
Trừ diệt các kiêu mạn
Sân hận và phóng dật.
Lành thay! Tạng Tối thắng
Quán xét tất cả chúng
Phát triển kho công đức
Tâm ấy không lười biếng.
Lành thay! Trí ba đời
Viên mãn các pháp giới
Hiểu tạng công đức Phật
Tâm ấy không biếng nhác.
Lành thay! Hoa sen đẹp
Tăng trưởng mây tiếng tăm
Phật tử đến nghe pháp
Ta chỉ đường vô ngại.
Thành tựu lưới trí tuệ
Thông suốt không nghĩ bàn
Tu tập hạnh Bồ-tát
Giáo hóa các chúng sinh.
Thường cầu Bồ-đề Phật
Tu tập hạnh ly cấu
Nghe giữ các nguyện lớn
Đến nay không mệt mỏi.
Chư Phật trong ba đời
Thành tựu các hạnh nghiệp

Thiện Tài muốn tu học
Nên đến chỗ của ta.
Chí cầu chân Pháp sư
Thuyết giảng pháp chánh đạo
Bậc khéo dạy Bồ-tát
Nên đến chỗ của ta.
Phật tử tu trí tuệ
Đầy đủ đạo Bồ-đề
Gần gũi Thiện tri thức
Nên đến chỗ của ta.
Làm cha mẹ chúng sinh
Nuôi dưỡng các công đức
Hoàn thành đạo Bồ-đề
Nên đến chỗ của ta.
Các sinh, lão, bệnh, tử
Vị lương y vô thượng
Đế Thích của chúng sinh
Mưa thuốc pháp Cam lồ.
Mặt trời soi chúng sinh
Chiếu khắp các đường chánh
Trăng tỏa sáng chúng sinh
Nên công đức tròn đầy.
Ví như núi Tu-di
Oán thân tâm không động
Như nước trong biển lớn
Chưa từng có tăng giảm.
Người hướng dẫn trên biển
Cứu vớt vô lượng chúng

Tất cả không lệ thuộc
Nên đến chỗ của ta.
Sức tinh tấn mạnh mẽ
Cứu độ các chúng sinh
Khiến đều được an lạc
Thường cầu Thiện tri thức.
Dựng vững cờ chánh pháp
Hiển bày công đức Phật
Diệt trừ khổ ác đạo
Mở cửa các nẻo thiện.
Đến nơi thầy dẫn đường
Thấy thân Phật vi diệu
Nghe, giữ pháp bí mật
Thường cầu bậc trí tuệ.
Muốn đủ sắc trí mầu
Thác sinh nơi dòng tộc
Thành tựu các công đức
Cho nên đến chỗ ta.
Tâm chánh trực khó sánh
Gần gũi Thiện tri thức
Nghe vị ấy giảng thuyết
Đều có thể phụng trì.
Nhờ vô lượng đức xưa
Văn-thù khiến phát tâm
Tùy thuận lời chỉ giáo
Thường cầu Bồ-đề Phật.
Bỏ quyến thuộc cung trời
Cha mẹ và bà con

Tất cả vui thế gian
Chịu khổ cầu tri thức.
Hạnh thanh tịnh như vậy
Mạng chung ở đó rồi
Được các quả thắng diệu
Vào ngôi nhà Phật pháp.
Thiện Tài thấy chúng sinh
Khổ sinh, lão, bệnh, tử
Mà phát tâm đại Bi
Thường cầu Bồ-đề Phật.
Thấy lưu chuyển năm đường
Bị các khổ dày vò
Tu trí tuệ Kim cương
Phá tan các đường khổ.
Ruộng chúng sinh hoang nhơ
Gai tham giận, tà kiến
Để dọn sạch thứ ấy
Nên tìm cày trí bén.
Chỗ chúng sinh tối tăm
Mê mờ lạc đường chánh
Thiện Tài, thầy dẫn đường
Tuệ sáng chỉ đường chánh.
Nhẫn nhục làm áo giáp
Cầm kiếm trí sắc bén
Nương vào ba pháp môn
Trừ diệt giặc phiền não.
Thiện Tài sức dũng mãnh
Khắp vì chúng ba cõi

Diệt trừ các lo sợ
Khiến đến nơi an ổn.
Thiện Tài là thuyền trưởng
Kết thành thuyền pháp lớn
Vượt qua biển lửa trần
Khiến trụ đảo châu báu.
Thiện Tài là tất cả
Mặt trời trong pháp giới
Dùng nguyện trí tuệ sáng
Chiếu soi khắp muôn loài.
Thiện Tài trăng giác ngộ
Diệu pháp được viên mãn
Định từ sáng trong mát
Diệt nóng bức phiền não.
Thiện Tài nương biển trí
Trực tâm đất Kim cương
Bồ-tát đi vào sâu
Sinh pháp báu vi diệu.
Tâm Bồ-đề Long vương
Bay vào pháp giới không
Nổi mây mưa Cam lồ
Nuôi dưỡng quả Bạch tịnh.
Tịnh tín là tim đèn
Từ bi làm dầu thơm
Chánh niệm là bình báu
Thắp ánh đèn thế gian.
Tâm đạo Ca-la-na
Từ bi làm bào thai

Bồ-đề các bộ phận
Nuôi lớn tạng Như Lai.
Tăng trưởng tạng công đức
Thanh tịnh tạng trí tuệ
Làm mạnh tạng trí tuệ
Thành tựu tạng các nguyện.
Đại trang nghiêm như vậy
Cứu giúp các chúng sinh
Tất cả hàng trời người
Khó nghe, khó được gặp.
Cây trí tuệ như vậy
Gốc sâu không lay động
Vững chắc vì tươi tốt
Lợi ích cho muôn loài.
Muốn nghe tất cả pháp
Diệt trừ các nghi hoặc
Đủ công đức vi diệu
Thường cầu Thiện tri thức.
Phá tan ma phiền não
Tiêu sạch cấu tà ái
Đều khiến được giải thoát
Người thường cầu trí tuệ.
An trú đạo công đức
Diệt hết ba đường ác
Mở thông các cõi thiện
Khiến chứng đạo Niết-bàn.
Hiển bày tám Chánh đạo
Diệt trừ các tà kiến

Xé tan lưới phiền não
Làm cạn biển ái dục.
Thiện Tài, mặt trời sáng
Chiếu khắp loài chúng sinh
Làm Điều Ngự Trượng Phu
Cứu chúng sinh ba cõi.
Giác ngộ cho tất cả
Ra khỏi bùn năm dục
Diệt trừ tưởng hư dối
Mở bày cửa giải thoát.
Phân biệt các pháp giới
Làm tịnh cõi Như Lai
Thành tựu tất cả pháp
Thiện Tài thường vui mừng.
Dũng mãnh tu phương tiện
Lòng tin không thể hoại
Tích tập đức vi diệu
Hoàn thành các nguyện lớn.
Chẳng bao lâu thấy Phật
Thông suốt tất cả pháp
Làm tịnh cõi nước Phật
Thành tựu Bồ-đề Phật.
Tùy thuận biển oai nghi
Rốt ráo biển các hạnh
Cứu độ hết tất cả
Vô lượng biển chúng sinh.
Phát sinh các pháp thiện
Đủ công đức vi diệu

Cùng với các Phật tử
Viên mãn pháp giải thoát.
Hoàn thành các nguyện lớn
Hàng phục tất cả ma
Đầy đủ nguyện thanh tịnh
Diệt trừ các phiền não.
Thành tựu Nhất thiết trí
Hiểu rõ pháp sâu xa
Diệt trừ các phiền não
Và mọi thứ khổ nạn.
Của tất cả chúng sinh
Luân hồi trong sinh tử
Để chuyển bánh xe pháp
Trừ diệt các đường khổ.
Giữ gìn chủng tánh Phật
Tịnh tu chủng tánh Pháp
Bảo hộ chủng tánh Tăng
Hiểu chủng tánh ba đời.
Hoàn thành lưới nguyện lớn
Phá hủy lưới tà kiến
Xé tan lưới tham ái
Dẹp trừ các lưới khổ.
Thành tựu chánh trực tâm
Đầy đủ tánh trí tuệ
Thanh tịnh tánh thế giới
Độ thoát tánh chúng sinh.
Thiện Tài khiến tất cả
Vô lượng các chúng sinh

Chư Phật và Bồ-tát
Đều vui mừng vô cùng.
Thiện Tài trí tuệ sáng
Chiếu khắp pháp các cõi
Tất cả loài chúng sinh
Được thấy vô lượng Phật.
Chiếu soi các thế giới
Làm tịnh cõi chúng sinh
Xa lìa các đường ác
Hiển bày các đường thiện
Tu tập tám Chánh đạo
Ở trong đường giải thoát.
Khiến khắp cả muôn loài
Thoát khỏi biển sinh tử
Trừ diệt các phiền não
An trú biển công đức
Khô cạn biển phiền não
Vượt ra biển ba cõi
Các căn đã điều phục
Không lệ thuộc thế gian.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT

HOA NGHIÊM

QUYỂN 59

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 16)

Bồ-tát Di-lặc khi dùng kệ như vậy để tán thán các công đức vi diệu của Thiện Tài, khiến cho vô lượng chúng sinh phát đạo tâm rồi Bồ-tát Di-lặc bảo Thiện Tài:

–Lành thay, lành thay! Đồng tử có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác để chuyên cầu tất cả pháp Phật làm lợi ích cho tất cả thế gian, cứu độ tất cả chúng sinh.

Này thiện nam! Ông sẽ được lợi ích hoàn toàn, sinh vào cõi người, diện kiến chư Phật, được gặp Thiện tri thức lớn là Văn-thù-sư-lợi. Ông là bậc Pháp khí, thấm nhuần căn lành tăng trưởng pháp Bạch tịnh, làm tịnh tánh dục, được Thiện tri thức giúp đỡ và chư Phật hộ niệm. Vì sao? Vì tâm Bồ-đề là hạt giống của tất cả Phật, có thể phát sinh pháp tất cả chư Phật. Tâm Bồ-đề là ruộng tốt, nuôi lớn pháp bạch tịnh của chúng sinh. Tâm Bồ-đề là mặt đất lớn, có thể nắm giữ tất cả pháp thế gian. Tâm Bồ-đề là nước sạch tẩy rửa tất cả cấu bẩn phiền não. Tâm Bồ-đề là gió mạnh mà tất cả thế gian không thể làm chướng ngại. Tâm Bồ-đề là lửa hừng, có thể thiêu đốt tất cả ái dục tà kiến. Tâm Bồ-đề là mặt trời trong sáng chiếu khắp tất cả loài

chúng sinh. Tâm Bồ-đề là mặt trăng sáng tỏ, làm các pháp Bạch tịnh thảy đều viên mãn. Tâm Bồ-đề là đèn sáng, chiếu khắp tất cả các pháp giới. Tâm Bồ-đề là mắt tịnh, có thể nhìn thấy con đường đúng sai. Tâm Bồ-đề là con đường lớn, làm cho vào thành trì Nhất thiết trí. Tâm Bồ-đề là bờ bến thẳng, khiến đạt đến nơi giải thoát. Tâm Bồ-đề là xe lớn, chuyên trở tất cả các Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là cửa ngõ, khiến nhập vào tất cả hạnh Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là cung điện, an trú và tu tập pháp Tam-muội. Tâm Bồ-đề là lầu quán có vườn, ở trong ấy tự tại lãnh hội pháp lạc. Tâm Bồ-đề là nhà vĩ đại, tất cả chúng sinh quay về nương tựa. Tâm Bồ-đề là nơi nương tựa, nhớ đó mà tu tập tất cả hạnh Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là nắm giữ, có thể làm viên mãn các nguyện lớn Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là mẹ hiền nuôi lớn tất cả các Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là dưỡng dục, bảo vệ tất cả các Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là Thiện tri thức, xa lìa các sự sợ hãi của tất cả ác. Tâm Bồ-đề là Đại vương, hơn hẳn các tâm của Thanh văn, Duyên giác. Tâm Bồ-đề là tối thắng, thành tựu viên mãn các nguyện tối thượng. Tâm Bồ-đề là biển cả, có thể dung chứa tất cả công đức. Tâm Bồ-đề là núi chúa Tu-di nhìn khắp chúng sinh mà không lay động. Tâm Bồ-đề là núi Kim cang vi, bao bọc tất cả chúng sinh. Tâm Bồ-đề là núi Tuyết nuôi lớn thuốc trí tuệ tươi mát. Tâm Bồ-đề là núi Hương sơn, sinh ra tất cả hương công đức. Tâm Bồ-đề là

hư không, các công đức vi diệu không giới hạn. Tâm Bồ-đề là hoa sen, không nhiễm tất cả pháp thế gian. Tâm Bồ-đề là voi báu, có thể điều phục tất cả căn. Tâm Bồ-đề là ngựa báu, xa lìa các pháp ngang ngược. Tâm Bồ-đề là bậc Điều ngự có thể giữ gìn pháp Đại thừa. Tâm Bồ-đề là thuốc hay, điều trị tất cả bệnh phiền não. Tâm Bồ-đề là sự bùng cháy làm tiêu sạch tất cả pháp bất thiện. Tâm Bồ-đề là Kim cang, phá tan tất cả pháp ác. Tâm Bồ-đề là hương hoa dịu, sinh ra tất cả hương công đức. Tâm Bồ-đề là hoa đẹp, tất cả thế gian đều ưa thích. Tâm Bồ-đề là Bạch chiên-đàn, diệt trừ các bệnh nóng của năm dục. Tâm Bồ-đề là khí cụ âm nhạc, nghe được âm thanh vi diệu vang khắp pháp giới. Tâm Bồ-đề là sự dũng mãnh phá tan các oán địch của phiền não. Tâm Bồ-đề là cái nhíp tốt, nhổ lên tất cả những mũi nhọn phiền não. Tâm Bồ-đề là chủ nhân ông cao quý, ngoài ra không ai có thể hơn. Tâm Bồ-đề là Tỳ-sa-môn Thiên vương, xả bỏ tất cả những nghèo khổ. Tâm Bồ-đề là đức vi diệu, trang nghiêm tất cả các công đức. Tâm Bồ-đề là đồ dùng trang nghiêm, trang sức cho tất cả Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là ngọn lửa, thiêu đốt tất cả pháp hữu vi. Tâm Bồ-đề là gốc rễ của cây cổ thụ không thể phá hoại, nuôi dưỡng pháp tất cả chư Phật. Tâm Bồ-đề là Long châu, diệt trừ vô lượng độc phiền não. Tâm Bồ-đề là Thủy châu làm sạch các cấu bẩn phiền não của tâm. Tâm Bồ-đề là ngọc Như ý,

đầy đủ tất cả lợi ích công đức. Tâm Bồ-đề là bình công đức chư Thiên, đầy đủ tất cả những dục lạc. Tâm Bồ-đề là cây Kiếp sơ, sinh ra tất cả đồ dùng xinh đẹp. Tâm Bồ-đề là vải hằng sa, không dính tất cả các bụi trần dơ bẩn. Tâm Bồ-đề là chánh nghiệp, bản tánh thanh tịnh. Tâm Bồ-đề là cái cày bén, cày sạch tất cả các ruộng chúng sinh. Tâm Bồ-đề là mũi tên Na-la-diên, có thể xuyên thấu áo giáp thân kiến. Tâm Bồ-đề là nhàm chán xa lìa, chắc chắn biết rõ tướng của khổ nạn. Tâm Bồ-đề là cái giáo nhọn có thể đâm tất cả giặc phiền não. Tâm Bồ-đề là mưa cam lồ, có thể dập tắt tất cả lửa phiền não. Tâm Bồ-đề là kiếm bén, chặt bỏ tất cả phiền não ác. Tâm Bồ-đề là chùy vàng, phá tan tất cả núi kiêu mạn. Tâm Bồ-đề là dao bén, chặt đứt áo giáp phiền não của bảy sử. Tâm Bồ-đề là cờ dũng mãnh, làm ngã tất cả cờ của ma. Tâm Bồ-đề là búa đốn chặt cây vô tri của khổ. Tâm Bồ-đề là binh khí phòng hộ tất cả các khổ nạn. Tâm Bồ-đề là tay giỏi, phòng hộ tất cả các phần của thân. Tâm Bồ-đề là chân tốt, đứng vững trong tất cả công đức. Tâm Bồ-đề là thuốc của mắt, diệt trừ tất cả vô minh che lấp. Tâm Bồ-đề là mũi nhọn, có thể nhổ ra những mũi nhọn của thân kiến. Tâm Bồ-đề là giường an ổn, diệt trừ tất cả giường khổ sinh tử. Tâm Bồ-đề là bạn lành, độ thoát vô lượng nạn trong sinh tử. Tâm Bồ-đề là lợi lạc, xa lìa tất cả pháp suy hao. Tâm Bồ-đề là thầy của trời người,

khéo biết đạo giải thoát của Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là kho báu, có vô lượng công đức không thể cùng tận. Tâm Bồ-đề là nước suối chảy, làm trong mát trí tuệ không cùng tận. Tâm Bồ-đề là gương sáng, hiển bày tất cả các pháp môn. Tâm Bồ-đề là ao sạch, tẩy rửa tất cả cấu uế. Tâm Bồ-đề là dòng sông lớn dẫn đến các Độ và bốn Nhiếp pháp. Tâm Bồ-đề là Long vương, có thể mưa pháp cam lồ khắp nơi. Tâm Bồ-đề là mạng căn, duy trì đại Bi của Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là cam lồ, có thể khiến an trụ vào pháp bất tử. Tâm Bồ-đề là tấm lưới bao trùm tất cả những kẻ đáng được hóa độ. Tâm Bồ-đề là cái bẫy nắm giữ tất cả chúng sinh. Tâm Bồ-đề là mồi câu, câu chúng sinh ra khỏi vực sâu sinh tử. Tâm Bồ-đề là thuốc A-già-đà, diệt trừ tất cả các bệnh xấu ác. Tâm Bồ-đề là thuốc Ba-la-đề-tỳ-xoa, có thể chữa trị các độc của năm dục. Tâm Bồ-đề là đại địa, thấm hút vô lượng nước vọng tưởng tà kiến. Tâm Bồ-đề là luồng gió, phá tan tất cả những triền cái ngăn che. Tâm Bồ-đề là đảo châu báu, sinh ra châu báu đạo phẩm công đức. Tâm Bồ-đề là dòng tộc, nuôi lớn tất cả pháp Bạch tịnh. Tâm Bồ-đề là nhà ở, dung nạp tất cả báu công đức. Tâm Bồ-đề là thành phố lớn, là chỗ ở của thương gia Bồ-tát. Tâm Bồ-đề là thuốc luyện vàng, làm tiêu các cấu bẩn phiền não khiến được thanh tịnh. Tâm Bồ-đề là mật ngọt đầy đủ tất cả vị ngọt công đức. Tâm Bồ-đề là chánh đạo, vì khiến nhập vào

thành Nhất thiết trí. Tâm Bồ-đề là như đồ đựng báu, chứa tất cả pháp bạch tịnh; tâm Bồ-đề như mưa phải thời, vì có thể trừ tất cả bụi phiền não; tâm Bồ-đề như chỗ ở yên ổn, vì sinh ra chỗ ở của Bồ-tát; tâm Bồ-đề như tuổi thọ, vì không chấp giữ quả giải thoát của Thanh văn; tâm Bồ-đề như lưu ly báu, tánh của nói thanh tịnh không bị cấu uế; tâm Bồ-đề như báu Y-ni-la vì hơn hẳn trí của Thanh văn, Duyên giác; tâm Bồ-đề như tiếng trống pháp, đánh thức chúng sinh tỉnh giấc ngủ phiền não; tâm Bồ-đề như là nước trong sạch, tánh nó thanh tịnh không vẩn đục; tâm Bồ-đề như vàng ròng che mất luôn các pháp hữu vi. Tâm Bồ-đề là núi lớn, vượt cao hơn cả thế gian. Tâm Bồ-đề là chỗ trở về, cứu giúp tất cả chúng sinh. Tâm Bồ-đề là nghĩa lý chân thật, xa lìa tất cả pháp hư vọng. Tâm Bồ-đề là báu vô thượng, khiến cho tất cả sinh hoan hỷ mãn nguyện. Tâm Bồ-đề là hội lớn, tùy theo chỗ nhu cầu của họ mà làm cho sung mãn. Tâm Bồ-đề là bậc tôn trưởng, đối với chúng sinh không ai sánh bằng. Tâm Bồ-đề là kho tàng báu, giữ gìn pháp tất cả chư Phật. Tâm Bồ-đề là lưới Nhân-đà-la, bao trùm các phiền não A-tu-la. Tâm Bồ-đề là gió Tỳ-lâu-na, chấn động tâm chúng sinh được giáo hóa. Tâm Bồ-đề là lửa Nhân-đà-la, thiêu đốt tất cả tập khí phiền não. Tâm Bồ-đề là tháp của bậc tối thượng, tất cả trời người nên cúng dường.

Này thiện nam! Tâm Bồ-đề thành tựu vô lượng công đức như vậy, tức là đồng với công đức của chư Phật và Bồ-tát. Vì sao? Vì nhân nơi tâm Bồ-đề mà sinh ra tất cả hạnh của Bồ-tát, ba đời chư Phật nhân đó mà thành Chánh giác.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc tự tại xa lìa năm thứ sợ hãi. Năm thứ ấy là:

1. Lưỡi không thể thiêu cháy.
2. Nước không thể cuốn trôi.
3. Không thể trúng độc.
4. Dao không thể làm thương tổn.
5. Khói không thể làm nguy hại.

Cũng như vậy Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, giữ gìn Nhất thiết trí, xa rời năm điều sợ hãi:

1. Không bị lửa dữ thiêu đốt.
2. Không bị dòng nước hữu lậu cuốn trôi.
3. Không bị trúng các độc sân giận xấu ác.
4. Không bị dao bén phiền não làm tổn thương.
5. Không bị thói nhận thức sai lầm não hại.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc giải thoát hoàn toàn không bị chết oan. Cũng như vậy, Đại Bồ-tát được thuốc trí tuệ vi diệu của tâm Bồ-đề thì các nạn sinh tử không não hại.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc Long vương, nếu có trúng độc nghe được mùi của thuốc ấy liền tránh xa, cũng như vậy, Đại Bồ-tát được thuốc đại Long vương của tâm Bồ-đề, thì tất

cả các trùng độc phiền não nghe được mùi thuốc ấy thảy đều tiêu diệt.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc không thể hoại thì tất cả oán dịch không thể hoành hành được. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được thuốc pháp không hoại thì tất cả ma oán địch phiền não không thể phá hoại.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc Tần-già-đà, có thể rút ra mũi tên độc. Cũng như vậy, Đại Bồ-tát được thuốc Tần-già-đà nơi tâm Bồ-đề, có thể rút ra mũi tên độc tham, sân, si, tà kiến.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc Thiện kiến dược vương, có thể trừ tất cả bệnh tật. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được thuốc Thiện kiến dược vương nơi tâm Bồ-đề thì diệt được tất cả bệnh phiền não của chúng sinh.

Này thiện nam! Ví như cây đại thọ San-đà-la, có chúng sinh nào ở dưới bóng cây đó thì có ghẻ trên thân đều được trừ khỏi bệnh. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được thuốc San-đà-la, chúng sinh nương vào bóng của cây này, thì tất cả ghẻ phiền não bất thiện đều được diệt trừ khỏi.

Này thiện nam! Ví như cây vua thuốc Vô hoại căn, nhờ năng lực của loại cây này mà nuôi dưỡng tất cả cây ở Diêm-phù-đề. Cũng vậy, Đại Bồ-tát cũng nhờ vào cây tâm Bồ-đề để nuôi dưỡng tất cả

căn lành của hàng hữu học, vô học và chư Phật Bồ-tát.

Này thiện nam! Ví như dược thảo A-lam-bà, nếu dùng xoa vào thân thể được êm dịu, nên tâm ý rời xa các điều ác. Cũng như vậy, Đại Bồ-tát được dược thảo A-lam-bà nơi tâm Bồ-đề thì được tăng trưởng các hạnh nghiệp thiện của thân, khẩu, ý.

Này thiện nam! Ví như có người được thuốc niệm lực, nếu có pháp đã được nghe thì hoàn toàn ghi nhớ không quên mất. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được thuốc niệm lực nơi tâm Bồ-đề thì nghe nhận thọ trì tất cả pháp Phật không quên mất.

Này thiện nam! Ví như có thuốc Liên hoa, nếu ai uống được thuốc này thì sống lâu một kiếp. Cũng vậy, Đại Bồ-tát uống được thuốc Liên hoa nơi tâm Bồ-đề thì được tự tại trong a-tăng-kỳ kiếp.

Này thiện nam! Ví như có người lấy thuốc che thân làm cho tất cả chúng sinh không thể thấy được. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được thuốc che thân nơi thân Bồ-đề thì làm quân ma không thể thấy được.

Này thiện nam! Ví như trong biển lớn có ngọc báu ma-ni tên Tích chúng bảo, nếu không dời đi nơi khác thì dù cho kiếp hỏa đốt cháy làm khô cạn, cũng không thể nào làm cho nước biển cạn đi một giọt. Cũng vậy, tâm Bồ-đề như là ngọc báu Tích

chúng bảo đặt vào trong biển trực tâm của Bồ-tát, dù cho đem một căn lành để hồi hướng Nhất thiết trí thì không thể nào mất mà Nhất thiết trí không hề nhiễm trước, không xa lìa căn lành.

Này thiện nam! Ví như có châu ma-ni tịch quang minh, nếu có người dùng châu làm chuỗi đeo vào thân thì các ánh sáng của ngọc báu khác bị che mờ. Cũng vậy, Đại Bồ-tát dùng châu báu ma-ni nơi tâm Bồ-đề làm chuỗi Anh lạc đeo vào thân, thì ánh sáng ấy che khuất châu báu nơi tâm của hàng Thanh văn, Duyên giác.

Này thiện nam! Ví như lấy Thủy châu đặt vào nước đục bẩn thì lập tức nước được lắng trong. Cũng vậy, châu của tâm Bồ-đề diệt trừ tất cả những cấu bẩn phiền não.

Này thiện nam! Ví như có người dùng ngọc báu Trụ thủy làm chuỗi đeo thân rồi vào sâu trong nước mà không bị chìm. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được ngọc báu Trụ thủy nơi tâm Bồ-đề thì vào trong biển sinh tử mà không bị chìm đắm.

Này thiện nam! Ví như có người được ngọc báu Đại long, đi đến nơi ở của rồng mà không bị hại. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được ngọc báu Đại long nơi tâm Bồ-đề vào trong cõi Dục thì không bị rồng ác phiền não làm não hại.

Này thiện nam! Ví như trời Đế Thích có ngọc báu ma-ni làm Anh lạc đeo thân, làm bậc cao cả

trong cõi trời. Cũng vậy, Đại Bồ-tát đeo chuỗi Anh lạc tâm Bồ-đề trở thành bậc cao cả của chúng sinh trong ba cõi.

Này thiện nam! Ví như có người được ngọc Tùy ý, thì diệt trừ tất cả bần cùng khốn khổ. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được châu Tùy ý tâm Bồ-đề thì diệt trừ được tất cả những bần khổ do tà mạn.

Này thiện nam! Ví như Hỏa châu nhờ ánh sáng mặt trời có thể phát ra ngọn lửa lớn. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được hỏa châu Minh tịnh tâm Bồ-đề, nhờ ánh sáng trí tuệ lớn mà phát sinh Hỏa châu trí tuệ.

Này thiện nam! Ví như nhờ nơi ánh sáng mặt trăng mà sinh ra nước trong mát. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được ngọc báu Tịnh nguyệt, nhờ nơi ánh sáng mặt trăng căn lành hồi hướng phát ra, mà sinh ra nước các đại nguyện căn lành.

Này thiện nam! Ví như Long vương đội mũ báu Như ý thì xa lìa tất cả nỗi sợ hãi. Cũng vậy, Đại Bồ-tát đội mũ báu Như ý đại Bi tâm Bồ-đề thì xa lìa tất cả các nạn của đường ác.

Này thiện nam! Ví như trang nghiêm tất cả chúng sinh bằng báu ma-ni tạng thì có thể làm thỏa mãn tất cả sở nguyện, không bị tổn giảm. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được ngọc báu ma-ni diệu trang nghiêm tâm Bồ-đề, thì thành tựu viên mãn các nguyện ưa thích của Bồ-tát và chúng sinh khác mà

không bị tổn giảm.

Này thiện nam! Ví như Chuyển luân vương có ngọc báu ma-ni, chiếu khắp cung điện không còn mọi tối tăm. Cũng vậy Đại Bồ-tát được ngọc ma-ni tâm Bồ-đề có thể chiếu khắp cung điện của năm cõi, không còn tất cả tối tăm.

Này thiện nam! Ví như có người được ánh sáng của ngọc báu xanh biếc chiếu đến thì họ cũng thành màu xanh. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được ánh sáng ngọc xanh biếc tâm Bồ-đề thì quán sát các pháp, hồi hướng căn lành đồng với sắc Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Ví như ngọc lưu ly trải qua trăm ngàn kiếp ở trong chỗ bất tịnh mà vẫn không bị nhơ bẩn. Cũng vậy Đại Bồ-tát được ngọc báu lưu ly thanh tịnh tâm Bồ-đề cũng trải qua trăm ngàn kiếp ở trong cõi dục mà vẫn không bị năm dục ô nhiễm, vì tánh họ thường thanh tịnh.

Này thiện nam! Ví như ngọc báu ma-ni, ánh sáng lìa cấu sinh ra tất cả ngọc báu khác. Cũng vậy, báu ánh sáng lìa cấu Bồ-đề sinh ra châu báu công đức của hàng phàm phu, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát chư Phật.

Này thiện nam! Ví như báu đại ma-ni có thể phá tan tất cả mọi tăm tối. Cũng vậy, ngọc báu nơi tâm Bồ-tát đều diệt trừ tất cả bóng tối vô trí.

Này thiện nam! Ví như biển cả có ngọc báu vô

giá, người buôn dùng xe thuyền chuyên chở vào thành, các ngọc báu khác không thể sánh bằng. Cũng vậy, ngọc vô giá tâm Bồ-đề ở trong biển sinh tử, dùng thuyền đại nguyện chở vào thành giải thoát, thì ngọc báu công đức của Thanh văn, Duyên giác không thể sánh kịp.

Này thiện nam! Ví như báu Ly cấu đại ma-ni ở cõi Diêm-phù-đề có thể chiếu đến bốn vạn do-tuần, khiến cho mặt trời mặt trăng cung điện đều được hiện rõ. Cũng vậy, ngọc báu ly cấu tâm Bồ-đề ở trong sinh tử, có thể chiếu thấu pháp giới, không làm cho nhà cửa cung điện, cảnh giới Phật đều hiện rõ.

Này thiện nam! Ví như ma-ni Long vương, có thể duy trì tất cả những phẩm loại hương hoa nơi cảnh giới mà ánh sáng mặt trời mặt trăng chiếu đến. Cũng vậy, ngọc ma-ni Phong vương nơi tâm Bồ-tát đều có thể giữ gìn tất cả căn lành của hàng Trời, Người, Thanh văn, Duyên giác, chư Phật, Bồ-tát và các căn lành hữu lậu, vô lậu.

Này thiện nam! Ví như trong biển có báu ma-ni Hải tạng làm hiện rõ các sự trang nghiêm trong biển. Cũng vậy, ngọc báu Hải tạng tâm Bồ-đề là hiện rõ các việc trang nghiêm của cảnh giới Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Ví như vàng Diêm-phù-đàn, ngoài ngọc báu như ý ra thì tất cả ngọc báu khác

không sánh bằng. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được vàng Diêm-phù-đàn tâm Bồ-đề, ngoài công đức thù thắng của Nhất thiết trí thì không có công đức nào sánh bằng.

Này thiện nam! Ví như có người giỏi chú thuật về rồng, được tự tại ở giữa loài rồng. Cũng vậy, Đại Bồ-tát giỏi chú thuật tâm Bồ-đề nên được tự tại trong tất cả rồng phiền não.

Này thiện nam! Ví như dũng sĩ mặc giáp cầm binh khí, thì tất cả oán địch không thể phá hoại. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được mặc giáp đại trang nghiêm tâm Bồ-đề thì tất cả các ma oán địch phiền não không thể phá hoại được.

Này thiện nam! Ví như gỗ Chiên-đàn Ưu-đà-già-bà-là, nếu đốt một mảnh thì mùi hương tỏa khắp tiểu thiên thế giới mà châu báu quý giá của tam thiên đại thiên thế giới không thể sánh bằng. Cũng vậy, hương tâm Bồ-đề dùng công đức vi diệu tỏa khắp pháp giới mà tất cả các công đức Thanh văn, Duyên giác không thể sánh bằng.

Này thiện nam! Ví như Bạch chiên-đàn dùng thoa trên thân thì tất cả nóng bức được mát mẻ, an vui. Cũng vậy, hương tâm Bồ-đề có thể trừ tất cả nóng bức của các suy nghĩ tham, sân, si làm cho thân trí tuệ được mát mẻ an lạc.

Này thiện nam! Ví như núi Tu-di, chúng sinh nào ở gần núi ấy đều cùng màu sắc với núi. Cũng

vậy, núi tâm Bồ-đề, nếu ai được ở gần thì đều cùng màu Nhất thiết trí ấy.

Này thiện nam! Ví như mùi hương của hoa Ba-lợi-chất-đa hơn hẳn các hương của các hoa Bà-sư, hoa Chiêm-bặc... ở cõi Diêm-phù-đề. Cũng vậy, Đại Bồ-tát có hương công đức vi diệu tâm Bồ-đề hơn hẳn hương công đức của Giới, Định, Tuệ, Giải thoát tri kiến của hàng Thanh văn, Duyên giác.

Này thiện nam! Ví như hoa cây Ba-lợi-chất-đa, khi chưa nở thì đã tỏa hương, hương tất cả các hoa trong cõi Diêm-phù-đề không thể sánh bằng. Cũng vậy, hoa tâm Bồ-đề hơn hẳn hương hoa công đức hữu lậu, vô lậu của tất cả hàng trời, người.

Này thiện nam! Ví như dùng hương của hoa Ba-lợi-chất-đa xông ướp y phục một ngày thì mùi thơm hơn hẳn dùng hương của các hoa Chiêm-bặc, hoa Bà-sư để xông ướp y phục trong ngàn năm. Hương hoa tâm Bồ-đề cũng vậy, hương công đức trong một ngày mà xông thấu đến cõi Phật mười phương hơn hẳn các hương công đức được xông bằng tâm vô tướng trong trăm ngàn kiếp của hàng Thanh văn, Duyên giác.

Này thiện nam! Ví như cây Ba-lợi-chất-đa, rễ, cành, nhánh, lá, hoa và quả đều làm lợi ích cho hàng chúng sinh. Cũng vậy, Đại Bồ-tát được cây tâm Bồ-đề, nhờ nơi tâm đại Từ bi của Bồ-tát mà sinh ra từ mới phát tâm cho đến khi rốt ráo tất cả

pháp Phật, thường hay làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Này thiện nam! Ví như dùng một lượng thuốc A-la-bà biến ngàn lượng đồng trở thành vàng thật, nhưng phần thuốc kia vẫn không hao giảm. Với thuốc tâm Bồ-đề cũng vậy nắm giữ trí hồi hướng, trừ diệt tất cả nghiệp chướng phiền não làm tịnh tất cả pháp, càng với màu của Nhất thiết trí mà nghiệp chướng phiền não không thể làm tổn giảm tâm này.

Ví như lửa đốm, tùy theo vật đốt thế nào thì ngọn lửa ấy càng mạnh thêm thế ấy. Lửa tâm Bồ-đề của Đại Bồ-tát cũng vậy tùy theo pháp sở duyên mà lửa trí tuệ càng mạnh.

Ví như một ngọn đèn thắp sáng trăm ngàn ngọn đèn khác mà không bị tổn giảm. Đèn tâm Bồ-đề của Đại Bồ-tát cũng vậy thắp sáng đèn trí tuệ của chư Phật ba đời mà không bị tổn giảm.

Ví như ngọn đèn sáng vào trong nhà tối thì có thể phá tan tất cả sự tối. Cũng vậy, đèn tâm Bồ-đề của Đại Bồ-tát thắp vào tâm tối tăm thì có thể phá tan tất cả những vô minh mê mờ đã tích tập trong vô lượng kiếp và làm đầy đủ trí tuệ sáng suốt của Bồ-tát.

Ví như tim đèn, tùy lớn hay nhỏ mà phát ánh sáng, nếu thêm dầu vào thì ánh sáng càng tăng. Cũng vậy, tim đèn tâm Bồ-đề của Đại Bồ-tát, tùy

theo bản nguyện của mình mà phát ra ánh sáng trí tuệ, chiếu khắp pháp giới, tăng thêm dầu Đại bi, giáo hóa chúng sinh, làm tịnh thế giới Phật, hành các Phật sự không dừng nghĩ.

Ví như Tha hóa tự tại Thiên vương, đội mũ trời làm bằng vàng Diêm-phù-đàn thì tất cả chư Thiên cõi dục không thể hoại được. Cũng vậy, Đại Bồ-tát đội mũ đại nguyện tâm Bồ-đề thì hàng Thanh văn, Duyên giác không thể phá hoại được.

Ví như tiếng gầm của sư tử chúa, sư tử con nghe được thì càng tăng thêm sức mạnh, còn các loài thú khác đều chạy xa lẫn trốn. Cũng vậy, tiếng gầm sư tử của Phật, các hàng Bồ-tát nếu nghe được, khen ngợi âm thanh tâm Bồ-đề, nuôi dưỡng Pháp thân, còn chúng sinh vọng kiến nếu nghe được thì đều ẩn nấp.

Ví như có người dùng gân của sư tử làm dây đàn cầm, khi âm thanh tấu lên thì các dây đàn khác bị lắng xuống. Tất cả thân Ba-la-mật của Như Lai sinh ra âm thanh công đức tâm Bồ-đề. Nếu người nào ưa thích pháp Nhị thừa hay năm dục mà nghe được thì liền chấm dứt.

Ví như sữa bò, sữa ngựa, sữa dê chứa chung một bình, lấy sữa sư tử đổ chung vào bình ấy thì các loại sữa khác bị tiêu tan hết mà sữa sư tử không bị trở ngại. Sữa tâm Bồ-đề sư tử Như Lai rót vào sữa các nghiệp phiền não đã tích chứa

trong vô lượng kiếp đều được tiêu hết, không dừng trong pháp của Thanh văn, Duyên giác.

Ví như chim Ca-tỳ-già khi ở trong lớp vỏ trứng, có sức mạnh lớn, các loài chim khác không bằng. Đại Bồ-tát ở trong vỏ sinh tử cũng vậy phát ra năng lực của công đức tâm Bồ-đề thì Thanh văn, Duyên giác không thể sánh bằng.

Ví như chim cánh vàng khi mới sinh ra, mắt của nó trong sáng có năng lực rất lớn, các loài chim lớn, nhỏ khác không thể bằng. Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, sinh vào nhà Như Lai, phát tâm Bồ-đề, mắt trí tuệ trong sáng, thanh tịnh có năng lực lớn, trí tuệ tu tập trải qua trăm ngàn kiếp của Thanh văn, Duyên giác cũng không sánh kịp.

Ví như người dũng sĩ dùng tên nhọn Kim cang Na-la-diên bắn xuyên qua áo giáp đồng dày cứng mà không bị ngăn ngại. Đại Bồ-tát cũng vậy dùng tên trí tuệ sắc bén tâm Bồ-đề bắn vào áo giáp phiền não của các tà kiến, xuyên suốt không bị ngăn ngại.

Ví như dũng sĩ đại lực Ma-ha-na-già khi phát sinh phẫn nộ, hiện ra oai lực, người ở cõi Diêm-phù-đề không thể gây hại được. Đại Bồ-tát phát sinh Từ bi lớn cũng vậy, tu tập tâm Bồ-đề, tất cả quyến thuộc của ma và nghiệp phiền não ở trong thế gian không thể phá hoại được.

Ví như có người học các nghề rất tinh xảo, tuy

chưa được hoàn hảo, nhưng các loại nghề thiện xảo khác không thể sánh bằng. Đại Bồ-tát tu học tâm Bồ-đề cũng vậy, tuy nguyện chưa rốt ráo, nhưng hàng Thanh văn, Duyên giác, các chúng khác không thể sánh kịp.

Ví như người học phương pháp bắn giỏi trước hết phải đứng vững. Đại Bồ-tát muốn tu tập đạt được Nhất thiết trí vật chất, trước tiên phải đứng vững ở tâm Bồ-đề, nhất định đạt được tất cả pháp Phật.

Ví như người ảo thuật trước hết phải đọc chú thuật, sau đó mới hiện bày các việc huyễn hóa. Cũng vậy, Đại Bồ-tát trước phải phát tâm Bồ-đề, sau đó mới hiểu biết chánh pháp tất cả chư Phật Bồ-tát.

Ví như huyễn thuật chẳng phải sắc mà hiện ra sắc, tướng của tâm Bồ-đề cũng vậy, hiển bày công đức trang nghiêm pháp giới.

Ví như người được đeo những vật trang sức bằng vàng ròng, ánh sáng của nó làm mất ánh sáng của các vật khác. Đại Bồ-tát dùng trang sức tâm Bồ-đề vật chất, làm che khuất ánh sáng công đức của Thanh văn, Duyên giác và chúng sinh. Cũng như sắt A-dạ-kiền-đà, một mảnh sắt này cũng có thể phá hoại các loại móc câu, gông cùm sắt khác. Tâm Bồ-đề cũng vậy có thể bẻ gãy các xiềng xích tham ái, phiền não, tà kiến.

Ví như gió mạnh thổi đi tự do, gió tâm Bồ-đề cũng như vậy, đi đến đâu cũng diệt trừ các phiền não không bị chướng ngại, không trú vào quả vị giải thoát của Thanh văn, Duyên giác.

Ví như có người giỏi đi vào biển lớn không bị chìm đắm, không bị cá Ma-già-la làm hại. Đại Bồ-tát cũng vậy, do tâm Bồ-đề đi vào biển sinh tử không bị biển sinh tử làm ô nhiễm, cũng không chứng thực tế, không bị cá Ma-già-la Thanh văn, Duyên giác làm hại.

Ví như có người uống thuốc cam lồ thì không bị tất cả bệnh làm hại. Đại Bồ-tát uống thuốc cam lồ tâm Bồ-đề cũng vậy, không rơi vào quả vị Thanh văn, Duyên giác, tu tập tâm đại Bi thành tựu hạnh nguyện.

Ví như có người dùng thuốc tàng hình đem nhỏ xoa vào mắt, đi lại tự do, không ai thấy được. Đại Bồ-tát được tâm Bồ-đề đầy đủ đại nguyện cũng vậy, dạo chơi tư tại trong cảnh giới ma mà tất cả ma quân không thể thấy được.

Ví như có người ỷ vào vua nên không sợ người khác. Đại Bồ-tát nương vào Đại lực Pháp vương tâm Bồ-đề cũng vậy, diệt trừ các ấm cái, không sợ các đường ác.

Ví như có người ở trong nước sâu thì không sợ lửa cháy. Đại Bồ-tát sống trong nước căn lành của tâm Bồ-đề cũng vậy, lửa giải thoát Thanh văn,

Duyên giác không thể thiêu đốt được.

Ví như có người hầu cận các tướng mạnh thì không sợ kẻ địch, Đại Bồ-tát nương vào tâm Bồ-đề cũng vậy, không sợ các ác. Ví như trời Đế Thích cầm chùy Kim cang thu phục A-tu-la, Đại Bồ-tát giữ gìn tâm Bồ-đề cũng vậy, diệt trừ các ma và ngoại đạo.

Ví như có người uống thuốc A-la-bà, không ốm không già sống lâu vô cùng, Đại Bồ-tát uống thuốc A-la-bà của tâm Bồ-đề cũng vậy, trải qua vô lượng kiếp ở trong sinh tử tu tập hạnh Bồ-tát mà không chỗ dính mắc.

Ví như thuốc A-la-bà ban đầu dùng nước trong, thuốc tâm Bồ-đề cũng vậy, trong hạnh tu tập của tất cả Bồ-tát là đứng đầu.

Ví như trong pháp các căn của con người thì mạng căn là đứng đầu. Đại Bồ-tát ở trong chánh pháp Phật cũng vậy, tâm Bồ-đề là trên hết.

Ví như người mạng căn đã dứt, không thể làm lợi ích cho cha mẹ là bà con. Đại Bồ-tát xa lìa tâm Bồ-đề cũng vậy, không thể làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Ví như biển lớn không thể hủy hoại, biển tâm Bồ-đề cũng vậy, tất cả Thanh văn, Duyên giác không thể phá hoại.

Ví như ánh sáng mặt trời thì các ánh sáng của các vì sao không thể che được, mặt trời tâm Bồ-

đề cũng như vậy, thành tựu ánh sáng mặt trời trí tuệ nguyện lớn, ánh sáng trí tuệ vô lậu của Thanh văn, Duyên giác không thể che lấp được.

Ví như thái tử mới sinh được các đại thần tôn trọng, Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề cũng vậy được tất cả Thanh văn, Duyên giác cùng tôn kính vì tu tập đại Bi.

Ví như con vua lúc còn nhỏ tất cả đại thần đều kính nể, Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề cũng vậy, tất cả Thanh văn, Duyên giác đều kính nể.

Ví như con vua tuy chưa đủ quyền lực đã có tướng mạo quốc vương. Cũng như Đại Bồ-tát tuy bị nghiệp phiền não làm chướng ngại che lấp nhưng nhờ thành tựu đầy đủ tướng tâm Bồ-đề.

Ví như mắt bị đau, khi thấy vật báu thật mà cho là không thật, báu tâm Bồ-đề cũng vậy, người vô trí thì không sinh lòng tin, còn cho là bất tịnh.

Ví như thuốc bùa chú, nếu chúng sinh cùng thấy biết, đối với tất cả bệnh của chúng sinh đều tiêu trừ hết. Cũng vậy, thuốc tâm Bồ-đề nuôi dưỡng căn lành, giữ gìn thuốc trí tuệ, đầy đủ nguyện lớn thân trí tuệ của Bồ-tát. Nếu có chúng sinh thấy biết cùng sống chung tu tập chánh niệm thì tất cả đều có thể diệt trừ các bệnh phiền não.

Ví như y phục có tướng hoại sắc thì không dính bụi nhơ. Cũng vậy, y phục tâm Bồ-đề không dính tất cả bụi nhơ của sinh tử.

Ví như người cầm thuốc cam lồ, chuyên trú không tán không loạn thì có thể phân biệt tất cả các pháp. Cũng vậy, Đại Bồ-tát giữ chánh pháp cam lồ của tâm Bồ-đề chánh niệm không tán loạn nên có thể giáo hóa tất cả chúng sinh, khiến cho đầy đủ nguyện lớn, thành tựu thân trí tuệ.

Ví như cái cày không có cái ách thì không thể dùng được. Cũng vậy, tâm Bồ-đề lìa tâm chân trực, thì đối với pháp Như Lai không có nghĩa chân thật.

Ví như vua Chuyển luân có mão trời đẹp, gọi là Tạng tượng, khi giặt mão này thì có bốn loại binh chủng đi lại đi trên hư không. Cũng vậy mão tâm Bồ-đề làm sạch tất cả căn lành của Bồ-tát, xa lìa ba cõi như đi trong hư không, cảnh giới trí tuệ vô vi của Như Lai.

Ví như kim cương từ tánh của vàng sinh ra, không phải từ báu khác sinh. Cũng vậy, báu tâm Bồ-đề do lòng Từ bi cứu giúp chúng sinh mà sinh không phải việc lành khác sinh ra.

Ví như có cây không từ gốc sinh mà có thể nuôi dưỡng cành, lá, hoa, quả. Cũng vậy, cây tâm Bồ-đề không có lệ thuộc nơi nào, mà có thể nuôi dưỡng Nhất thiết chủng trí, nguyện lớn thông suốt trùm khắp thế gian.

Ví như kim cương không do tất cả vật đựng khác mà có thể phát ra ánh sáng, cũng chẳng phải

các vật khác có thể chứa đựng. Báu tâm Bồ-đề cũng vậy, đồ đựng của người vô trí, tiểu tâm kết sử không thể phát ra ánh sáng, ở trong đồ đựng của chúng sinh dua nịnh, tà kiến không thể đựng được.

Ví như kim cương có thể phá hoại các vật báu. Cũng vậy, tâm Bồ-đề hiểu rõ chắc chắn tất cả các pháp.

Ví như kim cương có thể phá hủy các núi, tâm Bồ-đề cũng lại như vậy, phá tan tất cả núi tà kiến.

Ví như kim cương tuy không phá được toàn bộ, nhưng tất cả các báu khác cũng không sánh kịp. Cũng vậy, tâm Bồ-đề tuy có biếng nhác, nhưng các báu công đức của Thanh văn, Duyên giác không thể sánh bằng.

Ví như kim cương vụn mà có thể cứu giúp các khốn khổ bần cùng. Cũng vậy, tâm Bồ-đề tuy có mất đi phần nào oai nghi, nhưng vẫn có thể làm mất sự khốn khổ bần cùng.

Ví như kim cương nhỏ đều có thể phá hoại tất cả các vật, tâm Bồ-đề cũng như thế duyên vào cảnh giới nhỏ, mà có thể phá trừ tất cả ngu si vô trí.

Ví như kim cương chẳng phải người tầm thường có được. Cũng vậy, tâm Bồ-đề, chẳng phải chúng sinh tâm nhỏ hẹp mà có thể đạt được.

Ví như kim cương, theo tài năng của người vô

trí thì không thể nhận biết được. Tâm Bồ-đề cũng vậy, chúng sinh mê tối thì không thể nhận biết.

Ví như kim cương không thể làm hủy hoại, tâm Bồ-đề cũng vậy không thể bị tất cả các pháp làm hủy hoại.

Ví như binh khí kim cương tất cả chúng sinh cho đến đại lực sĩ không thể cầm nắm ngoại trừ năng lực của Na-la-diên. Cũng vậy, tâm Bồ-đề ngoài các Đại Bồ-tát ra còn Thanh văn, Duyên giác không thể thọ trì.

Ví như binh khí Kim cang đâm xuyên tất cả, ngoài ra không có binh khí nào có thể làm được. Tâm Bồ-đề cũng như vậy, quán sát ba cõi giáo hóa chúng sinh trong vô số kiếp chịu vô lượng khổ mà hàng Thanh văn, Duyên giác không thể sánh bằng.

Ví như Kim cang không gì giữ được, ngoại trừ nền đất Kim cang. Tâm Bồ-tát cũng vậy, sinh ra các hạnh nguyện công đức của Bồ-tát mà hàng Thanh văn, Duyên giác không thể nắm được, ngoại trừ bậc có tâm chân chánh Nhất thiết trí.

Ví như bình Kim cang chứa đầy nước không thể cạn hết. Tâm Bồ-đề cũng vậy, an trú quả tối thắng vi diệu hồi hướng căn lành dù đi vào chốn sinh tử nhưng không bị các pháp bất thiện làm tiêu diệt hết.

Ví như kim cương có thể giữ gìn mặt đất lớn không làm cho lún sâu. Tâm Bồ-đề cũng vậy, giữ

gìn các hạnh nguyện của Bồ-tát không bị rơi vào ba cõi.

Ví như kim cương trải qua trăm ngàn kiếp ở trong nước vẩn đục cũng không hề hư hoại cũng không mục rã. Tâm Bồ-đề cũng vậy, tuy ở trong sinh tử trải qua vô lượng kiếp, nhưng các nghiệp phiền não không thể tiêu diệt, cũng không tổn giảm.

Ví như kim cương, tất cả lửa lớn không thể đốt cháy. Cũng vậy, tâm Bồ-đề ở trong lửa sinh tử si mê, sân giận, tham lam đều không bị thiêu cháy.

Ví như tòa đạo tràng Kim cang có thể bảo vệ Bồ-tát, thu phục các ma, thành tựu quả vị Đẳng chánh giác, ngoài ra không gì bảo vệ bằng. Tâm Bồ-đề cũng vậy, có thể giữ gìn các pháp Ba-la-mật và các hạnh nguyện của Bồ-tát, các nhẫn vị, các địa, hồi hướng, thọ ký, tu tập đạo Bồ-đề, cúng dường chư Phật, nghe pháp thọ trì, còn tất cả các tâm khác không thể thọ trì.

Này thiện nam! Tâm Bồ-đề thành tựu vô lượng công đức như vậy, nếu có chúng sinh phát tâm Bồ-đề thì được đầy đủ vô lượng công đức như vậy. Vì thế, thiện nam, ông được lợi lớn phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tu tập Bồ-tát hạnh, đầy đủ vô lượng công đức như vậy.

Này thiện nam! Trước kia ông đã hỏi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?"

Nay ông đã vào được lâu đài lớn Minh tịnh trang nghiêm tạng thì có thể biết rõ việc học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, thành tựu đầy đủ vô lượng công đức.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài cung kính nhiễu quanh Bồ-tát Di-lặc chắp tay, thưa:

–Nguyện xin Đại thánh mở cửa lâu đài cho con được vào.

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc liền búng ngón tay phải cửa liền mở, Đồng tử Thiện Tài vào, cửa đóng lại ngay. Bấy giờ, Thiện Tài nhìn khắp lâu đài rộng lớn vô lượng như hư không, các báu làm đất, có vô số cửa lớn nhỏ, lan can, mái hiên ngang nhau làm bằng bảy báu, trang hoàng vô số cờ, phướn, lọng báu, treo vô số anh lạc rũ xuống, vô số cờ, sư tử lớn, tượng báu nửa mặt trăng và các lụa báu sặc sỡ. Lại có vô số mão trời, vải báu để trang hoàng, vô số lưới báu che phủ ở trên, vô số linh vàng tự nhiên vang ra âm thanh vi diệu. Lại mưa vô lượng vòng hoa báu, các mây hương trang nghiêm mưa vô lượng mảnh vàng nhỏ, phóng ra vô số ánh sáng vi diệu chiếu khắp tất cả. Có vô lượng loài chim khác nhau, phát ra âm thanh hòa nhã, mưa vô số hoa sen xanh, hồng, vàng hiện ra vô số ánh sáng ngọc báu ma-ni chiếu khắp tất cả. Trong lâu đài có đủ năm ngàn các lầu đài đẹp hài hòa lẫn nhau được trang hoàng như lâu đài đã diễn tả trên.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy lâu đài trang nghiêm đẹp đẽ vui mừng vô cùng, tâm hòa dịu xa lìa các vọng tưởng, tiêu trừ tất cả ngu si mê mờ, tư duy chánh niệm, thường cầu cõi thắng diệu, dùng thân vô ngại cung kính đảnh lễ. Đảnh lễ xong, nhờ năng lực oai thần của Bồ-tát Di-lặc nên trong lâu đài thân mình, lại thấy vô lượng năng lực những việc tự tại chẳng thể nghĩ bàn. Hoặc thấy bố thí Di-lặc tùy dòng họ của mình, tuổi thọ, người quen nuôi dưỡng căn lành, các kiếp thế giới, tất cả cõi chư Phật và quyến thuộc, nhờ vào các nguyện lực mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Hoặc thấy Bồ-tát mới chứng được Tam-muội tâm Từ, nhờ đó mà đặt tên là "Danh". Hoặc thấy hạnh của Di-lặc, hạnh của Bồ-tát, thành tựu đầy đủ các pháp Ba-la-mật, pháp Nhẫn, pháp Địa làm thanh tịnh thế giới chư Phật, chư Như Lai, nghe pháp, giữ gìn, thọ trì chánh pháp làm Đại Pháp sư được Nhẫn vô thượng, biết được phương đó, Như Lai ấy tu tập bao lâu sẽ được thọ ký, hoặc thấy Di-lặc làm vua Chuyển luân dùng mười điều thiện giáo hóa ở đời. Hoặc làm Tứ Thiên vương đem lợi ích cho tất cả chúng sinh, hoặc làm trời Đế Thích quở trách năm dục, hoặc làm vua Dạ-ma thiên khen ngợi không phóng dật, hoặc làm vua Đâu-suất thiên tán thán công đức của Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, hoặc làm vua Hóa lạc thiên khen ngợi pháp tự tại, hoặc làm Ma vương nói pháp vô thường, hoặc

làm vua Tha hóa tự tại thiên khen ngợi hóa thân trang nghiêm của Bồ-tát, hoặc làm Phạm vương khen ngợi bốn Tâm vô lượng, hoặc làm vua A-tu-la điều phục quyến thuộc vào trong biển trí tuệ lớn, hiểu rõ các pháp đều như huyễn hóa, hoặc làm vua Diêm-la phóng ánh sáng lớn chiếu khắp địa ngục diệt trừ tất cả khổ, hoặc đem những thức ăn ngon để bố thí ngạ quỷ, hoặc vì súc sinh thọ lãnh đủ các thân, thuyết pháp cho chúng diệt trừ các ngu si; hoặc vì quyến thuộc Tứ Thiên vương thuyết pháp, hoặc vì Phạm thiên vương mà thuyết pháp, hoặc vì quyến thuộc rồng mà thuyết giảng, cho đến vì quyến thuộc người, chẳng phải người mà thuyết pháp; hoặc vì đại chúng Thanh văn, Duyên giác và Bồ-tát mà thuyết pháp, hoặc vì Bồ-tát mới phát tâm đạt đến Địa thứ mười mà thuyết pháp, hoặc thấy khen ngợi công đức của Bồ-tát mới phát tâm cho đến Địa thứ mười; hoặc thấy thành tựu tất cả pháp Ba-la-mật, đi vào trong các cửa Pháp Nhẫn bình đẳng, cửa pháp Tam-muội rộng lớn, ưa cửa pháp sâu xa tu tập Tam-muội thiền định, sinh ra thần thông trí tuệ, đầy đủ tất cả hạnh của Bồ-tát, tùy theo thế gian thành tựu nguyện lớn; hoặc thấy cùng với Bồ-tát đồng hành làm lợi ích cho chúng sinh, hoặc thấy sống chung với Bồ-tát, một đời được chư Phật thọ ký; hoặc thấy Bồ-tát Di-lặc ở trong trăm ngàn kiếp, kinh hành, đọc tụng, viết chép kinh sách không hề

dừng nghĩ; hoặc quán xét pháp môn tư duy về nghĩa lý chân thật, hoặc nhập vào tất cả các thiền, bốn Tâm vô lượng, giải thoát Tam-muội, hoặc thấy phát sinh thần thông của Bồ-tát, hoặc thấy Tam-muội chánh thọ biến hóa, mỗi lỗ chân lông sinh ra mây hóa thân. Đó là mây thân Trời, mây thân các Rồng, Dạ-xoa cho đến Ma-hầu-la-già, mây thân Tứ Thiên vương cho đến mây thân Phạm thiên vương, mây Chuyển luân thánh vương, con vua, đại thần, trưởng giả, cư sĩ, Thanh văn, Duyên giác, chúng sinh, hoặc hiện ra pháp môn Bồ-tát: Đó là pháp môn công đức tán thán tâm Bồ-đề, pháp môn Bố thí ba-la-mật cho đến pháp môn Nguyện ba-la-mật, bốn Nhiếp pháp, vô lượng Tam-muội thiền định, thần thông, trí tuệ, Tổng trì, bốn Đế và các biện tài, chỉ quán, giải thoát, duyên khởi, Niệm xứ, Chánh cần, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo, sự thực hành hai thừa Thanh văn, Duyên giác, các Địa, các nhẫn Đại thừa Bồ-tát, hạnh nguyện của Bồ-tát đều hiện ra tất cả các pháp môn như vậy; hoặc ở lâu đài thấy đại chúng vây quanh chư Như Lai; hoặc biết gia tộc của chư Phật khác nhau, dòng họ khác nhau, thân ấy thọ vô lượng kiếp, giáo hóa vô lượng pháp môn, chánh pháp trụ ở đời, phân biệt rõ biết tất cả đều khác nhau.

Bấy giờ, Thiện Tài ở trong các lầu đài thấy lầu đài cao rộng, trang hoàng lộng lẫy, ở phía trước

chứa cả tam thiên đại thiên thế giới, trăm triệu Diêm-phù-đề, trăm triệu cõi trời Đâu-suất. Lúc Bồ-tát qua đời, giáng thân thọ thai, sinh ra đi bảy bước, nhìn khắp mười phương rống lên tiếng Sư tử lớn khắp mười phương. Đế Thích, Phạm vương cung kính hầu hạ phụng trì, thị hiện thân đồng tử ở trong cung điện đi du ngoạn khắp nơi bằng tâm Nhất thiết trí xuất gia tu khổ hạnh, thị hiện sự thọ nhận sữa, cháo, đi đến đạo tràng thu phục các ma, quán cây Bồ-đề chuyển bánh xe chánh pháp, bay lên cung điện của trời, phương cõi, kiếp số, quyến thuộc, thọ mạng vô cùng, hành Bồ-tát hạnh, đầy đủ nguyện lớn, giảng thuyết chánh pháp, giáo hóa chúng sinh, thị hiện phân chia xá-lợi đều khác nhau.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 60

PHẨM 34: NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN 17)

Bấy giờ, Thiện Tài tự thấy thân mình ở chỗ

chư Phật, thấy được những sự việc kỳ đặc như vậy, lại nghe trong những chuông vàng của lâu đài phát ra những âm thanh vi diệu không thể nghĩ bàn. Đó là âm thanh lúc mới phát tâm Bồ-đề, âm thanh sở hành những nguyện cứu độ của Bồ-tát, âm thanh cung kính cúng dường chư Phật không thể nghĩ bàn, âm thanh cõi Phật thanh tịnh, âm thanh mây Phật pháp; những phẩm vật trang hoàng cũng phát ra những âm thanh vi diệu như vậy.

Lại nghe, Bồ-tát nào đó tại thế giới nào đó, trong kiếp nào đó, sự giáo hóa của tri thức nào đó, hồi hướng căn lành, sinh phát đại nguyện, ở trong đại chúng chỗ Đức Phật nào đó phát ra âm thanh của tâm Bồ-đề.

Lại nghe, âm thanh Bồ-tát tu tập các hạnh với số kiếp nhiều ít ở trong cõi nào đó thành Đẳng chánh giác với danh hiệu, mạng sống dài ngắn như vậy đủ âm thanh nguyện lớn, giáo hóa chúng sinh ở trong đại chúng Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác thị hiện nhập Bát-niết-bàn trụ ở đời.

Lại nghe, Bồ-tát ở thế giới nào đó đều có thể hành trọn Bố thí ba-la-mật, giữ gìn cấm giới thanh tịnh, tu tập nhẫn nhục, phát khởi hạnh tinh tấn, nhập vào các thiền định, tu tập trí tuệ thích ứng. Vì cầu pháp nên xả bỏ trân báu, đất nước, thành ấp, vợ con, tay, chân, mắt, đầu, giữ gìn chánh pháp, làm vị đại Pháp sư, bố thí pháp thanh tịnh, thiết lập hội pháp lớn, dựng cờ pháp lớn, đánh

trống pháp lớn, thổi loa pháp lớn, tuôn mưa pháp lớn, xây dựng tháp miếu, dùng đủ thứ để trang hoàng, làm an ổn cho chúng sinh, hộ trì tạng pháp Phật.

Lại nghe, chư Phật nào đó, ở thế giới nào đó, trong kiếp nào đó, thành Chánh giác, quyến thuộc nhiều ít, mạng sống dài ngắn, đầy đủ đại nguyện, giáo hóa chúng sinh. Nghe những âm thanh vi diệu không thể nên biết như vậy nên thân tâm hòa diệu, vui mừng vô cùng, liền đạt được vô lượng pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Biện tài, pháp môn nhẫn nhục, pháp môn tinh tấn, pháp môn đại nguyện, pháp môn thông sáng, pháp môn trí tuệ, pháp môn giải thoát, pháp môn Ba-la-mật, pháp môn Tam-muội...

Bấy giờ, Thiện Tài ở trong chiếc gương báu nhìn thấy chư Như Lai và quyến thuộc, chư vị Đại Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác, thế giới thanh tịnh, không thanh tịnh, thế giới xen tạp, hoặc thế giới có Phật, thế giới không có Phật, thế giới bậc thượng, trung, hạ hoặc có thế giới giống như lưới Nhân-đà-la; hoặc có thế giới ngửa lên, úp xuống; lại thấy, thế giới bằng phẳng, phân biệt rõ biết sự sai khác của năm đường.

Lại thấy, vô lượng, vô số Đại Bồ-tát kinh hành, thiền định, quán xét các pháp, phát tâm đại Bi, che chở khắp muôn loài, tạo nhiều bộ luận biện giải các nghĩa lý, hoặc ghi chép các quyển kinh, hoặc

hỏi, hoặc đáp, hoặc thấy sinh ra ba hoại hồi hướng và các đại nguyện, những việc như vậy đều được thấy một cách rõ ràng.

Lại thấy trong các trụ báu phóng ra vô lượng màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, pha lê trong suốt, các lưới ánh sáng báu Nhân-đà-la vàng Diêm-phù-đàn.

Lại thấy trong ngọc anh lạc tuôn ra nước hưởng thơm tám công đức; trong báu lưu ly tỏa ra vô lượng ánh sáng.

Lại thấy trong hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen trắng nở ra những đóa hoa tuyệt đẹp lớn như bánh xe, trong hoa đều thấy có nam, nữ lớn nhỏ, Thích, Phạm, Tứ vương, các loài Rồng, Dạ-xoa, cho đến Nhân phi nhân... và những loài voi, ngựa, Thanh văn, Bồ-tát, tất cả chúng sinh đủ loại hình dáng đều cung kính chắp tay lễ Phật.

Lại nữa, bên trong cây báu thấy có nhiều loại thân diệu sắc: Đó là thân Như Lai, thân Bồ-tát, thân Trời, Rồng, tám bộ chúng, thân Thích, Phạm thiên, thân Chuyển luân vương, thân bốn bộ chúng, mỗi loài đều bưng những thứ cúng dường với dòng tôn trọng, tán thán, cung kính lễ bái chư Phật.

Lại thấy trong hình tượng nửa vầng trăng phóng ra vô số ánh sáng của mặt trăng, mặt trời.

Lại thấy đức Di-lặc ở trong kiếp quá khứ tu tập

hạnh Bồ-tát, bố thí đất nước, vợ con, hết thảy những bộ phận của cơ thể, đầu, mắt, tủy, não, tay chân, đủ loại vật dụng, tùy theo nhu cầu mà cung cấp đầy đủ cho chúng sinh.

Lại thấy Bồ-tát Di-lặc tán thán chư Phật, cung kính cúng dường, hoặc làm thầy thuốc giỏi chữa trị các bệnh, chỉ bảo con đường chính cho người bị lạc đường hoặc làm vị thuyền trưởng dẫn dắt đến đảo châu báu; hoặc làm ngựa chúa chuyên chở chúng sinh, khiến xa lìa hoạn nạn của ma; hoặc làm Luận sư trước tác các bộ kinh luận, hoặc làm Chuyển luân vương dùng mười điều thiện để giáo hóa đời; hoặc thấy người hiếu thuận với cha mẹ, gần gũi Thiện tri thức, không trái lời dạy; hoặc thấy Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Như Lai dùng thân tướng để giáo hóa chúng sinh; hoặc thấy vị Pháp sư khen ngợi Phật pháp, tư duy thiền định, tụng niệm, tạo các nghiệp phước, xây dựng tháp, miếu và các hình tượng đẹp, dùng hương hoa cung kính cúng dường; hoặc dạy cho chúng sinh về ba pháp quy y, năm giới, tám giới quan trai, mười điều thiện, xuất gia học đạo, nghe pháp thọ trì, chánh niệm tư duy an trụ tâm Bồ-đề.

Lại thấy, Bồ-tát Di-lặc hành sáu pháp Ba-la-mật ở trong vô lượng kiếp, giáo hóa chúng sinh.

Lại thấy, các bậc Thiện tri thức của Bồ-tát Di-lặc trong vô lượng kiếp.

Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc nói với Thiện Tài:

–Này Đồng tử, hãy đến đây! Hành giả thấy thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của các Đại Bồ-tát ở lầu đài không?

Đồng tử đáp:

–Con đã thấy rõ: Ví như có người trong giấc mộng thấy tất cả cảnh tượng trong bốn thiên hạ như núi, rừng, sông hồ, biển cả, Tu-di, cung điện của chư Thiên.

Thấy như thế rồi, vô cùng vui mừng. Lúc này, Thiện Tài cũng giống như vậy, nhờ sức oai thần của Đại Bồ-tát nên xa lìa hư vọng, thấy pháp của ba cõi đều như mộng, dùng pháp môn trí tuệ Vô ngại của Bồ-tát để nhập vào pháp môn trang nghiêm của các Bồ-tát, thành tựu rốt ráo các phương tiện huyền diệu không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, hiển bày thần lực tự tại của Bồ-tát.

Ví như có người lúc sắp qua đời thấy được tướng trung ấm. Nghĩa là người làm các nghiệp ác thì thấy ở trong địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, chịu các khổ sở, hoặc thấy vua Diêm-la cầm các binh khí dẫn mười phạm nhân đi, hoặc thấy núi dao, hoặc thấy rừng kiếm hoặc thấy lá bén nhọn cắt xẻ chúng sinh, hoặc thấy nấu chảo nước sôi để trị chúng sinh, hoặc nghe thấy tiếng rên siết, đau đớn, khổ não. Nếu người tu thiện thì đến khi chết sẽ thấy tất cả các cung điện ở trời, hoặc thấy Thiên

nữ trang điểm, đủ thứ vui chơi khoái lạc, thấy các sự việc thắng diệu như vậy mà không tự biết chết đây sinh kia, chỉ thấy các cảnh giới hành nghiệp không thể nghĩ bàn. Đồng tử Thiện Tài cũng vậy, ở trong lầu đài thấy các cảnh giới hạnh nghiệp thù thắng không thể nghĩ bàn của Bồ-tát.

Ví như có người bị Phi nhân dựa vào, thấy đủ các loại hình tướng, nếu có người hỏi đều có thể trả lời. Đồng tử Thiện Tài cũng như vậy, nhờ năng lực oai thần của Bồ-tát nên đều có thể chánh niệm rõ ràng, suy nghĩ tất cả pháp.

Ví như có người đi vào cung điện của rồng bảy ngày, nửa tháng, một năm, trăm năm mà chỉ cho là một sát-na Thiện Tài cũng như vậy, vào trong cung điện năng lực thần thông của Bồ-tát Di-lặc ở trăm ngàn kiếp mà chỉ cho là một sát-na.

Ví như cung điện của Phạm thiên gọi là Trang nghiêm tạng, ở trong đó điều thấy các hình tướng khác nhau khắp tam thiên đại thiên thế giới. Đồng tử Thiện Tài cũng vậy, ở trong lầu đài đều thấy các việc chưa từng có.

Ví như Tỳ-kheo được nhập vào các định dù đi đứng, nằm ngồi, các cảnh giới ấy đều hiện rõ ràng, Đồng tử Thiện Tài cũng vậy, ở trong lầu đài tùy theo cảnh giới đều biết rõ.

Ví như người thấy thành Càn-thát-bà không bị chướng ngại. Đồng tử Thiện Tài cũng vậy, ở trong

lầu đài thấy tất cả pháp không bị ngăn ngại. Ví như có người bay lên cung điện của trời thấy chỗ ở của người mà không bị chướng ngại.

Ví như ở trong biển lớn điều thấy tất cả các loài ở khắp ba ngàn thế giới.

Ví như thầy ảo thuật có thể hiển bày các hình tướng, Đồng tử Thiện Tài cũng vậy, ở trong lầu đài nhờ năng lực oai thần của Bồ-tát Di-lặc nên thấy được những việc chưa từng có, không bị chướng ngại. Bấy giờ, Bồ-tát Di-lặc thâu lại năng lực oai thần chỉ trong một sát-na và bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam, ông hãy xuất định!

Sau khi Thiện Tài xuất định, Bồ-tát Di-lặc hỏi:

–Ông có thấy quả vị, nghiệp báo, công đức, nguyện lớn, thần lực tự tại của Bồ-tát này không? Sự tu tập thù thắng trang nghiêm của Bồ-tát, các hạnh thâm sâu vi diệu vượt ra đường sinh tử với tất cả pháp môn trang nghiêm vô lượng, nguyện lớn của chư Phật không thể nghĩ bàn, Tam-muội của Bồ-tát và các việc như vậy, ông thấy hết không?

Đồng tử Thiện Tài đáp:

–Thưa con đã thấy, đó là nhờ năng lực oai thần của Thiện tri thức

Bấy giờ Thiện Tài thưa Đại thánh:

–Đây là pháp môn gì?

Đáp:

–Pháp môn nhập vào trí tuệ ba đời chánh niệm tư duy về pháp môn tạng trang nghiêm.

Này thiện nam! Bồ-tát Nhất sinh được các pháp môn không thể nói, không thể nói như vậy.

–Thưa Đại thánh! Các pháp trang nghiêm thù thắng vi diệu này từ đâu đến?

Đáp:

–Sinh ra từ thần lực của Bồ-tát, mà cũng chẳng phải ở trong thần lực, không đến không đi, không nơi dừng lại. Ví như rồng phun mưa thì mưa nhưng cảnh giới đó không thể nghĩ bàn.

Này thiện nam! Pháp trang nghiêm vi diệu thù thắng này cũng như vậy, không từ đâu đến chỉ nhờ thần lực của Bồ-tát phát sinh. Ví như thầy huyễn thuật, hiểu biết đủ các việc nhưng không có chỗ đến đi, chỉ nhờ vào sức huyễn hóa để hiểu biết đủ các việc. Pháp thù thắng trang nghiêm vi diệu này cũng như vậy, không đến không đi, không trú không chấp, không sinh không diệt, chỉ tu học nguyện lực trí tuệ của Bồ-tát nên thị hiện các việc như vậy.

Bấy giờ Thiện Tài thưa:

–Đại thánh từ đâu đến?

Đáp:

–Này Phật tử! Bồ-tát không có chỗ đến, không có chỗ trú, không bị lệ thuộc, không sinh không chết, không đến không đi, không xa lìa không

sinh khởi, không xả bỏ không dính mắc, không nghiệp không báo, không phát sinh, không dựa vào, không thường, không đoạn.

Này thiện nam! Bồ-tát chỉ vì giáo hóa cứu độ chúng sinh nên đến từ Từ bi lớn, diệt khổ cho chúng sinh. Từ đường Giới thanh tịnh của Bồ-tát mà đến, tùy theo ý muốn của mình tự tại sinh ra. Từ đường Đại nguyện của Bồ-tát mà đến, do phát tâm ý từ đường Thần thông của Bồ-tát mà đến, do diệt các khổ của chúng sinh, an trú vào chỗ của Phật. Từ cõi không tăng, không giảm mà đến, do không mất thân tâm các nghiệp lành. Từ phương tiện trí tuệ của Bồ-tát mà đến, do tùy thuận tất cả chúng sinh. Từ hóa thân của Bồ-tát mà đến nên như điện chớp, ảnh trong gương.

Này thiện nam! Ông đã hỏi ta từ đâu đến, ta từ nước Ma-li đến. Ở đó các thôn xóm gọi là lầu đài, có con trưởng giả tên là Cù-ba-la. Ta đã thuyết pháp khiến cho họ ở trong đạo Bồ-đề. Ta vì những quần sinh ở nơi chỗ ta sinh, tùy theo đối tượng mà thuyết pháp, cũng vì cha mẹ, bà con, tùy căn cơ thuyết pháp, làm cho họ được an trú trong Đại thừa nên đến đây.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Nơi nào là Bồ-tát sinh ra?

Đáp:

–Này thiện nam! Bồ-tát có mười chỗ sinh ra đó

là: Tâm Bồ-đề là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà của Bồ-tát. Tâm chân chánh là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà Thiện tri thức. An trú vào các địa là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà Ba-la-mật. Phát sinh nguyện lớn là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà hạnh của Bồ-tát. đại Bi là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà bốn Nhiếp pháp. Quán pháp chân thật là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà Bát-nhã ba-la-mật. Đại thừa là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà phương tiện Ba-la-mật. Giáo hóa chúng sinh là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà Bồ-đề. Trí tuệ phương tiện là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà pháp Nhẫn vô sinh. Tùy thuận các pháp là chỗ sinh của Bồ-tát vì sinh vào nhà chư Phật ba đời.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát dùng Trí tuệ ba-la-mật làm mẹ; phương tiện lớn làm cha; Bố thí ba-la-mật làm sữa; Trì giới ba-la-mật làm nhủ mẫu; Nhẫn nhục ba-la-mật làm vật trang sức; Tinh tấn ba-la-mật làm người nuôi dưỡng, Thiền định ba-la-mật làm sự sạch sẽ; Thiện tri thức làm thầy; Bồ-đề phần làm bạn bè; tất cả căn lành làm thân tộc; tất cả Bồ-tát làm anh em; tâm Bồ-đề làm nhà; như lời dạy tu hành làm đất nhà; chỗ trú của Bồ-tát làm chỗ làm nhà; pháp nhẫn nhục của Bồ-tát làm bậc tôn trưởng; phát sinh đại nguyện làm sự giàu có; đầy đủ hạnh Bồ-tát làm phép tắc của gia đình; tán thán Đại thừa làm pháp nối nghiệp gia đình; Bồ-

tát Nhất sinh quán đảnh cam lồ làm thái tử của vua, có thể làm thanh tịnh, sửa sang ngôi nhà chư Phật trong ba đời.

Này Phật tử! Bồ-tát như vậy vượt qua địa vị phàm phu, chứng được pháp ly sinh, sinh vào nhà Như Lai an trú vào dòng họ của chư Phật, không làm gián đoạn ba ngôi báu, giữ gìn chủng tánh của tất cả Bồ-tát, làm thanh tịnh chỗ sinh ra, xa lìa các đường ác đều được tất cả Trời, Người, Đế Thích, Phạm vương, Sa-môn, Bà-la-môn cung kính cúng dường vì sinh vào nhà của Phật, thành tựu đầy đủ tất cả tạng đại nguyện.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát sinh vào nhà như vậy, biết được tất cả pháp đều như tia chớp, thọ sinh trong tất cả cõi mà không nhàm chán, biết các cõi như huyễn hóa, tuy thị hiện ở trong đó nhưng không lệ thuộc, thông suốt tất cả pháp không có ngã, tâm không thuyết sầu hối tiếc, dùng Từ bi lớn giáo hóa chúng sinh mà không mệt mỏi, hiểu rõ sinh tử đều như mộng, ở trong tất cả kiếp hành hạnh Bồ-tát mà không biếng nhác, biết rõ năm ấm đều như huyễn, không sợ sinh tử, biết các pháp giới, tâm không bị lệ thuộc, rõ các pháp như dợn nắng, hành tất cả mà không sinh điên đảo, tự tại nơi pháp huyễn, vượt qua cảnh giới ma, được Pháp thân thanh tịnh, xa lìa nghiệp phiền não ở trong các cõi mà được tự tại không điên đảo mê lầm.

Này Phật tử! Pháp thân thanh tịnh của ta đầy

khắp cả pháp giới, hiện các sắc như tất cả chúng sinh, các âm thanh như chúng sinh, các tên gọi như chúng sinh, các hình dáng như chúng sinh, tùy thuận theo thế gian như chúng sinh, các việc thọ sinh như chúng sinh, hiện các thân đồng tử như chúng sinh, hiện tất cả tưởng như tất cả chúng sinh, phát sinh tất cả nguyện lớn làm thân giáo hóa như chúng sinh đầy khắp pháp giới. Nếu người đồng hành mất đi tâm đạo thì làm cho họ phát tâm Bồ-đề trở lại. Ta ở trong nước Ma-li thuộc cõi Nam Diêm-phù-đề này sinh vào dòng họ Bà-la-môn ở thôn Câu-đề vì muốn diệt trừ tâm kiêu mạn của họ nên hóa độ cha mẹ và thân thuộc mà thọ sinh trong đó.

Này thiện nam! Ta ở phương Nam tùy theo sự thích ứng của chúng sinh mà thị hiện hóa độ. Nơi đây qua đời sinh vào cõi trời Đâu-suất, vì muốn giáo hóa chư Thiên ấy nên thị hiện công đức trí tuệ thù thắng vi diệu, diệt trừ khát ái, làm cho biết được các pháp hữu vi đều là vô thường, tuổi thọ ở cõi trời tuy dài nhưng cũng chấm dứt. Bồ-tát Nhất sinh vào Đại thừa đều tập hợp lại, vì muốn giáo hóa các bạn đồng hành, vì muốn mở hoa sen do Đức Phật Thích-ca Mâu-ni hóa ra mà thọ sinh trong đó.

Này thiện nam! Ta ở nơi đó, lúc qua đời sẽ hạ sinh thành Chánh giác. Ông và Văn-thù-sư-lợi đều sẽ thấy ta.

Này thiện nam! Hôm nay ông hãy đến hỏi Văn-thù-sư-lợi: "Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, thành tựu đầy đủ hạnh Phổ Hiền?" Vị ấy sẽ giảng thuyết cho ông. Vì sao? Vì Văn-thù-sư-lợi đầy đủ vô lượng ức triệu hạnh nguyện Bồ-tát, thường làm vô lượng ức na-do-tha mẹ của chư Phật, lại làm vô lượng ức triệu thầy của Bồ-tát, dũng mãnh tinh tấn giáo hóa chúng sinh, danh tiếng vang khắp thế giới mười phương, thường ở trong tất cả chúng của chư Phật, làm đại Pháp sư được chư Phật đều khen ngợi, an trú vào pháp môn trí tuệ soi xét, phân biệt biết rõ tất cả pháp giới, ở trong vô lượng kiếp tu tập các pháp môn, rốt ráo các hạnh Bồ-tát Phổ Hiền.

Này thiện nam! Văn-thù-sư-lợi là Thiện tri thức của ông, khiến cho ông được sinh vào nhà Như Lai, nuôi dưỡng căn lành, tích tập các công đức, có khả năng dạy bảo ông, đầy đủ nguyện lớn của Thiện tri thức, hiển bày tất cả công hạnh không thể nghĩ bàn của Bồ-tát. Cho nên, này thiện nam! Ông hãy nhất tâm tôn trọng cung kính đi đến gặp vị ấy. Vì sao? Vì trước đây ông đã thấy các Thiện tri thức tu tập hạnh Bồ-tát đầy đủ nguyện lớn, được các pháp môn đều do năng lực oai thần của Văn-thù-sư-lợi.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài lần lượt đi qua một trăm mười thành, đến bên thành Phổ môn suy nghĩ rồi dừng lại, nhìn khắp mười phương, nhất tâm

mong cầu làm sao được gặp trực tiếp ấy. Khi đang suy nghĩ như vậy thì Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi duỗi cánh tay phải vượt qua một trăm mười do-tuần đến thành Phổ môn xoa trên đảnh đầu Thiện Tài và bảo:

–Lành thay, Lành thay! Này thiện nam! Nếu xa lìa tín căn, mất đi tâm ưu tư, công hạnh chẳng đầy đủ, không còn tinh tấn, đối với công đức nhỏ liền cho là đủ, đối với căn lành tâm sinh dính mắc thì không thể phát sinh hạnh nguyện Bồ-tát, không được bậc Thiện tri thức bảo vệ, không được Như Lai nhớ nghĩ. Những việc như vậy đều không thể rõ biết được: Tánh pháp như vậy, nghĩa lý như vậy, sự hành dụng như vậy, nơi an trú như vậy. Nếu biết khắp tất cả, rõ biết đầy đủ tận nguồn gốc, tuần tự đi vào, hoặc giải thích, hoặc phân biệt, hoặc chứng biết đều không thể được.

Khi ấy, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi chỉ dạy ân cần cho Thiện Tài khiến cho được vui mừng, thành tựu vô lượng pháp môn, đầy đủ vô lượng ánh sáng trí tuệ lớn, vô lượng Đà-la-ni của Bồ-tát, vô lượng đại nguyện, vô lượng Tam-muội, vô lượng thần thông, vô lượng trí tuệ đều đã thành tựu. Lại khiến được vào đạo tràng hành đạo Phổ Hiền. Sau khi đưa Thiện Tài vào nơi an tọa, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thu lại, không hiện nữa. Bấy giờ, gặp được Thiện tri thức nhiều như số vi trần khắp tam thiên đại thiên thế giới, không trái với lời dạy của họ,

tăng trưởng Nhất thiết trí, kho tàng Từ bi lớn. Dùng mắt trí tuệ thanh tịnh nhìn khắp chúng sinh, an trú vào pháp môn vắng lặng của Bồ-tát, phân biệt biết rõ cảnh giới các pháp, nhập vào biển công đức lớn sâu xa của Phật, đầy đủ đạo giải thoát, phát triển tâm tinh tấn, đại Nhất thiết trí, tu tập tâm chân chánh, nhập vào biển pháp sâu xa ba đời tùy thuận bánh xe thanh tịnh của chư Phật, thị hiện vào các cõi. Ở trong tất cả kiếp tu hạnh Bồ-tát, đầy đủ nguyện lớn, ánh sáng tuệ thanh tịnh chiếu soi cảnh giới Nhất thiết trí làm thanh tịnh căn của Bồ-tát. Dùng ánh sáng trí tuệ trong sáng diệt trừ ngu si tăm tối, chiếu khắp tất cả pháp, thông suốt tất cả cõi Phật và các chúng sinh khắp pháp giới, phá tan núi ngăn ngại, trú trong pháp vô ngại, thành tựu đầy đủ tạng pháp của các địa, tu tập theo hạnh Bồ-tát Phổ Hiền. Đồng tử Thiện Tài nghe được danh hiệu, hạnh nguyện, công đức các Địa của Bồ-tát Phổ Hiền: Cụ địa, Pháp địa, Đắc địa, Thứ đệ địa, Tu địa, Trú địa, Cảnh giới địa, Trì địa, Cộng địa, Chánh đạo địa thì nhất tâm muốn thấy Bồ-tát Phổ Hiền.

Bấy giờ, Thiện Tài phát tâm chánh niệm về tòa Sư tử, tạng hoa sen báu nơi đạo tràng Kim cang tạng của Như Lai, tâm rộng lớn như hư không, tất cả tâm không bị lệ thuộc, tâm làm thanh tịnh các cõi không chướng ngại, tâm đối với tất cả cảnh giới của pháp không chướng ngại, tâm đầy khắp

tất cả mười phương, tâm được vô lượng cảnh giới Nhất thiết trí, tâm trang nghiêm đạo tràng, tâm đi sâu phân biệt rõ ràng biển pháp, tâm rộng lớn giáo hóa thuần thục tất cả chúng sinh, hành hạnh Bồ-tát trải qua tất cả kiếp, tâm hoàn thành mười Lực của Như Lai.

Khi Thiện Tài phát tâm tâm ấy, nhờ sức căn lành của mình, năng lực oai thần của Phật, năng lực căn lành của Bồ-tát Phổ Hiền liền thấy mười tướng lành. Đó là: Thấy tất cả cõi Bồ-đề trang nghiêm thanh tịnh, thấy tất cả cõi không có các đường ác; thấy tất cả cõi thanh tịnh như hoa sen; thấy trong tất cả cõi tất cả thân tâm chúng sinh hiền hòa; thấy tất cả cõi vô lượng trang nghiêm; thấy tất cả cõi tất cả chúng sinh thân đủ ba mươi hai tướng trang nghiêm; thấy tất cả cõi mây lành che khắp; thấy tất cả cõi tất cả chúng sinh thành tựu tâm Từ; thấy đạo tràng trang nghiêm tất cả cõi; thấy tất cả cõi tất cả chúng sinh đều tu tập Tam-muội niệm Phật.

Lại thấy mười tướng ánh sáng, thấy vi trần trong tất cả thế giới, trong mỗi vi trần phóng ra lưới mây ánh sáng của tất cả Như Lai nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới. Trong mỗi mỗi vi trần phóng ra ánh sáng đủ loại màu sắc của tất cả chư Phật nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới chiếu soi khắp pháp giới. Trong mỗi mỗi vi trần phóng ra ánh sáng của tất cả mây báu nhiều như

số vi trần của tất cả thế giới chiếu khắp pháp giới. Trong mỗi mỗi vi trần phóng ra vòm mây ánh sáng của Như Lai chiếu soi pháp giới. Trong mỗi mỗi vi trần sinh ra mây của tất cả hương tỏa khắp gần gũi, khen ngợi các biển công đức, tất cả nguyện lớn và các hạnh Bồ-tát Phổ Hiền. Trong mỗi mỗi vi trần phóng ra tất cả mây của ánh sáng mặt trời, mặt trăng, phóng ra ánh sáng của Bồ-tát Phổ Hiền chiếu sáng cả thế giới. Trong mỗi mỗi vi trần sinh ra tất cả mây thân bằng tất cả chúng sinh, tướng tốt đẹp phóng ra hào quang của Phật chiếu sáng pháp giới. Trong mỗi mỗi vi trần sinh ra tất cả mây thân của Bồ-tát hoàn tất hết thảy các hạnh đầy khắp pháp giới. Trong mỗi mỗi vi trần sinh ra tất cả mây hình tượng báu đầy thế giới khắp mười phương. Trong mỗi mỗi vi trần sinh ra tất cả mây thân Như Lai nhiều bằng tất cả vi trần trong thế giới tuôn mưa tất cả Chánh pháp cam lồ đầy khắp pháp giới.

Khi ấy, Thiện Tài đã thấy mười tướng lành và suy nghĩ: "Hôm nay, nhất định ta sẽ thấy Bồ-tát Phổ Hiền, tăng thêm căn lành, hoàn thành các hạnh vi diệu của Bồ-tát, thấy được tất cả Phật. Nếu gặp được Bồ-tát Phổ Hiền được tưởng Nhất thiết trí với tâm cung kính thì sẽ gặp Bồ-tát Phổ Hiền."

Bấy giờ, Thiện Tài liền thấy Bồ-tát Phổ Hiền ở đạo tràng Kim cang tạng, trước Như Lai, ngồi nơi tòa Sư tử liên hoa tạng có đại chúng vây

quanh, tâm như hư không chẳng còn lệ thuộc, thông suốt tất cả, làm tịnh tất cả cõi. Bồ-tát dùng pháp vô ngại đầy khắp mười phương, an trú Nhất thiết trí, vào trong các pháp giới, giáo hóa chúng sinh, hành hạnh Bồ-tát trải qua một kiếp, cung kính cúng dường tất cả Phật, tâm không thoái lui. Bồ-tát là người vĩ đại trong tất cả chúng sinh, tất cả thế gian không thể phá hoại, tất cả Bồ-tát không thể nhận biết cảnh giới trí tuệ của Bồ-tát ấy, đầy đủ công đức vi diệu không thể nghĩ bàn, nhìn thấy chư Như Lai trong ba đời.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy từ mỗi lỗ chân lông của Bồ-tát Phổ Hiền phóng ra các ánh sáng nhiều như vi trần trong tất cả thế giới, chiếu khắp các thế giới nhiều như hư không pháp giới, diệt trừ tất cả khổ nạn của chúng sinh, đều có thể nuôi dưỡng căn lành của Bồ-tát. Trong mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra mây các loại hương, tỏa khắp tất cả Như Lai và quyến thuộc khắp mười phương. Từ mỗi mỗi lỗ chân lông phát ra mây của các loài hoa nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới. Từ mỗi lỗ chân lông phát ra mây các loài cây có hương nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới tỏa ra hương thơm ngào ngạt trang nghiêm pháp giới. Từ mỗi lỗ chân lông phát ra mây vải báu đẹp nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới trang hoàng khắp hư không. Từ mỗi lỗ chân lông sinh ra đủ loại cây báu nhiều như số vi trần trong tất

cả thế giới trang nghiêm khắp hư không, tuôn mưa các báu vật cúng dường chúng hội của Phật. Từ mỗi mỗi lỗ chân lông hiện ra thân trời ở cõi Sắc nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới, khắp tất cả pháp giới và cõi chúng sinh khen ngợi Bồ-đề. Từ mỗi mỗi lỗ chân lông sinh ra mây của tất cả Pháp vương thưa thỉnh Như Lai chuyển bánh xe pháp vi diệu. Từ mỗi lỗ chân lông sinh ra mây thân trời tất cả cõi dục đều bảo vệ bánh xe chánh pháp của chư Phật. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi mỗi niệm xuất ra chư Phật ba đời nhiều như số vi trần trong tất cả thế gian đầy khắp hư không, làm chỗ quy hướng cho chúng sinh không có chỗ nương tựa. Từ mỗi lỗ chân lông trong mỗi mỗi niệm hiện ra cõi Phật thanh tịnh nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới. Chư Phật và Bồ-tát đầy trong đó giáo hóa thuần thục vô lượng chúng sinh. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi niệm hiện ra tất cả cõi Phật thanh tịnh và bất tịnh nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới đầy trong hư không khiến cho người ô nhiễm được thanh tịnh. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi một niệm sinh ra cõi tịnh, bất tịnh nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới, điều phục chúng bất tịnh. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi một niệm sinh ra mây thân của tất cả chúng sinh nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới, tùy thuận thế gian, giáo hóa chúng sinh. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi một niệm hiện ra

mây thân Bồ-tát nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới, tán thán chư Phật nuôi dưỡng căn lành của tất cả chúng sinh. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi một niệm hiện ra mây thân Bồ-tát mới phát tâm nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới, ở các cõi hiện bày mới phát tâm Bồ-đề. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi niệm hiện ra mây thân Bồ-tát nhiều như số bụi trần trong tất cả thế giới, ở mỗi cõi tán thán biển nguyện công đức của tất cả chư Phật và sự hành dụng hạnh vi diệu của Bồ-tát Phổ Hiền nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới, mưa pháp cam lồ làm cho tất cả chúng sinh tu tập Nhất thiết trí. Từ mỗi lỗ chân lông ở trong mỗi một niệm sinh ra chư Phật nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới vừa thành Chánh giác xuất hiện ở đời.

Khi ấy, Thiện Tài thấy thần lực tự tại không thể nghĩ bàn như vậy nên hoan hỷ vô cùng.

Lại thấy, ở trong mỗi một phần thân của Phổ Hiền, mỗi đốt tay, chân, mỗi một lỗ chân lông đều thấy phong luân, hỏa luân, địa luân, biển lớn, núi báu, vua núi Tu-di, núi Kim cang vi, tất cả phòng nhà, cung điện đẹp, các loài chúng sinh, tất cả địa ngục, ngạ quỷ súc sinh, vua Diêm-la, chư Thiên, Pháp vương cho đến người và phi nhân, cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc. Chư Phật và Bồ-tát giáo hóa chúng sinh trong vô số kiếp khắp tam thiên đại thiên thế giới, những sự việc như vậy, đều

hiển hiện rõ. Tất cả thế giới khắp mười phương cũng như vậy. Như sự thị hiện thần lực tự tại của Như Lai Lô-xá-na Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác ở cõi Ta-bà này, sự hiển hiện năng lực thần thông của Đức Phật Hiền Thủ nơi thế giới Liên hoa diệu đức ở phương Đông cũng như vậy. Như chỗ Đức Phật Hiền Thủ, sự hiển hiện thần lực của tất cả chư Phật ở tất cả thế giới phương Đông cũng như vậy. Như phương Đông, phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng, trên, dưới tất cả chỗ Phật ở tất cả thế giới cũng hiện rõ thần lực như vậy. Tất cả bụi trần ở trong tất cả thế giới, trong mỗi một hạt bụi hiện ra năng lực tự tại cũng như vậy.

Bấy giờ, Thiện Tài thấy thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của Bồ-tát Phổ Hiền liền được mười pháp môn trí tuệ không thể hủy hoại. Đó là: Ở trong mỗi niệm có thể dùng một thân ở khắp tất cả cõi. Ở trong mỗi một niệm đến tất cả cõi Phật. Ở trong mỗi niệm cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Ở trong mỗi niệm nghe thọ trì chánh pháp nơi tất cả chư Phật, được pháp môn trí pháp luân Ba-la-mật tất cả Phật pháp, được pháp môn trí tuệ tự tại Phật Ba-la-mật không thể nghĩ bàn; được pháp môn trí tuệ biện tài vô tận; được pháp môn Bát-nhã ba-la-mật quán các pháp; được pháp môn đại phương tiện Ba-la-mật nơi biển tất cả pháp giới; được pháp môn Trí tuệ ba-la-mật biết tánh dục của tất cả chúng sinh; được pháp môn Trí tuệ

ba-la-mật nơi Bồ-tát Phổ Hiền.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền liền đưa tay phải xoa đầu Thiện Tài. Khi đó, Thiện Tài được các pháp Tam-muội nhiều như vô số bụi trần trong tất cả thế giới. Mỗi Tam-muội có số Tam-muội nhiều như vi trần trong tất cả thế giới làm quyến thuộc. Trong mỗi Tam-muội thấy các biển Như Lai nhiều như bụi trần trong tất cả thế giới sinh ra đầy đủ Nhất thiết trí, thành tựu biển nguyện lớn, an trú chân chánh, hoàn thành tất cả hạnh Bồ-tát, phát tâm tinh tấn mạnh mẽ của Nhất thiết trí, làm cho ánh sáng của chư Phật chiếu đến cõi Phật Lô-xá-na ở thế giới Ta-bà này. Bồ-tát Phổ Hiền xoa đầu Thiện Tài làm cho đầy đủ các công đức vi diệu của pháp môn Tam-muội nhiều như số bụi trần trong tất cả thế giới. Bồ-tát Phổ Hiền ở nơi tất cả thế giới chư Như Lai khắp mười phương xoa đầu Thiện Tài thì được công đức cũng như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Hôm nay ông thấy thần lực tự tại của ta có gì lạ không?

Đáp:

–Thưa con đã thấy. Những việc này không thể nghĩ bàn, ngoài Như Lai ra không ai lường được.

Này thiện nam! Ở quá khứ ta chuyên cầu Bồ-đề, tu tập hạnh Bồ-tát số kiếp nhiều như vi trần

trong biển thế giới không thể nói hết. Trong mỗi kiếp ta thấy chư Phật nhiều như vi trần trong biển thế giới. Trong mỗi kiếp, ở tất cả thế giới thiết lập hội bố thí rộng lớn không thể nói được, ban cho tất cả xóm làng, phố phường, vợ con, đầu, mắt, tủy, não, tay, chân, máu, thịt, toàn thân, không tiếc thân mạng, một lòng mong cầu đạt Nhất thiết chủng trí. Trong mỗi mỗi kiếp cung kính cúng dường chư Phật nhiều như vi trần trong biển thế giới không thể nói được. Ở chỗ Đức Phật kia xuất gia tu đạo, thọ trì chánh pháp chưa từng có tam tham, sân, si, ngã, ngã sở, tâm ưa thích sinh tử hư dối, tâm khinh thường người khác, các tâm chướng ngại, tu tập tâm Bồ-đề chư Phật không cho tổn hoại, chưa từng quên mất.

Này thiện nam! Sự tu tập hành hạnh Bồ-tát của ta làm tịnh cõi Phật, giáo hóa chúng sinh, phát triển đại Bi, cúng dường chư Phật và Thiện tri thức, bảo vệ chánh pháp, xả bỏ tất cả các vật trong và ngoài, tu tập trí tuệ thế gian và xuất thế gian làm cho tất cả chúng sinh xả bỏ khổ sinh tử, tán thán công đức của tất cả chư Phật, những việc như vậy nói trong một kiếp không thể hết. Giả sử kiếp cùng tận nhưng công đức ấy không thể cùng tận.

Này thiện nam! Ta được đầy đủ năng lực công đức, năng lực căn lành, năng lực ưa thích thắng pháp, năng lực tu tập công đức, nghĩa thấy rõ các pháp tánh vắng lặng, năng lực mắt trí tuệ thanh

tịnh, năng lực oai thần Phật, năng lực đại nguyện năng lực Từ bi lớn, năng lực ánh sáng thần thông, năng lực Thiện tri thức, được các năng lực như vậy có thể chứng được bản tánh Pháp thân thanh tịnh ba đời không hoại. Lại được Sắc thân thanh tịnh vô thượng vượt qua tất cả thế gian, tùy căn cơ của chúng sinh mà thị hiện, đi đến mọi nơi, hiện năng lực tự tại, người thấy không nhàm chán.

Này thiện nam! Ông hãy xem Pháp thân thanh tịnh của ta, hành dụng thành tựu hạnh Bồ-tát trong biển kiếp vô lượng kiếp khó nghe, khó gặp, các Thanh văn, Bồ-tát trồng ít căn lành còn không được nghe đến tên của ta, huống nữa là thấy được thân ta.

Này thiện nam! Nếu có chúng sinh nghe được tên ta thì không còn thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Hoặc gặp, hoặc tiếp xúc hoặc chiêm ngưỡng, hoặc làm theo, hoặc thấy ánh sáng, hoặc thấy sấm chớp ở thế giới chư Phật, cho đến trong mộng thấy nghe về ta một ngày, một đêm, bảy ngày, bảy đêm, nửa tháng, một tháng, hoặc một năm, trăm năm, một kiếp, trăm kiếp cho đến số kiếp nhiều như số bụi trần của thế giới không thể nói, không thể tả được; hoặc nhớ nghĩ về ta một đời, trăm đời cho đến số đời nhớ nghĩ về ta nhiều như số bụi trần trong thế giới không thể nói, không thể tả được. Cũng như vậy nhờ phương tiện vi diệu nhiều như số bụi trần như làm cho

chúng sinh an trú không thoái chuyển nơi tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Nếu có chúng sinh nghe ta tu tập, làm tịnh cõi Phật thì nhất định sinh vào thế giới thanh tịnh. Nếu có chúng sinh thấy biết thân ta thì nhất định vào thế giới thanh tịnh. Nếu có chúng sinh thấy biết thân ta thì nhất định được sinh trong thân thanh tịnh.

Này thiện nam! Ông nên quán Pháp thân thanh tịnh của ta.

Bấy giờ, Thiện Tài nhìn kỹ các tướng tốt nơi thân Bồ-tát Phổ Hiền, các lỗ chân lông đều có chư Phật đầy khắp trong biển thế giới không thể nói, không thể tả được, mỗi một Như Lai đem vô số chúng Đại Bồ-tát dùng làm quyến thuộc.

Lại thấy, mỗi một biển cõi Như Lai đều có y báu khác nhau, hình sắc khác nhau, núi Kim cang vây quanh, mây lớn trùm lên, Đức Phật chuyển bánh xe pháp ở thế gian, những việc như vậy đều khác nhau.

Lại thấy, Bồ-tát Phổ Hiền hóa thân Như Lai nhiều như số vi trần trong tất cả thế giới khắp mười phương giáo hóa chúng sinh khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhờ gần gũi các Thiện tri thức nên được công đức nhiều như bụi trần trong thế giới Phật sáng với công đức có được

khi gặp Bồ-tát Phổ Hiền thì không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn, cho đến không bằng một phần toán số ví dụ. Vì sao? Này Thiện Tài, trong một niệm mà đã nhập vào biển thế giới chư Phật không thể nói hết, được các tạng công đức nhiều như số vi trần không thể nói hết, biết biển chư Phật thứ tự xuất hiện ở thế gian.

Các biển Bồ-tát được quyến thuộc vây quanh, hiểu rõ căn tánh của chúng sinh, thị hiện lực tự tại mà hóa độ. Hoặc một thế giới ở trong một kiếp tu hạnh Bồ-tát cho đến tu tập hạnh Bồ-tát trải qua số kiếp nhiều như số vi trần trong thế giới không thể kể hết. Thế giới này không bị chìm đắm, không sinh ở thế giới khác mà có thể giáo hóa chúng sinh trong vô lượng, vô biên thế giới làm cho phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài thành tựu hoàn toàn biển nguyện lớn, hạnh Bồ-tát Phổ Hiền không bao lâu sẽ đồng với tất cả chư Phật một thân đầy khắp tất cả thế giới, đồng một thân, đồng một hạnh, đồng chánh giác, đồng biện tài, đồng âm thanh vi diệu, đồng phương tiện, đồng lực vô úy, đồng chỗ ở của Phật, đồng Từ bi lớn, đồng lực tự tại pháp môn không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, muốn lặp lại nghĩa trên, Bồ-tát Phổ Hiền nói kệ rằng:

Các ông lìa phiền não

Tâm thanh tịnh lắng nghe
Phật thuyết tất cả hạnh
Ba-la-mật chân thật.
Siêu vượt các thế gian
Đấng Điều Ngự Vô Thượng
Xa lìa cầu phiền não
Thanh tịnh như hư không.
Mặt trời trí tròn đầy
Trừ diệt tối phiền não
Chiếu khắp tất cả pháp
Làm an lạc muôn loài.
Như Lai vô lượng kiếp
Đúng thời mới xuất hiện
Thí như hoa Ưu-đàm
Khó thấy, khó gặp gỡ.
Khắp vì các chúng sinh
Vô lượng kiếp khổ hạnh
Tùy thuận các thế gian
Tâm không hề dính mắc.
Lúc các chúng Bồ-tát
Đã nghe Phổ Hiền dạy
Tâm kính nghe Như Lai
Nghĩa tự tại chân thật.
Phổ Hiền chân Phật tử
Hoàn thành tất cả hạnh
Thường tán thán chư Phật
Lời nói không hư dối.
Hoa công đức Phổ Hiền

Không nhiễm pháp ba cõi
Khuyên đại chúng lắng nghe
Biển trí tuệ vô tận.
Trí vi diệu chư Phật
Thanh tịnh như hư không
Sáng rõ tất cả hành
Tâm ấy không chỗ chấp.
Một niệm thấu rõ hết
Tất cả pháp ba đời
Biết căn cơ chúng sinh
Tùy chúng mà ứng hóa.
Tâm chúng sinh phiền não
Các nghiệp thiện, bất thiện
Chỗ ưa thích đều biết
Vì họ thuyết chánh pháp.
Hoặc thấy chư Như Lai
Ngồi đầy khắp mười phương
Chúng sinh bị tội che
Tuy gần mà không thấy.
Hoặc thấy mới phát tâm
Xa lìa các buông lung
Trong vô lượng số kiếp
Tu tập hạnh Bồ-tát.
Hoặc nghe Bậc Tối Thắng
Diệu âm nói chánh pháp
Các chúng sinh tội cấu
Không nghe danh hiệu Phật.
Hoặc thấy Đại Bồ-tát

Cùng khắp ba ngàn cõi
Rốt ráo hạnh Phổ Hiền
Như Lai vì họ thuyết
Hoặc thấy Lô-xá-na
Vô lượng, vô số kiếp
Nghiêm tịnh thế giới này
Thành bậc Tối Chánh Giác.
Hoặc thấy Phật Hiền Thủ
Đại Bồ-tát Phổ Hiền
Các vị ấy đầy khắp
Cõi Liên hoa Diệu đức.
Hoặc thấy A-di-đà
Bồ-tát Quán Thế Âm
Người thọ ký Quán đảnh
Đầy khắp các pháp giới.
Hoặc thấy Phật A-súc
Đại Bồ-tát Hương Tượng
Các vị ấy đầy khắp
Cõi Diệu lạc nghiêm tịnh.
Hoặc thấy Phật Nguyệt Tuệ
Đại Bồ-tát Kim Tràng
Các vị ấy đầy khắp
Cõi Minh tịnh kính diệu.
Hoặc thấy Phật Nhật Tạng
Đại Bồ-tát Trí Quán
Các vị ấy đầy khắp
Cõi Thanh tịnh quang minh.
Hoặc thấy mười phương cõi

Chư Phật phóng hào quang
Vì chúng chuyển pháp luân
Diệt trừ tối ngu si.
Hoặc thấy trong sợi lông
Cõi Phật không nói hết
Thân trang nghiêm chư Phật
Các Phật tử vây quanh.
Vì chuyển bánh xe pháp
Cứu độ cả muôn loài
Hoặc ở trong sợi lông
Thấy khắp các Phật tử.
Trong vô số ức kiếp
Tu tập hạnh Bồ-tát
Hoặc ở trong hạt bụi
Đều thấy vô lượng cõi.
Hoặc sạch hoặc dơ bẩn
Các hành nghiệp đã làm
Hoặc thấy Lô-xá-na
Ở đó chuyển pháp luân.
Hiển hiện sức tự tại
Phương tiện vào Niết-bàn
Quán xét các chúng sinh
Tất cả nghiệp phiền não.
Hiện bày sức tự tại
Giáo hóa chúng giải thoát
Như các bậc Pháp vương
Trong mười phương thế giới.
Hiện bày sức tự tại

Nay ta nói phần nhỏ
Hoặc thấy Thích-ca Văn
Mới thành Đẳng chánh giác.
Lợi ích cho quần sinh
Tất cả không thể lường
Hoặc thấy làm Bồ-tát
Cúng dường tất cả Phật.
Hoặc ở địa Đồng tử
Hiện bày sức tự tại
Hoặc thấy hành trì giới
Nhẫn nhục và tinh tấn.
Vào sâu các thiền định
Trụ địa tuệ phương tiện
Hoặc thấy đạt rốt ráo
Địa Nhất thiết chủng trí.
Tam-muội, Đà-la-ni
Sinh ra các thần thông
Hoặc thấy vô lượng kiếp
Tu tập hạnh Bồ-tát.
Đạt được Bất thoái chuyển
Thọ ký pháp giải thoát
Hoặc thấy làm thân Phạm
Đế Thích, Tứ Thiên vương,
Sát-lợi, Bà-la-môn
Thị hiện những thân này
Hoặc thấy từ Đâu-suất
Mạng chung xuống cõi này.
Hoặc thấy ở cung điện

Bỏ dục mà xuất gia
Hoặc thấy ngồi đạo tràng
Thắng ma, thành Chánh giác.
Chuyển pháp luân thanh tịnh
Sau Niết-bàn xây tháp
Hoặc thấy Vô Lượng Thọ
Bậc Tối Thắng trời, người.
Vì trao pháp Quán đảnh
Thành Đạo sư tối thắng
Hoặc thấy Bậc Thập Lực
Giáo hóa đã hoàn tất.
Nhập Niết-bàn đến nay
Vô lượng, vô số kiếp
Hoặc thấy trăng Luận sư
Hiện nơi cung Phạm vương.
Cũng thấy Đại Tự Tại
Trong cung điện ma vương
Hoặc thấy cung Đâu-suất
Các Thiên chúng vây quanh.
Vì họ nói chánh pháp
Khiến được niềm vui lớn
Hoặc thấy chốn Dạ-ma
Đế Thích, Tứ Thiên vương.
Các Rồng, Dạ-xoa vương
Trong cung điện tám bộ
Chỗ Như Lai Định Quang.
Cúng dường được thọ ký.
Các phương tiện như vậy

Giáo hóa các quần sinh
Thọ mạng thân vô minh
Tịnh tuệ và quyến thuộc.
Tiếng oai nghi giáo hóa
Đều không thể tính kể
Thấy Phật đồng chúng sinh
Hoặc thân như Tu-di.
Hoặc hiện ngồi nhập định
Tràn đầy khắp thế giới
Hoặc thấy một tầm sáng
Hoặc trăm ngàn do-tuần.
Hoặc hiện chiếu pháp giới
Hoặc chiếu tất cả cõi
Hoặc hiện thọ trăm tuổi
Trăm ngàn vạn ức tuổi.
Hoặc vô lượng, vô số
Kiếp không thể nghĩ bàn
Tuệ thanh tịnh vô ngại
Một niệm biết ba đời
Đều từ nhân duyên sinh
Mà thật không tự tánh
Một cõi thành Chánh giác
Hiện khắp các thế giới.
Có thể một thế giới
Mà làm vô lượng cõi
Thị hiện vô lượng cõi
Làm thành một thế giới.
An trụ đạo Vô thượng

Đầy đủ sức vô úy
Trí tuệ vô ngại chuyển
Pháp luân mười hai hành.
Biết Khổ, Tập, Diệt, Đạo
Mười hai phần duyên khởi
Bốn trí vô ngại biện
Diễn thuyết tất cả pháp.
Vô ngã, vô ngã sở
Cũng không có tự tánh
Không sinh cũng chẳng diệt
Không đến cũng chẳng đi.
Đều giống như hư không
Các nghiệp không thể hoại
Như Lai vì chúng sinh
Phương tiện, phân biệt nói.
Khi chuyển pháp luân này
Chấn động tất cả cõi
Biển cả, núi Kim cang
Không có gì lo sợ.
Như Lai nói một tiếng
Tùy loài mà giải thoát
Diệt các cấu phiền não
Khiến trụ Nhất thiết trí.
Như Lai nói một tiếng
Hoặc nghe Thí, Giới, Nhẫn
Tinh tấn, Thiền, Trí tuệ
Từ, Bi Và Hỷ, Xả.
Bốn Niệm, bốn Chánh cần

Các Căn, Lực, Như ý
Chỉ, Quán, Niệm, Giác, Đạo
Các pháp môn thần thông.
Như Lai nói một tiếng
Tám bộ, Nhân phi nhân
Thích, Phạm, Tứ Thiên vương
Tùy loài đều nghe hiểu.
Nếu nhiều tham, sân, si
Kiêu mạn, xan, tật, kết
Tám vạn bốn ngàn cấu
Đều nghe pháp đối trị.
Người chưa tu tịnh nghiệp
Nghe nói mười đường thiện
Người đã tu thí, giới
Nghe nói Bát-niết-bàn.
Các quần sinh lười biếng
Đắm nhiễm nơi sinh tử
Nghe nói môn giải thoát
Diệt trừ khổ sinh tử.
Người ít muốn, biết đủ
An lạc nơi yên tịnh
Những chúng sinh như vậy
Nghe nói tiếng Nhị thừa.
Hoặc tu tâm rộng lớn
Đủ các kho công đức
Người gần gũi chư Phật
Nghe nói tiếng Đại thừa.
Hoặc có một thế giới

Nghe nói tiếng Nhất thừa
Hoặc hai, ba, bốn, năm
Cho đến vô lượng thừa.
Hành trí tuệ có khác
Nhưng giải thoát giống nhau
Ví như tánh hư không
Chẳng hình tướng gì cả.
Tiếng vi diệu Như Lai
Tánh ấy cũng như vậy
Tùy từng loài ứng hóa
Đối tượng nghe không đồng.
Phật dùng hạnh quá khứ
Chỉ một tiếng vi diệu
Không có tâm đây, kia
Có thể ứng tất cả.
Miệng Phật phóng hào quang
Số tám vạn bốn ngàn
Chiếu khắp các thế giới
Diệt trừ những phiền não.
Đầy đủ trí, công đức
Ba loại thuận chúng sinh
Xa đời như hư không
Thường hiện ở thế gian.
Tuy tùy thế gian hiện
Khổ sinh, lão, bệnh, tử
Hoặc thị hiện tuổi thọ
Tánh ấy như hư không.
Như Lai phân biệt rõ

Tất cả loài chúng sinh
Các căn và tánh dục
Khiến trụ Nhất thiết trí.
Chư Phật –Bậc Đạo Sư
Thị hiện nơi đại chúng
Tùy họ mà ứng hóa
Khéo hiện pháp oai nghi.
Vì các Thanh văn hiện
Pháp oai nghi xuất gia
Thường thích tu vắng lặng
Chứng Niết-bàn vô dư.
Trong chúng Bà-la-môn
Thị hiện thân già yếu
Cắt tóc tu khổ hạnh
Bàn luận không cùng tận.
Nín thở hoặc nhịn ăn
Năm chỗ nóng đốt thân
Hiện khổ hạnh như vậy
Hàng phục học thuyết khác.
Hoặc trì giới đạo khác
Thiện xảo phép toán thuật
Lịch tinh tú, động đất
Và các tướng chúng sinh.
Vào sâu các thiền định
Tam-muội và giải thoát
Hiện đủ các niềm vui
Khiến được Nhất thiết trí.
Thị hiện thích y phục

Các thứ trang sức thân
Giỏi binh pháp dũng mãnh
Thu phục hàng Sát-lợi.
Hiện biết pháp trị quốc
Các lợi nghĩa thời tiết
Lời hòa giúp chúng sinh
Thu phục hàng Đại thần.
Hoặc đến Tứ Thiên vương
Chỗ tám bộ quỷ thần
Dùng phương tiện thuyết pháp
Khiến được niềm vui lớn.
Vì Đế Thích nên hiện.
Ở nơi Thiện pháp đường
Chúng chư Thiên vây quanh
Diễn thuyết pháp cho họ.
Dạ-ma hoặc Đâu-suất
Hóa lạc, Hóa tự tại
Phạm thiên đến Tịnh cư
Vì họ diễn thuyết pháp.
Hiện vô số oai nghi
Đủ loại pháp như vậy
Sự phương tiện vô lượng
Độ thoát các quần sinh.
Ví như nhà ảo thuật
Có thể hiện nhiều việc
Phật giáo hóa chúng sinh
Thị hiện nhiều loại thân.
Như trăng giữa hư không

Người thấy có tròn, khuyết
Bóng in các sông hồ
Sáng che ánh ngọn lửa.
Trăng tịnh trí Như Lai
Thị hiện có tăng giảm
Ở nơi nước trực tâm
Sáng che ánh Nhị thừa.
Ví như biển sâu rộng
Trân báu nhiều vô cùng
Trong đó đều hiện rõ
Hình tướng các chúng sinh.
Biển nhân duyên rất sâu
Báu công đức vô tận
Trong Pháp thân thanh tịnh
Hiện rõ mọi hình tượng.
Ví như trăng sáng trong
Chiếu trừ tối thế gian
Mặt trời tịnh trí Phật
Đều trừ tối ba đời.
Khi rồng khởi mây mưa
Tuôn xuống khắp tất cả
Thân tâm chẳng tuôn mưa
Trừ nóng được mát mẻ.
Như Lai cũng như vậy
Phát khởi mây đại Bi
Tuôn mưa pháp cam lồ
Diệt trừ lửa ba độc.
Pháp này cũng không từ

Thân tâm Như Lai sinh
Pháp thân tịnh Như Lai
Ba cõi chẳng ai bằng.
Vượt khỏi các thế giới
Chẳng có cũng chẳng không
Thật nó không chỗ nương
Không đi mà đến khắp.
Thí như thấy trong mộng
Cũng như hoa trong không
Chẳng sắc chẳng vô sắc
Chẳng tướng chẳng vô tướng.
Chẳng có cũng chẳng không
Tánh ấy như hư không
Như biển báu ma-ni
Có thể sinh nhiều báu.
Các ánh sáng chúng sinh
Tuy sáng mà không thật
Đạo sư cũng như vậy
Tuy có mà chẳng có.
Không ở trong một chỗ
Tích tập báu công đức
Đại Tiên hiện hư không,
Như thật tế tự tánh
Niết-bàn lìa dục diệt
Cũng đều là một tánh.
Tâm chúng sinh như bụi
Nước biển có thể đếm
Hư không có thể đo

Công đức Phật vô tận.
Nghe pháp này vui mừng
Người tín tâm, không nghi
Mau thành đạo Vô thượng
Ngang bằng chư Như Lai.